

Thánh Kinh Bản Phổ
thông



Easy Reading Version of the Holy Bible in Vietnamese

Thánh Kinh Bản Phổ thông
Easy Reading Version of the Holy Bible in Vietnamese
Verson de lecture facile de la Sainte Bible en vietnamien

copyright © 2002, 2011 World Bible Translation Center

Language: Việt (Vietnamese)

Translation by: World Bible Translation Center

Thánh Kinh: Bản Phổ thông™ Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới giữ bản quyền © 2011 Giữ bản quyền Phép trích dùng Văn kiện mang tác quyền này có thể được trích dùng đến 1.000 câu mà không cần xin phép. Tuy nhiên phần trích không được gồm nguyên một sách hay quá 50% của phần văn kiện được trích. Khi trích dùng xin nhớ ghi câu sau đây nơi tựa hay trang dành cho tác quyền: Thánh Kinh: Bản Phổ thông™ Do Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới giữ bản quyền © 2011 sử dụng do phép của Cơ Quan nói trên. Khi trích Bản Phổ thông vào các mục đích không có tính cách thương mại như chương trình trong nhà thờ, bích chương, bản phim để chiếu lên màn ảnh hay các phương tiện tương tự thì không cần phải ghi toàn thể phần ghi chú tác quyền nhưng phải ghi chữ tắt (BPT) ở cuối mỗi câu trích. Nếu các câu trích hay các trang in lại nhiều hơn 1.000 câu hay hơn 50% của sách được trích, hoặc nếu cần xin phép khác phải liên lạc với Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới để được chấp thuận bằng văn thư chính thức của Cơ Quan. Địa chỉ Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới P.O. Box 820648, Fort Worth, Texas 76182 Điện thư: bibles@wbtc.org Mạng lưới: www.wbtc.org Truy cập miễn phí Truy cập miễn phí các bản Thánh Kinh và Tân Ước của Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế giới qua: www.wbtc.org

2013-10-29

PDF generated using Haiola and XeLaTeX on 18 Apr 2025 from source files dated 31 Aug 2023
b183ddf1-d374-57ee-a27b-1546141bc5ab

Contents

MA-THI-Ơ	1
MÁC	54
LU-CA	87
GIĂNG	143
CÔNG VỤ	183
LA-MÃ	235
I CÔ-RINH	261
II CÔ-RINH	284
GA-LA-TI	300
Ê-PHÊ-SÔ	309
PHI-LÍP	318
CÔ-LÔ-SE	324
I TÊ-SA-LÔ-NI-CA	330
II TÊ-SA-LÔ-NI-CA	335
I TI-MÔ-THÊ	338
II TI-MÔ-THÊ	344
TÍT	349
PHI-LÊ-MÔN	352
HÊ-BƠ-RƠ	354
GIA-CO	372
I PHIA-RƠ	378
II PHIA-RO	385
I GIĂNG	389
II GIĂNG	395
III GIĂNG	396
GIU-ĐE	397
KHÁI THỊ	399
THI THIÊN	423

Tin mừng theo Ma-thi-ơ

*Gia phả của Chúa Giê-xu
(Lu 3:23b-38)*

¹ Đây là gia phả của Chúa Cứu Thế Giê-xu. Ngài xuất thân từ dòng họ Đa-vít, Đa-vít xuất thân từ dòng họ Áp-ra-ham.

² Áp-ra-ham sinh Y-sác.
Y-sác sinh Gia-cốp.
Gia-cốp sinh Giu-đa và các anh em.

³ Giu-đa sinh Phê-rê và Xê-ra.
(Mẹ của hai người này là Ta-ma.)

Phê-rê sinh Hết-rôn.
Hết-rôn sinh Ram.

⁴ Ram sinh A-bi-na-đáp.
A-bi-na-đáp sinh Nát-son.
Nát-son sinh Xanh-môn.

⁵ Xanh-môn sinh Bô-ô. (Mẹ của Bô-ô là Ra-háp.)

Bô-ô sinh Ô-bết. (Mẹ của Ô-bết là Ru-tơ.)

Ô-bết sinh Giê-xê.

⁶ Giê-xê sinh vua Đa-vít.
Đa-vít sinh Sô-lô-môn. (Mẹ Sô-lô-môn trước kia là vợ của U-ri.)

⁷ Sô-lô-môn sinh Rô-bô-am.
Rô-bô-am sinh A-bi-gia.

A-bi-gia sinh A-xa.

⁸ A-xa sinh Giê-hô-sa-phát.
Giê-hô-sa-phát sinh Giê-hô-ram.

Giê-hô-ram là ông tổ của U-xia.

⁹ U-xia sinh Giô-tham.
Giô-tham sinh A-háp.

A-háp sinh Ê-xê-chia.

¹⁰ Ê-xê-chia sinh Ma-na-xe.
Ma-na-xe sinh A-môn.

¹¹ A-môn sinh Giô-xia.
¹¹ Giô-xia sinh Giê-cô-ni-a* và các anh em ông. (Đây là nói

về thời kỳ trước khi bị đày qua Ba-by-lôn.)

¹² Sau khi bị đày qua Ba-by-lôn: Giê-hô-gia-kim sinh Sát-tiên.

Sát-tiên là ông nội của Xê-ru-ba-bên.

¹³ Xê-ru-ba-bên sinh A-bi-út.
A-bi-út sinh Ê-li-a-kim.

Ê-li-a-kim sinh A-xo.

¹⁴ A-xo sinh Xa-đốc.

Xa-đốc sinh A-kim.

A-kim sinh Ê-li-út.

¹⁵ Ê-li-út sinh Ê-li-a-xa.

Ê-li-a-xa sinh Ma-than.

Ma-than sinh Gia-cốp.

¹⁶ Gia-cốp sinh Giô-xép.

Giô-xép là chồng Ma-ri, còn Ma-ri là mẹ Chúa Giê-xu. Chúa Giê-xu được gọi là Đấng Cứu Thế.

¹⁷ Như vậy, tính từ Áp-ra-ham đến Đa-vít có mười bốn đời. Từ Đa-vít cho đến khi dân chúng bị đày qua Ba-by-lôn có mười bốn đời. Và từ khi bị đày qua Ba-by-lôn cho đến khi Đấng Cứu Thế ra đời cũng có mười bốn đời.

*Sự Giáng Sinh của Chúa Giê-xu
(Lu 2:1-7)*

¹⁸ Sự giáng sinh của Chúa Cứu Thế Giê-xu diễn ra như sau: Ma-ri, mẹ Ngài, đã hứa hôn[†] với Giô-xép, nhưng trước khi thành hôn, Ma-ri biết mình đã mang thai bởi quyền năng của Thánh Linh.

¹⁹ Giô-xép, chồng Ma-ri là người đức hạnh, không muốn công khai bêu xấu Ma-ri nên dự định âm thầm ly dị nàng.

²⁰ Trong khi Giô-xép đang suy tính chuyện ấy thì một thiên sứ hiện đến cùng ông trong chiêm bao và bảo rằng, "Giô-xép, con cháu Đa-vít ơi, đừng e ngại lấy

* **1:11: Giê-cô-ni-a** Tên khác của Giê-hô-gia-kim. † **1:18: hứa hôn** Theo phong tục Do-thái, hứa hôn là một cam kết vĩnh viễn, chỉ có thể hủy bỏ bằng sự ly dị. Nếu cô dâu tương lai làm điều bất chính thì xem như phạm tội ngoại tình, có thể bị xử tử.

Ma-ri làm vợ, vì thai nhi trong bụng nàng là do Thánh Linh.

²¹ Nàng sẽ sinh một trai, ông hãy đặt tên là Giê-xu[‡], vì con ấy sẽ giải cứu dân ta ra khỏi tội.”

²² Việc này xảy ra để lời Chúa đã phán với nhà tiên tri trở thành sự thật:

²³ “Một trinh nữ sẽ thụ thai và sinh một trai. Người ta sẽ gọi Ngài là Em-ma-nu-ên,”[§] nghĩa là “Thượng Đế ở với chúng ta.”

²⁴ Khi Giô-xép thức dậy liền làm theo lời thiên sứ Chúa đã dặn bảo. Ông cưới Ma-ri làm vợ

²⁵ nhưng không ăn nằm với cô cho đến khi cô sinh một trai. Rồi Giô-xép đặt tên em bé ấy là Giê-xu.

2

Các học giả tìm kiếm Chúa Giê-xu

¹ Chúa Giê-xu sinh ra tại thành Bết-lê-hem xứ Giu-đia trong thời kỳ Hê-rốt trị vì. Lúc ấy có mấy học giả từ Đông phương đến Giê-ru-sa-lem

² hỏi rằng, “Vua dân Do-thái mới sinh ở đâu? Chúng tôi thấy ngôi sao Ngài từ Đông phương nên đến đây để thờ lạy Ngài.”

³ Khi nghe tin ấy thì vua Hê-rốt và cả dân chúng Giê-ru-sa-lem đều xôn xao.

⁴ Vua cho triệu tập tất cả các trưởng tế và các giáo sư luật lại để hỏi xem Đấng Cứu Thế sẽ được sinh ra tại đâu.

⁵ Họ thưa, “Tại thành Bết-lê-hem xứ Giu-đia. Vì nhà tiên tri đã viết về chuyện này trong Thánh Kinh như sau:

⁶ ‘Còn người, Bết-lê-hem, đất Giu-đia,
người sẽ rất quan trọng dưới
mắt các lãnh tụ Giu-đia.

Từ người sẽ xuất hiện một nhà
lãnh đạo,

làm người chăn dắt dân Ít-ra-
en của ta.’ ” *Mi-ca*
5:2

⁷ Rồi Hê-rốt liền họp kín với các học giả để hỏi xem họ thấy ngôi sao lần đầu tiên đứng vào lúc nào.

⁸ Vua sai các học giả đến Bết-lê-hem và dặn, “Các ông hãy đi tìm em bé đó cho thật kỹ. Khi tìm được rồi, cho ta biết để ta cũng đến thờ phụng Ngài.”

⁹ Sau khi nghe vua dặn xong, họ liền lên đường. Ngôi sao mà họ đã thấy từ Đông phương đi trước mặt họ đến ngay chỗ em bé ở thì dừng lại.

¹⁰ Nhìn thấy ngôi sao, các học giả mừng quá sức.

¹¹ Khi bước vào nhà họ thấy em bé và Ma-ri, mẹ Ngài, thì cúi xuống thờ lạy Ngài. Rồi họ mở hộp châu báu ra dâng cho Ngài các vật quý gồm có vàng, trầm hương, và nhựa thơm.

¹² Rồi qua chiêm bao, Thượng Đế dặn các học giả đừng trở lại với Hê-rốt, nên họ về nước bằng đường khác.

Cha mẹ Chúa Giê-xu mang Ngài qua Ai-cập

¹³ Khi các học giả đi rồi, một thiên sứ của Chúa hiện đến cùng Giô-xép trong mộng bảo rằng, “Hãy thức dậy, mang em bé và mẹ Ngài trốn qua Ai-cập vì Hê-rốt sắp tìm em bé ấy để giết. Cứ ở đó cho đến khi nào tôi bảo thì trở về.”

¹⁴ Nên Giô-xép thức dậy và đang đêm mang em bé và mẹ Ngài trốn qua Ai-cập.

¹⁵ Giô-xép ở Ai-cập cho đến khi Hê-rốt qua đời. Việc này xảy ra để lời Chúa phán qua nhà tiên tri

[‡] 1:21: *Giê-xu* Tên gọi “Giê-xu” có nghĩa là “CHÚA (Gia-vê) cứu.” [§] 1:23: *Một trinh nữ ... Em-ma-nu-ên* Ê-sai 7:14. * 2:15: *Giô-xép ... Ai-cập* Ô-sê 11:1.

trở thành sự thật: “Ta đã gọi con ta ra khỏi Ai-cập.”*

Hê-rốt giết các bé trai

¹⁶ Thấy các học giả gạt mình, vua Hê-rốt vô cùng tức giận. Ông ra lệnh giết tất cả các bé trai từ hai tuổi trở xuống thuộc Bết-lê-hem và toàn vùng phụ cận. Đó là khoảng xấp xỉ tuổi trẻ sơ sinh, căn cứ theo thời gian mà các học giả cho vua biết.

¹⁷ Biến cố xảy ra này cũng để cho lời Thượng Đế phán qua nhà tiên tri Giê-rê-mi trở thành sự thật:

¹⁸ “Người ta nghe tiếng than khóc ở Ra-ma.

Đó là tiếng Ra-chên khóc than cho các con mình.

Nàng không chịu an ủi, vì chúng nó không còn nữa.”
Giê-rê-mi 31:15

Giô-xép và Ma-ri trở về

¹⁹ Sau khi Hê-rốt qua đời thì một thiên sứ của Chúa hiện đến báo mộng cho Giô-xép đang ở Ai-cập,

²⁰ và bảo, “Hãy thức dậy, đem em bé và mẹ Ngài trở về nước, vì những người tìm giết em bé ấy đã chết rồi.”

²¹ Nên Giô-xép mang em bé và mẹ Ngài trở về xứ Do-thái.

²² Nhưng khi nghe vua A-chê-lâu nổi ngôi cha cai trị xứ Giu-đa sau khi Hê-rốt qua đời, thì Giô-xép sợ không dám trở về vùng ấy. Cho nên sau khi được báo mộng, ông đi về miền Ga-li-lê,

²³ đến định cư tại một thị trấn gọi là Na-xa-rét. Lời Thượng Đế đã phán qua các nhà tiên tri lại được thực hiện: “Ngài sẽ được gọi là người Na-xa-rét.”†

† **2:23:** *người Na-xa-rét* Nghĩa là người gốc thành Na-xa-rét, danh từ này trong tiếng Hê-bơ-rơ nghe như “nhánh.” Vì thế Ma-thi-ơ rất có thể ám chỉ lời hứa về một “nhánh” trong gia tộc Đa-vít. Xem Ê-sai 11:1. * **3:10:** *Cây nào không sinh trái tốt* Những người không vâng lời Thượng Đế. Họ giống như những “cây” sẽ bị đốn.

3

Chức vụ của Giăng Báp-tít

(*Mác 1:1-8; Lu 3:1-9, 15-17; Gi 1:19-28*)

¹ Khoảng thời gian ấy, Giăng Báp-tít bắt đầu truyền giảng trong vùng sa mạc xứ Giu-đia.

² Giăng khuyên, “Các ông bà hãy ăn năn vì nước thiên đàng gần đến rồi.”

³ Giăng Báp-tít là người mà nhà tiên tri Ê-sai đã viết:

“Có tiếng người kêu trong sa mạc: ‘Hãy chuẩn bị đường cho Chúa.

San phẳng lối đi cho Ngài.’ ”

Ê-sai 40:3

⁴ Giăng mặc áo quần làm bằng lông lạc đà, thắt đai da ngang hông, ăn châu chấu và mật ong rừng.

⁵ Nhiều người đến từ Giê-ru-sa-lem, Giu-đia, và khắp vùng quanh sông Giô-đanh để nghe Giăng giảng thuyết.

⁶ Họ xưng tội và được Giăng làm lễ báp-têm dưới sông Giô-đanh.

⁷ Nhiều người Pha-ri-xi và Xa-đu-xê cũng đến nơi Giăng làm báp-têm cho dân chúng. Khi thấy họ, Giăng bảo, “Các anh là loài rắn! Ai đã cảnh cáo để các anh tránh khỏi cơn trừng phạt sắp đến của Thượng Đế?”

⁸ Hãy chứng tỏ bằng việc làm cho thấy mình đã thực sự ăn năn.

⁹ Đừng tự gạt mà bảo rằng, ‘Áp-ra-ham là ông tổ chúng tôi.’ Tôi cho các anh biết là Thượng Đế có thể biến những viên đá này ra con cháu Áp-ra-ham được đó.

¹⁰ Cái rìu bây giờ đã sẵn sàng để đốn. Cây nào không sinh trái tốt* đều sẽ bị chặt hết để chum lửa.

¹¹ Tôi làm báp-têm cho các anh bằng nước để chứng tỏ các anh đã ăn năn. Nhưng có một Đấng đến sau tôi còn lớn hơn tôi nữa. Tôi không đáng xách dép cho Ngài. Ngài sẽ làm báp-têm cho các anh bằng Thánh Linh và bằng lửa.

¹² Ngài sẽ sàng lúa†, tách lúa và trấu ra. Ngài chứa lúa vào kho, còn trấu thì đốt hết trong lửa không bao giờ tắt."

Chúa Giê-xu được Giảng làm lễ báp-têm

(Mác 1:9-11; Lu 3:21-22)

¹³ Lúc ấy, Chúa Giê-xu từ miền Ga-li-lê đến sông Giô-đanh để Giảng làm báp-têm.

¹⁴ Nhưng Giảng từ chối, bảo rằng, "Tại sao Ngài lại đến cùng tôi để chịu báp-têm? Đáng lẽ tôi phải được Ngài làm báp-têm mới đúng!"

¹⁵ Chúa Giê-xu đáp, "Bây giờ cứ làm theo lời tôi yêu cầu đi, vì chúng ta cần làm theo ý muốn Thượng Đế." Cho nên Giảng bằng lòng làm báp-têm cho Ngài.

¹⁶ Vừa khi Chúa Giê-xu chịu lễ báp-têm và lên khỏi nước, thì thiên đàng mở ra, Ngài thấy Thánh Linh của Thượng Đế lấy dạng bồ câu hiện xuống đậu trên Ngài.

¹⁷ Rồi có tiếng từ thiên đàng vọng xuống rằng, "Đây là con yêu dấu của ta. Ta rất vừa lòng về người."

4

Chúa Giê-xu bị cám dỗ
(Mác 1:12-13; Lu 4:1-13)

¹ Sau đó Thánh Linh đưa Chúa Giê-xu vào đồng hoang để chịu ma quỷ cám dỗ.

² Ngài đã cử ăn suốt bốn mươi ngày và bốn mươi đêm nên Ngài đói lả.

³ Ma quỷ* đến cám dỗ Ngài rằng, "Nếu ngươi là Con Thượng Đế thì hãy biến những viên đá này thành bánh đi."

⁴ Chúa Giê-xu đáp, "Thánh Kinh chép,

'Người ta không phải chỉ sống nhờ bánh mà thôi đâu mà còn nhờ vào những lời phán của Thượng Đế.'" *Phục truyền luật lệ 8:3*

⁵ Rồi ma quỷ đưa Ngài vào thành thánh Giê-ru-sa-lem và đặt Ngài lên một đỉnh cao của đền thờ.

⁶ Nó nói với Ngài, "Nếu anh là Con Thượng Đế thì hãy nhảy xuống đi, vì Thánh Kinh có chép:

'Ngài sẽ sai thiên sứ bảo vệ ngươi. Các thiên sứ ấy sẽ giữ ngươi trong tay

để chân ngươi khỏi vấp nhằm đá.'" *Thi thiên 91:11-12*

⁷ Chúa Giê-xu đáp, "Cũng có lời Thánh Kinh viết, 'Ngươi chớ nên thách thức Chúa là Thượng Đế ngươi.'"†

⁸ Sau đó ma quỷ đưa Ngài lên một đỉnh núi cao, chỉ cho Ngài thấy hết mọi quốc gia trên thế giới cùng mọi vẻ huy hoàng của các nước ấy.

⁹ Ma quỷ nói, "Nếu ngươi cúi đầu bái lạy ta, ta sẽ cho ngươi tất cả các quốc gia này."

¹⁰ Chúa Giê-xu mắng nó, "Này Sa-tăng, hãy đi cho khuất mắt ta! Có lời Thánh Kinh viết,

† **3:12: sàng lúa** Nghĩa là Chúa Giê-xu sẽ phân chia người tốt với người xấu. * **4:3: Ma quỷ** Nguyên văn, "Kẻ cám dỗ." † **4:7: Chúa Giê-xu ... Thượng Đế ngươi** Phục 6:16

‘Người phải thờ lạy Chúa là Thượng Đế người và chỉ phục vụ một mình Ngài mà thôi.’” *Phục truyền luật lệ 6:13*

11 Ma quỷ bỏ đi, liền có thiên sứ đến chăm sóc Ngài.

Chúa Giê-xu bắt đầu chức vụ ở Ga-li-lê
(Mác 1:14-15; Lu 4:14-15)

12 Khi Chúa Giê-xu nghe tin Giăng bị tù thì Ngài trở về vùng Ga-li-lê.

13 Ngài rời thành Na-xa-rét và đến cư ngụ tại Ca-bê-nâm, một thị trấn gần hồ Ga-li-lê, bên cạnh vùng Xê-bu-lôn và Nép-ta-li.

14 Ngài làm như thế để thực hiện lời nhà tiên tri Ê-sai đã nói:

15 “Đất Xê-bu-lôn và Nép-ta-li dọc con đường đi đến biển, phía tây sông Giô-đanh. Đó là miền Ga-li-lê nơi dân ngoại quốc sinh sống.

16 Các dân ấy sống trong bóng tối nhưng đã thấy ánh sáng lớn. Những người ở nơi bóng chết che phủ đã được ánh sáng chiếu vào.”
Ê-sai 9:1-2

17 Từ lúc ấy, Chúa Giê-xu bắt đầu giảng dạy, “Hãy ăn năn vì nước thiên đàng gần đến rồi.”

Chúa Giê-xu tuyển chọn một số môn đệ
(Mác 1:16-20; Lu 5:1-11)

18 Trong khi đang đi dọc theo hồ Ga-li-lê, Ngài thấy hai anh em: Xi-môn còn gọi là Phia-rơ và em là Anh-rê. Hai người đang quăng lưới xuống hồ, vì họ làm nghề đánh cá.

19 Chúa Giê-xu gọi họ, “Hãy theo ta, ta sẽ biến các anh thành những tay đánh lưới người.”

20 Xi-môn và Anh-rê liền bỏ lưới đi theo Ngài.

21 Ngài tiếp tục đi dọc theo bờ hồ Ga-li-lê, thì thấy hai anh em khác nữa là Gia-cơ và Giăng, con Xê-bê-đê. Hai người đang ngồi trong thuyền vá lưới với Xê-bê-đê, cha mình. Chúa Giê-xu gọi họ.

22 Họ liền bỏ thuyền và cha mình lại rồi đi theo Chúa Giê-xu.

Chúa Giê-xu dạy dỗ và chữa lành dân chúng
(Lu 6:17-19)

23 Chúa Giê-xu đi khắp miền Ga-li-lê, giảng dạy trong các hội đường, rao giảng Tin Mừng về Nước Trời, chữa lành dân chúng khỏi các bệnh tật.

24 Tiếng đồn về Ngài loan ra khắp xứ Xy-ri nên dân chúng mang tất cả những người bệnh đến với Ngài. Họ mắc đủ thứ bệnh. Người thì bị đau đốn, kẻ bị quỷ ám, người bị động kinh, kẻ bị bại liệt. Chúa Giê-xu chữa lành cho tất cả.

25 Nhiều người từ miền Ga-li-lê, vùng Thập Tỉnh, Giê-ru-sa-lem, Giu-đia và vùng đất phía tây sông Giô-đanh đi theo Ngài.

5

Chúa Giê-xu dạy dỗ dân chúng
(Lu 6:20-23)

1 Khi Chúa Giê-xu nhìn thấy đám đông thì Ngài lên ngồi trên một ngọn đồi. Các môn đệ đến với Ngài,

2 rồi Ngài bắt đầu dạy dỗ:

3 “Phúc cho những ai đang nghèo khó về tâm linh*,
vì nước thiên đàng thuộc về họ.

* 5:3: *nghèo khó về tâm linh* Nghĩa đen “nghèo về tinh thần.”

4 Phúc cho những ai đang buồn bã,
vì Thượng Đế sẽ an ủi họ.

5 Phúc cho những ai khiêm nhường,
vì họ sẽ nhận được đất.[†]

6 Phúc cho những ai lúc nào cũng cố gắng làm điều phải[‡],
vì Thượng Đế sẽ thỏa mãn họ.

7 Phúc cho những ai tỏ lòng nhân ái đối với kẻ khác,
vì Thượng Đế cũng sẽ tỏ lòng nhân ái đối với họ.

8 Phúc cho những ai có tư tưởng trong sạch,
vì sẽ được ở với Thượng Đế.

9 Phúc cho những ai mang lại hòa thuận,
vì Thượng Đế sẽ gọi họ là con cái Ngài.

10 Phúc cho những ai bị ngược đãi vì làm điều phải,
vì nước thiên đàng là của họ.

11 Người ta sẽ nhục mạ và làm tổn thương các con. Họ sẽ lấy mọi điều xấu vụ cáo các con vì các con theo ta. Nhưng khi họ làm như thế thì các con có phúc.

12 Hãy hớn hở vui mừng lên, vì có một phần thưởng rất lớn đang dành cho các con trên thiên đàng. Vì họ cũng đã ngược đãi các nhà tiên tri sống trước các con như vậy.”

Các con là muối và ánh sáng
(Mác 9:50; Lu 14:34-35)

13 “Các con là muối của đất. Nhưng nếu muối mất vị mặn thì sẽ không thể nào làm cho mặn lại được. Muối đó hoàn toàn vô dụng, chỉ có thể ném bỏ để người ta dẫm lên thôi.

14 Các con là ánh sáng chiếu cho thế giới. Các con là cái thành xây trên núi, không thể bị che khuất được.

15 Không ai thắp đèn rồi đem giấu dưới cái chậu, nhưng người ta đặt trên chân đèn, để nó chiếu sáng mọi người trong nhà.

16 Cũng thế, các con phải làm ánh sáng cho người khác. Hãy sống cách nào để người ta thấy những việc phúc đức các con làm mà ca ngợi Cha các con trên trời.

Luật pháp quan trọng như thế nào

17 Đừng tưởng rằng ta đến để phá luật pháp Mô-se và lời dạy của các nhà tiên tri. Ta đến không phải để phá, mà để hoàn thành những gì luật pháp và các nhà tiên tri nói.

18 Ta bảo thật, sẽ không có một điều gì trong luật pháp biến mất đi cho đến khi không còn trời đất nữa. Dù một chấm một nét cũng không bay mất, cho đến khi mọi việc được hoàn thành.

19 Ai không tuân giữ điều nhỏ nhất trong luật pháp và dạy người ta như thế sẽ là người thấp kém nhất trong nước thiên đàng. Còn ai vâng giữ luật pháp và dạy người ta vâng theo sẽ được tôn trọng trong nước thiên đàng.

20 Ta bảo các con phải sống tốt hơn những người Pha-ri-xi và các giáo sư luật, nếu không các con không thể nào vào nước thiên đàng được đâu.

Chúa Giê-xu dạy về tính nóng giận

21 Các con có nghe người ta dạy dân chúng từ xưa, ‘Người không

[†] 5:5: vì ... **đất** Chúa đã hứa (Thi 37:11). Đây có thể có nghĩa là “đất hứa thuộc linh” nhưng cũng có nghĩa “đất sẽ thuộc về họ.” [‡] 5:6: **cố gắng làm điều phải** Nghĩa đen “đòi khất sự công chính.” § 5:21: **Các con ... giết người** Xuất 20:13; Phục 5:18. * 5:22: **anh chị em** Mặc dù bản Hi-lạp ghi “anh em” trong phần này và các phần khác, nhưng lời Chúa Giê-xu nói ở đây áp dụng chung cho cả hội thánh, gồm nam lẫn nữ.

được giết người. § Ai giết người sẽ bị xét xử.'

²² Nhưng ta bảo các con, ai tức giận anh chị em* mình sẽ bị xét xử. Ai nói xấu anh chị em mình phải bị hội đồng cao cấp Do-thái xét xử. Còn ai gọi người khác là đồ điên, thì đáng bị lửa địa ngục trừng phạt.

²³ Khi các con dâng của lễ cho Thượng Đế nơi bàn thờ, mà nhớ lại rằng anh chị em mình còn có điều gì nghịch với mình,

²⁴ thì hãy để của lễ nơi bàn thờ, trở về giảng hòa cùng anh chị em mình trước đã, rồi sau đó hãy dâng của lễ.

²⁵ Nếu kẻ thù lôi các con ra tòa, hãy làm hòa với họ ngay trước khi đến tòa. Nếu không, kẻ thù các con sẽ giao các con cho quan tòa, quan tòa giao cho người cai ngục tống giam các con.

²⁶ Ta bảo thật, chừng nào chưa trả hết đồng tiền cuối cùng, thì các con không thể bước chân ra khỏi tù được đâu.

Chúa Giê-xu dạy về tội nhục dục

²⁷ Các con có nghe nói, 'Người không được phạm tội ngoại tình.'[†]

²⁸ Nhưng ta bảo các con, ai nhìn đàn bà mà động lòng dục với người ấy thì trong tâm trí xem như đã phạm tội ngoại tình với người đàn bà ấy rồi.

²⁹ Nếu mắt phải của các con xui khiến các con phạm tội, thì hãy móc và ném nó đi. Chẳng thà thiếu mất một phần cơ thể, còn hơn toàn thân thể bị ném vào hỏa ngục.

³⁰ Nếu tay phải các con xui khiến các con phạm tội, hãy chặt

nó và ném bỏ đi. Chẳng thà thiếu mất một phần cơ thể, còn hơn cả thân thể đi vào hỏa ngục.

Chúa Giê-xu dạy về sự ly dị

(Ma 19:9; Mác 10:11-12; Lu 16:18)

³¹ Có lời viết, 'Ai ly dị vợ mình thì phải cho người ấy giấy ly hôn.'[‡]

³² Nhưng ta bảo các con: Ai ly dị vợ mình là làm cho người đàn bà ấy phạm tội ngoại tình. Chỉ có một nguyên nhân duy nhất để ly dị vợ là nếu nàng ăn nằm với một người đàn ông khác. Còn ai cưới người đàn bà bị ly dị ấy cũng phạm tội ngoại tình.

Phải thận trọng khi hứa

³³ Các con có nghe người thời xưa nói, 'Không được trái lời thề, mà phải giữ lời thề đối với Chúa.'[§]

³⁴ Nhưng ta bảo các con, đừng thề thốt gì hết. Đừng chỉ trời mà thề, vì đó là ngôi của Thượng Đế.

³⁵ Cũng đừng chỉ đất mà thề, vì đó là bệ chân Ngài*. Đừng chỉ thành Giê-ru-sa-lem mà thề, vì đó là thành của Vua Lớn.

³⁶ Cũng đừng chỉ đầu mình mà thề, vì tự các con không thể làm một sợi tóc trên đầu ra trắng hay đen được.

³⁷ Điều gì phải thì nói phải, không thì nói không. Còn nếu ai nói gì ngoài hai cách ấy, đều do Kẻ Ác mà ra.

Đừng chống trả kẻ ác

(Lu 6:29-30)

³⁸ Các con có nghe nói, 'Mắt đền mắt, răng đền răng.'[†]

³⁹ Nhưng ta bảo các con: Đừng chống trả kẻ ác. Nếu ai tát má bên mặt, đưa luôn má bên trái cho họ.

[†] 5:27: Các con ... ngoại tình Xuất 20:14; Phục 5:18. [‡] 5:31: Có lời viết ... giấy ly hôn

Phục 24:1. § 5:33: Các con ... với Chúa Xem các sách Lê-vi 19:12; Dân 30:2; Phục 23:21.

* 5:35: đó là bệ chân Ngài Hay "đất thuộc về Ngài." [†] 5:38: Các con ... đền răng Xuất 21:24; Lê-vi 24:20.

⁴⁰ Nếu ai kiện các con ở tòa để lấy áo trong, hãy cho họ lấy luôn áo ngoài.

⁴¹ Nếu ai ép các con đi một dặm[‡] với họ, đi luôn hai dặm.

⁴² Ai xin gì thì hãy cho họ. Ai muốn mượn gì thì đừng từ chối.

Yêu thương mọi người

(Lu 6:27-28, 32-36)

⁴³ Các con có nghe, ‘Hãy yêu người láng giềng[§] và hãy ghét kẻ thù mình.’

⁴⁴ Nhưng ta bảo các con, hãy yêu kẻ thù và cầu nguyện cho kẻ làm tổn thương mình.

⁴⁵ Làm như thế thì các con mới chứng tỏ mình là con cái thật của Thượng Đế. Vì Ngài khiến mặt trời mọc lên cho người thiện cùng người ác, làm mưa cho người làm phải cũng như cho người làm quấy.

⁴⁶ Nếu các con chỉ yêu người yêu mình thì có được thưởng gì đâu? Bọn thu thuế cũng làm được như vậy.

⁴⁷ Nếu các con chỉ tốt với bạn, thì các con chẳng khác hơn kẻ khác đâu. Những người không biết Thượng Đế cũng tốt với bạn.

⁴⁸ Cho nên các con phải toàn vẹn giống như Cha các con trên thiên đàng là toàn vẹn.”

6

Chúa Giê-xu dạy về việc làm phúc

¹ “Phải thận trọng khi làm việc phúc đức, đừng cho mọi người thấy. Nếu không các con sẽ chẳng nhận được phần thưởng gì từ Cha các con trên thiên đàng đâu.

² Khi biếu cho kẻ nghèo, đừng làm như bọn đạo đức giả. Họ thổi kèn trong các hội đường và phố chợ để mọi người thấy và kính nể

họ. Ta bảo thật, họ đã nhận được đầy đủ phần thưởng của họ rồi.

³ Cho nên khi các con biếu kẻ nghèo, đừng để người khác biết*.

⁴ Hãy biếu cách kín đáo. Cha các con là Đấng thấy những hành vi kín đáo sẽ thưởng cho các con.

Chúa Giê-xu dạy về cách cầu nguyện

(Lu 11:2-4)

⁵ Khi các con cầu nguyện, đừng làm như những kẻ đạo đức giả. Họ thích đứng trong hội đường và các góc đường rồi cầu nguyện để mọi người thấy. Ta bảo thật, họ đã nhận được phần thưởng của mình rồi.

⁶ Nhưng khi cầu nguyện, các con hãy vào phòng riêng, đóng cửa lại rồi cầu nguyện với Cha các con là Đấng không ai thấy. Cha các con là Đấng thấy những việc kín đáo, sẽ thưởng cho các con.

⁷ Còn khi cầu nguyện, đừng làm như kẻ không biết Thượng Đế. Họ lải nhải những điều vô nghĩa, tưởng rằng Thượng Đế sẽ nghe họ vì nói nhiều.

⁸ Đừng làm như họ, vì Cha các con biết các con cần gì trước khi các con xin Ngài rồi.

⁹ Khi cầu nguyện, hãy nói như sau:

‘Lạy Cha trên thiên đàng,
nguyên xin danh Cha luôn
được tôn thánh.

¹⁰ Nguyên nước Cha mau đến
và những ý muốn Cha đều
thành tựu
ở dưới đất này cũng như trên
thiên đàng.

¹¹ Xin cho chúng con đủ thức ăn
hôm nay.

¹² Xin tha tội chúng con,

[‡] 5:41: *một dặm* Khoảng một cây số rưỡi.

[§] 5:43: *Các con ... láng giềng* Lê-vi 19:18.

* 6:3: *đừng để người khác biết* Nguyên văn, “đừng để tay trái biết tay phải làm gì.”

như chúng con đã tha cho những kẻ phạm tội cùng chúng con.

13 Xin đừng đưa chúng con vào sự cám dỗ, mà cứu chúng con khỏi Kẻ Ác.[†]

14 Thật vậy, nếu các con tha tội kẻ khác, thì Cha các con trên thiên đàng cũng sẽ tha tội cho các con.

15 Nhưng nếu các con không tha tội kẻ khác, thì Cha các con trên thiên đàng cũng sẽ không tha tội cho các con.

Chúa Giê-xu dạy về sự cỡ ăn

16 Khi các con cỡ ăn, đừng làm ra vẻ buồn rầu như bọn đạo đức giả. Họ làm như thế để người khác biết họ nhịn ăn. Ta bảo thật, những kẻ ấy đã nhận được đầy đủ phần thưởng của mình rồi.

17 Nên khi các con cỡ ăn hãy chải đầu, rửa mặt.

18 Như thế sẽ không ai biết các con đang cỡ ăn, nhưng Cha các con, Đấng mà các con không thấy được, sẽ nhìn thấy. Ngài thấy những hành vi kín đáo và sẽ thưởng cho các con.

Thượng Đế quan trọng hơn tiền tài

(Lu 12:33-34; 11:34-36; 16:13)

19 Các con đừng thu chứa của báu trên đất này là nơi có mối mọt, rỉ sét hủy hoại và kẻ trộm lén vào đánh cắp.

20 Nhưng hãy thu chứa của báu trên thiên đàng; là nơi không có mối mọt, rỉ sét hủy hoại hoặc kẻ trộm đánh cắp.

21 Của đâu thì lòng đó.

22 Mắt phản ánh toàn thể con người. Mắt tốt sẽ chiếu sáng toàn thân,

23 nhưng nếu mắt xấu sẽ tạo ra tội tâm cho toàn thân. Nếu ánh sáng mà các con có chỉ là bóng tối thì bóng đó sẽ tối tâm biết bao nhiêu[‡].

24 Không ai có thể làm tôi hai chủ; vì sẽ yêu chủ này, ghét chủ kia, hoặc theo chủ này, bỏ chủ kia. Các con không thể vừa phục vụ Thượng Đế lại vừa phục vụ của cải[§] trần gian.

Đừng lo lắng

(Lu 12:22-34)

25 Ta bảo các con, đừng lo âu rằng mình phải ăn gì, uống gì để sống, phải mặc áo quần gì để che thân. Mạng sống quý hơn thức ăn, thân thể quý hơn quần áo.

26 Hãy xem loài chim trời! Chúng nó chẳng trồng trọt, gặt hái hay thu chứa thực phẩm trong kho, mà Cha các con trên trời còn nuôi chúng. Các con quý hơn chim chóc nhiều.

27 Các con không thể lo lắng mà làm cho đời mình dài thêm giây phút nào.

28 Còn tại sao các con lo lắng về quần áo? Hãy xem hoa huệ ngoài đồng! Chúng chẳng làm lụng, cũng không may mặc gì.

29 Nhưng ta cho các con biết là dù vua Sô-lô-môn giàu sang đến đâu cũng chưa được mặc đẹp bằng một trong những đóa hoa huệ ấy.

30 Thượng Đế còn mặc đẹp cho loài hoa cỏ ngoài đồng, là loài nay sống mai bị chụm lửa, huống hồ

[†] 6:13: Vài bản Hi-lạp thêm: "Vì nước, quyền năng, và vinh hiển thuộc về Ngài cho đến đời đời. A-men." [‡] 6:23: **Mắt phản ánh ... bao nhiêu** Nguyên văn, "22 Mắt là đèn của thân thể. Cho nên nếu mắt người tinh sạch thì toàn thân người sẽ sáng. 23 Nhưng nếu mắt người xấu thì toàn thân người sẽ tối tăm. Vì thế nếu sự sáng trong người chỉ là bóng tối thì sự tối tăm sẽ lớn đến mức nào." [§] 6:24: **của cải** Nguyên văn, "tiền tài" hay "ma-môn," tiếng A-ram có nghĩa là "của cải."

là các con. Đừng quá ít đức tin như thế!

³¹ Đừng quá lo âu rồi nói, ‘Chúng ta sẽ ăn gì?’ ‘uống gì?’ hay ‘Chúng ta sẽ mặc gì?’

³² Những người không biết Thượng Đế cũng tìm kiếm các thứ ấy, và Cha các con trên trời cũng biết các con cần những thứ ấy rồi.

³³ Việc các con cần tìm hơn cả là Nước Trời và ý muốn Thượng Đế. Rồi tất cả những nhu cầu ấy sẽ đương nhiên được ban cho các con.

³⁴ Cho nên, đừng lo lắng gì về ngày mai, vì ngày mai có những việc khác cần phải lo. Mỗi ngày có đủ việc để lo rồi.”

7

Hãy thận trọng khi phê phán người khác

(Lu 6:37-38, 41-42)

¹ “Đừng phê phán người khác để mình khỏi bị phê phán.

² Mình phê phán người khác ra sao thì họ cũng phê phán mình như thế; mình đối với kẻ khác như thế nào thì họ cũng sẽ đối với mình giống như vậy.

³ Sao các con thấy hạt bụi nhỏ xíu trong mắt bạn mình mà không thấy khúc gỗ lớn trong mắt mình?

⁴ Sao các con dám nói với bạn mình rằng, ‘Bạn ơi, để tôi lấy hạt bụi ra khỏi mắt bạn?’ Hãy nhìn lại mình! Mắt mình vẫn còn khúc gỗ lớn.

⁵ Này, kẻ giả đạo đức! Hãy lấy khúc gỗ ra khỏi mắt mình trước, rồi mới thấy rõ mà lấy hạt bụi ra khỏi mắt bạn mình được.

⁶ Đừng cho chó những đồ thánh và chớ nên ném ngọc trai trước mặt heo. Heo sẽ đạp lên còn chó sẽ quay lại cắn xé các con.

Hãy xin Thượng Đế điều mình cần

(Lu 11:9-13)

⁷ Hãy xin, Thượng Đế sẽ cho các con. Hãy tìm, các con sẽ gặp. Hãy gõ, cửa sẽ mở ra cho các con.

⁸ Đúng vậy, ai xin thì được. Ai tìm thì gặp, ai gõ thì cửa mở cho.

⁹ Nếu con cái các con xin bánh, có ai trong các con lấy đá cho chúng nó không?

¹⁰ Hay nếu con cái xin cá mà lại cho rắn không?

¹¹ Tuy các con vốn xấu mà còn biết cho con cái mình những thứ tốt, thì huống gì Cha các con trên trời lại không ban những điều tốt cho những người xin Ngài sao?

Qui tắc hệ trọng nhất

¹² Các con muốn người ta làm điều gì cho mình, thì hãy làm điều ấy cho họ. Đó là ý nghĩa của luật pháp Mô-se và lời dạy của các nhà tiên tri.

Đường lên thiên đàng rất khó
(Lu 13:24)

¹³ Hãy cố gắng vào cổng hẹp. Vì cổng và đường dẫn đến hỏa ngục thì rộng thênh thang, người đi vào đường ấy rất đông.

¹⁴ Nhưng cổng chật và đường hẹp, khó đi, dẫn đến sự sống thật, thì chỉ có một số ít người tìm được thôi.

Nhìn quả biết cây
(Lu 6:43-44; 13:25-27)

¹⁵ Hãy thận trọng về những người tiên tri giả. Họ đến với các con trông hiền hoà như chiên nhưng thật ra nguy hiểm như muông sói.

¹⁶ Các con nhận ra họ bằng hành động của họ. Trái nho không mọc ra từ bụi gai, trái vả cũng không xuất phát từ cỏ gai dại.

¹⁷ Hễ cây tốt thì sinh trái tốt, cây xấu thì sinh trái xấu.

18 Cây tốt không thể sinh trái xấu, mà cây xấu cũng không sinh được trái tốt.

19 Cây nào không sinh trái tốt thì bị đốn và ném vào lửa để chum.

20 Vì thế các con nhận ra những người tiên tri giả ấy qua việc làm của họ*.

21 Không phải hễ ai gọi ta là Chúa đều sẽ được vào Nước Trời đâu. Người vào Nước Trời là những người làm theo ý muốn của Cha ta trên thiên đàng.

22 Đến ngày cuối cùng, nhiều người sẽ nói với ta, ‘Lạy Chúa, lạy Chúa, chúng con đã nhân danh Ngài truyền bá đạo Chúa, đui mắt quỉ và làm nhiều phép lạ.’

23 Nhưng ta sẽ tuyên bố rõ ràng với họ, ‘Này những kẻ làm ác, hãy đi cho khuất mắt ta! Ta chưa hề biết đến các người.’

Hai hạng người

(Lu 6:47-49)

24 Ai nghe lời ta và làm theo, thì giống như người khôn, xây nhà mình trên khối đá.

25 Mưa lũ xuống, nước lụt tràn đến, gió thổi ào ào vào căn nhà ấy nhưng không sao cả, vì nhà được xây trên khối đá.

26 Còn ai nghe lời ta mà không làm theo thì giống như người dại dột xây nhà trên cát.

27 Mưa lũ xuống, nước lụt tràn đến, gió thổi ào ào vào căn nhà đó, thì nó bị sập tan tành liền.”

28 Chúa Giê-xu dạy xong thì dân chúng rất ngạc nhiên về lối dạy của Ngài.

29 Vì Ngài dạy như người có quyền năng, chứ không giống như các giáo sư luật của họ.

8

Chúa Giê-xu chữa lành người bệnh

(Mác 1:40-45; Lu 5:12-16)

1 Lúc Chúa Giê-xu từ trên núi xuống thì có đoàn dân rất đông đi theo Ngài.

2 Có một người mắc bệnh cùi đến cùng Ngài. Anh ta bái lạy Ngài và van xin, “Lạy Chúa, nếu Chúa muốn, Ngài có thể chữa lành cho con được.”

3 Chúa Giê-xu đưa tay sờ anh và nói, “Ta muốn. Hãy lành bệnh đi!” Tức thì anh được lành bệnh.

4 Rồi Ngài căn dặn, “Đừng cho ai biết chuyện này. Nhưng hãy đi trình diện thầy tế lễ* và dâng của lễ, theo như Mô-se qui định cho những ai được lành bệnh, để làm chứng cho mọi người.”

Chữa lành đầy tớ của một sĩ quan

(Lu 7:1-10; Gi 4:43-54)

5 Khi Chúa Giê-xu vào thành Ca-bê-nam, có một sĩ quan đến van xin Ngài giúp đỡ.

6 Ông ta nài nỉ, “Lạy Chúa, đứa đầy tớ tôi đang nằm ở nhà đau đớn lắm, không cử động được.”

7 Chúa Giê-xu bảo ông, “Ta sẽ đến chữa lành cho nó.”

8 Viên sĩ quan thưa, “Lạy Chúa, tôi không xứng đáng rước Chúa vào nhà. Ngài chỉ cần truyền lệnh thì đứa đầy tớ của tôi sẽ lành.

9 Vì tôi ở dưới quyền người khác, tôi cũng có quân lính dưới quyền. Tôi bảo người lính này rằng, ‘Đi,’ thì nó đi. Tôi bảo người lính khác, ‘Đến,’ thì nó đến. Tôi biểu đầy tớ rằng, ‘Làm cái này,’ thì nó làm.”

10 Nghe xong, Chúa Giê-xu rất ngạc nhiên. Ngài nói với những người đi theo, “Ta bảo thật, trong

* 7:20: *qua việc làm của họ* Nguyên văn, “qua hoa quả của họ.” * 8:4: *trình diện thầy tế lễ* Luật Mô-se qui định rằng chỉ có thầy tế lễ mới quyết định được là một người mắc bệnh ngoài da đã lành hay chưa. Đọc thêm về vấn đề này trong Lê-vi 14:1-32.

cả nước Ít-ra-en, ta chưa hề thấy đức tin ai lớn như thế này.

¹¹ Nhiều người sẽ đến từ phương Đông, phương Tây ngồi dự tiệc với Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp trong Nước Trời.

¹² Còn những người đáng lẽ được vào thiên đàng thì lại bị ném ra ngoài chỗ tối tăm, nơi có khóc lóc nghiêng rãng vì đau đớn."

¹³ Rồi Chúa Giê-xu bảo viên sĩ quan, "Thôi anh về đi. Đây tớ anh sẽ lành theo như điều anh tin." Người đầy tớ liền được lành đứng vào giờ ấy.

Chúa Giê-xu chữa lành nhiều người

(Mác 1:29-34; Lu 4:38-41)

¹⁴ Khi Chúa Giê-xu đến nhà Phia-rơ thì Ngài thấy bà mẹ vợ ông đang lên cơn sốt.

¹⁵ Ngài cầm tay bà, cơn sốt dứt ngay. Bà liền đứng dậy và bắt đầu phục vụ Chúa Giê-xu.

¹⁶ Chiều hôm ấy, người ta mang đến cho Ngài nhiều người bị quỷ ám. Ngài đuổi quỷ và chữa lành mọi người bệnh.

¹⁷ Ngài làm những điều này để những lời mà nhà tiên tri Ê-sai đã nói trở thành sự thật:

"Ngài gánh chịu những đau đớn của chúng ta,
mang những bệnh tật của chúng ta." Ê-sai 53:4

Nhiều người muốn theo Chúa Giê-xu

(Lu 9:57-62)

¹⁸ Khi thấy đám đông vây quanh, Chúa Giê-xu liền bảo các môn đệ đi qua bờ hồ bên kia.

¹⁹ Lúc ấy có một giáo sư luật đến thưa với Ngài, "Thưa thầy, thầy đi đâu tôi sẽ theo đó."

²⁰ Chúa Giê-xu bảo ông, "Chồn cáo có hang, chim trời có tổ,

nhưng Con Người không có chỗ gối đầu."

²¹ Rồi người khác, một trong những môn đệ Chúa Giê-xu, thưa với Ngài, "Lạy Chúa, xin cho tôi chôn cha tôi trước đã."

²² Nhưng Chúa Giê-xu bảo anh, "Hãy theo ta, để kẻ chết chôn kẻ chết."

Chúa Giê-xu dẹp cơn bão

(Mác 4:35-41; Lu 8:22-25)

²³ Chúa Giê-xu cùng các môn đệ bước vào thuyền.

²⁴ Bỗng có cơn bão lớn nổi lên trên mặt hồ, sóng ào ạt tràn ngập thuyền nhưng Chúa Giê-xu đang ngủ.

²⁵ Các môn đệ đến đánh thức Ngài dậy mà rằng, "Chúa ơi, cứu chúng con. Chúng ta sắp chết đuối hết!"

²⁶ Chúa Giê-xu bảo họ, "Sao các con sợ? Các con kém đức tin quá!" Ngài liền đứng dậy ra lệnh cho sóng và gió. Mặt hồ lại trở nên yên lặng như tờ.

²⁷ Các môn đệ vô cùng kinh ngạc bảo nhau, "Người này là ai mà đến sóng và gió cũng vâng lệnh?"

Chúa Giê-xu chữa lành hai người bị quỷ ám

(Mác 5:1-20; Lu 8:26-39)

²⁸ Khi Chúa Giê-xu đến phía bờ hồ bên kia thuộc địa phận của dân Ga-đa-ren†, có hai người bị quỷ ám đến gặp Ngài. Hai anh này ở trong các hang chôn người chết và rất nguy hiểm, nên không ai dám đi qua đường gần các hang ấy.

²⁹ Họ la lớn, "Con Thượng Đế ơi, Ngài muốn làm gì chúng tôi đây? Có phải Ngài đến để hành hạ chúng tôi trước kỳ định không?"

† 8:28: **Ga-đa-ren** Do chữ Ga-đa-ra, một vùng nằm về phía Đông Nam hồ Ga-li-lê.

³⁰ Gần đó có một bầy heo đông dang ăn.

³¹ Bọn quỉ van xin Chúa Giê-xu, “Nếu Ngài đuổi chúng tôi ra khỏi mấy người này, xin cho chúng tôi nhập vào bầy heo đi.”

³² Chúa Giê-xu ra lệnh, “Đi đi!” Lũ quỉ ra khỏi hai người và nhập vào bầy heo. Cả bầy lao xuống đồi, nhào xuống hồ chết đuối hết.

³³ Mấy chú chăn heo bỏ chạy vào thành, thuật lại chuyện bầy heo và hai người bị quỉ ám cho mọi người nghe.

³⁴ Thế là cả thành kéo ra gặp Chúa Giê-xu. Khi thấy Ngài, họ liền yêu cầu Ngài rời khỏi địa phận của họ.

9

Chúa Giê-xu chữa lành người bại

(Mác 2:1-12; Lu 5:17-26)

¹ Chúa Giê-xu bước xuống thuyền, qua bờ bên kia trở về thành của Ngài.

² Có mấy người mang đến cho Ngài một người bại nằm trên cáng. Khi Chúa Giê-xu thấy đức tin của họ, Ngài bảo người bại, “Anh ơi, hãy vững lòng! Tội anh được tha rồi.”

³ Vài giáo sư luật ở đó nghĩ thầm, “Ông này ăn nói như thể mình là Trời vậy. Thật là phạm thượng!”

⁴ Biết ý nghĩ họ, Ngài bảo, “Sao các ông có ác tưởng đó?”

⁵ Hai điều này, điều nào dễ hơn, ‘Tội người được tha rồi,’ hay là bảo anh ta, ‘Hãy đứng dậy, bước đi?’

⁶ Nhưng tôi sẽ chứng tỏ cho các ông thấy tôi* có quyền tha tội trên đất.” Chúa Giê-xu liền bảo người bại, “Anh hãy đứng dậy, cuốn chăn chiếu về nhà đi.”

⁷ Người bại liền đứng phắt dậy đi về nhà.

⁸ Dân chúng chứng kiến sự việc, vô cùng sửng sốt và ca ngợi Thượng Đế đã ban quyền phép ấy cho con người.

Chúa Giê-xu chọn Ma-thi-ơ
(Mác 2:13-17; Lu 5:27-32)

⁹ Vừa rời nơi ấy, Chúa Giê-xu thấy một người tên Ma-thi-ơ đang ngồi nơi trạm thu thuế. Ngài bảo ông, “Hãy theo ta.” Ma-thi-ơ liền đứng dậy đi theo Ngài.

¹⁰ Trong khi Chúa Giê-xu đang dùng bữa tại nhà Ma-thi-ơ, có nhiều nhân viên thu thuế và những kẻ xấu xa đến ăn chung với Ngài và các môn đệ.

¹¹ Người Pha-ri-xi thấy vậy mới hỏi các môn đệ Ngài, “Tại sao thầy của mấy anh ăn chung với bọn thu thuế và kẻ bất lương như thế?”

¹² Nghe vậy, Ngài bảo họ, “Người khỏe mạnh đâu cần bác sĩ, mà là người bệnh.

¹³ Hãy đi học ý nghĩa câu này: ‘Ta muốn lòng nhân từ hơn sinh tế.’† Ta đến không phải để kêu gọi người tốt mà để kêu gọi tội nhân.”

Chúa Giê-xu không giống các lãnh tụ tôn giáo khác

(Mác 2:18-22; Lu 5:33-39)

¹⁴ Lúc ấy có mấy môn đệ của Giăng đến hỏi Chúa Giê-xu “Tại sao chúng tôi và người Pha-ri-xi thường cử ăn còn các môn đệ thầy thì không?”

¹⁵ Chúa Giê-xu đáp, “BẠN của CHÚ RỂ không thể buồn rầu trong khi CHÚ RỂ còn ở với họ. Nhưng khi nào CHÚ RỂ được rước đi khỏi họ thì lúc ấy họ mới cử ăn.

¹⁶ Không ai dùng một miếng vải chưa bị co để vá một lỗ rách của cái áo cũ. Làm như thế miếng vá sẽ rút lại, xé lỗ rách thêm.

* 9:6: *tôi* Hay “Con Người.” † 9:13: *Hãy đi ... sinh tế* Ô-sê 6:6.

17 Cũng không ai đổ rượu mới vào bầu da cũ. Vì bầu sẽ nứt, rượu đổ ra hết, bầu cũng không còn. Người ta đổ rượu mới vào bình mới để giữ được cả hai.”

Chúa Giê-xu khiến em bé gái sống lại và chữa lành cho một thiếu phụ bị bệnh

(Mác 5:21-43; Lu 8:40-56)

18 Trong khi Chúa Giê-xu đang nói thì có một người chủ hội đường đến gặp Ngài. Ông ta quỳ xuống trước mặt Ngài van xin, “Con gái tôi mới chết. Xin Ngài đến đặt tay trên nó để nó sống lại.”

19 Chúa Giê-xu và các môn đệ đứng dậy cùng đi với ông chủ hội đường.

20 Bấy giờ có một thiếu phụ mắc bệnh xuất huyết đã mười hai năm đến phía sau Chúa Giê-xu và rờ ve áo của Ngài.

21 Chị nghĩ thầm, “Nếu tôi chỉ cần rờ áo Ngài, chắc chắn tôi sẽ được lành.”

22 Chúa Giê-xu quay lại thấy thiếu phụ liền bảo, “Chị ơi, hãy vững lòng. Chị được lành vì chị có lòng tin.” Ngay lúc đó thiếu phụ lành bệnh.

23 Chúa Giê-xu tiếp tục đi với người chủ hội đường, vào nhà ông ta. Đến nơi, Ngài thấy đoàn thợ kèn và nhiều người đang khóc lóc thảm thiết.

24 Ngài bảo, “Tránh ra chỗ khác. Em bé gái này không phải chết đâu, nó chỉ ngủ thôi.” Nhưng họ nhạo cười Ngài.

25 Sau khi đuổi mọi người ra khỏi nhà thì Chúa Giê-xu đi vào phòng em bé gái, cầm tay em thì em liền ngồi dậy.

26 Tin này được đồn ra khắp vùng ấy.

Chúa Giê-xu lại chữa lành nhiều người

27 Ngài đang rời nơi ấy thì có hai người mù theo sau. Họ kêu xin, “Con cháu Đa-vít ơi, xin thương xót chúng tôi!”

28 Sau khi Ngài vào nhà thì hai người mù cùng vào. Ngài hỏi họ, “Mấy anh tin rằng tôi có thể làm cho mấy anh sáng mắt phải không?” Họ đáp, “Thưa Chúa, dạ phải.”

29 Ngài liền rờ mắt họ và nói, “Vì hai anh tin ta có thể khiến các anh sáng mắt, nên điều đó sẽ thành sự thật.”

30 Hai người mù liền được sáng mắt. Chúa Giê-xu nghiêm cấm họ, “Không được nói cho ai biết chuyện này.”

31 Nhưng hai người mù đi ra đồn tin về Chúa Giê-xu khắp cả miền ấy.

32 Khi hai người vừa ra đi thì người ta mang đến cho Ngài một người khác. Người này câm vì bị quỷ ám.

33 Sau khi Chúa Giê-xu đuổi quỷ ra thì anh nói được. Quần chúng rất kinh ngạc bảo nhau rằng, “Chúng ta chưa hề thấy phép lạ như thế này trong Ít-ra-en.”

34 Nhưng người Pha-ri-xi bảo, “Chúa quỷ ban quyền cho ông ta để đuổi quỷ đó thôi.”

Chúa Giê-xu đóai thương dân chúng

35 Chúa Giê-xu đi qua các thị trấn, làng mạc, dạy dỗ trong các hội đường, rao giảng Tin Mừng về Nước Trời và chữa lành mọi thứ tật bệnh.

36 Khi thấy quần chúng, Ngài cảm thương họ vì họ hoang mang, bối rối, yếu đuối như chiên thiếu người chăn.

³⁷ Chúa Giê-xu bảo các môn đệ, “Đồng lúa rất được mùa mà thợ gặt thì thiếu.

³⁸ Hãy cầu xin Chúa là chủ mùa gặt sai thêm người đến tiếp tay gặt hái.”[‡]

10

Chúa Giê-xu sai các sứ đồ đi
(Mác 3:13-19; 6:7-13; Lu 6:12-16; 9:1-6)

¹ Chúa Giê-xu gọi mười hai môn đệ lại, ban cho quyền đuổi tà ma và chữa lành mọi thứ tật bệnh.

² Đây là tên mười hai sứ đồ ấy: Xi-môn còn gọi là Phia-rơ, em là Anh-rê; Gia-cơ con trai Xê-bê-đê, em là Giăng;

³ Phi-líp và Ba-thê-lê-mi; Tô-ma và Ma-thi-ơ, nhân viên thu thuế; Gia-cơ con A-phê, và Tha-đê;

⁴ Xi-môn thuộc đảng Quá khích và Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, người về sau phản bội Chúa Giê-xu.

⁵ Chúa Giê-xu sai mười hai người ấy ra đi và dặn, “Đừng đến với dân ngoại quốc hay thành nào của dân Xa-ma-ri

⁶ nhưng chỉ đi đến với dân Ít-ra-en mà thôi, vì họ như chiên đi lạc.

⁷ Khi đi ra hãy rao giảng như sau, ‘Nước thiên đàng gần đến rồi.’

⁸ Hãy chữa lành người đau, khiến kẻ chết sống lại, chữa trị cho những ai mắc bệnh ngoài da và đuổi quỷ ra khỏi kẻ bị ám. Ta đã cho không các con quyền này thì các con cũng hãy giúp không cho người khác.

⁹ Đừng mang tiền theo, dù vàng, bạc hay đồng.

¹⁰ Đừng mang bao, áo quần dự, dép hoặc gậy. Người làm việc đáng được tiền công.

¹¹ Khi các con vào thành hay thị trấn nào thì hãy tìm người hiếu khách mà cư ngụ cho đến khi ra đi.

¹² Khi bước vào nhà họ thì nói, ‘Câu bình an cho nhà này.’

¹³ Nếu chủ nhà ấy tiếp đón các con, thì sự bình an sẽ ở lại trong nhà đó. Còn nếu họ không chịu tiếp đón, thì hãy lấy lại lời chúc.

¹⁴ Nếu nhà hoặc thành nào từ chối không chịu tiếp đón hoặc nghe các con, thì hãy rời nơi ấy và phủ bụi dính nơi chân mình.*

¹⁵ Ta bảo thật, đến Ngày Xét Xử, hai thành Xô-đôm và Gô-mô-rơ sẽ chịu phạt nhẹ hơn thành ấy.

Chúa Giê-xu dặn trước các môn đệ

(Mác 13:9-13; Lu 21:12-17)

¹⁶ Các con nghe đây! Ta sai các con ra đi chẳng khác nào chiên vào giữa bầy muông sói. Vì vậy, hãy khôn khéo như rắn và hiền hòa như chim bồ câu.

¹⁷ Hãy thận trọng về người ta, vì họ sẽ bắt và giải các con đến trước tòa án, đánh đòn các con trong các hội đường.

¹⁸ Vì ta mà các con sẽ bị đưa ra trước các quan tổng đốc, các vua, để làm chứng về ta trước mặt họ và các dân ngoại quốc.

¹⁹ Khi các con bị bắt, đừng lo sẽ phải nói gì hoặc nói thế nào. Lúc ấy những gì cần phải nói sẽ được ban cho các con.

²⁰ Thật ra không phải các con nói nữa, mà Thánh Linh của Cha nói qua các con.

²¹ Anh sẽ khiến cho em bị giết, cha mẹ sẽ chống nghịch con cái và làm cho chúng bị giết. Con cái sẽ chống nghịch cha mẹ làm cho cha mẹ phải chết.

[‡] 9:38: “Đồng lúa rất được mùa ... gặt hái.” Như nông gia sai người làm công vào ruộng gặt lúa, Chúa Giê-xu sai các môn đệ đưa dắt người ta về với Thượng Đế. * 10:14: **phủ bụi dính nơi chân mình** Một dấu hiệu cảnh cáo, chứng tỏ rằng các môn đệ gặt bỏ những người này.

²² Mọi người sẽ ghét các con vì các con theo ta; nhưng ai giữ vững đức tin cho đến cuối cùng sẽ được cứu.

²³ Khi các con bị ngược đãi ở một thành nào, thì hãy trốn qua thành khác. Ta bảo thật, trước khi các con đi qua hết các thị trấn Ít-ra-en thì Con Người đã đến rồi.

²⁴ Trò không hơn thầy, tớ không hơn chủ.

²⁵ Trò được như thầy, tớ được như chủ là đủ tốt rồi. Nếu chủ nhà† mà còn bị gọi là Bê-ên-xê-bun thì huống hồ những người khác trong gia đình còn bị gọi là gì nữa!

Nên sợ Thượng Đế, đừng sợ người ta

(Lu 12:2-7)

²⁶ Cho nên đừng sợ người ta, vì chẳng có gì giấu kín mà không bị phơi bày. Mọi việc kín đáo rồi cũng bị lộ ra hết.

²⁷ Ta bảo các con những điều này trong bóng tối, nhưng ta muốn các con nói ra trong ánh sáng‡. Những gì các con nghe thì thầm bên tai§, hãy rao to trên nóc nhà.

²⁸ Đừng sợ kẻ giết thể xác mà không thể giết linh hồn. Các con chỉ nên sợ Đấng có thể tiêu hủy cả hồn lẫn xác trong hỏa ngục.

²⁹ Hai con chim sẻ chỉ đáng giá một xu, vậy mà chẳng một con nào rơi xuống đất nếu Cha các con không cho phép.

³⁰ Thượng Đế còn biết trên đầu các con có bao nhiêu sợi tóc.

³¹ Cho nên, đừng sợ! Các con quý giá hơn chim sẻ nhiều.

Hãy cho người khác biết đức tin của các con

(Lu 12:8-9)

³² Ai công khai xưng nhận rằng họ tin ta trước mặt người khác, thì ta cũng sẽ công khai nhận người đó thuộc về ta trước mặt Cha ta trên trời.

³³ Nhưng ai đứng trước mặt người khác mà bảo rằng họ không tin ta, thì trước mặt Cha ta trên trời ta cũng sẽ bảo rằng người đó không thuộc về ta.

Có thể gặp khó khăn

vì theo Chúa Giê-xu
(Lu 12:51-53; 14:26-27)

³⁴ Đừng tưởng ta đến để mang hòa bình cho thế gian. Ta đến không phải để mang hòa bình mà là mang gươm giáo.

³⁵ Ta đến để làm cho

‘con trai nghịch cha,
con gái nghịch mẹ,
con dâu nghịch mẹ chồng.

³⁶ Người ta có kẻ thù
là thân nhân trong nhà.’ *Mi-ca 7:6*

³⁷ Ai yêu cha mẹ hơn ta thì không xứng đáng làm môn đệ ta. Ai yêu con trai con gái hơn ta cũng không đáng làm môn đệ ta.

³⁸ Ai không bằng lòng vác cây thập tự theo ta cũng không xứng đáng cho ta.

³⁹ Ai cố bám lấy sự sống, sẽ đánh mất sự sống thật. Nhưng ai hi sinh mạng sống vì ta sẽ nhận được sự sống thật.

Thượng Đế sẽ ban phúc lành cho người tiếp đón chúng ta

(Mác 9:41)

⁴⁰ Ai tiếp các con tức là tiếp ta, còn ai tiếp ta tức là tiếp Đấng đã sai ta đến.

⁴¹ Ai gặp và tiếp đón một nhà tiên tri, vì người ấy nói thay cho Chúa, sẽ nhận được cùng phần thưởng như nhà tiên tri. Còn ai

† 10:25: **chủ nhà** Nguyên văn, “gọi chủ nhà là Bê-ên-xê-bun.” Xem câu 9:34. ‡ 10:27: **ánh sáng** Hay “công khai.” § 10:27: **thì thầm bên tai** Nguyên văn, “trong bóng tối.”

đón tiếp người nhân đức, vì người ấy đại diện cho Chúa, sẽ được phần thưởng của người nhân đức.

⁴² Ai cho một trong những trẻ nhỏ này một ly nước lạnh, vì chúng là môn đệ ta, sẽ nhận được phần thưởng.”

11

*Chúa Giê-xu và Giảng Báp-tít
(Lu 7:18-35)*

¹ Sau khi dạy dỗ xong những điều ấy cho mười hai môn đệ, Chúa Giê-xu rời nơi đó đi đến các thị trấn miền Ga-li-lê để giảng dạy.

² Giảng Báp-tít đang ngồi tù. Khi nghe thuật lại những gì Chúa Giê-xu làm, ông liền sai mấy môn đệ đến hỏi Ngài,

³ “Thầy có phải là Đấng phải đến hay chúng tôi phải chờ Đấng khác?”

⁴ Chúa Giê-xu bảo họ, “Về thuật lại cho Giảng những gì các anh nghe và thấy:

⁵ Kẻ mù được sáng mắt, kẻ què đi được, người mắc bệnh cùi được chữa lành. Kẻ điếc nghe được, người chết sống lại và Tin Mừng được giảng ra cho kẻ nghèo.

⁶ Phúc cho người nào không nao núng trong đức tin vì ta.”

⁷ Khi các môn đệ Giảng vừa ra về, thì Chúa Giê-xu bắt đầu nói chuyện với dân chúng về Giảng. Ngài hỏi, “Các ông bà đi ra đồng hoang để xem gì? Có phải xem cọng sậy* bị gió thổi không?

⁸ Các ông bà còn xem gì nữa? Có phải xem người mặc áo quần sang trọng không? —Không, vì những người mặc áo quần sang trọng thì ở trong cung vua.

⁹ Vậy tại sao các ông bà đi ra xem? Có phải xem nhà tiên tri

không? Đúng vậy, tôi bảo cho các ông bà biết rằng vai trò của Giảng còn lớn hơn nhà tiên tri nữa.

¹⁰ Chính về người ấy mà có lời viết:

‘Ta sẽ sai sứ giả đi trước con,
để chuẩn bị đường cho con.’
Ma-la-chi 3:1

¹¹ Ta bảo thật, trong số những người sinh ra trên đời chưa có ai lớn hơn Giảng Báp-tít, nhưng trên Nước Trời, người thấp kém nhất còn lớn hơn cả Giảng nữa.

¹² Từ khi Giảng đến cho tới bây giờ, nước thiên đàng phát triển mạnh† nên nhiều người tìm cách dùng bạo lực chiếm lấy.

¹³ Tất cả những lời tiên tri và luật pháp Mô-se đều ghi chép những sự việc xảy ra cho tới khi Giảng đến.

¹⁴ Nếu các ông bà tin lời các vị ấy, thì Giảng chính là Ê-li‡, người mà họ nói là sẽ đến.

¹⁵ Ai nghe được, hãy lắng nghe cho kỹ.

¹⁶ Ta phải mô tả thế nào về những người ở thời đại này? Họ giống ai? Họ giống mấy đứa trẻ ngồi nơi phố chợ gọi nhau rằng,

¹⁷ ‘Chúng tao đã chơi nhạc mà chúng bay không chịu nhảy múa;
chúng tao đã hát bài ai ca mà chúng bay không chịu than khóc.’

¹⁸ Giảng đến, không ăn uống như những người khác thì người ta bảo, ‘Ông ta bị quỷ ám.’

¹⁹ Con Người đến, ăn và uống thì người ta nói, ‘Xem kia! Ông ta ăn nhậu quá mức lại còn kết bạn với bọn thu thuế và kẻ xấu xa.’

* **11:7: cọng sậy** Nghĩa là Giảng không phải là người bình thường hoặc yếu ớt như cây sậy bị gió thổi. † **11:12: phát triển mạnh** Hay “chịu áp chế.” ‡ **11:14: Ê-li** Xin xem Mal 4:5-6.

Nhưng sự khôn ngoan phải được mình chứng rằng đúng bằng việc làm của nó.”

Chúa Giê-xu cảnh cáo những người không tin

(Lu 10:13-15)

²⁰ Rồi Chúa Giê-xu quở trách những thành mà Ngài đã làm phép lạ nhiều nhất vì họ không ăn năn hoặc từ bỏ tội lỗi.

²¹ Ngài quở, “Khốn cho người, thành Cô-ra-xin! Khốn cho người, thành Bết-xai-đa! Vì nếu những phép lạ ta đã làm giữa các người mà được làm ở các thành Tia và Xi-đôn thì dân cư ở đó đã ăn năn từ lâu rồi. Họ chắc chắn đã mặc vải xô và rắc tro lên người để chứng tỏ thực sự hối hận.

²² Ta bảo người, đến Ngày Xét Xử, hai thành Tia và Xi-đôn sẽ chịu phạt nhẹ hơn người.

²³ Còn người, thành Ca-bê-nâm, người được nâng lên đến tận trời sao?—Không! Người sẽ bị ném xuống âm phủ. Nếu những phép lạ ta đã làm giữa người mà được đem làm ở Xô-đôm thì dân chúng ở đó chắc chắn đã từ bỏ tội lỗi và có lẽ thành ấy vẫn còn đến ngày nay.

²⁴ Ta bảo cho người biết, đến Ngày Xét Xử, thành Xô-đôm còn chịu phạt nhẹ hơn người.”

Lời hứa ban cho dân chúng sự yên nghỉ

(Lu 10:21-22)

²⁵ Lúc đó Chúa Giê-xu nói, “Lạy Cha là Chúa của trời đất, con tạ ơn Cha vì Ngài đã giấu những điều này khỏi những người khôn ngoan thông sáng mà tỏ ra cho những kẻ có lòng đơn sơ như trẻ thơ.

²⁶ Thưa Cha, đó là điều Cha muốn.

²⁷ Cha đã giao mọi sự cho Con. Không ai biết Con ngoại trừ Cha, cũng không ai biết Cha ngoại trừ Con và những người nào Con muốn cho biết.

²⁸ Hỡi những ai mệt mỏi và nặng gánh, hãy đến cùng ta. Ta sẽ cho các người được nghỉ ngơi.

²⁹ Hãy nhận lời dạy dỗ^S của ta và học theo ta vì ta hiền hòa và khiêm nhường, các người sẽ tìm được sự thanh thoi cho đời sống.

³⁰ Lời dạy của ta dễ chấp nhận; gánh ta giao cho các người rất nhẹ nhàng.”

12

Chúa Giê-xu là Chúa ngày Sa-bát

(Mác 2:23-28; Lu 6:1-5)

¹ Lúc ấy vào ngày Sa-bát Chúa Giê-xu đang đi ngang qua một đồng lúa. Các môn đệ Ngài đói nên hái bông lúa vò đi mà ăn.

² Những người Pha-ri-xi thấy vậy mới nói với Ngài rằng, “Xem kìa! Các môn đệ thầy làm điều trái phép trong ngày Sa-bát.”

³ Chúa Giê-xu đáp, “Vậy là các ông chưa đọc về chuyện vua Đa-vít và những bạn đồng hành làm khi bị đói sao?”

⁴ Vua vào đền thờ Thượng Đế cùng với mấy bạn đồng hành, lấy bánh thánh đã dâng cho Chúa mà ăn, loại bánh mà chỉ có các thầy tế lễ mới được phép ăn thôi.

⁵ Còn các ông chắc cũng chưa đọc về luật Mô-se nói rằng vào ngày Sa-bát, các thầy tế lễ tuy phục vụ trong đền thờ, tức là phạm luật của ngày ấy, nhưng không phải tội sao?

⁶ Ta bảo cho các ông biết là ở đây có một Đấng lớn hơn đền thờ.

^S 11:29: *đạy dỗ* Nguyên văn, “Hãy gánh lấy ách của ta trên các người.” Ách được đặt lên cổ súc vật để nó kéo gánh nặng. Đây là dấu hiệu của người Do-thái chỉ về luật lệ. Xem Sứ đồ 15:10; Gal 5:1. * 12:7: *Thánh Kinh ... sinh tế* Ô-sê 6:6.

7 Thánh Kinh viết, “Ta muốn lòng nhân từ hơn sinh tể.”* Các ông chẳng hiểu những lời này nghĩa là gì. Nếu các ông hiểu ý nghĩa câu ấy thì các ông sẽ không lên án những kẻ không làm điều gì sai.

8 Vì Con Người là Chúa của ngày Sa-bát.”

Chúa Giê-xu chữa lành bàn tay bị liệt

(Mác 3:1-6; Lu 6:6-11)

9 Chúa Giê-xu rời nơi ấy đi vào hội đường.

10 Ở đó có một người bị liệt tay. Một số người Do-thái muốn tìm dịp để tố cáo Ngài nên họ hỏi, “Có được phép chữa bệnh trong ngày Sa-bát không?”†

11 Chúa Giê-xu đáp, “Nếu các ông có một con chiên rơi xuống hố trong ngày Sa-bát thì các ông có kéo nó lên liền không?”

12 Dĩ nhiên con người quý hơn chiên nhiều, cho nên trong ngày Sa-bát được phép làm việc thiện.”

13 Rồi Ngài bảo người liệt tay, “Giơ tay anh ra.” Anh ta giơ tay ra thì tay được lành lặn giống như tay kia.

14 Nhưng các người Pha-ri-xi đi ra bàn mưu giết Chúa Giê-xu.

Chúa Giê-xu, đẩy tứ được Thượng Đế chọn lựa

15 Biết âm mưu của người Pha-ri-xi nên Ngài rời nơi ấy. Nhiều người đi theo và Ngài chữa lành cho những người bệnh.

16 Nhưng Ngài không cho phép họ nói với người khác biết Ngài là ai.

17 Ngài làm như thế để những lời mà nhà tiên tri Ê-sai đã viết, trở thành sự thật:

18 “Này đây tứ ta là kẻ ta đã chọn.

Ta yêu người và rất vừa lòng về người.

Ta sẽ đặt thần ta trên người, người sẽ rao công lý ta cho muôn dân.

19 Người không biện luận, cũng không kêu la; không ai nghe tiếng người ngoài phố.

20 Người sẽ không bẻ cọng sậy bị dập

hoặc thổi tắt ngọn đèn leo lét, cho đến khi người khiến công lý được đắc thắng.

21 Các dân ngoại quốc sẽ tìm được hi vọng trong người.” Ê-sai 42:1-4

Quyền năng Chúa Giê-xu đến từ Thượng Đế

(Mác 3:20-30; Lu 11:14-23; 12:10)

22 Lúc ấy người ta mang đến cho Ngài một người vừa mù vừa câm vì bị tà ma ám. Chúa Giê-xu chữa lành khiến anh ta thấy và nói được.

23 Dân chúng vô cùng kinh ngạc bảo nhau, “Rất có thể người này là Con Đa-vít không chừng!”

24 Các người Pha-ri-xi nghe vậy mới bảo, “Ông Giê-xu chỉ giỏi lấy quyền Sa-tăng‡ là chúa quỷ mà đuổi quỷ đó thôi.”

25 Biết ý nghĩ của họ nên Ngài nói, “Nước nào tự chia rẽ sẽ bị tiêu diệt. Thành nào hoặc gia đình nào tự phân hóa thì không thể tồn tại được.

26 Nếu Sa-tăng đuổi quỷ Sa-tăng tức nó tự chia xé, nước nó không thể nào còn được.

27 Các người bảo ta dùng quyền của Bê-ên-xê-bun để đuổi quỷ. Nếu thế thì những người trong các người dùng quyền gì để đuổi

† 12:10: “Có được ... Sa-bát không?” Luật Do-thái cấm làm việc trong ngày Sa-bát.

‡ 12:24: Sa-tăng Tên khác là Bê-ên-xê-bun (ma quỷ). Xem câu 27.

quỉ? Cho nên họ sẽ kết án các người.

²⁸ Nhưng nếu ta dùng quyền Thánh Linh của Thượng Đế để đuổi quỉ thì Nước Trời đã đến cùng các người.

²⁹ Ai muốn ập vào nhà một người lực lưỡng để đoạt của thì trước hết phải trói người đó lại đã. Sau mới cướp của trong nhà được.

³⁰ Ai không đứng về phía ta là nghịch với ta. Ai không hợp tác với ta là chống lại ta.

³¹ Ta bảo cho các người biết, ai phạm tội với Thượng Đế thì có thể được tha thứ nhưng ai phạm tội hay sỉ nhục Thánh Linh sẽ không bao giờ được tha đâu.

³² Ai nói phạm đến Con Người thì có thể được tha nhưng ai nói phạm đến Thánh Linh sẽ không bao giờ được tha, dù đời này cho đến đời sau cũng vậy.

Qua lời nói mà người ta biết của các người

(Lu 6:43-45)

³³ Nếu muốn có trái tốt phải có cây tốt. Cây xấu sinh trái xấu. Xem trái thì biết cây.

³⁴ Này dòng dõi rắn độc kia! Các người vốn ác làm sao nói được điều tốt? Miệng nói ra những điều chất chứa trong lòng.

³⁵ Người thiện chứa điều thiện trong lòng nên nói ra điều thiện. Nhưng kẻ ác chứa điều ác trong lòng nên nói ra điều ác.

³⁶ Ta bảo cho các người biết là đến Ngày Xét Xử ai nấy phải trả lời về những lời nói bừa bãi của mình.

³⁷ Những lời các người nói ra sẽ được dùng để xét xử các người. Một số lời nói các người sẽ chứng

tỏ các người vô tội, một số lời nói sẽ buộc tội các người."

Dân chúng xin một phép lạ
(Mác 8:11-12; Lu 11:29-32)

³⁸ Sau đó có một số người Pha-ri-xi và giáo sư luật thưa với Ngài rằng, "Thưa thầy, chúng tôi muốn được xem một phép lạ."

³⁹ Chúa Giê-xu đáp, "Những người tội lỗi gian ác mới đòi xem phép lạ. Sẽ không có phép lạ nào được làm ra cho họ ngoại trừ phép lạ của nhà tiên tri Giô-na[§].

⁴⁰ Giô-na ở trong bụng con cá lớn ba ngày ba đêm; cũng thế Con Người sẽ ở trong lòng đất ba ngày ba đêm.

⁴¹ Đến Ngày Xét Xử dân cư thành Ni-ni-ve* sẽ đứng lên kết án các người là người đang sống ở thời đại này. Vì khi Giô-na rao giảng thì họ ăn năn hối hận. Mà ta bảo, tại đây có một Đấng còn lớn hơn Giô-na nữa.

⁴² Đến Ngày Xét Xử, Nữ hoàng Nam Phương† sẽ đứng lên kết án các người là người đang sống ở thời đại này, vì bà ấy đến từ một xứ rất xa để nghe lời dạy dỗ khôn ngoan của Sô-lô-môn. Nhưng ta bảo, ngay tại đây có một Đấng còn lớn hơn Sô-lô-môn nữa."

Con người ở thời đại này rất gian ác

(Lu 11:24-26)

⁴³ "Khi một ác quỉ ra khỏi một người, nó đi rảo qua các nơi khô khan kiếm chỗ nghỉ nhưng kiếm không được.

⁴⁴ Nó tự nhủ, 'Ta sẽ trở lại nhà ta vừa mới ra đi.' Khi về thì nó thấy nhà trống trải, quét dọn sạch sẽ, ngăn nắp.

§ 12:39: **Giô-na** Câu chuyện về Giô-na được ghi lại trong sách Giô-na thuộc Cựu Ước.

* 12:41: **Ni-ni-ve** Thành phố được Giô-na rao giảng để cảnh cáo tội lỗi dân chúng. Xem thêm Giô-na 3. † 12:42: **Nữ hoàng Nam Phương** Nữ hoàng nước Sê-ba. Bà đi cả ngàn dặm để học sự khôn ngoan của Thượng Đế qua Sô-lô-môn. Xem thêm II Vua 10:1-13.

⁴⁵ Nó liền đi ra rử thêm bảy quí khác còn dữ hơn nó nữa, đến ở trong nhà đó. Cho nên tình cảnh người ấy sau này còn khốn đốn hơn trước. Những người ác đang sống ở thời đại này cũng gặp số phận như thế.”

Gia đình thật của Chúa Giê-xu
(Mác 3:31-35; Lu 8:19-21)

⁴⁶ Trong khi Chúa Giê-xu đang dạy dỗ dân chúng thì mẹ và anh em Ngài đến đứng bên ngoài, tìm cách vào để nói chuyện với Ngài.

⁴⁷ Có người thưa, “Mẹ và anh em thầy đang đứng ở ngoài muốn nói chuyện với thầy kia.”

⁴⁸ Chúa Giê-xu đáp, “Ai là mẹ ta? Ai là anh em ta?”

⁴⁹ Rồi Ngài chỉ các môn đệ và bảo, “Đây là mẹ và anh em ta.

⁵⁰ Mẹ và anh chị em thật của ta là những người làm theo ý muốn Cha ta trên thiên đàng.”

13

Ngụ ngôn về gieo giống
(Mác 4:1-9; Lu 8:4-8)

¹ Cùng hôm ấy Chúa Giê-xu đi ra khỏi nhà, ngồi bên bờ hồ.

² Dân chúng tụ tập quanh Ngài rất đông nên Ngài xuống thuyền ngồi, còn dân chúng thì đứng trên bờ.

³ Chúa Giê-xu dùng ngụ ngôn dạy họ nhiều điều. Ngài kể: “Có một nông gia kia đi ra gieo giống.

⁴ Trong khi gieo, một số hạt rơi bên đường đi, chim đáp xuống ăn hết.

⁵ Một số rơi trên đất đá, có rất ít đất thịt. Hạt giống ấy mọc lên mau vì có ít đất cạn.

⁶ Nhưng khi mặt trời mọc lên thì cây non chết héo vì rễ không sâu.

⁷ Một số hạt rơi vào đám cỏ gai, gai mọc lên chèn ép cây non.

⁸ Một số hạt rơi trên đất tốt, mọc lên và sinh hoa quả nhiều.

Có cây ra một trăm hạt, có cây sinh ra sáu chục, có cây sinh ra ba chục.

⁹ Ai có tai để nghe, hãy nghe cho kỹ.”

Tại sao Chúa Giê-xu dùng ngụ ngôn

(Mác 4:10-12; Lu 8:9-10)

¹⁰ Các môn đệ đến hỏi Chúa Giê-xu, “Sao thầy dùng ngụ ngôn để dạy dân chúng?”

¹¹ Ngài đáp, “Các con đã được đặc ân để hiểu biết các điều bí ẩn về Nước Trời nhưng những người khác thì không được đặc ân ấy.

¹² Ai có trí hiểu sẽ được cho thêm để họ có dư, nhưng ai không hiểu biết thì sẽ bị lấy luôn những gì họ có nữa.

¹³ Ta dùng ngụ ngôn để dạy họ vì họ nhìn mà không thấy, nghe mà không hiểu.

¹⁴ Như thế để lời nhà tiên tri Ê-sai đã viết về họ được thành tựu:

‘Các người sẽ nghe đi nghe lại,
mà không hiểu gì.

Các người sẽ nhìn đi nhìn lại
mà không thấy gì.

¹⁵ Vì trí óc dân này
đã trở nên ương ngạnh.

Họ bịt tai không muốn nghe,
nhắm mắt không muốn thấy.

Vì nếu mắt họ thấy được,
tai họ nghe được,

trí họ sẽ hiểu.

Rồi họ sẽ trở lại với ta
để được chữa lành chăng.’ Ê-sai 6:9-10

¹⁶ Nhưng các con có phúc vì mắt các con thấy được, tai các con nghe được.

¹⁷ Ta bảo thật, nhiều nhà tiên tri và những người nhân đức muốn thấy điều các con hiện đang thấy, mà không được. Họ muốn nghe điều các con hiện đang nghe cũng không được.

Ý nghĩa của ngụ ngôn về gieo giống

(Mác 4:13-20; Lu 8:11-15)

¹⁸ Các con hãy nghe ý nghĩa của ngụ ngôn về nông gia.

¹⁹ Hạt giống rơi bên đường đi nghĩa là gì? Hạt ấy như người nghe dạy về nước thiên đàng mà không hiểu. Kẻ ác liền đến cướp lấy hạt đã trồng trong lòng họ.

²⁰ Còn về hạt giống rơi nhằm chỗ đất đá thì sao? Hạt ấy giống như người nghe lời dạy liền vui nhận.

²¹ Nhưng người ấy không để lời dạy ăn sâu vào trong lòng. Chỉ giữ một thời gian ngắn thôi. Khi khó khăn và bạo hành xảy đến do lời dạy thì họ liền bỏ cuộc.

²² Còn hạt giống rơi nhằm cỏ gai nghĩa là gì? Hạt ấy giống như người nghe đạo nhưng lại để những lo âu đời này và cám dỗ của giàu sang cản trở khiến lời dạy không nảy nở và kết quả* được trong đời sống người ấy.

²³ Còn về hạt giống rơi trên đất tốt là gì? Hạt ấy giống như người nghe đạo và hiểu nên kết quả, một hạt ra một trăm, sáu chục hoặc ba chục."

Ngụ ngôn về lúa mì và cỏ dại

²⁴ Chúa Giê-xu lại kể một ngụ ngôn khác: "Nước Trời giống như người kia gieo giống tốt trong ruộng mình.

²⁵ Đêm ấy, trong khi mọi người đang ngủ, thì kẻ thù đến gieo cỏ dại giữa đám lúa mì rồi bỏ đi.

²⁶ Khi lúa mì nảy mầm và bắt đầu sinh hạt, thì cỏ dại cũng xuất hiện.

²⁷ Các thầy tớ đến hỏi, 'Có phải chủ đã gieo giống tốt trong ruộng không? Vậy cỏ dại ở đâu mà ra?' "

²⁸ Người chủ đáp, "Kẻ thù đã làm chuyện đó."

Các thầy tớ hỏi, "Vậy chủ có muốn chúng tôi đi nhổ hết cỏ dại lên không?"

²⁹ "Người chủ đáp, 'Đừng. Vì khi các người nhổ cỏ dại rất có thể các người vô tình nhổ luôn lúa mì.

³⁰ Hãy để cỏ dại và lúa mì cùng lớn lên cho đến mùa gặt. Lúc ấy ta sẽ bảo mấy người làm công: Hãy nhổ hết cỏ dại trước, bó lại rồi đốt đi. Sau mới gặt hết lúa mì mang vào kho ta.' "

Ngụ ngôn về hạt cải và men
(Mác 4:30-34; Lu 13:18-21)

³¹ Chúa Giê-xu lại kể một ngụ ngôn nữa: "Nước Trời giống như một hạt cải mà người kia trồng trong ruộng.

³² Hạt đó nhỏ nhất trong các hạt giống, nhưng khi mọc lên nó trở thành một trong những cây lớn nhất trong vườn. Cây đó lớn và sum suê đến nỗi chim trời làm tổ trong nhánh nó được."

³³ Ngài kể tiếp một ngụ ngôn nữa: "Nước Trời giống như men mà người đàn bà nọ trộn trong một thau bột lớn cho đến chừng cả đồng bột đều dậy lên."

³⁴ Chúa Giê-xu dùng ngụ ngôn để dạy dỗ dân chúng; Ngài luôn luôn dùng ngụ ngôn để dạy họ.

³⁵ Đúng như lời nhà tiên tri đã nói:

"Ta sẽ dùng ngụ ngôn;
Ta sẽ thuật ra những điều bí mật
từ thuở trời đất được dựng
nên."
Thi thiên 78:2

*Chúa Giê-xu giải thích
ngụ ngôn về cỏ dại*

³⁶ Chúa Giê-xu rời quần chúng đi vào nhà. Các môn đệ đến hỏi Ngài, "Xin thầy giải thích cho

* 13:22: *kết quả* Nghĩa là đời sống sinh ra những việc lành theo Thượng Đế muốn.

chúng con ý nghĩa về ngụ ngôn cỏ dại trong ruộng.”

³⁷ Chúa Giê-xu đáp, “Người gieo giống tốt trong ruộng là Con Người.

³⁸ Ruộng là thế gian, và giống tốt là tất cả những con cái của Thượng Đế thuộc về nước thiên đàng. Cỏ dại là những người của Kẻ Ác.

³⁹ Còn kẻ thù gieo cỏ dại là ma quỷ. Mùa gặt là ngày tận thế, những thợ gặt là các thiên sứ.

⁴⁰ Cỏ dại bị nhổ lên để đốt trong lửa ra sao thì ngày tận thế cũng như vậy.

⁴¹ Con Người sẽ sai các thiên sứ Ngài gom lại, từ trong nước Ngài, những người gây ra tội lỗi và những kẻ làm ác.

⁴² Các thiên sứ sẽ ném họ vào lò lửa hực, nơi đó họ sẽ khóc lóc và nghiến răng vì đau đớn.

⁴³ Lúc bấy giờ người nhân đức sẽ sáng chói như mặt trời trong nước của Cha mình. Ai có tai để nghe, hãy nghe cho kỹ.”

Ngụ ngôn về kho báu và viên ngọc trai

⁴⁴ “Nước Trời giống như một kho báu chôn trong một thửa ruộng. Một hôm có người tìm được liền giấu lại trong ruộng. Anh mừng quá liền về nhà bán hết tài sản để mua thửa ruộng đó.

⁴⁵ Nước Trời cũng giống như một thương gia kia đi tìm viên ngọc trai quý.

⁴⁶ Khi tìm được rồi, liền về bán hết tài sản để lấy tiền mua viên ngọc trai ấy.

Ngụ ngôn về lưới cá

⁴⁷ Nước Trời giống như lưới thả xuống hồ bắt đủ mọi thứ cá.

⁴⁸ Khi lưới đầy rồi thì người đánh cá kéo lên bờ. Họ ngồi lại lựa cá tốt bỏ vào giỏ còn cá xấu thì ném đi.

⁴⁹ Ngày tận thế cũng như vậy. Các thiên sứ sẽ đến phân chia kẻ ác và người thiện ra.

⁵⁰ Các thiên sứ sẽ ném những kẻ ác vào lò lửa hực nơi có khóc lóc và nghiến răng vì đau đớn.”

⁵¹ Chúa Giê-xu hỏi các môn đệ, “Các con có hiểu mọi điều này không?”

Họ thưa, “Dạ hiểu.”

⁵² Rồi Ngài bảo họ, “Giáo sư luật nào được dạy về Nước Trời cũng giống như một chủ nhà kia đem hết những đồ mới và cũ đã để dành lâu năm ra ngoài.”

Chúa Giê-xu về thăm quê

(Mác 6:1-6; Lu 4:16-30)

⁵³ Sau khi Chúa Giê-xu dạy xong thì Ngài rời nơi đó

⁵⁴ trở về quê quán và dạy dỗ trong hội đường. Dân chúng rất kinh ngạc. Họ hỏi nhau, “Ông này học ở đâu và lấy quyền nào mà làm những phép lạ này?”

⁵⁵ Ông ta có phải là thợ mộc không? Có phải mẹ ông là Ma-ri và anh em ông là Gia-cơ, Giô-xép, Xi-môn và Giu-đa không?

⁵⁶ Có phải các chị em ông ta đang sống ở giữa chúng ta đây sao? Ông ta lấy quyền phép ở đâu mà làm được những điều này?”

⁵⁷ Nên họ ngằn ngại không chịu tin Ngài.

Nhưng Chúa Giê-xu bảo họ, “Nhà tiên tri nào cũng được khấp nơi tôn trọng, chỉ trừ tại quê quán và gia đình mình mà thôi.”

⁵⁸ Ở đó Ngài không làm nhiều phép lạ vì họ chẳng có lòng tin.

14

Giăng Báp-tít bị giết

(Mác 6:14-29; Lu 9:7-9)

¹ Lúc ấy, vua Hê-rốt đang cai trị miền Ga-li-lê, nghe tin đồn về Chúa Giê-xu.

² Ông bảo các quan hầu cận, “Giê-xu này là Giảng Báp-tít sống lại từ kẻ chết nên mới có thể làm nhiều phép lạ như thế.”

³ Trước đó ít lâu, Hê-rốt bắt trời Giảng, tổng giam vào ngục. Hê-rốt làm như thế là vì Hê-rô-đia, trước kia vốn là vợ Phi-líp, em Hê-rốt.

⁴ Giảng có can ngăn Hê-rốt rằng, “Lấy Hê-rô-đia là không hợp pháp.”

⁵ Hê-rốt muốn giết Giảng nhưng sợ dân chúng vì ai nấy đều tin rằng Giảng là nhà tiên tri.

⁶ Nhân dịp sinh nhật Hê-rốt, con gái Hê-rô-đia vào nhảy múa cho Hê-rốt và các quan khách xem, vua rất thích.

⁷ Nên Hê-rốt thề hứa sẽ cho cô gái bất cứ điều gì cô ta xin.

⁸ Hê-rô-đia xúi con gái nên xin cái gì. Cô gái vào thưa với Hê-rốt, “Cho con xin cái đầu Giảng Báp-tít để trên mâm tại đây.”

⁹ Hê-rốt rất buồn, nhưng vì lỡ hứa rồi, mọi quan khách đều nghe nên Hê-rốt truyền lệnh làm theo điều cô gái xin.

¹⁰ Vua sai lính vào ngục chém đầu Giảng.

¹¹ Rồi lính để trên mâm mang vào cho cô gái, cô gái mang đưa cho mẹ.

¹² Các môn đệ Giảng đến lấy xác ông đem chôn rồi đi báo tin cho Chúa Giê-xu.

Hơn năm ngàn người được thết đãi

(Mác 6:30-44; Lu 9:10-17; Gi 6:1-14)

¹³ Sau khi nghe tin về việc Giảng thì Chúa Giê-xu xuống thuyền rời nơi ấy đi đến chỗ vắng vẻ một mình. Nhưng dân chúng từ các tỉnh quanh đó nghe tin liền đi tìm Ngài.

¹⁴ Khi đến nơi, Ngài thấy một đám đông đang chờ. Ngài cảm

thương họ và chữa lành những kẻ đau.

¹⁵ Chiều xuống, các môn đệ đến thưa với Ngài, “Chỗ này héo lánh và cũng đã xế chiều rồi nên xin thầy cho họ về để họ đi vào các làng mạc gần đây mua thức ăn.”

¹⁶ Nhưng Chúa Giê-xu đáp, “Họ không cần phải đi đâu cả. Các con phải cho họ ăn.”

¹⁷ Họ thưa, “Chúng con chỉ có năm ổ bánh và hai con cá thôi.”

¹⁸ Ngài bảo, “Mang bánh và cá lại đây cho ta.”

¹⁹ Rồi Ngài bảo dân chúng ngồi xuống trên cỏ. Ngài cầm năm ổ bánh và hai con cá, ngược mắt lên trời, tạ ơn Thượng Đế, xong chia bánh ra trao cho các môn đệ để phát cho dân chúng.

²⁰ Ai nấy ăn no nê. Sau đó các môn đệ lượm lại được mười hai giỏ thức ăn thừa.

²¹ Nếu không tính đàn bà và trẻ con thì có khoảng năm ngàn đàn ông ăn bữa ấy.

Chúa Giê-xu đi trên mặt nước
(Mác 6:45-52; Gi 6:16-21)

²² Sau đó Ngài liền bảo các môn đệ xuống thuyền đi trước Ngài qua bờ bên kia. Còn Ngài ở lại để cho dân chúng về.

²³ Khi cho họ về rồi, Ngài lên núi cầu nguyện riêng. Trời đã tối mà Chúa Giê-xu vẫn còn ở đó một mình.

²⁴ Lúc ấy, thuyền đã ra cách bờ khá xa. Chiếc thuyền bị sóng đánh dữ, lại gặp gió ngược.

²⁵ Vào khoảng ba đến sáu giờ sáng, Chúa Giê-xu đi trên mặt nước đến với các môn đệ.

²⁶ Khi thấy Ngài đi trên mặt nước, họ hết hoảng. Ai nấy sợ quá đều rú lên, “Ma đó!”

²⁷ Nhưng Chúa Giê-xu liền trấn an họ, “Thầy đây mà, đừng sợ.”

28 Phia-rơ thưa, “Thưa Chúa, nếu đúng là Ngài, xin cho con đi trên mặt nước đến với Ngài.”

29 Chúa Giê-xu bảo, “Hãy lại đây.” Phia-rơ bước ra khỏi thuyền, đi trên nước đến với Ngài.

30 Nhưng khi nhìn thấy sóng gió, Phia-rơ đâm sợ và bắt đầu chìm xuống nước. Ông kêu lên, “Chúa ơi, cứu con!”

31 Chúa Giê-xu lập tức giơ tay nắm lấy Phia-rơ. Ngài hỏi, “Đức tin con quá ít. Tại sao con nghi ngờ?”

32 Sau khi Chúa bước vào thuyền thì gió lặng.

33 Những người trong thuyền đến bái lạy Ngài mà rằng, “Thầy thật đúng là Con Thượng Đế!”

Chúa Giê-xu chữa lành nhiều bệnh nhân

(Mác 6:53-56)

34 Sau khi băng qua hồ, họ cập bờ ở thành Ghê-nê-xa-rết.

35 Khi dân chúng ở đó nhận ra Chúa Giê-xu, liền báo cho mọi người quanh vùng biết là Chúa Giê-xu đã tới cho nên người ta mang các bệnh nhân đến với Ngài.

36 Họ chỉ xin được rờ ven áo Ngài thôi. Ai rờ đều được lành cả.

15

Hãy vâng theo Luật Thượng Đế
(Mác 7:1-23)

1 Lúc ấy có mấy người Pha-ri-xi và giáo sư luật từ Giê-ru-sa-lem đến hỏi Ngài,

2 “Tại sao các môn đệ thầy bỏ truyền thống của tổ tiên để lại cho chúng ta? Họ không rửa tay trước khi ăn.”

3 Chúa Giê-xu đáp, “Vậy tại sao các ông cũng bỏ mệnh lệnh của

Thượng Đế mà lại đi theo truyền thống của mình?”

4 Thượng Đế dạy, ‘Hãy hiếu kính cha mẹ người,’* và ‘Ai chửi cha mắng mẹ mình sẽ bị xử tử.’†

5 Nhưng các ông bảo rằng, con có thể thưa với cha mẹ, ‘Con có điều muốn giúp cha mẹ được, nhưng con đã dâng điều ấy cho Thượng Đế rồi.’

6 Như thế người ấy không cần phải hiếu kính cha mẹ mình nữa. Các ông đã ném bỏ lời dạy của Thượng Đế mà đi theo truyền thống của mình.

7 Các ông là kẻ giả đạo đức! Ê-sai nói tiên tri rất đúng về các ông:

8 ‘Dân này tôn kính ta bằng môi miệng,
mà tấm lòng thì cách xa ta.

9 Lối thờ kính của chúng nó thật vô ích.

Vì chúng chỉ dạy những qui tắc do con người đặt ra thôi.’” Ê-sai 29:13

10 Rồi Chúa Giê-xu gọi dân chúng lại bảo rằng, “Hãy nghe và hiểu điều ta nói đây.

11 Không phải cái gì người ta bỏ vào miệng làm người đó dơ bẩn đâu. Cái gì từ miệng ra mới làm dơ bẩn người ấy.”

12 Sau đó các môn đệ đến thưa với Ngài, “Thầy có biết các người Pha-ri-xi rất bất bình về điều thầy nói không?”

13 Chúa Giê-xu đáp, “Cây nào Cha ta trên thiên đàng không trồng thì phải nhổ lên tận rễ.

14 Hãy tránh xa bọn Pha-ri-xi; họ là những kẻ mù dốt kẻ mù. Mù mà dốt mù thì cả hai đều sẽ té xuống hố.”

* 15:4: *Thượng Đế dạy, ... cha mẹ người* Xuất 20:12; Phục 5:16. † 15:4: *Ai chửi mắng ... bị xử tử* Xuất 21:17.

15 Phia-rơ thưa, “Xin thầy hãy giải thích ngụ ngôn này cho chúng con.”

16 Chúa Giê-xu bảo, “Các con vẫn chưa hiểu sao?”

17 Chắc hẳn các con biết là thực ăn đi vào miệng, xuống bao tử rồi đi ra ngoài thân thể.

18 Nhưng những gì từ miệng nói ra là xuất phát từ trong lòng. Đó là những điều làm dơ bẩn con người.

19 Vì từ trong tâm trí mà nảy ra những ác tưởng, giết người, ngoại tình, tội nhục dục, trộm cắp, nói dối, và bêu xấu người khác.

20 Đó là những điều làm dơ bẩn con người ta, chứ còn ăn mà không rửa tay không làm dơ bẩn con người đâu.”

Cứu giúp một thiếu phụ ngoại quốc

(Mác 7:24-30)

21 Chúa Giê-xu rời nơi ấy đi đến khu vực thành Tia và Xi-đôn.

22 Có một phụ nữ người Ca-na-an ở vùng đó đến kêu xin Ngài, “Lạy Chúa, con cháu Đa-vít, xin thương xót tôi! Con gái tôi bị quỷ ám khổ sở lắm.”

23 Nhưng Chúa Giê-xu không đáp tiếng nào với bà. Các môn đệ đến nài nỉ Ngài, “Thưa thầy xin bảo bà ấy đi đi. Bà cứ theo sau chúng ta la khóc hoài.”

24 Chúa Giê-xu đáp, “Thượng Đế sai ta đến chỉ vì những con chiên lạc mất, tức dân Ít-ra-en mà thôi.”

25 Bà lại đến bái lạy trước mặt Ngài và thưa, “Lạy Chúa, xin cứu giúp con!”

26 Chúa Giê-xu đáp, “Không nên lấy bánh của con cái mà cho chó ăn.”

27 Bà ấy thưa, “Lạy Chúa, đúng thế, nhưng dù là chó đi nữa thì cũng được phép ăn những

miếng bánh vụn từ bàn chủ nó rớt xuống.”

28 Nghe vậy Chúa Giê-xu bảo bà, “Chị à, chị có đức tin lớn! Ta sẽ làm điều chị xin.” Ngay lúc đó con gái bà được lành.

Chúa Giê-xu chữa lành nhiều người

29 Rồi nơi đó, Chúa Giê-xu đi dọc theo bờ hồ Ga-li-lê. Ngài lên ngồi trên một gọng đoi kia.

30 Dân chúng kéo đến với Ngài rất đông, mang những người què, mù, bại xuội, câm điếc và những tật bệnh khác. Họ đặt những người ấy nơi chân Chúa Giê-xu, Ngài chữa lành tất cả.

31 Quần chúng rất kinh ngạc khi thấy những người câm nói được, người bại xuội được lành mạnh, người què đi được, người mù thấy được. Họ ca ngợi Thượng Đế của dân Ít-ra-en về những điều kỳ diệu ấy.

Hơn bốn ngàn người được thết đãi

(Mác 8:1-10)

32 Chúa Giê-xu gọi các môn đệ lại bảo rằng, “Ta tội nghiệp đoàn dân này, vì họ đã ở với ta ba ngày nay mà không có gì ăn. Ta không muốn cho họ về trong khi bụng đói, vì có người sẽ bị xiủ dọc đường.”

33 Các môn đệ hỏi Ngài, “Làm sao chúng ta có đủ bánh cho chừng này người ăn? Thị trấn lại quá xa.”

34 Chúa Giê-xu hỏi, “Các con có bao nhiêu ổ bánh?”

Họ thưa, “Dạ, bảy ổ và mấy con cá nhỏ.”

35 Chúa Giê-xu bảo dân chúng ngồi xuống đất.

36 Ngài cầm bảy ổ bánh cùng mấy con cá và cảm tạ Thượng Đế. Rồi Ngài chia bánh và cá ra, trao

cho các môn đệ để phân phát cho dân chúng.

³⁷ Ai nấy ăn no nê. Sau đó các môn đệ gom được bảy giỏ những thức ăn thừa.

³⁸ Có khoảng bốn ngàn người đàn ông ăn bữa ấy, không kể đàn bà và trẻ con.

³⁹ Sau khi cho dân chúng về thì Ngài xuống thuyền đi đến vùng Ma-ga-đan.

16

Các nhà lãnh đạo xin được xem một phép lạ

(Mác 8:11-13; Lu 12:54-56)

¹ Các người Pha-ri-xi và Xa-đu-xê đến gặp Chúa Giê-xu. Họ muốn gài bẫy Ngài nên xin Ngài cho xem một phép lạ từ Thượng Đế.

² Chúa Giê-xu đáp, “Khi hoàng hôn xuống, bầu trời đỏ ửng thì các ông nói hôm nay thời tiết tốt.

³ Rồi đến bình minh, các ông nói hôm nay trời sẽ mưa vì bầu trời đỏ và tối sầm. Các ông nhìn dấu hiệu trên bầu trời mà đoán được những gì sẽ xảy ra. Nhưng các ông thấy những điềm lạ của thời đại mà lại không hiểu nghĩa gì sao?

⁴ Những người tội lỗi và gian ác này xin xem một phép lạ, nhưng họ sẽ không được cho dấu lạ nào ngoài dấu lạ về Giô-na.*” Rồi Ngài bỏ đi.

Phải coi chừng những điều dạy dỗ sai lạc

(Mác 8:14-21)

⁵ Các môn đệ băng qua hồ nhưng quên mang bánh theo.

⁶ Chúa Giê-xu bảo họ, “Các con hãy thận trọng về men của người Pha-ri-xi và Xa-đu-xê.”

⁷ Các môn đệ bàn nhau về câu Ngài vừa nói. Họ bảo, “Thầy nói

như thế là vì chúng ta quên mang bánh theo.”

⁸ Biết họ đang bàn với nhau nên Chúa Giê-xu hỏi, “Tại sao các con nói với nhau là vì các con quên đem bánh theo? Đức tin các con quá ít.

⁹ Các con cũng chưa hiểu sao? Các con còn nhớ năm ổ bánh cho năm ngàn người ăn không? Các con có nhớ thu lại được đầy bao nhiêu giỏ những bánh thừa không?

¹⁰ Hoặc bảy ổ bánh cho bốn ngàn người ăn và bao nhiêu giỏ bánh thừa các con gom được sao?

¹¹ Ta không phải nói đến bánh đâu. Tại sao các con không hiểu điều đó? Ta bảo các con là phải thận trọng về men của các người Pha-ri-xi và Xa-đu-xê.”

¹² Lúc bấy giờ các môn đệ mới hiểu rằng không phải Ngài nói coi chừng về men làm bánh mà là về những lời dạy dỗ của người Pha-ri-xi và Xa-đu-xê.

Phia-rơ tuyên xưng Chúa Giê-xu là Đấng Cứu Thế

(Mác 8:27-30; Lu 9:18-21)

¹³ Khi đến khu vực thành Xê-xa-rê Phi-líp, Chúa Giê-xu hỏi các môn đệ, “Người ta nói Con Người là ai?”

¹⁴ Họ thưa, “Có người nói thầy là Giăng Báp-tít. Kẻ khác nói thầy là Ê-li, người khác nữa nói thầy là Giê-rê-mi hoặc một trong các nhà tiên tri.”

¹⁵ Nhưng Ngài hỏi họ, “Còn các con nói ta là ai?”

¹⁶ Xi-môn Phi-a-rơ thưa, “Thầy là Đấng Cứu Thế, Con của Thượng Đế hằng sống.”

¹⁷ Chúa Giê-xu đáp, “Xi-môn con Giô-na ơi, con có phúc lắm vì không ai dạy cho con biết điều ấy

* 16:4: *dấu lạ về Giô-na* Giô-na ở trong bụng cá ba ngày cũng giống như Chúa Giê-xu sẽ bị chôn trong mộ ba ngày. Truyện Giô-na được chép trong sách Giô-na.

đầu mà Cha ta trên trời tỏ cho con biết.

¹⁸ Ta bảo con, tên con là Phia-rơ†. Ta sẽ lập hội thánh ta trên tảng đá này, quyền lực của sự chết‡ cũng không thể thắng nổi hội đó.

¹⁹ Ta sẽ giao chìa khóa để đóng hay mở nước Trời cho con; những gì con buộc tội dưới đất cũng sẽ bị Thượng Đế trên trời buộc tội, còn những gì con tha thứ dưới đất cũng sẽ được Thượng Đế tha thứ.”

²⁰ Rồi Chúa Giê-xu cấm các môn đệ không được cho người khác biết Ngài là ai.

Chúa Giê-xu bảo trước về cái chết của Ngài

(Mác 8:31-9:1; Lu 9:22-27)

²¹ Từ lúc ấy, Chúa Giê-xu bắt đầu cho các môn đệ biết là Ngài sẽ lên Giê-ru-sa-lem, ở đó các bô lão Do-thái, các giới trưởng tế và các giáo sư luật sẽ hành hạ Ngài đủ điều. Ngài cho họ biết là Ngài sẽ chịu chết và sau ba ngày sẽ sống lại từ kẻ chết.

²² Phia-rơ mang Chúa Giê-xu riêng ra và xin Ngài đừng nói như thế. Ông bảo, “Nguyện Thượng Đế cứu Ngài khỏi cảnh khổ ấy! Những điều đó không bao giờ xảy đến cho Chúa đâu!”

²³ Nhưng Chúa Giê-xu quở Phia-rơ, “Sa-tăng§ kia! Hãy đi khuất mặt ta! Con chẳng giúp gì được cho ta! Con không lo nghĩ đến việc Thượng Đế mà chỉ lo nghĩ đến việc người ta thôi.”

²⁴ Rồi Ngài bảo các môn đệ, “Nếu ai muốn theo ta thì phải từ bỏ những gì mình ưa thích. Họ phải chịu gian khổ đến nỗi hi sinh tính mạng để theo ta.

²⁵ Người nào muốn cứu mạng sống mình thì sẽ đánh mất nó; còn ai hi sinh tính mạng vì ta, sẽ nhận được sự sống thật.

²⁶ Nếu ai được cả thế gian mà mất linh hồn mình thì chẳng ích gì. Không có giá nào để chuộc linh hồn mình lại được.

²⁷ Con Người sẽ trở lại với vinh hiển của Cha Ngài và với các thiên sứ. Lúc ấy, Ngài sẽ thưởng cho mỗi người tùy theo việc họ làm.

²⁸ Ta bảo thật, trong số những người đứng đây, có vài người sẽ được chứng kiến Con Người trở lại trong nước Ngài trước khi họ qua đời.”

17

Chúa Giê-xu nói chuyện

với Mô-se và Ê-li

(Mác 9:2-13; Lu 9:28-36)

¹ Sáu ngày sau, Chúa Giê-xu đem riêng Phia-rơ, Gia-cơ và Giăng, em Gia-cơ lên một ngọn núi cao.

² Trong khi họ đang nhìn thì hình dạng Chúa Giê-xu biến đổi; gương mặt Ngài trở nên chói lói như mặt trời, áo quần Ngài trắng như ánh sáng.

³ Bỗng nhiên có Mô-se và Ê-li hiện đến nói chuyện với Ngài.

⁴ Phia-rơ thưa với Ngài, “Lạy Chúa chúng ta ở đây rất tốt. Nếu Chúa muốn con sẽ dựng ba cái lều tại đây—một cái cho thầy, một cái cho Mô-se và một cái cho Ê-li.”

⁵ Trong khi Phia-rơ đang nói thì có một đám mây sáng bay đến che phủ họ. Từ trong đám mây có tiếng vọng ra, “Đây là Con ta yêu dấu, người mà ta rất vừa lòng. Hãy vâng theo người!”

† 16:18: **Phia-rơ** Tên “Phia-rơ” trong tiếng Hi-lạp, cũng như tên “Xê-pha” trong tiếng A-ram, nghĩa là “đá.” ‡ 16:18: **sự chết** Hay “cửa ha-đe” tức âm phủ, nơi người chết ở. § 16:23: **Sa-tăng** Tên của ma quỷ, có nghĩa là “kẻ thù.” Chúa Giê-xu muốn ám chỉ Phia-rơ nói chuyện kiểu Sa-tăng.

⁶ Nghe tiếng phán, các môn đệ sợ quá, liền úp mặt xuống đất hết.

⁷ Nhưng Chúa Giê-xu đến đặt tay lên họ và bảo, “Hãy đứng dậy. Đừng sợ.”

⁸ Lúc họ ngược lên thì chỉ thấy có một mình Chúa Giê-xu thôi.

⁹ Khi đang đi xuống núi, Chúa Giê-xu căn dặn họ không được nói cho ai biết những gì họ mới vừa thấy cho đến khi Con Người sống lại từ kẻ chết.

¹⁰ Các môn đệ hỏi Ngài, “Tại sao các giáo sư luật nói rằng Ê-li phải đến* trước?”

¹¹ Chúa Giê-xu đáp, “Họ nói đúng. Ê-li phải đến để chuẩn bị mọi việc.

¹² Nhưng ta bảo các con, Ê-li đã đến rồi mà họ không nhận ra. Họ đối xử với ông ấy theo ý họ muốn. Họ cũng sẽ đối với Con Người như vậy; đó là những kẻ sẽ hành hạ Con Người.”

¹³ Lúc ấy các môn đệ mới hiểu rằng Ngài nói về Giăng Báp-tít.

Chúa Giê-xu chữa lành một cậu bé bị bệnh

(Mác 9:14-29; Lu 9:37-43a)

¹⁴ Khi Chúa Giê-xu và các môn đệ trở lại với dân chúng thì có một người đến quỳ trước mặt Ngài.

¹⁵ Ông ta lạy lục van nài, “Lạy Chúa xin thương con trai tôi. Nó mắc chứng động kinh khổ sở lắm, vì nó thường hay té vào lửa và vào nước.

¹⁶ Tôi đã mang nó đến cho các môn đệ thầy, nhưng họ chữa không được.”

¹⁷ Chúa Giê-xu đáp, “Các ông không có đức tin, nếp sống các ông sai quấy. Ta phải chịu đựng các ông trong bao lâu nữa? Ta phải nhẫn nại với các ông trong

bao lâu nữa? Mang đứa nhỏ lại đây.”

¹⁸ Chúa Giê-xu quở mắng quỷ đang ám đứa bé. Sau khi quỷ ra khỏi thì đứa bé được lành ngay giờ phút ấy.

¹⁹ Sau đó, khi chỉ còn một mình Chúa Giê-xu, các môn đệ đến hỏi Ngài, “Tại sao chúng con không đuổi quỷ ấy ra được?”

²⁰ Chúa Giê-xu đáp, “Vì đức tin các con quá ít. Ta bảo thật, nếu đức tin các con chỉ cần lớn bằng hột cải thôi, các con có thể nói với hòn núi này rằng, ‘Hãy dời từ đây qua đó,’ thì nó sẽ dời đi. Việc gì các con làm cũng được cả.”

²¹ †

Chúa Giê-xu nói trước về cái chết của Ngài

(Mác 9:30-32; Lu 9:43b-45)

²² Trong khi các môn đệ đang tụ họp ở Ga-li-lê, thì Chúa Giê-xu bảo họ rằng, “Con Người sẽ bị giao vào tay dân chúng.

²³ Họ sẽ giết Ngài. Nhưng đến ngày thứ ba Ngài sẽ từ kẻ chết sống lại.” Các môn đệ nghe như thế thì buồn bã lắm.

Chúa Giê-xu nói về vấn đề nộp thuế

²⁴ Khi Chúa Giê-xu và các môn đệ đến thành Ca-bê-nam thì có mấy nhân viên thu thuế đến thờ đến gặp Phia-rơ và hỏi, “Thầy của mấy anh có đóng thuế đền thờ không?”

²⁵ Phia-rơ đáp, “Có, Chúa Giê-xu có đóng.”

Khi Phia-rơ vào nhà, trước khi ông có dịp lên tiếng thì Chúa Giê-xu hỏi đón, “Con nghĩ sao? Các vua chúa thế gian thu nhiều loại thuế khác nhau. Nhưng ai là người đóng thuế—con cái hay người ngoài?”

* 17:10: Ê-li phải đến Xin xem Mal 4:5-6. † 17:21: Loài quỷ ... đuổi được Vài bản Hi-lạp thêm câu 21: “Loài quỷ đó phải cầu nguyện và cử ăn mới đuổi được.”

²⁶ Phia-rơ thưa, “Người nộp thuế là người ngoài.”

Chúa Giê-xu bảo Phia-rơ, “Vậy con vua khỏi đóng thuế.”

²⁷ Nhưng chúng ta không nên chọn tức giận ông thầy thuế này. Con hãy ra ngoài hồ câu cá. Câu được con đầu tiên, mở miệng nó ra con sẽ thấy một quan tiền. Lấy quan tiền ấy đi nộp thuế cho ta với con.”

18

Ai là người cao trọng nhất?

(Mác 9:33-37; Lu 9:46-48)

¹ Lúc ấy các môn đệ đến hỏi Chúa Giê-xu, “Ai là người lớn nhất trong Nước Trời?”

² Chúa Giê-xu gọi một em nhỏ đến đứng trước mặt các môn đệ.

³ Rồi Ngài nói, “Ta bảo thật, các con phải thay đổi và trở nên giống như trẻ thơ. Nếu không các con không thể vào Nước Trời được đâu.”

⁴ Người lớn nhất trong Nước Trời là người khiêm nhường như đứa trẻ này.

⁵ Ai nhân danh ta tiếp một em nhỏ như thế này tức là tiếp ta.

Lời cảnh cáo về nguyên nhân gây ra tội lỗi

(Mác 9:42-48; Lu 17:1-2)

⁶ Nếu ai làm cho một trong những em nhỏ này, đã tin ta mà phạm tội thì nên lấy tảng đá buộc vào cổ người ấy quăng cho chết chìm dưới biển còn hơn.

⁷ Khôn cho người trong thế gian vì nguyên nhân khiến họ phạm tội. Những điều ấy phải xảy ra nhưng khôn cho ai gây ra nguyên nhân ấy.

⁸ Nếu tay hay chân khiến các con phạm tội, thì hãy chặt và ném đi, vì chẳng thà thiếu một phần cơ

thể mà được sự sống thật còn hơn đủ cả hai tay hai chân mà bị ném vào lửa không hề tắt.

⁹ Nếu mắt khiến các con phạm tội, thì hãy móc nó ra ném đi, vì chẳng thà thiếu một mắt mà được sự sống thật còn hơn đủ cả hai mắt mà bị ném vào lửa hỏa ngục.

Con chiên lạc

(Lu 15:3-7)

¹⁰ Hãy thận trọng! Đừng xem thường đứa nào trong các trẻ thơ này. Ta bảo cho các con biết là những thiên sứ của chúng nó lúc nào cũng ở cạnh Cha ta trên thiên đàng.

¹¹ *

¹² Nếu ai có một trăm con chiên mà một con đi lạc thì sẽ làm gì? Có phải người ấy sẽ để chín mươi chín con lại trong núi, rồi đi tìm con chiên lạc không?

¹³ Ta bảo thật, người ấy sẽ hớn hở khi tìm được con chiên lạc hơn là chín mươi chín con không đi lạc.

¹⁴ Cũng thế, Cha các con trên thiên đàng không muốn cho một đứa nào trong các trẻ thơ này bị lạc mất.

Khi người khác phạm tội với mình

(Lu 17:3)

¹⁵ Nếu một anh em tín hữu phạm tội cùng các con thì hãy đi trách riêng người ấy. Nếu người ấy nghe các con, thì được lại tình anh em.

¹⁶ Nhưng nếu người ấy không chịu nghe, thì hãy mang một hoặc hai người nữa cùng đi để nói chuyện. ‘Vấn đề gì cũng phải có hai hoặc ba nhân chứng.’†

¹⁷ Nếu người ấy không chịu nghe họ nữa, thì thông báo với hội thánh. Và nếu người ấy không

* 18:11: *Con Người ... làm lạc* Vài bản Hi-lạp thêm câu 11: “Con Người đến để cứu những người bị làm lạc.” † 18:16: *‘Vấn đề gì ... nhân chứng.’* Phục 19:15.

nghe hội thánh thì hãy xem người ấy như người không tin Thượng Đế hoặc như kẻ thu thuế vậy.

18 Ta bảo thật, những gì các con buộc tội dưới đất cũng là những điều Thượng Đế buộc tội. Còn những gì các con tha thứ dưới đất cũng là những gì Thượng Đế tha thứ.

19 Hơn nữa, ta bảo các con, nếu hai người trong các con ở dưới đất đồng ý với nhau mà cầu xin điều gì, thì Cha ta trên trời sẽ làm điều ấy cho.

20 Hễ nơi nào có hai hoặc ba người nhân danh ta họp lại thì có ta ở giữa họ."

Đầy tớ không chịu tha thứ

21 Bấy giờ Phia-rơ đến hỏi Chúa Giê-xu, "Thưa Chúa, khi anh em[‡] con phạm tội cùng con thì con phải tha thứ họ đến mấy lần? Có phải đến bảy lần không?"

22 Chúa Giê-xu đáp, "Ta bảo con, con phải tha họ hơn bảy lần. Dù họ phạm tội cùng con đến bảy mươi lần bảy[§], con vẫn phải tha thứ.

23 Nước Trời giống như một vị vua kia ra lệnh đòi tiền những đầy tớ thiếu nợ mình.

24 Khi bắt đầu đòi thì người ta đưa đến cho vua một đầy tớ mắc nợ vua hơn mấy chục ngàn lượng vàng*.

25 Vì người đầy tớ không đủ tiền trả chủ là vị vua đó, nên chủ ra lệnh bán tất cả tài sản của anh ta, luôn cả vợ con, để lấy tiền trả nợ.

26 Người đầy tớ ấy liền sụp lạy trước mặt vua và van xin, 'Xin vua hãy hoãn nợ cho con, con sẽ trả hết.'

27 Chủ cảm thấy tội nghiệp nên tha nợ cho anh ta. Người đầy tớ được tha nợ ra về.

28 Sau đó, anh ta gặp một người đầy tớ khác, thiếu mình chỉ có một lượng vàng. Anh ta liền nắm bóp cổ người đầy tớ này, và gằn giọng bảo, 'Mày phải trả hết nợ cho tao!'

29 Người đầy tớ kia sụp lạy năn nỉ, 'Hãy hoãn nợ cho tôi, tôi sẽ trả hết cho anh.'

30 Nhưng anh ta nhất định không chịu. Anh bắt nốt người đầy tớ kia vào tù cho đến khi trả hết nợ.

31 Những đầy tớ khác rất buồn khi chứng kiến chuyện ấy nên trình lại cho chủ.

32 Chủ gọi người đầy tớ ấy lại bảo, 'Này tên đầy tớ gian ác! Ta tha nợ cho ngươi vì ngươi van xin ta.'

33 Người đáng lẽ phải tỏ lòng nhân từ đối với đầy tớ kia như ta đã tỏ lòng nhân từ đối với ngươi.'

34 Ông chủ nổi giận tống giam hẳn vào tù cho đến khi trả hết nợ.

35 Cha ta trên thiên đàng cũng sẽ làm như thế đối với các con nếu trong lòng các con không tha thứ cho anh chị em mình."

19

Chúa Giê-xu dạy về sự ly dị (Mác 10:1-12)

¹ Sau khi dạy xong những điều ấy, Chúa Giê-xu rời vùng Ga-li-lê đi đến miền Giu-đia phía bên kia sông Giô-đanh.

² Dân chúng theo Ngài rất đông, Ngài chữa lành họ ở đó.

³ Có mấy người Pha-ri-xi đến gặp Chúa Giê-xu và định gài bẫy Ngài. Họ hỏi, "Không cần biết vì

[‡] 18:21: *anh em* Hay "người nào." § 18:22: *bảy mươi lần bảy* Ý nói một con số rất lớn, nghĩa là không có giới hạn trong việc tha thứ. * 18:24: *mấy chục ngàn lượng vàng* Nguyên văn, "10.000 ta-lăng." Một ta-lăng cân nặng khoảng 27-36 kí-lô vàng, bạc, hay tiền đồng.

lý do gì, người đàn ông có được phép ly dị vợ hay không?”

⁴ Chúa Giê-xu đáp, “Chắc hẳn các ông đã đọc trong Thánh Kinh rằng: Khi Thượng Đế sáng tạo thế gian, ‘Ngài dựng nên loài người gồm nam và nữ.’*
⁵ Thượng Đế phán rằng, ‘Người nam sẽ rời cha mẹ mà kết hiệp với vợ mình, và hai người sẽ trở thành một thân.’†

⁶ Cho nên họ không còn là hai người nữa mà chỉ có một mà thôi. Vì Thượng Đế đã kết hiệp hai người, cho nên không ai được phân rẽ họ.”

⁷ Người Pha-ri-xi hỏi, “Vậy tại sao Mô-se cho phép người đàn ông ly dị vợ bằng cách trao cho vợ giấy ly hôn?”

⁸ Chúa Giê-xu đáp, “Mô-se cho phép các ông ly dị vợ là vì các ông không chịu chấp nhận lời dạy bảo của Thượng Đế; nhưng từ ban đầu không được phép ly dị đâu.

⁹ Ta bảo cho các ông biết, ai ly dị vợ và cưới người đàn bà khác là phạm tội ngoại tình. Lý do duy nhất mà người đàn ông có thể ly dị vợ là nếu vợ mình ăn nằm với người đàn ông khác.”

¹⁰ Các môn đệ thưa với Ngài, “Nếu đó là lý do duy nhất để ly dị, thì chẳng thà đừng lập gia đình còn hơn.”

¹¹ Chúa Giê-xu đáp, “Không phải ai cũng có thể chấp nhận lời dạy này đâu. Thượng Đế khiến cho một ít người có khả năng chấp nhận thôi.

¹² Có nhiều lý do khiến một người không lập gia đình được. Có người sinh ra là đã không thể có con rồi‡. Có người về sau bị tình trạng ấy do người khác gây

ra. Cũng có người không lập gia đình vì Nước Trời. Nhưng ai có thể lập gia đình được phải chấp nhận lời dạy dỗ này về hôn nhân.”§

Chúa Giê-xu tiếp nhận các trẻ thơ

(Mác 10:13-16; Lu 18:15-17)

¹³ Lúc ấy người ta mang các trẻ thơ đến cùng Chúa Giê-xu để Ngài đặt tay lên và cầu nguyện cho chúng nó nhưng các môn đệ Ngài ngăn cản họ.

¹⁴ Nhưng Chúa Giê-xu bảo rằng, “Hãy để các trẻ thơ đến với ta, đừng ngăn trở, vì Nước Trời thuộc về những ai giống như chúng nó.”

¹⁵ Sau khi đặt tay trên các trẻ em, Ngài rời vùng ấy.

Câu hỏi của một thanh niên giàu có

(Mác 10:17-31; Lu 18:18-30)

¹⁶ Có một người đến hỏi Chúa Giê-xu, “Thưa thầy, tôi phải làm việc thiện gì để hưởng được sự sống đời đời?”

¹⁷ Chúa Giê-xu đáp, “Sao anh hỏi ta về việc thiện? Chỉ có một Đấng thiện là Thượng Đế mà thôi. Nhưng nếu anh muốn được sự sống đời đời thì phải vâng giữ các mệnh lệnh.”

¹⁸ Người đó hỏi, “Thưa thầy, mệnh lệnh gì?”

Chúa Giê-xu đáp, “‘Không được giết người; không được phạm tội ngoại tình; không được trộm cắp; không được đặt điều nói dối về người láng giềng mình;

* 19:4: **Chúa Giê-xu ... nam và nữ** Sáng 1:27; 5:2. † 19:5: **Thượng Đế ... một thân** Sáng 2:24. ‡ 19:12: **không thể có con rồi** Nguyên văn, “là người hoạn rồi.” § 19:12: **Nhưng ... hôn nhân** Câu này cũng có thể có nghĩa “Ai có thể chấp nhận lời dạy dỗ này về việc sống độc thân thì nên chấp nhận.”

19 hãy hiểu kính cha mẹ* và phải 'yêu người láng giềng† như mình vậy.'‡"

20 Chàng thanh niên ấy thưa, "Tôi đã vâng giữ mọi điều ấy. Tôi còn phải làm gì nữa?"

21 Chúa Giê-xu đáp, "Nếu anh muốn được hoàn toàn, hãy đi bán hết tài sản, lấy tiền biếu người nghèo. Làm như thế anh sẽ có của báu trên thiên đàng. Rồi đến theo ta."

22 Nhưng khi nghe vậy thì anh rầu rĩ bỏ đi vì anh giàu lắm.

23 Chúa Giê-xu bảo các môn đệ, "Ta bảo thật, rất khó cho người giàu vào nước thiên đàng.

24 Con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào Nước Trời."

25 Nghe vậy các môn đệ Ngài vô cùng ngạc nhiên. Họ hỏi, "Thế thì ai được cứu?"

26 Chúa Giê-xu nhìn họ đáp, "Việc đó con người làm không được đâu nhưng Thượng Đế làm được mọi việc."

27 Phia-rơ thưa với Ngài, "Thầy xem, chúng con đã bỏ tất cả để đi theo thầy. Vậy chúng con sẽ nhận được gì?"

28 Chúa Giê-xu bảo họ, "Ta bảo thật, thời kỳ đến, Con Người sẽ ngồi trên ngai cao cả của Ngài. Tất cả các con là người đã theo ta sẽ được ngồi trên mười hai ngai để xét xử mười hai chi tộc Ít-ra-en.

29 Còn ai đã bỏ nhà cửa, anh em, cha mẹ con cái, đất ruộng để theo ta thì sẽ nhận được nhiều hơn những gì họ đã từ bỏ, và được hưởng sự sống đời đời.

30 Trong tương lai, nhiều người hiện ở địa vị cao sẽ bị đem xuống chỗ thấp nhất, còn nhiều người

hiện ở địa vị thấp nhất sẽ được mang lên chỗ cao nhất."

20

Ngụ ngôn về các người làm công

1 "Nước Trời giống như một chủ đất kia. Buổi sáng nọ ông ra thuê người vào làm trong vườn nho.

2 Ông đồng ý trả mỗi người một quan tiền cho một ngày công. Rồi ông sai họ vào làm trong vườn nho.

3 Đến khoảng chín giờ sáng ông ra chợ thấy một số người đứng không.

4 Ông bảo, 'Nếu mấy anh chịu vào làm trong vườn nho tôi, tôi sẽ trả công phải chăng cho.'

5 Họ liền đi vào vườn nho làm việc.

Khoảng mười hai giờ trưa, rồi đến ba giờ chiều ông lại ra và làm y như trước.

6 Đến năm giờ chiều, ông lại ra chợ thì thấy mấy người nữa đang đứng không. Ông hỏi, 'Tại sao mấy anh đứng đây cả ngày không làm gì cả?'

7 Họ đáp, 'Vì không ai muốn chúng tôi.'

Ông bảo, 'Vậy thôi các anh cũng hãy vào làm trong vườn nho tôi.'

8 Đến cuối ngày, người chủ vườn nho bảo anh trưởng toán làm thuê, 'Gọi mấy người làm thuê lại trả công cho họ. Bắt đầu từ người cuối cùng tôi mới muốn, cho đến người muốn đầu tiên.'

9 Những người mới được muốn lúc năm giờ chiều đến, mỗi người được lãnh một quan tiền.

10 Đến lượt những người được muốn đầu tiên tới lãnh tiền, họ tưởng sẽ được trả nhiều hơn.

* 19:19: *hãy hiểu kính cha mẹ* Xuất 20:12-16; Phục 5:16-20. † 19:19: *láng giềng* Hay "những người khác." Lời Chúa Giê-xu dạy trong Lu 10:25-37 cho thấy láng giềng là những người cần được giúp đỡ. ‡ 19:19: *như mình vậy* Lê-vi 19:18.

Nhưng mỗi người cũng chỉ được lãnh có một quan tiền.

¹¹ Sau khi nhận tiền, họ phàn nàn với người chủ vườn nho.

¹² Họ bảo, ‘Những người mới mướn sau cùng chỉ làm có một giờ đồng hồ mà ông trả cho họ cũng bằng chúng tôi, là những người cả ngày phải chịu nắng nôi.’

¹³ Nhưng người chủ vườn nho bảo với một người trong họ, ‘Bạn ơi, tôi bất công với bạn chỗ nào? Có phải bạn đã đồng ý làm việc mỗi ngày một quan tiền rồi không?’

¹⁴ Thôi hãy nhận tiền công của bạn rồi về đi. Tôi muốn trả công cho người cuối bằng với tiền công tôi trả cho bạn.

¹⁵ Tiền của tôi, tôi muốn dùng sao mặc ý. Có phải các bạn ganh tức vì tôi đối tốt với những người kia không?’

¹⁶ Vì thế, người chót trong hiện tại sẽ trở thành người đầu trong tương lai, và người đầu trong hiện tại trở thành người chót trong tương lai là như thế.”

Chúa Giê-xu nói trước về cái chết của Ngài

(Mác 10:32-34; Lu 18:31-34)

¹⁷ Trong khi đang đi lên Giê-ru-sa-lem, Chúa Giê-xu đem các môn đệ riêng ra và bảo họ rằng,

¹⁸ “Nghe đây, chúng ta đang đi lên Giê-ru-sa-lem. Con Người sẽ bị trao vào tay các giới trưởng tế và các giáo sư luật, họ sẽ tuyên án xử tử Ngài.

¹⁹ Họ sẽ giao Ngài cho dân ngoại quốc. Những người ấy sẽ chế giễu Ngài, lấy roi đánh đập, rồi đóng đinh Ngài. Nhưng đến ngày thứ ba Ngài sẽ sống lại.”

Một bà mẹ xin đặc ân

(Mác 10:35-45)

²⁰ Lúc ấy vợ của Xê-bê-đê và các con trai đến gặp Chúa Giê-xu. Bà bái lạy Ngài và xin Ngài làm cho bà một điều.

²¹ Chúa Giê-xu hỏi, “Bà xin điều gì?”

Bà thưa, “Xin thầy hứa cho hai đứa con trai tôi, một đứa ngồi bên phải, một đứa ngồi bên trái thầy trong nước của thầy.”

²² Nhưng Chúa Giê-xu bảo, “Các người không hiểu điều mình xin. Các người có uống được ly đau khổ ta sắp uống không?!”

Hai người con thưa, “Dạ được.”

²³ Chúa Giê-xu bảo họ, “Các người sẽ uống ly đau khổ của ta nhưng ta không thể chọn người ngồi bên phải và bên trái ta; hai chỗ ấy dành cho những người nào mà Cha ta đã chuẩn bị trước.”

²⁴ Khi mười môn đệ kia nghe thế thì tức giận hai anh em ấy.

²⁵ Chúa Giê-xu gọi các môn đệ lại dạy rằng, “Các con biết những quan cai trị dân ngoại thích tỏ oai quyền với dân chúng. Còn những nhà lãnh đạo cao cấp thích sử dụng quyền hành mình.

²⁶ Đối với các con thì không nên làm như vậy. Ai trong các con muốn làm lớn thì phải hầu việc người khác như tôi tớ.

²⁷ Còn ai muốn làm đầu thì phải phục dịch mọi người như nô lệ.

²⁸ Cũng vậy, Con Người đến không phải để người ta phục vụ mình mà để phục vụ người khác, và hi sinh mạng sống mình để cứu vớt nhiều người.”

Chúa Giê-xu chữa lành hai người mù

(Mác 10:46-52; Lu 18:35-43)

* **20:22:** “*Các người không hiểu ... sắp uống không?*” Chúa Giê-xu dùng ý nghĩa “uống ly” để hỏi thử xem họ có chấp nhận nỗi những đau khổ ghê gớm mà Ngài sắp ném trái không. Xem thêm câu 23.

²⁹ Khi Chúa Giê-xu và các môn đệ rời thành Giê-ri-cô thì có đoàn dân rất đông đi theo Ngài.

³⁰ Có hai người mù ngồi bên đường, nghe Chúa Giê-xu đi ngang qua liền kêu lớn, “Lạy Chúa, Con Đa-vít ơi, xin thương chúng tôi!”

³¹ Dân chúng la rầy hai người, bảo im đi nhưng họ lại còn la lớn hơn nữa, “Lạy Chúa, Con Đa-vít ơi, xin thương chúng tôi!”

³² Chúa Giê-xu dừng lại hỏi hai người, “Mấy anh muốn ta làm gì cho mấy anh đây?”

³³ Họ thưa, “Thưa Chúa, chúng tôi muốn sáng mắt.”

³⁴ Chúa Giê-xu cảm thương hai người. Ngài sờ mắt họ thì lập tức họ được sáng mắt trở lại và đi theo Chúa Giê-xu.

21

Chúa Giê-xu vào thành Giê-ru-sa-lem như một Hoàng Đế

(Mác 11:1-11; Lu 19:28-38; Gi 12:12-19)

¹ Khi Chúa Giê-xu và các môn đệ đi gần đến thành Giê-ru-sa-lem, thì dừng chân lại tại thị trấn Bết-phát, dưới chân núi Ô-liu. Từ đó Ngài sai hai môn đệ đi

² và dặn, “Hãy đi đến thị trấn ngay trước mặt. Khi vào thành các con sẽ thấy một con lừa mẹ đang cột với con lừa con. Tháo ra dắt hai con lừa về cho ta.

³ Nếu ai hỏi tại sao dắt lừa đi thì bảo là Thầy cần chúng nó và Ngài sẽ trả lại ngay.”

⁴ Như vậy để hoàn thành lời nhà tiên tri đã nói:

⁵ “Hãy bảo cho dân cư Giê-ru-sa-lem biết,

‘Vua ngươi đến với ngươi.

Ngài hiền hòa cỡi lừa,
trên lưng lừa con, là con của
lừa mẹ.’ ” *Xa-cha-ri 9:9*

⁶ Các môn đệ đi và làm theo y như điều Chúa Giê-xu căn dặn.

⁷ Họ mang lừa mẹ và lừa con về cho Ngài, trải áo mình lên lưng lừa rồi Ngài cỡi lên.

⁸ Nhiều người trải áo mình trên đường. Kẻ khác chặt nhánh cây trải trên mặt đường.

⁹ Người trước kẻ sau hô lên,

“Hoan hô* con vua Đa-vít.
Thượng Đế ban phúc cho Đấng
đến trong danh Ngài! *Thi
thiên 118:26*

Ca ngợi Thượng Đế trên trời!”

¹⁰ Khi Chúa Giê-xu vào đến Giê-ru-sa-lem, cả thành hân hoan. Dân chúng hỏi nhau, “Người này là ai?”

¹¹ Quần chúng đáp, “Người này là Giê-xu, nhà tiên tri từ Na-xa-rét, miền Ga-li-lê.”

Chúa Giê-xu đi vào đền thờ
(Mác 11:15-19; Lu 19:45-48; Gi 2:13-22)

¹² Chúa Giê-xu đi vào đền thờ và đuổi tất cả những người đang buôn bán ở đó. Ngài lật đổ bàn của những kẻ đổi bạc, hất ghế của những người bán bồ câu.

¹³ Ngài bảo mọi người nơi đó, “Thánh Kinh viết, ‘Đền thờ ta sẽ được gọi là nhà cầu nguyện.’† Nhưng các ngươi đã biến nó thành ‘sào huyệt lũ cướp.’‡”

¹⁴ Những người mù lòa và què quặt đến với Chúa Giê-xu trong đền thờ, Ngài chữa lành họ.

* **21:9:** *Hoan hô* Nguyên văn, “Hô-sa-na,” danh từ Hê-bê-rơ lúc đầu dùng để cầu xin Thượng Đế giúp đỡ. Trong trường hợp này rất có thể là tiếng reo vui ca ngợi Thượng Đế hoặc Đấng Cứu Thế của Ngài. Xem phần cuối của câu này và trong câu 15. † **21:13:** *Ngài bảo ... nhà cầu nguyện* Ê-sai 56:7. ‡ **21:13:** *Nhưng các ngươi ... lũ cướp* Giê 7:11.

¹⁵ Các giới trưởng tế và các giáo sư luật thấy Chúa Giê-xu làm những việc kỳ diệu và con trẻ ca ngợi Ngài trong đền thờ, “Hoan hô Con vua Đa-vít” thì họ tức giận.

¹⁶ Họ hỏi Ngài, “Thầy có nghe mấy đứa trẻ này nói gì không?”

Chúa Giê-xu đáp, “Có. Vậy là các ông chưa đọc trong Thánh Kinh có viết, ‘Ngài dạy các con trẻ và hài nhi ca ngợi’[§] hay sao?”

¹⁷ Rồi Chúa Giê-xu rời họ và ra khỏi thành đến nghỉ đêm ở thị trấn Bê-tha-ni.

Quyền năng của đức tin

(Mác 11:12-14, 20-24)

¹⁸ Sáng sớm hôm sau, khi trở vào thành thì Ngài đói.

¹⁹ Thấy có cây vả bên đường, Ngài bước lại gần xem nhưng không thấy trái nào, chỉ có lá thôi. Chúa Giê-xu bảo cây vả, “Mày sẽ không bao giờ ra trái nữa.” Cây vả liền chết khô.

²⁰ Các môn đệ thấy vậy vô cùng sửng sốt. Họ hỏi, “Tại sao cây vả chết khô nhanh như vậy?”

²¹ Chúa Giê-xu đáp, “Ta bảo thật, nếu các con có đức tin, không hoài nghi gì, thì các con có thể làm giống như ta đã làm cho cây này, hoặc hơn nữa. Các con có thể bảo hòn núi này rằng, ‘Hãy bứng lên và nhào xuống biển đi.’ Nếu các con có đức tin thì việc ấy sẽ xảy ra.

²² Nếu các con tin thì cầu xin điều gì cũng được cả.”

Các nhà cầm quyền nghi ngờ quyền năng của Chúa Giê-xu
(Mác 11:27-33; Lu 20:1-8)

²³ Chúa Giê-xu đi vào đền thờ. Trong khi đang dạy dỗ thì các giới trưởng tế và các bề tôi đến gặp Ngài. Họ hỏi, “Thầy lấy quyền

nào mà làm những việc này? Ai cho thầy quyền ấy?”

²⁴ Chúa Giê-xu đáp, “Tôi cũng hỏi các ông một câu. Các ông trả lời tôi thì tôi sẽ nói cho các ông biết tôi lấy quyền nào mà làm những việc này.

²⁵ Các ông hãy cho tôi biết: Khi Giăng làm báp-têm cho dân chúng thì lễ ấy đến từ Thượng Đế hay từ người ta?”

Họ bàn luận về câu hỏi Ngài như thế này, “Nếu chúng ta nói, ‘Lễ báp-têm của Giăng từ Thượng Đế đến,’ thì ông ta sẽ hỏi, ‘Tại sao các ông không tin ông ấy?’

²⁶ Còn nếu chúng ta nói, ‘Lễ ấy đến từ người ta’ chúng ta sẽ bị quần chúng phản đối vì ai cũng tin Giăng là nhà tiên tri.”

²⁷ Cho nên họ trả lời, “Chúng tôi không biết.”

Chúa Giê-xu bảo họ, “Vậy tôi cũng không nói cho các ông biết tôi lấy quyền nào mà làm những việc này.”

Ngụ ngôn về hai con trai

²⁸ “Các người nghĩ sao về ngụ ngôn sau đây: Người kia có hai con trai. Ông đến bảo đứa đầu tiên, ‘Con ơi, hôm nay con hãy ra làm vườn nho của cha.’

²⁹ Đứa con đáp, ‘Con không đi đâu.’ Nhưng sau đó nó đổi ý và đi làm.

³⁰ Rồi ông đến nói với đứa thứ hai, ‘Con ơi, hôm nay con hãy ra làm vườn nho của cha.’ Đứa con thưa, ‘Dạ, con sẽ đi,’ nhưng rồi không đi.

³¹ Trong hai đứa, đứa nào vâng lời cha?”

Các giới trưởng tế và các nhà lãnh đạo trả lời, “Đứa đầu tiên.”

Chúa Giê-xu bảo họ, “Ta bảo thật, kẻ thu thuế và phường điếm sẽ vào Nước Trời trước các ông.

32 Giảng đã đến chỉ cho các ông biết đường ngay để sống. Các ông không tin ông ấy nhưng những kẻ thu thuế và dĩ điểm tin ông ta. Và sau này các ông thấy vậy cũng không thêm ăn năn và tin ông ấy.”

Câu chuyện về Con Thượng Đế
(Mác 12:1-12; Lu 20:9-19)

33 “Hãy nghe chuyện sau đây: Người chủ đất kia trồng một vườn nho. Ông xây tường xung quanh, đào một lỗ để đặt máy ép rượu và xây một cái tháp canh. Sau khi cho một số tá điền thuê thì ông liền lên đường đi xa.

34 Đến mùa hái nho, ông sai các đầy tớ đến để thu phần hoa lợi của mình.

35 Nhưng bọn tá điền bắt các đầy tớ, đánh đũa này, giết đũa nọ, còn đũa thứ ba bị chúng ném đá chết.

36 Ông chủ lại sai toán đầy tớ khác đến, đông hơn trước. Nhưng bọn tá điền cũng đối xử y như thế.

37 Vì vậy ông chủ vườn nho quyết định sai đũa con trai đến với bọn tá điền vì ông nghĩ bụng, ‘Chúng nó sẽ nể con ta.’

38 Nhưng khi bọn tá điền thấy đũa con liền bảo nhau, ‘Thằng này sẽ thừa hưởng vườn nho. Nếu chúng ta giết nó thì vườn nho sẽ thuộc về chúng ta.’

39 Cho nên bọn tá điền bắt đũa con, tổng ra khỏi vườn rồi giết chết.

40 Như thế ông chủ vườn nho sẽ đối xử với bọn tá điền ấy ra sao?”

41 Các giới trưởng tế và các nhà lãnh đạo trả lời, “Chắc chắn ông ta sẽ giết hết bọn tá điền gian ác ấy rồi cho nhóm tá điền khác thuê, là những người đến mùa sẽ trả phần hoa lợi cho ông ta đang hoang.”

42 Chúa Giê-xu bảo họ, “Chắc hẳn các ông đã đọc lời Thánh Kinh này:

‘Tảng đá bị thợ xây nhà loại ra trở thành đá góc nhà.

Thượng Đế đã làm điều ấy, quả thật kỳ diệu đối với chúng ta.’ *Thi thiên 118:22-23*

43 Cho nên ta bảo các ông rằng Nước Trời sẽ được lấy khỏi các ông và cấp cho người xứng vào nước Ngài.

44 Ai rơi trên tảng đá đó sẽ bị đập nát, còn người nào bị tảng đá ấy rớt trúng sẽ bị tan xác.”*

45 Khi các giới trưởng tế và các người Pha-ri-xi nghe những ngụ ngôn ấy thì hiểu ngay là Chúa Giê-xu nói về họ.

46 Họ muốn bắt Ngài nhưng sợ dân chúng, vì ai nấy đều tin rằng Chúa Giê-xu là nhà tiên tri.

22

Ngụ ngôn về tiệc cưới
(Lu 14:15-24)

1 Chúa Giê-xu lại dùng ngụ ngôn để dạy dân chúng. Ngài kể,

2 “Nước Trời giống như một vua kia làm tiệc cưới cho con trai mình.

3 Vua mời một số khách đến dự. Khi tiệc đã sẵn sàng, vua sai đầy tớ đi nhắc, nhưng họ từ chối không đến.

4 Vua lại sai những đầy tớ khác, dặn chúng như sau, ‘Hãy đi nhắc các khách được mời là tiệc đã sẵn sàng. Ta đã cho giết bò và bê mập, mọi việc đã sẵn cả rồi. Hãy đến dự tiệc cưới.’

5 Nhưng họ chẳng đếm xỉa gì đến các đầy tớ, chỉ mãi lo việc

* 21:44: Ai rơi ... tan xác Một vài văn bản cổ Hi-lạp không có câu 44.

riêng. Người thì đi ra đồng làm việc, kẻ thì lo việc buôn bán.

⁶ Một số khác lại còn bắt mấy người đẩy tớ đánh đập và giết đi.

⁷ Vua nổi giận sai quân lính giết bọn sát nhân ấy và đốt tiêu thành của chúng nó.

⁸ Rồi vua bảo các đầy tớ rằng, "Tiệc cưới sẵn sàng. Ta đã mời khách nhưng họ không xứng đáng đến dự."

⁹ Thôi bây giờ chúng bay hãy ra mọi góc đường gặp ai thì mời đến dự tiệc của ta.'

¹⁰ Nên các đầy tớ đi ra mọi góc đường, gặp ai cũng mời, bất luận xấu tốt. Phòng tiệc đầy khách.

¹¹ Khi bước vào xem khách dự tiệc, vua thấy một người không mặc áo dành cho tiệc cưới.

¹² Vua hỏi, "Bạn ơi, ai cho phép bạn vào đây? Tại sao bạn không mặc áo dành cho tiệc cưới?" Nhưng người đó làm thinh.

¹³ Vua liền bảo mấy người đầy tớ, "Trói tay chân nó lại đem quăng ra chỗ tối tăm, nơi có khóc lóc và nghiến răng vì đau đớn."

¹⁴ Thật vậy, nhiều người được mời nhưng ít người được chọn."

Có nên đóng thuế không?

(Mác 12:13-17; Lu 20:20-26)

¹⁵ Các người Pha-ri-xi rời nơi ấy tìm cách gài bẫy Chúa Giê-xu trong lời nói.

¹⁶ Họ cho mấy đồ đệ của họ và vài đảng viên đảng Hê-rốt đến. Chúng hỏi, "Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là người ngay thật, luôn luôn sự thật theo đường lối của Thượng Đế. Thầy không sợ người ta nghĩ gì về thầy vì thầy không cần biết họ là ai."

¹⁷ Xin thầy cho chúng tôi biết: Chúng ta có nên đóng thuế cho Xê-xa hay không?"

¹⁸ Biết âm mưu gài bẫy của họ nên Ngài trả lời, "Mấy anh đạo đức giả! Sao mấy anh tìm cách đánh bẫy ta?"

¹⁹ Đưa ta xem quan tiền dùng nộp thuế." Chúng chia ra một quan tiền.

²⁰ Chúa Giê-xu hỏi, "Hình và danh hiệu trên đồng tiền này là của ai?"

²¹ Chúng đáp, "Của Xê-xa."

Chúa Giê-xu bảo, "Thế thì những gì của Xê-xa thì hãy trả lại cho Xê-xa còn những gì thuộc về Thượng Đế thì trả lại cho Thượng Đế."

²² Khi nghe Chúa Giê-xu trả lời như thế thì chúng đâm ra ngỡ ngàng liền bỏ đi.

Người Xa-đu-xê muốn gài bẫy

Chúa Giê-xu

(Mác 12:18-27; Lu 20:27-40)

²³ Cùng hôm ấy có mấy người Xa-đu-xê đến hỏi Chúa Giê-xu một câu. (Người Xa-đu-xê vốn không tin chuyện người ta sống lại.)

²⁴ Họ hỏi, "Thưa thầy, Mô-se có nói rằng nếu người nào chết không con, thì em trai người ấy phải lấy chị dâu góa để nối dòng cho anh mình.*"

²⁵ Chúng tôi có bảy anh em. Người anh cả lấy vợ rồi chết không con nên người em lấy góa phụ ấy.

²⁶ Người em thứ hai cũng qua đời. Người em thứ ba và các người em trai khác cũng đồng chung số phận.

²⁷ Sau cùng người đàn bà cũng qua đời.

²⁸ Thế thì khi sống lại, người đàn bà sẽ là vợ ai, vì bảy người đều đã lấy chị ấy làm vợ?"

²⁹ Chúa Giê-xu đáp, "Các ông lầm vì không hiểu lời Thánh Kinh

* 22:24: nếu ... cho anh mình Xem Phục 25:5, 6.

viết, cũng không biết quyền năng của Thượng Đế.

³⁰ Khi người ta sống lại từ kẻ chết thì không còn cưới vợ gả chồng gì nữa cả. Tất cả đều giống như thiên sứ trên trời vậy.

³¹ Chắc các ông chưa đọc lời Thượng Đế phán về việc sống lại từ trong kẻ chết sao?

³² Ngài phán, "Ta là Thượng Đế của Áp-ra-ham, Thượng Đế của Y-sác và Thượng Đế của Gia-cốp."[†] Ngài là Thượng Đế của người sống chứ không phải của người chết."

³³ Khi dân chúng nghe vậy, ai nấy đều kinh ngạc về sự dạy dỗ của Ngài.

Mệnh lệnh quan trọng nhất
(Mác 12:28-34; Lu 10:25-28)

³⁴ Khi các người Pha-ri-xi nghe rằng Chúa Giê-xu làm cho mấy người Xa-đu-xê cứng miệng thì liền họp lại.

³⁵ Một người Pha-ri-xi là chuyên gia về luật Mô-se hỏi một câu để thử Ngài:

³⁶ "Thưa thầy, mệnh lệnh nào quan trọng nhất trong luật pháp?"

³⁷ Chúa Giê-xu đáp, "Người hãy hết lòng, hết linh hồn, hết trí não mà yêu mến Chúa là Thượng Đế người."[‡]

³⁸ Đó là mệnh lệnh đầu tiên và quan trọng nhất.

³⁹ Còn mệnh lệnh thứ hai cũng tương tự như vậy: "Hãy yêu người láng giềng[§] như mình."^{*}

⁴⁰ Tất cả luật pháp và các lời viết của các nhà tiên tri đều dựa vào hai mệnh lệnh đó."

[†] 22:32: *Ngài phán ... của Gia-cốp* Xuất 3:6. Phục 6:5. [§] 22:39: *người láng giềng* Hay "người khác." Lời dạy của Chúa Giê-xu trong

Lu 10:25-37 cho thấy rõ láng giềng bao gồm tất cả những người đang cần giúp đỡ. ^{*} 22:39: *'Hãy yêu ... như mình.'* Lê-vi 19:18. [‡] 22:44: *quyền quản trị* Nguyên văn, "chân."

Chúa Giê-xu hỏi người Pha-ri-xi
(Mác 12:35-37; Lu 20:41-44)

⁴¹ Trong khi người Pha-ri-xi họp lại, Chúa Giê-xu hỏi họ,

⁴² "Các người nghĩ thế nào về Đấng Cứu Thế? Ngài là con ai?"

Họ đáp, "Đấng Cứu Thế là con vua Đa-vít."

⁴³ Ngài hỏi họ, "Vậy tại sao ông gọi Ngài là 'Chúa' khi ông cảm nhận quyền năng Thánh Linh mà viết rằng,

⁴⁴ 'Chúa nói cùng Chúa tôi:

Hãy ngồi bên phải ta,

cho đến khi ta đặt các kẻ thù

con

dưới quyền quản trị[†] của con.'

Thi thiên 110:1

⁴⁵ Nếu Đa-vít gọi Đấng Cứu Thế là 'Chúa' thì làm sao Ngài là con vua ấy được?"

⁴⁶ Không ai trong nhóm người Pha-ri-xi trả lời được câu hỏi của Ngài. Từ lúc ấy trở đi không ai dám hỏi Ngài câu nào nữa.

23

Chúa Giê-xu lên án một số lãnh tụ

(Mác 12:38-40; Lu 11:37-52; 20:45-47)

¹ Sau đó Chúa Giê-xu nói với dân chúng và các môn đệ rằng,

² "Các giáo sư luật và người Pha-ri-xi có quyền bảo các người những gì luật Mô-se dạy.

³ Cho nên hãy vâng giữ theo điều họ khuyên dạy nhưng đừng noi gương đời sống của họ. Vì họ dạy một đằng mà làm một nẻo.

⁴ Họ đặt ra các qui luật thật khắt khe khiến người ta theo không nổi, còn chính họ thì lại không động ngón tay vào.

5 Họ làm cái gì cũng muốn cho người ta thấy. Họ làm mấy hộp đựng Thánh Kinh* để mang trên người cho lớn hơn, mặc mấy áo tung kinh cho dài.

6 Những người Pha-ri-xi và giáo sư luật thích ngồi chỗ tốt nhất trong các đám tiệc và hàng ghế đầu nơi hội đường.

7 Họ thích người ta kính cần chào mình nơi phố chợ và ưa người ta gọi mình bằng ‘thầy.’

8 Nhưng các con đừng để ai gọi mình là ‘thầy’ vì các con chỉ có một Thầy, còn các con đều là anh chị em với nhau.

9 Cũng đừng gọi người nào trên đất là ‘cha’ vì các con chỉ có một Cha trên thiên đàng.

10 Cũng đừng để ai gọi mình là ‘chủ,’ vì các con chỉ có một Chủ là Đấng Cứu Thế.

11 Ai làm tội tớ các con mới là người lớn nhất trong các con.

12 Người nào tự tôn sẽ bị hạ xuống. Người nào khiêm nhường sẽ được tôn cao.

13 Khốn cho các ông là người Pha-ri-xi và các giáo sư luật. Các ông là kẻ giả đạo đức! Các ông chặn đường không cho ai vào Nước Trời. Chính mình các ông không vào mà ai muốn vào thì ngăn cản.

14 †

15 Khốn cho các ông, giáo sư luật và người Pha-ri-xi! Các ông là kẻ giả đạo đức! Các ông đi ngang đất, dọc biển để cố gắng thuyết phục người theo mình. Khi làm được rồi thì các ông biến người

đó đáng vô hỏa ngục hơn các ông nữa.

16 Khốn cho các ông là người mù dẫn đường kẻ khác. Các ông nói, ‘Nếu ai chỉ đến thờ mà thề thì điều gì thì không sao. Nhưng nếu chỉ vàng của đền thờ mà thề thì phải giữ lời thề ấy.’

17 Này kẻ vừa mù vừa dại! Vàng của đền thờ và đền thờ làm cho vàng hóa thánh, cái nào quan trọng hơn?

18 Các ông còn dạy, ‘Nếu ai chỉ bàn thờ mà thề thì không sao, nhưng nếu chỉ của lễ trên bàn thờ mà thề thì phải giữ lời thề ấy.’

19 Này kẻ mù! Của lễ trên bàn thờ và bàn thờ làm cho của lễ hóa thánh, cái nào trọng hơn?

20 Ai chỉ bàn thờ mà thề là chỉ luôn bàn thờ cùng những của lễ trên đó.

21 Còn người nào chỉ đến thờ mà thề, là chỉ đến thờ và luôn cả những gì trong đền thờ.

22 Người nào chỉ trời mà thề, là chỉ ngôi Thượng Đế và Đấng ngự trên ngôi đó.

23 Khốn cho các ông, các giáo sư luật và người Pha-ri-xi! Các ông là kẻ giả đạo đức! Các ông dâng cho Thượng Đế một phần mười về mọi món lợi tức, cho đến cả cọng bạc hà, hồi hương và rau cần.‡ Nhưng các ông bỏ qua điều hệ trọng nhất trong luật pháp— công bằng, bác ái và lòng trung thành. Đó là những điều các ông phải làm mà cũng không được bỏ qua những điều kia.

24 Các ông là người mù dẫn người mù! Các ông gặp con ruồi

* **23:5: hộp đựng Thánh Kinh** Hộp nhỏ đựng bốn sách quan trọng trong Thánh Kinh. Một số người Do-thái đeo hộp này trên trán hay nơi tay trái, có lẽ cho mọi người thấy mình sùng đạo. † **23:14: Khốn cho ... nặng hơn** Vài bản Hi-lạp thêm câu 14: “Khốn cho các ông, các giáo sư luật và người Pha-ri-xi. Các ông là kẻ giả đạo đức. Các ông cướp đoạt nhà của đàn bà góa rồi làm bộ đọc lời cầu nguyện cho dài để cho người ta thấy. Các ông sẽ bị trừng phạt nặng hơn.” Xem thêm Mác 12:40; Lu 20:47. ‡ **23:23: bạc hà, hồi hương và rau cần** Các loại cây nhỏ trong vườn để làm gia vị. Chỉ có người nào sùng đạo lắm mới để ý đến việc dâng một phần mười các loại rau này.

ra khỏi ly nước, nhưng lại nuốt trứng con lạc đà![§]

²⁵ Khốn cho các ông, các giáo sư luật và người Pha-ri-xi! Kẻ đạo đức giả! Các ông rửa bên ngoài chén đĩa mà bên trong đầy những thứ dơ bẩn do lòng gặt kẻ khác để cho đầy túi tham.

²⁶ Này người Pha-ri-xi là những kẻ mù! Phải rửa bên trong đĩa cho sạch trước thì bên ngoài mới hoàn toàn sạch được.

²⁷ Khốn cho các ông, các giáo sư luật và người Pha-ri-xi! Kẻ giả đạo đức! Các ông giống như mồ mả phết sơn trắng. Bên ngoài nhìn rất đẹp mà bên trong thì đầy dẫy xương người chết và mọi thứ dơ bẩn.

²⁸ Các ông cũng giống thế. Người ta nhìn bề ngoài thấy các ông đức hạnh, nhưng bên trong toàn là giả đạo đức và gian ác.

²⁹ Khốn cho các ông, các giáo sư luật và người Pha-ri-xi! Kẻ giả đạo đức! Các ông xây mồ mả cho các nhà tiên tri và tô điểm mộ của những người đức hạnh.

³⁰ Các ông bảo, 'Nếu chúng ta sống cùng thời với các tổ tiên, chúng ta sẽ không khi nào ra tay giết các nhà tiên tri.'

³¹ Chính các ông chứng tỏ rằng mình là con cháu của những người đã giết các nhà tiên tri ấy.

³² Vậy hãy làm cho xong tội lỗi mà tổ tiên các ông đã bắt đầu đi!

³³ Các ông là loài rắn, gia đình rắn độc! Làm sao các ông thoát khỏi bản án của Thượng Đế và hình phạt nơi hỏa ngục được?

³⁴ Ta bảo cho các ông biết: Ta sai các nhà tiên tri, những người thông thái và các giáo sư đến với các ông. Một số bị các ông giết,

số khác bị các ông đóng đinh. Số khác nữa bị các ông đánh đập trong các hội đường và săn đuổi từ thành này qua thành kia.

³⁵ Cho nên các ông sẽ gánh tội ác về cái chết của những người nhân đức đã bị giết trên đất—từ vụ giết người nhân đức A-bên cho đến vụ giết Xa-cha-ri,* con của Bê-ra-ki-a, mà các ông đã giết chết khoảng giữa đền thờ và bàn thờ.

³⁶ Ta bảo thật, tất cả những chuyện ấy sẽ xảy đến cho các ông là những kẻ hiện đang sống.

Chúa Giê-xu than khóc về thành

Giê-ru-sa-lem

(Lu 13:34-35)

³⁷ Giê-ru-sa-lem, Giê-ru-sa-lem ơi! Người giết các nhà tiên tri và ném đá chết những người được sai đến cùng người. Nhiều lần ta muốn gom dân cư người lại như gà mẹ túc con vào dưới cánh mà người không chịu.

³⁸ Giờ đây nhà người sẽ hoàn toàn bị bỏ hoang.

³⁹ Ta bảo thật, người sẽ không còn thấy ta nữa cho đến khi người nói, 'Phúc cho Đấng nhân danh Chúa mà đến.'[†]

24

Đền thờ sẽ bị tiêu hủy

(Mác 13:1-31; Lu 21:5-33)

¹ Trong khi Chúa Giê-xu đang rời đền thờ thì các môn đệ chỉ cho Ngài thấy những tòa nhà của đền thờ.

² Chúa Giê-xu hỏi, "Các con có thấy các tòa nhà nguy nga này không? Ta bảo thật, sẽ không còn một tảng đá nào nằm chồng trên tảng đá khác. Tất cả đều sẽ đổ nhào xuống đất hết."

§ 23:24: *Các ông gắp ... lạc đà* Nghĩa là "Các ông để ý đến những lỗi nhỏ nhặt mà lại phạm tội to lớn." * 23:35: *A-bên ... Xa-cha-ri* Theo thứ tự các sách trong kinh Cựu Ước Hê-bơ-rơ, người đầu tiên và cuối cùng bị sát hại. † 23:39: *Phúc cho ... mà đến* Thi 118:26.

³ Sau đó, lúc Chúa Giê-xu đang ngồi trên núi Ô-liu, thì các môn đệ đến hỏi riêng Ngài rằng, “Xin thầy cho chúng con biết chừng nào những chuyện ấy xảy đến? Và có dấu hiệu gì cho thấy thầy sắp trở lại và tận thế không?”

⁴ Chúa Giê-xu đáp, “Hãy cẩn thận, đừng để ai phỉnh gạt các con.

⁵ Nhiều người sẽ mạo danh ta đến xưng rằng, ‘Ta là Đấng Cứu Thế,’ và họ sẽ lường gạt nhiều người.

⁶ Các con sẽ nghe về giặc giả và tiếng đồn về giặc nhưng đừng hoảng hốt. Những việc ấy phải đến, nhưng chưa phải tận thế đâu.

⁷ Nước này sẽ chống nước khác, vương quốc này nghịch vương quốc nọ. Sẽ có những thời kỳ đói kém và động đất ở nhiều nơi.

⁸ Những biến cố ấy chẳng khác nào những nỗi đau đón bắt đầu trước khi sinh nở.

⁹ Người ta sẽ bắt các con, làm hại các con và giết các con nữa. Mọi người sẽ ghét các con vì các con tin ta.

¹⁰ Lúc đó, lắm người sẽ mất niềm tin, đâm ra phản bội nhau và ghen ghét nhau.

¹¹ Nhiều tiên tri giả sẽ đến và dụ dỗ người ta tin những điều dối gạt.

¹² Thế gian sẽ càng ngày càng đầy tội ác, rồi tình yêu của các tín hữu sẽ nguội dần.

¹³ Nhưng ai giữ vững niềm tin mình cho đến cuối cùng sẽ được cứu.

¹⁴ Tin Mừng về Nước Trời sẽ được rao giảng khắp thế gian cho muôn dân. Lúc đó mới tận thế.

¹⁵ Nhà tiên tri Đa-niên đã nói về ‘vật ghê tởm’* ở nơi thánh.” (Ai

đọc điều này phải hiểu.)

¹⁶ “Lúc đó, dân chúng vùng Giu-đia hãy chạy trốn lên núi.

¹⁷ Ai đang ở trên mái nhà đừng trèo xuống mang đồ đạc trong nhà đi.

¹⁸ Ai đang ở ngoài đồng thì đừng trở về nhà lấy áo ngoài.

¹⁹ Khi ấy, thật khốn cho đàn bà đang mang thai và có con còn bú!

²⁰ Hãy cầu nguyện để những biến cố ấy đừng xảy ra lúc mùa đông, hoặc nhằm ngày Sa-bát, khi các con phải chạy trốn,

²¹ vì sẽ có khốn khổ lớn. Từ thuở tạo thiên lập địa đến giờ chưa hề có cảnh khốn khổ nào như thế và về sau này cũng sẽ không hề có nữa.

²² Thượng Đế đã quyết định rằng thời kỳ khốn khổ ấy sẽ ngắn thôi, nếu không sẽ chẳng có ai sống nổi. Sở dĩ Ngài rút ngắn những ngày ấy lại là vì những người Ngài đã chọn.

²³ Khi đó nếu ai bảo các con, ‘Đấng Cứu Thế kia kia!’ hoặc người nào nói, ‘Ngài ở đằng kia!’ thì đừng tin.

²⁴ Nhiều đấng cứu thế giả và nhà tiên tri giả sẽ đến làm nhiều dấu kỳ và phép lạ†. Nếu được, họ cũng sẽ tìm cách gạt gẫm chính những người được chọn.

²⁵ Đó, ta đã bảo cho các con biết trước những việc ấy cả rồi.

²⁶ Nếu người ta bảo các con, ‘Thượng Đế ở trong đồng hoang kia,’ thì đừng đi. Hoặc nếu họ nói, ‘Thượng Đế ở trong phòng ấy’ thì đừng tin.

²⁷ Lúc Con Người hiện đến thì mọi người đều sẽ thấy Ngài như chớp lóe từ Đông sang Tây.

²⁸ Xác chết ở đâu, kên kên tụ lại đó.

* 24:15: ‘vật ghê tởm’ Được nói đến trong Đa 9:27; 11:31; 12:11. † 24:24: *dấu kỳ và phép lạ* Đây muốn nói đến những việc lạ lùng làm do quyền lực Sa-tăng.

29 Sau những ngày khốn khổ ấy thì,

‘mặt trời sẽ tối sầm lại,
mặt trăng không chiếu sáng nữa.
Các ngôi sao từ trời rơi xuống.
Các quyền lực trên trời sẽ rung động.’[‡]

30 Lúc ấy, dấu hiệu Con Người sẽ hiện ra trên bầu trời. Mọi dân tộc trên thế gian sẽ than khóc. Họ sẽ thấy Con Người hiện đến giữa mây trời với quyền lực và hiển vinh cao cả.

31 Ngài sẽ dùng tiếng kèn lớn, sai thiên sứ đi khắp đất để tập hợp những người được chọn từ mọi nơi trên thế giới.

32 Hãy rút bài học từ cây vả: Lúc nhánh nó hóa xanh và mềm, lá non trở ra thì các con biết mùa hạ gần tới.

33 Cũng thế, khi các con thấy những biến cố ấy, thì biết rằng thời kỳ[§] đã gần kề, sắp đến rồi.

34 Ta bảo thật, tất cả những biến cố ấy sẽ xảy ra trong khi người ở thời đại này vẫn còn sống.

35 Trời đất sẽ bị tiêu hủy, nhưng lời ta nói sẽ không bao giờ bị tiêu hủy đâu.

Khi nào thì Chúa Giê-xu sẽ trở lại?

(Mác 13:32-37; Lu 17:26-30, 34-36)

36 Tuy nhiên không ai biết ngày, giờ ấy, các thiên sứ và ngay đến Con cũng không biết. Chỉ một mình Cha biết mà thôi.

37 Khi Con Người trở lại, cũng tương tự như thời đại Nô-ê.

38 Vào thời kỳ trước cơn lụt lớn, người ta ăn uống, cưới, gả cho đến ngày Nô-ê vào tàu.

39 Chẳng ai hay biết gì cả cho đến khi nước lụt tràn đến tiêu diệt hết. Khi Con Người trở lại cũng như thế.

40 Có hai người đang ở ngoài đồng, một người được rước đi, còn người kia bị bỏ lại.

41 Hai người đàn bà đang xay cối, một người được rước đi, còn người kia bị bỏ lại.

42 Cho nên phải sẵn sàng, vì các con không biết ngày nào Chúa mình sẽ đến.

43 Nên nhớ điều này: Nếu chủ nhà biết giờ nào kẻ trộm đến lúc ban đêm, thì chắc chắn người ấy sẽ đề phòng, không để nó lên vào nhà được.

44 Cho nên các con phải sẵn sàng, vì Con Người sẽ đến vào lúc các con không ngờ.

Đầy tớ tốt và đầy tớ xấu (Lu 12:41-48)

45 Ai là đầy tớ khôn ngoan và trung tín mà chủ nhà tin cậy giao cho nhiệm vụ phân phát thức ăn cho các đầy tớ khác đúng giờ giấc?

46 Khi chủ nhà đến, thấy nó đang làm phận sự, thì nó sẽ được khen thưởng.

47 Ta bảo thật, chủ nhà sẽ chọn người đầy tớ ấy cho cai quản tất cả tài sản mình.

48 Nhưng nếu tên đầy tớ gian ác đó nghĩ thầm, ‘Chủ ta còn lâu mới về,’

49 rồi bắt đầu đánh đập các đầy tớ khác và nhậu nhẹt với bạn bè.

50 Chủ nhà sẽ về thỉnh linh trong lúc nó không chuẩn bị và chẳng ngờ tới.

51 Chủ sẽ xé xác nó, tống cổ nó chung với bọn đạo đức giả, là nơi người ta khóc lóc và nghiền răng vì đau đớn.

[‡] 24:29: **mặt trời ... rung động** Xem Ê-sai 13:10, 34:4. [§] 24:33: **thời kỳ** Đây là thời kỳ mà Chúa Giê-xu nói đến khi một biến cố quan trọng xảy ra. Xem Lu 21:31 khi Chúa Giê-xu nói đến lúc Nước Trời hiện ra.

25

Ngụ ngôn về mười cô phù dâu

1 “Lúc ấy Nước Trời cũng ví như mười cô phù dâu mang đèn theo để đi đón chàng rể.

2 Trong số ấy có năm cô dại, năm cô khôn.

3 Năm cô dại mang đèn theo nhưng không mang thêm dầu dự trữ.

4 Năm cô khôn mang đèn và mang thêm dầu dự trữ trong bình.

5 Vì chú rể đến trễ nên các cô buồn ngủ và ngủ gục hết.

6 Đến nửa đêm, có tiếng kêu, ‘Chú rể đến! Hãy ra tiếp đón người!’

7 Tất cả các cô đều vội vàng thức dậy chuẩn bị đèn.

8 Năm cô dại nài nỉ năm cô khôn, ‘Các chị làm ơn chia chúng tôi ít dầu, vì đèn chúng tôi sắp tắt.’

9 Các cô khôn đáp, ‘Không được đâu, dầu chúng tôi đâu có đủ cho chúng tôi và các chị. Thôi các chị chịu khó đi đến người bán dầu mà mua.’

10 Trong khi năm cô dại đi mua dầu thì chú rể đến. Các cô khôn sẵn sàng đi với chú rể vào dự tiệc cưới. Rồi người ta đóng và khoá cửa lại.

11 Lát sau các cô dại trở về kêu cửa, ‘Chú rể ơi, mở cửa cho chúng tôi vào với!’

12 Nhưng chú rể trả lời, ‘Tôi bảo thật, tôi không biết các chị là ai.’

13 Cho nên phải sẵn sàng, vì các con không biết ngày giờ nào Con Người sẽ đến.

Ngụ ngôn về ba người đầy tớ (Lu 19:11-27)

14 Nước Trời giống như một người kia sắp đi xa. Trước khi lên đường, ông gọi các đầy tớ lại dặn

dò chúng nó trông nom cửa nhà trong khi ông đi vắng.

15 Ông giao cho một đứa năm túi vàng*, đứa kia hai túi, đứa khác một túi, tùy khả năng mỗi đứa. Rồi ông ra đi.

16 Người đầy tớ có năm túi vàng liền đi kinh doanh và làm lợi ra thêm năm túi nữa.

17 Người đầy tớ với hai túi vàng cũng thế. Nó đi ra kinh doanh làm lợi thêm hai túi nữa.

18 Còn đứa nhận được một túi thì đi đào lỗ dưới đất chôn giấu vàng của chủ.

19 Mãi lâu ngày ông chủ về, gọi mấy người đầy tớ lại khai trình, xem chúng nó làm ăn ra sao với số vàng của mình.

20 Người đầy tớ có năm túi vàng mang vào năm túi nữa trình chủ, ‘Thưa chủ, chủ giao cho tôi năm túi, tôi làm lợi ra được năm túi nữa.’

21 Chủ khen, ‘Giỏi. Anh là đầy tớ tốt và trung thành. Vì anh chứng tỏ đáng tin cậy trong việc nhỏ, ta sẽ cho anh quản lý những việc lớn. Hãy đến chung hưởng niềm vui với ta.’

22 Đến lượt người đầy tớ nhận hai túi vàng vào trình, ‘Thưa chủ, chủ giao cho tôi hai túi vàng, tôi làm lợi được hai túi nữa.’

23 Chủ khen, ‘Giỏi. Anh là đầy tớ tốt và trung thành. Anh đáng tin cậy trong việc nhỏ, ta sẽ cho anh quản lý những việc lớn. Hãy đến chung hưởng niềm vui với ta.’

24 Sau đó người đầy tớ có một túi vàng vào trình, ‘Thưa chủ, tôi biết chủ rất khó tính. Chủ gặt thứ mình không trồng, hái nơi mình không gieo.’

25 Tôi sợ nên đem giấu vàng của chủ dưới đất. Bây giờ túi vàng của chủ đây.’

* 25:15: **túi vàng** Nguyên văn, “ta-lâng.” Một ta-lâng cân nặng khoảng 27-36 kí-lô vàng, bạc, hay tiền đồng. Xem thêm các câu 20, 22, 24, 28.

26 Ông chủ mắng, ‘Mây là đũa đẩy tứ độc ác và biếng nhác! Mây bảo mây biết ta gặt thứ mình không trồng, hái chỗ mình không gieo.’

27 Đáng lý ra mây phải gửi vàng ta vào ngân hàng để khi ta về sẽ thu lại cả vốn lẫn lời.’

28 Chủ liền bảo mấy người đẩy tứ kia, ‘Lấy túi vàng của thằng này đem cho đũa có mười túi vàng.’

29 Người nào có nhiều thì được cho thêm để có dư còn người nào có ít thì lại bị lấy luôn phần đã có.’

30 Rồi ông chủ ra lệnh, ‘Bắt tên đẩy tứ vô ích này ném ra ngoài chỗ tối tăm, nơi người ta khóc lóc và nghiến răng vì đau đớn.’

Vua sẽ xét xử mọi người

31 Con Người sẽ trở lại trong vinh quang cùng với các thiên sứ. Ngài sẽ làm Vua ngự trên ngôi.

32 Mọi dân tộc trên thế giới sẽ nhóm họp trước mặt Ngài. Ngài sẽ phân họ ra làm hai nhóm, như người chăn chia chiên với dê riêng ra.

33 Ngài sẽ để chiên bên phải và dê bên trái.

34 Rồi Ngài sẽ nói với những người bên phải rằng, ‘Hãy lại đây, những người được Cha ta ban phúc! Hãy nhận lãnh nước mà Thượng Đế đã dành cho các người từ lúc tạo thành trời đất.’

35 Vì khi ta đói, các người cho ta ăn. Ta khát, các người cho ta uống. Ta cô đơn và xa nhà các người tiếp rước ta.

36 Ta không có quần áo, các người mặc cho ta. Ta đau, các người chăm sóc ta. Ta bị tù các người viếng thăm ta.’

37 Lúc ấy những người nhân đức sẽ hỏi, ‘Thưa Chúa, lúc nào

chúng tôi thấy Chúa đói mà cho Ngài ăn, khát mà cho Ngài uống?’

38 Khi nào chúng tôi thấy Ngài cô đơn xa nhà mà mời Ngài vào trọ nhà chúng tôi? Còn khi nào chúng tôi thấy Ngài không quần áo mà mặc cho Ngài?’

39 Khi nào chúng tôi thấy Ngài đau hoặc bị tù mà chăm sóc Ngài?’

40 Vua sẽ trả lời, ‘Ta bảo thật, điều gì các người làm cho một người rất hèn mọn này của ta[†] tức là đã làm cho ta.’

41 Sau đó Vua sẽ bảo với những người bên trái, ‘Hãy đi khuất mắt ta, những người bị Thượng Đế nguyên rủa. Hãy đi vào lửa đời đời đã được chuẩn bị cho ma quỷ và các thiên sứ của nó.’

42 Ta đói, các người không cho ta ăn. Ta khát các người không cho ta uống.

43 Ta cô đơn và xa nhà các người không thăm tiếp ta vào nhà. Ta không có áo quần các người không mặc cho ta. Ta đau và bị tù các người không thăm viếng và chăm sóc.’

44 Rồi mấy người đó sẽ hỏi, ‘Thưa Chúa lúc nào chúng tôi thấy Chúa đói khát, cô đơn, xa nhà, không quần áo hoặc đau ốm hay bị tù mà không chăm sóc Ngài?’

45 Vua sẽ trả lời, ‘Ta bảo thật, hể các người không làm điều ấy cho một trong những người rất hèn mọn này của ta tức là các người không làm cho ta.’

46 Rồi họ sẽ đi vào sự trừng phạt đời đời, còn những người nhân đức sẽ đi vào sự sống đời đời.”

26

Âm mưu giết Chúa Giê-xu
(Mác 14:1-2; Lu 22:1-2; Gi 11:45-53)

[†] 25:40: *hèn mọn này của ta* Nguyên văn, “một trong những người rất hèn mọn của anh em ta.” Xem thêm câu 45.

¹ Sau khi dạy xong những điều ấy, Chúa Giê-xu bảo các môn đệ,

² “Các con biết rằng ngày một là lễ Vượt Qua. Trong ngày đó Con Người sẽ bị trao vào tay kẻ thù Ngài để bị đóng đinh.”

³ Lúc ấy, các giới trưởng tế và các bô lão họp mặt tại nhà của Cai-pha là thầy tế lễ tối cao.

⁴ Trong phiên họp, họ tìm mưu kế để bắt và giết Ngài.

⁵ Nhưng họ bảo nhau, “Chúng ta không nên làm chuyện này trong kỳ lễ vì dân chúng sẽ nổi loạn.”

Chúa Giê-xu được xức dầu thơm

(Mác 14:3-9; Gi 12:1-8)

⁶ Chúa Giê-xu đang ở Bê-tha-ni, nơi nhà của Xi-môn là người trước kia mắc bệnh cùi.

⁷ Trong khi đang ở đó thì một người đàn bà đến gần Ngài, tay cầm một chai bằng ngọc đựng đầy dầu thơm rất đắt tiền. Chị đổ nguyên chai dầu thơm trên đầu Chúa Giê-xu trong khi Ngài đang ăn.

⁸ Các môn đệ thấy thế rất bất bình. Họ bảo, “Tại sao phí dầu thơm ấy như vậy?”

⁹ Dầu đó có thể đem bán được nhiều tiền để giúp kẻ nghèo.”

¹⁰ Biết chuyện, Chúa Giê-xu bảo, “Sao các ông quấy rầy chị này? Chị đã làm việc rất tốt cho ta.”

¹¹ Các ông lúc nào cũng có người nghèo ở với mình nhưng không có ta bên cạnh luôn đâu.

¹² Chị đổ dầu thơm trên thân ta là để chuẩn bị chôn cất ta đó.

¹³ Ta bảo thật, hễ nơi nào Tin Mừng này được truyền ra trong thế gian thì việc chị làm sẽ được nhắc đến để nhớ chị.”

Giu-đa trở thành kẻ thù của Chúa Giê-xu

(Mác 14:10-11; Lu 22:3-6)

¹⁴ Lúc đó Giu-đa, một trong mười hai sứ đồ đến nói chuyện với các giới trưởng tế.

¹⁵ Hắn hỏi, “Các ông trả cho tôi bao nhiêu để tôi trao Giê-xu vào tay các ông?” Họ trả cho hắn ba chục đồng bạc.

¹⁶ Từ đó hắn rình cơ hội để giao nộp Chúa Giê-xu.

Chúa Giê-xu dự lễ Vượt Qua

(Mác 14:21-22; Lu 22:7-14, 21-23; Gi 13:21-30)

¹⁷ Hôm đầu tiên của ngày lễ Ăn Bánh Không Men, các môn đệ đến hỏi Chúa Giê-xu, “Thầy muốn chúng con dọn bữa ăn lễ Vượt Qua cho Thầy ở đâu?”

¹⁸ Ngài đáp, “Các con hãy đi vào thành và bảo người kia, ‘Thầy nói: Thì giờ đã đến rồi. Ta sẽ ăn lễ Vượt Qua cùng các môn đệ ta ở nhà anh.’”

¹⁹ Các môn đệ làm theo điều Chúa Giê-xu căn dặn và dọn bữa ăn lễ Vượt Qua.

²⁰ Đến chiều, Chúa Giê-xu và các môn đệ ngồi vào bàn.

²¹ Trong khi đang dùng bữa, Chúa Giê-xu bảo, “Ta bảo thật, một người trong các con sẽ phản ta.”

²² Nghe thế các môn đệ rất buồn bã. Mỗi người lần lượt hỏi Ngài, “Thưa Chúa, có phải con không?”

²³ Chúa Giê-xu đáp, “Người nhúng tay với ta vào trong chén là người sẽ phản ta.”

²⁴ Con Người sẽ phải chịu chết theo như lời Thánh Kinh viết. Nhưng khốn cho người nào trao Con Người để bị giết. Thà nó đừng sinh ra đời còn hơn.”

²⁵ Rồi Giu-đa, người sẽ trao Chúa Giê-xu vào tay các kẻ thù Ngài lên tiếng hỏi, “Thưa Thầy, có phải con là người ấy không?”

Chúa Giê-xu đáp, “Phải, con chính là người ấy.”

Bữa Ăn của Chúa

(Mác 14:22-26; Lu 22:15-20; I Cô 11:23-25)

²⁶ Lúc đang ăn, Chúa Giê-xu lấy bánh mì, cảm tạ Thượng Đế xong bẻ ra. Rồi Ngài phát cho các môn đệ và nói, “Các con hãy ăn bánh này đi; đây là thân thể ta.”

²⁷ Xong Ngài lấy ly, cảm tạ Thượng Đế rồi đưa cho các môn đệ và bảo, “Tất cả các con hãy uống đi.”

²⁸ Đây là huyết ta dùng làm giao ước mới mà Thượng Đế lập cùng dân Ngài. Huyết này đổ ra cho nhiều người được tha tội.

²⁹ Ta bảo cho các con biết: Ta sẽ không uống rượu này nữa cho đến ngày ta uống rượu mới cùng với các con trên nước của Cha ta.”

³⁰ Sau khi hát một bản thánh ca, tất cả mọi người đi ra núi Ô-liu.

Các môn đệ sẽ bỏ Chúa Giê-xu

(Mác 14:27-31; Lu 22:31-34; Gi 13:36-38)

³¹ Chúa Giê-xu bảo các môn đệ, “Đêm nay đức tin các con trong ta sẽ bị lung lay vì theo lời Thánh Kinh đã viết:

‘Ta sẽ giết người chăn,
thì bầy chiên sẽ tản lạc hết.’
Xa-cha-ri 13:7

³² Nhưng sau khi ta sống lại từ trong kẻ chết, ta sẽ đi trước các con qua miền Ga-li-lê.”

³³ Phia-rơ thưa, “Dù cho mọi người hoang mang trong đức tin vì Thầy, nhưng con thì chắc chắn là không.”

³⁴ Chúa Giê-xu bảo, “Ta bảo thật, đêm nay trước khi gà gáy, con sẽ chối ta ba lần.”

³⁵ Nhưng Phia-rơ cả quyết, “Dù cho con phải chết với Thầy đi nữa, con sẽ không bao giờ chối Thầy đâu!” Tất cả các môn đệ khác đều cả quyết như thế.

Chúa Giê-xu cầu nguyện một mình

(Mác 14:32-42; Lu 22:39-46)

³⁶ Rồi Chúa Giê-xu cùng các môn đệ đi đến một nơi gọi là Ghết-sê-ma-nê. Ngài bảo họ, “Các con ngồi đây đợi ta đi đến đàng kia cầu nguyện.”

³⁷ Ngài đem Phia-rơ và hai con trai Xê-bê-đê theo. Ngài bắt đầu buồn bã lắm.

³⁸ Ngài bảo họ, “Lòng ta buồn rầu lắm, có thể chết được. Các con hãy ở đây và thức với ta.”

³⁹ Sau khi đi cách họ thêm một khoảng nữa, Chúa Giê-xu quì xuống đất và cầu nguyện, “Thưa Cha, nếu có thể được, xin đừng trao cho con ly* đau khổ này. Nhưng xin hãy làm theo ý muốn Cha, chứ không phải theo ý muốn con.”

⁴⁰ Rồi Ngài trở lại với các môn đệ, thì thấy họ ngủ gục hết. Ngài bảo Phia-rơ, “Các con không thức nổi với ta được một giờ sao?”

⁴¹ Hãy thức và cầu nguyện để có sức chống chọi sự cám dỗ. Tinh thần rất muốn làm điều phải mà thân thể thì yếu đuối.”

⁴² Sau đó Chúa Giê-xu đi lần thứ hai và cầu nguyện, “Thưa Cha, nếu ly đau khổ này không thể cất khỏi con được mà con phải nhận† thì con nguyện rằng ý muốn Cha được thực hiện.”

⁴³ Ngài trở lại cùng các môn đệ, lại thấy họ vẫn còn ngủ gục vì mắt đờ quạ rồi.

* **26:39:** *ly* Chúa Giê-xu muốn nói đến những đau khổ ghê gớm sắp xảy đến cho Ngài. Chấp nhận những đau khổ đó là một điều vô cùng khó khăn giống như uống một ly chất đắng.

† **26:42:** *phải nhận* Nguyên văn, “phải uống,” ám chỉ đến “cái ly,” tượng trưng cho sự đau khổ trong câu 39.

⁴⁴ Ngài bỏ họ đi cầu nguyện lần thứ ba giống như trước.

⁴⁵ Rồi Ngài trở lại bảo các môn đệ, “Bây giờ mà các con vẫn còn ngủ nghỉ sao? Đã đến lúc Con Người bị giao vào tay các kẻ tội lỗi.

⁴⁶ Hãy đứng dậy. Chúng ta phải đi. Kẻ phản ta đang đến kìa.”

Chúa Giê-xu bị bắt

(Mác 14:43-50; Lu 22:47-53; Gi 18:3-12)

⁴⁷ Khi Chúa Giê-xu đang nói thì Giu-đa, một trong mười hai sứ đồ xuất hiện. Cùng đi với hắn có nhiều người mang gươm giáo và gậy gộc. Họ được các giới trưởng tế và các bộ lão Do-thái sai đến.

⁴⁸ Giu-đa[‡] ra dấu trước cho chúng, “Ai mà tôi hôn thì chính là người ấy. Hãy bắt đi.”

⁴⁹ Giu-đa lập tức bước thẳng đến Chúa Giê-xu và nói, “Chào thầy!” rồi hôn Ngài.

⁵⁰ Chúa Giê-xu bảo, “Bạn ơi, bạn định làm gì thì làm đi.”

Thế là chúng nhào đến, ra tay bắt Chúa Giê-xu.

⁵¹ Thấy vậy, một trong các môn đệ vung gươm ra chém đứt vành tai người đầy tớ của thầy tế lễ tối cao.

⁵² Chúa Giê-xu bảo người ấy, “Cho gươm con vào vỏ đi. Ai dùng gươm sẽ bị chết vì gươm.

⁵³ Con thừa biết rằng ta có thể xin Cha sai hơn mười hai sứ đoàn thiên sứ đến mà.

⁵⁴ Nhưng việc này phải xảy ra, nếu không thì làm sao lời Thánh Kinh viết trở thành sự thật được?”

⁵⁵ Rồi Chúa Giê-xu bảo chúng, “Các anh mang gươm giáo và gậy gộc đến bắt ta như thể ta là tên phạm pháp! Mỗi ngày ta giảng dạy trong đền thờ mà mấy anh không bắt.

⁵⁶ Nhưng những việc này xảy ra đúng như lời các nhà tiên tri viết.” Lúc ấy tất cả các môn đệ đều bỏ Ngài chạy trốn hết.

Chúa Giê-xu trước mặt các nhà cầm quyền

(Mác 14:53-65; Lu 22:54-55, 63-71; Gi 18:13-14, 19-24)

⁵⁷ Những người bắt Chúa Giê-xu giải Ngài đến nhà riêng của Cai-pha, thầy tế lễ tối cao, nơi các giáo sư luật và các bộ lão Do-thái đang hội họp.

⁵⁸ Phía-rơ đi theo sau xa xa, bước vào sân trước tư dinh của thầy tế lễ tối cao. Ông ngồi chung với mấy người lính gác để theo dõi xem người ta xử trí với Chúa Giê-xu ra sao.

⁵⁹ Các giới trưởng tế và toàn thể hội đồng Do-thái tìm chứng đối tố cáo để giết Ngài.

⁶⁰ Nhiều người đến bịa đặt những lời cáo về Ngài nhưng cả hội đồng không tìm được lý do chính đáng nào để giết Ngài. Bấy giờ có hai người đến vu cáo rằng,

⁶¹ “Người này[§] nói, ‘Ta có thể phá sập đền thờ của Thượng Đế và xây lại trong ba ngày thôi.’”

⁶² Thầy tế lễ tối cao liền đứng dậy hỏi Ngài, “Anh không đối đáp gì hết sao? Người ta tố cáo anh đủ điều mà anh không trả lời à?”

⁶³ Nhưng Chúa Giê-xu làm thinh.

Thầy tế lễ tối cao lại hỏi thêm, “Tôi nhân danh quyền của Thượng Đế hằng sống: Anh hãy nói cho chúng tôi biết, anh có phải là Đấng Cứu Thế, Con Thượng Đế không?”

⁶⁴ Chúa Giê-xu đáp, “Đúng như ông nói. Nhưng ta bảo thật, trong tương lai các ông sẽ thấy Con Người ngồi bên phải Thượng Đế,

[‡] 26:48: *Giu-đa* Nghĩa đen, “kẻ phản bội Ngài.” [§] 26:61: *Người này* Chúa Giê-xu. Kẻ thù của Ngài tránh, không muốn nhắc đến tên Ngài.

Đấng Quyền Năng và ngự đến giữa mây trời.”

⁶⁵ Nghe như thế, thầy tế lễ tối cao liền xé áo mình và tuyên bố, “Người này nói phạm thượng rồi! Chúng ta đâu cần thêm nhân chứng nữa; các anh đã nghe ông ta nói phạm đến Thượng Đế rồi.

⁶⁶ Các anh nghĩ sao?”

Dân chúng trả lời, “Hắn đáng chết.”

⁶⁷ Rồi dân chúng khắc nhổ trên mặt Ngài và đấm Ngài. Người khác tát vào mặt Ngài.

⁶⁸ Chúng bảo, “Hãy trở tài nói tiên tri* cho chúng ta thấy đi! Hãy nói xem ai đánh người!”

Phi-a-rơ chối Chúa Giê-xu
(Mác 14:66-72; Lu 22:56-62; Gi 18:15-18, 25-27)

⁶⁹ Lúc ấy Phi-a-rơ đang ngồi trong sân. Một đũa tớ gái đến bảo, “Ông cũng theo ông Giê-xu miền Ga-li-lê phải không?”

⁷⁰ Nhưng Phi-a-rơ chối phăng. Ông bảo, “Tôi không hiểu cô nói gì cả.”

⁷¹ Lúc Phi-a-rơ rời khỏi sân đi về phía cổng thì một cô gái khác thấy. Cô ta nói với mấy người đứng đó, “Ông này cũng đi theo Giê-xu người Na-xa-rét đó.”

⁷² Một lần nữa Phi-a-rơ lại chối. Ông cả quyết, “Tôi thề là tôi không hề biết ông Giê-xu này đâu!”

⁷³ Một lúc sau, mấy người đứng quanh đó bước tới bảo Phi-a-rơ, “Đúng rồi, ông là một trong những người theo ông Giê-xu đó. Giọng nói của ông khai ra.”

⁷⁴ Phi-a-rơ liền thề và cam đoan, “Tôi không hề biết người ấy đâu.” Tức thì gà gáy.

⁷⁵ Phi-a-rơ liền nhớ lại lời Chúa Giê-xu đã bảo: “Trước khi gà gáy, con sẽ chối ba lần, bảo là không

hề biết ta.” Phi-a-rơ liền bước ra ngoài khóc lóc thảm thiết.

27

Chúa Giê-xu bị giải đến trước Phi-lát

(Mác 15:1; Lu 23:1-2; Gi 18:28-32)

¹ Sáng sớm hôm sau, tất cả các trưởng tế và các bô lão trong dân chúng họp lại quyết định giết Ngài.

² Họ trói Ngài lại, giải qua cho Phi-lát là quan tổng đốc.

Giu-đa tự tử

(Sứ đồ 1:18-19)

³ Giu-đa, người trao Ngài vào tay kẻ thù, thấy chúng quyết định giết Ngài thì vô cùng hối hận. Hắn liền lấy ba mươi đồng bạc đem trả lại cho các trưởng tế và bô lão,

⁴ và bảo họ, “Tôi đã phạm tội, vì trao cho các ông một người vô tội.”

Các nhà lãnh đạo trả lời, “Chuyện ấy có liên can gì đến chúng tôi đâu? Đó là chuyện của anh, kệ anh.”

⁵ Giu-đa liền ném tiền lại vào đền thờ, rồi đi ra ngoài treo cổ tự tử.

⁶ Các trưởng tế lượm lại các đồng bạc trong đền thờ và bảo nhau, “Luật chúng ta không cho phép giữ tiền này chung với tiền dâng hiến trong đền thờ, vì tiền này đã được trả cho cái chết của một mạng người.”

⁷ Nên họ quyết định dùng tiền ấy mua ruộng của thợ Góm để chôn cất những người ngoại quốc chết ở Giê-ru-sa-lem.

⁸ Do đó mà đến nay ruộng ấy vẫn được gọi là Ruộng Máu.

⁹ Như thế để hoàn thành lời tiên tri Giê-rê-mi nói rằng:

* 26:68: *tiên tri* Là người biết được những điều ẩn kín mà người thường không biết.

“Chúng lấy ba mươi đồng bạc.

Đó là giá dân Ít-ra-en định cho Ngài, chúng đánh giá Ngài thấp như thế đó.

¹⁰ Chúng dùng tiền ấy để mua ruộng thợ gồm theo như lời Thượng Đế truyền cho ta.”*

Phi-lát gạn hỏi Chúa Giê-xu

(Mác 15:2-5; Lu 23:3-5; Gi 18:33-38)

¹¹ Chúa Giê-xu đứng trước mặt Phi-lát, quan tổng đốc. Phi-lát hỏi Ngài, “Anh có phải là vua dân Do-thái không?”

Chúa Giê-xu đáp, “Quan nói đúng.”

¹² Trong khi các giới trưởng tế và các bô lão hung hăng tố cáo Ngài thì Chúa Giê-xu làm thinh.

¹³ Nên Phi-lát hỏi, “Anh không nghe thấy họ tố cáo anh đủ điều sao?”

¹⁴ Nhưng Chúa Giê-xu không trả lời tiếng nào khiến Phi-lát vô cùng ngạc nhiên.

Phi-lát tìm cách tha Chúa Giê-xu

(Mác 15:6-15; Lu 23:13-25; Gi 18:39-19:16)

¹⁵ Mỗi năm vào dịp Lễ Vượt Qua, quan tổng đốc có lệ phóng thích một tù nhân tùy dân chọn.

¹⁶ Lúc đó có tên Ba-ra-ba[†] đang ngồi tù. Hắn ta nổi tiếng gian ác.

¹⁷ Khi dân chúng tụ tập lại tại dinh tổng đốc thì Phi-lát hỏi, “Các anh muốn tôi tha ai: Ba-ra-ba hay là Giê-xu gọi là Đấng Cứu Thế?”

¹⁸ Vì Phi-lát biết rõ sở dĩ chúng giải Chúa Giê-xu đến cho mình chỉ vì ganh ghét mà thôi.

¹⁹ Trong khi Phi-lát đang ngồi nơi ghế xử án thì vợ Phi-lát cho người ra nhắn: “Đừng đụng đến người vô tội ấy. Vì ông ta mà hôm nay em thấy ác mộng.”

²⁰ Nhưng các giới trưởng tế và bô lão xúi giục dân chúng xin thả Ba-ra-ba và xử tử Chúa Giê-xu.

²¹ Phi-lát hỏi, “Trong tay tôi có Ba-ra-ba và ông Giê-xu. Các anh muốn tôi thả người nào?”

Dân chúng la lên, “Thả Ba-ra-ba.”

²² Phi-lát hỏi chúng, “Còn Giê-xu gọi là Đấng Cứu Thế thì tôi phải xử làm sao đây?”

Chúng đồng thanh đáp, “Đóng đinh hắn đi!”

²³ Phi-lát hỏi lại, “Tại sao? Người này đã làm điều gì quấy?”

Nhưng chúng lại gào thét lớn hơn nữa, “Đóng đinh hắn đi!”

²⁴ Khi Phi-lát thấy mình bất lực mà quần chúng sắp nổi loạn, liền lấy nước rửa tay[‡] trước mặt họ và bảo, “Tôi hoàn toàn vô tội về cái chết của người này. Mấy anh gây ra cái chết ấy!”

²⁵ Tất cả dân chúng đồng thanh đáp, “Chúng tôi và con cháu chúng tôi chịu trách nhiệm về cái chết của người này.”

²⁶ Phi-lát liền cho phóng thích Ba-ra-ba. Nhưng ra lệnh đánh đòn Chúa Giê-xu rồi giao Ngài cho đám lính hầu mang đi đóng đinh trên thập tự giá.

Các lính của Phi-lát chế giễu Chúa Giê-xu

(Mác 15:16-20; Gi 19:2-3)

²⁷ Bọn lính hầu của quan tổng đốc đem Chúa Giê-xu vào trong dinh, rồi chúng tập hợp cả tiểu đoàn lại quanh Ngài.

²⁸ Chúng cởi áo Ngài ra và mặc cho Ngài một áo dài màu đỏ.

²⁹ Chúng đan một cái mũ bằng nhàn gai đội trên đầu Ngài và cho Ngài cầm một cây gậy. Rồi chúng chế giễu Ngài bằng cách

* 27:10: “Chúng lấy ... truyền cho ta.” Xem Xa 11:12-13 và Giê 32:6-9. † 27:16: **Ba-ra-ba** Vài bản Hi-lạp ghi “Giê-xu Ba-ra-ba.” ‡ 27:24: **rửa tay** Phi-lát làm như thế để chứng tỏ ông ta không liên quan gì đến những việc dân chúng làm.

giả vờ bái lạy trước mặt Ngài và nói, “Muôn tâu, vua dân Do-thái!”

³⁰ Chúng nhổ trên Ngài rồi lấy gậy của Ngài đập đầu Ngài.

³¹ Sau khi đã chế giễu Ngài, chúng cởi áo dài ra, mặc áo lại cho Ngài rồi mang đi đóng đinh.

Chúa Giê-xu bị đóng đinh

(Mác 15:21-32; Lu 23:26-43; Gi 19:17-27)

³² Trong khi bọn lính hầu đang đi ra khỏi thành với Chúa Giê-xu, thì chúng gặp một người tên Xi-môn, xứ Xy-ren, liền bắt ông ta vác thập tự thế cho Chúa Giê-xu.

³³ Chúng đến một nơi gọi là Gô-gô-tha, nghĩa là Đồi Sọ.

³⁴ Bọn lính cho Chúa Giê-xu uống rượu trộn với mật đắng. Ngài nếm rượu nhưng không chịu uống.

³⁵ Sau khi đóng đinh Ngài, bọn lính bắt thăm xem ai được lấy quần áo Ngài.

³⁶ Chúng cứ đứng đó nhìn Ngài.

³⁷ Chúng làm một tấm bảng treo trên đầu Ngài với bản án như sau: ĐÂY LÀ GIÊ-XU, VUA DÂN DO-THÁI.

³⁸ Có hai tên cướp cũng bị đóng đinh cùng với Ngài, một tên bên phải, một tên bên trái.

³⁹ Người qua kẻ lại sỉ nhục Ngài và lắc đầu.

⁴⁰ Chúng nói, “Ê! Anh bảo anh có thể phá sập đền thờ rồi xây lại trong ba ngày. Hãy tự cứu mình đi! Nếu anh thật là con Thượng Đế thì hãy nhảy xuống khỏi cây thập tự đi!”

⁴¹ Các giới trưởng tế, các giáo sư luật và các bô lão cũng chế giễu Ngài.

⁴² Họ bảo, “Hắn cứu người khác mà cứu mình không được! Hắn

bảo hắn là vua Ít-ra-en! Nếu hắn là vua thì hãy nhảy xuống khỏi cây thập tự đi thì chúng ta mới tin.

⁴³ Hắn tin cây Thượng Đế thì hãy để Thượng Đế đến cứu hắn, nếu Thượng Đế thật sự cần hắn. Chính hắn đã từng tuyên bố, ‘Ta là Con Thượng Đế.’ ”

⁴⁴ Hai tên cướp bị đóng đinh hai bên Ngài cũng nhểch móc Ngài.

Chúa Giê-xu chết

(Mác 15:33-41; Lu 23:44-49; Gi 19:28-30)

⁴⁵ Đến trưa cả xứ đều tối mịt, hiện tượng ấy kéo dài đến ba tiếng đồng hồ.

⁴⁶ Vào khoảng ba giờ chiều, Chúa Giê-xu kêu lớn, “Ê-li, Ê-li, la-ma xa-bách-tha-ni?” Nghĩa là “Thượng Đế ơi, Thượng Đế ơi, sao Ngài từ bỏ tôi?”*

⁴⁷ Có mấy người đứng đó nghe vậy bảo nhau, “Xem kia, hắn đang kêu Ê-li.”†

⁴⁸ Liền có người chạy đi lấy một miếng bông đá nhúng đầy giấm, cột vào một cái que đưa lên cho Ngài uống.

⁴⁹ Nhưng mấy người khác cản, “Cứ để yên xem Ê-li có đến cứu nó không.”

⁵⁰ Nhưng Chúa Giê-xu kêu lên một tiếng lớn nữa rồi tắt thở‡.

⁵¹ Ngay lúc ấy bức màn trong đền thờ bị xé toạc làm đôi từ trên xuống dưới. Đất rung chuyển mạnh và các tảng đá lớn bể vụn.

⁵² Mộ mả mở ra và nhiều con dân thánh của Thượng Đế đã qua đời từ lâu sống lại.

⁵³ Họ ra khỏi mộ sau khi Chúa Giê-xu sống lại và đi vào thành thánh, xuất hiện cho nhiều người thấy.

§ 27:34: **mật đắng** Có lẽ là rượu hòa với các vị thuốc để nạn nhân cảm thấy bớt đau.

* 27:46: **Thượng Đế ... từ bỏ tôi?** Thi 22:1. † 27:47: **“Xem kia, hắn đang kêu Ê-li.”** Danh từ “Thượng Đế tôi” (tức Ê-li trong tiếng Hê-bơ-rơ hay Ê-loi trong tiếng A-ram) được dân chúng nghe như tên Ê-li, một nhân vật nổi tiếng nói thay cho Thượng Đế vào năm 850 trước Công nguyên. ‡ 27:50: **tắt thở** Nguyên văn, “trút linh hồn.”

⁵⁴ Khi viên sĩ quan và toán lính canh giữ Chúa Giê-xu thấy động đất và những hiện tượng khác, họ hoảng hốt bảo nhau, “Ông này quả là Con Thượng Đế!”

⁵⁵ Nhiều phụ nữ theo giúp đỡ Chúa Giê-xu từ Ga-li-lê đứng cách xa cây thập tự mà nhìn.

⁵⁶ Trong số đó có Ma-ri Ma-đơ-len, Ma-ri mẹ của Gia-cơ và Giô-xép cùng với mẹ của Gia-cơ và Giảng[§].

Chúa Giê-xu được chôn cất
(Mác 15:42-47; Lu 23:50-56; Gi 19:38-42)

⁵⁷ Chiều tối hôm đó có một người giàu tên Giô-xép, gốc thành A-ri-ma-thê, là một môn đệ của Chúa Giê-xu tới Giê-ru-sa-lem.

⁵⁸ Giô-xép đến gặp Phi-lát xin xác Chúa Giê-xu. Phi-lát ra lệnh cho mấy người lính hầu giao xác Ngài cho ông ta.

⁵⁹ Giô-xép lấy xác và tấm liệm trong vải gai sạch.

⁶⁰ Ông đặt xác Ngài trong một ngôi mộ mới mà ông đã đục cho mình từ trong vách đá, rồi lăn một tảng đá lớn chặn cửa mộ lại, xong đi về.

⁶¹ Ma-ri Ma-đơ-len và Ma-ri khác nữa ngồi gần mộ.

Mộ Chúa Giê-xu được canh phòng cẩn mật

⁶² Hôm sau tức sau Ngày Chuẩn Bị, các giới trưởng tế và người Pha-ri-xi đến gặp Phi-lát.

⁶³ Họ bảo, “Thưa quan, chúng tôi nhớ lại khi còn sống tên gian dối này có nói, ‘Sau ba ngày ta sẽ sống lại từ kẻ chết.’”

⁶⁴ Vì thế xin quan ra lệnh canh phòng mộ của hắn thật cẩn thận cho đến ngày thứ ba. Nếu không, các đồ đệ hắn đến đánh cắp xác hắn rồi rêu rao với dân chúng

rằng hắn đã sống lại. Cái gian dối này sẽ còn tệ hơn cái gian dối trước nữa.”

⁶⁵ Phi-lát bảo, “Cắt mấy người lính canh giữ cho kỹ đi.”

⁶⁶ Họ liền đi niêm phong tảng đá chặn cửa mộ để đề phòng trộm cắp và cắt lính canh giữ.

28

Chúa Giê-xu sống lại
(Mác 16:1-8; Lu 24:1-12; Gi 20:1-10)

¹ Sau ngày Sa-bát là ngày đầu tiên trong tuần. Sáng sớm hôm ấy Ma-ri Ma-đơ-len và một người đàn bà khác cũng tên Ma-ri đến thăm mộ.

² Thình lình có cơn động đất dữ dội. Một thiên sứ của Chúa từ trời xuống lăn tảng đá chặn cửa mộ rồi ngồi lên trên.

³ Hình dạng thiên sứ ấy sáng rực như chớp, áo trắng như tuyết.

⁴ Những lính canh hoảng hốt và đứng lạng người như chết khi thấy thiên sứ.

⁵ Thiên sứ bảo các bà ấy rằng, “Đừng sợ! Tôi biết các chị đi tìm Chúa Giê-xu, Đấng bị đóng đinh.

⁶ Ngài không có đây đâu. Ngài sống lại rồi như Ngài đã nói. Hãy đến xem chỗ xác Ngài nằm.

⁷ Mấy chị hãy mau đi báo cùng các môn đệ Ngài rằng, ‘Ngài đã sống lại từ kẻ chết. Ngài đi trước các ông ấy qua miền Ga-li-lê. Ở đó họ sẽ gặp Ngài.’” Thiên sứ tiếp, “Tôi đã bảo cho các chị rồi đó.”

⁸ Các bà vội vàng rời mộ. Họ vừa sợ vừa mừng, chạy đi thuật lại cho các môn đệ Ngài.

⁹ Bỗng Chúa Giê-xu gặp họ. Ngài bảo, “Chào các chị.” Các bà đến ôm chân Ngài và bái lạy Ngài.

¹⁰ Chúa Giê-xu bảo họ, “Đừng sợ! Hãy đi báo các anh em ta đi

§ 27:56: *Gia-cơ và Giảng* Nguyên văn, “các con trai của Xê-bê-đê.”

đến miền Ga-li-lê, họ sẽ gặp ta ở đó.”

*Các lính gác báo cáo
với nhà cầm quyền*

¹¹ Trong khi các bà ấy đi thuật chuyện lại với các môn đệ, thì toán lính gác mộ chạy vào thành, báo cáo với giới trưởng tế về sự việc vừa xảy ra.

¹² Các trưởng tế liền họp với nhóm bô lão và bàn kế hoạch. Họ hối lộ cho bọn lính một số tiền lớn

¹³ rồi căn dặn, “Hãy bảo dân chúng là ban đêm trong khi mấy anh đang ngủ, thì bọn môn đệ Giê-xu đến đánh cắp xác hắn đi.

¹⁴ Nếu quan tổng đốc nghe vụ này, chúng tôi sẽ giải thích cho ông ta rõ để mấy anh khỏi gặp rắc rối.”

¹⁵ Cho nên bọn lính lấy tiền rồi làm theo y như điều căn dặn. Tiếng đồn ấy vẫn còn đến ngày nay trong vòng dân chúng.

Chúa Giê-xu nói chuyện với các môn đệ

(*Mác 16:14-18; Lu 24:36-49; Gi 20:19-23; Sứ đồ 1:6-8*)

¹⁶ Mười một môn đệ đi đến Ga-li-lê lên một ngọn núi mà Chúa Giê-xu đã chỉ.

¹⁷ Khi họ gặp Chúa Giê-xu ở đó thì bái lạy Ngài, nhưng có mấy người hoài nghi không biết có phải thật Ngài hay không.

¹⁸ Chúa Giê-xu đến bảo họ rằng, “Tất cả quyền phép trên trời và dưới đất đã giao cho ta.

¹⁹ Cho nên các con hãy đi ra làm cho mọi người trở thành môn đệ ta. Hãy làm lễ báp-têm cho họ nhân danh Cha, Con và Thánh Linh.

²⁰ Dạy họ vâng giữ những gì ta đã dạy các con. Hãy vững tin rằng ta sẽ ở với các con luôn cho đến tận thế.”

Tin mừng theo Mác

Giăng dọn đường cho Chúa Giê-xu
(Ma 3:1-12; Lu 3:1-9, 15-17; Gi 1:19-28)

¹ Khởi đầu của Tin Mừng về Chúa Cứu Thế Giê-xu, Con Thượng Đế*,

² như nhà tiên tri Ê-sai đã viết:

“Ta sẽ sai sứ giả đi trước con để dọn đường cho con.” *Ma-la-chi 3:1*

³ “Có tiếng người kêu trong sa mạc:

‘Hãy chuẩn bị đường cho Chúa,
San phẳng lối đi cho Ngài.’ ”
Ê-sai 40:3

⁴ Giăng làm lễ báp-têm cho dân chúng trong đồng hoang và giảng dạy một lễ báp-têm về sự ăn năn để được tha tội.

⁵ Mọi người từ miền Giu-đi-a và Giê-ru-sa-lem đều đến với ông. Sau khi họ xưng tội thì được Giăng làm lễ báp-têm dưới sông Giô-đanh.

⁶ Giăng mặc áo bằng lông lạc đà, thắt lưng bằng đai da, ăn châu chấu và mật ong rừng.

⁷ Đây là lời giảng của Giăng cho dân chúng: “Có Đấng đến sau tôi còn cao trọng hơn tôi; tôi không xứng đáng cúi xuống mở dép cho Ngài.

⁸ Tôi làm báp-têm cho các anh bằng nước, nhưng Ngài sẽ làm báp-têm cho các anh bằng Thánh Linh.”

Chúa Giê-xu chịu lễ báp-têm
(Ma 3:13-17; Lu 3:21-22)

⁹ Lúc ấy Chúa Giê-xu từ thành Na-xa-rét miền Ga-li-lê đến để Giăng làm báp-têm dưới sông Giô-đanh.

¹⁰ Vừa khi lên khỏi nước, Ngài thấy thiên đàng mở ra. Thánh Linh lấy dạng chim bồ câu đáp xuống đậu trên Ngài,

¹¹ và có tiếng từ thiên đàng vọng xuống rằng: “Con là Con ta yêu dấu, ta rất vừa lòng về Con.”

Chúa Giê-xu chịu ma quỷ cám dỗ

(Ma 4:1-11; Lu 4:1-13)

¹² Ngay sau đó Thánh Linh đưa Chúa Giê-xu vào đồng hoang.

¹³ Ngài ở đó suốt bốn mươi ngày để chịu Sa-tăng cám dỗ. Ngài ở chung với muông thú và có các thiên sứ phục sự Ngài.

Chúa Giê-xu chọn một số môn đệ

(Ma 4:12-22; Lu 4:14-15; 5:1-11)

¹⁴ Sau khi Giăng bị tù, Chúa Giê-xu đến miền Ga-li-lê giảng Tin Mừng về Thượng Đế.

¹⁵ Ngài dạy, “Thời đã điểm. Nước Trời đã gần kề. Ai nấy hãy ăn năn và tiếp nhận Tin Mừng!”

¹⁶ Khi đang đi dọc theo hồ Ga-li-lê, Ngài thấy Xi-môn† và em là Anh-rê đang quăng lưới xuống hồ vì hai người vốn làm nghề chài lưới.

¹⁷ Chúa Giê-xu bảo họ “Hãy theo ta, ta sẽ biến các anh thành những tay đánh lưới người.”

¹⁸ Xi-môn và Anh-rê lập tức bỏ lưới lại đi theo Ngài.

¹⁹ Đi một khoảng nữa, Ngài thấy hai anh em khác tên Giăng và Gia-cơ, con của Xê-bê-đê, đang ngồi trong thuyền vá lưới.

²⁰ Ngài gọi hai người thì họ liền để cha mình lại trong thuyền với

* 1:1: *Con Thượng Đế* Vài bản cũ Hi-lạp không có ghi danh từ này. † 1:16: *Xi-môn* Tên khác của Xi-môn là Phi-a-rơ. Xem thêm các câu 29, 36.

mấy người làm công rồi đi theo Ngài.

*Chúa Giê-xu đuổi tà ma
(Lu 4:31-37)*

²¹ Chúa Giê-xu và các môn đệ đi đến thành Ca-bê-nâm. Đến ngày Sa-bát Ngài vào hội đường để dạy dỗ.

²² Dân chúng rất ngạc nhiên về lối giảng dạy của Ngài, vì Ngài dạy như người có quyền năng, chứ không giống các giáo sư luật.

²³ Ngay lúc ấy trong hội đường có một người bị tà ma ám. Anh kêu lớn,

²⁴ “Giê-xu ở Na-xa-rét ơi, Ngài muốn làm gì chúng tôi đây? Có phải Ngài đến để diệt chúng tôi không? Tôi biết Ngài là ai—Ngài là Đấng Thánh của Thượng Đế!”

²⁵ Chúa Giê-xu mắng quỷ, “Im đi! Ra khỏi người này ngay!”

²⁶ Quỷ liền vật mạnh anh ta xuống, rú lên một tiếng lớn, rồi ra khỏi.

²⁷ Dân chúng vô cùng sửng sốt, hỏi nhau, “Việc này nghĩa là sao? Ông này dạy điều mới lạ và đầy quyền năng. Đến nỗi ông ta ra lệnh cho tà ma chúng cũng vâng theo.”

²⁸ Thế là tiếng đồn về Chúa Giê-xu loan truyền nhanh chóng khắp cả miền Ga-li-lê.

Chúa Giê-xu chữa nhiều người bệnh

(Ma 8:14-17; Lu 4:38-41)

²⁹ Khi Chúa Giê-xu và các môn đệ vừa ra khỏi hội đường, thì cùng Gia-cơ và Giăng đi đến nhà của Xi-môn và Anh-rê.

³⁰ Bà mẹ vợ Xi-môn đang sốt liệt giường. Người ta cho Chúa Giê-xu hay.

³¹ Ngài bước đến bên giường, cầm tay bà, đỡ dậy. Cơn sốt dứt

ngay, bà liền bắt tay phục vụ mọi người.

³² Chiều hôm ấy, sau khi mặt trời lặn, dân chúng mang những người bệnh và bị quỷ ám đến cùng Chúa Giê-xu.

³³ Cả thành tụ tập trước cửa.

³⁴ Chúa Giê-xu chữa lành đủ thứ bệnh và đuổi quỷ ra khỏi nhiều người. Nhưng Ngài cấm không cho quỷ nói ra, vì chúng biết Ngài là ai.[‡]

*Chúa Giê-xu chuẩn bị
rao giảng Tin Mừng*

(Lu 4:42-44)

³⁵ Sáng sớm hôm sau khi trời hãy còn tối, Chúa Giê-xu thức dậy ra khỏi nhà. Ngài đến một nơi vắng vẻ để cầu nguyện.

³⁶ Xi-môn và đồng bạn đi tìm Ngài.

³⁷ Sau khi tìm được, họ thưa, “Ai cũng đi tìm thầy!”

³⁸ Chúa Giê-xu bảo họ, “Chúng ta nên đi thăm các thành gần đây để ta giảng dạy nữa. Đó là lý do mà ta đến.”

³⁹ Nền Ngài đi khắp miền Ga-li-lê, giảng dạy trong các hội đường và đuổi quỷ.

Chúa Giê-xu chữa lành người bệnh

(Ma 8:1-4; Lu 5:12-16)

⁴⁰ Có một người cùi đến quỳ gối van xin Chúa Giê-xu, “Lạy Chúa, nếu Chúa muốn, Ngài có thể chữa lành cho con được.”

⁴¹ Chúa Giê-xu động lòng thương anh. Ngài giơ tay rờ trên người anh và bảo, “Ta muốn. Hãy lành bệnh đi!”

⁴² Bệnh liền dứt, anh được lành ngay.

⁴³ Chúa Giê-xu bảo anh đi liền và nghiêm cấm,

⁴⁴ “Đừng cho ai biết chuyện này. Anh hãy đi trình diện thầy tế lễ,

[‡] 1:34: **biết Ngài là ai** Nghĩa là ma quỷ biết rằng Chúa Giê-xu là Đấng Cứu Thế, con của Thượng Đế.

rồi dâng của lễ theo như Mô-se đã qui định cho những người được lành bệnh.[§] Như thế để cho mọi người thấy điều ta làm.”

⁴⁵ Anh rời nơi đó, liền thuật cho mọi người biết Chúa Giê-xu đã chữa lành mình. Vì thế Ngài không thể công khai vào thành nữa. Ngài cư ngụ nơi hẻo lánh, nhưng dân chúng khắp nơi đều kéo đến tìm Ngài.

2

Chúa Giê-xu chữa lành người bại

(Ma 9:1-8; Lu 5:17-26)

¹ Vài ngày sau, Chúa Giê-xu trở lại thành Ca-bê-nam, tiếng đồn loan ra là Chúa Giê-xu có mặt ở nhà.

² Dân chúng kéo lại quá đông khiến nhà chật ních, đến nỗi ngoài cửa cũng không có chỗ chen chân. Trong khi Chúa Giê-xu đang giảng dạy dân chúng về lời của Thượng Đế,

³ thì có bốn người khiêng một người bị bại đến.

⁴ Vì dân chúng tụ tập quá đông, họ không làm sao mang anh ta đến trước mặt Chúa Giê-xu được nên họ mở một khoảng trống trên mái nhà ngay chỗ Chúa Giê-xu đang nói chuyện và thông người bại đang nằm trên cang xuống.

⁵ Khi thấy đức tin của họ, Ngài bảo người bại rằng, “Con ơi, tội con đã được tha rồi.”

⁶ Mấy giáo sư luật có mặt tại đó mới nghĩ thầm rằng,

⁷ “Ông này là ai mà dám ăn nói táo bạo như vậy? Ông ta nói như thể mình là Trời. Chỉ có một mình Trời mới có quyền tha tội thôi.”

⁸ Chúa Giê-xu biết ngay ý nghĩ của họ nên Ngài hỏi, “Tại sao

các ông thầm nghĩ như thế trong lòng?”

⁹ Trong hai điều này, điều nào dễ hơn: Một là nói với người bại rằng, ‘Tội con đã được tha,’ hai là bảo, ‘Hãy đứng dậy, cuốn chăn chiếu mà đi?’

¹⁰ Nhưng tôi sẽ chứng tỏ cho các ông thấy Con Người có quyền tha tội trên đất,” nên Chúa Giê-xu nói với người bại,

¹¹ “Tôi bảo anh đứng dậy cuốn chăn chiếu đi về nhà.”

¹² Người bại lập tức đứng dậy, cuốn chăn chiếu đi ra trước sự chứng kiến của mọi người. Dân chúng vô cùng kinh ngạc và ngợi tôn Thượng Đế. Họ bảo nhau, “Từ trước tới giờ, chưa khi nào chúng ta thấy chuyện lạ như thế này!”

Lê-vi theo Chúa Giê-xu
(Ma 9:9-13; Lu 5:27-32)

¹³ Chúa Giê-xu lại ra bờ hồ lần nữa, có dân chúng đi theo và Ngài dạy dỗ họ.

¹⁴ Trong khi Ngài đang đi thì thấy Lê-vi, con của A-phê đang ngồi ở trạm thu thuế. Chúa Giê-xu bảo ông, “Hãy theo ta,” ông liền đứng dậy theo Ngài.

¹⁵ Sau đó, Chúa Giê-xu dùng bữa tại nhà Lê-vi, có các nhân viên thu thuế, những kẻ có tội cùng các môn đệ Ngài ăn chung. Những người như thế đi theo Chúa Giê-xu.

¹⁶ Khi các giáo sư luật thuộc phái Pha-ri-xi thấy Chúa Giê-xu ăn chung với những người thu thuế và kẻ có tội, họ liền hỏi các môn đệ Ngài: “Sao ông ta ăn chung với phường thu thuế và kẻ có tội như thế?”

¹⁷ Chúa Giê-xu nghe vậy mới bảo họ rằng: “Người khoẻ mạnh đâu cần bác sĩ, chỉ có người bệnh mới cần thôi. Ta đến không phải

§ 1:44: *Mô-se ... lành bệnh* Xem thêm Lê-vi 14:1-32.

để kêu gọi người tốt mà gọi tội nhân.”

*Môn đệ Chúa Giê-xu bị chỉ trích
(Ma 9:14-17; Lu 5:33-39)*

¹⁸ Môn đệ của Giăng và người Pha-ri-xi thường hay cử ăn trong một thời gian. Một số người đến hỏi Chúa Giê-xu, “Tại sao môn đệ của Giăng và môn đệ của người Pha-ri-xi cử ăn còn môn đệ của thầy thì không?”

¹⁹ Chúa Giê-xu đáp, “Bạn của chú rể không cử ăn khi chú rể đang còn ở với họ. Hễ chú rể còn ở với họ, họ không cử ăn.

²⁰ Nhưng khi nào chú rể đi rồi thì họ mới cử ăn.

²¹ Không ai vá một miếng vải mới chưa bị rút vào lỗ rách của cái áo cũ vì miếng vải mới sẽ rút lại, chẳng rách áo cũ. Lỗ rách sẽ càng xấu thêm.

²² Cũng không ai đổ rượu mới vào bầu da cũ. Rượu mới sẽ làm nứt bầu, rượu cũng mất mà bầu cũng chẳng còn. Rượu mới phải đựng trong bầu da mới.”

Chúa Giê-xu là Chúa của ngày Sa-bát

(Ma 12:1-8; Lu 6:1-5)

²³ Vào ngày Sa-bát nọ, Chúa Giê-xu đi qua cánh đồng lúa, các môn đệ Ngài vừa đi vừa bứt bông lúa ăn.

²⁴ Người Pha-ri-xi thấy thế mới hỏi, “Tại sao môn đệ của thầy làm điều trái phép trong ngày Sa-bát?”

²⁵ Chúa Giê-xu đáp, “Thế các ông chưa đọc điều Đa-vít và những bạn đồng hành làm khi bị đói sao?”

²⁶ Trong thời A-bia-tha làm thầy tế lễ tối cao, Đa-vít vào lều của Thượng Đế, lấy bánh thánh ăn, loại bánh mà chỉ có thầy tế lễ mới được phép ăn. Ông ta cũng cho các bạn đồng hành ăn nữa.”

²⁷ Rồi Chúa Giê-xu bảo người Pha-ri-xi “Ngày Sa-bát được lập ra

để giúp loài người; chứ loài người không phải được dựng nên để lệ thuộc ngày Sa-bát.

²⁸ Vì thế, Con Người cũng là Chúa của ngày Sa-bát.”

3

*Chữa lành bàn tay bị liệt
(Ma 12:9-14; Lu 6:6-11)*

¹ Một lần khác Chúa Giê-xu vào hội đường, ở đó có một người bị liệt bàn tay.

² Vài người theo dõi xem thử Chúa Giê-xu có chữa lành người bệnh trong ngày Sa-bát không, để tố cáo Ngài.

³ Chúa Giê-xu nói với người bị liệt tay: “Anh hãy đứng lên trước mặt mọi người.”

⁴ Rồi Ngài hỏi dân chúng, “Điều nào có phép làm trong ngày Sa-bát: làm lành hay làm dữ, cứu người hay giết người?” Nhưng họ đều làm thinh.

⁵ Chúa Giê-xu nhìn họ mà tức giận, lòng Ngài buồn nản vì thấy họ ương ngạnh. Ngài liền bảo người bị liệt tay, “Anh hãy giơ tay ra.” Anh ta giơ ra thì tay được lành.

⁶ Những người Pha-ri-xi đi ra, bàn mưu với các đảng viên Hê-rốt để giết Chúa Giê-xu.

Nhiều người theo Chúa Giê-xu

⁷ Chúa Giê-xu cùng các môn đệ rời nơi ấy để đi đến hồ, có đoàn dân rất đông từ vùng Ga-li-lê đi theo Ngài.

⁸ Nhiều người từ miền Giu-đia, Giê-ru-sa-lem, Y-đu-mia, từ vùng đất phía Đông sông Giô-đanh và từ vùng Tia và Xi-đôn đến nữa. Khi nghe đồn những việc Chúa Giê-xu làm, thì có vô số người đến tìm Ngài.

⁹ Nhìn thấy đám đông, Chúa Giê-xu bảo các môn đệ chuẩn bị

cho Ngài một chiếc thuyền để khỏi bị dân chúng lấn ép.

¹⁰ Vì Ngài đã chữa lành nhiều người bệnh nên những ai mắc bệnh đều chen lấn nhau để được rờ Ngài.

¹¹ Khi tà ma thấy Chúa Giê-xu thì chúng quỉ xuống trước mặt Ngài và kêu lên “Ngài là Con Thượng Đế!”

¹² Nhưng Chúa Giê-xu cấm chúng nó không được nói Ngài là ai.

Chúa Giê-xu chọn mười hai sứ đồ
(Ma 10:1-4; Lu 6:12-16)

¹³ Khi Chúa Giê-xu lên núi kia, Ngài gọi những người Ngài muốn, thì tất cả những người ấy đến với Ngài.

¹⁴ Chúa Giê-xu chọn mười hai người và gọi họ là sứ đồ Ngài muốn họ ở bên cạnh Ngài và sai họ đi ra giảng đạo,

¹⁵ đồng thời cho họ quyền đuổi quỉ ra khỏi những kẻ bị ám.

¹⁶ Đây là tên mười hai người Ngài chọn: Xi-môn mà Ngài đặt tên là Phi-a-rơ,

¹⁷ Gia-cơ và Giăng, con của Xê-bê-đê. Ngài đặt tên cho hai anh em này là Bô-a-nê, nghĩa là “Con của Sấm Sét,”

¹⁸ Anh-rê, Phi-líp, Ba-thê-lê-mi, Ma-thi-ơ, Thô-ma, Gia-cơ con của A-phê, Tha-đê, Xi-môn thuộc đảng Xê-lốt,

¹⁹ và Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, người về sau phản Ngài.

Một số người nói Ngài bị quỉ ám
(Ma 12:22-32; Lu 11:14-23; 12:10)

²⁰ Sau đó Chúa Giê-xu về nhà nhưng dân chúng lại tụ tập đông đảo đến nỗi Ngài và các môn đệ không ăn được.

²¹ Nghe thế nên thân nhân Ngài xuống để bắt Ngài về, vì họ cho rằng Ngài đã bị cuồng trí.

²² Nhưng các giáo sư luật đến từ Giê-ru-sa-lem bảo rằng, “Ông ta bị quỉ Sa-tăng* ám! Ông ta chỉ giỏi dùng quyền chúa quỉ mà đuổi quỉ đó thôi.”

²³ Chúa Giê-xu liền gọi dân chúng đến, dùng ngụ ngôn để dạy họ. Ngài bảo “Quỉ Sa-tăng không thể tự đuổi mình ra khỏi người ta được.

²⁴ Một nước bị phân hóa không thể nào tồn tại,

²⁵ và gia đình nào tự chia rẽ sẽ tan hoang.

²⁶ Nếu quỉ Sa-tăng tự chống lại mình hoặc nghịch lại những kẻ theo nó thì làm sao nó tồn tại được? Thế là Sa-tăng đã đến đường cùng rồi.

²⁷ Không ai có thể ập vào nhà một người lức lững mà cướp đồ người ấy được. Phải trói anh ta lại trước rồi mới lấy đồ trong nhà sau.

²⁸ Ta bảo thật, tất cả những tội lỗi người ta làm hoặc những lời nói phạm đến Thượng Đế sẽ được tha.

²⁹ Nhưng ai nói phạm đến Thánh Linh sẽ không được tha đâu; người ấy sẽ mắc tội đời đời.”

³⁰ Chúa Giê-xu nói thế là vì các giáo sư luật bảo rằng Ngài bị quỉ ám.

Gia đình thật của Chúa Giê-xu
(Ma 12:46-50; Lu 8:19-21)

³¹ Bấy giờ có mẹ và anh em của Chúa Giê-xu đến đứng ở ngoài và cho người vào trong gọi Ngài ra.

³² Nhiều người đang ngồi vây quanh Chúa Giê-xu, có người thưa với Ngài, “Mẹ và anh em thầy đang chờ thầy ở ngoài kia!”

* 3:22: **Sa-tăng** Tên khác là Bê-ên-xê-bun (ma quỉ).

³³ Chúa Giê-xu hỏi, “Ai là mẹ ta và anh em ta?”

³⁴ Rồi Ngài nhìn những người ngồi quanh Ngài và bảo, “Đây là mẹ ta và anh em ta!

³⁵ Người nào làm theo ý muốn Thượng Đế, người đó mới thật là anh em, chị em và mẹ của ta.”

4

Ngụ ngôn gieo giống (Ma 13:1-9; Lu 8:4-8)

¹ Chúa Giê-xu lại bắt đầu giảng dạy bên bờ hồ. Vì quần chúng tụ tập quanh Ngài quá đông nên Ngài lên ngồi trên một chiếc thuyền đậu gần bờ. Còn tất cả dân chúng thì ngồi trên bờ gần nước.

² Chúa Giê-xu dùng ngụ ngôn dạy dỗ họ nhiều điều. Ngài kể,

³ “Nghe đây! Có một nông gia đi ra gieo giống.

⁴ Trong khi gieo, một số hạt rơi trên đường đi, chim đập xuống ăn hết.

⁵ Một số hạt rơi nhằm chỗ đất đá, có ít đất thịt. Những hạt giống ấy mọc nhanh vì có đất cạn.

⁶ Nhưng khi mặt trời mọc lên liền bị chết héo, vì rễ không sâu.

⁷ Một số hạt khác rơi nhằm chỗ cỏ gai, gai mọc mạnh chèn cây non tốt, nên cây ấy không sinh quả được.

⁸ Một số hạt khác rơi vào chỗ đất tốt, liền mọc lên. Cây càng ngày càng lớn, kết quả càng nhiều. Có cây sinh ra ba chục hạt, có cây sáu chục, có cây một trăm.”

⁹ Rồi Chúa Giê-xu bảo, “Người nào nghe ta được, hãy lắng tai nghe!”

CHÚA giải thích tại sao dùng ngụ ngôn

(Ma 13:10-17; Lu 8:9-10)

¹⁰ Sau đó lúc có một mình Chúa Giê-xu, mười hai sứ đồ cùng một số người khác xúm quanh hỏi Ngài về các ngụ ngôn Ngài dùng.

¹¹ Chúa Giê-xu bảo, “Các con được có trí hiểu những bí mật về Nước Trời, nhưng đối với người khác ta phải dùng chuyện ngụ ngôn

¹² vì:

‘Họ thấy thì thấy mà không học được.

Họ nghe thì nghe mà không hiểu được.

Vì nếu họ học và hiểu được, họ sẽ trở lại với ta và được tha thứ chẳng.’ ” Ê-sai 6:9-10

Chúa Giê-xu giải thích ngụ ngôn gieo giống

(Ma 13:18-23; Lu 8:11-15)

¹³ Sau đó Chúa Giê-xu hỏi các môn đệ, “Các con không hiểu ngụ ngôn này sao? Nếu truyện này mà không hiểu thì làm sao hiểu các truyện khác được?

¹⁴ Nông gia trong truyện cũng ví như người gieo lời của Thượng Đế vào lòng người ta.

¹⁵ Có khi lời giảng dạy rơi trên đường đi, giống như người nghe lời dạy dỗ của Thượng Đế nhưng vừa nghe xong thì Sa-tăng liền đến cướp lấy lời đã được gieo trong lòng họ.

¹⁶ Một số người khác như hạt giống rơi trên đất đá. Họ nghe lời dạy liền hờ hững tiếp nhận.

¹⁷ Nhưng họ không để lời ấy thấm sâu vào đời sống, họ chỉ giữ lời dạy đó một thời gian ngắn thôi. Khi gặp khốn khổ hoặc gian nan vì lời dạy mà họ đã tiếp nhận, thì họ vội vàng rút lui.

¹⁸ Có những người giống như hạt giống rơi vào cỏ gai; họ nghe lời dạy

¹⁹ nhưng lại để những lo âu đời này, bả vinh hoa phú quý và những ham muốn xấu xa khác khiến cho lời dạy bị nghẹt ngòi,

không kết quả* trong cuộc sống họ được.

²⁰ Một số người khác giống như hột giống trồng nơi đất tốt. Họ nghe lời dạy và vui vẻ tiếp nhận rồi lớn lên và kết quả—có hột sinh ra ba chục, hột thì sáu chục, hột thì một trăm.”

Cái đèn để trên chân đèn
(Lu 8:16-18)

²¹ Sau đó Chúa Giê-xu dạy họ, “Có bao giờ các con lấy cái đèn giấu dưới cái chậu hay dưới giường không? Không! Đèn thì các con để trên chân đèn.

²² Điều gì kín giấu trước sau cũng bị phơi bày ra, và việc nào bí mật rồi cũng bị lộ ra.

²³ Ai có thể nghe ta được, hãy lắng nghe cho kỹ.

²⁴ Hãy suy nghĩ thật cẩn thận điều mình nghe. Các con cho kẻ khác thế nào thì Thượng Đế cũng sẽ cho các con lại thế ấy, và còn cho thêm.

²⁵ Ai có trí hiểu sẽ được cho thêm nhưng ai không có thì lại bị lấy luôn điều họ đã có nữa.”

Chúa Giê-xu dùng ngụ ngôn về hột giống

²⁶ Rồi Chúa Giê-xu dạy thêm, “Nước Trời giống như người gieo giống xuống đất.

²⁷ Hết ngày đến đêm, dù người ngủ hay thức, hột giống tiếp tục nảy mầm, nhưng người ấy không biết hột giống lớn lên ra sao.

²⁸ Từ đất tạo ra hột. Trước là cây non, sau là hoa rồi đến hột.

²⁹ Khi hột đã chín thì người ta gặt, vì đến mùa.”

Ngụ ngôn về hột cải
(Ma 13:31-32, 34-35; Lu 13:18-19)

³⁰ Chúa Giê-xu dạy thêm, “Ta phải lấy gì để so sánh với Nước

Trời? Ta phải dùng truyện gì để giải thích về nước ấy?

³¹ Nước Trời giống như một hột cải, nhỏ nhất trong các loại hột giống người ta trồng.

³² Nhưng khi trồng rồi, hột ấy mọc lên thành cây lớn nhất so với mọi thứ cây trồng trong vườn. Cây ấy có nhánh to rậm, đến nỗi chim trời làm tổ dưới bóng nó được.”

³³ Chúa Giê-xu dùng nhiều ngụ ngôn tương tự để dạy dân chúng về lời của Thượng Đế—theo khả năng hiểu biết của họ.

³⁴ Bao giờ Ngài cũng dùng ngụ ngôn để dạy dân chúng, nhưng khi ở riêng thì Ngài giải thích hết cho các môn đệ.

Chúa Giê-xu dẹp yên cơn bão
(Ma 8:23-27; Lu 8:22-25)

³⁵ Chiều hôm ấy Chúa Giê-xu bảo các môn đệ, “Chúng ta hãy đi qua bờ hồ bên kia.”

³⁶ Rồi đám đông dân chúng, các môn đệ dùng chiếc thuyền mà Ngài đã ngồi dạy đưa Ngài đi. Có các thuyền khác cùng đi nữa.

³⁷ Bỗng một cơn bão nổi lên thổi tạt qua hồ. Sóng ào ạt tràn vào gần ngập thuyền.

³⁸ Trong khi ấy, Chúa Giê-xu đang dựa gối ngủ phía đuôi thuyền. Các môn đệ hết hoảng đến đánh thức Ngài dậy, “Thầy ơi, thầy không lo chúng ta sắp chết đuối hết sao?”

³⁹ Chúa Giê-xu liền đứng dậy ra lệnh cho sóng và gió, “Hãy im đi! Lặng đi!” Gió liền ngưng, mặt hồ trở lại yên lặng như tờ.

⁴⁰ Chúa Giê-xu hỏi các môn đệ, “Sao các con sợ? Các con vẫn chưa có đức tin sao?”

⁴¹ Các môn đệ vô cùng sợ hãi bảo nhau, “Ông này là ai mà đến nổi sóng và gió cũng vâng lệnh?”

* 4:19: **kết quả** Đòi sống sinh ra những việc lành Thượng Đế muốn.

5

*Người bị quỷ ám**(Ma 8:28-34; Lu 8:26-39)*

¹ Chúa Giê-xu và các môn đệ qua bờ hồ bên kia nơi miền của dân Ghê-ra-sen.

² Ngài vừa bước ra khỏi thuyền bỗng có một người bị quỷ ám từ vùng nghĩa trang chạy đến với Ngài.

³ Anh ở trong các hang chôn người chết, dù dùng xiềng cũng không ai trói anh được.

⁴ Nhiều lần người ta dùng xiềng trói tay chân anh, nhưng anh bẻ còng, tháo xiềng ra hết. Không ai mạnh đủ để kèm giữ anh được.

⁵ Đêm ngày anh lang thang trong các hang hốc và trên các đồi, kêu la inh ỏi, rồi lấy đá nhọn rạch thân mình.

⁶ Lúc Chúa Giê-xu còn ở đằng xa, anh đã nhìn thấy, liền chạy lại quỳ trước mặt Ngài.

⁷ Anh kêu lớn, “Chúa Giê-xu, Con của Thượng Đế Tối Cao ơi, Ngài muốn làm gì tôi đây? Tôi nhân danh Thượng Đế van xin Ngài đừng làm khổ tôi!”

⁸ Anh nói như thế vì Chúa Giê-xu ra lệnh, “Hỡi quỷ! hãy ra khỏi người này!”

⁹ Rồi Chúa Giê-xu hỏi, “Mày tên gì?”

Nó trả lời, “Lữ Đoàn*, vì chúng tôi là một đám quỷ đông.”

¹⁰ Bọn quỷ van xin Ngài đừng đuổi chúng ra khỏi vùng ấy.

¹¹ Gần đó có một bầy heo đông đang ăn trên một ngọn đồi.

¹² Lữ quỷ nài nỉ Chúa Giê-xu, “Xin Ngài cho phép chúng tôi nhập vào bầy heo đi.”

¹³ Chúa Giê-xu cho phép. Chúng liền ra khỏi anh ta và nhập vào bầy heo. Thế là nguyên cả một

đàn heo—khoảng hai ngàn con—lao xuống đồi, nhào xuống hồ chết đuối hết.

¹⁴ Mấy chú chăn heo bỏ chạy vào thành và vùng quê quanh đó thuật chuyện ấy cho mọi người. Dân chúng lũ lượt kéo nhau ra xem tự sự.

¹⁵ Họ gặp Chúa Giê-xu và người trước kia bị quỷ ám đang ngồi đó, mặc áo quần thơm tất, tinh thần tỉnh táo thì họ đâm hoảng.

¹⁶ Những người chứng kiến thuật lại cho họ nghe về chuyện xảy ra cho người bị quỷ ám và bầy heo.

¹⁷ Dân chúng vùng ấy liền yêu cầu Chúa Giê-xu rời khỏi địa phận của họ.

¹⁸ Khi Chúa Giê-xu trở lại thuyền thì người bị quỷ ám trước kia năn nỉ xin theo Ngài.

¹⁹ Nhưng Chúa Giê-xu không chịu. Ngài bảo, “Anh hãy trở về với gia đình và thuật lại cho mọi người nghe về những việc lớn lao mà Chúa đã làm cho anh, và Ngài thương xót anh ra sao.”

²⁰ Vì thế anh ta trở về thuật cho mọi người ở vùng Thập Tỉnh về việc lớn lao mà Chúa Giê-xu đã làm cho mình. Ai nấy đều kinh ngạc.

Chúa Giê-xu khiến em bé gái sống lại và chữa lành một thiếu phụ bị bệnh

(Ma 9:18-26; Lu 8:40-56)

²¹ Khi Chúa Giê-xu lên thuyền trở lại bờ bên kia, thì dân chúng vây quanh Ngài rất đông.

²² Có một người tên Giai-ru, làm chủ hội đường, nhìn thấy Chúa liền đến quỳ trước mặt Ngài.

²³ Ông lạy lục van xin, “Con gái tôi sắp chết. Lạy thầy! Xin làm ơn đến đặt tay chữa cho nó sống.”

* **5:9; Lữ Đoàn** Nghĩa là nhiều. Một lữ đoàn là một đơn vị quân số La-mã khoảng sáu ngàn người.

24 Chúa Giê-xu liền đi với ông. Dân chúng rất đông đi theo sau và lấn ép Ngài tứ phía.

25 Trong đó có một thiếu phụ mắc chứng xuất huyết đã mười hai năm.

26 Chị khổ sở trong tay nhiều y sĩ, và tốn hết tiền của mà bệnh chẳng những không thuyên giảm, lại còn trầm trọng thêm.

27 Khi nghe đồn về Chúa Giê-xu thì chị liền trà trộn vào đám đông đến phía sau và sờ áo Ngài.

28 Chị nghĩ thầm, "Nếu tôi chỉ sờ được áo Ngài thôi, thì chắc chắn tôi sẽ lành bệnh."

29 Lập tức, chứng xuất huyết ngưng lại và chị cảm thấy hoàn toàn bình phục.

30 Ngay lúc ấy Chúa Giê-xu cảm biết có quyền lực ra từ mình nên Ngài quay lại hỏi dân chúng, "Ai vừa sờ áo ta?"

31 Các môn đệ thưa, "Thầy xem có bao nhiêu người xô đẩy thầy mà thầy còn hỏi, 'Ai sờ áo ta?' "

32 Nhưng Chúa Giê-xu vẫn nhìn quanh, để xem thử ai sờ áo mình.

33 Thiếu phụ biết mình đã lành bệnh, liền đến quì trước chân Chúa Giê-xu. Chị run rẩy khai thật mọi việc.

34 Chúa Giê-xu bảo thiếu phụ "Chị à, chị được lành bệnh vì chị có lòng tin. Hãy về bình an; chị lành bệnh rồi."

35 Trong khi Chúa Giê-xu đang nói thì một vài người nhà của ông quản lý hội đường đến báo, "Con gái ông chết rồi. Đừng làm phiền thầy nữa."

36 Nhưng Chúa Giê-xu không để ý đến những lời ấy. Ngài bảo ông chủ hội đường, "Đừng sợ, chỉ cần tin mà thôi!"

37 Chúa Giê-xu chỉ cho phép Phia-rơ, Gia-cơ và Giăng đi với Ngài.

38 Khi đến nhà ông quản lý hội đường thì Ngài thấy họ làm ồn ào và khóc lóc thảm thiết.

39 Chúa Giê-xu vào nhà và bảo họ, "Chuyện gì mà ồn ào khóc lóc như thế này? Cô bé không phải chết đâu, nó chỉ ngủ thôi."

40 Nhưng họ cười nhạo Ngài. Sau khi đuổi họ ra khỏi nhà, Chúa Giê-xu dẫn cha mẹ cô gái và ba môn đệ vào phòng cô bé nằm.

41 Ngài cầm tay cô bé và nói, "*Ta-li-tha cum!*" Nghĩa là "Bé gái ơi, ta bảo con hãy ngồi dậy."

42 Cô bé lập tức đứng dậy và chập choạng bước đi vì cô đã lên mười hai tuổi. Mọi người rất đỗi kinh ngạc.

43 Chúa Giê-xu ra lệnh tuyệt đối không ai được phép nói lại với người khác biết việc này. Rồi Ngài bảo họ cho cô bé ăn.

6

*Chúa Giê-xu về thăm quê nhà
(Ma 13:53-58; Lu 4:16-30)*

1 Chúa Giê-xu rời nơi ấy trở về thăm quê nhà, có các môn đệ cùng đi.

2 Đến ngày Sa-bát, Ngài vào hội đường dạy dỗ. Nhiều người nghe Ngài thì sững sờ hỏi nhau, "Ông ta học những điều này ở đâu? Ai cho ông ta sự khôn ngoan như thế? Ông ta lấy quyền ở đâu mà làm phép lạ?"

3 Ông ta chẳng qua chỉ là thợ mộc, con của Ma-ri và anh của Gia-cơ, Giô-xép, Giu-đa và Xi-môn. Còn chị em ông ta vẫn sống ở giữa chúng ta đây mà." Cho nên họ bực dọc về Ngài.

4 Chúa Giê-xu bảo họ, "Nhà tiên tri nào cũng được khắp nơi kính trọng, chỉ trừ quê quán và họ hàng mình."

5 Cho nên Chúa Giê-xu không thể làm phép lạ ở đó được. Ngài

chỉ đặt tay chữa lành một vài người bệnh thôi.

⁶ Ngài lấy làm ngạc nhiên vì nhiều người chẳng có lòng tin gì cả. Rồi Chúa Giê-xu vào các làng khác trong vùng ấy để giảng dạy.

Chúa Giê-xu gọi các sứ đồ đi truyền giáo

(Ma 10:1, 5-15; Lu 9:1-6)

⁷ Ngài gọi mười hai môn đệ lại và chuẩn bị sai họ đi ra từng đôi để giảng đạo, đồng thời cho họ quyền trừ tà ma.

⁸ Chúa Giê-xu căn dặn họ: “Đừng mang gì theo khi đi đường ngoài cây gậy. Đừng mang theo bánh mì, bao bì hoặc tiền trong túi.

⁹ Hãy mang dép nhưng chỉ đem đủ đồ mặc mà thôi.

¹⁰ Khi các con vào nhà ai thì cứ ở đó cho tới khi ra đi.

¹¹ Nếu dân chúng nơi nào không chịu tiếp đón hoặc nghe các con, thì hãy rời khỏi nơi đó, phủ bụi* nơi chân các con, để làm dấu cảnh cáo họ.”

¹² Các sứ đồ đi ra giảng dạy và khuyên dân chúng ăn năn.

¹³ Họ đuổi quỷ, xức dầu ô-liu[†] và chữa lành nhiều người bệnh.

Vua Hê-rốt làm tướng Chúa Giê-xu là Giăng Báp-tít

(Ma 14:1-12; Lu 9:7-9)

¹⁴ Vua Hê-rốt nghe đồn về Chúa Giê-xu, vì lúc ấy Ngài đã nổi danh. Vài người bảo, “Ông ta là Giăng Báp-tít, người đã sống lại từ trong kẻ chết nên mới có thể làm những phép lạ như thế này.”

¹⁵ Kẻ khác nói, “Ông ta là Ê-li.”

Người khác lại nói, “Ông ta là nhà tiên tri cũng như các tiên tri thời xưa.”

¹⁶ Khi Hê-rốt nghe vậy liền bảo, “Ta đã chém đầu Giăng, bây giờ ông ta đã sống lại từ trong đám người chết!”

Giăng Báp-tít bị giết

¹⁷ Sở là Hê-rốt ra lệnh cho quân sĩ dưới quyền tổng giam Giăng, để làm vừa lòng vợ là Hê-rô-đia. Bà này trước kia là vợ của Phi-líp, em Hê-rốt, nhưng Hê-rốt lại lấy bà.

¹⁸ Giăng đã can ngăn Hê-rốt, “Lấy vợ của em mình là không phải lẽ.”

¹⁹ Vì thế Hê-rô-đia thù Giăng và muốn giết ông, nhưng không được.

²⁰ Vì Hê-rốt sợ Giăng nên tìm cách che chở ông ta. Hê-rốt biết Giăng là người tốt và thánh thiện. Càng nghe Giăng bao nhiêu, Hê-rốt càng khó chịu bấy nhiêu, thế mà vua vẫn thích nghe.

²¹ Nhưng cơ hội tốt đã đến để Hê-rô-đia giết Giăng. Vào dịp sinh nhật Hê-rốt, vua làm tiệc thết đãi các đại quan văn võ trong triều đình, cùng các nhân vật quan trọng miền Ga-li-lê.

²² Lúc con gái Hê-rô-đia vào nhảy múa, Hê-rốt và các khách dự tiệc rất thích.

Nên vua bảo cô gái, “Con muốn xin điều gì bây giờ cha cũng cho hết.”

²³ Vua còn hứa thêm, “Xin cái gì cũng được—đầu cho xin nửa vương quốc của cha, cha cũng cho.”

²⁴ Cô gái chạy vào hỏi mẹ, “Con xin cái gì bây giờ hả mẹ?”

Bà mẹ đáp, “Con hãy xin cái đầu của Giăng Báp-tít.”

²⁵ Cô gái vội vàng trở vào thưa với vua, “Con muốn xin cái đầu của Giăng Báp-tít để trên mâm ngay bây giờ.”

* 6:11: **phủ bụi** Một dấu hiệu cảnh cáo, có nghĩa là các môn đệ gạt bỏ những người ấy.

† 6:13: **xức dầu ô-liu** Dầu ô-liu dùng làm thuốc trị bệnh.

²⁶ Vua rất buồn rầu nhưng vì đã trót hứa, mọi khách dự tiệc đều nghe, nên vua không muốn từ chối điều cô gái xin.

²⁷ Vua liền truyền lệnh cho một người lính đi mang đầu Giăng đến. Người lính đi chém đầu Giăng trong ngục

²⁸ để trên mâm mang vào. Người lính đưa mâm cho cô gái, cô gái mang vào đưa cho mẹ.

²⁹ Các môn đệ Giăng nghe tin ấy liền đến lấy xác ông đem đi chôn cất.

Thết đãi hơn năm ngàn người

(Ma 14:13-21; Lu 9:10-17; Gi 6:1-14)

³⁰ Các môn đệ nhóm lại quanh Chúa Giê-xu và thuật lại cho Ngài nghe những gì họ làm và dạy.

³¹ Dân chúng kể đến người đi tập nập đến nỗi Chúa Giê-xu và các môn đệ không có thì giờ để ăn. Chúa Giê-xu bảo các môn đệ, “Thôi chúng ta hãy đi tìm chỗ nào vắng vẻ để nghỉ ngơi.”

³² Nên họ xuống thuyền đi đến chỗ vắng, xa quần chúng.

³³ Nhưng nhiều người trông thấy thì biết, vì thế dân chúng từ đủ các tỉnh liền chạy bộ đến chỗ Ngài sắp tới và đến trước Chúa Giê-xu cùng các môn đệ.

³⁴ Vừa tới nơi, Ngài thấy dân chúng đang đói. Ngài cảm thương họ vì họ như chiên không có người chăn nên Chúa Giê-xu dạy dỗ họ nhiều điều.

³⁵ Xế chiều các môn đệ đến thưa với Ngài, “Chỗ này vắng vẻ mà trời đã xế chiều rồi.

³⁶ Xin thầy cho họ về để họ đi vào vùng quê và làng mạc quanh đây mua thức ăn.”

³⁷ Nhưng Chúa Giê-xu đáp, “Các con phải cho họ ăn.”

Các môn đệ thưa, “Chúng con phải dùng nguyên một năm lương

mới đủ tiền mua thức ăn cho chừng này người!”

³⁸ Chúa Giê-xu hỏi họ, “Các con có bao nhiêu ổ bánh? Đi xem thử đi.”

Sau khi đã kiểm điểm họ trình, “Đạ có năm ổ bánh và hai con cá.”

³⁹ Chúa Giê-xu bảo các môn đệ cho dân chúng ngồi từng nhóm trên cỏ xanh.

⁴⁰ Họ liền ngồi từng nhóm năm chục, nhóm một trăm.

⁴¹ Chúa Giê-xu cầm năm ổ bánh và hai con cá, ngược mắt lên trời tạ ơn Thượng Đế. Ngài bẻ bánh ra đưa cho các môn đệ phân phát cho dân chúng. Rồi Ngài cũng phát cá nữa.

⁴² Tất cả mọi người đều ăn uống no nê.

⁴³ Các môn đệ gom được đầy mười hai giỏ bánh và cá thừa.

⁴⁴ Trong số người ăn có hơn năm ngàn người đàn ông.

Chúa Giê-xu đi trên mặt nước

(Ma 14:22-33; Gi 6:16-21)

⁴⁵ Chúa Giê-xu liền bảo các môn đệ xuống thuyền, qua thành Bết-sai-đa ở bờ bên kia trước Ngài. Còn Ngài thì ở lại để giải tán dân chúng.

⁴⁶ Sau khi họ về rồi, Chúa Giê-xu lên núi cầu nguyện.

⁴⁷ Đêm xuống, thuyền đã đến giữa hồ rồi mà Chúa Giê-xu vẫn còn ở một mình trên bờ.

⁴⁸ Ngài thấy các môn đệ chèo chống rất cực nhọc vì gặp gió ngược. Vào khoảng ba đến sáu giờ sáng, Chúa Giê-xu đi trên mặt nước đến với họ và Ngài định đi qua mặt thuyền.

⁴⁹ Khi các môn đệ thấy Ngài đi trên mặt nước, thì tưởng thấy ma, nên la lên.

⁵⁰ Người nào cũng nhìn thấy, nên sợ hoảng. Nhưng Chúa Giê-xu lập tức trấn an họ, “Đừng sợ, ta đây mà.”

⁵¹ Lúc Ngài bước vào thuyền với họ thì gió lặng. Các môn đệ vô cùng kinh ngạc.

⁵² Họ không hiểu ý nghĩa phép lạ về năm ổ bánh vì trí họ còn tối tăm.

*Chúa Giê-xu chữa bệnh
cho nhiều người
(Ma 14:34-36)*

⁵³ Sau khi băng qua hồ thì họ đến bờ Ghê-nê-xa-rét rồi buộc thuyền tại đó.

⁵⁴ Chúa Giê-xu vừa bước ra khỏi thuyền thì dân chúng nhận ra Ngài.

⁵⁵ Quần chúng khắp nơi đổ xô đến, hãy nghe Ngài đi đâu là người ta khiêng những người bệnh nằm trên cáng đến đó.

⁵⁶ Bất cứ chỗ nào Ngài đi, từ làng mạc, thành thị hay vùng quê, dân chúng cũng đều đưa những người bệnh đến đó, vào trong phố chợ. Họ nài nỉ xin được sờ ven áo Ngài. Hễ ai sờ đều được lành cả.

7

*Hãy vâng theo luật Thượng Đế
(Ma 15:1-20)*

¹ Các người Pha-ri-xi và một số giáo sư luật từ Giê-ru-sa-lem đến họp chung quanh Chúa Giê-xu.

² Họ thấy mấy môn đệ của Ngài dùng tay không sạch, nghĩa là chưa rửa, để ăn.

³ Người Pha-ri-xi và tất cả người Do-thái không bao giờ ăn trước khi rửa tay, như luật truyền miệng của họ đã qui định.

⁴ Còn khi mua đồ ở chợ về, nếu chưa rửa đúng cách, họ cũng không ăn. Họ còn giữ nhiều truyền thống khác về cách rửa ly chén, bầu nước và nồi niêu*.

⁵ Người Pha-ri-xi và các giáo sư luật thưa với Chúa Giê-xu, “Tại sao các môn đệ thầy không giữ truyền thống của người xưa mà dùng tay không sạch để ăn?”

⁶ Chúa Giê-xu đáp, “Nhà tiên tri Ê-sai viết rất đúng về các ông là những kẻ đạo đức giả:

‘Dân này tôn kính ta bằng môi miệng, mà lòng thì xa cách ta.

⁷ Lối thờ kính của họ thật vô ích. Những điều họ dạy chỉ là những qui tắc con người đặt ra thôi.’ Ê-sai 29:13

⁸ Các ông không theo những mệnh lệnh của Thượng Đế mà chỉ theo lời dạy của con người.”

⁹ Rồi Chúa Giê-xu bảo họ, “Các ông khôn khéo ném bỏ mệnh lệnh của Thượng Đế để tuân theo những truyền thống của mình.

¹⁰ Mô-se dạy, ‘Hãy tôn kính cha mẹ người,’[†] và ‘người nào chửi mắng cha mẹ mình phải bị xử tử.’[‡]

¹¹ Nhưng các ông dạy rằng, con cái nào cũng có thể thưa với cha mẹ, ‘Điều con có thể giúp cha mẹ thì đã là Co-ban rồi—nghĩa là đã dâng cho Thượng Đế.’

¹² Các ông không cho người đó dùng số tiền ấy để giúp cha mẹ nữa.

¹³ Cho nên, khi các ông dạy người ta theo truyền thống ấy, thì các ông đã ném bỏ lời dạy của Thượng Đế. Các ông còn làm nhiều điều tương tự như thế.”

¹⁴ Sau khi Chúa Giê-xu gọi dân chúng lại, Ngài bảo, “Mọi người hãy nghe và hiểu điều ta nói đây.

¹⁵ Không có cái gì từ ngoài đi vào thân thể người mà làm cho người dơ bẩn được. Người ta bị

* 7:4: *nồi niêu* Vài bản Hi-lạp thêm “ghế ngồi.” † 7:10: *Hãy tôn kính cha mẹ người* Xuất 20:12; Phục 5:16. ‡ 7:10: *người nào ... xử tử* Xuất 21:17.

dơ bẩn là do những thứ phát xuất từ trong ra mà thôi.”

16 §

17 Khi Chúa Giê-xu rời đoàn dân đi vào nhà thì các môn đệ hỏi Ngài về câu chuyện ấy.

18 Chúa Giê-xu bảo, “Các con vẫn chưa hiểu sao? Dĩ nhiên các con biết là không có cái gì từ ngoài vào trong người mà làm dơ bẩn con người được.

19 Vì cái đó không nhập vào tâm trí mà vào bao tử tiêu hóa rồi bài tiết khỏi thân thể.” Chúa Giê-xu nói như thế để ám chỉ rằng không có thức ăn nào gọi là dơ bẩn cả.

20 Ngài dạy tiếp, “Những gì từ trong con người ra mới làm dơ bẩn con người.

21 Những điều xấu xa sau đây phát xuất từ bên trong con người: ác tưởng, tội nhục dục, trộm cắp, giết người, ngoại tình,

22 tham lam, độc ác, nói dối, dâm dăng, ganh tị, nói xấu kẻ khác, kiêu căng và ăn ở bậy bạ.

23 Những điều ác đó từ bên trong ra mới làm dơ bẩn con người.”

Cứu giúp một thiếu phụ ngoại quốc

(Ma 15:21-28)

24 Chúa Giê-xu rời nơi ấy đi đến khu vực gần thành Tia. Khi vào nhà, Ngài không muốn ai biết, nhưng không được.

25 Một thiếu phụ có cô con gái bị quỷ ám nghe tin Ngài ở đó. Bà liền đến quỳ trước mặt Chúa Giê-xu.

26 Bà là người Hi-lạp, sinh trưởng vùng Phê-ni-xi thuộc Xy-ri. Bà van xin Chúa Giê-xu đuổi quỷ ra khỏi cô con gái mình.

27 Chúa Giê-xu bảo bà, “Không nên lấy bánh của con cái mà cho chó ăn. Phải để con cái ăn no nề trước đã.”

28 Nhưng bà thưa, “Lạy Chúa đúng vậy, nhưng các con chó dưới gầm bàn cũng được ăn bánh vụn của mấy đứa nhỏ.”

29 Chúa Giê-xu đáp, “Vì câu đáp của bà, bà về đi, quỷ đã ra khỏi con bà rồi.”

30 Bà ấy trở về nhà thấy cô con gái nằm trên giường tỉnh táo, còn quỷ đã ra khỏi.

Chúa Giê-xu chữa lành người điếc

31 Sau đó, Chúa Giê-xu rời khu vực thành Tia, đi qua thành Xi-đôn, rồi đến hồ Ga-li-lê thuộc khu vực Thập Tỉnh.

32 Đang khi Ngài ở đó, có mấy người mang đến một người điếc và đờ đẫn, ăn nói ngọng nghịu. Người ta xin Ngài đặt tay chữa lành cho anh.

33 Chúa Giê-xu dắt anh ra khỏi đám đông, riêng một mình với Ngài. Ngài đặt ngón tay trên lỗ tai anh, rồi nhổ nước miếng và sờ vào lưỡi anh ta.

34 Ngước mắt lên trời, Ngài thở dài và nói, “*Ép-pha-tha!*” nghĩa là, “Hãy mở ra.”

35 Lập tức người ấy nghe được, lưỡi trở nên thông thả, anh ta nói rõ ràng.

36 Chúa Giê-xu dặn mọi người không được cho ai biết việc ấy. Nhưng Ngài càng ngăn cấm bao nhiêu người ta lại càng đồn chuyện ấy ra bấy nhiêu.

37 Dân chúng vô cùng kinh ngạc và bảo rằng, “Chúa Giê-xu làm mọi việc thật hết sức tốt đẹp. Ngài khiến kẻ điếc nghe được và người câm nói được.”

8

Hơn bốn ngàn người được thết đãi

(Ma 15:32-39)

§ 7:16: *Người nào ... lắng tai nghe* Vài bản Hi-lạp thêm câu 16: “Người nào nghe ta được, hãy lắng tai nghe!”

¹ Lần khác có một đám đông đi theo Chúa Giê-xu mà không có gì ăn nên Ngài gọi các môn đệ lại bảo,

² “Ta tội nghiệp đoàn dân này, vì họ đã ở với ta hơn ba ngày nay mà không có gì ăn.

³ Nếu ta cho họ về trong khi bụng đói thế này chắc có người sẽ bị xỉu dọc đường, vì một số đã đến từ những nơi khá xa.”

⁴ Các môn đệ Ngài thưa, “Làm sao chúng ta có đủ bánh cho chừng này người ăn? Nơi đây cũng không gần thị trấn nào.”

⁵ Chúa Giê-xu hỏi, “Các con có bao nhiêu ổ bánh?”
Họ thưa, “Dạ có bảy ổ.”

⁶ Chúa Giê-xu bảo dân chúng ngồi xuống đất. Rồi Ngài cầm bảy ổ bánh, cầm tạ Thượng Đế và bẻ bánh ra. Ngài trao bánh cho các môn đệ để phân phát cho dân chúng.

⁷ Các môn đệ cũng có vài con cá nhỏ. Sau khi cầm tạ Thượng Đế về mấy con cá, Ngài bảo các môn đệ phát cho dân chúng luôn.

⁸ Mọi người ăn uống no nê. Các môn đệ gom được bảy giỏ đầy những miếng thừa.

⁹ Có khoảng bốn ngàn người đàn ông ăn lần đó. Sau khi ăn xong, Ngài cho họ về.

¹⁰ Rồi Ngài cùng các môn đệ xuống thuyền đi qua miền Đan-ma-nu-tha.

Các nhà cầm quyền muốn xem một phép lạ

(Ma 16:1-4)

¹¹ Các người Pha-ri-xi đến gặp Chúa Giê-xu và bắt đầu gạ hỏi Ngài. Vì chủ tâm gài bẫy Ngài, nên họ yêu cầu Chúa Giê-xu làm một phép lạ từ trời cho họ xem.

¹² Chúa Giê-xu thử dãi bảo họ, “Sao các ông muốn xem phép lạ? Ta bảo thật, các ông sẽ không nhận được dấu lạ nào cả.”

¹³ Rồi Ngài bỏ họ, xuống thuyền sang bờ hồ bên kia.

Thận trọng về những lời giáo huấn sai lạc

(Ma 16:5-12)

¹⁴ Các môn đệ chỉ đem theo có một ổ bánh trong thuyền; đáng lẽ họ phải mang theo nhiều hơn.

¹⁵ Chúa Giê-xu bảo họ, “Các con phải thận trọng về men của người Pha-ri-xi và men của Hê-rốt.”

¹⁶ Các môn đệ thảo luận với nhau về ý nghĩa của lời Ngài nói. Họ bảo, “Thầy nói vậy là vì chúng ta quên mang bánh theo.”

¹⁷ Biết họ bàn như thế nên Chúa Giê-xu hỏi, “Sao các con nói tại vì không mang bánh theo? Các con cũng còn chưa thấy và chưa hiểu sao? Trí óc các con vẫn còn tối tăm sao?”

¹⁸ Các con có mắt mà vẫn không thấy, có tai mà không nghe. Các con còn nhớ những lần

¹⁹ ta chia năm ổ bánh cho năm ngàn người sao? Các con thu lại được bao nhiêu giỏ bánh thừa?”

Họ thưa, “Dạ, mười hai giỏ.”

²⁰ “Còn khi ta phát bảy ổ bánh cho bốn ngàn người, các con gom được bao nhiêu giỏ bánh thừa?”

Họ thưa, “Dạ, bảy giỏ.”

²¹ Chúa Giê-xu bảo họ rằng, “Đến bây giờ các con cũng chưa hiểu sao?”

Chúa Giê-xu chữa lành người mù

²² Chúa Giê-xu cùng các môn đệ đến thành Bết-sai-đa. Người ta mang tới cho Ngài một người mù và xin Ngài đặt tay trên anh.

²³ Chúa Giê-xu cầm tay người mù, dắt ra khỏi làng. Sau khi nhổ nước miếng lên mắt và đặt tay trên anh, Ngài hỏi, “Bây giờ anh thấy được chưa?”

²⁴ Anh ngược lên thưa, “Dạ, tôi thấy người ta nhưng họ đi giống như cây cối.”

25 Chúa Giê-xu lại đặt tay lên mắt anh. Anh mở mắt ra thì mắt được sáng, thấy rõ ràng tất cả.

26 Chúa Giê-xu bảo anh đi về nhà và dặn, “Đừng trở vào thành.”

Phi-a-rơ tuyên xưng Chúa Giê-xu là Đấng Cứu Thế

(Ma 16:13-20; Lu 9:18-21)

27 Chúa Giê-xu cùng môn đệ đi đến các thành quanh vùng Xê-xa-rê Phi-líp. Đang đi đường, Ngài hỏi các môn đệ, “Dân chúng nói ta là ai?”

28 Các môn đệ thưa, “Có người nói thầy là Giăng Báp-tít. Người khác nói thầy là Ê-li, còn người khác nữa thì cho thầy là một trong các nhà tiên tri.”

29 Nhưng Chúa Giê-xu hỏi, “Còn các con nói ta là ai?”

Phi-a-rơ đáp, “Thầy là Đấng Cứu Thế.”

30 Chúa Giê-xu nghiêm cấm các môn đệ không được nói cho người nào biết Ngài là ai.

Chúa Giê-xu nói trước về cái chết của Ngài

(Ma 16:21-28; Lu 9:22-27)

31 Rồi Chúa Giê-xu bắt đầu dạy họ rằng, “Con Người phải chịu khổ nhiều, còn bị các bô lão Do-thái, các giới trưởng tế cùng các giáo sư luật loại ra.” Ngài cũng cho biết thêm là Con Người sẽ bị giết, nhưng sau ba ngày sẽ sống lại từ trong kẻ chết.

32 Chúa Giê-xu nói rõ ràng cho các môn đệ biết những sự việc sẽ xảy ra. Phi-a-rơ liền mang Ngài riêng ra và trách Ngài.

33 Nhưng Chúa Giê-xu quay lại nhìn các môn đệ rồi quở Phi-a-rơ. Ngài bảo, “Này Sa-tăng*, hãy đi khỏi mặt ta! Con không nghĩ đến

việc Thượng Đế mà chỉ nghĩ đến những việc loài người thôi.”

34 Sau đó Chúa Giê-xu gọi quần chúng và các môn đệ lại, bảo rằng, “Ai muốn theo ta phải từ bỏ chính mình và vác thập tự giá mình mà theo ta.

35 Ai tìm cách giữ mạng sống mình, sẽ bị mất nó, nhưng ai chịu mất mạng mình vì ta và vì Tin Mừng thì sẽ giữ được mạng sống.

36 Nếu ai được cả thế giới mà mất linh hồn mình thì ích lợi gì?

37 Lấy gì mà đánh đổi linh hồn mình?

38 Ai xấu hổ về ta và lời dạy dỗ của ta giữa thế hệ dân ô và tội lỗi này thì Con Người cũng sẽ xấu hổ về người ấy khi Ngài hiện đến trong vinh quang của Cha Ngài cùng với các thiên sứ thánh.”

9

1 Rồi Chúa Giê-xu bảo họ, “Ta bảo thật, một số người đứng đây sẽ không ném cái chết trước khi Nước Trời hiện đến trong quyền uy.”

Chúa Giê-xu nói chuyện với Mô-se và Ê-li

(Ma 17:1-13; Lu 9:28-36)

2 Sáu ngày sau, Chúa Giê-xu đem Phi-a-rơ, Gia-cơ và Giăng đi riêng lên một ngọn núi cao. Ngài biến hóa trước mắt họ.

3 Áo quần Ngài đang mặc bỗng trở nên sáng trắng, đến nỗi không ai có thể làm trắng như thế được.

4 Bỗng có Ê-li và Mô-se hiện ra nói chuyện với Ngài.

5 Phi-a-rơ thưa với Ngài, “Thưa thầy, chúng ta ở đây thật tuyệt. Chúng ta hãy dựng ba cái lều—một cái cho thầy, một cái cho Mô-se và một cái cho Ê-li.”

* **8:33: Sa-tăng** Tên của ma quỷ, có nghĩa là “kẻ thù.” Chúa Giê-xu ngụ ý là Phi-a-rơ nói chuyện kiểu Sa-tăng.

⁶ Phia-rơ chẳng biết mình nói gì vì ông và các đồng bạn quá khiếp sợ.

⁷ Có một đám mây bay đến bao phủ mọi người. Từ trong đám mây có tiếng vọng ra, “Đây là Con ta yêu dấu. Hãy nghe theo người!”

⁸ Bỗng nhiên Phia-rơ, Gia-cơ và Giăng nhìn quanh quất thì chỉ thấy có một mình Chúa Giê-xu mà thôi.

⁹ Khi đang xuống núi, Ngài dặn họ không được kể cho ai nghe về việc họ vừa thấy cho đến khi Con Người sống lại từ trong vòng kẻ chết.

¹⁰ Vì thế các môn đệ giữ kín những điều ấy trong lòng, nhưng họ bàn luận với nhau không hiểu Ngài nói sống lại từ kẻ chết nghĩa là gì.

¹¹ Họ hỏi Ngài, “Tại sao các giáo sư luật bảo là Ê-li phải đến* trước?”

¹² Chúa Giê-xu đáp, “Họ nói đúng, Ê-li phải đến trước để chuẩn bị mọi việc. Nhưng tại sao Thánh Kinh bảo là Con Người phải chịu khổ nhiều, bị gạt bỏ và khinh miệt?”

¹³ Ta cho các con biết là Ê-li đã đến rồi, nhưng người ta đối xử với ông ấy theo điều họ muốn đúng như lời đã viết về ông.”

Chúa Giê-xu chữa lành một cậu bé mắc bệnh

(Ma 17:14-20; Lu 9:37-43a)

¹⁴ Khi Ngài trở lại với các môn đệ kia, thì thấy một đám đông vây quanh và các giáo sư luật đang tranh luận với họ.

¹⁵ Vừa thấy Chúa Giê-xu, đám đông vô cùng ngạc nhiên, nên chạy lại để chào mừng Ngài.

¹⁶ Chúa Giê-xu hỏi, “Các ông tranh luận với họ về việc gì thế?”

¹⁷ Một người đáp, “Thưa thầy, tôi mang con tôi đến cho thầy. Nó bị quỷ ám khiến nó không nói được.

¹⁸ Khi quỷ hành thì vật nó té xuống đất. Rồi nó sùi bọt mép, nghiêng rỗng, người cứng đờ lại. Tôi đã xin các môn đệ thầy đuổi quỷ ra mà họ không làm được.”

¹⁹ Chúa Giê-xu đáp, “Này thế hệ vô tín, ta phải ở với các ông trong bao lâu nữa? Ta phải chịu đựng các ông trong bao lâu nữa? Mang nó đến đây cho ta.”

²⁰ Họ mang cậu bé đến. Vừa khi thấy Ngài, quỷ vật cậu bé khiến nó té lăn nhào xuống đất, miệng sùi bọt mép.

²¹ Chúa Giê-xu hỏi người cha, “Nó bị thế này bao lâu rồi?”

Người cha thưa, “Từ khi nó còn nhỏ.

²² Nhiều lúc quỷ xô nó vào lửa hoặc xuống nước để giết nó. Nếu thầy có thể làm được gì cho nó, xin thầy thương mà cứu giúp chúng tôi.”

²³ Chúa Giê-xu bảo người cha, “Ông nói, ‘Nếu thầy có thể!’ Người nào tin thì việc gì cũng có thể được.”

²⁴ Lập tức người cha kêu lên, “Tôi tin! Xin giúp tôi thẳng lòng vô tín của tôi!”

²⁵ Khi Chúa Giê-xu thấy đám đông đông đổ xô lại, Ngài liền quở ác quỷ, “Này, quỷ làm cho người không nghe và không nói được, ta bảo mây phải ra khỏi cậu bé này, không được phép nhập vào nó nữa!”

²⁶ Quỷ rú lên một tiếng, vật cậu bé xuống đất, rồi ra khỏi. Đứa bé nằm cứng đờ như người chết nên nhiều người bảo, “Nó chết rồi!”

²⁷ Nhưng Chúa Giê-xu cầm tay đỡ nó đứng dậy.

* 9:11: Ê-li phải đến Xin xem Mal 4:5-6.

²⁸ Khi Chúa Giê-xu vào nhà, các môn đệ hỏi riêng Ngài, “Tại sao chúng con không đuổi được quỷ ấy?”

²⁹ Ngài đáp, “Loại quỷ này phải cầu nguyện† mới đuổi được.”

Chúa Giê-xu nói trước về cái chết của Ngài

(Ma 17:22-23; Lu 9:43b-45)

³⁰ Rồi Chúa Giê-xu cùng các môn đệ rời nơi đó, băng qua miền Ga-li-lê. Ngài không muốn ai biết Ngài ở đâu

³¹ vì Ngài cần dạy dỗ các môn đệ. Ngài bảo họ, “Con Người sẽ bị giao vào tay dân chúng, rồi họ sẽ giết Ngài. Sau ba ngày, Ngài sẽ sống lại từ kẻ chết.”

³² Nhưng các môn đệ không hiểu Ngài nói gì mà lại sợ không dám hỏi.

Ai là người lớn nhất?

(Ma 18:1-5; Lu 9:46-48)

³³ Chúa Giê-xu cùng các môn đệ đến thành Ca-bê-nam. Sau khi vào nhà, Chúa Giê-xu hỏi họ, “Lúc này đi đường các con tranh luận với nhau về việc gì vậy?”

³⁴ Nhưng các môn đệ không dám trả lời, vì trên đường họ đã cãi nhau xem ai trong vòng họ là người lớn nhất.

³⁵ Ngài ngồi xuống, gọi cả mười hai người lại, dạy rằng, “Ai muốn làm người lớn nhất phải là người thấp kém nhất, làm đầy tớ mọi người.”

³⁶ Rồi Ngài đặt một em nhỏ lại đặt giữa họ. Bồng em nhỏ trong tay, Ngài dạy,

³⁷ “Người nào nhân danh ta tiếp một em nhỏ như thế này tức là tiếp ta. Còn ai tiếp ta tức là tiếp Đấng phải ta đến.”

Ai không nghịch với chúng ta tức là về phía chúng ta
(Lu 9:49-50)

³⁸ Bấy giờ Giăng lên tiếng, “Thưa thầy, chúng con thấy có người nhân danh thầy để đuổi quỷ ra. Chúng con cấm ngay vì người ấy không cùng nhóm với chúng ta.”

³⁹ Nhưng Chúa Giê-xu bảo, “Đừng cấm làm gì, vì không ai có thể vừa nhân danh ta làm phép lạ vừa nói xấu ta được.”

⁴⁰ Ai không chống chúng ta tức là về phía chúng ta.

⁴¹ Ta bảo thật, ‘Người nào cho các con một ly nước uống vì các con là người của Chúa Cứu Thế, người ấy chắc chắn không mất phần thưởng của mình đâu.’

Lời cảnh cáo về nguyên nhân gây ra tội lỗi

(Ma 18:6-9; Lu 17:1-2)

⁴² Nếu ai gây cho một trong các em nhỏ này, đã tin ta mà phạm tội thì nên lấy tảng đá lớn buộc vào cổ người ấy, quăng xuống biển cho chết chìm còn hơn.

⁴³ Nếu tay xui cho các con phạm tội, hãy chặt nó đi! Chẳng thà mất một phần thân thể mà được sống đời đời còn hơn đủ cả hai tay mà bị ném vào hỏa ngục, là nơi lửa không hề tắt.

⁴⁴ ‡

⁴⁵ Còn nếu chân xui cho các con phạm tội, hãy chặt nó đi! Vì chẳng thà mất một phần thân thể mà được sống đời đời còn hơn đủ cả hai chân mà bị ném vào hỏa ngục.

⁴⁶ §

⁴⁷ Nếu mắt xui cho các con phạm tội, hãy móc nó đi! Chẳng thà mất một mắt mà được vào

† 9:29: *cầu nguyện* Vài bản Hi-lạp ghi “cầu nguyện và cử ăn.” ‡ 9:44: Vài bản Hi-lạp cũ của sách Mác thêm câu 44 cũng giống như câu 48. § 9:46: Vài bản Hi-lạp cũ của sách Mác thêm câu 46 cũng giống như câu 48.

Nước Trời, còn hơn đủ cả hai mắt mà bị ném vào hỏa ngục.

⁴⁸ Hỏa ngục là nơi sâu bu không hề chết, lửa không hề tắt.

⁴⁹ Mọi người sẽ bị muối bằng lửa*.

⁵⁰ Muối dùng được nhiều việc, nhưng nếu nó mất vị mặn đi thì làm sao cho nó mặn lại được? Cho nên các con phải có bản chất như muối và phải ăn ở hòa thuận với nhau."

10

Chúa Giê-xu dạy về sự ly dị
(Ma 19:1-12)

¹ Chúa Giê-xu rời nơi ấy đi đến miền Giu-đi-a và vùng phía Đông sông Giô-đanh. Một lần nữa dân chúng lại tụ tập quanh Ngài, rồi Ngài dạy dỗ họ như vẫn thường làm.

² Có vài người Pha-ri-xi đến gặp Chúa Giê-xu và hỏi để thử Ngài, "Người đàn ông có quyền ly dị vợ hay không?"

³ Chúa Giê-xu đáp, "Mô-se truyền điều gì cho các ông?"

⁴ Họ đáp, "Mô-se cho phép người đàn ông viết giấy ly dị và đuổi vợ đi."*

⁵ Chúa Giê-xu bảo, "Mô-se viết luật ấy cho các ông, vì các ông ương ngạnh.

⁶ Nhưng ban đầu khi Thượng Đế sáng tạo thế giới, 'Ngài dựng nên người nam và người nữ.'[†]

⁷ 'Vì thế, người nam sẽ rời cha mẹ mà kết hợp với vợ mình,

⁸ hai người sẽ trở thành một thân mà thôi.'[‡] Cho nên họ không còn là hai người nữa mà là một.

⁹ Thượng Đế đã kết hợp hai người thì không ai được phân rẽ họ."

¹⁰ Sau đó khi vào nhà, các môn đệ hỏi Ngài thêm về vấn đề ấy.

¹¹ Ngài đáp, "Người nào ly dị vợ mà lấy người đàn bà khác là phạm tội ngoại tình với vợ mình.

¹² Còn người đàn bà nào ly dị chồng mà lấy người đàn ông khác cũng phạm tội ngoại tình."

Chúa Giê-xu tiếp nhận các trẻ thơ

(Ma 19:13-15; Lu 18:15-17)

¹³ Có một số người mang các trẻ thơ đến cùng Chúa Giê-xu để Ngài đặt tay lên chúng nó, nhưng các môn đệ ngăn cấm.

¹⁴ Chúa Giê-xu thấy vậy không bằng lòng, mới bảo họ rằng, "Hãy để các trẻ thơ đến cùng ta, đừng ngăn cấm, vì Nước Trời thuộc về những ai có tấm lòng như chúng nó.

¹⁵ Ta bảo thật, các con phải tiếp nhận Nước Trời giống như trẻ thơ, nếu không các con sẽ không thể vào đó được đâu."

¹⁶ Rồi Ngài bồng ẵm chúng nó, đặt tay lên và chúc phúc cho.

Câu hỏi của một thanh niên giàu có

(Ma 19:16-30; Lu 18:18-30)

¹⁷ Khi Chúa Giê-xu sắp rời nơi ấy thì có một người chạy lại quỳ gối trước mặt Ngài và nói rằng, "Thưa thầy nhân đức, tôi phải làm gì để được sống đời đời?"

¹⁸ Chúa Giê-xu đáp, "Sao anh gọi ta là nhân đức? Chỉ có một mình Thượng Đế là nhân đức thôi.

¹⁹ Anh biết các mệnh lệnh 'Không được giết người. Không được ngoại tình. Không được trộm cắp. Không được làm chứng

* 9:49: Vài bản Hi-lạp thêm, "và mọi sinh tể sẽ bị ướp muối." Vào thời Cựu Ước, muối được dùng rắc lên các cửa lễ. Câu này có nghĩa rằng những người theo Chúa sẽ bị thử nghiệm bằng sự khốn khổ, nghĩa là họ phải dâng mình cho Thượng Đế như sinh tể. * 10:4: "Mô-se ... đuổi vợ đi." Xem Phục 24:1. † 10:6: Ngài dựng ... người nữ' Sáng 1:27; 5:2. ‡ 10:8: hai người ... mà thôi' Sáng 2:24.

dối. Không được lờng gạt. Phải tôn kính cha mẹ. 'S"

²⁰ Anh đáp, "Thưa thầy, tôi đã vâng giữ những điều ấy từ khi còn nhỏ."

²¹ Chúa Giê-xu âu yếm nhìn anh và bảo, "Anh còn thiếu một điều. Hãy bán hết của cải anh có, lấy tiền ấy phân phát cho người nghèo, thì anh sẽ có của báu trên thiên đàng. Rồi đến theo ta."

²² Khi nghe Chúa Giê-xu nói thế anh ta tỏ vẻ buồn nản thất vọng. Anh ủ rũ bỏ đi vì anh rất giàu.

²³ Chúa Giê-xu nhìn quanh và bảo các môn đệ rằng, "Thật khó cho người giàu vào Nước Trời!"

²⁴ Các môn đệ vô cùng ngạc nhiên về lời ấy. Ngài tiếp, "Các con ơi, vào Nước Trời không dễ đâu!"

²⁵ Con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào Nước Trời."

²⁶ Các môn đệ lại còn ngạc nhiên hơn nữa và hỏi nhau, "Thế thì ai được cứu?"

²⁷ Chúa Giê-xu nhìn họ bảo rằng, "Điều gì con người không làm được thì Thượng Đế làm được. Thượng Đế làm điều gì cũng được cả."

²⁸ Phia-rơ thưa với Ngài, "Thầy xem, chúng con đã bỏ tất cả để theo thầy."

²⁹ Chúa Giê-xu bảo, "Ta bảo thật, không ai rời bỏ nhà cửa, anh chị em, cha mẹ, con cái, đất ruộng vì ta và vì Tin Mừng

³⁰ mà không nhận được gấp trăm lần trong đời này—nhà cửa, anh chị em, cha mẹ, con cái, đất ruộng cùng với những sự ngược đãi, và được sống đời đời trong tương lai.

³¹ Người nào hiện ở hàng đầu sẽ bị xuống chót, còn người hiện ở hàng chót sẽ lên đầu."

Chúa Giê-xu nói về cái chết của Ngài

(Ma 20:17-19; Lu 18:31-34)

³² Trong khi họ đang lên Giê-ru-sa-lem, Chúa Giê-xu đi trước. Các môn đệ thì sững sốt còn những người đồng hành khác thì hoảng sợ. Một lần nữa Chúa Giê-xu đem riêng mười hai môn đệ ra, và bắt đầu cho họ biết những việc gì sẽ xảy đến cho Ngài.

³³ Ngài bảo, "Này, chúng ta đang đi lên Giê-ru-sa-lem. Con Người sẽ bị trao vào tay các giới trưởng tế và các giáo sư luật. Họ sẽ tuyên án xử tử Ngài rồi giao Ngài cho dân ngoại quốc.

³⁴ Chúng sẽ chế nhạo, phủ nhò, đánh đòn rồi giết Ngài. Nhưng đến ngày thứ ba, Ngài sẽ sống lại."

Hai môn đệ xin Ngài một đặc ân

(Ma 20:20-28)

³⁵ Lúc ấy Gia-cơ và Giăng, hai con trai của Xê-bê-đê đến xin Chúa Giê-xu, "Thưa thầy, chúng con muốn xin thầy làm cho một điều."

³⁶ Chúa Giê-xu hỏi, "Các con muốn ta làm điều gì cho các con?"

³⁷ Họ thưa, "Xin cho chúng con một đũa ngồi bên phải, một đũa ngồi bên trái thầy, trong vinh quang của thầy."

³⁸ Chúa Giê-xu bảo, "Các con không hiểu điều mình xin. Các con có uống được ly đau khổ ta sắp uống không? Và các con có chịu được phép báp-têm* ta sắp chịu không?"†

§ 10:19: *Không được ... tôn kính cha mẹ* Xuất 20:12-16; Phục 5:16-20. * 10:38: *chịu được phép báp-têm* Lễ báp-têm, thường có nghĩa là nhúng mình trong nước, mang một ý nghĩa đặc biệt trong câu này—nghĩa là bị chôn vùi trong những nỗi khổ. Xem thêm câu 39. † 10:38: *Các con có uống ... không* Chúa Giê-xu muốn nói họ có chịu được những khổ hình mà Ngài sắp trải qua không. Xem thêm câu 39.

³⁹ Họ thưa, “Dạ được.”

Chúa Giê-xu bảo, “Các con sẽ uống ly ta sắp uống và chịu lễ báp-têm ta sắp chịu.

⁴⁰ Nhưng ta không có quyền chọn người ngồi bên phải hoặc bên trái ta; hai chỗ ấy dành cho người nào đã được Thượng Đế chuẩn bị trước.”

⁴¹ Khi mười môn đệ kia nghe chuyện ấy thì bất bình với Gia-cơ và Giăng.

⁴² Ngài gọi họ lại và dạy rằng, “Những người cầm quyền của dân ngoại quốc thích cai trị dân, còn các đại quan thì thích tỏ quyền hành trên dân chúng.

⁴³ Nhưng đối với các con, thì không nên như thế. Ai muốn làm lớn trong vòng các con, thì phải làm tôi tớ.

⁴⁴ Ai muốn làm đầu trong các con phải như nô lệ vậy.

⁴⁵ Cũng như Con Người đến không phải để được người khác phục vụ mình, mà để phục vụ người khác và hi sinh mạng sống mình để cứu vớt nhiều người.”

Chúa Giê-xu chữa lành người mù

(Ma 20:29-34; Lu 18:35-43)

⁴⁶ Sau đó họ đến thành Giê-ri-cô. Khi Chúa Giê-xu cùng các môn đệ sắp rời nơi ấy cùng với đoàn dân thì có một người ăn xin mù tên Ba-ti-mê, con của Ti-mê, đang ngồi bên đường.

⁴⁷ Khi nghe Chúa Giê-xu người Na-xa-rét đi ngang qua anh liền kêu lớn “Giê-xu, con của Đa-vít ơi, xin thương xót tôi!”

⁴⁸ Nhiều người trong đoàn dân quở anh mù để anh im đi nhưng anh lại la lớn hơn nữa, “Con Đa-vít ơi, xin thương tôi!”

⁴⁹ Chúa Giê-xu dừng lại bảo, “Gọi anh ta đến đây.”

Họ liền gọi anh mù và bảo, “Hãy mừng đi! Đứng dậy. Thầy Giê-xu gọi anh kia kia.”

⁵⁰ Người mù liền nhảy lên, quăng áo choàng lại và đến cùng Chúa Giê-xu.

⁵¹ Chúa Giê-xu hỏi, “Anh muốn ta làm gì cho anh đây?”

Người mù thưa, “Thưa thầy, tôi muốn sáng mắt.”

⁵² Chúa Giê-xu bảo, “Hãy đi, đức tin anh đã chữa lành anh.” Lập tức người mù được sáng mắt và đi theo Chúa Giê-xu trên đường.

11

Chúa Giê-xu vào thành Giê-ru-sa-lem như một Hoàng Đế

(Ma 21:1-11; Lu 19:28-40; Gi 12:12-19)

¹ Khi Chúa Giê-xu và các môn đệ gần tới thành Giê-ru-sa-lem thì đến các thị trấn Bết-phát và Bê-tha-ni, gần núi Ô-liu. Từ đó, Ngài bảo hai môn đệ đi

² và dặn, “Đi đến thị trấn trước mặt các con. Vừa khi vào thành, các con sẽ thấy một con lừa con đang cột, chưa có ai cỡi. Tháo nó ra dắt về đây cho ta.

³ Nếu có ai hỏi tại sao làm như thế, thì bảo họ là Chúa cần nó và Ngài sẽ trả lại ngay.”

⁴ Họ đi và thấy một con lừa con đang cột bên đường, gần cửa một căn nhà, liền tháo ra.

⁵ Có mấy người đứng đó hỏi, “Mấy ông mở lừa con ra làm gì thế?”

⁶ Các môn đệ trả lời theo như Chúa Giê-xu dặn, thì họ liền để họ đi.

⁷ Họ mang lừa con về cho Chúa Giê-xu, lấy áo trải trên lưng lừa, rồi Chúa Giê-xu cỡi lên.

⁸ Nhiều người trải áo mình trên mặt đường. Kẻ khác chặt nhánh cây trong đồng và trải trên đường.

⁹ Dân chúng kể trước người sau hô lên,

“Tung hô*, Phúc cho Đấng
nhân danh Chúa mà đến! *Thi
thiên 118:26*

¹⁰ Phúc cho nước sắp đến của tổ
tiên chúng ta là Đa-vít!
Tung hô Thượng Đế trên trời
cao!”

¹¹ Chúa Giê-xu đến thành Giê-
ru-sa-lem và đi vào đền thờ. Sau
khi xem qua mọi việc, Ngài trở về
làng Bê-tha-ni với mười hai môn
đệ vì lúc ấy đã sắp tối.

*Chúa Giê-xu quở cây vả
(Ma 21:18-19)*

¹² Hôm sau, khi Chúa Giê-xu rời
làng Bê-tha-ni thì Ngài đói.

¹³ Thấy một cây vả có lá ở đàng
xa, Ngài đến gần xem thử có trái
không, nhưng chẳng thấy, chỉ có
lá thôi, vì lúc ấy chưa phải mùa
vả.

¹⁴ Chúa Giê-xu liền bảo cây vả,
“Sẽ không có ai ăn trái của mày
nữa.” Các môn đệ đều nghe lời
ấy.

*Chúa Giê-xu vào đền thờ
(Ma 21:12-17; Lu 19:45-48; Gi
2:13-22)*

¹⁵ Lúc trở lại thành Giê-ru-sa-
lem, Chúa Giê-xu đi vào đền thờ
và đuổi những người buôn bán ở
đó. Ngài lật đổ bàn của những
người bán bồ câu.

¹⁶ Ngài không cho phép ai mang
hàng bán qua sân đền thờ.

¹⁷ Rồi Ngài dạy dân chúng, “Có
phải Thánh Kinh viết rằng ‘Đền
thờ ta sẽ được gọi là nhà nguyện
cho muôn dân† không?’ Nhưng

các người biến nơi này thành ‘sào
huyệt lũ cướp.’” ‡

¹⁸ Các giới trưởng tế và các giáo
sư luật nghe thể liền tìm cách giết
Chúa Giê-xu. Nhưng họ sợ Ngài vì
dân chúng rất ham thích lời dạy
đồ của Ngài.

¹⁹ Chiều hôm ấy Chúa Giê-xu
cùng các môn đệ rời thành.

*Quyền năng của đức tin
(Ma 21:20-22)*

²⁰ Sáng hôm sau khi Chúa Giê-
xu và các môn đệ đi ngang qua
thì thấy cây vả đã chết khô tận rễ.

²¹ Phía-rơ nhớ lại chuyện liền
thưa với Ngài, “Thầy xem kia. Cây
vả và thầy rửa, bây giờ chết khô rồi!”

²² Chúa Giê-xu bảo họ, “Các con
hãy có lòng tin nơi Thượng Đế.

²³ Ta bảo thật, ai bảo hòn núi
này, ‘Hãy bứng lên và nhào xuống
biển đi!’ Nếu người ấy không có
gì ngờ vực trong lòng, nhưng tin
chắc điều mình nói sẽ thành sự
thật, thì việc ấy sẽ xảy ra.

²⁴ Nên ta bảo các con, hãy tin
rằng mình đã nhận được điều
mình khẩn xin trong khi cầu
nguyện, thì sẽ nhận được điều ấy.

²⁵ Khi đang đứng cầu nguyện,
nếu các con có điều gì nghịch với
người nào thì hãy tha thứ họ, để
Cha các con trên trời cũng tha tội
cho các con.”

²⁶ §

*Các nhà cầm quyền nghi ngờ
quyền năng*

*của Chúa Giê-xu
(Ma 21:23-27; Lu 20:1-8)*

²⁷ Chúa Giê-xu cùng các môn
đệ trở lại thành Giê-ru-sa-lem.
Trong khi Ngài đang đi dạo trong
đền thờ, thì các giới trưởng tế, các

* **11:9: Tung hô** Gốc chữ “Hô-sa-na,” một từ ngữ Hê-bơ-rơ hay dùng trong khi cầu nguyện nhưng trong trường hợp này, có lẽ mang ý nghĩa vui mừng, để ca ngợi Thượng Đế hoặc Đấng Cứu Thế. Xem thêm câu 10. † **11:17: Đền thờ ... muôn dân** Ê-sai 56:7. ‡ **11:17:**

sào huyệt lũ cướp Giê 7:11. § **11:26:** Vài bản cũ Hi-lạp thêm câu 26: “Nhưng nếu các con không tha thứ cho kẻ khác thì Cha các con trên trời cũng sẽ không tha thứ cho các con.”

giáo sư luật và các bô lão đến gặp Ngài.

²⁸ Họ hỏi, “Thầy lấy quyền ở đâu mà làm những điều này? Ai cho thầy quyền ấy?”

²⁹ Chúa Giê-xu đáp, “Tôi cũng hỏi các ông một câu. Nếu các ông trả lời được, tôi sẽ nói cho các ông biết quyền của tôi đến từ đâu.

³⁰ Các ông hãy cho tôi biết: Lễ báp-têm của Giăng đến từ trời hay từ người?”

³¹ Họ bàn nhau về câu hỏi của Ngài như thế này, “Nếu chúng ta trả lời, ‘Lễ báp-têm của Giăng đến từ trời,’ thì ông ta sẽ hỏi ‘Thế tại sao các ông không tin ông ấy?’

³² Nhưng nếu chúng ta nói, ‘Lễ ấy đến từ người,’ thì dân chúng sẽ phản đối chúng ta.” Các nhà cầm quyền này sợ dân chúng, vì ai cũng tin rằng Giăng là một nhà tiên tri.

³³ Nên họ trả lời với Chúa Giê-xu “Chúng tôi không biết.”

Chúa Giê-xu bảo họ, “Tôi cũng không nói cho các ông biết tôi lấy quyền năng nào mà làm những việc này.”

12

*Câu chuyện về Con Thượng Đế
(Ma 21:33-46; Lu 20:9-19)*

¹ Chúa Giê-xu dùng ngụ ngôn để dạy dỗ dân chúng. Ngài kể, “Người kia có một vườn nho. Ông xây tường chung quanh và đào một lỗ để đặt máy ép rượu, đồng thời xây một cái tháp canh. Sau đó ông cho một số tá điền thuê, rồi lên đường đi xa.

² Đến mùa hái nho, chủ vườn sai một đầy tớ đến gặp các tá điền để thu hoa lợi.

³ Nhưng bọn tá điền bắt đầy tớ, đánh đập rồi đuổi về tay không.

⁴ Ông chủ liền sai một đầy tớ khác. Chúng đập đầu và nhục mạ người đầy tớ này.

⁵ Ông chủ sai một đầy tớ nữa đến, thì chúng giết chết. Ông chủ lại sai thêm nhiều đầy tớ khác nữa đến, thì chúng đánh người này, giết người nọ.

⁶ Sau cùng ông chủ chỉ còn có một người có thể sai được, đó là con trai yêu dấu của mình. Ông sai con đi và nghĩ bụng, ‘Có lẽ chúng nó sẽ nể con ta.’

⁷ Nhưng bọn tá điền bàn nhau, ‘Thằng này sẽ thừa hưởng vườn nho. Nếu chúng ta giết nó thì vườn nho sẽ thuộc về chúng ta.’

⁸ Cho nên chúng bắt đứa con, giết chết rồi ném xác ra ngoài vườn nho.

⁹ Thế thì ông chủ vườn nho sẽ đối xử với bọn tá điền ấy ra sao? Ông ta sẽ đến giết hết bọn ấy rồi giao vườn nho cho người khác.

¹⁰ Chắc hẳn các ông đã đọc lời Thánh Kinh:

‘Tảng đá bị thợ xây nhà loại bỏ,
lại trở thành đá góc nhà.

¹¹ Đó là điều Chúa làm
và quả thật là kỳ diệu đối với
chúng ta.’ ” *Thi thiên
118:22-23*

¹² Các lãnh tụ Do-thái hiểu ngay là ngụ ngôn ấy ám chỉ họ. Họ muốn bắt Chúa Giê-xu nhưng sợ dân chúng, nên bỏ đi.

*Có nên đóng thuế hay không?
(Ma 22:15-22; Lu 20:20-26)*

¹³ Sau đó họ cho vài người Pha-ri-xi và đảng viên Hê-rốt đến gặp Chúa Giê-xu để gài bẫy Ngài trong lời nói.

¹⁴ Họ đến cùng Ngài và hỏi, “Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là người chân thật. Thầy không cần biết người ta nghĩ gì về mình, vì thầy không đánh giá bề ngoài

của họ. Thầy luôn luôn dạy sự thật theo đường lối của Thượng Đế. Xin thầy vui lòng cho biết: Chúng ta có nên đóng thuế cho Xê-xa không? Chúng ta nên đóng hay không nên đóng?”

¹⁵ Biết ác ý của họ nên Chúa Giê-xu bảo “Sao các ông tìm cách đánh bẫy ta? Đưa ta xem một đồng tiền.”

¹⁶ Họ chìa ra cho Ngài xem một đồng tiền. Ngài hỏi, “Hình và danh hiệu trên đồng tiền này là của ai?” Họ đáp, “Của Xê-xa.”

¹⁷ Chúa Giê-xu bảo họ, “Nếu thế thì cái gì của Xê-xa hãy trả lại cho Xê-xa, còn cái gì của Thượng Đế hãy trả lại cho Thượng Đế.” Bọn họ rất kinh ngạc về điều Chúa Giê-xu nói.

Người Xa-đu-xê tìm cách gài bẫy Chúa Giê-xu
(Ma 22:23-33; Lu 20:27-40)

¹⁸ Lúc ấy có mấy người Xa-đu-xê đến gặp Chúa Giê-xu. Người Xa-đu-xê không tin có sự sống lại từ trong kẻ chết.

¹⁹ Họ hỏi, “Thưa thầy, Mô-se viết rằng nếu người nào có anh qua đời để vợ lại không con, thì người em trai phải lấy chị dâu góa ấy để sinh con nối dòng cho anh mình.

²⁰ Trong chuyện này có bảy anh em. Người anh cả lấy vợ rồi chết không con.

²¹ Người em thứ hai lấy chị dâu góa ấy. Nhưng người em cũng chết không con. Đến lượt người em thứ ba cũng vậy.

²² Bảy người đều lấy người đàn bà ấy rồi qua đời nhưng không ai có con. Sau cùng người đàn bà cũng chết.

²³ Thế thì đến ngày sống lại, chị ấy sẽ là vợ của ai vì tất cả bảy người đều đã lấy chị ta?”

²⁴ Chúa Giê-xu đáp, “Các ông lầm vì không hiểu lời Thánh Kinh cũng không hiểu quyền năng của Thượng Đế.

²⁵ Khi người ta sống lại từ trong kẻ chết thì chẳng còn cưới gả gì nữa vì ai nấy đều giống như thiên sứ trên trời vậy.

²⁶ Còn về những người sống lại từ trong kẻ chết thì các ông chưa đọc trong quyển sách Mô-se viết về bụi cây cháy* sao? Trong đó ghi lời Thượng Đế phán với Mô-se, ‘Ta là Thượng Đế của Áp-ra-ham, Y-sác và Gia cốp.’†

²⁷ Thượng Đế là Thượng Đế của người sống chứ không phải của người chết. Các ông lầm to rồi!”

Mệnh lệnh quan trọng nhất
(Ma 22:34-40; Lu 10:25-28)

²⁸ Một trong các giáo sư luật đến nghe Chúa Giê-xu biện luận với người Xa-đu-xê. Khi thấy Ngài khéo trả lời câu hỏi của họ, ông mới hỏi Ngài, “Trong tất cả các mệnh lệnh, điều nào quan trọng nhất?”

²⁹ Chúa Giê-xu đáp, “Mệnh lệnh quan trọng nhất như sau: ‘Toàn dân Ít-ra-en nghe đây! Thượng Đế, Chúa chúng ta chỉ có một mà thôi.

³⁰ Người phải hết lòng, hết linh hồn, hết trí, hết sức mà yêu mến Ngài.’‡

³¹ Còn điều thứ nhì như sau, ‘Người hãy yêu thương người láng giềng như mình vậy.’§ Không có mệnh lệnh nào quan trọng hơn hai điều đó.”

³² Giáo sư ấy thưa, “Thưa thầy, thầy đáp đúng vì Thượng Đế là

* 12:26: *bụi cây cháy* Xin xem Xuất 3:1-12.

† 12:26: *Ta là ... Gia cốp* Xuất 3:6.

‡ 12:30: *Toàn dân ... yêu mến Ngài* Phục 6:4-5.

§ 12:31: *Người hãy ... như mình vậy* Lê-vi 19:18.

Chúa duy nhất, ngoài Ngài không có Chúa nào khác.

³³ Mọi người phải hết lòng, hết trí, hết sức mà yêu mến Ngài. Và rằng ai cũng phải yêu người láng giềng như mình. Hai mệnh lệnh đó quan trọng hơn tất cả những sinh tế và của lễ.”

³⁴ Thấy ông ta trả lời khôn ngoan như thế, Ngài bảo, “Ông hiện rất gần với Nước Trời.” Sau đó, không ai dám hỏi Ngài câu nào nữa.

Chúa Cứu Thế là con hay Chúa của vua Đa-vít?

(Ma 22:41-46; Lu 20:41-44)

³⁵ Khi đang dạy dỗ trong đền thờ thì Chúa Giê-xu hỏi, “Tại sao các giáo sư luật bảo Chúa Cứu Thế là con vua Đa-vít?”

³⁶ Chính Đa-vít cảm nhận Thánh Linh và nói rằng:

“Thượng Đế nói cùng Chúa tôi:
Con hãy ngồi bên hữu ta,

cho đến khi ta đặt kẻ thù của
con dưới quyền quản trị* của
con.” *Thi thiên 110:1*

³⁷ Nếu Đa-vít gọi Đấng Cứu Thế là Chúa thì làm sao Ngài là con vua ấy được?” Đoàn dân rất thích nghe Ngài.

Chúa Giê-xu chỉ trích các giáo sư luật

(Ma 23:1-36; Lu 20:45-47)

³⁸ Chúa Giê-xu tiếp tục dạy dỗ nữa. Ngài bảo, “Hãy thận trọng về các giáo sư luật. Họ thích mặc áo quần sang trọng đi dạo phố, muốn người ta kính cẩn chào mình giữa chợ.

³⁹ Họ ưa ngồi chỗ cao trọng nhất trong hội đường và các đám tiệc.

⁴⁰ Nhưng họ cướp đoạt nhà cửa của các đàn bà góa mà làm bộ

đạo mạo bằng cách đọc lời cầu nguyện cho dài. Họ sẽ bị trừng phạt nặng hơn.”

Sự dâng hiến thật

(Lu 21:1-4)

⁴¹ Chúa Giê-xu ngồi gần hộp dâng hiến† trong đền thờ để xem người ta bỏ tiền vào. Lắm người giàu bỏ vào thật nhiều tiền.

⁴² Rồi có một góa phụ nghèo bước đến bỏ vào hai đồng tiền chỉ đáng vài xu.

⁴³ Chúa Giê-xu gọi các môn đệ lại bảo rằng, “Ta bảo thật, bà góa nghèo này đã dâng nhiều hơn tất cả những người giàu kia.

⁴⁴ Vì họ dâng phần dư của họ, nhưng bà góa này tuy rất nghèo túng nhưng đã dâng hết của mình có, là của để nuôi thân.”

13

Đền thờ sẽ bị tiêu hủy

(Ma 24:1-44; Lu 21:5-33)

¹ Khi Chúa Giê-xu đang rời khỏi đền thờ, thì một trong các môn đệ thưa với Ngài, “Thầy xem kia! Các tòa nhà thuộc đền thờ và các tảng đá đẹp ghê chưa?”

² Chúa Giê-xu bảo, “Các con có thấy các tòa nhà nguy nga này không? Rồi đây sẽ không có một tảng đá nào nằm chồng trên tảng đá khác. Tất cả đều sẽ đổ nhào xuống đất hết.”

³ Sau đó, trong khi đang ngồi một mình với Phia-rơ, Gia-cơ, Giăng và Anh-rê trên núi Ô-liu đối diện đền thờ, họ hỏi Ngài,

⁴ “Xin thầy làm ơn nói cho chúng con biết khi nào những việc ấy xảy ra? Và có điềm gì cho biết các biến cố đó sắp xảy ra không?”

* 12:36: *quyền quản trị* Nguyên văn, “bệ chân.” † 12:41: *hộp dâng hiến* Một cái hộp đặc biệt đặt nơi thờ phụng của người Do-thái để người ta bỏ những của dâng cho Thượng Đế vào.

⁵ Chúa Giê-xu bảo họ, “Các con hãy thận trọng để khỏi bị ai phỉnh gạt.

⁶ Nhiều người sẽ mạo danh ta đến bảo rằng, ‘Ta là Chúa Cứu Thế.’ Họ sẽ phỉnh dỗ nhiều người.

⁷ Khi các con nghe giặc giã và tiếng đồn về giặc thì đừng sợ. Chuyện ấy sẽ đến nhưng chưa phải là tận thế đâu.

⁸ Dân này sẽ đánh dân khác, nước nọ nghịch nước kia. Nhiều nơi sẽ có động đất và đói kém. Nhưng đó chỉ là một vài nổi khổ sơ khởi thôi.

⁹ Các con phải cẩn thận. Người ta sẽ bắt các con, lôi ra trước tòa án và đánh đòn các con trong hội đường. Vì ta mà các con sẽ phải đứng trước mặt các vua, các nhà cầm quyền để làm chứng cho họ.

¹⁰ Nhưng Tin Mừng này phải được truyền giảng cho muôn dân trước.

¹¹ Khi các con bị bắt và bị đem ra xét xử, đừng lo là sẽ nói gì. Lúc ấy những lời phải nói sẽ được ban cho các con vì thật ra không phải các con nói nữa mà Thánh Linh nói.

¹² Anh sẽ gây cho em bị giết, cha mẹ sẽ làm cho con cái mình bị giết. Con cái sẽ nổi lên nghịch cha mẹ và gây cho cha mẹ bị giết.

¹³ Người ta sẽ ghét các con vì các con theo ta nhưng ai giữ vững niềm tin mình cho đến cuối cùng sẽ được cứu.

¹⁴ Các con sẽ thấy ‘*điều ghê tởm*’* ở nơi không nên có—ai đọc chỗ này phải hiểu—Lúc ấy ai ở miền Giu-đi-a hãy chạy trốn lên núi.

¹⁵ Ai đang ở trên mái nhà thì đừng trèo xuống lấy đồ trong nhà đi.

¹⁶ Ai đang ở ngoài đồng chớ trở về nhà lấy áo.

¹⁷ Lúc ấy đàn bà đang mang thai và cho con bú là khốn khổ nhất!

¹⁸ Các con hãy cầu nguyện để những biến cố ấy không xảy ra lúc mùa đông,

¹⁹ vì từ khi Thượng Đế tạo dựng vũ trụ cho tới bây giờ chưa bao giờ xảy ra cảnh khốn khổ như thế, và sau này cũng sẽ không hề có cảnh đó nữa.

²⁰ Nếu Thượng Đế không rút ngắn thời gian khốn khổ ấy lại thì sẽ không có ai sống sót. Ngài đã thu ngắn thời gian đó lại vì những người Ngài đã chọn.

²¹ Lúc ấy, nếu có ai bảo các con, ‘*Đấng Cứu Thế đây này!*’ Hoặc có ai nói, ‘*Ngài ở đằng kia!*’ thì đừng tin.

²² Vì nhiều Đấng Cứu Thế giả và tiên tri giả sẽ xuất hiện và làm nhiều dấu kỳ cùng phép lạ†. Nếu được họ sẽ tìm cách phỉnh dỗ chính những người được chọn.

²³ Cho nên hãy cẩn thận. Ta đã bảo trước cho các con tất cả rồi.

²⁴ Sau những ngày đại nạn ấy thì

‘*mặt trời sẽ tối sầm lại, mặt trăng không chiếu sáng nữa.*’

²⁵ Các ngôi sao ở trên trời sẽ rụng xuống.

Các quyền lực trên các tầng trời sẽ bị rung động.‡

²⁶ Rồi mọi người sẽ thấy Con Người hiện đến giữa mây trời đầy quyền uy và vinh quang cao cả.

²⁷ Ngài sẽ sai các thiên sứ Ngài đi khắp bốn phương thu nhóm tất cả mọi người được chọn từ chân trời đến cuối đất.

* 13:14: ‘*điều ghê tởm*’ Được chép trong Đa 9:27; 11:31; 12:11. † 13:22: *dấu kỳ cùng phép lạ* Đây nói về những việc kỳ diệu do quyền năng Sa-tăng thực hiện. ‡ 13:25: *Các ngôi sao ... bị rung động* Xem Ê-sai 13:10; 34:4.

28 Hãy rút bài học từ cây vả: Khi nhánh nó đổi màu xanh và mềm, lá non trở ra thì các con biết là mùa hạ sắp tới.

29 Cũng vậy, khi thấy những biến cố ấy xảy ra thì các con phải biết là thời kỳ đã gần kề, sắp đến rồi.

30 Ta bảo thật, thế hệ này sẽ không qua đi trước khi mọi điều ấy xảy đến.

31 Trời và đất sẽ bị tiêu hủy nhưng lời ta nói sẽ không bao giờ bị tiêu hủy đâu.

32 Không ai biết được ngày giờ đó, ngay cả thiên sứ và Con cũng không biết. Chỉ một mình Cha biết mà thôi.

33 Hãy thận trọng! Luôn luôn sẵn sàng vì các con không biết lúc nào thời kỳ ấy xảy đến.

34 Giống như một người sắp lên đường đi xa. Ông ta ra đi và giao cho các đầy tớ trông nom cửa nhà, mỗi đầy tớ được giao một nhiệm vụ riêng. Chủ nhà dặn đứa đầy tớ gác cửa là phải luôn luôn canh chừng.

35 Cho nên phải luôn sẵn sàng vì các con không biết lúc nào chủ nhà sẽ trở về. Có thể chiều, lúc nửa đêm, lúc gà gáy, hay lúc mặt trời mọc.

36 Phải luôn luôn sẵn sàng. Nếu không bắt chợt chủ nhà về thấy các con ngủ quên chẳng?

37 Ta nói điều này với các con, ta cũng nói cho tất cả mọi người: 'Phải sẵn sàng!' "

14

Âm mưu giết Chúa Giê-xu
(Ma 26:1-5; Lu 22:1-2; Gi 11:45-53)

§ 13:29: **thời kỳ** Chúa Giê-xu muốn nói đến thời kỳ mà một vài biến cố quan trọng sẽ xảy ra. Xem Lu 21:31 khi Chúa Giê-xu nói là thời kỳ mà Nước Trời sẽ đến. * 14:5: **ba trăm quan tiền** Tương đương với một năm lương. Nghĩa đen "300 đơ-na-ri (đồng bạc)." Một đồng bạc, tức một đồng đơ-na-ri của La-mã là lương công nhật trung bình. † 14:7: **Các ông luôn luôn ... mình** Xem Phục 15:11.

1 Chỉ còn hai ngày nữa là đến lễ Vượt Qua và lễ Ăn Bánh Không Men. Các trưởng tế và giáo sư luật tìm mưu bắt giết Chúa Giê-xu.

2 Nhưng họ bàn, "Chúng ta không nên làm việc ấy trong kỳ lễ vì dân chúng sẽ nổi loạn."

Một thiếu phụ xúc dầu thơm cho Chúa Giê-xu

(Ma 26:6-13; Gi 12:1-8)

3 Chúa Giê-xu đang ở Bê-tha-ni dùng bữa trong nhà của Xi-môn là người trước kia mắc bệnh cùi, thì có một thiếu phụ đến cầm một chai nhỏ bằng ngọc đựng đầy dầu thơm nguyên chất rất đắt tiền. Chị đập ve dầu thơm ra đổ trên đầu Chúa Giê-xu.

4 Có vài người ở đó bất bình nói với nhau, "Tại sao phí dầu ấy như thế?"

5 Dầu đó có thể bán được hơn ba trăm quan tiền* để giúp người nghèo." Họ chỉ trích chị.

6 Chúa Giê-xu bảo, "Hãy để chị yên. Sao mấy ông quấy rầy chị? Chị đã làm một việc rất đáng khen cho ta.

7 Các ông luôn luôn có người nghèo ở gần mình† nên lúc nào giúp họ cũng được cả chứ không có ta bên cạnh luôn đâu.

8 Chị đã làm điều chị có thể làm cho ta; chị đổ dầu thơm trên thân ta là chuẩn bị chôn cất ta đó.

9 Ta bảo thật, hễ nơi nào Tin Mừng này được rao giảng trên thế giới thì việc chị làm sẽ được thuật lại để nhớ đến chị."

Giu-đa trở thành kẻ thù của Chúa Giê-xu

(Ma 26:14-16; Lu 22:3-6)

10 Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, một trong mười hai môn đệ đến nói chuyện

với các giới trưởng tế để đề nghị trao Chúa Giê-xu vào tay họ.

¹¹ Các thầy tế lễ rất hài lòng về mưu của hắn và hứa trả tiền cho hắn. Cho nên hắn rình cơ hội tốt để phản bội Chúa Giê-xu.

Chúa Giê-xu dự lễ Vượt Qua

(Ma 26:17-25; Lu 22:7-14, 21-23; Gi 13:21-30)

¹² Hôm ấy là ngày đầu tiên của ngày lễ Bánh Không Men lúc chập con của lễ Vượt Qua phải bị giết. Các môn đệ thưa với Ngài, “Thầy muốn chúng con đi chuẩn bị cho thầy ăn lễ Vượt Qua ở đâu?”

¹³ Chúa Giê-xu sai hai môn đệ đi và dặn, “Đi vào thành các con sẽ gặp một người mang bầu nước. Hãy đi theo.

¹⁴ Khi người ấy vào nhà nào thì các con sẽ hỏi người chủ nhà, ‘Thầy hỏi: Cái phòng khách mà ta và các môn đệ sẽ ăn lễ Vượt Qua ở đâu?’

¹⁵ Người ấy sẽ chỉ cho các con một phòng rộng trên gác có bàn ghế sẵn. Các con hãy dọn lễ Vượt Qua ở đó.”

¹⁶ Các môn đệ đi vào thành thì gặp y như điều Chúa Giê-xu đã nói trước. Họ liền dọn bữa ăn lễ Vượt Qua.

¹⁷ Đến chiều, Chúa Giê-xu cùng mười hai môn đệ vào nhà ấy.

¹⁸ Đang khi ăn Chúa Giê-xu nói, “Ta bảo thật, một người trong các con sẽ phản ta—một trong những người hiện đang ăn ở đây với ta.”

¹⁹ Nghe thế các môn đệ rất buồn rầu. Mỗi người lần lượt hỏi, “Thưa thầy người đó có phải là con không?”

²⁰ Chúa Giê-xu đáp, “Đó là một trong mười hai người—người sẽ chấm bánh chung chén với ta.

²¹ Con Người sẽ phải chịu chết đúng theo lời Thánh Kinh viết về Ngài. Nhưng khốn cho kẻ nào

phản bội Con Người để Ngài bị giết. Thà nó đừng sinh ra đời còn hơn.”

Bữa Ăn của Chúa

(Ma 26:26-30; Lu 22:15-20; I Cô 11:23-25)

²² Lúc đang ăn, Chúa Giê-xu cầm bánh mì, tạ ơn Thượng Đế và bẻ ra. Rồi Ngài trao cho các môn đệ và nói, “Các con hãy dùng bánh này; đây là thân thể của ta.”

²³ Rồi Chúa Giê-xu cầm ly cầm tạ Thượng Đế và trao cho các môn đệ, ai nấy đều uống chung.

²⁴ Sau đó Chúa Giê-xu nói, “Đây là huyết của ta đổ ra để làm giao ước mới mà Thượng lập với dân Ngài.

²⁵ Ta bảo thật, ta sẽ không uống nước nho này nữa cho đến khi ta uống nước nho mới trong Nước Trời.”

²⁶ Sau khi hát một bản thánh ca, tất cả mọi người đi ra núi Ô-liu.

Các môn đệ sẽ bỏ Ngài

(Ma 26:31-35; Lu 22:31-34; Gi 13:36-38)

²⁷ Sau đó Chúa Giê-xu bảo các môn đệ “Các con sẽ vấp ngã trong niềm tin mình vì Thánh Kinh đã viết:

‘Ta sẽ giết người chăn,

thì các con chiên sẽ bị tản lạc.’
Xa-cha-ri 13:7

²⁸ Nhưng sau khi ta sống lại từ trong kẻ chết thì ta sẽ đi trước các con qua miền Ga-li-lê.”

²⁹ Phia-rơ thưa, “Dù cho ai vấp ngã trong đức tin chứ con thì chắc chắn là không.”

³⁰ Chúa Giê-xu đáp, “Ta bảo thật, đêm nay trước khi gà gáy hai lượt con sẽ chối ba lần, bảo là không hề biết ta.”

³¹ Nhưng Phia-rơ cả quyết, “Con sẽ không bao giờ chối thầy! Cho dù con phải chết với thầy đi nữa con cũng sẽ không bao giờ chối

thầy đâu!” Tất cả các môn đệ khác đều quả quyết y như vậy.

Chúa Giê-xu cầu nguyện một mình

(Ma 26:36-46; Lu 22:39-46)

³² Chúa Giê-xu cùng các môn đệ đi đến một nơi gọi là Ghết-sê-ma-nê. Ngài bảo họ, “Ngồi đây đợi ta cầu nguyện.”

³³ Rồi Ngài mang Phia-rơ, Gia-cơ và Giăng đi với mình, lúc ấy lòng Ngài bắt đầu buồn rầu và bối rối lắm.

³⁴ Ngài bảo họ, “Lòng ta buồn bã đến chết được. Các con hãy ở đây và tỉnh thức.”

³⁵ Sau khi đi cách họ một khoảng, Ngài quì xuống cầu nguyện để, nếu có thể được, Ngài sẽ không phải trải qua giờ đau khổ này.

³⁶ Ngài cầu nguyện như sau, “A-ba,[‡] thưa Cha! Cha có thể làm mọi điều. Xin lấy ly[§] đau khổ này khỏi con. Nhưng xin hãy làm theo ý muốn Cha chứ không phải theo ý muốn con.”

³⁷ Rồi Ngài trở lại với các môn đệ thì thấy họ đang ngủ. Ngài bảo Phia-rơ, “Xi-môn à, con ngủ sao? Con không thức nổi với ta trong một tiếng đồng hồ sao?”

³⁸ Hãy tỉnh thức và cầu nguyện để khỏi rơi vào sự cám dỗ. Tỉnh thần thì muốn làm điều phải, nhưng thân thể thì mỏi mệt.”

³⁹ Một lần nữa, Chúa Giê-xu lại đi cầu nguyện giống như trước.

⁴⁰ Khi trở về thì Ngài vẫn thấy họ ngủ vì mắt họ đờ quá rồi. Họ cũng chẳng biết nói làm sao với Ngài.

⁴¹ Sau khi Chúa Giê-xu đi cầu nguyện lần thứ ba, Ngài trở lại với các môn đệ và bảo họ, “Các con

vẫn còn ngủ nghỉ à? Thôi đủ rồi. Đến giờ Con Người sắp bị trao vào tay kẻ ác.

⁴² Đứng dậy. Chúng ta phải đi. Kẻ phản ta đang đến kia kia.”

Chúa Giê-xu bị bắt

(Ma 26:47-56; Lu 22:47-53; Gi 18:3-12)

⁴³ Ngay lúc Chúa Giê-xu còn đang nói thì Giu-đa, một trong mười hai sứ đồ ập đến. Cùng đi với hắn có nhiều người mang gươm giáo, gậy gộc. Họ được các giới trưởng tế, các giáo sư luật và các bô lão Do-thái phái đến.

⁴⁴ Giu-đa* ra dấu trước cho chúng rằng, “Ai mà tôi hôn là người ấy. Hãy bắt lấy và giải đi thật cẩn thận.”

⁴⁵ Giu-đa tiến thẳng đến Chúa Giê-xu và nói, “Thưa thầy!” rồi hôn Ngài.

⁴⁶ Chúng liền ra tay bắt Chúa Giê-xu.

⁴⁷ Một trong các môn đệ đang đứng đó rút gươm ra chém đứt vành tai tên đầy tớ của thầy tế lễ tối cao.

⁴⁸ Chúa Giê-xu bảo họ, “Các anh dùng gươm giáo và gậy gộc đến bắt ta như thể ta là tên phạm pháp.

⁴⁹ Mỗi ngày ta giảng dạy trong đền thờ công khai mà các anh không dám bắt. Nhưng những việc này xảy ra để lời Thánh Kinh được thành tựu.”

⁵⁰ Ngay lúc ấy tất cả các môn đệ đều bỏ Ngài chạy trốn hết.

⁵¹ Có một cậu thanh niên đi theo Chúa Giê-xu, trên người chỉ có tấm khăn vải quấn ngang. Chúng tùm bắt anh ta.

⁵² Nhưng anh bỏ tấm khăn quấn người lại, trần truồng bỏ chạy.

[‡] 14:36: A-ba Tiếng trẻ con Do-thái gọi cha trong ngôn ngữ A-ram. [§] 14:36: ly Chúa Giê-xu muốn nói những điều khôn khổ sẽ xảy ra cho Ngài. Chấp nhận những điều đó cũng như uống một ly chất đắng. * 14:44: Giu-đa Nghĩa đen là “kẻ phản bội Ngài.”

Chúa Giê-xu trước mặt các nhà cầm quyền

(Ma 26:57-68; Lu 22:54-55, 63-71; Gi 18:13-14, 19-24)

⁵³ Những người bắt Chúa Giê-xu giải Ngài đến nhà riêng của thầy tế lễ tối cao, nơi có đông đủ các giới trưởng tế, các bô lão Do-thái, cùng các giáo sư luật đang hội họp.

⁵⁴ Phia-rơ theo sau xa xa, rồi bước vào sân của nhà riêng thầy tế lễ tối cao. Ông lại ngồi chung với mấy người lính gác và sưởi ấm gần đồng lửa.

⁵⁵ Các giới trưởng tế cùng cả hội đồng Do-thái cố tìm bằng cứ để có thể giết Ngài, nhưng cả hội đồng không tìm được chứng cứ nào.

⁵⁶ Có nhiều người đến vu cáo Ngài nhiều điều, nhưng những lời họ khai mâu thuẫn nhau.

⁵⁷ Bấy giờ có một vài người đứng dậy đặt điều nói dối về Chúa Giê-xu. Họ bảo,

⁵⁸ “Chúng tôi nghe người này† nói, ‘Ta sẽ phá sập đền thờ do tay người xây cất. Sau ba ngày, ta sẽ xây một đền thờ khác không nhờ tay người.’”

⁵⁹ Nhưng ngay trong điều này, lời họ khai cũng không phù hợp với nhau.

⁶⁰ Sau đó thầy tế lễ tối cao đứng trước mặt họ và hỏi Chúa Giê-xu, “Anh không trả lời gì hết à? Anh không trả lời những điều người ta tố cáo anh sao?”

⁶¹ Nhưng Chúa Giê-xu làm thinh, không trả lời tiếng nào.

Thầy tế lễ tối cao hỏi Ngài một câu nữa, “Anh có phải là Đấng Cứu Thế, Con của Thượng Đế đáng chúc tụng không?”

⁶² Chúa Giê-xu đáp, “Phải, ta là Đấng Cứu Thế. Trong tương lai

các ông sẽ thấy Con Người ngồi bên phải Thượng Đế, Đấng quyền uy và sẽ ngự đến giữa mây trời.”

⁶³ Nghe câu ấy, thầy tế lễ tối cao liền xé áo mình và tuyên bố, “Chúng ta đâu cần nhân chứng nữa!”

⁶⁴ Các ông đã nghe hẳn nói phạm thượng, nghịch với Thượng Đế rồi. Các ông nghĩ sao?”

Tất cả đồng thanh nói rằng Ngài có tội đáng bị xử tử.

⁶⁵ Một số người ở đó phỉ nhổ Ngài. Họ bịt mắt Ngài lại, đấm Ngài mấy cái rồi bảo, “Hãy trở tòi nói tiên tri của người đi! Rồi các lính hầu vừa giải Ngài đi vừa đánh đập Ngài.”

Phia-rơ chối Chúa Giê-xu
(Ma 26:69-75; Lu 22:56-62; Gi 18:15-18, 25-27)

⁶⁶ Lúc Phia-rơ đang đứng trong sân, thì một đứa tớ gái của thầy tế lễ tối cao đến.

⁶⁷ Cô ta thấy Phia-rơ đang đứng sưởi gần đồng lửa thì nhìn ông chăm chú.

Rồi cô bảo, “Ông cũng ở với ông Giê-xu người Na-xa-rét phải không?”

⁶⁸ Nhưng Phia-rơ chối phăng và bảo, “Tôi không hiểu cô nói gì.” Khi ông bỏ đi về phía cổng sân thì gà gáy.§

⁶⁹ Đứa tớ gái thấy Phia-rơ đứng đó liền nói với mấy người đứng quanh lần nữa, “Ông này cũng là một trong những người thuộc bọn đó.”

⁷⁰ Một lần nữa Phia-rơ lại chối.

Lát sau, mấy người đứng gần Phia-rơ lên tiếng, “Đúng rồi, anh là một trong những người ấy, vì anh cũng là người miền Ga-li-lê.”

† 14:58: *người này* Chúa Giê-xu. Các kẻ thù của Ngài tránh, không nói đến tên Ngài.

‡ 14:65: *nói tiên tri* Nhà tiên tri là người biết được những điều kín giấu mà người bình thường không biết. § 14:68: *thì gà gáy* Một vài bản Hi-lạp không có câu “thì gà gáy.”

71 Phi-a-rơ liền thề rằng, “Tôi không hề biết người mà các ông nói đâu.”

72 Lập tức gà gáy lần thứ nhì. Ông chợt nhớ lại lời Chúa Giê-xu đã bảo, “Trước khi gà gáy hai lượt, con sẽ chối ta ba lần, bảo là không biết ta.” Quá xúc động, Phi-a-rơ bật khóc.

15

Phi-lát gạn hỏi Chúa Giê-xu

(Ma 27:1-2, 11-14; Lu 23:1-5; Gi 18:28-38)

1 Sáng sớm hôm sau các giới trưởng tế, các bô lão, các giáo sư luật và toàn thể hội đồng Do-thái lập mưu. Họ trối Ngài lại, dẫn đi giải qua cho Phi-lát là quan tổng đốc.

2 Phi-lát hỏi Ngài, “Anh có phải là vua dân Do-thái không?”

Chúa Giê-xu đáp, “Đúng như lời quan nói.”

3 Các giới trưởng tế tố cáo Ngài đủ điều.

4 Phi-lát hỏi Chúa Giê-xu một câu nữa, “Anh thấy họ tố cáo anh đủ thứ không? Anh không chịu đối đáp gì cả sao?”

5 Nhưng Chúa Giê-xu im lặng khiến Phi-lát vô cùng ngạc nhiên.

Phi-lát tìm cách tha Chúa Giê-xu

(Ma 27:15-31; Lu 23:13-25; Gi 18:39-19:16)

6 Cứ mỗi năm vào dịp lễ Vượt qua, quan tổng đốc thường hay ân xá cho một tên tù phạm theo ý dân xin.

7 Lúc ấy có tên Ba-ra-ba đang ngồi tù với mấy tên phản loạn. Chúng đã phạm tội giết người trong một vụ bạo động.

8 Dân chúng đến xin Phi-lát ân xá cho một tù nhân theo thông lệ.

9 Nên Phi-lát hỏi họ, “Các ông có muốn tôi ân xá vua dân Do-thái không?”

10 Phi-lát biết rõ là do lòng ganh ghét mà các trưởng tế giải Chúa Giê-xu đến cho mình.

11 Nhưng các trưởng tế xúi giục dân chúng xin tha Ba-ra-ba chứ đừng tha Chúa Giê-xu.

12 Phi-lát lại hỏi dân chúng một lần nữa, “Còn người mà các anh gọi là vua dân Do-thái thì tôi phải xử làm sao đây?”

13 Dân chúng quát lớn, “Đóng đinh hẳn đi!”

14 Phi-lát hỏi, “Tại sao? Ông ta đã làm điều gì phạm pháp đâu?”

Nhưng họ lại hét lớn hơn nữa, “Đóng đinh hẳn đi!”

15 Phi-lát muốn làm vừa lòng dân chúng nên tha Ba-ra-ba cho họ. Sau khi cho đánh đòn Chúa Giê-xu, ông giao Ngài cho các tên lính mang đi đóng đinh.

16 Bọn lính mang Chúa Giê-xu vào trong dinh tổng đốc gọi là tổng dinh, và tập họp tất cả các quân sĩ lại.

17 Chúng lấy áo dài tím mặc cho Chúa Giê-xu và dùng nhánh gai nhọn làm mũ đội lên đầu Ngài.

18 Rồi chúng bắt đầu kêu, “Muôn tâu, vua dân Do-thái!”

19 Bọn lính lấy gậy đập đầu Ngài nhiều lần. Chúng nhổ vào mặt Ngài và chế giễu Ngài bằng cách quì gối xuống giả vờ bái lạy Ngài.

20 Sau khi chế giễu xong bọn lính cởi áo tím của Ngài ra và mặc lại áo quần cho Ngài. Rồi chúng dẫn Ngài ra khỏi dinh để mang đi đóng đinh.

Chúa Giê-xu bị đóng đinh

(Ma 27:32-44; Lu 23:26-43; Gi 19:17-27)

21 Có một người tên Xi-môn gốc xứ Xi-ren, cha của A-lich-sơn và Ru-phu, từ ngoài đồng trở về thành. Bọn lính bắt ông ta phải vác cây thập tự thế cho Chúa Giê-xu.

22 Chúng đưa Ngài đến một nơi gọi là Gô-gô-tha nghĩa là Đồi Sọ.

23 Bọn lính định cho Chúa Giê-xu uống rượu trộn với mộc dược, nhưng Ngài không chịu uống.

24 Các tên lính đóng đinh Chúa Giê-xu và chia áo quần của Ngài bằng cách bắt thăm xem ai được phần nào.

25 Lúc chúng đóng đinh Chúa Giê-xu là chín giờ sáng.

26 Có một bảng treo lên ghi án Ngài như sau: VUA DÂN DO-THÁI.

27 Chúng cũng treo hai tên cướp lên hai cây thập tự kế bên Ngài, một tên bên phải, một tên bên trái.

28 *

29 Người qua kể lại sỉ nhục Ngài và lắc đầu, “Ê, anh nói anh sẽ phá đền thờ rồi xây lại trong ba ngày,

30 Bây giờ hãy tự cứu mình đi! Hãy xuống khỏi cây thập tự đi!”

31 Các giới trưởng tế và các giáo sư luật cũng chế giễu Ngài. Họ bảo nhau, “Hắn cứu người khác được mà cứu mình không được.

32 Nếu hắn thật là Đấng Cứu Thế, vua dân Ít-ra-en thì có giời nhả xuống khỏi cây thập tự đi. Làm được vậy chúng ta mới tin.” Hai tên cướp bị đóng đinh hai bên Ngài cũng sỉ nhục Ngài.

Chúa Giê-xu Chết

(Ma 27:45-56; Lu 23:44-49; Gi 19:28-30)

33 Từ giữa trưa, khắp xứ đều tốiมืด hơn ba tiếng đồng hồ.

34 Đến ba giờ chiều Chúa Giê-xu kêu lớn, “Ê-lô-i, Ê-lô-i, la-ma xa-bách-tha-ni.” Nghĩa là, “Thượng Đế của tôi ơi, Thượng Đế của tôi ơi, sao Ngài bỏ tôi?”†

* 15:28: Vài bản cũ Hi-lạp thêm câu 28: “Đúng như lời Thánh Kinh viết, ‘Chúng đặt Ngài chung với phạm nhân.’ ” † 15:34: Ê-lô-i ... lam-ma xa-bách-tha-ni Thi 22:1. ‡ 15:35: “Nghe kìa, hắn đang kêu Ê-li.” Từ ngữ “Thượng Đế của tôi ơi” (Ê-li trong tiếng Hê-bơ-rơ hay Ê-lô-i trong tiếng A-ram) nghe giống như tên Ê-li, một nhân vật nổi danh nói thay cho Thượng Đế vào khoảng năm 850 trước công nguyên.

35 Mấy người đứng đó nghe vậy bảo nhau rằng, “Nghe kìa, hắn đang kêu Ê-li.”‡

36 Có người ở đó chạy đi lấy một miếng bông đá, nhúng đầy giấm, cột vào một cái que đưa lên cho Ngài uống và bảo, “Chúng ta hãy xem thử Ê-li có đến đem hắn xuống khỏi cây thập tự không.”

37 Chúa Giê-xu kêu lên một tiếng lớn nữa rồi qua đời.

38 Cái màn trong đền thờ bị xé toạc làm đôi từ trên xuống dưới.

39 Viên sĩ quan đứng trước cây thập tự của Chúa Giê-xu thấy Ngài chết như thế liền bảo, “Người này đúng là Con Thượng Đế!”

40 Có mấy người đàn bà đứng xa xa nhìn; trong số đó có Ma-ri Ma-đơ-len, Xa-lô-mê, Ma-ri mẹ của Gia-cơ (Gia-cơ là con út của Ma-ri) và Giô-xê.

41 Các bà này đã theo Chúa Giê-xu từ khi Ngài ở miền Ga-li-lê và phục vụ Ngài. Nhiều người đàn bà khác lên Giê-ru-sa-lem với Ngài cũng có mặt ở đó.

Chúa Giê-xu được chôn cất

(Ma 27:57-61; Lu 23:50-56; Gi 19:38-42)

42 Hôm ấy là Ngày Chuẩn Bị, nghĩa là hôm trước ngày Sa-bát. Buổi chiều ngày ấy,

43 Giô-xép vùng A-ri-ma-thia can đảm đến gặp Phi-lát xin xác Chúa Giê-xu. Giô-xép, một hội viên quan trọng của Hội Đồng Do-thái, là một trong những người trông chờ Nước Trời hiện đến.

44 Phi-lát ngạc nhiên khi nghe Chúa Giê-xu chết nhanh như thế, nên ông gọi một sĩ quan hỏi để biết Ngài đã chết lâu chưa.

⁴⁵ Sau khi nghe viên sĩ quan báo cáo thì Phi-lát giao xác Ngài cho Giô-xép.

⁴⁶ Giô-xép có mua vải liệm, nên sau khi mang xác Chúa Giê-xu xuống khỏi cây thập tự thì quấn trong vải ấy. Ông đặt xác Ngài vào ngôi mộ đục từ vách đá. Rồi ông lăn một tảng đá lớn chặn cửa mộ lại.

⁴⁷ Ma-ri Ma-đơ-len và Ma-ri mẹ của Giô-xê nhìn thấy chỗ chôn Chúa.

16

Chúa Giê-xu từ kẻ chết sống lại
(Ma 28:1-8; Lu 24:1-12; Gi 20:1-10)

¹ Đến hôm sau ngày Sa-bát, Ma-ri Ma-đơ-len, Ma-ri mẹ Gia-cơ và Xa-lô-mê mua thuốc thơm để xức xác Chúa Giê-xu.

² Sáng sớm hôm ấy tức ngày đầu tuần lễ, khi vừa rạng đông, các bà đi đến mộ.

³ Họ hỏi nhau, "Ai sẽ lăn giùm tảng đá lớn chặn cửa mộ cho chúng ta đây?"

⁴ Nhưng khi nhìn, thì họ thấy tảng đá, mặc dù rất lớn, đã được lăn đi rồi.

⁵ Bước vào mộ, các bà thấy một thanh niên mặc áo trắng ngồi bên phải, họ hoảng hồn.

⁶ Nhưng anh bảo, "Các chị đi tìm Chúa Giê-xu Na-xa-rét, Đấng đã bị đóng đinh. Đừng sợ! Ngài đã sống lại từ kẻ chết rồi, Ngài không có đây đâu. Hãy xem! Đây là chỗ người ta đã đặt xác Ngài.

⁷ Bây giờ các chị hãy đi bảo với môn đệ Ngài và Phia-rơ rằng, 'Chúa Giê-xu sẽ đi đến miền Ga-li-lê, các ông sẽ gặp Ngài tại đó như Ngài đã bảo trước với các ông.' "

⁸ Sững sờ và run rẩy vì sợ, các bà bỏ chạy khỏi mộ. Họ không dám thuật cho ai việc đã xảy ra, vì quá kinh hoàng.*

Một số môn đệ thấy Chúa Giê-xu
(Ma 28:9-10; Gi 20:11-18; Lu 24:13-35)

⁹ Sau khi Chúa Giê-xu sống lại từ trong kẻ chết vào ngày đầu tuần, Ngài hiện ra cho Ma-ri Ma-đơ-len là người được Ngài đuổi bầy quỷ dữ ra.

¹⁰ Sau khi Ma-ri gặp Chúa Giê-xu, cô đi thuật lại cho các môn đệ đang buồn thảm khóc than.

¹¹ Nhưng khi nghe Ma-ri báo rằng Chúa Giê-xu đã sống và chính cô ta đã trông thấy Chúa, thì họ không tin.

¹² Sau đó Chúa Giê-xu lấy hình dạng khác hiện ra cùng hai môn đệ, trong khi họ đang đi về miền quê.

¹³ Họ trở về thuật lại chuyện ấy cho các môn đệ khác nhưng các môn đệ cũng không tin.

Chúa Giê-xu nói chuyện với các môn đệ

(Ma 28:16-20; Lu 24:36-49; Gi 20:19-23; Sứ đồ 1:6-8)

¹⁴ Sau đó Chúa Giê-xu hiện ra cùng mười một môn đệ lúc họ đang ăn, quở trách họ vì họ cứng lòng không chịu tin những người đã thấy Ngài sống lại từ kẻ chết.

¹⁵ Chúa Giê-xu bảo các môn đệ, "Các con hãy đi khắp nơi trên thế giới, rao giảng Tin Mừng cho mọi người.

¹⁶ Ai tin và chịu lễ báp-têm sẽ được cứu, ai không tin sẽ bị kết tội.

¹⁷ Người tin sẽ có thể làm những dấu lạ sau đây: Nhân danh ta đuổi

* **16:8:** Một vài văn bản cổ Hi-lạp chấm dứt ở đây. Một số văn bản về sau thêm phần kết thúc vẫn tắt như sau: "Nhưng sau đó họ dạn dò Phia-rơ và những người ở với ông. Rồi Chúa Giê-xu sai họ đi từ Đông sang Tây với sứ điệp không thay đổi—rằng con người có thể được cứu rồi đời đời."

quỉ. Họ sẽ nói các thứ ngôn ngữ mới.

¹⁸ Họ có thể bắt rắn trong tay hoặc uống độc dược mà không hại gì. Họ đặt tay trên kẻ đau thì kẻ đau sẽ lành.”

*Chúa Giê-xu trở về thiên đàng
(Lu 24:50-53; Sứ đồ 1:9-11)*

¹⁹ Sau khi Chúa Giê-xu nói những lời ấy xong với các môn đệ thì Ngài được đưa về thiên đàng và ngồi bên phải Thượng Đế.

²⁰ Các môn đệ đi khắp nơi trên thế giới rao truyền Tin Mừng cho mọi người và được Chúa trợ giúp. Chúa cũng làm vững lời giảng về Tin Mừng của họ bằng những phép lạ kèm theo.

Tin mừng theo Lu-ca

Lu-ca thuật lại cuộc đời của Chúa Giê-xu

¹ Nhiều người đã tường thuật những việc xảy ra giữa chúng ta.

² Họ ghi lại những gì chúng ta đã nghe từ người khác là những người đã chứng kiến những việc ấy từ đầu, và phục vụ Thượng Đế bằng cách phổ biến lời của Chúa cho mọi người.

³ Thưa ngài Thi-ô-phi-lơ, vì tôi cũng đã nghiên cứu cẩn thận mọi việc từ đầu, nên tôi thấy cần phải thuật lại cho ngài. Tôi sắp xếp những chuyện ấy

⁴ để ngài biết điều mình đã học là xác thật.

Xa-cha-ri và Ê-li-xa-bét

⁵ Trong thời kỳ vua Hê-rốt cai trị xứ Giu-đia, có một thầy tế lễ tên Xa-cha-ri thuộc nhóm A-bi-gia*. Ê-li-xa-bét, vợ Xa-cha-ri thuộc dòng họ A-rôn.

⁶ Xa-cha-ri và Ê-li-xa-bét sống cuộc đời thánh thiện trước mặt Thượng Đế. Cả hai đều vâng giữ những lời dạy của Chúa và luật lệ Ngài một cách hoàn toàn, không chỗ nào chê trách được.

⁷ Nhưng hai ông bà không có con, vì Ê-li-xa-bét không thể sinh con được. Hơn nữa, cả hai người đều cao tuổi.

⁸ Một hôm Xa-cha-ri đang thi hành nhiệm vụ tế lễ trước mặt Thượng Đế, vì ngày đó là phiên của nhóm ông.

⁹ Theo tục lệ bắt thăm giữa các thầy tế lễ, Xa-cha-ri trúng thăm để vào đốt hương nơi đền thờ của Chúa.

¹⁰ Bên ngoài có rất đông người đang cầu nguyện trong giờ dâng hương.

¹¹ Bỗng một thiên sứ của Chúa hiện ra cùng Xa-cha-ri, đứng bên phải bàn dâng hương.

¹² Nhìn thấy thiên sứ, Xa-cha-ri giật mình hốt hoảng.

¹³ Nhưng thiên sứ trấn an, “Xa-cha-ri ơi, đừng sợ. Thượng Đế đã nghe lời cầu nguyện của ông rồi. Ê-li-xa-bét, vợ ông sẽ sinh một trai, ông hãy đặt tên là Giảng.

¹⁴ Con ấy sẽ mang niềm vui sướng cho ông, và nhiều người sẽ mừng rỡ vì nó ra đời.

¹⁵ Giảng sẽ làm một vĩ nhân cho Chúa; sẽ không uống rượu hay thức uống say, và ngay từ khi mới sinh ra đã được đầy đầy Thánh Linh.

¹⁶ Giảng sẽ đưa nhiều người trong Ít-ra-en trở về với Thượng Đế là Chúa mình.

¹⁷ Người sẽ đi trước mặt Chúa với thần linh và năng quyền của Ê-li. Người sẽ làm cho cha mẹ và con cái hòa thuận với nhau, và đưa những kẻ bất phục tùng Thượng Đế trở về đường chánh, để chuẩn bị dân chúng chào mừng Chúa đến.”

¹⁸ Xa-cha-ri thưa với thiên sứ, “Làm sao tôi biết được lời ông nói là đúng? Vì tôi đã cao tuổi rồi còn vợ tôi cũng không trẻ trung gì.”

¹⁹ Thiên sứ đáp, “Tôi là Gáp-ri-ên đứng trước mặt Thượng Đế. Ngài sai tôi đến để báo tin mừng này cho ông.

²⁰ Bây giờ hãy nghe đây! Ông sẽ bị câm cho đến ngày những điều tôi nói được thành tựu, vì ông không tin điều tôi nói. Những điều ấy chắc chắn sẽ xảy ra.”

²¹ Bên ngoài dân chúng đứng chờ Xa-cha-ri. Họ ngạc nhiên vì

* **1:5: nhóm A-bi-gia** Các thầy tế lễ Do-thái được chia làm hai mươi bốn nhóm. Xem I Sứ 24.

Xa-cha-ri ở quá lâu trong đền thờ.

²² Khi ông đi ra thì Xa-cha-ri không nói được với họ. Dân chúng hiểu ngay là ông ta đã thấy chuyện lạ trong đền thờ. Ông chỉ có thể ra dấu cho họ trong khi vẫn câm.

²³ Lúc mãn phiên phục vụ trong đền thờ, Xa-cha-ri trở về nhà.

²⁴ Sau đó Ê-li-xa-bét, vợ Xa-cha-ri thụ thai. Bà ở biệt trong nhà suốt năm tháng trời. Ê-li-xa-bét nói rằng,

²⁵ “Hãy xem điều Chúa đã làm cho tôi! Đồng bào tôi xấu hổ† về tôi nhưng Chúa đã lấy sự xấu hổ khỏi tôi.”

Một thiên sứ hiện ra cùng Ma-ri

²⁶ Sau khi Ê-li-xa-bét mang thai được sáu tháng thì Thượng Đế sai thiên sứ Gáp-ri-ên đến Na-xa-rét, một thị trấn miền Ga-li-lê

²⁷ gặp một trinh nữ. Cô đã hứa hôn với một người tên Giô-xép thuộc dòng họ vua Đa-vít. Cô tên Ma-ri.

²⁸ Thiên sứ đến gặp cô và nói, “Chào cô! Chúa đã ban phúc cho cô và ở cùng cô.”

²⁹ Nhưng Ma-ri sửng sốt về lời chào của thiên sứ, không hiểu lời ấy có nghĩa gì.

³⁰ Thiên sứ bảo cô, “Cô Ma-ri ơi, đừng sợ; Thượng Đế đã ban ân phúc Ngài trên cô.

³¹ Hãy nghe đây. Cô sẽ mang thai và sinh một bé trai, cô hãy đặt tên là Giê-xu.

³² Em bé ấy sẽ rất cao trọng và được gọi là Con của Đấng Tối Cao. Thượng Đế sẽ cho Ngài ngôi vua Đa-vít là tổ tiên Ngài.

³³ Ngài sẽ trị vì con cháu nhà Gia-cóp mãi mãi. Nước Ngài còn đời đời.”

³⁴ Ma-ri thưa với thiên sứ, “Làm sao chuyện ấy xảy ra được, trong khi tôi là một trinh nữ?”

³⁵ Thiên sứ đáp, “Thánh Linh sẽ đến trên cô và quyền năng của Đấng Tối Cao sẽ che phủ cô. Vì thế mà hài nhi sinh ra sẽ là hài nhi thánh và được gọi là Con Thượng Đế.

³⁶ Hiện thời Ê-li-xa-bét, bà con cô đang mang thai một bé trai, mặc dù bà rất cao tuổi. Ai cũng nghĩ bà ấy không thể nào sinh con được, tuy nhiên bà đã mang thai được sáu tháng rồi.

³⁷ Vì việc gì Thượng Đế làm cũng được cả!”

³⁸ Ma-ri thưa, “Tôi đây là đầy tớ của Chúa. Xin việc ấy được thành theo điều người nói!” Rồi thiên sứ từ giã Ma-ri.

Ma-ri thăm Ê-li-xa-bét

³⁹ Ma-ri vội vã đi tới một thị trấn trong vùng đồi núi miền Giu-đia.

⁴⁰ Cô đến nhà Xa-cha-ri và chào Ê-li-xa-bét.

⁴¹ Khi Ê-li-xa-bét nghe tiếng Ma-ri chào thì bào thai trong bụng bà nhảy lên và Ê-li-xa-bét được đầy Thánh Linh.

⁴² Bà kêu lên, “Thượng Đế đã ban phúc cho chị nhiều hơn các phụ nữ khác và Ngài cũng ban phúc cho hài nhi chị sắp sinh ra.

⁴³ Tại sao tôi được diễm phúc này, là mẹ của Chúa tôi đến thăm tôi?

⁴⁴ Khi tôi vừa nghe tiếng của chị, thì bào thai trong bụng tôi nhảy mừng.

⁴⁵ Chị được ân phúc, vì chị tin rằng điều gì Chúa nói cùng với chị sẽ thành tựu.”

Ma-ri ca ngợi Thượng Đế

⁴⁶ Rồi Ma-ri nói rằng,

“Linh hồn tôi ca tụng Chúa;

† 1:25: **xấu hổ** Người Do-thái cho rằng đàn bà không có con là một điều xấu hổ.

47 Lòng tôi vui mừng trong
Thượng Đế là Chúa Cứu
Thế của tôi,

48 vì Ngài đoái đến đầy tớ gái hèn
mọn của Ngài.

Từ nay về sau mọi người sẽ
cho tôi là người có phúc,

49 vì Đấng Toàn Năng đã làm
những điều kỳ diệu cho tôi.
Danh Ngài là Thánh.

50 Thượng Đế sẽ tỏ lòng nhân từ
của Ngài

cho những người thờ kính và
phục vụ Ngài đến mãi mãi.

51 Ngài đã làm những việc lớn lao
do quyền năng của Ngài.

Ngài phân tán những kẻ kiêu
ngạo và kẻ tự đề cao mình.

52 Ngài hạ bệ các kẻ cầm quyền
khỏi ngôi họ

và nâng những kẻ khiêm
nhường lên.

53 Ngài cho những kẻ đói đầy đủ
thức ăn ngon,

và đuổi những kẻ giàu đi ra
tay không.

54 Ngài giúp đỡ tôi tớ Ngài là dân
Ít-ra-en,

và không quên tỏ ra lòng
nhân từ của Ngài đối với họ

55 như Ngài đã hứa cùng tổ tiên
của chúng ta,

cùng Áp-ra-ham và con cháu
người đến mãi mãi.”

56 Ma-ri ở chơi với Ê-li-xa-bét
khoảng ba tháng rồi trở về nhà.

Giăng Báp-tít ra đời

57 Đến kỳ sinh nở, Ê-li-xa-bét
sinh ra một bé trai.

58 Láng giềng và bà con đến
chung vui vì nghe Chúa đã tỏ lòng
nhân từ đối với bà.

59 Khi em bé được tám ngày, thì
người ta đến làm phép cắt dương
bì cho em. Họ định đặt tên em là
Xa-cha-ri theo tên cha,

60 nhưng bà mẹ bảo, “Không!
Phải đặt tên nó là Giăng.”

61 Họ bảo Ê-li-xa-bét, “Nhưng
trong họ hàng bà không ai có tên
ấy.”

62 Họ liền ra dấu cho cha đứa bé
hỏi xem ông muốn đặt tên gì.

63 Xa-cha-ri xin tấm bảng nhỏ
rồi viết lên, “Tên nó là Giăng.”
Mọi người đều kinh ngạc.

64 Ngay lúc ấy Xa-cha-ri nói
được trở lại và ca tụng Thượng
Đế.

65 Hàng xóm, láng giềng đâm ra
lo sợ, còn dân chúng khắp vùng
đồi núi Giu-đia không ngớt bàn
tán về chuyện đó.

66 Những người nghe chuyện
hỏi nhau rằng, “Em bé ấy lớn lên
sẽ ra sao?” vì quyền năng của
Chúa ở cùng cậu ấy.

Xa-cha-ri ca ngợi Thượng Đế

67 Bấy giờ Xa-cha-ri, cha của
Giăng đầy Thánh Linh và nói tiên
tri:

68 “Chúng ta hãy ca ngợi Chúa là
Thượng Đế của Ít-ra-en,
vì Ngài đến cứu giúp dân Ngài
và giải thoát họ.

69 Ngài đã cho chúng ta một Đấng
Cứu Thế quyền năng,
xuất thân từ gia đình Đa-vít,
tôi tớ Ngài.

70 Qua các nhà tiên tri thánh của
Chúa đã sống từ ngàn xưa,
Ngài hứa sẽ hoàn thành điều
ấy:

71 Ngài hứa sẽ giải cứu chúng ta
khỏi tay kẻ thù
và khỏi thế lực của những kẻ
ghét chúng ta.

72 Ngài hứa sẽ tỏ lòng nhân từ cho
cha ông chúng ta
và cam kết sẽ giữ lời hứa
thánh của Ngài.

73 Ngài hứa với Áp-ra-ham, tổ phụ
chúng ta

74 rằng Ngài sẽ giải cứu chúng ta khỏi quyền lực của kẻ thù để chúng ta có thể phục vụ Ngài mà không sợ hãi,

75 để chúng ta trở nên thánh thiện và nhân đức trước mặt Ngài suốt đời chúng ta.

76 Bây giờ, con ơi, con sẽ được gọi là nhà tiên tri của Đấng Tối Cao.

Con sẽ đi trước để dọn đường cho Chúa.

77 Con sẽ khiến cho dân Ngài biết là họ sẽ được cứu, khi tội họ được xóa hết.

78 Do lòng nhân từ thương xót của Thượng Đế, một bình minh mới[‡] từ thiên đàng sẽ chiếu trên chúng ta.

79 Ánh sáng sẽ chiếu trên những kẻ sống trong tăm tối, ở dưới bóng chết, và dẫn chúng ta vào lối đi hòa bình.”

80 Đứa trẻ lớn lên, tinh thần thêm mạnh mẽ. Giăng sống trong đồng hoang cho đến ngày ra mắt dân Ít-ra-en.

2

Sự Giáng Sinh của Chúa Giê-xu (Ma 1:18-25)

1 Lúc ấy Xê-xa Au-gút-tơ ra sắc lệnh cho tất cả công dân thuộc các quốc gia dưới quyền của đế quốc La-mã phải đăng bộ.

2 Đây là lần đăng bộ* đầu tiên được thực hiện khi Qui-ri-niu làm tổng đốc xứ Xy-ri.

3 Mọi người đều trở về nguyên quán để đăng bộ.

4 Vì Giô-xép thuộc dòng họ Đa-vít, nên ông từ Na-xa-rét, một thị trấn miền Ga-li-lê, đi đến Bết-lê-hem thuộc miền Giu-đia, cũng gọi là thành Đa-vít.

5 Ông đăng bộ cùng với Ma-ri là người đã hứa hôn[†] với mình, lúc ấy đang mang thai.

6 Trong khi hai người ở đó, thì Ma-ri đến ngày sinh.

7 Cô sinh con trai đầu lòng, lấy vải bọc em bé và đặt nằm trong máng ăn súc vật, vì quán trọ không còn chỗ.

Các anh chăn chiên nghe tin Chúa Giê-xu sinh ra

8 Đêm ấy, có mấy anh chăn chiên thức canh bầy giữa đồng trống.

9 Bỗng một thiên sứ của Chúa xuất hiện trước mặt họ. Vinh quang của Chúa chói lòa xung quanh. Các anh chăn chiên hết hoảng.

10 Thiên sứ liền trấn an, “Đừng sợ. Tôi báo cho các anh một tin mừng, sẽ là niềm vui lớn cho toàn dân.

11 Hôm nay Đấng Cứu Thế đã được sinh ra trong thành Đa-vít. Ngài là Cứu Chúa.

12 Đây là dấu hiệu để các anh nhận ra Ngài: Các anh sẽ gặp một hài nhi bọc bằng vải, nằm trong máng ăn súc vật.”

13 Rồi một đoàn thiên sứ rất đông từ thiên đàng nhập cùng với vị thiên sứ đầu tiên, ca vang lời chúc tụng Thượng Đế:

14 “Vinh danh Thánh Chúa trên trời,

Hòa bình dưới thế cho kẻ làm vui lòng Ngài.”

‡ 1:78: **bình minh mới** Hay “ngày mới.” Đây dùng nghĩa bóng, có thể có nghĩa là Đấng Cứu Thế của Chúa. * 2:2: **đăng bộ** Kiểm tra dân số. Kiểm kê dân cư và tài sản của mỗi người.

† 2:5: **hứa hôn** Theo tục lệ Do-thái, hứa hôn là một sự cam kết quan trọng. Cam kết đó chỉ có thể hủy bỏ bằng sự ly dị.

15 Sau khi các thiên sứ trở về thiên đàng, mấy anh chẵn chiêng bảo nhau, “Chúng ta hãy đi đến Bết-lê-hem để xem sự việc mà Chúa đã báo cho chúng ta.”

16 Nên họ vội vàng ra đi tìm gặp được Ma-ri, Giô-xép và hài nhi mới sinh đang nằm trong máng ăn súc vật.

17 Khi thấy hài nhi họ liền thuật lại lời thiên sứ nói về hài nhi ấy.

18 Ai nấy đều kinh ngạc về lời của các anh chẵn chiêng.

19 Nhưng Ma-ri ấp ủ và suy nghĩ những lời ấy trong lòng.

20 Các anh chẵn chiêng trở về, ca ngợi và cảm tạ Thượng Đế về những gì họ đã nghe và thấy như lời thiên sứ đã bảo họ.

21 Tám ngày sau khi sinh ra, hài nhi được cắt dương bì và đặt tên là Giê-xu, tức là tên mà thiên sứ đã đặt cho trước khi Ma-ri mang thai.

Chúa Giê-xu được dâng nơi đến thờ

22 Khi đến kỳ Ma-ri và Giô-xép phải thi hành những điều đã qui định theo luật Mô-se về lễ tẩy sạch[‡], hai ông bà đem hài nhi Giê-xu lên Giê-ru-sa-lem để dâng cho Chúa.

23 Vì luật pháp Chúa có ghi: “Mọi con trai đầu lòng phải được dâng cho Chúa.”[§]

24 Ma-ri và Giô-xép cũng mang theo một cửa lễ để dâng theo luật Chúa viết: “Các người phải dâng hai con chim cu hoặc hai con bồ câu con.”^{*}

Xi-mê-ôn gặp Chúa Giê-xu

25 Ở Giê-ru-sa-lem có một người tên Xi-mê-ôn. Ông là một người đạo đức và thánh thiện. Ông chờ đợi lúc Thượng Đế cất sự đau khổ

khỏi dân Ít-ra-en. Ông là người có Thánh Linh ngự.

26 Xi-mê-ôn được Thánh Linh cho biết là ông sẽ không chết trước khi gặp Đấng Cứu Thế mà Chúa đã hứa.

27 Thánh Linh hướng dẫn Xi-mê-ôn lên đền thờ đúng lúc Ma-ri và Giô-xép mang hài nhi Giê-xu đến để thi hành những điều mà luật pháp qui định.

28 Xi-mê-ôn bế em bé trong tay và cảm tạ Thượng Đế như sau:

29 “Lạy Chúa, bây giờ xin cho kẻ tôi tớ Chúa qua đời bình an theo như Ngài đã nói trước.

30 Vì mắt con đã thấy hài nhi mà Ngài đã chuẩn bị để cứu chúng con,

31 mọi dân tộc sẽ thấy điều ấy.

32 Ngài là ánh sáng soi đường cho các dân không phải Do-thái và đem vinh dự lớn cho dân Ngài, tức dân Ít-ra-en.”

33 Cha và mẹ của Chúa Giê-xu rất ngạc nhiên về điều Xi-mê-ôn nói về em bé.

34 Rồi Xi-mê-ôn chúc phước cho gia đình và bảo Ma-ri, “Thượng Đế đã chọn em này để gây vấp ngã và giục già cho nhiều người trong Ít-ra-en. Em này sẽ là một dấu hiệu từ Thượng Đế, mà nhiều người không chấp nhận,

35 để cho ý tưởng của nhiều người được phơi bày ra. Còn những gì xảy ra sẽ làm cho chị rất đau lòng.”

Bà An-na gặp Chúa Giê-xu

36 Có một nữ tiên tri tên An-na, xuất thân từ gia đình Pha-nu-ên, thuộc chi tộc A-se. An-na đã cao

[‡] **2:22: tẩy sạch** Luật Mô-se qui định rằng bốn mươi ngày sau khi sinh con trai, người mẹ phải được tẩy sạch qua một buổi lễ trong đền thờ. Xem Lê-vi 12:2-8. [§] **2:23: “Mọi con trai đầu lòng ... cho Chúa.”** Xem Xuất 13:2, 12. ^{*} **2:24: Các người ... bồ câu con** Lê-vi 12:8.

tuổi lắm. Sau khi lập gia đình, bà sống với chồng được bảy năm

³⁷ rồi ở góa, đến nay đã tám mươi bốn tuổi. An-na không khi nào ra khỏi đền thờ nhưng bà trung tín thờ phụng Thượng Đế, cử ăn và cầu nguyện ngày và đêm.

³⁸ Lúc Xi-mê-ôn nói, bà cũng đang đứng đó. Bà cảm tạ Thượng Đế và thuật về hài nhi Giê-xu cho những người trông chờ Thượng Đế giải phóng Giê-ru-sa-lem.

Giô-xép và Ma-ri trở về nhà

³⁹ Sau khi Giô-xép và Ma-ri thi hành xong những điều luật pháp Chúa qui định, thì trở về quê nhà ở Na-xa-rét thuộc miền Ga-li-lê.

⁴⁰ Cậu bé dần dần khôn lớn và mạnh mẽ, ân phúc của Thượng Đế ở cùng cậu.

Cậu thiếu niên Giê-xu

⁴¹ Mỗi năm cha mẹ Chúa Giê-xu lên thành Giê-ru-sa-lem để dự lễ Vượt qua.

⁴² Lúc Ngài được mười hai tuổi thì cả gia đình lên dự lễ như vẫn thường làm.

⁴³ Sau các ngày lễ thì gia đình lên đường trở về nhà. Nhưng cậu Giê-xu ở nán lại Giê-ru-sa-lem mà cha mẹ cậu không hay biết.

⁴⁴ Hai người đi suốt một ngày đường, cứ yên trí cậu đi về chung với đồng bạn. Sau đó mới bắt đầu hỏi thăm tìm cậu trong đám thân nhân và bạn hữu.

⁴⁵ Tìm không ra nên hai người liền đi trở lại Giê-ru-sa-lem để kiếm.

⁴⁶ Mãi ba ngày sau, họ mới tìm được cậu đang ngồi trong đền thờ chung với các giáo sư luật, vừa nghe vừa hỏi.

⁴⁷ Ai nghe cậu cũng lấy làm ngạc nhiên về trí thông minh và những câu trả lời của cậu.

⁴⁸ Lúc cha mẹ tìm được cậu thì cả hai người đều sửng sốt. Mẹ cậu

hỏi, “Con ơi, sao con đối với cha mẹ như thế này? Cha mẹ hết sức lo âu cho con và đã kiếm con khắp nơi!”

⁴⁹ Cậu Giê-xu thưa, “Cha mẹ kiếm con làm gì? Cha mẹ không biết con phải ở trong nhà của Cha con sao?”

⁵⁰ Nhưng cả hai người đều không hiểu cậu nói gì.

⁵¹ Chúa Giê-xu trở về Na-xa-rét và vâng phục cha mẹ. Còn mẹ Ngài ghi nhớ vào lòng những chuyện đã xảy ra.

⁵² Chúa Giê-xu càng trở nên khôn lớn. Mọi người và Thượng Đế đều quý mến cậu.

3

Lời giảng của Giảng

(Ma 3:1-12; Mác 1:1-8; Gi 1:19-28)

¹ Vào năm thứ mười lăm triều đại Xê-xa Ti-bê-ri; những nhân vật sau đây ở dưới quyền Xê-xa:

Bôn-ti Phi-lát cai quản miền Giu-đia;
Hê-rốt cai trị miền Ga-li-lê;
Phi-líp, em Hê-rốt, cai trị miền Y-tu-ria và Tra-cô-ni;
và Ly-xa-nia cai quản miền A-bi-len.

² An-na và Cai-pha làm chức tế lễ tối cao. Lúc ấy có lời của Thượng Đế bảo với Giảng, con của Xa-chari trong đồng hoang.

³ Ông đi khắp vùng quanh sông Giô-đanh giảng lễ báp-têm về sự ăn năn để được tha tội.

⁴ Như sách tiên tri Ê-sai viết:

“Đây là tiếng của người kêu trong sa mạc:

‘Hãy chuẩn bị đường cho Chúa.

San phẳng lối đi cho Ngài.

⁵ Mọi thung lũng phải được lấp bằng,

và mọi núi đồi phải được san phẳng.
Đường quanh co phải sửa cho ngay,
những lối đi gồ ghề phải san bằng.

⁶ Mọi người sẽ biết sự cứu rỗi của Thượng Đế! ” Ê-sai 40:3-5

⁷ Giăng bảo những người đến để chịu lễ báp-têm rằng, “Mấy anh là loài rắn độc! Ai đã cảnh cáo để các anh tránh khỏi cơn trừng phạt sắp đến của Thượng Đế?”

⁸ Hãy kết quả để chứng tỏ mình đã thực sự ăn năn. Đừng tự khoe, ‘Áp-ra-ham là ông tổ chúng tôi.’ Tôi nói cho các anh biết rằng Thượng Đế có thể biến các viên đá này ra con cháu Áp-ra-ham được đó.

⁹ Bây giờ cái rìu đã đặt nơi rễ cây, sẵn sàng để đốn. Cây nào không sinh trái tốt đều sẽ bị chặt hết để chum lửa.*

¹⁰ Dân chúng hỏi Giăng, “Vậy chúng tôi phải làm gì?”

¹¹ Giăng đáp, “Nếu ai có hai áo, hãy chia một cái cho người không có áo. Còn ai có thức ăn, cũng làm như vậy.”

¹² Ngay cả những nhân viên thu thuế cũng đến với Giăng để chịu lễ báp-têm. Họ hỏi, “Thưa thầy, chúng tôi phải làm gì?”

¹³ Giăng đáp, “Đừng đòi nhiều hơn số thuế mà các ông được chỉ thị phải thu.”

¹⁴ Các quân nhân cũng hỏi, “Còn chúng tôi thì sao? Chúng tôi phải làm gì?”

Giăng trả lời, “Đừng cướp đoạt tiền của dân chúng, và cũng đừng lường gạt họ. Hãy bằng lòng về lương bổng của mình.”

¹⁵ Vì dân chúng đang trông mong Đấng Cứu Thế đến nên họ tự hỏi không biết Giăng có phải là Đấng ấy không.

¹⁶ Giăng bảo với mọi người, “Tôi làm lễ báp-têm cho các anh bằng nước, nhưng có một Đấng sẽ đến, còn cao trọng hơn tôi. Tôi không xứng đáng cúi xuống mở dép cho Ngài. Ngài sẽ làm báp-têm cho các anh bằng Thánh Linh và bằng lửa.

¹⁷ Ngài đến để dùng nia sàng sạch sân lúa, tách lúa và trấu ra. Lúa thì chứa vào vựa còn trấu thì đốt hết trong lửa không bao giờ tắt.”†

¹⁸ Giăng còn giảng thêm nữa về Tin Mừng, dùng nhiều điều để khích lệ dân chúng.

Công tác của Giăng chấm dứt

¹⁹ Nhưng Giăng can ngăn Hê-rốt, là quan tổng đốc, vì Hê-rốt phạm tội với Hê-rô-đia, vợ của em trai mình và vì những điều độc ác khác mà Hê-rốt làm.

²⁰ Hê-rốt lại còn làm một điều tệ hại hơn nữa là tống giam Giăng vào ngục.

Giăng làm lễ Báp-têm cho Chúa Giê-xu

(Ma 3:13-17; Mác 1:9-11)

²¹ Khi Giăng làm lễ báp-têm thì Chúa Giê-xu cũng chịu báp-têm cùng với mọi người. Trong khi Ngài đang cầu nguyện thì thiên đàng mở ra.

²² Thánh Linh lấy dạng chim bồ câu đậu trên Ngài. Rồi có tiếng vọng từ thiên đàng rằng, “Con là Con yêu dấu của ta, ta rất vừa lòng về con.”

Gia phổ của Chúa Giê-xu (Ma 1:1-17)

* 3:9: *cái rìu ... chum lửa* Nghĩa là những người không vâng lời Thượng Đế. Họ sẽ bị đốn xuống như cây bị chặt. † 3:17: *Ngài đến ... không bao giờ tắt* Nghĩa là Chúa Giê-xu sẽ đến để phân chia người tốt với người xấu.

²³ Khi Chúa Giê-xu bắt đầu thi hành chức vụ thì Ngài độ ba mươi tuổi. Người ta tin rằng Ngài là con Giô-xép.

Giô-xép con Hê-li.

²⁴ Hê-li con Ma-thát.

Ma-thát con Lê-vi.

Lê-vi con Mên-ki.

Mên-ki con Gian-nai.

Gian-nai con Giô-xép.

²⁵ Giô-xép con Ma-ta-thia.

Ma-ta-thia con A-mốt.

A-mốt con Na-hâm.

Na-hâm con Êt-li.

Êt-li con Na-gai.

²⁶ Na-gai con Ma-át.

Ma-át con Ma-ta-thia.

Ma-ta-thia con Xê-mên.

Xê-mên con Giô-xét.

Giô-xét con Giô-đa.

²⁷ Giô-đa con Giô-a-nan.

Giô-a-nan con Rê-xa.

Rê-xa con Xê-ru-ba-bên.

Xê-ru-ba-bên con Sê-a-tiên.

²⁸ Sê-a-tiên con Nê-ri.

Nê-ri con Mên-chi.

Mên-chi con Át-đi.

Át-đi con Cô-sam.

Cô-sam con Ên-ma-đam.

Ên-ma-đam con Ê-rơ.

²⁹ Ê-rơ con Giô-suê.

Giô-suê con Ê-li-ê-xe.

Ê-li-ê-xe con Giô-rim.

Giô-rim con Ma-thát.

Ma-thát con Lê-vi.

³⁰ Lê-vi con Xi-mê-ôn.

Xi-mê-ôn con Giu-đa.

Giu-đa con Giô-xép.

Giô-xép con Giô-nam.

Giô-nam con Ê-li-a-kim.

³¹ Ê-li-a-kim con Mê-li-a.

Mê-li-a con Mê-na.

Mê-na con Ma-ta-tha.

Ma-ta-tha con Na-than.

Na-than con Đa-vít.

³² Đa-vít con Gie-xê.

Gie-xê con Ô-bết.

Ô-bết con Bô-ô.

Bô-ô con Sanh-môn.

Sanh-môn con Na-ách-son.

³³ Na-ách-son con A-mi-na-đáp.

A-mi-na-đáp con Át-min.

Át-min con A-mi.

A-mi con Hết-rôn.

Hết-rôn con Phê-rê.

Phê-rê con Giu-đa.

³⁴ Giu-đa con Gia-cốp.

Gia-cốp con Y-sác.

Y-sác con Áp-ra-ham.

Áp-ra-ham con Thê-ra.

Thê-ra con Na-ho.

³⁵ Na-ho con Xê-rúc.

Xê-rúc con Rêu.

Rêu con Phê-léc.

Phê-léc con Ê-be.

Ê-be con Sê-la.

³⁶ Sê-la con Cai-nan.

Cai-nan con A-phác-xác.

A-phác-xác con Sem.

Sem con Nô-ê.

Nô-ê con La-méc.

³⁷ La-méc con Mê-tu-sê-la.

Mê-tu-sê-la con Ê-nóc.

Ê-nóc con Gia-rết.

Gia-rết con Ma-ha-la-lên.

Ma-ha-la-lên con Kê-nan.

³⁸ Kê-nan con Ê-nóc.

Ê-nóc con Sết.

Sết con A-đam.

A-đam con Thượng Đế.

4

*Ma quỷ cám dỗ Chúa Giê-xu
(Ma 4:1-11; Mác 1:12-13)*

¹ Chúa Giê-xu được đầy đầy Thánh Linh từ sông Giô-đanh trở về. Thánh Linh đưa Ngài vào vùng đồng hoang

² để ma quỷ cám dỗ trong bốn mươi ngày. Ngài cứ ăn suốt thời gian ấy nên sau thì Ngài đói lả.

³ Ma quỷ mới nói với Ngài, "Nếu anh là Con Thượng Đế, hãy biến đá này thành bánh đi."

⁴ Chúa Giê-xu đáp, "Nhưng Thánh Kinh viết:

'Con người sống không phải chỉ nhờ bánh mà thôi đâu.'"
Phục truyền luật lệ 8:3

⁵ Ma quỷ liền mang Chúa Giê-xu lên một nơi cao và chỉ cho Ngài thấy mọi nước trên thế gian trong chốc lát.

6 Nó bảo Ngài, “Tôi sẽ cho anh hết các quốc gia này luôn cả quyền lực và vinh quang của chúng. Vì tất cả đều đã được giao cho tôi, nên tôi muốn cho ai tùy ý.

7 Nếu anh chịu bái lạy tôi, tôi sẽ cho anh hết.”

8 Chúa Giê-xu đáp, “Thánh Kinh dạy:

‘Người phải tôn thờ Chúa là Thượng Đế của người và chỉ phục vụ một mình Ngài mà thôi.’ ” *Phục truyền luật lệ 6:13*

9 Sau đó ma quỷ đưa Chúa Giê-xu đến thành Giê-ru-sa-lem và đặt Ngài lên một đỉnh cao của đền thờ. Nó nói với Ngài, “Nếu anh là Con Thượng Đế, hãy nhảy xuống đi.

10 Vì có lời Thánh Kinh ghi:

‘Ngài sẽ cho thiên sứ chăm sóc người và bảo bọc người.’ *Thi thiên 91:11*

11 Cũng có lời viết:

‘Các thiên sứ ấy sẽ giữ người trong bàn tay để chân người khỏi vấp nhằm đá.’ ” *Thi thiên 91:12*

12 Chúa Giê-xu đáp, “Nhưng cũng có lời Thánh Kinh ghi: ‘Người chớ nên thách thức Chúa là Thượng Đế người.’ ”*

13 Sau khi tìm đủ cách cám dỗ Chúa Giê-xu, ma quỷ liền bỏ đi, chờ cơ hội khác.

Chúa Giê-xu dạy dỗ dân chúng (Ma 4:12-17; Mác 1:14-15)

14 Chúa Giê-xu trở lại miền Ga-li-lê với đầy năng quyền của Thánh Linh. Danh tiếng Ngài đồn ra khắp cả miền ấy.

15 Ngài bắt đầu giảng dạy trong các hội đường, mọi người đều ca tụng Ngài.

Chúa Giê-xu trở về quê quán (Ma 13:53-58; Mác 6:1-6)

16 Chúa Giê-xu trở về Na-xa-rét là nơi sinh trưởng. Vào ngày Sa-bát, theo thói quen, Ngài vào hội đường và đứng dậy đọc.

17 Có người đưa cho Ngài sách tiên tri Ê-sai. Ngài mở ra gặp chỗ viết:

18 Chúa đặt Thần Linh Ngài trong ta,

vì Ngài đã chỉ định ta rao Tin Mừng cho kẻ nghèo.

Ngài sai ta báo cho những kẻ bị

cầm tù
là họ đã được trả tự do rồi,
và cho người mù biết là họ sẽ
sáng mắt trở lại.

Ngài sai ta giải thoát những người
bị áp bức,

19 và báo tin thời kỳ Chúa
sẽ bày tỏ lòng nhân từ của
Ngài. *Ê-sai 61:1-2*

20 Chúa Giê-xu xếp sách lại, trao cho người giữ và ngồi xuống. Mọi người có mặt trong hội đường nhìn Ngài chăm chú.

21 Ngài bảo, “Hôm nay, những lời các ông bà vừa mới nghe đang được thực hiện!”

22 Mọi người đều nói tốt về Ngài. Họ lấy làm ngạc nhiên về những lời kỳ diệu mà Ngài nói ra. Họ hỏi nhau, “Đây có phải là con Giô-xép không?”

23 Chúa Giê-xu bảo họ, “Tôi biết các ông bà muốn nói với tôi câu ngụ ngôn: ‘Ông bác sĩ ơi, hãy tự chữa mình đi.’ Các ông bà muốn nói, ‘Những gì chúng tôi nghe ông làm ở Ca-bê-nam thì cũng hãy làm tại tỉnh nhà này đi!’ ”

* 4:12: *Người chớ ... Thượng Đế người* Phục 6:16

²⁴ Rồi Chúa Giê-xu nói, “Tôi bảo thật, nhà tiên tri không bao giờ được chấp nhận nơi quê quán của mình cả.

²⁵ Thật vậy, vào thời Ê-li có rất nhiều bà góa trong Ít-ra-en. Suốt ba năm rưỡi đặng đặng, khắp nước Ít-ra-en không có một giọt mưa, cả xứ không nơi nào có thức ăn.

²⁶ Nhưng Ê-li không được sai đến với bà nào trong số đó cả mà lại được sai đến với một bà góa ở Xa-rép-ta, một tỉnh thuộc Xi-đôn.

²⁷ Trong thời nhà tiên tri Ê-li-sê có rất nhiều người mắc bệnh cùi trong Ít-ra-en nhưng không có một ai được chữa lành, chỉ một mình Na-a-man, người xứ Xy-ri thôi.”

²⁸ Khi dân chúng trong hội đường nghe những chuyện ấy thì tức giận.

²⁹ Họ đứng dậy, đẩy Ngài ra khỏi thành phố, lôi Ngài đến bờ vực nơi thành phố được xây, định xô Ngài xuống.

³⁰ Nhưng Chúa Giê-xu lách qua giữa đám đông và đi khỏi.

Chúa Giê-xu đuổi quỷ
(Mác 1:21-28)

³¹ Chúa Giê-xu đến Ca-bê-nâm, một thị trấn miền Ga-li-lê và vào ngày Sa-bát, Ngài dạy dỗ dân chúng.

³² Họ rất ngạc nhiên về lối dạy dỗ của Ngài, vì Ngài dạy bằng quyền năng.

³³ Trong hội đường có một người đang bị ác quỷ ám. Anh la lớn,

³⁴ “Giê-xu người Na-xa-rét ơi! Ngài muốn làm gì chúng tôi đây? Có phải Ngài đến để diệt chúng tôi không? Tôi biết Ngài là ai—Ngài là Đấng Thánh của Thượng Đế!”

³⁵ Chúa Giê-xu mắng quỷ, “Im đi! Ra khỏi người này ngay!” Ác quỷ vật anh xuống đất trước mặt mọi người, rồi ra khỏi mà không gây thương tích gì cho anh.

³⁶ Dân chúng vô cùng kinh ngạc bảo nhau, “Việc này là nghĩa làm sao? Ngài dùng quyền năng ra lệnh cho tà ma, đuổi chúng ra khỏi người ta.”

³⁷ Thế là danh tiếng Ngài đồn ra khắp vùng ấy.

Chúa Giê-xu chữa lành bà mẹ vợ của Phia-rơ
(Ma 8:14-17; Mác 1:29-34)

³⁸ Rồi hội đường, Chúa Giê-xu đi đến nhà Xi-môn†. Bà mẹ vợ của Xi-môn đang lên cơn sốt nặng. Người ta xin Ngài chữa cho bà.

³⁹ Chúa Giê-xu đến bên giường ra lệnh cho cơn sốt. Cơn sốt dứt, bà lập tức ngồi dậy và phục vụ mọi người.

Chúa Giê-xu chữa lành nhiều người

⁴⁰ Khi mặt trời lặn, dân chúng mang những người bệnh đến với Chúa Giê-xu. Ngài đặt tay trên từng người và chữa lành cho tất cả.

⁴¹ Tà ma cũng ra khỏi nhiều người và la lớn, “Ngài là Con Thượng Đế.” Nhưng Chúa Giê-xu cấm chúng không được nói ra vì chúng nó biết Ngài là Đấng Cứu Thế.

Chúa Giê-xu thăm các thành khác
(Mác 1:35-39)

⁴² Sáng sớm tinh sương, Chúa Giê-xu ra nơi vắng vẻ. Dân chúng kéo nhau đi tìm Ngài. Khi tìm được rồi, họ muốn giữ Ngài lại không cho đi.

⁴³ Nhưng Chúa Giê-xu bảo họ, “Ta phải rao giảng Nước Trời cho

† 4:38: **Xi-môn** Tên khác của Xi-môn là Phia-rơ. Xem thêm 5:3, 4, 5, 10.

các tỉnh khác nữa. Vì lý do ấy mà Thượng Đế sai ta đến.”

⁴⁴ Rồi Ngài tiếp tục giảng dạy trong các hội đường miền Giu-đia.

5

Các môn đệ đầu tiên của Chúa Giê-xu

(Ma 4:18-22; Mác 1:16-20)

¹ Một ngày nọ, khi Chúa Giê-xu đang đứng bên hồ Ga-li-lê*, thì nhiều người chen lấn quanh Ngài để nghe lời của Thượng Đế.

² Chúa Giê-xu thấy có hai chiếc thuyền đậu gần bờ hồ. Các người đánh cá đã ra khỏi thuyền và đang giặt lưới.

³ Ngài bước lên một trong hai chiếc thuyền, là chiếc của Xi-môn. Ngài bảo ông đẩy thuyền ra khỏi bờ một chút, rồi Ngài ngồi trong thuyền dạy dỗ dân chúng.

⁴ Sau khi dạy xong, Ngài bảo Xi-môn, “Anh cho thuyền ra chỗ nước sâu buông lưới xuống bắt ít cá đi.”

⁵ Xi-môn đáp, “Thưa thầy, chúng tôi đã vất vả đánh cá suốt đêm qua mà chẳng được con nào hết. Nhưng vì thầy bảo buông lưới, thì tôi xin vâng lời.”

⁶ Lúc làm theo lời Chúa Giê-xu bảo, họ kéo được một mẻ cá nhiều đến nỗi lưới sắp đứt.

⁷ Họ liền gọi đồng bạn từ thuyền khác đến giúp. Máy người kia đến, đổ cá vào đầy ngập cả hai thuyền, đến nỗi gần chìm.

⁸ Xi-môn Phia-rơ thấy vậy liền quì trước mặt Chúa Giê-xu và thưa, “Lạy Chúa xin ra khỏi con vì con là người tội lỗi.”

⁹ Ông và mấy người đánh cá kia kinh ngạc vì số cá đánh được.

¹⁰ Gia-cơ và Giăng, con của Xê-bê-đê, cũng vậy. Hai người đó là bạn đồng nghiệp với Xi-môn.

Chúa Giê-xu bảo Xi-môn, “Đừng sợ. Từ nay anh sẽ đánh lưới người.”

¹¹ Sau khi đưa thuyền vào bờ, họ liền bỏ tất cả để đi theo Ngài.

Chúa Giê-xu chữa lành người bệnh

(Ma 8:1-4; Mác 1:40-45)

¹² Lúc Chúa Giê-xu đến một trong những tỉnh miền ấy thì có một người mắc bệnh cùi, lở loét đầy mình. Trông thấy Chúa Giê-xu, anh ta quì xuống van xin, “Lạy Chúa, nếu Chúa muốn, Ngài có thể chữa lành cho con được.”

¹³ Chúa Giê-xu giơ tay rờ anh và nói, “Ta muốn. Hãy lành bệnh đi!” Tức thì bệnh biến mất.

¹⁴ Rồi Chúa Giê-xu dặn anh, “Đừng cho ai biết việc này, nhưng hãy đi trình diện thầy tế lễ† và dâng của lễ để chứng nhận anh lành bệnh theo như Mô-se qui định.‡ Như thế cho mọi người thấy anh đã lành.”

¹⁵ Nhưng tin đồn về Ngài lại càng lan rộng hơn nữa. Nhiều người đến nghe Ngài giảng dạy và được chữa lành.

¹⁶ Tuy nhiên Chúa Giê-xu hay đi lánh một mình để cầu nguyện.

Chúa Giê-xu chữa lành người bại

(Ma 9:1-8; Mác 2:1-12)

¹⁷ Một ngày nọ, Chúa Giê-xu đang dạy dỗ dân chúng, trong đó có cả những người Pha-ri-xi cùng các giáo sư luật đến từ các tỉnh miền Ga-li-lê, Giu-đia và Giê-ru-sa-lem. Thượng Đế ban quyền cho Ngài chữa lành nhiều người.

* 5:1: *Ga-li-lê* Nghĩa đen là “Ghê-nê-xa-rét.” † 5:14: *trình diện thầy tế lễ* Luật Mô-se qui định rằng thầy tế lễ mới có quyền chứng nhận là một người bị bệnh ngoài da đã lành hay chưa. ‡ 5:14: *Mô-se qui định* Xem thêm Lê-vi 14:1-32.

18 Ngay lúc đó, có mấy người khiêng một người bại nằm trên cáng. Họ tìm cách khiêng anh đến trước mặt Chúa Giê-xu,

19 nhưng không được vì dân chúng chen chúc quá đông. Cho nên họ leo lên mái rồi thòng cáng của người bại xuống qua một khoảng trống trên trần nhà giữa đám đông ngay trước mặt Chúa Giê-xu.

20 Nhìn thấy đức tin của họ, Chúa Giê-xu bảo, "Bạn ơi, tội bạn được tha rồi."

21 Mấy giáo sư luật và các người Pha-ri-xi nghĩ thầm, "Ông này là ai mà ăn nói ngang nhiên như mình là Trời vậy? Chỉ có một mình Trời mới có quyền tha tội được thôi."

22 Nhưng Chúa Giê-xu biết ý nghĩ họ, nên Ngài nói, "Tại sao các ông nghĩ thầm như thế?"

23 Giữa hai điều này, điều nào dễ tin hơn: Hoặc là nói, 'Tội anh đã được tha,' hay là nói, 'Hãy đứng dậy đi?'

24 Nhưng tôi sẽ chứng tỏ cho các ông biết Con Người có quyền tha tội." Nên Chúa Giê-xu nói với người bại, "Tôi bảo anh đứng dậy, cuốn chăn chiếu đi về nhà."

25 Anh liền đứng phắt dậy, cuốn chăn chiếu và vừa đi về nhà, vừa ca ngợi Thượng Đế.

26 Dân chúng vô cùng kinh ngạc và ca tụng Thượng Đế. Họ đầy lòng ngưỡng mộ và thốt lên, "Hôm nay chúng ta được thấy những điều kỳ diệu!"

*Lê-vi theo Chúa Giê-xu
(Ma 9:9-13; Mác 2:13-17)*

27 Chúa Giê-xu đi ra, thấy một nhân viên thu thuế tên Lê-vi đang ngồi ở trạm. Chúa Giê-xu bảo ông, "Hãy theo ta!"

28 Lê-vi liền đứng dậy, bỏ tất cả để đi theo Ngài.

29 Sau đó ông làm tiệc lớn thiết đãi Chúa Giê-xu tại nhà mình. Cũng có nhiều nhân viên thu thuế và những người khác cùng dự bữa ăn nữa.

30 Nhưng các người Pha-ri-xi và những giáo sư dạy luật gièm người Pha-ri-xi phàn nàn với các môn đệ Chúa Giê-xu, "Tại sao mấy anh ăn chung với bọn thu thuế và kẻ có tội như thế?"

31 Chúa Giê-xu đáp, "Người khoẻ mạnh đâu cần bác sĩ. Chỉ có người bệnh mới cần."

32 Ta đến không phải để kêu gọi người tốt mà là kêu gọi tội nhân ăn năn."

*Chúa Giê-xu trả lời một câu hỏi
(Ma 9:14-17; Mác 2:18-22)*

33 Họ hỏi Chúa Giê-xu, "Các môn đệ của Giăng thường cứ ăn một thời gian và cầu nguyện như người Pha-ri-xi hay làm. Còn các môn đệ thầy lúc nào cũng ăn uống."

34 Chúa Giê-xu đáp, "Các ông có thể nào bắt khách dự tiệc cưới của chú rể cứ ăn lúc tiệc đang diễn tiến không?"

35 Khi nào chú rể ra đi thì lúc ấy họ mới cứ ăn."

36 Ngài bảo họ như sau, "Không ai cắt vải của áo mới để vá lỗ rách của áo cũ. Vì làm như thế sẽ hư áo mới, còn miếng vải của áo mới cũng không cùng màu với áo cũ."

37 Cũng vậy, không ai đổ rượu mới vào bầu da cũ vì rượu mới sẽ làm nứt bầu, rượu đổ ra mất mà bầu cũng bị hư."

38 Rượu mới phải đựng trong bầu da mới."

39 Không ai uống rượu cũ mà còn đòi rượu mới vì người đó sẽ bảo, 'Rượu cũ ngon hơn.' "

6

*Chúa Giê-xu là Chúa ngày Sa-bát
(Ma 12:1-8; Mác 2:23-28)*

¹ Vào ngày Sa-bát nọ, Chúa Giê-xu đi ngang qua một đồng lúa. Các môn đệ bứt bông lúa, vò trong tay rồi ăn.

² Vài người Pha-ri-xi bảo, “Tại sao mấy anh làm điều trái phép trong ngày Sa-bát?”

³ Chúa Giê-xu đáp, “Vậy là các ông chưa đọc truyện Đa-vít làm trong khi ông ta và những bạn đồng hành bị đói à?”

⁴ Ông vào đền thờ của Thượng Đế, lấy bánh thánh ăn, thứ bánh mà chỉ có những thầy tế lễ mới được phép ăn thôi. Ông lại còn cho những bạn đồng hành ăn nữa.”

⁵ Rồi Ngài bảo người Pha-ri-xi “Con Người cũng là Chúa ngày Sa-bát.”

Chữa lành bàn tay bị liệt

(Ma 12:9-14; Mác 3:1-6)

⁶ Một ngày Sa-bát khác, Chúa Giê-xu vào hội đường dạy dỗ. Tại đó có một người bị liệt bàn tay phải.

⁷ Các giáo sư luật và mấy người Pha-ri-xi theo dõi Ngài thật kỹ, xem thử Ngài có chữa bệnh trong ngày Sa-bát không, để tố cáo Ngài.

⁸ Biết ý nghĩ của họ nên Ngài bảo người bị liệt bàn tay, “Anh hãy ra đứng giữa mọi người đây.” Anh đứng lên giữa mọi người.

⁹ Rồi Chúa Giê-xu hỏi họ, “Tôi hỏi các ông: Điều nào có phép làm trong ngày Sa-bát: làm lành hay làm dữ, cứu người hay giết người?”

¹⁰ Chúa Giê-xu liếc quanh mọi người rồi bảo người liệt bàn tay, “Giơ tay anh ra.” Anh giơ ra thì tay được lành.

¹¹ Nhưng những người Pha-ri-xi và các giáo sư luật nổi giận và bàn nhau cách đối phó với Chúa Giê-xu.

Chúa Giê-xu chọn các sứ đồ

(Ma 10:1-4; Mác 3:13-19)

¹² Lúc ấy, Chúa Giê-xu đi lên núi kia để cầu nguyện. Ngài cầu nguyện cả đêm cùng Thượng Đế.

¹³ Sáng hôm sau, Ngài gọi các môn đệ đến và chọn mười hai người mà Ngài gọi là sứ đồ:

¹⁴ Xi-môn thì Ngài đặt tên là Phia-rơ, em ông là Anh-rê; Gia-cơ, Giăng, Phi-líp, Ba-thê-lê-mi,

¹⁵ Ma-thi-ơ, Thô-ma, Gia-cơ con của A-phê, Xi-môn còn gọi là Xê-lốt,

¹⁶ Giu-đa con của Gia-cơ và Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, người về sau trao Chúa Giê-xu cho các kẻ thù của Ngài.

Chúa Giê-xu dạy dỗ và chữa bệnh

(Ma 4:23-25; 5:1-12)

¹⁷ Rồi Chúa Giê-xu cùng các môn đệ đi xuống núi. Ngài đứng nơi chỗ đất bằng phẳng. Một số đông các môn đệ Ngài cùng dân chúng từ khắp miền Giu-đia, Giê-ru-sa-lem, các thành phố miền duyên hải như Tia và Xi-đôn cũng có mặt tại đó.

¹⁸ Họ đến để nghe Ngài dạy dỗ và được chữa lành bệnh tật. Ngài chữa lành nhiều người bị ác quỷ quấy nhiễu.

¹⁹ Ai nấy đều tìm cách rời Ngài vì có quyền lực phát ra từ Ngài khiến mọi người được lành bệnh.

²⁰ Chúa Giê-xu nhìn các môn đệ và nói,

“Các con là những người nghèo khó,

sẽ được hạnh phúc,

Vì Nước Trời thuộc về các con.

²¹ Các con là những người đang đói, sẽ vui mừng,

Vì các con sẽ được no đủ.

Các con là những người hiện đang khóc lóc, sẽ hớn hở,

Vì các con sẽ vui cười sung sướng.

²² Người ta sẽ ghét các con, cắt đứt liên lạc với các con, phỉ nhổ các con và xem các con là đồ gian ác, vì các con theo Con Người. Nhưng khi họ làm như thế, các con sẽ vui mừng.

²³ Lúc ấy hãy hớn hởi lên, vì có một phần thưởng rất lớn đang dành cho các con trên thiên đàng. Tổ tiên của họ cũng đối xử với các nhà tiên tri như vậy.

²⁴ Nhưng khốn cho các người là người hiện đang giàu có, vì các người có cuộc sống quá thoải mái.

²⁵ Khốn cho các người là người hiện đang no đủ, vì các người sẽ đói.

Khốn cho các người là người hiện đang vui cười, vì các người sẽ buồn bã khóc than.

²⁶ Khốn cho các người, khi người ta chỉ nói tốt về các người, vì tổ tiên họ cũng nói với các nhà tiên tri giả y như thế.

Yêu thương kẻ thù mình
(Ma 5:38-48; 7:12a)

²⁷ Nhưng ta bảo các người là người đang nghe, hãy yêu kẻ thù mình. Hãy đối tốt với kẻ ghét mình,

²⁸ chúc lành cho kẻ nguyện rửa mình và cầu nguyện cho kẻ độc ác với mình.

²⁹ Nếu ai tát má này, hãy đưa luôn má kia. Nếu ai muốn lấy áo ngoài của các người, cho họ lấy luôn áo trong, nếu họ muốn.

³⁰ Người nào xin, hãy cho, còn ai giật đồ các người, thì đừng đòi lại.

³¹ Điều gì mình muốn người khác làm cho mình, thì hãy làm điều ấy cho họ.

³² Nếu các người chỉ yêu người yêu mình thì có gì đáng khen đâu? Vì tội nhân cũng yêu kẻ yêu mình.

³³ Nếu các người chỉ đối tốt với người đối tốt với mình, thì có gì đáng khen? Tội nhân cũng làm được như thế!

³⁴ Nếu các người cho người khác mượn mà lúc nào cũng trông mong được trả lại, thì có gì đáng nói? Ngay cả tội nhân cũng cho mượn và mong thu lại đủ số!

³⁵ Nhưng các người hãy yêu kẻ thù mình, đối tốt với họ, hãy cho mượn mà đừng mong trả lại. Như thế các người mới nhận được phần thưởng lớn, và được làm con của Đấng Tối Cao, vì Ngài tỏ lòng nhân từ ngay cả cho những kẻ vô ơn và đầy tội lỗi.

³⁶ Hãy tỏ lòng nhân ái như Cha các người đã tỏ lòng nhân ái.

Hãy xét mình
(Ma 7:1-5)

³⁷ Đừng phê phán người khác, thì các người sẽ không bị phê phán. Đừng cáo tội người khác, thì mình sẽ không bị cáo tội. Hãy tha thứ, mình sẽ được tha thứ.

³⁸ Hãy cho, các người sẽ nhận. Các người sẽ được ban cho nhiều. Người ta sẽ nén chặt, lắc cho thật đầy tràn, đổ vào lòng các người. Các người cho người khác ra sao thì Thượng Đế cũng sẽ cho các người như thế."

³⁹ Chúa Giê-xu kể họ nghe chuyện này: "Người mù có thể nào dắt người mù được không? Không được, vì cả hai sẽ cùng té xuống hố.

⁴⁰ Trò không hơn thầy, nhưng nếu trò được huấn luyện đầy đủ thì cũng được như thầy.

7

41 Sao các người nhìn thấy hạt bụi nhỏ xíu trong mắt bạn mình, mà lại không thấy cả khúc gỗ to trong mắt mình?

42 Sao các người nói được với bạn mình, 'Bạn ơi, để tôi lấy hạt bụi nhỏ xíu trong mắt anh ra,' mà chính mình lại không thấy được khúc gỗ to trong mắt mình? Này kẻ giả đạo đức! Trước hết hãy lấy khúc gỗ ra khỏi mắt mình, rồi mới thấy rõ mà lấy hạt bụi ra khỏi mắt bạn mình được.

Hai loại trái

(Ma 7:17-20; 12:34b-35)

43 Cây tốt không thể sinh trái xấu, mà cây xấu cũng không thể sinh trái tốt.

44 Xem trái thì biết cây. Không ai hái trái vả nơi bụi gai, hoặc trái nho nơi lùm cây.

45 Người tốt làm việc tốt, vì tự trong lòng chứa điều tốt. Người xấu làm điều xấu, vì trong lòng chứa điều xấu. Người ta nói ra những điều chất chứa trong lòng.

Hai hạng người

(Ma 7:24-27)

46 Tại sao các người gọi ta, 'Lạy Chúa, lạy Chúa,' mà không làm theo điều ta dạy?

47 Ta sẽ cho các người biết kẻ nào đến cùng ta, nghe lời ta dạy và vâng theo, thì giống ai.

48 Người ấy giống như người xây nhà đào móng sâu và đặt nền trên khối đá. Khi cơn lụt tràn đến, nước muốn cuốn trôi căn nhà ấy đi, nhưng không lay chuyển được, vì nhà ấy xây rất chắc.

49 Còn kẻ nghe lời ta mà không làm theo, thì giống như người xây nhà trên đất mà không có nền. Khi cơn lụt tràn đến, nhà đó bị sập liền, tan tành không còn gì."

Chữa lành người đầy tớ của một sĩ quan

(Ma 8:5-13; Gi 4:43-54)

1 Sau khi Chúa Giê-xu dạy cho dân chúng những điều ấy xong thì Ngài đến thành Ca-bê-nâm.

2 Một viên sĩ quan ở đó có đứa đầy tớ rất tin cậy đang đau gần chết.

3 Nghe đồn về Chúa Giê-xu, ông liền nhờ các bộ lão Do-thái đến nói giúp để Ngài chữa lành cho đầy tớ mình.

4 Các bộ lão đi gặp Chúa Giê-xu và nài nỉ Ngài đến. Họ thưa, "Ông sĩ quan này rất đáng được thầy giúp.

5 Ông rất yêu thương dân ta và đã xây một hội đường cho chúng ta."

6 Chúa Giê-xu liền đi với họ. Khi Chúa đi gần đến nhà ông, viên sĩ quan cho bạn ra thưa, "Xin Chúa đừng tự phiền như thế, vì tôi không đáng rước Chúa vào nhà.

7 Do đó mà tôi không đi ra gặp Chúa. Xin Ngài chỉ cần truyền lệnh thì đứa đầy tớ của tôi sẽ lành.

8 Vì tôi ở dưới quyền người khác, đồng thời tôi cũng có quân lính dưới quyền tôi. Tôi bảo anh lính này, 'Đi,' thì nó đi. Tôi bảo anh lính khác, 'Đến,' thì nó đến. Tôi bảo đầy tớ tôi, 'Làm cái này,' thì nó làm."

9 Khi nghe vậy, Chúa Giê-xu vô cùng ngạc nhiên. Ngài quay lại nói với dân chúng đang đi theo mình, "Ta bảo các người, trong cả nước Ít-ra-en, ta chưa bao giờ thấy ai có đức tin lớn như thế này."

10 Những người được sai đến gặp Chúa Giê-xu trở về nhà thì thấy người đầy tớ đã lành bệnh.

Chúa Giê-xu khiến một thanh niên sống lại

¹¹ Ít lâu sau, Chúa Giê-xu đi đến một thành gọi là Na-in, có các môn đệ và một đám đông dân chúng đi theo.

¹² Đến gần cửa thành, Ngài thấy một đám tang đi ra. Người mẹ, là một bà góa, vừa mất đứa con trai một. Người từ thành ấy đưa xác rất đông cùng với bà mẹ, trong khi người ta đang khiêng quan tài cậu ra.

¹³ Nhìn thấy bà, Chúa động lòng thương. Ngài bảo, “Bà đừng khóc nữa.”

¹⁴ Ngài bước đến rồi nấp quan tài, thì những người khiêng dừng lại. Chúa Giê-xu gọi, “Cậu em ơi, ta bảo cậu hãy ngồi dậy!”

¹⁵ Cậu liền ngồi nhồm dậy và bắt đầu nói chuyện. Chúa Giê-xu liền giao cậu lại cho bà mẹ.

¹⁶ Toàn thể dân chúng vô cùng kinh ngạc và bắt đầu ca ngợi Thượng Đế. Họ nói, “Có một đấng tiên tri lớn đã xuất hiện giữa chúng ta! Thượng Đế đã đến viếng thăm dân Ngài.”

¹⁷ Tin này được đồn ra khắp miền Giu-đia và các vùng xung quanh.

Giăng thắc mắc (Ma 11:2-19)

¹⁸ Các môn đệ của Giăng thuật lại những chuyện ấy cho ông nghe. Giăng gọi hai môn đệ

¹⁹ sai họ đi gặp Chúa để hỏi, “Thầy là Đấng phải đến hay chúng tôi còn phải chờ Đấng khác?”

²⁰ Lúc gặp Chúa Giê-xu, họ hỏi, “Giăng Báp-tít sai chúng tôi đến hỏi ‘Thầy là Đấng phải đến hay chúng tôi phải chờ Đấng khác?’ ”

²¹ Khi ấy Chúa Giê-xu đang chữa lành nhiều người khỏi đui thứ tật bệnh, đuổi ác quỷ và khiến kẻ mù được sáng mắt.

²² Ngài bảo các môn đệ của Giăng, “Về thuật lại cho Giăng biết những điều các anh nghe và thấy hôm nay. Kẻ mù được thấy, kẻ què được đi, những người mắc bệnh cùi được chữa lành, kẻ điếc được nghe, người chết sống lại và Tin Mừng được giảng cho kẻ nghèo.

²³ Phúc cho ai không nao núng trong đức tin mình vì ta!”

²⁴ Sau khi các môn đệ của Giăng về rồi, Chúa Giê-xu mới nói chuyện với dân chúng về Giăng: “Các người ra đồng hoang để xem gì? Có phải xem cọng sậy* bị gió thổi không?

²⁵ Các người đi ra xem gì nữa? Có phải xem người mặc đồ sang trọng không? Không, những người mặc đồ sang trọng và giàu có thì ở trong cung vua.

²⁶ Nhưng các người đi ra xem gì nữa? Có phải xem nhà tiên tri chẳng? Thật vậy, ta bảo các người, Giăng còn lớn hơn nhà tiên tri nữa.

²⁷ Vì có lời viết về Giăng như sau:

‘Ta sẽ sai sứ giả ta đi trước mặt Con, để dọn đường cho Con.’ *Ma-la-chi 3:1*

²⁸ Ta nói với các người, trong tất cả những người sinh ra đời, chưa có ai lớn hơn Giăng, nhưng trong Nước Trời, người nhỏ nhất còn lớn hơn cả Giăng nữa.”

²⁹ Khi dân chúng, kể cả các nhân viên thu thuế nghe như thế thì nhìn nhau và đồng ý rằng, lời dạy dỗ của Thượng Đế là đúng và bằng lòng chịu Giăng làm lễ báp-têm.

³⁰ Nhưng những người Pha-ri-xi và các chuyên gia về luật không

* **7:24: cọng sậy** Nghĩa là Giăng không phải người thường hoặc yếu ớt như cọng cỏ bị gió thổi.

chấp nhận chương trình Thượng Đế dành cho họ; họ không chịu Giăng làm lễ báp-têm.

³¹ Sau đó Chúa Giê-xu nói, “Bây giờ ta phải nói gì về dân này? So sánh họ với cái gì?”

³² Họ giống như mấy đứa nhỏ ngồi ngoài chợ, bảo nhau rằng,

“Tội tao đã chơi nhạc cho chúng bay,
mà chúng bay không chịu nhảy múa;
Tội tao đã ca bản nhạc buồn,
mà chúng bay không chịu khóc lóc.”

³³ Giăng Báp-tít đến, không ăn bánh cũng không uống rượu, các người bảo, ‘Ông ta bị quỷ ám.’

³⁴ Con Người đến, ăn và uống thì các người phê bình, ‘Xem kìa! Ông ta ăn nhậu quá mức, lại còn kết bạn với bọn thu thuế và kẻ có tội!’

³⁵ Nhưng những người khôn ngoan thì nhìn nhận sự khôn ngoan là do Thượng Đế mà đến.”

Một phụ nữ rửa chân Chúa Giê-xu

³⁶ Có một người Pha-ri-xi mời Chúa Giê-xu dùng bữa tại nhà, nên Ngài đi đến nhà ông và ngồi ở bàn.

³⁷ Một người đàn bà tội lỗi trong tỉnh nghe tin Chúa Giê-xu đang dùng bữa ở nhà người Pha-ri-xi, thì chị liền mang một bình bằng ngọc đầy nước hoa

³⁸ đến, đứng đằng sau nơi chân Chúa Giê-xu khóc nức nở. Chị lấy nước mắt rửa chân Chúa Giê-xu rồi lấy tóc mình mà lau và hôn chân Ngài nhiều lần, đồng thời xúc nước hoa nơi chân Ngài.

³⁹ Khi người Pha-ri-xi, là người mời Ngài đến nhà, thấy vậy mới thầm nghĩ, “Nếu ông Giê-xu này thật là nhà tiên tri, thì hẳn ông ta

phải biết rằng người đàn bà đang đụng đến mình là người xấu xa!”

⁴⁰ Chúa Giê-xu bảo người Pha-ri-xi, “Xi-môn, tôi có chuyện muốn nói với ông.”

Xi-môn thưa, “Thưa thầy, xin cứ nói.”

⁴¹ Chúa Giê-xu nói, “Có hai người mắc nợ một chủ cho vay tiền. Một người thiếu năm trăm quan tiền, người kia thiếu năm chục.

⁴² Vì họ không có tiền trả, nên chủ cho vay tha nợ cho cả hai. Thế thì người nào yêu chủ nợ hơn?”

⁴³ Xi-môn, người Pha-ri-xi đáp, “Tôi nghĩ người mắc nợ nhiều hơn.”

Chúa Giê-xu nói với Xi-môn, “Ông nói rất đúng.”

⁴⁴ Quay sang phía thiếu phụ, Chúa Giê-xu bảo Xi-môn, “Ông có thấy chị này không? Khi tôi vào nhà ông, ông không thềm mang nước cho tôi rửa chân, còn chị này đã rửa chân tôi bằng nước mắt và lấy tóc mình mà lau.

⁴⁵ Ông không chào đón tôi bằng cái hôn, nhưng từ khi tôi vào, chị hôn chân tôi hoài.

⁴⁶ Ông không xúc dầu trên đầu tôi nhưng chị này đã đổ nước hoa xúc chân tôi.

⁴⁷ Tôi bảo ông rằng chị này tuy có tội nhiều lắm nhưng được tha thứ hết nên chị tỏ tình thương nhiều. Còn người được tha ít thì yêu ít.”

⁴⁸ Rồi Ngài nói với chị, “Tội chị đã được tha rồi.”

⁴⁹ Những người ngồi cùng bàn bắt đầu hỏi nhau, “Ông này là ai mà cũng tha tội?”

⁵⁰ Chúa Giê-xu bảo thiếu phụ, “Vì chị có lòng tin, nên chị đã được cứu khỏi tội. Thôi chị hãy yên tâm mà về.”

8

Những người thuộc nhóm Chúa Giê-xu

¹ Sau đó, trong khi Chúa Giê-xu đi qua các thành phố và thị trấn nhỏ thì Ngài giảng Tin Mừng về Nước Trời. Có mười hai môn đệ cùng đi với Ngài.

² Cũng có mấy thiếu phụ đã được Ngài chữa lành bệnh và đuổi ác quỷ như Ma-ri, còn gọi là Ma-đơ-len, người mà Ngài đã đuổi bảy quỷ ra;

³ Giô-a-na, vợ của Chu-xa, quản gia của Hê-rốt, Xu-gia-na và nhiều người khác nữa. Các bà này dùng tiền riêng của mình để giúp đỡ Chúa Giê-xu cùng các sứ đồ.

Ngu ngôn về gieo giống
(Ma 13:1-17; Mác 4:1-12)

⁴ Dân chúng họp lại rất đông, họ đến từ đủ mọi tỉnh để gặp Chúa Giê-xu. Ngài kể cho họ nghe ngụ ngôn sau đây:

⁵ “Có một nông gia kia đi ra gieo giống. Trong khi gieo, một số hạt rơi trên đường. Người qua kẻ lại dẫm lên rồi chim đáp xuống ăn hết.

⁶ Một số rơi trên đất đá, khi bắt đầu nảy mầm thì chết héo vì thiếu nước.

⁷ Một số rơi giữa cỏ gai, cỏ gai cùng mọc lên chèn ép cây non.

⁸ Còn một số rơi trên đất tốt, mọc lên và sinh ra hàng trăm hạt khác.” Sau khi kể chuyện ấy xong, Ngài kêu lên, “Ai nghe ta được hãy lắng tai nghe!”

⁹ Các môn đệ Chúa Giê-xu hỏi Ngài về ý nghĩa ngụ ngôn ấy.

¹⁰ Ngài đáp, “Các con được tuyển chọn để biết những bí mật về Nước Trời. Nhưng ta phải dùng ngụ ngôn nói chuyện với dân chúng để cho:

‘Họ nhìn mà không thấy,
nghe mà không hiểu.’ Ê-sai
6:9

Chúa Giê-xu giải thích ngụ ngôn

gieo giống

(Ma 13:18-23; Mác 4:13-20)

¹¹ Ý nghĩa ngụ ngôn này như sau: Hạt giống là lời của Thượng Đế.

¹² Hạt rơi bên đường đi giống như những người nghe lời dạy của Thượng Đế, nhưng quí dừ đến cướp lời ấy khỏi lòng họ, để họ không tin và được cứu.

¹³ Hạt rơi trên đá giống như những người nghe lời dạy của Thượng Đế và vui vẻ tiếp nhận, nhưng không để lời đó thấm sâu vào lòng. Họ chỉ tin hời hợt một thời gian thôi, đến khi gặp khó khăn liền bỏ cuộc.

¹⁴ Hạt rơi nhằm bụi gai giống như những người nghe lời dạy của Thượng Đế, nhưng lại để những lo lắng, giàu sang và vui thú đời này khiến họ không thể lớn lên và kết quả* được.

¹⁵ Còn hạt rơi trên đất tốt giống như những người nghe lời dạy của Thượng Đế với tấm lòng chân thành, vâng theo lời đó và dần dần kết quả.

Hãy dùng điều mình có
(Mác 4:21-25)

¹⁶ Không ai thắp đèn rồi lấy chậu úp lên hoặc giấu dưới giường. Trái lại, người ta đặt nó trên chân đèn để cho ai bước vào cũng thấy sáng.

¹⁷ Điều gì kín giấu rồi cũng phải lộ ra và điều bí mật nào rồi cũng bị phơi bày.

¹⁸ Nên hãy cẩn thận về cách các con nghe. Ai có trí hiểu sẽ được cho thêm. Còn ai không có trí

* 8:14: **kết quả** Hay “sinh quả.” Nghĩa là tạo ra những điều tốt lành như Thượng Đế muốn.

hiếu sẽ bị lấy luôn điều họ tưởng họ có nữa.”

*Gia đình thật của Chúa Giê-xu
(Ma 12:46-50; Mác 3:31-35)*

¹⁹ Mẹ và anh em Ngài đến để gặp Ngài nhưng vì dân chúng chen chúc quá đông nên không gặp được.

²⁰ Có người thưa, “Mẹ và anh em thầy đang đứng ngoài chờ thầy kia.”

²¹ Chúa Giê-xu đáp, “Mẹ và anh em ta là những người nghe và vâng theo lời dạy của Thượng Đế!”

*Chúa Giê-xu dẹp yên cơn bão
(Ma 8:23-27; Mác 4:35-41)*

²² Một hôm Chúa Giê-xu xuống thuyền với các môn đệ. Ngài bảo, “Chúng ta hãy qua bờ bên kia.” Họ liền chèo thuyền đi.

²³ Trong khi thuyền đang lướt sóng thì Ngài ngủ. Bỗng có một cơn gió mạnh thổi qua hồ, nước ào vào đầy thuyền, mọi người sắp lâm nguy.

²⁴ Các môn đệ hết hoảng đến đánh thức Chúa Giê-xu dậy, “Thầy ơi, thầy ơi, chúng ta sắp chết đuối hết!”

Chúa Giê-xu thức dậy ra lệnh cho gió và sóng. Sóng gió liền ngưng, mặt hồ trở lại yên lặng như tờ.

²⁵ Chúa Giê-xu hỏi các môn đệ, “Đức tin các con ở đâu?”

Các môn đệ lấy làm kinh hãi và sửng sốt. Họ hỏi nhau, “Ông này là ai mà ra lệnh cho sóng gió, chúng cũng vâng theo?”

*Người bị quỷ ám
(Ma 8:28-34; Mác 5:1-20)*

²⁶ Chúa Giê-xu cùng các môn đệ đi thuyền băng qua hồ Ga-li-lê, đến miền của dân Ghê-ra-sen.

²⁷ Khi họ vừa bước lên bờ, thì có một người bị quỷ ám từ thành chạy đến gặp Ngài. Lâu nay anh không mặc quần áo gì và chỉ ở trong các hang chôn người chết chứ không ở trong nhà.

²⁸ Khi thấy Chúa Giê-xu, anh la lớn và sụp lạy trước mặt Ngài. Anh la lên, “Giê-xu Con Thượng Đế Tối Cao ơi, Ngài muốn làm gì tôi đây? Tôi van xin Ngài đừng làm khổ tôi!”

²⁹ Anh kêu lên như thế là vì Chúa Giê-xu đang ra lệnh cho ác quỷ phải ra khỏi anh. Nhiều lần anh bị quỷ hành. Mặc dù người ta kèm giữ và xiềng tay chân nhưng anh bẻ xiềng và bị quỷ đưa đến vùng đồng không mông quạnh.

³⁰ Chúa Giê-xu hỏi quỷ, “Mày tên gì?”

Nó đáp, “Lữ đoàn”[†] vì có nhiều quỷ ám anh ta.

³¹ Lữ quỷ van xin Ngài đừng đuổi chúng xuống hố tăm tối đời đời.[‡]

³² Có một bầy heo đông đang ăn trên một ngọn đồi gần đó, nên lữ quỷ xin Chúa Giê-xu cho phép chúng nhập vào bầy heo. Ngài cho phép.

³³ Bọn quỷ ra khỏi anh, liền nhập vào bầy heo. Cả bầy chạy lao xuống đồi, nhào xuống hồ chết đuối hết.

³⁴ Mấy chú chăn heo thấy sự việc xảy ra liền bỏ chạy và thuật chuyện lại cho cả thành và vùng quê.

³⁵ Dân chúng kéo ra xem sự thể ra sao. Khi họ đến gặp Chúa Giê-xu thì thấy người trước kia bị quỷ ám đang ngồi nơi chân Ngài, mặc áo quần chỉnh tề, tinh thần tỉnh táo vì quỷ đã ra khỏi. Nhưng dân chúng thì lại khiếp sợ.

[†] **8:30:** “Lữ đoàn” Có nghĩa là nhiều. Một Lữ đoàn là một đơn vị quân số La-mã khoảng sáu ngàn người. [‡] **8:31:** *hố tăm tối đời đời* Nghĩa đen là “vực sâu,” hoặc hố hay lỗ sâu nơi các quỷ sử bị cầm giữ.

³⁶ Những kẻ chứng kiến sự việc kể lại cho mọi người biết Chúa Giê-xu đã chữa lành anh ta ra sao.

³⁷ Cả dân chúng vùng Ghê-rasen liền yêu cầu Chúa Giê-xu rời địa phận họ vì họ quá hoảng sợ.

Vì thế Chúa Giê-xu vào thuyền đi trở về miền Ga-li-lê.

³⁸ Người được Chúa Giê-xu chữa lành năn nỉ xin đi theo Ngài, nhưng Chúa Giê-xu bảo anh trở về nhà và dặn,

³⁹ “Anh hãy trở về nhà và thuật lại cho mọi người nghe việc lớn lao mà Thượng Đế đã làm cho anh.”

Nên anh đi khắp tỉnh, thuật cho mọi người nghe việc lớn lao mà Chúa Giê-xu đã làm cho mình.

Chúa Giê-xu khiến một em bé gái sống lại và chữa lành một thiếu phụ

(Ma 9:18-26; Mác 5:21-43)

⁴⁰ Khi Chúa Giê-xu trở lại miền Ga-li-lê thì dân chúng đông đảo ra chào đón Ngài, vì ai nấy cũng trông chờ Ngài.

⁴¹ Có một người tên Giai-ru, làm chủ hội đường, đến gặp Chúa Giê-xu và quì xuống van xin Ngài đến nhà mình.

⁴² Con gái một của Giai-ru khoảng mười hai tuổi đang hấp hối.

Khi đang trên đường đến nhà Giai-ru thì Ngài bị dân chúng lấn ép từ phía.

⁴³ Có một thiếu phụ trong đám đông bị chứng xuất huyết đã mười hai năm. Chị đã tốn rất nhiều tiền cho y sĩ nhưng không ai chữa trị được.

⁴⁴ Chị lén đến phía sau Chúa Giê-xu và rờ ven áo Ngài, lập tức chứng xuất huyết ngưng lại.

⁴⁵ Chúa Giê-xu liền hỏi, “Ai rờ đến ta?”

Mọi người đều chối thì Phia-rơ lên tiếng, “Thưa thầy, dân chúng xung quanh đang lấn ép thầy đó.”

⁴⁶ Nhưng Chúa Giê-xu bảo, “Có người rờ đến ta, vì ta cảm biết có quyền lực ra từ ta.”

⁴⁷ Thiếu phụ thấy không giấu được nữa, nên bước ra, run lấy bầy và quì xuống trước mặt Ngài. Trong lúc mọi người lắng nghe thì chị kể lại tại sao chị đã rờ áo Ngài và được lành bệnh liền như thế nào.

⁴⁸ Chúa Giê-xu bảo chị, “Chị à, chị được lành vì chị có lòng tin. Thôi chị hãy yên tâm ra về!”

⁴⁹ Trong khi Chúa Giê-xu còn đang nói, thì người nhà của ông chủ hội đường đến báo, “Con gái ông chết rồi. Đừng làm phiền thầy nữa.”

⁵⁰ Chúa Giê-xu nghe vậy liền bảo Giai-ru, “Đừng sợ. Cứ vững tin thì con gái ông sẽ lành bệnh.”

⁵¹ Chúa Giê-xu vào nhà. Ngài chỉ cho phép Phia-rơ, Giảng, Gia-cơ và cha mẹ cô gái vào với Ngài mà thôi.

⁵² Mọi người đang khóc lóc thảm sầu lắm, vì cô gái chết rồi nhưng Chúa Giê-xu an ủi, “Đừng khóc nữa. Em gái này không phải chết đâu. Nó chỉ ngủ thôi.”

⁵³ Họ nhạo cười Ngài, vì họ biết cô bé gái đã chết.

⁵⁴ Nhưng Chúa Giê-xu cầm tay cô gái kêu, “Con ơi, hãy ngồi dậy!”

⁵⁵ Thần linh liền trở lại với cô bé và cô lập tức ngồi nhồm dậy. Chúa Giê-xu liền bảo họ cho cô bé ăn.

⁵⁶ Cha mẹ cô gái vô cùng kinh ngạc nhưng Chúa Giê-xu căn dặn họ không được nói cho ai biết chuyện ấy.

9

*Chúa Giê-xu phái các sứ đồ đi
(Ma 10:5-15; Mác 6:7-13)*

¹ Chúa Giê-xu gọi mười hai môn đệ lại và ban cho họ quyền năng trị mọi tà ma và năng lực chữa bệnh.

² Ngài sai họ ra đi rao giảng về Nước Trời và chữa lành những người đau yếu.

³ Ngài dặn họ, “Đừng mang đồ gì theo, đừng mang gậy, túi, bánh, tiền bạc hay quần áo dư.”

⁴ Khi vào nhà nào các con hãy ở đó cho đến khi đi.

⁵ Nếu dân chúng không tiếp đón các con, thì hãy phủ bụi nơi chân* khi các con rời tỉnh đó, để làm dấu cảnh cáo họ.”

⁶ Các sứ đồ ra đi thăm các thành, các làng mạc, rao giảng Tin Mừng và chữa lành người bệnh khắp nơi.

*Hê-rốt hoang mang về Chúa Giê-xu
(Ma 14:1-12; Mác 6:14-29)*

⁷ Hê-rốt, vua chư hầu, nghe được mọi chuyện, đâm ra hoang mang vì có người nói, “Giăng Báp-tít đã từ kẻ chết sống lại.”

⁸ Người khác thì nói, “Ê-li đã xuất hiện giữa chúng ta.” Còn người khác nữa lại nói, “Một trong các nhà tiên tri đời xưa sống lại từ trong kẻ chết.”

⁹ Hê-rốt nói, “Ta đã chém đầu Giăng, thế thì người này là ai mà nghe đồn rất nhiều?” Cho nên Hê-rốt tìm cách gặp Chúa Giê-xu.

*Năm ngàn người được thết đãi
(Ma 14:13-21; Mác 6:30-44; Gi 6:1-14)*

¹⁰ Các sứ đồ trở về, tường thuật lại cho Chúa Giê-xu mọi điều họ làm. Sau đó Ngài mang họ cùng với Ngài đi đến một tỉnh gọi là

Bết-xai-đa, để có thì giờ riêng tư với nhau.

¹¹ Nhưng dân chúng nghe nói Chúa Giê-xu sắp đến, liền đi theo Ngài. Ngài tiếp họ và giảng cho họ nghe về Nước Trời, đồng thời chữa những người cần được chữa lành.

¹² Lúc xế chiều, mười hai sứ đồ đến thưa với Ngài, “Xin thầy cho dân chúng về để họ đi vào các tỉnh và vùng quê quanh đây kiếm chỗ nghỉ ngơi và mua thức ăn vì chỗ này hoang vắng lắm.”

¹³ Nhưng Chúa Giê-xu bảo họ, “Các con phải cho họ ăn.”

Họ thưa, “Nếu không đi mua thêm thức ăn cho họ thì chúng con chỉ có năm ổ bánh và hai con cá thôi.”

¹⁴ Có khoảng năm ngàn người đàn ông tại đó.

Chúa Giê-xu bảo các môn đệ, “Cho dân chúng ngồi từng nhóm năm mươi người đi.”

¹⁵ Họ làm theo, và mọi người ngồi xuống.

¹⁶ Chúa Giê-xu cầm năm ổ bánh và hai con cá, ngược mắt lên trời, cảm tạ Thượng Đế đã ban cho thức ăn. Rồi Ngài trao thức ăn cho các môn đệ phân phát cho dân chúng.

¹⁷ Mọi người ăn uống no nê, chỗ còn thừa gom được mười hai giỏ đầy.

*Chúa Giê-xu là Đấng Cứu Thế
(Ma 16:13-19; Mác 8:27-29)*

¹⁸ Một lần nọ, khi Chúa Giê-xu đang cầu nguyện riêng, có các môn đệ bên cạnh, thì Ngài hỏi, “Người ta nói ta là ai?”

¹⁹ Họ đáp, “Có người nói thầy là Giăng Báp-tít. Kẻ khác nói thầy là Ê-li, còn người khác nữa thì nói thầy là một trong những nhà tiên tri đời xưa sống lại.”

* 9:5: **phủ bụi nơi chân** Dấu hiệu cảnh cáo. Chứng tỏ các sứ đồ đã gạt bỏ các người ấy.

²⁰ Nhưng Chúa Giê-xu hỏi, “Còn các con nói ta là ai?”

Phia-rơ thưa, “Thầy là Đấng Cứu Thế, do Thượng Đế sai đến.”

²¹ Chúa Giê-xu nghiêm cấm họ không được nói điều ấy cho ai.

Chúa Giê-xu nói trước về cái chết của Ngài

(Ma 16:21-28; Mác 8:30-9:1)

²² Ngài bảo “Con Người phải chịu nhiều nỗi khổ. Ngài sẽ bị các bô lão Do-thái, các giới trưởng tế và các giáo sư luật loại ra. Ngài sẽ bị giết và sau ba ngày sẽ sống lại từ trong kẻ chết.”

²³ Ngài bảo họ, “Nếu ai muốn theo ta thì phải từ bỏ những điều mình ưa thích. Mỗi ngày họ phải sẵn lòng hi sinh cuộc sống mà theo ta.

²⁴ Ai tìm cách giữ mạng sống mình sẽ đánh mất sự sống thật. Còn ai hi sinh mạng sống mình vì ta sẽ nhận được sự sống thật.

²⁵ Nếu người nào được cả thế giới, mà chính mình bị tiêu hủy hoặc chết mất, thì chẳng ích gì.

²⁶ Ai xấu hổ về ta và lời dạy dỗ của ta, thì Con Người cũng sẽ xấu hổ về người ấy khi Ngài hiện đến trong vinh quang của Cha và các thiên sứ thánh.

²⁷ Ta bảo thật với các con, vài người đang đứng đây sẽ được trông thấy Nước Trời trước khi qua đời.”

Chúa Giê-xu nói chuyện với Mô-se và Ê-li

(Ma 17:1-8; Mác 9:2-8)

²⁸ Khoảng tám ngày sau khi Chúa Giê-xu dạy những điều ấy, thì Ngài mang Phia-rơ, Giăng và Gia-cơ lên một ngọn núi để cầu nguyện.

²⁹ Trong khi đang cầu nguyện, hình dáng Ngài đổi khác, còn áo quần Ngài trở nên sáng trắng.

³⁰ Bỗng có hai người, Mô-se và Ê-li, hiện ra nói chuyện với Chúa Giê-xu.

³¹ Họ hiện ra trong vinh quang của thiên đàng và nói chuyện về sự ra đi của Ngài sắp diễn ra ở Giê-ru-sa-lem.

³² Phia-rơ và hai môn đệ kia buồn ngủ quá sức, nhưng khi hoàn toàn tỉnh ngủ, họ thấy vinh quang của Chúa Giê-xu và hai người đang đứng với Ngài.

³³ Khi Mô-se và Ê-li sắp ra đi, thì Phia-rơ thưa với Ngài, “Thưa thầy, chúng ta ở đây rất tốt. Để chúng con dựng ba cái lều—một cái cho thầy, một cái cho Mô-se và một cái cho Ê-li.” Phia-rơ cũng chẳng biết mình đang nói gì.

³⁴ Lúc ông đang nói thì có đám mây bay đến che phủ họ, khiến họ hết hoảng.

³⁵ Từ trong đám mây có tiếng vọng ra, “Đây là Con ta, người mà ta đã chọn. Hãy nghe theo người!”

³⁶ Khi tiếng ấy nói xong, thì chỉ còn có một mình Chúa Giê-xu ở đó. Phia-rơ, Giăng và Gia-cơ không nói gì cả và trong những ngày ấy cũng không kể cho ai nghe điều họ vừa mới trông thấy.

Chữa lành một cậu bé mắc bệnh

(Ma 17:14-18; Mác 9:14-27)

³⁷ Hôm sau, khi xuống núi, thì có đám đông dân chúng đến đón Ngài.

³⁸ Một người trong đám đông kêu lớn cùng Ngài, “Thưa thầy, làm ơn đến xem giùm con tôi vì nó là con một tôi.

³⁹ Một ác quỷ ám nó, bỗng nhiên nó rú lên. Quỷ làm cho nó vật vã rồi sùi bọt mép. Quỷ muốn làm hại nó, gần như không bao giờ buông tha nó.

40 Tôi đã năn nỉ các môn đệ thầy đuổi quỷ ra mà họ làm không được.”

41 Chúa Giê-xu đáp, “Mấy ông không có đức tin, và nếp sống mấy ông sai quấy. Ta phải ở với các ông và chịu đựng các ông trong bao lâu nữa? Mang con ông đến đây.”

42 Lúc cậu bé đang đến thì quỷ vật nó té xuống đất, nằm giãy giụa. Nhưng Chúa Giê-xu quở mắng ác quỷ, chữa lành cậu bé và giao cậu lại cho người cha.

43 Mọi người đều sửng sờ về quyền năng lớn lao của Thượng Đế.

Chúa Giê-xu nói về cái chết của Ngài

(Ma 17:22-23; Mác 9:30-32)

Trong khi mọi người đang kinh ngạc về những điều Chúa Giê-xu làm, thì Ngài bảo các môn đệ,

44 “Các con đừng quên điều thầy nói bây giờ với các con: Con Người sẽ bị trao vào tay dân chúng.”

45 Nhưng các môn đệ không hiểu điều ấy vì ý nghĩa đã bị che khuất khỏi họ, mà họ lại sợ không dám hỏi Ngài.

Ai là người cao trọng nhất?

(Ma 18:1-5; Mác 9:33-37)

46 Các môn đệ bắt đầu tranh cãi với nhau để xem ai là người lớn nhất trong vòng họ.

47 Chúa Giê-xu biết được ý nghĩ ấy nên Ngài mang một em nhỏ đến đứng bên cạnh Ngài.

48 Rồi Ngài dạy, “Người nào nhân danh ta tiếp một em nhỏ này, tức là tiếp ta. Còn người nào tiếp ta tức là tiếp Đấng đã sai ta đến, vì người nào nhỏ nhất trong các con mới là người lớn nhất.”

Ai không nghịch với chúng ta tức là về phía chúng ta

(Mác 9:38-40)

49 Giảng thưa, “Thưa thầy, chúng con thấy có người dùng danh thầy đuổi quỷ ra khỏi người ta. Chúng con cấm ngay, vì anh ta không cùng nhóm với chúng ta.”

50 Nhưng Chúa Giê-xu đáp, “Đừng cấm làm gì, vì người nào không chống chúng ta tức là về phía chúng ta.”

Một tỉnh không chịu tiếp Chúa Giê-xu

51 Khi gần đến lúc Chúa Giê-xu phải ra đi, Ngài quyết định lên thành Giê-ru-sa-lem.

52 Ngài cho vài người đi trước đến một tỉnh thuộc miền Xa-ma-ri để chuẩn bị cho Ngài.

53 Nhưng dân chúng ở đó không chịu tiếp đón Ngài, vì Ngài định tâm lên Giê-ru-sa-lem.

54 Thấy vậy Gia-cơ và Giảng, hai môn đệ của Chúa Giê-xu liền nói, “Thưa Chúa, Ngài có muốn chúng con khiến lửa từ trời giáng xuống đốt tiêu bọn người này không?”†

55 Nhưng Chúa Giê-xu quay lại quở trách hai người.‡

56 Rồi họ đi qua tỉnh khác.

Theo Chúa Giê-xu

(Ma 8:19-22)

57 Đang khi đi đường, có người thưa với Chúa Giê-xu, “Thầy đi đâu tôi sẽ theo đó.”

58 Chúa Giê-xu bảo họ, “Chồn cáo có hang, chim trời có tổ, nhưng Con Người không có chỗ gối đầu.”

59 Chúa Giê-xu bảo một người khác, “Hãy theo ta!” Anh đáp, “Thưa Chúa, để tôi chôn cất cha tôi trước đã.”

60 Nhưng Chúa Giê-xu bảo anh, “Hãy để người chết chôn người

† 9:54: Có vài bản Hi-lạp thêm: “... như Ê-li đã làm hay không.” ‡ 9:55: Vài bản cũ ghi: “Nhưng Chúa Giê-xu quay lại và quở trách họ. Ngài bảo, ‘Các con không biết thần linh nào xui giục mình.’” 56 Con Người đến không phải để tiêu diệt linh hồn người ta mà để cứu vớt.’”

chết. Còn anh hãy đi ra rao giảng về Nước Trời.”

⁶¹ Người khác nữa thưa, “Thưa Chúa, tôi sẽ theo Ngài nhưng để tôi về chào từ giã gia đình tôi đã.”

⁶² Chúa Giê-xu bảo, “Ai bắt đầu cày ruộng mà cứ còn ngoái cổ nhìn lại phía sau thì hoàn toàn vô dụng cho Nước Trời.”

10

Chúa Giê-xu phái bảy mươi hai sứ đồ đi

¹ Sau đó Chúa chọn bảy mươi hai* người khác, rồi sai họ đi trước từng toán hai người đến những tỉnh và địa điểm Ngài định ghé qua.

² Ngài dặn họ, “Mùa gặt thì trúng nhưng thợ gặt thì thiếu. Nên hãy cầu xin Thượng Đế gửi thêm người đến tiếp tay gặt hái.

³ Bây giờ hãy lên đường, nhưng nghe đây! Ta sai các con ra đi chẳng khác nào chiên vào giữa muông sói.

⁴ Đừng mang theo ví, túi, giày và đừng phí thì giờ nói chuyện với ai dọc đường.

⁵ Trước khi các con bước vào nhà nào thì hãy chúc, ‘Bình an cho nhà này.’

⁶ Nếu những người ở đó có tinh thần hòa bình, thì phúc hòa bình các con sẽ ở với họ; nếu không, phúc lành đó sẽ trở về với các con.

⁷ Hãy ở trong nhà ấy, ăn uống những gì người ta mời. Người làm công phải được trả lương. Đừng chuyển từ nhà này sang nhà khác.

⁸ Nếu đến một thành nào mà dân chúng ở đó tiếp đón các con, hãy ăn những gì họ cho.

⁹ Hãy chữa lành những kẻ đau và bảo họ, ‘Nước Trời rất gần với các ông bà lắm.’

¹⁰ Còn nếu đến một thành nào mà dân chúng ở đó không tiếp đón các con, thì hãy đi ra giữa phố tuyên bố,

¹¹ ‘Ngay cả bụi đất trong tỉnh các ông bà dính nơi chân, chúng tôi cũng phải sạch hết để làm chứng nghịch lại các ông bà. Nhưng nên nhớ là Nước Trời gần đến rồi.’

¹² Ta nói cho các con biết, đến Ngày Xét Xử, dân Xô-đôm còn bị phạt nhẹ hơn dân thành ấy.

Chúa Giê-xu cảnh cáo những người không tin

(Ma 11:20-24)

¹³ Khốn cho mày, thành Cô-ra-xin! Khốn cho ngươi, thành Bết-xai-đa! Vì nếu những phép lạ ta đã làm giữa các ngươi mà đem làm giữa các thành Tia và Xi-đôn thì dân chúng ở đó đã ăn năn hối hận lâu rồi. Họ chắc chắn đã mặc vải xô, rắc tro lên đầu để chứng tỏ đã được thay đổi.

¹⁴ Đến Ngày Xét Xử hai thành Tia và Xi-đôn sẽ bị phạt nhẹ hơn các ngươi.

¹⁵ Còn ngươi, thành Ca-bê-nam, ngươi được nâng lên đến tận trời sao? Không! Ngươi sẽ bị ném xuống âm phủ!

¹⁶ Ai nghe các con tức nghe ta, còn ai gạt bỏ các con tức gạt bỏ ta. Còn ai gạt bỏ ta tức gạt bỏ Đấng đã sai ta đến.”

Sa-tăng bị quăng xuống

¹⁷ Khi bảy mươi hai sứ đồ trở về, họ rất hớn hỡ và báo cáo, “Thưa Chúa, khi chúng con nhân danh Ngài thì đến ác quỷ cũng vâng lời chúng con!”

¹⁸ Chúa Giê-xu bảo, “Ta thấy Sa-tăng từ trời rơi xuống như chớp.

¹⁹ Nghe đây, ta ban cho các con quyền dẫm lên rắn rết và bọ cạp, quyền ấy lớn hơn quyền của kẻ

* **10:1: bảy mươi hai** Nhiều bản Hi-lạp chỉ ghi có bảy mươi.

thù nữa. Cho nên không có gì làm hại các con được.

²⁰ Nhưng các con không nên mừng vì quí phục các con mà hãy mừng vì tên các con đã được ghi trên thiên đàng.”

Chúa Giê-xu cầu nguyện cùng Cha

(Ma 11:25-27; 13:16-17)

²¹ Bấy giờ Chúa Giê-xu mừng rỡ trong Thánh Linh. Ngài nói, “Thưa Cha, Con ca ngợi Cha là Chúa của trời đất, vì Cha đã giấu những điều này khỏi những người khôn ngoan thông sáng mà bày tỏ cho những người có lòng đơn sơ như trẻ thơ. Vâng, thưa Cha vì đó là điều Ngài muốn.

²² Cha đã giao mọi việc cho Con. Không ai biết Con là ai ngoại trừ Cha, cũng không ai biết Cha ngoại trừ Con và những người mà Con muốn tỏ cho biết.”

²³ Rồi Chúa Giê-xu quay qua các môn đệ và nói riêng, “Các con có phúc vì được thấy những điều các con hiện đang thấy.

²⁴ Ta nói cho các con biết, có rất nhiều nhà tiên tri và vua chúa mong được thấy điều các con hiện đang thấy, muốn nghe điều các con hiện đang nghe mà không được.”

Người Xa-ma-ri nhân từ

²⁵ Bấy giờ có một chuyên gia luật pháp đứng lên hỏi để thử Chúa Giê-xu, “Thưa thầy, tôi phải làm gì để được sống đời đời?”

²⁶ Chúa Giê-xu đáp, “Trong luật pháp viết như thế nào? Ông đọc gì trong đó?”

²⁷ Ông ta đáp, “Hãy hết lòng, hết linh hồn, hết sức, hết trí mà yêu Chúa là Thượng Đế của người”[†] và “Phải yêu người láng giềng như mình.”[‡]

²⁸ Chúa Giê-xu bảo ông, “Ông đáp rất đúng. Hãy làm theo như thế thì sẽ được sống.”

²⁹ Nhưng chuyên gia ấy muốn chứng tỏ rằng mình có lý, nên thưa với Chúa Giê-xu “Ai là người láng giềng của tôi?”

³⁰ Chúa Giê-xu đáp, “Có một người đi từ Giê-ru-sa-lem xuống thành Giê-ri-cô, chẳng may rơi vào tay bọn cướp. Chúng nó xé nát quần áo, đánh đập gây thương tích và bỏ anh ta nằm đó, gần chết.

³¹ Tình cờ có một thầy tế lễ Do-thái đi ngang qua đường ấy. Nhìn thấy nạn nhân, ông liền đi tránh qua phía bên kia đường.

³² Sau đó có một người Lê-vi đi đến, bước tới gần, nhìn nạn nhân rồi cũng đi tránh qua phía bên kia đường.

³³ Cuối cùng, có một người Xa-ma-ri cùng đi đường ấy đến chỗ nạn nhân đang nằm. Trông thấy nạn nhân, ông hết sức tội nghiệp.

³⁴ Ông liền đến gần, thoa dầu, bóp rượu[§] trên vết thương, và băng bó lại. Rồi ông đặt nạn nhân lên lưng lừa của mình, đưa đến quán trọ để săn sóc thêm.

³⁵ Hôm sau, người Xa-ma-ri lấy hai quan tiền đưa cho chủ quán và dặn, ‘Ông hãy chăm sóc người này. Nếu tốn hơn, khi trở về tôi sẽ trả.’”

³⁶ Rồi Chúa Giê-xu hỏi, “Trong ba người ấy, ông thấy ai là láng giềng với người bị bọn cướp đánh?”

³⁷ Chuyên gia luật thưa, “Đó là người tỏ lòng nhân từ với nạn nhân.”

Chúa Giê-xu bảo ông, “Vậy ông hãy đi và làm theo như thế.”

[†] 10:27: *Hãy hết lòng ... của người* Phục 6:5. [‡] 10:27: *Phải yêu ... như mình* Lê-vi 19:18. [§] 10:34: *thoa dầu, bóp rượu* Dầu (ô-liu) và rượu thường được dùng như thuốc để làm bớt đau và rửa vết thương.

Ma-ri và Ma-thê

³⁸ Trong khi Chúa Giê-xu và các môn đệ đi lưu hành, Ngài đến một thành nọ. Có một cô tên Ma-thê mời Ngài vào trọ nhà cô.

³⁹ Ma-thê có một em gái tên Ma-ri, hay ngồi dưới chân Chúa Giê-xu để nghe Ngài dạy.

⁴⁰ Nhưng Ma-thê mải lo bận rộn công việc trong nhà. Cô đến thưa với Ngài, “Thưa Chúa, Ngài không để ý là Ma-ri đẩy hết công việc cho con làm sao? Xin Ngài bảo nó giúp con một tay.”

⁴¹ Nhưng Chúa đáp, “Ma-thê ơi, con lo âu và bực dọc nhiều chuyện.

⁴² Chỉ có một điều quan trọng. Ma-ri đã chọn phần tốt hơn, là phần không ai lấy đi được.”

11

Chúa Giê-xu dạy về sự cầu nguyện

(Ma 6:9-15)

¹ Có lần Chúa Giê-xu đang cầu nguyện ở nơi nọ. Ngài cầu nguyện xong thì một môn đệ thưa, “Thưa Chúa, xin dạy chúng con cầu nguyện như Giăng đã dạy môn đệ mình.”

² Chúa Giê-xu bảo họ, “Khi các con cầu nguyện, hãy nói như sau:

‘Lạy Cha,
nguyện cho danh Cha lúc nào
cũng được tôn thánh,

Nước Cha mau đến.

³ Xin cho chúng con đủ thức ăn
mỗi ngày.

⁴ Xin tha tội cho chúng con,
vì chúng con cũng tha thứ
những người làm lỗi với
chúng con.

Xin đừng đưa chúng con vào sự
cám dỗ.’ ”

Hãy kiên nhẫn nài xin
(Ma 7:7-11)

⁵ Rồi Chúa Giê-xu dạy họ, “Giả sử một người trong các con đi đến nhà bạn mình nửa đêm, kêu cửa nói rằng, ‘Bạn ơi, làm ơn cho tôi mượn ba ổ bánh mì.

⁶ Có một người bạn lỡ đường ghé qua nhà tôi, mà tôi không có gì đãi anh ta ăn.’

⁷ Người bạn trong nhà trả lời, ‘Đừng quấy rầy tôi! Cửa khóa rồi. Tôi và con cái tôi đều đi ngủ hết. Tôi không thể dậy để lấy gì cho anh được đâu.’

⁸ Ta nói với các con, dù tình bạn không đủ khiến anh ta dậy để lấy bánh cho các con, nhưng vì không muốn mất thể diện, anh bạn ấy sẽ dậy lấy cho con những gì các con cần.

⁹ Cho nên ta bảo các con, hãy xin thì Thượng Đế sẽ cho. Hãy tìm, các con sẽ gặp. Hãy gõ, cửa sẽ mở cho các con.

¹⁰ Vì người nào xin, sẽ nhận được. Người nào tìm, thì gặp và người nào gõ, thì cửa mở.

¹¹ Có ai trong các con khi con cái mình xin cá, mà lại cho rắn không?

¹² Hoặc chúng xin trứng mà lại cho bò cạp sao?

¹³ Dù các con vốn là xấu, mà còn biết cho con cái mình vật tốt, huống hồ Cha các con trên trời. Ngài sẽ ban nhiều hơn nữa, tức là Thánh Linh, cho những người xin Ngài.”

Quyền năng Chúa Giê-xu đến từ Thượng Đế

(Ma 12:22-30; Mác 3:20-27)

¹⁴ Có lần Chúa Giê-xu đuổi quỷ câm. Khi quỷ ra khỏi, thì người câm nói được. Dân chúng vô cùng ngạc nhiên.

¹⁵ Nhưng vài người trong họ nói, “Ông Giê-xu chỉ giỏi dùng quyền của Sa-tăng, là chúa quỷ,

mà đuổi quỷ ra khỏi người ta đó thôi.”

¹⁶ Một số người khác muốn thử Chúa Giê-xu nên xin Ngài cho họ xem một dấu lạ từ trời.

¹⁷ Biết ý tưởng họ, nên Ngài bảo, “Nước nào tự chia rẽ sẽ bị tiêu diệt. Gia đình nào phân hóa sẽ không tồn tại được.

¹⁸ Cho nên nếu quỷ Sa-tăng mà tự chia xé ra thì nước nó sẽ tan hoang. Các người bảo ta lấy quyền Bê-ên-xê-bun mà đuổi quỷ.

¹⁹ Nếu ta dùng quyền của Bê-ên-xê-bun mà đuổi quỷ thì những người trong các người dùng quyền nào để đuổi quỷ? Cho nên chính những người ấy sẽ kết án các người.

²⁰ Còn nếu ta dùng quyền của Thượng Đế để đuổi quỷ, thì phải biết rằng Nước Trời đã đến cùng các người.

²¹ Khi một người lực lưỡng dùng nhiều vũ khí canh giữ nhà mình thì tài sản người ấy được an toàn.

²² Nhưng nếu có một người khác mạnh hơn đến đánh thắng anh ta, người mạnh hơn sẽ tước lấy vũ khí mà anh đã ỷ lại và phân tán hết tài sản của anh ấy.

²³ Ai không theo ta là nghịch với ta, người nào không hợp tác với ta tức là chống lại ta.

Con người trống rỗng
(Ma 12:43-45)

²⁴ Khi ác quỷ ra khỏi một người, nó đi lang thang ở những chỗ khô khan, kiếm nơi để nghỉ ngơi. Kiếm không được, nó liền tự nhủ, “Ta sẽ trở về nhà mà ta đã ra đi.”

²⁵ Khi trở về, thấy nhà đã được quét dọn sạch sẽ thơm mát.

²⁶ Nó mới đi ra mang về bảy quỷ ác hơn nó nữa đến ở trong nhà đó. Vì thế mà tình trạng người ấy sau đó còn khốn đốn hơn trước.”

Những người có hạnh phúc thật

²⁷ Trong khi Chúa Giê-xu đang nói những lời ấy thì có một bà trong đám đông lên tiếng thưa với Ngài, “Phúc cho người mẹ nào đã sinh ra Ngài và đã nuôi dưỡng Ngài.”

²⁸ Nhưng Chúa Giê-xu đáp, “Không phải, người nào nghe và vâng theo lời dạy của Thượng Đế mới thật có phúc.”

Dân chúng muốn xem một phép lạ

(Ma 12:38-42; Mác 8:12)

²⁹ Dân chúng càng ngày càng tụ tập đông thêm, Chúa Giê-xu bảo họ, “Những người đang sống trong thời kỳ này là những người ác. Họ muốn xem một dấu lạ nhưng họ sẽ không nhận được dấu lạ nào ngoài dấu lạ về Giê-na.*

³⁰ Như Giê-na là dấu lạ cho dân cư thành Ni-ni-ve†, thì Con Người cũng sẽ là dấu lạ cho người của thời đại này.

³¹ Đến Ngày Xét Xử, nữ hoàng Nam Phương‡ sẽ đứng lên cùng với người ở thời đại này. Bà ấy sẽ kết án họ vì bà đã đến từ xứ rất xa để nghe lời dạy dỗ khôn ngoan của Sô-lô-môn. Mà ta bảo thật, ngay tại đây có một Đấng§ còn cao trọng hơn Sô-lô-môn nữa.

³² Đến Ngày Xét Xử, dân cư thành Ni-ni-ve sẽ đứng dậy lên án

* **11:29: dấu lạ về Giê-na** Giê-na là một nhà tiên tri thời Cựu Ước. Ông ở trong bụng cá ba ngày mà vẫn sống sau khi bị cá nhả ra, cũng giống như Chúa Giê-xu sẽ bị chôn trong mộ ba ngày rồi sống lại. † **11:30: thành Ni-ni-ve** Thành phố nơi ông Giê-na giảng thuyết. Xem sách Giê-na 3. ‡ **11:31: nữ hoàng Nam Phương** Nữ hoàng nước Sê-ba. Bà đi khoảng một ngàn dặm (1.600 cây số) đến để học sự khôn ngoan của Thượng Đế qua Sô-lô-môn. Xem I Vua 10:1-13. § **11:31: Đấng** Nguyên văn, “một sự vật.” Xem câu 32.

người ở thời đại này. Vì khi Giô-na giảng thuyết thì họ ăn năn hối hận. Mà ta bảo thật, ngay tại đây có một Đấng còn tôn trọng hơn Giô-na.

Hãy làm ánh sáng cho thế giới
(Ma 5:15; 6:22-23)

³³ Không ai thắp đèn rồi giấu ở chỗ khuất hay để dưới cái chậu, nhưng đặt trên chân đèn, để mọi người bước vào thấy sáng.

³⁴ Mắt các con là đèn của thân thể. Nếu mắt tốt thì cả thân thể sẽ sáng. Còn nếu mắt xấu thì cả thân thể sẽ tối tăm.

³⁵ Hãy thận trọng, đừng để ánh sáng trong các con trở thành bóng tối.

³⁶ Nếu cả thân thể các con sáng láng, không có phần nào tối, thì các con sẽ chiếu sáng, như đèn rọi vào các con vậy.”

Chúa Giê-xu lên án người Pha-ri-xi

(Ma 23:1-36; Mác 12:38-40; Lu 20:45-47)

³⁷ Sau khi Chúa Giê-xu nói xong, có một người Pha-ri-xi mời Ngài đến nhà dùng bữa. Chúa Giê-xu đến ngồi ở bàn.

³⁸ Người Pha-ri-xi rất ngạc nhiên vì thấy Ngài không rửa tay* trước khi ăn.

³⁹ Chúa bảo ông, “Người Pha-ri-xi các ông rửa bên ngoài chén đĩa còn trong lòng các ông đầy tham lam và độc ác.

⁴⁰ Này những người đại dột, Đấng dựng nên bề ngoài cũng dựng nên bề trong nữa.

⁴¹ Hãy lấy những gì bên trong đĩa của các ông mà cho người nghèo, thì các ông mới hoàn toàn trong sạch bên trong lẫn bên ngoài được.

⁴² Khốn cho các ông là người Pha-ri-xi! Các ông dâng cho Thượng Đế một phần mười bạc hà, đinh hương và các thứ cây khác trong vườn. Nhưng các ông không đổi xử ngay thẳng với người khác và không yêu mến Thượng Đế. Đó là những điều các ông phải làm cùng với những điều kia.

⁴³ Khốn cho các ông là người Pha-ri-xi, vì các ông chiếm chỗ cao sang nhất trong hội đường và thích người ta kính chào mình giữa phố chợ.

⁴⁴ Khốn cho các ông vì các ông giống như mồ mả ẩn khuất, người ta dẫm lên mà không biết.”

Nói chuyện với các chuyên gia luật pháp

⁴⁵ Một trong các chuyên gia luật pháp nói với Chúa Giê-xu, “Thưa thầy, thầy nói như thế cũng nhục mạ chúng tôi nữa.”

⁴⁶ Chúa Giê-xu đáp, “Khốn cho các ông là những chuyên gia luật! Các ông đặt ra những qui tắc khó khăn khiến người ta tuân theo không nổi† mà chính mình thì lại không thèm tuân theo.

⁴⁷ Khốn cho các ông, vì các ông xây mộ cho các nhà tiên tri mà tổ tiên mình đã giết!

⁴⁸ Như thế chứng tỏ các ông tán thành hành động của tổ tiên mình. Họ giết các nhà tiên tri còn các ông thì xây mộ cho các nhà tiên tri ấy!

⁴⁹ Cho nên qua sự khôn sáng của Ngài, Thượng Đế đã nói, ‘Ta sẽ sai các nhà tiên tri và sứ đồ‡ đến với họ. Một số bị họ giết, còn số kia bị họ ngược đãi.’

⁵⁰ Cho nên mấy ông là người hiện đang sống, sẽ bị trừng phạt

* **11:38: rửa tay** Đây là một tục lệ Do-thái mà người Pha-ri-xi cho là hết sức quan trọng.

† **11:46: Các ông ... không nổi** Nguyên văn, “Các ông đặt gánh nặng trên vai người ta khiến họ gánh không nổi.” ‡ **11:49: nhà tiên tri và sứ đồ** Những người được Thượng Đế chọn để rao Tin Mừng của Ngài cho thế gian.

về cái chết của các nhà tiên tri đã bị giết từ thuở tạo thiên lập địa.

⁵¹ Từ cái chết của A-bên^S cho đến cái chết của Xa-cha-ri,* là người bị giết giữa khoảng bàn thờ và đền thờ. Ta bảo các ông là người hiện đang sống, các ông sẽ bị trừng phạt về tất cả những cái chết ấy.

⁵² Khốn cho các ông là các chuyên gia luật pháp. Các ông cất chìa khóa sự hiểu biết về Thượng Đế. Chính các ông không muốn học mà ai muốn học thì các ông cản trở."

⁵³ Khi Chúa Giê-xu rời nơi đó, các giáo sư luật và người Pha-ri-xi bắt đầu gây sự với Ngài và hạch hỏi Ngài nhiều điều,

⁵⁴ tìm cách bắt lỗi xem Ngài có nói lời gì sơ xuất không.

12

Đừng giống như người Pha-ri-xi

¹ Hàng ngàn người tụ tập đến nổi dẫm lên nhau. Trước hết Chúa Giê-xu nói chuyện với các môn đệ, "Các con hãy thận trọng về men của người Pha-ri-xi vì họ là những kẻ giả đạo đức.

² Điều gì kín giấu rồi sẽ lộ ra, việc gì bí ẩn rồi cũng bị phơi bày.

³ Điều gì các con nói trong tối sẽ được nghe trong ánh sáng, và điều gì các con thì thầm trong phòng kín sẽ được rao to trên nóc nhà."

Chỉ nên sợ Thượng Đế
(Ma 10:28-31)

⁴ "Ta bảo điều này cho các con là bạn hữu ta: Đừng sợ kẻ giết phần xác, rồi không thể làm được gì nữa để hại các con.

⁵ Ta cho các con biết phải sợ ai. Phải sợ Đấng có quyền giết và

ném các con vào hỏa ngục. Đó chính là Đấng mà các con phải sợ.

⁶ Năm con chim sẻ tuy chỉ đáng giá hai xu, nhưng Thượng Đế không quên một con nào cả.

⁷ Ngay đến tóc trên đầu các con có bao nhiêu sợi Ngài cũng biết. Đừng sợ, vì các con quý giá hơn chim sẻ nhiều.

Đừng xấu hổ về Chúa Giê-xu
(Ma 10:32-33; 12:32; 10:19-20)

⁸ Ta cho các con biết, hễ ai đứng trước mặt người khác mà nhận rằng mình tin theo ta thì ta đây, là Con Người, sẽ xác nhận trước mặt thiên sứ của Thượng Đế, là người ấy thuộc về ta.

⁹ Còn ai đứng trước mặt người khác mà chối bỏ ta thì ta cũng chối bỏ họ trước các thiên sứ của Thượng Đế.

¹⁰ Ai nói phạm đến Con Người có thể được tha thứ nhưng ai nói phạm đến Thánh Linh sẽ không được tha đâu.

¹¹ Khi các con bị đưa vào các hội đường để trình diện với các lãnh tụ và các nhà cầm quyền thì đừng lo không biết phải tự bênh vực hoặc ăn nói làm sao.

¹² Lúc đó Thánh Linh sẽ dạy các con những lời gì phải nói."

Chúa Giê-xu răn dạy về tính tham lam

¹³ Có người trong đám quần chúng thưa với Ngài, "Thưa thầy, xin bảo anh tôi chia cho tôi phần gia sản mà cha chúng tôi đã để lại."

¹⁴ Nhưng Chúa Giê-xu nói với anh, "Ai giao cho ta nhiệm vụ phân xử giữa hai anh em của anh?"

¹⁵ Rồi Chúa Giê-xu dạy dân chúng, "Phải thận trọng và để phòng mọi hình thức tham lam.

^S 11:51: **A-bên** Theo Cựu Ước tiếng Hê-bơ-rơ, ông ta là người đầu tiên bị giết.

Xa-cha-ri Theo Cựu Ước tiếng Hê-bơ-rơ, ông ta là người cuối cùng bị giết.

* 11:51:

Đòi sống không phải được đo lường bằng của cải mình nhiều hay ít đâu.”

¹⁶ Sau đó Ngài kể chuyện này: “Người nhà giàu nọ có một số đất đai. Đất đó sinh lợi nhiều lắm.

¹⁷ Ông ta tự nhủ, ‘Bây giờ ta phải làm sao đây? Vì ta không có đủ chỗ chứa hết hoa màu.’

¹⁸ Rồi ông bảo, ‘Bây giờ ta sẽ làm thế này: Ta sẽ phá hết các kho, xây nhiều cái khác lớn hơn để chứa hết hoa màu và của cải.’

¹⁹ Rồi ta sẽ tự nhủ rằng, ‘Ta đã trữ đủ mọi vật tốt đủ dùng nhiều năm rồi. Thôi bây giờ hãy nghỉ ngơi, ăn uống và hưởng thụ đi!’

²⁰ Nhưng Thượng Đế hỏi người ấy rằng, ‘Anh khờ kia ơi! Nếu đêm nay mạng sống anh sẽ bị cất đi thì ai sẽ hưởng những gì anh đã dành cho mình?’

²¹ Ai tích trữ của cải riêng cho mình mà không giàu có trong Thượng Đế cũng giống như thế.”

Đừng lo lắng

(Ma 6:25-34; 19-21)

²² Chúa Giê-xu dạy các môn đệ, “Ta bảo các con, đừng lo phải ăn gì để sống hay mặc gì để che thân.

²³ Mạng sống quý trọng hơn thức ăn, thân thể quý trọng hơn quần áo.

²⁴ Hãy nhìn loài chim trời. Chúng nó không trông trọt, chẳng gặt hái, cũng không có vựa kho gì, nhưng Thượng Đế còn nuôi chúng nó. Các con đáng giá hơn chim chóc nhiều.

²⁵ Các con không thể lo âu mà làm cho đời mình dài thêm được giây phút nào.

²⁶ Nếu ngay trong những việc rất nhỏ các con còn làm không được, thì tại sao lo âu đến những việc lớn?

²⁷ Hãy xem loài hoa huệ; chúng nó chẳng vất vả cũng không may mặc gì, nhưng ta cho các con biết

là dù vua Sô-lô-môn giàu sang đến đâu đi nữa cũng chưa được mặc đẹp bằng một trong những đóa hoa huệ ấy.

²⁸ Hoa cỏ ngoài đồng là loài nay sống mai bị ném vào lửa để chum mà Thượng Đế còn cho chúng mặc đẹp như thế, thì Ngài lại không mặc đẹp cho các con sao? Đừng quá ít đức tin.

²⁹ Đừng luôn bận tâm lo nghĩ phải ăn gì, uống gì, đừng quá lo âu.

³⁰ Ai trên đời này cũng đều tìm kiếm những thứ ấy, mà Cha các con đã biết các con cần những thứ ấy rồi.

³¹ Nhưng hãy tìm kiếm Nước Trời thì những thứ khác mà các con cần sẽ được ban cho các con.

Đừng trông cậy vào tiền bạc

³² Bầy trẻ thơ của ta ơi, đừng sợ, vì Cha các con muốn ban Nước Trời cho các con.

³³ Hãy bán của cải các con mà phân phát cho người nghèo. Hãy kiếm cho mình ví không mòn, của cải trên thiên đàng không bao giờ cạn, nơi mà kẻ trộm không đánh cắp và mối mọt không hủy hoại.

³⁴ Của đâu thì lòng đó.

Lúc nào cũng phải sẵn sàng

(Ma 24:45-51)

³⁵ Phải ăn mặc chỉnh tề, sẵn sàng phục vụ, đèn phải thắp sáng lên.

³⁶ Phải làm giống như những đầy tớ chờ chủ dự tiệc cưới về. Khi chủ về đến nhà, gõ cửa thì nó liền mở.

³⁷ Phúc cho những đầy tớ ấy khi chủ về mà thấy chúng nó chờ đợi mình. Ta bảo thật, chủ sẽ mặc đồ để hầu hạ và bảo đầy tớ ngồi vào bàn, còn chủ sẽ hầu những đầy tớ ấy.

³⁸ Phúc cho những đầy tớ như thế khi chủ về, thấy chúng đang

chờ mình, dù chờ đến nửa đêm hay khuya hơn.

³⁹ Nên nhớ điều này: Nếu chủ nhà biết giờ nào kẻ trộm đến thì chắc chắn ông ta không để cho nó lên vô nhà mình được.

⁴⁰ Nên các con phải sẵn sàng vì Con Người sẽ đến vào lúc các con không ngờ!”

Ai là đây tớ tin cần?

⁴¹ Phia-rơ hỏi, “Thưa Chúa, Ngài kể chuyện này cho chúng con hay cho tất cả mọi người?”

⁴² Chúa đáp, “Ai là người đầy tớ khôn ngoan và tin cần để chủ nhà giao nhiệm vụ phân phát thức ăn cho các đầy tớ khác đúng giờ giấc?”

⁴³ Khi chủ nhà về, thấy đầy tớ ấy đang làm bốn phận thì nó sẽ có phúc.

⁴⁴ Ta bảo thật, người chủ sẽ chọn người đầy tớ đó để quản lý tất cả tài sản của mình.

⁴⁵ Nhưng nếu tên đầy tớ ấy nghĩ rằng, ‘Chủ ta còn lâu mới về,’ rồi đánh đập các đầy tớ trai và gái khác, xong ăn uống nhậu nhẹt say sưa.

⁴⁶ Ông chủ sẽ về trong khi nó chẳng chuẩn bị và không ngờ đến. Chủ sẽ banh xác nó và tống cổ cho nó cùng chung số phận với những đứa đầy tớ bất tuân khác.

⁴⁷ Người đầy tớ nào đã biết ý chủ mà không chuẩn bị hoặc không thêm làm theo sẽ bị trừng trị nặng hơn!

⁴⁸ Nhưng người đầy tớ nào không biết ý chủ mà làm điều đáng trách thì bị trừng phạt nhẹ hơn. Người nào được cho nhiều thì bị đòi lại nhiều. Người nào được tin cần nhiều, thì bị đòi hỏi nhiều hơn.”

Chúa Giê-xu gây chia rẽ

(Ma 10:34-36)

⁴⁹ Ta đến để đốt cháy thế giới và ta mong nó phát hỏa!

⁵⁰ Ta có một lễ báp-têm* phải trải qua, và ta rất băn khoăn cho đến khi lễ ấy xong xuôi.

⁵¹ Các con tưởng rằng ta đến để mang hòa bình cho thế giới sao? Không, ta đến để phân rẽ thế giới.

⁵² Từ rày về sau, một gia đình năm người sẽ bị phân ly, ba chống hai và hai chống ba.

⁵³ Họ sẽ bị chia rẽ: Cha nghịch con trai, con trai nghịch cha, mẹ nghịch con gái và con gái nghịch mẹ, mẹ chồng nghịch con dâu và con dâu nghịch mẹ chồng.

Biết được dấu thời gian

(Ma 16:2-3)

⁵⁴ Sau đó Chúa Giê-xu bảo dân chúng, “Khi thấy mây kéo lên từ hướng Tây, các người bảo, ‘Trời sắp mưa,’ thì quả đúng như thế.

⁵⁵ Khi cảm thấy gió Nam thổi, các người nói, ‘Hôm nay trời sẽ oi bức,’ thì quả đúng thế.

⁵⁶ Này kẻ đạo đức giả! Các người biết nhận dạng trời đất mà không nhận ra được những biến chuyển đang xảy ra sao?

Hãy giải quyết vấn đề

(Ma 5:25-26)

⁵⁷ Sao các người không tự nhận biết điều phải?

⁵⁸ Nếu kẻ thù lôi các người ra trước tòa án thì hãy cố gắng giàn xếp với họ đang khi trên đường đi đến tòa. Nếu không, họ sẽ đưa các người ra trước quan tòa, rồi quan tòa giao các người cho chủ ngục và chủ ngục tống giam các người vào tù.

⁵⁹ Ta bảo thật, nếu các người chưa trả hết đồng nợ cuối cùng

* **12:50: báp-têm** Từ ngữ này thường có nghĩa là nhúng chìm trong nước, nhưng đây mang một nghĩa đặc biệt, là bị bao trùm bởi những nỗi khổ.

thì không bước chân ra khỏi tù được đâu.”

13

Hãy ăn năn

¹ Lúc ấy có vài người ở đó thuật cho Chúa Giê-xu hay rằng Phi-lát đã giết mấy người miền Ga-li-lê trong khi họ đang thờ phụng và trộn huyết của họ chung với huyết của những thú vật mà họ đem dâng làm của lễ cho Thượng Đế.

² Chúa Giê-xu bảo, “Các người tưởng rằng những người ấy bị giết vì họ tội lỗi xấu xa hơn những người Ga-li-lê khác sao?”

³ Không phải đâu, ta cho các người biết là nếu các người không ăn năn hối hận thì cũng sẽ bị chết mất giống như thế.

⁴ Còn các người nghĩ thế nào về mười tám người bị tháp Xi-lôm ngã dè chết kia? Các người có cho rằng vì họ tội lỗi xấu xa hơn những người khác ở Giê-ru-sa-lem sao?”

⁵ Không phải đâu. Ta cho các người biết, nếu các người không ăn năn thì cũng sẽ bị diệt mất như thế!”

Cây vô dụng

⁶ Chúa Giê-xu thuật chuyện này: “Một người kia trồng một cây vả trong vườn nho. Ông ta đến để hái trái nhưng không thấy trái nào.

⁷ Nên ông bảo anh làm vườn, ‘Đã ba năm nay tôi chờ hái trái nơi cây này mà chẳng thấy gì. Đón nó đi. Tại sao để nó choán đất vô ích?’

⁸ Nhưng anh làm vườn thưa, ‘Thưa chủ, hãy chờ thêm một năm nữa xem thử nó sinh trái không. Để tôi đào đất xung quanh, cho ít phân bón xem sao.

⁹ Chờ sang năm nó ra trái thì tốt, nếu không chủ sẽ đốn.’”

Chúa Giê-xu chữa bệnh trong ngày Sa-bát

¹⁰ Vào ngày Sa-bát Chúa Giê-xu đang giảng dạy trong một hội đường.

¹¹ Tại đó có một người đàn bà bị khò suốt mười tám năm vì ác quỷ ám. Lưng bà cong khom, không đứng thẳng được.

¹² Khi thấy bà, Chúa Giê-xu gọi lại bảo, “Bà ơi, bà khỏi bệnh rồi.”

¹³ Ngài đặt tay trên bà, lập tức bà đứng thẳng dậy được và bắt đầu ca ngợi Thượng Đế.

¹⁴ Người chủ hội đường nổi giận vì Chúa Giê-xu chữa bệnh trong ngày Sa-bát. Ông bảo dân chúng, “Có sáu ngày để làm việc. Hãy đến xin chữa bệnh trong mấy ngày đó chứ đừng đến trong ngày Sa-bát.”

¹⁵ Chúa đáp, “Đồ đạo đức giả! Chẳng lẽ trong ngày Sa-bát mà mấy ông không mở dây cho trâu bò đi uống nước hay sao?”

¹⁶ Huống chi bà này mà ta chữa lành là con cháu Áp-ra-ham*, đã bị Sa-tăng trói buộc suốt hơn mười tám năm trời đằng đẳng. Cho nên việc chữa cho bà ta trong ngày Sa-bát không có gì sai cả!”

¹⁷ Khi Chúa Giê-xu nói như thế thì những người chỉ trích Ngài đều xấu hổ, còn dân chúng thì rất vui thích về những điều diệu kỳ Ngài làm.

Ngụ ngôn về hạt cải và men
(Ma 13:31-33; Mác 4:30-32)

¹⁸ Sau đó Chúa Giê-xu dạy, “Nước Trời ra sao? Ta có thể so sánh với cái gì?”

¹⁹ Nước ấy giống như một hạt cải mà người kia trồng trong vườn. Hạt ấy mọc lên trở thành

* 13:16: *con cháu Áp-ra-ham* Nguyên văn, “con gái Áp-ra-ham.”

cây lớn, chim trời có thể làm tổ trong nhánh nó được.”

²⁰ Ngài dạy tiếp, “Ta có thể lấy gì để so sánh Nước Trời?”

²¹ Nước ấy giống như men mà một người đàn bà trộn trong một thau bột lớn, cho đến chùng cả thau bột đều dậy lên.”

Cửa hẹp

(Ma 7:13-14, 21-23)

²² Chúa Giê-xu giảng dạy ở mỗi thành, mỗi làng mà Ngài ghé qua trên đường đi lên Giê-ru-sa-lem.

²³ Có người hỏi Ngài, “Thưa Chúa, có phải số người được cứu rất ít không?”

Chúa Giê-xu đáp,

²⁴ “Hãy cố gắng đi vào cửa hẹp, vì có rất nhiều người muốn vào đó mà không được.

²⁵ Khi chủ nhà thức dậy đóng cửa lại, các người sẽ phải đứng ngoài kêu, ‘Chủ nhà ơi, mở cửa cho chúng tôi.’ Nhưng chủ nhà sẽ đáp, ‘Tôi có biết mấy anh là ai đâu?’

²⁶ Các người sẽ đáp, ‘Chúng tôi đã từng ăn uống chung với ông và ông cũng từng giảng dạy trong các đường phố chúng tôi đó mà!’

²⁷ Nhưng chủ nhà sẽ bảo, ‘Tôi không biết mấy anh là ai. Đi chỗ khác, hồi bọn gian tà!’

²⁸ Các người sẽ khóc lóc và nghiền răng trong đau khổ khi nhìn thấy Áp-ra-ham, Y-sác, Gia-cốp cùng các nhà tiên tri trong Nước Trời, còn các người thì bị quăng ra ngoài.

²⁹ Nhiều người từ Đông, Tây, Nam, Bắc đến ngồi bàn tiệc trong Nước Trời.

³⁰ Rồi sẽ có những người thấp hèn nhất trong đời này lại chiếm chỗ cao trọng nhất trong tương lai. Và có người hiện nay đang

ngồi ở chỗ cao trọng sẽ phải xuống ngồi chỗ thấp hèn nhất.”

Chúa Giê-xu sẽ chết ở Giê-ru-sa-lem

(Ma 23:37-39)

³¹ Lúc ấy có mấy người Pha-ri-xi đến báo với Chúa Giê-xu, “Thầy nên rời khỏi đây ngay vì vua Hê-rốt muốn giết thầy đó!”

³² Chúa Giê-xu đáp, “Mấy ông hãy đi bảo con chồn cáo[†] Hê-rốt ấy rằng, ‘Hôm nay, ngày mai ta đuổi quỷ và chữa bệnh. Đến ngày thứ ba, ta đã đạt được mục đích!’”

³³ Nhưng ta phải tiếp tục công tác hôm nay, ngày mai và ngày mốt. Vì không lẽ dấng tiên tri lại bị giết ở nơi nào khác ngoài Giê-ru-sa-lem sao?

³⁴ Giê-ru-sa-lem ơi! Giê-ru-sa-lem ơi! Người giết các nhà tiên tri và ném đá chết những sứ giả được sai đến. Nhiều lần ta muốn gom dân cư người như gà mẹ túc con lại núp dưới cánh mà người không cho.

³⁵ Bây giờ thì nhà người sẽ bị bỏ hoang. Ta cho người biết, người sẽ không thấy ta nữa cho đến ngày người thốt lên, ‘Phúc cho Đấng nhân danh Chúa mà đến.’”[‡]

14

Chữa bệnh trong ngày Sa-bát

¹ Một ngày Sa-bát nọ, Chúa Giê-xu đến nhà một lãnh tụ người Pha-ri-xi dùng bữa, còn dân chúng thì theo dõi Ngài rất kỹ.

² Trước mặt Ngài có một người mắc bệnh thũng.*

³ Chúa Giê-xu hỏi người Pha-ri-xi và các chuyên gia luật pháp, “Có được phép chữa bệnh trong ngày Sa-bát hay không?”

[†] 13:32: **chồn cáo** Chúa Giê-xu ám chỉ Hê-rốt ranh mãnh như con chồn. [‡] 13:35: **Phúc cho ... mà đến** Thi 118:26. * 14:2: **bệnh thũng** Một bệnh làm cho người sưng phù lên.

4 Nhưng họ không trả lời. Chúa Giê-xu đem anh ra, chữa lành rồi cho về nhà.

5 Ngài hỏi các người Pha-ri-xi và các chuyên gia luật pháp, “Nếu con cái hoặc bò của các ông té xuống giếng trong ngày Sa-bát, thì các ông có kéo lên liền không?”

6 Họ cứng miệng không trả lời Ngài được.

Đừng làm cho mình ra quan trọng

7 Chúa Giê-xu để ý thấy vài khách được mời ăn tranh nhau chọn chỗ tốt nhất để ngồi, Ngài liền thuật họ nghe chuyện này:

8 “Khi người ta mời mình dự tiệc cưới, đừng chọn chỗ sang nhất, vì nếu có người khác quan trọng hơn cũng được mời

9 thì người chủ đã mời anh cùng người khách kia, sẽ đến nói với anh rằng, ‘Anh làm ơn nhường chỗ cho ông khách này.’ Rồi anh sẽ ngượng, vì phải xuống ngồi chỗ chót chảng?”

10 Nên khi mình được mời, hãy kiếm chỗ thấp nhất. Khi chủ nhà đến với anh sẽ bảo, ‘Bạn ơi, hãy lên đây ngồi chỗ quan trọng hơn.’ Như thế các khách khác sẽ kính nể anh.

11 Vì hễ người nào làm cho mình ra quan trọng sẽ bị kéo xuống chỗ thấp kém, và người nào khiêm nhường sẽ được tôn cao.”

Anh sẽ được thưởng

12 Sau đó Chúa Giê-xu nói với người đã mời Ngài dùng bữa rằng, “Khi anh dọn bữa trưa hoặc tối, đừng mời bạn hữu, gia đình, thân bằng quyến thuộc hoặc láng giềng giàu có đến dự mà thôi. Vì những người ấy sẽ mời anh lại lúc khác để trả bữa.

13 Trái lại, khi làm tiệc hãy mời những người nghèo khó, tàn tật, đui mù.

14 Như thế anh mới được phước vì những người ấy không có cách gì để trả bữa lại cho anh. Nhưng anh sẽ được đền đáp, lúc những người nhân đức sống lại từ trong kẻ chết.”

Ngụ ngôn về tiệc lớn

(Ma 22:1-10)

15 Một trong những người ngồi cùng bàn với Chúa Giê-xu nghe những lời ấy thì nói với Ngài, “Phúc cho người nào được dự tiệc trong Nước Trời.”

16 Chúa Giê-xu kể cho ông ta câu chuyện sau, “Có người kia bày tiệc lớn và mời nhiều người.

17 Khi đến giờ khai tiệc, ông ta sai đầy tớ đi nhắc các khách được mời, ‘Mời quý vị đến dự. Tiệc đã sẵn sàng.’

18 Nhưng tất cả các khách được mời đều tìm mọi lý do để từ chối. Người đầu tiên nói, ‘Tôi mới mua một thửa ruộng, phải đi xem đã. Xin cho tôi kiểu đi.’

19 Người thứ nhì nói, ‘Tôi mới mua năm cặp bò phải đi thử đã. Xin cho tôi kiểu đi.’

20 Người thứ ba nói, ‘Tôi mới cưới vợ; tiếc quá không đến được.’

21 Đầy tớ về trình lại cho chủ. Ông chủ liền nổi giận bảo, ‘Thôi, mây hãy đi ngay ra các đường, các hang cùng ngõ hẻm của thành phố, mang những người nghèo khổ, đui què mẽ sút vào đây.’

22 Sau đó đưa đầy tớ trình, ‘Thưa chủ, tôi đã làm theo điều chủ dặn, nhưng bàn tiệc vẫn còn chỗ trống.’

23 Người chủ bảo đầy tớ, ‘Đi ra các đường tỉnh, đường làng cổ mời mọc mọi người vào để đầy nhà ta.

24 Vì không một người nào được mời lúc đầu được phép ăn với ta đâu.’”

Giá phải trả để theo Chúa Giê-xu

(Ma 10:37-38)

²⁵ Dân chúng đi theo Chúa Giê-xu rất đông. Ngài quay lại dạy dỗ họ rằng,

²⁶ “Nếu ai theo ta mà yêu cha, mẹ, vợ, con, anh chị em—hoặc chính mạng sống mình—hơn ta thì người đó không thể nào làm môn đệ ta được.

²⁷ Người nào không bằng lòng gác thập tự giá mình theo ta thì không thể làm môn đệ ta.

²⁸ Các người muốn xây một cái tháp thì trước hết phải ngồi xuống tính phí tổn xem mình có đủ tiền để xây không.

²⁹ Nếu không thì vừa đặt nền rồi là chẳng còn tiền để hoàn tất dự án. Mọi người qua lại thấy sẽ chê cười người,

³⁰ bảo rằng ‘Ông này khởi công xây mà làm không xong.’

³¹ Nếu một vua muốn đi ra đánh giặc với một vua khác, thì trước hết phải ngồi xuống trừ tính kế hoạch. Phải tính xem thử với một vạn binh sĩ dưới quyền mình có đủ sức đánh bại vua kia với hai vạn binh sĩ không.

³² Nếu không thì trong khi vua kia còn ở xa, vội vàng sai sứ xin cầu hòa.

³³ Cũng vậy, các người phải bằng lòng từ bỏ những gì mình có mới làm môn đệ ta được.

Đừng làm mất ảnh hưởng của mình

(Ma 5:13; Mác 9:50)

³⁴ Muối rất ích lợi nhưng nếu nó mất mặn đi thì không có cách gì làm cho nó mặn lại được.

³⁵ Muối ấy trở thành vô dụng, dù để bón đất hoặc làm phân cũng không được; chỉ có ném bỏ thôi.

Ai nghe ta được, hãy nghe cho kỹ!”

15

Con chiên đi lạc, đồng bạc bị mất

(Ma 18:12-14)

¹ Các nhân viên thu thuế và những người có tội đến nghe Chúa Giê-xu.

² Nhưng người Pha-ri-xi và các giáo sư luật bắt đầu phê phán: “Xem kìa, ông này* giao du với người có tội và còn ăn chung với bọn ấy nữa.”

³ Chúa Giê-xu liền kể ngụ ngôn này:

⁴ “Giả sử một người trong các người có một trăm con chiên, nhưng mất một con. Người đó sẽ để chín mươi chín con ngoài đồng trống rồi đi tìm con chiên lạc cho bằng được.

⁵ Khi tìm được rồi, vui mừng vác nó lên vai

⁶ đi về nhà. Sau đó anh ta mời bạn hữu và láng giềng lại nói, ‘Hãy chung vui với tôi vì tôi đã tìm được con chiên đi lạc.’

⁷ Cũng thế, ta cho các người biết, trên thiên đàng sẽ rất vui mừng khi một tội nhân ăn năn hơn là chín mươi chín người tốt không cần ăn năn.

⁸ Giả sử một người đàn bà nọ có mười đồng bạc† nhưng đánh mất một đồng. Chị đó sẽ thắp đèn, quét nhà và tìm cho ra đồng bạc bị mất.

⁹ Khi tìm được rồi, chị sẽ kêu bạn hữu láng giềng lại nói rằng, ‘Hãy chung vui với tôi, vì tôi đã tìm được đồng bạc bị mất.’

¹⁰ Cũng thế, các thiên sứ và Thượng Đế sẽ hân hoan khi một tội nhân ăn năn.”

Cậu con trai đi hoang

* **15:2: ông này** Chúa Giê-xu. Kẻ thù của Ngài tránh không muốn nói đến tên Chúa Giê-xu.

† **15:8: đồng bạc** Đồng đặc-ma, đơn vị tiền tệ của Hi-lạp, tương đương với một ngày công.

¹¹ Sau đó Chúa Giê-xu dạy, “Ông nó có hai con trai.

¹² Một hôm đưa em thừa với cha, ‘Xin cha cho con lấy phần gia tài của con.’ Ông cha liền chia gia tài ra cho hai con.

¹³ Ít lâu sau, đưa em thu tóm hết của cải, rồi lên đường đi xa qua xứ khác. Ở đó nó ăn chơi phóng túng tiêu tán hết tiền của.

¹⁴ Sau khi hết sạch tiền rồi, thì lúc ấy trong xứ xảy ra nạn đói kém, nó lâm cảnh túng quẫn,

¹⁵ cho nên nó phải đi làm công cho một người dân xứ ấy. Ông ta sai nó ra đồng chăn heo.

¹⁶ Bụng đói như cào, nên nó muốn ăn vỏ đậu heo đang ăn để đỡ đói lòng, mà chẳng ai cho.

¹⁷ Chợt tỉnh ngộ về những hành vi điên rồ của mình, nó mới nghĩ, ‘Mấy đứa đầy tớ nhà cha ta còn được ăn uống dư giả mà ta đây phải chết đói.

¹⁸ Ta sẽ bỏ chỗ này trở về và thừa với cha: Cha ơi, con đã phạm tội với Trời và có lỗi với cha lắm.

¹⁹ Con không còn xứng đáng được gọi là con của cha nữa. Con chỉ xin được làm một trong những đứa đầy tớ của cha thôi.’

²⁰ Nó liền đứng dậy trở về với cha.

Đứa con trở về

Trong khi nó còn ở đằng xa, ông cha trông thấy liền động lòng thương, chạy ra ôm chầm lấy con và hôn lấy hôn để.

²¹ Cậu con thưa, ‘Cha ơi, con đã phạm tội với Trời và có lỗi với cha lắm. Con không còn xứng đáng được gọi là con của cha nữa.’

²² Nhưng ông cha bảo đầy tớ, ‘Mau mau lấy áo tốt nhất mặc cho nó. Lấy nhẫn đeo vào ngón tay nó rồi mang giày cho nó.

²³ Bắt một con bò con mập làm thịt đi để chúng ta làm tiệc ăn mừng.

²⁴ Con ta đây đã chết, mà bây giờ sống lại! Nó bị mất tích, mà bây giờ tìm lại được!’ Rồi họ bắt đầu liên hoan.

Con cả trở về nhà

²⁵ Cậu con cả đang ở ngoài đồng về. Gần đến nhà, cậu nghe tiếng đàn ca nhảy múa huyền ảo,

²⁶ liền gọi một đứa đầy tớ hỏi xem chuyện gì.

²⁷ Đứa đầy tớ trình, ‘Em cậu mới trở về, nên cha cậu làm thịt bò con mập để ăn mừng, vì em cậu về bình yên, mạnh khoẻ.’

²⁸ Cậu con cả liền nổi giận không chịu vào dự tiệc nên ông cha phải đi ra năn nỉ cậu ta vào.

²⁹ Cậu nói với cha, ‘Con đã phục dịch cha như một tên tôi mọi bao nhiêu năm nay, lúc nào cũng vâng lời cha mà cha chẳng bao giờ cho con một con dê con để thắt đai bạn bè.

³⁰ Còn bây giờ, cái thằng con khốn nạn của cha, đứa đã tiêu tán tiền bạc của cha cho phường đi điếm, trở về nhà, thì cha làm thịt bò con mập ăn mừng nó!’

³¹ Người cha ôn tồn bảo cậu con cả, ‘Con ơi, con lúc nào cũng ở với cha, cái gì của cha đều là của con hết.

³² Thật chúng ta nên ăn mừng con à, vì em con đã chết mà bây giờ sống lại. Nó bị mất tích mà bây giờ tìm lại được.’ ”

16

Của báu thật

¹ Chúa Giê-xu dạy các môn đệ, “Có một ông nhà giàu nọ thuê một người làm quản lý cơ sở của mình. Nhưng anh quản lý bị tố cáo là tiêu tán tài sản của chủ.

² Ông chủ liền gọi anh lại hỏi, ‘Việc tại tôi nghe về anh là làm

sao? Anh hãy khai trình cho tôi những gì anh làm về tiền của tôi, vì từ nay về sau anh không được làm quản lý nữa.'

³ Anh quản lý thầm nghĩ, 'Bây giờ phải làm sao đây vì ông chủ đuổi ta rồi? Ta không đủ sức đi đào rãnh, mà đi ăn mày thì nhục quá.'

⁴ Ta biết phải làm gì rồi để khi mất việc thì có người tiếp ta vào nhà.'

⁵ Anh quản lý gọi tất cả các con nợ của chủ lại. Anh hỏi người đầu tiên, 'Anh nợ chủ bao nhiêu?'

⁶ Người ấy đáp, 'Tám trăm thùng* dầu ô-liu.' Anh quản lý bảo, 'Ngồi xuống, lấy giấy nợ sửa lại mau: Bốn trăm thùng.'

⁷ Xong anh hỏi con nợ khác, 'Anh thiếu chủ bao nhiêu?' Người ấy đáp, 'Một ngàn hộc† lúa mì.' Anh quản lý bảo, 'Lấy giấy nợ sửa lại: Sáu trăm hộc.'

⁸ Chủ khen quản lý bất lương ấy là khôn ngoan. Thật vậy, con người thế gian thường khôn ngoan hơn người thiêng liêng.

⁹ Ta bảo các người, hãy dùng của phú quý trần gian này mà kết bạn để khi của ấy hết rồi, thì các người được đón tiếp vào nhà đời đời.

¹⁰ Người nào đáng tin cậy trong việc nhỏ thì mới đáng tin cậy trong việc lớn, còn người nào bất lương trong việc nhỏ cũng bất lương trong việc lớn.

¹¹ Nếu các người không đáng tin cậy trong của cải trần gian này, thì ai mà dám giao cho các người của cải thật?

¹² Còn nếu các người không đáng tin cậy đối với của cải của kẻ khác, thì ai dám giao cho các

người những của thuộc về các người?

¹³ Không ai có thể làm tôi hai chủ. Nó sẽ ghét người này, yêu người kia hoặc theo chủ này mà bỏ chủ kia. Các người không thể vừa phục vụ Thượng Đế mà vừa phục vụ của cải‡ trần gian."

Luật Thượng Đế không thể thay đổi được
(Ma 11:12-13)

¹⁴ Những người Pha-ri-xi vốn ham tiền tài nghe thế thì chê cười Ngài.

¹⁵ Ngài bảo họ, "Mấy ông làm ra vẻ đạo đức trước mặt người ta, nhưng Thượng Đế thấy rõ lòng dạ các ông. Điều gì con người ham chuộng là điều gồm ghiếc trước mặt Thượng Đế.

¹⁶ Luật pháp Mô-se và các lời viết của các nhà tiên tri được giảng ra cho tới khi Giảng đến. Từ lúc ấy trở đi, Tin Mừng về Nước Trời được giảng ra và người nào cũng chen nhau để vào.

¹⁷ Trời đất qua đi còn dễ hơn thay đổi một nét chữ trong luật pháp.

Ly dị và tái giá

¹⁸ Nếu một người đàn ông ly dị vợ và lấy người đàn bà khác thì phạm tội ngoại tình, còn người đàn ông nào cưới một người đàn bà ly dị chồng cũng phạm tội ngoại tình."

Ông nhà giàu và La-xa-rô

¹⁹ Chúa Giê-xu kể, "Có một ông nhà giàu kia, lúc nào cũng ăn mặc áo quần sang trọng và sống xa hoa mỗi ngày.

²⁰ Còn có một anh nhà nghèo xác xơ tên La-xa-rô, ghê chốc đẩy

* **16:6:** **thùng** Nguyên văn, "100 ba-tu." Mỗi ba-tu tương đương với khoảng 34 lít. † **16:7:** **hộc** Nguyên văn, "co-ru." Một co-ru tương đương với khoảng 393 lít. ‡ **16:13:** **của cải** Hay "ma-môn." Từ ngữ này có nghĩa là "tài sản."

mình, được người ta khiêng đến đặt nằm trước cổng ông nhà giàu.

²¹ Anh nghèo ấy chỉ mong được ăn mấy miếng bánh vụn rớt xuống từ trên bàn của ông nhà giàu. Có mấy con chó đến liếm ghe trên mình anh ta.

²² Sau đó, La-xa-rơ chết, thiên sứ mang anh đặt vào lòng của Áp-ra-ham. Ông nhà giàu cũng chết và được chôn cất.

²³ Trong chỗ người chết, ông nhà giàu quá sức đau đớn. Từ xa xa ông nhìn thấy Áp-ra-ham và La-xa-rơ bên cạnh.

²⁴ Ông kêu, ‘Áp-ra-ham, tổ của con ơi, xin thương xót con! Xin bảo La-xa-rơ nhúng ngón tay vào nước để làm mát lưỡi con một tí vì con khổ quá sức trong lửa này!’

²⁵ Nhưng Áp-ra-ham đáp, ‘Con ơi, con hãy nhớ lại khi còn sống trên đời, con đã có đủ thứ của ngon vật lạ, còn La-xa-rơ chỉ gặp toàn những bất hạnh. Bây giờ anh ta được sống thoải mái ở đây, còn con phải chịu khổ hình.’

²⁶ Hơn nữa, có một hố sâu giữa chúng ta với con, cho nên không ai có thể từ đây băng qua đó hay từ đó băng qua đây được.’

²⁷ Ông nhà giàu thưa, ‘Cha ơi, vậy xin sai La-xa-rơ đến nhà cha của con.’

²⁸ Con có năm anh em, bảo La-xa-rơ cảnh cáo họ để họ khỏi rơi vào chốn khổ hình này.’

²⁹ Nhưng Áp-ra-ham đáp, ‘Họ có luật pháp Mô-se và lời dạy của các đấng tiên tri; họ phải vâng theo các lời dạy ấy.’

³⁰ Ông nhà giàu tiếp, ‘Không phải vậy, Áp-ra-ham, cha con ơi! Nếu có người nào sống lại từ trong kẻ chết đến nói với họ, họ sẽ tin và ăn năn hối hận.’

³¹ Nhưng Áp-ra-ham đáp ‘Nếu họ không nghe Mô-se và các nhà tiên tri thì dù cho người chết sống lại báo họ, họ cũng chẳng tin đâu.’ ”

17

Tội lỗi và tha thứ

(Ma 18:6-7, 21-22; Mác 9:42)

¹ Chúa Giê-xu dạy các môn đệ, “Những điều gây cho người ta phạm tội sẽ xảy ra nhưng khôn cho người nào gây ra nó!

² Nên lấy tảng đá buộc vào cổ người ấy rồi quăng xuống biển còn hơn để người ấy gây cho một trong các trẻ nhỏ này phạm tội.

³ Cho nên phải thận trọng!

Nếu một anh em các con phạm tội hãy cảnh cáo người ấy; nếu người ấy hối hận, thì hãy tha thứ.

⁴ Nếu trong một ngày, người ấy phạm tội bảy lần và cả bảy lần người ấy bảo rằng mình hối hận, thì hãy tha thứ.”

Đức tin các con bao lớn?

⁵ Các sứ đồ thưa với Chúa, “Xin thêm đức tin cho chúng con!”

⁶ Chúa bảo, “Nếu đức tin của các con chỉ bằng cỡ một hạt cải thôi, thì các con có thể nói với cây dâu này, ‘Hãy bứng lên rồi trồng xuống biển đi,’ cây dâu ấy sẽ vâng lời các con.

Hãy làm đầy tớ tốt

⁷ Giả sử các con có một đầy tớ đang cày ruộng hoặc chăn chiên. Khi nó mới ở ngoài đồng về, không lẽ các con bảo, ‘Vào đây ngồi xuống ăn đi?’

⁸ Không, các con sẽ bảo, ‘Nấu đồ cho tao ăn đi. Chuẩn bị để hậu tao. Sau khi tao ăn uống xong rồi thì mày sẽ ăn.’

⁹ Dù làm theo điều chủ bảo, đưa đầy tớ cũng không được lời cảm ơn đặc biệt nào cả.

10 Các con cũng thế. Khi các con làm xong nhiệm vụ thì nên nói, 'Chúng con là đầy tớ không ra gì; chúng con chỉ làm bổn phận mình mà thôi.' "

Phải biết tạ ơn

11 Trong khi đang trên đường lên Giê-ru-sa-lem, Chúa Giê-xu đi qua miền nằm giữa Xa-ma-ri và Ga-li-lê.

12 Vừa đến một thị trấn nhỏ nọ thì có mười người mắc bệnh cùi ra đón Ngài. Họ không đến gần Chúa Giê-xu

13 nhưng đứng đằng xa kêu, "Giê-xu ơi! Thầy ơi! Xin thương chúng tôi!"

14 Khi Chúa Giê-xu thấy họ, Ngài bảo, "Mấy anh hãy đi trình diện thầy tế lễ đi."*

Trong khi họ đang đi thì được lành hết.

15 Một trong mười người ấy thấy mình được lành liền quay lại tìm Chúa Giê-xu, lớn tiếng ca ngợi Thượng Đế

16 và quì xuống dưới chân Chúa Giê-xu để cảm tạ Ngài. Anh ta là người Xa-ma-ri.

17 Chúa Giê-xu hỏi, "Có phải tất cả mười người đều được lành hết không? Còn chín người kia đâu rồi?"

18 Sao chỉ có một người Xa-ma-ri duy nhất này trở lại cảm tạ Thượng Đế?"

19 Rồi Chúa Giê-xu bảo anh, "Hãy đứng dậy đi. Anh được chữa lành vì anh tin."

Nước Trời ở trong lòng các người

(Ma 24:23-28, 37-41)

20 Một số người Pha-ri-xi hỏi Chúa Giê-xu, "Chừng nào thì Nước Trời sẽ đến?"

Chúa Giê-xu đáp, "Nước Trời đã đến rồi, nhưng không đến theo cách các người nhận ra đâu.

21 Người ta không nói, 'Nước Trời đây rồi!' hay 'Nước Trời ở đằng kia!' vì Nước Trời ở trong lòng† các người."

22 Bấy giờ Chúa Giê-xu bảo các môn đệ, "Sẽ có lúc các con mong mỏi thấy một ngày của Con Người thời mà không được.

23 Người ta sẽ bảo các con, 'Ngài kia kia!' hoặc 'Ngài đây rồi!' Đùng đi đâu cả, đùng mất công tìm.

24 Khi Con Người trở lại, Ngài sẽ sáng như chớp, loè ra ngang bầu trời, chiếu từ đầu này đến đầu kia.

25 Nhưng trước hết Ngài phải chịu khổ hình và bị người thời này gạt bỏ.

26 Khi Con Người trở lại, thì cũng tương tự như thời Nô-ê.

27 Người ta ăn, uống, cưới, gả cho đến khi Nô-ê vào tàu. Rồi nước lụt tràn đến tiêu diệt hết.

28 Lúc ấy cũng giống như trong thời Lót. Người ta ăn, uống, mua, bán, trồng trọt, xây cất.

29 Rồi đến ngày Lót rời Xô-đôm thì lửa và diêm sinh mưa xuống từ trời, đốt cháy tiêu hết.

30 Ngày Con Người đến‡ cũng như thế.

31 Trong ngày đó, ai đang ở trên mái mà còn đồ đạc trong nhà thì đừng trèo xuống mang đi. Còn ai đang ở ngoài đồng cũng đừng trở về nhà.

32 Hãy nhớ lại vợ của Lót.§

33 Ai tìm cách giữ mạng sống mình sẽ mất. Nhưng ai hi sinh mạng sống mình sẽ giữ được mạng sống ấy.

* 17:14: *trình diện thầy tế lễ đi* Luật Mô-se qui định rằng chỉ có thầy tế lễ mới quyết định được một người Do-thái đã lành bệnh hay chưa. † 17:21: *ở trong lòng* Hoặc "ở giữa."

Chúa Giê-xu là Nước Trời (xem 11:20). ‡ 17:30: *đến* Hay "được tỏ ra." § 17:32: *vợ của Lót* Câu chuyện về vợ của Lót chép trong Sáng 19:15-17, 26.

³⁴ Ta bảo các người, đêm ấy có hai người cùng ngủ chung một giường, một người được rước đi, người kia bị bỏ lại.

³⁵ Hai người đàn bà cùng xay cối; một người được rước đi, người kia bị bỏ lại.”

³⁶ *

³⁷ Các môn đệ hỏi Chúa Giê-xu, “Thưa thầy việc ấy sẽ xảy ra ở đâu?”

Chúa Giê-xu đáp, “Xác chết ở đâu, kèn kên tự lại đó.”

18

Thượng Đế sẽ đáp lời cầu xin của dân Ngài

¹ Rồi Chúa Giê-xu dùng chuyện sau đây để dạy các môn đệ Ngài phải khẩn nguyện luôn luôn, đừng nản lòng.

² “Ở tỉnh nọ có một quan tòa không kính sợ Thượng Đế, cũng chẳng nể nang ai.

³ Cùng trong tỉnh có một bà goá cứ đến kêu nài ông quan tòa mãi. Chị van xin, ‘Ngài làm ơn phân xử lẽ công bằng cho tôi đối với kẻ thù của tôi.’

⁴ Bảy lâu nay, ông quan tòa không chịu giúp đỡ chị. Nhưng sau đó ông thâm nghĩ, ‘Dù rằng ta không kính sợ Thượng Đế cũng chẳng nể nang ai,

⁵ nhưng ta nên xét xử công bằng cho chị này. Nếu không chị cứ đến làm phiền ta hoài, mệt quá.’”

⁶ Chúa Giê-xu bảo, “Hãy nghe kỹ lời ông quan tòa bất công ấy nói.

⁷ Thượng Đế lúc nào cũng ban lẽ công bằng cho dân Ngài, là dân ngày đêm cầu xin. Ngài không chậm trễ trong việc đáp lời kêu xin của họ đâu.

⁸ Ta bảo cho các con biết, Thượng Đế sẽ mau chóng đến giúp dân Ngài. Nhưng khi Con Người trở lại, liệu có tìm được ai trên đất còn tin ở Ngài hay không?”

Đẹp lòng Thượng Đế

⁹ Chúa Giê-xu kể chuyện này cho những người tự cho mình là đạo đức mà khinhể kẻ khác:

¹⁰ “Có một người Pha-ri-xi và một người thu thuế cùng lên đến thờ cầu nguyện.

¹¹ Người Pha-ri-xi đứng riêng một mình và cầu nguyện như sau, ‘Lạy Thượng Đế, con tạ ơn Ngài vì con không giống như những người khác: ăn cắp, lường gạt, ngoại tình hoặc như anh thu thuế này.

¹² Con cứ ăn mỗi tuần hai lần, và dâng một phần mười về mọi nguồn lợi tức của con!’

¹³ Người thu thuế đứng xa xa, không dám ngước mắt lên trời. Anh ta đấm ngực vì quá ân hận. Anh khẩn cầu, ‘Lạy Thượng Đế, xin thương xót con là một tội nhân.’

¹⁴ Ta bảo cho các người biết, anh này về được Thượng Đế chấp nhận chứ không phải người Pha-ri-xi đâu. Ai tự đề cao mình sẽ bị hạ thấp còn ai khiêm nhường sẽ được tôn cao.”

Ai được vào Nước Trời?

(Ma 19:13-15; Mác 10:13-16)

¹⁵ Có mấy người mang các trẻ em đến cùng Chúa Giê-xu, để Ngài đặt tay trên chúng nó. Nhưng các môn đệ Ngài vậy liền rầy họ.

¹⁶ Chúa Giê-xu gọi chúng đến và dạy rằng, “Hãy để các trẻ thơ đến với ta. Đừng ngăn cản vì

* **17:36:** Một vài bản cũ Hi-lạp thêm câu 36: “Hai người cùng ở ngoài đồng. Một người được rước đi, còn người kia bị bỏ lại.”

Nước Trời thuộc về những người có lòng giống như chúng nó.

¹⁷ Ta nói thật, các con phải tiếp nhận Nước Trời như một trẻ thơ, nếu không sẽ chẳng vào đó được đâu."

Câu hỏi của một thanh niên giàu có

(Ma 19:16-30; Mác 10:17-31)

¹⁸ Có một lãnh tụ kia hỏi Chúa Giê-xu, "Thưa thầy nhân đức, tôi phải làm gì mới được sống đời đời?"

¹⁹ Chúa Giê-xu trả lời, "Sao anh gọi ta là nhân đức? Chỉ một mình Thượng Đế là nhân đức thôi.

²⁰ Anh biết các mệnh lệnh: 'Người không được ngoại tình. Người không được giết người. Người không được trộm cắp. Người không được đặt điều nói dối về người láng giềng mình. Người phải hiếu kính cha mẹ.' "*"

²¹ Nhà lãnh tụ ấy thưa, "Tôi đã vâng giữ những mệnh lệnh ấy từ khi còn nhỏ."

²² Nghe như thế Chúa Giê-xu bảo, "Anh cần làm một điều nữa. Hãy bán hết của cải anh có, phân phát cho người nghèo thì anh sẽ có của báu trên thiên đàng. Rồi đến theo ta."

²³ Nhưng khi nghe xong thì anh đâm ra rầu rĩ vì anh giàu lắm.

²⁴ Chúa Giê-xu nhìn anh bảo rằng, "Thật khó cho người giàu vào Nước Trời.

²⁵ Con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn là người giàu vào Nước Trời."

Ai được cứu?

²⁶ Khi quần chúng nghe vậy liền hỏi, "Vậy thì ai được cứu?"

²⁷ Chúa Giê-xu đáp, "Điều gì loài người làm không được, thì Thượng Đế làm được."

²⁸ Phia-rơ thưa, "Thầy xem, chúng con đã bỏ hết tất cả để theo thầy."

²⁹ Chúa Giê-xu bảo, "Ta nói thật với các con, người nào bỏ nhà cửa, vợ con, cha mẹ, anh em vì Nước Trời

³⁰ thì trong đời này sẽ nhận nhiều lần hơn và trong cõi tương lai sẽ được sự sống đời đời."

Chúa Giê-xu sẽ sống lại từ trong kẻ chết

(Ma 20:17-19; Mác 10:32-34)

³¹ Rồi Chúa Giê-xu đem các môn đệ riêng ra và bảo họ, "Chúng ta sẽ đi lên Giê-ru-sa-lem. Những gì các nhà tiên tri viết về Con Người sẽ được thành tựu.

³² Ngài sẽ bị giao vào tay những người ngoại quốc. Họ sẽ chế giễu Ngài, sỉ nhục Ngài, phỉ nhổ Ngài,

³³ đánh đập Ngài và giết Ngài. Nhưng đến ngày thứ ba, Ngài sẽ sống lại."

³⁴ Các môn đệ chẳng hiểu gì cả, vì ý nghĩa đã bị che khuất khỏi họ, cho nên họ không hiểu lời Ngài nói.

Chúa Giê-xu chữa lành người mù

(Ma 20:29-34; Mác 10:46-52)

³⁵ Chúa Giê-xu đang đi gần đến thành Giê-ri-cô, thì có một người mù ngồi xin ăn bên đường.

³⁶ Lúc anh nghe tiếng dân chúng đi lại ồn ào trên đường mới hỏi, "Chuyện gì vậy?"

³⁷ Họ đáp, "Giê-xu người Na-xa-rét sắp đi qua."

³⁸ Anh mù vùng kêu lớn, "Giê-xu, Con Đa-vít ơi, xin thương xót tôi!"

³⁹ Mấy người đi đầu đoàn dân la rầy bảo anh im đi. Nhưng anh còn la lớn hơn nữa, "Con Đa-vít ơi, xin thương xót tôi!"

* 18:20: *Người không được ... hiếu kính cha mẹ* Xuất 20:12-16; Phục 5:16-20.

40 Chúa Giê-xu dừng lại bảo người ta dẫn anh mù đến. Khi anh đến, Chúa Giê-xu hỏi,

41 “Anh muốn ta làm gì cho anh đây?”

Anh ta thưa, “Lạy Chúa, tôi muốn sáng mắt.”

42 Chúa Giê-xu bảo anh ta, “Vậy thì anh hãy sáng mắt. Anh được lành vì anh tin.”

43 Người mù lập tức thấy đường, đi theo Chúa Giê-xu và cảm tạ Thượng Đế. Mọi người chứng kiến chuyện ấy cũng ca ngợi Thượng Đế.

19

Xa-chê gặp Chúa Giê-xu

1 Chúa Giê-xu đi ngang qua thành Giê-ri-cô.

2 Ở đó có một người tên Xa-chê là nhân viên thuế vụ cao cấp rất giàu.

3 Ông muốn thấy Chúa Giê-xu nhưng không được vì ông quá lùn giữa đám đông dân chúng.

4 Ông liền chạy trước đón chỗ Chúa Giê-xu sẽ đi ngang qua, rồi trèo lên một cây sung để thấy Ngài.

5 Lúc Chúa Giê-xu đến nơi, Ngài ngược nhìn và gọi, “Xa-chê ơi, xuống mau. Hôm nay ta phải ghé lại nhà anh.”

6 Xa-chê vội vàng trèo xuống và hôn hờ tiếp Ngài.

7 Dân chúng thấy thế bắt đầu xì xào, “Ông Giê-xu ghé nhà một người có tội!”

8 Nhưng Xa-chê đứng đó nói, “Thưa Chúa, tôi sẽ lấy phân nửa tài sản tôi phân phát cho người nghèo. Còn nếu tôi đã lường gạt ai, tôi sẽ đến lại gặp bốn lần.”

9 Chúa Giê-xu bảo ông, “Hôm nay ơn cứu rỗi đã đến nhà này vì anh cũng là con cháu Áp-ra-ham.

10 Con Người đến để tìm và cứu những kẻ bị lầm lạc.”

Câu chuyện ba người đẩy tớ (Ma 25:14-30)

11 Trong lúc dân chúng đang theo dõi chuyện ấy thì Chúa Giê-xu thuật cho họ một câu chuyện khác trong khi Ngài đi gần đến thành Giê-ru-sa-lem, còn dân chúng thì tưởng là Nước Trời sẽ hiện ra ngay.

12 Ngài kể, “Có một nhân vật quan trọng sắp đi đến một xứ xa để được tấn phong làm vua rồi trở về nhà.

13 Ông gọi mười người đẩy tớ lại, giao cho mỗi người một túi tiền*. Ông dặn, ‘Lấy tiền này mà kinh doanh cho đến khi ta trở về.’

14 Tuy nhiên dân chúng trong nước ghét ông cho nên họ cử một toán đại diện đi theo nói, ‘Chúng tôi không muốn ông này làm vua cai trị chúng tôi.’

15 Nhưng ông vẫn được phong làm vua. Khi trở về, ông bảo, ‘Gọi mấy đứa đẩy tớ đã nhận tiền của ta xem thử chúng nó làm ăn ra sao.’

16 Người đẩy tớ thứ nhất vào trình, ‘Thưa ngài, con đã dùng quan tiền ngài đưa và làm lợi được mười đồng nữa.’

17 Vua khen, ‘Giỏi! Anh là người đẩy tớ tốt. Vì ta có thể tin cậy anh trong việc nhỏ, ta sẽ cho anh cai trị mười thành.’

18 Người đẩy tớ thứ nhì vào trình, ‘Thưa ngài, một quan tiền ngài đưa con làm lợi được năm đồng nữa.’

19 Vua bảo, ‘Anh được cai trị năm thành.’

* **19:13: túi tiền** Một bì tiền là đồng “mi-na” của Hi-lạp. Một đồng mi-na tương đương với ba tháng lương làm việc của một công nhân. Ngoài ra xem thêm 16, 18, 20, 24, 25.

20 Đến lượt một người đầy tớ nữa vào trình vua, ‘Thưa ngài, đây là quan tiền ngài đưa, con đã gói vải kỹ và cất giấu cẩn thận.

21 Con sợ ngài vì ngài rất khó tính. Ngài hay rút tiền mình không bỏ vào, và gặt nơi mình không gieo.’

22 Vua liền bảo nó, ‘Lời của anh sẽ buộc tội anh, nầy tên đầy tớ gian ác. Anh biết ta khó tính, rút tiền mình không bỏ vào, gặt nơi mình không trồng.

23 Tại sao anh không gửi tiền ta vào ngân hàng để đến khi ta về thì ta cũng được một ít tiền lời?’

24 Vua bảo mấy người hầu cận, ‘Lấy quan tiền của thằng nầy cho đứa có mười đồng.’

25 Họ thưa, ‘Nhưng thưa ngài, anh ấy đã có mười đồng rồi.’

26 Vua bảo, ‘Ai có thì cho thêm, ai không có thì bị lấy luôn hết.

27 Còn bây giờ những ai là kẻ thù của ta không muốn ta làm vua cai trị? Chúng nó đâu? Đem ra đây xử tử hết trước mặt ta.’”

Chúa Giê-xu vào thành Giê-ru-sa-lem như một hoàng đế

(Ma 21:1-11; Mác 11:1-11; Gi 12:12-19)

28 Sau khi kể chuyện ấy xong, thì Ngài đi về hướng Giê-ru-sa-lem.

29 Lúc gần đến Bết-phát và Bê-tha-ni, hai thị trấn cạnh sườn núi Ô-liu thì Ngài sai hai môn đệ đi

30 và dặn, “Các con hãy đi đến thị trấn ngay trước mặt. Khi vào phố các con sẽ thấy một con lừa con đang cột, chưa có ai cỡi. Tháo nó ra mang về đây cho ta.

31 Nếu có ai hỏi tại sao tháo nó ra, thì bảo là Chúa cần nó.”

32 Hai môn đệ đi vào thành, quả gặp con lừa con y như Chúa Giê-xu đã bảo.

33 Trong khi họ đang tháo lừa ra, thì mấy người chủ lừa đến hỏi,

“Tại sao mấy anh tháo con lừa con của chúng tôi làm gì?”

34 Các môn đệ đáp, “Chúa cần dùng nó.”

35 Rồi họ mang lừa con về cho Chúa Giê-xu, lấy áo mình trải lên lưng lừa và nâng Ngài lên cỡi.

36 Trong khi Chúa Giê-xu cỡi lừa về phía Giê-ru-sa-lem thì nhiều người khác trải áo mình trên đường trước mặt Ngài.

37 Khi Ngài đến gần Giê-ru-sa-lem, trên đường xuống núi Ô-liu, đoàn môn đệ đông đảo reo vui ca ngợi Thượng Đế về những phép lạ họ đã chứng kiến.

38 Dân chúng la lên,

“ ‘Nguyện Trời ban phước cho vua đến trong danh Chúa!’ *Thi thiên 118:26*

Hoà bình trên thiên quốc,
Vinh danh Thánh Chúa trên trời cao!”

39 Một số người Pha-ri-xi trong đoàn dân nói với Chúa Giê-xu, “Thưa thầy, xin cấm các môn đệ nầy đừng ca ngợi như thế.”

40 Nhưng Chúa Giê-xu đáp, “Ta cho các ông biết, nếu họ không ca ngợi thì đá sẽ hát lên.”

Chúa Giê-xu khóc về thành Giê-ru-sa-lem

41 Lúc gần đến Giê-ru-sa-lem, Chúa Giê-xu trông thấy thành, thì bật khóc về thành.

42 Ngài nói, “Ước gì ngày nay người biết điều gì mang đến hòa bình cho người. Nhưng bây giờ điều ấy đã bị che khuất khỏi người.

43 Sẽ đến lúc các kẻ thù người xây tường, vây hãm người khắp bốn bên.

44 Chúng sẽ tiêu diệt người luôn cả dân cư người, và rồi sẽ không có một hòn đá nào nằm chổng lên một hòn đá khác. Tất cả những

biển cố đó sẽ đến, chỉ vì người không biết lúc Thượng Đế đến cứu người.”

Chúa Giê-xu vào đền thờ

(Ma 21:12-17; Mác 11:15-19; Gi 2:13-22)

⁴⁵ Chúa Giê-xu đi vào đền thờ và đuổi tất cả những người buôn bán ở đó.

⁴⁶ Ngài dạy, “Thánh Kinh đã ghi, ‘Đền thờ ta sẽ là nhà cầu nguyện.’† Nhưng các người đã biến nó thành ‘sào huyệt lũ cướp!’‡

⁴⁷ Chúa Giê-xu dạy dỗ trong đền thờ mỗi ngày. Các giới trưởng tế, các chuyên gia luật pháp và một số lãnh tụ trong dân chúng muốn giết Ngài,

⁴⁸ nhưng họ không biết làm cách nào vì tất cả dân chúng đều chăm chỉ nghe Ngài.

20

Các lãnh tụ Do-thái gạn hỏi Chúa Giê-xu

(Ma 21:23-27; Mác 11:27-33)

¹ Một ngày nọ, Chúa Giê-xu đang ở trong đền thờ dạy dỗ dân chúng và giảng cho họ nghe về Tin Mừng. Các giới trưởng tế, các giáo sư luật và các bô lão đến hỏi Ngài như sau,

² “Xin thầy cho chúng tôi biết, thầy lấy quyền ở đâu mà làm những việc này? Ai cho thầy quyền ấy?”

³ Chúa Giê-xu đáp, “Tôi cũng hỏi các ông một câu. Các ông hãy cho tôi biết:

⁴ Khi Giăng làm lễ báp-têm cho dân chúng, thì ông ta lấy quyền từ Thượng Đế hay là từ người khác?”

⁵ Họ bàn nhau thế này, “Nếu chúng ta trả lời, ‘Lễ báp-têm của Giăng từ Thượng Đế đến,’ ông ta

sẽ bảo, ‘Vậy tại sao các ông không tin ông ấy?’

⁶ Còn nếu chúng ta đáp, ‘Lễ đó đến từ người khác,’ thì dân chúng sẽ ném đá chúng ta chết, vì dân chúng tin rằng Giăng là nhà tiên tri.”

⁷ Cho nên họ trả lời là họ không biết lễ ấy đến từ đâu.

⁸ Chúa Giê-xu bảo, “Vậy tôi cũng không nói cho các ông biết tôi lấy quyền ở đâu mà làm những việc này.”

Câu chuyện về Con Thượng Đế
(Ma 21:33-46; Mác 12:1-12)

⁹ Sau đó Chúa Giê-xu kể cho dân chúng nghe chuyện này: “Có người kia trồng một vườn nho, xong cho mấy tá điền thuê. Rồi ông lên đường đi vắng lâu ngày.

¹⁰ Đến mùa hái nho, ông sai một đầy tớ đến gặp các tá điền để thu hoa lợi. Nhưng họ đánh đập nó rồi đuổi về tay không.

¹¹ Ông liền sai một đầy tớ khác. Chúng cũng đánh đập luôn, chẳng nề ông chút nào, rồi cũng đuổi về tay không.

¹² Ông sai một đầy tớ thứ ba. Bọn tá điền đánh đập nó đến mang thương tích rồi tổng khứ ra khỏi vườn.

¹³ Ông chủ vườn nho ngẫm nghĩ, ‘Bây giờ ta phải xử trí sao đây? Ta sẽ sai đứa con trai yêu dấu của ta. Có lẽ chúng sẽ nể nang con ta.’

¹⁴ Nhưng khi bọn tá điền thấy đứa con đến thì bàn nhau, ‘Thằng này sẽ thừa hưởng vườn nho. Nếu chúng ta giết nó thì vườn nho sẽ thuộc chúng ta.’

¹⁵ Cho nên bọn tá điền quẳng đứa con ra ngoài vườn rồi giết chết.

Thế thì ông chủ vườn nho sẽ xử trí ra sao?

16 Ông sẽ đến giết hết bọn tá điền đó rồi cho những tá điền khác thuê.”

Khi dân chúng nghe câu chuyện ấy thì thốt lên, “Làm sao mà có chuyện ấy?”

17 Nhưng Chúa Giê-xu nhìn họ hỏi rằng,

“Thế thì câu này có nghĩa gì:

“Tảng đá bị thợ xây nhà loại ra lại trở thành đá góc nhà”? *Thi thiên 118:22*

18 Người nào rơi trên tảng đá đó sẽ tan tành, còn người nào bị tảng đá đó rớt nhằm cũng bị đập nát luôn!”

19 Các giáo sư luật và các giới trưởng tế muốn bắt Chúa Giê-xu ngay lập tức vì họ biết câu chuyện ấy ám chỉ họ, nhưng họ sợ dân chúng phản ứng.

Có nên đóng thuế hay không?
(*Ma 22:15-22; Mác 12:13-17*)

20 Họ theo dõi Chúa Giê-xu và cho mấy tên mật thám giả vờ làm người chất phác. Họ tìm cách gài bẫy, xem Ngài có nói điều gì sai quấy để có thể giao Ngài cho nhà cầm quyền và quan tổng đốc.

21 Mấy tên mật thám hỏi Chúa Giê-xu, “Thưa thầy, chúng tôi biết lời thầy nói và điều thầy dạy là đúng. Thầy không cần biết ai vì thầy luôn dạy sự thật theo đường lối của Thượng Đế.

22 Xin thầy cho chúng tôi biết, chúng ta có nên đóng thuế cho Xê-xa hay không?”

23 Nhưng Chúa Giê-xu biết âm mưu họ muốn gài bẫy Ngài, nên hỏi,

24 “Đưa ta xem một đồng tiền. Hình và danh hiệu trên đồng này là của ai?”

Họ đáp, “Của Xê-xa.”

25 Chúa Giê-xu bảo, “Thế thì cái gì của Xê-xa hãy trả lại cho Xê-xa, còn cái gì của Thượng Đế, thì hãy trả lại cho Thượng Đế.”

26 Cho nên, ngay trong những lời Ngài nói trước mặt dân chúng, họ không đánh bẫy Ngài được điều gì. Sững sờ về câu đáp của Ngài, họ im bật.

Người Xa-đu-xê gài bẫy Chúa Giê-xu
(*Ma 22:23-33; Mác 12:18-27*)

27 Có mấy người Xa-đu-xê là giới người không tin chuyện người ta sống lại từ trong kẻ chết, đến gặp Chúa Giê-xu.

28 Họ hỏi, “Thưa thầy, Mô-se qui định rằng nếu anh của người nào qua đời*, để vợ lại không con, thì người em trai phải lấy người đàn bà góa ấy để nối dòng cho anh mình.

29 Trong chuyện này có tất cả bảy anh em trai. Người anh cả lấy vợ, rồi chết không con.

30 Người em thứ hai lấy góa phụ ấy rồi chết.

31 Đến người em thứ ba cũng lấy góa phụ ấy rồi qua đời. Bảy anh em đều cùng chung số phận; tất cả đều qua đời không con.

32 Sau cùng người đàn bà cũng chết.

33 Thế thì lúc người ta sống lại từ trong kẻ chết, người đàn bà ấy sẽ là vợ ai, vì tất cả bảy anh em đều đã lấy chị ta?”

34 Chúa Giê-xu đáp, “Trên trần thế này người ta lấy vợ gả chồng.

35 Nhưng những người xứng đáng để được sống lại từ kẻ chết trong tương lai sẽ không cưới vợ gả chồng gì nữa.

36 Vì trong đời sống mới ấy, họ giống như thiên sứ trên trời nên không chết nữa. Họ là con

* 20:28: nếu anh ... qua đời Xem Phục 25:5, 6.

Thượng Đế, vì họ đã được sống lại từ trong kẻ chết.

³⁷ Mô-se cũng đã chứng tỏ rằng người chết quả sống lại. Trong câu chuyện về bụi cây cháy†, ông viết rằng Chúa là “Thượng Đế của Áp-ra-ham, Thượng Đế của Y-sác và Thượng Đế của Gia-cốp.”‡

³⁸ Thượng Đế là Thượng Đế của người sống chứ không phải của người chết vì trước mặt Ngài không có ai chết cả.”

³⁹ Một số giáo sư luật bảo, “Thưa thầy, câu đáp của thầy rất đúng.”

⁴⁰ Rồi không ai dám hỏi Ngài câu nào nữa.

Đấng Cứu Thế có phải là Con Đa-vít không?

(Ma 22:41-46; Mác 12:35-37)

⁴¹ Sau đó Chúa Giê-xu hỏi, “Tại sao người ta nói Đấng Cứu Thế là Con vua Đa-vít?

⁴² Trong sách Thi thiên, chính Đa-vít đã nói:

‘Chúa nói cùng Chúa tôi:

Con hãy ngồi bên hữu ta,

⁴³ cho đến chừng ta đặt các kẻ thù của con

dưới quyền quản trị của con.’§ *Thi thiên 110:1*

⁴⁴ Nếu vua Đa-vít gọi Đấng Cứu Thế là ‘Chúa’ thì làm sao Ngài là con vua ấy được?”

Chúa Giê-xu lên án một số lãnh tụ

(Ma 23:1-36; Mác 12:38-40; Lu 11:37-54)

⁴⁵ Trong khi dân chúng lắng nghe, Chúa Giê-xu dạy các môn đệ như sau,

⁴⁶ “Các con hãy thận trọng về các giáo sư luật. Họ thích mặc áo

quần sang trọng đi dạo, và muốn dân chúng kính cẩn chào mình nơi phố chợ. Họ thích ngồi chỗ cao nhất trong hội đường và các bữa tiệc.

⁴⁷ Nhưng họ lường gạt các đàn bà góa và cướp đoạt nhà cửa của các bà ấy, rồi làm bộ giả đạo đức bằng cách đọc lời cầu nguyện thật dài. Họ sẽ bị trừng phạt nặng hơn.”

21

Sự dâng hiến thật

(Mác 12:41-44)

¹ Chúa Giê-xu ngược lên thấy mấy người giàu bỏ tiền vào hộp dâng hiến* trong đền thờ.

² Sau đó, Ngài cũng thấy một người đàn bà góa nghèo bỏ hai đồng tiền nhỏ vào hộp.

³ Ngài nói, “Ta bảo thật với các con, bà góa nghèo này đã dâng nhiều hơn tất cả các người giàu kia.

⁴ Vì họ chỉ dâng phần dư thừa. Còn bà góa này tuy nghèo lắm, nhưng đã dâng hết tất cả của mình có để nuôi thân.”

Đền thờ sẽ bị tiêu hủy

(Ma 24:1-14; Mác 13:1-13)

⁵ Có mấy người nói chuyện về đền thờ. Họ trầm trồ về những khối đá đẹp tô điểm trong đền thờ cùng những cửa lễ mà người ta dâng. Nhưng Chúa Giê-xu bảo,

⁶ “Những gì đẹp mà các con thấy hôm nay rồi sẽ đến lúc mà không có hai khối đá nào nằm chồng lên nhau nữa. Tất cả đều sẽ đổ nhào xuống hết.”

⁷ Họ hỏi Chúa Giê-xu, “Thưa thầy bao giờ thì các biến cố ấy xảy

† 20:37: *bụi cây cháy* Xem Xuất 3:1-12 trong Cựu Ước. ‡ 20:37: *Thượng Đế của Gia-cốp* Câu này trích trong Xuất 3:6. § 20:43: *cho đến chừng ... của con* Nguyên văn, “cho đến chừng ta đặt mọi kẻ thù con làm bệ chân cho con.” * 21:1: *hộp dâng hiến* Một hộp đặc biệt trong nơi thờ phụng của người Do-thái để dân chúng bỏ tiền dâng cho Thượng Đế vào.

đến? Có dấu hiệu gì cho thấy nó sắp xảy ra không?”

⁸ Chúa Giê-xu đáp, “Hãy thận trọng, đừng để bị lừa. Nhiều người sẽ mạo danh ta đến và tự xưng, ‘Ta là Đấng ấy’ hoặc ‘Thời đã điểm!’ Nhưng các con đừng theo họ.

⁹ Khi các con nghe tiếng đồn về giặc giã và loạn lạc thì đừng sợ, vì những biến cố ấy sẽ đến trước rồi sau mới tận thế.”

¹⁰ Rồi Ngài bảo họ, “Dân này sẽ đánh dân kia, nước này chống nước nọ.

¹¹ Nhiều nơi sẽ có động đất lớn, dịch hạch và đói kém. Có nhiều biến cố đáng sợ và những dấu lạ từ trời xuống.

¹² Nhưng trước khi những biến cố ấy xảy ra, người ta sẽ bắt và ngược đãi các con. Họ sẽ xét xử các con trong các hội đường, tổng giam các con và bắt các con đứng trước mặt các vua, các quan tổng trấn chỉ vì các con làm môn đệ ta.

¹³ Nhưng việc ấy sẽ tạo cơ hội tốt cho các con làm chứng về ta.

¹⁴ Các con đừng lo âu là không biết sẽ nói gì.

¹⁵ Ta sẽ cho các con sự khôn ngoan để nói những điều mà kẻ thù không bẻ bác được.

¹⁶ Đến nỗi cha mẹ, anh em, thân nhân và bạn hữu cũng sẽ nghịch lại các con, họ cũng sẽ giết một vài người trong các con.

¹⁷ Mọi người sẽ ghét các con vì các con theo ta.

¹⁸ Nhưng không có gì làm hại các con được.

¹⁹ Các con sẽ cứu được mạng sống mình bằng cách giữ vững lòng tin.

Thành Giê-ru-sa-lem sẽ bị tiêu hủy

(Ma 24:15-21; Mác 13:14-19)

²⁰ Khi các con thấy quân lính vây hãm thành Giê-ru-sa-lem, thì phải biết rằng nó sắp bị tiêu hủy.

²¹ Lúc ấy, ai ở miền Giu-đia hãy chạy trốn lên núi. Ai ở trong thành Giê-ru-sa-lem hãy chạy thoát ra, và ai ở gần thành ấy thì chớ nên vào thành.

²² Đó là những ngày trừng phạt theo Thánh Kinh đã viết.

²³ Khốn khổ nhất là đàn bà đang mang thai và có con còn bú! Tai họa sẽ đến trên đất vì Thượng Đế nổi giận cùng dân này.

²⁴ Họ sẽ bị gươm giết và sẽ bị bắt làm tù binh rải rác khắp mọi quốc gia. Giê-ru-sa-lem sẽ bị dân ngoại quốc giày xéo cho đến thời kỳ dành cho dân ngoại quốc chấm dứt.

Đừng kinh hãi

(Ma 24:29-31; Mác 13:24-27)

²⁵ Sẽ có những điềm lạ trên mặt trời, mặt trăng và các ngôi sao. Trên đất, nhiều quốc gia sẽ kinh khiếp và hoang mang vì tiếng gươm thét và sóng cồn dữ dội của biển cả.

²⁶ Người ta sẽ khiếp đảm đến nỗi tuyệt vọng, tự hỏi thế giới sẽ đi về đâu vì các thế lực trên trời sẽ rung động.

²⁷ Lúc ấy người ta sẽ thấy Con Người hiện đến giữa mây trời với quyền lực và hiển vinh cao cả.

²⁸ Khi những biến cố ấy bắt đầu, hãy ngẩng đầu lên, vì thời kỳ Thượng Đế giải thoát các con đã đến!”

Lời của Chúa Giê-xu sẽ tồn tại mãi mãi

(Ma 24:32-35; Mác 13:28-31)

²⁹ Sau đó Chúa Giê-xu kể câu chuyện này: “Các con hãy xem cây vả cùng các loại cây khác.

³⁰ Khi lá non trở ra, thì các con biết mùa hạ gần tới.

³¹ Cũng thế, khi các con thấy những biến cố ấy xảy ra thì các

con biết rằng Nước Trời gần đến rồi.

³² Ta cho các con biết là những biến cố ấy sẽ xảy ra trong khi người ở thời đại này hãy còn sống.

³³ Trời đất sẽ bị tiêu hủy nhưng lời ta nói sẽ không bao giờ bị tiêu hủy đâu.

Phải luôn luôn sẵn sàng

³⁴ Phải thận trọng, đừng dành thì giờ ăn uống phê phỡn hoặc bận tâm đến những việc đời này. Nếu không, ngày ấy sẽ bất chợt xảy đến với các con,

³⁵ giống như cái bẫy sập mọi người sống trên đất.

³⁶ Cho nên lúc nào cũng phải sẵn sàng. Hãy cầu nguyện cho các con đủ sức thoát khỏi những biến cố đó để các con có thể đứng trước mặt Con Người."

³⁷ Ban ngày Chúa Giê-xu dạy dỗ dân chúng trong đền thờ, đêm xuống thì Ngài đi ra ngoài thành phố và ngụ trên núi Ô-liu.

³⁸ Mỗi sáng, tất cả dân chúng dậy sớm đi vào đền thờ để nghe Ngài dạy.

22

Giu-đa trở thành kẻ thù của Chúa Giê-xu

(Ma 26:1-5, 14-16; Mác 14:1-2, 10-11; Gi 11:45-53)

¹ Gần đến ngày lễ Bánh Không Men cũng còn gọi là lễ Vượt Qua.

² Các giới trưởng tế và các giáo sư luật tìm cách giết Chúa Giê-xu nhưng chưa được vì họ sợ dân chúng phản ứng.

³ Quỷ Sa-tăng nhập vào Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, một trong mười hai sứ đồ của Chúa Giê-xu.

⁴ Giu-đa đi gặp các giới trưởng tế cùng mấy tên lính canh gác đền thờ để bàn cách trao Ngài vào tay họ.

⁵ Họ rất mừng và đồng ý thưởng tiền cho hắn.

⁶ Hắn thỏa thuận và rình cơ hội để trao Chúa Giê-xu vào tay họ khi Ngài ở cách xa quần chúng.

Chúa Giê-xu dự lễ Vượt Qua

(Ma 26:17-25; Mác 14:12-21; Gi 13:21-30)

⁷ Ngày đầu tiên của lễ Ăn Bánh Không Men là lúc chiên con của lễ Vượt Qua phải bị giết.

⁸ Chúa Giê-xu sai Phia-rơ và Giăng đi và dặn, "Các con hãy đi chuẩn bị bữa ăn lễ Vượt Qua cho chúng ta."

⁹ Họ hỏi, "Thầy muốn chúng con dọn bữa ăn ấy ở đâu?"

Chúa Giê-xu bảo,

¹⁰ "Khi các con vào thành sẽ có một người mang bầu nước ra đón các con. Hãy đi theo người ấy, hãy người ấy vào nhà nào

¹¹ thì các con hãy nói với chủ nhà, 'Thầy hỏi: Cái phòng khách mà ta sẽ ăn lễ Vượt Qua với các môn đệ ta ở đâu?'

¹² Người sẽ chỉ cho các con một phòng rộng trên gác, có bàn ghế sẵn sàng. Các con sẽ dọn lễ Vượt Qua tại đó."

¹³ Phia-rơ và Giăng ra đi, quả gặp mọi chuyện như Chúa Giê-xu đã bảo. Họ liền dọn bữa ăn lễ Vượt Qua.

Bữa Ăn của Chúa

(Ma 26:26-30; Mác 14:22-26; I Cô 11:23-25)

¹⁴ Đến giờ, Chúa Giê-xu và các sứ đồ đang ngồi ở bàn.

¹⁵ Ngài bảo họ, "Ta rất muốn ăn lễ Vượt Qua này với các con trước khi ta phải chịu khổ hình.

¹⁶ Ta sẽ không còn ăn lễ Vượt Qua nữa cho đến khi Lễ ấy được mang đầy đủ ý nghĩa trong Nước Trời."

17 Rồi Ngài cầm ly, cảm tạ và nói, “Các con hãy lấy ly này và chia nhau uống.

18 Ta sẽ không uống nước nho này nữa cho tới khi Nước Trời hiện đến.”

19 Sau đó Ngài lấy bánh mì, cảm tạ và bẻ ra trao cho các sứ đồ và nói rằng, “Đây là thân thể ta hi sinh cho các con. Hãy làm điều này để nhớ đến ta.”

20 Cũng vậy, sau khi ăn, Ngài cầm ly và bảo, “Ly này là giao ước mới mà Thượng Đế kết lập với dân của Ngài. Giao ước mới này bắt đầu bằng huyết của ta đổ ra vì các con.”*

Ai sẽ phản Chúa Giê-xu?

21 “Nhưng một người trong các con sẽ phản bội ta, tay người ấy đang đặt chung với tay ta trên bàn.

22 Điều mà Thượng Đế đã định cho Con Người sẽ xảy ra, nhưng khốn cho kẻ nào phản Con Người.”

23 Các sứ đồ hỏi nhau xem ai trong vòng họ lại làm chuyện ấy.

Hãy làm đầy tớ

24 Các môn đệ bắt đầu tranh luận với nhau xem ai trong họ là người quan trọng nhất.

25 Nhưng Chúa Giê-xu dạy họ, “Các vua chúa ngoại quốc cai trị dân chúng, và những người cầm quyền thích được gọi là ‘bạn dân.’

26 Tuy nhiên, các con không nên như thế. Trái lại, người nào lớn nhất trong các con phải là người thấp kém nhất và người lãnh đạo phải như kẻ tôi tớ vậy.

27 Giữa một người ngồi ở bàn và một người hầu hạ, người nào quan trọng hơn? Các con cho là người ngồi ở bàn quan trọng hơn.

Nhưng ta giống như kẻ hầu hạ ở giữa các con vậy.

28 Các con đã ở cùng ta suốt những cuộc đấu tranh gay go của ta.

29 Cha đã ban cho ta một vương quốc thì ta cũng cho các con vương quốc ấy

30 để các con được ăn uống chung bàn với ta trong nước của ta. Các con sẽ ngồi trên ngai, xét xử mười hai chi tộc Ít-ra-en.”

Đừng mất đức tin

(Ma 26:31-35; Mác 14:27-31; Gi 13:36-38)

31 “Xi-môn† ơi, Xi-môn ơi, Sa-tăng đã xin thử nghiệm tất cả các con như nhà nông sàng sảy lúa vậy.

32 Ta đã cầu nguyện để con đừng mất đức tin! Khi con trở lại với ta thì hãy giục giã anh em con.”

33 Nhưng Phia-rơ thưa với Chúa Giê-xu, “Thưa Chúa, con sẵn sàng đồng tù, đồng chết với Chúa!”

34 Chúa Giê-xu bảo, “Phia-rơ à, hôm nay trước khi gà gáy con sẽ chối ta ba lần.”

Hãy sẵn sàng đương đầu với khó khăn

35 Sau đó Chúa Giê-xu hỏi các sứ đồ, “Khi ta sai các con ra đi mà không mang ví, túi, hoặc giày theo các con có thiếu gì không?”

Họ thưa, “Dạ không thiếu gì hết.”

36 Ngài bảo tiếp, “Bây giờ nếu các con có ví hoặc túi thì hãy mang theo. Nếu các con không có gươm hãy bán áo ngoài mà mua một cái.

37 Thánh Kinh viết,

‘Ngài bị đối xử như một tên tội phạm.’ Ê-sai 53:12

* 22:20: **Cũng vậy ... vì các con** Một vài bản cổ Hi-lạp không có ghi những lời của Chúa Giê-xu trong phần cuối của câu 19 và toàn thể câu 20. † 22:31: **Xi-môn** Tên khác của Xi-môn là Phia-rơ.

Ta bảo các con biết là câu Thánh Kinh ấy phải được mang đầy đủ ý nghĩa. Câu ấy nói về ta và sự việc hiện đang xảy ra.”

³⁸ Các môn đệ thưa, “Thưa Chúa, đây có hai cây gươm.”

Ngài bảo, “Vậ đủ rồi.”[‡]

Chúa Giê-xu cầu nguyện một mình

(Ma 26:36-46; Mác 14:32-42)

³⁹ Chúa Giê-xu ra khỏi thành và đi đến núi Ô-liu như Ngài vẫn thường làm. Các môn đệ cùng đi với Ngài.

⁴⁰ Khi đến nơi, Ngài bảo họ, “Các con hãy cầu nguyện cho có sức chống chọi sự cám dỗ.”

⁴¹ Rồi Ngài đi cách họ khoảng chừng liệng một viên đá, quì xuống và cầu nguyện,

⁴² “Thưa Cha, nếu Cha muốn, xin lấy ly đau khổ này đi. Nhưng hãy làm theo ý Cha chứ không phải theo ý con.”

⁴³ Có một thiên sứ từ trời hiện đến thêm sức cho Ngài.

⁴⁴ Trong cơn đau khổ Chúa Giê-xu càng cầu nguyện thiết tha. Mồ hôi Ngài rơi xuống đất như những giọt máu.*

⁴⁵ Khi cầu nguyện xong, Chúa Giê-xu trở lại với các môn đệ, thì thấy họ đang ngủ vì quá buồn bã.

⁴⁶ Chúa Giê-xu bảo họ, “Sao các con ngủ? Hãy dậy cầu nguyện cho có sức chống chọi với sự cám dỗ.”

Chúa Giê-xu bị bắt

(Ma 26:47-56; Mác 14:43-50; Gi 18:3-11)

⁴⁷ Trong khi Chúa Giê-xu còn đang nói thì một đám đông ập đến do Giu-đa, một trong mười hai sứ đồ dẫn đầu. Hắn tiến đến gần Chúa Giê-xu để hôn Ngài.

⁴⁸ Nhưng Chúa Giê-xu hỏi hắn, “Giu-đa, có phải con dùng cái hôn để trao Con Người cho kẻ thù của Ngài không?”

⁴⁹ Những người đứng quanh thấy vậy liền hỏi Ngài, “Thưa Chúa, chúng con nên lấy gươm chém bọn này không?”

⁵⁰ Một trong những người ở đó rút gươm ra chém đứt vành tai phải của người đầy tớ thầy tế lễ tối cao.

⁵¹ Chúa Giê-xu bảo, “Thôi! Đùng chém nữa.” Rồi Ngài rời vành tai của người đầy tớ và chữa lành cho.

⁵² Những người đến bắt Chúa Giê-xu là những trưởng tế, các vệ binh canh gác đền thờ, và các nô lão. Chúa Giê-xu bảo họ, “Các ông mang theo gươm giáo và gây gộc đến bắt ta làm như thể ta là tên tội phạm.

⁵³ Hằng ngày ta có mặt trong đền thờ mà các ông không bắt. Nhưng nay là giờ của các ông—giờ mà tâm tối ngự trị.”

Phia-rơ chối Chúa Giê-xu

(Ma 26:57-58, 69-75; Mác 14:53-54, 66-72; Gi 18:12-18, 25-27)

⁵⁴ Chúng bắt Chúa Giê-xu dẫn đi và giải Ngài đến nhà riêng của thầy tế lễ tối cao. Phia-rơ đi theo sau xa xa.

⁵⁵ Sau khi bọn lính đốt một đống lửa giữa sân và ngồi sưởi gần nhau thì Phia-rơ cũng đến ngồi chung với họ.

⁵⁶ Một đứa tớ gái thấy Phia-rơ ngồi đó qua ánh lửa chập chờn, cô nhìn Phia-rơ thật kỹ rồi bảo, “Ông này cũng ở với người ấy.”

⁵⁷ Nhưng Phia-rơ chối phăng; ông bảo, “Chị ơi, tôi không hề biết người ấy.”

[‡] 22:38: “Vậ đủ rồi.” Hay “Đùng nói chuyện ấy nữa.” § 22:42: *ly đau khổ* Chúa Giê-xu muốn nói những điều khốn khổ sẽ xảy ra cho Ngài. Chấp nhận những điều đó cũng như uống một ly chất đắng. * 22:44: *Câu 43-44* Một vài bản cổ không có hai câu này.

58 Lát sau, một người khác thấy Phia-rơ liền nói, “Ông cũng là người thuộc bọn đó.”

Nhưng Phia-rơ đáp, “Anh ơi, tôi không thuộc đám đó đâu!”

59 Độ một giờ sau, một người nữa nhất quyết, “Chắc chắn người này từng ở với ông ấy vì ông ta cũng gốc Ga-li-lê.”

60 Nhưng Phia-rơ trả lời, “Anh à, tôi không hiểu anh nói gì cả!”

Ngay lúc Phia-rơ còn đang nói thì gà gáy.

61 Chúa quay lại nhìn thẳng vào Phia-rơ. Ông ta chợt nhớ lại lời Ngài nói: “Hôm nay trước khi gà gáy, con sẽ chối ba lần, bảo là không hề biết ta.”

62 Phia-rơ liền bước ra ngoài khóc lóc thảm thiết.

Dân chúng chế giễu Chúa Giê-xu
(Ma 26:67-68; Mác 14:65)

63 Những tên canh giữ Chúa Giê-xu chế giễu và đánh đập Ngài.

64 Chúng bịt mắt Ngài và bảo, “Hãy trở tài nói tiên tri của ông đi, xem thử người nào đánh ông.”

65 Chúng nhục mạ Chúa Giê-xu nhiều điều.

Chúa Giê-xu trước mặt các lãnh tụ
(Ma 26:59-66; Mác 14:55-64; Gi 18:19-24)

66 Đến sáng, hội đồng bô lão, gồm các trưởng tế và các giáo sư luật họp nhau lại và giải Ngài đến tòa án tối cao.

67 Họ nói, “Nếu ông là Đấng Cứu Thế hãy nói cho chúng tôi biết.”

Chúa Giê-xu bảo họ, “Nếu ta nói các ông cũng chẳng tin.

68 Và nếu ta hỏi các ông cũng chẳng trả lời.

69 Nhưng từ nay về sau, Con Người sẽ ngồi bên tay phải của Thượng Đế quyền năng.”

70 Họ hỏi, “Vậy ông là Con Thượng Đế à?” Chúa Giê-xu đáp, “Đúng vậy.”

71 Họ đồng thanh, “Bây giờ chúng ta đâu cần nhân chứng làm gì nữa? Chính chúng ta đã nghe lời tuyên bố của ông ta rồi.”

23

Phi-lát tra hỏi Chúa Giê-xu
(Ma 27:1-2, 11-14; Mác 15:1-5; Gi 18:28-38)

1 Thế là toàn thể hội đồng đứng dậy giải Chúa Giê-xu qua cho Phi-lát.

2 Chúng bắt đầu tố cáo Ngài rằng, “Chúng tôi bắt quả tang tên này mê hoặc dân chúng. Hẳn bảo chúng ta không nên nộp thuế cho Xê-xa và dám tự xưng mình là Đấng Cứu Thế, là vua.”

3 Phi-lát hỏi Chúa Giê-xu, “Anh có phải là vua dân Do-thái không?”

Chúa Giê-xu đáp, “Đúng như ngài nói.”

4 Phi-lát bảo các giới trưởng tế và toàn thể dân chúng, “Tôi chẳng thấy người này làm điều gì quấy.”

5 Họ khăng khăng, “Nhưng tên Giê-xu này đã sách động dân chúng, dạy dỗ khắp miền Giu-đia. Hẳn bắt đầu từ Ga-li-lê rồi bây giờ đến đây.”

Phi-lát giải Chúa Giê-xu qua cho Hê-rốt

6 Phi-lát nghe thế mới hỏi có phải Ngài là gốc Ga-li-lê không.

7 Vì Chúa Giê-xu ở dưới quyền Hê-rốt nên Phi-lát giải Ngài sang cho Hê-rốt, lúc ấy đang có mặt ở Giê-ru-sa-lem.

8 Khi thấy Chúa Giê-xu, Hê-rốt mừng lắm, vì nghe tiếng Ngài từ lâu nên ông ta rất mong gặp Ngài. Ông muốn xem Ngài làm phép lạ.

9 Hê-rốt hỏi Ngài nhiều câu nhưng Chúa Giê-xu không trả lời.

¹⁰ Các trưởng tế và các giáo sư luật đứng đó hung hăng tố cáo Ngài.

¹¹ Sau khi Hê-rốt và các tên lính dưới quyền chế giễu Ngài, chúng mặc cho Ngài một áo triều nhà vua rồi trả Ngài về cho Phi-lát.

¹² Phi-lát và Hê-rốt trước kia vốn thù nghịch nhau, nhưng từ hôm ấy lại trở thành bạn.

Chúa Giê-xu phải chết

(Ma 27:15-26; Mác 15:6-15; Gi 18:39-19:16)

¹³ Phi-lát triệu tập dân chúng lại cùng với giới trưởng tế và các lãnh tụ.

¹⁴ Ông nói, “Các anh giải người này đến với tôi, bảo rằng ông ta sách động quần chúng, nhưng tôi đã tra hỏi ông ta trước mặt mấy anh mà tôi không thấy ông ta phạm tội gì theo như mấy anh tố cáo.

¹⁵ Ngoài ra, Hê-rốt cũng không thấy ông ta có tội gì cho nên đã trả ông ta về đây. Mấy anh thấy đó, ông này không phạm tội gì đáng chết cả.

¹⁶ Cho nên tôi sẽ phạt ông ta xong rồi thả ra.”

¹⁷ *

¹⁸ Nhưng dân chúng đồng thanh hét lên, “Diệt tên này đi! Hãy thả Ba-ra-ba!”

¹⁹ Ba-ra-ba đang ngồi tù vì tội gây loạn trong thành phố và tội giết người.

²⁰ Phi-lát muốn thả Chúa Giê-xu nên bảo cho dân chúng biết.

²¹ Nhưng quần chúng lại la hét lần nữa, “Đóng đinh hắn đi! Đóng đinh hắn đi!”

²² Phi-lát hỏi chúng lần thứ ba, “Tại sao? Ông ta phạm lỗi gì? Tôi chẳng thấy ông ta có tội gì đáng

chết. Cho nên tôi sẽ phạt ông ta rồi thả ra.”

²³ Nhưng chúng tiếp tục gào thét đòi phải đóng đinh Chúa Giê-xu trên thập tự giá. Tiếng la hét của chúng lớn đến nỗi

²⁴ Phi-lát phải đành chiều theo ý chúng.

²⁵ Ông tha tên đang ngồi tù theo như chúng xin. Tên ấy bị cáo vì tội nổi loạn và giết người. Còn ông giao Chúa Giê-xu vào tay dân chúng để họ muốn làm gì thì làm.

Chúa Giê-xu bị đóng đinh

(Ma 27:32-44; Mác 15:21-32; Gi 19:17-27)

²⁶ Lúc chúng đang giải Ngài đi thì Xi-môn, người gốc Xi-ren từ ngoài đồng về. Chúng bắt ông ta vác cây thập tự thế cho Chúa Giê-xu và đi theo sau Ngài.

²⁷ Dân chúng đi theo sau Chúa Giê-xu rất đông, trong số ấy có các người đàn bà đang buồn rầu than khóc về Ngài.

²⁸ Nhưng Chúa Giê-xu quay lại bảo họ, “Các phụ nữ Giê-ru-salem ơi, đừng khóc về ta. Hãy khóc về các bà và con cháu các bà.

²⁹ Sẽ đến lúc người ta nói, ‘Phúc cho bụng không sinh con và dạ không cho con bú.’

³⁰ Rồi người ta sẽ nói với núi rằng, ‘Hãy rơi trên chúng ta!’ và bảo đồi rằng, ‘Hãy che lấp chúng ta!’[†]

³¹ Vì nếu họ đối xử như thế này cho cây xanh thì cây khô sẽ ra sao?”

³² Cũng có hai tên tội phạm bị giải đi cùng với Chúa Giê-xu để chịu tử hình.

³³ Khi đến một nơi gọi là Đồi Sọ, bọn lính đóng đinh Chúa Giê-xu và hai tên tù phạm—một tên bên phải, một tên bên trái Ngài.

* 23:17: Vài bản cũ Hi-lạp thêm câu 17: “Cứ mỗi năm vào dịp lễ Vượt Qua, Phi-lát hay ân xá một tên tù phạm theo dân xin.” † 23:30: Ô-sê 10:8. ‡ 23:34: *Chúa Giê-xu cầu nguyện, “Lạy Cha, ... mình làm gì.”* Vài bản cũ Hi-lạp không có câu này.

34 Chúa Giê-xu cầu nguyện, “Lạy Cha, xin tha tội cho họ vì họ không biết mình làm gì.”[‡]

Bọn lính bắt thăm xem ai lấy được áo quần của Ngài.

35 Dân chúng thì đứng nhìn. Các nhà lãnh đạo chế giễu Ngài bảo rằng, “Hắn đã cứu kẻ khác. Hắn hãy cứu mình đi nếu quả thực hắn ta là Người Được Chọn của Thượng Đế, là Đấng Cứu Thế.”

36 Bọn lính cũng chế giễu Ngài rồi lại gần cho Ngài uống giấm.

37 Chúng thách, “Nếu ông là vua dân Do-thái hãy tự cứu mình đi!”

38 Trên đầu thập tự giá có viết dòng chữ: ĐÂY LÀ VUA DÂN DO-THÁI.

39 Một trong hai tên tù đang bị treo trên thập tự giá cũng bắt đầu sỉ nhục Ngài: “Anh là Đấng Cứu Thế à? Hãy tự cứu mình đi và cứu chúng ta nữa.”

40 Nhưng tên kia mắng hắn, “Mày phải kính sợ Thượng Đế! Mày cũng bị hình phạt giống như người này.

41 Chúng ta bị trừng phạt xứng đáng với tội phạm của chúng ta, chứ còn người này chẳng có làm điều gì quấy.”

42 Rồi anh ta xin, “Chúa Giê-xu ơi, khi Ngài vào trong nước mình xin nhớ đến con.”

43 Chúa Giê-xu bảo anh ta, “Ta bảo thật, hôm nay con sẽ ở với ta trong thiên đàng[§].”

Chúa Giê-xu chết
(Ma 27:45-56; Mác 15:33-41; Gi 19:28-30)

44 Lúc ấy khoảng giữa trưa, cả xứ bỗng trở nên tối mịt cho đến ba giờ chiều

45 vì mặt trời không chiếu sáng nữa. Bức màn trong đền thờ bị xé toạc làm hai.

46 Chúa Giê-xu kêu lên một tiếng lớn, “Cha ơi, con giao sinh mạng trong tay Cha.”* Nói xong Ngài tắt thở.

47 Viên đội trưởng chứng kiến sự việc xảy ra, ông ca ngợi Thượng Đế rằng, “Người này quả là người nhân đức!”

48 Quần chúng đến đó chứng kiến mọi việc trở về nhà thì ai nấy đều đăm ngực vì quá buồn nản.

49 Còn những bạn thân của Chúa Giê-xu trong số có những phụ nữ đã theo Ngài từ Ga-li-lê thì đứng xa xa mà nhìn.

Giô-xép nhận xác Chúa Giê-xu
(Ma 27:57-61; Mác 15:42-47; Gi 19:38-42)

50 Có một người rất nhân đức và mộ đạo tên Giô-xép, làm hội viên của Hội đồng Do-thái.

51 Nhưng ông không tán đồng các âm mưu và hành động của các giới lãnh đạo kia nghịch lại Chúa Giê-xu. Ông gốc tỉnh A-ri-ma-thê, thuộc Do-thái, và cũng đang trông chờ Nước Trời hiện đến.

52 Giô-xép đến gặp Phi-lát để xin xác Chúa Giê-xu.

53 Ông gỡ xác Ngài xuống khỏi cây thập tự, lấy vải liệm lại và đặt trong một ngôi mộ được đục từ một vách đá. Ngôi mộ đó chưa chôn ai cả.

54 Lúc ấy đã gần cuối ngày Chuẩn Bị và hể mặt trời lặn là bắt đầu ngày Sa-bát.

55 Các người đàn bà đã theo Chúa Giê-xu từ Ga-li-lê đi theo Giô-xép. Họ trông thấy mộ cùng cách người ta đặt xác Ngài.

56 Rồi các bà về chuẩn bị thuốc thơm.

§ 23:43: **thiên đàng** Nơi mà những người vâng phục Thượng Đế ở khi qua đời. * 23:46: **con giao ... tay Cha** Nguyên văn, “Con đặt thần linh con trong tay Cha.” Trích Thi 31:5.

Đến ngày Sa-bát họ nghỉ ngơi theo luật Mô-se qui định.

24

Chúa Giê-xu sống lại

(Ma 28:1-10; Mác 16:1-8; Gi 20:1-10)

¹ Sáng sớm tinh sương của ngày đầu tuần lễ, các bà đi đến mộ mang theo thuốc thơm đã chuẩn bị sẵn.

² Họ thấy tảng đá chặn cửa mộ đã được lăn đi rồi,

³ nhưng khi bước vào thì không thấy xác Chúa Giê-xu đâu cả.

⁴ Trong khi họ đang phân vân không hiểu đầu đuôi ra sao thì bỗng có hai thanh niên mặc áo sáng chói hiện ra đứng cạnh họ.

⁵ Các bà hốt hoảng và cúi mặt xuống đất. Các người đó hỏi, "Tại sao các chị đi tìm người sống nơi chỗ người chết?"

⁶ Ngài không có đây đâu. Ngài từ kẻ chết sống lại rồi. Các chị có nhớ lời Ngài nói trong khi còn ở Ga-li-lê không?"

⁷ Ngài nói rằng Con Người phải bị giao cho kẻ có tội, bị đóng đinh rồi đến ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại.

⁸ Họ liền sực nhớ lời Ngài đã nói.

⁹ Các bà rời khỏi mộ và thuật chuyện ấy cho mười một sứ đồ cùng các môn đệ khác.

¹⁰ Các bà ấy là Ma-ri Ma-đơ-len, Giô-a-na, Ma-ri mẹ của Gia-cơ, và một vài người đàn bà khác thuật lại cho các sứ đồ nghe chuyện đã xảy ra ở mộ.

¹¹ Nhưng họ không tin các bà ấy vì có vẻ vô lý quá.

¹² Tuy nhiên Phi-a-rơ đứng dậy chạy tới mộ. Ông cúi xuống nhìn vào thì chỉ thấy vài liệm xác Chúa

Giê-xu mà thôi. Phi-a-rơ về nhà lấy làm kỳ lạ cho chuyện xảy ra.*

Chúa Giê-xu trên con đường đi Em-ma-út

(Mác 16:12-13)

¹³ Cùng ngày ấy, có hai môn đệ Chúa Giê-xu đang đi đến làng Em-ma-út cách Giê-ru-sa-lem khoảng mười hai cây số.

¹⁴ Họ nói chuyện với nhau về những chuyện mới xảy ra.

¹⁵ Trong khi đang thảo luận thì Chúa Giê-xu hiện đến cùng đi đường với họ,

¹⁶ Nhưng mắt họ bị che khuất không nhận ra Ngài.

¹⁷ Ngài hỏi, "Lúc đi đường hai anh đang thảo luận về chuyện gì thế?"

Hai môn đệ dừng lại, vẻ mặt buồn thảm lắm.

¹⁸ Một người tên Cơ-lê-ô-ba trả lời, "Chắc chỉ có một mình ông là khách mới đến Giê-ru-sa-lem nên mới không biết những chuyện gì xảy ra mấy hôm nay."

¹⁹ Chúa Giê-xu hỏi, "Chuyện gì?"

Họ đáp, "Chuyện Giê-xu người Na-xa-rét. Ông ta là một nhà tiên tri đã nói và làm nhiều việc quyền năng trước mặt Thượng Đế và cả dân chúng.

²⁰ Thế mà các nhà lãnh đạo và các giới trưởng tế của chúng ta giao Ngài để kết án tử hình, rồi họ đóng đinh Ngài.

²¹ Chúng tôi vẫn tưởng Ngài sẽ giải phóng quốc gia Ít-ra-en. Dù sao, chuyện xảy ra được ba hôm rồi.

²² Còn hôm nay có mấy người đàn bà trong chúng tôi làm chúng tôi sững sốt. Sáng sớm hôm nay họ đến viếng mộ,

²³ nhưng không thấy xác Ngài đâu. Họ trở về bảo là họ thấy

* 24:12: **Tuy nhiên ... xảy ra** Một vài bản cổ Hi-lạp không có câu này.

có mấy thiên sứ hiện ra nói rằng Chúa Giê-xu đang sống!

²⁴ Cho nên có vài người trong chúng tôi đến mộ. Họ cũng thấy giống như mấy người đàn bà nói, nhưng không thấy Chúa Giê-xu đâu cả.”

²⁵ Chúa Giê-xu liền bảo họ, “Sao mấy anh quá tối dạ và chậm tin lời các nhà tiên tri nói như thế?”

²⁶ Các nhà tiên tri đã nói rằng Chúa Cứu Thế phải chịu khổ hình trước khi bước vào vinh hiển của Ngài.”

²⁷ Rồi bắt đầu từ Mô-se và các nhà tiên tri, Chúa Giê-xu giải thích cho họ biết những điều Thánh Kinh đã viết về Ngài.

²⁸ Lúc gần đến Em-ma-út, Chúa Giê-xu có vẻ muốn đi thêm nữa

²⁹ nhưng họ nài ép Ngài, “Xin mời ông ở lại với chúng tôi vì trời tối rồi.” Vì thế Ngài vào ở lại với họ.

³⁰ Trong khi đang ngồi ở bàn, Ngài cầm bánh, tạ ơn rồi bẻ ra trao cho họ.

³¹ Lúc ấy mắt họ mới được mở ra và nhận biết Ngài nhưng Ngài vụt biến đi.

³² Họ bảo nhau, “Khi đi đường Ngài nói chuyện và giải thích Thánh Kinh cho chúng ta, lòng chúng ta không nóng sốt sao?”

³³ Họ lập tức đứng dậy đi trở lại Giê-ru-sa-lem. Đến nơi họ gặp mười một môn đệ và những người khác đang nhóm họp.

³⁴ Họ bảo, “Chúa quả đã sống lại và hiện ra với Xi-môn.”

³⁵ Rồi hai người thuật lại chuyện xảy ra trên đường và nhận ra Ngài khi Ngài bẻ bánh ra sao.

Chúa Giê-xu hiện ra cùng các môn đệ

(Mác 28:16-20; Mác 16:14-18; Gi 20:19-23; Sứ đồ 1:6-8)

³⁶ Trong khi hai môn đệ còn đang thuật chuyện thì Chúa Giê-xu hiện ra đứng giữa họ và nói, “Bình an cho các con.”

³⁷ Mọi người hết hoảng rúng rời vì tưởng thấy ma.

³⁸ Nhưng Chúa Giê-xu bảo, “Sao các con hoảng hốt? Tại sao các con ngờ vực trong lòng?”

³⁹ Hãy nhìn tay và chân ta. Chính thật là ta! Các con hãy rời ta đi vì ma chẳng có xương thịt mà các con thấy ta có.”

⁴⁰ Sau khi nói xong, Ngài giơ tay và chân cho họ xem.

⁴¹ Trong khi họ đang nửa tin nửa ngờ, vì vừa kinh ngạc vừa vui mừng, thì Chúa Giê-xu hỏi họ, “Ở đây các con có gì ăn không?”

⁴² Họ dâng cho Ngài một miếng cá nướng.

⁴³ Trong khi các môn đệ đang nhìn, thì Chúa Giê-xu cầm lấy cá và ăn trước mặt họ.

⁴⁴ Ngài bảo, “Các con còn nhớ lúc ta ở với các con không? Ta đã nói rằng những gì được viết về ta phải xảy ra—tất cả những gì trong luật pháp Mô-se, các sách tiên tri và các Thi thiên.”

⁴⁵ Rồi Ngài mở trí họ ra để họ hiểu lời Thánh Kinh.

⁴⁶ Ngài nói với họ, “Thánh Kinh viết rằng Chúa Cứu Thế phải chịu khổ hình và ngày thứ ba sẽ sống lại từ trong vòng kẻ chết

⁴⁷ và rằng người ta sẽ nhân danh Ngài giảng cho mọi dân tộc về sự ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ Giê-ru-sa-lem.

⁴⁸ Các con là nhân chứng cho những việc ấy.

⁴⁹ Ta sẽ cho các con điều Cha đã hứa, nhưng các con hãy đợi trong thành Giê-ru-sa-lem cho đến khi nhận được quyền năng từ thiên đàng.”

Chúa Giê-xu trở về thiên đàng
(Mác 16:19-20; Sứ đồ 1:9-11)

⁵⁰ Chúa Giê-xu dắt các môn đệ ra đến làng Bê-tha-ni. Ngài giơ tay chúc phước cho họ.

⁵¹ Trong khi đang chúc phước, Ngài rời họ và được tiếp về thiên đàng.

⁵² Họ thờ lạy Ngài và hớn hở trở về Giê-ru-sa-lem.

⁵³ Các môn đệ ở luôn trong đền thờ và ca ngợi Thượng Đế.

Tin mừng theo Giăng

Đấng Cứu Thế đến trần gian

¹ Ban đầu có Thiên Ngôn*. Thiên Ngôn ở với Thượng Đế và Thiên Ngôn là Thượng Đế.

² Ngài ở với Thượng Đế từ đầu.

³ Mọi vật đều do Ngài tạo dựng. Không có vật gì mà không do Ngài tạo ra.

⁴ Trong Ngài có nguồn sống, và chính nguồn sống ấy là ánh sáng cho nhân loại.

⁵ Ánh sáng chiếu trong bóng tối nhưng bóng tối không dập tắt được ánh sáng.

⁶ Có một người được Thượng Đế sai đến tên là Giăng.

⁷ Ông đến làm chứng về ánh sáng, để nhờ ông mà mọi người có thể tin.

⁸ Giăng không phải là ánh sáng nhưng ông đến để làm chứng cho dân chúng biết về ánh sáng.

⁹ Ánh sáng thật đã đến trần gian chiếu sáng cho mọi người.

¹⁰ Thiên Ngôn ở trong thế gian. Thế gian do Ngài sáng tạo, nhưng lại không nhận biết Ngài.

¹¹ Ngài đến trong thế giới của Ngài, nhưng dân Ngài không tiếp nhận.

¹² Nhưng ai bằng lòng tin nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền trở thành con Thượng Đế.

¹³ Họ trở thành con Thượng Đế không phải theo cách loài người, nghĩa là sinh ra do cha mẹ hoặc

ý người mà họ được Thượng Đế sinh thành.

¹⁴ Thiên Ngôn trở thành người và sống giữa chúng ta. Chúng ta thấy vinh hiển của Ngài, là vinh hiển dành cho Con Một của Cha. Ngài đầy ân phúc và chân lý.

¹⁵ Giăng làm chứng về Ngài và kêu lên, “Đây là Đấng mà tôi đã nói với các ông bà: ‘Đấng đến sau tôi còn cao trọng hơn tôi vì Ngài có trước tôi.’”

¹⁶ Vì Ngài tràn đầy ân phúc[‡] cho nên nhờ Ngài mà chúng ta nhận hết ân phúc này đến ân phúc khác[§].

¹⁷ Luật lệ được Mô-se ban hành còn ân phúc và chân lý đến từ Chúa Cứu Thế Giê-xu.

¹⁸ Chưa có ai thấy được Thượng Đế trừ ra Con Một ở ngay cạnh Cha* là Đấng đã bày tỏ Thượng Đế cho chúng ta biết.

Giăng Báp-tít làm chứng về Đấng Cứu Thế

(Ma 3:1-12; Mác 1:2-8; Lu 3:15-17)

¹⁹ Đây là sự thật mà Giăng xác nhận khi người Do-thái ở Giê-ru-sa-lem sai các thầy tế lễ và người Lê-vi đến hỏi, “Ông là ai?”

²⁰ Giăng tuyên bố công khai, không tránh né điều gì. Ông xác nhận, “Tôi không phải là Đấng Cứu Thế.”

²¹ Cho nên họ hỏi, “Thế thì ông là ai? Ông có phải là Ê-li không?”

Giăng đáp, “Không phải.”

Họ hỏi tiếp, “Ông có phải là nhà tiên tri không?”

Ông đáp, “Cũng không phải.”

* **1:1: Thiên Ngôn** Nguyên văn Hi-lạp là “logos,” nghĩa là bất cứ phương tiện truyền thông nào; có thể dịch là “thông điệp.” Đây có nghĩa là Chúa Cứu Thế vì Ngài là phương cách Thượng Đế dùng để cho nhân loại biết về mình. Xem thêm câu 10, 14, 16. † **1:5: dập tắt** Hay “hiếu.” ‡ **1:16: ân phúc** Tình yêu và lòng nhân từ mà Thượng Đế ban cho dân Ngài.

Đó là những ân huệ và phúc lành mà họ không đáng nhận. § **1:16: ân phúc này đến ân phúc khác** Nguyên văn, “ân phúc này thay ân phúc khác.” * **1:18: Con Một ... cạnh Cha** Nguyên văn, “Thượng Đế duy nhất ở ngay cạnh Cha, đã trình bày Ngài cho chúng ta biết.”

22 Họ hỏi thêm, “Thế thì ông là ai? Xin cho chúng tôi biết để trình lại với những người đã sai chúng tôi đến. Ông tự xưng mình là ai?”

23 Giăng trích lời nhà tiên tri Ê-sai như sau, “Tôi là tiếng người kêu trong sa mạc, ‘Hãy san phẳng lối đi cho Ngài.’”

24 Mấy người được nhóm Pha-ri-xi sai đến hỏi Giăng:

25 “Nếu ông không phải Đấng Cứu Thế, không phải Ê-li, cũng không phải nhà tiên tri thì tại sao ông làm lễ báp-têm cho dân chúng?”

26 Giăng đáp, “Tôi làm báp-têm bằng nước, nhưng có một Đấng ở giữa các anh mà các anh không biết.

27 Ngài đến sau tôi, còn tôi cũng chẳng xứng đáng mở dây giày Ngài nữa.”

28 Mọi chuyện ấy diễn ra ở làng Bê-tha-ni, bên kia sông Giô-đanh, nơi Giăng làm báp-têm cho dân chúng.

Chúa Giê-xu, Chiên Con của Thượng Đế

29 Hôm sau Giăng thấy Chúa Giê-xu đi đến thì bảo rằng, “Kìa là Chiên Con của Thượng Đế,† Đấng xóa tội trần gian.

30 Đây là người mà tôi đã nói, ‘Có Đấng đến sau tôi nhưng cao trọng hơn tôi vì Ngài vốn có trước tôi.’

31 Dù tôi chưa biết Ngài nhưng tôi đến làm báp-têm bằng nước để giúp dân Do-thái biết về Ngài.”

32 Sau đó Giăng kể, “Tôi thấy Thánh Linh từ trời hiện xuống giống hình chim bồ câu đậu trên Ngài.

33 Đến lúc ấy tôi vẫn chưa biết Ngài là ai nhưng Thượng Đế,

Đấng đã sai tôi để làm báp-têm bằng nước, bảo tôi rằng, ‘Hể con thấy Thánh Linh ngự xuống trên ai thì đó chính là người sẽ làm báp-têm bằng Thánh Linh.’

34 Tôi đã chứng kiến việc ấy nên tôi bảo thật: Người này là Con Thượng Đế.”

Các môn đệ đầu tiên của Chúa Giê-xu

35 Hôm sau Giăng đang đứng đó với hai môn đệ

36 thì thấy Chúa Giê-xu đi ngang qua. Giăng liền bảo, “Kìa là Chiên Con của Thượng Đế!”

37 Hai môn đệ nghe Giăng nói thế liền đi theo Ngài.

38 Chúa Giê-xu quay lại thấy hai người theo mình liền hỏi, “Các anh em tìm gì?”

Họ đáp, “Thưa Ra-bi ở đâu?” Chữ Ra-bi có nghĩa là “Thầy.”

39 Ngài bảo, “Mời các anh em đến xem.” Họ liền đi, thấy nơi Ngài ở và trọ lại với Ngài suốt hôm đó. Lúc ấy khoảng bốn giờ chiều.

40 Một trong hai người đi theo Chúa Giê-xu sau khi nghe Giăng nói về Ngài là Anh-rê, em của Xi-môn Phi-a-rô.

41 Trước tiên ông đi tìm Xi-môn, anh mình và thuật, “Chúng em đã tìm được Đấng Mê-si.” Danh từ Mê-si có nghĩa Đấng Cứu Thế.

42 Sau đó ông đưa Xi-môn đến gặp Chúa Giê-xu. Vừa thấy Xi-môn Ngài bảo, “Tên anh là Xi-môn, con của Giăng. Từ nay anh sẽ được gọi là Xê-pha.” Xê-pha nghĩa là Phi-a-rô‡.

43 Hôm sau Chúa Giê-xu quyết định lên miền Ga-li-lê. Ngài gặp Phi-líp và bảo, “Hãy theo ta!”

† 1:29: *Chiên Con của Thượng Đế* Danh hiệu của Chúa Giê-xu, nghĩa là Ngài ví như chiên con chịu hi sinh làm của lễ dâng lên cho Thượng Đế. ‡ 1:42: *Phi-a-rô* “Phi-a-rô” trong tiếng Hi-lạp cũng như danh từ “Xê-pha” trong tiếng A-ram nghĩa là “tảng đá.”

44 Phi-líp gốc gác ở thành Bết-xai-đa, cùng quê với Anh-rê và Phi-a-rơ.

45 Phi-líp gặp Na-tha-niên, bảo rằng, “Chúng tôi đã gặp được Đấng mà Mô-se có viết trong sách Luật và các nhà tiên tri cũng đề cập tới. Ngài là Giê-xu, con Giô-xép, quê ở Na-xa-rét.”

46 Na-tha-niên hỏi Phi-líp, “Có cái gì tốt ra từ Na-xa-rét được sao?”

Phi-líp đáp, “Thì hãy đến mà xem.”

47 Khi Chúa Giê-xu thấy Na-tha-niên đến với mình liền bảo, “Đây là một người Ít-ra-en chân thật, không có chút gì giả dối[§].”

48 Na-tha-niên hỏi, “Làm sao thầy biết con?”

Chúa Giê-xu đáp, “Trước khi Phi-líp gọi con, ta đã thấy con ngồi dưới gốc cây vả.”

49 Na-tha-niên thưa, “Thưa thầy, thầy đúng là Con Thượng Đế! Thầy thật là Vua của dân Ít-ra-en!”

50 Chúa Giê-xu hỏi Na-tha-niên, “Có phải con tin chỉ vì ta nói đã thấy con ngồi dưới gốc cây vả không? Con sẽ còn thấy nhiều điều kỳ diệu hơn thế nữa!”

51 Rồi Ngài bảo ông, “Ta bảo thật, các con sẽ thấy bầu trời mở ra và các thiên sứ của Thượng Đế lên xuống* trên Con Người.”

2

Tiệc cưới ở thành Ca-na, Chúa Giê-xu biến nước thành rượu

1 Ba ngày sau có một đám cưới tại thành Ca-na, xứ Ga-li-lê. Mẹ Chúa Giê-xu có mặt ở đó.

2 Chúa Giê-xu và các môn đệ cũng được mời dự tiệc cưới.

3 Khi thiếu rượu, mẹ Ngài nói với Ngài, “Người ta hết rượu rồi.”

4 Chúa Giê-xu đáp, “Thưa mẹ*, tại sao mẹ lại xen vào chuyện của con? Chưa đến giờ con hành động.”

5 Mẹ Ngài dặn các đầy tớ, “Người bảo gì thì hãy làm y như thế.”

6 Ở đó có sáu cái lu đá đựng nước mà người Do-thái dùng cho lễ rửa sạch[†], mỗi cái chứa khoảng một trăm hai mươi lít[‡] nước.

7 Chúa Giê-xu bảo những người đầy tớ, “Đổ nước thật đầy vào mấy cái lu này đi.” Họ liền đổ đầy tới miệng.

8 Rồi Ngài bảo, “Bây giờ múc nước ra mang đến cho người chủ tiệc.” Họ liền mang đến cho người chủ tiệc.

9 Khi ông nếm thử thì nước đã biến thành rượu. Ông không biết rượu đó từ đâu ra nhưng những đầy tớ đã múc nước thì biết rõ. Ông liền gọi chú rể

10 và nói, “Bao giờ người ta cũng đãi rượu ngon trước. Sau khi khách đã ngà ngà say rồi mới đãi rượu thường. Còn anh thì lại để dành rượu thật ngon cho đến bây giờ.”

11 Thế là tại Ca-na, miền Ga-li-lê, Chúa Giê-xu làm phép lạ đầu tiên, tỏ ra vinh hiển Ngài, nên các môn đệ tin Ngài.

12 Sau đó Chúa Giê-xu, mẹ Ngài, các em và môn đệ Ngài đến thành Ca-bê-nâm và ở đó vài hôm.

§ 1:47: **không có chút gì giả dối** Hay “một người đáng tin cậy.” Trong Cựu Ước Gia-cốp (một tên khác của Ít-ra-en) thường dùng để mô tả sự lương gạt hay xảo quyệt. * 1:51: **các con ... trên Con Người** Sáng 28:12. * 2:4: **mẹ** Nguyên văn tiếng Hi-lạp là “gunos” nghĩa là “bà” hay “đàn bà.” † 2:6: **lễ rửa sạch** Người Do-thái thường giữ những luật lệ về rửa rảy một cách đặc biệt trước khi ăn, trước khi thờ kính trong đền thờ, hay các dịp đặc biệt khác. ‡ 2:6: **một trăm hai mươi lít** Nguyên văn, “2 hay 3 mê-trê-ta” (khoảng 80-120 lít).

Chúa Giê-xu vào đền thờ
(Ma 21:12-13; Mác 11:15-17;
Lu 19:45-46)

¹³ Gần đến đại lễ của dân Do-thái nên Chúa Giê-xu lên thành Giê-ru-sa-lem.

¹⁴ Khi vào đền thờ, Ngài thấy người ta buôn bán bò, chiên cừu và bồ câu. Ngài cũng thấy mấy người đổi bạc đang ngồi ở bàn.

¹⁵ Ngài liền làm một cái roi bằng dây thừng và đánh đuổi tất cả ra khỏi đền thờ, từ chiên cừu cho đến bồ. Ngài lật bàn và ném vung vải tiền của những kẻ đổi bạc.

¹⁶ Rồi Ngài ra lệnh cho những kẻ bán bò câu, “Mang hết những thứ này ra khỏi đây ngay lập tức! Không được phép biến nhà Cha ta thành nơi buôn bán!”

¹⁷ Chứng kiến sự việc ấy, các môn đệ Ngài liền nhớ lại lời Thánh Kinh viết,

“Lòng sốt sắng về nhà Chúa nung cháy trong tôi.”

¹⁸ Các người Do-thái hỏi Ngài, “Ông chứng tỏ phép lạ gì mà có quyền làm như vậy?”

¹⁹ Chúa Giê-xu đáp, “Phá sập đền thờ này đi, ta sẽ dựng lại trong ba ngày cho xem.”

²⁰ Người Do-thái bảo, “Người ta phải mất bốn mươi sáu năm mới xây xong đền thờ này mà ông bảo ông sẽ xây lại nổi trong ba ngày thôi à?”

²¹ Nhưng đền thờ mà Chúa Giê-xu muốn nói là thân thể Ngài.

²² Vì thế sau khi Ngài sống lại từ kẻ chết, thì các môn đệ nhớ lại lời Ngài nói, liền tin lời Thánh Kinh và lời Chúa Giê-xu đã bảo.

²³ Đang khi Chúa Giê-xu dự đại lễ Vượt Qua ở Giê-ru-sa-lem, có nhiều người tin theo Ngài vì họ thấy những phép lạ Ngài làm.

²⁴ Nhưng Chúa Giê-xu không tin họ, vì Ngài hiểu mọi người.

²⁵ Ngài cũng không cần ai nói với Ngài về người nào vì Ngài hiểu thấu lòng dạ con người.

3

Ni-cô-đem thăm Chúa Giê-xu

¹ Trong nhóm người Pha-ri-xi, có Ni-cô-đem, là một trong những lãnh tụ Do-thái.

² Ban đêm ông đến thăm Chúa Giê-xu và nói rằng, “Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Thượng Đế phái xuống vì không ai có thể làm được những phép lạ mà thầy đã làm nếu không có Thượng Đế ở cùng.”

³ Chúa Giê-xu đáp, “Tôi bảo thật: Không ai có thể vào Nước Trời nếu không sinh lại.”

⁴ Ni-cô-đem thắc mắc, “Người già rồi thì làm thế nào mà sinh lại được? Chẳng lẽ trở vào lòng mẹ mà sinh ra lần nữa sao?”

⁵ Chúa Giê-xu đáp, “Tôi bảo thật, không ai có thể vào Nước Trời nếu không sinh bằng nước và Thánh Linh.

⁶ Sự sống xác thể do con người theo phần thể xác sinh ra, nhưng sự sống thiêng liêng do Thánh Linh sinh ra.

⁷ Đừng ngạc nhiên về điều tôi nói ‘Mọi người phải sinh lại.’

⁸ Gió muốn thổi đâu cũng được. Ông nghe tiếng gió nhưng không biết gió từ đâu đến rồi sẽ thổi đi đâu. Ai được sinh bởi Thánh Linh cũng giống như vậy.”

⁹ Ni-cô-đem hỏi, “Việc ấy làm thế nào được?”

¹⁰ Chúa Giê-xu đáp, “Ông là giáo sư nổi danh của người Ít-ra-en mà không hiểu những việc ấy sao?”

¹¹ Tôi bảo thật: Chúng tôi nói điều mình biết và thuật lại

§ 2:24: **tin họ** Nguyên văn, “phó thác mình cho họ.”

những gì mình thấy, nhưng các ông không chấp nhận những lời chứng của chúng tôi.

12 Tôi nói những việc dưới đất mà các ông cũng không chịu tin, huống hồ khi tôi nói đến những việc trên trời thì làm sao các ông tin?

13 Người duy nhất đã từng lên trời là Đấng từ trời xuống. Đó là Con Người.

14 Xưa kia Mô-se treo con rắn lên trong sa mạc* thế nào thì Con Người cũng phải bị treo lên như thế,

15 để ai tin Ngài đều được sự sống đời đời.†

16 Vì Thượng Đế quá yêu nhân loại đến nỗi hi sinh Con Một của Ngài, để ai đặt niềm tin vào Con ấy sẽ không bị chết mất nhưng được sống đời đời.

17 Thượng Đế sai Con Ngài đến thế gian không phải để kết tội thế gian, nhưng để thế gian nhờ Ngài mà được cứu.

18 Ai tin nhận Con Trời sẽ không bị kết tội, nhưng ai không chịu tin thì đã bị kết tội rồi, vì không tin nhận Con Một của Thượng Đế.

19 Họ bị kết tội vì lý do này: Ánh sáng‡ đã đến trong thế gian, nhưng họ không thích ánh sáng. Họ lại ưa bóng tối vì việc làm của họ xấu xa.

20 Ai làm ác thì ghét và không thích đến gần ánh sáng vì sợ bị phơi bày việc làm xấu xa của mình.

21 Nhưng ai đi theo sự thật thì thích đến với ánh sáng, để ánh

sáng bày tỏ rằng việc mình làm là do Thượng Đế hướng dẫn."§

Chúa Giê-xu và Giảng Báp-tít

22 Sau đó, Chúa Giê-xu cùng môn đệ đi đến miền Giu-đi-a. Ngài ở đó ít lâu với họ và làm lễ báp-têm.

23 Giảng cũng làm báp-têm ở Ê-nôn, gần Xa-lim vì nơi ấy có nhiều nước. Dân chúng kéo đến để chịu lễ báp-têm.

24 Lúc ấy Giảng chưa bị tù.

25 Vài môn đệ của Giảng cãi nhau với một người Do-thái về nghi lễ tẩy sạch.*

26 Họ đến báo với Giảng, "Người trước kia ở với thầy phía bên kia sông Giô-đanh mà thầy đã làm chứng cho, hiện nay cũng đang làm lễ báp-têm và ai nấy đều đến với ông ấy!"

27 Giảng đáp, "Chẳng ai nhận được gì mà không phải Trời cho.

28 Chính các anh công nhận lời tôi nói, 'Tôi không phải là Đấng Được Lựa Chọn, mà chỉ là người được sai đến trước để dọn đường cho Ngài mà thôi.' "

29 Cô dâu thuộc về chú rể; nhưng người bạn giúp đỡ chú rể đứng chờ và lắng nghe, lòng khắp khởi vui mừng khi nghe tiếng chú rể. Hiện tại tôi cũng vui mừng như thế.

30 Ngài phải càng trội hơn, còn tôi phải càng kém đi.

Đấng từ trời xuống

31 "Đấng từ trên xuống cao trọng hơn tất cả. Ai từ đất ra là thuộc về đất, nói những điều

* **3:14: Mô-se treo ... sa mạc** Khi dân Chúa đang sắp chết vì bị rắn cắn thì Ngài bảo Mô-se làm một con rắn bằng đồng treo lên một cây sào để cho ai nhìn nó thì được sống. Xem Dân 21:4-9. † **3:15: để ai ... đời đời** Một số học giả cho rằng câu này của Chúa Giê-xu nói chấm dứt ở các câu 16-21. ‡ **3:19: Ánh sáng** Đây có nghĩa là Đấng Cứu thế, Thiên Ngôn, Đấng mang sự hiểu biết về Thượng Đế đến cho thế gian. § **3:21: Nhưng ai ... hướng dẫn** Vài học giả cho rằng các câu 16-21 là lời Chúa Giê-xu nói. Còn một số học giả khác thì cho rằng đó là lời của Giảng.

* **3:25: nghi lễ tẩy sạch** Người Do-thái có những qui tắc về việc rửa ráy theo một cách riêng trước khi ăn, trước khi thờ phụng trong đền thờ, hay vào các dịp khác.

thuộc về đất, nhưng Đấng từ trời xuống cao trọng hơn mọi loài.

³² Ngài nói những điều mình nghe thấy, nhưng không ai chịu tiếp nhận lời làm chứng của Ngài.

³³ Nhưng ai tin nhận lời làm chứng của Ngài thì chứng tỏ rằng Thượng Đế là chân thật.

³⁴ Đấng mà Thượng Đế sai đến nói ra những lời của Thượng Đế vì Thượng Đế ban cho Ngài đầy dẫy Thánh Linh.

³⁵ Cha yêu Con nên giao tất cả mọi sự cho Con.

³⁶ Ai tin Con thì được sống đời đời; còn ai không vâng phục Con thì sẽ chẳng có sự sống, trái lại cơn thịnh nộ của Thượng Đế hiện đang đè nặng trên người ấy."

4

Chúa Giê-xu nói chuyện với người đàn bà Xa-ma-ri

¹ Khi Chúa Giê-xu biết việc người Pha-ri-xi nghe đồn Ngài chiêu mộ và làm lễ báp-têm cho nhiều người hơn Giảng,

² thật ra không phải Chúa Giê-xu mà là các môn đệ Ngài làm lễ báp-têm,

³ thì liền rời miền Giu-đia trở về miền Ga-li-lê.

⁴ Trên đường về Ngài phải băng qua xứ Xa-ma-ri.

⁵ Đến một thị trấn thuộc xứ Xa-ma-ri gọi là Xi-kha, gần thửa ruộng mà Gia-cốp cho Giô-xép, con mình.

⁶ Ở đó có cái giếng Gia-cốp. Mỗi mệch vì đi đường xa, nên Chúa Giê-xu ngồi nghỉ chân bên giếng. Lúc ấy khoảng giữa trưa.

⁷ Có một người đàn bà Xa-ma-ri đến giếng để lấy nước. Chúa Giê-xu nói với chị, "Chị làm ơn cho tôi xin chút nước uống."

⁸ Chuyện xảy ra khi các môn đệ Ngài đang vào phố mua thức ăn.

⁹ Người đàn bà Xa-ma-ri trả lời, "Ơ kìa, ông là đàn ông Do-thái mà tại sao lại xin nước uống ở tôi là đàn bà Xa-ma-ri?" Người Do-thái không thích tiếp xúc với người Xa-ma-ri*.

¹⁰ Chúa Giê-xu đáp, "Nếu chị biết được ơn lành từ Thượng Đế là gì và biết người xin chị nước uống là ai, chắc hẳn chị sẽ xin và người ấy sẽ cho chị nước sống."

¹¹ Chị hỏi, "Thưa ông, giếng thì sâu mà ông lại không có gàu để múc, vậy ông lấy nước sống ấy ở đâu?"

¹² Tổ tiên chúng tôi là Gia-cốp đã để lại cho chúng tôi giếng này; chính ông ấy cùng con cháu và bây giờ gia súc đều uống nước từ đó. Ông lớn hơn Gia-cốp à?"

¹³ Chúa Giê-xu đáp, "Ai uống nước này rồi sẽ còn khát mãi,

¹⁴ nhưng người nào uống nước tôi cho sẽ không bao giờ khát nữa. Nước tôi cho người ấy sẽ trở thành một suối nước tuôn trào từ bên trong và dẫn đến sự sống đời đời."

¹⁵ Chị thưa, "Xin ông làm ơn cho tôi nước ấy đi để tôi không khát nữa và khỏi cần đến đây lấy nước."

¹⁶ Chúa Giê-xu bảo, "Chị về gọi chồng chị đến đây."

¹⁷ Chị đáp, "Tôi không có chồng."

Chúa Giê-xu tiếp, "Chị nói không có chồng là đúng lắm.

¹⁸ Thật ra chị đã có năm đời chồng rồi, còn người đàn ông mà chị đang chung sống cũng chẳng phải là chồng chị. Chị đã nói thật."

¹⁹ Chị đáp, "Thưa ông, tôi nhận thấy ông là nhà tiên tri.

* 4:9: *Người Do-thái ... Xa-ma-ri* Hay "Người Do-thái không dùng những món đồ mà người Xa-ma-ri đã dùng."

20 Tổ tiên chúng tôi thờ phụng trên núi này, còn người Do-thái các ông thì lại cho rằng nơi phải thờ phụng là Giê-ru-sa-lem."

21 Chúa Giê-xu bảo, "Chị tin tôi đi. Đến lúc người ta không còn thờ phụng Cha trên núi này hay tại Giê-ru-sa-lem nữa.

22 Người Xa-ma-ri không biết điều mình thờ phụng; nhưng chúng tôi biết điều chúng tôi thờ phụng vì sự cứu rỗi đến từ người Do-thái.

23 Đã đến lúc mọi người thờ phụng chân thật sẽ thờ phụng Cha bằng tâm linh và sự thật. Thời điểm đó đã đến rồi. Chị thấy không, Cha đang tìm kiếm những kẻ thờ phụng như thế.

24 Thượng Đế là linh thần nên ai thờ phụng Ngài phải dùng tâm linh và lòng thành thật."

25 Người đàn bà thưa, "Tôi biết Đấng Mê-si sắp đến." Mê-si có nghĩa là Đấng Cứu Thế. "Khi Ngài đến, Ngài sẽ giải thích mọi việc cho chúng ta."

26 Chúa Giê-xu bảo, "Đấng ấy chính là tôi đây, người đang nói chuyện với chị."

27 Lúc đó các môn đệ Ngài cũng từ phố vừa về tới. Họ sững sốt khi thấy Ngài nói chuyện với một người đàn bà. Tuy nhiên không ai hỏi Ngài, "Thầy cần gì?" hoặc "Sao thầy nói chuyện với chị ấy?"

28 Chị bỏ bầu nước lại, trở vào thành bảo dân chúng,

29 "Ra mà xem một người đã nói vanh vách hết tất cả những gì tôi làm. Biết đâu chừng ông ta là Đấng Cứu Thế?"

30 Do đó dân chúng lũ lượt từ thành kéo nhau ra gặp Chúa Giê-xu.

31 Trong khi ấy các môn đệ nài nỉ Chúa Giê-xu, "Mời thầy ăn một chút."

32 Nhưng Chúa Giê-xu đáp, "Ta có một thức ăn mà các con không biết."

33 Các môn đệ hỏi nhau, "Có ai mang thức ăn cho thầy rồi sao?"

34 Chúa Giê-xu đáp, "Thức ăn của ta tức là làm theo ý muốn của Đấng sai ta đến và làm xong công việc Ngài.

35 Các con hay nói, 'Còn bốn tháng nữa là tới mùa gặt.' Nhưng ta bảo các con, hãy mở mắt nhìn cánh đồng; lúa đã chín, sẵn sàng để gặt rồi!

36 Thợ gặt được trả công và đang thu góp mùa màng vào sự sống đời đời. Vì thế mà cả người trồng lẫn người gặt đều vui chung.

37 Câu ngạn ngữ nói đúng, 'Người này gieo, kẻ kia gặt.'

38 Ta sai các con đến gặt một loại hoa màu mà các con không phải bỏ công lao. Người khác đã ra sức, còn các con vào hưởng công lao của họ."

39 Có nhiều người Xa-ma-ri ở thành ấy tin Chúa Giê-xu qua lời làm chứng của người đàn bà rằng, "Người kể vanh vách mọi điều tôi làm."

40 Lúc các người Xa-ma-ri ra gặp Ngài thì nài nỉ Ngài ở lại với họ, nên Chúa Giê-xu nhận lời và ở lại tại đó hai ngày.

41 Có thêm nhiều người nữa tin, sau khi nghe những lời dạy của Ngài.

42 Họ bảo chị, "Lúc đầu chúng tôi tin, vì lời làm chứng của chị, nhưng bây giờ chúng tôi tin vì chúng tôi đã nghe Ngài tận tai và biết chắc rằng người này quả thật là Đấng Cứu Thế của nhân loại."

Chữa lành con trai của một sĩ quan

(Ma 8:5-13; Lu 7:1-10)

43 Hai ngày sau, Chúa Giê-xu rời nơi ấy đi đến miền Ga-li-lê.

5

44 Ngài đã từng nói là chẳng có nhà tiên tri nào được tôn trọng nơi quê hương mình cả.

45 Khi đến miền Ga-li-lê, dân chúng nơi ấy tiếp đón Ngài, vì họ đã chứng kiến mọi việc Ngài làm trong lễ Vượt Qua, và họ cũng có mặt tại đó.

46 Chúa Giê-xu trở lại viếng thành Ca-na thuộc Ga-li-lê, nơi Ngài đã biến nước thành rượu. Một sĩ quan cao cấp của nhà vua ở thành Ca-bê-nâm có đứa con trai đang lâm bệnh.

47 Khi nghe Chúa Giê-xu từ Giu-đi-a đã trở về Ga-li-lê, ông liền đi đón và van xin Ngài đến Ca-bê-nâm chữa lành cho con mình đang hấp hối.

48 Chúa Giê-xu bảo, "Tại sao các ông luôn luôn phải thấy dấu kỳ và phép lạ thì mới chịu tin?"

49 Viên sĩ quan nài nỉ, "Xin Ngài làm ơn đến trước khi con tôi chết."

50 Chúa Giê-xu bảo, "Ông cứ về đi. Con của ông sẽ sống."

Viên sĩ quan đó tin lời Chúa Giê-xu bảo và đi về.

51 Trên đường về thì các đầy tớ ra đón và báo tin, "Con của chủ khỏi bệnh rồi!"

52 Ông hỏi họ, "Con tôi bắt đầu hết bệnh vào giờ nào?"

Họ đáp, "Khoảng một giờ trưa hôm qua, cơn sốt dứt."

53 Người cha liền nhớ lại đó chính là giờ mà Chúa Giê-xu bảo, "Con của ông sẽ sống!" Nên ông và cả nhà đều tin nhận Ngài.

54 Đó là phép lạ thứ nhì mà Chúa Giê-xu làm sau khi từ miền Giu-đi-a trở về Ga-li-lê.

Chúa Giê-xu chữa lành người bệnh ở hồ

1 Sau đó, Chúa Giê-xu lên thành Giê-ru-sa-lem để dự một lễ đặc biệt của người Do-thái.

2 Ở Giê-ru-sa-lem có một hồ nước với năm vòm cửa có mái che; hồ đó gọi là Bết-xa-tha* theo tiếng Do-thái và năm gân Cổng Chiên.

3 Vô số người bệnh nằm la liệt dưới các vòm cửa cạnh hồ. Từ người mù, què cho đến bại xuội†.

4 ‡
5 Có một người bị bệnh bại xuội hơn ba mươi tám năm trời đang nằm đó.

6 Khi Chúa Giê-xu nhìn thấy thì biết ông đã liệt giường lâu lắm rồi, nên Ngài hỏi, "Ông có muốn lành bệnh không?"

7 Người bệnh đáp, "Thưa ông, tôi chẳng có ai giúp đỡ tôi xuống hồ khi nước động. Lần nào tôi tìm cách xuống hồ là đã có người khác xuống trước rồi."

8 Chúa Giê-xu liền bảo, "Ông hãy đứng dậy, cuốn chăn chiếu đi."

9 Lập tức người bệnh được lành. Ông liền cuốn chăn chiếu lại và bắt đầu bước đi. Chuyện xảy ra nhằm ngày Sa-bát.

10 Vì thế, các người Do-thái bảo người được chữa lành rằng, "Hôm nay là ngày Sa-bát, anh ôm chăn chiếu đi như thế là phạm luật."

11 Nhưng anh trả lời, "Người đã chữa tôi lành bảo tôi, 'Hãy cuốn chăn chiếu mà đi.'"

12 Họ hỏi, "Người nào bảo anh cuốn chăn chiếu mà đi?"

* 5:2: *Bết-xa-tha* Cũng gọi là Bết-xai-đa hay Bê-tét-đa, một hồ nước nằm phía Bắc của đền thờ ở Giê-ru-sa-lem. † 5:3: Cuối câu 3, một vài bản Hi-lạp ghi thêm, "và họ chờ nước quấy động." ‡ 5:4: Một vài bản khác thêm câu 4: "Thỉnh thoảng một thiên sứ của Chúa đáp xuống hồ quấy động nước. Sau đó hễ ai là người đầu tiên xuống hồ thì dù cho mắc bệnh gì cũng đều được lành."

13 Nhưng người được chữa lành không biết ai vì nơi đó có đông người, còn Chúa Giê-xu đã trà trộn vào đám đông và đi khỏi rồi.

14 Sau đó Chúa Giê-xu gặp ông trong đền thờ thì Ngài bảo, “Bây giờ ông được lành bệnh rồi; đừng phạm tội nữa, nếu không sẽ có điều tệ hại hơn nữa xảy đến cho ông đó.”

15 Ông ta liền đi báo các người Do-thái rằng Chúa Giê-xu là người đã chữa lành cho mình.

16 Họ liền tìm cách gây sự với Ngài vì Ngài dám chữa bệnh trong ngày Sa-bát.

17 Nhưng Chúa Giê-xu bảo họ, “Cha ta luôn luôn làm việc, cho nên ta cũng làm việc.”

18 Lời ấy khiến các người Do-thái càng kiếm cách giết Ngài. Họ nói “Tên Giê-xu trước đã phạm luật ngày Sa-bát mà bây giờ lại dám gọi Thượng Đế là Cha mình, tự làm ra mình ngang hàng với Trời!”

Chúa Giê-xu có thẩm quyền của Thượng Đế

19 Nhưng Chúa Giê-xu bảo họ, “Ta nói thật với các người: Con không tự mình làm điều gì được. Con chỉ làm điều Con thấy Cha làm. Điều gì Cha làm, Con cũng làm giống như thế.

20 Vì Cha yêu Con nên cho Con thấy mọi điều Cha làm. Ngài sẽ còn cho Con thấy nhiều điều lớn hơn thế này nữa để các người kinh ngạc.

21 Vì Cha khiến kẻ chết sống lại và ban sự sống cho họ, nên Con cũng sẽ ban sự sống cho kẻ nào Ngài muốn.

22 Thật ra, Cha không xét xử ai nhưng đã giao toàn quyền xét xử cho Con,

23 để mọi người sẽ tôn kính Con như đã tôn kính Cha. Ai không

tôn kính Con cũng không tôn kính Cha là Đấng đã sai Con đến.

24 Ta bảo thật, ai nghe lời ta và tin Đấng đã sai ta đến, thì được sự sống đời đời. Người đó không bị kết tội, nhưng vượt từ chết qua sống.

25 Ta bảo thật, đến lúc mà những người chết nghe tiếng Con của Thượng Đế sẽ được sống. Thời kỳ ấy nay đã đến rồi.

26 Vì Cha là nguồn sống, nên Ngài khiến cho Con cũng trở nên nguồn sống.

27 Cha đã giao cho con quyền xét xử, vì Ngài là Con Người.

28 Đừng ngạc nhiên về điều này; đến lúc mọi người chết trong mồ mả sẽ nghe tiếng Ngài.

29 Họ sẽ bước ra khỏi mộ. Ai làm lành sẽ sống dậy để được sống đời đời, còn ai làm ác cũng sẽ sống dậy để chịu kết tội.

30 Tự mình ta không thể làm được gì. Ta phán đoán theo điều ta nghe nên sự phán đoán của ta là công bằng. Ta không tìm cách làm vừa lòng mình, nhưng vừa lòng Đấng sai ta đến.

Chúa Giê-xu cho biết Ngài là Con Thượng Đế

31 Nếu ta tự làm chứng về mình thì lời làm chứng ta không giá trị gì.

32 Nhưng có một người khác làm chứng về ta và ta biết rằng lời chứng của người ấy về ta có giá trị.

33 Các người đã sai người đến gặp Giảng và ông ta đã cho các người biết sự thật.

34 Không phải ta cần lời chứng của Giảng; ta nói những điều này để các người được cứu.

35 Giảng như một cái đèn cháy sáng, còn các người vui lòng tạm nhận ánh sáng của ông ấy.

³⁶ Nhưng có một lời chứng về ta còn lớn hơn lời chứng của Giăng nữa. Những gì Cha giao cho ta làm chứng tỏ rằng Ngài đã sai ta đến.

³⁷ Chính Cha, Đấng đã sai ta đến làm chứng cho ta. Các người chưa nghe tiếng Ngài và chưa hề thấy mặt Ngài.

³⁸ Những lời dạy của Ngài không ở trong lòng các người vì các người không chịu tin Đấng Cha sai đến.

³⁹ Các người tra xem Thánh Kinh, vì tin rằng nhờ đó mà các người sẽ được sống đời đời. Chính Thánh Linh làm chứng về ta.

⁴⁰ Tuy nhiên các người không chịu đến cùng ta để được sống!

⁴¹ Ta không cần lời ca tụng của loài người.

⁴² Nhưng ta biết các người chẳng có tình yêu của Thượng Đế trong lòng.

⁴³ Ta từ Cha mà đến và nói thay cho Ngài, nhưng các người lại không bằng lòng tiếp nhận ta. Nếu có kẻ khác tự nhận danh mà đến chắc các người sẽ tiếp nhận.

⁴⁴ Làm sao các người tin được nếu các người chỉ thích nhận lời ca tụng lẫn nhau mà không hề tìm lời khen ngợi từ Thượng Đế duy nhất?

⁴⁵ Đừng lầm tưởng rằng ta sẽ tố cáo các người trước mặt Cha. Mô-se, người mà các người đang trông mong, mới chính là người lên án các người.

⁴⁶ Nếu các người thật tin Mô-se thì chắc hẳn cũng đã tin ta vì Mô-se đã viết về ta.

⁴⁷ Nhưng vì các người không tin điều Mô-se viết, thì làm sao các người tin điều ta nói cho được?"

6

Hơn năm ngàn người được thết

đãi

(Ma 14:13-21; Mác 6:30-44; Lu 9:10-17)

¹ Sau đó, Chúa Giê-xu băng qua hồ Ga-li-lê, hồ này cũng có tên là Ti-bê-ri-át.

² Có rất đông người đi theo Ngài vì họ đã thấy nhiều phép lạ chữa bệnh của Ngài.

³ Chúa Giê-xu lên một ngọn đồi và ngồi với các môn đệ.

⁴ Đại lễ Vượt Qua của Do-thái gần đến.

⁵ Ngài ngẩng lên thấy một đoàn dân đông đi đến, liền hỏi Phi-líp, "Chúng ta phải mua bánh ở đâu để đủ cho chừng này người ăn đây?"

⁶ Ngài hỏi như thế để thử Phi-líp chứ Ngài biết điều Ngài định làm rồi.

⁷ Phi-líp đáp, "Tất cả chúng ta phải làm việc nguyên cả tháng mới mua đủ bánh cho mỗi người một ít."

⁸ Một môn đệ khác của Ngài là Anh-rê, em của Xi-môn Phia-rô, báo cáo,

⁹ "Đây có một cậu bé có năm ổ bánh lúa mạch và hai con cá nhỏ. Nhưng đông thế này làm sao cho đủ?"

¹⁰ Chúa Giê-xu nói, "Bảo dân chúng ngồi xuống đi." Nơi đó có nhiều cỏ. Trong số những người ngồi, nếu chỉ tính đàn ông thì có khoảng năm ngàn.

¹¹ Chúa Giê-xu cầm lấy bánh, tạ ơn Thượng Đế và phân phát cho mọi người ngồi đó. Ngài cũng phân phát cá, ai muốn ăn bao nhiêu cũng được.

¹² Sau khi mọi người ăn no nê rồi thì Ngài bảo các môn đệ, "Lượm hết những miếng bánh thừa và cá vụn để khỏi phí phạm."

¹³ Cho nên họ lượm được đầy mười hai giỏ các miếng thừa từ năm ổ bánh lúa mạch.

14 Sau khi chứng kiến phép lạ này mà Chúa Giê-xu đã làm, thì dân chúng bảo nhau, “Đây đúng là nhà tiên tri phải đến thế gian!”

15 Chúa Giê-xu biết họ định ép Ngài, tôn làm vua, liền lánh đi vào trong núi một mình.

*Chúa Giê-xu đi trên mặt nước
(Ma 14:22-27; Mác 6:45-52)*

16 Chiều đến, các môn đệ của Chúa Giê-xu đi xuống hồ Ga-li-lê.

17 Trời tối rồi mà Ngài vẫn chưa trở lại với các môn đệ. Họ liền lên một chiếc thuyền chèo trở lại bờ bên kia về hướng thành Ca-bê-nâm.

18 Lúc đó có cơn gió mạnh thổi, làm dậy sóng ào ào trên mặt hồ.

19 Chèo được khoảng bốn năm cây số* bỗng họ thấy Chúa Giê-xu đi trên mặt nước tiến về phía thuyền. Họ hết hoảng.

20 Nhưng Ngài trấn an, “Đừng sợ! Ta đây mà!”

21 Họ liền vui mừng, rước Ngài vào thuyền. Lập tức thuyền cập bờ đúng nơi họ định đến.

Dân chúng đi tìm Chúa Giê-xu

22 Hôm sau đoàn dân đã ở bờ hồ bên kia, biết Chúa Giê-xu không có xuống thuyền đi chung với các môn đệ, vì họ ra đi mà không có Ngài đi chung. Hơn nữa, dân chúng biết ở đó chỉ có một chiếc thuyền mà thôi.

23 Tuy nhiên, sau đó có các thuyền khác từ hồ Ti-bê-ri-át cập bờ gần nơi dân chúng ăn, sau khi Chúa tạ ơn.

24 Vì thấy Chúa Giê-xu và các môn đệ không có ở đó, nên dân chúng liền lên thuyền chèo qua Ca-bê-nâm tìm Ngài.

Chúa Giê-xu là bánh sự sống

25 Khi tìm được Ngài ở bờ hồ bên kia, họ hỏi Ngài, “Thưa thầy, thầy đến đây khi nào?”

26 Chúa Giê-xu đáp, “Ta bảo thật, các người tìm ta chẳng phải vì thấy các phép lạ ta làm mà chỉ vì được ăn no nê.

27 Đừng phí sức cho thứ đồ ăn bị hư hỏng, nhưng hãy ra công về thứ đồ ăn còn tốt mãi và dẫn đến sự sống đời đời. Đó là thứ đồ ăn mà Con Người sẽ cho các người vì Thượng Đế, Cha Ngài, đã cho Ngài quyền ấy.”

28 Họ hỏi, “Thế thì Thượng Đế muốn chúng tôi làm gì?”

29 Chúa Giê-xu đáp, “Điều Thượng Đế muốn các người làm là tin nhận Đấng Ngài sai đến.”

30 Họ hỏi, “Thầy làm phép lạ gì để chúng tôi thấy và tin? Nếu chúng tôi thấy phép lạ thì chúng tôi sẽ tin thầy. Thầy làm được gì?”

31 Tổ tiên chúng tôi ăn bánh man-na trong sa mạc như Thánh Kinh ghi, ‘Ông ta cho họ ăn bánh từ trời xuống.’”†

32 Chúa Giê-xu đáp, “Ta bảo thật, không phải Mô-se cho các người bánh từ trời xuống đâu, nhưng chính Cha ta cho các người bánh thật từ trời xuống.

33 Vì bánh của Thượng Đế là Đấng từ trời xuống, mang nguồn sống đến cho nhân loại.”

34 Họ thưa, “Vậy xin thầy cho chúng tôi bánh ấy luôn luôn!”

35 Chúa Giê-xu đáp, “Ta là bánh của sự sống. Ai đến cùng ta sẽ chẳng bao giờ đói, ai tin ta sẽ không bao giờ khát.

36 Như ta đã bảo, các người đã thấy ta rồi nhưng vẫn không chịu tin.

37 Ai do Cha ta giao cho ta sẽ đến cùng ta, ta không bao giờ xua đuổi họ.

* 6:19: **bốn năm cây số** Nguyên văn, “25 hay 30 ếch-ta-đia.” † 6:31: **Ông ta ... trời xuống** Thi 78:24.

38 Vì ta từ trời xuống không phải để làm theo ý ta, mà làm theo ý của Đấng sai ta đến.

39 Ý muốn của Đấng đã sai ta đến là ta không được làm mất một người nào mà Ngài đã giao cho, nhưng ta sẽ khiến họ sống lại trong ngày cuối cùng.

40 Đây là ý muốn Cha: Ai nhìn thấy Con và tin Ngài thì được sự sống đời đời. Ta sẽ khiến họ sống lại trong ngày cuối cùng."

41 Nhưng vì Ngài nói, "Ta là bánh từ trời xuống," nên dân chúng xâm xì về Ngài.

42 Họ bảo nhau, "Ông này là Giê-xu, con Giô-xép phải không? Chúng ta biết rõ cha mẹ ông ta, tại sao ông ta dám xưng, 'Ta từ trời xuống?'" "

43 Nhưng Chúa Giê-xu đáp, "Các người đừng xâm xì với nhau làm gì.

44 Cha là Đấng đã sai ta đến. Không ai có thể đến với ta nếu Cha không dẫn họ đến; còn ta sẽ khiến người ấy sống lại trong ngày cuối cùng.

45 Các nhà tiên tri đã viết, 'Mọi người sẽ được Thượng Đế dạy bảo.'[‡] Người nào vắng lời Cha và học theo Cha đều đến cùng ta.

46 Chưa hề có ai thấy Cha trừ ra Đấng từ Thượng Đế đến, là đã thấy Ngài mà thôi.

47 Ta bảo thật, ai tin đều được sống đời đời.

48 Ta là bánh ban sự sống.

49 Tổ tiên các người ăn ma-na trong sa mạc nhưng vẫn chết.

50 Đây là bánh từ trời xuống. Ai ăn bánh này sẽ không chết nữa.

51 Ta là bánh sống từ trời xuống. Ai ăn bánh này sẽ sống mãi. Bánh đó là thịt ta mà ta sẽ cho để thế gian nhờ đó mà sống."

52 Thế là người Do-thái bắt đầu cãi nhau rằng, "Người này làm sao lấy thịt mình cho chúng ta ăn được?"

53 Chúa Giê-xu nói với họ, "Ta bảo thật, các người phải ăn thịt và uống huyết Con Người, nếu không sẽ chẳng nhận được sự sống trong các người đâu.

54 Ai ăn thịt ta và uống huyết ta sẽ nhận được sự sống đời đời. Ta sẽ khiến người ấy sống lại trong ngày cuối cùng.

55 Vì thịt ta chính là thức ăn, huyết ta chính là thức uống.

56 Ai ăn thịt ta và uống huyết ta thì sống trong ta và ta sống trong người ấy.

57 Cha Hằng Sống đã sai ta đến và ta sống là nhờ Ngài. Vì thế, ai ăn nuốt ta cũng sẽ sống bởi ta.

58 Ta không phải như bánh mà tổ tiên các người đã ăn rồi chết. Ta là bánh từ trời xuống, ai ăn bánh này sẽ sống mãi."

59 Chúa Giê-xu nói những điều ấy khi đang dạy dỗ trong hội đường ở thành Ca-bê-nam.

Nhiều môn đệ bỏ Chúa Giê-xu

60 Khi các môn đệ Ngài nghe thế thì nhiều người bảo, "Lời dạy này thật khó, ai mà nghe được?"

61 Biết họ đang bàn tán nhau về lời dạy ấy nên Ngài hỏi, "Có phải lời dạy này làm các con khó chịu không?"

62 Nếu các con thấy Con Người trở lên nơi xuất xứ của Ngài thì sao?

63 Chính thần linh cho sự sống, còn xác thịt chẳng ích gì. Những lời ta đã nói cùng các con là thần linh và sự sống.

64 Tuy nhiên có vài người trong các con không chịu tin." Ngài nói vậy vì ngay từ đầu Chúa Giê-xu

[‡] 6:45: 'Mọi người ... dạy bảo.' Ê-sai 54:13.

đã biết trước những ai không tin Ngài và ai là kẻ phản Ngài.

⁶⁵ Ngài tiếp, “Chính vì thế mà ta đã bảo các con ‘Chẳng ai có thể đến cùng ta được nếu Thượng Đế không đưa đến.’ ”

⁶⁶ Sau khi Chúa Giê-xu nói thế thì nhiều môn đệ rút lui, không đi theo Ngài nữa.

⁶⁷ Chúa Giê-xu hỏi mười hai môn đệ, “Còn các con có muốn rút lui không?”

⁶⁸ Xi-môn Phia-rô thưa, “Thưa Chúa, chúng con biết đến với ai? Chúa có lời của sự sống đời đời.

⁶⁹ Chúng con tin và biết rằng thầy là Đấng Thánh mà Thượng Đế sai đến.”

⁷⁰ Chúa Giê-xu tiếp, “Có phải ta chọn tất cả là mười hai người trong các con không? Thế mà một người trong các con là quỷ!”

⁷¹ Ngài muốn nói đến Giu-đa, con của Xi-môn Ít-ca-ri-ốt, là một trong số mười hai người về sau phản Ngài.

7

Các em Chúa Giê-xu không chịu tin

¹ Sau đó, Chúa Giê-xu đi quanh miền Ga-li-lê. Ngài tránh miền Giu-đia vì các người Do-thái ở đó tìm cách giết Ngài.

² Lễ Lều Tạm của dân Do-thái gần đến,

³ nên các em Ngài bảo, “Anh hãy rời vùng này, đi đến miền Giu-đia, để cho các người theo anh ở đó cũng được thấy những phép lạ anh làm nữa.

⁴ Ai muốn được người ta biết đến thì không giấu diếm điều mình làm. Vì anh đã làm những điều lạ lùng này thì phải cho thiên hạ biết đến anh chứ!”

⁵ Ngay đến chính các em Ngài cũng không tin Ngài.

⁶ Chúa Giê-xu bảo họ, “Thì giờ chưa tiện cho anh, nhưng với các em thì giờ lúc nào cũng thuận tiện.

⁷ Thế gian không thể ghét các em được, nhưng thế gian ghét anh vì anh chỉ ra những điều ác họ làm.

⁸ Thôi các em lên dự lễ đi. Anh không đi lần này đâu vì thì giờ chưa tiện cho anh.”

⁹ Nói xong, Ngài ở nán lại miền Ga-li-lê.

¹⁰ Tuy nhiên, sau khi các em Ngài đã đi lên dự lễ thì Chúa Giê-xu cũng lên nhưng đi kín đáo, không để ai thấy.

¹¹ Các người Do-thái đi tìm Ngài trong kỳ lễ hỏi rằng, “Ông ta đâu rồi?”

¹² Có nhiều lời xàm xì trong quần chúng về Ngài. Người thì nói, “Ông ta là người tốt.” Kẻ khác thì bảo, “Không, ông ta bịp dân chúng đó thôi.”

¹³ Nhưng không ai dám bàn tán công khai về Ngài vì họ sợ các người Do-thái.

Chúa Giê-xu dạy trong kỳ lễ ở Giê-ru-sa-lem

¹⁴ Giữa kỳ lễ*, Chúa Giê-xu đi vào đền thờ giảng dạy.

¹⁵ Các người Do-thái rất kinh ngạc và hỏi nhau, “Làm sao mà người này biết quá nhiều như thế, trong khi chưa bao giờ đặt chân đến trường?”

¹⁶ Chúa Giê-xu đáp, “Những điều ta dạy không phải tự ta mà do Đấng đã sai ta đến.

¹⁷ Ai làm theo ý muốn Thượng Đế sẽ biết rằng điều ta dạy là do Thượng Đế hay tự ý ta.

¹⁸ Ai dạy theo ý riêng thì chỉ tìm vinh dự cho mình thôi. Nhưng ai

* 7:14: Lễ Đây là lễ Lều Tạm hay Chòi Lá. Xem câu 2 và Bảng Giải Thích Từ Ngữ.

tìm vinh dự cho Đấng sai mình đến là người ngay thật, trong người ấy không có điều gì giả dối.

¹⁹ Mô-se đã ban hành Luật Lệ cho các người nhưng không ai trong các người tôn trọng Luật Lệ. Tại sao các người tìm cách giết ta?"

²⁰ Họ trả lời, "Ông bị quỷ ám. Ai tìm cách giết ông?"

²¹ Chúa Giê-xu đáp, "Ta làm một phép lạ mà các người đều kinh ngạc.

²² Mô-se ban cho các người luật về phép cắt dương bì. Thật ra không phải Mô-se cho các người luật ấy mà là các tổ tiên. Cho nên các người cắt dương bì trong ngày Sa-bát."

²³ Nếu các người làm lễ cắt dương bì trong ngày Sa-bát để khỏi vi phạm luật lệ Mô-se thì tại sao các người bắt bình khi ta khiến một bệnh nhân hoàn toàn bình phục trong ngày Sa-bát?"

²⁴ Đừng phán đoán theo bề ngoài mà hãy phán đoán cho đúng."

Chúa Giê-xu có phải là Đấng Cứu Thế không?

²⁵ Một vài người ở Giê-ru-sa-lem hỏi, "Đây có phải là người mà họ tìm cách giết không?"

²⁶ Thế sao ông ta công khai giảng dạy mà chẳng ai làm gì cả? Không chừng các nhà lãnh đạo biết chắc rằng ông ta là Đấng Cứu Thế.

²⁷ Khi Đấng Cứu Thế đến sẽ không ai biết Ngài từ đâu đến, chứ còn người này thì chúng ta biết rõ gốc gác."

²⁸ Đang khi dạy trong đền thờ thì Chúa Giê-xu kêu lên, "Các người biết ta và cũng biết ta từ đâu đến. Ta không tự lấy quyền mình mà đến. Đấng đã sai ta đến là chân thật. Các người không biết Ngài

²⁹ nhưng ta biết Ngài, vì ta từ Ngài mà đến và Ngài là Đấng đã sai ta."

³⁰ Khi nghe như thế thì dân chúng muốn bắt Chúa Giê-xu nhưng không ai dám ra tay vì thời điểm của Ngài chưa đến.

³¹ Tuy nhiên có nhiều người trong quần chúng tin Ngài. Họ hỏi nhau, "Khi Đấng Cứu Thế đến, liệu Ngài có làm nhiều phép lạ hơn người này không?"

Các nhà lãnh đạo Do-thái tìm cách bắt Chúa Giê-xu

³² Người Pha-ri-xi nghe quần chúng xì xào như thế về Chúa Giê-xu, liền cùng các giới trưởng tế sai một số lính gác đền thờ đến bắt Ngài.

³³ Chúa Giê-xu bảo, "Ta còn ở với các người một thời gian ngắn nữa, rồi ta sẽ trở về cùng Đấng đã sai ta.

³⁴ Các người sẽ tìm ta nhưng không gặp được, vì các người không thể đến được nơi ta ở."

³⁵ Người Do-thái hỏi nhau, "Ông này đi đâu mà chúng ta không tìm được? Chẳng lẽ ông ta đi đến các thành phố Hi-lạp có dân ta cư ngụ để giảng cho người Hi-lạp sao?"

³⁶ Ông ta bảo, "Các người sẽ tìm ta nhưng không tìm được và rằng các người không thể đến nơi ta ở.' Như thế nghĩa là gì?"

Chúa Giê-xu giảng về Thánh Linh

³⁷ Vào ngày cuối cùng và cũng là ngày quan trọng nhất của kỳ lễ, Chúa Giê-xu đứng dậy kêu lên rằng, "Ai khát hãy đến cùng ta mà uống.

³⁸ Người nào tin ta thì suối nước sống sẽ tuôn tràn từ tấm lòng người ấy như Thánh Kinh đã viết."

39 Ngài muốn nói đến Thánh Linh. Lúc bấy giờ Thánh Linh chưa đến trên ai vì Chúa Giê-xu chưa được hiển vinh. Nhưng sau đó những người tin Ngài sẽ nhận Thánh Linh.

Dân chúng bàn cãi về Chúa Giê-xu

40 Khi quần chúng nghe Ngài nói như thế thì một số người bảo, “Người này quả thật là nhà tiên tri!”

41 Kẻ khác lại nói, “Ông ta là Đấng Cứu Thế!” Nhưng có người cãi, “Đấng Cứu Thế mà xuất thân từ Ga-li-lê à?”

42 Thánh Kinh chép rằng Đấng Cứu Thế sẽ thuộc dòng vua Đa-vít và xuất thân ở Bết-lê-hem, thị trấn mà vua Đa-vít đã cư ngụ.”

43 Cho nên dân chúng bất đồng ý với nhau về Ngài.

44 Có vài người trong vòng họ muốn bắt Ngài, tuy nhiên không ai dám đụng đến Ngài.

Các lãnh tụ Do-thái không chịu tin

45 Khi các lính gác đến thờ trở về thì các giới trưởng tế và người Pha-ri-xi hỏi, “Sao mấy anh không giải ông ta đến đây?”

46 Toán lính trả lời, “Chưa hề có ai ăn nói như người này!”

47 Mấy người Pha-ri-xi bảo, “Chắc mấy anh cũng bị ông Giê-xu gạt gẫm rồi chứ gì!”

48 Hay là có ai trong giới lãnh đạo hoặc người Pha-ri-xi tin theo ông ta rồi sao? Không thể được!

49 Đám dân này chẳng biết gì về luật lệ cả, thật đáng bị Thượng Đế nguyên rủa!”

50 Ni-cô-đem, thuộc nhóm Pha-ri-xi, là người trước đây đã đến thăm Chúa Giê-xu, có mặt ở đó. Ông lên tiếng,

51 “Luật chúng ta không thể buộc tội ai trước khi nghe người ấy tự bênh vực để biết những gì người ấy làm.”

52 Họ đáp, “Vậy ra ông cũng xuất thân từ Ga-li-lê à! Ông hãy nghiên cứu Thánh Kinh đi, sẽ thấy không có nhà tiên tri nào từ Ga-li-lê ra cả.”

53 Rồi ai về nhà nấy.

8

Người đàn bà bị bắt quả tang phạm tội ngoại tình

1 Chúa Giê-xu lên núi Ô-liu.

2 Sáng hôm sau Ngài trở lại đền thờ thì dân chúng tụ tập xung quanh. Ngài liền ngồi xuống dạy dỗ họ.

3 Lúc ấy, các giáo sư luật và người Pha-ri-xi dẫn đến một người đàn bà bị bắt quả tang phạm tội ngoại tình. Họ bắt chị đứng trước mặt mọi người

4 rồi hỏi Chúa Giê-xu, “Thưa thầy, chị này bị bắt quả tang đang phạm tội ngoại tình.

5 Luật Mô-se qui định rằng hạng đàn bà như thế phải bị ném đá chết. Còn thầy thì nghĩ chúng tôi phải làm gì?”

6 Họ hỏi như thế cốt ý gài bẫy Ngài để có cơ tố cáo Ngài. Nhưng Chúa Giê-xu cúi xuống lấy ngón tay viết trên đất.

7 Vì họ vẫn tiếp tục hỏi mãi, Ngài ngước lên bảo, “Ai ở đây chưa hề phạm tội thì hãy ném viên đá đầu tiên vào chị này.”

8 Rồi Ngài lại cúi xuống viết trên đất.

9 Ai nghe vậy cũng lần lượt bỏ ra hết, già trước rồi đến trẻ. Chúa Giê-xu ở lại một mình, còn người đàn bà vẫn đang đứng trước mặt Ngài.

† 7:40: **nhà tiên tri** Có thể họ cho rằng đó là nhà tiên tri mà Thượng Đế bảo Mô-se là Ngài sẽ sai đến. ‡ 7:50: **Ni-cô-đem, ... có mặt** Câu chuyện Ni-cô-đem đến thăm Chúa Giê-xu được chép trong Gi 3:1-21.

10 Ngài ngẩng lên hỏi chị, “Họ đâu cả rồi chị? Không ai buộc tội chị sao?”

11 Chị đáp, “Thưa thầy, không ai cả.”

Chúa Giê-xu bảo, “Tôi cũng không buộc tội chị. Thôi chị về đi, từ nay trở đi đừng phạm tội nữa.”*

Chúa Giê-xu là ánh sáng của trần gian

12 Sau đó Chúa Giê-xu nói chuyện với dân chúng. Ngài tuyên bố, “Ta là ánh sáng của trần gian. Ai theo ta sẽ không sống trong tối tăm nhưng có ánh sáng của sự sống.”

13 Người Pha-ri-xi nói với Ngài, “Khi thầy tự làm chứng cho mình thì lời chứng của thầy không có giá trị gì.”

14 Chúa Giê-xu đáp, “Mặc dù ta làm chứng về ta, nhưng những điều ta nói là thật, vì ta biết ta từ đâu đến và sẽ đi đâu. Các người không biết ta từ đâu đến và sẽ đi đâu.”

15 Các người phán đoán theo tiêu chuẩn loài người. Còn ta không phán đoán ai.

16 Nhưng hễ ta phán đoán thì phán đoán của ta là đúng, vì ta không tự mình hành động; Cha ta, là Đấng sai ta đến, làm chứng cho ta.

17 Luật các người qui định rằng khi hai nhân chứng cùng khai giống nhau thì các người phải chấp nhận lời chứng ấy.

18 Ta là nhân chứng thứ nhất cho ta, và Cha ta tức Đấng sai ta đến, là nhân chứng thứ hai.”

19 Họ hỏi, “Cha thầy ở đâu?”

Chúa Giê-xu đáp, “Các người không biết ta, cũng không biết Cha ta. Nếu các người biết ta thì hẳn phải biết Cha ta nữa.”

20 Chúa Giê-xu nói những lời ấy khi đang dạy dỗ trong đền thờ, gần nơi để hộp đựng tiền dâng hiến. Tuy nhiên không ai dám bắt Ngài, vì thời điểm Ngài chưa đến.

Người Do-thái không hiểu Chúa Giê-xu

21 Chúa Giê-xu lại dạy dỗ nữa. Ngài bảo họ rằng, “Ta sẽ ra đi, các người sẽ tìm ta nhưng các người sẽ chết trong tội lỗi mình. Các người sẽ không đến được nơi ta đi.”

22 Người Do-thái hỏi nhau, “Ông ta bảo chúng ta không thể đến được nơi ta đi. Vậy ông ta sẽ tự tử à?”

23 Chúa Giê-xu đáp, “Các người thuộc về trần thế, còn ta từ trên cao xuống. Các người thuộc về trần gian này nhưng ta không thuộc về trần gian.”

24 Vì thế ta đã nói rằng các người sẽ chết trong tội lỗi mình. Thật vậy, các người sẽ chết trong tội lỗi mình, nếu các người không tin ta là Đấng[†] từ trời xuống.”

25 Họ hỏi lại, “Vậy ông là ai?”

Chúa Giê-xu đáp, “Ta là Đấng đã nói với các người từ lúc đầu.”

26 Ta có nhiều điều phải nói và phán đoán về các người. Tuy nhiên ta chỉ nói cho thế gian những điều ta đã nghe từ Đấng sai ta đến. Ngài nói ra sự thật.”

27 Họ không hiểu là Ngài đang nói với họ về Cha Ngài.

28 Nên Chúa Giê-xu tiếp, “Khi các người treo Con Người lên[‡] thì

* **8:11:** Tất cả các bản Hi-lạp cổ xưa không có phần 7:53-8:11. Một số bản thì đặt phần này ở một chỗ khác. † **8:24: Đấng (Tự Hữu)** Đây là danh xưng Thượng Đế dùng trong Cựu Ước. Xem Ê-sai 41:4; 43:10; Xuất 3:14. Tuy nhiên danh xưng này cũng có thể có nghĩa “Ta là Đấng Cứu Thế.” Xem câu 28. ‡ **8:28: treo ... lên** Có nghĩa là bị đóng đinh vào thập tự giá và bị treo lên để cho chết. Cũng có nghĩa là được đem từ cõi chết lên thiên đàng.

sẽ biết rằng ta là Đấng ấy. Các người sẽ biết rằng ta không làm điều gì tự quyền mình, nhưng chỉ nói điều gì Cha chỉ dạy.

²⁹ Đấng sai ta đến ở cùng ta. Ngài không để ta một mình, vì ta luôn luôn làm điều vừa lòng Ngài.”

³⁰ Sau khi nghe Chúa Giê-xu nói như thế thì nhiều người tin Ngài.

Chúa Giê-xu nói về sự giải thoát khỏi tội lỗi

³¹ Chúa Giê-xu bảo những người Do-thái đã tin Ngài rằng, “Nếu các người trung thành với lời dạy của ta thì các người sẽ là môn đệ thật của ta.

³² Các người sẽ biết sự thật, và sự thật sẽ giải thoát các người.”

³³ Họ đáp, “Chúng tôi là con cháu Áp-ra-ham, chưa hề làm tội mọi ai. Tại sao thầy lại nói chúng tôi sẽ được giải thoát?”

³⁴ Chúa Giê-xu đáp, “Ta bảo thật, ai phạm tội là tội mọi của tội lỗi.

³⁵ Kẻ tội mọi không sống mãi đời với gia đình nhưng con cái thì suốt đời thuộc về gia đình.

³⁶ Cho nên nếu Con giải thoát các người, thì các người sẽ thật được tự do.

³⁷ Ta biết các người là con cháu Áp-ra-ham. Nhưng các người tìm cách giết ta, vì các người không chấp nhận lời dạy của ta.

³⁸ Ta nói điều ta đã thấy nơi Cha, còn các người làm điều cha các người dặn bảo.”

³⁹ Họ đáp, “Cha chúng tôi là Áp-ra-ham.”

Chúa Giê-xu bảo, “Nếu các người thật là con cháu Áp-ra-ham thì cũng sẽ làm như chính Áp-ra-ham đã làm.

⁴⁰ Ta là người nói cho các người biết sự thật mà ta đã nghe từ Thượng Đế, nhưng các người tìm

cách giết ta. Áp-ra-ham không hề làm như thế bao giờ!

⁴¹ Các người làm giống như điều cha mình đã làm.”

Họ đáp, “Chúng tôi đâu có phải là con hoang. Thượng Đế là Cha chúng tôi. Chúng tôi chỉ có một Cha mà thôi.”

⁴² Chúa Giê-xu bảo họ, “Nếu Thượng Đế là Cha thật của các người thì các người sẽ yêu ta vì ta đến từ Thượng Đế và hiện nay ta đang có mặt tại đây. Ta không lấy quyền mình mà đến, nhưng Thượng Đế đã sai ta đến.

⁴³ Các người không hiểu điều ta nói, vì các người không chịu chấp nhận lời dạy của ta.

⁴⁴ Các người thuộc về cha mình là ma quỷ, và làm theo ý muốn nó. Từ lúc đầu nó là kẻ giết người và lúc nào cũng nghịch lại sự thật, vì trong nó chẳng hề có sự thật. Khi nó nói dối, nó lộ bản tính thật của nó, vì nó là đứa nói dối và là cha của sự dối trá.

⁴⁵ Nhưng vì ta nói sự thật nên các người không chịu tin.

⁴⁶ Có ai trong các người buột tội ta được không? Nếu ta nói sự thật, tại sao các người không tin ta?

⁴⁷ Ai thuộc về Thượng Đế thì nghe lời Thượng Đế. Các người không thuộc về Thượng Đế nên các người không nghe lời Ngài.”

Chúa Giê-xu nói về Ngài và về Áp-ra-ham

⁴⁸ Người Do-thái đáp, “Chúng tôi bảo ông là người Xa-ma-ri và bị quỷ ám, có đúng không?”

⁴⁹ Chúa Giê-xu trả lời, “Ta không bị quỷ ám. Ta tôn kính Cha ta, còn các người làm nhục ta.

⁵⁰ Ta không tìm kiếm uy danh cho riêng mình. Có một Đấng đang tìm uy danh cho ta. Ngài là quan án xét xử.

51 Ta bảo thật, người nào vâng theo lời dạy của ta sẽ chẳng bao giờ chết."

52 Người Do-thái bảo Chúa Giê-xu, "Bây giờ chúng tôi thấy đúng là ông bị quỷ ám! Áp-ra-ham và các nhà tiên tri cũng đã chết còn ông bảo rằng, 'Người nào vâng theo lời dạy của ta sẽ chẳng bao giờ chết!'"

53 Ông tổ chúng tôi là Áp-ra-ham đã chết; ông dám cho mình lớn hơn Áp-ra-ham sao? Các nhà tiên tri cũng đã chết. Vậy ông tự xưng là ai?"

54 Chúa Giê-xu đáp, "Nếu ta tự tìm vinh dự cho mình thì vinh dự ấy không có giá trị gì. Đấng tôn cao ta là Cha ta trên trời. Đấng mà các người nhận là Thượng Đế mình."

55 Các người chưa thật biết Ngài, nhưng ta biết Ngài. Nếu ta nói ta không biết Ngài, thì ta cũng nói dối như các người. Nhưng ta biết Ngài và vâng lời Ngài.

56 Tổ tiên các người là Áp-ra-ham, hớn hờ mong được thấy ngày ta đến trần gian. Ông đã thấy và mừng rỡ."

57 Người Do-thái bảo, "Ông làm sao mà thấy được Áp-ra-ham trong khi ông chưa đầy năm mươi tuổi?"

58 Chúa Giê-xu đáp, "Ta bảo thật, trước khi Áp-ra-ham sinh ra đã có ta."

59 Khi nghe Ngài nói thế thì họ liền lượm đá để ném Ngài, nhưng Chúa Giê-xu lẩn tránh và ra khỏi đền thờ.

9

Chữa lành người mù từ lúc mới sinh

¹ Chúa Giê-xu đang đi đường, Ngài thấy một người mù từ lúc mới sinh.

² Các môn đệ hỏi Ngài, "Thưa thầy, tại tội lỗi của anh này hay của cha mẹ mà anh sinh ra đã bị mù?"

³ Chúa Giê-xu đáp, "Không phải tại tội của anh hay của cha mẹ mà anh bị mù. Anh bị mù để cho quyền năng của Thượng Đế được bày tỏ trong anh ta."

⁴ Trong khi còn ban ngày, chúng ta phải làm việc của Đấng đã sai ta đến. Đêm xuống thì không ai làm việc được.

⁵ Trong khi còn ở trong thế gian ta là ánh sáng của thế gian."

⁶ Nói xong Ngài nhổ nước miếng xuống đất trộn thành bùn xức vào mắt người mù.

⁷ Rồi Ngài bảo anh, "Đi đến hồ Xi-lôm rửa đi." (Xi-lôm có nghĩa là "người được sai đi.") Anh đi rửa và khi trở về thì mắt thấy được.

⁸ Hàng xóm, láng giềng và những người đã thấy anh thường ăn xin mới hỏi, "Đây có phải là người trước kia vẫn ngồi ăn xin không?"

⁹ Người thì nói, "Chính hẳn chứ ai!" Nhưng kẻ khác bảo, "Không, chắc là một người nào giống hẳn thôi." Anh mù nói, "Chính tôi đây."

¹⁰ Họ hỏi, "Làm sao mà bây giờ anh thấy được?"

¹¹ Anh đáp, "Có một ông tên Giê-xu lấy bùn xức vào mắt tôi rồi bảo tôi đi rửa ở hồ Xi-lôm. Tôi đi rửa xong liền thấy đường."

¹² Họ hỏi, "Ông ta đâu?"

Anh đáp, "Tôi không biết."

Người Pha-ri-xi gạn hỏi về việc chữa lành người mù

¹³ Cho nên họ liền dẫn người trước bị mù đến với các người Pha-ri-xi.

¹⁴ Ngày mà Chúa Giê-xu lấy bùn chữa lành anh mù là ngày Sa-bát.

15 Các người Pha-ri-xi hỏi anh, "Làm sao anh thấy đường được vậy?"

Anh đáp, "Ông ấy lấy bùn xúc vào mắt tôi, tôi rửa xong, bây giờ tôi thấy được."

16 Vài người Pha-ri-xi nói rằng, "Người này không phải từ Thượng Đế đến đâu, vì không tôn trọng ngày Sa-bát."

Nhưng kẻ khác cãi, "Người có tội sao làm được những phép lạ như thế này?" Thế là họ bất đồng ý và chia phe ra.

17 Họ hỏi người mù, "Anh nghĩ sao về người đã chữa cho anh được sáng mắt?"

Anh đáp, "Ông ta là nhà tiên tri."

18 Người Do-thái không tin rằng một người trước kia bị mù mà bây giờ lại thấy đường nên họ cho gọi cha mẹ anh đến.

19 Họ hỏi, "Đây có phải là đứa con mà ông bà nói là bị mù không? Sao bây giờ nó thấy được?"

20 Cha mẹ anh đáp, "Đúng nó là con chúng tôi, nó bị mù từ lúc mới sinh.

21 Nhưng chúng tôi cũng không hiểu tại sao bây giờ nó thấy được hoặc ai đã mở mắt cho nó. Các ông hãy hỏi nó đi vì nó lớn rồi, nó tự trả lời được."

22 Cha mẹ anh nói thế vì sợ người Do-thái. Họ vốn đồng ý với nhau rằng, hễ ai xưng nhận Chúa Giê-xu là Đấng Cứu Thế, sẽ bị đuổi ra khỏi hội đường.

23 Vì thế nên cha mẹ anh mới nói, "Nó lớn rồi, hãy hỏi nó đi."

24 Một lần nữa họ gọi người trước kia bị mù đến đặng bảo, "Anh hãy hứa danh dự trước mặt Thượng Đế là anh sẽ nói sự thật! Chúng ta biết người này là kẻ tội lỗi."

25 Anh đáp, "Tôi chẳng biết ông ta có tội hay không. Tôi chỉ biết một điều: Trước đây tôi mù, bây giờ tôi thấy được."

26 Họ hỏi, "Ông ta chữa anh như thế nào? Ông ta làm sao mà anh thấy đường trở lại?"

27 Anh đáp, "Tôi đã kể cho các ông rồi mà các ông chẳng chịu nghe. Tại sao các ông muốn nghe lần nữa? Hay là các ông cũng muốn làm môn đệ ông ta?"

28 Họ mắng anh "Mày mới là môn đệ của hắn, còn chúng ta là môn đệ của Mô-se.

29 Chúng ta biết Thượng Đế phán qua Mô-se; còn người này thì chúng ta không biết từ đâu đến."

30 Anh đáp, "Lạ chưa! Một người đã mở mắt cho tôi thấy đường mà các ông bảo là không biết từ đâu đến!

31 Chúng ta biết Thượng Đế không nghe lời kẻ có tội, nhưng nghe lời cầu xin của người thờ kính và vâng lời Ngài.

32 Xưa nay chưa hề có ai nghe người nào mở mắt kẻ mù từ thuở mới sinh.

33 Nếu ông này chẳng phải từ Thượng Đế đến chắc chắn không làm gì được đâu."

34 Họ đáp, "Mày sinh ra tội lỗi ngập đầu mà còn dám lên mặt dạy chúng ta à?" Họ liền đuổi anh ta ra.

Bệnh mù thiêng liêng

35 Khi Chúa Giê-xu nghe họ đuổi anh ra, Ngài gặp anh liền hỏi, "Anh có tin nơi Con Người không?"

36 Anh đáp, "Thưa ông, Con Người là ai để tôi tin?"

37 Chúa Giê-xu bảo, "Anh đã gặp Ngài và Con Người là người đang nói chuyện với anh."

³⁸ Anh kêu lên, “Lạy Chúa, tôi tin.” Rồi liền quì xuống bái lạy Ngài.

³⁹ Chúa Giê-xu nói, “Ta đến để xét xử thế gian. Ta đến để kẻ mù* được thấy, còn người thấy lại hóa mù.”

⁴⁰ Mấy người Pha-ri-xi đứng gần đó nghe thế liền hỏi, “Ông nói chúng tôi cũng mù luôn à?”

⁴¹ Chúa Giê-xu đáp, “Nếu các anh mù thật, thì không có tội gì. Nhưng vì các anh vẫn cho rằng mình thấy, nên tội các anh vẫn còn đó.”

10

Người chăn và bầy chiên

¹ Chúa Giê-xu dạy, “Ta bảo thật, kẻ nào không vào ràn chiên bằng cổng chính mà trèo vào bằng ngã khác, là phường trộm cướp.

² Còn ai đi vào bằng cổng chính là người chăn chiên.

³ Người gác cổng mở cửa cho người chăn. Chiên nghe tiếng người chăn. Người kêu tên từng con chiên của mình rồi dắt chúng ra.

⁴ Khi đã đưa chiên ra hết, người chăn đi trước, chiên theo sau, vì chiên quen tiếng người ấy.

⁵ Nhưng chiên sẽ không bao giờ theo người lạ. Chúng sẽ chạy trốn vì chiên không nhận ra tiếng người lạ.”

⁶ Chúa Giê-xu thuật chuyện này cho họ nghe nhưng họ không hiểu ý nghĩa là gì.

Chúa Giê-xu là người chăn tận tụy

⁷ Chúa Giê-xu lại dạy dỗ nữa, “Ta bảo thật: Ta là cửa của chiên.

⁸ Tất cả những kẻ đến trước ta đều là quân trộm cướp nhưng chiên không nghe chúng nó.

⁹ Ta là cái cửa. Ai đi vào qua cửa của ta sẽ được cứu. Người ấy vào ra và gặp đồng cỏ xanh.

¹⁰ Kẻ trộm chỉ đến để đánh cắp, chém giết và hủy diệt. Nhưng ta đến để cho chiên được sống sung túc.

¹¹ Ta là người chăn tận tụy. Người chăn tận tụy bằng lòng hi sinh mạng sống vì chiên.

¹² Kẻ chăn thuê khác với người chăn thật vì chiên không phải của nó. Lúc thấy muông sói đến, nó liền bỏ chiên lại và chạy thoát thân. Muông sói cắn xé, làm chiên tản lạc hết.

¹³ Kẻ chăn thuê chỉ là người làm mướn nên không hết lòng lo cho chiên.

¹⁴⁻¹⁵ Ta là người chăn tận tụy. Ta biết chiên ta như Cha biết ta. Chiên ta biết ta như ta biết Cha ta. Ta bằng lòng hi sinh mạng sống vì chiên ta.

¹⁶ Ta còn có những chiên khác không thuộc về bầy này. Ta cũng phải tìm dẫn chúng về để chúng cũng nghe tiếng ta, và rồi sẽ chỉ có một bầy chiên và một người chăn mà thôi*.

¹⁷ Cha yêu ta vì ta bằng lòng hi sinh mạng sống mình để ta có thể nhận lại mạng sống ấy.

¹⁸ Không ai cướp mạng sống ta được. Ta tình nguyện hi sinh mạng sống mình. Ta có quyền hi sinh mạng sống và có quyền lấy lại. Đó là điều Cha ta bảo ta làm.”

¹⁹ Vì những lời ấy nên người Do-thái lại bất đồng ý với nhau.

²⁰ Nhiều người bảo, “Quý ám khiến ông ta điên rồi! Sao mấy anh còn nghe ông ta làm gì?”

²¹ Nhưng kẻ khác cãi, “Người bị quỷ ám mà nói được như người

* **9:39: kẻ mù** Chúa Giê-xu muốn nói những người mù thiêng liêng (không hiểu biết), không phải mù theo thể xác. * **10:16: Ta còn có những chiên khác ... thôi** Chúa Giê-xu muốn nói rằng Ngài có những môn đệ không phải là người Do-thái. Xem Gi 11:52.

này à? Quỉ làm sao mở mắt người mù được?”

Các lãnh tụ Do-thái chống Chúa Giê-xu

²² Vào dịp kỷ niệm Lễ Khánh Thành[†] đền thờ được cử hành tại Giê-ru-sa-lem. Lúc ấy nhằm mùa đông.

²³ Chúa Giê-xu đang đi tản bộ dưới vòm cửa Sô-lô-môn trong đền thờ,

²⁴ thì người Do-thái tụ tập quanh Ngài và hỏi rằng, “Thầy để chúng tôi thắc mắc đến bao giờ? Nếu thầy thật là Đấng Cứu Thế xin nói thẳng cho chúng tôi biết.”

²⁵ Chúa Giê-xu đáp, “Ta đã nói với các người rồi mà các người không chịu tin. Những gì ta làm nhân danh Cha đã chứng tỏ ta là ai.

²⁶ Nhưng các người không chịu tin, vì các người không phải là chiên của ta.

²⁷ Chiên ta quen tiếng ta, ta biết chiên ta và chúng nó theo ta.

²⁸ Ta cho chúng nó sự sống đời đời; chúng sẽ không bao giờ chết, cũng không ai có thể giật chúng khỏi tay ta.

²⁹ Cha ta đã cho ta các chiên ấy. Ngài lớn hơn tất cả mọi loài[‡], không ai có thể cướp chúng khỏi tay Cha ta.

³⁰ Ta với Cha là một.”

³¹ Người Do-thái lại lượm đá để ném Ngài.

³² Nhưng Chúa Giê-xu hỏi họ, “Ta đã làm nhiều điều phúc đức từ Cha mà các người đã thấy. Điều phúc đức nào khiến các người muốn giết ta?”

³³ Người Do-thái đáp, “Không phải chúng tôi giết ông vì những việc phúc đức ông làm mà vì ông

phạm thượng. Ông chỉ là người mà dám tự cho mình là Trời!”

³⁴ Chúa Giê-xu đáp, “Luật Lệ các người có viết rằng, ‘Ta bảo, các người là thần’[§] kia mà.

³⁵ Nếu Thánh Kinh gọi những người nhận lời của Thượng Đế là ‘thần’ và Thánh Kinh bao giờ cũng đúng,

³⁶ thì tại sao các người bảo rằng ta phạm thượng khi ta xưng mình là ‘Con Trời’? Ta là Đấng Cha đã chọn và sai đến thế gian.

³⁷ Nếu ta không làm những điều Cha ta làm thì đừng tin ta.

³⁸ Nhưng nếu ta làm những điều như Cha ta làm thì dù không tin ta cũng hãy tin những việc làm của ta, để các người biết chắc rằng Cha ta ở trong ta và ta ở trong Cha ta.”

³⁹ Một lần nữa họ tìm cách bắt Chúa Giê-xu, nhưng Ngài thoát khỏi tay họ.

⁴⁰ Sau đó Ngài trở về cư ngụ phía Đông sông Giô-đanh nơi trước đây Giăng làm lễ báp-têm.

⁴¹ Nhiều người đến cùng Ngài. Họ bảo, “Giăng không làm phép lạ nào, nhưng tất cả những gì Giăng nói về người này đều là thật.”

⁴² Tại đó có nhiều người tin theo Ngài.

11

Cái chết của La-xa-rô

¹ Ở làng Bê-tha-ni có một người tên La-xa-rô lâm bệnh. Bê-tha-ni là nơi mà Ma-ri và chị là Ma-thê cư ngụ.

² Ma-ri là người đã xúc dầu thơm lên chân của Chúa, rồi lấy tóc mình mà lau. La-xa-rô, người bị bệnh là anh của Ma-ri.

[†] 10:22: *Lễ Khánh Thành* Đền thờ Hay lễ Ha-nu-ca, một lễ đặc biệt vào tháng chạp khi người Do-thái hân hoan kỷ niệm việc tái thiết đền thờ ở Giê-ru-sa-lem vào năm 165-164 trước công nguyên. [‡] 10:29: *Ngài ... mọi loài* Vài bản Hi-lạp ghi “Chúng lớn hơn mọi loài.”

[§] 10:34: *Ta bảo ... là thần* Thi 82:6.

3 Hai chị em Ma-ri và Ma-thê nhờ người đến báo tin cho Chúa Giê-xu hay, “Thưa Chúa, người Chúa yêu đang bị bệnh.”

4 Khi được tin, Chúa Giê-xu bảo, “Bệnh này không đến nỗi chết đâu nhưng để làm vinh hiển Thượng Đế và Con Ngài cũng được rạng danh.”

5 Chúa Giê-xu yêu quý Ma-thê, em cô, và La-xa-rơ.

6 Khi nghe tin La-xa-rơ lâm bệnh thì Ngài ở nán thêm hai ngày nữa nơi Ngài đang ở.

7 Rồi Ngài bảo các môn đệ, “Chúng ta hãy đi trở về miền Giu-đia.”

8 Các môn đệ hỏi, “Thưa thầy, mới đây người Do-thái ở đó muốn ném đá giết thầy mà thầy còn định trở lại đó sao?”

9 Chúa Giê-xu đáp, “Mỗi ngày có mười hai giờ phải không? Ai đi ban ngày sẽ không vấp, vì thấy đường nhờ ánh sáng trần thế*.

10 Nhưng ai đi ban đêm sẽ vấp té vì không có ánh sáng soi đường.”

11 Nói xong Ngài tiếp, “La-xa-rơ, bạn chúng ta đang ngủ nhưng ta sẽ đến để đánh thức anh ấy.”

12 Các môn đệ thưa, “Thưa Chúa, nếu anh ấy ngủ chắc sẽ lành bệnh.”

13 Chúa Giê-xu muốn nói La-xa-rơ đã chết rồi nhưng họ lại tưởng Ngài nói đến giấc ngủ thường.

14 Vì thế Chúa Giê-xu phải nói rõ ra, “La-xa-rơ chết rồi.

15 Ta mừng cho các con, vì ta không có ở đó để các con tin. Nhưng bây giờ chúng ta hãy đi đến với anh ấy.”

16 Tô-ma, còn có tên là Đi-đim, nói với các môn đệ khác, “Thôi chúng ta hãy đi đến đó để cùng chết với thầy.”

Chúa Giê-xu ở Bê-tha-ni

17 Khi đến nơi, Chúa Giê-xu nghe La-xa-rơ đã chết và được chôn trong mộ bốn ngày rồi.

18 Vì Bê-tha-ni chỉ cách Giê-ru-sa-lem khoảng ba cây số†,

19 nên có nhiều người Do-thái đến thăm và an ủi hai chị em Ma-ri và Ma-thê về cái chết của anh các cô.

20 Vừa hay tin Chúa Giê-xu đến, Ma-thê liền đi ra đón Ngài nhưng Ma-ri thì ngồi lại nhà.

21 Lúc gặp Chúa Giê-xu, Ma-thê thổn thức, “Lạy Chúa, nếu có Chúa đây thì anh con không chết,

22 nhưng bây giờ con biết Thượng Đế sẽ ban cho Ngài bất cứ điều gì Ngài xin.”

23 Chúa Giê-xu bảo, “Anh con sẽ sống lại.”

24 Ma-thê thưa, “Con vẫn biết là anh con sẽ sống lại trong ngày cuối cùng.”

25 Chúa Giê-xu bảo cô, “Ta là sự sống lại và sự sống. Ai tin ta thì sẽ sống mặc dù đã chết.

26 Còn ai sống và tin ta sẽ không chết nữa. Ma-thê, con tin như vậy không?”

27 Cô thưa, “Lạy Chúa, con tin. Con tin rằng Ngài là Đấng Cứu Thế, Con Thượng Đế, Đấng phải đến thế gian.”

Chúa Giê-xu khóc

28 Nói xong, Ma-thê trở về nhà nói riêng với Ma-ri, “Thầy đến đây rồi và hỏi thăm em.”

29 Ma-ri nghe thế vội vàng đứng dậy đi đón Chúa Giê-xu.

30 Lúc ấy Chúa Giê-xu chưa vào làng. Ngài vẫn còn đang đứng nơi Ma-thê gặp Ngài.

31 Các người Do-thái đang có mặt trong nhà để an ủi Ma-ri thấy cô vội vã đứng dậy đi, họ liền đi theo vì tưởng cô ra mộ khóc.

* 11:9: *ánh sáng trần thế* Hay “ánh sáng mặt trời.” † 11:18: *ba cây số* Nguyên văn, “15 ếch-ta-đi-a.”

32 Nhưng Ma-ri đi đến nơi Chúa Giê-xu đang đứng. Vừa thấy Ngài, Ma-ri quì xuống nơi chân Ngài nức nở, “Lạy Chúa, nếu có Chúa đây thì anh con không chết.”

33 Chúa Giê-xu thấy Ma-ri khóc và những người đi theo cô cũng khóc, lòng Ngài bồi hồi và vô cùng xúc động.

34 Ngài hỏi, “Các anh em chôn anh ấy ở đâu?”

Họ thưa, “Lạy Chúa, xin hãy đến xem.”

35 Chúa Giê-xu khóc.

36 Người Do-thái bảo nhau, “Xem kìa, ông ta yêu anh ấy quá chừng!”

37 Nhưng một vài người trong đám họ nói, “Nếu ông ta đã mở mắt người mù được chẳng lẽ không thể khiến La-xa-rô khỏi chết sao?”

Chúa Giê-xu khiến La-xa-rô sống lại

38 Ngài lại cúi lòng nữa liền bước đến mộ.

Mộ là một cái hang có tảng đá lớn chặn miệng lại.

39 Chúa Giê-xu bảo, “Lăn tảng đá đi!”

Ma-thê, em gái người chết thưa, “Lạy Chúa sẽ có mùi hôi xông ra vì anh ấy bị chôn bốn ngày rồi!”

40 Chúa Giê-xu đáp, “Ta đã chẳng nói với con là nếu con tin thì sẽ thấy sự vinh hiển của Thượng Đế sao?”

41 Họ liền lăn tảng đá đi. Chúa Giê-xu ngược mắt lên trời nói, “Lạy Cha, con tạ ơn Ngài vì Ngài nghe lời con.

42 Con biết rằng Cha nghe lời Con luôn luôn nhưng con nói những lời này là vì những người đứng đây, để họ tin rằng Cha sai con đến.”

43 Nói xong Ngài kêu lớn, “La-xa-rô ơi, hãy đi ra!”

44 Người chết đi ra, tay chân còn quấn vải liệm, có miếng vải phủ qua mặt. Chúa Giê-xu bảo họ, “Hãy mở vải liệm để anh ấy đi.”

Các lãnh tụ Do-thái âm mưu giết Chúa Giê-xu

(Ma 26:1-5; Mác 14:1-2; Lu 22:1-2)

45 Trong số những người Do-thái đến thăm Ma-ri và chứng kiến việc Chúa Giê-xu làm, thì nhiều người tin Ngài.

46 Nhưng một vài người trong đám họ đi báo với người Pha-ri-xi về việc Chúa Giê-xu đã làm.

47 Cho nên người Pha-ri-xi cùng các giới trưởng tế triệu tập Hội đồng Do-thái. Họ hỏi nhau, “Chúng ta phải làm sao đây? Người này làm quá nhiều phép lạ.

48 Nếu chúng ta không ngăn chặn thì mọi người sẽ theo ông ta, rồi quân La-mã sẽ đến chiếm đền thờ và quốc gia chúng ta!”

49 Một người trong nhóm họ tên Cai-pha, đang giữ chức tế lễ tối cao năm đó, lên tiếng, “Mấy anh chẳng biết gì cả!

50 Các anh không biết rằng chẳng thà một người vì dân chịu chết còn hơn cả dân tộc bị tiêu diệt sao?”

51 Ông nói như thế không phải tự ý mình mà là vì đang giữ chức tế lễ tối cao năm đó, nên thật ra ông nói tiên tri về việc Chúa Giê-xu sẽ phải chết vì toàn dân.

52 Không những vì dân Do-thái thôi, mà còn để thu nhóm tất cả con cái của Thượng Đế đang bị tản lạc khắp thế giới.

53 Từ ngày đó trở đi họ lập mưu giết Ngài.

54 Vì thế Chúa Giê-xu không đi công khai giữa người Do-thái nữa. Ngài rời vùng ấy đến một địa điểm gần sa mạc, tới một thị trấn

gọi là Ép-ra-im, cư ngụ với các môn đệ.

⁵⁵ Đại lễ Vượt Qua của Do-thái gần đến, nên vô số người từ vùng quê đổ lên thành Giê-ru-sa-lem để thi hành nghi thức tẩy sạch, chuẩn bị cho ngày đại lễ.

⁵⁶ Dân chúng đi tìm Chúa Giê-xu. Họ đứng trong đền thờ hỏi nhau, “Máy anh nghĩ sao? Ông ta dám đến dự Đại lễ không?”

⁵⁷ Các giới trưởng tế và người Pha-ri-xi đã ra lệnh rằng hễ ai biết Ngài ở đâu phải báo để họ bắt Ngài.

12

Chúa Giê-xu cùng các bạn hữu ở Bê-tha-ni
(Ma 26:6-13; Mác 14:3-9)

¹ Sáu ngày trước lễ Vượt Qua, Chúa Giê-xu đến làng Bê-tha-ni, nơi La-xa-rô cư ngụ. La-xa-rô là người mà Chúa Giê-xu đã khiến từ chết sống lại.

² Họ tổ chức một bữa ăn cho Ngài tại đó. Ma-thê lo bưng thức ăn, còn La-xa-rô là một trong những người cùng ăn với Ngài.

³ Ma-ri lấy nguyên một chai đựng một phần tư lít* dầu thơm nguyên chất rất đắt tiền xức chân Chúa Giê-xu rồi lấy tóc mình mà lau. Mùi thơm của dầu đó bay tỏa khắp nhà.

⁴ Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, một trong những môn đệ của Chúa Giê-xu, tức người về sau phản bội Ngài, có mặt ở đó. Hắn bảo,

⁵ “Dầu này đáng giá khoảng ba trăm quan tiền†. Sao không bán đi lấy tiền ấy giúp người nghèo?”

* **12:3: một phần tư lít** Nguyên văn, “litra” hay một cân La-mã, khoảng 327 gờ-ram.

† **12:5: ba trăm quan tiền** Nguyên văn, “300 đơ-na-ri (đồng bạc).” Một đơ-ra-ri La-mã là lương công nhật trung bình. Món tiền này tương đương với một năm lương làm việc của một công nhân. ‡ **12:8: Các người ... cạnh mình** Xem Phục 15:11. § **12:13: Ca ngợi** Nguyên văn, “Hô-sa-na,” một từ ngữ Hê-bơ-rơ dùng trong khi cầu xin Thượng Đế giúp đỡ. Ở đây từ ngữ này có thể có nghĩa là reo hò ca tụng Thượng Đế hay Đấng Cứu Thế của Ngài.

⁶ Giu-đa nói thế không phải vì lo cho kẻ nghèo đâu nhưng vì hắn là tên trộm. Hắn là người giữ hộp tiền và thỉnh thoảng lấy tiêu riêng.

⁷ Nhưng Chúa Giê-xu bảo, “Để cô ta yên! Cô làm việc rất phải vì đã để dành dầu thơm đến hôm nay là ngày chuẩn bị chôn cất ta.

⁸ Các người lúc nào cũng có người nghèo ở cạnh mình‡ chứ không có ta ở bên luôn đâu.”

Âm mưu giết La-xa-rô

⁹ Nhiều người nghe Chúa Giê-xu có mặt ở Bê-tha-ni nên kéo nhau đến, không những để xem Chúa Giê-xu mà còn để xem La-xa-rô là người mà Ngài đã khiến sống lại từ kẻ chết.

¹⁰ Cho nên các giới trưởng tế bàn định giết luôn La-xa-rô nữa.

¹¹ Tại vì La-xa-rô mà nhiều người Do-thái bỏ họ để tin theo Chúa Giê-xu.

Chúa Giê-xu vào thành Giê-ru-sa-lem
(Ma 21:1-11; Mác 11:1-11; Lu 19:28-40)

¹² Hôm sau dân chúng đến dự lễ Vượt Qua nghe tin Chúa Giê-xu sắp vào thành Giê-ru-sa-lem

¹³ nên họ lấy nhành chà là ra mừng đón Ngài, hô lên rằng,

“Ca ngợi§ Thượng Đế!

Phúc cho Đấng đến trong danh Ngài,

là Vua của Ít-ra-en.” *Thi thiên 118:25*

¹⁴ Chúa Giê-xu gặp một con lừa con, liền cỡi lên như Thánh Kinh viết,

15 “Hỡi dân Ít-ra-en, đừng e sợ!
Kìa vua các người đến
cỡi trên lưng lừa con.” *Xa-
cha-ri 9:9*

16 Lúc đầu các môn đệ của Ngài không hiểu việc này, nhưng sau khi Chúa Giê-xu đã được hiển vinh thì họ nhớ lại điều Thánh Kinh viết về Ngài và việc này mà dân chúng làm cho Ngài.

17 Những người có mặt khi Chúa Giê-xu khiến La-xa-rơ từ kẻ chết sống lại và kêu ông ra khỏi mộ, thuật lại cho người khác nghe chuyện Ngài làm.

18 Nên dân chúng kéo ra đón Ngài rất đông, vì họ nghe Ngài là người làm phép lạ ấy.

19 Các người Pha-ri-xi bảo nhau, “Thấy không, chúng ta thua rồi! Xem kìa, cả thiên hạ đều chạy hùa theo ông ta!”

Chúa Giê-xu nói về sự sống và sự chết

20 Có mấy người Hi-lạp cũng lên thành Giê-ru-sa-lem để thờ phụng trong kỳ đại lễ Vượt Qua.

21 Họ đến gặp Phi-líp, người thành Bết-xai-đa, miền Ga-li-lê, nói rằng, “Thưa ông, chúng tôi muốn gặp Chúa Giê-xu.”

22 Phi-líp đi nói với Anh-rê rồi cả hai cùng đi nói chuyện với Chúa Giê-xu.

23 Ngài bảo, “Đến giờ Con Người được hiển vinh.

24 Ta bảo thật, hạt lúa phải được gieo xuống đất và chết đi thì mới sinh ra nhiều hạt lúa khác. Nhưng nếu nó không chết thì sẽ vẫn chỉ là một hạt lúa mà thôi.

25 Ai yêu mạng sống mình thì sẽ mất; nhưng ai ghét sự sống mình

trên thế gian này thì sẽ giữ được sự sống thật mãi mãi.

26 Ai muốn phục vụ ta thì phải theo ta. Ta ở đâu thì họ cũng ở đó. Cha ta sẽ tôn trọng người phục vụ ta.

Chúa Giê-xu nói trước về cái chết của Ngài

27 Hiện nay lòng ta rất băn khoăn—Ta nên nói, “Thưa Cha, xin cứu Con khỏi giờ này hay chẳng?” Không, đó là lý do mà Con đến giờ này để chịu đau khổ.

28 Thưa Cha, xin hãy làm vinh hiển danh Cha!”

Có tiếng từ trời vọng xuống rằng, “Ta đã làm vinh hiển rồi, ta sẽ còn làm vinh hiển nữa.”

29 Dân chúng đứng đó nghe tiếng nói, tưởng tiếng sấm. Nhưng có kẻ khác bảo, “Một thiên sứ nói với Ngài!”

30 Chúa Giê-xu bảo, “Không phải vì ta mà tiếng ấy vang ra, mà vì các người.

31 Đến lúc thế gian này bị xét xử; kẻ cầm quyền thế gian này sẽ bị lật đổ.

32 Khi ta được treo lên* khỏi mặt đất, ta sẽ kéo mọi người đến cùng ta.”

33 Ngài nói vậy để ám chỉ Ngài sẽ chết cách nào.

34 Dân chúng hỏi, “Chúng tôi nghe luật pháp nói rằng Đấng Cứu Thế sẽ sống đời đời mà sao thầy lại nói rằng ‘Con Người phải bị treo lên’? ‘Con Người’ là ai?”

35 Chúa Giê-xu đáp, “Ánh sáng† còn ở với các người ít lâu nữa cho nên hãy bước đi trong khi còn có ánh sáng, để bóng tối không đuổi kịp các người. Ai bước đi trong tối sẽ không biết lối đi.

* **12:32: được treo lên** Nghĩa là bị đóng đinh vào thập tự giá và treo lên để cho chết. Cũng có nghĩa thứ hai: được “mang lên” từ cõi chết đến thiên đàng. Xem thêm câu 34. † **12:35: Ánh sáng** Đây có nghĩa là Chúa Cứu Thế theo Gi 1:5-9. Ngoài ra cũng có nghĩa là dấu hiệu về lòng nhân từ và chân thật, những đặc tính của Chúa Cứu Thế và của nước Ngài.

36 Hãy tin nơi ánh sáng trong khi còn có ánh sáng, để các người làm con dân của ánh sáng.”

Nói xong Ngài đi ẩn mình xa họ.

Một số người Do-thái vẫn không chịu tin

37 Mặc dù Chúa Giê-xu đã làm nhiều phép lạ trước mặt dân chúng, nhưng họ vẫn không chịu tin Ngài.

38 Như thế để lời nhà tiên tri Ê-sai được thành tựu:

“Lạy Chúa, ai tin lời chúng tôi?

Ai chứng kiến quyền năng Ngài?” *Ê-sai 53:1*

39 Họ không thể tin vì như Ê-sai cũng đã nói:

40 “Ngài khiến mắt họ đui mù và đóng tâm trí họ lại,

Vì nếu mắt họ thấy được, trí họ hiểu được,

Họ sẽ trở lại với ta để được chữa lành.” *Ê-sai 6:10*

41 Ê-sai nói như thế vì ông đã thấy sự vinh hiển của Chúa Giê-xu nên ông làm chứng về Ngài.

42 Nhưng có nhiều người tin Ngài, trong số đó có cả những nhân vật cầm quyền. Tuy nhiên vì e ngại người Pha-ri-xi nên họ không dám tuyên bố công khai, họ sợ bị trục xuất ra khỏi hội đường.

43 Họ chuộng sự ca tụng của loài người hơn của Thượng Đế.

Lời dạy của Chúa sẽ xét đoán mọi người

44 Chúa Giê-xu kêu lên rằng, “Ai tin ta thì không những tin ta, mà còn tin Đấng đã sai ta đến.

45 Ai thấy ta cũng thấy Đấng sai ta.

46 Ta đến làm ánh sáng cho trần gian để ai tin ta sẽ không còn ở trong tối tăm nữa.

47 Ai nghe lời ta mà không vâng theo, thì ta không xét xử họ. Ta đến không phải để xét xử thế gian nhưng để cứu nhân thế.

48 Ai gạt bỏ ta và không tin nhận lời ta, sẽ có Đấng xét xử họ. Lời ta dạy sẽ xét xử người đó nơi ngày cuối cùng.

49 Vì những điều ta dạy không phải tự ý mình. Cha là Đấng sai ta, truyền dạy ta phải nói gì, dạy bảo điều gì.

50 Ta biết rằng những lời giáo huấn của Ngài dẫn đến sự sống đời đời. Vì thế những gì ta nói là do Cha ta dạy bảo ta.”

13

Chúa Giê-xu rửa chân các môn đệ

1 Đại lễ Vượt Qua của dân Do-thái sắp đến, Chúa Giê-xu biết rằng đã đến giờ Ngài phải rời thế gian để trở về cùng Cha. Ngài đã yêu những kẻ thuộc về mình trong thế gian thì cũng sẽ yêu cho đến cùng.

2 Chúa Giê-xu và các môn đệ đang dùng bữa ăn tối. Ma quỷ đã dụ Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, con Xi-môn để phản bội Ngài.

3 Chúa Giê-xu biết Cha đã giao trọn quyền cho mình. Ngài đã từ Thượng Đế đến và sẽ trở về cùng Thượng Đế.

4 Nên đang bữa ăn, Ngài đứng dậy khỏi bàn, cởi áo ngoài, lấy khăn quấn ngang hông.

5 Rồi Ngài đổ nước vào chậu và bắt đầu rửa chân* các môn

* **13:5: rửa chân** Một phong tục vào thế kỷ thứ nhất vì lúc đó người ta mang dép đi trên đường sá đầy bụi. Vì thế việc rửa chân là một bốn phận thấp hèn, thường chỉ dành cho đầy tớ làm mà thôi. Xem thêm các câu 6-14.

đệ, xong lấy khăn đã quấn ngang hông mà lau.

⁶ Khi Ngài đến cùng Xi-môn Phia-rơ thì ông hỏi, “Chúa mà rửa chân cho con sao?”

⁷ Chúa Giê-xu đáp, “Hiện nay con chưa hiểu điều ta làm nhưng về sau sẽ hiểu.”

⁸ Phia-rơ khăng khăng từ chối, “Con sẽ không bao giờ để thầy rửa chân con!”

Chúa Giê-xu đáp, “Nếu ta không rửa chân cho con thì con sẽ không phải là môn đệ của ta nữa.”

⁹ Xi-môn Phia-rơ thưa, “Thưa Chúa, nếu thế thì không những rửa chân thôi, sẵn rửa tay và gội đầu luôn đi!”

¹⁰ Chúa Giê-xu bảo, “Ai tắm rồi thì toàn thân được sạch. Chỉ cần rửa chân mà thôi. Các con đã sạch, nhưng không phải tất cả đều sạch đâu.”

¹¹ Chúa Giê-xu đã biết ai sẽ phản Ngài cho nên Ngài nói, “Không phải tất cả các con đều được sạch.”

¹² Sau khi rửa chân xong cho các môn đệ, Ngài mặc áo lại và trở về bàn ăn. Ngài hỏi, “Các con có hiểu điều ta vừa làm cho các con không?”

¹³ Các con gọi ta là thầy là Chúa rất đúng, vì ta là Chúa.

¹⁴ Vậy nếu ta là Chúa là thầy mà đã rửa chân cho các con thì các con cũng hãy rửa chân lẫn cho nhau.

¹⁵ Vì ta đã nêu cho các con một gương, để các con theo đó mà đối xử với nhau.

¹⁶ Ta bảo thật, kẻ nô lệ không thể lớn hơn chủ mình. Sứ giả cũng không thể lớn hơn người sai mình đi.

¹⁷ Nếu các con biết sự thật ấy và làm theo thì các con sẽ có phúc!

¹⁸ Ta không nói về tất cả các con. Ta biết những người ta đã chọn. Nhưng lời Thánh Kinh đã viết phải được thành tựu: ‘Người đã ăn chung bàn ta giờ chân đạp ta.’[†]

¹⁹ Nay ta bảo cho các con biết chuyện ấy trước khi xảy ra để khi nó đến thì các con sẽ tin ta là Đấng ấy.[‡]

²⁰ Ta bảo thật, ai tiếp đón kẻ ta sai tức là tiếp đón ta, còn ai tiếp đón ta tức là tiếp đón Đấng đã sai ta đến.”

Chúa Giê-xu cho biết kẻ phản Ngài

(Ma 26:20-25; Mác 14:17-21; Lu 22:21-23)

²¹ Nói xong thì tâm thần Ngài bối rối. Chúa Giê-xu tuyên bố công khai, “Ta bảo thật, một người trong các con sẽ phản ta.”

²² Các môn đệ nhìn nhau hoang mang, không hiểu Ngài nói về ai.

²³ Một trong những môn đệ, tức người được Ngài yêu, đang ngồi cạnh Ngài.

²⁴ Xi-môn Phia-rơ ra hiệu cho môn đệ ấy hỏi Chúa Giê-xu xem Ngài muốn ám chỉ ai.

²⁵ Vì thế môn đệ ấy nghiêng lại gần Chúa Giê-xu và hỏi, “Thưa Chúa, người đó là ai vậy?”

²⁶ Chúa Giê-xu đáp, “Ta sẽ nhúng miếng bánh này vào đĩa nước chấm. Ta trao cho ai thì đó là người phản ta.” Ngài lấy miếng bánh, nhúng vào nước chấm và trao cho Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, con Xi-môn.

²⁷ Khi Giu-đa vừa nhận miếng bánh xong, Sa-tăng liền nhập vào hắn. Chúa Giê-xu bảo hắn, “Việc anh làm hãy làm mau lên!”

[†] 13:18: ‘Người đã ... đạp ta.’ Nghĩa đen, “đã giờ gót đạp ta.” Thi 41:9. [‡] 13:19: **Đấng ấy** Hay Đấng Tự Hữu Đây là danh xưng Thượng Đế dùng trong Cựu Ước. Xem Ê-sai 41:4; 43:10; Xuất 3:14. Tuy nhiên danh xưng này cũng có nghĩa “Ta là Chúa Cứu Thế.”

28 Nhưng không ai trong những người ngồi ăn hiểu tại sao Ngài nói như thế với Giu-đa.

29 Vì Giu-đa giữ hộp tiền nên vại môn đệ tưởng Ngài bảo anh ta đi mua đồ cần dùng cho kỳ lễ hoặc đi giúp đỡ người nghèo.

30 Khi Giu-đa nhận miếng bánh xong liền đi ra. Lúc ấy trời sập tối.

Chúa Giê-xu nói về cái chết của Ngài

31 Sau khi Giu-đa đi rồi, Chúa Giê-xu nói, “Bây giờ Con Người đã được hiển vinh và Thượng Đế cũng được hiển vinh qua Ngài.

32 Nếu Thượng Đế được hiển vinh qua Ngài thì Thượng Đế sẽ ban vinh hiển cho Con Người qua Ngài, và Ngài sẽ làm điều ấy tức khắc.

33 Các con ơi, ta chỉ còn ở với các con ít lâu nữa thôi. Các con sẽ tìm ta và bây giờ ta nói với các con điều mà ta đã nói với người Do-thái: Các con không thể đến được nơi ta đi.

34 Ta cho các con một mệnh lệnh mới: Hãy yêu thương nhau. Các con hãy yêu nhau như ta đã yêu các con.

35 Nếu các con yêu nhau thì mọi người sẽ biết các con là môn đệ ta.”

Chúa Giê-xu cho biết Phi-a-rơ sẽ chối Ngài

(Ma 26:31-35; Mác 14:27-31; Lu 22:31-34)

36 Xi-môn Phi-a-rơ hỏi Ngài, “Thưa Chúa, Chúa đi đâu?”

Chúa Giê-xu đáp, “Nơi ta đi hiện nay con không thể theo, nhưng sau này con sẽ đi theo ta.”

37 Phi-a-rơ thắc mắc, “Thưa Chúa, tại sao con không thể theo thầy bây giờ được? Con sẵn sàng chết vì thầy kia mà!”

38 Chúa Giê-xu đáp, “Con sẵn sàng chết vì ta sao? Ta bảo thật,

trước khi gà gáy con sẽ ba lần chối không biết ta.”

14

Chúa Giê-xu an ủi các môn đệ

1 Chúa Giê-xu bảo các môn đệ, “Lòng các con chớ nên lo âu. Hãy tin Thượng Đế, cũng hãy tin ta nữa.

2 Trong nhà Cha ta có nhiều chỗ ở. Nếu không thì ta đã nói cho các con biết rồi. Ta đi để chuẩn bị chỗ ở cho các con.

3 Sau khi ta đi và chuẩn bị chỗ ở cho các con rồi thì ta sẽ trở lại đón các con đi để ở ta ở đâu thì các con cũng ở đó.

4 Các con biết đường đi đến nơi ta ở.”

5 Tô-ma thưa, “Thưa Chúa, chúng con không biết Chúa đi đâu, làm sao biết đường được?”

6 Chúa Giê-xu đáp, “Ta là đường đi, chân lý, và sự sống. Ta là Con đường duy nhất dẫn đến Cha.

7 Nếu các con biết ta, các con cũng biết Cha ta nữa. Nhưng bây giờ các con đã biết và thấy Ngài.”

8 Phi-líp nói, “Thưa Chúa, xin chỉ Cha cho chúng con là đủ.”

9 Chúa Giê-xu đáp, “Phi-líp à, ta đã ở với các con lâu nay mà các con không biết ta sao? Ai đã thấy ta tức là đã thấy Cha. Tại sao con lại nói, ‘Xin chỉ Cha cho chúng con?’

10 Con không tin rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta sao? Những lời ta nói với các con không phải tự ta mà do Cha sống trong ta và thực hành công việc Ngài.

11 Hãy tin khi ta nói ta ở trong Cha và Cha ở trong ta! Nếu không hãy tin qua những phép lạ ta đã làm.

12 Ta bảo thật, ai tin ta sẽ làm những việc to làm và còn làm những việc lớn hơn nữa vì ta đi về cùng Cha.

13 Nếu các con nhân danh ta cầu xin điều gì thì ta sẽ làm cho, để Cha được hiển vinh qua Con.

14 Nếu các con nhân danh ta cầu xin điều gì thì ta sẽ làm cho.

Lời hứa ban Thánh Linh

15 Nếu các con yêu ta thì sẽ vâng giữ những lời dạy của ta.

16 Ta sẽ xin Cha, Ngài sẽ cho các con một Đấng Trợ Giúp* khác để ở với các con mãi mãi.

17 Ngài là Thánh Linh của chân lý.† Thế gian không thể tiếp nhận Ngài vì không thấy cũng không biết Ngài. Nhưng các con biết Ngài vì Ngài sống trong các con và sẽ ở với các con.

18 Ta không để các con cô đơn côi cút đâu, ta sẽ trở lại với các con.

19 Ít lâu nữa, thế gian sẽ không thấy ta nhưng các con sẽ thấy ta, vì ta sống thì các con cũng sẽ sống.

20 Vào ngày ấy, các con sẽ biết rằng ta ở trong Cha, các con ở trong ta và ta ở trong các con.

21 Ai hiểu biết và tuân giữ các mệnh lệnh của ta là người yêu mến ta. Cha ta cũng yêu mến người nào yêu ta. Ta cũng yêu mến và tỏ mình ra cho người ấy."

22 Lúc đó, Giu-đa, không phải Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, thưa rằng, "Thưa Chúa, tại sao Ngài tỏ mình cho chúng con, mà không tỏ mình cho thế gian?"

23 Chúa Giê-xu đáp, "Ai yêu mến ta thì vâng theo lời dạy của ta. Cha ta sẽ yêu mến người ấy. Cha ta và ta sẽ đến sống cùng người đó.

24 Ai không yêu mến ta thì không vâng giữ lời giáo huấn của

ta. Lời dạy này mà các con nghe không phải từ ta mà từ Cha, Đấng sai ta đến.

25 Ta nói những điều này với các con trong khi còn ở với các con.

26 Nhưng Đấng Trợ Giúp, tức Thánh Linh mà Cha sẽ nhân danh ta sai đến, sẽ dạy dỗ các con mọi điều và nhắc các con nhớ hết những gì ta đã bảo các con.

27 Ta để lại sự bình an cho các con. Ta cho các con sự bình an của ta, không phải như thế gian cho. Các con chớ nên để lòng mình băn khoăn hay sợ hãi.

28 Các con đã nghe ta nói, 'Ta sẽ ra đi nhưng ta sẽ trở lại với các con.' Nếu các con yêu ta thì các con sẽ vui mừng vì ta đi về cùng Cha. Ngài cao trọng hơn ta.

29 Bây giờ ta bảo trước điều này để khi việc ấy xảy đến thì các con tin.

30 Ta không thể nói nhiều thêm nữa với các con vì kẻ cầm quyền thế gian này đang đến. Kẻ ấy không có quyền gì trên ta

31 nhưng thế gian phải biết rằng ta yêu Cha nên ta làm đúng theo điều Cha dặn bảo.

Thôi chúng ta hãy đi!"

15

Chúa Giê-xu ví như cây nho

1 "Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng vườn.

2 Ngài chặt hết nhánh* nào trong ta mà không sinh trái và tủa sửa những nhánh sinh trái để sai trái† hơn.

3 Các con đã được sạch vì lời dạy của ta.

4 Hãy ở trong ta thì ta sẽ ở trong các con. Nhánh nho tự nó không thể sinh trái nếu không gắn liền

* **14:16: Đấng Trợ Giúp** Hay "Đấng An Ủi" tức là Thánh Linh. Xem thêm câu 26. † **14:17: Thánh Linh của chân lý** Đức Thánh Linh. Công tác của Ngài là giúp những người theo Chúa Giê-xu hiểu chân lý. Xem Gi 16:13. * **15:2: nhánh** Nghĩa là những người theo Chúa Giê-xu. Xem câu 5. † **15:2: sai trái** Có nghĩa là trong cách sống của những người theo Chúa phải chứng tỏ họ thuộc về Ngài. Xem câu 7-10.

với cây nho. Cũng vậy, các con không thể sinh trái được, nếu các con không ở trong ta.

⁵ Ta là cây nho, các con là nhánh. Ai ở trong ta và ta ở trong người ấy thì sai trái. Ở ngoài ta, các con không làm được gì.

⁶ Ai không ở trong ta thì giống như những nhánh bị ném bỏ rồi chết khô. Người ta gom lại rồi ném vào lửa để chum.

⁷ Nếu các con ở trong ta và lời dạy của ta ở trong các con, thì các con có thể cầu xin bất cứ điều gì, sẽ được điều ấy.

⁸ Các con hãy ra trái thật sai để chứng tỏ là môn đệ ta. Như thế sẽ mang vinh hiển cho Cha ta.

⁹ Ta yêu các con cũng như Cha đã yêu ta. Các con hãy ở trong tình yêu của ta.

¹⁰ Ta đã vâng theo điều dạy bảo của Cha và ở trong tình yêu của Ngài. Cũng vậy, nếu các con vâng theo điều dạy bảo của ta, thì các con sẽ ở trong tình yêu của ta.

¹¹ Ta nói những điều này với các con để các con có cùng niềm vui của ta và để cho niềm vui của các con được hoàn toàn.

¹² Mệnh lệnh của ta là đây: Các con hãy yêu nhau như ta đã yêu các con.

¹³ Không có tình yêu nào lớn hơn khi một người hi sinh tính mạng vì bạn mình.

¹⁴ Nếu các con vâng theo lời ta truyền dạy thì các con là bạn của ta.

¹⁵ Ta không gọi các con là đầy tớ nữa vì đầy tớ không biết điều chủ mình làm. Nhưng ta gọi các con là bạn, vì ta đã bảo cho các con biết tất cả mọi điều ta đã nghe từ Cha.

¹⁶ Không phải các con đã chọn ta, mà ta đã chọn các con và giao

cho các con công tác đi ra và sinh quả, loại quả còn mãi. Rồi những gì các con nhân danh ta mà cầu xin thì Cha sẽ cho.

¹⁷ Đây là mệnh lệnh của ta: Hãy yêu thương nhau.

Chúa Giê-xu bảo trước cho các môn đệ

¹⁸ Nếu thế gian ghét các con, thì hãy nhớ rằng thế gian đã ghét ta trước rồi.

¹⁹ Nếu các con thuộc về thế gian thì thế gian sẽ yêu những kẻ thuộc về nó. Nhưng vì ta đã tuyển chọn các con từ trong thế gian, nên các con không thuộc về thế gian nữa. Do đó mà thế gian ghét các con.

²⁰ Hãy nhớ điều ta đã bảo: Đây tớ không thể lớn hơn chủ. Nếu họ ngược đãi ta, thì họ cũng sẽ ngược đãi các con. Nếu họ vâng lời dạy của ta, họ cũng sẽ vâng lời dạy các con.

²¹ Nhưng họ đối với các con như thế là tại ta, vì họ không biết Đấng sai ta đến.

²² Nếu ta không đến giảng dạy họ thì họ sẽ không phạm tội gì, nhưng bây giờ họ không còn lý lẽ gì để bào chữa tội mình cả.

²³ Ai ghét ta cũng ghét Cha ta.

²⁴ Ta làm giữa họ những việc chưa ai làm. Nếu ta không làm những việc ấy thì họ không có lỗi gì. Nhưng nay chính họ đã thấy những việc ta làm mà họ vẫn ghét ta và Cha ta.

²⁵ Như thế để những gì viết trong Luật Lệ họ thành sự thật, 'Họ ghét ta vô cớ.'[‡]

²⁶ Ta sẽ sai Đấng Trợ Giúp đến từ Cha; Ngài là Thánh Linh của chân lý[§] do Cha mà đến. Khi Ngài đến, Ngài sẽ giải thích về ta cho các con biết

[‡] 15:25: '*Họ ghét ta vô cớ.*' Câu này có thể trích từ Thi 35:19 hay Thi 69:4. [§] 15:26: *Thánh Linh của chân lý* Đức Thánh Linh. Công tác của Ngài là giúp những người theo Chúa Giê-xu hiểu chân lý. Xem Gi 16:13.

27 và các con cũng phải giải thích về ta cho người khác biết, vì các con đã ở với ta từ đầu.”

16

1 “Ta bảo những điều này để các con đừng mất niềm tin.

2 Người ta sẽ đuổi các con ra khỏi các hội đường. Có khi người ta nghĩ rằng giết các con tức là phục vụ Thượng Đế.

3 Họ sẽ làm như thế vì họ không biết Cha cũng chẳng biết ta.

4 Ta nói cho các con biết để đến lúc ấy các con sẽ nhớ rằng ta đã bảo trước cho các con rồi.

Công tác của Thánh Linh

Lúc đầu ta chưa nói những điều này với các con vì ta đang ở với các con.

5 Nhưng bây giờ ta đi về cùng Đấng đã sai ta đến và không ai trong các con hỏi rằng “Thầy đi đâu?”

6 Bây giờ vì ta đã bảo cho các con những điều ấy thì lòng các con đầy buồn bã.

7 Nhưng ta bảo thật: Ta ra đi là ích lợi cho các con. Khi ta đi, Đấng Trợ Giúp sẽ đến. Nếu ta không đi thì Ngài sẽ không đến.

8 Khi đến thì Ngài sẽ lên án thế gian về tội lỗi, về sự công chính, và về sự xét xử.

9 Về tội lỗi vì họ không tin ta;

10 về sự công chính vì ta trở về cùng Cha và các con không thấy ta nữa;

11 về sự xét xử vì kẻ cầm quyền* trên thế gian này đã bị xét xử.

12 Ta còn nhiều điều muốn nói với các con nữa nhưng hiện tại những điều ấy quá trí hiểu của các con.

13 Khi Thánh Linh của chân lý đến, Ngài sẽ đưa các con vào mọi

chân lý. Ngài sẽ không nói tự ý mình mà chỉ nói những gì Ngài đã nghe và cho các con biết những điều sẽ đến.

14 Ngài sẽ làm rạng danh ta vì Ngài sẽ nhận những điều của ta mà thông báo cho các con.

15 Những gì Cha có là của ta. Vì thế mà ta bảo rằng Thánh Linh sẽ nhận những gì của ta phải nói mà thông báo cho các con.

Buồn hóa vui

16 Ít lâu nữa các con sẽ không thấy ta, rồi ít lâu sau các con sẽ lại gặp ta.”

17 Một vài môn đệ hỏi nhau, “Thầy nói, ‘Ít lâu nữa các con sẽ không thấy ta, rồi ít lâu sau các con lại gặp ta’ và ‘Vì ta đi về cùng Cha’ như thế nghĩa là gì?”

18 Họ lại hỏi nhau, “Thầy nói, ‘Ít lâu nữa’ nghĩa là gì, chúng ta không hiểu.”

19 Chúa Giê-xu biết các môn đệ muốn hỏi, nên Ngài nói, “Ta bảo, ‘Ít lâu nữa các con sẽ không thấy ta, rồi ít lâu sau các con lại thấy ta. Các con hỏi nhau về ý nghĩa câu đó phải không?’

20 Ta bảo thật, các con sẽ khóc lóc buồn bã còn thế gian sẽ mừng rỡ. Các con sẽ buồn rầu, nhưng sự buồn rầu của các con sẽ biến ra vui mừng.

21 Người mẹ sinh con thì bị đau đớn vì đến giờ sinh nở; nhưng khi đứa bé đã lọt lòng thì người đó quên hết nhọc nhằn và vui mừng vì sinh được một em bé trong thế gian.

22 Đối với các con cũng vậy. Hiện nay các con buồn rầu, nhưng ta sẽ gặp lại các con, lúc ấy lòng các con sẽ vui mừng, một niềm vui không ai cướp được.

* 16:11: *kẻ cầm quyền* Nguyên văn, “kẻ cầm quyền trên thế gian này.” Xem “Sa-tăng” trong Bảng Giải Nghĩa Từ Ngữ. † 16:13: *Thánh Linh của chân lý* Đức Thánh Linh. Công tác của Ngài là giúp những người theo Chúa Giê-xu hiểu chân lý.

²³ Vào ngày ấy, các con sẽ không xin ta điều gì. Ta bảo thật, Cha sẽ cho các con bất cứ điều gì các con nhân danh ta mà cầu xin.

²⁴ Đến bây giờ các con chưa nhân danh ta mà cầu xin điều gì cả. Hãy cầu xin đi, các con sẽ nhận được, để cho sự vui mừng của các con được toàn vẹn.

Chiến thắng thế gian

²⁵ Ta đã dùng nghĩa bóng để nói với các con những điều này. Nhưng ta sẽ không dùng nghĩa bóng nữa mà sẽ nói rõ ràng về Cha với các con.

²⁶ Vào ngày ấy các con sẽ nhân danh ta mà cầu xin Cha nhưng ta không bảo rằng ta sẽ vì các con mà cầu xin Cha.

²⁷ Chính Cha yêu các con. Ngài yêu các con, vì các con yêu ta và tin rằng ta từ Thượng Đế đến.

²⁸ Ta từ Cha đến cùng thế gian; và bây giờ ta rời thế gian để trở về cùng Cha.”

²⁹ Lúc ấy các môn đệ thưa với Ngài, “Bây giờ thầy nói rõ ràng, không dùng nghĩa bóng khó hiểu nữa.

³⁰ Nay chúng con thấy thầy biết hết mọi điều. Thầy có thể trả lời trước khi câu hỏi được đặt ra. Vì thế chúng con tin rằng thầy từ Thượng Đế đến.”

³¹ Chúa Giê-xu bảo họ, “Bây giờ các con tin chưa?

³² Các con hãy nghe ta. Các con sẽ bị tản lạc, ai về nhà nấy. Các con sẽ bỏ ta lại một mình nhưng ta không cô đơn đâu vì Cha ở với ta.

³³ Ta bảo trước những điều ấy để các con được an tâm trong ta. Các con sẽ gặp khốn khổ khi sống trên thế gian. Nhưng hãy can đảm lên! Ta đã chiến thắng thế gian rồi!”

17

Chúa Giê-xu cầu nguyện cho các môn đệ

¹ Sau khi nói những lời ấy thì Chúa Giê-xu ngược mắt lên trời cầu nguyện rằng, “Thưa Cha, giờ đã đến; xin hãy làm vinh hiển Con để Con cũng làm vinh hiển Cha,

² Vì Cha đã giao trọn quyền cho Con trên khắp nhân gian để Con ban sự sống đời đời cho những người Cha giao cho Con.

³ Sự sống đời đời là nhìn biết Cha, Thượng Đế chân thật duy nhất và nhận biết Chúa Cứu Thế Giê-xu là Đấng Cha sai đến.

⁴ Con đã làm vinh hiển danh Cha trên đất và hoàn tất việc Cha giao cho.

⁵ Thưa Cha, bây giờ xin hãy cho Con sự vinh hiển mà Con đã có với Cha từ trước khi vũ trụ được dựng nên.

⁶ Con đã tỏ bày Cha cho những người Cha giao cho Con từ trong thế gian. Họ thuộc về Cha. Cha giao họ cho Con. Họ đã vâng giữ lời dạy của Cha.

⁷ Bây giờ họ biết rằng những gì Cha cho Con đều từ Cha mà đến.

⁸ Con đã dạy họ những điều Cha trao cho Con; họ đã tiếp nhận những lời dạy ấy và biết rằng Con thật đến từ Cha. Họ tin rằng Cha sai Con đến.

⁹ Con cầu thay cho họ, không phải cho những người trong thế gian. Con chỉ cầu thay cho những người Cha giao cho Con, vì họ thuộc về Cha.

¹⁰ Tất cả những gì Con có là của Cha, và những gì Cha có là của Con để Con được hiển vinh qua họ.

¹¹ Bây giờ con trở về cùng Cha; Con không còn ở trong thế gian nữa, nhưng họ vẫn còn sống trong thế gian. Lạy Cha Thánh! Xin hãy giữ họ an toàn trong

quyền năng của danh Cha là danh Cha đã cho Con, để họ hiệp nhất cũng như Cha và Con hiệp nhất.

¹² Khi Con còn ở với họ, Con đã giữ họ an toàn trong quyền năng của danh Cha là danh mà Cha đã cho Con. Con đã bảo bọc họ, không ai trong họ bị lạc mất ngoài một kẻ đáng diệt, để lời Thánh Kinh được thành tựu.

¹³ Bây giờ Con trở về cùng Cha, Con cầu xin những điều này trong khi Con còn ở thế gian để cho họ đầy niềm vui của Con.

¹⁴ Con đã truyền cho họ lời dạy của Cha. Thế gian ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian cũng như Con không thuộc về thế gian.

¹⁵ Con không cầu xin Cha mang họ ra khỏi thế gian nhưng xin Cha giữ họ khỏi Kẻ Ác.

¹⁶ Họ không thuộc về thế gian cũng như Con không thuộc về thế gian.

¹⁷ Xin hãy dùng sự thật của Cha mà chuẩn bị để họ phục vụ Cha; lời dạy của Cha là sự thật.

¹⁸ Con sai họ vào thế gian cũng như Cha sai Con đến thế gian.

¹⁹ Vì họ mà Con hiến dâng chính mình Con để phục vụ Cha, để họ cũng dâng hiến chính mình họ mà phục vụ Cha.

²⁰ Không những Con cầu thay cho họ, nhưng cũng cầu thay cho những kẻ sẽ nghe lời dạy của họ mà tin Con.

²¹ Lạy Cha, Con cầu xin cho họ được hiệp nhất như Cha trong Con và Con trong Cha. Con cầu xin cho họ ở trong chúng ta để thế gian tin rằng Cha sai Con đến.

²² Con cho họ vinh hiển mà Cha đã cho Con, để họ hiệp nhất cũng như Cha và Con hiệp nhất.

²³ Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để họ hoàn toàn hiệp nhất. Rồi thế gian sẽ biết rằng Cha đã sai Con đến và rằng Cha yêu họ cũng như Cha đã yêu Con.

²⁴ Lạy Cha! Con cầu xin rằng hễ Con ở đâu thì những người Cha đã cho Con cũng ở đó để họ ngắm xem vinh hiển của Con mà Cha đã cho Con vì Cha đã yêu Con từ trước khi vũ trụ được dựng nên.

²⁵ Lạy Cha công chính, thế gian không biết Cha nhưng Con biết Cha và những người này biết rằng Cha đã sai Con đến.

²⁶ Con đã giải thích về Cha cho họ, Con sẽ còn giải thích nữa để tình yêu Cha dành cho Con sẽ ở trong họ, và Con cũng sẽ sống trong họ.”

18

Chúa Giê-xu bị bắt

(Ma 26:47-56; Mác 14:43-50; Lu 22:47-53)

¹ Sau khi cầu nguyện xong, Chúa Giê-xu và các môn đệ băng qua thung lũng Kít-rôn. Phía bên kia thung lũng có một cái vườn, Ngài cùng các môn đệ vào đó.

² Giu-đa, kẻ phản Ngài cũng biết địa điểm này, vì Chúa Giê-xu cùng các môn đệ thường hội họp tại vườn ấy.

³ Do đó Giu-đa hướng dẫn một toán lính cùng với những viên chức do các giới trưởng tế và phe Pha-ri-xi sai đến. Chúng mang theo đèn đuốc và vũ khí.

⁴ Chúa Giê-xu biết mọi việc sẽ xảy đến cho mình nên bước tới hỏi họ, “Các anh tìm ai?”

⁵ Chúng trả lời, “Tìm Giê-xu người Na-xa-rét.”

Ngài nói, “Chính tôi đây.”* Giu-đa, kẻ phản Ngài cũng đứng đó với chúng.

* 18:5: “*Chính tôi đây.*” Hay “Tôi là Giê-xu đây.” Cụm từ này cũng có thể có nghĩa tương tự như 8:24, 28, 58; 13:19. Xem thêm câu 8.

⁶ Khi Chúa Giê-xu nói, “Chính tôi đây!” thì chúng đều lùi lại và té xuống đất.

⁷ Một lần nữa Ngài lại hỏi, “Các anh tìm ai?”

Chúng đáp, “Tìm Giê-xu, người Na-xa-rét.”

⁸ Chúa Giê-xu bảo, “Tôi đã nói rằng chính tôi đây. Nếu các anh tìm tôi thì hãy để cho những người này đi.”

⁹ Việc xảy ra để lời Ngài đã nói trước thành sự thật “Con không làm mất một người nào Cha đã giao cho Con.”

¹⁰ Xi-môn Phi-a-rơ có một thanh gươm, liền rút ra chém đứt vành tai phải của thầy tế lễ tối cao Người đây tớ ấy tên Man-chu.

¹¹ Chúa Giê-xu bảo Phi-a-rơ, “Hãy xô gươm con vào vỏ! Chẳng lẽ ta không uống ly[†] đau khổ mà Cha đã đưa cho ta sao?”

Chúa Giê-xu bị giải đến trước An-na

(Ma 26:57-58; Mác 14:53-54; Lu 22:54)

¹² Toán lính và sĩ quan chỉ huy người La mã cùng toán lính Do-thái liền ra tay bắt Chúa Giê-xu. Chúng trói Ngài lại

¹³ và trước hết giải đến An-na. Ông này là cha vợ của Cai-pha, thầy tế lễ tối cao năm đó.

¹⁴ Cai-pha là người đã gợi ý với người Do-thái rằng thả một người chết vì dân thì có lợi hơn.

Phi-a-rơ chối Chúa Giê-xu

(Ma 26:69-70; Mác 14:66-68; Lu 22:55-57)

¹⁵ Xi-môn Phi-a-rơ và một môn đệ khác đi theo Chúa Giê-xu. Môn đệ ấy quen biết với thầy tế lễ tối cao nên được vào trong sân nhà của thầy tế lễ sau Chúa Giê-xu.

¹⁶ Còn Phi-a-rơ đứng chờ ngoài cổng. Môn đệ quen với thầy tế lễ

tối cao ra nói với cô gái gác cổng xin mang Phi-a-rơ vào.

¹⁷ Cô ta hỏi Phi-a-rơ, “Ông cũng là một trong những môn đệ của người ấy phải không?”

Phi-a-rơ đáp, “Không phải.”

¹⁸ Vì trời lạnh nên những người đây tớ và toán lính đốt một đống lửa rồi đứng quanh để sưởi ấm. Phi-a-rơ cũng đứng đó sưởi với họ.

Thầy tế lễ tối cao gạn hỏi Chúa Giê-xu

(Ma 26:59-66; Mác 14:55-64; Lu 22:66-71)

¹⁹ Thầy tế lễ tối cao gạn hỏi Chúa Giê-xu về môn đệ Ngài và những điều dạy dỗ của Ngài.

²⁰ Chúa Giê-xu đáp, “Tôi đã nói công khai cho mọi người. Tôi thường dạy dỗ trong các hội đường và đền thờ, nơi mọi người Do-thái nhóm họp lại. Tôi chẳng giấu diếm điều gì.

²¹ Thế thì tại sao ông hạch hỏi tôi? Hãy hỏi những người đã nghe tôi dạy. Họ biết những gì tôi dạy.”

²² Khi Chúa Giê-xu nói thế thì một trong những tên lính hầu cận tát Ngài một cái rồi bảo, “Anh dám ăn nói kiểu đó với thầy tế lễ tối cao à?”

²³ Chúa Giê-xu hỏi hẳn, “Nếu tôi nói gì sai, hãy chỉ tôi sai chỗ nào. Còn nếu tôi nói đúng tại sao anh đánh tôi?”

²⁴ Rồi An-na cho giải Ngài, lúc ấy vẫn còn bị trói, sang Cai-pha là thầy tế lễ tối cao.

Phi-a-rơ lại chối lần nữa

(Ma 26:71-75; Mác 14:69-72; Lu 22:58-62)

²⁵ Phi-a-rơ vẫn đang đứng sưởi ấm, thì mấy người đứng đó hỏi Phi-a-rơ, “Anh cũng là môn đệ của người ấy phải không?”

[†] **18:11:** **ly** Chúa Giê-xu muốn nói những khốn khổ sẽ xảy ra cho Ngài. Chấp nhận những điều đó là việc rất khó chẳng khác nào uống một chất đắng.

Phia-rơ chối phăng, “Không phải.”

²⁶ Một trong những người đầy tớ của thầy tế lễ tối cao đứng đó là bà con với người bị Phia-rơ chém đứt vành tai. Anh lên tiếng, “Tôi thấy anh ở trong vườn với ông ta, đúng không?”

²⁷ Một lần nữa, Phia-rơ lại chối. Tức thì gà gáy.

Chúa Giê-xu bị giải đến trước Phi-lát

(Ma 27:1-2, 11-31; Mác 15:1-20; Lu 23:1-25)

²⁸ Sáng sớm hôm sau họ giải Chúa Giê-xu từ nhà riêng của Cai-pha qua dinh tổng đốc La-mã. Họ không đi vào trong dinh vì sợ bị ô dơ[‡], không ăn lễ Vượt Qua được.

²⁹ Vì thế Phi-lát bước ra bên ngoài dinh hỏi họ, “Các anh cáo người này về tội gì?”

³⁰ Họ đáp, “Nếu tên này không phải là tay gian ác, thì chúng tôi không giải đến cho quan.”

³¹ Phi-lát bảo họ, “Nếu thế mấy anh cứ việc mang ông ta ra xử theo luật của mấy anh đi!”

Người Do-thái trả lời, “Chúng tôi không được phép xử tử ai cả.”

³² Điều này xảy ra để hoàn thành lời Chúa Giê-xu đã nói trước là Ngài sẽ chết cách nào.

³³ Phi-lát trở vào trong dinh, cho mang Chúa Giê-xu đến hỏi, “Anh có phải là vua dân Do-thái không?”

³⁴ Chúa Giê-xu hỏi lại, “Ngài hỏi câu đó là tự ý mình hay có người nào nói với ngài về tôi?”

³⁵ Phi-lát đáp, “Tôi có phải là người Do-thái đâu? Đồng bào anh và các giới trưởng tế giải anh đến cho tôi. Thế anh đã làm gì nên tội?”

³⁶ Chúa Giê-xu đáp, “Quốc gia của tôi không thuộc về hạ giới

này. Nếu nước tôi thuộc về hạ giới thì các đầy tớ tôi sẽ chiến đấu để tôi khỏi bị giải giao cho các người Do-thái. Quốc gia của tôi ở nơi khác.”

³⁷ Phi-lát liền hỏi, “Thế anh là vua à?”

Chúa Giê-xu đáp, “Đúng vậy. Chính ngài nói tôi là vua. Sở dĩ tôi được sinh ra và đến trần thế là để làm chứng về chân lý cho dân chúng. Người nào thuộc về chân lý thì nghe tôi.”

³⁸ Phi-lát thắc mắc, “Chân lý là cái gì?” Nói xong, Phi-lát bước ra ngoài tuyên bố với người Do-thái, “Tôi chẳng thấy người này có tội gì.

³⁹ Tuy nhiên theo tục lệ của các anh, đến ngày lễ Vượt Qua, tôi phóng thích một tù nhân. Thế các anh có muốn tôi phóng thích ‘Vua dân Do-thái’ không?”

⁴⁰ Họ gào thét, “Không, đừng tha tên này! Hãy tha Ba-ra-ba!” Ba-ra-ba là tên phản loạn.

19

¹ Sau đó Phi-lát ra lệnh mang Chúa Giê-xu đi và cho đánh đòn Ngài.

² Bọn lính đan một mào triều bằng cành gai đội lên đầu Ngài và mặc cho Ngài một cái áo choàng tím.

³ Rồi chúng bước đến gần Ngài và hô mấy lần: “Vua dân Do-thái vạn tuế!” xong tát Ngài mấy cái.

⁴ Phi-lát lại đi ra một lần nữa và tuyên bố với quần chúng, “Đây này, tôi mang ông ta ra cho các anh để các anh biết tôi không tìm thấy ông ta có tội gì cả.”

⁵ Chúa Giê-xu đi ra đầu đội mào gai, mình mặc áo choàng tím. Phi-lát bảo họ, “Ông ta đây!”

[‡] 18:28: **ô dơ** Nếu người Do-thái bước vào nhà của một người ngoại quốc thì họ sẽ trở nên ô dơ, không thích nghi để thờ phụng. Xem Gi 11:55.

6 Khi các giới trưởng tế và các tên lính thấy Ngài thì đồng thanh hét lớn, “Hãy đóng đinh hẳn! Đóng đinh hẳn lên cây thập tự đi!”

Phi-lát bảo, “Mấy anh hãy tự tay bắt ông ta mà đóng đinh đi, vì tôi chẳng thấy ông ta có tội tình gì.”

7 Dân Do-thái trả lời, “Chúng tôi có luật, chiếu theo luật đó hẳn phải chết vì hẳn dám tự xưng mình là Con Trời.”

8 Phi-lát nghe vậy càng dâm ra sợ hãi.

9 Ông ta trở vào dinh và hỏi Chúa Giê-xu, “Anh từ đâu đến?” Nhưng Chúa Giê-xu làm thinh, không trả lời tiếng nào.

10 Phi-lát bảo, “Anh không đối đáp gì hết với tôi sao? Anh không biết rằng tôi có quyền thả anh và cũng có quyền đóng đinh anh sao?”

11 Chúa Giê-xu đáp, “Nếu Thượng Đế không cho thì ngài chẳng có quyền gì trên tôi cả. Cho nên người giải giao tôi cho ngài lại càng nặng tội hơn.”

12 Từ lúc ấy trở đi, Phi-lát tìm cách thả Chúa Giê-xu. Nhưng người Do-thái la hét, “Nếu ngài thả tên này thì ngài không phải là bạn của Hoàng đế! Ai tự xưng là Vua tức nhiên phản nghịch lại với Hoàng đế!”

13 Khi Phi-lát nghe họ nói, ông cho mang Chúa Giê-xu ra và ngồi nơi ghế xử án, chỗ gọi là “Thềm Đá,” tiếng Do-thái gọi là Ga-ba-tha.

14 Lúc ấy khoảng giữa trưa của Ngày Chuẩn Bị cho tuần lễ Vượt Qua. Phi-lát bảo người Do-thái, “Vua của các anh đây!”

15 Họ gào thét, “Giết hẳn đi! Diệt hẳn đi! Đóng đinh hẳn trên cây thập tự đi!”

Phi-lát hỏi họ, “Các anh muốn tôi đóng đinh vua của các anh sao?”

Các giới trưởng tế trả lời, “Chúng tôi chỉ có một vua duy nhất là Hoàng đế mà thôi!”

16 Phi-lát đành giao Chúa Giê-xu cho chúng để đóng đinh.

Chúa Giê-xu bị đóng đinh vào cây thập tự

(Ma 27:32-44; Mác 15:21-32; Lu 23:26-43)

Bọn lính liền bắt Chúa Giê-xu mang đi.

17 Chúa Giê-xu vác cây thập tự đi đến một nơi gọi là “Đồi Sọ,” tiếng Do-thái gọi là Gô-gô-tha.

18 Họ đóng đinh Ngài tại đó. Họ cũng đóng đinh hai người nữa, mỗi người một bên, còn Chúa Giê-xu ở chính giữa.

19 Phi-lát viết một tấm bảng treo trên thập giá, bảng đề: GIÊ-XU NGƯỜI NA-XA-RÉT, VUA DÂN DO-THÁI.

20 Bảng ấy viết bằng tiếng Do-thái, La tinh, và Hi-lạp. Có nhiều người Do-thái đọc thấy vì nơi Chúa Giê-xu bị đóng đinh không xa thành phố bao nhiêu.

21 Các giới trưởng tế bảo Phi-lát, “Xin đừng viết ‘Vua dân Do-thái’ mà hãy viết, ‘Người này xưng, ta là Vua dân Do-thái.’ ”

22 Phi-lát trả lời, “Điều gì ta viết rồi thì để yên như thế.”

23 Sau khi bọn lính đã đóng đinh Chúa Giê-xu, chúng lấy áo xống Ngài và chia làm bốn phần, mỗi tên lính lấy một phần. Chúng cũng lấy áo dài của Ngài, áo đó không có đường may vì dệt bằng một tấm vải nguyên, từ trên xuống dưới.

24 Chúng bàn nhau, “Đừng xé áo này ra mà hãy bắt thăm, ai trúng nấy được.” Như thế để thực hiện lời Thánh Kinh viết:

“Chúng chia áo xống ta,

và bắt thăm áo dài ta.” *Thi thiên 22:18*

Đó là việc bọn lính làm.

²⁵ Đứng gần thập tự giá của Chúa Giê-xu có mẹ Ngài, em gái của mẹ Ngài, Ma-ri là vợ của Cơ-lô-ba, và Ma-ri Ma-đơ-len.

²⁶ Khi Chúa Giê-xu thấy mẹ Ngài và môn đệ Ngài yêu đứng bên cạnh thì nói với mẹ Ngài rằng, “Mẹ ơi, đó là con của mẹ.”

²⁷ Rồi Ngài bảo môn đệ, “Đó là mẹ của con.” Kể từ giờ đó, môn đệ ấy rước mẹ Ngài về ở với mình.

Chúa Giê-xu chết
(*Ma 27:45-56; Mác 15:33-41; Lu 23:44-49*)

²⁸ Sau đó, Chúa Giê-xu biết mọi việc đã xong và để hoàn thành lời Thánh Kinh, Ngài thốt lên, “Tôi khát nước.”*

²⁹ Ở đó có một cái bầu đựng đầy giấm nên mấy tên lính liền lấy một miếng bông đá, nhúng vào giấm rồi lấy nhánh cây kinh giới đưa lên miệng Ngài.

³⁰ Sau khi Chúa Giê-xu ném giấm liền nói, “Sứ mạng đã xong!” Rồi Ngài gục đầu xuống và tắt hơi.

³¹ Hôm ấy là Ngày Chuẩn bị, và hôm sau là ngày Sa-bát đặc biệt. Các người Do-thái không muốn để xác chết còn trên cây thập tự trong ngày Sa-bát, nên họ xin Phi-lát ra lệnh đánh gãy chân những người bị đóng đinh để mang xác xuống.

³² Vì thế bọn lính đến đánh gãy chân† người thứ nhất rồi người thứ nhì là hai người bị đóng đinh bên cạnh Chúa Giê-xu.

³³ Nhưng khi họ đến nơi Chúa Giê-xu thì thấy Ngài đã chết nên không đánh gãy chân Ngài.

³⁴ Tuy nhiên có một tên lính phóng cây giáo đâm qua hông Ngài thì máu và nước liền tuôn ra.

³⁵ Người chứng kiến chuyện này là người kể lại cho chúng ta và điều gì người kể là thật. Người biết mình nói thật và thuật lại để các người tin.

³⁶ Những sự việc này xảy ra để hoàn thành lời Thánh Kinh: “Sẽ không có một cái xương nào của Ngài bị gãy.”‡

³⁷ Và cũng có lời Thánh Kinh nữa viết, “Họ sẽ nhìn thấy người mà họ đã đâm.”§

Chúa Giê-xu được chôn cất
(*Ma 27:57-61; Mác 15:42-47; Lu 23:50-56*)

³⁸ Sau đó, Giô-xép người thành A-ri-ma-thê, đến xin Phi-lát để nhận xác Chúa Giê-xu. Giô-xép là một môn đệ kín của Chúa Giê-xu, vì ông sợ các người Do-thái. Phi-lát cho phép nên Giô-xép đến lấy xác Ngài.

³⁹ Ni-cô-đem, người trước kia có thăm Chúa Giê-xu vào buổi tối cũng đến. Ông mang theo khoảng 30 lít* mộc dục và trầm hương.†

⁴⁰ Hai người lấy xác Chúa Giê-xu, quấn trong vải liệm cùng với hương liệu theo tục lệ chôn cất của người Do-thái.

⁴¹ Nơi Chúa Giê-xu bị đóng đinh có một cái vườn. Trong vườn ấy có một ngôi mộ mới chưa chôn ai.

⁴² Vì là ngày Chuẩn bị của ngày lễ Do-thái, và ngôi mộ lại ở gần, nên hai ông chôn Chúa Giê-xu tại đó.

* **19:28: “Tôi khát nước.”** Xem Thi 22:15; 69:21. † **19:32: đánh gãy chân** Đánh gãy chân để nạn nhân chết mau hơn. ‡ **19:36: Sẽ không ... bị gãy** Thi 34:20. Ý niệm này lấy trong Xuất 12:46; Dân 9:12. § **19:37: Họ sẽ ... đã đâm** Xa 12:10. * **19:39: 30 lít** Nguyên văn, “100 litra” hay “cân La-mã” (khoảng 32,7 kí-lô). † **19:39: mộc dục và trầm hương** Những loại hương thơm dùng để tắm xác, chuẩn bị chôn cất.

20

Tin tức về sự sống lại của Chúa Giê-xu

(*Ma 28:1-10; Mác 16:1-8; Lu 24:1-12*)

¹ Buổi sáng ngày đầu tuần lễ, khi trời hãy còn tối, Ma-ri Ma-đơ-len đến thăm mộ thì thấy tảng đá chặn cửa mộ đã được lăn đi chỗ khác.

² Cô vội vàng chạy về báo tin cho Phia-rơ và môn đệ Ngài yêu. Ma-ri bảo, "Người ta dời Chúa đi mất, không biết họ để Ngài ở đâu!"

³ Nghe thế Phia-rơ và môn đệ kia vội vàng chạy đến mộ.

⁴ Cả hai cùng chạy, nhưng môn đệ kia chạy nhanh hơn nên đến mộ trước.

⁵ Ông cúi xuống nhìn vào trong, thấy vải liệm nằm đó nhưng không bước vào.

⁶ Xi-môn Phia-rơ đến sau, vào thẳng trong mộ, thấy vải liệm nằm đó

⁷ và khăn liệm quấn quanh đầu Chúa Giê-xu được xếp lại để riêng ra, không cùng chỗ với vải liệm.

⁸ Rồi môn đệ kia, người đã đến mộ trước, cũng bước vào thì thấy và tin.

⁹ Lúc ấy hai người vẫn chưa hiểu lời Thánh Kinh nói rằng Ngài phải sống lại từ cõi chết.

Chúa Giê-xu hiện ra với Ma-ri Ma-đơ-len

(*Mác 16:9-11*)

¹⁰ Rồi hai người trở về nhà.

¹¹ Còn Ma-ri thì đứng ngoài mộ sụt sùi khóc. Cô vừa khóc vừa cúi xuống nhìn vào trong mộ

¹² thì thấy hai thiên sứ mặc áo trắng ngồi chỗ đã đặt xác Chúa Giê-xu, một người ở phía đầu, một người phía chân.

¹³ Họ hỏi Ma-ri, "Cô ơi, sao cô khóc?"

Cô trả lời, "Người ta mang Chúa tôi đi mất, không biết họ để Ngài ở đâu!"

¹⁴ Nói xong, cô quay lại, thấy Chúa Giê-xu đang đứng đó nhưng không nhận ra Ngài.

¹⁵ Chúa Giê-xu hỏi, "Cô ơi, sao cô khóc? Cô tìm ai vậy?"

Tưởng là người làm vườn nên cô hỏi, "Thưa bác, có phải bác dời Ngài đi rồi không? Bác để Ngài ở đâu cho tôi biết để tôi đến lấy."

¹⁶ Chúa Giê-xu gọi, "Ma-ri!"

Ma-ri quay người lại về hướng Ngài và kêu lên bằng tiếng Do-thái, "*Ra-bô-ni!*" (nghĩa là "Thầy.")

¹⁷ Chúa Giê-xu bảo, "Đừng ôm lấy ta vì ta chưa lên cùng Cha. Nhưng hãy đi nói với các anh em* ta rằng 'Ta trở về cùng Cha ta cũng là Cha các con, cùng Thượng Đế của ta cũng là Thượng Đế của các con.'"

¹⁸ Ma-ri Ma-đơ-len về thuật cho các môn đệ rằng, "Tôi đã thấy Chúa!" đồng thời bảo họ những điều Ngài đã dặn.

Chúa Giê-xu hiện ra cùng các môn đệ

(*Ma 28:16-20; Mác 16:14-18; Lu 24:36-49*)

¹⁹ Lúc ấy là chiều ngày đầu tiên trong tuần, các môn đệ đang nhóm họp lại, tất cả cửa ngõ đều khoá chặt vì sợ người Do-thái. Bỗng nhiên Chúa Giê-xu hiện ra đứng giữa họ và nói, "Bình an cho các con."

²⁰ Nói xong Ngài đưa tay và hông ra. Môn đệ vô cùng mừng rỡ khi thấy Chúa.

²¹ Ngài lại bảo, "Bình an cho các con! Cha đã sai ta ra soạn thì ta cũng sai các con như thế."

²² Nói xong Ngài hà hơi trên họ và nói, "Hãy nhận lãnh Thánh Linh.

* 20:17: *anh em* Hay "môn đệ."

23 Nếu các con tha tội cho ai thì tội người ấy sẽ được tha; còn nếu các con không tha thì tội người ấy sẽ không được tha.”

Chúa Giê-xu hiện ra cho Tô-ma

24 Tô-ma, còn gọi là Đi-đim, một trong mười hai môn đệ, không có mặt ở đó khi Chúa Giê-xu hiện ra.

25 Các môn đệ kia quả quyết với Tô-ma rằng, “Chúng tôi đã thấy Chúa!” Nhưng Tô-ma bảo, “Nếu tôi không thấy dấu sẹo đinh nơi tay Ngài, nếu ngón tay tôi không rờ được dấu đinh và bàn tay tôi không đụng vào hông Ngài thì tôi không tin.”

26 Một tuần sau, các môn đệ đang nhóm nhau trong phòng, lần này có mặt Tô-ma. Cửa đang khóa chặt thì Chúa Giê-xu bỗng hiện đến đứng giữa họ và nói rằng, “Bình an cho các con.”

27 Rồi Ngài bảo Tô-ma, “Hãy đặt ngón tay con vào đây và hãy nhìn kỹ bàn tay ta. Hãy đến đặt bàn tay con vào hông ta. Đừng ngờ vực nữa mà hãy tin!”

28 Tô-ma kêu lên, “Lạy Chúa và Thượng Đế của con!”

29 Chúa Giê-xu bảo Tô-ma, “Bây giờ con tin vì mắt con đã thấy ta. Ai không thấy mà tin là người có phúc thật!”

Lý do Giảng viết sách này

30 Chúa Giê-xu còn làm nhiều phép lạ nữa trước mặt các môn đệ nhưng không ghi lại trong sách này.

31 Nhưng những việc này được viết ra để anh chị em tin rằng Chúa Giê-xu là Đấng Cứu Thế, Con Thượng Đế, và nếu tin Ngài thì anh chị em sẽ hưởng sự sống nhờ danh Ngài.

* 21:1: *hồ Ga-li-lê* Nguyên văn, “Biển Ti-bê-ri-át.”

21

Chúa hiện ra cho bảy môn đệ

1 Sau đó, Chúa Giê-xu hiện ra một lần nữa cho các môn đệ ở bờ hồ Ga-li-lê*. Sự việc xảy ra như sau:

2 Một số môn đệ họp lại, có Xi-môn Phia-rơ, Tô-ma còn gọi là Đi-đim, Na-tha-niên người thành Ca-na miền Ga-li-lê, hai con trai Xê-bê-đê và hai môn đệ khác.

3 Xi-môn Phia-rơ bảo, “Tôi đi đánh cá đây.”

Mấy người kia đồng tình, “Chúng tôi cùng đi với anh.” Họ xuống thuyền ra đi nhưng suốt đêm chẳng đánh được gì cả.

4 Sáng sớm hôm sau, Chúa Giê-xu đứng trên bờ nhưng họ không nhận ra Ngài.

5 Chúa Giê-xu hỏi họ, “Các bạn đánh được con cá nào không?”

Họ đáp, “Chẳng được gì hết.”

6 Ngài bảo họ, “Quăng lưới phía bên phải thuyền đi, các bạn sẽ bắt được vài con.” Họ liền quăng lưới xuống nhưng kéo lên không nổi vì quá nhiều cá.

7 Môn đệ Chúa Giê-xu yêu bảo Phia-rơ, “Chúa đó!” Khi Phia-rơ nghe vậy liền lấy áo ngoài choàng qua người vì ông đã cởi hết quần áo ra, rồi nhảy ùm xuống nước.

8 Các môn đệ kia chèo thuyền vào bờ, kéo theo mẻ lưới đầy cá. Lúc ấy họ cũng không xa bờ lắm, chỉ cách khoảng một trăm thước.

9 Khi bước ra khỏi thuyền, vừa đặt chân lên bờ thì họ thấy có mấy con cá đang nướng trên than lửa đỏ và ít bánh mì.

10 Chúa Giê-xu bảo họ, “Mang cá các bạn mới đánh lại đây.”

11 Xi-môn lên thuyền kéo mẻ lưới đầy một trăm năm mươi ba con cá lớn lên bờ; và mặc dù nhiều cá như thế mà lưới vẫn không đứt.

¹² Chúa Giê-xu mời họ, “Các anh em lại đây ăn đi.” Tuy nhiên không một môn đệ nào dám hỏi, “Ông là ai?” vì họ biết đúng là Chúa.

¹³ Chúa Giê-xu bước tới lấy bánh và cá mời họ ăn.

¹⁴ Đây là lần thứ ba Chúa Giê-xu hiện ra cùng các môn đệ, sau khi Ngài từ kẻ chết sống lại.

Chúa Giê-xu nói chuyện với Phia-rơ

¹⁵ Sau khi ăn xong Chúa Giê-xu hỏi Phia-rơ, “Xi-môn con của Giăng, con có yêu ta hơn những người này không?”

Phia-rơ đáp, “Dạ có, Chúa biết con yêu Chúa.”

Chúa Giê-xu bảo, “Hãy nuôi dưỡng các chiên con† ta.”

¹⁶ Ngài lại hỏi lần nữa, “Xi-môn, con của Giăng, con có yêu ta không?”

Ông thưa, “Dạ có, Chúa biết rằng con yêu Chúa.”

Chúa Giê-xu bảo, “Hãy chăm sóc các chiên ta.”

¹⁷ Ngài lại hỏi lần thứ ba, “Xi-môn, con của Giăng, con có yêu ta không?”

Phia-rơ buồn bực vì Chúa Giê-xu hỏi mình đến ba lần, “Con có yêu ta không?”

Phia-rơ đáp, “Thưa Chúa, Chúa biết hết mọi việc. Chúa biết rằng con yêu Chúa.”

Chúa Giê-xu bảo, “Hãy nuôi dưỡng đàn chiên ta.

¹⁸ Ta bảo thật, khi còn trẻ, con tự nai nịt lấy và muốn đi đâu thì đi. Nhưng khi già rồi con sẽ giơ tay ra cho người khác nai nịt và dắt đi đến nơi con không muốn đi.”

¹⁹ Nói như thế, Chúa ám chỉ Phia-rơ sẽ chết cách nào để làm vinh hiển Thượng Đế. Rồi Ngài bảo Phia-rơ, “Con hãy theo ta!”

²⁰ Phia-rơ quay lại thấy môn đệ mà Chúa Giê-xu yêu đang theo sau. Môn đệ này là người nghiêng qua Chúa Giê-xu trong bữa ăn tối để hỏi, “Thưa Chúa, ai là người phản Ngài?”

²¹ Khi thấy môn đệ ấy đi phía sau, Phia-rơ liền hỏi Chúa Giê-xu, “Thưa Chúa còn người này thì sao?”

²² Chúa Giê-xu trả lời, “Nếu ta muốn người này sống cho đến khi ta trở lại thì không liên quan gì đến con cả. Phần con, hãy theo ta!”

²³ Thế là có tiếng đồn trong vòng các anh em rằng người ấy sẽ không chết. Nhưng Chúa Giê-xu không nói là người ấy sẽ không chết. Ngài chỉ nói, “Nếu ta muốn người ấy sống cho đến khi ta trở lại thì chẳng liên quan gì đến con,” thế thôi.

²⁴ Môn đệ ấy là người làm chứng và ghi lại những chuyện này. Chúng ta biết những lời chứng của người là thật.

²⁵ Còn rất nhiều việc khác mà Chúa Giê-xu đã làm. Nếu người ta ghi lại từng điều một, thì tôi nghĩ rằng cả thế giới này không đủ chỗ chứa hết các sách được viết ra nữa.

† **21:15: *chiên con*** Chúa Giê-xu dùng danh từ này để chỉ những người theo Ngài như trong các câu 16 và 17.

Công Vụ các Sứ đồ

Lu-ca viết thêm một sách nữa

¹ Kính gửi Thê-ô-phi-lơ. Trong sách thứ nhất tôi thuật lại mọi điều Chúa Giê-xu đã làm và dạy từ ban đầu

² cho đến lúc Ngài được tiếp về trời. Trước đó, qua Thánh Linh, Ngài đã cho các sứ đồ được chọn biết họ phải làm gì.

³ Sau khi chịu chết, Ngài hiện ra cùng họ và chứng minh bằng nhiều cách rằng Ngài thật đang sống. Các sứ đồ thấy Chúa Giê-xu trong bốn mươi ngày sau khi Ngài sống lại từ kẻ chết. Ngài cũng nói cho họ biết về Nước Trời.

⁴ Có lần đang khi ăn với các môn đệ, Chúa dặn họ đừng rời thành Giê-ru-sa-lem. Ngài bảo, “Hãy ở đây chờ đợi điều Cha hứa mà ta đã cho các con biết.

⁵ Giảng làm lễ báp-têm cho dân chúng bằng nước, nhưng vài hôm nữa các con sẽ được làm báp-têm bằng Thánh Linh.”

Chúa Giê-xu được tiếp về thiên đàng

⁶ Trong khi đang nhóm họp, các môn đệ hỏi Chúa Giê-xu, “Thưa Chúa, có phải Ngài hiện đang tái lập nước Ít-ra-en không?”

⁷ Ngài đáp, “Cha là Đấng duy nhất có quyền định đoạt ngày giờ. Điều ấy các con không cần biết.

⁸ Nhưng khi Thánh Linh ngự xuống trên các con thì các con sẽ nhận lấy thần quyền và sẽ làm chứng cho ta—bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem, cả miền Giu-đi-a, miền Xa-ma-ri rồi lan ra đến toàn thế giới.”

⁹ Sau khi nói xong, Ngài được tiếp về trời, trước mắt họ, có một đám mây che khuất Ngài.

¹⁰ Lúc Ngài đang cất lên thì họ cứ nhìn chăm lên trời. Bỗng có hai người mặc áo trắng xuất hiện đứng cạnh họ.

¹¹ Hai người ấy hỏi, “Các ông Ga-li-lê ơi, sao lại đứng nhìn chăm lên trời? Chúa Giê-xu mà các ông thấy đang được tiếp lên trời, cũng sẽ trở lại như cách các ông thấy Ngài về trời vậy.”

Một sứ đồ mới được tuyển chọn

¹² Rồi họ từ núi Ô-liu trở về Giê-ru-sa-lem. Núi đó cách Giê-ru-sa-lem khoảng nửa dặm.

¹³ Khi vào thành thì họ lên một phòng trên gác, nơi họ cư ngụ. Phía-rơ, Giăng, Gia-cơ, Anh-rê, Phi-líp, Thô-ma, Ba-thê-lê-mi, Ma-thi-ơ, Gia-cơ con A-phê, Xi-môn còn gọi là kẻ Quá khích và Giu-đa con Gia-cơ có mặt tại đó.

¹⁴ Cùng với một số phụ nữ, họ tiếp tục cầu nguyện. Trong số đó có Ma-ri, mẹ Chúa Giê-xu, và là mẹ các em Ngài.

¹⁵ Lúc ấy có một buổi họp của các tín hữu gồm khoảng một trăm hai mươi người. Phía-rơ đứng dậy nói rằng,

¹⁶⁻¹⁷ “Thưa anh chị em, trong Thánh Kinh, Đa-vít khi cảm nhận Thánh Linh có nói về việc Giu-đa. Hẳn là một người trong chúng ta, cùng hầu việc chung với chúng ta nhưng hẳn đã hướng dẫn người bắt Chúa Giê-xu.

¹⁸ Hẳn mua một thửa ruộng bằng tiền kiếm được do hành vi gian ác của mình. Nhưng rồi té xuống chết, banh xác, đổ ruột ra.

¹⁹ Mọi người ở Giê-ru-sa-lem đều biết rõ chuyện ấy, cho nên họ gọi chỗ ấy là A-kên-đa-ma trong ngôn ngữ họ, nghĩa là ‘Ruộng Máu.’ ”

²⁰ Phia-rơ tiếp, “Trong sách Thi thiên có viết như sau:

‘Nguyện chỗ ở của nó bị bỏ hoang;
để không ai ở đó.’ *Thi thiên*
69:25

Và cũng có lời viết thêm:

‘Nguyện có người khác lãnh đạo
thế chỗ nó.’ *Thi thiên* 109:8

²¹⁻²² Cho nên chúng ta phải chọn một người làm chứng cùng với chúng ta về việc Chúa Giê-xu sống lại từ kẻ chết. Người ấy phải thuộc nhóm của chúng ta trong thời gian Chúa Giê-xu ở với chúng ta—từ lúc Giăng làm lễ báp-têm cho dân chúng cho đến lúc Ngài được tiếp về thiên đàng.”

²³ Họ đưa hai tên ra trước mọi người trong nhóm. Một người tên là Ba-sa-ba cũng gọi là Giúc-tu, người kia tên Ma-thia.

²⁴⁻²⁵ Các sứ đồ cầu nguyện, “Lạy Chúa, Ngài biết tư tưởng của mọi người. Xin cho chúng con biết người nào được Ngài chọn để lo công việc Ngài. Xin cho chúng con biết ai sẽ làm sứ đồ thế Giu-đa, là người đã quay trở về nơi ở của nó.”

²⁶ Sau đó họ bắt thăm. Thăm trúng Ma-thia cho nên ông được chọn gia nhập làm sứ đồ cùng với mười một người kia.

2

Thánh Linh ngự xuống

¹ Vào ngày lễ Thất Tuần, họ đang họp chung một chỗ.

² Bỗng nhiên có tiếng như gió mạnh thổi ào ào từ trời đây khắp phòng nơi họ đang ngồi.

³ Họ thấy các ngọn lửa tản ra đậu trên mỗi người.

⁴ Tất cả được đầy Thánh Linh và bắt đầu nói các thứ ngôn ngữ khác theo quyền năng Thánh Linh cho.

⁵ Lúc ấy tại Giê-ru-sa-lem cũng có mấy người Do-thái sùng đạo đến từ mọi nước trên thế giới.

⁶ Khi nghe tiếng ồn ào thì nhiều người chạy lại. Ai nấy đều ngạc nhiên vì mỗi người nghe các tín hữu nói tiếng của chính nước mình.

⁷ Họ sửng sốt hỏi nhau, “Này, có phải tất cả mấy người đang nói đó đều là người Ga-li-lê* không?”

⁸ Vậy tại sao chúng ta nghe họ nói tiếng của nước chúng ta? Chúng ta thuộc nhiều nơi khác nhau:

⁹ Miền Ba-thia, Mê-đi, Ê-lam, Mê-sô-bô-ta-mi, Giu-đi-a, Cáp-ba-đốc, Bôn-tu, Á-châu,

¹⁰ Phi-ri-gi, Băm-phi-lia, Ai-cập, các miền thuộc Ly-bi gần Xy-ren, La-mã

¹¹ gồm người Do-thái và những người đã trở thành dân Do-thái, miền Cơ-rét và Á-rập. Chúng ta nghe họ thuật lại những việc lớn mà Thượng Đế đã làm bằng chính ngôn ngữ của nước chúng ta!”

¹² Mọi người đều ngạc nhiên và hoang mang hỏi nhau, “Việc này là nghĩa làm sao?”

¹³ Nhưng có kẻ khác nhạo cười bảo, “Họ đang say vì uống quá nhiều rượu đó.”

Phia-rơ nói chuyện với dân chúng

¹⁴ Nhưng Phia-rơ đứng lên cùng với mười một sứ đồ lớn tiếng nói với dân chúng rằng, “Thưa đồng bào Do-thái và tất cả các người có mặt ở Giê-ru-sa-lem! Xin nghe điều tôi sắp nói đây.

¹⁵ Những người này không phải say rượu như các anh chị em

* 2:7: người Ga-li-lê Dân chúng cho rằng người Ga-li-lê chỉ có thể nói được tiếng của họ thôi chứ không thể biết thứ tiếng nào khác.

tưởng đâu vì bây giờ mới có chín giờ sáng thôi!

¹⁶ Nhà tiên tri Giô-ên đã viết về những việc xảy ra hôm nay như sau:

¹⁷ ‘Thượng Đế phán:

Vào những ngày cuối cùng,
ta sẽ đổ Thánh Linh ta trên
mọi người.

Con trai và con gái các người sẽ
nói tiên tri.

Người trẻ tuổi sẽ thấy dị
tượng,

còn người lớn tuổi sẽ thấy
chiêm bao.

¹⁸ Lúc ấy ta sẽ đổ Thánh Linh
trên các đấng tớ nam và nữ,
họ sẽ nói tiên tri.

¹⁹ Ta sẽ làm phép lạ trên trời và
dưới đất:
máu, lửa và khói đen.

²⁰ Mặt trời sẽ tối sầm lại,
mặt trăng hóa đỏ như máu,
trước ngày vinh hiển lớn lao
của Chúa đến.

²¹ Còn ai kêu xin Chúa thì sẽ được
cứu.’ *Giô-ên 2:28-32*

²² Hỡi anh chị em Ít-ra-en, hãy
nghe: Chúa Giê-xu ở Na-xa-rét là
Đấng được Thượng Đế chọn qua
các phép lạ, dấu kỳ mà Ngài làm.
Tất cả anh chị em đều rõ chuyện
này, vì mọi việc đều đã xảy ra
ngay đây giữa vòng anh chị em.

²³ Chúa Giê-xu đã được ban cho
anh chị em nhưng anh chị em
đã dùng tay của những kẻ không
biết luật pháp để xử tử Ngài bằng
cách đóng đinh Ngài vào thập tự
giá. Nhưng đó là chương trình
Thượng Đế đã định từ lâu; Ngài
biết trước việc ấy.

²⁴ Thượng Đế đã khiến Chúa
Giê-xu sống lại từ kẻ chết, giải
thoát Ngài khỏi khổ đau của sự
chết vì sự chết không thể kèm giữ
Ngài.

²⁵ Vua Đa-vít đã nói về Ngài như
sau:

‘Tôi nhìn thấy Chúa trước mặt tôi
luôn.

Vì Ngài ở bên tôi,
nên tôi sẽ không bị tổn hại.

²⁶ Cho nên lòng tôi vui mừng, môi
miệng tôi hớn hở,
thân thể tôi nuôi hi vọng,

²⁷ vì Ngài không để tôi trong mồ
mả[†].

Ngài không để Đấng Thánh
Ngài bị mục nát trong đó.

²⁸ Ngài sẽ chỉ cho tôi con đường
sự sống.

Được ở với Ngài lòng tôi tràn
đầy vui mừng.’ *Thi thiên
16:8-11*

²⁹ Thưa anh chị em, tôi phải nói
thật rằng Đa-vít, tổ tiên chúng ta
đã chết và được chôn. Mồ mả của
ông vẫn còn ở giữa chúng ta hôm
nay.

³⁰ Ông là nhà tiên tri và biết
Thượng Đế đã hứa với ông rằng
Ngài sẽ chọn một người từ dòng
họ Đa-vít để làm vua giống như
ông[‡] vậy.

³¹ Vì biết trước việc ấy nên Đa-
vít nói về việc Chúa Cứu Thế sống
lại từ kẻ chết như sau:

‘Ngài không bị bỏ quên trong mồ
mả.

Thân thể Ngài không bị mục
nát trong đó.’

³² Cho nên Chúa Giê-xu là Đấng
mà Thượng Đế khiến sống lại từ
kẻ chết. Còn chúng tôi đây là
những người chứng kiến các việc
ấy.

³³ Chúa Giê-xu đã được tiếp lên
thiên đàng và hiện đang ngồi bên
phải Thượng Đế. Cha đã ban
Thánh Linh cho Chúa Giê-xu như

[†] **2:27: mồ mả** Hay “ha-đe,” nơi người chết ở. Xem thêm câu 31. [‡] **2:30: Thượng Đế ... như ông** Xem II Sam 7:13; Thi 132:11.

Ngài hứa. Cho nên Chúa Giê-xu đã đổ Thánh Linh ra, như anh chị em nghe thấy hôm nay.

³⁴ Đa-vít không phải là người được tiếp lên thiên đàng nhưng ông nói:

‘Chúa phán cùng Chúa tôi,
Hãy ngồi bên phải ta,

³⁵ Cho đến khi ta đặt các kẻ thù người

dưới quyền quản trị của người. *S’ Thi thiên 110:1*

³⁶ Cho nên, toàn dân Ít-ra-en cần biết điều này: Thượng Đế đã lập Chúa Giê-xu—Đấng mà anh chị em đã đóng đinh vào thập tự giá—làm Chúa và Đấng Cứu Thế.”

³⁷ Khi dân chúng nghe vậy thì họ cảm thấy trong lòng bị cáo trách nên hỏi Phia-rơ và các sứ đồ, “Bây giờ chúng tôi phải làm sao?”

³⁸ Phia-rơ bảo họ, “Hãy ăn năn, mỗi người trong anh chị em hãy chịu lễ báp-têm nhân danh Chúa Giê-xu để được tha tội. Rồi anh chị em sẽ nhận được ân tứ của Thánh Linh.

³⁹ Vì lời hứa này dành cho anh chị em, cho con cái anh chị em và cho những kẻ ở xa nghĩa là cho những người mà Thượng Đế đã gọi riêng cho Ngài.”

⁴⁰ Phia-rơ cũng dùng nhiều lời nữa để khuyên răn và khích lệ họ. Ông khuyên, “Hãy cứu mình khỏi những gian ác của người đời nay!”

⁴¹ Sau đó những người tin nhận lời giảng Phia-rơ đều chịu lễ báp-têm. Trong ngày ấy có khoảng ba ngàn người gia nhập vào số các tín hữu.

⁴² Họ dùng thì giờ học hỏi lời dạy của các sứ đồ, san sẻ của cải, bẻ bánh* và cầu nguyện chung với nhau.

Các tín hữu san sẻ của cải

⁴³ Các sứ đồ làm nhiều phép lạ và dấu kỳ, ai nấy đều kính sợ Thượng Đế.

⁴⁴ Mọi tín hữu đều họp chung nhau và chia sẻ mọi điều mình có.

⁴⁵ Họ bán đất đai và của cải rồi chia tiền ra, theo nhu cầu mỗi người.

⁴⁶ Mỗi ngày các tín hữu họp chung nhau trong đền thờ. Họ dùng bữa tại nhà mình, vui lòng san sẻ thức ăn với nhau.

⁴⁷ Họ ca ngợi Thượng Đế và được dân chúng mến chuộng. Mỗi ngày Chúa thêm người được cứu vào đoàn thể các tín hữu.

3

Phia-rơ chữa lành người què

¹ Một ngày nọ, Phia-rơ và Giăng lên đền thờ khoảng ba giờ chiều, là giờ định sẵn mỗi ngày để cầu nguyện.

² Nơi cổng đền thờ gọi là Cổng Đẹp, có một người bị què từ lúc mới sinh nằm đó. Mỗi ngày người ta mang anh ta đặt ở cổng ấy để xin tiền những người đi vào đền thờ.

³ Khi thấy Phia-rơ và Giăng vào thì anh mở miệng xin tiền hai người.

⁴ Phia-rơ và Giăng nhìn thẳng vào anh và bảo, “Hãy nhìn chúng tôi!”

⁵ Anh liền nhìn hai người, tưởng họ sẽ cho mình tiền.

⁶ Nhưng Phia-rơ bảo, “Tôi không có vàng bạc gì hết nhưng tôi sẽ cho anh điều tôi có. Nhân

S 2:35: Cho đến ... người Nguyên văn là “cho đến chừng ta đặt mọi kẻ thù làm bệ chân người.” * **2:42: bẻ bánh** Đây có thể có nghĩa là một bữa ăn thường như trong câu 46 hoặc “Bữa Ăn của Chúa,” một bữa ăn đặc biệt mà Chúa Giê-xu dạy các môn đệ dùng để nhớ đến Ngài. Xem câu 46 và Lu 22:14-20.

danh Chúa Cứu Thế Giê-xu ở Na-xa-rét, hãy đứng lên và bước đi!”

⁷ Rồi Phia-rơ nắm tay phải anh đỡ dậy. Lập tức bàn chân và mắt cá anh trở nên vững vàng.

⁸ Anh nhảy lên, đứng trên chân rồi bắt đầu bước đi. Anh vào đến thờ với hai sứ đồ, vừa đi vừa nhảy vừa ca ngợi Thượng Đế.

⁹⁻¹⁰ Mọi người nhận ra anh là người què vắn hay xin tiền nơi Cổng Đẹp. Bây giờ họ thấy anh vừa đi vừa ca ngợi Thượng Đế thì vô cùng sửng sốt.

Phia-rơ nói chuyện với dân chúng

¹¹ Trong khi anh đang nắm tay Phia-rơ và Giảng thì dân chúng ngạc nhiên chạy lại xúm quanh họ nơi Cổng Sô-lô-môn.

¹² Thấy vậy Phia-rơ bảo, “Này người Ít-ra-en, sao các anh chị em ngạc nhiên? Anh chị em nhìn chúng tôi như thể chúng tôi nhờ quyền năng hay công đức riêng mà khiến anh này đi được.

¹³ Thượng Đế của Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp, Thượng Đế của tổ phụ chúng ta, ban vinh hiển cho Chúa Giê-xu, tôi tớ Ngài. Nhưng anh chị em đã giao Ngài cho Phi-lát giết. Ông ta định thả Ngài nhưng anh chị em gạt bỏ Ngài.

¹⁴ Anh chị em không muốn Đấng thánh và vô tội nhưng ngược lại, anh chị em yêu cầu Phi-lát giao cho mình một kẻ giết người.*

¹⁵ Anh chị em giết Đấng ban sự sống, nhưng Thượng Đế đã khiến Ngài sống lại từ trong kẻ chết. Chúng tôi là những người làm chứng về việc ấy.

¹⁶ Nhờ đức tin nơi Chúa Giê-xu mà người què này được chữa lành là người mà anh chị em biết. Người này được hoàn toàn lành mạnh là nhờ đức tin nơi Chúa Giê-xu. Chính anh chị em thấy tận mắt chuyện ấy!

¹⁷ Thưa anh chị em, tôi biết sợ dĩ anh chị em đối xử với Chúa Giê-xu như thế là vì anh chị em và các nhà lãnh đạo đều không hiểu điều mình làm.

¹⁸ Qua các nhà tiên tri, Thượng Đế đã nói rằng Chúa Cứu Thế phải chịu khổ hình và chết. Nay Thượng Đế đã khiến mọi điều ấy xảy ra đúng như vậy.

¹⁹ Cho nên hãy ăn năn! Hãy trở lại cùng Thượng Đế thì Ngài sẽ tha tội cho anh chị em. Rồi Chúa sẽ mang đến thời kỳ nghỉ ngơi.

²⁰ Ngài cũng sẽ sai Chúa Giê-xu, Đấng mà Ngài đã chọn làm Chúa Cứu Thế của anh chị em.

²¹ Tuy nhiên Chúa Giê-xu phải ở lại thiên đàng cho đến khi mọi việc được sửa sang lại. Từ xưa, qua các nhà tiên tri thánh, Thượng Đế đã nói về thời kỳ này.

²² Mô-se nói, ‘Chúa, là Thượng Đế các ngươi, sẽ ban cho các ngươi một nhà tiên tri giống như ta. Nhà tiên tri ấy là một người trong các ngươi. Các ngươi hãy nghe lời người.’

²³ Ai không vâng lời nhà tiên tri đó sẽ bị xử tử, cắt đứt khỏi dân Chúa.’†

²⁴ Sa-mu-ên và tất cả các nhà tiên tri khác thay mặt Thượng Đế đến sau ông cũng nói đến thời kỳ này.

²⁵ Anh chị em là dòng dõi của các nhà tiên tri. Anh chị em đã nhận giao ước mà Thượng Đế lập với tổ tiên mình. Ngài bảo Áp-ra-

* **3:14: kẻ giết người** Tức Ba-ra-ba, người mà quần chúng xin Phi-lát phóng thích thay vì Chúa Giê-xu (Lu 23:18). † **3:23: Chúa là ... dân Chúa** Phục 18:15, 19. ‡ **3:25: Nhờ dòng dõi ... sẽ hưởng phúc** Sáng 22:18; 26:4.

ham, ông tổ của anh chị em như sau, 'Nhờ dòng dõi người mà các dân trên đất sẽ hưởng phúc.'[‡]

²⁶ Thượng Đế đã khiến Chúa Giê-xu sống lại và trước hết sai Ngài đến để ban phúc lành cho anh chị em bằng cách giúp cho mỗi anh chị em quay khỏi điều ác."

4

Phia-rơ và Giăng trước mặt Hội Đồng

¹ Trong khi Phia-rơ và Giăng đang nói chuyện với dân chúng thì các thầy tế lễ, sĩ quan chỉ huy toán lính canh gác đến thờ và các người Xa-đu-xê ập đến.

² Họ bực mình vì hai sứ đồ giảng dạy dân chúng rằng Chúa Giê-xu đã sống lại từ kẻ chết.

³ Các nhà lãnh đạo Do-thái bắt giam Phia-rơ và Giăng. Vì lúc ấy đã tối, nên họ nhốt hai người trong ngục cho đến hôm sau.

⁴ Nhưng nhiều người đã nghe Phia-rơ và Giăng giảng thì tin điều hai sứ đồ nói. Lúc ấy có khoảng năm ngàn tín hữu.

⁵ Hôm sau, các lãnh tụ, các bô lão Do-thái và các giáo sư luật họp lại tại Giê-ru-sa-lem.

⁶ An-na, thầy tế lễ tối cao, Cai-pha, Giăng và A-lich-sơn có mặt tại đó cùng với toàn thể gia đình thầy tế lễ tối cao.

⁷ Họ bắt Phia-rơ và Giăng trình diện và hạch hỏi, "Mấy anh lấy quyền hành nào hay ai cho các anh quyền làm chuyện này?"

⁸ Lúc ấy Phia-rơ cảm nhận Thánh Linh, nói với họ, "Thưa quý vị lãnh đạo dân chúng và các bô lão,

⁹ có phải quý vị hạch hỏi chúng tôi về việc lành chúng tôi làm cho một người què không? Có phải

quý vị muốn biết ai đã chữa lành cho người đó không?

¹⁰ Chúng tôi muốn tất cả quý vị và toàn dân Do-thái biết rằng người này được chữa lành là nhờ quyền năng của Chúa Giê-xu ở Na-xa-rét. Quý vị đã đóng đinh Ngài nhưng Thượng Đế đã khiến Ngài sống lại từ kẻ chết. Người này trước bị què, nhưng nay được lành và đang đứng trước mặt quý vị đây, nhờ quyền năng Chúa Giê-xu.

¹¹ Chúa Giê-xu là

'tảng đá* bị quý vị, là thợ xây nhà, loại bỏ, lại trở thành đá góc nhà.' *Thi thiên 118:22*

¹² Ngoài Chúa Giê-xu ra không ai có thể cứu con người được. Danh Ngài là quyền năng duy nhất trên thế gian đã được ban cho nhân loại để cứu con người. Chúng ta phải nhờ Ngài mới được cứu."

¹³ Các nhà lãnh đạo Do-thái thấy Phia-rơ và Giăng ăn nói bạo dạn, họ biết cả hai đều là người tầm thường, không học hành bao nhiêu nên vô cùng kinh ngạc. Họ nhận ra là Phia-rơ và Giăng đã từng ở với Chúa Giê-xu.

¹⁴ Vì thấy người được chữa lành đang đứng cạnh hai sứ đồ nên họ không thể bẻ bác gì được.

¹⁵ Sau khi các nhà lãnh đạo Do-thái ra lệnh đem hai sứ đồ khỏi phòng họp, họ bắt đầu bàn bạc.

¹⁶ Họ bảo, "Chúng ta phải xử trí thế nào với mấy người này? Ai ở Giê-ru-sa-lem cũng biết họ đã làm một phép lạ sờ sờ, chúng ta không thể chối cãi.

¹⁷ Nhưng để cho tin này khỏi lan rộng thêm giữa vòng dân chúng, chúng ta phải cấm họ

* 4:11: *tảng đá* Dấu hiệu chỉ về Chúa Giê-xu.

không được dùng danh ấy giảng cho dân chúng nữa.”

¹⁸ Họ cho mang Phia-rơ và Giăng vào và cấm không được nói hay dạy dân chúng về danh Chúa Giê-xu nữa.

¹⁹ Nhưng Phia-rơ và Giăng trả lời, “Quý vị hãy xét điều nào Thượng Đế muốn. Chúng tôi nên vâng lời quý vị hay vâng lời Thượng Đế?”

²⁰ Vì chúng tôi không thể im lặng mà phải nói ra điều mình đã nghe và thấy.”

²¹ Các nhà lãnh đạo Do-thái cấm hai sứ đồ lần nữa, rồi thả ra. Họ không biết cách nào để trừng phạt các sứ đồ, vì cả dân chúng đều ca ngợi Thượng Đế về sự việc vừa xảy ra.

²² Người được chữa lành ấy hơn bốn mươi tuổi.

Các tín hữu cầu nguyện

²³ Sau khi Phia-rơ và Giăng rời cuộc họp với nhóm lãnh tụ Do-thái, hai người trở về thuật cho các tín hữu khác nghe những gì mà giới trưởng tế và các bô lão Do-thái đã bảo họ.

²⁴ Khi các tín hữu nghe thế, họ đồng tâm cầu nguyện cùng Thượng Đế, “Lạy Chúa, Ngài là Đấng dựng nên trời, đất, biển và mọi vật trong đó.

²⁵ Nhờ Thánh Linh Ngài và qua tổ phụ chúng tôi là Đa-vít, tôi tớ Ngài, Ngài đã phán:

“Tại sao các dân tức giận?

Tại sao họ lập mưu vô ích?

²⁶ Các vua trên đất chuẩn bị chiến đấu,
các nhà lãnh đạo lập mưu chống lại Chúa
và Đấng Cứu Thế của Ngài.’
Thi thiên 2:1-2

²⁷ Những việc ấy xảy ra khi Hê-rốt, Bôn-ti Phi-lát, những người không phải Do-thái cùng những người Do-thái họp nhau nghịch Chúa Giê-xu tại Giê-ru-sa-lem. Chúa Giê-xu là đấng tở thánh của Ngài mà Ngài đã lập làm Đấng Cứu Thế.

²⁸ Họ làm cho kế hoạch Ngài được thành tựu do quyền năng và ý muốn Ngài.

²⁹ Bây giờ, lạy Chúa, xin hãy lắng nghe lời hăm dọa của họ. Lạy Chúa, xin giúp tôi tớ Ngài mạnh dạn rao giảng lời Ngài.

³⁰ Xin giúp chúng con can đảm bằng cách tỏ quyền năng chữa trị của Ngài. Xin chứng tỏ và làm nhiều phép lạ do quyền năng† Chúa Giê-xu, tôi tớ thánh của Ngài.”

³¹ Sau khi họ cầu nguyện xong thì nơi họp rung chuyển. Mọi người đều được nhận Thánh Linh và mạnh dạn rao giảng lời Thượng Đế, không sợ hãi gì.

Các tín hữu san sẻ của cải

³² Các tín hữu đều đồng lòng và xem của riêng mình như của chung. Thật ra, họ san sẻ với nhau mọi thứ.

³³ Nhờ quyền năng lớn lao, các sứ đồ thuật cho dân chúng biết là Chúa Giê-xu đã thật sống lại từ kẻ chết. Thượng Đế cũng ban phúc lành nhiều cho các tín hữu.

³⁴ Không ai trong nhóm thiếu thốn điều gì. Thịnh thoả có người bán ruộng đất hoặc nhà cửa, mang tiền lại,

³⁵ giao cho các sứ đồ. Rồi tiền ấy được phát cho người nào túng thiếu.

³⁶ Có một tín hữu tên Giô-xép, người Lê-vi, sinh ở đảo Chíp. Các sứ đồ gọi ông là Ba-na-ba nghĩa là “người giục giã.”

† 4:30: *quyền năng* Nguyên văn, “danh.”

³⁷ Giô-xép có một thửa ruộng, bán đi rồi mang tiền giao cho các sứ đồ.

5

A-na-nia và Xa-phi-ra chết

¹ Tuy nhiên có một người tên A-na-nia và vợ là Xa-phi-ra bán một ít đất.

² Ông giữ lại một phần tiền cho mình, bà vợ cũng biết chuyện ấy và đồng lòng với chồng. Ông đem phần tiền còn lại giao cho các sứ đồ.

³ Phia-rơ hỏi, “A-na-nia ơi, sao ông để Sa-tăng cai trị tư tưởng ông đến nỗi ông nói dối cùng Thánh Linh và giữ lại một phần tiền bán đất?”

⁴ Trước khi ông bán đất thì đất đó thuộc về ông. Ngay sau khi bán rồi, ông có thể dùng tiền ấy cách nào cũng được. Tại sao ông lại định làm chuyện này? Ông đã nói dối Thượng Đế chứ không phải dối chúng tôi đâu!”

⁵⁻⁶ A-na-nia vừa nghe như thế liền té xuống tắt thở. Có mấy thanh niên vào, liệm xác ông, mang đi chôn. Ai nghe chuyện cũng kinh sợ.

⁷ Khoảng ba giờ sau, vợ ông vào, chưa hay biết sự việc vừa xảy ra.

⁸ Phia-rơ hỏi, “Bà hãy nói cho tôi biết, đây có phải là trọn số tiền bán đất của bà không?”

Xa-phi-ra trả lời, “Dạ phải, đó là số tiền bán được.”

⁹ Phia-rơ bảo, “Tại sao hai vợ chồng bà đồng mưu thách thức Thánh Linh của Chúa? Kia, mấy người vừa chôn chồng bà đã về đến cửa, họ sẽ mang bà đi luôn.”

¹⁰ Ngay lúc đó Xa-phi-ra té xuống nơi chân Phia-rơ và tắt thở. Khi các thanh niên bước vào thấy

bà chết, họ liền mang bà ra chôn bên cạnh chồng.

¹¹ Cả hội thánh* và mọi người nghe chuyện ấy đều kinh sợ.

Các sứ đồ chữa lành nhiều người

¹² Các sứ đồ làm nhiều dấu kỳ và phép lạ trong dân chúng. Tất cả đều nhóm họp dưới vòm cổng Sô-lô-môn.

¹³ Không ai khác dám gia nhập nhóm của họ nhưng dân chúng thì rất kính nể họ.

¹⁴ Càng ngày càng có nhiều người, cả nam lẫn nữ, tin nhận Chúa và thêm vào số các tín hữu.

¹⁵ Dân chúng mang những người bệnh nằm trên chông và trên chiếu đặt giữa phố để mong khi Phia-rơ đi qua thì bóng của ông có thể che phủ họ.

¹⁶ Quần chúng từ các tỉnh quanh Giê-ru-sa-lem mang những người bệnh và bị ác quỷ quấy nhiễu đến, tất cả đều được chữa lành.

Các sứ đồ gặp khó khăn với nhóm lãnh đạo

¹⁷ Thầy tế lễ tối cao và các thân hữu của ông, thuộc nhóm gọi là Xa-đu-xê, đầy ganh tức.

¹⁸ Họ bắt các sứ đồ tống giam vào ngục.

¹⁹ Nhưng ban đêm, một thiên sứ Chúa mở cửa ngục, dẫn các sứ đồ ra ngoài. Thiên sứ dặn,

²⁰ “Hãy ra đứng nơi đền thờ và giảng cho dân chúng mọi điều về sự sống mới này.”

²¹ Nghe thế, các sứ đồ vâng lời đi vào đền thờ lúc sáng sớm và tiếp tục dạy.

Khi thầy tế lễ tối cao và các thân hữu đến triệu tập một cuộc họp gồm những nhà lãnh đạo và bô lão Do-thái. Họ sai người vào ngục để giải các sứ đồ đến.

* 5:11: **hội thánh** Hay “các tín hữu.”

22 Nhưng khi vào ngục thì các sĩ quan không thấy các sứ đồ đâu, nên họ trở về báo cáo với nhóm lãnh đạo Do-thái.

23 Họ trình, “Ngục đóng và khóa kỹ, có lính canh gác ngoài cửa, nhưng mở cửa thì chẳng thấy ai cả!”

24 Nghe thế, viên sĩ quan chỉ huy toán lính gác đến thờ và các giới trưởng tế vô cùng hoang mang, không hiểu đầu đuôi ra sao.

25 Bỗng có người đến báo, “Kìa! Mấy người các ông nhốt trong ngục đang đứng trong đền thờ dạy dỗ dân chúng.”

26 Viên sĩ quan chỉ huy cùng các lính dưới quyền liền đi ra bắt các sứ đồ mang đến, nhưng không dám mạnh tay vì sợ dân chúng ném đá.

27 Toán lính giải các sứ đồ ra giữa buổi họp, bắt đứng trước các nhà lãnh đạo Do-thái. Rồi thầy tế lễ tối cao hỏi họ,

28 “Chúng tôi đã ra lệnh tuyệt đối cấm các anh không được dạy danh ấy nữa, vậy mà xem kìa, mấy anh làm cho Giê-ru-sa-lem tràn ngập đạo giáo của mấy anh, và còn muốn đổ trách nhiệm trên chúng tôi về cái chết của người này nữa.”

29 Phía-rơ và các sứ đồ khác đáp, “Chúng tôi phải vâng lời Thượng Đế chứ không thể vâng lời nhà cầm quyền loài người!”

30 Các ông giết Chúa Giê-xu bằng cách treo Ngài lên cây thập tự, nhưng Thượng Đế là Chúa của các tổ tiên chúng ta đã khiến Ngài sống lại từ kẻ chết!

31 Chúa Giê-xu là Đấng được Thượng Đế cất nhắc lên, ngồi bên phải Ngài, để làm Lãnh tụ và Cứu Chúa. Ngài làm như thế cho toàn

dân Do-thái có cơ hội ăn năn để được tha tội.

32 Chúng tôi đã chứng kiến việc này. Thánh Linh, Đấng mà Thượng Đế ban cho những ai vâng phục, cũng xác nhận những điều này là thật.”

33 Khi các nhà lãnh đạo Do-thái nghe vậy, họ vô cùng tức giận và muốn giết các sứ đồ.

34 Nhưng có một người Pha-ri-xi tên Ga-ma-liên đứng lên giữa buổi họp. Ông là giáo sư luật được toàn dân kính nể. Ông bảo đem các sứ đồ ra khỏi buổi họp trong chốc lát.

35 Ông nói, “Dân Ít-ra-en nghe đây, các anh hãy cẩn thận về cách đối xử với mấy người này.

36 Các anh còn nhớ khi Thê-đã nổi lên không? Hẳn tự nhận mình là vĩ nhân, có khoảng bốn trăm người theo. Nhưng sau khi hắn bị giết, các kẻ theo hắn đều tan lạc, chẳng làm được trò gì.

37 Sau đó, có người tên Giu-đa từ miền Ga-li-lê xuất hiện vào thời kỳ đăng bộ†. Hẳn lãnh đạo một toán thuộc hạ nhưng sau khi hắn bị giết, bọn thuộc hạ cũng bị tiêu tan.

38 Cho nên tôi khuyên mấy anh: Tránh xa mấy người này đi, đừng đụng tới họ. Vì nếu kế hoạch này là do quyền lực con người mà ra thì sẽ bị sụp đổ.

39 Nhưng nếu từ Thượng Đế đến, thì mấy anh ngăn chặn họ không nổi đâu vì chẳng khác nào đánh giặc với Thượng Đế!”

Các nhà lãnh tụ Do-thái đồng ý với lời bàn của Ga-ma-liên.

40 Họ cho gọi các sứ đồ vào, đánh đòn và cấm không cho giảng danh Chúa Giê-xu nữa rồi thả ra.

41 Các sứ đồ rời buổi họp, vui mừng vì được vinh dự chịu nhục trong danh Chúa Giê-xu.

† 5:37: **đăng bộ** Cuộc kiểm kê. Đếm số người và tài sản của họ.

⁴² Mỗi ngày trong đền thờ hay nhà riêng, họ luôn luôn dạy dỗ dân chúng về Tin Mừng rằng Chúa Giê-xu là Đấng Cứu Thế.

6

Bảy lãnh tụ được chọn lựa

¹ Số tín hữu càng ngày càng gia tăng. Tuy nhiên lúc ấy có mấy tín hữu nói tiếng Hi-lạp cãi vã với các tín hữu nói tiếng A-ram vì các người đàn bà góa nói tiếng Hi-lạp không nhận được phần ăn phát ra hằng ngày.

² Mười hai sứ đồ triệu tập toàn thể các tín hữu lại bảo rằng, “Nếu chúng tôi phải bỏ nhiệm vụ giảng dạy lời Thượng Đế mà lo phân phát thức ăn, là điều không tốt.

³ Vì thế, thưa anh chị em, xin hãy chọn giữa vòng anh chị em bảy người có uy tín, đầy khôn ngoan và Thánh Linh. Chúng tôi sẽ giao cho họ đảm trách việc này.

⁴ Còn chúng tôi sẽ chuyên lo cầu nguyện và dạy dỗ lời Thượng Đế.”

⁵ Toàn thể chịu ý kiến ấy, nên họ chọn bảy người: Ê-tiên, một người có đức tin lớn và đầy đầy Thánh Linh, Phi-líp*, Bơ-cô-ru, Ni-ca-no, Ti-môn, Bạc-mê-na và Ni-cô-la quê ở An-ti-ốt và đã trở thành dân Do-thái.

⁶ Rồi họ trình diện mấy người ấy trước các sứ đồ. Các sứ đồ cầu nguyện xong thì đặt tay† lên họ.

⁷ Lời của Thượng Đế lan rộng. Số tín hữu ở Giê-ru-sa-lem càng ngày càng gia tăng. Cũng có nhiều thầy tế lễ Do-thái tin theo và vâng phục Chúa Giê-xu.

Ê-tiên bị tố cáo

⁸ Ê-tiên được đầy ơn Chúa. Ngài cho ông quyền năng làm nhiều

phép lạ, dấu kỳ lớn lao trong dân chúng.

⁹ Tuy nhiên có mấy người Do-thái chống đối. Họ thuộc vào một hội đường của Người Tự Do, theo tên gọi, gồm những người Do-thái từ vùng Xy-ren, A-lich-sơn, Xi-xi-li và Á-châu. Họ họp nhau lại và tranh luận với Ê-tiên.

¹⁰ Nhưng Thánh Linh cho ông sự khôn ngoan để đối đáp, nên lời lẽ của ông hùng hồn đến nỗi họ không thể nào biện bác được với ông.

¹¹ Họ liền lén xúi một số người tố cáo rằng, “Chúng tôi nghe Ê-tiên nói phạm đến Mô-se và Thượng Đế.”

¹² Nghe thế, quần chúng, các bô lão Do-thái và các giáo sư luật rất tức giận. Họ bắt Ê-tiên giải đến một phiên họp của các lãnh tụ Do-thái.

¹³ Họ đưa mấy tên chứng đối ra chống Ê-tiên và nói rằng, “Anh này luôn luôn nói phạm đến nơi thánh và luật Mô-se.

¹⁴ Chúng tôi nghe anh ta nói rằng Giê-xu, người Na-xa-rét, sẽ phá hủy chỗ này và sẽ thay đổi các tập tục Mô-se truyền cho chúng ta.”

¹⁵ Mọi người trong buổi họp đều nhìn Ê-tiên chăm chú, thấy mặt ông giống như mặt thiên sứ vậy.

7

Bài giảng của Ê-tiên

¹ Thầy tế lễ tối cao hỏi Ê-tiên, “Có đúng thế không?”

² Ê-tiên đáp, “Thưa các anh và các cha, xin nghe tôi nói. Thượng Đế vinh hiển của chúng ta hiện ra cùng Áp-ra-ham, tổ tiên của chúng ta ở Mê-sô-bô-ta-mi trước khi ông đến sinh sống tại Ha-ran.

* **6:5: Phi-líp** Không phải sứ đồ tên Phi-líp. † **6:6: đặt tay** Sự đặt tay có nghĩa là cầu xin cho họ quyền năng để thực hiện một công tác đặc biệt.

3 Ngài nói cùng Áp-ra-ham rằng, 'Hãy rời bỏ quê hương và bà con người, rồi đi đến xứ mà ta sẽ chỉ cho.'*

4 Vì thế Áp-ra-ham rời xứ Canh-đê† đi đến cư ngụ tại Ha-ran cho tới khi cha ông qua đời. Sau đó Thượng Đế sai ông đến xứ mà quý vị hiện đang sống đây.

5 Thượng Đế không cho ông phần đất nào ở đây cả, dù là miếng đất bằng bàn chân đi nữa. Nhưng Ngài hứa sẽ cấp cho ông cùng dòng dõi ông đất này, ngay trước khi Áp-ra-ham có con.

6 Ngài bảo ông rằng, 'Dòng dõi người sẽ làm dân tạm trú trên đất xa lạ, không phải là quê hương mình. Dân xứ đó sẽ bắt họ làm nô lệ và ngược đãi họ trong bốn trăm năm.'

7 Nhưng ta sẽ trừng phạt quốc gia mà họ bị làm nô lệ. Rồi con cháu người sẽ rời xứ ấy và thờ phụng ta tại nơi này.‡

8 Thượng Đế lập giao ước với Áp-ra-ham qua phép cắt dương bì. Khi Áp-ra-ham sinh con trai là Y-sác, thì làm phép cắt dương bì cho con, lúc Y-sác được tám ngày. Y-sác cắt dương bì cho con là Gia-cốp, Gia-cốp cắt dương bì cho mười hai người con là tổ tiên§ của dân ta.

9 Các con của Gia-cốp ganh ghét Giô-xép nên bán ông làm nô lệ sang Ai-cập. Nhưng Thượng Đế ở cùng, che chở

10 và cứu ông khỏi mọi cảnh nguy khốn. Vua Ai-cập thích Giô-xép và nể nang sự khôn ngoan mà Thượng Đế ban cho ông. Vua cử ông làm tể tướng toàn thể lãnh thổ Ai-cập và giao cho ông quản

trị mọi người phục vụ trong cung vua.

11 Lúc xứ Ai-cập và Ca-na-an bị nạn hạn hán, không có gì mọc nổi, dân chúng rất đói khổ thì các con trai Gia-cốp, tổ tiên chúng ta cũng không có gì ăn.

12 Gia-cốp nghe xứ Ai-cập có lúa liền sai các con mình xuống. Đó là chuyến đi đầu tiên của họ sang Ai-cập.

13 Lúc họ đến Ai-cập lần thứ nhì, Giô-xép thú thật các anh em về gốc gác mình và nhà vua mới biết gia đình ông.

14 Rồi Giô-xép sai sứ giả mời Gia-cốp, cha mình xuống Ai-cập cùng với các gia đình anh em ruột thịt, tất cả là bảy mươi lăm người.

15 Gia-cốp liền xuống Ai-cập. Ông và các con qua đời tại đó.

16 Về sau xác họ được dời đến Sê-chem và được chôn trong cùng ngôi mộ mà Áp-ra-ham mua từ các con trai Hê-mô ở Sê-chem.

17 Lời hứa của Thượng Đế cho Áp-ra-ham trở thành sự thật, số người sống tại Ai-cập càng ngày càng gia tăng.

18 Rồi một vua khác lên thay, chẳng biết gì về Giô-xép cả.

19 Vua này lừa gạt dân ta và tàn bạo đối với các tổ tiên ta, buộc họ phải quăng bỏ các trẻ sơ sinh cho chết đi.

20 Lúc ấy Mô-se ra đời, trông rất khác khỉnh. Suốt ba tháng, Mô-se được nuôi trong nhà cha mình.

21 Khi họ bỏ Mô-se ra ngoài thì công chúa, con nhà vua nhận ông làm con và nuôi nấng như con mình.

22 Người Ai-cập dạy Mô-se đủ thứ kiến thức. Ông rất hùng hồn trong lời nói cũng như việc làm.

* 7:3: **Hãy rời bỏ ... sẽ chỉ cho** Sáng 12:1. † 7:4: **Canh-đê** Hay "Ba-by-lôn," một xứ thuộc miền Nam nước Mê-sô-bô-ta-mi, bây giờ là I-rắc. Xem câu 2. ‡ 7:7: **Nhưng ta ... nơi này** Sáng 15:13-14. § 7:8: **mười hai ... tổ tiên** Các tổ tiên quan trọng của dân Do-thái; lãnh tụ của mười hai chi tộc Do-thái.

²³ Lúc Mô-se được khoảng bốn mươi tuổi, ông nghĩ nên đi thăm dân mình, tức dân Ít-ra-en.

²⁴ Nhìn thấy một người Ai-cập ngược đãi một người Ít-ra-en, Mô-se liền giết người Ai-cập để bênh vực người Ít-ra-en.

²⁵ Mô-se tưởng dân tộc mình sẽ hiểu rằng Thượng Đế đang dùng ông để giải cứu họ, nhưng họ lại không hiểu.

²⁶ Hôm sau ông thấy hai người Ít-ra-en đánh nhau, Mô-se tìm cách can ngăn họ và bảo họ, 'Này, chúng ta là anh em. Tại sao lại hại nhau như vậy?'

²⁷ Người đang đánh người kia xô Mô-se ra nói, 'Ai cử anh làm sếp và quan tòa?'

²⁸ Hay anh muốn giết tôi như đã giết người Ai-cập hôm qua sao?*

²⁹ Mô-se nghe vậy liền bỏ Ai-cập trốn qua xứ Mi-đi-an, làm kẻ lưu vong. Trong khi cư ngụ ở Mi-đi-an, ông sinh hai con trai.

³⁰ Bốn mươi năm sau, một thiên sứ hiện ra cùng ông trong đám lửa của một bụi cây đang cháy ở sa mạc gần núi Si-nai.

³¹ Khi thấy hiện tượng ấy, Mô-se ngạc nhiên nên bước lại gần để xem, thì nghe tiếng Chúa phán,

³² 'Ta là Thượng Đế của tổ tiên ngươi, Thượng Đế của Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp.'[†] Mô-se run sợ không dám nhìn.

³³ Chúa lại bảo ông rằng, 'Hãy cởi dép ngươi ra, vì ngươi đang đứng trên đất thánh.'

³⁴ Ta đã thấy sự khốn khổ của dân ta tại Ai-cập. Ta đã nghe tiếng kêu than của họ nên ngự xuống để giải cứu họ. Cho nên bây giờ, Mô-se, ta sai ngươi trở về Ai-cập.'[‡]

³⁵ Mô-se này mà hai người Ít-ra-en đã gạt ra và bảo 'Ai đặt ngươi làm sếp và quan tòa?'[§] Mô-se là người mà Thượng Đế sai đến để làm lãnh tụ và người giải cứu, với sự giúp đỡ của thiên sứ mà ông đã thấy trong bụi cây cháy.

³⁶ Mô-se dẫn dân chúng ra khỏi Ai-cập. Ông làm nhiều phép lạ và dấu kỳ tại Ai-cập, nơi Hồng hải và trong sa mạc suốt bốn mươi năm.

³⁷ Cũng chính Mô-se này là người đã bảo dân Ít-ra-en rằng 'Thượng Đế sẽ chọn một nhà tiên tri như ta từ trong vòng các ngươi.'^{*}

³⁸ Chính Mô-se này là người đã ở với dân Ít-ra-en trong sa mạc, ở với thiên sứ là người nói chuyện cùng ông trên núi Si-nai, và ở với các tổ tiên chúng ta. Ông nhận lời của sự sống và truyền lại cho chúng ta.

³⁹ Nhưng các tổ tiên chúng ta không muốn nghe Mô-se. Họ gạt bỏ ông và muốn quay trở về Ai-cập.

⁴⁰ Họ yêu cầu A-rôn, 'Xin hãy làm cho chúng tôi các thần để hướng dẫn chúng tôi. Dù Mô-se dẫn chúng tôi ra khỏi Ai-cập, nhưng chúng tôi chẳng biết ông ta gặp chuyện gì rồi.'[†]

⁴¹ Vì thế họ làm một thần tượng giống như bò con, rồi dâng của lễ cho nó, lấy làm hãnh diện về tượng do tay mình làm ra.

⁴² Nhưng Thượng Đế quay mặt khỏi họ và để mặc họ thờ mặt trời, mặt trăng và các ngôi sao. Ý như lời chép trong sách các nhà tiên tri: Thượng Đế phán,

'Hỡi dân Ít-ra-en,

* 7:28: Hay anh muốn ... hôm qua sao? Xuất 2:14. † 7:32: Ta là ... Gia-cốp Xuất 3:6.

‡ 7:34: Ta đã ... về Ai-cập Xuất 3:5-10. § 7:35: Ai đặt ngươi ... quan tòa Xuất 2:14.

* 7:37: Thượng Đế ... các ngươi Phục 18:15. † 7:40: Xin hãy ... gì rồi Xuất 32:1.

các người không mang cho ta các sinh tế và của lễ đang khi đi trong sa mạc suốt bốn mươi năm.

43 Các người mang lều theo mình để thờ thần Mô-léc và tượng của thần ngôi sao Rê-phan mà các người làm lấy để thờ. Cho nên ta sẽ đày các người quá xa khỏi xứ Ba-by-lôn.' *A-mốt 5:25-27*

44 Lều Thánh[‡], nơi mà Thượng Đế phán với tổ phụ chúng ta, cùng đi với họ trong sa mạc. Thượng Đế chỉ cho Mô-se cách xây dựng Lều ấy, ông làm theo sơ đồ Thượng Đế chỉ cho.

45 Sau đó, Giô-suê hướng dẫn tổ tiên chúng ta chiếm đất của các dân khác. Dân ta xông vào, còn Thượng Đế đuổi các dân khác ra. Khi dân ta đi vào đất mới này, thì họ mang theo cái Lều mà họ đã nhận từ tổ tiên. Họ giữ Lều ấy cho đến đời Đa-vít,

46 là người làm vừa lòng Thượng Đế. Ông xin Thượng Đế cho phép ông cất một cái nhà cho Ngài, là Thượng Đế của Gia-cốp^S.

47 Nhưng Sô-lô-môn lại là người xây đền thờ.

48 Tuy nhiên Đấng Rất Cao không ngự trong nhà do tay người làm ra. Như nhà tiên tri đã nói:

49 "Trời là ngôi ta,
đất là bệ chân ta.

Cho nên các người tưởng có thể xây nhà cho ta sao?

Chúa phán như thế.

Ta có cần chỗ nghỉ ngơi sao?

50 Nên nhớ, chính tay ta đã tạo ra mọi vật này!' " *Ê-sai 66:1-2*

51 Ê-tiên tiếp tục giảng thuyết: "Nầy dân ương ngạnh! Các ông không dâng lòng mình cho Thượng Đế, cũng không chịu nghe Ngài! Các ông luôn luôn chống lại lời dạy của Thánh Linh, giống y như tổ tiên các ông.

52 Tổ tiên các ông tìm cách giết hại tất cả các nhà tiên tri. Từ lâu các nhà tiên tri đó nói rằng có Đấng nhân đức sẽ đến, nhưng tổ tiên các ông giết họ. Bây giờ các ông lại chống nghịch và giết Đấng nhân đức ấy.

53 Các ông nhận luật pháp Mô-se mà Thượng Đế ban qua thiên sứ Ngài, nhưng các ông không thêm vâng giữ luật đó."

Ê-tiên bị giết

54 Nghe thế các nhà lãnh đạo đùng đùng nổi giận, nghiêng răng với Ê-tiên.

55 Nhưng Ê-tiên được đầy dẫy Thánh Linh. Ông nhìn lên trời thấy Chúa Giê-xu đứng bên phải Thượng Đế.

56 Ông nói, "Kìa, tôi thấy thiên đàng mở ra và Con Người đứng bên phải Thượng Đế."

57 Họ liền la lớn, bịt lỗ tai lại và chạy ào tới Ê-tiên.

58 Họ kéo ông ra ngoài thành và ném đá cho chết. Những người làm chứng đối nghịch Ê-tiên giao áo họ cho một thanh niên tên Sau-lơ giữ.

59 Trong khi họ đang ném đá thì Ê-tiên cầu nguyện, "Lạy Chúa Giê-xu, xin tiếp linh hồn con."

60 Ông quì gối xuống và kêu lớn, "Lạy Chúa, xin đừng đổ tội này cho họ." Sau khi nói xong, Ê-tiên qua đời.

[‡] 7:44: *Lều Thánh* Nguyên văn, "Lều Chứng cứ." Đó là một lều di động trong đó có chứa Mười Giáo Điều và là nơi Thượng Đế sống giữa dân Ngài trong thời kỳ ông Mô-se. § 7:46: *Thượng Đế của Gia-cốp* Hay "cho dân cư của Gia-cốp."

8

¹ Sau-lơ đồng ý về việc giết Ê-tiên.

Các tín hữu gặp nguy khốn

Ngày ấy các nhóm tín hữu tại Giê-ru-sa-lem bắt đầu bị những người Do-thái tàn hại. Ngoại trừ các sứ đồ, tất cả tín hữu đều phải rời Giê-ru-sa-lem và phân tán khắp miền Giu-đia và Xa-ma-ri.

² Có mấy người sùng đạo chôn cất Ê-tiên và than khóc ông.

³ Sau-lơ cũng tìm cách tiêu diệt hội thánh bằng cách đi lùng từng nhà, lôi cả đàn ông đàn bà ra và tổng vào ngục.

⁴ Nhưng càng bị phân tán tới đâu thì các tín hữu càng rao truyền Tin Mừng tới đó.

Phi-líp truyền giảng ở Xa-ma-ri

⁵ Phi-líp* đến thành Xa-ma-ri giảng về Chúa Cứu Thế.

⁶ Khi dân chúng nghe Phi-líp và nhìn thấy các phép lạ ông làm, thì họ lại càng chú ý thêm điều ông giảng.

⁷ Phi-líp đuổi quỷ ra khỏi nhiều người bị ám. Khi các ác quỷ bị đuổi ra thì chúng kêu lớn tiếng. Phi-líp cũng chữa lành nhiều người bại xuội và què quặt ở đó.

⁸ Cho nên dân cư ở thành ấy rất vui mừng.

⁹ Trong thành có một người tên Xi-môn. Trước khi Phi-líp đến, Xi-môn sống bằng nghề phù phép khiến nhiều người ở Xa-ma-ri rất thần phục. Anh ta tự khoe và tự cho mình là vĩ nhân.

¹⁰ Mọi người, từ giàu đến nghèo, đều nghe Xi-môn và bảo nhau rằng, "Ông này quả có một thứ quyền năng của Thượng Đế được gọi là 'Đại Quyền'!"

¹¹ Xi-môn dùng ma thuật gạt gẫm dân chúng quá lâu, đến nỗi có rất nhiều người tin theo.

¹² Nhưng khi Phi-líp rao giảng Tin Mừng về Nước Trời và về quyền năng của Chúa Cứu Thế Giê-xu, thì nhiều người, cả nam lẫn nữ, tin Phi-líp và chịu lễ báp-têm.

¹³ Chính Xi-môn cũng tin, chịu lễ báp-têm và ở luôn với Phi-líp. Nhìn thấy các phép lạ và những việc quyền năng Phi-líp làm, Xi-môn rất thần phục.

¹⁴ Những sứ đồ còn ở lại Giê-ru-sa-lem nghe dân chúng tại Xa-ma-ri cũng đã tiếp nhận lời của Thượng Đế, nên họ cử Phia-rơ và Giảng xuống thăm.

¹⁵ Lúc đến nơi, Phia-rơ và Giảng cầu nguyện để các tín hữu Xa-ma-ri cũng nhận lãnh Thánh Linh.

¹⁶ Tuy các tín hữu đó đã nhận danh Chúa Giê-xu chịu lễ báp-têm nhưng Thánh Linh chưa ngự xuống trên người nào trong vòng họ cả.

¹⁷ Vì thế khi hai sứ đồ cầu nguyện và đặt tay† thì tất cả đều nhận được Thánh Linh.

¹⁸ Xi-môn thấy hễ các sứ đồ đặt tay lên ai thì người ấy nhận Thánh Linh, liền lấy tiền đưa cho các sứ đồ và

¹⁹ nói rằng, "Xin cho tôi quyền ấy để hễ tôi đặt tay trên ai thì người đó nhận được Thánh Linh."

²⁰ Phia-rơ bảo Xi-môn, "Anh với tiền của anh hãy tiêu mất luôn đi, vì anh tưởng có thể mua ân tứ và quyền năng của Thượng Đế bằng tiền.

²¹ Anh không thể nào tham dự vào công tác này được, vì lòng anh không ngay thẳng trước mặt Thượng Đế.

* **8:5: Phi-líp** Không phải sứ đồ tên Phi-líp.

† **8:17: đặt tay** Hành động này có nghĩa là Thượng Đế ban phúc cho người ta một cách đặc biệt—ở đây có nghĩa là cho họ quyền năng qua Thánh Linh.

22 Hãy ăn năn! Quay khỏi điều ác mà anh đã làm, cầu nguyện với Chúa. May ra Ngài sẽ tha thứ cho anh.

23 Tôi thấy anh đầy đổ ky, cay đắng và đang bị tội lỗi kèm kẹp.”

24 Xi-môn đáp, “Xin hai ông hãy cầu nguyện Chúa cho tôi để những điều các ông vừa nói đó không xảy đến cho tôi.”

25 Sau khi Phia-rơ và Giăng dạy dân chúng về những điều họ thấy Chúa Giê-xu làm và rao giảng lời Ngài xong, thì hai người trở về Giê-ru-sa-lem. Trên đường về, họ ghé qua nhiều thị trấn Xa-ma-ri rao giảng Tin Mừng cho dân chúng.

Phi-líp dạy đạo cho người Ê-thi-ô-bi

26 Một thiên sứ của Chúa bảo Phi-líp[‡], “Hãy lên đường đi về hướng nam theo con đường dẫn từ Giê-ru-sa-lem đến Ga-xa—con đường vắng vẻ.”

27 Phi-líp liền chuẩn bị đi. Trên đường, ông gặp một người Ê-thi-ô-bi, làm hoạn quan. Ông là một viên chức cao cấp, quản lý tiền bạc cho Can-đác, nữ hoàng Ê-thi-ô-bi. Ông vừa lên Giê-ru-sa-lem để thờ phụng.

28 Trên đường về, ông ngồi trên xe ngựa và đang đọc sách tiên tri Ê-sai.

29 Thánh Linh bảo Phi-líp, “Lại gần xe đó đi.”

30 Khi Phi-líp chạy đến gần xe, thì nghe ông ta đang đọc sách tiên tri Ê-sai. Phi-líp hỏi, “Ông có hiểu điều ông đọc không?”

31 Vị quan trả lời, “Nếu không ai giải nghĩa làm sao tôi hiểu được?” Rồi ông mời Phi-líp lên xe ngồi cạnh mình.

32 Khúc Thánh Kinh mà ông đang đọc như sau:

“Người giống như con chiên bị dắt đi để giết.

Người làm thinh như chiên con khi bị hốt lông; người không hề mở miệng.

33 Người bị sỉ nhục và bị ngược đãi.

Người chết không con để nối dòng.

Đời sống người trên đất đã chấm dứt.” Ê-sai 53:7-8

34 Vị quan ấy hỏi Phi-líp, “Xin cho tôi biết, nhà tiên tri đang nói về ai—về chính mình hay về người nào khác?”

35 Phi-líp liền giải thích, bắt đầu từ khúc Thánh Kinh ấy và giảng giải cho vị quan về Tin Mừng của Chúa Giê-xu.

36 Trong khi hai người đang đi đường, đến một nơi có nước. Vị quan bảo, “Ở đây có nước. Có gì cản trở tôi chịu lễ báp-têm không?”

37 §

38 Ông liền cho dừng xe lại. Cả hai người đi xuống nước để Phi-líp làm báp-têm cho ông.

39 Khi hai người lên khỏi nước thì Thánh Linh của Chúa mang Phi-líp đi; vị quan không thấy ông nữa nhưng vẫn tiếp tục lên đường về nhà, lòng đầy vui mừng.

40 Còn Phi-líp thì người ta thấy ông nơi thành A-xốt, rao giảng Tin Mừng suốt các thành từ A-xốt cho đến Xê-xa-rê.

9

Sau-lơ trở thành tín hữu

‡ 8:26: **Phi-líp** Không phải sứ đồ Phi-líp. § 8:37: Vài bản Công Vụ các Sứ đồ về sau này thêm câu 37: “Phi-líp đáp, ‘Nếu ông hết lòng tin thì có thể được.’ Vị quan đáp, ‘Tôi tin Chúa Giê-xu là Con Thượng Đế.’ ”

1 Ở Giê-ru-sa-lem, Sau-lơ vẫn đe dọa giết các tín hữu. Ông đi gặp thầy tế lễ tối cao,

2 xin thư giới thiệu gởi cho các hội đường ở thành Đa-mách để họ tìm được người theo Đạo Chúa Cứu Thế, bất luận nam nữ, đều bắt giải về Giê-ru-sa-lem.

3 Cho nên Sau-lơ lên đường đi sang Đa-mách. Khi gần đến thành phố bỗng nhiên có ánh sáng chói lòa từ trời chiếu quanh ông.

4 Sau-lơ té xuống đất và nghe tiếng nói cùng mình rằng, "Sau-lơ, Sau-lơ! Tại sao ngươi tàn hại ta?"

5 Sau-lơ thưa, "Thưa Chúa, Ngài là ai?"

Tiếng nói đáp lại, "Ta là Chúa Giê-xu, Đấng mà ngươi tàn hại.

6 Nhưng hãy đứng dậy đi vào thành. Ở đó sẽ có người bảo cho ngươi biết điều phải làm."

7 Những bạn đồng hành với Sau-lơ đứng đó im thin thít. Họ nghe tiếng nói nhưng chẳng thấy ai.

8 Sau-lơ lồm cồm ngồi dậy, mắt mở nhưng không thấy đường. Cho nên những bạn đồng hành nắm tay dắt ông vào thành Đa-mách.

9 Suốt ba ngày, Sau-lơ chẳng nhìn thấy, cũng chẳng ăn uống gì.

10 Ở Đa-mách có một môn đệ Chúa Giê-xu tên A-na-nia. Chúa nói cùng ông trong một dị tượng rằng, "A-na-nia ơi!"

Ông thưa, "Lạy Chúa, con đây."

11 Chúa bảo, "Hãy dậy, đi đến Phố Thẳng tìm nhà Giu-đa* và hỏi thăm một người tên Sau-lơ quê ở Tạt-xơ. Người hiện ở đó và đang cầu nguyện.

12 Trong dị tượng Sau-lơ đã thấy một người tên A-na-nia đến đặt

tay trên mình để người thấy lại được."

13 Nhưng A-na-nia thưa, "Lạy Chúa, người ta cho con hay rằng người này đã ngược đãi các con dân thánh của Ngài ở Giê-ru-sa-lem.

14 Bây giờ người đến Đa-mách đây với quyền của các giới trưởng tế để bắt hết những ai thờ phụng Ngài†."

15 Nhưng Chúa bảo A-na-nia, "Cứ đi! Ta đã chọn Sau-lơ làm một công tác quan trọng. Người sẽ rao giảng về ta cho những người không phải Do-thái, cho các vua và cho cả dân Ít-ra-en.

16 Ta sẽ cho người thấy sẽ phải khốn khổ vì danh ta."

17 A-na-nia liền đi đến nhà Giu-đa. Ông đặt tay trên Sau-lơ và nói, "Anh Sau-lơ ơi, Chúa Giê-xu đã sai tôi đến. Ngài là Đấng anh đã gặp trên đường đến đây. Ngài sai tôi đến để anh được sáng mắt và nhận Thánh Linh."

18 Lập tức có cái gì giống vảy cá rơi xuống khỏi mắt Sau-lơ, ông liền thấy được! Ông liền đứng dậy và chịu phép báp-têm.

19 Ăn xong, Sau-lơ thấy khoẻ lại.

Sau-lơ rao giảng tại Đa-mách

Sau-lơ ở lại với các môn đệ của Chúa tại Đa-mách vài ngày.

20 Sau đó ông rao giảng về Chúa Giê-xu trong các hội đường rằng, "Chúa Giê-xu là Con Thượng Đế."

21 Ai nghe ông cũng sửng sốt. Họ hỏi nhau, "Có phải đây là người ở Giê-ru-sa-lem xưa nay vẫn đang tìm cách tiêu diệt những ai tin đến danh ấy không? Ông ta đến đây để bắt những kẻ theo Chúa Giê-xu và giải về cho các giới trưởng tế."

* 9:11: **Giu-đa** Ông này trùng tên với hai sứ đồ cũng tên Giu-đa. † 9:14: **thờ phụng Ngài** Nguyên văn, "kêu cầu danh Ngài," chứng tỏ họ đặt niềm tin nơi Chúa Giê-xu bằng cách thờ phụng Ngài hay cầu xin Ngài giúp đỡ.

22 Nhưng Sau-lơ càng trở nên hùng hồn hơn nữa. Những bằng chứng ông đưa ra cho thấy Chúa Giê-xu là Đấng Cứu Thế vững chắc đến nỗi các người Do-thái ở Đa-mách không bẻ bác được.

23 Sau nhiều ngày, có một số người Do-thái lập mưu giết Sau-lơ.

24 Họ canh gác cổng thành cả ngày lẫn đêm, nhưng Sau-lơ biết âm mưu đó.

25 Ban đêm các người đi theo Sau-lơ giúp ông thoát bằng cách cho ông ngồi trong thùng rồi thông ông xuống qua một lỗ hổng trong vách thành.

Sau-lơ giảng tại Giê-ru-sa-lem

26 Khi Sau-lơ trở về Giê-ru-sa-lem, thì ông tìm cách gia nhập nhóm các tín hữu nhưng ai cũng e ngại. Không ai tin ông ta là tín hữu thật.

27 Chỉ có Ba-na-ba tiếp nhận Sau-lơ và đưa ông ra giới thiệu với các sứ đồ. Ba-na-ba giải thích rằng, Sau-lơ đã thấy Chúa trên đường và Ngài đã phán với ông. Ba-na-ba cũng thuật lại Sau-lơ đã mạnh dạn rao giảng như thế nào về danh Chúa Giê-xu ở Đa-mách.

28 Vị thế Sau-lơ ở với các tín hữu, đi khắp nơi tại Giê-ru-sa-lem, mạnh bạo rao giảng về Chúa.

29 Ông thường tranh luận với các người Do-thái nói tiếng Hi-lạp, nhưng họ tìm cách giết ông.

30 Các tín hữu nghe vậy liền đưa Sau-lơ sang thành Xê-xa-rê và từ đó gửi ông về Tạt-xơ.

31 Hội thánh ở khắp miền Giu-đi-a, Ga-li-lê và Xa-ma-ri hưởng một thời kỳ hòa bình và nhờ Thánh Linh giúp đỡ càng trở nên vững mạnh. Nhóm các tín hữu[‡] càng ngày càng lớn mạnh vì trong cách ăn ở, họ tỏ ra kính sợ Chúa.

Phia-rơ chữa cho Ê-nê

32 Trong khi đi viếng khắp vùng, Phia-rơ đến thăm các dân Chúa tại Lý-đa.

33 Ở đó ông gặp một người tên Ê-nê, bị tê bại liệt giường suốt tám năm trời.

34 Phia-rơ bảo ông, “Anh Ê-nê ơi, Chúa Cứu Thế Giê-xu đã chữa lành cho anh. Hãy đứng dậy dọn giường đi.” Ê-nê lập tức đứng dậy.

35 Mọi người ở Lý-đa và vùng đồng bằng Sa-rôn nhìn thấy việc đó đều trở lại tin nhận Chúa.

Phia-rơ khiến Ta-bi-tha sống lại

36 Trong thành Gióp-ba có một tín hữu tên Ta-bi-tha, tên Hi-lạp là Đô-ca. Chị luôn luôn làm việc nhân từ và phúc đức.

37 Trong khi Phia-rơ ở Lý-đa thì Ta-bi-tha bị bệnh và qua đời. Người ra tắm xác chị và đặt nằm trong một phòng trên gác.

38 Các tín hữu ở Gióp-ba nghe Phia-rơ đang có mặt ở Lý-đa và vì Lý-đa gần Gióp-ba nên họ sai hai người đi gặp Phia-rơ. Họ nài nỉ, “Xin ông làm ơn xuống với chúng tôi gặp!”

39 Phia-rơ liền đi với họ. Khi đến nơi, họ đưa ông lên phòng trên gác. Các người đàn bà góa đang ở trong phòng vây quanh Phia-rơ khóc nức nở. Họ cho Phia-rơ xem những áo sống Ta-bi-tha may khi còn sống.

40 Phia-rơ bảo mọi người ra ngoài rồi ông quì xuống cầu nguyện. Xong ông quay qua xác nói, “Chị Ta-bi-tha ơi, hãy đứng dậy.” Chị mở mắt, thấy Phia-rơ liền ngồi dậy.

41 Phia-rơ nắm tay chị đỡ dậy rồi ông gọi các thánh đồ và những

[‡] 9:31: *các tín hữu* Nguyên văn, “các thánh đồ,” một danh hiệu dành cho những người tin nhận Chúa Giê-xu. Xem câu 41.

người đàn bà góa vào phòng, chỉ cho thấy Ta-bi-tha sống rồi.

⁴² Mọi người ở Gióp-ba đều biết chuyện ấy và vì thế có nhiều người tin nhận Chúa.

⁴³ Phia-rơ lưu lại Gióp-ba nhiều ngày, ở nhà Xi-môn, người làm nghề thuộc da.

10

Phia-rơ dạy đạo cho Cọt-nây

¹ Ở thành Xê-xa-rê có người tên Cọt-nây, làm sĩ quan của một trung đoàn Ý, thuộc quân đội La-mã.

² Cọt-nây rất mộ đạo. Ông và mọi người trong nhà đều kính thờ Thượng Đế. Ông hay giúp tiền cho các người Do-thái nghèo và thường xuyên cầu nguyện với Thượng Đế.

³ Buổi xế chiều nọ khoảng ba giờ, Cọt-nây thấy một dị tượng. Một thiên sứ đến với ông và gọi, "Cọt-nây ơi!"

⁴ Cọt-nây nhìn chăm chăm thiên sứ. Ông đâm ra sợ và thưa, "Thưa ngài, ngài cần gì?"

Thiên sứ bảo, "Thượng Đế đã nghe lời cầu nguyện của ông. Ngài đã thấy ông giúp đỡ người nghèo và Ngài nhớ tới ông."

⁵ Bây giờ hãy sai vài người xuống thành Gióp-ba rước một người tên Xi-môn, cũng gọi là Phia-rơ về đây.

⁶ Ông ấy hiện trọ tại nhà một người cũng tên Xi-môn, làm nghề thuộc da, gần biển."

⁷ Sau khi thiên sứ nói chuyện với Cọt-nây đi rồi, thì ông gọi hai người đầy tớ và một người lính hầu cận cũng rất mộ đạo.

⁸ Cọt-nây giải thích mọi việc cho họ, rồi sai họ xuống Gióp-ba.

⁹ Trưa hôm sau khi họ gần đến thành Gióp-ba thì Phia-rơ đi lên mái nhà cầu nguyện.

¹⁰ Ông đói bụng thèm ăn, nhưng trong khi người ta đang làm thức ăn thì ông thấy một dị tượng.

¹¹ Ông thấy trời mở ra và có vật gì giống như tấm khăn lớn hạ xuống đất nhưng treo bốn góc lên.

¹² Trong đó gồm đủ loại thú vật, loài bò sát và chim chóc.

¹³ Rồi có tiếng bảo Phia-rơ, "Phia-rơ ơi, hãy ngồi dậy, giết chúng và ăn thịt đi."

¹⁴ Nhưng Phia-rơ thưa, "Không được đâu, thưa Chúa! Tôi chưa hề bao giờ ăn vật gì không tinh sạch hoặc dơ dáy."

¹⁵ Tiếng nói lại bảo ông lần nữa, "Thượng Đế đã làm cho sạch những thứ này rồi thì chớ gọi chúng là dơ bẩn!"

¹⁶ Câu ấy được lặp lại ba lần, rồi tấm khăn liền được kéo trở về trời.

¹⁷ Trong khi Phia-rơ đang suy nghĩ về ý nghĩa của dị tượng ấy, thì những người mà Cọt-nây sai đến đã tìm được nhà Xi-môn và đang đứng trước cửa.

¹⁸ Họ hỏi, "Ông Xi-môn Phia-rơ có ở đây không?"

¹⁹ Xi-môn vẫn mãi suy nghĩ về dị tượng ấy thì Thánh Linh bảo, "Kìa có ba người đang tìm người."

²⁰ Hãy đứng dậy, xuống gặp họ, đừng ngần ngại vì chính ta sai họ đến tìm người."

²¹ Phia-rơ liền đi xuống gặp mấy người ấy và bảo, "Tôi là người mà các ông đang tìm. Các ông đến đây có việc gì?"

²² Họ đáp, "Có một thiên sứ thánh đã hiện ra cùng Cọt-nây, ông là sĩ quan và là một người đức hạnh, kính Chúa và được tiếng tốt với cả dân Do-thái. Thiên sứ bảo Cọt-nây mời ông xuống nhà ông ấy để nghe lời ông dạy."

²³ Phia-rơ liền mời họ vào nhà và nghỉ đêm ở đó.

Hôm sau Phia-rơ lên đường đi với họ, có mấy anh em tín hữu ở Gióp-ba cùng đi chung.

²⁴ Lúc họ đến Xê-xa-rê thì Cọt-nây đang chờ họ và đã tập họp đông đủ thân bằng quyến thuộc tại nhà.

²⁵ Khi Phia-rơ bước vào, Cọt-nây ra đón và quì dưới chân Phia-rơ để bái lạy.

²⁶ Nhưng Phia-rơ đỡ ông dậy, bảo “Xin hãy đứng dậy. Tôi cũng chỉ là người mà thôi.”

²⁷ Lúc đang nói chuyện với Cọt-nây, Phia-rơ bước vào trong nhà thì thấy có đông người đang họp mặt.

²⁸ Ông nói, “Các anh chị em biết là theo luật Do-thái thì người Do-thái không được phép giao tiếp hay viếng thăm người không phải Do-thái. Nhưng Thượng Đế đã cho tôi thấy là tôi chớ nên gọi người nào là ‘bất thánh’ hay ‘không sạch.’

²⁹ Vì thế mà tôi chẳng chút e ngại khi được mời đến đây. Bây giờ xin cho tôi biết lý do gì quý vị mời tôi đến.”

³⁰ Cọt-nây thưa, “Cách đây bốn hôm, cũng vào giờ này—khoảng ba giờ chiều—khi tôi đang cầu nguyện trong nhà, bỗng nhiên có một người mặc áo quần sáng chói đứng trước mặt tôi.

³¹ Người nói, ‘Cọt-nây ơi, Thượng Đế đã nghe lời cầu nguyện của ông và đã thấy ông giúp người nghèo, nên Ngài nhớ đến ông.’

³² Cho nên hãy sai người xuống Gióp-ba mời Xi-môn Phia-rơ đến đây. Ông ta đang ở tại nhà của một người cũng tên Xi-môn, làm thợ thuộc da ở gần biển.’

³³ Cho nên tôi liền mời ông đến, và ông đến là rất phải. Bây giờ tất cả chúng tôi ở trước mặt Chúa để

nghe lời Ngài bảo ông truyền cho chúng tôi.”

Phia-rơ nói chuyện với những người

trong gia đình Cọt-nây

³⁴ Phia-rơ bắt đầu nói, “Bây giờ tôi hiểu rằng Thượng Đế đối với mọi người như nhau.

³⁵ Bất kỳ nước nào, hễ ai thờ kính Ngài và làm điều phải thì Ngài chấp nhận.

³⁶ Các anh chị em biết lời của Thượng Đế đã truyền cho dân Ít-ra-en. Tin Mừng ấy là sự hòa bình đến qua Chúa Cứu Thế Giê-xu. Ngài là Chúa của mọi người!

³⁷ Anh chị em đã nghe những sự việc xảy ra khắp miền Giu-đi-a, bắt đầu từ Ga-li-lê sau khi Giảng rao giảng cho dân chúng về lễ báp-têm.

³⁸ Anh chị em chắc biết về Chúa Giê-xu gốc Na-xa-rét, Ngài đã được Thượng Đế ban Thánh Linh và quyền năng. Ngài đi khắp nơi làm việc phúc đức, chữa lành những kẻ bị ma quỷ thống trị vì Thượng Đế ở cùng Ngài.

³⁹ Chúng tôi được thấy những điều Ngài đã làm ở Giu-đi-a và Giê-ru-sa-lem, nhưng những người Do-thái ở Giê-ru-sa-lem đã giết Ngài và đóng đinh Ngài trên thập tự giá.

⁴⁰ Tuy nhiên đến ngày thứ ba, Thượng Đế khiến Chúa Giê-xu sống lại và hiện ra,

⁴¹ không phải cho mọi người nhưng chỉ cho một số nhân chứng mà Thượng Đế đã chọn trước. Chúng tôi là những nhân chứng ấy, đã từng ăn uống với Ngài sau khi Ngài sống lại từ kẻ chết.

⁴² Ngài bảo chúng tôi rao giảng cho tất cả mọi người Do-thái biết rằng Chúa là Đấng mà Thượng Đế đã chọn làm quan án xét xử kẻ sống và kẻ chết.

⁴³ Tất cả các nhà tiên tri đều đã làm chứng điều này là hề ai tin nhận Chúa Giê-xu thì sẽ được tha tội trong danh Ngài.”

Đức Thánh Linh ngự trên các người

không phải Do-thái

⁴⁴ Trong khi Phia-rơ nói như thế thì Thánh Linh ngự xuống trên mọi người đang nghe.

⁴⁵ Những người Do-thái cùng đi với Phia-rơ lấy làm ngạc nhiên khi thấy Thánh Linh ngự trên những người không phải Do-thái nữa.

⁴⁶ Các tín hữu Do-thái ấy nghe họ nói các ngôn ngữ khác và ca ngợi Thượng Đế. Phia-rơ tiếp,

⁴⁷ “Có ai ngăn trở những người này làm lễ báp-têm bằng nước không? Họ cũng đã được nhận Thánh Linh giống như chúng ta vậy!”

⁴⁸ Cho nên Phia-rơ bảo họ làm lễ báp-têm nhân danh Chúa Giê-xu. Sau đó họ mời Phia-rơ ở lại với họ thêm vài ngày.

11

Phia-rơ trở về Giê-ru-sa-lem

¹ Các sứ đồ và các tín hữu ở Giu-đia nghe rằng một số người không phải Do-thái cũng đã tiếp nhận lời dạy của Thượng Đế.

² Nhưng lúc Phia-rơ trở về Giê-ru-sa-lem thì một số tín hữu Do-thái* phản đối ông.

³ Họ bảo, “Anh đi vào nhà mấy người không chịu cắt dương bì mà ăn uống với họ!”

⁴ Vì thế Phia-rơ giải thích đầu đuôi câu chuyện cho họ biết.

⁵ Ông kể, “Tôi đang cầu nguyện ở Gióp-ba và thì thấy một dị tượng. Tôi thấy có vật gì giống như tấm khăn lớn thòng xuống từ

trời, treo bốn góc lên. Khăn ấy tiến đến gần sát tôi.

⁶ Tôi nhìn vào trong thì thấy súc vật, muông thú, loài bò sát và chim chóc.

⁷ Tôi nghe tiếng bảo tôi rằng, ‘Phia-rơ, hãy ngồi dậy giết chúng và ăn đi.’

⁸ Nhưng tôi đáp, ‘Không được đâu, thưa Chúa! Tôi chưa hề bao giờ ăn thứ gì dơ dáy hay không sạch.’

⁹ Nhưng tiếng từ trời lặp lại lần nữa, ‘Thượng Đế đã làm sạch những thứ này rồi, ông chớ nên gọi chúng là không sạch.’

¹⁰ Lời đó lặp lại ba lần như thế, rồi tất cả liền được rút lên trời.

¹¹ Ngay lúc ấy có ba người từ Xê-xa-rê được sai đến nhà tôi đang trọ.

¹² Thánh Linh bảo tôi cứ đi với họ đừng ngờ vực gì. Sáu anh em tín hữu có mặt đây cùng đi với tôi. Chúng tôi vào nhà Cọt-nây.

¹³ Ông thuật cho chúng tôi nghe về thiên sứ mà ông thấy đứng trong nhà ông. Thiên sứ bảo, ‘Hãy sai mấy người xuống Gióp-ba mời Xi-môn Phia-rơ về đây.’

¹⁴ Nhờ lời chỉ dạy của ông ấy, người và cả gia đình đều sẽ được cứu.’

¹⁵ Khi tôi bắt đầu giảng giải thì Thánh Linh ngự xuống trên họ như đã ngự xuống trên chúng ta lúc đầu†.

¹⁶ Rồi tôi sức nhớ lại lời Chúa Giê-xu phán, ‘Giảng làm lễ báp-têm cho các người bằng nước nhưng các người sẽ nhận được lễ báp-têm bằng Thánh Linh.’

¹⁷ Nếu Thượng Đế đã cho họ cùng một ân tứ như Ngài đã ban cho chúng ta là những người tin Chúa Cứu Thế Giê-xu thì tôi là

* **11:2: tín hữu Do-thái** Nguyên văn, “những người chịu cắt dương bì.” Đây có thể là những người Do-thái cho rằng tất cả các tín hữu theo Chúa Cứu thế phải chịu cắt dương bì và vâng giữ các luật lệ của Mô-se. Xem thêm Gal 2:12. † **11:15: lúc đầu** Khởi điểm của Hội thánh của Chúa bắt đầu vào lễ Thất Tuần. Xem Sứ đồ 2.

ai mà dám ngăn trở công việc Ngài?”

¹⁸ Sau khi các tín hữu Do-thái nghe vậy thì họ thôi không gây gổ nữa. Họ ca ngợi Thượng Đế rằng, “Như thế là Thượng Đế cũng cho phép những người không phải Do-thái trở về cùng Ngài để được cứu nữa.”

Tin Mừng lan đến An-ti-ốt

¹⁹ Nhiều tín hữu tản lạc lúc bị tàn hại[‡] sau khi Ê-tiên bị giết. Một số chạy đến các nơi xa như Phê-ni-xi, Chíp, và An-ti-ốt, giảng Tin Mừng cho nhiều người, nhưng chỉ giảng cho người Do-thái mà thôi.

²⁰ Có một số tín hữu quê quán ở Chíp và Xy-ren. Khi đến An-ti-ốt họ cũng giảng cho người Hi-lạp[§], rao truyền Tin Mừng về Chúa Giê-xu.

²¹ Quyền năng Chúa ở cùng các tín hữu ấy nên có rất đông người tin nhận và quay về cùng Ngài.

²² Hội thánh Giê-ru-sa-lem nghe tin ấy liền phái Ba-na-ba xuống An-ti-ốt.

²³⁻²⁴ Ba-na-ba là người đạo đức, đầy dẫy Thánh Linh và đức tin. Lúc đến An-ti-ốt ông vui mừng vì thấy Thượng Đế đã ban phúc lành cho nhiều người. Ông khuyên các tín hữu ở An-ti-ốt luôn luôn hết lòng vâng phục Chúa. Nhiều người tiếp nhận Ngài.

²⁵ Sau đó Ba-na-ba đi đến Tạt-xơ để tìm Sau-lơ.

²⁶ Sau khi tìm được rồi thì đưa ông về An-ti-ốt. Trọn năm, Sau-lơ và Ba-na-ba gặp gỡ hội thánh và dạy dỗ nhiều người ở đó. Tại An-ti-ốt, lần đầu tiên các tín hữu được gọi là Cơ-đốc-nhân.

²⁷ Trong khoảng thời gian ấy có mấy nhà tiên tri từ Giê-ru-sa-lem đến An-ti-ốt.

²⁸ Một trong những người ấy tên A-ga-bút, được cảm Thánh Linh, đứng lên nói tiên tri rằng, “Sẽ có nạn đói kém trên khắp đất.” Biển cố này xảy ra trong đời hoàng đế Lau-đi-a.

²⁹ Các tín hữu quyết định giúp đỡ anh chị em tín hữu ở Giu-đi-a, được bao nhiêu hay bấy nhiêu.

³⁰ Họ quyên góp tiền trợ giúp rồi trao cho Ba-na-ba và Sau-lơ để mang về cho các trưởng lão ở Giu-đi-a.

12

Vua Hê-rốt A-ríp-ba tàn hại hội thánh

¹ Cũng trong thời gian ấy vua Hê-rốt bắt đầu ngược đãi một số người trong hội thánh.

² Vua ra lệnh chém Gia-cơ, là anh của Giảng.

³ Thấy người Do-thái bằng lòng về việc ấy nên ông cho bắt luôn Phia-rơ. Việc xảy ra trong thời gian lễ Bánh Không Men.

⁴ Sau khi bắt Phia-rơ, vua nhốt ông trong ngục và giao cho mười sáu tên lính canh giữ. Hê-rốt dự định sau lễ Vượt Qua sẽ mang Phia-rơ ra xét xử và giết trước nhân dân.

⁵ Phia-rơ bị giam trong ngục nhưng hội thánh vẫn hết lòng cầu nguyện Chúa cho ông.

Phia-rơ ra khỏi ngục

⁶ Đêm trước khi Hê-rốt định mang Phia-rơ ra xử tử, ông đang ngủ giữa hai tên lính và bị xiềng bằng hai cái xích. Còn mấy tên lính kia thì canh giữ cổng ngục.

⁷ Bỗng một thiên sứ của Chúa hiện ra, ánh sáng chói lòa trong ngục tối. Thiên sứ đứng vào hông Phia-rơ, đánh thức ông dậy. Thiên sứ bảo, “Đứng dậy nhanh

‡ **11:19: tàn hại** Đây là thời gian mà các lãnh tụ Do-thái ở Giê-ru-sa-lem trừng phạt những người tin nhận Chúa Cứu thế. Xem thêm Sứ đồ 8:1-4. § **11:20: người Hi-lạp** Nguyên văn, “người Hê-lê-nít,” nghĩa là những người chịu ảnh hưởng văn hóa Hi-lạp.

lên!” Xiêng liền rút ra khỏi tay Phia-rơ.

⁸ Rồi thiên sứ tiếp, “Mặc áo quần và mang giày vào.” Phia-rơ làm theo. Thiên sứ tiếp, “Khoác áo ngoài và theo ta.”

⁹ Phia-rơ đi theo thiên sứ ra, nhưng vẫn không hiểu điều thiên sứ làm là thật hay mơ.

¹⁰ Khi họ qua toán lính gác thứ nhất và thứ nhì thì đến cổng sắt phân cách họ với thành phố. Cổng sắt tự động mở rồi hai người đi qua. Ra đến phố thì thiên sứ liền rời Phia-rơ.

¹¹ Lúc ấy Phia-rơ mới sực tỉnh và nhận ra mọi việc. Ông nghĩ, “Bây giờ tôi biết quả thật Chúa sai thiên sứ Ngài đến và giải cứu tôi khỏi tay Hê-rốt và những gì người Do-thái định hại tôi.”

¹² Nghĩ như thế xong, ông liền đi đến nhà Ma-ri, mẹ của Giảng Mác. Có đông người đang họp lại để cầu nguyện tại đó.

¹³ Phia-rơ gõ cửa ngoài thì một người tớ gái tên Rô-đa ra định mở.

¹⁴ Nhưng khi nhận ra tiếng Phia-rơ, cô mừng quá nên quên mở cửa. Cô vội chạy vào báo tin cho mọi người rằng, “Ông Phia-rơ đang đứng ngoài cửa!”

¹⁵ Họ bảo, “Mầy điên!” Nhưng cô nhất quyết là đúng, nên họ nói, “Chắc là thiên sứ của Phia-rơ đó.”

¹⁶ Phia-rơ tiếp tục gõ, khi họ mở cửa, thấy ông ai nấy đều sững sốt.

¹⁷ Phia-rơ ra hiệu bảo họ im lặng. Rồi ông kể lại cho họ nghe Chúa đã giải thoát ông khỏi ngục ra sao. Ông bảo, “Báo cho Gia-cơ và các tín hữu khác biết tin này.” Rồi ông bước sang nơi khác.

¹⁸ Hôm sau bọn lính hoang mang vì không biết Phia-rơ đi đâu.

¹⁹ Vua Hê-rốt tìm Phia-rơ khắp nơi nhưng không thấy. Vua hạch hỏi bọn lính và ra lệnh giết chúng nó.

Cái chết của vua A-ríp-ba

Sau đó Hê-rốt dọn từ Giu-đia đến thành Xê-xa-rê cư ngụ.

²⁰ Hê-rốt rất tức giận dân hai thành Tia và Xi-đôn vì họ cùng nhau đến gặp Hê-rốt. Sau khi thuyết phục Bờ-la-tu, đầy tớ của vua về phe họ thì họ xin hòa với Hê-rốt vì dân xứ đó sống nhờ lương thực của nước vua Hê-rốt.

²¹ Hê-rốt định gặp họ, cho nên một ngày nọ vua mặc áo triều, ngự trên ngai và đăng đàn diễn thuyết cho quần chúng.

²² Dân chúng la lên, “Đó là tiếng nói của thần chứ không phải của con người đâu!”

²³ Vì Hê-rốt không dành vinh hiển cho Thượng Đế nên một thiên sứ Chúa khiến ông ta lâm bệnh, ông bị vi trùng hành hại rồi chết.

²⁴ Lời của Chúa càng ngày càng lan rộng ra đến nhiều người.

²⁵ Sau khi Ba-na-ba và Sau-lơ làm xong công tác ở Giê-ru-sa-lem, thì trở về An-ti-ốt, có đem Mác theo.

13

Ba-na-ba và Sau-lơ được chọn

¹ Tại hội thánh An-ti-ốt có các nhà tiên tri và giáo sư sau đây: Ba-na-ba, Xi-mê-ôn cũng gọi là Ni-gie, Lu-xi-u quê ở Xy-ren, Ma-nan-en là người cùng lớn lên với vua Hê-rốt* và Sau-lơ.

² Mọi người đều thờ kính Chúa và cử ăn một thời gian. Lúc ấy Thánh Linh bảo họ, “Hãy để riêng Ba-na-ba và Sau-lơ cho công tác đặc biệt mà ta đã giao cho họ làm.”

* **13:1: vua Hê-rốt** Nguyên văn, “vua chư hầu Hê-rốt.” Xem “Hê-rốt A-ríp-ba I” trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ.

³ Vì thế sau khi cử ăn và cầu nguyện thì họ đặt tay[†] trên Ba-na-ba và Phao-lô rồi cử hai người đi.

Ba-na-ba và Sau-lơ ở đảo Chíp

⁴ Ba-na-ba và Sau-lơ được Thánh Linh sai đi, đến thành Xê-lê-u-xia. Từ đó họ đáp thuyền qua đảo Chíp.

⁵ Đến Xa-la-mi họ rao giảng Tin Mừng của Thượng Đế trong các hội đường Do-thái. Giảng Mác cùng đi để giúp đỡ họ.

⁶ Họ đi qua suốt đảo Ba-phô và gặp một thuật sĩ Do-thái tên Ba-Giê-xu. Hắn là một tiên tri giả

⁷ lúc nào cũng ở cạnh Xet-gu Phao-lúc, quan tổng đốc và là người rất khôn ngoan. Ông mời Ba-na-ba và Sau-lơ đến vì ông muốn nghe lời Chúa.

⁸ Nhưng Ê-ly-ma, tay thuật sĩ, nhất định chống đối. (Ê-ly-ma là tên Ba-Giê-xu trong tiếng Hi-lạp.) Hắn tìm cách ngăn cản không cho quan tổng đốc tin theo Chúa Giê-xu.

⁹ Nhưng Sau-lơ, cũng gọi là Phao-lô, đẩy dẩy Thánh Linh, nhìn thẳng vào Ê-ly-ma

¹⁰ và quở, “Này con của ma quỷ! Anh chống nghịch điều lành! Anh đẩy dẩy mưu mô xảo trá, lúc nào cũng tìm cách biến sự thật Chúa thành những điều dối gạt.

¹¹ Giờ đây Chúa sẽ đùng đến anh, anh sẽ bị mù, không thấy gì cả trong một thời gian—đến nỗi không thấy được ánh sáng mặt trời nữa.”

Bỗng nhiên, Ê-ly-ma thấy mọi vật tối sầm lại, hắn mò mẫm chung quanh tìm người dắt tay mình.

¹² Quan tổng đốc thấy thế liền tin nhận Chúa vì ông sững sờ về sự dạy dỗ của Ngài.

Phao-lô và Ba-na-ba rời đảo Chíp

¹³ Phao-lô và những bạn đồng hành đáp thuyền từ Ba-phô đến Bết-ga, thuộc miền Băm-phi-ly. Đến đó Giảng Mác bỏ họ và trở về lại Giê-ru-sa-lem.

¹⁴ Họ tiếp tục cuộc hành trình từ Bết-ga đến An-ti-ốt, một thành phố miền Bi-xi-đi. Vào ngày Sa-bát họ vào hội đường ngồi.

¹⁵ Sau khi người ta đọc xong luật Mô-se và các lời tiên tri thì các vị lãnh đạo hội đường hỏi Phao-lô và Ba-na-ba, “Nếu các ông có điều gì để khích lệ mọi người thì xin cứ nói đi.”

¹⁶ Phao-lô đứng dậy, giơ tay lên nói, “Thưa các anh chị em Ít-ra-en và những người thờ kính Thượng Đế, xin nghe đây!

¹⁷ Thượng Đế của Ít-ra-en đã chọn các tổ tiên chúng ta. Ngài khiến cho dân ta thành một dân lớn trong thời gian họ cư ngụ ở Ai-cập. Ngài đem họ ra khỏi nước ấy bằng quyền năng lớn lao của Ngài.

¹⁸ Ngài chịu đựng họ suốt bốn mươi năm trong sa mạc.

¹⁹ Thượng Đế tiêu diệt bảy dân tộc trong đất Ca-na-an rồi trao lãnh thổ ấy cho dân tộc của Ngài.

²⁰ Các việc ấy diễn ra trong vòng bốn trăm năm mươi năm.

Sau đó, Thượng Đế cho họ các quan án cho đến đời nhà tiên tri Sa-mu-ên.

²¹ Lúc dân chúng xin một vua, thì Ngài cho họ Sau-lơ, con của Kích. Sau-lơ thuộc chi tộc Bê-n-gia-min. Ông làm vua trong bốn mươi năm.

²² Sau khi phế bỏ ông, Thượng Đế chọn Đa-vít làm vua họ. Ngài nói về Đa-vít như sau, “Ta đã tìm

[†] 13:3: **đặt tay** Sự đặt tay có nhiều mục đích, gồm việc chúc phước hay ủy quyền.

được trong Đa-vít, con của Giê-xê, một mẫu người mà ta muốn. Người sẽ làm theo ý ta.'

²³ Thượng Đế đã đưa Chúa Giê-xu, một người thuộc dòng dõi Đa-vít, đến cho dân Ít-ra-en để làm Cứu Chúa của họ đúng như Ngài đã hứa.

²⁴ Trước khi Chúa Giê-xu đến, Giảng giảng lễ báp-têm về sự ăn năn cho toàn dân Ít-ra-en.

²⁵ Sau khi làm xong công tác, Giảng nói, 'Các ông bà nghĩ tôi là ai? Tôi không phải là Chúa Cứu Thế. Ngài sẽ đến sau, còn tôi không xứng đáng cởi dép cho Ngài.'

²⁶ Thừa các anh chị em là con cháu của gia đình Áp-ra-ham và những người không phải Do-thái đang thờ phụng Thượng Đế, xin nghe đây! Tin Mừng về sự cứu rỗi này đã đến với chúng ta.

²⁷ Dân chúng Giê-ru-sa-lem và các nhà lãnh đạo không nhận biết Chúa Giê-xu là Cứu Chúa. Họ không hiểu lời các nhà tiên tri mà họ nghe đọc mỗi ngày Sa-bát. Nhưng khi họ kết tội Chúa Giê-xu, thì vô tình họ đã thực hiện các lời tiên tri.

²⁸ Mặc dù họ không tìm được lý do chính đáng nào để xử tử Chúa Giê-xu nhưng vẫn đòi Phi-lát giết Ngài.

²⁹ Khi đã thực hiện xong tất cả những gì Thánh Kinh viết thì họ đem xác Ngài xuống khỏi cây thập tự và chôn trong mộ.

³⁰ Nhưng Thượng Đế đã khiến Ngài sống lại từ trong kẻ chết!

³¹ Sau đó, những người đã từng theo Chúa Giê-xu từ Ga-li-lê đến Giê-ru-sa-lem nhìn thấy Chúa trong nhiều ngày. Hiện nay họ là những nhân chứng trước mặt dân chúng.

³² Chúng tôi thuật cho anh chị em Tin Mừng về lời mà Thượng

Đế hứa cùng các tổ tiên chúng ta.

³³ Thượng Đế đã làm thành lời hứa ấy cho chúng ta là con cái Ngài bằng cách khiến Chúa Giê-xu sống lại từ kẻ chết. Chúng ta đọc trong sách Thi thiên chương 2 như sau:

'Người là Con ta.

Ngày nay ta sinh người.' *Thi thiên 2:7*

³⁴ Thượng Đế đã khiến Chúa Giê-xu sống lại từ kẻ chết, Ngài sẽ không trở lại mồ mả để thành tro bụi nữa. Ngài phán:

'Ta sẽ cho người những ân phúc thánh và vững chắc mà ta đã hứa cùng Đa-vít.' *Ê-sai 55:3*

³⁵ Còn trong một chỗ khác, Thượng Đế phán:

'Ngài không để Đấng Thánh của Ngài bị mục nát.' *Thi thiên 16:10*

³⁶ Trọn đời sống Đa-vít làm theo ý Chúa. Khi chết ông được chôn bên cạnh các tổ tiên, thân xác ông bị mục nát trong mồ mả.

³⁷ Nhưng Đấng mà Thượng Đế khiến sống lại từ kẻ chết không bị mục nát trong mồ mả.

³⁸⁻³⁹ Thừa anh chị em, anh chị em phải hiểu điều chúng tôi nói: Anh chị em có thể được tha tội qua Chúa Giê-xu. Luật pháp Mô-se không thể giải thoát anh chị em khỏi tội. Nhưng hễ ai tin thì đều được giải thoát khỏi tội lỗi qua Chúa Giê-xu.

⁴⁰ Phải cẩn thận! Đừng để những gì các nhà tiên tri đã cảnh cáo xảy đến cho mình:

⁴¹ 'Hỡi dân hay nghi ngờ, hãy nghe đây!

Người có thể sững sờ, rời qua đời.
 Trong đời người, ta sẽ làm một việc
 mà người sẽ không chịu tin
 dù cho có người thuật lại cho người! ” *Ha-ba-cúc 1:5*

⁴² Lúc Phao-lô và Ba-na-ba rời hội đường thì dân chúng yêu cầu hai ông đến ngày Sa-bát sau giảng thêm cho họ nghe nữa.

⁴³ Nhóm họp xong, nhiều người Do-thái và những người mới theo đạo Do-thái và thờ kính Thượng Đế, từ hội đường đi theo Phao-lô và Ba-na-ba. Hai người khuyên họ cứ vững tin nơi ân phúc của Thượng Đế.

⁴⁴ Ngày Sa-bát sau, hầu hết dân chúng trong thành phố đều đến nghe lời Chúa.

⁴⁵ Thấy dân chúng đến đông, những người Do-thái đâm ra đố kỵ, thốt lên những lời nhục mạ và cãi vã lại những điều Phao-lô nói.

⁴⁶ Nhưng Phao-lô và Ba-na-ba nói rất mạnh dạn rằng, “Chúng tôi đã rao truyền lời của Thượng Đế cho các ông trước. Nhưng vì các ông không chịu nghe, tự cho mình không đáng nhận sự sống đời đời, cho nên chúng tôi mới quay sang các dân tộc khác.

⁴⁷ Đó chính là điều Chúa dặn chúng tôi,

“Ta đã đặt người làm ánh sáng cho các dân;
 người sẽ chỉ cho mọi dân trên thế giới con đường cứu rỗi.” *Ê-sai 49:6*

⁴⁸ Những người không phải Do-thái nghe Phao-lô nói thể rất vui mừng và càng ham chuộng lời của Chúa. Những ai đã được lựa

chọn để nhận sự sống đời đời đều tin lời ấy.

⁴⁹ Lời Chúa được lan truyền ra khắp xứ.

⁵⁰ Nhưng người Do-thái xúi giục một số các phụ nữ mộ đạo có uy tín và các giới lãnh đạo trong thành phố. Họ gây rối chống lại Phao-lô, Ba-na-ba và trục xuất hai người ra khỏi vùng ấy.

⁵¹ Vì thế Phao-lô và Ba-na-ba phủ bụi khỏi chân[‡] mình rồi đi sang Y-cô-ni.

⁵² Còn các tín hữu hết sức vui mừng và đẩy Thánh Linh.

14

Phao-lô và Ba-na-ba ở Y-cô-ni

¹ Ở Y-cô-ni, Phao-lô và Ba-na-ba vào hội đường theo thông lệ. Họ giảng hùng hồn đến nỗi có nhiều người Do-thái và Hi-lạp tin theo.

² Nhưng một số người Do-thái không chịu tin và xúi giục những người không phải Do-thái chống lại các tín hữu.

³ Phao-lô và Ba-na-ba ở lại Y-cô-ni khá lâu, mạnh dạn rao giảng cho Chúa. Ngài cho thấy lời dạy về ân phúc của Ngài là thật, bằng cách cho họ quyền làm nhiều phép lạ và dấu kỳ.

⁴ Nhưng trong thành chia phe ra. Một số theo người Do-thái, một số khác tin theo các sứ đồ.

⁵ Một số người không phải Do-thái và một số người Do-thái họp lại cùng với các giới cầm quyền định ngược đãi Phao-lô và Ba-na-ba bằng cách ném đá giết họ.

⁶ Hai ông nghe tin ấy liền trốn qua Lý-trà và Đẹt-bơ, hai thành phố miền Ly-caô-ni và các vùng chung quanh.

⁷ Ở đó họ cũng rao giảng Tin Mừng.

Phao-lô ở Lý-trà và Đẹt-bơ

[‡] 13:51: *phủ bụi khỏi chân* Dấu hiệu cảnh cáo, chứng tỏ họ đã gạt bỏ các người ấy.

⁸ Tại Lý-trà có một người bị bại liệt từ lúc mới sinh, chưa bao giờ đi được.

⁹ Anh nghe Phao-lô giảng, Phao-lô nhìn anh chăm chú và thấy rằng Thượng Đế có thể chữa lành được.

¹⁰ Nên Phao-lô kêu lớn, "Hãy đứng lên!" Anh nhảy đứng lên và bắt đầu bước đi.

¹¹ Quần chúng thấy phép lạ Phao-lô làm thì kêu lớn bằng tiếng Ly-ca-o-ni rằng, "Các thần đã trở thành người và ở giữa chúng ta!"

¹² Thế là dân chúng bắt đầu gọi Ba-na-ba là Thần mộc, còn Phao-lô là Thần hỏa vì ông là diễn giả chính.

¹³ Thầy tế lễ trong đền thờ Thần mộc, gàn thành phố, đem vài con bò đực và bông hoa đến cửa thành. Ông và dân chúng muốn dâng một sinh tế cho Phao-lô và Ba-na-ba.

¹⁴ Khi hai sứ đồ Ba-na-ba và Phao-lô nghe thế liền xé áo* mình chạy đến giữa đám dân chúng la lớn,

¹⁵ "Các bạn làm gì vậy? Chúng tôi cũng chỉ là người như các bạn thôi. Chúng tôi mang Tin Mừng và khuyên anh chị em từ bỏ những thứ vô dụng này mà quay về cùng Thượng Đế hằng sống. Ngài là Đấng dựng nên trời, đất, biển và mọi vật trong đó.

¹⁶ Trước kia Ngài để mặc cho các dân muốn làm gì thì làm.

¹⁷ Nhưng Ngài chứng minh rằng mình có thật bằng cách tỏ ra lòng nhân từ, cho mưa thuận gió hòa, mùa màng tốt tươi, thực phẩm dồi dào và khiến lòng anh chị em đầy vui mừng."

¹⁸ Dù nói như thế, hai người cũng chỉ đủ sức cản không cho quần chúng dâng của lễ cho mình.

¹⁹ Sau đó có mấy người Do-thái từ An-ti-ốt và Y-cô-ni xuống xúi giục dân chúng chống lại Phao-lô. Chúng ném đá Phao-lô, lôi ông ra ngoài thành, tưởng đã giết ông xong rồi.

²⁰ Nhưng lúc các tín hữu nhóm lại quanh ông, Phao-lô vùng đứng dậy và đi vào thành. Hôm sau, ông và Ba-na-ba rời đó đi qua thành Đet-bơ.

Trở về thành An-ti-ốt thuộc Xy-ri

²¹ Ở Đet-bơ, Phao-lô và Ba-na-ba giảng Tin Mừng, có nhiều người tin theo. Rồi Phao-lô và Ba-na-ba trở về Lý-trà, Y-cô-ni và An-ti-ốt,

²² khích lệ các tín hữu của Chúa Giê-xu thêm vững mạnh trong đức tin. Hai sứ đồ cảnh cáo, "Chúng ta còn phải qua nhiều gian khổ mới được vào Nước Trời."

²³ Cứ mỗi hội thánh họ chọn các trưởng lão, cầu nguyện và cử ăn trong một thời gian. Các trưởng lão ấy đã tin cậy Thượng Đế, nên Phao-lô và Ba-na-ba giao phó họ cho Chúa chăm nom.

²⁴ Rồi hai ông ghé thăm miền Bi-xi-đi và đến miền Băm-phi-li.

²⁵ Sau khi đã giảng ở Bết-găm thì hai người đi xuống Át-ta-lia.

²⁶ Từ đó họ đi thuyền qua An-ti-ốt xứ Xy-ri, nơi các tín hữu đã giao phó họ trong tay Chúa và cử họ đi ra lo công việc Ngài. Nay họ đã làm xong công tác ấy.

²⁷ Khi trở về An-ti-ốt, Phao-lô và Ba-na-ba mời hội thánh nhóm họp lại. Họ thuật cho cả hội thánh nghe những gì Thượng Đế đã làm qua họ và Ngài khiến cho những người không phải Do-thái cũng tin Ngài ra sao.

²⁸ Hai người ở lại đó khá lâu với các tín hữu.

* 14:14: xé áo Chúng tỏ họ rất bức tức.

15

Hội đồng tại Giê-ru-sa-lem

¹ Có mấy người từ Giu-đia đến An-ti-ốt dạy các tín hữu không phải người Do-thái rằng, “Các anh không thể nào được cứu, nếu không chịu cắt dương bì như Mô-se dạy chúng tôi.”

² Phao-lô và Ba-na-ba nhất quyết chống đối sự dạy dỗ ấy và tranh luận với họ. Cho nên hội thánh quyết định phái Phao-lô, Ba-na-ba và một số người khác xuống Giê-ru-sa-lem để thảo luận về vấn đề này với các sứ đồ và trưởng lão.

³ Hội thánh giúp đỡ họ trong chuyến đi. Họ đi qua xứ Phê-ni-xi và Xa-ma-ri, thuật cho mọi người biết những người không phải Do-thái đã trở lại với Thượng Đế ra sao. Các tín hữu rất vui mừng.

⁴ Khi đến Giê-ru-sa-lem, họ được các sứ đồ, các trưởng lão, và hội thánh tiếp đón. Phao-lô, Ba-na-ba và mấy người khác thuật lại hết mọi điều Thượng Đế đã làm qua họ.

⁵ Tuy nhiên một số tín hữu trước kia thuộc phái Pha-ri-xi đứng lên nói rằng, “Những người không phải Do-thái cũng phải chịu phép cắt dương bì. Họ phải được dạy tuân giữ luật pháp Mô-se.”

⁶ Các sứ đồ và các trưởng lão liền họp lại để cứu xét vấn đề này.

⁷ Sau khi tranh luận khá lâu, Phi-a-rơ đứng lên nói với họ, “Thưa anh em, anh em biết là lúc đầu tiên Thượng Đế chọn lựa tôi giữa vòng anh em, để rao Tin Mừng cho những người không phải Do-thái. Họ nghe Tin Mừng từ tôi và tin nhận.

⁸ Thượng Đế, Đấng biết rõ tâm tư mỗi người, đã tiếp nhận họ. Ngài cho chúng ta thấy điều ấy qua việc Ngài ban Thánh Linh cho họ cũng như đã ban cho chúng ta.

⁹ Trước mặt Thượng Đế, họ không khác gì chúng ta. Lúc họ tin thì Ngài khiến lòng họ tinh sạch.

¹⁰ Vậy thì tại sao các anh em muốn thách thức Chúa bằng cách tròng một ách nặng* vào cổ của những người không phải Do-thái? Ách đó chính chúng ta và các tổ tiên chúng ta cũng không mang nổi.

¹¹ Nhưng chúng tôi tin rằng cả chúng ta lẫn họ đều được cứu qua ân phúc của Chúa Giê-xu.”

¹² Mọi người đều yên lặng. Họ lắng nghe Phao-lô và Ba-na-ba thuật lại những phép lạ và dấu kỳ Thượng Đế đã làm qua hai ông cho những người không phải Do-thái.

¹³ Sau khi hai sứ đồ nói xong thì Gia-cơ lên tiếng, “Thưa các anh em, xin hãy nghe tôi.

¹⁴ Anh Xi-môn đã cho chúng ta thấy Thượng Đế tỏ tình yêu thương của Ngài cho những người không phải Do-thái ra sao. Lần đầu tiên Ngài chấp nhận họ làm dân Ngài.

¹⁵ Lời của các nhà tiên tri cũng xác nhận:

¹⁶ ‘Sau các việc ấy ta sẽ trở lại.

Nước Đa-vít giống như lều bị sập.

Nhưng ta sẽ xây dựng lại từ chốn điêu tàn,

Ta sẽ dựng nước lại.

¹⁷ Rồi mọi dân còn sống sót

sẽ kêu xin Chúa cứu giúp,

và các dân tộc khác thuộc về ta,

* **15:10: ách nặng** Hay “gánh nặng” nghĩa là luật lệ Do-thái. Một số người Do-thái tìm cách buộc những tín hữu không phải Do-thái tuân theo luật lệ của họ.

Ta là Đấng làm hoàn thành điều ấy.'

18 'Những điều này đã được biết đến từ đầu.'[†]

19 Cho nên tôi nghĩ chúng ta không nên gây khó khăn cho các người không phải Do-thái muốn quay về với Thượng Đế.

20 Nhưng chúng ta nên viết một lá thư cho họ dặn dò những điều sau:

Đừng dùng thức ăn đã cúng cho thần tượng, đồ cúng là đồ không thánh sạch.

Tránh mọi hình thức dâm dục. Đừng ăn thú vật chết ngọt và dùng ăn huyết.

21 Họ nên tuân giữ những điều ấy vì từ lâu luật Mô-se đã được dạy dỗ ở mỗi thành phố. Và ngày nay luật này vẫn được còn đọc ở hội đường vào mỗi ngày Sa-bát."

Thư gửi các tín hữu không phải người Do-thái

22 Các sứ đồ, các trưởng lão và toàn thể hội thánh quyết định gửi một số người trong vòng họ đi cùng với Phao-lô và Ba-na-ba đến An-ti-ốt. Họ chọn Giu-đa Ba-sa-ba và Xi-la, là những người được các tín hữu kính nể.

23 Các vị ấy gửi bức thư sau đây nhờ họ mang theo:

Các sứ đồ và trưởng lão, anh em của các anh chị em.

Kính gửi các tín hữu không phải người Do-thái ở An-ti-ốt, Xy-ri và Xy-li-xi:

Chào thăm anh chị em!

24 Chúng tôi nghe có một số người trong chúng tôi đến dạy

một vài điều khiến anh chị em hoang mang. Chúng tôi không hề bảo họ làm như thế bao giờ.

25 Chúng tôi đồng ý chọn và gửi một số đại diện đến thăm anh chị em cùng với các anh Phao-lô và Ba-na-ba—

26 là hai đồng nghiệp đã liệu mình hầu việc Chúa Cứu Thế Giê-xu.

27 Chúng tôi phái Giu-đa và Xi-la, hai người này cũng sẽ nói chuyện với anh chị em về những việc ấy.

28 Thánh Linh muốn rằng anh chị em không nên mang một gánh quá nặng, và chúng tôi cũng đồng ý. Nhưng anh chị em nên làm những điều sau đây:

29 Đừng dùng những thức ăn đã cúng cho thần tượng.

Đừng ăn các thú vật chết ngọt, dùng ăn huyết.

Tránh mọi hình thức dâm dục. Nếu anh chị em tránh được những điều ấy thì anh chị em làm đúng.

Kính thư.

30 Phái đoàn rời Giê-ru-sa-lem đi An-ti-ốt. Họ triệu tập hội thánh và trao bức thư.

31 Khi đọc xong thư, mọi người rất vui mừng vì những lời khích lệ trong thư.

32 Giu-đa và Xi-la cũng đồng thời là các nhà tiên tri, khích lệ các tín hữu, giúp họ thêm vững mạnh.

33 Sau đó ít lâu, Giu-đa và Xi-la được các tín hữu tiễn đi bình yên. Hai người trở về với các người đã gửi họ đi.

34 ‡

35 Nhưng Phao-lô và Ba-na-ba thì ở lại An-ti-ốt cùng với các anh

† 15:18: *Sau các việc ấy ... từ đầu* Trích Am 9:11-12. ‡ 15:34: Vài bản Hi-lạp thêm câu 34: "... nhưng Xi-la quyết định ở lại đó."

em khác, truyền giảng Tin Mừng và những sự dạy dỗ của Chúa.

Phao-lô và Ba-na-ba phân rẽ nhau

³⁶ Ít lâu sau, Phao-lô đề nghị với Ba-na-ba rằng, “Chúng ta nên trở lại thăm các thành phố mà chúng ta đã giảng đạo Chúa đồng thời viếng thăm tín hữu để biết tình hình của họ.”

³⁷ Ba-na-ba muốn đem Giảng Mác đi chung.

³⁸ Mác là người đã bỏ họ ở Băm-phi-ly, không chịu tiếp tay trong công tác, nên Phao-lô không chịu cho Mác đi theo.

³⁹ Vì thế mà Phao-lô và Ba-na-ba cãi nhau dữ dội đến nỗi hai người chia tay nhau, đường ai nấy đi. Ba-na-ba đem Mác xuống thuyền qua đảo Chíp,

⁴⁰ còn Phao-lô chọn Xi-la và lên đường. Các tín hữu ở An-ti-ốt giao phó Phao-lô cho Chúa chăm sóc.

⁴¹ Phao-lô đi qua Xy-ri và Xy-li-xi, khích lệ các hội thánh.

16

Ti-mô-thê cùng đi với Phao-lô

¹ Phao-lô đến Đet-bơ và Lý-trà. Ở đó có một tín hữu tên Ti-mô-thê. Mẹ là người Do-thái mới theo đạo, còn cha là người Hi-lạp.

² Các anh em tín hữu ở Lý-trà và Y-cô-ni rất quý Ti-mô-thê và làm chứng tốt về anh.

³ Phao-lô muốn đem Ti-mô-thê theo, nhưng mọi người Do-thái ở vùng ấy đều biết cha Ti-mô-thê là người Hi-lạp. Vì thế Phao-lô làm phép cắt dương bì cho Ti-mô-thê để làm vừa lòng những người Do-thái.

⁴ Phao-lô cùng những bạn đồng hành đi từ thành này sang thành

khác, trao những quyết nghị của các sứ đồ và các trưởng lão ở Giê-ru-sa-lem để mọi người tuân theo.

⁵ Hội thánh càng ngày càng lớn mạnh trong đức tin và mỗi ngày một thêm tăng trưởng.

Phao-lô được gọi ra khỏi miền Á-châu

⁶ Phao-lô và các đồng bạn đi qua miền Phi-ri-gi và Ga-la-ti vì Thánh Linh không cho phép giảng Tin Mừng trong vùng Á-châu.

⁷ Khi đến miền gần My-xia, họ tìm cách đi vào Bi-thi-ni nhưng Thánh Linh của Chúa cũng không cho.

⁸ Vì thế họ đi rẽ gần My-xia rồi đến Trô-ách.

⁹ Đêm ấy trong dị tượng, Phao-lô thấy một người từ Ma-xê-đoan đứng nài nỉ, “Xin ông làm ơn qua Ma-xê-đoan giúp chúng tôi.”

¹⁰ Sau khi Phao-lô thấy dị tượng, chúng tôi* liền chuẩn bị đi Ma-xê-đoan vì hiểu rằng Thượng Đế đã gọi chúng tôi rao truyền Tin Mừng cho những người ở vùng ấy.

Ly-đi-a trở thành tín hữu

¹¹ Chúng tôi rời Trô-ách và đi thuyền thẳng qua đảo Sa-mô-trác. Hôm sau chúng tôi qua Nê-a-bô-li†.

¹² Rồi chúng tôi đi đường bộ đến Phi-líp, một thuộc địa La-mã và là thành phố lớn của miền Ma-xê-đoan. Chúng tôi ở lại đó khá lâu.

¹³ Vào ngày Sa-bát chúng tôi đi ra ngoài cửa thành đến bờ sông nơi chúng tôi mong tìm được một chỗ để cầu nguyện. Có mấy phụ nữ đang nhóm họp tại đó nên

* **16:10: chúng tôi** Lu-ca, tác giả sách Sứ đồ có thể đã đi với Phao-lô qua Ma-xê-đoan nhưng không rời thành Phi-líp với ông. (Xem câu 40.) Đại danh từ ngôi thứ nhất số nhiều “chúng tôi” lại được dùng trong 20:5-21:18 và 27:1-28. † **16:11: Nê-a-bô-li** Một thành phố thuộc Ma-xê-đoan. Đó là thành phố đầu tiên trên lục địa Âu-châu mà Phao-lô thăm.

chúng tôi ngồi xuống nói chuyện với họ.

¹⁴ Trong số những người ngồi nghe có một phụ nữ tên Ly-đi-a, quê ở Thi-a-ti-rơ. Chị làm nghề buôn hàng vải tím. Chị kính thờ Thượng Đế nên Ngài mở trí để chị chăm chú nghe Phao-lô giảng.

¹⁵ Chị và tất cả mọi người trong nhà đều chịu lễ báp-têm. Sau đó chị mời chúng tôi về nhà. Chị bảo, “Nếu các anh em thấy tôi thật là tín hữu, thì xin đến trọ nhà tôi.” Rồi chị cố nài chúng tôi đến trọ nhà chị.

Phao-lô và Xi-la vào ngồi tù

¹⁶ Một lần nọ, khi chúng tôi đi đến nơi cầu nguyện thì gặp một người tớ gái. Nó bị một tà linh[‡] đặc biệt ám, kiểm rất nhiều tiền cho chủ vì tài bói toán của nó.

¹⁷ Cô tớ gái ấy đi theo sau Phao-lô và chúng tôi rồi kêu lên, “Các người này là tôi tớ của Thượng Đế Rất Cao. Họ chỉ cho các ông bà biết con đường cứu rỗi.”

¹⁸ Cô ta làm như thế suốt nhiều ngày. Phao-lô rất bực mình cho nên quay lại mắng tà linh, “Nhân danh Chúa Cứu Thế Giê-xu, ta ra lệnh cho mày phải ra khỏi cô gái này!” Tà linh lập tức ra khỏi cô gái.

¹⁹ Khi chủ của người đầy tớ gái thấy không còn dùng nó để kiếm tiền được nữa liền bắt Phao-lô và Xi-la kéo đến phố chợ để gặp các nhà cầm quyền.

²⁰ Họ giải Phao-lô và Xi-la đến cho các quan cầm quyền La-mã, cáo rằng, “Mấy người Do-thái này đang gây rối trong thành phố ta.

²¹ Họ dạy những điều mà người La-mã chúng ta không nên làm.”

²² Quan chúng cũng hòa theo tố cáo họ. Các sĩ quan La-mã cho xé

áo quần Phao-lô và Xi-la rồi đánh đòn.

²³ Sau đó tổng giam Phao-lô và Xi-la vào ngục. Viên chủ ngục được lệnh phải canh giữ thật nghiêm ngặt.

²⁴ Nhận được lệnh ấy, viên chủ ngục nhốt họ tận phòng giam trong cùng, rồi kèm chân hai người giữa mấy khối gỗ lớn.

²⁵ Khoảng nửa đêm, Phao-lô và Xi-la đang cầu nguyện và hát Thánh ca tôn vinh Thượng Đế, các tù nhân khác đều nghe.

²⁶ Thình lình có cơn động đất dữ dội làm rung chuyển nền ngục. Các cửa ngục đều mở toang và xiềng tù nhân đều rớt ra.

²⁷ Viên chủ ngục giật mình thức giấc thấy cửa ngục mở toang, tưởng tù đã trốn thoát hết nên ông rút gươm định tự sát[§].

²⁸ Nhưng Phao-lô kêu lên “Đừng hại mình! Chúng tôi còn đông đủ cả đây.”

²⁹ Viên chủ ngục sai người mang đèn tới. Ông ta chạy vào, run rẩy quì nơi chân Phao-lô và Xi-la.

³⁰ Rồi ông đưa hai người ra ngoài và hỏi, “Thưa các ông, tôi phải làm gì để được cứu?”

³¹ Họ đáp, “Hãy tin nhận Chúa Giê-xu, thì ông và cả gia đình ông đều sẽ được cứu.”

³² Phao-lô giảng giải lời của Chúa cho viên chủ ngục và mọi người trong gia đình.

³³ Chính giờ ấy, giữa đêm khuya, viên chủ ngục mang Phao-lô và Xi-la ra rửa các vết thương rồi ông và cả nhà đều chịu lễ báp-têm.

³⁴ Sau đó, viên chủ ngục mang Phao-lô và Xi-la về nhà mời ăn. Ông và cả gia đình đều hết sức vui mừng vì bây giờ họ đã tin nhận Chúa.

[‡] 16:16: *tà linh* Đây là một thứ quỷ khiến cô gái bảo mình có những hiểu biết đặc biệt.

[§] 16:27: *tự sát* Ông ta nghĩ các nhà cầm quyền sẽ giết mình về tội để tù trốn thoát.

³⁵ Sáng hôm sau, các sĩ quan La-mã sai cảnh sát đến bảo người chủ ngục, “Hãy thả mấy người đó đi.”

³⁶ Viên chủ ngục nói với Phao-lô, “Các sĩ quan ra lệnh thả các ông. Cho nên bây giờ các ông hãy đi bình an.”

³⁷ Nhưng Phao-lô bảo cảnh sát, “Họ đánh đòn chúng tôi công khai khi chưa xét xử gì, mặc dù chúng tôi là công dân La-mã.* Rồi họ tống giam chúng tôi. Bây giờ lại định thả lén chúng tôi à! Không được! Chính mình họ phải đích thân đến đây mời chúng tôi ra.”

³⁸ Cảnh sát thuật lại cho các sĩ quan La-mã lời Phao-lô nói. Khi các sĩ quan nghe rằng Phao-lô và Xi-la là công dân La-mã thì hoảng sợ.

³⁹ Vì thế họ đến xin lỗi Phao-lô và Xi-la, hộ tống hai người ra khỏi ngục và yêu cầu họ rời khỏi thành phố.

⁴⁰ Hai người vừa ra khỏi ngục liền đi đến nhà Ly-đi-a, gặp một số tín hữu. Họ khích lệ các anh chị em ấy rời từ giã lên đường.

17

Phao-lô và Xi-la ở Tê-sa-lô-ni-ca

¹ Phao-lô và Xi-la viếng qua miền Am-phi-bô-li, A-bô-lô-ni rồi đến Tê-sa-lô-ni-ca. Tại đó có một hội đường Do-thái.

² Theo thông lệ, mỗi ngày Sa-bát Phao-lô đi vào hội đường, liên tiếp như thế trong ba tuần. Ông nói chuyện với người Do-thái về Thánh Kinh.

³ Ông giảng giải và chứng minh rằng Chúa Cứu Thế phải chịu chết rồi sống lại từ kẻ chết. Ông bảo, “Chúa Giê-xu, Đấng mà tôi nói với các ông bà, là Chúa Cứu Thế.”

⁴ Một số người Do-thái chịu tin. Họ hợp tác với Phao-lô và Xi-la, cùng với nhiều người Hi-lạp kính thờ Thượng Đế và các phụ nữ có uy tín.

⁵ Nhưng các người Do-thái khác đâm ra ganh ghét. Họ xúi giục mấy tên du đàng nơi phố chợ, họp thành bè lũ rồi gây bạo động. Chúng chạy đến nhà Gia-xôn tìm Phao-lô và Xi-la, định lôi họ ra trước dân chúng.

⁶ Tìm không được, chúng liền kéo Gia-xôn và vài tín hữu khác đến các nhà cầm quyền trong thành phố. Dân chúng la lên, “Bọn này chuyên gây rối khắp nơi trên thế giới, rồi bây giờ mò đến đây!”

⁷ Gia-xôn đã chứa chấp chúng trong nhà. Tất cả bọn họ làm những việc chống nghịch luật pháp Xê-xa, bảo rằng có một vua khác tên là Giê-xu.”

⁸ Dân chúng và các nhà cầm quyền thành phố nghe thế liền nổi giận.

⁹ Chúng bắt Gia-xôn và mấy người kia đóng tiền thế chân rồi thả các tín hữu ra.

Phao-lô và Xi-la đi Bê-rê

¹⁰ Đêm ấy các tín hữu đưa Phao-lô và Xi-la đến Bê-rê. Ở đó hai người đi vào hội đường của người Do-thái.

¹¹ Những người Do-thái này sẵn lòng nghe đạo hơn những người Do-thái ở Tê-sa-lô-ni-ca. Người Bê-rê sốt sắng nghe Phao-lô và Xi-la giảng, và nghiên cứu Thánh Kinh mỗi ngày để xem lời giảng có đúng không.

¹² Nhiều người tin đạo cùng với các người Hi-lạp có uy tín, cả đàn ông lẫn đàn bà.

¹³ Nhưng khi những người Do-thái ở Tê-sa-lô-ni-ca nghe rằng

* 16:37: *công dân La-mã* Luật La-mã qui định rằng không được phép đánh đòn công dân La-mã trước khi đem ra xét xử.

Phao-lô đang giảng lời Chúa ở Bê-rê, liền kéo đến, tạo hoang mang cho dân chúng và gây rối.

¹⁴ Các tín hữu lập tức đưa Phao-lô đi tới vùng bờ biển, nhưng Xi-la và Ti-mô-thê thì vẫn ở lại Bê-rê.

¹⁵ Những người dẫn Phao-lô cùng đi với ông đến A-thên. Phao-lô nhận họ bảo Xi-la và Ti-mô-thê phải đến với ông thật gấp.

Phao-lô giảng luận ở A-thên

¹⁶ Trong khi Phao-lô chờ Xi-la và Ti-mô-thê ở A-thên, ông rất bức tức vì thấy cả thành phố đầy dẫy thần tượng.

¹⁷ Tại hội đường, Phao-lô thảo luận với các người Do-thái và Hi-lạp kính thờ Thượng Đế. Ông cũng nói chuyện với dân chúng trong phố chợ mỗi ngày.

¹⁸ Một vài triết gia thuộc phái Khoái lạc và phái Khắc kỷ* tranh luận với Phao-lô.

Họ bảo, “Lão này chẳng biết mình nói cái gì. Ông ta muốn nói gì thế?” Kẻ khác nói, “Hình như ông ta muốn giới thiệu với chúng ta về mấy ông thần mới,” vì Phao-lô nói chuyện với họ về Chúa Giê-xu và việc Ngài sống lại từ kẻ chết.

¹⁹ Họ mang Phao-lô đến một buổi họp của Đình nghị, và bảo, “Xin giải thích cho chúng tôi về tư tưởng mới này mà ông đang giảng dạy.

²⁰ Điều ông nói rất mới với chúng tôi, nên chúng tôi muốn biết rõ thêm.”

²¹ (Dân A-thên và các dân ngoại quốc sống ở đó rất thích dành thì giờ để nói về những chuyện mới lạ.)

²² Phao-lô đứng giữa buổi họp của Đình nghị và lên tiếng, “Thưa

đồng bào A-thên, trong mọi việc, tôi thấy các anh em rất nhiệt thành.

²³ Lúc tôi viếng qua thành phố của anh em, tôi thấy nhiều vật được các anh em tôn thờ. Tôi thấy một bàn thờ có khắc dòng chữ: KÍNH THỜ THẦN CHƯA BIẾT. Các anh em thờ một thần mình không biết, đó là Thượng Đế mà tôi sẽ trình bày với các anh em.

²⁴ Thượng Đế là Đấng tạo dựng cả thế giới và mọi vật trong đó. Ngài là Chúa của trời và đất. Ngài không ngự trong các đền thờ do tay người xây nên.

²⁵ Thượng Đế này là Đấng ban sự sống, hơi thở và mọi thứ khác cho chúng ta. Ngài không cần ai giúp đỡ, vì Ngài có đủ mọi thứ.

²⁶ Ngài bắt đầu dựng nên một người, rồi từ người ấy sinh ra vô số người sống khắp nơi trên thế giới. Ngài định thời gian và chỗ ở cho mỗi người.

²⁷ Thượng Đế làm như thế để con người tìm kiếm Ngài và có thể tìm được Ngài, dù Ngài không cách xa ai trong chúng ta cả.

²⁸ ‘Chúng ta sinh sống, hoạt động và tồn tại trong Ngài.’ Như một vài thi sĩ các anh em đã nói, ‘Chúng ta là con cái Ngài.’

²⁹ Vì chúng ta là con cái Thượng Đế, nên các anh em chớ nên nghĩ rằng Ngài giống như điều người ta tưởng tượng hoặc tạc ra từ vàng, bạc hay đá.

³⁰ Trước kia, con người không biết Thượng Đế. Ngài tha thứ cho điều ấy. Nhưng bây giờ Ngài đã bảo mọi người trên thế giới hãy ăn năn hối hận.

³¹ Thượng Đế đã định một ngày để xét xử cả thế giới một cách

* **17:18: phái Khoái lạc và phái Khắc kỷ** Triết gia là những người đi tìm chân lý. Những người theo phái Khoái lạc cho rằng mục đích cuộc đời là tìm khoái lạc, nhất là khoái lạc tinh thần. Còn phái Khắc kỷ thì cho rằng cuộc đời này không nên có tình cảm vui buồn gì cả.

công minh, qua một người Ngài đã chọn từ lâu. Ngài đã chứng tỏ điều này, do việc Ngài khiến người ấy từ kẻ chết sống lại.”

³² Khi nghe nói Chúa Giê-xu từ kẻ chết sống lại, thì một số người chê cười. Còn người khác thì bảo, “Để lúc khác chúng tôi sẽ nghe ông nói thêm về chuyện này.”

³³ Nên Phao-lô bước ra khỏi họ.

³⁴ Tuy nhiên có một số người tin và theo Phao-lô. Trong số đó có Đi-ô-ni-xi, một hội viên Đền nghị, một phụ nữ tên Đa-ma-ri và vài người nữa.

18

Phao-lô ở Cô-rinh

¹ Sau đó Phao-lô rời A-thên đi sang Cô-rinh.

² Tại đây ông gặp một người Do-thái tên A-qui-la, sinh quán ở xứ Bôn-tu. A-qui-la và vợ là Bích-xi-la, mới từ nước Ý đến Cô-rinh vì hoàng đế Lau-đi-a ra lệnh trục xuất tất cả mọi người Do-thái khỏi La-mã. Phao-lô đến thăm A-qui-la và Bích-xi-la.

³ Vì hai vợ chồng cùng nghề may lều như Phao-lô, nên ông ở và làm việc chung với họ.

⁴ Mỗi ngày Sa-bát, Phao-lô thảo luận với các người Do-thái và Hi-lạp trong hội đường, tìm cách thuyết phục họ tin nhận Chúa Giê-xu.

⁵ Xi-la và Ti-mô-thê cũng mới từ Ma-xê-đoan đến nhập với Phao-lô ở Cô-rinh. Sau đó, Phao-lô dùng thì giờ rao giảng Tin Mừng, chứng minh cho người Do-thái thấy Chúa Giê-xu là Đấng Cứu Thế.

⁶ Nhưng họ không chịu chấp nhận lời dạy của Phao-lô và buông ra những lời thô bỉ. Cho nên ông giữ bụi khỏi áo mình* và cảnh cáo họ, “Nếu các anh em

không được cứu là tại các anh em! Tôi đã làm hết sức mình rồi! Từ nay, tôi chỉ sẽ đi đến với những người không phải Do-thái thôi.”

⁷ Phao-lô rời hội đường, dọn đến nhà Tít Giúc-tu, kể bên hội đường. Ông này kính thờ Thượng Đế.

⁸ Cơ-rít-bu là quản lý hội đường ấy. Ông và mọi người trong nhà đều tin nhận Chúa. Nhiều người khác ở Cô-rinh cũng nghe Phao-lô, tin nhận và chịu lễ báp-têm.

⁹ Ban đêm, Chúa nói với Phao-lô qua một dị tượng rằng, “Đừng sợ. Chớ im lặng nhưng hãy tiếp tục rao giảng cho dân chúng.

¹⁰ Ta ở với ngươi, không ai hại ngươi được đâu vì có rất nhiều người của ta trong thành này.”

¹¹ Phao-lô ở đó một năm rưỡi, giảng lời Chúa cho dân chúng.

Phao-lô bị giải đến trước Ga-li-ô

¹² Khi Ga-li-ô đang giữ chức tổng đốc miền Nam Hi-lạp thì có mấy người Do-thái họp lại chống Phao-lô và lôi ông ra tòa.

¹³ Họ tố cáo rằng, “Người này dạy dân ta thờ Thượng Đế theo lối trái nghịch với luật chúng ta.”

¹⁴ Phao-lô định lên tiếng thì Ga-li-ô bảo mấy người Do-thái, “Mấy anh Do-thái à, tôi sẵn sàng nghe mấy anh nếu mấy anh khiếu nại về chuyện phạm pháp hay lỗi lầm gì.

¹⁵ Chứ còn điều mấy anh cáo chỉ thuộc những vấn đề từ ngữ và danh hiệu—những chuyện tranh luận trong luật pháp mấy anh thôi. Cho nên, chuyện này mấy anh phải tự giải quyết lấy. Tôi không phân xử đâu.”

¹⁶ Ga-li-ô liền đuổi họ ra khỏi tòa án.

* **18:6: giữ bụi ... áo mình** Đây là dấu hiệu cảnh cáo cho thấy Phao-lô không còn nói chuyện với người Do-thái ở thành ấy nữa.

17 Chúng liền bắt Sốt-then, quản lý hội đường, đánh đòn ngay tại tòa án nhưng Ga-li-ô chẳng thèm để ý.

Phao-lô trở về An-ti-ốt

18 Phao-lô ở với các tín hữu nhiều ngày nữa rồi từ giã, xuống thuyền đi qua xứ Xy-ri, cùng với A-qui-la và Bích-xi-la. Ở Xen-cơ-rê Phao-lô cạo đầu[†], vì ông có lời hứa nguyện với Thượng Đế.

19 Rồi họ đến Ê-phê-sô, Phao-lô chia tay với Bích-xi-la và A-qui-la. Trong khi ở đó, Phao-lô đi vào hội đường và thảo luận với người Do-thái.

20 Họ yêu cầu ông ở thêm nữa nhưng Phao-lô từ chối.

21 Lúc từ giã, Phao-lô bảo họ, “Nếu Chúa muốn thì tôi sẽ trở lại thăm anh chị em.” Rồi ông xuống thuyền rời Ê-phê-sô.

22 Đến Xê-xa-rê, Phao-lô đi lên và chào mừng hội thánh, rồi ông qua An-ti-ốt.

23 Ở lại đó ít lâu, ông từ giã, đi qua thăm các miền thuộc Ga-la-ti và Phi-ri-gi. Đi từ thành này qua thành khác, ông khích lệ và nâng đỡ các tín hữu.

A-bô-lô ở Ê-phê-sô và Cô-rinh

24 Có một người Do-thái tên A-bô-lô đến Ê-phê-sô. Quê ông ở thành A-lich-sơn. Ông có tài ăn nói và biết Thánh Kinh rất khá.

25 Ông được dạy dỗ về đường lối Chúa và luôn luôn hằng hái[‡] giảng dạy sự thật của Chúa Giê-xu. Nhưng A-bô-lô chỉ biết có lẽ báp-têm của Giảng[§] mà thôi.

26 A-bô-lô bắt đầu giảng dạy rất hùng hồn trong hội đường. Khi Bích-xi-la và A-qui-la nghe ông

giảng, liền mời về nhà giải thích thêm cho ông về đường lối Chúa.

27 A-bô-lô muốn đi đến miền Nam Hi-lạp, nên các anh em giúp đỡ và viết một bức thư giới thiệu ông với các tín hữu ở đó, yêu cầu họ tiếp đón ông. Các tín hữu này đã tin nhận Chúa Giê-xu, nhờ ân phúc Thượng Đế, cho nên khi A-bô-lô đến nơi, ông nâng đỡ họ rất nhiều.

28 Ông biện luận hùng hồn với mấy người Do-thái trước mặt cả dân chúng, dùng Thánh Kinh chứng minh rằng Chúa Giê-xu là Chúa Cứu Thế.

19

Phao-lô ở Ê-phê-sô

1 Trong khi A-bô-lô đang ở Cô-rinh, thì Phao-lô viếng qua vài nơi trên đường đi đến Ê-phê-sô. Ở đó Phao-lô gặp một số tín hữu.

2 Ông hỏi, “Từ khi tin đạo, anh chị em đã nhận lãnh được Thánh Linh chưa?”

Họ đáp, “Chúng tôi chưa hề nghe nói đến Thánh Linh nào cả.”

3 Nên Phao-lô hỏi, “Vậy anh chị em chịu lễ báp-têm của ai?”

Họ đáp, “Lễ báp-têm của Giảng.”

4 Phao-lô bảo, “Lễ báp-têm của Giảng là báp-têm về sự ăn năn để được tha tội. Giảng khuyên dân chúng tin nhận Đấng sẽ đến sau mình. Đấng đó là Chúa Giê-xu.”

5 Khi nghe vậy, họ liền chịu lễ báp-têm trong danh Chúa Giê-xu.

6 Lúc Phao-lô đặt tay lên họ, thì họ nhận được Thánh Linh. Họ bắt đầu nói các thứ ngôn ngữ khác và nói tiên tri.

7 Có khoảng mười hai người trong nhóm ấy.

† **18:18: cạo đầu** Điều này để chứng tỏ Phao-lô đã thực hiện xong lời hứa nguyện Na-xi-rê, tức một thời gian biệt riêng dành để phục vụ Thượng Đế. Xem Dân 6:1-21. ‡ **18:25: hái**

Hái Hay “được Thánh Linh nung nấu.” § **18:25: Giảng** Tức Giảng Báp-tít. Xem thêm chú thích này ở Bảng Giải Thích Từ Ngữ.

⁸ Phao-lô đi vào hội đường và mạnh dạn giảng dạy trong suốt ba tháng. Ông nói chuyện với các người Do-thái và khuyên họ chấp nhận những điều ông nói về Nước Trời.

⁹ Nhưng có mấy người Do-thái tỏ ra ương ngạnh. Họ chẳng những không chịu tin mà còn buông lời thô bỉ chống Đạo Chúa Giê-xu trước mặt dân chúng. Nên Phao-lô bỏ họ, mang theo một số tín hữu đi đến trường học của một người tên Ti-ra-nu và giảng dạy dân chúng mỗi ngày

¹⁰ suốt hai năm. Nhờ công tác của Phao-lô mà người Do-thái và Hi-lạp nào ở miền Tiểu Á cũng đều được nghe lời Chúa.

Các con trai của Xê-va

¹¹ Thượng Đế dùng Phao-lô làm nhiều phép lạ lớn lao.

¹² Vài người lấy khăn tay và quần áo Phao-lô đã dùng mà đặt trên người bệnh thì được lành và ác quỷ ra khỏi họ.

¹³ Nhưng có một số người Do-thái đi nhiều nơi đuổi quỷ. Họ dùng danh Chúa Giê-xu để đuổi quỷ bằng cách ra lệnh, “Ta nhân danh Chúa Giê-xu mà Phao-lô rao giảng, truyền cho mày phải đi ra!”

¹⁴ Những người làm chuyện ấy là bảy con trai của Xê-va, một thầy tế lễ cao cấp.

¹⁵ Nhưng có lần quỷ bảo họ, “Ta biết Chúa Giê-xu, cũng biết Phao-lô, còn mấy anh là ai?”

¹⁶ Người bị quỷ ám liền xông vào họ. Vì người đó quá mạnh nên các cậu con trai đều bị thương, trần truồng bỏ chạy trốn.

¹⁷ Toàn thể dân chúng Ê-phê-sô—từ người Do-thái đến người

Hi-lạp—nghe chuyện ấy đều sợ hãi và hết sức tôn kính Chúa Giê-xu.

¹⁸ Nhiều tín hữu bắt đầu xưng tội công khai về những việc xấu mình làm.

¹⁹ Có kẻ trước kia dùng tà thuật, nay gom sách vở lại đốt hết trước mặt mọi người. Các sách ấy trị giá khoảng năm mươi ngàn đồng bạc.*

²⁰ Lời Chúa càng ngày càng lan rộng mạnh mẽ.

Phao-lô hoạch định chuyến du hành

²¹ Sau đó, Phao-lô quyết định lên Giê-ru-sa-lem. Trước hết ông dự định ghé qua các xứ thuộc Ma-xê-đoan và Nam Hi-lạp rồi đến Giê-ru-sa-lem. Ông bảo, “Sau khi ghé thăm Giê-ru-sa-lem, tôi cũng muốn thăm La-mã nữa.”

²² Phao-lô gọi hai đồng nghiệp là Ti-mô-thê và Ê-rát-tu đi trước đến Ma-xê-đoan, còn ông thì ở lại vùng Tiểu Á một thời gian nữa.

Náo loạn tại Ê-phê-sô

²³ Trong lúc đó có náo loạn lớn vì đạo Chúa tại Ê-phê-sô.

²⁴ Có một thợ bạc tên Đê-mê-triu, chế ra những mô hình nhỏ bằng bạc của đền thờ nữ thần Ậ-tê-mít†. Những kẻ làm nghề ấy kiếm rất nhiều tiền.

²⁵ Đê-mê-triu nhóm họp các đồng nghiệp và bàn, “Các bạn biết chúng ta kiếm khá nhiều tiền trong nghề này.

²⁶ Nhưng hãy coi tên Phao-lô hại chúng ta biết bao nhiêu. Hắn thuyết phục nhiều người ở Ê-phê-sô và hầu hết dân chúng vùng Tiểu Á! Hắn nói rằng những thần do người làm ra không phải là thần.

* **19:19: năm mươi ngàn đồng bạc** Có thể là đồng đặc-ma. Một đồng bạc tương đương với một ngày công (như vậy, số tiền này bằng 136 năm làm việc). † **19:24: đền thờ ... Ậ-tê-mít** Còn gọi là “Đi-a-na.” Đây là một ngôi đền đặc biệt ở Ê-phê-sô nơi dân chúng thờ tà thần Ậ-tê-mít. Xem câu 35.

²⁷ Ngoài cái nguy là công việc làm ăn của chúng ta mất uy tín, còn cái nguy khác là dân chúng sẽ bắt đầu cho rằng đến thờ của đại nữ thần Ật-tê-mít không ra gì nữa. Uy danh lớn của nữ thần sẽ bị tiêu diệt vì Ật-tê-mít là nữ thần mà mọi người trong vùng Tiểu Á và cả thế giới tôn thờ.”

²⁸ Khi các người kia nghe thế liền nổi giận hét lên, “Ật-tê-mít là đại nữ thần của Ê-phê-sô!”

²⁹ Cả thành xôn xao. Dân chúng bắt Gai-út và A-ri-tạc, hai bạn đồng hành của Phao-lô từ Ma-xê-đoan đến, xông chạy ùa tới rập hất.

³⁰ Phao-lô muốn đi vào nói chuyện với quần chúng nhưng các tín hữu không cho.

³¹ Ngoài ra, vài nhà cầm quyền vùng Tiểu Á, bạn của Phao-lô nhắu và khuyên ông chớ nên đi đến rập hất.

³² Người thì la ó một đàng, kẻ thì hét lên một nẻo. Cuộc họp trở thành cực kỳ hỗn loạn. Đa số dân chúng đều không hiểu tại sao mình lại đến đó.

³³ Người Do-thái bắt một người tên A-lich-sơn đẩy ra trước công chúng rồi vài người biểu ông lên tiếng. A-lich-sơn giơ tay ra hiệu muốn giải thích cho dân chúng.

³⁴ Nhưng khi chúng thấy A-lich-sơn là người Do-thái thì đồng thanh la lớn suốt hai giờ liền, “Ật-tê-mít là đại nữ thần của người Ê-phê-sô!”

³⁵ Bấy giờ viên tổng thư ký thành phố yêu cầu họ im lặng rồi bảo, “Dân Ê-phê-sô ơi, ai cũng biết Ê-phê-sô là thành phố bảo tồn đền thờ của đại nữ thần Ật-tê-mít

và tượng thánh[‡] của nữ thần từ trời rơi xuống.

³⁶ Vì không ai chối cãi được điều ấy nên các bạn hãy bình tĩnh. Phải dẫn đo suy nghĩ trước khi hành động.

³⁷ Các bạn giải mấy người này[§] đến đây, nhưng họ chưa có nói gì nghịch lại nữ thần của chúng ta hoặc đánh cắp món gì trong đền thờ của nữ thần cả.

³⁸ Nếu Đê-mê-triu và các đồng nghiệp của anh ta muốn kiện cáo ai, thì họ nên ra trước tòa và các quan tòa để hai bên đối chất nhau.

³⁹ Còn các bạn muốn thảo luận về vấn đề gì khác thì chờ đến phiên họp thường xuyên của hội đồng thành phố quyết định.

⁴⁰ Tôi nói thế là vì nếu người ta thấy cuộc lộn xộn bữa nay thì sẽ đoán rằng chúng ta định gây loạn. Chúng ta không thể giải thích hành động này, vì thực tình buổi tập họp hôm nay chẳng có lý do chính đáng nào cả.”

⁴¹ Sau khi viên tổng thư ký thành phố nói xong thì cho họ ra về.

20

Phao-lô ở Ma-xê-đoan và Hi-lạp

¹ Lúc cuộc náo loạn đã chấm dứt, Phao-lô cho mời các tín hữu đến với mình. Sau khi khích lệ và từ giã họ, ông đi qua miền Ma-xê-đoan.

² Trên đường đi đến Ma-xê-đoan, Phao-lô dùng nhiều lời khích lệ các tín hữu ở những nơi ông ghé qua. Rồi ông lên đường sang Hi-lạp,

³ ở đó ba tháng. Ông định đáp thuyền qua Xy-ri nhưng có mấy người Do-thái lập mưu hại ông,

[‡] 19:35: **tượng thánh** Hay “đá thánh.” Có thể là một khối đá trời hoặc một tảng đá mà họ cho là giống thân Ật-tê-mít. [§] 19:37: **mấy người này** Gai-út và A-ri-tạc, hai bạn đồng hành của Phao-lô.

nên Phao-lô quyết định trở về Xy-ri qua ngã Ma-xê-đoan.

⁴ Những người cùng đi với ông là Xô-ba-tơ, con By-ru, gốc thành Bê-rê, A-ri-tạc và Xê-cung-đu, gốc Tê-sa-lô-ni-ca; Gai-út, gốc thành Đet-bơ; Ti-mô-thê cùng Ti-chi-cơ và Trô-phi-mu, hai người thuộc vùng Tiểu Á.

⁵ Mấy anh em ấy đi trước và chờ chúng tôi ở Trô-ách.

⁶ Sau ngày lễ Bánh Không Men chúng tôi xuống thuyền đi từ hải cảng Phi-líp. Năm ngày sau chúng tôi gặp họ ở Trô-ách rồi ở lại đó bảy ngày.

Phao-lô viếng Trô-ách lần cuối

⁷ Vào ngày đầu tuần,* chúng tôi họp lại để bẻ bánh†, rồi Phao-lô nói chuyện với cả nhóm. Ông dự định ra đi ngày hôm sau, nên Phao-lô nói chuyện cho đến nửa đêm.

⁸ Chúng tôi họp ở một phòng trên lầu, đèn đuốc sáng trưng.

⁹ Có một cậu thanh niên tên Yêu-tích đang ngồi trên cửa sổ. Lúc Phao-lô đang nói chuyện, thì Yêu-tích ngủ gục, nên từ lâu ba té bịch xuống đất. Khi người ta đỡ lên thì anh đã chết.

¹⁰ Phao-lô đi xuống gặp Yêu-tích, quì xuống và ôm choàng qua xác. Ông nói, “Đừng lo. Anh ta sống lại rồi.”

¹¹ Xong Phao-lô trở lên lầu, bẻ bánh và ăn. Phao-lô nói chuyện với họ rất lâu, cho đến sáng sớm, rồi lên đường.

¹² Người ta đưa cậu thanh niên ấy về nhà, thấy anh ta sống lại, nên mọi người cảm thấy được an ủi rất nhiều.

Chuyến đi từ Trô-ách đến Mỹ-lê

¹³ Chúng tôi lên đường đi trước Phao-lô và đáp thuyền qua thành A-xốt, nơi Phao-lô sẽ cùng xuống thuyền đi chung với chúng tôi. Phao-lô định lộ trình như thế vì ông muốn đến A-xốt bằng đường bộ.

¹⁴ Lúc chúng tôi gặp Phao-lô ở đó, liền đón ông lên thuyền cùng đi qua My-ti-len.

¹⁵ Từ My-ti-len chúng tôi giương buồm đi, hôm sau đến một nơi gần Ki-ốt. Ngày sau chúng tôi đến Xa-mô và hôm sau nữa thì đến Mỹ-lê.

¹⁶ Phao-lô đã định không ghé Ê-phê-sô vì ông không muốn ở lại vùng Tiểu Á quá lâu. Ông muốn đến Giê-ru-sa-lem gấp cho kịp ngày lễ Thất Tuần, nếu được.

Các trưởng lão ở Ê-phê-sô

¹⁷ Từ Mỹ-lê, Phao-lô cho mời các trưởng lão của hội thánh ở Ê-phê-sô đến.

¹⁸ Sau khi họ tới, Phao-lô nói với họ, “Các anh em biết đời sống tôi từ ngày đầu tiên tôi đặt chân đến miền Tiểu Á. Anh em lúc nào cũng rõ tôi ăn ở ra sao với anh em.

¹⁹ Người Do-thái âm mưu hại tôi, khiến tôi lo ngại vô cùng. Nhưng anh em biết tôi luôn luôn hầu việc Chúa Giê-xu đến nỗi quên thân mình, tôi thường đổ nước mắt.

²⁰ Anh em biết tôi rao giảng cho anh em và không quản ngại điều gì để có thể giúp anh em. Tôi đã dạy dỗ anh em từ nơi công cộng đến nhà riêng.

²¹ Tôi răn dạy cả người Do-thái lẫn Hi-lạp phải ăn năn trở lại cùng Thượng Đế và tin nhận Chúa Giê-xu chúng ta.

* **20:7: ngày đầu tuần** Tức Chúa nhật. Đối với người Do-thái, ngày này bắt đầu vào lúc mặt trời lặn vào thứ bảy. Nhưng nếu Lu-ca dùng hệ thống giờ Hi-lạp thì buổi họp của họ vào tối Chúa nhật của ta. † **20:7: bẻ bánh** Có lẽ là Bữa Ăn của Chúa, một bữa ăn đặc biệt Chúa Giê-xu đặt các môn đệ dùng để tưởng nhớ đến Ngài. Xem Lu 22:14-20.

22 Nhưng nay tôi vâng lệnh Thánh Linh đi lên Giê-ru-sa-lem. Tôi chưa biết chuyện gì sẽ xảy đến cho tôi tại đó.

23 Có điều chắc là ở mỗi thành phố, Thánh Linh cho tôi biết là lao khổ và xiềng xích đang chờ tôi.

24 Nhưng tôi không coi trọng mạng sống mình. Điều quan trọng nhất đối với tôi là làm xong sứ mạng Chúa Giê-xu đã giao phó cho tôi—đó là rao giảng Tin Mừng về ân phúc của Thượng Đế.

25 Bây giờ tôi biết rằng không ai trong vòng anh em là những người đã nghe tôi giảng về Nước Trời, sẽ còn gặp lại tôi nữa.

26 Cho nên hôm nay tôi nói với anh em rằng, nếu ai trong anh em bị chết mất thì không phải lỗi ở tôi,

27 vì tôi đã giảng dạy tất cả những gì Thượng Đế muốn anh em biết.

28 Hãy thận trọng về chính mình và về những người mà Thánh Linh đã giao phó cho anh em chăm sóc. Anh em phải như người chăn bầy chiên của Thượng Đế[‡] mà Ngài đã mua bằng chính cái chết của Con Ngài[§].

29 Tôi biết rằng sau khi tôi ra đi, sẽ có người vồ đến như muông sói và tìm cách tiêu diệt bầy chiên.

30 Ngoài ra, sẽ có vài người trong anh em đứng lên bóp méo sự thật và hướng dẫn một số tín hữu đi lầm lạc.

31 Cho nên hãy thận trọng! Luôn nhớ rằng trong suốt ba năm, cả ngày lẫn đêm tôi thường răn dạy và đổ nước mắt vì anh em.

32 Bây giờ tôi giao phó anh em cho Thượng Đế và sứ điệp của ân phúc Ngài. Sứ điệp ấy sẽ thêm sức

và giúp các anh em chung hưởng phần di sản mà Thượng Đế đã dành cho dân thánh của Ngài.

33 Lúc còn ở với anh em, tôi không hề đòi tiền bạc hay áo quần sang trọng của ai cả.

34 Anh em biết rằng tôi luôn luôn làm việc để cung ứng mọi điều cần dùng cho tôi và các đồng bạn tôi.

35 Tôi chứng tỏ cho anh em thấy là trong mọi việc hãy làm như tôi để giúp đỡ người yếu kém hơn. Tôi nhắc anh em nhớ lời Chúa Giê-xu đã nói, 'Cho có phúc hơn nhận.' "

36 Sau khi Phao-lô nói xong thì cùng quí gối xuống với họ và cầu nguyện.

37-38 Mọi người đều khóc nhất là vì Phao-lô bảo rằng họ sẽ không gặp lại ông nữa. Họ ôm hôn ông rồi tiễn ông xuống thuyền.

21

Phao-lô đi lên Giê-ru-sa-lem

1 Từ già họ, chúng tôi đi thuyền thẳng đến đảo Côt. Hôm sau chúng tôi đến tỉnh Rốt, rồi từ đó đi qua Ba-ta-ra.

2 Ở Ba-ta-ra chúng tôi thấy một chiếc thuyền sắp giương buồm qua Phê-ni-xi, nên chúng tôi liền đáp thuyền đi.

3 Chúng tôi đi gần đảo Chíp, nhìn thấy đảo ấy về hướng Bắc, chúng tôi rẽ phải và đi thẳng qua Xy-ri. Chúng tôi dừng lại ở thành Tia, vì thuyền cần xuống hàng tại đó.

4 Ở thành Tia, chúng tôi gặp vài tín hữu nên ở lại thăm họ một tuần. Được Thánh Linh mách bảo, họ khuyên Phao-lô không nên lên Giê-ru-sa-lem.

[‡] 20:28: *bầy chiên của Thượng Đế* Một bầy gồm nhiều con chiên. Đây có nghĩa là một nhóm người thuộc về Thượng Đế đi theo những người lãnh đạo của mình (các trưởng lão) như chiên đi theo người chăn. [§] 20:28: *cái chết của Con Ngài* Nguyên văn, "huyết của Con Ngài."

5 Sau khi thăm viếng xong, chúng tôi tiếp tục cuộc hành trình. Tất cả tín hữu, luôn cả đàn bà và trẻ con, đều đi ra ngoài thành phố để tiễn chúng tôi. Ai nấy cùng quì nơi bãi biển để cầu nguyện,

6 xong chia tay nhau, chúng tôi lên tàu, còn các tín hữu về nhà.

7 Chúng tôi tiếp tục cuộc hành trình từ Tia đến Tô-lê-mai. Chúng tôi ghé qua chào thăm các tín hữu và ở với họ một ngày.

8 Hôm sau chúng tôi rời Tô-lê-mai đi qua Xê-xa-rê. Chúng tôi ghé thăm nhà mục sư Phi-líp, một trong bảy chức viên*.

9 Ông có bảy cô con gái nói tiên tri nhưng chưa lập gia đình.

10 Sau khi ở lại đó ít lâu thì có một nhà tiên tri tên A-ga-bút từ miền Giu-đia đến.

11 Ông mượn nịt lưng của Phao-lô, rồi trói tay chân mình lại và bảo rằng, “Thánh Linh bảo, ‘Người Do-thái sẽ trói người có nịt lưng† này giống y như thế này. Rồi họ sẽ giao người ấy cho những người không phải Do-thái.’”

12 Nghe vậy, tất cả chúng tôi và các anh em van nài Phao-lô đừng nên đi lên Giê-ru-sa-lem.

13 Nhưng Phao-lô đáp, “Tại sao anh chị em khóc lóc để làm tôi nao núng? Không những tôi bằng lòng chịu trói ở Giê-ru-sa-lem mà còn sẵn lòng chết vì Chúa Giê-xu nữa!”

14 Vì không thể thuyết phục Phao-lô bỏ ý định lên Giê-ru-sa-lem, nên chúng tôi không van nài nữa và chỉ nói, “Nguyện ý Chúa được thành tựu.”

15 Sau đó, chúng tôi chuẩn bị lên đường đi Giê-ru-sa-lem.

16 Một số tín hữu từ Xê-xa-rê cùng đi với chúng tôi và đưa chúng tôi đến nhà Na-xon để tạm trú. Ông này người gốc đảo Chíp và là một trong những tín hữu đầu tiên.

Phao-lô thăm Gia-cơ

17 Các tín hữu ở Giê-ru-sa-lem rất mừng gặp lại chúng tôi.

18 Hôm sau Phao-lô cùng đi với chúng tôi đến thăm Gia-cơ và các trưởng lão ở đó.

19 Phao-lô chào thăm họ và thuật lại hết những điều Thượng Đế đã làm qua mình cho những người không phải Do-thái.

20 Nghe xong, họ đều ca ngợi Thượng Đế rồi nói với Phao-lô, “Anh ơi, anh đã thấy hàng ngàn người Do-thái trở thành tín hữu. Những tín hữu này cho rằng cần phải tôn trọng luật Mô-se.

21 Họ đã nghe đồn rằng anh dạy cho người Do-thái đang sống ở giữa vòng người không phải Do-thái, là hãy bỏ luật Mô-se. Họ cũng nghe đồn rằng anh bảo họ không cần cắt dương bì cho con cái và không cần giữ tập tục Do-thái làm gì.

22 Bây giờ chúng tôi phải làm thế nào? Dân chúng đã hay tin anh về.

23 Cho nên anh hãy làm thế này: Trong chúng tôi có bốn người đã có lời hứa nguyện‡ với Thượng Đế.

24 Hãy mang bốn người này cùng đi và dự lễ tẩy sạch§ chung với họ. Anh hãy trả tiền cho họ

* **21:8: chức viên** Chuyện bảy chức viên được chọn để lo công tác đặc biệt, đã ghi trong Sứ đồ 6:1-6. † **21:11: nịt lưng** Đây là nịt lưng của Phao-lô. A-ga-bút muốn nói rằng người Do-thái ở Giê-ru-sa-lem sẽ bắt trói ông lại. ‡ **21:23: lời hứa nguyện** Có lẽ là lời hứa nguyện Na-xi-rê, tức là một thời gian đặc biệt dành riêng cho Thượng Đế. Xem Dân 6:1-21. § **21:24: lễ tẩy sạch** Một trong những điều đặc biệt người Do-thái làm để chấm dứt lời hứa nguyện Na-xi-rê với Thượng Đế. Xem câu 26. * **21:24: cạo đầu** Người Do-thái cạo đầu để chứng tỏ lời hứa nguyện đã thực hiện xong.

ạo đầu*. Như vậy để chứng tỏ cho mọi người thấy rằng những điều họ nghe đồn về anh không đúng và rằng anh luôn tôn trọng luật Mô-se.

²⁵ Chúng tôi đã gửi một bức thư cho các tín hữu không phải Do-thái. Thư viết như sau,

‘Đừng ăn đồ đã cúng cho thần tượng,
đừng ăn huyết hay thú chết ngột.
Đừng phạm tội nhục dục.’ ”

Phao-lô bị bắt

²⁶ Hôm sau Phao-lô mang bốn người đi và cùng dự lễ tẩy sạch với họ. Rồi ông vào đền thờ và loan báo lúc nào thì những ngày tẩy sạch chấm dứt. Vào ngày cuối, mỗi người sẽ dâng một của lễ.

²⁷ Khi bảy ngày ấy gần qua, thì có mấy người Do-thái từ Tiểu Á đến, thấy Phao-lô trong đền thờ. Họ xúi dân gây náo loạn và tóm bắt Phao-lô.

²⁸ Họ la lên, “Hỡi dân Ít-ra-en, hãy đến tiếp tay! Đây là tên đã đi khắp nơi dạy người ta chống lại luật Mô-se, chống lại dân ta và chống lại đền thờ này. Bây giờ hãy vào đây mang theo mấy người Hi-lạp làm dơ bẩn nơi thánh này!”

²⁹ Người Do-thái nói như thế vì họ thấy Trô-phi-múc, người gốc Ê-phê-sô, cùng đi với Phao-lô ở Giê-ru-sa-lem nên họ tưởng Phao-lô dẫn anh ta vào đền thờ.

³⁰ Cả dân chúng Giê-ru-sa-lem đều xông xáo. Chúng chạy ào lại, bắt Phao-lô lôi sênh sịch ra khỏi đền thờ. Rồi lập tức đóng các cửa đền thờ lại.

³¹ Trong khi chúng đang định giết Phao-lô thì viên chỉ huy tiểu đoàn La-mã ở Giê-ru-sa-lem được tin báo là cả thành đang náo loạn.

³² Ông lập tức mang một số sĩ quan và quân sĩ chạy đến chỗ dân chúng đang tụ họp. Thấy quân lính đến, thì họ thôi, không đánh Phao-lô nữa.

³³ Viên sĩ quan chỉ huy liền tiến đến bắt Phao-lô. Ông ra lệnh cho quân sĩ lấy hai cái xích xiềng Phao-lô lại. Rồi ông hỏi lai lịch và gốc gác Phao-lô.

³⁴ Một số người trong đám đông la lên thế này, kẻ quát lên thế khác. Vì tình hình vô cùng hỗn độn và ồn ào, viên sĩ quan chẳng biết đầu đuôi ra sao nên ông ra lệnh cho quân sĩ giải Phao-lô vào bên trong hành dinh của tiểu đoàn.

³⁵ Lúc Phao-lô tiến đến bực thềm thì quân sĩ phải khiêng ông vì dân chúng chực đánh đập ông.

³⁶ Cả đám đông theo sau hò hét, “Giết hắn đi!”

³⁷ Lúc quân sĩ sắp đưa Phao-lô vào trong hành dinh tiểu đoàn thì ông nói với viên chỉ huy, “Tôi xin phép nói vài lời với ông được không?”

Viên chỉ huy đáp, “Anh biết nói tiếng Hi-lạp à?”

³⁸ Tôi cứ tưởng anh là tên Ai-cập trước đây gây rối chống chính phủ rồi dẫn bốn ngàn tên khủng bố trốn vào sa mạc dạo nào!”

³⁹ Phao-lô đáp, “Không! Tôi là người Do-thái quê ở Tạt-xơ, miền Xi-xi-li. Tôi là công dân của thành phố nổi danh đó. Xin cho phép tôi nói với dân chúng.”

⁴⁰ Viên chỉ huy cho phép, nên Phao-lô đứng trên bậc thềm giơ tay ra hiệu bảo dân chúng im lặng. Khi mọi người yên lặng cả rồi, Phao-lô bắt đầu nói với họ bằng tiếng Do-thái.

22

Phao-lô trình bày với dân chúng

1 Phao-lô nói, “Thưa các bạn, thưa các vị lãnh đạo dân chúng Do-thái, xin hãy nghe lời tôi biện minh.”

2 Khi người Do-thái nghe ông nói tiếng Do-thái thì họ im bật. Phao-lô tiếp,

3 “Tôi là người Do-thái, sinh ở Tạt-xơ, thuộc Xi-xi-li, nhưng lớn lên trong thành phố này. Tôi là học trò của Ga-ma-liên*, người dạy tôi kỹ càng về luật lệ của tổ tiên chúng ta. Tôi rất nghiêm chỉnh trong việc phục vụ Thượng Đế, như tất cả các bạn ở đây.

4 Tôi tàn hại những người theo Đạo Chúa Giê-xu, đến nỗi giết một số người. Tôi bắt đàn ông, đàn bà tổng giam vào ngục.

5 Thầy tế lễ tối cao và cả hội đồng bô lão Do-thái có thể xác nhận điều này. Họ cấp cho tôi thư giới thiệu đến các anh em Do-thái ở Đa-mách. Cho nên tôi đi đến đó để bắt những người theo đạo giải về Giê-ru-sa-lem trừng trị.

Phao-lô thuật lại việc ông trở thành tín hữu

6 Khoảng giữa trưa, khi tôi đi gần đến Đa-mách, thành linh có ánh sáng từ trời chói lòa quanh tôi.

7 Tôi té xuống đất và nghe tiếng phán, ‘Sau-lơ, Sau-lơ, sao người tàn hại ta?’

8 Tôi đáp, ‘Thưa Chúa, Ngài là ai?’ Tiếng phán trả lời, ‘Ta là Chúa Giê-xu ở Na-xa-rét mà người đang tàn hại.’

9 Những người cùng đi với tôi thấy ánh sáng nhưng không nghe tiếng nói.

10 Tôi thưa, ‘Bây giờ tôi phải làm sao, thưa Chúa?’ Chúa đáp, ‘Hãy

ngồi dậy, đi đến Đa-mách. Ở đó người sẽ được chỉ bảo những gì ta muốn người làm.’

11 Tôi không thấy đường gì cả, vì ánh sáng chói làm tôi mù mắt. Cho nên các bạn đồng hành dẫn tôi đến Đa-mách.

12 Tại đó có một người tên A-na-ni†, đến thăm tôi. Ông ta là một người ngoan đạo, vâng giữ luật pháp Mô-se và được mọi người Do-thái kính nể.

13 Ông đứng bên tôi và nói, ‘Anh Sau-lơ ơi, hãy thấy đường lại đi!’ Lập tức tôi nhìn thấy ông.

14 Ông bảo, ‘Thượng Đế của tổ tiên chúng ta từ lâu đã chọn anh để anh được biết chương trình của Ngài, để thấy Đấng Công Bình và nghe lời từ miệng Ngài.

15 Anh sẽ làm nhân chứng của Ngài cho mọi dân, thuật cho họ những điều anh nghe thấy.

16 Vậy còn chần chờ gì nữa? Hãy ngồi dậy, chịu lễ báp-têm để rửa sạch tội mình, chứng tỏ lòng tin nơi Ngài‡.’

17 Sau đó, tôi trở về Giê-ru-sa-lem, đang khi cầu nguyện trong đền thờ thì tôi thấy một dị tượng.

18 Tôi thấy Chúa phán với tôi, ‘Hãy mau mau ra khỏi Giê-ru-sa-lem! Dân chúng ở đây không chịu chấp nhận sự thật về ta đâu.’

19 Nhưng tôi đáp, ‘Thưa Chúa, họ biết là ở mỗi hội đường tôi nhất các tín hữu Ngài vào tù và đánh đập họ mà.’

20 Họ cũng biết tôi có mặt ở đó khi Ê-tiên, nhân chứng cho Ngài, bị giết. Tôi đứng đó đồng tình và giữ áo cho những kẻ giết ông ấy!’

21 Nhưng Chúa phán với tôi, ‘Hãy đi ngay đi. Ta sẽ sai người

* **22:3: Ga-ma-liên** Một giáo sư nổi danh của người Pha-ri-xi, một nhóm tôn giáo của Do-thái. Xem Sứ đồ 5:34. † **22:12: A-na-ni** Trong sách Sứ đồ có 3 người mang tên này. Xem thêm Sứ đồ 5:1 và 23:2 về hai người kia. ‡ **22:16: tin nơi Ngài** Nguyên văn, “kêu cầu danh Ngài,” nghĩa là chứng tỏ niềm tin mình nơi Chúa Giê-xu bằng cách thờ phụng Ngài hay cầu xin Ngài giúp đỡ.

đến các xứ xa xăm thuộc các dân không phải Do-thái.' ”

²² Đám đông nghe Phao-lô đến đó thì vùng la lên, “Giết hắn đi! Diệt nó khỏi thế gian đi! Đừng để nó sống!”

²³ Chúng la hét, xé quần áo và hất tung bụi lên trời. §

²⁴ Viên chỉ huy liền ra lệnh cho quân lính mang Phao-lô vào trong hành dinh tiểu đoàn để tra khảo. Ông ta muốn Phao-lô khai ra vì lý do gì mà dân chúng chống đối dữ dội đến như vậy.

²⁵ Nhưng trong khi quân lính đang căng nọc ông ra để tra khảo, thì Phao-lô hỏi viên sĩ quan đứng gần đó, “Mấy anh có quyền đánh đòn một công dân La-mã* trong khi chưa chứng minh được tội trạng sao?”

²⁶ Viên sĩ quan nghe vậy liền lên trình viên chỉ huy. Viên sĩ quan bảo, “Ông có biết ông đang làm gì không? Anh này là công dân La-mã.”

²⁷ Viên chỉ huy đến gặp Phao-lô, hỏi, “Anh là công dân La-mã thật à?”

Phao-lô đáp, “Dạ đúng.”

²⁸ Viên chỉ huy nói, “Tôi đã tốn rất nhiều tiền để mua quốc tịch La-mã.”

Nhưng Phao-lô bảo, “Còn tôi thì mới sinh ra đã là công dân La-mã rồi.”

²⁹ Những người chuẩn bị hạch hỏi Phao-lô liền lui xa ngay lập tức. Còn viên chỉ huy đâm ra hoảng sợ vì đã trói Phao-lô, một công dân La-mã.

Phao-lô trình bày với các nhà cầm quyền Do-thái

³⁰ Hôm sau viên chỉ huy muốn biết tại sao người Do-thái tố cáo

Phao-lô nên ông triệu tập hội đồng Do-thái và các giới trưởng tế. Viên chỉ huy tháo xiềng khỏi Phao-lô và đưa ông ra trước buổi họp.

23

¹ Phao-lô nhìn chăm vào hội đồng Do-thái và trình bày, “Thưa các anh em, suốt đời tôi đã sống một cuộc đời toàn thiện trước mặt Thượng Đế cho đến hôm nay.”

² A-na-nia*, thầy tế lễ tối cao, nghe vậy liền bảo mấy người đứng gần đó vả miệng Phao-lô.

³ Phao-lô bảo A-na-nia, “Thượng Đế cũng sẽ vả ông! Ông như bức tường tô trắng. Ông ngồi dùng luật Mô-se xét xử tôi, mà lại biểu người ta đánh tôi, như thế là trái luật.”

⁴ Mấy người đứng gần Phao-lô mắng, “Anh không được phép nhục mạ thầy tế lễ tối cao của Thượng Đế như thế!”

⁵ Phao-lô trả lời, “Thưa anh em, tôi không biết ông này là thầy tế lễ tối cao, vì Thánh Kinh viết, ‘Người không được phép chửi rủa người lãnh đạo dân mình.’†”

⁶ Một số người có mặt trong buổi họp là người Xa-đu-xê, số còn lại là Pha-ri-xi. Biết vậy nên Phao-lô nói lớn với họ rằng, “Thưa các anh em, tôi là người Pha-ri-xi, cha tôi cũng là người Pha-ri-xi. Hôm nay tôi bị xét xử ở đây là vì tôi tin vào sự sống lại từ kẻ chết.”

⁷ Khi Phao-lô nói như thế thì các người Pha-ri-xi và Xa-đu-xê cãi vã nhau, rồi họ chia phe ra.

⁸ Vì người Xa-đu-xê không tin có thiên sứ, thần linh hay sự sống lại gì cả. Còn người Pha-ri-xi thì tin mọi điều ấy.

§ 22:23: *xé quần áo ... lên trời* Chứng tỏ người Do-thái rất tức giận. * 22:25: *công dân*

La-mã Luật La-mã không cho phép đánh đòn công dân La-mã trước khi xét xử. * 23:2:

A-na-nia Đây không phải A-na-nia trong Sứ đồ 22:12. † 23:5: *Người không ... dân mình*

Xuất 22:28.

⁹ Cho nên có náo loạn lớn. Có mấy giáo sư luật thuộc phái Phari-xi đứng lên cãi, “Chúng tôi chẳng thấy ông này có tội gì. Biết đâu một thiên sứ hay thần linh đang nói với ông ta.”

¹⁰ Cuộc cãi vã biến thành cuộc đánh nhau dữ dội đến nỗi viên chỉ huy sợ rằng người Do-thái sẽ xâu xé Phao-lô, nên ông sai quân lính đi xuống cướp Phao-lô và giữ ông trong hành dinh tiểu đoàn.

¹¹ Đêm sau Chúa hiện đến đứng bên Phao-lô. Ngài phán, “Hãy can đảm lên! Con đã làm chứng về ta cho dân chúng ở Giê-ru-sa-lem. Con cũng phải làm chứng về ta ở La-mã nữa.”

*Một số người Do-thái
bàn định giết Phao-lô*

¹² Sáng hôm sau, có một số người Do-thái bàn định giết Phao-lô. Họ thề nhịn ăn nhịn uống cho tới khi giết được ông.

¹³ Có hơn bốn mươi người tham dự vào âm mưu ấy.

¹⁴ Họ đến nói với các giới trưởng tế và các bô lão Do-thái rằng, “Chúng tôi đã thề không ăn không uống cho đến khi giết được Phao-lô.”

¹⁵ Các ông nên làm thế này: Yêu cầu viên chỉ huy cho mang Phao-lô đến, làm như thể các ông muốn hạch hỏi hắn thêm. Chúng tôi sẽ phục kích giết hắn trên con đường hắn đi đến đây.”

¹⁶ Nhưng cháu Phao-lô nghe lên được âm mưu ấy, vội chạy đến hành dinh tiểu đoàn báo cho Phao-lô biết.

¹⁷ Phao-lô liền gọi một sĩ quan bảo, “Đưa cậu này đi đến gặp viên chỉ huy ngay. Cậu có tin riêng báo cho ông ta.”

¹⁸ Viên sĩ quan liền dắt cháu Phao-lô đến viên chỉ huy và trình, “Tên tù Phao-lô yêu cầu tôi dắt

cậu này đến cho sắp. Cậu ta có tin riêng cho sắp.”

¹⁹ Viên chỉ huy nắm tay cậu thiếu niên kéo riêng ra và hỏi, “Cậu có tin gì cho tôi vậy?”

²⁰ Cậu đáp, “Người Do-thái định yêu cầu ông giải Phao-lô xuống trước phiên họp hội đồng ngày mai. Họ giả vờ để ông tưởng rằng họ cần hạch hỏi Phao-lô thêm.”

²¹ Nhưng xin ông chớ tin họ! Có hơn bốn mươi người đang rình và phục kích để giết Phao-lô. Họ đã thề nhịn ăn, nhịn uống cho đến khi giết được ông ta. Bây giờ họ chỉ chờ ông đồng ý thôi.”

²² Viên chỉ huy cho cậu thiếu niên ra về và dặn, “Đừng cho ai biết âm mưu của họ mà cậu vừa nói với tôi, nghe chưa!”

Phao-lô được giải đi Xê-xa-rê

²³ Rồi viên chỉ huy gọi hai sĩ quan hầu cận bảo, “Tôi cần một số người đi Xê-xa-rê. Hãy chuẩn bị hai trăm lính, bảy mươi lính cỡi ngựa và hai trăm lính mang gươm giáo sẵn sàng lên đường lúc chín giờ tối nay.”

²⁴ Chuẩn bị ngựa cho Phao-lô cỡi để anh ta được giải an toàn xuống cho tổng đốc Phê-lít.”

²⁵ Xong ông thảo một lá thơ nội dung như sau:

26 “Lau-đi-a Ly-xia

Kính gửi ngài Thống Đốc Phê-lít:

Kính thưa ngài.

²⁷ Người Do-thái bắt tên này định giết hắn. Nhưng tôi nghe rằng hắn là công dân La-mã nên tôi và binh-sĩ của tôi vội đến giải cứu hắn.

²⁸ Tôi muốn biết tại sao họ tố cáo hắn, cho nên tôi đưa hắn ra trước phiên họp của hội đồng,

²⁹ thì thấy người Do-thái cáo rằng hãn phạm mấy điều trong luật của họ nhưng chẳng có cáo trạng nào đáng tù hay đáng chết cả.

³⁰ Có người cho tôi hay rằng vài người Do-thái định giết hãn, nên tôi cho giải hãn ngay xuống ngài. Tôi cũng bảo người Do-thái là nếu muốn kiện cáo hãn điều gì thì đến gặp ngài mà trình bày."

³¹ Cho nên quân sĩ thi hành lệnh và mang giải Phao-lô xuống thành Ăng-ti-ba-tri trong đêm ấy.

³² Sáng hôm sau, đội lính cỡi ngựa hộ tống Phao-lô đến Xê-xa-rê còn các quân sĩ khác thì đi trở về hành dinh tiểu đoàn ở Giê-ru-sa-lem.

³³ Khi đến Xê-xa-rê và trao thư cho tổng đốc xong, đội kỵ binh giao Phao-lô cho ông ta.

³⁴ Thống đốc đọc xong thư liền hỏi Phao-lô, "Anh gốc miền nào?" Khi biết Phao-lô thuộc miền Xi-xi-li,

³⁵ ông bảo, "Tôi sẽ xét trường hợp của anh khi những người cáo anh đến đây." Rồi quan tổng đốc ra lệnh canh giữ Phao-lô trong hoàng cung Hê-rốt.

24

Phao-lô bị tố cáo

¹ Năm ngày sau, A-na-nia, thầy tế lễ tối cao đến Xê-xa-rê cùng với các bô lão và một luật sư tên Tẹt-tu-lu. Họ đến trình cáo trạng chống Phao-lô lên cho quan tổng đốc.

² Phao-lô được gọi ra trước phiên họp. Tẹt-tu-lu bắt đầu cáo Phao-lô như sau,

"Thưa ngài tổng đốc Phê-lít! Dân ta được an hưởng thái bình là

nhờ ngài và nhiều cải cách tốt đẹp cho nước ta đã được thực hiện, qua tài lãnh đạo khôn khéo của ngài.

³ Chúng tôi vui hưởng mọi điều đó và luôn luôn biết ơn ngài.

⁴ Nhưng để khỏi phí thì giờ ngài, xin ngài chịu khó nghe chúng tôi đôi lời.

⁵ Chúng tôi thấy tên này là tay gây rối, sách động người Giu-đa khắp nơi trên thế giới. Hãn là thủ lĩnh của nhóm Na-xa-rét.

⁶ Ngoài ra hãn còn tìm cách làm dơ bẩn đền thờ nhưng chúng tôi ngăn chặn kịp thời.*

⁸ Xin Ngài cứ tra hỏi hãn thì sẽ biết những lời chúng tôi trình là thật hay không."

⁹ Tất cả mọi người Do-thái đồng xác nhận mọi điều ấy là thật.

Phao-lô tự bệnh vực trước mặt Phê-lít

¹⁰ Khi tổng đốc ra hiệu cho Phao-lô được phát biểu ý kiến, ông liền nói, "Thưa ngài Thống đốc Phê-lít, tôi biết ngài là thẩm phán quốc gia này lâu năm, nên hôm nay tôi hết sức vui mừng được có dịp tự bệnh vực trước mặt ngài.

¹¹ Ngài có thể tra xét thì biết rằng chỉ mới cách đây mười hai ngày tôi đến Giê-ru-sa-lem thờ phụng.

¹² Những người cáo tôi không hề thấy tôi cãi vã với ai trong đền thờ hoặc xúi giục dân chúng trong các hội đường hay trong thành phố.

¹³ Họ không thể đưa ra bằng cứ nào về những điều họ cáo tôi hôm nay.

¹⁴ Nhưng tôi xin thưa với ngài điều này: Tôi thờ kính Thượng Đế của tổ tiên chúng ta. Tôi cũng

* **24:6:** Vài bản Hi-lạp thêm câu 6b-8a: "Và chúng tôi định xử hãn theo luật chúng tôi.

⁷ Nhưng sĩ quan Ly-xia đến cướp hãn khỏi tay chúng tôi. ⁸ Ly-xia ra lệnh cho những người của ông ta đến trình diện Ngài để tố cáo chúng tôi."

là một người theo Đạo Chúa Giê-xu. Người Do-thái bảo rằng Đạo Chúa Giê-xu không phải là chánh đạo. Nhưng tôi tin tất cả những gì được chép trong luật Mô-se và trong các sách tiên tri.

15 Tôi có cùng một hi vọng nơi Thượng Đế giống như họ—rằng mọi người, bất luận xấu tốt, đều chắc chắn sẽ sống lại từ kẻ chết.

16 Vì thế mà tôi luôn luôn tìm cách làm điều phải trước mặt Thượng Đế và trước mặt dân chúng.

17 Sau nhiều năm vắng mặt ở Giê-ru-sa-lem, tôi trở về, mang tiền cho dân tộc ta và dâng của lễ.

18 Tôi đang làm những điều ấy khi họ thấy tôi trong đền thờ. Tôi vừa mới làm xong lễ tẩy sạch[†] và không hề gây rối; chung quanh tôi chẳng có ai tụ tập cả.

19 Nhưng có mấy người Do-thái ở miền Tiểu Á đáng lẽ phải có mặt ở đây để trình diện Ngài. Nếu tôi làm điều gì quấy thì những người đó mới chính là người cáo tôi được.

20 Hoặc Ngài thử hỏi các người Do-thái ở đây xem tôi có làm gì quấy khi tôi đứng trước hội đồng Do-thái ở Giê-ru-sa-lem không.

21 Có một điều tôi có thể bị kết tội là khi đứng trước họ tôi la lớn rằng, ‘Các ông xét xử tôi hôm nay là vì tôi tin người ta sẽ sống lại từ kẻ chết!’ ”

22 Phê-lít vốn đã hiểu về Đạo Chúa Giê-xu, nên ông cho đình vụ án và bảo, “Khi viên chỉ huy Ly-xia đến đây tôi sẽ quyết định vụ của anh.”

23 Phê-lít bảo viên sĩ quan cứ tiếp tục giam giữ Phao-lô nhưng cho ông tự do đôi chút và để bạn

hữu mang cho ông những đồ cần dùng.

Phao-lô trình bày trước vợ chồng Phê-lít

24 Ít hôm sau, Phê-lít cùng với vợ là Ru-xi-la, người Do-thái, yêu cầu đưa Phao-lô ra gặp mặt. Phê-lít nghe Phao-lô nói về đức tin trong Chúa Giê-xu.

25 Nhưng Phê-lít đâm ra sợ khi nghe Phao-lô nói về cách sống đạo, sự tiết độ và thời kỳ Thượng Đế xét xử thế gian. Ông bảo, “Thôi anh về đi. Khi nào rảnh tôi sẽ gọi anh.”

26 Phê-lít cũng mong Phao-lô hối lộ cho mình nên thường hay gọi để nói chuyện với ông.

27 Sau hai năm, Bôn-xi Phết-tu thay Phê-lít làm tổng đốc. Nhưng Phê-lít muốn vừa lòng người Do-thái nên cứ tiếp tục giam giữ Phao-lô.

25

Phao-lô khiếu nại lên Xê-xa

1 Ba ngày sau khi nhậm chức tổng đốc, Phết-tu từ Xê-xa-rê lên Giê-ru-sa-lem.

2 Tại đó các giới trưởng tế và các lãnh tu cao cấp của Do-thái tố cáo Phao-lô dữ dội trước mặt Phết-tu.

3 Họ yêu cầu Phết-tu làm ơn giải Phao-lô về Giê-ru-sa-lem mà kỳ thực âm mưu của họ là phục kích để giết Phao-lô dọc đường.

4 Nhưng Phết-tu trả lời rằng Phao-lô sẽ vẫn phải bị giam giữ ở Xê-xa-rê và rằng chính ông sắp về đó.

5 Phết-tu bảo, “Một số người trong mấy anh có thể đi với tôi. Muốn kiện cáo người ấy thì cứ xuống Xê-xa-rê mà kiện, nếu quả thật ông ta phạm pháp.”

6 Phết-tu ở lại Giê-ru-sa-lem khoảng tám đến mười ngày nữa

[†] 24:18: *lễ tẩy sạch* Những nghi thức đặc biệt người Do-thái dùng để kết thúc lời hứa nguyện Na-xi-rê.

rồi trở về Xê-xa-rê. Hôm sau ông cho lính giải Phao-lô ra trình diện mình. Phết-tu đang ngồi trên ghế xử án

⁷ thì Phao-lô được đưa vào phòng xử. Những người Do-thái từ Giê-ru-sa-lem đứng vây quanh ông tố cáo đủ điều nhưng không đưa ra được bằng cứ nào.

⁸ Phao-lô tự bênh vực mình như sau, “Tôi không hề làm điều gì chống lại luật pháp Do-thái, chống lại đền thờ hay chống lại Xê-xa.”

⁹ Nhưng Phết-tu muốn làm vừa lòng người Do-thái nên hỏi Phao-lô, “Anh có muốn lên Giê-ru-sa-lem để tôi xét xử về những lời cáo này không?”

¹⁰ Phao-lô đáp, “Hiện tôi đang đứng trước tòa án của Xê-xa, là nơi tôi phải được xét xử. Tôi không phạm lỗi gì đối với người Do-thái; Ngài biết điều ấy.

¹¹ Nếu tôi có làm gì quấy và luật định rằng tôi phải chết thì tôi sẽ không xin ân xá. Nhưng nếu những lời cáo này không có căn cứ gì thì không ai được giao tôi cho họ. Tôi muốn khiếu nại lên cho hoàng đế phân xử!”

¹² Phết-tu tham khảo ý kiến với các cố vấn rồi bảo, “Nếu anh đã khiếu nại đến Xê-xa thì anh sẽ ra trước Xê-xa!”

Phao-lô trước mặt vua A-ríp-ba

¹³ Vài hôm sau, vua A-ríp-ba và vợ là Bê-nít đến Xê-xa-rê để thăm xã giao Phết-tu.

¹⁴ Hai người ở lại thành phố ấy ít lâu nên Phết-tu thuật cho vua nghe về trường hợp Phao-lô. Phết-tu trình, “Có một người bị Phê-lít giam giữ.

¹⁵ Khi tôi lên Giê-ru-sa-lem thì các trưởng tế và các bô lão Do-thái tố cáo hấn, yêu cầu tôi xử tử hấn đi.

¹⁶ Nhưng tôi bảo, ‘Luật La-mã không phép giao người bị cáo về tội hình cho ai cả cho đến khi bị cáo được đối chất với nguyên cáo và tự bào chữa.’

¹⁷ Cho nên khi mấy người Do-thái này đến Xê-xa-rê để tham dự vụ xử, thì tôi không bỏ phí thì giờ. Hôm sau tôi ra ngồi ghế xử án và truyền đem anh ta ra.

¹⁸ Người Do-thái đứng lên cáo anh ta nhưng tôi không thấy họ cáo về những trọng tội nào mà tôi đã dự đoán.

¹⁹ Mấy điều họ cáo toàn về đạo giáo của họ và về một người tên Giê-xu đã chết nhưng Phao-lô cả quyết là vẫn còn sống.

²⁰ Không biết phải điều tra mạnh mẽ vụ này ra sao, tôi hỏi Phao-lô, ‘Anh muốn lên Giê-ru-sa-lem để chịu xét xử không?’

²¹ Nhưng anh ta yêu cầu được giam giữ ở Xê-xa-rê và muốn hoàng đế quyết định. Cho nên tôi ra lệnh cứ giữ anh ta ở đây cho đến khi tôi có thể giải anh đến Xê-xa.”

²² A-ríp-ba bảo Phết-tu, “Tôi cũng muốn tận tai nghe anh ta trình bày.”

Phết-tu đáp, “Ngày mai vua sẽ nghe.”

²³ Hôm sau A-ríp-ba và bà Bê-nít long trọng đến, với đầy đủ lễ nghi quan cách. Hai người vào phòng xử với các cấp chỉ huy quân lực và viên chức quan trọng vùng Xê-xa-rê. Phết-tu ra lệnh cho lính mang Phao-lô đến.

²⁴ Phết-tu mở đầu, “Kính thưa vua A-ríp-ba và các quan khách, mọi người Do-thái đang có mặt ở đây và ở Giê-ru-sa-lem đã tố cáo anh này và hô hoán rằng anh ta không đáng sống nữa.

²⁵ Khi xét xử, tôi không thấy có lý do gì để kết án tử hình. Nhưng vì anh ta yêu cầu được hoàng đế

phân xử nên tôi sẽ gửi anh đến hoàng đế.

²⁶ Tuy nhiên, tôi chưa có điều gì rõ ràng để tâu lên hoàng đế về việc anh ấy. Cho nên hôm nay tôi đưa anh ta ra trước quý vị đây—nhất là ngài A-ríp-ba. Tôi mong Ngài sẽ hạch hỏi anh ta và cho tôi lý do gì để viết phúc trình.

²⁷ Vì tôi nghĩ giải một tên tù đến cho hoàng đế mà không kèm theo lời tố cáo là điều vô lý.”

26

Phao-lô tự bênh vực

¹ Vua A-ríp-ba bảo Phao-lô, “Anh được phép tự bênh vực.”

Phao-lô liền giơ tay lên và bắt đầu nói.

² “Tâu vua A-ríp-ba, tôi rất vui được đứng trước mặt ngài và trả lời về những điều người Do-thái cáo tôi.

³ Ngài đã rõ phong tục tập quán Do-thái cùng những điều họ biện luận, nên xin Ngài kiên nhẫn nghe tôi trình bày.

⁴ Mọi người Do-thái đều biết rõ đời sống tôi từ đầu đến cuối, lúc đầu tôi sống trong xứ tôi và về sau sống ở Giê-ru-sa-lem ra sao.

⁵ Họ biết tôi lâu lắm rồi. Nếu muốn, họ có thể làm chứng rằng tôi là một người Pha-ri-xi gương mẫu. Mọi người Pha-ri-xi đều tuân theo luật pháp Mô-se và giữ đạo Do-thái cẩn thận, kỹ càng hơn tất cả các nhóm khác.

⁶ Hôm nay tôi bị xét xử vì tôi hi vọng vào lời hứa Thượng Đế hứa cho tổ tiên chúng ta.

⁷ Lời hứa mà mười hai chi tộc của dân ta hi vọng nhận được khi họ phục vụ Thượng Đế ngày và đêm. Tâu vua, người Do-thái cáo tôi vì tôi có cùng một hi vọng giống như họ vậy!

⁸ Tại sao quý vị cho rằng Thượng Đế không thể khiến người ta từ kẻ chết sống lại?

⁹ Trước kia, tôi cũng nghĩ nên tìm mọi cách để chống lại Chúa Giê-xu ở Na-xa-rét.

¹⁰ Tôi đã làm như thế ở Giê-ru-sa-lem. Các trưởng tế cho quyền tôi bắt giam các dân Chúa và khi họ bị giết hại, tôi hoàn toàn đồng ý.

¹¹ Trong mỗi hội đường, tôi thường trừng trị và ép họ xúc phạm* đến danh Chúa Giê-xu. Tôi ghét họ đến nỗi tôi đi lùng họ ở các thành phố khác để trị tội.

Phao-lô thuật lại việc ông gặp Chúa Giê-xu

¹² Có lần các trưởng tế cho phép và trao quyền cho tôi đi sang Đa-mách.

¹³ Trên đường đi, khoảng giữa trưa, tôi thấy ánh sáng từ trời chiếu xuống, sáng hơn mặt trời, chói lòa chung quanh tôi và các bạn đồng hành.

¹⁴ Chúng tôi đều té xuống đất. Rồi tôi nghe tiếng phán với tôi bằng tiếng Do-thái rằng, ‘Sau-lơ, Sau-lơ, sao ngươi tàn hại ta? Chống ta là ngươi tự hại mình đó.’

¹⁵ Tôi thưa, ‘Thưa Chúa, Ngài là ai?’ Chúa phán, ‘Ta là Chúa Giê-xu mà ngươi đang tàn hại.’

¹⁶ Hãy đứng lên! Ta đã chọn ngươi làm đầy tớ và nhân chứng cho ta—ngươi sẽ thuật cho mọi người điều chính mắt ngươi thấy và những điều ta sẽ tỏ cho ngươi. Vì thế mà ta đến với ngươi hôm nay.

¹⁷ Ta sẽ che chở ngươi khỏi dân tộc người và các dân tộc không phải Do-thái, vì ta sai ngươi đến với họ

¹⁸ để mở mắt họ, dẫn dắt họ từ tối tăm qua sáng láng, từ quyền

* 26:11: **xúc phạm** Nguyên văn, “nguyên rủa” hay nghĩa là họ không tin nơi Chúa Giê-xu.

lực của quý Sa-tăng trở về cùng Thượng Đế. Rồi tội lỗi họ sẽ được tha và họ được ngồi chung với những người mà Thượng Đế đã chọn cho Ngài do tin nhận ta.'

Phao-lô thuật lại công tác của mình

¹⁹ Tâu vua A-ríp-ba, sau khi thấy khả tượng ấy, tôi tuyệt đối tuân theo.

²⁰ Tôi bắt đầu khuyên mọi người phải ăn năn, trở về cùng Thượng Đế và chứng tỏ mình đã thực sự thay đổi qua hành động. Tôi khởi đầu từ Đa-mách, sang Giê-ru-salem rồi đến toàn vùng Giu-đia, đồng thời rao giảng cho những người không phải Do-thái.

²¹ Vì thế mà người Do-thái bắt tôi và định giết tôi trong đền thờ.

²² Nhưng Thượng Đế đã che chở tôi cho nên hôm nay tôi đứng đây, thuật lại cho tất cả quý vị, từ cấp thấp đến cấp cao, những điều chính mắt tôi thấy. Tôi chỉ kể lại điều mà Mô-sê và các nhà tiên tri nói trước sẽ xảy đến—

²³ rằng Đấng Cứu Thế là người đầu tiên sống lại từ kẻ chết, và Ngài sẽ mang ánh sáng† đến cho người Do-thái cũng như người không phải Do-thái."

Phao-lô cố gắng thuyết phục A-ríp-ba

²⁴ Trong khi Phao-lô đang thao thao bênh vực mình thì Phết-tu kêu lên, "Phao-lô ơi, anh quản trí rồi! Học thức nhiều quá khiến anh điên khùng!"

²⁵ Phao-lô đáp, "Thưa ngài Phết-tu, tôi không điên đâu. Những lời tôi nói là thật.

²⁶ Vua A-ríp-ba biết rõ những điều này và tôi có thể tự do trình bày mọi điều cho vua. Tôi biết vua đã nghe những điều này, vì

những việc ấy đâu có phải xảy ra nơi xó xỉnh nào?

²⁷ Thưa vua A-ríp-ba, ngài có tin các lời tiên tri không? Tôi biết ngài tin."

²⁸ Vua A-ríp-ba bảo Phao-lô, "Anh tưởng chỉ trong chốc lát mà thuyết phục được tôi để trở thành tín hữu Cơ-đốc à?"

²⁹ Phao-lô thưa, "Dù sớm hay muộn, tôi cầu xin Thượng Đế rằng không những vua mà tất cả mọi người nghe tôi hôm nay sẽ được cứu và giống như tôi—ngoại trừ xiềng xích mà tôi đang mang đây thôi."

³⁰ Sau đó vua A-ríp-ba, tổng đốc Phết-tu, bà Bê-nít và mọi người ngồi với họ đứng dậy

³¹ rời phòng xử. Họ thảo luận với nhau và đồng ý rằng, "Không có lý do gì để xử tử hay giam giữ anh này cả."

³² Vua A-ríp-ba bảo Phết-tu, "Chúng ta có thể thả anh này được nếu anh ta chưa kháng án lên Xê-xa."

27

Phao-lô đáp tâu sang La-mã

¹ Họ quyết định gọi chúng tôi sang Ý nên chỉ định một sĩ quan tên Giu-li-út, phục vụ trong quân lực hoàng đế, canh giữ Phao-lô và các tù nhân khác.

² Chúng tôi xuống một chiếc tàu, khởi hành từ thành A-ra-mi và sắp đi các hải cảng vùng Tiểu Á. A-ri-tạc, quê ở Tê-sa-lô-ni-ca thuộc miền Ma-xê-đoan cùng đi với chúng tôi.

³ Hôm sau chúng tôi đến Xi-đôn. Giu-li-út rất tử tế với Phao-lô, cho phép ông đi thăm bạn hữu để họ lo những thứ cần dùng.

⁴ Chúng tôi rời Xi-đôn và chạy gần đảo Chíp vì gặp gió ngược.

† 26:23: mang ánh sáng Hay "mang chân lý."

5 Chúng tôi băng qua biển gần Xi-xi-li và Băm-phi-li, rồi cập bến Mi-ra thuộc Lý-sa.

6 Ở đó, viên sĩ quan thấy có chiếc tàu từ thành A-lich-sơn đến và sắp khởi hành sang Ý, nên ông cho chúng tôi qua tàu ấy.

7 Trong nhiều ngày tàu đi rất chậm. Phải khó khăn lắm chúng tôi mới đến được Ni-đu, nhưng rồi không đi được nữa vì gặp gió ngược, nên chúng tôi đi ven theo hướng Nam của đảo Cơ-rét gần Xanh-môn.

8 Thật rất vất vả mới qua khỏi đảo ấy rồi chúng tôi đến một nơi gọi là Mỹ-cảng, gần thành La-xa.

9 Chúng tôi thiệt mất nhiều thì giờ mà nếu giương buồm ra đi cũng nguy hiểm, hơn nữa đã gần ngày cử ăn của người Do-thái nên Phao-lô cảnh cáo,

10 “Thưa các bạn, tôi thấy chuyến đi này rất nguy hiểm. Chúng ta có thể mất mạng cùng với chiếc tàu này và hàng hóa.”

11 Nhưng viên thuyền trưởng và người chủ tàu không nghe Phao-lô, còn viên sĩ quan thì tin lời họ hơn lời Phao-lô.

12 Vì hải cảng ấy không tiện để trú lúc mùa đông nên đa số người đồng ý tiếp tục đi. Họ hi vọng chạy đến cảng Phụng Hoàng rồi trú qua mùa đông tại đó. Phụng Hoàng là một thành phố nằm trên đảo Cơ-rét, có một hải cảng hướng về phía Tây Nam và Tây Bắc.

Gặp bão

13 Khi thấy gió xuôi thổi từ phía Nam tới, các thủy thủ trên tàu tưởng rằng, “Đây là gió thuận, chúng ta nên ra đi,” vì thế họ nhổ neo, cho thuyền chạy dọc theo đảo Cơ-rét.

14 Nhưng bỗng có một luồng gió mạnh gọi là “gió Đông Bắc” từ đảo thổi xuống.

15 Tàu bị kẹt trong luồng gió ngược ấy, không chạy tới được nên chúng tôi để mặc gió đưa tàu đi đâu thì đi.

16 Gió thổi tàu chúng tôi trôi dạt đến phía dưới một đảo nhỏ tên Cầu Đá. Họ hết sức vất vả lắm mới kéo được chiếc thuyền cấp cứu lên tàu.

17 Sau khi kéo lên được rồi, họ cột dây thừng chung quanh tàu để tàu khỏi vỡ tung. Họ sợ tàu tấp phải bãi phù sa vùng Xia-tít, nên họ hạ buồm xuống để gió đưa tàu đi.

18 Hôm sau cơn bão lại càng dữ dội hơn, đến nỗi họ phải ném bớt hàng hóa xuống biển*.

19 Qua bữa sau nữa họ đích thân ném các máy móc trên tàu xuống biển.

20 Trong nhiều ngày chúng tôi chẳng thấy mặt trời hay trăng sao gì cả mà cơn bão càng ngày càng mạnh, chúng tôi hết hi vọng được cứu sống.

21 Vì ai cũng nhin đói đã lâu nên Phao-lô đứng lên khuyên, “Các bạn à, nếu các bạn nghe tôi đừng rời đảo Cơ-rét thì chắc hẳn đã tránh được cảnh trạng nguy khốn và thiệt hại này.

22 Nhưng bây giờ tôi khuyên các bạn hãy vững lòng vì không ai trong chúng ta sẽ mất mạng đâu. Chỉ mất tàu thôi.

23 Đêm qua, một thiên sứ của Thượng Đế mà tôi phục vụ và thờ phụng đến với tôi.

24 Thiên sứ bảo rằng, ‘Phao-lô ơi, đừng sợ. Người sẽ phải đứng trước mặt Xê-xa. Thượng Đế hứa rằng Ngài sẽ cứu mạng mọi người cùng đi với người.’

* 27:18: *ném bớt hàng hóa xuống biển* Để làm cho tàu nhẹ bớt, khó chìm.

²⁵ Cho nên, hãy can đảm lên các bạn. Tôi tin nơi Thượng Đế rằng mọi việc sẽ xảy ra đúng theo lời thiên sứ bảo tôi.

²⁶ Nhưng chúng ta sẽ bị mắc cạn ở một đảo nào đó.”

²⁷ Đến đêm thứ mười bốn mà chúng tôi vẫn còn lênh đênh trên biển A-ria-tích. Khoảng nửa đêm, các thủy thủ tưởng đã gần đến đất,

²⁸ nên họ thả trái dò xuống nước, thấy sâu một trăm hai mươi bộ. Chạy được một khoảng nữa, họ lại thả trái dò xuống thì thấy sâu chín mươi bộ.

²⁹ Sự tàu đục phá đá ngầm nên các thủy thủ quăng bốn cái neo xuống biển rồi chờ đến sáng.

³⁰ Một số thủy thủ định bỏ tàu trốn đi nên hạ thuyền cấp cứu xuống, giả vờ như đang quăng neo phía trước mũi thuyền.

³¹ Nhưng Phao-lô bảo viên sĩ quan và các binh sĩ khác rằng, “Nếu mấy người ấy không ở lại trong tàu thì các anh không giữ mạng sống được đâu.”

³² Vì thế quân lính cắt đứt dây thừng cho thuyền cấp cứu rơi tòm xuống biển.

³³ Gần đến rạng đông, Phao-lô khuyên mọi người nên ăn đôi chút. Ông bảo, “Mười bốn ngày qua anh em đã chờ đợi, trông ngóng mà không ăn uống gì.

³⁴ Tôi khuyên anh em nên ăn chút ít đi để lấy lại sức. Dù một sợi tóc trên đầu của anh em cũng sẽ không mất đâu.”

³⁵ Nói xong, Phao-lô cầm bánh mì tạ ơn Thượng Đế trước mặt mọi người. Rồi ông bẻ bánh ăn.

³⁶ Mọi người cảm thấy phấn khởi cũng bắt đầu ăn.

³⁷ Trên tàu có tất cả hai trăm bảy mươi sáu người.

³⁸ Sau khi đã ăn uống xong, họ bắt đầu quăng lúa gạo xuống biển

để nhẹ tàu.

Tàu bị tan vỡ

³⁹ Khi mặt trời lên, các thủy thủ nhìn thấy đất. Tuy không biết đó là vùng đất nào nhưng họ thấy có cái vịnh, với bãi biển nên muốn hướng cho tàu chạy thẳng vào bãi, nếu được.

⁴⁰ Vì thế, họ cắt dây thừng buộc neo cho neo rơi xuống biển đồng thời họ tháo dây thừng buộc bánh lái tàu. Rồi họ giương cánh buồm trước, hướng vào gió để chạy thẳng vào bờ.

⁴¹ Nhưng tàu đục phá bãi cát. Mũi tàu bị kẹt cứng không động đậy được còn đuôi tàu thì bị sóng lớn đánh nên vỡ tan.

⁴² Quân lính định giết tù vì sợ họ nhảy xuống biển bơi vào bờ trốn thoát.

⁴³ Nhưng Giu-li-út muốn cứu Phao-lô nên gạt bỏ ý định ấy. Trái lại, ông ra lệnh cho ai biết bơi thì nhảy xuống nước bơi vào bờ trước.

⁴⁴ Những người còn lại theo sau bằng cách ôm các tấm ván hay mảnh gỗ của tàu. Nhờ thế mà mọi người đều bơi vào bờ an toàn.

28

Phao-lô trên đảo Man-tơ

¹ Khi chúng tôi lên bờ an toàn rồi, thì được biết đảo ấy tên Man-tơ.

² Cư dân trên đảo rất tử tế với chúng tôi. Vì trời lạnh và đang mưa nên họ đốt một đống lửa đón tiếp chúng tôi.

³ Phao-lô ôm một bó củi và đặt trên đống lửa thì tình cờ có một con rắn độc bị nóng bò ra quấn lấy tay ông.

⁴ Dân cư trên đảo thấy con rắn treo lủng lẳng trên tay Phao-lô nên bảo nhau, “Người này chắc là tay giết người! Cho nên dù thoát chết trên biển cả nhưng

thần Công Lý* vẫn không cho sống.”

⁵ Nhưng Phao-lô rầy con rắn vào lửa, không sao cả.

⁶ Dân chúng trên đảo đoán chắc Phao-lô sẽ bị sùng vù lên hoặc ngã xuống chết ngay lập tức. Họ chờ mãi không thấy ông bị việc gì nên đổi ý nói rằng, “Ông này đúng là thần!”

⁷ Quanh đó có mấy thửa ruộng của Búp-liêu, một người có uy tín trên đảo. Ông mời chúng tôi vào nhà và thết đãi trong ba ngày.

⁸ Cha của Búp-liêu đang bị sốt rét và kiệt lực. Phao-lô đến thăm, cầu nguyện, đặt tay lên ông và chữa lành cho.

⁹ Sau đó, tất cả những người đau yếu nào trên đảo cũng đến với Phao-lô và đều được chữa lành cả.

¹⁰⁻¹¹ Dân chúng tiếp chúng tôi rất niềm nở. Ba tháng sau, khi chúng tôi sắp rời đảo thì họ cung cấp đủ mọi thứ cần dùng cho chúng tôi.

Phao-lô đi La-mã

Chúng tôi lên một chiếc tàu khởi hành từ A-lich-sơn nhưng trú trên đảo suốt mùa đông. Trước mũi tàu có vẽ hình thần sinh đôi.†

¹² Chúng tôi dừng lại bến Xi-ra-qui ba ngày.

¹³ Từ đó chúng tôi giương buồm đi Rê-gum. Hôm sau gió Nam bắt đầu thổi thì ngày sau chúng tôi đến Bu-teo-li.

¹⁴ Chúng tôi tìm được một số tín hữu ở đó, họ mời chúng tôi ở lại chơi một tuần. Sau cùng chúng tôi đến La-mã.

¹⁵ Các tín hữu địa phương nghe tin chúng tôi đến, nên từ những

nơi xa như Chợ A-bi-út§ và Ba Lữ Quán* kéo đến thăm. Gặp gỡ họ, Phao-lô cảm thấy phấn khởi và cảm tạ Thượng Đế.

Phao-lô ở La-mã

¹⁶ Đến La-mã, Phao-lô được phép ở riêng, chỉ có một người lính canh giữ mà thôi.

¹⁷ Ba ngày sau, ông cho mời các lãnh tụ người Do-thái ở đó đến. Khi họ họp lại, Phao-lô trình bày, “Thưa anh em, tôi chưa hề làm điều gì chống lại dân ta hay phong tục của tổ tiên chúng ta. Nhưng tôi bị bắt ở Giê-ru-sa-lem, rồi bị giải sang cho người La-mã.

¹⁸ Sau khi hạch hỏi nhiều điều mà vẫn không tìm thấy lý do nào để xử tử, họ định thả tôi,

¹⁹ nhưng người Do-thái ở đó chống đối. Cho nên tôi phải đến La-mã để Xê-xa phân xử chứ không phải để tố cáo dân ta đâu.

²⁰ Vì thế mà tôi muốn gặp các anh em để nói chuyện. Tôi mang xiềng xích này là vì tôi tin vào niềm hi vọng của dân Ít-ra-en.”

²¹ Họ đáp, “Chúng tôi chưa nhận được thư từ gì từ Giu-đi-a nói về vụ của anh. Không ai trong vòng các anh em Do-thái mới đến đây đem tin hoặc nói điều gì không hay về anh.

²² Nhưng chúng tôi muốn nghe ý kiến anh, vì biết rằng mọi người khắp nơi đều chống lại đạo này.”

²³ Phao-lô và những người Do-thái đồng ý chọn một ngày họp lại. Vào hôm ấy có rất đông người Do-thái đến chỗ ông trọ. Ông dành suốt ngày nói chuyện với họ. Dùng luật pháp Mô-se và các lời tiên tri, ông giải thích về Nước

* **28:4: thần Công Lý** Người ta tin rằng có một nữ thần tên Công Lý thường trừng phạt những người ác. † **28:8: kiệt lực** Một bệnh tương tự như tiêu chảy. ‡ **28:10-11: thần sinh**

đôi Các tượng thần Các-to và Bô-lút, hai vị thần trong thần thoại xưa của Hi-lạp. § **28:15:**

Chợ A-bi-út Một thị trấn cách La-mã khoảng 43 dặm (69 cây số). * **28:15: Ba Lữ Quán**

Một thị trấn cách La-mã khoảng 30 dặm (48 cây số).

Trời và tìm cách thuyết phục họ tin những lời viết về Chúa Giê-xu.

²⁴ Có người tin lời Phao-lô, có kẻ chẳng chịu tin.

²⁵ Cho nên họ bất đồng ý với nhau và bắt đầu tản mác ra về sau khi Phao-lô nói với họ một điều nữa: “Thánh Linh nói rất đúng về tổ tiên các anh qua nhà tiên tri Ê-sai,

²⁶ ‘Hãy đi bảo cùng dân này rằng: Các người nghe thì nghe, nhưng không hiểu gì.

Nhìn thì nhìn
mà chẳng học được gì.

²⁷ Vì dân này đã trở nên ương ngạnh.

Có tai mà không nghe,
họ nhắm mắt lại.

Nếu không, họ hiểu được
mắt họ thấy được,
tai họ nghe được.

Trí họ thật hiểu
rồi họ sẽ trở về cùng ta
để được chữa lành.’ Ê-sai
6:9-10

²⁸ Anh em nên biết rằng Thượng Đế đã đem sự cứu rỗi này đến cho các dân không phải Do-thái và họ bằng lòng tiếp nhận!”

²⁹ †

³⁰ Phao-lô ở suốt hai năm tại một nhà thuê, tiếp đón những người đến thăm.

³¹ Ông mạnh dạn rao giảng Nước Trời và dạy dỗ về Chúa Giê-xu, không bị ai ngăn trở cả.

† 28:29: Vài bản Hi-lạp về sau thêm câu 29: “Sau khi Phao-lô nói như thế, người Do-thái ra về, cãi nhau dữ dội.”

Thư gửi cho người La-mã

¹ Phao-lô, tôi tớ của Chúa Cứu Thế Giê-xu, được Thượng Đế gọi làm sứ đồ và được chọn rao Tin Mừng của Ngài cho mọi người.

² Từ xưa, qua các nhà tiên tri của Ngài, Thượng Đế đã hứa ban Tin Mừng theo Thánh Kinh viết.

³⁻⁴ Tin Mừng về Con Thượng Đế: Đấng Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta. Về bản chất loài người, Ngài được sinh trong dòng họ vua Đa-vít nhưng qua Thánh Linh*, Ngài được chỉ định làm Con Thượng Đế, với quyền năng cao cả, chứng tỏ bằng việc Ngài sống lại từ kẻ chết.

⁵ Qua Chúa Cứu Thế, Thượng Đế đã giao cho tôi nhiệm vụ đặc biệt của một sứ đồ, để đưa dẫn mọi người trên thế giới trở lại tin nhận và vâng phục Chúa. Tôi làm công tác này vì Ngài.

⁶ Còn quý anh chị em ở La-mã cũng được kêu gọi để thuộc riêng về Ngài.

⁷ Kính gửi: Anh chị em ở La-mã là người đã được Thượng Đế yêu thương và kêu gọi để trở thành dân thánh của Ngài.

Cầu chúc anh chị em nhận được ân phúc và bình an từ Thượng Đế, Cha chúng ta và từ Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Lời cầu nguyện tạ ơn

⁸ Trước hết tôi cảm tạ Thượng Đế tôi, qua Chúa Cứu Thế Giê-xu về tất cả anh chị em, vì khắp nơi ai nấy đều ca ngợi đức tin anh chị em.

⁹ Thượng Đế, Đấng mà tôi hết lòng phục vụ bằng cách rao

truyền Tin Mừng về Con Ngài, biết rằng tôi luôn luôn nhắc đến anh chị em

¹⁰ mỗi khi cầu nguyện. Tôi cầu xin được đến thăm anh chị em và nếu đẹp ý Thượng Đế, thì việc ấy sẽ thành.

¹¹ Tôi rất muốn gặp gỡ anh chị em để dùng những ân tứ thuộc linh tôi có mà giúp anh chị em lớn mạnh hơn.

¹² Tôi muốn mỗi người trong chúng ta nên giúp đỡ lẫn nhau, theo đức tin mình có. Đức tin anh chị em sẽ khích lệ tôi, ngược lại, đức tin tôi sẽ khích lệ anh chị em.

¹³ Thưa anh chị em, tôi muốn anh chị em biết rằng, nhiều lần tôi dự định đến thăm các anh chị em nhưng chưa được. Tôi muốn thăm để giúp các anh chị em lớn lên về mặt tâm linh như tôi đã giúp các người ngoại quốc khác.

¹⁴ Tôi mang nặng một nghĩa vụ đối với mọi người—từ người Hi-lạp hay không phải Hi-lạp, người khôn ngoan cũng như người ngu dốt.

¹⁵ Vì thế mà tôi rất muốn rao truyền Tin Mừng cho quý anh chị em là người La-mã.

¹⁶ Tôi rất hạnh diện về Tin Mừng này, vì là quyền năng của Thượng Đế để cứu những ai tin—trước hết là người Do-thái rồi đến những người không phải Do-thái.

¹⁷ Tin Mừng ấy cho thấy Thượng Đế giúp cho con người hòa thuận lại với Ngài—bắt đầu và kết thúc đều qua đức tin. Như Thánh Kinh viết, “Những ai đã hòa thuận lại với Ngài sẽ sống mãi bằng đức tin.”†

Mọi người đều phạm tội

¹⁸ Cơn giận của Thượng Đế từ trời đã tỏ ra để chống lại mọi điều ác và trái phép mà con người làm.

* 1:3-4: **Thánh Linh** Nguyên văn, “thần linh của sự thánh thiện.” † 1:17: **Những ai ... bằng đức tin** Ha 2:4.

Qua nếp sống độc ác của họ, con người đã che giấu sự thật.

¹⁹ Thượng Đế nổi giận, vì những gì họ cần biết về Thượng Đế thì đã trình bày rõ ràng cho họ. Chính Thượng Đế đã phơi bày những điều ấy ra cho họ.

²⁰ Có nhiều điều về Thượng Đế mà con người không thể thấy—chẳng hạn như quyền năng vô hạn và thiên tính của Ngài. Nhưng từ thuở tạo thiên lập địa, hai đặc tính này đều sờ sờ ra đó và ai cũng hiểu được. Cho nên họ không có lý do gì để bào chữa về những việc làm xấu xa của mình.

²¹ Họ đã biết Thượng Đế, nhưng không chịu tôn kính hoặc tạ ơn Ngài. Tư tưởng họ thật vô dụng. Trí óc họ đầy ngu tối.

²² Họ bảo rằng mình khôn ngoan nhưng lại hóa ra ngu dại.

²³ Họ đánh đổi vinh hiển của Thượng Đế, là Đấng sống đời đời, để thờ lạy những thần tượng tạc giống hình người, chim chóc, súc vật hoặc rắn rết.

²⁴ Vì họ hành động như thế nên Thượng Đế bỏ mặc họ đi theo con đường tội lỗi, lúc nào họ cũng muốn làm ác. Do đó, họ đẩy đẩy tội nhục dục, sử dụng thân thể với nhau một cách bậy bạ.

²⁵ Họ đã đánh đổi sự thật của Thượng Đế để lấy sự dối trá. Họ thờ phụng những vật được tạo dựng, thay vì thờ Đấng Tạo Hóa là Đấng đáng được ca ngợi đời đời. A-men.

²⁶ Vì thế cho nên Thượng Đế đã bỏ mặc họ làm những việc như nhục theo ý họ. Đàn bà không còn thực hành tình dục tự nhiên nữa, mà trái lại, hành dục với nhau.

²⁷ Đàn ông cũng vậy, không còn thực hành tình dục tự nhiên nữa, mà lại hành dục với nhau. Đàn ông làm những việc như nhục

với nhau, vì lý do đó thân thể họ phải mang lấy hình phạt về tội phạm của mình.

²⁸ Người ta không cho việc hiểu biết thực sự về Thượng Đế là quan trọng. Nên Thượng Đế bỏ mặc họ suy nghĩ theo ý tưởng ngông cuồng, làm những việc bậy bạ.

²⁹ Lòng họ đầy dẫy tội lỗi, độc ác, ích kỷ, ganh ghét, đố kỵ, giết người, tranh giành, dối trá, làm hại nhau. Họ nói hành,

³⁰ bêu xấu lẫn nhau và thù ghét Thượng Đế. Họ cộc cằn, kiêu căng và khoác lác. Lúc nào họ cũng nghĩ đến chuyện làm quấy, không vâng lời cha mẹ.

³¹ Họ ngu dại, không giữ lời hứa, thiếu nhân từ và khoan dung với người khác.

³² Họ biết luật Thượng Đế dạy rằng những ai có đời sống như vậy thật đáng chết, nhưng không những họ vẫn tiếp tục làm ác, mà lại còn xúi giục kẻ khác làm nữa.

2

Các bạn cũng phạm tội

¹ Nếu bạn nghĩ rằng mình có thể lên án người khác, thì bạn lầm. Khi lên án người khác là tự lên án mình, vì chính mình cũng làm như họ.

² Thượng Đế lên án những người làm như thế và chúng ta biết phán quyết của Ngài là công bằng.

³ Bạn lên án những người phạm tội, mà chính mình cũng phạm tội như họ. Bạn tưởng sẽ thoát khỏi sự trừng phạt của Thượng Đế sao?

⁴ Ngài rất nhân từ và kiên nhẫn, chờ đợi bạn thay đổi, nhưng bạn không đếm xỉa gì đến lòng nhân từ Ngài. Bạn không biết rằng

Thượng Đế nhân từ cốt để cho bạn ăn năn.

⁵ Nhưng bạn ương ngạnh, không chịu thay đổi, cho nên bạn sẽ rước lấy sự trừng phạt nặng nề hơn, trong ngày Thượng Đế nổi giận. Vào ngày ấy, mọi người sẽ thấy sự xét xử công bình của Ngài.

⁶ Thượng Đế sẽ thưởng phạt mỗi người theo việc họ đã làm.

⁷ Một số người luôn làm lành, sống cho vinh hiển của Thượng Đế, cho danh dự và những gì bất diệt. Ngài sẽ ban cho họ sự sống đời đời.

⁸ Còn những kẻ sống ích kỷ, không vâng theo sự thật mà đi theo điều ác, thì Thượng Đế sẽ giáng trừng phạt và cơn giận của Ngài.

⁹ Ngài sẽ mang khốn khổ đến cho những kẻ làm ác—trước là người Do-thái, sau là cho những người không phải Do-thái.

¹⁰ Nhưng Ngài sẽ ban vinh dự và bình an cho những người làm lành—trước là người Do-thái sau là những người không phải Do-thái.

¹¹ Vì Thượng Đế đối xử mọi người như nhau.

¹² Ai không có luật pháp mà phạm tội sẽ phải chết, dù không có luật pháp. Cũng thế, những người có luật pháp mà phạm tội thì sẽ bị luật pháp xét xử.

¹³ Chỉ nghe luật pháp suông thôi, không thể nào giúp người ta hòa thuận lại với Thượng Đế đâu. Người nào vâng theo luật pháp mới hòa thuận lại với Ngài được.

¹⁴ Những người không phải Do-thái, dù không có luật pháp, nhưng nếu do bản chất tự nhiên làm theo những điều luật pháp qui định, thì những điều ấy là luật

pháp của họ rồi.

¹⁵ Họ cho thấy rằng, tự lòng mình đã biết phân biệt phải quấy theo như luật pháp qui định. Họ chứng tỏ điều ấy qua lương tâm. Lương tâm có khi bảo rằng mình làm đúng, có khi bảo rằng mình làm sai.

¹⁶ Việc ấy sẽ xảy đến trong ngày mà Thượng Đế, qua Chúa Cứu Thế Giê-xu, sẽ xét xử những tâm tư thâm kín của con người. Đó là điều dạy dỗ của Tin Mừng mà tôi rao giảng.

Người Do-thái và luật pháp

¹⁷ Còn bạn thì sao? Bạn tự cho mình là người Do-thái. Bạn tin luật pháp Mô-se và khoe rằng mình sống gần Thượng Đế.

¹⁸ Bạn biết Ngài muốn bạn làm gì và điều gì là hệ trọng vì bạn học biết luật pháp.

¹⁹ Bạn tự cho mình là người dẫn đường kẻ mù, ánh sáng cho kẻ đi trong tối tăm.

²⁰ Bạn tự cho mình có thể chỉ bảo điều phải cho kẻ ngu, và dạy những kẻ dốt nát. Vì bạn có luật pháp, nên bạn nghĩ mình biết mọi thứ và có sự thật theo mình.

²¹ Bạn dạy người khác mà không dạy bản thân mình sao? Bạn dạy kẻ khác đừng ăn cắp mà chính mình lại ăn cắp.

²² Bạn bảo kẻ khác không nên phạm tội ngoại tình mà chính mình lại phạm tội ấy. Bạn ghét thần tượng, mà lại đánh cắp hình tượng trong đền thờ.

²³ Bạn khoe khoang là biết luật Thượng Đế, nhưng lại làm nhục danh Ngài bằng cách phạm luật ấy,

²⁴ thật đúng như Thánh Kinh chép, "Vì người mà dân ngoại xúc phạm đến danh CHÚA."^{*}

* 2:24: Vì người ... danh CHÚA Ê-sai 52:5. Xem thêm Ê-xê 36:20-23.

²⁵ Nếu bạn tuân giữ luật pháp, thì phép cắt dương bì có ý nghĩa. Còn nếu bạn phạm luật, thì cắt dương bì cũng như không.

²⁶ Những người không phải Do-thái vốn không chịu phép cắt dương bì, nhưng nếu họ làm theo điều luật pháp dạy bảo, thì xem như họ đã chịu phép ấy rồi.

²⁷ Còn bạn là người Do-thái có luật pháp viết thành chữ và có phép cắt dương bì, nhưng bạn lại phạm luật. Cho nên những người không chịu phép cắt dương bì về phần thể xác, mà tuân theo luật pháp, sẽ kết án bạn.

²⁸ Họ có thể làm như thế được là vì nếu một người chỉ có cái vỏ Do-thái về phần xác mà thôi thì không phải là người Do-thái thật; phép cắt dương bì† thật không phải chỉ có bề ngoài thân thể thôi đâu.

²⁹ Người Do-thái thật là người Do-thái bên trong lòng; phép cắt dương bì thật là do Thánh Linh làm trong lòng, chứ không phải qua luật pháp viết thành chữ. Người như thế được Thượng Đế ca ngợi, chứ không phải con người.

3

¹ Thế thì người Do-thái có gì hơn những dân tộc khác? Phép cắt dương bì có gì đặc biệt?

² Dĩ nhiên là có, về nhiều mặt. Điểm quan trọng nhất là: Thượng Đế đã trao lời dạy dỗ của Ngài cho người Do-thái.

³ Nếu có một vài người Do-thái bất trung với Ngài, có phải vì vậy mà Ngài không thực hiện lời Ngài đã hứa sao?

⁴ Không phải! Thượng Đế vẫn chân thật dù cho mọi người giả dối. Như Thánh Kinh viết:

“Ngài được chứng tỏ là đúng khi Ngài phán,
và lẽ phải sẽ về phần Ngài.”
Thi thiên 51:4

⁵ Khi chúng ta phạm tội, điều đó chứng tỏ Thượng Đế đúng. Như thế có thể nào bảo rằng Thượng Đế trừng phạt chúng ta là sai chăng? (Tôi nói như một vài người thường nói)

⁶ Không! Nếu Thượng Đế không trừng phạt chúng ta thì làm thế nào Ngài xét xử thế gian?

⁷ Có người sẽ bảo, “Khi tôi nói dối tức là tôi làm vinh hiển Ngài, vì sự dối của tôi chứng tỏ Thượng Đế là thật. Thế thì tại sao tôi bị xét xử như người có tội?”

⁸ Nói như thế cũng chẳng khác nào lập luận, “Phải làm ác để mang cái thiện đến.” Có người bịa đặt, cho rằng chúng tôi dạy như thế. Họ nói bậy và thật đáng phạt.

Mọi người đều phạm tội

⁹ Thế thì người Do-thái có gì khác hơn dân tộc khác không? Không! Chúng ta đã nói rằng người Do-thái và tất cả dân tộc khác đều phạm tội.

¹⁰ Như lời Thánh Kinh viết:

“Chẳng có ai làm điều phải,
kiếm một người cũng không ra.

¹¹ Chẳng có ai hiểu biết.

Không một người nào nhờ
Thượng Đế cứu giúp.

¹² Mọi người đều quay lưng đi.

Ai nấy đều trở thành vô dụng.
Chẳng có một người làm lành,
dù một người cũng chẳng có.”
Thi thiên 14:1-3

† 2:28: **cắt dương bì** Xem Bảng Giải Thích Từ Ngữ. Ở đây Phao-lô dùng nghĩa bóng để chỉ những tín hữu cùng chia sẻ giao ước mới mà Thượng Đế ban cho dân Ngài qua Chúa Giê-xu.

13 “Miệng chúng mở toang ra như huyết mã; dùng lưỡi mình để nói dối.”
Thi thiên 5:9

“Lời nói chúng hiểm độc như nọc rắn.” *Thi thiên 140:3*

14 “Môi miệng chúng đầy nguyên rủa và ganh ghét.” *Thi thiên 10:7*

15 “Lúc nào cũng sẵn sàng để giết hại người khác.

16 Nơi nào chúng đi đều gây ra tai hại và đau khổ.

17 Chúng không biết sống hòa bình là gì.” *Ê-sai 59:7-8*

18 “Chúng chẳng biết sợ Thượng Đế gì cả.” *Thi thiên 36:1*

19 Chúng ta biết rằng những gì luật pháp dạy là dành cho những người có luật pháp. Vì thế không ai có thể bào chữa được, cho nên cả thế gian đều nằm dưới sự trừng phạt của Thượng Đế,

20 vì không ai nhờ tuân theo luật pháp mà được hòa thuận lại với Thượng Đế cả. Luật pháp chỉ cho chúng ta biết tội lỗi thôi.

Thượng Đế khiến con người trở nên công chính

21 Nhưng Thượng Đế đã cho chúng ta phương cách hòa thuận lại với Ngài, mà không qua luật pháp. Phương cách ấy đã được luật pháp và các nhà tiên tri dạy chúng ta.

22 Ngài khiến con người hòa thuận lại với Ngài qua đức tin* vào Chúa Cứu Thế Giê-xu. Hễ ai tin Chúa Cứu Thế đều được hòa thuận với Thượng Đế, vì mọi người đều đồng một tình trạng:

23 Mọi người đều phạm tội, không đáng hưởng vinh hiển của Thượng Đế.

24 Mọi người phải hòa thuận lại với Ngài qua ân phúc của Ngài, đó là một quà tặng từ Thượng Đế. Qua Chúa Cứu Thế Giê-xu, loài người được tha tội.

25 Thượng Đế đã hi sinh mạng sống Chúa Giê-xu để con người được xóa tội, nhờ tin vào sự chết của Ngài. Thượng Đế làm như thế để tỏ ra sự công chính của Ngài, như xưa kia Ngài bỏ qua tội lỗi mà con người đã phạm.

26 Ngày nay Thượng Đế đã ban Chúa Giê-xu để chứng tỏ điều Ngài làm là đúng. Như vậy, Ngài có thể xét xử công bình và hòa thuận lại với người nào đặt niềm tin mình nơi Chúa Giê-xu.

27 Thế thì chúng ta có lý do gì để tự khoe hay không?—Không! Tại sao? Vì con đường đức tin khiến cho chẳng còn ai có thể tự khoe như khi họ nhờ con đường vắng giữ luật pháp.

28 Con người được hòa thuận lại với Thượng Đế nhờ đức tin, chứ không phải nhờ vắng giữ luật pháp.

29 Có phải Thượng Đế chỉ là Thượng Đế của người Do-thái mà thôi hay Ngài cũng là Thượng Đế của những người không phải Do-thái nữa? Dĩ nhiên Ngài cũng là Thượng Đế của người không phải Do-thái nữa

30 vì chỉ có một Thượng Đế duy nhất thôi. Nếu Ngài đã làm cho người Do-thái† hòa thuận lại với Ngài qua đức tin của họ, thì Ngài cũng sẽ khiến cho mọi người không phải Do-thái‡ hòa thuận lại với Ngài qua đức tin của họ.

31 Thế thì có phải chúng ta đã

* **3:22: đức tin** Hay “sự trung tín.” † **3:30: người Do-thái** Nguyên văn, “người chịu cắt dương bì.” ‡ **3:30: người không phải Do-thái** Nguyên văn, “người không chịu cắt dương bì.”

phá bỏ luật pháp qua con đường đức tin không? Không phải! Trái lại, nhờ đức tin chúng ta làm cho luật pháp thêm vững chắc.

4

Dùng Áp-ra-ham làm dẫn chứng

¹ Chúng ta có thể nói Áp-ra-ham, tổ tiên của dân tộc ta, đã học được gì về đức tin?

² Nếu Áp-ra-ham được hòa thuận với Thượng Đế nhờ những điều ông làm thì ông sẽ có lý do chính đáng để khoe. Nhưng Áp-ra-ham không thể tự khoe trước Thượng Đế.

³ Vì Thánh Kinh viết, “Áp-ra-ham đặt niềm tin nơi Thượng Đế, Ngài chấp nhận niềm tin của ông và niềm tin ấy khiến ông hòa thuận lại với Ngài.”*

⁴ Ai làm việc thì lương bổng không thể xem là quà biếu mà là tiền công của mình.

⁵ Nhưng con người không thể làm cách nào để hòa thuận lại với Thượng Đế được. Nên con người phải trông cậy vào Thượng Đế là Đấng có thể khiến cho kẻ ác hòa thuận lại với Ngài. Thượng Đế sẽ chấp nhận đức tin của họ, nhờ đó họ được hòa thuận lại với Ngài.

⁶ Đa-vít cũng đã nói tương tự như thế. Ông bảo rằng ai được hòa thuận với Thượng Đế, nghĩa là được Ngài tha thứ những tội lỗi của mình, thật có phúc.

⁷ “Phúc cho người nào được xóa hết tội,

bao nhiêu việc phạm pháp đều được tha thứ.

⁸ Phúc cho kẻ mà Chúa không kết tội.” *Thi thiên 32:1-2*

⁹ Có phải phúc lành này chỉ dành cho người được cắt dương bì thôi hay là cũng dành cho người không được cắt dương bì nữa? Chúng ta đã nói rằng Thượng Đế chấp nhận niềm tin của Áp-ra-ham và chính niềm tin ấy khiến ông hòa thuận lại với Ngài.

¹⁰ Ông được hòa thuận ra sao? Thượng Đế chấp nhận Áp-ra-ham trước khi ông chịu phép cắt dương bì hay là sau?—Trước khi ông chịu phép cắt dương bì.

¹¹ Áp-ra-ham chịu cắt dương bì để chứng tỏ ông đã hòa thuận lại với Thượng Đế vì ông tin Ngài trước khi chịu cắt dương bì. Cho nên Áp-ra-ham trở nên cha của những người tin nhưng không được cắt dương bì; ông là cha của mọi tín hữu đã hòa thuận lại với Thượng Đế.

¹² Áp-ra-ham cũng đồng thời là cha của những người đã chịu cắt dương bì và sống theo niềm tin mà Áp-ra-ham, tổ tiên chúng ta đã có trước khi chịu cắt dương bì.

Thượng Đế giữ lời hứa của Ngài

¹³ Áp-ra-ham và dòng dõi ông đã nhận lời hứa rằng sản nghiệp của họ sẽ gồm toàn thế giới. Ông nhận lời hứa ấy không nhờ luật pháp mà nhờ giảng hòa lại với Thượng Đế qua đức tin.

¹⁴ Nếu chúng ta có thể nhận được lời hứa của Thượng Đế bằng cách tuân giữ luật pháp thì đức tin trở nên vô ích. Lời hứa của Thượng Đế cho Áp-ra-ham cũng vô ích,

¹⁵ Vì luật pháp chỉ đưa đến cơn thịnh nộ của Thượng Đế mà thôi. Nhưng nơi nào không có luật pháp thì cũng không có việc phạm pháp.

* 4:3: *Áp-ra-ham ... với Ngài* Sáng 15:6.

¹⁶ Cho nên chúng ta nhận được lời hứa của Thượng Đế qua đức tin. Lời hứa ấy trở thành một quà tặng, mà tất cả con cháu Áp-ra-ham đều có thể nhận. Lời hứa ấy không phải dành cho những người sống dưới luật pháp Mô-se mà là cho những người sống trong đức tin như Áp-ra-ham, tổ phụ chúng ta.

¹⁷ Như Thánh Kinh viết, “Ta lập người làm cha của nhiều dân tộc.”† Điều này được thực hiện trước mặt Thượng Đế vì Áp-ra-ham tin cậy Ngài là Đấng ban sự sống cho kẻ chết và đã sáng tạo mọi vật từ chỗ hư vô.

¹⁸ Áp-ra-ham không hi vọng có con cái nối dòng, nhưng ông tin cậy Thượng Đế và vẫn nuôi hi vọng, nên ông đã trở thành cha của nhiều dân tộc. Đúng như Thượng Đế đã bảo, “Dòng dõi người sẽ đông không thể đếm được.”‡

¹⁹ Lúc ấy Áp-ra-ham đã gần một trăm tuổi, quá tuổi bình thường để có con, còn Sa-ra thì không thể nào sinh con được. Áp-ra-ham lo âu về điều ấy nhưng niềm tin của ông nơi Thượng Đế vẫn không lay chuyển.

²⁰ Ông không bao giờ hoài nghi rằng Thượng Đế sẽ không giữ lời hứa của Ngài, trái lại ông nắm chắc niềm tin. Ông vững tin hơn và ca ngợi Thượng Đế.

²¹ Áp-ra-ham tin chắc rằng những gì Ngài hứa thì Ngài cũng có quyền thực hiện được.

²² Cho nên “Thượng Đế chấp nhận đức tin của Áp-ra-ham, và đức tin ấy khiến ông hòa thuận lại với Ngài.”§

²³ Câu “Thượng Đế chấp nhận

đức tin của Áp-ra-ham” không phải chỉ viết cho ông mà thôi

²⁴ mà còn cho chúng ta nữa. Thượng Đế sẽ chấp nhận chúng ta vì chúng ta tin nơi Đấng đã khiến Giê-xu, Chúa chúng ta, sống lại từ kẻ chết.

²⁵ Chúa Giê-xu đã chịu chết vì tội chúng ta, Ngài đã sống lại để chúng ta được hòa thuận lại với Thượng Đế.

5

Hòa thuận lại với Thượng Đế

¹ Vì đã trở nên công chính trước Thượng Đế qua đức tin, nên chúng ta hòa thuận lại với Ngài. Đó là nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu,

² Đấng đã đưa chúng ta vào ân phúc của Thượng Đế mà chúng ta hiện đang hưởng. Cho nên, chúng ta vui mừng vì hi vọng được dự phần trong vinh hiển của Thượng Đế.

³ Chúng ta cũng vui trong cảnh khổ, vì cảnh khổ dạy chúng ta nhẫn nhục.

⁴ Nhẫn nhục rèn luyện cá tính, cá tính đưa tới hi vọng.

⁵ Hi vọng ấy sẽ không làm chúng ta thất vọng vì Thượng Đế đã trút đầy tình yêu của Ngài vào lòng chúng ta qua Thánh Linh mà Ngài đã cho chúng ta.

⁶ Trong khi chúng ta không thể tự cứu mình được thì đúng lúc ấy, Chúa Cứu Thế đã chịu chết vì chúng ta, mặc dù chúng ta đang sống như thù nghịch với Ngài.

⁷ Dù là người tốt đi nữa, cũng ít ai chịu hi sinh tính mạng để cứu người khác.

⁸ Nhưng Thượng Đế đã tỏ tình yêu lớn lao của Ngài như sau: Trong khi chúng ta đang là tội nhân thì Chúa Cứu Thế chịu chết vì chúng ta.

† 4:17: *Ta lập ... dân tộc* Sáng 17:5. ‡ 4:18: *Dòng dõi ... đếm được* Sáng 15:5. § 4:22: *Thượng Đế ... với Ngài* Sáng 15:6.

⁹ Cho nên nhờ Chúa Cứu Thế, chúng ta chắc chắn được cứu khỏi cơn giận của Thượng Đế vì chúng ta đã được hòa thuận lại với Ngài, qua huyết hi sinh của Chúa Cứu Thế.

¹⁰ Trong khi chúng ta còn là thù nghịch với Thượng Đế, thì chúng ta được hòa thuận lại với Ngài qua sự chết của Con Ngài. Vì đã được hòa thuận lại với Ngài, nên chắc chắn Ngài sẽ cứu chúng ta, qua chính mạng sống của Con Ngài.

¹¹ Không những thế, ngày nay chúng ta vui mừng trong Thượng Đế qua Chúa Cứu Thế Giê-xu. Nhờ Ngài mà bây giờ chúng ta đã hòa thuận lại với Thượng Đế.

So sánh A-đam với Chúa Cứu Thế

¹² Do hành động của một người mà tội lỗi nhập vào thế gian, rồi tội lỗi dẫn đến sự chết. Vì thế mọi người phải chết—vì mọi người đều phạm tội.

¹³ Tội lỗi đã thống trị trên thế gian trước khi có luật pháp Mô-se, nhưng khi chưa có luật thì việc phạm luật không bị xem là tội.

¹⁴ Từ đời A-đam cho đến đời Mô-se, mọi người đều phải chết, dù cho người ấy chưa hề phạm tội do việc phạm điều ngăn cấm, như A-đam đã phạm chẳng hạn.

A-đam là hình ảnh của Đấng sẽ đến trong tương lai.

¹⁵ Quà tặng của Thượng Đế không giống như tội lỗi của A-đam. Do tội lỗi của một người mà nhiều người phải chết, nhưng ân phúc của Thượng Đế lớn hơn thế; nhiều người nhận được quà tặng từ Thượng Đế nhờ ân phúc của một người, đó là Chúa Cứu Thế Giê-xu.

¹⁶ Sau khi A-đam phạm tội một lần, ông liền bị kết tội. Nhưng ân phúc của Thượng Đế thì khác. Ân phúc của Thượng Đế được ban

cho sau khi xảy ra nhiều tội để chúng ta được hòa thuận lại với Ngài.

¹⁷ Một người phạm tội, khiến tất cả mọi người phải chết do tội của người ấy, nhưng bây giờ thì hễ ai nhận ân phúc của Thượng Đế và được hòa thuận với Ngài, sẽ nhận được sự sống thật và được quyền quản trị nhờ vào một người thôi, đó là Chúa Cứu Thế Giê-xu.

¹⁸ Cho nên, nếu một tội mà A-đam phạm đã mang đến cái chết cho mọi người, thì cũng qua một hành vi nhân đức của Chúa Cứu Thế mà mọi người được hòa thuận lại với Thượng Đế, để họ nhận được sự sống thật.

¹⁹ Vì sự bất vâng phục Thượng Đế của một người khiến mọi người mắc tội. Cũng thế, nhờ sự vâng phục Thượng Đế của một người mà mọi người được hòa thuận lại với Ngài.

²⁰ Luật pháp khiến tội lỗi gia tăng. Nhưng khi tội lỗi gia tăng, ân phúc Thượng Đế lại nhiều hơn nữa.

²¹ Trước kia tội lỗi dùng sự chết thống trị trên chúng ta, nhưng Thượng Đế đã ban ân phúc dồi dào để chúng ta được hòa thuận lại với Ngài. Do đó chúng ta được sống đời đời qua Chúa Cứu Thế Giê-xu.

6

Chết trong tội lỗi mà sống

cho Chúa Cứu Thế

¹ Anh chị em có nghĩ rằng chúng ta nên tiếp tục sống trong tội lỗi để ân phúc Thượng Đế thêm nhiều không?

² Không được! Chúng ta đã chết vì nếp sống cũ của bản tính tội lỗi, thì chẳng lẽ lại cứ mãi sống trong tội lỗi sao?

³ Anh chị em quên rằng khi chúng ta chịu lễ báp-têm là đã

trở thành một phần của thân thể Đấng Cứu Thế Giê-xu rồi sao? Chúng ta dự phần trong cái chết Ngài qua lễ báp-têm.

⁴ Khi chúng ta chịu báp-têm, chúng ta được chôn với Chúa Cứu Thế và dự phần trong cái chết của Ngài. Cho nên như Chúa Cứu Thế đã sống lại từ kẻ chết qua quyền năng kỳ diệu của Cha thế nào, chúng ta cũng sẽ sống một đời mới như thế.

⁵ Vì Chúa Cứu Thế chịu chết, chúng ta đồng chết với Ngài, nên chúng ta cũng sẽ đồng sống lại với Ngài từ kẻ chết giống như Ngài.

⁶ Chúng ta biết rằng đời cũ của chúng ta đã chết với Chúa Cứu Thế trên thập tự giá, để bản tính tội lỗi không còn cầm quyền và chúng ta không còn làm nô lệ cho tội lỗi nữa.

⁷ Vì ai đã chết là thoát khỏi gông cùm tội lỗi.

⁸ Nếu chúng ta chết với Chúa Cứu Thế, thì chúng ta biết mình cũng sẽ sống lại với Ngài.

⁹ Chúa Cứu Thế đã sống lại từ kẻ chết, chúng ta biết rằng Ngài không thể chết nữa. Sự chết hiện nay chẳng còn quyền gì trên Ngài.

¹⁰ Thật vậy, khi Chúa Cứu Thế chịu chết thì Ngài đánh bại quyền lực của tội lỗi một lần đủ cả. Bây giờ Ngài đã nhận sự sống mới nên Ngài sống cho Thượng Đế.

¹¹ Cũng thế, anh chị em hãy xem mình như chết về quyền lực của tội lỗi nhưng sống với Thượng Đế qua Chúa Cứu Thế Giê-xu.

¹² Cho nên đừng để tội lỗi thống trị đời sống anh chị em trên đất đang làm theo ý muốn con người xác thịt của mình.

¹³ Đừng hiến dâng chi thể mình mà phục vụ tội lỗi, làm công cụ

cho điều ác. Trái lại hãy hiến dâng chính mình cho Thượng Đế như là người đã chết mà nay được sống lại. Hãy hiến thân thể mình cho Thượng Đế, để phục vụ điều lành.

¹⁴ Tội lỗi không còn thống trị anh chị em nữa, vì anh chị em không còn ở dưới luật pháp nhưng ở dưới ân phúc của Thượng Đế.

Hãy làm tôi mọi cho sự công chính

¹⁵ Thế thì chúng ta phải làm sao? Chẳng lẽ vì bây giờ chúng ta không còn ở dưới luật pháp mà ở dưới ân phúc thì chúng ta cứ phạm tội sao? Không được!

¹⁶ Chắc hẳn anh chị em biết rằng khi mình chịu làm tôi mọi cho người nào thì phải vâng phục người ấy. Người mà mình vâng phục là chủ mình. Anh chị em có thể đi theo tội lỗi để dẫn đến cái chết về mặt thiêng liêng hoặc vâng theo Thượng Đế là Đấng có thể khiến anh chị em hòa thuận với Ngài.

¹⁷ Trước kia anh chị em làm nô lệ cho tội lỗi—tội lỗi thống trị anh chị em. Nhưng tạ ơn Thượng Đế, anh chị em đã hoàn toàn vâng theo những điều được dạy bảo.

¹⁸ Đã được giải thoát khỏi tội lỗi, bây giờ anh chị em làm nô lệ cho điều thiện.

¹⁹ Tôi phải dùng ví dụ này vì hơi khó cho anh chị em hiểu. Nếu trước kia anh chị em hiến dâng thân thể mình làm nô lệ cho tội lỗi và điều ác; chỉ sống cho điều ác thôi. Cũng thế, nay anh chị em hãy hiến thân thể mình để làm tôi cho điều thiện. Nghĩa là anh chị em chỉ sẽ sống cho Thượng Đế mà thôi.

²⁰ Trước kia anh chị em làm nô lệ cho tội lỗi nên điều thiện không quản trị anh chị em.

²¹ Trước kia anh chị em làm điều ác, đến nỗi ngày nay anh chị em vẫn còn xấu hổ về việc ấy. Những điều ác đó chỉ dẫn đến sự chết.

²² Nhưng nay anh chị em đã thoát khỏi tội lỗi, và trở thành nô lệ cho Thượng Đế để sống cho Ngài và nhận sự sống đời đời.

²³ Ai phạm tội thì phải lãnh tiền công của tội lỗi—đó là sự chết. Nhưng quà tặng của Thượng Đế là sự sống đời đời trong Đấng Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.

7

Dẫn chứng về hôn nhân

¹ Thưa anh chị em, anh chị em đều hiểu luật Mô-se và biết rằng luật pháp áp dụng cho người nào là chỉ khi người ấy còn sống mà thôi.

² Chẳng hạn, chồng còn sống bao lâu thì luật buộc người đàn bà phải gắn bó với chồng bấy lâu. Nếu chồng chết thì người vợ được giải thoát khỏi luật hôn nhân.

³ Trong khi chồng còn sống mà vợ đi lấy người khác thì bị luật pháp kết tội ngoại tình. Nhưng khi chồng chết rồi, thì dù cho lấy người khác cũng không bị kết tội ngoại tình.

⁴ Cũng thế, thưa anh chị em, khi con người cũ của mình chết rồi, thì anh chị em được giải thoát khỏi luật pháp, nhờ sự chết của Chúa Cứu Thế. Nghĩa là, ngày nay các anh chị em thuộc về một Đấng khác—Đấng đã sống lại từ kẻ chết—để anh chị em sống ích lợi cho Thượng Đế.

⁵ Trước kia anh chị em bị con người tội lỗi của mình thống trị. Luật pháp khiến chúng ta hành động theo tội lỗi thống trị bên trong chúng ta, cho nên mọi hành

động chúng ta chỉ dẫn đến sự chết.

⁶ Trước kia, luật pháp kèm giữ chúng ta như tù nhân, nhưng nay con người cũ đã chết, nghĩa là chúng ta được giải thoát khỏi luật pháp. Cho nên chúng ta phục vụ Thượng Đế theo cách mới trong Thánh Linh, chứ không theo cách cũ qua những luật viết thành chữ nữa.

Cuộc tranh chiến với tội lỗi

⁷ Có lẽ anh chị em nghĩ rằng tôi cho luật pháp là tội lỗi. Không phải! Nhưng luật pháp cho tôi biết thế nào là tội lỗi. Nếu luật pháp không nói, “Người không được thêm muốn đồ vật của kẻ khác”^{*} thì tôi sẽ không biết tội trộm cắp là gì.

⁸ Tội lỗi đã tìm cách dùng điều răn ấy khiến tôi tham muốn đủ thứ điều trái phép. Nhưng khi không có luật pháp, tội lỗi không có quyền gì.

⁹ Trước khi tôi biết luật pháp thì tôi vẫn sống, nhưng khi luật pháp đến thì tội lỗi sống trong tôi,

¹⁰ còn tội thì chết. Điều răn đáng lẽ giúp tôi sống, hóa ra làm cho tôi chết.

¹¹ Tội lỗi đã tìm cách phỉnh gạt tôi bằng cách dùng luật pháp làm cho tôi chết.

¹² Cho nên luật pháp là thánh thiện, điều răn cũng thánh thiện, tốt và công chính.

¹³ Như thế nghĩa là điều tốt lại mang cái chết đến cho tôi sao? Không phải! Tội lỗi dùng cái tốt để mang cái chết đến cho tôi. Như thế để tôi biết tội lỗi là gì, và điều răn cho thấy tội lỗi quá thật là xấu.

Cuộc chiến nội tâm

¹⁴ Chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng, nhưng tôi không

^{*} 7:7: *Người không ... kẻ khác* Xuất 20:17; Phục 5:21.

thiêng liêng vì tôi làm nô lệ cho tội lỗi.

¹⁵ Tôi không hiểu điều mình làm. Tôi không làm điều mình thích mà lại làm điều mình ghét.

¹⁶ Nếu tôi làm điều tôi ghét, thì tôi nhìn nhận luật pháp là đúng.

¹⁷ Nhưng thực ra không phải tôi làm những điều tôi ghét mà là do tội lỗi bên trong xui khiến tôi.

¹⁸ Thật thế, tôi biết trong con người tôi chẳng có tính thiện nào —nghĩa là trong xác thể trần tục và tội lỗi của tôi không có cái gì gọi là thiện cả. Tôi muốn làm điều phải mà tôi lại không làm.

¹⁹ Điều thiện mình muốn làm, thì không làm, nhưng lại làm điều ác mà mình không muốn.

²⁰ Cho nên khi tôi làm điều mình ghét, thì chẳng phải tôi làm nữa mà là tội lỗi bên trong xui khiến tôi.

²¹ Nên tôi đã học được luật này: Khi muốn làm điều thiện, thì điều ác đeo đuổi tôi.

²² Lòng tôi rất ưa thích luật pháp Thượng Đế,

²³ nhưng tôi lại thấy một luật khác tác động bên trong con người tôi, chiến đấu với luật mà lòng tôi đã chấp nhận. Đó là luật tội lỗi sống trong tôi, cố bắt tôi làm tôi mọi cho nó.

²⁴ Thật khốn cho tôi! Ai sẽ giải thoát tôi khỏi thân thể chết này?

²⁵ Cảm tạ Thượng Đế đã cứu tôi qua Giê-xu, Đấng Cứu Thế, Chúa chúng ta!

Vì vậy, lòng tôi thì làm nô lệ cho luật pháp của Thượng Đế, còn xác thể tôi thì làm nô lệ cho luật pháp của tội lỗi.

8

Hãy để Thánh Linh ngự trị

¹ Hiện nay những ai ở trong Đấng Cứu Thế Giê-xu không còn bị kết tội nữa.

² Qua Chúa Cứu Thế Giê-xu, luật pháp của Thánh Linh ban cho tôi* sự sống mới và giải thoát tôi khỏi luật pháp là điều vốn đưa đến tội lỗi và sự chết.

³ Thực ra luật pháp không có quyền gì, vì đã trở thành yếu đuối qua con người tội lỗi của chúng ta. Nhưng Thượng Đế đã làm điều mà luật pháp không làm được. Ngài sai Con Ngài đến thế gian, mang thân thể mà con người dùng để phục vụ tội lỗi. Khi Con Ngài chết để chuộc tội chúng ta, Thượng Đế dùng một sinh mạng để tiêu diệt tội lỗi.

⁴ Thượng Đế làm như thế để hoàn thành điều mà luật pháp đòi hỏi. Cho nên hiện nay chúng ta không còn sống theo con người tội lỗi của mình nữa, mà sống theo Thánh Linh.

⁵ Ai sống theo bản tính tội lỗi thì lúc nào cũng nghĩ theo ý muốn của tội lỗi. Nhưng ai sống theo Thánh Linh, thì nghĩ đến những điều Thánh Linh ưa thích.

⁶ Nếu con người tội lỗi quản trị trong tâm tư sẽ dẫn đến sự chết. Nhưng nếu Thánh Linh ngự trị tâm tư sẽ đưa đến sự sống và hòa bình.

⁷ Khi tâm tư ai bị con người tội lỗi quản trị thì người ấy nghịch lại Thượng Đế vì không tuân giữ luật pháp của Ngài, mà thực ra họ cũng chẳng có khả năng tuân giữ.

⁸ Những ai bị con người tội lỗi thống trị không thể nào làm vừa lòng Thượng Đế.

⁹ Nhưng anh chị em không còn bị con người tội lỗi thống trị nữa. Anh chị em được Thánh Linh ngự trị, nếu Thánh Linh của Thượng

* **8:2: cho tôi** Một vài bản Hi-lạp ghi “cho anh chị em.”

Để thật sự sống trong anh chị em. Ai không có Thánh linh của Chúa Cứu Thế, thì không thuộc về Chúa Cứu Thế.

¹⁰ Thân thể của anh chị em lúc nào cũng xem như chết vì tội lỗi. Nhưng nếu Chúa Cứu Thế sống trong anh chị em, thì Thánh Linh sẽ cho anh chị em sự sống, vì Chúa Cứu Thế đã giúp anh chị em hoà thuận lại với Thượng Đế.

¹¹ Thượng Đế đã khiến Chúa Giê-xu sống lại từ kẻ chết và nếu Thánh Linh của Thượng Đế sống trong anh chị em, thì Ngài cũng ban sự sống cho thân thể vốn chết của anh chị em. Thượng Đế là Đấng khiến Chúa Cứu Thế sống lại từ kẻ chết, cũng sẽ ban sự sống qua Thánh Linh là Đấng sống trong anh chị em.

¹² Cho nên, anh chị em ơi, đừng để con người tội lỗi thống trị mình để sống theo ý muốn con người cũ của mình nữa.

¹³ Nếu anh chị em sống theo ý muốn xấu xa của con người tội lỗi, tâm linh anh chị em sẽ chết. Nhưng nếu anh chị em nhờ Thánh Linh để không còn làm quấy qua xác thịt mình, thì anh chị em sẽ sống thật.

¹⁴ Con cái thật của Thượng Đế là những người sống dưới sự hướng dẫn của Thánh Linh Ngài.

¹⁵ Thánh Linh mà anh chị em nhận lãnh không để chúng ta làm nô lệ cho sự sợ hãi nữa; Ngài biến chúng ta trở nên con cái Thượng Đế. Nhờ Thánh Linh đó mà chúng ta có thể gọi, “Thưa Cha!”†

¹⁶ Chính Thánh Linh cùng với tâm linh của chúng ta chứng nhận rằng chúng ta là con cái Thượng Đế.

¹⁷ Nếu chúng ta là con cái Thượng Đế thì chúng ta sẽ nhận

lãnh phúc lành từ Thượng Đế cùng với Chúa Cứu Thế miễn là chúng ta đồng chịu khổ với Ngài để chúng ta cùng nhận vinh hiển với Ngài.

Vinh hiển tương lai của chúng ta

¹⁸ Những sự đau khổ mà chúng ta hiện đang nếm trải không đáng gì so với vinh hiển sẽ được phô bày ra cho chúng ta.

¹⁹ Mọi vật Thượng Đế mà tạo dựng rất nóng lòng trông mong lúc mà Thượng Đế bày tỏ con cái Ngài cho thế gian.

²⁰ Mọi vật Thượng Đế tạo dựng đã thay đổi và trở thành vô dụng, không phải do ý muốn của những vật ấy, mà là do ý muốn Thượng Đế, vì luôn luôn có hi vọng này:

²¹ Những vật Thượng Đế tạo dựng sẽ không còn bị tổn hại nữa mà nhận được sự tự do và vinh hiển dành cho con cái Thượng Đế.

²² Cho đến bây giờ chúng ta biết mọi vật Thượng Đế tạo dựng đang mong đợi trong quận thất như người đàn bà sắp sinh nở.

²³ Không phải chỉ thế giới hữu hình thôi đâu, mà bên trong chúng ta cũng chờ đợi trong quận thất. Chúng ta nhận được Thánh Linh là phần đặt cọc của lời hứa từ Thượng Đế. Cho nên chúng ta chờ đợi Thượng Đế làm xong việc biến hóa chúng ta thành con cái Ngài, nghĩa là sẽ giải thoát con người chúng ta.

²⁴ Vì đã được cứu rồi, nên chúng ta nuôi hi vọng ấy. Nếu chúng ta đã thấy điều mình đang trông mong thì không thể gọi là hi vọng nữa. Thấy rồi thì đâu còn gì để mà trông mong?

²⁵ Nhưng nếu chúng ta trông mong điều mình chưa nhận được

† 8:15: **Thưa Cha** Nguyên văn, “A-ba.” Tiếng trẻ con Do-thái gọi cha trong ngôn ngữ A-ram.

thì chúng ta kiên nhẫn chờ đợi điều ấy.

²⁶ Ngoài ra, Thánh Linh cũng giúp cho bản chất yếu đuối của chúng ta. Vì chúng ta không biết nên cầu xin như thế nào. Nhưng chính Thánh Linh cầu xin Thượng Đế giùm cho chúng ta, đến nỗi van xin Ngài bằng những tâm tư sâu kín mà ngôn ngữ không diễn tả được.

²⁷ Thượng Đế nhìn thấy lòng dạ mỗi người. Ngài cũng biết ý nghĩ của Thánh Linh vì Thánh Linh cầu thay cho con dân Thượng Đế theo ý muốn Ngài.

²⁸ Chúng ta biết mọi việc hợp lại đều mang lợi ích đến cho những ai yêu mến Thượng Đế, là những người Ngài đã gọi, theo mục đích của Ngài.

²⁹ Thượng Đế biết họ trước khi tạo dựng vũ trụ và Ngài đã dự định rằng họ sẽ giống như Con Ngài để Chúa Giê-xu trở thành con đầu lòng của tất cả các anh chị em.

³⁰ Ngài muốn họ trở nên giống như Con Ngài. Những người Ngài muốn trở nên giống như Con Ngài thì Ngài đã gọi. Những người Ngài đã gọi, Ngài cũng đã làm cho hòa thuận lại với mình; và những người Ngài đã làm cho hòa thuận thì được Ngài tôn vinh.

Tình yêu Thượng Đế qua Chúa Giê-xu

³¹ Cho nên chúng ta sẽ nói sao về điều này? Nếu Thượng Đế ở cùng chúng ta thì không ai có thể thắng chúng ta được.

³² Ngài đã không tiếc Con Ngài nhưng đã hi sinh Con ấy vì chúng ta. Cho nên Ngài cũng sẽ cho chúng ta mọi điều cùng với Con Ngài.

³³ Ai có thể kiện cáo người mà Thượng Đế đã chọn? Không một

ai, vì Thượng Đế là Đấng khiến họ trở nên công chính.

³⁴ Ai có thể kết tội con dân của Thượng Đế? Không một ai, vì Chúa Cứu Thế Giê-xu đã chết, nhưng cũng đã sống lại từ kẻ chết và hiện nay đang ngồi bên phải Thượng Đế để cầu thay cho chúng ta.

³⁵ Có gì phân cách tình yêu của Chúa Cứu Thế dành cho chúng ta không? Có phải khốn khó, hoạn nạn, đau khổ, đói khát, trần trường, nguy hiểm hay chết chóc không?

³⁶ Như Thánh Kinh viết:

“Vì Ngài mà chúng tôi lúc nào cũng kề cái chết. Người ta xem chúng tôi không khác gì mấy con chiên sẵn sàng bị làm thịt.” *Thi thiên 44:22*

³⁷ Nhưng trong mọi hoàn cảnh ấy chúng ta toàn thắng nhờ Thượng Đế là Đấng đã bày tỏ tình yêu của Ngài cho chúng ta.

³⁸ Tôi tin chắc rằng dù sự chết, sự sống, thiên sứ, thần linh, việc hiện tại, việc tương lai, quyền lực,

³⁹ những gì bên trên chúng ta, bên dưới chúng ta, hoặc bất cứ biến cố nào trên thế giới, không điều gì có thể phân cách chúng ta khỏi tình yêu mà Thượng Đế đã bày tỏ ra trong Giê-xu, Đấng Cứu Thế, Chúa chúng ta.

9

Thượng Đế và người Do-thái

¹ Tôi ở trong Chúa Cứu Thế cho nên tôi nói thật, không nói dối với anh chị em điều này. Lương tâm tôi được Thánh Linh ngự trị và xác nhận rằng tôi không nói dối.

² Tôi hết sức đau khổ và luôn luôn buồn rầu.

³ Tôi rất muốn giúp đỡ anh chị em tôi là người Do-thái, dân tộc

tôi. Đến nỗi tôi ước ao rằng nếu vì họ mà chính mình tôi bị nguyên rủa và bị phân cách khỏi Chúa Cứu Thế, tôi cũng sẵn lòng.

⁴ Họ là dân Ít-ra-en, con cái được Thượng Đế tuyển chọn. Họ đã thấy vinh hiển Ngài và cũng đã nhận giao ước mà Thượng Đế đã lập với dân Ngài. Thượng Đế cho họ luật pháp Mô-se đồng thời chỉ bảo họ cách thờ phụng Ngài và cho họ lời hứa của Ngài.

⁵ Họ là con cháu của những ông tổ nổi danh của chúng ta, và thuộc về quốc gia mà Đấng Cứu Thế xuất thân, Ngài là Thượng Đế cao cả, đáng chúc tụng đời đời.* A-men.

⁶ Không phải Thượng Đế chẳng giữ lời hứa đối với họ. Nhưng chỉ có một số người Ít-ra-en là con dân thật của Thượng Đế,†

⁷ và cũng chỉ có một số ít con cháu Áp-ra-ham là con cháu thật của Áp-ra-ham thôi. Thượng Đế bảo Áp-ra-ham rằng, “Dòng dõi của người mà ta hứa sẽ ra từ Y-sác.”‡

⁸ Như thế nghĩa là không phải tất cả con cháu của Áp-ra-ham đều là con cái thật của Thượng Đế đâu. Con cháu thật của Áp-ra-ham là những người trở thành con cái Thượng Đế qua lời hứa của Ngài cho Áp-ra-ham.

⁹ Lời hứa của Thượng Đế cho Áp-ra-ham như sau, “Vào lúc này khi ta trở lại, Sa-ra sẽ sinh một con trai.”§

¹⁰ Không những thế, hai con trai của Rê-be-ca cùng có chung một cha là Y-sác, tổ tiên chúng ta.

¹¹⁻¹² Trước khi hai đứa trẻ ra đời, Thượng Đế nói với Rê-be-ca rằng, “Đứa anh sẽ làm tôi cho đứa em.”* Lời ấy được thông báo trước khi hai đứa trẻ biết làm điều phải hay quấy. Thượng Đế nói như thế để cho thấy rằng người được chọn là do dự định riêng của Ngài. Đứa trẻ được chọn là vì Thượng Đế tự ý chọn, chứ không phải vì điều gì nó làm.

¹³ Như Thánh Kinh viết, “Ta yêu Gia-cốp mà ghét Ê-sau.”†

¹⁴ Thế thì chúng ta nghĩ sao? Có phải Thượng Đế bất công không? Không phải.

¹⁵ Thượng Đế bảo Mô-se, “Ta muốn làm ơn cho ai thì làm, ta muốn thương ai thì thương.”

¹⁶ Như thế, sự lựa chọn của Ngài không tùy thuộc vào ý muốn người nào hay do cố gắng mà được.

¹⁷ Trong Thánh Kinh, Thượng Đế bảo vua Ai-cập như sau, “Ta lập người làm vua vì lý do này: Để chứng tỏ quyền năng của ta qua người và để cho danh ta được phổ biến khắp đất.”‡

¹⁸ Như thế, Thượng Đế muốn thương xót ai thì thương xót, làm ai cứng lòng thì làm.

¹⁹ Có lẽ anh chị em sẽ hỏi tôi, “Vậy tại sao Thượng Đế còn khiến trách chúng ta về tội lỗi chúng ta?” Có ai chống lại ý muốn Ngài được đâu?

²⁰ Các anh chị em chỉ là người, mà hễ là người thì không có quyền hạch hỏi Thượng Đế. Đồ vật có quyền gì để hỏi người làm ra mình rằng, “Tại sao anh làm tôi như thế này?”

* 9:5: *xuất thân, ... đời đời* Đây cũng có thể có nghĩa “sinh ra. Nguyên Thượng Đế là Đấng quản trị mọi loài, được tán dương đời đời!” † 9:6: *con dân thật của Thượng Đế* Nguyên văn, “Ít-ra-en,” là dân được Thượng Đế lựa chọn để mang phúc lành của Ngài đến cho thế gian. ‡ 9:7: *Dòng dõi ... Y-sác* Sáng 21:12. § 9:9: *Vào lúc ... con trai* Sáng 18:10, 14.

* 9:11-12: *Đứa anh ... đứa em* Sáng 25:23. † 9:13: *Ta yêu ... Ê-sau* Mal 1:2-3. ‡ 9:17: *Ta lập ... khắp đất* Xuất 9:16.

21 Thợ gốm muốn nắn hình gì thì nắn. Cùng một tảng đất sét mà người thợ có thể vừa làm ra một món đồ dùng đặc biệt và một món đồ dùng tầm thường.

22 Thượng Đế cũng thế. Ngài muốn tỏ cơn giận của Ngài để con người thấy uy quyền của Ngài. Nhưng Ngài cũng nhẫn nhục chịu đựng những người mà Ngài nổi giận—là những người đáng bị diệt.

23 Ngài kiên nhẫn chờ đợi để tỏ ra vinh hiển vô hạn của Ngài cho những người mà Ngài thương xót. Ngài đã chuẩn bị họ trước để nhận vinh hiển của Ngài,

24 và chúng ta chính là những người được chọn ấy. Ngài kêu gọi chúng ta không những từ giữa vòng người Do-thái mà còn từ những người không phải Do-thái nữa.

25 Như lời Thánh Kinh viết trong Ô-sê,

“Ta gọi những người không phải dân ta—là dân ta.
Và ta sẽ tỏ tình yêu của ta cho những người trước kia ta không yêu.” Ô-sê 2:1, 23

26 “Trước kia Thượng Đế bảo:

‘Các ngươi không phải dân ta,’
nhưng sau này họ được gọi là con cái của Thượng Đế hằng sống.” Ô-sê 1:10

27 Ê-sai cũng đã lên tiếng về dân Ít-ra-en rằng:

“Dù dân Ít-ra-en nhiều như cát bãi biển,
nhưng chỉ có một số rất nhỏ được cứu thôi,

28 vì Chúa sẽ nhanh chóng trừng phạt toàn thể dân cư trên đất.” Ê-sai 10:22-23

29 Và như tiên tri Ê-sai đã nói,

“Nhờ Chúa Toàn Năng để lại một ít con dân của chúng ta sống,

nếu không thì chúng ta chắc chắn đã bị tiêu diệt hoàn toàn như hai thành Xô-đôm và Gô-mô-rơ rồi.” Ê-sai 1:9

30 Điều ấy có nghĩa gì? Những người chẳng phải Do-thái không thể tìm cách hòa thuận với Thượng Đế nhưng họ được hòa thuận lại với Ngài qua đức tin.

31 Còn dân Ít-ra-en tìm cách tuân theo luật pháp để hòa thuận lại với Thượng Đế thì không kết quả.

32 Tại sao? Vì họ ỷ lại vào việc làm của mình chứ không nhờ vào Thượng Đế để hòa thuận lại với Ngài. Họ vấp nhằm tảng đá vốn làm cho nhiều người vấp.

33 Như Thánh Kinh viết,

“Này, Ta đặt tại Giê-ru-sa-lem một tảng đá làm cho nhiều người vấp,
tảng đá làm cho họ ngã.

Nhưng ai tin cậy Ngài
sẽ không thất vọng.” Ê-sai 8:14; 28:16

10

1 Thưa anh chị em, điều tôi mong mỏi hơn hết và lời khẩn nguyện của tôi với Thượng Đế là làm sao cho người Do-thái được cứu.

2 Tôi có thể nói thế này về họ: Họ cố gắng đi theo Thượng Đế nhưng không biết cách.

3 Vì họ không hiểu phương cách mà Thượng Đế dùng để làm cho con người hòa thuận lại với Ngài. Họ muốn hòa thuận theo cách của họ, nên họ không chịu chấp nhận

đường lối giảng hòa của Thượng Đế.

⁴ Đấng Cứu Thế đã chấm dứt* luật pháp, để hễ ai tin Ngài đều được hòa thuận lại với Thượng Đế.

⁵ Mô-se cũng viết về đường lối hòa thuận với Thượng Đế bằng cách tuân giữ luật pháp như sau, “Người nào vâng theo những điều này thì sẽ nhờ đó mà sống.”†

⁶ Nhưng đây là điều Thánh Kinh dạy về việc hòa thuận với Thượng Đế qua đức tin, “Đừng tự nhủ, ‘Ai sẽ lên thiên đàng?’” Nói thế có nghĩa là, “Ai sẽ lên thiên đàng để mang Đấng Cứu Thế xuống?”

⁷ “Cũng đừng nói, ‘Ai xuống chốn thăm sâu dưới đất?’” Nói thế có nghĩa là, “Ai sẽ xuống đó để đem Đấng Cứu Thế sống lại từ kẻ chết?”

⁸ Nhưng đây là lời Thánh Kinh nói, “Lời rất gần người, ở trong miệng và trong lòng người.”‡ Đó là lời dạy dỗ về đức tin mà chúng tôi rao giảng.

⁹ Nếu miệng bạn xưng rằng “Đức Giê-xu là Chúa,” và nếu lòng bạn tin rằng Thượng Đế đã khiến Chúa Giê-xu sống lại từ kẻ chết thì bạn sẽ được cứu.

¹⁰ Nhờ lòng tin mà được hòa thuận lại với Thượng Đế, còn nhờ mỗi miệng xác nhận mà được cứu.

¹¹ Như Thánh Kinh nói, “Hễ ai tin Ngài thì chẳng bao giờ thất vọng.”§

¹² Thánh Kinh nói, “hễ ai” có nghĩa là tất cả mọi người, bất luận Do-thái hay không Do-thái. Chúa là Chúa của mọi người. Ngài ban phúc lành cho bất cứ ai tin nơi Ngài,

¹³ như Thánh Kinh nói, “Ai kêu xin Chúa giúp sẽ được cứu.”*

¹⁴ Nhưng trước khi kêu xin Chúa cứu giúp, thì họ phải tin Ngài đã; mà trước khi tin thì phải được nghe về Ngài. Muốn cho người ta nghe đến Ngài thì phải có người rao giảng,

¹⁵ và trước khi có người rao giảng thì phải có người được sai đi. Như có viết, “Hình ảnh của người rao Tin Mừng thật là tuyệt diệu.”†

¹⁶ Không phải người Do-thái nào cũng đều chấp nhận tin mừng đâu. Nhà tiên tri Ê-sai đã nói, “Lạy Chúa, ai tin điều chúng tôi rao giảng?”‡

¹⁷ Cho nên niềm tin có được là do người ta nghe Tin Mừng, và người ta được nghe Tin Mừng là khi có người rao giảng Chúa Cứu Thế cho họ.

¹⁸ Nhưng tôi hỏi: Có phải họ đã nghe Tin Mừng rồi sao? Phải, họ đã nghe rồi—như Thánh Kinh viết:

“Tiếng nói của họ vang khắp thế giới;
lời của họ đi quanh trái đất.”
Thi thiên 19:4

¹⁹ Tôi muốn hỏi thêm: Có phải dân Ít-ra-en đã hiểu rồi sao? Phải, họ đã hiểu. Trước hết, Mô-se viết:

“Ta sẽ dùng những người chưa trở thành dân tộc
khiến các người ganh tị.
Ta sẽ dùng một dân tộc chưa hiểu biết
khiến các người tức giận.”
Phục truyền luật lệ 32:21

²⁰ Nhà tiên tri Ê-sai cũng đã nói:

* **10:4: chấm dứt** Hay “hoàn tất.” † **10:5: Người nào ... mà sống** Lê-vi 18:5. ‡ **10:8: Ai xuống ... lòng người** Phục 30:12-14. § **10:11: Hễ ai ... thất vọng** Ê-sai 28:16. * **10:13: Ai kêu ... được cứu** Giô-ên 2:32. † **10:15: Hình ảnh ... tuyệt diệu** Ê-sai 52:7. ‡ **10:16: Lạy Chúa ... rao giảng** Ê-sai 53:1.

“Người không tìm thì đã gặp được ta.
Ta tỏ mình ta ra cho kẻ không hỏi đến ta.” Ê-sai 65:1

21 Nhưng về dân Ít-ra-en thì Thượng Đế phán,

“Suốt ngày ta đứng chờ tiếp nhận một dân ương ngạnh, không vâng lời ta.” Ê-sai 65:2

11

Thượng Đế không bỏ quên dân Ngài

¹ Nên tôi xin hỏi: Có phải Thượng Đế đã từ bỏ dân của Ngài rồi sao? Không phải! Tôi là người Ít-ra-en, thuộc dòng dõi Áp-ra-ham, về chi tộc Bê-ni-min.

² Thượng Đế đã chọn dân Ít-ra-en cho Ngài trước khi họ sinh ra. Ngài chưa gạt bỏ họ. Chắc anh chị em còn nhớ lời Thánh Kinh viết về Ê-li khi ông oán trách dân Ít-ra-en với Thượng Đế.

³ Ông thưa, “Lạy Chúa, họ đã giết các nhà tiên tri của Ngài, phá sập bàn thờ Ngài. Chỉ một mình con còn sót lại, và họ cũng tìm cách giết con luôn.”*

⁴ Nhưng Thượng Đế trả lời cho Ê-li ra sao? Ngài đáp, “Ta đã để dành bảy ngàn người trong Ít-ra-en chưa bái lạy thần Ba-anh.”†

⁵ Ngày nay cũng thế, do ân phúc của Ngài, Thượng Đế đã chọn một số người.

⁶ Nếu Ngài chọn họ theo ân phúc của Ngài thì chắc chắn sự tuyển chọn ấy không do công lao của họ. Nếu họ trở thành con dân Thượng Đế qua công lao của họ thì ân phúc của Ngài không thể nào được xem là “ân” nữa.

⁷ Cho nên chúng ta phải hiểu như sau: Mặc dù dân Ít-ra-en tìm cách hòa thuận lại với Thượng Đế nhưng không được; chỉ những người Ngài chọn là được hòa thuận lại với Ngài mà thôi. Những người còn lại trở nên ương ngạnh và phản nghịch Thượng Đế.

⁸ Như Thánh Kinh viết:

“Thượng Đế khiến tâm trí họ đờ đẫn để họ không còn hiểu biết.” Ê-sai 29:10

“Ngài khép con mắt họ lại để họ không thấy
bịt tai họ lại để họ không nghe.

Cho đến ngày nay họ vẫn y như thế.” Phục truyền luật lệ 29:4

⁹ Như Đa-vít nói:

“Nguyện yếm tiệc chúng nó trở thành bầy sập cho chúng nó,
khiến chúng nó bị tổn hại;
Nguyện tiệc yếm chúng nó khiến chúng nó vấp ngã cho đáng đời.

¹⁰ Nguyện mắt chúng nó bị mù để không thấy;
Nguyện lưng chúng nó bị khòm mãi vì khốn khổ.” Thi thiên 69:22-23

¹¹ Cho nên tôi xin hỏi: Khi người Do-thái vấp ngã thì sự vấp ngã đó có tiêu diệt họ không? Không! Nhưng lỗi lầm của họ mang sự cứu rỗi đến cho người không phải Do-thái để họ ganh tức.

¹² Nếu lỗi lầm của người Do-thái đã mang vô số phúc lành đến cho thế gian, và sự mất mát của họ đã mang ân phúc đến cho người

* 11:3: *Lạy Chúa ... con luôn* I Vua 19:10, 14. † 11:4: *Ta đã ... Ba-anh* I Vua 19:18.

không phải Do-thái thì thế gian sẽ còn nhận được phúc lành biết bao nhiều nữa khi đủ số người Do-thái trở thành dân tộc của Thượng Đế!

¹³ Tôi muốn nói với anh chị em là những người không phải Do-thái. Tôi làm sứ đồ cho những người không phải Do-thái và vì tôi nhận công tác ấy, nên tôi cố gắng làm hết sức mình.

¹⁴ Tôi mong kích thích lòng ganh đua của dân tộc tôi để có thể cứu một số người trong vòng họ.

¹⁵ Khi Thượng Đế quay mặt khỏi người Do-thái, thì Ngài kết bạn với các dân tộc khác trên thế giới. Cho nên, khi Thượng Đế chấp nhận người Do-thái thì chẳng khác nào khiến họ đã chết mà lại sống.

¹⁶ Nếu miếng bánh đầu tiên được dâng cho Thượng Đế, thì cả ổ bánh sẽ hóa thánh. Nếu rễ là thánh, thì các nhánh cũng thánh.

¹⁷ Giống như một vài nhánh ô-liu đã bị gãy. Anh chị em là người không phải Do-thái như nhánh ô-liu hoang được tháp vào gốc ô-liu thật. Hiện nay anh chị em nhận được sức sống từ gốc ô-liu thật là người Do-thái.

¹⁸ Vì thế đừng khoe khoang vì những nhánh đã bị gãy. Nếu anh chị em khoe khoang thì nên nhớ rằng không phải anh chị em nâng đỡ cái rễ, mà là cái rễ nâng đỡ anh chị em.

¹⁹ Anh chị em có thể bảo, "Mấy nhánh kia bị gãy để ta được tháp vào."

²⁰ Đúng. Nhưng những nhánh kia bị gãy vì không tin, còn anh chị em được tháp vào cây chỉ vì anh chị em tin. Đừng tự phụ nhưng hãy lo sợ.

²¹ Nếu Thượng Đế đã chặt bỏ những nhánh tự nhiên đó khỏi cây, thì Ngài cũng sẽ có thể làm như thế đối với anh chị em.

²² Cho nên anh chị em thấy rằng, tuy Thượng Đế rất nhân từ nhưng Ngài cũng rất nghiêm khắc. Ngài trừng phạt những ai không tin nhận Ngài. Nhưng Thượng Đế tỏ lòng nhân từ đối với anh chị em, nếu anh chị em cứ ở trong lòng nhân từ Ngài. Nếu không, Ngài sẽ chặt anh chị em khỏi cây.

²³ Còn nếu người Do-thái chịu trở lại tin Ngài, thì Thượng Đế cũng sẽ tiếp nhận họ. Ngài có quyền tháp họ vào chỗ cũ.

²⁴ Nhánh hoang không thể mọc tự nhiên từ gốc cây tốt. Anh chị em là người không phải Do-thái như những nhánh chặt từ một cây ô-liu hoang, được tháp vào cây ô-liu tốt. Còn người Do-thái giống như nhánh mọc tự nhiên từ cây tốt, cho nên họ có thể được tháp vào gốc cây nguyên thủy rất dễ dàng.

²⁵ Tôi muốn anh chị em biết điều mầu nhiệm ấy để anh chị em hiểu rằng mình không biết đủ thứ được. Một phần dân Do-thái đã trở nên ương ngạnh, nhưng tình trạng ấy sẽ thay đổi khi đủ số những người không phải Do-thái trở lại với Thượng Đế.

²⁶ Đó là cách mà dân Ít-ra-en sẽ được cứu. Như Thánh Kinh viết:

"Đấng Cứu Thế từ Giê-ru-sa-lem đến;

Ngài sẽ dẹp mọi gian ác khỏi nhà Gia-cóp.

²⁷ Và ta sẽ lập giao ước này với họ khi ta đã xóa tội lỗi họ." Ê-sai 59:20-21; 27:9

²⁸ Người Do-thái không chịu tiếp nhận Tin Mừng nên họ đã trở thành thù nghịch với Thượng Đế. Nhờ đó mà anh chị em là người không phải Do-thái được hưởng ân phúc. Nhưng người Do-thái

vẫn là dân được lựa chọn của Thượng Đế. Vì lời hứa Ngài đã lập với các tổ tiên họ, nên Ngài vẫn yêu thương họ.

²⁹ Thượng Đế không bao giờ đổi ý về những người Ngài đã chọn và những gì Ngài đã dành cho họ.

³⁰ Trước kia anh chị em cũng đã chống nghịch Thượng Đế, nhưng hiện nay anh chị em đã nhận ơn thương xót vì những người kia chống nghịch Ngài.

³¹ Và vì người Do-thái chống nghịch, nên Ngài tỏ lòng thương xót đối với anh chị em. Như thế để họ cũng nhận ơn thương xót từ Ngài.

³² Ngài bỏ mặc họ cho mọi sự chống nghịch để Ngài tỏ lòng nhân từ đối với mọi người.

Ca ngợi Thượng Đế

³³ Sự giàu có của Thượng Đế vô cùng bao la, sự khôn ngoan và hiểu biết của Ngài thật vô hạn! Không ai có thể giải thích, phê phán hay hiểu được đường lối Ngài.

³⁴ Như Thánh Kinh nói,

“Ai biết được ý Chúa,
hoặc cố vấn cho Ngài?” *Ê-sai*
40:13

³⁵ “Ngài không chịu ơn ai, mà cũng không phải trả ơn cho ai cả.”
Gióp 41:11

³⁶ Thượng Đế đã tạo nên muôn loài, mọi vật được sống còn là nhờ Ngài và vì Ngài. Nguyên vinh hiển thuộc về Ngài đời đời! A-men.

12

Dâng đời sống mình cho Thượng Đế

¹ Thưa anh chị em, vì Thượng Đế đã tỏ lòng từ ái lớn lao với chúng ta như thế nên tôi nài xin anh chị em hãy dâng đời mình* làm của lễ sống và thánh cho Ngài; đó chính là cách thờ phụng thiêng liêng của anh chị em.

² Đừng rập khuôn theo người thế gian, nhưng hãy thay đổi từ bên trong theo tư tưởng mới. Như thế anh chị em sẽ phân biệt được ý muốn của Thượng Đế, đồng thời sẽ biết những gì tốt đẹp, toàn hảo và vừa lòng Ngài.

³ Vì Thượng Đế đã cho tôi một ân tứ đặc biệt, cho nên tôi khuyên mỗi một người trong anh chị em: Đừng tự đánh giá mình quá cao hơn con người thật của mình mà phải hiểu rõ mình đúng theo lượng đức tin mà Thượng Đế đã cho.

⁴ Mỗi người chúng ta có một thân thể gồm nhiều bộ phận. Mỗi bộ phận làm một nhiệm vụ riêng.

⁵ Cũng thế, chúng ta tuy gồm nhiều người nhưng trong Đấng Cứu Thế cũng chỉ cùng một thân mà thôi. Mỗi người trong chúng ta là một bộ phận trong thân thể ấy, và mỗi bộ phận lệ thuộc vào những bộ phận khác.

⁶ Chúng ta có nhiều ân tứ khác nhau theo ân phúc mà Thượng Đế cho chúng ta. Ai được ân tứ nói tiên tri hãy dùng ân tứ ấy cho hợp với đức tin.

⁷ Ai có ân tứ phục vụ hãy chuyên tâm phục vụ. Ai có ân tứ dạy dỗ hãy sốt sắng dạy dỗ.

⁸ Ai có ân tứ khích lệ người khác hãy khích lệ. Ai có ân tứ dâng hiến hãy dâng hiến rộng rãi. Ai có ân tứ lãnh đạo hãy lãnh đạo hết mình. Còn ai có ân tứ tỏ lòng nhân đức đối với người khác hãy

* **12:1: đời mình** Nguyên văn, “thân thể.” Phao-lô dùng hình ảnh của sinh tế trong thời Cựu Ước để trình bày một sự tận hiến chính mình cho Chúa.

hơn hở tỏ lòng nhân đức.

⁹ Tình yêu của anh chị em phải chân thật. Hãy ghét điều ác mà mến điều thiện.

¹⁰ Hãy yêu nhau như anh chị em trong gia đình. Hãy coi trọng người khác hơn mình.

¹¹ Đừng biếng nhác nhưng hãy siêng năng, hết lòng phục vụ Chúa.

¹² Hãy vui lên vì anh em đầy hi vọng. Lúc gặp khó khăn, hãy nhẫn nhục, phải luôn luôn khẩn nguyện.

¹³ Hãy san sẻ đồ cần dùng với các con cái Chúa đang gặp thiếu thốn. Hãy tiếp khách lạ vào nhà.

¹⁴ Hãy chúc lành cho người làm hại mình; hãy chúc lành, đừng nguyên rủa.

¹⁵ Hãy vui với kẻ vui, buồn với kẻ buồn.

¹⁶ Hãy sống hòa thuận với nhau. Đừng tự phụ nhưng hãy thân thiện với người kém hơn mình. Đừng tự cho mình là khôn ngoan.

¹⁷ Ai làm hại mình điều gì, đừng trả đũa. Hãy cố gắng làm điều phải trước mặt mọi người.

¹⁸ Nếu có thể được, hãy cố gắng sống hòa thuận đối với mọi người.

¹⁹ Các bạn thân mến của tôi ơi, đừng trả thù kẻ làm hại mình nhưng hãy chờ Thượng Đế trừng phạt họ trong cơn giận của Ngài, như có viết rằng, "Ta sẽ phạt người làm ác; ta sẽ báo trả,"† Chúa phán vậy.

²⁰ Nhưng các anh chị em phải làm thế này,

"Nếu kẻ thù mình đói, hãy cho họ ăn;

nếu họ khát, hãy cho họ uống.

Làm như thế sẽ khiến họ xấu hổ.‡"
Châm ngôn 25:21-22

²¹ Đừng để điều ác thắng mình mà hãy lấy thiện thắng ác.

13

Con cái Chúa phải vâng phục các nhà cầm quyền

¹ Anh chị em phải vâng phục chính quyền, vì chẳng ai có thể cầm quyền nếu Thượng Đế không cho phép. Các nhà cầm quyền đều do Thượng Đế thiết lập.

² Cho nên ai chống chính quyền tức là chống Thượng Đế. Người ấy sẽ rước lấy trừng phạt.

³ Ai làm đúng thì không có gì phải sợ chính quyền; ai làm sai mới sợ thôi. Anh chị em muốn khỏi sợ nhà cầm quyền không? Hãy làm điều phải thì anh chị em sẽ được khen ngợi.

⁴ Các quan quyền là đầy tớ Thượng Đế, để phục vụ anh chị em. Nhưng nếu anh chị em làm quấy thì hãy thận trọng vì họ có quyền trừng phạt. Họ là đầy tớ Thượng Đế để trừng phạt người làm quấy.

⁵ Cho nên các anh chị em phải vâng phục chính quyền, không phải để khỏi bị phạt mà là vì anh chị em biết làm điều phải.

⁶ Vì thế mà anh chị em đóng thuế. Các nhà cầm quyền phục vụ Thượng Đế khi họ thi hành nhiệm vụ.

⁷ Mắc nợ ai thì trả cho người ấy. Thiếu thuế ai thì trả cho người đó. Hãy trọng người đáng trọng, kính người đáng kính.

Hãy yêu thương kẻ khác

⁸ Đừng mắc nợ ai điều gì ngoài nợ tình yêu mà thôi, vì người

† 12:19: *Ta sẽ ... báo trả* Phục 32:35. ‡ 12:20: *sẽ khiến họ xấu hổ* Nguyên văn, "đổ than lửa hồng trên đầu họ." Dân chúng thời Cựu Ước thường rắc tro lên đầu để chứng tỏ sự hối hận hay đau buồn.

nào yêu thương người khác tức là vâng giữ trọn luật pháp.

⁹ Luật pháp nói, “Người không được phạm tội ngoại tình. Không được giết người. Không được trộm cắp. Không được tham muốn của cải người khác.”* Tất cả những mệnh lệnh vừa kể và tất cả những mệnh lệnh khác đều có thể gom tóm trong một qui tắc duy nhất, “Hãy yêu người láng giềng[†] như mình.”[‡]

¹⁰ Tình yêu không bao giờ làm thiệt hại cho người láng giềng. Yêu thương tức là tuân giữ trọn luật pháp.

¹¹ Hãy sống như thế vì chúng ta đang ở vào một thời kỳ nghiêm trọng. Đến lúc anh chị em phải thức dậy vì bây giờ sự cứu rỗi của chúng ta gần hơn so với lúc chúng ta mới tin.

¹² “Đêm” sắp tàn, “ngày” đã ló dạng cho nên chúng ta hãy ném bỏ những gì thuộc về bóng tối mà nai nịt vũ khí của ánh sáng.

¹³ Chúng ta hãy sống mạnh dạn như người của ban ngày. Không nên tiệt tùng say sưa. Không nên phạm tội nhục dục dù dưới hình thức nào, dùng cũi vĩa và đố kỵ nhau.

¹⁴ Hãy trở nên giống như Chúa Cứu Thế Giê-xu để khi mọi người nhìn thấy anh em là nhìn thấy Chúa trong đời sống mình.

14

Đừng chỉ trích người khác

¹ Hãy tiếp nhận người yếu đức tin vào đoàn thể của anh chị em và đừng tranh luận ý kiến này nọ của họ.

² Có người thì tin rằng ăn thứ gì* cũng được. Người khác yếu hơn, tin rằng chỉ nên ăn chay.

³ Người tin rằng ăn thứ gì cũng được không nên gạt bỏ người ăn chay. Người ăn chay cũng đừng nên nghĩ người ăn đủ mọi thứ là sai, vì Thượng Đế đã tiếp nhận người ấy.

⁴ Anh chị em là ai mà phê phán đầy tớ người khác? Chỉ có một mình chủ nó mới có quyền phê phán nó làm việc giỏi hay dở thôi. Nhưng đầy tớ Chúa sẽ làm giỏi vì được Ngài giúp đỡ.

⁵ Có người cho rằng ngày này quan trọng hơn ngày khác, có người thì cho rằng ngày nào cũng như nhau. Ai tin chắc điều gì, thì cứ tin như thế.

⁶ Vì Chúa mà có người cho rằng ngày này quan trọng hơn ngày khác. Còn người ăn đủ thứ cũng vì Chúa, bởi họ làm như thế để tạ ơn Chúa. Người cử một vài loại thức ăn cũng vì Chúa, họ cũng tạ ơn Thượng Đế.

⁷ Chẳng ai trong chúng ta vì mình mà sống hay vì mình mà chết.

⁸ Nếu chúng ta sống là sống cho Chúa và chết cũng chết cho Chúa. Cho nên dù sống hay chết chúng ta đều thuộc về Chúa cả.

⁹ Đấng Cứu Thế đã chết và sống lại để làm Chúa của kẻ sống lẫn kẻ chết.

¹⁰ Thế thì tại sao anh chị em phê phán người khác trong Đấng Cứu Thế? Tại sao anh chị em nghĩ mình khá hơn họ? Tất cả chúng ta đều sẽ đứng trước mặt Thượng Đế để chịu xét xử,

¹¹ như Thánh Kinh viết,

* **13:9: Người không ... người khác** Xuất 20:13-15, 17. † **13:9: láng giềng** Hay “người khác.” Lời dạy của Chúa Giê-xu trong Lu 10:25-37 cho thấy “người khác” là bất cứ ai cần được giúp đỡ. ‡ **13:9: Hãy yêu ... như mình** Lê-vi 19:18. * **14:2: thứ gì** Luật pháp Do-thái cấm họ không được ăn một vài loại thực phẩm. Khi người Do-thái trở nên tín hữu Cơ-đốc, một số người Do-thái không biết rằng từ nay trở đi họ có thể ăn bất cứ thứ gì.

“Thượng Đế phán: Thật chắc chắn như ta hằng sống, Mọi người sẽ bái lạy trước mặt ta; ai nấy sẽ thừa nhận ta là Thượng Đế.” Ê-sai 45:23

12 Cho nên mỗi người chúng ta sẽ trả lời với Thượng Đế.

Đừng làm người khác phạm tội

13 Vì thế cho nên chúng ta đừng phê phán nhau nữa. Chúng ta phải nhất quyết không làm điều gì khiến cho tín hữu khác phạm tội.

14 Tôi ở trong Chúa Giê-xu nên tôi biết rằng không có món ăn nào là xấu. Nhưng nếu có ai tin rằng điều gì là xấu, thì điều đó trở thành xấu cho người ấy.

15 Nếu vì món ăn mà làm tổn thương niềm tin của anh chị em mình tức là mình không còn sống theo con đường yêu thương nữa. Đừng phá đổ niềm tin người khác bằng cách ăn món gì mà người ấy cho là tội, vì Chúa Cứu Thế cũng đã chết thay cho họ.

16 Đừng để những điều mình cho là phải trở thành điều kẻ khác cho là quấy.

17 Trong Nước Trời, ăn uống không quan trọng mà điều quan trọng là sống hòa thuận với Thượng Đế, được bình an và vui vẻ trong Thánh Linh.

18 Ai phục vụ Đấng Cứu Thế theo cách ấy sẽ làm vừa lòng Thượng Đế và được mọi người chấp nhận.

19 Cho nên, chúng ta hãy cố gắng mang sự hòa thuận và giúp đỡ mọi người.

20 Đừng để món ăn, thức uống làm hỏng việc của Thượng Đế. Ăn gì cũng được nhưng ăn thứ có thể gây cho người khác phạm tội là quấy.

21 Tốt hơn là đừng ăn thịt, uống rượu hay làm điều gì khiến cho anh chị em mình phạm tội.

22 Niềm tin của anh chị em về những vấn đề ấy là việc riêng tư giữa anh chị em với Thượng Đế. Người ta hạnh phúc là khi làm điều gì mình cho là đúng mà không cảm thấy bị cáo trách lương tâm.

23 Nhưng người nào ăn mà không chắc mình đúng tức là quấy, vì người ấy không tin rằng mình hành động đúng. Điều gì làm mà không tin chắc rằng đúng là có tội.

15

1 Chúng ta, những người mạnh trong đức tin, phải giúp kẻ yếu, đừng chỉ biết lo làm vừa lòng mình.

2 Mỗi người trong chúng ta hãy làm vừa lòng người láng giềng để làm ích cho họ và giúp họ mạnh thêm trong đức tin.

3 Ngay cả Chúa Cứu Thế cũng không tìm cách làm vừa lòng mình. Thánh Kinh viết, “Khi họ sỉ nhục các người, ta cũng đau lòng.”*

4 Những gì đã được ghi trong quá khứ là để dạy dỗ chúng ta. Thánh Kinh giúp chúng ta kiên nhẫn và khích lệ để chúng ta nuôi hi vọng.

5 Kiên nhẫn và khích lệ từ Thượng Đế mà đến. Tôi cầu xin Thượng Đế giúp anh chị em sống hòa thuận như ý muốn Chúa Cứu Thế Giê-xu.

6 Lúc ấy anh chị em sẽ hiệp nhất với nhau và dâng vinh hiển cho Thượng Đế, Cha của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta.

7 Chúa Cứu Thế đã tiếp nhận anh chị em, cho nên anh chị em

* 15:3: *Khi họ ... đau lòng* Thi 69:9.

hãy tiếp nhận lẫn nhau để mang vinh hiển về cho Thượng Đế.

⁸ Tôi xin thưa rằng Chúa Cứu Thế đã trở thành tôi tớ cho người Do-thái để chứng tỏ rằng lời hứa của Thượng Đế với các tổ tiên của họ là chân thật.

⁹ Như thế cũng để cho những người không phải Do-thái dâng vinh hiển cho Ngài vì lòng nhân từ Ngài đã tỏ ra cho họ.

Như Thánh Kinh viết,

“Tôi sẽ ca tụng Ngài
giữa những người không phải
Do-thái.
Tôi sẽ hát tôn vinh danh Ngài.”
Thi thiên 18:49

¹⁰ Thánh Kinh cũng nói,

“Những người không phải Do-thái
ơi,
hãy cùng với dân Ngài hớn hở
lên đi.” *Phục truyền luật lệ
32:43*

¹¹ Thánh Kinh cũng nói,

“Các ngươi là người không phải
Do-thái,
hãy ca tụng Thượng Đế.
Hỡi các dân hãy hát tôn vinh
Ngài.” *Thi thiên 117:1*

¹² Nhà tiên tri Ê-sai cũng viết,

“Một vì vua mới sẽ xuất thân từ
dòng họ Giê-xê†
Vua ấy sẽ trị vì những dân không
phải Do-thái,
và họ sẽ đặt hi vọng vào
Ngài.” *Ê-sai 11:10*

¹³ Tôi cầu xin Thượng Đế là Đấng ban hi vọng, sẽ khiến anh chị em đầy vui mừng và bình an, khi anh chị em đặt niềm tin nơi

Ngài. Rồi anh chị em sẽ tràn đầy hi vọng trong Thánh Linh.

*Phao-lô trình bày
về công tác của mình*

¹⁴ Thưa anh chị em, tôi tin rằng anh chị em đầy đầy điều lành. Tôi biết anh chị em đầy đủ hiểu biết để có thể dạy dỗ lẫn nhau.

¹⁵ Nhưng tôi thấy cần viết thẳng thắn cho anh chị em về một vài vấn đề mà tôi muốn các anh chị em ghi nhớ. Tôi làm như thế vì Thượng Đế ban cho tôi ân tứ đặc biệt này:

¹⁶ Tôi được sai làm sứ giả của Chúa Cứu Thế Giê-xu cho những người không phải Do-thái. Tôi phục vụ Thượng Đế bằng cách rao Tin Mừng để người không phải Do-thái cũng trở thành một của lễ mà Thượng Đế chấp nhận—của lễ đã được thánh hóa bởi Thánh Linh.

¹⁷ Nên tôi rất hãnh diện trong Chúa Cứu Thế Giê-xu về điều tôi đã làm cho Thượng Đế.

¹⁸ Tôi sẽ không để cập đến điều gì khác ngoài việc Chúa Cứu Thế dùng tôi để dẫn đưa nhiều người không phải Do-thái trở lại vâng phục Thượng Đế. Họ vâng phục Ngài vì những điều tôi giảng dạy và thực hành,

¹⁹ vì quyền năng trong các phép lạ và những điều kỳ diệu họ đã chứng kiến, qua quyền năng Thánh Linh của Thượng Đế. Từ Giê-ru-sa-lem tôi rao giảng Tin Mừng cho đến khắp miền Y-li-ri-cum, và làm xong phần công tác ấy của tôi.

²⁰ Tôi muốn rao Tin Mừng ở những nơi chưa bao giờ được nghe về Chúa Cứu Thế, vì tôi không muốn dẫm chân lên công trình của người khác.

† 15:12: **Giê-xê** Giê-xê là cha Đa-vít, vua dân Ít-ra-en. Chúa Giê-xu xuất thân từ dòng họ Đa-vít.

21 Theo như Thánh Kinh viết,

“Những người chưa được rao giảng về Ngài sẽ thấy, còn những người chưa được nghe về Ngài sẽ hiểu.” *Ê-sai 52:15*

Phao-lô dự định thăm La-mã

22 Đó là lý do tại sao nhiều lần tôi muốn đến thăm anh chị em mà không được.

23 Nhưng nay công tác của tôi tại đây đã xong. Nhiều năm qua tôi rất muốn đến thăm anh chị em.

24 Tôi hi vọng ghé thăm anh chị em trên đường đi Tây-ban-nha. Sau khi thăm anh chị em một thời gian, tôi hi vọng anh chị em sẽ giúp tôi hoàn tất cuộc hành trình.

25 Bây giờ tôi lên Giê-ru-sa-lem để giúp đỡ dân Chúa ở đó.

26 Các tín hữu ở Ma-xê-đoan và miền Nam Hi-lạp cũng sốt sắng gởi tiền giúp các con cái Chúa đang túng thiếu ở Giê-ru-sa-lem.

27 Họ rất vui có dịp giúp đỡ vì họ cảm thấy chịu ơn các anh chị em ấy. Họ là những người không phải Do-thái đã được san sẻ ân phúc thiêng liêng của người Do-thái, cho nên họ thấy phải dùng của cải vật chất giúp lại người Do-thái.

28 Sau khi trao tiền giúp đỡ cho các tín hữu túng thiếu ở Giê-ru-sa-lem, tôi sẽ lên đường đi Tây-ban-nha và nhân tiện ghé qua thăm các anh chị em.

29 Tôi biết rằng khi đến thăm, tôi sẽ mang theo nhiều phước lành của Chúa Cứu Thế.

30 Thưa anh chị em, tôi xin anh chị em giúp tôi bằng cách cầu nguyện Thượng Đế cho công tác của tôi vì Chúa Giê-xu và vì tình

yêu mà Thánh Linh đã ban cho chúng ta.

31 Xin cầu nguyện cho tôi thoát khỏi tay những kẻ không tin ở miền Giu-đia, và để cho món quà tương trợ mà tôi mang đến sẽ làm cho dân Chúa ở Giê-ru-sa-lem vui mừng.

32 Rồi sau đó, nếu Chúa muốn, tôi sẽ đến thăm anh chị em và chúng ta sẽ có dịp tiện nghỉ ngơi.

33 Nguyện Chúa của hòa bình ở cùng tất cả các anh chị em. Amen.

16

Chào thăm các tín hữu

1 Tôi giới thiệu với anh chị em, chị Phê-bê, một trợ tá* trong hội thánh tại Xen-cơ-ria.

2 Tôi xin anh chị em đón tiếp chị trong Chúa theo tập tục của các tín hữu. Chị cần gì, xin anh chị em giúp đỡ vì chị đã giúp tôi và nhiều người khác.

3 Chuyển lời tôi chào thăm Bích-xi-la và A-qui-la, những người đã cộng tác với tôi trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.

4 Họ cũng đã liều mình cứu mạng tôi. Tôi hết sức mang ơn họ; tất cả các hội thánh ngoài nước Do-thái cũng vậy.

5 Ngoài ra, chuyển lời tôi chào thăm hội thánh họp tại nhà hai anh chị em ấy.

Tôi gửi lời chào bạn Ê-bên-nê-túc, người đầu tiên trong miền Tiểu Á trở lại tin nhận Chúa Cứu Thế.

6 Tôi gửi lời chào Ma-ri, người đã khó nhọc vì anh chị em.

7 Tôi gửi lời chào Anh-rô-ni và Giu-nia, hai người bà con tôi, cũng đã ngồi tù chung với tôi. Họ tin nhận Chúa Cứu Thế trước tôi. Hai người ấy là các nhà truyền giáo

* **16:1: trợ tá** Nguyên văn, “người phục vụ.” Danh từ này rất có thể đồng nghĩa với danh từ nữ trợ tá trong I Tim 3:11. † **16:7: rất quan trọng** Nguyên văn, “rất quan trọng đối với các sứ đồ.”

rất quan trọng† mà Chúa Cứu Thế sai để làm công việc Ngài.

⁸ Tôi gửi lời chào Am-lia-túc, bạn thân tôi trong Chúa.

⁹ Tôi gửi lời chào U-ba-núc, đồng nghiệp với tôi trong Chúa Cứu Thế. Tôi chào thăm bạn Ích-ta-chi thân mến.

¹⁰ Tôi gửi lời chào A-ben-lê là người đã chịu thử nghiệm và đã chứng tỏ thực lòng yêu mến Chúa Cứu Thế. Chuyển lời tôi chào thăm mọi người trong gia đình A-ri-tô-bu-lu.

¹¹ Tôi chào thăm Hê-rô-đi-ôn, bạn đồng hương với tôi. Tôi gửi lời chào thăm mọi người trong gia đình Nạc-xi-xúc thuộc về Chúa.

¹² Tôi chào thăm Tri-phê-na và Tri-phô-sa, hai chị em đã hết lòng lo việc Chúa. Tôi cũng chào thăm bạn Bết-xi, người có công trong việc Chúa.

¹³ Tôi cũng gửi lời chào Ru-phu, một đầy tớ đặc biệt được chọn lựa trong Chúa, đồng thời tôi cũng kính chào mẹ anh, người mà tôi xem như mẹ tôi.

¹⁴ Tôi cũng xin chào A-xinh-ri-tu, Phơ-lê-gôn, Hết-mê, Ba-trô-ba và các anh em có mặt.

¹⁵ Tôi cũng chào thăm Phi-lô-lô-gúc và Giu-lia, Nơ-rêu và chị của anh ấy, Ô-lim-ba và các con cái Chúa đang có mặt với họ.

¹⁶ Các anh chị em hãy chào nhau bằng cái hôn thánh. Tất cả các hội thánh của Chúa Cứu Thế chào thăm anh chị em.

¹⁷ Thưa anh chị em, tôi xin anh chị em hãy thận trọng về những người gây rối và phá đổ đức tin người khác. Họ chống báng những điều dạy dỗ chân thật mà anh chị em đã nhận, cho nên hãy xa lánh họ.

¹⁸ Không phải họ phục vụ Chúa

Cứu Thế đâu mà chỉ phục vụ bản thân mình thôi. Họ thích nói văn hoa bóng bẩy để phỉnh dỗ đầu óc của những người không phân biệt được thiện ác.

¹⁹ Tất cả mọi tín hữu đều nghe rằng anh chị em rất vâng phục cho nên tôi rất vui mừng về anh chị em. Tôi muốn anh chị em khôn ngoan trong việc thiện nhưng ngây thơ trong việc ác.

²⁰ Thượng Đế là Đấng ban hòa bình sẽ sớm đánh bại Sa-tăng và cho anh chị em quyền thống trị nó.

Nguyên xin ân phúc Chúa Giê-xu ở với các anh chị em.

²¹ Ti-mô-thê, bạn đồng công với tôi gửi lời chào thăm anh chị em cùng với Lu-xơ, Gia-sôn và Sô-si-ba-tơ, bà con tôi.

²² Tôi là Tẹt-tu, người viết thư này giữ gìn Phao-lô kính lời chào thăm anh chị em trong Chúa.

²³ Gai-út là người đã cho phép tôi và toàn thể hội thánh ở đây họp tại nhà anh ấy cũng kính thăm anh chị em. Ê-rát-tu, thủ quỹ thành phố và anh em chúng tôi là Quát-tu cũng vậy.

²⁴ ‡

²⁵ Nguyên vinh hiển thuộc về Thượng Đế, là Đấng có thể khiến anh chị em vững mạnh qua Tin Mừng và lời của Chúa Cứu Thế Giê-xu mà tôi truyền cho mọi người. Lời ấy về Chúa Cứu Thế là điều huyền bí đã được giấu kín từ các đời nhưng nay được tiết lộ

²⁶ và tỏ bày qua lời các nhà tiên tri ghi lại. Do mệnh lệnh của Thượng Đế là Đấng sống đời đời, điều huyền bí ấy đã được biểu lộ ra để muôn dân tin nhận và vâng phục Ngài.

²⁷ Nguyên vinh hiển muôn đời thuộc về Thượng Đế, Đấng duy

‡ 16:24: Vài bản Hi-lạp thêm câu 24: “Nguyên xin ân phúc của Chúa Cứu Thế Giê-xu ở với tất cả các anh chị em. A-men.”

nhất biết hết mọi điều qua Chúa
Cứu Thế Giê-xu. A-men.

Thư thứ nhất gửi cho người Cô-rinh

¹ Phao-lô, được gọi làm sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu, theo ý muốn Thượng Đế, cùng với Sốt-then, anh em chúng ta trong Ngài.

² Kính gửi hội thánh Chúa tại Cô-rinh, là những người đã được thánh hóa qua Chúa Cứu Thế Giê-xu. Anh chị em đã được Thượng Đế kêu gọi làm dân thánh cho Ngài cùng với các dân tộc khác ở khắp nơi, là những người cầu khẩn danh Chúa Cứu Thế Giê-xu—Ngài là Chúa của họ cũng như của chúng ta.

³ Nguyên xin anh chị em nhận được ân phúc và bình an từ Thượng Đế, Cha chúng ta và từ Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Phao-lô cảm tạ Thượng Đế

⁴ Tôi luôn luôn cảm tạ Thượng Đế vì ân phúc Ngài đã đổ trên anh chị em qua Chúa Cứu Thế Giê-xu.

⁵ Tôi cảm tạ Ngài vì trong Chúa Cứu Thế anh chị em được giàu có về mọi phương diện, về lời nói cũng như về sự hiểu biết.

⁶ Vì lời chứng về Chúa Cứu Thế đã vững chắc trong lòng anh chị em

⁷ cho nên anh chị em đã nhận được mọi phúc lành từ Thượng Đế trong khi chờ đợi Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta trở lại.

⁸ Ngài sẽ giúp anh chị em vững mạnh cho đến cuối cùng, để đến ngày Chúa trở lại anh chị em sẽ được thánh sạch hoàn toàn.

⁹ Thượng Đế, Đấng thành tín đã kêu gọi anh chị em dự phần với Con Ngài là Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.

Những vấn đề khó khăn trong hội thánh

¹⁰ Thưa anh chị em, nhân danh Chúa Cứu Thế Giê-xu, tôi xin anh chị em hãy đồng tâm, không nên chia bè phái. Anh chị em hãy hoàn toàn hiệp nhất từ tư tưởng cho đến mục tiêu.

¹¹ Thưa anh chị em, gia đình Cơ-lô đã thuật cho tôi nghe rằng có những cãi vã giữa anh chị em.

¹² Tôi muốn nói: Người thì tuyên bố, "Tôi theo Phao-lô"; kẻ thì nói, "Tôi theo A-bô-lô"; người thì bảo, "Tôi theo Phia-rô*"; kẻ khác lại nói, "Tôi theo Chúa Cứu Thế."

¹³ Chúa Cứu Thế đã bị chia xé ra thành nhiều nhóm sao? Có phải Phao-lô chết trên cây thập tự thế cho anh chị em không?—Không! Có phải anh chị em nhân danh Phao-lô làm lễ báp-têm không?—Không!

¹⁴ Tôi cảm tạ Thượng Đế vì ngoài Ri-bút và Gai-út, tôi không có làm báp-têm cho người nào trong anh chị em cả

¹⁵ để chẳng ai trong anh chị em có thể nói rằng mình đã nhận báp-têm nhân danh Phao-lô.

¹⁶ Tôi cũng đã làm báp-têm cho gia đình Tê-pha-na, ngoài ra tôi không nhớ đã làm báp-têm cho ai khác.

¹⁷ Chúa Cứu Thế sai tôi không phải để làm báp-têm nhưng để rao Tin Mừng mà không cần phải dùng những lời lẽ khôn ngoan của loài người để cho thập tự giá†

* **1:12: Phia-rô** Nguyên bản ghi "Xê-pha," là tên Phia-rô trong tiếng A-ram. Ông là một trong 12 môn đệ của Chúa Giê-xu. † **1:17: thập tự giá** Phao-lô dùng chữ thập tự giá để mô tả hình ảnh của Tin Mừng và nói về sự chết và sống lại của Chúa Cứu Thế để chuộc tội cho loài người. Thập tự giá hay sự chết của Chúa Cứu Thế là phương cách Thượng Đế dùng để cứu loài người.

của Chúa Cứu Thế khỏi trở thành vô dụng.

Chúa Cứu Thế là năng lực và sự khôn ngoan của Thượng Đế

¹⁸ Những người bị lầm lạc xem việc dạy dỗ về thập tự giá như chuyện diên rồ, nhưng đối với chúng ta là kẻ đã được cứu, thì đó là năng lực của Thượng Đế.

¹⁹ Như Thánh Kinh đã viết:

“Ta sẽ khiến kẻ khôn mất thông sáng;

Ta sẽ dẹp bỏ sự hiểu biết của người thông thái.” Ê-sai 29:14

²⁰ Người khôn đâu? Kẻ có học đâu? Tay ăn nói lưu loát đời này đâu? Thượng Đế đã biến sự khôn ngoan đời này thành ra ngu dại.

²¹ Thế gian không thể biết Thượng Đế qua cái khôn của mình. Vì thế mà Ngài đã dùng những lời giảng có vẻ ngu dại của chúng ta để cứu những người tin.

²² Trong khi người Do-thái đòi xem phép lạ, người Hi-lạp thì tìm sự khôn ngoan.

²³ Còn chúng ta lại rao giảng Chúa Cứu Thế bị đóng đinh. Đó là điều chướng tai gai mắt đối với người Do-thái và là chuyện diên rồ đối với người không phải Do-thái.

²⁴ Nhưng đối với những người Ngài đã gọi—dù là Do-thái hay Hi-lạp thì Chúa Cứu Thế là quyền năng và sự khôn ngoan của Thượng Đế.

²⁵ Sự ngu dại của Thượng Đế vượt xa sự khôn ngoan của loài người, còn sự yếu đuối của Thượng Đế cũng mạnh hơn năng lực con người.

²⁶ Thưa anh chị em, hãy nhớ lại lúc anh chị em mới được Thượng Đế gọi. Trong vòng anh chị em

đâu có bao nhiêu người khôn ngoan theo tiêu chuẩn đời này? Đâu có bao nhiêu người có địa vị? Đâu có bao nhiêu người xuất thân từ gia đình danh giá?

²⁷ Nhưng Thượng Đế đã dùng những việc khờ dại đời này để làm xấu hổ cái khôn và dùng cái yếu ở thế gian để làm xấu hổ cái mạnh.

²⁸ Ngài dùng những việc thấp hèn mà thế gian xem thường để phá hủy những gì thế gian xem trọng.

²⁹ Thượng Đế làm như thế để không ai có thể khoe khoang trước mặt Ngài.

³⁰ Vì nhờ Ngài, anh chị em được ở trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đấng đã trở nên khôn ngoan vì chúng ta trong Thượng Đế. Qua Chúa Cứu Thế anh chị em trở nên công chính trước mặt Thượng Đế, được thánh hóa và được giải thoát khỏi tội lỗi.

³¹ Như Thánh Kinh viết, “Ai khoe, chỉ nên khoe về Chúa mà thôi.” ‡

2

Lời giảng về sự chết của Chúa Cứu Thế

¹ Anh chị em thân mến, khi đến thăm anh chị em, tôi không dùng những lời lẽ cao kỳ hoặc phô trương sự khôn ngoan loài người để rao giảng sự thật sâu kín về Thượng Đế.

² Tôi đã nhất quyết rằng khi ở với anh chị em tôi sẽ không biết gì khác ngoài Chúa Cứu Thế Giê-xu và sự chết của Ngài trên thập tự giá.

³ Vì thế mà khi đến với anh chị em tôi run sợ lắm.

⁴ Trong khi giảng dạy, tôi không dùng những lời lẽ khôn ngoan con người để thuyết phục

‡ 1:31: Ai khoe ... mà thôi Giê 9:24.

nhưng dùng những bằng chứng về quyền năng mà Thánh Linh cho tôi.

⁵ Như thế để anh chị em đặt đức tin mình trên quyền năng của Thượng Đế chứ không đặt trên sự khôn ngoan loài người.

Sự khôn ngoan của Thượng Đế

⁶ Tuy nhiên, với người trưởng thành, tôi sẽ dạy sự khôn ngoan, nhưng không phải khôn ngoan đời này hay khôn ngoan theo các giới cầm quyền thế gian là những kẻ đang suy tàn.

⁷ Tôi nói về sự khôn ngoan của Thượng Đế đã được giấu kín. Trước khi sáng thế, Thượng Đế đã hoạch định sự khôn ngoan này để chúng ta được hiển vinh.

⁸ Không một người cầm quyền nào trên thế gian này hiểu được điều ấy. Nếu họ hiểu thì họ đã không đóng đinh Chúa của vinh hiển.

⁹ Nhưng như Thánh Kinh viết,

“Chưa ai thấy,
chưa ai nghe điều ấy.
Chưa ai tưởng tượng được
điều Thượng Đế chuẩn bị
cho những người yêu mến
Ngài.” *Ê-sai 64:4*

¹⁰ Nhưng qua Thánh Linh, Thượng Đế đã cho chúng ta thấy những phúc lành ấy.

Thánh Linh dò xét mọi điều, cả đến những điều sâu thẳm của Thượng Đế nữa.

¹¹ Ai biết được tư tưởng người khác ngoài thần linh trong người ấy? Cũng thế, không ai biết được tư tưởng Thượng Đế ngoại trừ Thánh Linh của Thượng Đế.

¹² Chúng ta không nhận thần linh của thế gian nhưng chúng ta nhận Thánh Linh từ Thượng Đế

để có thể hiểu được mọi điều Ngài cho chúng ta.

¹³ Chúng ta dạy những điều này bằng những lời lẽ Thánh Linh chỉ cho chúng ta chứ không dùng lời lẽ khôn ngoan con người. Chúng ta giải thích những chân lý thiêng liêng cho những người thiêng liêng.

¹⁴ Người không có Thánh Linh không thể tiếp nhận những chân lý đến từ Thánh Linh của Thượng Đế. Họ cho những điều ấy là điên rồ, không hiểu được vì chỉ có thể hiểu được qua Thánh Linh mà thôi.

¹⁵ Nhưng người thiêng liêng thì cân nhắc mọi điều và không ai phê phán được họ. Thánh Kinh viết,

¹⁶ “Ai biết được ý tưởng Chúa?

Ai có thể chỉ bảo Ngài?” *Ê-sai 40:13*

Nhưng chúng ta thì có ý tưởng của Chúa Cứu Thế.

3

Chạy theo loài người là sai

¹ Thưa anh chị em, trước kia tôi chưa thể nói với anh chị em như với người thiêng liêng. Tôi chỉ có thể nói với anh chị em như người thuộc về trần gian—giống như các em bé trong Chúa Cứu Thế vậy.

² Tôi chỉ có thể lấy sữa nuôi anh chị em chứ không thể dùng thức ăn cứng. Ngay đến bây giờ anh chị em cũng chưa sẵn sàng nhận thức ăn cứng.

³ Anh chị em chưa trưởng thành về mặt thiêng liêng vì giữa vòng anh chị em vẫn còn có đồ kỵ, cãi vã. Những điều ấy chứng tỏ anh chị em chưa đủ thiêng liêng. Anh chị em hành động giống y như người thế gian.

⁴ Có người trong vòng anh chị em nói, “Tôi theo Phao-lô,” người khác thì nói, “Tôi theo A-bô-lô,” như thể có phải anh chị em đã hành động như người trần tục không?

⁵ A-bô-lô là gì?—Hắn là không! Phao-lô có ra gì không?—Hắn là không! Chúng tôi chỉ là đay tớ của Thượng Đế giúp hướng dẫn anh chị em tin theo Ngài thôi. Mỗi người chúng tôi làm phần vụ Ngài giao cho.

⁶ Tôi trông, A-bô-lô tươi. Nhưng Thượng Đế, Đấng làm cho lớn lên mới quan trọng.

⁷ Người trông, kẻ tươi không đáng kể gì cả. Người quan trọng là Đấng làm cho lớn lên.

⁸ Người trông và kẻ tươi đều theo đuổi cùng một mục đích, mỗi người đều sẽ nhận lãnh thù lao theo công khó mình.

⁹ Chúng tôi là nhân công của Thượng Đế, cùng cộng tác với nhau; còn anh chị em là đồng ruộng và là nhà của Ngài.

¹⁰ Nhờ ân tứ Thượng Đế ban cho tôi, tôi đã đặt nền móng như một thợ xây nhà khéo. Còn những người khác xây trên nền ấy. Nhưng ai nấy hãy thận trọng về cách mình xây.

¹¹ Nền đã đặt là Chúa Cứu Thế Giê-xu, ngoài Ngài ra không ai có thể đặt nền nào khác.

¹² Nhưng nếu có ai dùng vàng, bạc, châu báu, gỗ, cỏ tranh, rơm rạ mà xây trên nền ấy

¹³ thì đến Ngày Xét Xử*, công tác họ sẽ được phơi bày rõ ràng. Vì ngày ấy sẽ đến cùng với lửa, lửa sẽ thử nghiệm công tác mỗi

người để bày tỏ ra.

¹⁴ Nếu kiến trúc của ai xây trên nền còn đứng vững, người ấy sẽ được thưởng.

¹⁵ Còn nếu kiến trúc bị cháy sập, thợ xây đó sẽ chịu lỗ. Thợ xây thì vẫn được cứu, nhưng giống như người vừa thoát cơn hỏa hoạn.

¹⁶ Anh chị em không biết rằng mình là đền thờ† của Thượng Đế và Thánh Linh của Ngài đang sống trong anh chị em sao?

¹⁷ Nếu ai phá hủy đền thờ Thượng Đế thì Thượng Đế sẽ hủy phá họ vì đền thờ Thượng Đế là thánh mà anh chị em là đền thờ của Ngài.

¹⁸ Chớ nên tự gạt. Nếu anh chị em cho rằng mình khôn ngoan theo đời này thì nên hóa ra khờ dại để thực sự khôn ngoan,

¹⁹ vì cái khôn đời này là điều khờ dại trước mặt Thượng Đế. Như Thánh Kinh viết, “Ngài bắt kẻ khôn trong chính mưu mô của họ.”‡

²⁰ Thánh Kinh cũng viết thêm, “Thượng Đế biết ý nghĩ kẻ khôn. Ngài biết tư tưởng họ hoàn toàn vô dụng.”§

²¹ Vì thế anh chị em không nên tự hào về ai cả. Tất cả đều thuộc về anh chị em:

²² Dù Phao-lô, A-bô-lô, Phia-rô*; thế gian này, sự sống, sự chết, thời hiện tại hay thời tương lai—tất cả đều thuộc về anh chị em.

²³ Anh chị em thuộc về Chúa Cứu Thế và Chúa Cứu Thế thuộc về Thượng Đế.

4

Các sứ đồ, đay tớ của Chúa Cứu

* **3:13: Ngày Xét Xử** Ngày mà Chúa Cứu Thế sẽ trở lại để xét xử mọi người và đưa những người thuộc về Ngài sống với Ngài. † **3:16: đền thờ** Nhà của Thượng Đế, nơi mà dân của Ngài thờ phụng Ngài. Đây có nghĩa các tín hữu là đền thờ thiêng liêng nơi Thượng Đế ngự.

‡ **3:19: Ngài bắt ... của họ** Gióp 5:13. § **3:20: Thượng Đế ... vô dụng** Thi 94:11. * **3:22: Phia-rô** Nguyên bản ghi “Xê-pha,” là tên Phia-rô trong tiếng A-ram. Ông là một trong 12 môn đệ của Chúa Giê-xu.

Thế

¹ Mọi người nên xem chúng tôi như đây tở của Chúa Cứu Thế, những người đã được Thượng Đế ủy thác để giải thích các điều kín giấu của Ngài.

² Người được ủy thác phải chúng tỏ mình là người đáng tin cần.

³ Phần tôi, tôi không lưu ý đến những sự phê phán dù là của anh chị em hay bất cứ tòa án nào của loài người. Đến nỗi tôi cũng không tự phê phán mình nữa.

⁴ Tôi biết mình chẳng làm điều gì quấy, nhưng chẳng phải vì thế mà tôi vô tội đâu. Chỉ có Chúa mới phê phán tôi được thôi.

⁵ Vì thế nên đừng vội phê phán; hãy đợi Chúa đến. Lúc ấy Ngài sẽ mang những điều bí ẩn trong bóng tối ra ánh sáng và sẽ phơi bày những mục đích thầm kín trong thâm tâm con người. Nếu ai đáng được thưởng, người ấy sẽ được Thượng Đế thưởng công.

⁶ Thưa anh chị em, tôi đã dùng A-bô-lô và cá nhân tôi dẫn chứng để anh chị em học đức ý nghĩa của câu ngạn ngữ, “Hãy noi theo lời dạy của Thánh Kinh.” Như thế anh chị em sẽ không trọng người này, mà khinh người kia.

⁷ Ai làm cho anh chị em cảm thấy mình hơn người khác? Có gì anh chị em có mà không phải là quà tặng đâu? Còn nếu là quà tặng thì tại sao anh chị em lại tự hào như thể quà ấy do tay mình làm ra?

⁸ Anh chị em đã có đủ mọi điều cần dùng cho nên tưởng mình giàu có rồi. Anh chị em tự cho mình là vua mà không cần chúng tôi. Tôi mong cho anh chị em làm vua thật để tôi cũng được làm vua chung với anh chị em.

⁹ Nhưng hình như Thượng Đế đã đưa các sứ đồ chúng tôi xuống

hàng chót, giống những tù nhân bị kết án tử hình. Chúng tôi chẳng khác nào trò diễn cho cả thế giới xem—khán giả là thiên sứ và loài người.

¹⁰ Chúng tôi trở nên điên dại vì Chúa Cứu thế nhưng anh chị em rất khôn ngoan trong Ngài. Chúng tôi yếu ớt, anh chị em mạnh mẽ. Anh chị em được tôn trọng, chúng tôi bị sỉ nhục.

¹¹ Ngay đến giờ này chúng tôi cũng không đủ ăn, đủ mặc. Chúng tôi bị đánh đập, không chỗ trú thân.

¹² Chúng tôi dùng hai bàn tay mình làm việc cực nhọc để nuôi thân. Khi bị chườm rửa, chúng tôi chúc phước. Khi bị ngược đãi, chúng tôi cam chịu.

¹³ Khi bị vu oan, chúng tôi lấy lời hòa nhã đáp lại. Cho đến giờ này chúng tôi vẫn bị đối xử như rác rưởi của thế gian—cặn bã của nhân loại.

¹⁴ Không phải tôi tìm cách làm anh chị em xấu hổ đâu. Sở dĩ tôi viết những điều này là để cảnh tỉnh vì tôi xem anh chị em như con cái yêu dấu của tôi vậy.

¹⁵ Dù cho anh chị em có cả vạn ông thầy trong Chúa Cứu Thế đi nữa thì anh chị em vẫn không có nhiều cha. Qua Tin Mừng, tôi đã trở thành cha của anh chị em trong Chúa Cứu Thế Giê-xu,

¹⁶ Cho nên tôi xin anh chị em hãy noi gương tôi.

¹⁷ Vì thế mà tôi sai Ti-mô-thê, con tôi trong Chúa, đến cùng anh chị em. Tôi yêu Ti-mô-thê, người rất trung tín. Anh sẽ nhắc anh chị em nhớ lại lối sống của tôi trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, cũng như tôi đã dạy dỗ các hội thánh khắp nơi.

¹⁸ Một số người trong anh chị em đâm ra tự phụ, tưởng rằng tôi sẽ không đến với anh chị em nữa.

¹⁹ Nhưng nếu Chúa muốn, tôi sẽ đến thăm anh chị em một ngày rất gần. Lúc ấy tôi sẽ biết những kẻ tự phụ đã làm được gì, chứ không phải dựa theo điều họ nói,

²⁰ vì Nước Trời được chứng tỏ bằng năng lực chứ không phải bằng lời nói.

²¹ Anh chị em muốn điều nào: Muốn tôi mang trừng phạt đến cho anh chị em hay tình yêu và lòng hòa nhã?

5

Những chuyện tệ hại trong hội thánh

¹ Tôi nghe đồn trong vòng anh em có chuyện dâm dục, bậy bạ đến nỗi người không biết Thượng Đế cũng chẳng làm nữa. Nghĩa là có người ăn nằm với mẹ kế của mình.

² Thế mà anh chị em lại còn tự hào! Lẽ ra anh chị em phải cảm thấy đau buồn để khai trừ kẻ phạm tội đó ra khỏi anh chị em.

³ Dù tôi không có mặt giữa anh chị em về phần xác nhưng tôi vẫn có mặt giữa anh chị em về phần tâm linh. Cho nên tôi lên án người phạm tội ấy giống như tôi có mặt.

⁴ Vì thế, khi anh chị em nhân danh Chúa Giê-xu họp lại thì tôi cũng có mặt giữa anh chị em qua quyền năng Chúa Giê-xu.

⁵ Anh chị em hãy trao người ấy cho Sa-tăng để thân xác tội lỗi* của họ bị tiêu hủy nhưng thần linh sẽ được cứu trong ngày Chúa chúng ta trở lại.

⁶ Sự khoe khoang của anh chị em không tốt đâu. Anh chị em

biết câu ngạn ngữ, “Một chút men đủ làm dậy cả đống bột.”

⁷ Hãy lấy hết men cũ ra để anh chị em trở nên như bột mới không men.† Vì Đấng Cứu Thế, là Chiên Con của lễ Vượt Qua‡ của chúng ta đã chịu chết.

⁸ Chúng ta hãy kỷ niệm lễ ấy không phải với bánh pha men cũ—men của tội lỗi và gian ác. Chúng ta hãy kỷ niệm với bánh không pha men—bánh của sự thành thật.

⁹ Trong thư trước, tôi có nói đừng tương giao với những người dâm dục.

¹⁰ Không phải tôi muốn nói là đừng tương giao với những người đời này là những người phạm tội dâm dục, hoặc tham lam, lường gạt, hoặc những người thờ thần tượng. Nếu thế thì anh chị em phải ra khỏi thế gian.

¹¹ Tôi muốn nói là anh chị em không nên tương giao với những người tự nhận là tín hữu của Chúa Cứu Thế mà dâm dục, tham lam, thờ thần tượng, chưởi mắng, rượu chè bê bét hay lường gạt. Không nên ăn chung với những người như thế nữa.

¹²⁻¹³ Tôi không có nhiệm vụ phân xử những người ngoài hội thánh. Thượng Đế sẽ xét xử họ. Nhưng anh chị em phải phân xử những người bên trong hội thánh. Thánh Kinh viết, “Hãy khai trừ kẻ gian ác khỏi các người.”§

6

Bàn về những tranh chấp giữa các tín hữu

* **5:5: thân xác tội lỗi** Nguyên văn, “xác thịt.” Đây cũng có thể có nghĩa là thân thể người ấy. † **5:7: mới không men** Bánh dùng cho lễ Vượt Qua. Xem chú thích từ ngữ này ở cuối sách. Phao-lô muốn nói rằng các tín hữu đã được sạch tội như bánh của lễ Vượt Qua sạch men (không chứa men). ‡ **5:7: Chiên Con của lễ Vượt Qua** Chúa Giê-xu là sinh tế cho dân sự Ngài, giống như chiên con bị giết để dùng vào lễ Vượt Qua của người Do-thái. § **5:12-13: Hãy khai trừ ... các người** Phục 22:21, 24.

1 Khi ai trong anh chị em có tranh chấp với tín hữu khác, sao lại đưa nhau đến trước những quan án chưa hề làm hòa với Thượng Đế? Tại sao anh chị em không nhờ con dân Chúa phân xử?

2 Anh chị em vốn biết con dân Chúa sẽ xét xử thế gian. Cho nên nếu chúng ta sẽ xét xử thế gian thì chẳng lẽ lại không phân xử nổi những chuyện bất hòa nhỏ nhặt giữa anh chị em sao?

3 Anh chị em biết rằng trong tương lai chúng ta sẽ xét xử các thiên sứ thì dĩ nhiên chúng ta có thể phân xử những việc tầm thường đời này.

4 Nếu anh chị em có những xích mích cần phải được phân xử sao lại giao cho những người ngoài là những quan án mà hội thánh xem thường?

5 Tôi nói thế để anh chị em tự thẹn. Chắc hẳn trong vòng anh chị em phải có người đủ sáng suốt để phân xử chuyện bất hòa giữa các tín hữu với nhau chứ!

6 Nhưng nay lại có chuyện tín hữu này lôi tín hữu kia ra tòa—trước mặt những người ngoại đạo!

7 Việc anh chị em kiện tụng nhau chứng tỏ anh chị em thất bại rồi. Tại sao không chịu thiệt thòi? Tại sao không xem như mình bị lường gạt đi?

8 Nhưng anh chị em làm bậy và lường gạt các anh em tín hữu khác.

9-10 Anh chị em biết rằng những kẻ bất chính không thể nào hưởng được Nước Trời. Đừng bị lừa. Những kẻ dâm dục, thờ thần tượng, ngoại tình, trụy lạc, đồng tính ái, trộm cắp, tham lam, say sưa, lường gạt, bêu xấu người

khác, cướp bóc—đều không thể nào vào Nước Trời được.

11 Trước kia trong anh chị em cũng có vài người như thế nhưng nay anh chị em đã được tinh sạch, được thánh hóa và giảng hòa lại với Thượng Đế trong danh Chúa Cứu Thế và với Thánh Linh của Thượng Đế chúng ta.

*Hãy dâng thân thể mình
làm vinh hiển danh Chúa*

12 “Tôi được phép làm mọi điều,” nhưng không phải điều nào cũng tốt. “Tôi được phép làm mọi điều,” nhưng tôi không để điều gì làm chủ tôi.

13 “Thức ăn là vì bụng, bụng vì thức ăn,” Thượng Đế sẽ tiêu hủy cả hai. Nhưng thân thể không phải để phạm tội dâm dục đầu mà là dành cho Chúa, Chúa dành cho thân thể.

14 Nhờ quyền năng Ngài, Thượng Đế đã khiến Chúa chúng ta sống lại từ kẻ chết, Ngài cũng sẽ khiến chúng ta sống lại từ kẻ chết nữa.

15 Chắc hẳn anh chị em biết rằng thân thể mình là chi thể của Chúa Cứu Thế. Lẽ nào tôi lấy chi thể của Chúa Cứu Thế kết hợp với điểm đi sao?—Không thể được.

16 Vì Thánh Kinh viết, “Hai người sẽ trở thành một thân.”* Do đó anh chị em biết rằng ai kết hợp với đi điểm là trở thành một thân với nó.

17 Nhưng ai kết liên với Chúa sẽ trở nên một tâm linh như Ngài.

18 Cho nên hãy lánh xa tội nhục dục. Tội nào cũng ở bên ngoài con người nhưng ai phạm tội nhục dục là phạm tội với chính thân thể mình.

19 Anh chị em nên biết rằng thân thể mình là đền thờ† của Thánh Linh, là Đấng sống trong

* 6:16: Hai người ... một thân Sáng 2:24. † 6:19: đền thờ Nhà của Thượng Đế, nơi mà dân của Ngài thờ phụng Ngài. Đây có nghĩa các tín hữu là đền thờ thiêng liêng nơi Thượng Đế ngự.

lòng anh chị em. Anh chị em đã nhận Thánh Linh từ Thượng Đế nên anh chị em không thuộc về chính mình nữa,

²⁰ vì đã được Thượng Đế chuộc bằng giá cao nên anh chị em hãy lấy thân thể mình làm vinh hiển danh Ngài.

7

Bàn về hôn nhân

¹ Bây giờ tôi sẽ đề cập đến những điều anh chị em hỏi trong thư. Tốt hơn cả là đàn ông không nên ăn nằm với đàn bà.

² Nhưng vì tội nhục dục là một hiểm họa cho nên đàn ông nên lấy vợ, đàn bà nên lấy chồng.

³ Chồng phải thỏa mãn vợ. Vợ cũng phải thỏa mãn chồng.

⁴ Vợ không có toàn quyền trên thân mình, chồng có một phần quyền trên đó. Chồng cũng không có toàn quyền trên thân mình, vợ có một phần quyền trên đó.

⁵ Đừng từ chối phục vụ lẫn nhau về thể xác ngoại trừ hai bên thỏa thuận kiêng cử việc gối chăn trong một thời gian để dành thì giờ khẩn nguyện. Sau đó phải tái hợp lại với nhau để Sa-tăng không thể cám dỗ anh chị em khi anh chị em không tự kiềm chế mình được.

⁶ Tôi nói như thế để cho phép anh chị em kiêng cử việc gối chăn trong một thời gian. Tuy nhiên đó không phải là mệnh lệnh của Chúa đâu.

⁷ Tôi mong mỗi người đều giống như tôi, tuy nhiên mỗi người được Thượng Đế cho ân tứ khác nhau. Người có ân tứ này, kẻ có ân tứ khác.

⁸ Còn về những ai chưa kết hôn và các góa phụ thì tôi khuyên: ở một mình như tôi tốt hơn.

⁹ Nhưng nếu họ không tự chế được thì nên kết hôn. Chẳng thà kết hôn còn hơn bị lửa dục nung đốt.

¹⁰ Về phần người đã lập gia đình thì tôi khuyên. Thật ra không phải tôi khuyên mà Chúa dạy. Vợ không được bỏ chồng.

¹¹ Nhưng nếu vợ bỏ chồng thì không được tái giá, hoặc phải giải hòa lại với chồng. Chồng cũng không được ly dị vợ.

¹² Còn những người khác thì tôi khuyên. Đây là lời khuyên của tôi, không phải của Chúa: Nếu một tín hữu có vợ là người ngoại đạo bằng lòng sống chung với mình thì không được ly dị nàng.

¹³ Hoặc nếu một nữ tín hữu có chồng là người ngoại đạo bằng lòng sống chung với mình thì nàng cũng không được ly dị chồng.

¹⁴ Tuy chồng là người ngoại đạo nhưng được thánh hóa nhờ vợ là tín hữu. Và tuy vợ là người ngoại đạo nhưng được thánh hóa vì chồng là tín hữu. Nếu không, con cái anh chị em sẽ không tinh sạch, nhưng hiện nay con cái anh chị em đã được tinh sạch rồi.

¹⁵ Tuy nhiên, nếu người ngoại đạo đòi phân ly thì cứ cho họ phân ly. Trong trường hợp đó, tín hữu nam hoặc nữ được hoàn toàn tự do, không bị ràng buộc gì. Thượng Đế đã gọi chúng ta để sống trong hòa bình.

¹⁶ Này chị vợ, biết đâu trong tương lai chị sẽ cứu được chồng mình? Còn anh chồng, biết đâu anh sẽ cứu được vợ mình?

Hãy sống theo cách Thượng Đế gọi mình

¹⁷ Trong trường hợp nào cũng vậy, mỗi người nên tiếp tục sống theo cách mà Chúa ban cho mình tức là địa vị mình đã có trước khi

Thượng Đế gọi. Đó là qui tắc tôi lập ra cho tất cả các hội thánh.

¹⁸ Nếu một người đã chịu cắt dương bì trước khi được gọi thì đừng chối bỏ phép ấy làm gì. Nếu chưa chịu phép cắt dương bì khi được gọi thì không cần phải chịu phép cắt dương bì nữa.

¹⁹ Dù cắt dương bì hay không, việc ấy chẳng quan trọng gì; điều quan trọng là tuân giữ mệnh lệnh của Thượng Đế.

²⁰ Ai đang ở địa vị nào thì khi Thượng Đế gọi, hãy cứ ở địa vị ấy.

²¹ Nếu đang làm tôi mọi mà được Thượng Đế gọi thì đừng lo. Nhưng nếu được tự do thì nên tận dụng sự tự do ấy.

²² Người đang làm nô lệ mà được Chúa gọi thì trở thành tự do và thuộc về Ngài. Cũng vậy, người đang tự do mà được gọi thì trở thành nô lệ của Chúa Cứu Thế.

²³ Các anh chị em đã được mua bằng giá cao cho nên đừng làm nô lệ cho người ta nữa.

²⁴ Thưa các anh chị em, mỗi người đang ở địa vị nào khi được gọi, hãy tiếp tục ở địa vị ấy cho Thượng Đế.

Các câu hỏi về hôn nhân

²⁵ Bây giờ tôi bàn đến những người chưa lập gia đình. Về vấn đề này tôi chưa nhận được lời dạy nào từ Chúa cả; tôi chỉ cho ý kiến riêng của tôi thôi. Nhưng anh chị em có thể tin tôi được vì Chúa đã tỏ lòng nhân ái của Ngài đối với tôi.

²⁶ Hiện nay là thời kỳ khó khăn vì thế anh chị em nên ở vậy tốt hơn.

²⁷ Nếu anh em đang có vợ thì đừng tìm cách bỏ vợ. Nếu anh em chưa có vợ thì đừng kiếm vợ.

²⁸ Nhưng nếu anh em muốn lấy vợ thì không phạm tội gì. Còn nếu

thiếu nữ nào muốn lấy chồng, cũng không phạm tội gì. Tuy nhiên những người lập gia đình sẽ gặp khó khăn trong đời này, mà tôi thì muốn anh chị em tránh khỏi khó khăn.

²⁹ Thưa anh chị em, đây là điều tôi muốn nói: Thì giờ không còn bao nhiêu. Cho nên từ nay người có vợ phải sống như không có vợ.

³⁰ Kể khóc hãy sống như không khóc. Kể vui hãy sống như không vui. Kể mua cũng hãy sống như không có gì.

³¹ Kể dùng của cải đời này cũng đừng quá chuộng những của ấy vì thế gian chúng ta đang thấy đây rồi sẽ qua đi.

³² Tôi muốn anh chị em khỏi bận tâm. Người chưa lập gia đình thì chăm lo công việc Chúa để làm vui lòng Ngài.

³³ Nhưng người có gia đình thì bận lo việc đời này để tìm cách làm vừa lòng vợ.

³⁴ Người đó phải lo một lúc hai việc—làm vừa lòng Chúa và vừa lòng vợ mình. Người đàn bà không có gia đình hoặc trinh nữ thì chăm lo việc Chúa. Người ấy muốn được thánh hóa cả phần thể xác lẫn phần tâm linh cho Chúa. Nhưng người có gia đình thì bận rộn việc đời này, lo làm sao cho vừa lòng chồng mình.

³⁵ Tôi nói như thế để giúp chứ không phải để hạn chế anh chị em. Nhưng tôi muốn anh chị em sống phải lẽ, dành trọn thì giờ cho Chúa mà không bận bịu việc khác.

³⁶ Nếu người đang đính hôn cho rằng mình quấy nếu không cưới vợ đã hứa,* và nếu lửa tình quá mạnh khiến người ấy nghĩ nên kết hôn với nàng thì cứ làm theo điều mình muốn. Hai người nên kết hôn với nhau, không tội lỗi gì cả.

* 7:36: *vợ đã hứa* Hay “trinh nữ.”

37 Nhưng người khác lại tin chắc rằng chẳng cần phải lập gia đình thì người ấy tự do hành động. Nếu người ấy quyết định không kết hôn với người mình đã hứa, thì người ấy làm đúng.

38 Người kết hôn với nàng làm đúng mà người không kết hôn với nàng còn làm đúng hơn nữa.

39 Chồng còn sống bao lâu thì vợ phải sống chung với chồng bấy lâu. Còn nếu chồng chết, vợ được tự do lấy ai cũng được nhưng phải kết hôn trong Chúa.

40 Nàng có thể hạnh phúc hơn nếu không lập gia đình một lần nữa. Đó là ý kiến của tôi. Tôi tin rằng tôi cũng có Thánh Linh của Thượng Đế.

8

Thức ăn cúng cho thần tượng

1 Bây giờ tôi sẽ bàn đến vấn đề đồ cúng* cho thần tượng. Chúng ta biết rằng “Ai cũng hiểu biết.” Hiểu biết đâm ra kiêu căng, nhưng lòng yêu thương luôn gây dựng.

2 Nếu anh chị em tưởng mình biết điều gì, thật ra anh chị em chưa biết đủ đâu.

3 Nhưng nếu ai yêu mến Thượng Đế thì Ngài biết người ấy.

4 Còn về việc ăn đồ cúng cho thần tượng thì chúng ta biết rằng thần tượng chẳng là gì cả trong thế gian vì chúng ta cũng biết chỉ có một Thượng Đế mà thôi.

5 Mặc dù có nhiều vật được người ta gọi là thần, trên trời hay dưới đất và có nhiều “thần” hoặc nhiều “chúa,”

6 nhưng đối với chúng ta chỉ có một Thượng Đế mà thôi—là Cha. Mọi vật đều từ Ngài mà ra và chúng ta sống cho Ngài. Cũng

chỉ có một Chúa—Chúa Cứu Thế Giê-xu. Mọi vật đều do Ngài sáng tạo và chúng ta sống là nhờ Ngài.

7 Nhưng không phải ai cũng biết điều ấy. Một số người quá quen thuộc với thần tượng cho nên khi họ ăn thịt, họ vẫn nghĩ là thịt ấy đang được dâng cho thần. Vì thế khi ăn họ cảm thấy có tội vì lương tâm họ yếu ớt.

8 Nhớ rằng thức ăn không làm cho chúng ta gần hơn với Thượng Đế đâu. Không ăn cũng chẳng thiệt hại gì, mà ăn cũng chẳng thêm lợi lộc gì.

9 Cho nên anh chị em phải thật trọng đừng để sự tự do của mình gây cho những người yếu đức tin phạm tội.

10 Anh chị em là người có “sự hiểu biết” nên thần nhiên ăn uống trong đền thờ tà thần. Nhưng nếu người yếu đức tin nhìn thấy anh chị em ăn nơi ấy sẽ được thúc giục ăn thịt cúng cho thần trong khi vẫn tin rằng làm như thế là phạm tội.

11 Tín hữu yếu ớt ấy là người mà Chúa Cứu Thế đã chịu chết cho sẽ bị hư hỏng vì “sự hiểu biết” của anh chị em.

12 Khi phạm tội với anh chị em mình trong Chúa Cứu Thế như thế và làm tổn thương họ bằng cách dẫn họ làm điều mà họ cho là sai quấy tức là đã phạm tội cùng Ngài.

13 Cho nên nếu thức ăn tôi dùng mà khiến anh chị em tôi rơi vào tội lỗi thì tôi sẽ chẳng bao giờ ăn thịt nữa để khỏi khiến họ phạm tội.

9

Phao-lô cũng như các sứ đồ khác

* 8:1: **cúng** Giết hay dâng lên làm của lễ để chứng tỏ lòng sùng bái. Xem câu 10.

1 Tôi là người tự do. Tôi làm sứ đồ. Tôi đã thấy Giê-xu, Chúa chúng ta. Các anh chị em là kết quả của công tác tôi trong Chúa Giê-xu.

2 Nếu kẻ khác không chấp nhận tôi làm sứ đồ, anh chị em chắc vẫn chấp nhận tôi vì chính anh chị em là bằng cứ của chức sứ đồ tôi trong Chúa.

3 Đây là câu trả lời của tôi cho những người thắc mắc về chức sứ đồ của tôi:

4 Chúng tôi không có quyền ăn uống sao?

5 Chúng tôi không có quyền mang theo một nữ tín hữu làm vợ mình giống các sứ đồ khác, như anh em Chúa hay như Phi-a-rơ* đã làm sao?

6 Hay chỉ một mình Ba-na-ba và tôi phải làm việc để sinh sống?

7 Không có binh sĩ nào phục vụ trong quân ngũ mà lại tự trả lương cho mình. Chẳng ai trồng vườn nho mà không ăn trái. Không ai nuôi gia súc mà chẳng uống sữa của bầy gia súc.

8 Không phải tôi nói theo kiểu con người đâu; luật pháp của Thượng Đế cũng nói như thế nữa.

9 Vì như luật Mô-se có viết: “Đừng khớp miệng con bò đang đập lúa, không cho nó ăn.”† Khi Thượng Đế phán như thế có phải Ngài chỉ lo cho bò thôi sao? Không phải.

10 Ngài lo cho chúng ta nữa. Thánh Kinh viết về chúng ta như sau, “Người cày ruộng và người đập lúa phải trông mong thu được mùa màng để đền bù công khó mình.”

11 Nếu chúng tôi đã gieo giống thiêng liêng giữa vòng anh chị em thì có gì quá đáng khi chúng tôi

mong gặt hái ít nhiều về phần đời này từ anh chị em?

12 Nếu những người khác có quyền làm như thế từ anh chị em thì chúng tôi cũng vậy. Nhưng chúng tôi đã không sử dụng quyền ấy. Chúng tôi cam chịu mọi sự để khỏi làm nguyên nhân cản trở việc rao Tin Mừng của Chúa Cứu Thế.

13 Chắc hẳn anh chị em biết rằng ai phục vụ trong đền thờ thì lãnh thức ăn trong đền thờ, còn ai phục vụ nơi bàn thờ thì nhận được một phần của lễ dâng trên bàn thờ.

14 Cũng thế, Chúa chúng ta đã dạy rằng ai rao Tin Mừng thì sống bằng Tin Mừng.

15 Nhưng tôi chưa hề sử dụng những quyền ấy. Tôi viết những lời này không phải để mong nhận được gì từ anh chị em đâu. Tôi thà chết còn hơn đánh mất lý do kiên hãn này.

16 Rao truyền Tin Mừng không phải là dịp để tôi khoe khoang. Đó là nhiệm vụ của tôi—tôi buộc phải làm. Nếu tôi không rao Tin Mừng thì tôi sẽ vô cùng khốn khổ.

17 Nhưng nếu tôi tự chọn việc rao giảng thì tôi nhận được phần thưởng. Còn nếu tôi không tự chọn việc rao giảng thì tôi chỉ làm bốn phận Chúa giao cho.

18 Thế thì tôi nhận được phần thưởng gì? Phần thưởng tôi nhận như sau: Khi tôi giảng Tin Mừng thì tôi rao giảng không thù lao. Riêng tôi đã không sử dụng quyền nhận thù lao trong công tác rao Tin Mừng.

19 Tôi được tự do, chẳng bị ai ràng buộc. Nhưng tôi tự làm nô lệ cho mọi người để có thể cứu càng nhiều người càng tốt.

* 9:5: **Phi-a-rơ** Nguyên bản ghi “Xê-pha,” là tên Phi-a-rơ trong tiếng A-ram. Ông là một trong 12 môn đệ của Chúa Giê-xu. † 9:9: **Đừng khớp ... nó ăn** Phục 25:4.

20 Đối với người Do-thái tôi trở nên như người Do-thái để cứu được người Do-thái. Chính tôi không ở dưới luật pháp. Nhưng đối với những người ở dưới luật pháp thì tôi trở nên giống như họ. Tôi làm như thế để cứu những người ở dưới luật pháp.

21 Đối với những người không có luật pháp, tôi sống như người không có luật pháp để cứu những người không có luật pháp. Thật ra tôi chưa thoát ly khỏi luật pháp của Thượng Đế—tôi bị luật pháp của Chúa Cứu Thế ràng buộc.

22 Đối với người yếu đuối tôi trở nên yếu đuối để cứu những người yếu đuối. Tôi đã trở nên như mọi người để có thể cứu một số người bằng mọi cách.

23 Tôi làm những điều ấy vì Tin Mừng để hi vọng được có phần ân phúc trong đó.

24 Anh chị em biết rằng trong một cuộc chạy đua, mọi người cùng chạy nhưng chỉ có một người thắng giải mà thôi. Cho nên hãy cố gắng chạy thế nào để thắng giải!

25 Ai thi đua trong các cuộc tranh tài đều phải hết sức tự chế để nhận được vương miện. Vương miện trần thế ấy sẽ khô héo sau một thời gian ngắn nhưng vương miện của chúng ta không bao giờ khô héo.

26 Cho nên, tôi chạy nhưng không phải chạy mông lung. Tôi đánh nhưng không phải đánh gió.

27 Tôi không dễ dãi với thân thể tôi, trái lại rất gắt gao với nó, bắt nó làm nô lệ cho tôi để tôi khỏi bị

Thượng Đế gạt bỏ sau khi giảng cho kẻ khác.

10

Bài học lịch sử của dân Ít-ra-en

1 Thừa anh chị em, tôi muốn anh chị em biết những gì xảy ra cho tổ tiên chúng ta là những người đi theo Mô-se. Họ đều ở dưới đám mây*, băng qua biển.

2 Việc ấy giống như lễ báp-têm† cho những người đi theo Mô-se.

3 Họ đều ăn chung một thức ăn thiêng liêng,

4 uống chung một thức uống thiêng liêng, từ tảng đá thiêng liêng đi theo họ. Tảng đá ấy là Chúa Cứu Thế.

5 Nhưng đa số người trong vòng họ không làm Thượng Đế vừa lòng nên đã bỏ xác trong sa mạc.

6 Những việc ấy xảy ra để làm gương răn dạy chúng ta đừng ham muốn những điều xấu xa như họ.

7 Đừng thờ thần tượng như một số người trong họ đã làm. Như Thánh Kinh chép, “Họ ngồi xuống ăn uống rồi đứng dậy nhảy múa.”‡

8 Chúng ta không nên dâm dục như một số người trong họ mà chỉ trong một ngày, hai mươi ba ngàn người bỏ mạng vì tội ấy.

9 Chúng ta cũng không nên thách thức Chúa Cứu Thế§ như một vài người trong họ đã làm mà bị rắn cắn chết.

10 Cũng đừng phàn nàn oán trách như một số người trong họ đến nỗi bị thiên sứ giết.

11 Những gì xảy ra cho họ là để làm gương và được ghi lại

* **10:1: đám mây** Đám mây hướng dẫn và che chở dân Ít-ra-en trong cuộc hành trình của họ sau khi ra khỏi Ai-cập, băng qua Hồng hải, và qua sa mạc. Xem Xuất 13:20-22; 14:19, 20. † **10:2: báp-têm** Xem Bảng Giải Thích Từ Ngữ. Ở đây Phao-lô hình như muốn nói đến những gì xảy ra cho người Do-thái vào thời ông Mô-se. Có thể so sánh với lễ báp-têm của tín hữu trong Chúa Cứu Thế. ‡ **10:7: Họ ngồi xuống ... nhảy múa** Xuất 32:6. § **10:9: Chúa Cứu Thế** Một vài bản Hi-lạp ghi “Chúa.”

để nhắc nhở chúng ta là những người sống trong thời kỳ cuối cùng này.

¹² Ai tự đắc cho rằng mình đang đứng vững hãy coi chừng, kẻo ngã.

¹³ Những thử thách xảy đến cho anh chị em cũng đã xảy đến cho mọi người. Tuy nhiên, anh chị em có thể tin chắc nơi Thượng Đế vì Ngài không để cho anh chị em bị thử thách quá sức chịu đựng đâu. Trong cơn thử thách, Ngài sẽ mở lối thoát để anh chị em chịu đựng được.

¹⁴ Cho nên các bạn thân yêu của tôi ơi, hãy xa lánh việc thờ thần tượng.

¹⁵ Tôi nói với các anh chị em như với người hiểu biết; anh chị em hãy tự cân nhắc điều tôi nói đây.

¹⁶ Chúng ta cảm tạ về ly phước lành* tức dự phần với huyết của Chúa Cứu Thế. Bánh chúng ta cùng bẻ chung với nhau là cùng dự phần trong thân thể Ngài.

¹⁷ Vì chỉ có một ổ bánh thôi. Chúng ta dù nhiều người nhưng chỉ là một thân vì tất cả chúng ta đều cùng dự phần trong ổ bánh ấy.

¹⁸ Hãy xem người Do-thái: Có phải những ai ăn các sinh tế[†] nơi bàn thờ tức là dự phần vào bàn thờ không?

¹⁹ Tôi không nói rằng của lễ dâng cho thần tượng có giá trị gì hoặc thần tượng quan trọng gì cả.

²⁰ Nhưng tôi nói rằng của lễ dâng cho thần tượng là cúng cho ma quỷ chứ không phải cho Thượng Đế. Tôi không muốn anh chị em dự phần với ma quỷ.

²¹ Anh chị em không thể vừa uống ly của Chúa mà đồng thời lại cũng uống ly của ma quỷ nữa. Không thể ngồi bàn ăn của Chúa mà cũng ngồi bàn ăn của ma quỷ.

²² Anh chị em muốn chọn tức[‡] Chúa sao? Sức chúng ta tới đâu?

Cách dùng sự tự do trong Chúa Cứu Thế

²³ “Chúng ta được tự do làm mọi điều,” nhưng không phải điều nào cũng tốt. “Chúng ta được tự do làm mọi điều,” nhưng không phải điều nào cũng giúp người khác lớn mạnh.

²⁴ Đừng chỉ lo cho mình mà phải nghĩ đến lợi ích người khác nữa.

²⁵ Những gì bán ở hàng thịt thì cứ ăn. Đừng thắc mắc có nên hay không nên ăn.

²⁶ Anh em được phép ăn, “vì đất và những gì trong đó đều thuộc về Thượng Đế.” §

²⁷ Nếu có người ngoại đạo mời anh chị em ăn chung với họ và anh chị em nghĩ nên nhận lời thì hãy những gì họ dọn ra trước mặt cứ việc ăn, đừng thắc mắc tự hỏi có nên ăn hay không.

²⁸ Nhưng nếu có ai bảo với anh chị em, “Món này đã cúng cho thần tượng,” thì không nên ăn để tránh làm tổn thương lương tâm của người đã bảo cho anh chị em biết.

²⁹ Tôi không nói lương tâm anh chị em nhưng lương tâm của người kia. Tại làm sao sự tự do của tôi mà bị lương tâm người khác phê phán?

³⁰ Nếu tôi tạ ơn mà dùng bữa thì tại sao tôi bị lên án về món ăn mà tôi đã cảm tạ ơn Chúa?

* **10:16: ly phước lành** Ly nước nho mà các tín hữu cảm tạ Thượng Đế uống trong khi dự Bữa Ăn của Chúa. † **10:18: sinh tế** Những thú vật bị giết và dâng làm của lễ cho Thượng Đế. ‡ **10:22: chọn tức** Hay “khiến Chúa ganh tị.” Xem Phục 32:16, 17. § **10:26: vì đất ... Thượng Đế** Thi 24:1; 50:12; 89:11.

³¹ Cho nên dù anh chị em ăn, uống hay làm bất cứ điều gì, hãy làm vì vinh hiển Chúa.

³² Đừng gây tổn thương phần thiêng liêng của người khác, dù là người Do-thái, Hi-lạp hay hội thánh của Thượng Đế.

³³ Cũng như tôi đã cố gắng làm vừa lòng mọi người bằng mọi cách. Tôi không tìm cách làm ích lợi cho cá nhân tôi mà làm ích lợi cho hầu hết mọi người để họ được cứu.

11

¹ Hãy noi gương tôi vì tôi noi theo gương Chúa Cứu Thế.

Dưới quyền người khác

² Tôi khen anh chị em vì anh chị em luôn luôn nhớ đến tôi và vâng theo những điều mà tôi khuyên dạy.

³ Nhưng tôi muốn anh chị em biết điều này: Chúa Cứu Thế là đầu người đàn ông, đàn ông* là đầu người đàn bà, và Thượng Đế là đầu của Chúa Cứu Thế.

⁴ Đàn ông nào mà trùm đầu trong khi cầu nguyện hay nói tiên tri là làm nhục đầu mình.

⁵ Còn đàn bà mà cầu nguyện hoặc nói tiên tri mà không trùm đầu cũng làm nhục đầu mình vì chẳng khác nào bị cạo trọc đầu.

⁶ Nếu đàn bà không trùm đầu thì cũng như cạo đầu. Nhưng nếu người nào cảm thấy xấu hổ khi hớt tóc ngắn hay cạo trọc thì nên trùm đầu lại.

⁷ Đàn ông không nên trùm đầu vì đàn ông được dựng nên theo hình ảnh và vinh hiển của Thượng Đế. Còn đàn bà mang vinh hiển cho đàn ông.

⁸ Không phải đàn ông ra từ đàn bà mà đàn bà ra từ đàn ông.

⁹ Không phải đàn ông được dựng nên vì đàn bà, mà đàn bà được dựng nên vì đàn ông.

¹⁰ Vì thế mà đàn bà phải có dấu hiệu uy quyền trên đầu mình†, vì tôn trọng thiên sử.

¹¹ Nhưng trong Chúa, đàn bà lệ thuộc đàn ông, và đàn ông cũng lệ thuộc đàn bà.

¹² Vì nếu đàn bà sinh ra từ đàn ông, thì đàn ông cũng được sinh ra từ đàn bà. Mọi vật đều ra từ Thượng Đế.

¹³ Anh chị em hãy tự xét xem: Đàn bà để đầu trần khi cầu nguyện với Thượng Đế có thích nghi không?

¹⁴ Ngay cả thiên nhiên cũng dạy anh chị em rằng đàn ông để tóc dài là điều xấu hổ.

¹⁵ Nhưng tóc dài là vinh hiển Thượng Đế ban cho đàn bà để dùng như khăn trùm đầu.

¹⁶ Có vài người sẽ tranh luận về vấn đề này, nhưng tôi xin thưa là chúng tôi cũng như các hội thánh của Thượng Đế không có tập tục nào khác.

Bữa Ăn của Chúa

¹⁷ Có mấy điều tôi không thể nào khen anh chị em được vì khi họp lại anh chị em làm chuyện xấu hơn là tốt.

¹⁸ Trước hết, tôi nghe rằng khi nhóm họp lại thì có chia rẽ, tôi hơi tin điều ấy.

¹⁹ Thật ra phải có khác biệt trong vòng anh chị em để chứng tỏ người nào thuộc về Chúa thật.

²⁰ Khi họp lại không phải anh chị em thật sự dự Bữa Ăn của Chúa‡ nữa.

²¹ Là vì mạnh ai nấy ăn, không chờ đợi nhau cho nên người thì

* **11:3: đàn ông** Danh từ này cũng có nghĩa “chồng.” † **11:10: uy quyền trên đầu mình** Câu này có thể dịch, “kiểm soát trên đầu mình,” nghĩa là “làm điều gì khiến người khác hiểu lầm vì không trùm đầu.” ‡ **11:20: Bữa Ăn của Chúa** Bữa ăn Chúa Giê-xu dọn các môn đồ phải nhớ đến Ngài khi dự (Lu 22:14-20).

không đủ ăn còn người thì say sưa quá độ.

²² Anh chị em có thể ăn uống ở nhà mình được chứ? Hình như anh chị em xem thường hội thánh của Thượng Đế vì anh chị em làm nhục người nghèo. Tôi phải nói gì với anh chị em đây? Khen sao? Tôi không thể nào khen anh chị em trong chuyện này được.

²³ Tôi truyền cho anh chị em điều tôi đã nhận lãnh từ nơi Chúa: Trong đêm Chúa Giê-xu bị phản, Ngài lấy bánh

²⁴ cầm tạ rồi bẻ ra và nói, “Đây là thân thể ta hi sinh vì các con. Hãy làm điều này để tưởng nhớ ta.”

²⁵ Cũng vậy, sau khi ăn, Ngài cầm ly và nói, “Ly này là giao ước lập bằng huyết ta. Khi nào các con uống hãy tưởng nhớ ta.”

²⁶ Vì thế lúc ăn bánh và uống ly tức là anh chị em rao truyền cho người khác biết về sự chết của Chúa cho tới lúc Ngài đến.

²⁷ Ai ăn bánh hay uống ly của Chúa không xứng đáng với ý nghĩa của bữa ăn ấy sẽ phạm tội với thân và huyết của Ngài.

²⁸ Hãy tự xét lòng mình trước khi ăn bánh và uống ly,

²⁹ vì người nào ăn bánh và uống ly mà không ý thức rằng chúng ta là thân thể Chúa thì ăn uống án phạt cho mình.

³⁰ Vì thế mà trong anh em có nhiều người đau yếu và qua đời.

³¹ Nếu chúng ta biết tự xét mình thì Thượng Đế sẽ không xét xử chúng ta.

³² Nhưng khi Ngài xét xử chúng ta thì Ngài sửa dạy để chúng ta không bị kết án chung với thế gian.

³³ Anh chị em của tôi ơi, khi họp chung lại để ăn, hãy chờ đợi nhau.

³⁴ Người nào quá đói thì nên ăn trước ở nhà để khi họp lại anh chị

em không chuốc lấy án phạt cho mình. Còn những việc khác khi tôi đến sẽ hướng dẫn thêm.

12

Ân tứ Thánh Linh

¹ Thừa anh chị em, tôi muốn anh chị em hiểu về ân tứ thiêng liêng.

² Anh chị em biết lối sống cũ của mình trước khi tin nhận Chúa. Anh chị em bị hướng dẫn lầm lạc mà thờ thần tượng càm.

³ Nên tôi muốn anh chị em biết là không một ai cảm nhận Thánh Linh của Thượng Đế lại nói rằng “Chúa Giê-xu đáng rửa.” Và cũng không ai có thể thốt lên, “Giê-xu là Chúa,” nếu không cảm nhận Thánh Linh.

⁴ Mặc dù có nhiều ân tứ khác nhau nhưng tất cả đều cùng một Thánh Linh ban cho.

⁵ Có nhiều lối phục vụ khác nhau nhưng chung qui chỉ phục vụ cùng một Chúa thôi.

⁶ Thượng Đế hành động trên mỗi người một khác nhưng tất cả đều do một Thượng Đế thôi. Những gì chúng ta làm là do Thượng Đế hành động.

⁷ Một số ân tứ có thể thấy được từ mỗi người qua Thánh Linh để làm ích lợi chung.

⁸ Thánh Linh cho người này ân tứ nói điều khôn ngoan và cũng Thánh Linh ấy cho người khác nói điều thông sáng.

⁹ Cùng một Thánh Linh cho người này có đức tin, người khác được ân tứ chữa bệnh.

¹⁰ Thánh Linh cho người này quyền năng làm phép lạ, người kia có khả năng nói tiên tri, còn người khác nữa có khả năng phân biệt thần thật và thần giả. Thánh Linh cho người này khả năng nói được nhiều loại ngôn ngữ lạ,

người khác có khả năng diễn giải những ngôn ngữ ấy.

¹¹ Những ân tứ đó đều do cùng một Thánh Linh mà ra. Ngài phân phát mỗi người một ân tứ riêng theo ý Ngài.

*Thân thể Chúa Cứu Thế
hợp tác với nhau*

¹² Thân thể con người chỉ là một nhưng gồm nhiều bộ phận. Mặc dù thân thể gồm nhiều bộ phận nhưng tất cả đều hợp thành một thân. Chúa Cứu Thế cũng vậy.

¹³ Mặc dù trong chúng ta gồm người Do-thái, Hi-lạp, nô lệ và tự do nhưng tất cả chúng ta đều chịu lễ báp-têm để trở thành một thân qua một Thánh Linh. Tất cả chúng ta đều nhận* cùng một Thánh Linh ấy.

¹⁴ Thân thể con người gồm nhiều bộ phận chứ không phải chỉ có một.

¹⁵ Chân có thể nói, "Vì tôi không phải là tay nên tôi không thuộc về thân." Nhưng không phải vì nói như thế mà chân không thuộc về thân.

¹⁶ Lỗ tai có thể nói, "Vì tôi không phải là mắt nên tôi không thuộc về thân." Cũng không phải vì nói thế mà lỗ tai không thuộc về thân nữa.

¹⁷ Nếu toàn thân đều là mắt thì làm sao nghe được? Hay nếu toàn thân đều là lỗ tai làm sao nhìn được?

¹⁸⁻¹⁹ Còn nếu toàn thân chỉ có một bộ phận thì làm thế nào gọi là thân được? Nhưng chúng ta thấy Thượng Đế đã đặt mỗi bộ phận theo vai trò của nó trong thân thể như ý Ngài muốn.

²⁰ Cho nên dù có nhiều bộ phận nhưng chỉ có một thân mà thôi.

²¹ Mắt không thể nói với tay, "Tao không cần mày!" Và đầu

không thể nói với chân, "Tao không cần mày."

²² Trái lại những phần nào trông có vẻ yếu ớt trong cơ thể lại là tối cần.

²³ Những phần ít được tôn trọng thì chúng ta lại chăm sóc. Chúng ta trọng những phần chúng ta che giấu.

²⁴ Những phần đáng trọng trong thân thì không cần chăm sóc nhiều. Nhưng Thượng Đế đã xếp đặt thân thể và cho những phần nào đáng trọng thì được tôn trọng

²⁵ để thân thể chúng ta không bị phân hóa. Thượng Đế muốn mỗi bộ phận lo nghĩ đến nhau.

²⁶ Nếu phần nào bị đau đớn thì những phần khác cùng chịu chung. Nếu phần nào được tôn trọng thì những phần khác cùng chung hưởng.

²⁷ Cho nên anh chị em đều là thân thể Chúa Cứu Thế, mỗi người là một phần của thân thể ấy.

²⁸ Trong hội thánh, Thượng Đế đã sắp đặt trước hết là sứ đồ, thứ nhì là các nhà tiên tri, thứ ba là giáo sư. Ngài cũng đặt để người làm phép lạ, kẻ được ân tứ chữa bệnh, người có ân tứ giúp đỡ, kẻ có tài quản trị, người có tài nói ngôn ngữ lạ.

²⁹ Đâu phải ai cũng là sứ đồ, ai cũng là nhà tiên tri, ai cũng làm phép lạ, ai cũng làm phép lạ,

³⁰ đâu phải ai cũng có ân tứ chữa bệnh, ai cũng nói ngôn ngữ lạ, ai cũng diễn giải ngôn ngữ ấy?

³¹ Nhưng các anh chị em nên ao ước ân tứ tốt nhất.

13

*Tình yêu thương
là ân tứ cao quý nhất*

* 12:13: **nhận** Nguyên văn, "uống."

Và giờ đây tôi sẽ chỉ cho anh chị em đường lối tốt nhất.

¹ Dù tôi có thể nói được các ngôn ngữ loài người và thiên sứ nhưng nếu không có tình yêu thương thì tôi chẳng khác nào tiếng chuông vang hay chập chửa ồn ào.

² Dù tôi có ân tứ nói tiên tri, hiểu biết mọi điều nhiệm mầu của Thượng Đế và thông biết đủ thứ, dù tôi có đức tin có thể dời núi được nhưng nếu không có tình yêu thương thì tôi chẳng ra gì.

³ Tôi có thể bố thí hết của cải, hi sinh thân mình để làm của lễ thiêu* nhưng nếu không có tình yêu thương thì chẳng ích gì cho tôi.

⁴ Tình yêu thương nhẫn nại và nhân từ. Tình yêu thương không đố kỵ, không khoe khoang, không tự phụ.

⁵ Tình yêu thương không cộc cằn, không ích kỷ, không nóng nảy. Tình yêu thương bỏ qua các tổn thương đã chịu.

⁶ Tình yêu thương không vui về điều ác nhưng vui trong sự thật.

⁷ Tình yêu thương chấp nhận mọi điều. Lúc nào cũng tin tưởng, lúc nào cũng hi vọng, lúc nào cũng chịu đựng.

⁸ Tình yêu thương không bao giờ dứt. Ân tứ nói tiên tri có lúc sẽ ngưng. Ân tứ nói ngôn ngữ lạ có lúc sẽ không còn. Ân tứ hiểu biết sẽ chấm dứt.

⁹ Vì rằng sự hiểu biết và khả năng nói tiên tri của chúng ta không hoàn toàn.

¹⁰ Nhưng khi cái hoàn hảo đến thì những gì không hoàn hảo phải chấm dứt.

¹¹ Khi tôi còn nhỏ, tôi nói như trẻ con, lý luận như trẻ con. Nhưng khi tôi trưởng thành, tôi

không làm những việc trẻ con nữa.

¹² Chúng ta cũng thế. Điều chúng ta hiện đang thấy chỉ là phản ảnh mờ mờ tối, giống như đang nhìn trong gương nhưng đến lúc ấy chúng ta sẽ thấy rõ. Hiện giờ tôi chỉ biết có một phần, nhưng đến lúc ấy tôi sẽ biết hết như Thượng Đế đã biết tôi.

¹³ Cho nên chỉ có ba điều này là còn mãi: đức tin, hi vọng và tình yêu thương. Mà điều cao quý hơn cả là tình yêu thương.

14

Hãy ao ước các ân tứ thiêng liêng

¹ Các anh chị em hãy tìm kiếm tình yêu thương và hãy thật lòng ao ước các ân tứ thiêng liêng, nhất là ân tứ nói tiên tri.

² Tôi sẽ giải thích tại sao. Những người nói ngôn ngữ lạ không phải nói với người ta mà là nói với Thượng Đế. Không ai hiểu họ vì họ nói những điều bí ẩn qua Thánh Linh.

³ Nhưng những người nói tiên tri là nói với người ta để gây dựng, khuyến khích và an ủi.

⁴ Người nói ngôn ngữ lạ chỉ giúp ích cho chính mình thôi còn người nói tiên tri giúp ích toàn thể hội thánh.

⁵ Tôi mong tất cả anh chị em đều có ân tứ nói ngôn ngữ lạ nhưng tôi mong hơn nữa là anh chị em có ân tứ nói tiên tri. Những người nói tiên tri ích lợi hơn những người nói ngôn ngữ lạ mà không có ai diễn giải để hội thánh được gây dựng.

⁶ Thừa các anh chị em, nếu tôi đến thăm mà nói ngôn ngữ lạ thì có ích gì cho anh chị em không? Chắc là không. Chỉ ích lợi là khi

* 13:3: *hi sinh thân mình để làm của lễ thiêu* Vài bản Hi-lạp khác ghi "trao thân tôi để tôi có thể khoe khoang."

tôi mang đến một chân lý mới, kiến thức mới, lời tiên tri mới hay một sự dạy dỗ mới mà thôi.

⁷ Đối với những vật vô tri phát ra tiếng cũng thế—chẳng hạn như sáo hay đàn cầm. Nếu những nhạc khí ấy trỗi lên không theo âm điệu nào thì có ai biết chúng đang trỗi bản gì.

⁸ Còn khi chiến tranh, nếu kèn không thổi lớn tiếng rõ ràng thì ai biết mà chuẩn bị ra trận?

⁹ Đối với anh chị em cũng vậy. Nếu anh chị em không nói rõ ràng thì đâu ai hiểu anh chị em nói cái gì. Chẳng khác nào anh chị em nói với không khí.

¹⁰ Đành rằng trên thế gian có nhiều ngôn ngữ và ngôn ngữ nào cũng có nghĩa.

¹¹ Nhưng nếu ai nói với tôi bằng một ngôn ngữ mà tôi không hiểu thì đối với người ấy tôi chẳng khác nào người ngoại quốc, còn người ấy thì cũng như người ngoại quốc đối với tôi.

¹² Đối với anh chị em cũng thế. Vì anh chị em rất mong mỗi nhận được các ân tứ thiêng liêng nên hãy tìm ân tứ nào có thể gây dựng hội thánh thêm lớn mạnh.

¹³ Người được ân tứ nói ngôn ngữ lạ nên cầu xin có ân tứ diễn giải ngôn ngữ ấy.

¹⁴ Nếu tôi cầu nguyện bằng ngôn ngữ lạ thì tâm linh tôi cầu nguyện nhưng trí óc tôi thụ động.

¹⁵ Thế thì tôi phải làm sao? Tôi phải cầu nguyện bằng tâm linh nhưng cũng bằng trí óc nữa. Tôi sẽ hát bằng tâm linh nhưng cũng hát bằng trí óc nữa.

¹⁶ Nếu anh chị em chỉ ca ngợi Thượng Đế bằng tâm linh thì những người ngồi nghe không hiểu anh chị em nói gì, làm sao

họ nói A-men cùng với lời cầu nguyện tạ ơn của anh chị em được?

¹⁷ Có thể lời cảm tạ Thượng Đế của anh chị em rất tốt nhưng người khác không được gây dựng.

¹⁸ Tôi cảm tạ Thượng Đế vì tôi có ân tứ nói được nhiều ngôn ngữ lạ hơn tất cả anh chị em.

¹⁹ Nhưng trong các cuộc nhóm họp chung, chẳng thà tôi nói năm lời mà tôi hiểu để dạy dỗ gây dựng người khác hơn là nói hàng ngàn lời bằng ngôn ngữ lạ.

²⁰ Anh chị em ơi, về tư tưởng thì không nên như trẻ con nữa. Về việc gian ác thì nên ngây thơ như trẻ con nhưng còn về tư tưởng thì nên như người trưởng thành.

²¹ Thánh Kinh* có chép:

“Ta sẽ nhờ những người dùng tiếng lạ và ngôn ngữ lạ để nói với họ. Dù vậy họ cũng chẳng thèm nghe.” Ê-sai 28:11-12

Chúa phán vậy.

²² Cho nên ân tứ nói ngôn ngữ lạ là bằng chứng cho người không tin chứ không phải cho người đã tin. Còn lời tiên tri dành cho người đã tin chứ không phải cho người chưa tin.

²³ Giả sử toàn thể hội thánh nhóm họp lại, người nào cũng nói tiếng khác nhau. Nếu có người ngoại cuộc hoặc chưa tin bước vào, có phải họ sẽ tưởng rằng anh chị em điên khùng rồi không?

²⁴ Nhưng giả sử mọi người đều nói tiên tri mà có người ngoại cuộc hay chưa tin bước vào, họ không hiểu nhưng nếu mọi người đều nói tiên tri thì tội lỗi họ sẽ bị

* 14:21: **Thánh Kinh** Nguyên văn, “luật lệ,” đôi khi có nghĩa là Cựu Ước.

phơi bày ra và họ sẽ bị xét xử về những điều họ nghe.

²⁵ Những điều bí ẩn trong lòng họ sẽ bị phơi ra. Họ sẽ bái lạy Thượng Đế và xưng rằng, “Thượng Đế đang ở với anh chị em.”†

Những buổi nhóm họp để giúp hội thánh

²⁶ Như thế, thưa anh chị em phải làm sao? Khi họp lại, người thì hát, người thì dạy, người thì có chân lý mới từ Thượng Đế, người nói ngôn ngữ lạ, người diễn giải ngôn ngữ ấy. Tất cả đều phải làm để gây dựng hội thánh lớn mạnh.

²⁷ Khi nhóm họp lại, nếu có ai nói ngôn ngữ lạ thì chỉ cần chừng hai chữ không nên quá ba người nói. Phải thay phiên nhau mà nói và phải có người diễn giải.

²⁸ Nếu không có ai diễn giải thì người nói ngôn ngữ lạ nên im lặng trong giờ nhóm họp. Họ chỉ nên nói thầm với mình và với Thượng Đế mà thôi.

²⁹ Chỉ nên có hai hoặc ba người nói tiên tri còn người khác cần nhắc điều họ nói.

³⁰ Nếu có sứ điệp do Thượng Đế đến với một trong những người ngồi đó thì người nói đầu tiên phải ngưng.

³¹ Tất cả anh chị em có thể tuân tự nói tiên tri. Như thế mọi người sẽ được dạy dỗ và nâng đỡ.

³² Thần linh của các tiên tri ở dưới quyền kiểm soát của các người nói tiên tri.

³³ Thượng Đế không phải là Chúa của sự rối loạn mà là Chúa của sự hòa bình. Trong tất cả các hội thánh của Thượng Đế

³⁴ đàn bà phải im lặng trong các buổi nhóm họp, không được lên tiếng, nhưng phải tuân theo luật pháp qui định.

³⁵ Nếu họ muốn học điều gì thì phải hỏi chồng mình ở nhà. Đàn bà lên tiếng trong các buổi nhóm họp là không phải lẽ.

³⁶ Có phải lời dạy dỗ của Thượng Đế đến từ anh chị em không? Hay là chỉ có một mình anh chị em là có sự dạy dỗ ấy?

³⁷ Ai cho mình là nhà tiên tri hay người thông thiêng thì phải hiểu rằng lời tôi viết cho anh chị em đây là mệnh lệnh của Chúa.

³⁸ Ai gạt bỏ lời dạy này sẽ bị Thượng Đế gạt bỏ lại.

³⁹ Thưa anh chị em, hãy thật lòng ao ước nói tiên tri. Tuy nhiên không nên ngăn cản việc nói ngôn ngữ lạ.

⁴⁰ Nhưng việc nào cũng phải làm cho đúng cách và theo thứ tự.

15

Tin Mừng về Chúa Cứu Thế

¹ Thưa anh chị em, tôi muốn anh chị em nhớ lại Tin Mừng tôi đã mang đến mà anh chị em đã nhận và đang vững mạnh trong đó.

² Anh chị em sẽ được cứu nếu cứ vững tin theo điều tôi đã chỉ dạy. Nếu không thì dù có tin cũng vô ích.

³ Tôi truyền lại cho anh chị em điều tôi đã nhận mà điều hệ trọng nhất như sau: Chúa Cứu Thế chết vì tội chúng ta theo lời Thánh Kinh;

⁴ Ngài được chôn và sống lại vào ngày thứ ba theo lời Thánh Kinh;

⁵ Ngài hiện ra cho Phia-rơ và mười hai sứ đồ.

⁶ Sau đó Ngài hiện ra cho hơn năm trăm tín hữu cùng thấy. Hầu hết những người ấy vẫn còn sống, tuy một số đã qua đời.

⁷ Rồi Ngài hiện ra cho Gia-cơ và sau đó hiện ra cho tất cả các sứ đồ.

† 14:25: *Thượng Đế ... anh chị em* Xem Ê-sai 45:14 và Xa 8:23.

8 Cuối cùng, Ngài hiện ra cho tôi—như người sinh sau đẻ muộn.

9 Vì tất cả các sứ đồ khác đều cao trọng hơn tôi. Thật ra tôi chẳng đáng được gọi là sứ đồ nữa vì tôi đã tàn hại hội thánh của Thượng Đế.

10 Nhưng ân phúc của Ngài đã giúp tôi được như ngày nay, và ân ấy quả không uổng phí. Tôi làm việc vất vả hơn tất cả các sứ đồ khác. Thật ra không phải tôi mà là ân phúc Thượng Đế cho tôi.

11 Cho nên dù tôi hay các sứ đồ kia giảng cho anh chị em, việc ấy không quan trọng. Điều quan trọng là chúng tôi giảng cùng một điều, là điều anh chị em đã tin nhận.

Chúng ta sẽ sống lại từ kẻ chết

12 Vì chúng tôi rao giảng rằng Chúa Cứu Thế đã sống lại từ kẻ chết thì tại sao trong anh chị em vẫn có người bảo rằng kẻ chết sẽ không sống lại?

13 Nếu chưa hề có ai chết mà sống lại thì Chúa Cứu Thế cũng đã không sống lại từ kẻ chết nữa.

14 Và nếu Chúa Cứu Thế không sống lại thì lời giảng của chúng tôi vô ích, và đức tin anh chị em cũng vậy.

15 Ngoài ra, chúng tôi còn mang tội nói dối về Thượng Đế vì chúng tôi làm chứng rằng Ngài đã khiến Chúa Cứu Thế sống lại từ kẻ chết. Nếu kẻ chết không sống lại thì Thượng Đế cũng không khiến Chúa Cứu Thế sống lại nữa.

16 Nếu kẻ chết không sống lại thì Chúa Cứu Thế cũng không sống lại.

17 Và nếu Chúa Cứu Thế không sống lại thì đức tin anh chị em chẳng có nền tảng; anh chị em vẫn còn mang tội mình.

18 Và những người chết trong Chúa Cứu Thế sẽ bị diệt mất.

19 Nếu chúng ta chỉ nuôi hi vọng về Chúa Cứu Thế trong đời này mà thôi thì chúng ta là người đáng thương nhất trong tất cả mọi người sống trên thế gian.

20 Nhưng Chúa Cứu Thế đã thật sống lại từ trong kẻ chết—Ngài là người đầu tiên và là bằng chứng cho thấy rằng những người đã qua đời sẽ sống lại.

21 Vì do một người mà sự chết đến, thì cũng do một người mà có sự sống lại từ kẻ chết.

22 Trong A-đam, tất cả chúng ta đều chết. Cũng thế, trong Chúa Cứu Thế tất cả chúng ta đều sẽ được sống lại.

23 Tuy nhiên mọi người sẽ được sống lại theo thứ tự. Chúa Cứu Thế là người đầu tiên sống lại, rồi đến những người thuộc về Ngài, khi Chúa Cứu Thế trở lại.

24 Sau đó là thời kỳ tận thế. Lúc ấy Chúa Cứu Thế sẽ tiêu diệt tất cả các bậc cầm quyền, các thế lực và giao nước lại cho Thượng Đế là Cha Ngài.

25 Chúa Cứu Thế sẽ cai trị cho đến khi Ngài đặt hết mọi kẻ thù dưới quyền cai trị* của mình.

26 Kẻ thù bị tiêu diệt cuối cùng là sự chết.

27 Thánh Kinh chép rằng Thượng Đế sẽ đặt hết mọi vật dưới quyền cai trị của Ngài.† Khi Thánh Kinh viết “mọi vật” dưới quyền Ngài thì điều ấy không có nghĩa là kể luôn Thượng Đế, Đấng đặt mọi vật dưới quyền Chúa Cứu Thế.

28 Sau khi mọi vật đã được đặt dưới quyền mình xong thì Đức Chúa Con cũng sẽ tự đặt mình dưới quyền Thượng Đế là Đấng đã đặt mọi sự dưới quyền mình.

* 15:25: *quyền cai trị* Nguyên văn, “dưới chân.” † 15:27: *Thượng Đế ... cai trị* Thi 8:6.

Bấy giờ Thượng Đế sẽ hoàn toàn quản trị mọi loài.

²⁹ Nếu kẻ chết không sống lại thì tại sao người ta chịu phép báp-têm vì những người chết? Nếu kẻ chết không sống lại thì chịu phép báp-têm vì họ để làm gì?

³⁰ Còn chúng tôi thì sao? Tại sao chúng tôi lại tự đưa mình vào chốn hiểm nguy mỗi giờ?

³¹ Tôi chết mỗi ngày. Thưa anh chị em, điều ấy quả đúng như thế cũng như điều tôi khoe về anh chị em trong Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta cũng đúng nữa.

³² Nếu tôi suy nghĩ theo con người mà chiến đấu với dã thú ở thành Ê-phê-sô thì có ích gì đâu? Nếu kẻ chết không sống lại thì “Chúng ta hãy ăn, uống cho thỏa thích vì ngày mai chúng ta đều chết hết.”[‡]

³³ Đừng mắc lừa, “Bạn xấu làm hư tính tốt.”

³⁴ Hãy trở lại lối suy nghĩ chính đáng của anh chị em và đừng phạm tội nữa. Một vài người trong anh chị em không biết Thượng Đế là gì—tôi nói thế để anh chị em tự thẹn.

Chúng ta sẽ mang thân xác nào?

³⁵ Tuy nhiên có người sẽ hỏi, “Người chết sống lại ra sao? Họ sẽ mang thân xác nào?”

³⁶ Kẻ đại ơi! Khi gieo hạt giống thì hạt ấy phải chết dưới lòng đất trước rồi mới sống lại và mọc lên.

³⁷ Khi gieo hạt thì hình thể của nó khác với hình thể sau này. Hạt giống anh chị em gieo có thể chỉ là một hạt thừng, lúa mì hay bất cứ hạt gì.

³⁸ Nhưng Thượng Đế đã định hình thể cho nó. Mỗi loại hạt có một hình thể riêng.

³⁹ Mọi loài xác thịt đều khác nhau: Xác thịt loài người khác, loài thú khác, loài chim khác, loài cá khác.

⁴⁰ Có những hình thể thuộc về trời, có hình thể thuộc về đất. Hình thể thuộc về trời có vẻ đẹp khác với vẻ đẹp của hình thể thuộc về đất.

⁴¹ Mặt trời có một vẻ đẹp của nó, mặt trăng có vẻ đẹp khác, ngôi sao cũng có vẻ đẹp khác nữa. Mỗi ngôi sao có vẻ đẹp riêng của nó.

⁴² Kẻ chết sống lại cũng vậy. Thân thể đã được gieo sẽ bị mục nát tiêu tan nhưng sẽ được phục sinh và mang lấy một sự sống bất diệt.

⁴³ Thân thể khi gieo là nhục, nhưng sống lại là vinh. Khi gieo là yếu, nhưng sống lại là mạnh.

⁴⁴ Khi gieo là thân xác vật chất, khi sống lại là thể chất thiêng liêng.

Có thân xác vật chất thì cũng có thân thể thiêng liêng.

⁴⁵ Như Thánh Kinh ghi, “A-đam, người đầu tiên trở nên con người sống.”[§] Nhưng A-đam* sau cùng là thần linh ban sự sống.

⁴⁶ Không phải người thiêng liêng đến trước, mà là người vật chất đến trước rồi mới đến người thiêng liêng.

⁴⁷ Người đầu tiên đến từ bụi đất. Người thứ nhì đến từ thiên đàng.

⁴⁸ Người thuộc về đất thì giống người từ đất ra. Nhưng ai thuộc về trời thì giống người thuộc về trời.

[‡] 15:32: *Chúng ta ... chết hết* Ê-sai 22:13; 56:12. [§] 15:45: *A-đam ... người sống* Sáng 2:7. * 15:45: *A-đam* Từ ngữ A-đam có nghĩa là “người.” Ở đây “A-đam sau cùng” ám chỉ Đấng Cứu Thế là “người đến từ trời.”

⁴⁹ Chúng ta được tạo nên giống người thuộc về đất ra sao, thì cũng sẽ được tạo nên giống người thuộc về trời như thế.

⁵⁰ Anh chị em ơi, tôi xin thưa điều này: Thịt và máu không thể hưởng Nước Trời được đâu. Vật mục nát không thể nào dự phần với vật không bao giờ bị mục nát.

⁵¹ Tôi tiết lộ cho anh em điều bí mật này: Tất cả chúng ta đều sẽ không chết hết mà sẽ được biến hóa.

⁵² Sự biến hóa ấy sẽ xảy ra trong tích tắc, nhanh như chớp mắt— khi tiếng kèn chót trỗi lên. Lúc đó, những người đã chết sẽ thức dậy để sống đời đời và tất cả chúng ta là kẻ đang sống đều sẽ được biến hóa.

⁵³ Thân thể mục nát này phải mặc lấy thân thể không bao giờ mục nát. Thân thể chết này phải mặc lấy thân thể không bao giờ chết.

⁵⁴ Cho nên thân thể mục nát này sẽ mặc lấy thân thể không bao giờ mục nát. Thân thể chết này sẽ mặc lấy thân thể không bao giờ chết. Khi biến cố ấy xảy ra thì lời Thánh Kinh sau đây sẽ được thành tựu:

“Sự chết đã bị tiêu diệt đời đời bởi sự đắc thắng.” Ê-sai 25:8

⁵⁵ “Này sự chết, chiến thắng của mày đâu rồi?

Này sự chết, nọc độc của mày đâu rồi?” Ô-sê 13:14

⁵⁶ Nọc độc của sự chết là tội lỗi, và quyền lực của tội lỗi là luật pháp.

⁵⁷ Nhưng cảm tạ Thượng Đế! Ngài đã cho chúng ta chiến thắng qua Chúa Giê-xu, Đấng Cứu Thế của chúng ta.

⁵⁸ Cho nên thưa anh chị em, hãy vững mạnh. Đừng để điều gì lay

chuyển mình. Hãy hết lòng phục vụ Chúa vì biết rằng công khó của anh chị em trong Chúa không uổng phí đâu.

16

Giúp đỡ các tín hữu khác

¹ Bây giờ tôi sẽ bàn đến việc quyên góp cho các con dân Chúa. Anh chị em nên làm theo điều tôi khuyên dạy các hội thánh miền Ga-la-ti:

² Vào ngày đầu tuần, mỗi người trong anh chị em dành riêng ra một số tiền tùy khả năng. Làm như thế thì không cần đợi tôi đến rồi mới thu góp.

³ Khi tôi đến, tôi sẽ gửi cho đại diện của anh chị em mang tiền quyên góp của tôi về Giê-ru-salem cùng với thư giới thiệu,

⁴ và nếu tôi nên đi thì họ sẽ đi chung với tôi.

Dự định của Phao-lô

⁵ Tôi dự định băng qua Ma-xê-doan rồi sau đó sẽ ghé thăm anh chị em.

⁶ Có lẽ tôi sẽ thăm anh chị em ít lâu hoặc ở lại suốt mùa đông. Rồi nhờ anh chị em giúp tôi lên đường đến nơi nào tôi định đi.

⁷ Tôi không muốn chỉ ghé qua thăm anh chị em mà thôi. Nếu Chúa cho phép thì tôi sẽ ở lại thăm anh chị em lâu hơn.

⁸ Nhưng tôi sẽ lưu lại Ê-phê-sô cho đến lễ Thất Tuần,

⁹ vì tôi có một cơ hội rất tốt để thực hiện một công tác đang lớn mạnh của tôi tại đó. Nhưng đồng thời cũng có nhiều người chống đối.

¹⁰ Khi Ti-mô-thê đến, anh chị em hãy giúp anh ấy để anh thấy thoải mái. Nhớ rằng anh cùng làm công việc Chúa giống như tôi vậy.

¹¹ Vì thế, chớ có ai xem thường anh nhưng hãy giúp anh lên

đường bình yên để anh có thể trở về với tôi. Tôi mong anh trở về cùng với các anh em khác.

¹² Còn về phần anh A-bô-lô: Tôi khuyến khích anh thăm anh chị em cùng với các anh em khác. Hiện tại anh chưa thể đi được nhưng anh sẽ đến thăm khi có dịp.

Kết thư

¹³ Hãy sáng suốt và thận trọng. Hãy vững mạnh trong đức tin. Hãy can đảm và bạo dạn.

¹⁴ Làm việc gì cũng phải do tình yêu thúc đẩy.

¹⁵ Anh chị em biết gia đình Tê-pha-na là những tín hữu đầu tiên thuộc miền Nam Hi-lạp. Họ đã hết lòng giúp đỡ con dân Chúa. Thưa anh chị em, tôi xin anh chị em

¹⁶ hãy vâng theo sự lãnh đạo của những người như thế cùng những người khác đang làm việc và phục vụ chung với họ.

¹⁷ Tôi mừng vì Tê-pha-na, Pho-tu-na và A-chai-cút đã đến nơi. Mặc dù anh chị em không có mặt tại đây nhưng họ đã đại diện anh chị em.

¹⁸ Họ khích lệ lòng tôi và anh chị em rất nhiều. Anh chị em nên nhìn nhận giá trị của những người như thế.

¹⁹ Các hội thánh miền Á-châu gửi lời chào thăm anh chị em. A-qui-la và Bích-xi-la cũng gửi lời chào thăm thân ái đến anh chị em trong Chúa. Hội thánh họp lại tại nhà họ cũng chào thăm anh chị em.

²⁰ Tất cả anh chị em có mặt tại đây chào thăm. Mỗi người hãy lấy cái hôn thánh mà chào nhau.

²¹ Tôi, Phao-lô, chính tay viết lời chào này cho anh chị em.

²² Ai không yêu mến Chúa thì hãy để họ xa cách Chúa—chịu chết mất đời đời!

Lạy Chúa, xin hãy đến*.

²³ Nguyện ân phúc Chúa Giê-xu ở với anh chị em.

²⁴ Nguyện tình yêu của tôi ở với tất cả anh chị em trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.

* 16:22: *Lạy Chúa, xin hãy đến* Dịch từ ngữ "ma-ra-na-tha" trong tiếng A-ram.

Thư thứ hai gửi cho người Cô-rinh

¹ Phao-lô, sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu theo ý muốn Thượng Đế, cùng với Ti-mô-thê, anh em chúng ta trong Ngài.

Kính gửi hội thánh của Chúa tại Cô-rinh và tất cả con dân Chúa khắp miền Nam Hi-lạp.

² Nguyên xin ân phúc và bình an từ Thượng Đế, Cha chúng ta và từ Chúa Cứu Thế Giê-xu, ở cùng anh chị em.

Phao-lô cảm tạ Thượng Đế

³ Cảm tạ Thượng Đế, Cha của Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đấng đầy lòng thương xót và an ủi.

⁴ Ngài an ủi chúng tôi trong mọi cảnh khó khăn, nên chúng tôi có thể dùng sự an ủi ấy mà an ủi những người cũng gặp đồng hoàn cảnh.

⁵ Chúng tôi san sẻ mọi nỗi khổ mà Chúa Cứu Thế đã gánh chịu. Do đó chúng tôi đã nhận được nhiều an ủi qua Ngài.

⁶ Nếu chúng tôi gặp cảnh khó khăn là để cho anh chị em được an ủi và được cứu rỗi, và nếu chúng tôi được an ủi thì chính anh chị em cũng được an ủi. Cho nên anh chị em có thể nhẫn nại chịu đựng những nỗi khổ như chúng tôi.

⁷ Chúng tôi hi vọng vững chắc về anh chị em vì biết rằng anh chị em cũng san sẻ những nỗi khổ và niềm an ủi mà chúng tôi đã nhận.

⁸ Thừa anh chị em, chúng tôi muốn anh chị em biết những nỗi khổ chúng tôi đã chịu trong miền Á-châu. Chúng tôi bị đè nén quá sức đến nỗi hết hi vọng sống.

⁹ Thật thế, chúng tôi yên trí mình sắp chết đến nơi. Nhưng việc ấy xảy ra để chúng tôi không còn tin vào mình nhưng tin cậy Thượng Đế là Đấng khiến kẻ chết sống lại.

¹⁰ Thượng Đế đã giải thoát chúng tôi khỏi những hiểm nguy kẻ cái chết đó, nên chúng tôi tin chắc rằng Ngài sẽ còn giải cứu chúng tôi nữa.

¹¹ Anh chị em có thể giúp chúng tôi bằng lời cầu nguyện. Nhờ thế mà nhiều người sẽ cảm tạ vì chúng tôi và nhờ lời cầu nguyện của anh chị em mà Thượng Đế đã ban phúc cho chúng tôi.

Thay đổi trong chương trình của Phao-lô

¹² Đây là điều chúng tôi có thể kiêu hãnh và là điều chúng tôi mạnh dạn tuyên bố mà không xấu hổ với lương tâm: Tức là trong mọi việc chúng tôi làm trên thế gian và nhất là đối với anh chị em, chúng tôi đều làm với lòng chân thành ngay thật từ Thượng Đế vì chúng tôi làm nhờ ân phúc của Thượng Đế chứ không nhờ sự khôn ngoan của thế gian.

¹³⁻¹⁴ Chúng tôi chỉ viết những gì mà anh chị em có thể đọc và hiểu. Hi vọng rằng nếu anh chị em hiểu một ít về chúng tôi, anh chị em sẽ có thể hiểu tất cả. Lúc ấy anh chị em sẽ hãnh diện về chúng tôi cũng như chúng tôi sẽ hãnh diện về anh chị em vào ngày Chúa Giê-xu chúng ta trở lại.

¹⁵ Tôi tin chắc điều ấy cho nên tôi đã dự định thăm viếng anh chị em để anh chị em nhận ân phúc gấp đôi.

¹⁶ Tôi định thăm anh chị em trên đường qua Ma-xê-đoan và trên đường về. Tôi cần anh chị em giúp cho chuyến đi của tôi sang miền Giu-đia.

17 Anh chị em nghĩ rằng tôi dự định như thế một cách lừng lờ sao? Hay là anh chị em cho rằng tôi hoạch định chương trình giống như thế gian, nghĩa là khi thế này, khi thế khác?

18 Nếu anh chị em tin Thượng Đế và Ngài là Đấng đáng tin, thì anh chị em có thể tin rằng điều chúng tôi nói với anh chị em trước sau như một.

19 Chúa Cứu Thế, Con Thượng Đế mà tôi, Xi-la và Ti-mô-thê rao giảng cho anh chị em không thể vừa phải lại vừa không được. Trong Ngài chỉ có phải mà thôi.

20 Vì mọi lời hứa của Thượng Đế chỉ có 'phải' ở trong Chúa Cứu Thế và qua Chúa Cứu Thế chúng ta 'thừa phải' cho vinh hiển Ngài.

21 Nên nhớ rằng Thượng Đế là Đấng khiến chúng ta vững mạnh trong Chúa Cứu Thế. Ngài cũng đã khiến chúng ta làm dân được Ngài chọn*.

22 Ngài đóng ấn trên chúng ta để chứng tỏ rằng chúng ta thuộc về Ngài đồng thời ban Thánh Linh vào lòng để làm vật bảo đảm cho lời hứa của Ngài.

23 Tôi thừa với anh chị em điều này và có Thượng Đế làm chứng rằng: Lý do tôi không trở về Cô-rinh được là để tránh cho anh chị em khỏi bị trừng phạt và đau buồn.

24 Chúng tôi không muốn cai trị đức tin anh chị em. Đức tin anh chị em đã vững mạnh rồi. Còn chúng tôi là bạn đồng công cùng làm việc để anh chị em được vui mừng.

2

1 Cho nên tôi nhất quyết rằng chuyến viếng thăm sắp đến của

tôi không phải là một dịp để khiến anh chị em buồn.

2 Nếu tôi làm anh chị em buồn thì ai là người làm cho tôi vui? Chỉ có một mình anh chị em có thể làm cho tôi vui được thôi—đó là những người mà tôi đã làm buồn lòng.

3 Tôi viết thư này là vì lý do sau: Khi tôi đến cùng anh chị em tôi sẽ không bị buồn vì những người đáng lẽ làm cho tôi vui. Tôi tin chắc tất cả các anh chị em cũng chia sẻ niềm vui ấy của tôi.

4 Lúc viết bức thư trước, lòng tôi rất bối rối và đau buồn. Tôi viết cho anh chị em mà rơi nước mắt. Tôi viết, không phải để làm cho anh chị em buồn mà là để anh chị em biết tôi yêu anh chị em đến mức nào.

Hãy tha thứ kẻ có tội

5 Có người trong anh chị em gây ra điều buồn rầu, không phải cho tôi mà là cho anh chị em. Tôi muốn nói là người ấy gây buồn cho tất cả chúng ta ít nhiều. Tôi không muốn phóng đại làm gì.

6 Sự trừng phạt mà hầu hết anh chị em làm cho người đó đã đủ rồi.

7 Nhưng bây giờ anh chị em nên tha thứ và an ủi người ấy để họ không quá buồn bã đến nỗi muốn bỏ cuộc.

8 Cho nên tôi xin anh chị em hãy tiếp tục chứng tỏ tình yêu thương với người ấy.

9 Tôi viết để thử xem anh chị em có vâng theo mọi việc hay không.

10 Nếu anh chị em tha thứ ai thì tôi cũng tha thứ người ấy. Và điều tôi tha—nếu có gì để tha—là vì anh chị em, giống như Chúa Cứu Thế đang ở cùng tôi.

11 Tôi làm như thế để Sa-tăng không thể lợi dụng, vì chúng ta đã rõ âm mưu của nó.

* 1:21: **chúng ta ... Ngài chọn** Nguyên văn, "xức dầu cho chúng ta."

*Nỗi lo âu của Phao-lô
đang khi ở Trô-ách*

¹² Khi tôi đến thành Trô-ách để rao giảng Tin Mừng của Chúa Cứu Thế thì thấy Ngài đã cho tôi một cơ hội tốt tại đó.

¹³ Nhưng tôi không an tâm vì không gặp anh em tôi là Tít ở đó. Cho nên tôi từ giã các anh chị em ở Trô-ách để lên đường qua Ma-xê-đoan.

Sự đắc thắng trong Chúa Cứu Thế

¹⁴ Nhưng tạ ơn Thượng Đế, Đấng lúc nào cũng đưa chúng ta đến đắc thắng trong Chúa Cứu Thế. Ngài dùng chúng tôi rải sự hiểu biết về Ngài khắp nơi như hương thơm.

¹⁵ Cửa lễ chúng tôi dâng cho Thượng Đế là hương thơm của Chúa Cứu Thế ở giữa những người được cứu và những người bị chết mất.

¹⁶ Đối với những kẻ bị chết mất, chúng tôi là mùi của sự chết đưa đến cái chết, nhưng đối với người được cứu, chúng tôi là mùi thơm của sự sống đưa đến sự sống. Ai có thể làm được điều ấy?

¹⁷ Chúng tôi không thủ lợi bằng cách buôn bán lời của Thượng Đế như nhiều người khác đã làm nhưng trong Chúa Cứu Thế chúng tôi nói ra lời chân thật như những sứ giả của Thượng Đế đứng trước mặt Ngài.

3

Đầy tớ của giao ước mới

¹ Có phải chúng tôi lại bắt đầu tự khoe khoang rồi chẳng? Chúng tôi có cần thư giới thiệu đến cho anh chị em hoặc từ anh chị em như những người khác không?

² Chính anh chị em là bức thư ấy, viết trên lòng chúng tôi, mọi người đều biết và đọc.

³ Anh chị em chứng tỏ rằng mình là bức thư từ Chúa Cứu Thế gửi qua chúng tôi. Thư ấy không viết bằng mực mà bằng Thánh Linh của Thượng Đế hằng sống. Không phải viết trên bảng đá* mà là trên lòng người.

⁴ Chúng tôi dám nói như thế là vì qua Chúa Cứu Thế chúng tôi tin chắc nơi Thượng Đế.

⁵ Chúng tôi không dám bảo rằng tự mình làm nổi việc gì nhưng Thượng Đế là Đấng giúp chúng tôi.

⁶ Ngài khiến chúng tôi trở thành đầy tớ phục vụ giao ước mới kết lập giữa Ngài và dân chúng của Ngài. Giao ước mới này không phải là luật pháp viết bằng chữ mà là do Thánh Linh. Luật viết bằng chữ đưa đến sự chết nhưng Thánh Linh dẫn đến sự sống.

*Giao ước mới mang đến
vinh hiển lớn hơn*

⁷ Nếu hệ thống cũ vốn đưa đến sự chết đã được viết bằng chữ trên bảng đá, được trao cùng với vinh quang của Thượng Đế khiến gương mặt Mô-se sáng rực đến nỗi dân Ít-ra-en không thể nhìn. Sau đó vinh quang ấy biến mất.

⁸ Huống hồ khi hệ thống mới do Thánh Linh mang đến lại còn vinh quang hơn thế nào nữa.

⁹ Nếu giao ước cũ vốn kết tội loài người còn vinh quang như vậy thì huống hồ giao ước mới khiến con người hòa thuận lại với Thượng Đế sẽ vinh quang rực rỡ đến mức nào.

¹⁰ Hệ thống cũ có vinh quang nhưng vinh quang ấy bị lu mờ khi

* **3:3: bảng đá** Luật lệ Mô-se được viết trên bảng khắc bằng đá. Xem câu 7 và Xuất 24:12; 25:16. † **3:7: hệ thống cũ** Hay "giao ước cũ." Trong câu 7-11 nguyên văn nghĩa là "chức vụ" hay "mục vụ."

so với vinh quang rực rỡ hơn của hệ thống mới.

¹¹ Nếu hệ thống cũ vốn biến mất mà còn có vinh quang thì hệ thống mới vốn còn đời đời sẽ có vinh quang rực rỡ đến mức nào.

¹² Vì có hi vọng ấy nên chúng ta rất bạo dạn.

¹³ Không giống như Mô-se phải lấy khăn che để dân Ít-ra-en không thấy mặt mình. Vinh quang ấy dần dần biến đi còn Mô-se thì không muốn họ thấy nó biến mất.

¹⁴ Nhưng trí họ bị khép kín, cho nên đến ngày nay khi nghe đọc giao ước cũ[‡] thì họ vẫn còn như bị cái màn che khuất. Chỉ có Chúa Cứu Thế mới cất cái màn ấy khỏi họ thôi.

¹⁵ Đến nỗi đến ngày nay, khi đọc luật Mô-se, trí họ vẫn như bị cái màn che.

¹⁶ Nhưng khi họ thay đổi và trở lại theo Chúa thì cái màn ấy sẽ bị lấy đi.

¹⁷ Chúa là Thánh Linh. Hệ Thánh Linh của Chúa ở đâu thì nơi đó có tự do.

¹⁸ Chúng ta không phải che mặt vì chúng ta thấy vinh quang của Chúa và chúng ta đã được biến hóa trở nên giống như Ngài. Sự biến hóa ấy trong chúng ta càng mang vinh quang rực rỡ hơn nữa vì vinh quang đó đến từ Chúa là Thánh Linh.

4

Giảng Tin Mừng

¹ Thượng Đế, Đấng giàu lòng thương xót, trao cho chúng tôi công tác này, nên chúng tôi không bỏ cuộc.

² Nhưng chúng tôi đã từ bỏ những lối hư xấu và lén lút cũ.

[‡] 3:14: *giao ước cũ* Xem Bảng Giải Thích Từ Ngữ. Ở đây từ ngữ này được dùng để chỉ luật lệ Mô-se mà giao ước ấy dùng làm nền tảng.

[†] 4:6: *Ánh sáng ... tối tăm* Xem Sáng 1:3.

Chúng tôi không dùng mưu mẹo và cũng không tráo đổi lời dạy của Thượng Đế. Chúng tôi giảng dạy sự thật một cách rõ ràng, cho mọi người thấy chúng tôi là ai để trong lòng họ biết chúng tôi là người thế nào trước mặt Thượng Đế.

³ Nếu Tin Mừng mà chúng tôi rao giảng bị che khuất, là chỉ che khuất với những người bị chết mất thôi.

⁴ Ma quỷ là kẻ thống trị* đời này làm mù tâm trí những người không tin. Họ không thể nhìn thấy ánh sáng của Tin Mừng— tức Tin Mừng về sự vinh hiển của Chúa Cứu Thế, hình ảnh của Thượng Đế.

⁵ Chúng tôi không giảng về chính mình nhưng giảng rằng Chúa Cứu Thế Giê-xu là Chúa và vì Ngài chúng tôi làm tôi tớ phục vụ anh chị em.

⁶ Thượng Đế xưa kia đã phán, “Ánh sáng phải chiếu ra từ trong tối tăm!”[†] Cũng chính Thượng Đế ấy đã khiến ánh sáng Ngài soi trong lòng chúng tôi để chúng tôi biết vinh hiển của Thượng Đế nơi gương mặt của Chúa Cứu Thế.

Của báu thiêng liêng đựng trong bình đất

⁷ Chúng tôi nhận được của báu này từ Thượng Đế nhưng chúng tôi chẳng khác nào cái bình bằng đất dùng đựng của báu ấy. Như thế để chứng tỏ rằng quyền năng lớn lao là do Thượng Đế đến chứ không phải do chúng tôi.

⁸ Chúng tôi bị vây khốn nhưng không bị đè bẹp, bị bối rối nhưng không tuyệt vọng.

⁹ Chúng tôi bị hành hại nhưng Thượng Đế không lia bỏ chúng

* 4:4: *kẻ thống trị* Nguyên văn, “chúa.”

tôi. Đôi khi chúng tôi bị tổn thương nhưng chưa chết.

¹⁰ Chúng tôi mang cái chết của Chúa Giê-xu trong thân thể để sự sống của Ngài cũng được tỏ ra trong thân thể chúng tôi.

¹¹ Tuy rằng chúng tôi sống, nhưng vì Chúa Giê-xu, chúng tôi luôn luôn gặp nguy hiểm, kẻo cái chết để sự sống của Ngài tỏ ra trong thân thể chết của chúng tôi.

¹² Cho nên sự chết hành động trong chúng tôi còn sự sống hành động trong anh chị em.

¹³ Như Thánh Kinh viết, “Tôi tin nên tôi nói.”[‡] Đức tin của chúng tôi cũng như thế. Chúng tôi tin nên mới nói.

¹⁴ Thượng Đế đã khiến Chúa Giê-xu sống lại từ kẻ chết nên chúng tôi tin rằng Ngài cũng sẽ khiến chúng tôi sống lại với Chúa Giê-xu và đặt chúng tôi cùng anh chị em đứng trước mặt Ngài.

¹⁵ Mọi điều ấy được thực hiện vì ích lợi cho anh chị em để ân phúc Thượng Đế được ban cho nhiều người, để họ tạ ơn vì sự vinh hiển của Ngài càng tràn ngập.

Sống bằng đức tin

¹⁶ Cho nên chúng tôi không thất vọng, dù thân xác bề ngoài càng ngày càng già yếu nhưng tinh thần bên trong mỗi ngày một đổi mới.

¹⁷ Hiện chúng tôi đang gặp ít nhiều khó khăn tạm nhưng những điều ấy chuẩn bị cho chúng tôi nhận được vinh hiển đời đời vô hạn.

¹⁸ Chúng ta không đặt tầm mắt mình trên điều thấy được mà trên điều không thấy được. Vì điều thấy được chỉ tạm thời thôi nhưng điều không thấy được mới còn đời đời.

5

¹ Chúng ta biết khi thân xác này —tức cái lều tạm mà chúng ta đang sống trên đất này— bị tiêu hủy thì Thượng Đế sẽ cho chúng ta một nhà khác không do tay người xây nên, là nhà còn đời đời trên thiên đàng.

² Hiện tại chúng ta đang rên rỉ trong lều tạm này. Chúng ta mong Thượng Đế cho chúng ta nhà trên thiên đàng,

³ vì ở trong nhà ấy chúng ta sẽ không bị trần trườg.

⁴ Trong khi đang sống trong thân xác này chúng ta rên rỉ dưới gánh nặng. Chúng ta không muốn bị trần trườg nhưng chúng ta mong được mặc lấy nhà trên thiên đàng. Lúc ấy thân xác chết này sẽ được mặc lấy sự sống.

⁵ Vì thế mà Thượng Đế dựng nên chúng ta và Ngài cũng đã cho Thánh Linh làm vật bảo đảm cho sự sống mới ấy.

⁶ Cho nên chúng tôi rất bạo dạn. Chúng tôi biết rằng khi còn sống trong thân xác này thì cách xa Chúa.

⁷ Chúng ta sống bằng đức tin, không phải bằng mắt thấy.

⁸ Vì thế mà tôi nói, chúng tôi rất bạo dạn. Chúng tôi rất muốn rời bỏ thân xác này để về nhà với Chúa.

⁹ Dù ở đây hay ở thiên đàng, mục đích duy nhất của chúng tôi là làm vui lòng Thượng Đế.

¹⁰ Tất cả chúng ta đều sẽ trình diện trước Chúa Cứu Thế để chịu xét xử. Mỗi người sẽ nhận lãnh điều mình đáng lãnh do những việc tốt hay xấu mình làm trong thân xác này.

Trở nên bạn hữu của Thượng Đế

¹¹ Vì kính sợ Chúa nên chúng tôi tìm cách thuyết phục mọi người

[‡] 4:13: *Tôi tin ... tôi nói* Thi 116:10.

biết sự thật. Thượng Đế hiểu rõ chúng tôi và tôi tin rằng trong thâm tâm anh chị em cũng hiểu rõ chúng tôi nữa.

¹² Chúng tôi không cần tự khoe với anh chị em lần nữa, nhưng muốn tìm cách cho anh chị em biết để anh chị em có thể tự hào về chúng tôi. Như thế anh chị em có thể đối đáp với những kẻ chỉ khoe về bề ngoài mà không có trong lòng.

¹³ Nếu chúng tôi điên rồ, là vì Chúa. Nếu chúng tôi tỉnh táo, là vì anh chị em.

¹⁴ Tình yêu Chúa Cứu Thế ngự trị trong chúng tôi nên chúng tôi tin Đấng đã chết vì mọi người để tất cả chúng ta đồng chết.

¹⁵ Chúa Cứu Thế chết vì mọi người để những người sống không còn vì mình mà sống nữa. Ngài chết thay cho họ và sống lại từ kẻ chết để từ nay trở đi, họ sẽ sống cho Ngài.

¹⁶ Từ nay về sau chúng tôi không còn suy nghĩ theo cách thế gian nữa. Trước kia chúng tôi suy nghĩ về Chúa Cứu Thế theo cách thế gian nhưng nay chúng tôi không suy nghĩ về ai theo cách ấy nữa.

¹⁷ Nếu ai thuộc về Chúa Cứu Thế thì người ấy là một người mới*. Mọi việc cũ đã qua đi hết; hiện giờ mọi việc đều đã đổi mới!

¹⁸ Đó là do Thượng Đế thực hiện. Qua Chúa Cứu Thế, Thượng Đế đã làm cho chúng ta giảng hòa lại với Ngài; đồng thời Ngài giao cho chúng ta nhiệm vụ rao cho mọi người biết về sự giảng hòa mà chúng ta hiện đang có với Ngài.

¹⁹ Thượng Đế ngự trong Chúa Cứu Thế và giảng hòa thế gian lại với Ngài. Trong Chúa Cứu Thế,

Thượng Đế không còn kết tội thế gian nữa. Ngài giao cho chúng ta nhiệm vụ giảng hòa này.

²⁰ Chúng tôi được sai rao giảng về Chúa Cứu Thế như thế Thượng Đế đã nhờ chúng tôi kêu gọi anh chị em. Khi chúng tôi nài xin anh chị em giảng hòa lại với Thượng Đế là chúng tôi nói thay cho Chúa Cứu Thế.

²¹ Chúa Cứu Thế vốn không có tội lỗi nhưng Thượng Đế đã khiến Ngài trở nên tội lỗi† vì chúng ta để nhờ Ngài mà chúng ta có được các đức tính của Thượng Đế.

6

¹ Chúng tôi là bạn đồng công với Thượng Đế cho nên chúng tôi nài xin anh chị em: Đừng làm uổng phí ân tứ anh chị em đã nhận từ Thượng Đế.

² Thượng Đế đã phán,

“Ta đã nghe lời cầu nguyện của người đung lúc.

Ta đã cứu giúp người trong ngày cứu rỗi.” Ê-sai 49:8

Tôi xin thưa với anh chị em, bây giờ là “đung lúc,” và bây giờ là “ngày cứu rỗi.”

³ Chúng tôi không muốn làm cơ vấp ngã cho người nào để không ai chỉ trích việc làm của chúng tôi.

⁴ Trong mọi việc, chúng tôi luôn luôn chứng tỏ mình là đầy tớ Thượng Đế: Chúng tôi chấp nhận khổn khó, vất vả và thử thách.

⁵ Chúng tôi bị đòn vọt, tù đày. Gặp những người tức giận với chúng tôi rồi gây bạo động. Chúng tôi làm việc vất vả, có khi thiếu ăn, mất ngủ.

* 5:17: *Nếu ai ... người mới* Hay “Ai ở trong Chúa Cứu Thế, đó là một sự sáng tạo mới.”

† 5:21: *tội lỗi* Hay “cửa lễ chuộc tội.”

⁶ Để chứng tỏ mình là đầy tớ của Thượng Đế chúng tôi dùng đời sống tinh sạch, hiểu biết, kiên nhẫn, nhân từ, bằng Thánh Linh, bằng lòng yêu thương chân thật,

⁷ bằng lời nói thật, và bằng quyền năng Thượng Đế. Chúng tôi dùng nếp sống ngay thật để bênh vực mình khỏi mọi thứ.

⁸ Có người tôn trọng chúng tôi nhưng cũng có kẻ chê trách chúng tôi. Có kẻ nói xấu chúng tôi nhưng cũng có người nói tốt về chúng tôi. Có người cho chúng tôi là kẻ nói dối nhưng chúng tôi luôn luôn nói điều chân thật.

⁹ Trông như không ai biết, thế mà có nhiều người biết. Trông như sắp chết, thế mà vẫn còn sống, chúng tôi bị hình phạt nhưng chưa bị giết.

¹⁰ Gặp đủ cảnh buồn mà trong lòng vẫn vui. Tuy nghèo mà lại làm cho nhiều người giàu có trong đức tin. Trông như không có gì cả mà lại có đủ mọi thứ.

¹¹ Chúng tôi đã thẳng thắn giảng dạy anh chị em ở Cô-rinh và đã mở rộng lòng ra cho anh chị em.

¹² Lòng yêu mến của chúng tôi dành cho anh chị em không hề dứt nhưng chính anh chị em đã dứt lòng yêu mến mà anh chị em dành chúng tôi.

¹³ Tôi nói với anh chị em như với con cái mình. Hãy đối với chúng tôi như chúng tôi đối với anh chị em—hãy mở rộng lòng ra với chúng tôi.

Cảnh cáo về những người không tin

¹⁴ Anh chị em không như những người chưa tin. Cho nên đừng kết

bạn với họ. Xấu và tốt không thể đi chung nhau. Sáng và tối cũng không hòa hợp được.

¹⁵ Làm sao mà Chúa Cứu Thế và Bê-li-an, tức ma quỷ*, thỏa hiệp được với nhau? Người tin có phần nào chung với người không tin?

¹⁶ Đền thờ Thượng Đế[†] làm sao liên kết được với thần tượng, mà chúng ta là đền thờ của Thượng Đế hằng sống. Như Thượng Đế đã phán,

“Ta sẽ sống và đi lại giữa họ.

Ta sẽ là Thượng Đế của họ, còn họ sẽ làm dân ta.” *Lê-vi 26:11-12*

¹⁷ “Chúa phán,

Hãy ra khỏi chúng nó,
hãy tách riêng ra.

Đừng đụng đến đồ dơ bẩn,
thì ta sẽ tiếp nhận các ngươi.”
Ê-sai 52:11

¹⁸ “Ta sẽ làm cha các ngươi,
còn các ngươi sẽ làm con trai
và con gái ta,

Chúa Toàn Năng phán như vậy.”
II Sa-mu-ên 7:8, 14

7

¹ Các bạn thân mến, vì chúng ta có những lời hứa ấy cho nên chúng ta hãy giữ mình cho thánh sạch—khỏi những điều làm thân thể và linh hồn chúng ta dơ bẩn. Chúng ta hãy cố gắng trở nên thánh thiện trong nếp sống vì chúng ta kính sợ Thượng Đế.

Niềm vui của Phao-lô

² Hãy mở rộng lòng anh chị em cho chúng tôi. Chúng tôi không làm thiệt hại ai, không làm tổn

* **6:15: ma quỷ** Nguyên văn, “bê-li-a,” là một dạng khác của từ ngữ “bê-li-an” trong tiếng Do-thái, có nghĩa là “vô dụng” và thường được dùng để chỉ ma quỷ hay Kẻ Chống lại Chúa Cứu Thế. † **6:16: Đền thờ Thượng Đế** Nhà của Thượng Đế—nơi dân sự của Ngài thờ phụng Ngài. Đây có nghĩa là những tín hữu là đền thờ thiêng liêng nơi Thượng Đế ngự.

thương đức tin người nào và cũng không lường gạt ai.

³ Tôi nói thế không phải để đổ lỗi cho anh chị em đâu. Tôi đã từng nói là chúng tôi yêu thương anh chị em đến nỗi có thể chết vì anh chị em được.

⁴ Tôi rất tin tưởng và rất hãnh diện về anh chị em. Anh chị em an ủi tôi rất nhiều, nên trong mọi hoàn cảnh khó khăn lúc nào tôi cũng hết sức vui mừng.

⁵ Khi đến Ma-xê-đoan chúng tôi không yên thân. Chung quanh toàn là đe dọa. Bên ngoài thì tranh chiến, bên trong thì lo sợ.

⁶ Nhưng Thượng Đế là Đấng an ủi kẻ khốn cùng, đã an ủi chúng tôi khi Tít đến.

⁷ Chúng tôi được an ủi không những vì việc Tít đến mà còn vì sự an ủi anh chị em dành cho anh ấy. Tít đã thuật cho chúng tôi nghe rằng anh chị em rất mong gặp tôi và hơn nữa anh chị em rất hối hận về những điều anh chị em đã làm. Anh cũng cho tôi biết anh chị em rất lo lắng cho tôi, cho nên khi nghe như thế tôi lại càng vui hơn nữa.

⁸ Dù bức thư của tôi làm anh chị em buồn thì tôi cũng không hối hận. Lúc đầu tôi hối hận vì đã làm anh chị em buồn nhưng cái buồn ấy ngắn thôi.

⁹ Nay thì tôi vui không phải vì anh chị em buồn mà là vì cái buồn đã khiến anh chị em ăn năn. Anh chị em đã buồn rầu theo ý muốn Thượng Đế nên chúng tôi đã không làm tổn thương anh chị em tí nào.

¹⁰ Sự buồn rầu theo ý Thượng Đế đưa đến sự ăn năn. Điều đó dẫn đến sự cứu rỗi, vì thế anh chị em không nên ân hận về cái buồn ấy. Nhưng cái buồn kiểu thế gian dẫn đến sự chết.

¹¹ Anh chị em ngẫm mà xem— cái buồn theo ý Thượng Đế—đã thực hiện những gì trên anh chị em? Nó khiến anh chị em sốt sắng hơn. Nó khiến anh chị em muốn chứng tỏ rằng mình không làm bậy. Nó khiến anh chị em vừa giận vừa lo sợ. Nó khiến anh chị em muốn gặp tôi. Nó khiến anh chị em lo âu. Nó khiến anh chị em muốn làm điều phải. Anh chị em đã chứng tỏ mình vô tội trong các điều ấy.

¹² Tôi viết bức thư đó, không phải để ám chỉ người làm quấy hoặc người bị thiệt hại mà để cho anh chị em thấy sự chăm sóc của anh chị em đối với tôi trước mặt Thượng Đế.

¹³ Vì thế mà chúng tôi được yên ủi.

Không những chúng tôi được yên ủi mà thôi nhưng vui hơn nữa là vì thấy Tít rất hơn hờ. Anh chị em khiến Tít được khích lệ rất nhiều.

¹⁴ Tôi khoe với Tít về anh chị em và anh chị em đã chứng tỏ lời khoe của tôi là đúng. Những gì chúng tôi nói về anh chị em là thật và anh chị em chứng tỏ rằng những gì tôi khoe với Tít cũng thật.

¹⁵ Tình yêu của Tít đối với anh chị em càng gia tăng khi Tít nhớ rằng tất cả anh chị em sẵn sàng vâng lời. Anh chị em đã tiếp đón Tít trong sự sệt và kính nể.

¹⁶ Tôi hết sức vui vì tôi có thể đặt hết lòng tin tưởng vào anh chị em.

8

Sự dâng hiến của tín hữu

¹ Thưa anh chị em, tôi muốn anh chị em biết về ân phúc mà Thượng Đế đã cho hội thánh ở Ma-xê-đoan.

² Dù họ bị thử nghiệm trăm chiều và rất nghèo khó thế mà họ

đã dâng hiến rộng rãi vì niềm vui ở trong lòng họ.

³ Tôi có thể nói rằng họ dâng hết khả năng của họ và còn vượt khả năng nữa. Không ai bảo họ phải dâng như thế.

⁴ Nhưng họ nài nỉ chúng tôi cho họ được góp phần trong việc phục vụ con dân Chúa.

⁵ Họ đã dâng theo cách mà chúng tôi không ngờ đến: Trước hết họ đã dâng chính mình họ cho Chúa rồi dâng cho chúng tôi. Đó là điều Thượng Đế muốn.

⁶ Cho nên tôi yêu cầu Tít giúp anh chị em hoàn tất công tác về ân phúc này vì Tít là người khởi đầu công tác ấy.

⁷ Anh chị em xuất sắc về mọi mặt—về đức tin, về cách ăn nói, về sự hiểu biết, về lòng mong muốn giúp đỡ, và về lòng yêu thương mà anh chị em đã học nơi chúng tôi. Vì thế chúng tôi cũng muốn anh chị em xuất sắc trong ơn dâng hiến nữa.

⁸ Tôi không truyền bảo anh chị em phải dâng nhưng tôi muốn xem thử tình yêu thương anh chị em ra sao so với những người khác là những người thực tâm muốn giúp đỡ.

⁹ Anh chị em biết ân phúc của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta. Ngài vốn giàu nhưng vì anh chị em, Ngài đã trở nên nghèo để vì sự nghèo khó của Ngài mà anh chị em trở nên giàu.

¹⁰ Đây là điều tôi nghĩ anh chị em nên làm: Năm ngoái anh chị em là người đầu tiên muốn dâng hiến và cũng là người đầu tiên đã dâng.

¹¹ Bây giờ anh chị em nên hoàn tất công tác mà anh chị em đã bắt đầu. Như thế để cho “hành động” và “ước muốn” của anh chị em đi

đôi với nhau. Có bao nhiêu dâng bấy nhiêu.

¹² Nếu anh chị em muốn dâng thì của dâng hiến của anh chị em sẽ được chấp nhận. Của dâng sẽ quý ở điều mình có chứ không phải dựa trên điều mình không có.

¹³ Chúng tôi không muốn anh chị em túng quẫn trong khi những người khác dư dả, nhưng chúng tôi muốn mọi người đều bằng nhau.

¹⁴ Nay thì anh chị em đã dư dả. Những gì anh chị em có sẽ giúp những người túng thiếu. Sau này, nếu anh chị em túng thiếu thì họ có thể giúp đỡ lại anh chị em, vậy là công bằng.

¹⁵ Như Thánh Kinh chép,

“Người lượm nhiều cũng không dư,
và kẻ lượm ít cũng chẳng thiếu.” *Xuất Ai-cập 16:18*

Tít và các đồng bạn giúp đỡ

¹⁶ Tôi tạ ơn Thượng Đế vì Ngài cho Tít có cùng một tình yêu giống như tình yêu tôi dành cho anh chị em.

¹⁷ Tít vui lòng nhận công tác chúng tôi giao cho. Anh ấy rất muốn đến thăm anh chị em vì đó là ao ước của Tít.

¹⁸ Chúng tôi gợi Tít đi cùng với một anh em nữa mà tất cả các hội thánh rất ca tụng vì tinh thần rao giảng Tin Mừng của anh.

¹⁹ Ngoài ra, anh ấy còn là người được các hội thánh chọn lựa để cử đi cùng với chúng tôi khi chúng tôi trao món tiền tặng này. Chúng tôi làm việc này để mang vinh hiển về cho Chúa và cũng để chứng tỏ chúng tôi thực lòng muốn giúp đỡ.

²⁰ Chúng tôi hết sức thận trọng để không ai chỉ trích cách chúng

tôi quản lý một món tiền lớn như thế.

²¹ Chúng tôi hết sức cố gắng để cả Chúa lẫn người đều thấy chúng tôi làm đúng.

²² Ngoài số tiền quyên tặng, chúng tôi cử một anh em cùng đi, một người lúc nào cũng sẵn lòng giúp đỡ. Anh đã chứng tỏ rất đáng tin trong nhiều việc, và bây giờ anh lại càng mong muốn giúp đỡ nhiều hơn nữa vì anh rất tin tưởng anh chị em.

²³ Về phần Tít—anh ấy là bạn đồng công với tôi. Còn về các anh em khác thì họ là những người được các hội thánh gởi đi. Họ mang vinh hiển về cho Chúa Cứu Thế.

²⁴ Cho nên anh chị em hãy cho họ thấy lòng yêu thương của mình và lý do tại sao chúng tôi kiêu hãnh về anh chị em để các hội thánh khác trông thấy.

9

Giúp đỡ các tín hữu khác

¹ Thật ra tôi không cần viết cho anh chị em về vấn đề giúp đỡ các con dân Chúa.

² Tôi biết anh chị em muốn giúp đỡ. Tôi đã từng khoe với các anh chị em ở Ma-xê-đoan là các anh chị em miền Nam Hi-lạp đã sẵn lòng giúp đỡ từ năm ngoái. Và lòng mong muốn dâng hiến của anh chị em khích lệ hầu hết các anh chị em khác.

³ Nhưng tôi gởi các anh em kia đến trước để cho thấy những lời khoe của chúng tôi về anh chị em không phải trống rỗng. Tôi muốn anh chị em sẵn sàng theo như điều tôi nói.

⁴ Vì nếu người nào từ tôi hay từ Ma-xê-đoan đến mà thấy anh chị em không sẵn sàng thì chúng tôi sẽ ngưng vì chúng tôi cứ yên trí anh chị em đã chuẩn bị rồi. Dĩ

nhiên anh chị em cũng ngưng nữa.

⁵ Cho nên tôi nhờ các anh em ấy đến với anh chị em trước chúng tôi. Các anh em đó sẽ chuẩn bị món quà rộng rãi mà anh chị em đã hứa, để khi chúng tôi đến thì mọi việc đã sẵn sàng. Và cũng để cho thấy đó là món quà tự nguyện chứ không phải miễn cưỡng.

⁶ Nên nhớ điều này: Ai gieo ít thì gặt ít, ai gieo nhiều thì gặt nhiều.

⁷ Mỗi người nên tùy lòng mình mà dâng. Đừng dâng một cách miễn cưỡng hay gượng ép, vì Thượng Đế yêu người vui lòng dâng hiến.

⁸ Ngài có thể cho anh chị em dư dả ân phúc để có thể dâng hiến cho các việc thiện.

⁹ Như Thánh Kinh chép,

“Người rộng rãi giúp đỡ kẻ nghèo. Những việc từ thiện người làm còn đến đời đời.” *Thi thiên 112:9*

¹⁰ Thượng Đế là Đấng cấp hộ giống cho người làm ruộng, cho bánh làm thức ăn. Ngài sẽ cho các anh chị em đủ hộ giống để gieo, khiến những hộ ấy mọc lên và trúng mùa do lòng tốt của anh chị em.

¹¹ Ngài sẽ làm cho anh chị em được giàu có mọi mặt để anh chị em có thể dâng hiến rộng rãi. Và sự dâng hiến của anh chị em qua chúng tôi sẽ khiến cho nhiều người dâng lên lời cảm tạ Thượng Đế.

¹² Sự giúp đỡ của anh chị em không những cứu giúp những con dân Chúa đang túng thiếu mà còn khiến cho nhiều người tạ ơn Thượng Đế.

¹³ Đó là bằng cứ của đức tin anh chị em. Nhiều người sẽ ca

ngợi Thượng Đế vì rằng anh chị em vâng theo Tin Mừng của Chúa Cứu Thế—Tin Mừng mà anh chị em tin nhận—vì anh chị em chia sẻ rộng rãi với họ cùng tất cả mọi người khác.

¹⁴ Khi cầu nguyện, họ sẽ ao ước được ở chung với anh chị em vì ân phúc lớn lao mà Thượng Đế đã cho anh chị em.

¹⁵ Cảm tạ Thượng Đế vì ân phúc Ngài ban cho không bút nào mô tả được.

10

Phao-lô bênh vực chức vụ mình

¹ Tôi, Phao-lô, lấy lòng mềm mại và nhân ái của Chúa Cứu Thế nài xin anh chị em. Có người bảo rằng khi tôi có mặt thì dễ dãi với anh chị em mà khi vắng mặt thì lại mạnh bạo.

² Họ cho rằng chúng tôi sống như kiểu thế gian, nhưng tôi nói trước rằng khi tôi đến tôi sẽ chứng tỏ sự bạo dạn cho họ thấy. Tôi mong rằng khi tôi đến, tôi sẽ không phải dùng sự mạnh bạo ấy với anh chị em.

³ Mặc dù chúng ta sống trong thế gian nhưng chúng ta không chiến đấu như thế gian.

⁴ Chúng ta dùng những khí giới khác với thế gian. Khí giới của chúng ta có quyền năng từ Thượng Đế để tiêu diệt những đồn lũy của kẻ thù. Chúng ta phá đổ những lý luận con người

⁵ và những sự kiêu căng lên mình, nghịch lại sự hiểu biết của Thượng Đế. Chúng ta buộc mọi tư tưởng phải vâng theo Chúa Cứu Thế.

⁶ Chúng ta sẵn sàng trừng phạt những người bất tuân, nhưng trước hết chúng tôi muốn anh chị em hoàn toàn vâng phục.

⁷ Anh chị em phải nhìn những thực trạng trước mắt mình. Nếu

anh chị em tin chắc rằng mình thuộc về Chúa Cứu Thế thì chúng tôi cũng vậy.

⁸ Đành rằng chúng tôi hơi khoe khoang về quyền hành của Chúa cho những quyền hành ấy là để xây dựng anh chị em chứ không phải để hủy phá, vì thế chúng tôi sẽ không xấu hổ.

⁹ Tôi không muốn anh chị em nghĩ rằng tôi dùng thư từ để dọa nạt anh chị em.

¹⁰ Có người bảo, “Thư của Phao-lô viết có vẻ mạnh bạo và quan trọng nhưng khi có mặt giữa chúng ta thì ông rất hèn yếu, nói năng không ra gì.”

¹¹ Những người ấy nên biết rằng: Hiện thời vì không có mặt giữa anh chị em nên tôi phải dùng thư từ nhưng khi chúng tôi có mặt, chúng tôi sẽ chứng tỏ bằng hành động mà chúng tôi đã chứng tỏ qua thư từ.

¹² Chúng tôi không dám so sánh mình với những kẻ tự đề cao. Họ tự lấy mình so với mình và lấy chính con người mình làm tiêu chuẩn. Điều ấy cho thấy họ chẳng biết gì hết.

¹³ Nhưng chúng tôi sẽ không khi nào khoe khoang ngoài công tác đã được ủy thác cho chúng tôi. Chúng tôi chỉ khoe về công tác Chúa giao, kể cả công tác chúng tôi làm giữa anh chị em.

¹⁴ Chúng tôi không dám khoe khoang thái quá nếu chúng tôi chưa đến cùng anh chị em. Nhưng chúng tôi đã mang Tin Mừng của Chúa Cứu Thế đến cho anh chị em rồi.

¹⁵ Chúng tôi chỉ khoe về công tác của chính mình chứ không phải công tác người khác đã làm. Chúng tôi hi vọng rằng đức tin anh chị em sẽ lớn mạnh để anh chị em có thể giúp công việc

chúng tôi càng mở rộng thêm nữa.

¹⁶ Chúng tôi muốn truyền Tin Mừng cho những miền bên ngoài vùng của anh chị em. Chúng tôi không muốn khoe về những công tác thuộc khu vực người khác.

¹⁷ Nhưng “ai muốn khoe, hãy khoe trong Chúa mà thôi.”*

¹⁸ Không phải những người tự cho mình tốt là được chấp nhận đâu mà chỉ có những người Chúa khen ngợi mới được chấp nhận thôi.

11

Phao-lô và các sứ đồ giả

¹ Tôi ước ao anh chị em hãy kiên nhẫn với tôi một chút dù rằng đôi khi tôi hơi khờ dại. Tuy nhiên anh chị em đã tỏ ra kiên nhẫn rồi.

² Tôi ghen tức với anh chị em bằng sự ghen tức của Thượng Đế. Tôi đã hứa gả anh chị em cho Chúa Cứu Thế, Ngài là chồng duy nhất của anh chị em. Tôi muốn gả anh chị em cho Ngài như một nàng dâu trinh khiết.

³ Nhưng tôi e rằng tâm trí anh chị em sẽ bị hướng dẫn lầm lạc, không theo Chúa Cứu Thế bằng tấm lòng chân thật và thanh khiết, như Ê-va xưa kia đã bị con rắn phỉnh dỗ bằng mưu mô gian xảo.

⁴ Anh chị em chịu nghe bất cứ ai đến rao giảng về một Chúa Giê-xu khác với Đấng mà chúng tôi rao giảng. Anh chị em bằng lòng chấp nhận một thần linh hay một tin mừng khác hơn Thánh Linh và Tin Mừng mà anh chị em đã nhận từ chúng tôi.

⁵ Tôi không nghĩ rằng các “đại sứ đồ” kia khá hơn tôi tí nào.

⁶ Tôi có thể không phải là tay ăn nói giỏi nhưng tôi có sự hiểu biết. Chúng tôi đã từng trình bày điểm này rõ ràng cho anh chị em thấy bằng mọi cách.

⁷ Tôi rao giảng Tin Mừng của Thượng Đế cho anh chị em mà không nhận thù lao. Tôi tự hạ mình để nâng anh chị em lên. Anh chị em có cho rằng làm như thế là sai không?

⁸ Tôi nhận lương hưởng từ các hội thánh khác, dùng tiền của họ để phục vụ anh chị em.

⁹ Lúc ở với anh chị em, nếu cần gì thì tôi không hề làm phiền ai cả. Vì các anh em từ Ma-xê-đoan đến đã cung cấp đủ mọi điều cần dùng cho tôi. Tôi không để mình làm gánh nặng cho anh chị em và tôi cũng sẽ không bao giờ làm phiền anh chị em.

¹⁰ Không một ai thuộc miền Nam Hi-lạp có thể ngăn cản tôi về lời khoe khoang ấy. Tôi nói những điều này với lòng thành thật của Chúa Cứu Thế trong tôi.

¹¹ Nhưng tại sao tôi không chịu lệ thuộc anh chị em? Có phải vì tôi chẳng yêu thương anh chị em không? Thượng Đế biết rằng tôi yêu thương anh chị em.

¹² Tôi sẽ tiếp tục hành động như hiện nay vì tôi không muốn những người kia khoe khoang. Họ muốn nói rằng công tác mà họ khoe cũng không thua kém công tác chúng tôi làm.

¹³ Những người như thế không phải là sứ đồ thật mà chỉ là kẻ làm công cho sự dối trá. Họ đội lốt sứ đồ của Chúa Cứu Thế.

¹⁴ Có gì lạ đâu. Sa-tăng cũng giả dạng làm thiên sứ sáng láng* được.

¹⁵ Cho nên chúng tôi không

* **10:17: ai muốn ... mà thôi** Giê 9:24. * **11:14: thiên sứ sáng láng** Sứ giả từ Thượng Đế. Ma quỷ gạt người ta bằng cách làm cho người ta tưởng nó là sứ giả từ Thượng Đế sai đến.

ngạc nhiên gì cả khi đầy tớ của Sa-tăng giả dạng làm tôi tớ của sự công chính. Nhưng cuối cùng chúng nó sẽ bị trừng phạt về điều mình làm.

Phao-lô kể lại những nỗi khổ của mình

¹⁶ Tôi nói với anh chị em lần nữa: Đừng ai xem tôi như kẻ khờ dại. Nhưng nếu ai nghĩ vậy thì hãy chấp nhận tôi như kẻ khờ dại để tôi có thể khoe khoang đôi chút.

¹⁷ Sở dĩ tôi khoe là vì tôi tin chắc ở chính mình. Tôi không nói theo lối Chúa nói nhưng nói như kẻ khờ dại.

¹⁸ Nhiều người khoe về cuộc đời họ trong thế gian nên tôi cũng khoe.

¹⁹ Vì anh chị em khôn ngoan nên chắc anh chị em sẵn lòng kiên nhẫn với những kẻ khờ dại.

²⁰ Đến nỗi anh chị em còn chịu đựng những kẻ sai khiến mình, lợi dụng mình, lừa phỉnh mình, kẻ tự tôn hoặc tát vào mặt mình.

²¹ Tôi cảm thấy xấu hổ khi nói như thế vì chúng tôi quá "hèn yếu," không dám làm những chuyện ấy với anh chị em!

Nhưng nếu có ai khoe khoang thì tôi cũng dám khoe. (Tôi nói theo kiểu kẻ khờ dại.)

²² Họ là người Hê-bơ-rơ à? Tôi cũng vậy. Họ là người Ít-ra-en† à? Tôi cũng thế. Họ thuộc dòng họ Áp-ra-ham à? Tôi cũng vậy.

²³ Họ đang phục vụ Chúa Cứu Thế à? Tôi còn phục vụ nhiều hơn nữa. (Tôi nói thế này giống như người điên.) Tôi vất vả nhiều hơn, tù rạc nhiều hơn, bị đòn vọt nhiều hơn. Lắm phen suýt chết.

²⁴ Năm lần bị người Do-thái quất, mỗi lần ba mươi chín roi.

²⁵ Ba lần bị đập bằng gậy. Một lần bị ném đá gần chết. Ba lần bị

chìm tàu, trong đó có một lần tôi bị lênh đênh trên biển cả suốt một ngày một đêm.

²⁶ Tôi đi nhiều nơi, gặp nguy hiểm trên sông ngòi, nguy với trộm cướp, nguy với đồng bào mình là người Do-thái và người không phải Do-thái. Tôi gặp hiểm nguy trong các thành phố, những nơi hẻo lánh và trên biển cả. Tôi cũng gặp nguy khốn với các tín hữu giả hiệu.

²⁷ Tôi làm việc cực nhọc, nhiều đêm không ngủ. Tôi bị đói khát, lắm khi không có gì ăn. Tôi chịu lạnh và trần truồng.

²⁸ Ngoài những nỗi cơ cực ấy, hằng ngày lòng tôi còn nặng gánh lo âu cho các hội thánh.

²⁹ Khi có ai yếu đuối, tôi cũng thấy yếu đuối. Tôi bực tức khi có người rơi vào cạm bẫy của tội lỗi.

³⁰ Nếu tôi phải khoe, tôi sẽ khoe về những điều chứng tỏ rằng tôi yếu đuối.

³¹ Thượng Đế biết rằng tôi không nói dối đâu. Ngài là Thượng Đế, Cha của Chúa Cứu Thế Giê-xu và là Đấng đáng chúc tụng đời đời.

³² Khi tôi ở Đa-mách, quan tổng trấn dưới quyền vua A-rê-ta muốn bắt tôi nên sai lính canh chừng quanh thành.

³³ Nhưng các bạn tôi lấy thúng thông tôi xuống xuyên qua một lỗ trong vách thành, thế là tôi thoát khỏi tay ông ta.

12

Một ơn đặc biệt trong đời Phao-lô

¹ Tôi cần phải khoe thêm. Có lẽ không ích lợi gì nhưng tôi muốn nói đến những khả tượng và khả thị mà Chúa cho tôi.

† 11:22: Hê-bơ-rơ ... Ít-ra-en Các tên khác của người Do-thái.

² Tôi biết một người* trong Chúa Cứu Thế, cách đây mười bốn năm, được đưa lên đến tầng trời thứ ba. Tôi không rõ việc ấy xảy ra trong thân thể hay ngoài thân thể người đó, nhưng Thượng Đế biết.

³⁻⁴ Tôi biết người ấy được đưa lên thiên đàng. Tôi cũng không rõ việc ấy xảy ra trong thân thể hay ngoài thân thể người đó, nhưng Thượng Đế biết. Người ấy nghe những việc không thể mô tả được mà cũng không cho phép ai nói ra.

⁵ Tôi sẽ khoe về một người như thế, nhưng về phần tôi, tôi sẽ không khoe ngoài ra khoe về sự yếu đuối của tôi thôi.

⁶ Nếu tôi muốn tự khoe thì tôi sẽ không phải là người khờ dại nữa vì tôi nói thật. Nhưng tôi sẽ không tự khoe. Tôi không muốn người nào quá trọng tôi hơn điều họ thấy hoặc nghe tôi nói.

⁷ Để cho tôi khỏi khoe khoang quá đáng về những điều diệu kỳ đã được tỏ ra cho tôi thì thân thể tôi đã phải mang một chứng đau†. Chứng đau ấy là sứ giả của Sa-tăng sai đến trừng trị tôi, để tôi đừng kiêu căng.

⁸ Đã ba lần tôi cầu xin Chúa lấy tật nguyên ấy ra khỏi tôi

⁹ nhưng Ngài đáp, “Ấn phúc ta đủ cho con rồi. Khi con bị yếu đuối thì năng lực ta được hoàn thành trong con.” Vì thế mà tôi rất thích khoe về sự yếu đuối của tôi để quyền năng Chúa Cứu Thế tỏ ra trong tôi.

¹⁰ Do đó mà mỗi khi tôi cảm thấy yếu sức, bị sỉ nhục, gặp cảnh khốn khổ và đủ thứ gian nan vì Chúa Cứu Thế thì tôi lại vui mừng. Vì khi tôi yếu đuối lại là lúc tôi thật mạnh mẽ.

Tình yêu của Phao-lô cho các tín hữu

¹¹ Từ đầu đến giờ tôi nói như người khờ dại là vì anh chị em buộc tôi làm như thế. Anh chị em là người đáng phải nói tốt về tôi. Tôi tuy không ra gì nhưng các “đại sứ đồ” kia cũng không khá hơn tôi đâu!

¹² Khi tôi có mặt giữa anh chị em tôi đã nhẫn nhục làm những điều chứng tỏ tôi là sứ đồ—chẳng hạn như các dấu kỳ và phép lạ.

¹³ Cho nên anh chị em đã nhận lãnh đầy đủ mọi điều giống như các hội thánh khác đã nhận. Chỉ có một điểm khác biệt duy nhất là tôi chưa hề làm gánh nặng cho anh chị em. Xin hãy tha thứ cho tôi về điểm ấy.

¹⁴ Bây giờ tôi đã sẵn sàng đến thăm anh chị em lần thứ ba, tôi cũng sẽ không làm gánh nặng cho anh chị em nữa. Tôi không xin gì ở anh chị em ngoại trừ xin chính anh chị em. Con cái không phải đành giùm cho cha mẹ mà cha mẹ nên đành giùm cho con cái.

¹⁵ Cho nên tôi rất vui mà biểu anh chị em tất cả những gì tôi có, kể cả việc hi sinh chính mình tôi nữa. Nếu tôi yêu anh chị em nhiều hơn thì anh chị em sẽ yêu tôi ít hơn không?

¹⁶ Rõ ràng là tôi chưa hề làm gánh nặng cho anh chị em, nhưng anh chị em lại tưởng tôi mưu mô và nói dối với anh chị em.

¹⁷ Tôi có dùng những người mà tôi sai đến cùng anh chị em để phỉnh gạt anh chị em không? Chắc chắn là không, anh chị em biết điều ấy.

¹⁸ Tôi yêu cầu Tít đến thăm anh chị em, và tôi cũng cho một anh em khác cùng đi với Tít. Tít có phỉnh gạt anh chị em không?

* 12:2: *một người* Trong 12:2-5 rất có thể Phao-lô ám chỉ chính mình. † 12:7: *chứng đau* Nguyên văn, “gai đâm vào thịt.”

Chắc là không vì anh chị em biết rõ Tít và tôi đồng tâm và đồng công hầu việc.

¹⁹ Anh chị em có nghĩ rằng lúc nào chúng tôi cũng tự bênh vực không? Chúng tôi chỉ nói trong Chúa Cứu Thế và trước mặt Thượng Đế. Anh chị em là thân hữu tôi cho nên những gì tôi làm là để giúp anh chị em thêm vững mạnh.

²⁰ Tôi e rằng khi tôi đến, tôi không thấy anh chị em như tôi mong ước và anh chị em cũng không thấy tôi như anh chị em mong ước. Tôi sợ rằng trong vòng anh chị em vẫn còn cãi vã, ganh tị, giận dữ, tranh dành, bêu xấu, dèm pha, kiêu căng và hỗn loạn.

²¹ Tôi ngại rằng khi tôi đến, Thượng Đế sẽ khiến tôi cảm thấy xấu hổ trước mặt anh chị em. Tôi có thể sẽ đau buồn vì những người trước đây phạm tội mà chưa ăn năn, chưa quay khỏi tội nhục dục và những điều nhơ nhuốc họ làm.

13

Những lời cảnh cáo sau cùng và chào thăm

¹ Tôi sẽ đến thăm anh chị em lần thứ ba. “Việc gì cũng phải căn cứ vào hai hoặc ba nhân chứng.”*

² Trong chuyến viếng thăm anh chị em lần thứ nhì, tôi đã cảnh cáo những người phạm tội. Bây giờ dù tôi vắng mặt khỏi anh chị em, tôi lại cảnh cáo họ và những người khác một lần nữa. Nếu tôi đến tôi sẽ không nương tay với họ đâu.

³ Anh chị em muốn thấy bằng chứng Chúa Cứu Thế phán qua tôi. Bằng chứng ấy là Chúa Cứu Thế không yếu đuối nhưng rất mạnh mẽ.

⁴ Đành rằng khi Ngài chịu chết trên thập tự giá thì Ngài yếu đuối thật nhưng hiện nay Ngài đang sống bằng quyền năng Thượng Đế. Chúng tôi hiện yếu đuối trong Đấng Cứu Thế nhưng vì anh chị em, chúng tôi sẽ sống trong Chúa Cứu Thế bằng quyền năng của Thượng Đế.

⁵ Hãy xét kỹ mình và trắc nghiệm xem anh chị em có sống trong đức tin không? Anh chị em biết Chúa Cứu Thế Giê-xu sống trong anh chị em—trừ trường hợp anh chị em không qua nổi cuộc trắc nghiệm ấy.

⁶ Nhưng tôi hi vọng anh chị em nhận thấy rằng chúng tôi không thất bại trong cuộc trắc nghiệm.

⁷ Chúng tôi cầu xin Thượng Đế để anh chị em không làm điều gì sai quấy. Việc chúng tôi thành công trong cuộc trắc nghiệm không quan trọng, điều quan trọng là anh chị em làm điều hợp lẽ cho dù chúng tôi trông có vẻ như không qua nổi cuộc trắc nghiệm.

⁸ Chúng tôi không thể làm gì nghịch với sự thật, nhưng chỉ có thể phục vụ sự thật.

⁹ Nếu anh chị em mạnh mẽ thì dù cho chúng tôi yếu đuối, chúng tôi vẫn vui. Chúng tôi cầu xin cho anh chị em đạt mức toàn hảo.

¹⁰ Tôi viết thư này trong khi tôi ở xa anh chị em để lúc tôi đến thì tôi không phải dùng quyền hành của tôi một cách nghiêm khắc. Chúa ban cho chúng tôi quyền hành ấy để gây dựng anh chị em chứ không phải để phá đổ.

¹¹ Bây giờ tôi xin chào tạm biệt anh chị em. Hãy cố gắng đạt mức toàn thiện. Hãy làm theo điều tôi yêu cầu. Hãy đồng tâm nhất trí với nhau, sống trong hoà bình.

* 13:1: *Việc gì ... nhân chứng* Phục 19:15.

Thượng Đế yêu thương và hoà bình sẽ ở với anh chị em.

¹² Hãy lấy cái hôn thánh chào nhau.

¹³ Mọi công dân Thượng Đế chào thăm anh chị em.

¹⁴ Nguyên xin ân phúc của Chúa Cứu Thế Giê-xu, lòng yêu thương của Thượng Đế và sự tương giao[†] của Thánh Linh ở cùng tất cả anh chị em.

[†] **13:14: tương giao** Đây có thể có nghĩa là san sẻ cùng một Thánh Linh hoặc liên kết yêu thương giữa các tín hữu đã được Thánh Linh tạo nên.

Thư gửi cho người Ga-la-ti

¹ Phao-lô, sứ đồ được chọn và được sai đi, không do loài người mà do Chúa Cứu Thế Giê-xu và Thượng Đế, Cha chúng ta, là Đấng khiến Chúa Giê-xu sống lại từ kẻ chết.

² Thư này cũng do những anh chị em thuộc gia đình Thượng Đế đang có mặt với tôi tại đây đồng viết.

Kính gửi các hội thánh vùng Ga-la-ti*.

³ Nguyên xin ân phúc và bình an từ Thượng Đế, Cha chúng ta và từ Chúa Cứu Thế Giê-xu ở cùng anh chị em.

⁴ Chúa Giê-xu đã hi sinh mạng sống Ngài vì tội chúng ta để giải thoát chúng ta khỏi thế giới độc ác mà chúng ta hiện đang sống, theo như ý muốn của Thượng Đế, Cha chúng ta.

⁵ Nguyên vinh hiển thuộc về Ngài đời đời. A-men.

Chỉ có một Tin Mừng thôi

⁶ Do ân phúc của Chúa Cứu Thế Giê-xu, Thượng Đế đã gọi anh chị em làm dân Ngài. Cho nên tôi vô cùng ngạc nhiên khi thấy anh chị em vội vàng quay đi và tin theo một Tin Mừng khác.

⁷ Thật ra chẳng có Tin Mừng nào khác đâu. Chỉ có những người gây hoang mang cho anh chị em đó thôi; họ muốn đánh tráo Tin Mừng của Chúa Cứu Thế.

⁸ Chúng tôi đã rao giảng Tin Mừng cho anh chị em. Cho nên nếu chúng tôi hoặc thiên sứ nào trên trời rao giảng cho anh chị em một Tin Mừng nào khác thì chúng tôi đáng rủa!

⁹ Tôi vừa nói rồi, bây giờ tôi lặp lại: Anh chị em đã tiếp nhận Tin Mừng. Nếu ai rao giảng cho anh chị em một Tin Mừng nào khác thì người đó đáng rủa!

¹⁰ Anh chị em có nghĩ rằng tôi tìm cách làm cho người khác chấp nhận tôi không?—Không, nếu tôi chỉ muốn làm vừa lòng người đời thì tôi không phải là tôi tớ của Chúa Cứu Thế.

Quyền năng của Phao-lô do Thượng Đế ủy thác

¹¹ Thư anh chị em, tôi muốn anh chị em biết rằng Tin Mừng mà tôi rao giảng cho anh chị em chẳng phải do con người bịa đặt đâu.

¹² Tôi không hề nhận Tin Mừng ấy từ người nào, cũng không ai dạy tôi Tin Mừng ấy, nhưng Chúa Cứu Thế Giê-xu đã tỏ bày cho tôi.

¹³ Anh chị em đã nghe nói về cuộc đời của tôi trước kia trong đạo Do-thái. Tôi tàn phá hội thánh của Thượng Đế và tìm đủ mọi cách để tiêu diệt hội ấy.

¹⁴ Trong việc học và tuân giữ các truyền thống của tổ tiên, tôi xuất sắc hơn mọi người.

¹⁵ Nhưng Thượng Đế đã có những chương trình đặc biệt cho tôi và chọn riêng tôi ra cho công việc Ngài ngay từ trước khi tôi chào đời. Qua ân phúc, Ngài đã gọi tôi

¹⁶ và tỏ bày con Ngài cho tôi để tôi rao Tin Mừng của Ngài cho những người không phải Do-thái. Cho nên khi Thượng Đế gọi tôi thì tôi không cần hỏi ý kiến của bất cứ ai.

¹⁷ Tôi cũng chẳng đi lên Giê-ru-sa-lem để gặp các vị làm sứ đồ trước tôi. Nhưng tôi lập tức đi

* 1:2: **Ga-la-ti** Rất có thể đây là vùng Phao-lô giảng dạy và thành lập hội thánh trong vòng truyền giáo lần thứ nhất. Xem thêm Sứ đồ, chương 13 và 14.

qua vùng Á-rập và sau đó trở về Đa-mách.

¹⁸ Sau ba năm, tôi lên Giê-ru-sa-lem để làm quen với Phia-rơ† và ở với ông mười lăm ngày.

¹⁹ Trong thời gian ấy tôi cũng không gặp các sứ đồ nào khác ngoài Gia-cơ là em của Chúa.

²⁰ Thượng Đế biết rằng những lời tôi viết đây cho anh chị em không phải bịa đặt đâu.

²¹ Sau đó tôi đi qua vùng Xy-ri và Xi-li-xi.

²² Các hội thánh của Chúa Cứu Thế ở miền Giu-đia cũng không hề gặp tôi.

²³ Họ chỉ nghe rằng: Người trước kia tàn hại chúng ta hiện nay đang rao giảng về niềm tin mà trước kia ông ta đã cố gắng tiêu diệt.

²⁴ Các tín hữu ấy ca ngợi Thượng Đế vì tôi.

2

Các sứ đồ khác chấp nhận Phao-lô

¹ Mười bốn năm sau tôi lại lên Giê-ru-sa-lem, lần này có Ba-na-ba cùng đi. Tôi cũng có mang Tít theo.

² Tôi lên là vì Thượng Đế bảo tôi. Tại đó, tôi gặp các tín hữu và trong buổi gặp gỡ riêng, tôi trình bày với các vị được xem như lãnh đạo về Tin Mừng mà tôi đang rao giảng cho những người không phải Do-thái. Tôi không muốn công khó của tôi trong quá khứ cũng như hiện tại bị uổng phí.

³ Cùng đi với tôi có Tít, anh ta cũng không bị bắt buộc phải chịu phép cắt dương bì mặc dù anh ta là người Hi-lạp.

⁴ Sở dĩ chúng tôi nói đến vấn đề này vì có một vài anh em giả

đã lên trà trộn vào trong nhóm chúng tôi để dò la sự tự do mà chúng tôi đã nhận được từ Chúa Giê-xu Cứu Thế, nhưng thật ra trong thâm tâm họ muốn bắt chúng tôi làm nô lệ.

⁵ Nhưng chúng tôi không chịu nhường họ một giây phút nào. Chúng tôi muốn bảo vệ sự thật về Tin Mừng cho anh chị em.

⁶ Các vị được xem như lãnh đạo ấy không thay đổi gì trong Tin Mừng mà tôi rao giảng. Họ có quan trọng hay không, điều ấy không quan hệ gì đối với tôi. Trước mặt Thượng Đế mọi người đều như nhau thôi.

⁷ Các nhà lãnh đạo ấy nhận thấy tôi đã được ủy thác nhiệm vụ rao Tin Mừng cho người không phải Do-thái cũng như Phia-rơ được giao cho nhiệm vụ truyền giảng cho người Do-thái.

⁸ Thượng Đế đã giao cho Phia-rơ chức sứ đồ cho người Do-thái và Ngài giao cho tôi nhiệm vụ làm sứ đồ cho những người không phải Do-thái.

⁹ Gia-cơ, Phia-rơ* và Giảng, hình như là các cột trụ, hiểu rằng Thượng Đế đã cho tôi ân phúc đặc biệt này nên họ chấp nhận tôi và Ba-na-ba. Họ bắt tay thân thiện và thỏa thuận rằng họ sẽ đi đến với người Do-thái còn chúng tôi sẽ đi đến với người không phải Do-thái.

¹⁰ Họ khuyên chúng tôi nên nhớ đến người nghèo—điều mà chính tôi cũng rất muốn làm.

Phao-lô chứng tỏ Phia-rơ sai lầm

¹¹ Lúc Phia-rơ đến An-ti-ốt, tôi thẳng thắn trách ông tận mặt vì ông đã làm sai.

¹² Vì trước khi những người từ sứ đồ Gia-cơ sai đến An-ti-ốt thì

† 1:18: **Phia-rơ** Nguyên văn ghi "Xê-pha," là tên của Phia-rơ trong tiếng A-ram. Ông là một trong mười hai môn đệ của Chúa Giê-xu. * 2:9: **Phia-rơ** Hay "Xê-pha."

Phia-rơ ăn chung với những người không phải Do-thái. Nhưng lúc họ đến thì Phia-rơ thôi không ăn chung nữa và đứng riêng ra vì ông sợ mấy người Do-thái.

¹³ Như thế rõ ràng Phia-rơ là người đạo đức giả. Những tín hữu Do-thái khác cũng vậy. Đến nỗi Ba-na-ba cũng bị lôi cuốn mà giả đạo đức giống như họ.

¹⁴ Khi thấy họ không đi theo sự thật của Tin Mừng, tôi thẳng thắn trách Phia-rơ trước mặt mọi người rằng, “Anh Phia-rơ à, anh là người Do-thái mà anh không sống theo lối Do-thái. Anh sống như những người không phải Do-thái. Thế tại sao anh lại ép những người không phải Do-thái sống theo kiểu Do-thái?”

¹⁵ Chúng ta khi sinh ra đã là người Do-thái rồi, chứ không phải là những người không phải Do-thái có tội.

¹⁶ Tuy nhiên, chúng ta biết con người được trở nên công chính trước mặt Thượng Đế là nhờ tin nhận[†] Chúa Giê-xu Cứu Thế chứ không phải nhờ vâng giữ luật pháp đâu. Cho nên chúng ta hãy đặt niềm tin nơi Chúa Giê-xu Cứu Thế để được công chính trước mặt Thượng Đế. Không ai được công chính trước mặt Thượng Đế bằng cách vâng giữ luật pháp cả.

¹⁷ Chúng ta là người Do-thái đến cùng Chúa Cứu Thế để được công chính trước mặt Thượng Đế, điều đó chứng tỏ rõ ràng chúng ta cũng là tội nhân. Như thế có phải Chúa Cứu Thế phục vụ tội lỗi sao? Không phải.

¹⁸ Nhưng nếu tôi dạy lại những điều mà tôi đã phá đổ thì tôi là kẻ phạm luật.

¹⁹ Luật pháp đã khiến tôi chết nhờ đó mà giải thoát tôi khỏi quyền lực nó để từ nay tôi sẽ sống cho Thượng Đế.

²⁰ Tôi chịu đóng đinh vào thập tự giá với Chúa Cứu Thế. Bây giờ tuy tôi sống nhưng không phải là tôi sống nữa mà là Chúa Cứu Thế sống trong tôi. Tôi vẫn sống trong thân xác nhưng thật ra tôi sống bằng niềm tin vào Con Thượng Đế,[‡] Đấng đã yêu tôi và chịu chết để cứu tôi.

²¹ Nói như thế không phải tôi gạt bỏ ân phúc Thượng Đế đâu. Trái lại, nếu nhờ luật pháp mà tôi được công chính trước mặt Thượng Đế thì việc Chúa Cứu Thế chịu chết là vô ích.

3

Phước lành đến nhờ đức tin

¹ Các anh chị em là người ở Ga-la-ti đã được trình bày rõ ràng trước mặt về sự chết của Chúa Cứu Thế trên thập tự giá, nhưng anh chị em lại quá đại dốt để người khác lừa gạt mình.

² Hãy cho tôi biết một điều: Anh chị em nhận lãnh Thánh Linh cách nào? Có phải nhờ vâng giữ luật pháp không?—Không! Anh chị em nhận Thánh Linh là nhờ nghe và tiếp nhận Tin Mừng.

³ Anh chị em đã bắt đầu cuộc đời mới trong Chúa Cứu Thế nhờ Thánh Linh rồi bây giờ lại nhờ sức riêng để hoàn tất công tác ấy. Thật là đại!

⁴ Phải chăng những sự khốn khổ mà anh chị em đã chịu hóa ra vô ích sao? Tôi hi vọng là không!

⁵ Có phải nhờ vâng giữ luật pháp mà Thượng Đế ban Thánh Linh và thực hiện nhiều phép lạ trong vòng anh chị em không? Không phải. Ngài thực hiện

[†] 2:16: **tin nhận** Hay “sự trung tín của.” [‡] 2:20: **niềm tin vào Con Thượng Đế** “Niềm tin vào Chúa Cứu Thế” hay “sự trung tín của Chúa Cứu Thế.”

những việc ấy là vì anh chị em nghe và nhận.

⁶ Thánh Kinh cũng đã nói tương tự về Áp-ra-ham như sau, “Áp-ra-ham tin Thượng Đế, Ngài chấp nhận đức tin của ông và đức tin ấy khiến ông trở thành công chính trước mặt Thượng Đế.”*

⁷ Cho nên anh chị em phải biết rằng những người có đức tin là con cháu thật của Áp-ra-ham.

⁸ Thánh Kinh cũng đã thấy trước việc tương lai và nói rằng Thượng Đế sẽ khiến những người không phải Do-thái trở nên công chính qua đức tin của họ. Tin Mừng này đã được loan báo trước cho Áp-ra-ham rằng, “Mọi dân tộc sẽ nhờ người mà được hưởng ân phúc.”†

⁹ Cho nên hễ ai tin đều được ân phúc như Áp-ra-ham, là người có niềm tin.

¹⁰ Còn những người mong được trở nên công chính bằng cách vâng giữ luật pháp thì bị nguyên rủa như Thánh Kinh viết, “Người nào không bền lòng vâng giữ mọi điều đã được ghi chép trong Sách Luật sẽ bị nguyên rủa.”‡

¹¹ Như thế rõ ràng là không ai có thể trở thành công chính trước mặt Thượng Đế qua luật pháp vì Thánh Kinh viết, “Những ai trở nên công chính nhờ đức tin sẽ sống.”

¹² Luật pháp không dựa trên đức tin. Luật pháp chỉ nói phương cách duy nhất để con người tìm được sự sống qua luật pháp là vâng giữ các điều luật ấy.§

¹³ Chúa Cứu Thế đã giải thoát

chúng ta khỏi sự nguyên rủa của luật pháp. Ngài đổi địa vị thay cho chúng ta và tự đặt mình dưới sự nguyên rủa ấy. Như Thánh Kinh viết, “Người nào bị treo lên cây thật đáng rủa.”*

¹⁴ Chúa Cứu Thế đã làm điều ấy để phúc lành hứa cho Áp-ra-ham sẽ được thực hiện qua Chúa Cứu Thế cho những người không phải Do-thái; do đó nhờ đức tin chúng ta sẽ nhận được Thánh Linh mà Thượng Đế đã hứa.

Luật pháp và lời hứa

¹⁵ Thưa anh chị em, chúng ta hãy suy nghĩ theo cách loài người đi: Một khi di chúc đã thành hiệu lực thì không ai có thể hủy bỏ hay thêm bớt điều gì.

¹⁶ Thượng Đế đã hứa với Áp-ra-ham và dòng dõi ông†. Ngài không nói, “và cho các dòng dõi người” để chỉ về nhiều người nhưng nói “và cho dòng dõi người” để chỉ về một người mà thôi, người ấy là Chúa Cứu Thế.

¹⁷ Đây là điều tôi muốn nói: Thượng Đế đã lập giao ước với Áp-ra-ham theo đúng thể thức ấy. Còn luật pháp thì mãi đến bốn trăm ba mươi năm sau mới có nên không thể thay đổi giao ước ấy hoặc hủy bỏ lời hứa mà Thượng Đế dành cho Áp-ra-ham được.

¹⁸ Nếu chúng ta có thể hưởng gia tài qua luật pháp thì không cần lời hứa nữa. Nhưng không phải thế, vì Thượng Đế đã ban phúc lành nhiều trên Áp-ra-ham qua lời hứa mà Ngài đã lập.

¹⁹ Thế thì mục đích của luật pháp là gì? Luật pháp được đặt ra vì những vi phạm của con người.

* **3:6: Áp-ra-ham ... Thượng Đế** Sáng 15:6. † **3:8: Mọi dân ... ân phúc** Sáng 12:3.

‡ **3:10: Người nào ... nguyên rủa** Phục 27:16. § **3:12: phương cách ... điều luật ấy**

Xem Lê-vi 18:5. * **3:13: Người nào ... đáng rủa** Phục 21:23. † **3:16: dòng dõi ông**

Nguyên văn, “hạt giống,” cũng có nghĩa là “gia đình.” Trong trường hợp ấy thì từ này có nghĩa một gia đình của Thượng Đế trong Chúa Cứu Thế.

Luật pháp được kéo dài cho đến khi một người thuộc dòng dõi ấy tức Đấng đã được hứa từ trước, xuất hiện. Luật pháp được các thiên sứ trao cho Mô-se, như người trung gian để truyền lại cho dân chúng.

²⁰ Nhưng nếu chỉ có một phía thì không cần người trung gian nữa vì chỉ có một mình Thượng Đế mà thôi.

Mục đích của Luật pháp Mô-se

²¹ Như thế có phải luật pháp nghịch lại với lời hứa của Thượng Đế không? Không phải. Giả như có luật nào ban cho con người mà lại có khả năng làm cho sống thì đúng là con người được nên công chính nhờ luật pháp.

²² Trái lại, Thánh Kinh cho thấy cả thế gian bị tội lỗi trói buộc để hễ ai đặt niềm tin trong Chúa Cứu Thế đều nhận được lời hứa.

²³ Trước khi đức tin đến, tất cả chúng ta đều bị luật pháp giam giữ cho tới khi đức tin được bày tỏ ra.

²⁴ Nói khác đi, luật pháp là người giám hộ dẫn chúng ta đến cùng Chúa Cứu Thế để chúng ta trở nên công chính trước mặt Thượng Đế qua đức tin.

²⁵ Hiện nay đức tin đã đến nên chúng ta không còn sống dưới quyền người giám hộ nữa.

²⁶ Qua đức tin trong Chúa Cứu Thế, anh chị em trở nên con cái Thượng Đế vì anh chị em đều đã chịu báp-têm trong Chúa Cứu Thế nên được mặc lấy chính mình Ngài.

²⁷⁻²⁸ Trong Chúa Cứu Thế không còn phân biệt người Do-thái, Hi-lạp, tôi mọi, tự do, đàn ông hay đàn bà gì cả. Tất cả chúng ta đều là một trong Ngài.

²⁹ Vì anh chị em thuộc về Chúa Cứu Thế cho nên cũng thuộc dòng dõi Áp-ra-ham. Do đó, anh chị em sẽ hưởng mọi phúc lành nhờ lời hứa mà Thượng Đế đã lập cùng Áp-ra-ham.

4

¹ Tôi muốn trình bày với anh chị em điều này: Người sẽ thừa kế gia tài của cha mẹ mà còn nhỏ tuổi thì chẳng khác gì kẻ nô lệ, dù rằng trong tương lai người ấy sẽ làm chủ trọn gia tài đi nữa.

² Trong khi còn nhỏ phải vâng theo lời người giám hộ và quản lý tài sản mình. Chỉ khi đến tuổi thành niên theo người cha đã định thì người ấy mới được tự do.

³ Chúng ta cũng thế. Trước kia khi còn thơ ấu, chúng ta làm tôi mọi cho những quyền lực vô ích đang thống trị thế gian.

⁴ Nhưng đúng kỳ đã định, Thượng Đế sai Con Ngài đến, sinh ra do một người nữ và sống dưới luật pháp.

⁵ Thượng Đế đã định như vậy để Ngài có thể chuộc sự tự do cho những người sống dưới luật pháp và cũng để cho chúng ta có thể trở thành con nuôi Ngài.

⁶ Vì anh chị em là con cái Ngài nên Thượng Đế đưa Thánh Linh của Con Ngài vào lòng chúng ta. Thánh Linh đó kêu lên, "Thưa Cha!"*

⁷ Cho nên anh chị em không còn là nô lệ nữa mà là con Thượng Đế. Và vì anh chị em là con Ngài nên Ngài sẽ cho anh chị em hưởng ân phúc của Ngài.

Tình yêu của Phao-lô đối với các tín hữu

⁸ Trước kia anh chị em không biết Thượng Đế nên làm nô lệ cho những thần giả.

* **4:6: Thưa Cha** Nguyên văn, "A-ba." Tiếng trẻ con Do-thái gọi cha trong ngôn ngữ A-ram.

⁹ Nhưng nay anh chị em đã biết Thượng Đế chân chính. Thật ra Thượng Đế biết anh chị em thì đúng hơn. Thế thì tại sao anh chị em lại quay trở về với những qui tắc vô dụng trước kia? Anh chị em lại muốn làm nô lệ cho những thứ ấy nữa sao?

¹⁰ Anh chị em lại vẫn muốn giữ ngày, tháng, mùa và năm à?

¹¹ Tôi rất lo ngại, vì tôi e rằng tôi đã phí công cho anh chị em.

¹² Thưa anh chị em, vì tôi đã trở nên giống như anh chị em, xin anh chị em hãy trở nên giống như tôi. Trước đây anh chị em đối với tôi rất tốt.

¹³ Chắc anh chị em còn nhớ, lần đầu tiên, dù đang đau yếu nhưng tôi vẫn đến giảng Tin Mừng cho anh chị em.

¹⁴ Mặc dù bệnh tật là một thử thách nhưng anh chị em không ghét tôi hoặc xua đuổi tôi, mà trái lại, anh chị em đã tiếp đón tôi như thiên sứ của Thượng Đế và xem tôi như Chúa Cứu Thế vậy!

¹⁵ Lúc ấy anh chị em rất vui mừng, bây giờ thì niềm vui ấy đâu rồi? Tôi có thể làm chứng rằng lúc ấy nếu có thể được thì anh chị em cũng dám móc mắt mà cho tôi.

¹⁶ Bây giờ chẳng lẽ tôi trở thành kẻ thù anh chị em chỉ vì tôi nói sự thật sao?

¹⁷ Những người kia[†] tìm mọi cách thuyết phục anh chị em nhưng lòng dạ họ không tốt. Họ muốn dụ dỗ anh chị em chống lại chúng tôi để anh chị em hăng hái đi theo họ.

¹⁸ Người nào có nhiệt tâm với anh chị em đều tốt miễn là động lực của họ cũng tốt, chớ không phải chỉ tốt khi nào tôi có mặt giữa anh chị em mà thôi đâu.

¹⁹ Các con yêu dấu của ta ơi, ta đang chịu đau đớn để sinh ra các con cho đến khi Chúa Cứu Thế thành hình trong các con.

²⁰ Ta muốn có mặt giữa các con để có thể thay đổi cách nói chuyện với các con vì hiện tại ta không biết nghĩ thế nào về các con.

Dùng A-ga và Sa-ra để dẫn chứng

²¹ Một vài người trong anh chị em vẫn còn muốn sống dưới luật pháp. Anh chị em nghe luật pháp nói gì không?

²² Thánh Kinh viết rằng Áp-ra-ham có hai con trai. Một đứa là con của người nữ nô lệ, còn đứa kia là con của người nữ tự do.

²³ Đứa con của Áp-ra-ham do người nữ nô lệ sinh ra theo lối thông thường của loài người. Nhưng đứa con do người nữ tự do được sinh ra theo lời hứa của Thượng Đế với Áp-ra-ham.

²⁴ Câu chuyện này còn mang một ý nghĩa khác: Hai người nữ ấy là hai giao ước mà Thượng Đế lập. Một giao ước được trao cho từ núi Si-nai và sinh ra con cái nô lệ. A-ga, tên người mẹ, là giao ước ấy.

²⁵ Ha-ga có thể ví như núi Si-nai ở Á-rập và tương tự như thành Giê-ru-sa-lem ngày nay. Thành ấy và luôn cả dân cư đều là nô lệ cho luật pháp.

²⁶ Nhưng Giê-ru-sa-lem trên trời thì tự do. Thành ấy là mẹ của chúng ta.

²⁷ Như Thánh Kinh viết:

“Giê-ru-sa-lem ơi, hãy vui lên.
Ngươi là đàn bà chưa hề sinh con,
hãy ca hát và reo vui lên đi.
Con cái của phụ nữ bị bỏ rơi[‡]

[†] **4:17: Những người kia** Họ là những giáo sư giả gây hoang mang cho các tín hữu ở Ga-la-ti (Gal 1:7). [‡] **4:27: bỏ rơi** Hay “có độc” Có nghĩa là người đàn bà bị chồng bỏ.

sẽ đông hơn con cái của phụ nữ có chồng.” Ê-sai 54:1

²⁸ Thưa anh chị em, anh chị em là con cái Thượng Đế do lời hứa của Ngài, giống như Y-sác đời xưa vậy.

²⁹ Đứa con sinh ra theo lối tự nhiên bắt nạt đứa con sinh ra theo quyền lực của Thánh Linh. Ngày nay cũng thế.

³⁰ Nhưng Thánh Kinh nói gì? “Hãy đuổi người đàn bà nô lệ và con của nó đi. Con người đàn bà nô lệ sẽ không được phép hưởng thụ điều gì chung với con của người đàn bà tự do đâu.” §

³¹ Vì thế, thưa anh chị em, chúng ta không phải là con của người đàn bà nô lệ mà là con của người đàn bà tự do.

5

Hãy giữ sự tự do của anh chị em

¹ Chúa Cứu Thế đã giải thoát chúng ta để chúng ta được tự do nên hãy vững mạnh. Đừng mang ách nô lệ dưới luật pháp nữa.

² Tôi, Phao-lô bảo anh em điều này: Nếu anh chị em trở lại theo luật pháp bằng cách chịu phép cắt dương bì thì Chúa Cứu Thế sẽ không ích gì cho anh em cả.

³ Ngoài ra, tôi nhắc nhở mọi người đàn ông là nếu họ chịu phép cắt dương bì thì họ phải vâng giữ toàn thể luật pháp.

⁴ Nếu anh chị em tìm cách làm vừa lòng Thượng Đế qua con đường luật pháp thì đời sống của anh chị em trong Chúa Cứu Thế

xem như chấm dứt—anh chị em mất ân phúc của Thượng Đế rồi.

⁵ Nhưng nhờ đức tin, chúng ta nóng lòng chờ đợi sự công chính mà chúng ta hi vọng qua Thánh Linh.

⁶ Trong Chúa Cứu Thế thì dù chịu cắt dương bì hay không, chẳng quan hệ gì cả. Điều quan trọng là đức tin—loại đức tin tác động qua tình yêu.

⁷ Anh chị em đã chạy đua giải. Ai cản trở anh chị em vâng theo chân lý?

⁸ Sự xúi giục ấy không phải đến từ Đấng đã gọi anh chị em đâu.

⁹ Hãy coi chừng vì “chỉ cần một chút men là đủ làm dậy* cả đồng bột.”

¹⁰ Nhưng trong Chúa, tôi tin rằng anh chị em không nghĩ khác. Những người gây rối trong anh chị em sẽ bị trừng phạt, dù cho họ là ai đi nữa.

¹¹ Thưa anh chị em, tôi chưa hề dạy rằng đàn ông phải chịu cắt dương bì. Nếu thỉnh thoảng tôi dạy về phép cắt dương bì thì tại sao tôi vẫn còn bị ngược đãi? Nếu tôi dạy phép cắt dương bì thì việc tôi giảng về thập tự giá không có gì trở ngại.

¹² Tôi mong cho những người đang quấy nhiễu anh chị em tự thiện† hết!

¹³ Thưa anh chị em, Thượng Đế đã gọi anh chị em nhận sự tự do nhưng đừng lạm dụng sự tự do ấy để thỏa mãn dục vọng tội lỗi của mình. Hãy dùng tình yêu mà phục vụ nhau.

¹⁴ Tất cả luật pháp có thể tóm tắt trong một mệnh lệnh này: “Hãy

§ 4:30: *Hãy đuổi ... tự do đâu* Sáng 21:10.

ngôn ám chỉ một việc nhỏ (chẳng hạn như một sự dạy dỗ sai lạc) có thể tạo ra tai hại lớn, hay một người có thể ảnh hưởng xấu trên cả nhóm. † 5:12: *thiện* Các bộ phận sinh dục nam giới. Phao-lô dùng từ ngữ này vì ý nghĩa tương tự như “cắt dương bì.” Ông muốn bày tỏ sự bất bình đối với các giáo sư giả. ‡ 5:14: *láng giềng* Hay “những người khác.” Lời Chúa Giê-xu dạy trong Lu 10:25-37 cho thấy “láng giềng” là bất cứ ai đang cần được giúp đỡ.

§ 5:14: *Hãy yêu ... yêu mình* Lê-vi 19:18.

* 5:9: *chỉ cần ... dậy* Đây là một câu châm

yêu người láng giềng[‡] như yêu mình.”§

¹⁵ Cho nên nếu anh chị em cứ mãi làm hại nhau hay cắn nuốt nhau thì hãy coi chừng, vì người này có thể bị người khác tiêu diệt.

Bản chất xác thịt và bản chất thiêng liêng

¹⁶ Cho nên tôi khuyên: Hãy sống theo Thánh Linh thì anh chị em sẽ không làm theo ý muốn của con người tội lỗi của mình.

¹⁷ Thế xác nghịch với Thánh Linh và Thánh Linh nghịch với thế xác. Hai bên đối nghịch nhau như thế cho nên anh chị em không làm được điều mình muốn.

¹⁸ Nhưng nếu Thánh Linh hướng dẫn thì anh chị em không ở dưới luật pháp*.

¹⁹ Những điều mà thế xác của con người tội lỗi chúng ta ham muốn rất rõ ràng: loạn luân, không tinh sạch, gian dâm,

²⁰ thờ thần tượng, phù phép, ganh ghét, gây rối, đố kỵ, giận dữ, ích kỷ, gieo xung khắc với nhau, gây chia rẽ,

²¹ ganh tị, say sưa, nhậu nhẹt chè chén cùng những việc tương tự. Tôi cảnh cáo anh chị em cũng như tôi đã từng cảnh cáo: Những người làm những việc như thế không thể nào hưởng được Nước Trời đâu.

²² Nhưng Thánh Linh sinh ra những bông trái như yêu thương, vui mừng, bình an, kiên nhẫn, ôn hòa, đức độ, trung tín,

²³ khiêm nhường, tiết độ. Không có luật nào cấm đoán những điều ấy.

²⁴ Những ai thuộc về Chúa Cứu Thế đã đóng đinh con người tội lỗi của mình cùng với tình cảm ích kỷ và những điều ác trong lòng vào thập tự giá rồi.

²⁵ Vì đã nhận được nếp sống mới từ Thánh Linh nên chúng ta hãy bước theo Thánh Linh.

²⁶ Chúng ta không nên tự phụ, châm chọc nhau hoặc hiềm khích nhau.

6

Hãy giúp đỡ lẫn nhau

¹ Thưa anh chị em, nếu người nào trong anh chị em bắt gặp ai làm điều gì sai, thì anh chị em là người thiêng liêng, hãy đến gặp người ấy và ôn hòa giúp họ trở về. Nhưng phải cẩn thận, nếu không thì anh chị em cũng sẽ bị cám dỗ.

² Đỡ lấy gánh nặng cho nhau là tuân theo luật pháp của Chúa Cứu Thế.

³ Nếu người nào chẳng ra gì mà tự thấy mình quan trọng thì chỉ tự gặt thôi.

⁴ Mỗi người phải tự cân nhắc hành vi của chính mình, đừng so với người khác. Như thế mỗi người sẽ hãnh diện về điều mình làm.

⁵ Ai nấy phải gánh riêng phần mình.

⁶ Người nào được dạy về lời Thượng Đế nên san sẻ mọi vật tốt với người dạy mình.

Đời sống giống như trồng trọt

⁷ Đừng bị lừa: Thượng Đế không thể bị xem thường. Ai gieo gì thì gặt nấy.

⁸ Ai gieo những điều thỏa mãn con người tội lỗi của mình thì sẽ gặt lấy sự tổn hại. Nhưng nếu gieo những điều đẹp lòng Thánh Linh thì sẽ nhận sự sống đời đời từ Thánh Linh.

⁹ Chúng ta không nên mệt mỏi trong việc làm điều thiện. Đến kỳ, chúng ta sẽ gặt hái sự sống đời đời, nếu chúng ta không bỏ cuộc.

* **5:18: luật pháp** Đây là hệ thống pháp luật, như luật lệ của Mô-se.

¹⁰ Khi có dịp giúp đỡ ai thì hãy làm. Nhưng chúng ta phải đặc biệt chăm sóc những người thuộc gia đình các tín hữu.

¹⁸ Nguyên xin ân phúc của Chúa Cứu Thế Giê-xu ở với tâm linh anh chị em. A-men.

Kết thư

¹¹ Hãy nhìn những dòng chữ lớn mà tôi viết phần kết thư cho anh em.

¹² Có người buộc anh em phải chịu phép cắt dương bì để khỏi bị quấy rầy và để cho người Do-thái chấp nhận. Họ sợ rằng sẽ gặp khó khăn nếu họ chỉ tuân theo thập tự giá* của Chúa Cứu Thế.

¹³ Chính những người chịu phép cắt dương bì cũng không tuân theo luật pháp nhưng họ chỉ muốn anh em chịu phép ấy để họ có lý do khoe khoang về bề ngoài của anh chị em.

¹⁴ Tôi không bao giờ khoe khoang điều gì ngoại trừ khoe về thập tự giá của Chúa Cứu Thế† chúng ta mà thôi. Qua thập tự giá ấy, thế gian đối với tôi xem như đã chết‡ rồi và tôi cũng xem như đã chết đối với thế gian.

¹⁵ Chịu phép cắt dương bì hay không chịu phép cắt dương bì chẳng quan trọng gì hết. Điều quan trọng là có được nếp sống mới mà Thượng Đế đã tạo dựng.

¹⁶ Nguyên xin bình an và nhân ái ban cho những người theo qui tắc này—tức là cho tất cả mọi con dân của Thượng Đế§.

¹⁷ Sau hết, xin đừng ai gây khó khăn cho tôi nữa. Vì trong người tôi có vết sẹo* chứng tỏ tôi thuộc về Chúa Cứu Thế Giê-xu.

* **6:12: thập tự giá** Xem chú thích của câu 14. † **6:14: thập tự giá của Chúa Cứu Thế** Phao-lô dùng thập tự giá làm hình ảnh về Tin Mừng, nói về sự chết và sống lại của Chúa Cứu Thế để đến tội cho chúng ta. Thập tự giá hay là sự chết của Chúa Cứu Thế là phương cách Thượng Đế dùng để cứu chúng ta. ‡ **6:14: chết** Nguyên văn, “đóng đinh.” § **6:16: mọi con dân của Thượng Đế** Nguyên văn, “mọi con dân Ít-ra-en của Thượng Đế.” * **6:17: vết sẹo** Nhiều lần Phao-lô bị những người chống đối đánh đập vì ông rao giảng về Chúa Cứu Thế. Những vết sẹo trên người ông là dấu tích của những lần đánh đập ấy.

Thư gửi cho người Ê-phê-sô

¹ Phao-lô, sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu theo ý muốn Thượng Đế,

Kính gửi dân thánh của Chúa ở Ê-phê-sô*, tức các tín hữu trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.

² Nguyên xin anh chị em nhận được ân phúc và bình an từ Thượng Đế, Cha chúng ta và từ Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Các phúc thiêng liêng trong Chúa Cứu Thế

³ Chúc tụng Thượng Đế là Cha của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta, Đấng đã ban cho chúng ta mọi phúc lành thiêng liêng từ trời.

⁴ Qua Chúa Cứu Thế, Ngài đã chọn lựa chúng ta trước khi sáng thế để chúng ta thánh thiện và toàn vẹn trước mặt Ngài.

⁵ Do tình yêu Ngài, Thượng Đế đã quyết định cho chúng ta trở nên con cái Ngài qua Chúa Cứu Thế Giê-xu. Đó là ý muốn Ngài và là điều đẹp lòng Ngài,

⁶ đồng thời cũng là điều đem lại sự tôn ngợi cho Chúa, vì ân phúc kỳ diệu của Ngài. Thượng Đế đã ban cho chúng ta ân phúc ấy một cách rộng rãi trong Chúa Cứu Thế, Đấng mà Ngài yêu thương.

⁷ Cũng trong Chúa Cứu Thế, chúng ta được giải thoát do huyết của sự chết Ngài để chúng ta được tha tội, vì ân phúc Thượng Đế thật giàu có vô cùng,

⁸ là ân phúc mà Ngài đã cho chúng ta thật rộng rãi. Qua sự khôn ngoan và hiểu biết vô hạn, Thượng Đế

⁹ đã phơi bày mục đích kín giấu của Ngài cho chúng ta. Đó là ý

muốn và dự định mà Ngài sẽ thực hiện qua Chúa Cứu Thế.

¹⁰ Mục đích của Ngài là làm xong chương trình theo đúng thời điểm, để kết hợp mọi vật trên trời và dưới đất trong Chúa Cứu Thế là Đấng đứng đầu mọi vật.

¹¹ Trong Chúa Cứu Thế, chúng ta đã được chọn lựa vì từ nguyên thủy Thượng Đế đã trừ liệu như thế theo mục đích của Ngài. Ngài là Đấng khiến cho mọi việc phù hợp với ý muốn và quyết định của Ngài.

¹² Chúng ta là công dân đầu tiên nuôi hi vọng trong Chúa Cứu Thế và là những người được chọn lựa để ca ngợi sự vinh hiển của Thượng Đế.

¹³ Cho nên anh chị em cũng vậy. Khi anh chị em nghe lời dạy dỗ chân thật, tức Tin Mừng về sự cứu rỗi, anh chị em đã tin nhận Chúa Cứu Thế. Trong Ngài, Thượng Đế đã đóng ấn chủ quyền đặc biệt trên anh chị em bằng cách ban Thánh Linh mà Ngài đã hứa.

¹⁴ Thánh Linh là vật bảo chứng rằng chúng ta sẽ nhận điều Thượng Đế đã hứa cho dân Ngài, vì nhờ đó những người thuộc về Ngài được hoàn toàn tự do và mang sự ca ngợi về cho vinh hiển Ngài.

Lời cầu nguyện của Phao-lô

¹⁵ Cho nên, sau khi nghe về đức tin anh chị em trong Chúa Cứu Thế Giê-xu và tình yêu anh chị em dành cho các con dân Chúa,

¹⁶ tôi luôn luôn tạ ơn Thượng Đế vì anh chị em. Tôi thường nhớ đến anh chị em mỗi khi cầu nguyện.

¹⁷ Tôi nài xin Thượng Đế của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta, Cha vinh hiển, ban sự khôn ngoan

* 1:1: ở Ê-phê-sô Một vài bản Hi-lạp không có cụm từ "ở Ê-phê-sô."

và khám thị để anh chị em hiểu thêm về Ngài.

¹⁸ Tôi cũng cầu xin Thượng Đế mở trí anh chị em để hiểu biết thêm về hi vọng mà Ngài đã kêu gọi chúng ta, đồng thời biết sự giàu có và vinh hiển của ân lành mà Thượng Đế đã hứa cho dân Ngài.

¹⁹ Anh chị em sẽ biết quyền năng lớn lao vô hạn mà Thượng Đế dành cho chúng ta, là những người tin. Đó cũng là quyền năng

²⁰ mà Thượng Đế dùng để khiến Chúa Cứu Thế sống lại từ kẻ chết và đặt Ngài ngồi bên phải mình trên thiên quốc.

²¹ Thượng Đế đã đặt Chúa Cứu Thế lên trên các bậc cầm quyền, các thế lực, các vua chúa, không những trong đời này mà cả trong đời tương lai nữa.

²² Thượng Đế đã đặt vạn vật dưới quyền Ngài và chỉ định Ngài làm đầu hội thánh,

²³ hội thánh là thân thể Ngài. Hội thánh được đầy đầy Chúa Cứu Thế và Chúa Cứu Thế làm cho mọi vật được hoàn tất về mọi phương diện.

2

Chúng ta hiện nhận được sự sống

¹ Trước kia anh chị em chết về phần tâm linh vì tội lỗi và vì những điều anh chị em làm nghịch với Thượng Đế.

² Thật vậy, trong quá khứ anh chị em sống như người thế gian, đi theo Sa-tăng là kẻ cai quản những quyền lực gian ác đang thống trị trên không trung. Thần linh đó hiện đang hành động trong lòng của những người không vâng phục Thượng Đế.

³ Trước kia tất cả chúng ta đều sống y như họ, tìm cách thỏa mãn con người tội lỗi của mình và hành động theo ý muốn của xác thịt và tâm trí. Sống theo lối đó, đáng lẽ chúng ta phải gánh lấy cơn thịnh nộ của Thượng Đế, vì chúng ta chẳng khác nào người thế gian.

⁴ Nhưng lòng nhân ái của Thượng Đế thật lớn lao và Ngài quá yêu thương chúng ta.

⁵ Dù trước kia chúng ta chết về mặt tâm linh do những hành động phản nghịch Thượng Đế, nhưng Ngài đã ban cho chúng ta sự sống mới cùng với Chúa Cứu Thế. Anh chị em đã được cứu do ân phúc của Thượng Đế.

⁶ Ngài đã khiến chúng ta sống lại cùng với Chúa Cứu Thế, đồng thời cho chúng ta cùng ở trong nước thiên đàng với Ngài. Ân phúc ấy dành cho những người ở trong Chúa Cứu Thế Giê-xu,

⁷ để tương lai Thượng Đế sẽ bày tỏ sự giàu có vô hạn của ân phúc Ngài, do lòng nhân từ Ngài trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.

⁸ Tôi muốn nói rằng anh chị em đã được cứu bởi ân phúc do lòng tin. Anh chị em không thể tự cứu mình được.Ơn ấy là món quà tặng của Thượng Đế,

⁹ không phải do công lao của anh chị em; cho nên chẳng ai có thể khoe khoang được.

¹⁰ Thượng Đế đã tạo nên chúng ta được như ngày nay trong Chúa Cứu Thế Giê-xu để chúng ta làm việc phúc đức, điều mà Ngài đã định trước cho đời sống chúng ta.

Hiệp nhất trong Chúa Cứu Thế

¹¹ Anh chị em không phải được sinh ra theo dòng giống Do-thái. Anh chị em thuộc về loại người

* 2:11: "kẻ không chịu phép cắt dương bì" Tức những người không có dấu tích về phép cắt dương bì giống như người Do-thái.

mà dân Do-thái gọi là “kẻ không chịu phép cắt dương bì.”* Những người gọi anh em là “kẻ không chịu phép cắt dương bì” tự gọi mình là “kẻ chịu phép cắt dương bì.” Phép cắt dương bì là điều họ làm cho thân thể họ.

¹² Nên nhớ rằng trước kia anh chị em sống không có Chúa Cứu Thế. Anh chị em không phải là công dân Ít-ra-en và cũng chẳng có phần gì trong giao ước† về lời hứa mà Thượng Đế đã lập với dân Ngài. Anh chị em không có hi vọng gì vì chẳng biết Thượng Đế.

¹³ Nhưng trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, anh chị em ngày trước cách xa Thượng Đế nay được đến gần Ngài, qua sự chết Chúa Cứu Thế.

¹⁴ Chính Chúa Cứu Thế đã tạo sự hòa bình giữa người Do-thái và người không phải Do-thái, khiến họ trở thành một dân. Trước kia có bức tường phân cách hai nhóm dân, nhưng Chúa Cứu Thế Giê-xu đã dùng chính thân Ngài phá đổ bức tường ganh ghét ấy.

¹⁵ Luật pháp Do-thái có nhiều mệnh lệnh và qui tắc, nhưng Chúa Cứu Thế đã chấm dứt luật đó. Mục đích của Ngài là làm sao cho hai nhóm trở thành một dân mới trong Ngài để tạo nên sự hòa bình.

¹⁶ Mục đích của Ngài cũng để chấm dứt sự hận thù giữa hai nhóm dân, biến họ trở thành một thân và giảng hoà họ lại với Thượng Đế. Ngài đã hoàn thành những mục tiêu ấy qua sự chết của Ngài trên thập tự giá.

¹⁷ Chúa Cứu Thế đến rao giảng sự hòa bình cho anh chị em, là

những người trước kia cách xa Thượng Đế, và cũng giảng cho những người ở gần Ngài.

¹⁸ Thật thế, qua Chúa Cứu Thế mà cả hai nhóm chúng ta có quyền đến với Cha nhờ một Thánh Linh.

¹⁹ Cho nên hiện nay dù anh chị em không phải là người Do-thái nhưng anh chị em không còn là người ngoại quốc hay xa lạ nữa mà là công dân cùng với dân thánh của Thượng Đế. Anh chị em thuộc về gia đình của Thượng Đế.

²⁰ Anh chị em giống như một tòa nhà được xây trên nền của các sứ đồ và các nhà tiên tri. Chúa Cứu Thế Giê-xu là đá góc nhà,‡

²¹ vì tất cả tòa nhà đều được kết liên trong Chúa Cứu Thế. Ngài khiến cho tòa nhà ấy lớn lên và trở thành đền thờ§ trong Chúa.

²² Cũng trong Chúa Cứu Thế, anh chị em cùng với những người Do-thái tạo thành một nơi có Thượng Đế ngự qua Thánh Linh.

3

Công tác rao Tin Mừng của Phao-lô

¹ Cho nên, tôi, Phao-lô, làm tù nhân cho Chúa Cứu Thế Giê-xu, vì anh chị em là những người không phải Do-thái.

² Hẳn anh chị em đã biết rằng Thượng Đế giao cho tôi công tác này do ân phúc của Ngài để giúp đỡ anh chị em.

³ Ngài đã bày tỏ chương trình kín giấu của Ngài cho tôi. Trước đây tôi đã đề cập ít nhiều về vấn đề này rồi.

⁴ Nếu đọc thư trước chắc anh chị em thấy rằng tôi hiểu được

† 2:12: *giao ước* Giao ước hay thỏa hiệp Thượng Đế ban cho dân của Ngài vào các thời kỳ khác nhau trong thời Cựu-Uớc. Xin xem chú thích “giao ước” trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ.

‡ 2:20: *đá góc nhà* Tầng đá đầu tiên và quan trọng nhất của tòa nhà. § 2:21: *đền thờ* Nhà của Thượng Đế—nơi dân Ngài thờ phụng Ngài. Đây có nghĩa những tín hữu là đền thờ thiêng liêng nơi Thượng Đế ngự.

chương trình kín giấu của Chúa Cứu Thế.

⁵ Những người sống trong các thời đại trước không được Ngài cho biết chương trình kín giấu ấy; nhưng nay qua Thánh Linh, Thượng Đế đã bày tỏ điều kín giấu này cho các thánh đồ và các nhà tiên tri của Ngài.

⁶ Chương trình kín giấu ấy như sau: Qua Tin Mừng, những người ngoại quốc cũng được hưởng phần thừa kế chung với người Do-thái. Họ thuộc cùng một thân và cùng san sẻ lời hứa mà Thượng Đế đã lập trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.

⁷ Do ân phúc đặc biệt mà Thượng Đế ban cho tôi qua quyền năng Ngài, tôi được làm đầy tớ rao truyền Tin Mừng.

⁸ Tôi là người thấp kém nhất trong vòng dân Chúa, nhưng Thượng Đế đã ban cho tôi đặc ân này, là được rao Tin Mừng về sự giàu có vô hạn của Chúa Cứu Thế cho những người ngoại quốc.

⁹ Ngài cũng giao cho tôi công tác rao giảng cho mọi người biết về chương trình mâu nhiệm của Ngài, đã được giấu kín từ thuở sáng thế. Ngài là Đấng tạo dựng mọi loài.

¹⁰ Mục đích của Ngài là qua hội thánh, các bậc cầm quyền và các thế lực trên trời sẽ hiểu được sự khôn ngoan của Thượng Đế, một sự khôn ngoan đa dạng.

¹¹ Điều ấy cũng phù hợp với mục đích của Ngài từ buổi sáng thế, Ngài đã thực hành chương trình của Ngài qua Chúa Giê-xu, Đấng Cứu Thế của chúng ta.

¹² Trong Chúa Cứu Thế, nhờ đức tin nơi Ngài, chúng ta có thể tự do đến gần Thượng Đế mà không sợ hãi gì.

¹³ Cho nên tôi khuyên anh chị em đừng nản lòng khi thấy những

khổ sở mà tôi đang chịu vì anh chị em. Những khốn khổ của tôi là để mang vinh quang cho anh chị em.

Tình yêu của Chúa Cứu Thế

¹⁴ Cho nên tôi cúi đầu khấn nguyện trước mặt Cha

¹⁵ vì do Ngài mà mọi gia tộc trên trời và dưới đất đều được đặt tên.

¹⁶ Tôi cầu xin Cha đầy vinh hiển giúp anh chị em được mạnh dạn bề trong, qua Thánh Linh của Ngài.

¹⁷ Tôi nguyện rằng Chúa Cứu Thế sẽ sống trong lòng anh chị em qua đức tin, và rằng đời sống anh chị em sẽ vững mạnh trong tình yêu, đồng thời được xây dựng trên tình yêu.

¹⁸ Tôi cũng cầu xin cho anh chị em và mọi dân thánh của Thượng Đế có được quyền năng am hiểu sự lớn lao về tình yêu Chúa Cứu Thế; cả chiều rộng, chiều dài, chiều cao và chiều sâu của tình yêu đó.

¹⁹ Tình yêu của Chúa Cứu Thế vượt quá trí hiểu của loài người. Tôi cầu xin cho anh chị em hiểu thấu được tình yêu đó. Lúc ấy anh chị em sẽ đầy đầy Thượng Đế.

²⁰ Quyền năng của Thượng Đế hoạt động trong chúng ta, nên Ngài có thể làm hơn những điều chúng ta cầu xin hoặc suy tưởng.

²¹ Nguyên vinh hiển của hội thánh và của Chúa Cứu Thế thuộc về Ngài đời đời. A-men.

4

Sự hợp nhất của thân thể

¹ Tôi ngồi tù là vì Chúa. Thượng Đế đã chọn anh chị em làm dân Ngài, nên tôi khuyên anh chị em hãy ăn ở xứng đáng với đời sống mới mà Thượng Đế đã gọi anh chị em.

² Bao giờ cũng phải khiêm nhường, hòa nhã, kiên nhẫn và

chấp nhận lẫn nhau trong tình yêu.

³ Anh chị em đã được buộc chặt với nhau do Thánh Linh, Đấng kết hợp chúng ta trong hòa bình, nên hãy cố gắng sống như thế.

⁴ Chỉ có một thân, một Thánh Linh, một Thượng Đế, là Đấng đã gọi anh chị em để nhận một hi vọng.

⁵ Chỉ có một Chúa, một đức tin, một lễ báp-têm.

⁶ Chỉ có một Thượng Đế, là Cha của mọi loài. Ngài quản trị mọi loài, hiện diện khắp nơi và ở trong mọi loài.

⁷ Chúa Cứu Thế đã ban cho mỗi người chúng ta một ân phúc đặc biệt theo quyết định của Ngài.

⁸ Vì thế mà Thánh Kinh đã viết,

“Khi Ngài lên chốn cao,
đất theo một đoàn tù nhân,
và ban ân phúc cho loài
người.” *Thi thiên 68:18*

⁹ Thánh Kinh nói, “Ngài lên”; điều đó có nghĩa gì? Có nghĩa là trước hết Ngài đã phải xuống nơi đất thấp này.

¹⁰ Cho nên, Chúa Giê-xu đã xuống, và Ngài cũng là Đấng vượt trên các tầng trời để có thể đẩy dẫy trong mọi loài.

¹¹ Chúa Cứu Thế cũng đã ban ân phúc cho con người: Ngài lập người này làm sứ đồ, người kia làm nhà tiên tri, người khác rao giảng Tin Mừng, người khác nữa lo chăm sóc và dạy dỗ dân Chúa*.

¹² Chúa Cứu Thế đã ban các ân phúc ấy để trang bị dân thánh của Thượng Đế trong công tác làm vững mạnh thân thể Ngài.

¹³ Công tác đó phải tiếp tục cho tới khi tất cả chúng ta đều hiệp nhất trong đức tin và trong

sự hiểu biết về Con Thượng Đế. Chúng ta phải trở nên người trưởng thành, càng ngày càng lớn lên cho đến khi chúng ta trở nên giống như Chúa Cứu Thế và đạt đến mức toàn thiện như Ngài.

¹⁴ Lúc đó chúng ta sẽ không còn là trẻ con nữa. Chúng ta sẽ không còn bị xô đẩy như thuyền gặp sóng. Chúng ta sẽ không còn bị lung lạc bởi các giáo lý mới mà có kẻ muốn phỉnh dỗ chúng ta. Họ lập mưu và tìm thủ đoạn dẫn dụ người ta vào đường lầm lạc.

¹⁵ Trái lại, chúng ta nói ra chân lý bằng tình yêu và trở nên giống như Chúa Cứu Thế về mọi mặt, Ngài là đầu của thân thể.

¹⁶ Cả thân đều lệ thuộc vào Chúa Cứu Thế, mọi phần trong thân đều được kết hợp với nhau nhờ Ngài. Mỗi phần làm nhiệm vụ riêng để cho toàn thân được lớn mạnh trong tình yêu.

Nếp sống phải theo

¹⁷ Nhân danh Chúa, tôi khuyên anh chị em không nên sống theo kiểu người vô tín nữa. Tư tưởng họ thật vô dụng.

¹⁸ Họ không muốn hiểu biết và cũng chẳng muốn nghe, nên họ không thể nào nhận được sự sống mà Thượng Đế ban cho.

¹⁹ Họ mất tất cả liêm sỉ và dùng đời mình đeo đuổi những việc vô luân. Họ thích làm điều ác.

²⁰ Nhưng anh chị em đã học về Chúa Cứu Thế thì đừng theo nếp sống ấy.

²¹ Anh chị em đã nghe biết về Ngài và được dạy dỗ trong Ngài nên anh chị em đã học sự thật trong Chúa Giê-xu.

²² Anh chị em được dạy rằng phải từ bỏ con người cũ, tức từ bỏ nếp sống độc ác trước kia. Con

* **4:11: chăm sóc ... dân Chúa** Nguyên văn, “làm người chăn bầy và thầy giáo.”

người cũ đó đã hư hỏng rồi, vì đã bị lừa phỉnh bởi những ham muốn xấu xa.

²³ Nhưng anh chị em đã được dạy là phải có tấm lòng mới và một tinh thần mới,

²⁴ trở thành người mới, được tạo nên giống như Thượng Đế; tức trở thành thật tốt và thánh thiện.

²⁵ Anh chị em hãy bỏ tính nói dối. Mỗi người hãy nói thật với nhau† vì chúng ta đều là chi thể của cùng một thân.

²⁶ “Khi đang nóng giận chớ nên phạm tội”‡, và hãy nguôi giận trước khi mặt trời lặn.

²⁷ Đừng tạo cho ma quỷ cơ hội đánh bại anh chị em.

²⁸ Ai hay trộm cắp hãy thôi trộm cắp mà bắt đầu làm việc. Phải kiếm việc làm lương thiện để có thể giúp đỡ những người nghèo khó hơn mình.

²⁹ Khi nói, hãy tránh những lời lẽ làm tổn thương nhưng hãy dùng những lời khuyến khích và làm ích người khác. Như thế lời nói của anh chị em sẽ ích lợi cho người nghe.

³⁰ Đừng làm buồn Thánh Linh. Thánh Linh của Thượng Đế là bằng chứng rằng anh chị em thuộc về Ngài. Thượng Đế ban Thánh Linh cho anh chị em để cho thấy rằng đến ngày cuối cùng Ngài sẽ giải thoát anh chị em.

³¹ Hãy dẹp bỏ những sự cay đắng và giận dữ. Đừng thốt ra những lời hung hăng làm tổn thương người khác. Đừng làm điều gì gian ác.

³² Hãy đối với nhau trong nhân từ và yêu thương, tha thứ nhau như Thượng Đế đã tha thứ anh chị em trong Chúa Cứu Thế.

5

Hãy sống theo ánh sáng

¹ Anh chị em là con cái yêu dấu của Thượng Đế, vậy hãy trở nên giống như Ngài.

² Hãy sống một cuộc đời yêu thương như Chúa Cứu Thế đã yêu chúng ta và hi sinh mạng sống Ngài cho chúng ta, để làm một sinh tế có hương thơm dâng lên cho Thượng Đế.

³ Trong vòng anh chị em không nên phạm tội nhục dục, không được có hình thức gian ác hay tham lam nào. Những điều ấy không xứng hợp với thánh dân của Thượng Đế.

⁴ Ngoài ra anh chị em đừng nên nói tục, đừng phát ngôn bừa bãi và cũng đừng nói chuyện đùa dơ bẩn. Những điều ấy cũng không xứng hợp cho anh chị em. Trái lại hãy cảm tạ Thượng Đế.

⁵ Anh chị em nên biết rõ điều này: Không một người nào phạm tội nhục dục, làm ác hay tham lam mà được dự phần trong nước Chúa Cứu Thế và Nước Trời đâu. Ai tham lam tức là đang hầu việc thần giả.

⁶ Đừng để ai lấy lời giả dối phỉnh dỗ anh chị em, vì đó là những điều đưa đến cơn thịnh nộ của Thượng Đế cho những người chống nghịch Ngài.

⁷ Vì thế, anh chị em chớ nên giao du với họ.

⁸ Trước kia anh chị em đầy dẫy sự tối tăm, nhưng nay được đầy dẫy ánh sáng của Chúa Cứu Thế, nên hãy sống như con cái của ánh sáng.

⁹ Vì ánh sáng mang lại đủ thứ điều lành, cuộc sống tốt đẹp và chân thật.

¹⁰ Hãy tìm biết những điều làm đẹp lòng Chúa.

† 4:25: *nói thật với nhau* Xa 8:16. ‡ 4:26: *Khi đang ... phạm tội* Thi 4:4 (Bản Cựu Ước tiếng Hi-lạp).

11 Đừng tham dự vào những việc làm lén lút là những việc không ra gì, nhưng hãy phơi bày sự thật xấu xa của những hành động ấy.

12 Vì chỉ nói đến những điều họ làm lén lút cũng đủ xấu hổ rồi.

13 Còn ánh sáng khiến chúng ta dễ dàng nhìn thấy mọi vật,

14 và những gì nhìn thấy được là nhờ ánh sáng. Vì thế mà có lời viết,

“Này kẻ ngủ, hãy thức dậy!
Hãy vùng dậy từ cõi chết,
thì Chúa Cứu Thế sẽ chiếu sáng người.”

15 Cho nên, hãy cẩn thận về nếp sống của anh chị em. Đừng sống theo kiểu những người kém khôn ngoan nhưng hãy sống như người khôn ngoan.

16 Hãy dùng mọi dịp tiện để làm điều lành vì bây giờ là thời kỳ gian ác

17 Cho nên đừng sống như người đại dột, nhưng hãy tìm biết ý muốn Chúa.

18 Đừng say rượu vì rượu làm hư hỏng anh chị em, nhưng hãy đầy dẫy Thánh Linh.

19 Hãy xướng họa với nhau qua thi thiên, thánh ca, bài hát thiêng liêng, âm nhạc trong lòng mà dâng lên cho Chúa.

20 Hãy luôn luôn cảm tạ Thượng Đế, Cha chúng ta về mọi điều, nhân danh Đấng Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.

Nghĩa vụ vợ chồng

21 Hãy thuận phục lẫn nhau vì anh chị em kính sợ Chúa Cứu Thế.

22 Người làm vợ, hãy thuận phục chồng như vâng phục Chúa

23 vì chồng là đầu vợ như Chúa Cứu Thế là đầu hội thánh. Ngài là

Chúa Cứu Thế của thân, tức hội thánh.

24 Như hội thánh vâng phục Chúa Cứu Thế ra sao thì vợ cũng phải vâng phục chồng mình trong mọi sự.

25 Người làm chồng, hãy yêu vợ mình như Chúa Cứu Thế yêu hội thánh và hi sinh mạng sống mình

26 khiến hội thuộc về Thượng Đế. Ngài dùng lời phán làm cho hội được tinh sạch, sau khi đã rửa bằng nước.

27 Ngài đã chịu chết để có thể nhận hội thánh làm nàng dâu của mình với đầy đủ mọi vẻ đẹp. Ngài đã hi sinh chính mình để sửa soạn hội thánh được hoàn toàn tinh sạch, không dấu bợn, chẳng tí vết, không khuyết điểm hầu cho hội được thánh hóa và không chỗ chê trách được.

28 Cũng vậy, chồng phải yêu vợ như chính thân mình. Người nào yêu vợ tức là yêu thân mình.

29 Không ai ghét thân mình nhưng nuôi nấng và chăm sóc nó cẩn thận. Đó chính là điều Chúa Cứu Thế làm cho hội thánh,

30 vì chúng ta là chi thể của thân Ngài.

31 Thánh Kinh viết, “Cho nên người đàn ông sẽ rời cha mẹ mà kết hiệp với vợ mình, hai người sẽ trở thành một thân.”*

32 Điều mầu nhiệm này rất quan trọng, nhưng tôi nói về hội thánh và Chúa Cứu Thế.

33 Mọi người trong anh em hãy yêu vợ như chính thân mình; còn vợ phải kính chồng.

6

Nghĩa vụ con cái và cha mẹ

1 Con cái, hãy vâng lời cha mẹ như Chúa muốn, vì đó là điều phải.

* 5:31: Cho nên ... một thân Sáng 2:24.
20:12; Phục 5:16.

* 6:2: Hãy tôn kính ... cha mẹ người Xuất

² Mệnh lệnh có nói, “Hãy tôn kính cha mẹ người.”* Đó là mệnh lệnh đầu tiên có một lời hứa kèm theo:

³ “thì mọi việc người làm đều suông sẻ và người sẽ được sống lâu trên đất.”†

⁴ Bậc làm cha, đừng chọc tức con cái mình nhưng hãy nuôi dạy chúng nó theo sự rèn luyện và giáo huấn của Chúa.

Nghĩa vụ của nô lệ và chủ nhân

⁵ Kẻ tôi mọi, hãy vâng phục chủ mình trên đất, tỏ lòng kính sợ trong chân thật như vâng phục Chúa Cứu Thế.

⁶ Không những vâng phục khi chủ có mặt để làm vừa lòng người ấy, nhưng với tấm lòng chân thành, anh chị em phải làm theo điều Thượng Đế muốn, như nô lệ của Chúa Cứu Thế.

⁷ Hãy sốt sắng phục vụ, như phục vụ Chúa chứ không phải phục vụ loài người.

⁸ Nên nhớ rằng Chúa là Đấng ban thưởng tương xứng cho mọi người làm điều thiện, dù là nô lệ hay tự do.

⁹ Cũng vậy, kẻ làm chủ, phải đối xử tử tế với những người nô lệ của mình. Đừng đe dọa họ. Nên nhớ rằng cả họ lẫn anh chị em đều có chung một Chủ trên trời. Ngài đối xử với mọi người như nhau.

Hãy mặc mọi áo giáp của Thượng Đế

¹⁰ Sau hết, anh chị em hãy mạnh mẽ trong quyền năng Chúa.

¹¹ Hãy trang bị mọi vũ khí của Thượng Đế để chống lại những âm mưu của ma quỷ.

¹² Vì cuộc chiến của chúng ta không phải là chống với loài người trên đất mà là chiến đấu chống mọi kẻ cầm quyền và các thế lực của thế gian tối tăm này,

cùng với quyền lực tâm linh gian ác trên các tầng trời.

¹³ Vì thế mà anh chị em phải mang đầy đủ khí giới và áo giáp của Thượng Đế, để trong thời của bọn gian ác anh chị em có thể đứng vững vàng. Và sau khi chiến đấu xong anh chị em vẫn đứng vững.

¹⁴ Cho nên hãy đứng thật vững, thất lưng bằng chân lý và bảo vệ ngực bằng nếp sống tốt đẹp.

¹⁵ Hãy mang giày bằng Tin Mừng bình an để giúp anh chị em đứng vững vàng.

¹⁶ Ngoài ra hãy lấy thuẫn đức tin để ngăn chặn mọi tên lửa của Kẻ Ác.

¹⁷ Hãy đội mũ sắt bằng sự cứu rỗi và cầm gươm của Thánh Linh, tức là lời của Thượng Đế.

¹⁸ Hãy thường xuyên dâng đủ thứ lời cầu nguyện trong Thánh Linh, nài xin những điều anh chị em cần. Hãy luôn luôn sẵn sàng, đừng bỏ cuộc, và cầu nguyện cho các con dân thánh của Chúa.

¹⁹ Cũng hãy cầu nguyện cho tôi để khi tôi giảng dạy, Thượng Đế sẽ cho tôi lời lẽ dạn dĩ khi trình bày những điều kín giấu của Tin Mừng.

²⁰ Tôi được sai rao truyền Tin Mừng này và dù hiện nay đang ở trong ngục tù, tôi vẫn rao giảng. Anh chị em hãy cầu nguyện để khi tôi rao giảng Tin Mừng thì tôi đầy lòng dạn dĩ theo nhiệm vụ của tôi.

Lời chào cuối thư

²¹ Tôi phái Ty-chi-cơ, anh em yêu dấu và là đầy tớ trung thành trong công việc Chúa, đến cùng anh chị em. Anh sẽ thuật cho anh chị em biết về tôi và tình hình của tôi.

† 6:3: *thì mọi việc ... trên đất* Xuất 20:12; Phục 5:16.

²² Tôi phái anh đến là để anh chị em biết về tôi, và cũng để anh ấy có thể khích lệ anh chị em.

²³ Nguyên xin sự bình an và tình yêu cùng với đức tin từ Thượng Đế, Cha chúng ta và Chúa Giê-xu, Đấng Cứu Thế chúng ta ở cùng anh chị em.

²⁴ Nguyên xin ân phúc ở cùng anh chị em, là những người yêu mến Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta với một tình yêu bất diệt.

Thư gửi cho người Phi-líp

¹ Phao-lô và Ti-mô-thê, tôi tớ của Chúa Cứu Thế Giê-xu,

Kính gửi các dân thánh của Thượng Đế thuộc về Chúa Cứu Thế Giê-xu tại thành Phi-líp cùng với các trưởng lão* và các phụ tá.

² Nguyên xin ân phúc và bình an của Thượng Đế, Cha chúng ta và của Chúa Cứu Thế Giê-xu ở cùng anh chị em.

Lời cầu nguyện của Phao-lô

³ Mỗi khi nhớ đến anh chị em tôi đều cảm tạ Thượng Đế tôi,

⁴ tôi luôn luôn vui mừng cầu nguyện cho tất cả anh chị em.

⁵ Tôi cảm tạ Ngài vì sự giúp đỡ của anh chị em trong công tác rao giảng Tin Mừng từ đầu cho đến bây giờ.

⁶ Tôi tin rằng Thượng Đế đã khởi sự làm việc lành trong vòng anh chị em sẽ tiếp tục việc ấy cho đến ngày Chúa Cứu Thế Giê-xu trở lại.

⁷ Tôi nghĩ rất đúng như thế về anh chị em vì lòng tôi lúc nào cũng nhớ đến anh chị em. Tất cả anh chị em đều đang dự phần ân phúc của Thượng Đế không những trong khi tôi đang ngồi tù mà cả khi tôi bênh vực và xác nhận chân lý của Tin Mừng nữa.

⁸ Thượng Đế làm chứng rằng tôi ao ước gặp anh chị em trong tình yêu của Chúa Cứu Thế Giê-xu.

⁹ Tôi cầu nguyện cho tình yêu của anh chị em càng ngày càng gia tăng trong sự hiểu biết sâu đậm

¹⁰ để anh chị em có thể phân biệt được điều tốt đẹp nhất, và

trở nên tinh sạch, toàn thiện vào ngày Chúa Cứu Thế trở lại;

¹¹ và nhờ sự giúp đỡ của Chúa Cứu Thế anh chị em sẽ làm nhiều điều phước đức để đem tiếng khen và vinh hiển về cho Thượng Đế.

Những khó khăn mà Phao-lô gặp đã giúp đỡ

công tác rao truyền Tin Mừng

¹² Tôi muốn anh chị em biết những điều xảy đến cho tôi đã giúp đỡ cho công tác rao truyền Tin Mừng

¹³ vì tất cả các lính gác cung điện và mọi người khác đều biết rằng tôi bị tù là vì tôi theo Chúa Cứu Thế.

¹⁴ Hơn nữa, việc tôi ngồi tù khiến cho nhiều tín hữu thêm bạo dạn, không còn e sợ khi rao giảng lời Thượng Đế.

¹⁵ Đành rằng có một số người rao giảng vì đồ kỵ nhưng cũng có người rao giảng Chúa Cứu Thế với lòng chân thành.

¹⁶ Những anh em này rao giảng vì họ có tình yêu và biết rằng Thượng Đế giao cho tôi công tác bênh vực Tin Mừng.

¹⁷ Còn những người kia rao giảng Chúa Cứu Thế vì những tham vọng ích kỷ, không chính đáng, nghĩ rằng sẽ gây thêm khổ sở cho tôi trong tù.

¹⁸ Nhưng đâu có sao. Dù bởi động lực nào đi nữa, chính đáng hay không chính đáng, điều quan trọng là Chúa Cứu Thế được rao giảng. Đó là điều tôi đang mừng, và sẽ còn mừng nữa.

¹⁹ Nhờ anh chị em cầu nguyện và Thánh Linh của Chúa Cứu Thế Giê-xu giúp đỡ nên tôi tin chắc tôi sẽ sớm được trả tự do†.

* **1:1:** *trưởng lão* Nguyên văn, “giám thị” hay “quản thủ.” Xin xem “trưởng lão” trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ. † **1:19:** *tự do* Hay “sự cứu rỗi.”

20 Tôi tin rằng tôi sẽ không thất vọng điều gì vì với sự can đảm của tôi, Chúa Cứu Thế sẽ được hiển vinh trong tôi dù tôi sống hay chết.

21 Đối với tôi, sống là vì Chúa Cứu Thế, còn chết là điều ích lợi[‡].

22 Nếu tôi còn sống trong thân xác thì tôi có thể vui hưởng kết quả của công tác mình làm. Thật ra tôi không biết chọn lựa điều nào.

23 Giữa hai cái thật khó cho tôi chọn. Tôi rất muốn lìa đời này để được đi ở cùng Chúa Cứu Thế thì tốt hơn,

24 nhưng tôi sống trong thân xác lại là điều cần cho anh chị em.

25 Vì tôi biết chắc điều ấy nên tôi sẽ tiếp tục sống để giúp đỡ anh chị em lớn mạnh trong đời thiêng liêng và càng vui hơn trong đức tin của anh chị em.

26 Anh chị em sẽ có lý do kiêu hãnh về tôi trong Chúa Cứu Thế khi tôi thăm viếng anh chị em.

27 Anh chị em hãy sống thế nào cho xứng đáng với Tin Mừng của Chúa Cứu Thế để dù cho tôi đến thăm hay ở xa anh chị em tôi cũng vui vì nghe rằng anh chị em đứng vững vàng trong Chúa Cứu Thế, theo đuổi cùng một mục tiêu, chung nhau chiến đấu cho đức tin trong Tin Mừng,

28 và rằng anh chị em không sợ những người chống đối mình. Đó là bằng chứng cho thấy kẻ chống đối anh chị em sẽ bị tiêu diệt còn anh chị em sẽ được Thượng Đế cứu.

29 Vì anh chị em được vinh dự là không những tin Chúa Cứu Thế mà thôi, lại còn chịu khổ vì Ngài nữa.

30 Anh chị em đã tham dự vào những cuộc thử nghiệm mà tôi đã trải qua, và bây giờ anh chị em

cũng vẫn nghe về những cuộc thử nghiệm ấy.

2

1 Vậy nếu trong anh chị em có sự giục giã nào của Chúa Cứu Thế, nếu có sự an ủi nào trong tình yêu, nếu có sự san sẻ nào của Thánh Linh, nếu có tình yêu mến và thông cảm nào giữa anh chị em

2 thì hãy làm cho tôi vui mừng hoàn toàn. Tôi xin anh chị em hãy đồng lòng, đồng tình yêu, đồng tư tưởng, đồng mục tiêu với nhau.

3 Đừng làm điều gì do lòng ích kỷ và tự phụ. Trái lại phải khiêm nhường, tôn trọng người khác hơn mình.

4 Đừng chỉ nghĩ đến ích lợi bản thân mà nên nghĩ đến lợi ích của người khác nữa.

Phải hi sinh như Chúa Cứu Thế
5 Hãy có đồng tư tưởng như Chúa Cứu Thế Giê-xu.

6 Ngài vốn giống như Thượng Đế về mọi mặt, nhưng không xem sự bình đẳng mình với Thượng Đế là điều phải nắm giữ.

7 Trái lại, Ngài đã từ bỏ ngôi sang trọng để lấy hình dạng tôi tớ, sinh ra làm người.

8 Và khi làm con người, Ngài rất khiêm nhường, hoàn toàn vâng phục Thượng Đế cho đến chết, đến nỗi bằng lòng chết trên thập tự giá.

9 Vì thế nên Thượng Đế đã nâng Ngài lên địa vị cao tuyệt đỉnh, ban cho Ngài danh cao hơn hết mọi danh

10 để hễ khi nghe đến danh Chúa Giê-xu, thì mọi đầu gối đều quì xuống—mọi người trên trời, trên đất, dưới đất

11 và mọi lưỡi đều xưng nhận Chúa Cứu Thế Giê-xu là Chúa để

‡ 1:21: **chết ... ích lợi** Phao-lô nói rằng chết là điều ích lợi vì cái chết mang ông lại gần Chúa Cứu Thế hơn.

mang vinh hiển về cho Thượng Đế là Cha.

Hãy trở nên con người theo ý muốn Thượng Đế

¹² Cho nên anh chị em yêu dấu, anh chị em đã luôn luôn vâng theo lời Chúa khi tôi có mặt thì khi tôi vắng mặt anh chị em lại càng nên làm hơn nữa. Hãy cố gắng sống sao cho xứng đáng với ơn cứu rỗi của Chúa ban cho anh chị em trong tinh thần kính sợ Ngài hoàn toàn

¹³ vì Thượng Đế là Đấng đang hành động trong anh chị em sẽ cho anh chị em ước muốn và khả năng thực hiện điều đẹp lòng Ngài.

¹⁴ Làm việc gì cũng đừng nên phàn nàn và cãi vã

¹⁵ để anh chị em được trong sạch, làm con cái toàn thiện của Thượng Đế trong khi đang sống giữa thế hệ gian tà này. Hãy chiếu rọi như sao sáng giữa thế gian sa đọa

¹⁶ khi anh chị em đưa ra bài học sống cho họ, tôi sẽ hãnh diện về anh chị em khi Chúa Cứu Thế trở lại vì công khó của tôi không uổng phí. Tôi đã chạy đua và thắng cuộc.

¹⁷ Dù tôi phải lấy huyết mình mà rưới lên của lễ của anh chị em tôi cũng sẵn lòng và vui mừng với anh chị em.

¹⁸ Anh chị em cũng nên vui chung với tôi.

Ti-mô-thê và Ép-ba-phô-đai

¹⁹ Tôi hi vọng rằng nhờ Chúa tôi sẽ sớm gọi Ti-mô-thê đến thăm anh chị em để tôi được giục giã khi nghe tin tức về anh chị em.

²⁰ Tôi không có ai khác giống như Ti-mô-thê là người đồng tâm tình với tôi, luôn luôn thật lòng lo nghĩ đến anh chị em.

²¹ Những người khác chỉ lo lợi riêng mình, không lo đến lợi ích của Chúa Cứu Thế Giê-xu.

²² Anh chị em đã biết tâm lòng của Ti-mô-thê ra sao rồi. Anh đã phục vụ chung với tôi trong công tác rao Tin Mừng, như con phục vụ cha.

²³ Tôi mong sớm gọi Ti-mô-thê đến thăm anh chị em sau khi tôi biết rõ tình trạng của tôi.

²⁴ Tôi tin rằng nhờ Chúa giúp tôi sẽ sớm đến thăm anh chị em.

²⁵ Tôi cũng nghĩ cần sai Ép-ba-phô-đai đến cùng anh chị em. Anh ấy là anh em của tôi, bạn đồng công, và đồng chiến đấu, đại diện của anh chị em để lo cho tôi.

²⁶ Tôi gọi anh về vì anh rất muốn gặp lại anh chị em. Anh rất lo vì anh chị em nghe tin anh bị đau.

²⁷ Thật vậy, anh bị đau nặng gần chết nhưng Thượng Đế đã tỏ lòng nhân ái đối với anh và cả với tôi nữa để tôi khỏi phải buồn thêm.

²⁸ Nên tôi sốt sắng mà gọi anh về cùng anh chị em để khi gặp lại, anh chị em sẽ vui mừng và tôi cũng sẽ khỏi phải lo lắng.

²⁹ Hãy niềm nở tiếp đón anh trong Chúa. Hãy tôn trọng những người như thế.

³⁰ Anh ta suýt thiệt mạng vì công việc Chúa. Chính anh đã liều mình giúp đỡ tôi trong khi anh chị em không làm gì được.

3

Chúa Cứu Thế là trọng

¹ Tóm lại, anh chị em yêu dấu ơi, hãy vui mừng trong Chúa. Tôi không ngại mà nhắc lại điều này để anh chị em đề phòng.

² Hãy coi chừng lũ chó, hãy coi chừng những người làm công

gian ác, hãy coi chừng những kẻ cắt da thịt* người khác.

³ Chúng ta là những người chịu phép cắt dương bì thật† vì chúng ta thờ phụng Thượng Đế qua Thánh Linh và đặt niềm kiêu hãnh mình trong Chúa Cứu Thế. Chúng ta không ý lại theo bề ngoài

⁴ mặc dù về bề ngoài tôi có nhiều lý do tự hào lắm. Nếu ai cho rằng mình có lý do để tự hào bề ngoài thì tôi còn có nhiều lý do hơn họ nữa.

⁵ Tôi được cắt dương bì tám ngày sau khi ra đời. Tôi là người Ít-ra-en, thuộc chi tộc Bên-gia-min. Là người Hê-bơ-rơ, cha mẹ tôi cũng là người Hê-bơ-rơ. Nói về mặt luật pháp thì tôi thuộc phe Pha-ri-xi.

⁶ Nói về lòng nhiệt thành thì trước kia tôi là người gây khó dễ cho hội thánh. Còn về sự công bình theo luật pháp đòi hỏi thì không chỗ nào chê trách được.

⁷ Tuy nhiên, những điều trước kia tôi cho là lợi thì bây giờ tôi xem như lỗ vì Chúa Cứu Thế.

⁸ Ngoài ra tôi xem mọi điều như lỗ khi so với điều tuyệt vời trong sự hiểu biết về Đấng Cứu Thế Giê-xu, Chúa của tôi. Vì Ngài, tôi mất tất cả. Tôi xem mọi thứ như rơm rác để tôi có thể nhận Chúa Cứu Thế

⁹ và được liên kết cùng Ngài, không nhờ sự công bình của tôi theo luật pháp mà nhờ sự công bình có được do lòng tin trong Chúa Cứu Thế, tức công bình đến từ Thượng Đế qua đức tin‡.

¹⁰ Tôi muốn biết Chúa Cứu Thế

và nhận được quyền năng đã khiến Ngài sống lại từ kẻ chết. Tôi cũng muốn san sẻ những khổ đau của Chúa Cứu Thế và trở nên giống như Ngài trong sự chết Ngài,

¹¹ với hi vọng là tôi cũng sẽ được sống lại từ kẻ chết.

Theo đuổi mục tiêu

¹² Tôi không nghĩ rằng mình đã đạt mục tiêu hay đến mức toàn thiện rồi đâu, nhưng tôi vẫn đang cố gắng theo đuổi để có thể chiếm được phần thưởng vì chính tôi đã bị Chúa Cứu Thế chiếm lấy rồi.

¹³ Thừa anh chị em, tôi không xem mình đã đạt được mục đích nhưng tôi quyết chí làm một điều: Quên đi quá khứ mà ráng tiến đến mục tiêu trước mặt.

¹⁴ Tôi nhắm mục tiêu để đoạt giải thưởng cao quý mà Thượng Đế đã gọi chúng ta trong Chúa Cứu Thế.

¹⁵ Ai trong chúng ta trưởng thành về mặt tâm linh nên có thái độ đó. Còn nếu anh chị em nghĩ khác thì Thượng Đế sẽ soi sáng anh chị em trong điều này.

¹⁶ Nhưng chúng ta hãy tiếp tục theo đuổi chân lý mà chúng ta đã nhận.

¹⁷ Thừa anh chị em, hãy noi gương tôi và để ý những người sống theo cách chúng tôi đã chỉ cho anh chị em.

¹⁸ Tôi đã từng nói cho anh chị em, bây giờ tôi khóc mà nói nữa rằng lắm người sống y như thù nghịch với thập tự giá của Chúa Cứu Thế.

¹⁹ Cuối cùng họ sẽ bị diệt. Họ lấy bụng mình làm Chúa mình,

* **3:2: cắt da thịt** Tiếng Hi-lạp đọc lên nghe như “cắt dương bì” nhưng có nghĩa là chặt bỏ hoàn toàn. Đây là một lối chơi chữ của Phao-lô. Xin xem “cắt dương bì” trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ. † **3:3: Chúng ta ... dương bì thật** Nguyên văn, “chúng ta là phép cắt dương bì.” Phao-lô dùng chữ “phép cắt dương bì” ở đây theo nghĩa thiêng liêng, nói về những tín hữu cùng tham dự vào giao ước mới mà Thượng Đế đã ban cho dân sự của Ngài qua Chúa Giê-xu. ‡ **3:9: đức tin** Hay “lòng trung tín của Thượng Đế.”

hãnh diện về những hành vi như nhuốc, đầu óc chỉ nghĩ đến những việc thuộc về thế gian thôi.

²⁰ Nhưng chúng ta là công dân trên trời, chúng ta đang trông mong Đấng Giải Cứu trở lại, Ngài là Chúa Cứu Thế Giê-xu.

²¹ Ngài sẽ dùng quyền năng quản trị mọi loài mà biến hóa thân thể hèn mọn của chúng ta trở nên như thân thể vinh hiển của Ngài.

4

Cơ-đốc-nhân phải làm gì

¹ Anh chị em yêu dấu, là những người tôi rất yêu thương và mong gặp, là niềm vui và là mào triều của tôi. Hãy đứng vững vàng trong Chúa như tôi đã khuyên.

² Tôi xin hai chị Êu-đi-a và Xinh-ty-chê hãy đồng tâm trong Chúa.

³ Đồng thời tôi cũng xin anh là bạn đồng lao của tôi giúp đỡ hai chị ấy, là những người đã từng chiến đấu với tôi trong việc rao Tin Mừng cùng với Cơ-lê-man và những bạn đồng công khác. Tên họ đã được ghi vào Sách Sự Sống* rồi.

⁴ Hãy vui mừng trong Chúa luôn luôn. Tôi lặp lại lần nữa, hãy vui mừng đi!

⁵ Hãy cho mọi người thấy tình hòa nhã và nhận từ của anh chị em. Chúa sắp đến rồi.

⁶ Đừng lo âu gì hết nhưng trong mọi hoàn cảnh hãy dùng lời khẩn nguyện và tạ ơn mà trình những nhu cầu mình cho Thượng Đế

⁷ thì sự bình an của Ngài vượt quá mọi sự hiểu biết của loài người sẽ bảo vệ lòng và trí của anh chị em trong Chúa Giê-xu.

⁸ Tóm lại, thưa anh chị em, hãy nghĩ đến những gì tốt và đáng khen. Điều gì chân thật, vinh dự,

phải lẽ, thanh sạch, tốt đẹp, và đáng trọng thì anh chị em nên nghĩ đến.

⁹ Hãy làm theo những gì anh chị em đã học, đã nhận, đã nghe, đã thấy tôi làm, thì Thượng Đế là nguồn gốc của sự bình an sẽ ở với anh chị em.

Phao-lô cảm tạ các tín hữu

¹⁰ Tôi rất vui mừng trong Chúa vì một lần nữa anh chị em tỏ lòng chăm sóc tôi. Anh chị em đã lo tưởng đến tôi nhưng không có dịp để bày tỏ.

¹¹ Tôi nói như vậy không phải vì tôi cần điều gì đâu. Tôi đã tập mãi nguyện trong mọi hoàn cảnh.

¹² Tôi biết sống túng thiếu hay sung túc. Trong mọi hoàn cảnh và mọi lúc, tôi đã học bí quyết sống, khi no cũng như khi đói, khi dư dả cũng như khi thiếu thốn.

¹³ Tôi đối phó được với mọi hoàn cảnh là nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu thêm sức cho tôi.

¹⁴ Tuy nhiên anh chị em san sẻ những nỗi khó khăn của tôi thật quý hóa vô cùng.

¹⁵ Các anh chị em ở thành Phi-líp còn nhớ, khi tôi mới bắt đầu giảng Tin Mừng lần đầu tiên sau khi rời miền Ma-xê-đoan, không có hội thánh nào giúp đỡ tôi gì cả ngoài anh chị em.

¹⁶ Còn khi tôi ở thành Tê-sa-lô-ni-ca, nhiều lần anh chị em đã gửi đồ cần dùng cho tôi.

¹⁷ Thật ra không phải tôi mong nhận quà từ anh chị em đâu, nhưng tôi muốn anh chị em lớn lên và kết quả.

¹⁸ Bây giờ thì tôi có đủ mọi thứ cần dùng và còn dư nữa. Tôi đã đủ dùng vì Êp-ba-phô-đai đã mang quà của anh chị em đến cho tôi. Quà đó giống như của

* **4:3: Sách Sự Sống** Quyển sách của Thượng Đế trong đó ghi tên tất cả những người được Ngài chọn lựa. Xem Khải 3:5; 21:27.

lễ có hương thơm dâng lên cho Thượng Đế, được Ngài vui nhận.

¹⁹ Thượng Đế của tôi sẽ dùng sự giàu có vinh hiển của Ngài trong Chúa Cứu Thế Giê-xu để đáp ứng mọi nhu cầu của anh chị em.

²⁰ Nguyên vinh hiển thuộc về Thượng Đế và Cha chúng ta đời đời vô cùng! A-men.

²¹ Xin hãy chào các dân thánh trong Chúa Cứu Thế. Các anh em đang có mặt với tôi tại đây cũng chào thăm anh chị em.

²² Tất cả các dân thánh Chúa tại đây chào thăm anh chị em, nhất là những người thuộc hoàng gia Xê-xa.

²³ Nguyên xin sự nhân từ và ân phúc của Chúa Cứu Thế Giê-xu ở với mỗi anh chị em.

Thư gửi cho người Cô-lô-se

¹ Phao-lô, sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu theo ý muốn Thượng Đế, cùng với Ti-mô-thê, anh em chúng ta.

² Kính gửi các anh chị em tín hữu thánh trung thành trong Chúa Cứu Thế ở Cô-lô-se: Nguyên xin ân phúc và sự bình an của Thượng Đế, Cha chúng ta ở cùng anh chị em.

³ Mỗi khi cầu nguyện chúng tôi luôn luôn tạ ơn Thượng Đế, Cha của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta về anh chị em,

⁴ vì chúng tôi nghe về đức tin anh chị em trong Chúa Cứu Thế Giê-xu và tình yêu anh chị em dành cho các con dân Chúa.

⁵ Đức tin và tình yêu mà anh chị em hiện có là vì hi vọng, một hi vọng đã dành sẵn cho anh chị em trên thiên đàng. Anh chị em học biết hi vọng đó khi nghe về lời của sự thật, tức Tin Mừng

⁶ đã được rao giảng cho anh chị em. Ở mọi nơi trên thế giới Tin Mừng này đều mang đến ân phúc và lớn mạnh. Còn anh chị em cũng nhận được điều ấy vì anh chị em đã nghe Tin Mừng và hiểu biết sự thật về ân phúc của Thượng Đế.

⁷ Anh chị em đã học biết ân phúc của Thượng Đế qua Ê-pháp-ra, anh em yêu dấu của chúng tôi. Anh đã làm việc chung với chúng tôi và là đầy tớ trung thành của Chúa Cứu Thế.

⁸ Anh cũng đã thuật cho chúng tôi nghe tình yêu của anh chị em qua Thánh Linh.

⁹ Vì thế, từ ngày chúng tôi nghe về anh chị em chúng tôi luôn luôn cầu nguyện cho anh chị em để anh chị em hoàn toàn hiểu biết ý muốn Thượng Đế. Chúng tôi cũng cầu xin cho anh chị em được khôn ngoan và hiểu biết những việc thiêng liêng

¹⁰ để anh chị em sống một cuộc đời mang vinh hiển và làm vừa lòng Chúa về mọi mặt. Đời sống anh chị em cũng sẽ kết quả trong mọi việc phúc đức và lớn lên trong sự hiểu biết về Thượng Đế*.

¹¹ Thượng Đế sẽ dùng quyền năng lớn lao của Ngài khiến anh chị em thêm vững mạnh để không bỏ cuộc khi gặp cảnh khổ nhưng trái lại nhẫn nhục.

¹² Anh chị em sẽ vui mừng tạ ơn Cha chúng ta là Đấng khiến anh em đồng dự phần thừa kế mà Ngài đã chuẩn bị cho dân Ngài trong nước sáng láng.

¹³ Thượng Đế đã giải thoát chúng ta khỏi quyền lực của tối tăm và đưa chúng ta vào nước của Con yêu dấu Ngài.

¹⁴ Con Ngài đã trả thế cho tội lỗi chúng ta và trong Ngài chúng ta nhận được sự tha tội.

Chúa Cứu Thế rất quan trọng

¹⁵ Chưa có ai thấy Thượng Đế nhưng Chúa Cứu Thế Giê-xu là hình ảnh của Ngài. Chúa Cứu Thế cao trọng hơn tất cả các vật được tạo dựng†.

¹⁶ Qua quyền năng Ngài, muôn vật được thành hình: vật trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, mọi quyền năng, các vua chúa, các kẻ cầm quyền. Tất cả đều được tạo nên qua Chúa Cứu Thế và vì Chúa Cứu Thế.

* **1:10: Đòi sống ... Thượng Đế** Hay "sự hiểu biết của anh chị em về Thượng Đế sẽ tạo ra mọi việc phúc đức trong đời sống anh chị em." † **1:15: Chúa Cứu Thế ... tạo dựng** Nguyên văn, "sinh ra đầu tiên trong tất cả mọi loài."

17 Ngài đã có trước mọi vật và mọi vật được tồn tại là vì Ngài.

18 Ngài là đầu của thân thể, thân thể là hội thánh. Mọi vật đều từ Ngài mà ra. Ngài là người đầu tiên sống lại từ trong kẻ chết[‡] cho nên Chúa Cứu Thế đứng đầu mọi vật.

19 Thượng Đế đã vui lòng sống trong Ngài.

20 Qua Chúa Cứu Thế, Thượng Đế đã mang mọi vật trở về với Ngài, vật trên trời và dưới đất mà Ngài đã giảng hòa qua huyết của sự chết Chúa Cứu Thế trên thập tự giá.

21 Trước kia anh chị em bị phân cách khỏi Thượng Đế. Trong tư tưởng, anh chị em thù nghịch với Ngài và những việc ác anh chị em làm đều chống nghịch Ngài.

22 Nhưng nay Thượng Đế đã khiến anh chị em trở nên bạn hữu Ngài qua sự chết của Chúa Cứu Thế. Do đó Ngài có thể đưa anh chị em vào trong sự hiện diện của Ngài để làm một dân thánh, không vết dơ, không điều gì khiến Thượng Đế có thể kết tội anh chị em được.

23 Nếu anh chị em cứ vững mạnh trong đức tin thì anh chị em sẽ hưởng được mọi điều ấy. Anh chị em không nên ra khỏi hi vọng mà Tin Mừng đã mang đến cho anh chị em. Tin Mừng này được loan báo cho mọi người khắp nơi và tôi, Phao-lô là người giúp rao Tin Mừng ấy.

Công tác của Phao-lô cho Hội thánh

24 Tôi vui mừng chịu khổ vì anh chị em. Chúa Cứu Thế còn phải chịu khổ vì thân thể Ngài, tức là Hội Thánh. Tôi vui lòng nhận phần chịu khổ của tôi trong thân thể.

25 Tôi trở nên dây tợ của hội thánh vì Thượng Đế đã giao cho tôi phần vụ đặc biệt để giúp đỡ anh chị em, phần việc đó là rao giảng toàn vẹn thông điệp của Thượng Đế.

26 Thông điệp ấy là sự thật đã được giấu kín từ thuở tạo thiên lập địa nhưng nay đã được bày tỏ ra cho các con dân Thánh của Ngài.

27 Thượng Đế muốn cho con dân Ngài biết về sự giàu có và điều kín giấu đầy vinh hiển này mà Ngài đã dành sẵn cho con dân Ngài. Điều kín giấu ấy là Chúa Cứu Thế sống trong anh chị em. Ngài là nguồn hi vọng về vinh hiển duy nhất của chúng ta.

28 Cho nên, chúng tôi tiếp tục rao giảng Chúa Cứu Thế cho mọi người, dùng mọi sự khôn ngoan mà khuyên răn, dạy dỗ để đưa mọi người vào sự hiện diện của Thượng Đế và làm những người trưởng thành trong Chúa Cứu Thế.

29 Muốn đạt mục tiêu ấy, tôi ra công phấn đấu, nhờ vào quyền năng lớn lao của Thượng Đế đang hoạt động mãnh liệt trong tôi.

2

¹ Tôi muốn anh chị em biết rằng tôi đang cố gắng hoạt động cho anh chị em, cho những người ở Lao-đi-xê và những người chưa hề gặp mặt tôi.

² Tôi muốn mọi người được vững mạnh và đoàn kết với nhau trong tình yêu để đẩy lòng hiểu biết. Do đó họ sẽ hoàn toàn hiểu rõ điều kín giấu của Thượng Đế, là Chúa Cứu Thế.

³ Trong Ngài mọi sự quý báu khôn ngoan và hiểu biết được cất giữ an toàn.

‡ 1:18: người đầu tiên ... kẻ chết Nguyên văn, "sinh ra đầu tiên từ kẻ chết."

4 Tôi nói những điều này cho anh chị em để không ai phỉnh dối anh chị em bằng những lời lẽ văn hoa nhưng thật ra là giả tạo.

5 Thân tôi tuy cách xa anh chị em nhưng lòng không cách. Tôi rất vui mừng khi thấy đời sống đạo đức và đức tin vững mạnh của anh chị em trong Chúa Cứu Thế.

Hãy cứ sống trong Chúa Cứu Thế

6 Vì anh chị em đã tiếp nhận Chúa Cứu Thế Giê-xu làm Chúa mình nên hãy cứ sống trong Ngài.

7 Hãy đâm rễ sâu và xây dựng đời sống mình trong Chúa. Hãy vững mạnh trong đức tin theo như điều anh chị em đã được khuyến dạy, luôn luôn đẩy lòng tạ ơn.

8 Đừng để ai dẫn anh chị em đi theo con đường lầm lạc bằng những lời dạy dỗ rỗng tuếch của loài người, do các thần linh cai trị* đời này đưa đến chứ không phải từ Chúa Cứu Thế.

9 Tất cả những gì thuộc về Thượng Đế đều ngự trong Chúa Cứu Thế, dù cho khi Ngài đang sống trên đất,

10 anh chị em đã có mọi điều mình cần trong Chúa Cứu Thế, Ngài là Vua các vua, Chúa các chúa.

11 Đồng thời trong Ngài, anh chị em nhận được một phép cắt dương bì† mới không phải do tay người. Qua phép cắt dương bì trong Chúa Cứu Thế Giê-xu tức sự chết của Ngài, anh chị em được giải thoát khỏi quyền lực của bản chất tội lỗi mình.

12 Khi chịu lễ báp-têm, anh chị em đã được chôn với Chúa Cứu Thế Giê-xu và cũng đã được sống lại với Ngài qua đức tin, trong quyền năng của Thượng Đế, là quyền năng đã được bày tỏ khi Ngài khiến Chúa Cứu Thế sống lại từ kẻ chết.

13 Trước kia, đang khi anh chị em chết về mặt tâm linh vì tội lỗi và nô lệ cho bản chất tội lỗi mình thì Thượng Đế đã làm cho anh chị em sống lại với Chúa Cứu Thế. Ngài cũng đã tha thứ mọi tội lỗi chúng ta.

14 Ngài cũng đã xóa hết nợ, tức những qui tắc mà chúng ta đã vi phạm. Ngài lấy giấy nợ, đóng đinh nó vào thập tự giá.

15 Thượng Đế cũng tước đoạt quyền thế của các kẻ cai trị phân tâm linh. Qua thập tự giá, Ngài đã đắc thắng và chứng tỏ cho thế gian thấy các quyền thế ấy bất lực.

Đừng đi theo qui tắc loài người

16 Cho nên, đừng để ai bắt anh chị em tuân theo qui luật về ăn uống, lễ đạo, ngày Trăng Mới hay ngày Sa-bát.

17 Những điều đó chỉ là hình bóng của những điều sẽ đến nhưng thực chất đã đến rồi và ở trong Chúa Cứu Thế.

18 Đừng để ai chê trách anh chị em bằng cách bắt anh chị em hạ mình thờ lạy các thiên sứ‡. Những người đó đi tìm ảo ảnh, trong lòng đầy tính kiêu căng khờ dại vì chỉ suy nghĩ theo kiểu loài người mà thôi.

19 Họ không kết hợp với cái đầu là Chúa Cứu Thế, từ Ngài mà các

* **2:8: thần linh cai trị** Hay "quyền lực ảnh hưởng" hoặc "các qui tắc sơ đẳng." Xem thêm câu 20. † **2:11: phép cắt dương bì** Xem Bảng Giải Thích Từ Ngữ. Phao-lô dùng chữ "phép cắt dương bì" ở đây theo nghĩa thiêng liêng, nói về những tín hữu cùng tham dự vào giao ước mới mà Thượng Đế đã ban cho dân sự của Ngài qua Chúa Giê-xu. ‡ **2:18: thờ lạy các thiên sứ** Hay "thờ lạy chung với các thiên sứ" (mà họ thấy trong các dị tượng).

phần trong thân lo chăm sóc nhau và kết hợp với nhau để lớn lên theo cách mà Thượng Đế đã xếp đặt.

²⁰ Nếu anh chị em đã chết với Chúa Cứu Thế và được giải thoát khỏi các thần linh thống trị thế gian thì tại sao anh chị em lại sống như thể mình còn thuộc về thế gian bằng cách vâng giữ những qui tắc như:

²¹ “Không nên ăn cái này,”
“Không nên ném món kia,”
“Đừng đụng đến thứ nọ”?

²² Những qui tắc ấy dành cho những vật thuộc thế gian, hề dùng xong là vô dụng. Đó là những qui tắc do loài người đặt ra và dạy dỗ thôi,

²³ mới xem qua thì thấy như khôn ngoan nhưng thật ra chỉ là một phần của đạo giáo loài người. Những qui tắc ấy có vẻ như dễ dãi, bắt người ta ép xác nhưng thật ra không thể chế ngự được dục vọng xấu xa của con người tội lỗi.

3

Đời sống mới trong Chúa Cứu Thế

¹ Vì anh chị em đã được sống lại với Chúa Cứu Thế, cho nên hãy hướng trông về Thiên đàng, nơi Chúa Cứu Thế ngồi bên phải Thượng Đế.

² Hãy suy nghĩ đến những việc trên trời, đừng suy nghĩ những việc thuộc về đất.

³ Con người cũ tội lỗi của anh chị em đã chết, sự sống mới của anh chị em nay đã được giấu với Chúa Cứu Thế trong Thượng Đế.

⁴ Chúa Cứu Thế là sự sống của chúng ta, và khi Ngài trở lại,

chúng ta cũng sẽ dự phần với Ngài trong vinh hiển.

⁵ Cho nên, hãy cất bỏ những điều ác ra khỏi đời sống anh chị em, như tội nhục dục, hành vi gian ác, các tư tưởng xấu xa đang quản trị mình, ham muốn những điều sai quấy và tính tham lam. Những việc ấy chẳng khác nào các thần giả mà anh chị em đang phục vụ

⁶ và cũng là những điều khiến Thượng Đế nổi giận* cùng những kẻ không vâng lời.

⁷ Trong nếp sống cũ và độc ác trước kia anh chị em đã ăn ở như thế.

⁸ Nhưng nay hãy cất bỏ những điều sau đây ra khỏi đời sống anh chị em: giận dữ, nóng nảy, hành động hoặc lời nói làm tổn thương người khác và phát ngôn bậy bạ.

⁹ Đừng nói dối nhau. Anh chị em đã từ bỏ nếp sống cùng những hành vi xấu xa cũ

¹⁰ để bắt đầu cuộc sống mới, một cuộc sống đã được tái tạo theo hình ảnh Đấng đã dựng nên anh chị em. Cuộc sống mới đó giúp anh chị em hiểu biết sâu xa thêm về Thượng Đế và trở nên giống như Ngài.

¹¹ Trong cuộc sống mới này không còn phân chia người Hi-lạp hay Do-thái, người chịu phép cắt dương bì hay không chịu cắt dương bì, người văn minh hay dã man†, người nô lệ hay tự do gì cả. Chúa Cứu Thế ngự trong tất cả các tín hữu, và chỉ có Chúa Cứu Thế mới quan trọng thôi.

¹² Thượng Đế đã chọn anh chị em làm dân Thánh của Ngài. Ngài yêu thương anh chị em cho nên hãy tỏ lòng nhân ái đối với người

* **3:6: và cũng là ... Thượng Đế nổi giận** Vài bản Hi-lạp không có các chữ này. † **3:11: dã man** Nguyên văn, “Xi-the” là giống người nổi tiếng hung dữ và độc ác.

khác, luôn luôn tử tế, khiêm nhường, hòa nhã và kiên nhẫn.

¹³ Hãy ăn ở hòa thuận với nhau và khoan dung tha thứ nhau. Nếu có ai làm tổn thương mình điều gì thì hãy tha thứ cho họ vì Chúa đã tha thứ anh chị em.

¹⁴ Hãy sống như thế nhưng trên hết hãy yêu thương nhau. Tình yêu thương ràng buộc anh chị em với nhau trong tình đoàn kết trọn vẹn.

¹⁵ Hãy để sự bình an của Chúa quản trị tâm tư ý tưởng anh chị em. Ngài đã chọn chúng ta làm một thân[‡] trong tinh thần hòa bình, hãy luôn luôn tạ ơn.

¹⁶ Hãy để lời dạy dỗ của Chúa Cứu Thế sống đầy dẫy trong lòng anh chị em. Hãy dùng mọi khôn ngoan để dạy dỗ khuyên lơn nhau qua thi thiên, thánh ca, bài hát thiêng liêng với lòng tạ ơn mà dâng lên Thượng Đế.

¹⁷ Mọi điều anh chị em nói hay làm hãy vì Giê-xu, Chúa chúng ta. Việc gì anh chị em làm hãy tạ ơn Thượng Đế, Cha chúng ta trong Chúa Giê-xu.

Nếp sống mới đối với người khác

¹⁸ Người làm vợ, hãy vâng phục quyền hành của chồng vì đó là điều phải trước mặt Chúa.

¹⁹ Người làm chồng, hãy yêu thương và đối xử dịu dàng với vợ.

²⁰ Con cái, hãy vâng lời cha mẹ trong mọi việc vì điều ấy vừa lòng Chúa.

²¹ Bậc làm cha, không nên cau có với con cái mình vì nếu anh em quá khó tính, chúng nó sẽ bỏ cuộc.

²² Kẻ làm tôi tớ, hãy vâng phục chủ mình trong mọi việc. Đừng giả bộ vâng phục trước mặt để chủ vừa lòng nhưng phải phục vụ

một cách lương thiện vì anh chị em kính sợ Chúa.

²³ Làm việc gì cũng phải hết lòng như làm cho Chúa chứ không phải làm cho người.

²⁴ Nền nhớ rằng anh chị em sẽ nhận phần thưởng từ nơi Chúa mà Ngài đã hứa cho dân Ngài. Chính anh chị em đang phục vụ Chúa Cứu Thế,

²⁵ phải nhớ rằng người nào phạm tội sẽ bị trừng phạt về tội của mình vì Chúa đối xử mọi người như nhau.

4

¹ Người làm chủ, hãy đối xử tốt và công bằng đối với kẻ tôi tớ mình vì nền nhớ rằng anh chị em cũng có một chủ chung trên trời.

Tin hữu của Chúa phải làm gì

² Hãy siêng năng cầu nguyện, hãy sáng suốt, luôn luôn tạ ơn Thượng Đế.

³ Cũng nhớ cầu nguyện để Thượng Đế cho chúng tôi cơ hội rao giảng lời của Ngài. Hãy khẩn xin cho chúng tôi có thể rao giảng điều kín giấu mà Thượng Đế đã bày tỏ về Chúa Cứu Thế. Cũng vì lý do ấy mà tôi đang bị tù tội.

⁴ Hãy cầu nguyện để tôi có thể giảng dạy rõ ràng.

⁵ Phải khôn ngoan khi đối xử với mọi người không tin, hãy tận dụng mọi cơ hội.

⁶ Khi nói chuyện hãy tỏ ra nhân từ, hòa nhã để anh chị em biết cách đối đáp với mọi người.

Tin tức về những anh em đang ở với Phao-lô

⁷ Ti-chi-cơ là anh em yêu dấu của tôi trong Chúa Cứu Thế và là một người giúp đỡ đắc lực với tôi trong Chúa, anh sẽ thuật cho anh chị em biết tin tức về tôi.

[‡] 3:15: **một thân** Thân thể thiêng liêng của Chúa Cứu Thế, ý nói hội thánh và dân của Ngài.

⁸ Vì thế mà tôi sai anh đến để anh chị em biết tin về chúng tôi và cũng để khích lệ anh chị em.

⁹ Cùng đi với anh có Ô-nê-xim, một anh em yêu dấu và trung tín trong Chúa Cứu Thế. Anh cũng thuộc đoàn của chúng tôi, cả hai người sẽ thuật cho anh chị em biết tin tức ở đây.

¹⁰ A-ri-tac, bạn tù với tôi và Mác, bà con với Ba-na-ba, chào thăm anh chị em. Tôi đã cho anh chị em biết phải đối với Mác ra sao, nếu anh đến hãy niềm nở đón tiếp.

¹¹ Giê-xu, còn gọi là Giúc-tu cũng chào thăm anh chị em. Đó là những tín hữu Do-thái cùng cộng tác với tôi cho nước Thiên đàng. Họ là nguồn an ủi lớn cho tôi.

¹² Ê-pháp-ra, một đầy tớ của Chúa Cứu Thế Giê-xu thuộc nhóm chúng tôi cũng gửi lời chào thăm anh chị em. Anh luôn luôn cầu nguyện để anh chị em được trưởng thành về mặt thiêng liêng và có đầy đủ mọi điều theo ý muốn Thượng Đế.

¹³ Tôi biết anh đã khó nhọc lo cho anh chị em cùng các anh chị em ở Lao-đi-xê và Hi-ê-ra-phô.

¹⁴ Đê-ma và Lu-ca, bác sĩ yêu dấu chào thăm anh chị em.

¹⁵ Chuyển lời tôi chào anh chị em ở Lao-đi-xê, cũng chuyển lời tôi chào thăm chị Nim-pha và Hội thánh đang họp tại nhà chị.

¹⁶ Sau khi đọc thư này xong, xin chuyển cho hội thánh Lao-đi-xê cùng đọc, đồng thời anh chị em cũng nhớ đọc thư tôi gửi cho hội thánh Lao-đi-xê nữa.

¹⁷ Xin nhắn với A-chíp rằng: "Hãy hoàn tất công tác Chúa giao cho."

¹⁸ Tôi, Phao-lô, chào thăm anh chị em. Chính tay tôi viết thư này. Xin nhớ đến tôi đang bị tù tội.

Nguyễn xin ân phúc ở cùng anh chị em.

Thư thứ nhất gửi cho người Tê-sa-lô-ni-ca

¹ Phao-lô, Xi-la và Ti-mô-thê, kính gửi hội thánh tại Tê-sa-lô-ni-ca là hội thánh của Thượng Đế, Cha chúng ta, và của Chúa Cứu Thế Giê-xu. Nguyên xin ân phúc và bình an ở cùng anh chị em.

Đức tin của người Tê-sa-lô-ni-ca

² Tôi luôn luôn vì anh chị em mà cảm tạ Thượng Đế và thường nhắc đến anh chị em mỗi khi cầu nguyện.

³ Chúng tôi luôn luôn nhớ đến anh chị em mỗi khi chúng tôi đến cùng Thượng Đế, Cha chúng ta, về những việc làm do đức tin và tình yêu thương của anh chị em đã chứng tỏ bằng việc làm. Chúng tôi cũng tạ ơn Ngài vì anh chị em luôn vững mạnh trong hi vọng nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta.

⁴ Thưa anh chị em, chúng tôi biết Thượng Đế yêu thương anh chị em nên Ngài đã chọn lựa anh chị em.

⁵ Vì Tin Mừng mà chúng tôi mang đến cho anh chị em không những bằng lời nói mà còn bằng năng lực cùng với Thánh Linh và niềm tin chắc rằng đó là Tin Mừng thật. Anh chị em cũng biết chúng tôi đã sống giữa anh chị em như thế nào để giúp đỡ anh chị em.

⁶ Anh chị em giống như chúng tôi, đồng thời cũng giống như Chúa. Anh chị em đã chịu khổ nhiều nhưng vẫn chấp nhận lời dạy dỗ với niềm vui mừng do Thánh Linh mang đến.

⁷ Vì thế anh chị em đã nêu gương sáng cho các tín hữu ở Ma-xê-đoan và miền Nam Hi-lạp.

⁸ Và lời dạy dỗ của Chúa từ anh chị em không những đã truyền ra khắp miền Ma-xê-đoan và miền Nam Hi-lạp mà đức tin của anh chị em cũng đã vang ra khắp nơi cho nên chúng tôi không cần phải nói thêm gì nữa.

⁹ Ở mọi nơi ai nấy đều khen ngợi cách anh chị em tiếp đãi khi chúng tôi đến. Họ cũng nói đến việc anh chị em từ bỏ sự thờ cúng thần tượng và trở về phục vụ Chúa chân thật và hằng sống.

¹⁰ Anh chị em cũng chờ đợi Con Thượng Đế, Đấng mà Ngài đã khiến sống lại từ kẻ chết và sẽ từ thiên đàng trở lại. Ngài là Giê-xu, Đấng cứu chúng ta khỏi cơn trừng phạt giận dữ của Thượng Đế chắc chắn sẽ đến.

2

Công tác của Phao-lô ở Tê-sa-lô-ni-ca

¹ Thưa anh chị em, anh chị em biết rằng cuộc viếng thăm anh chị em của chúng tôi không phải là thất bại.

² Trước khi đến thăm anh chị em, chúng tôi đã phải chịu khổ nhiều ở thành Phi-líp. Như anh chị em biết, nhiều người phỉ nhổ và chống đối chúng tôi. Nhưng Thượng Đế giúp chúng tôi can đảm vững lòng rao truyền Tin Mừng cho anh chị em.

³ Khi kêu gọi anh chị em, không phải chúng tôi muốn lừa dối, mưu mô hoặc gạt gẫm anh chị em.

⁴ Nhưng chúng tôi giảng Tin Mừng vì chúng tôi đã được Thượng Đế thử nghiệm và giao cho nhiệm vụ ấy. Khi rao giảng, chúng tôi không tìm cách làm vừa lòng người mà vừa lòng

Thượng Đế là Đấng thử nghiệm lòng chúng tôi.

⁵ Anh chị em biết rằng chúng tôi không tìm cách khuyển dụ anh chị em bằng những lời ca tụng. Chúng tôi cũng không tìm cách lạc quyền tiền bạc của anh chị em vì chúng tôi không hề có động lực ích kỷ nào phải dấu giếm. Thượng Đế biết rằng lời chúng tôi nói đây là thật.

⁶ Chúng tôi không tìm lời ca ngợi của loài người, dù của anh chị em hay của bất cứ ai khác.

⁷ Dù rằng với tư cách là sứ đồ của Chúa Cứu Thế chúng tôi có thể dùng quyền của mình đối với anh chị em nhưng chúng tôi đã tỏ ra rất mềm mại* như mẹ lo cho con mình vậy.

⁸ Vì quá yêu mến anh chị em nên chúng tôi vui mừng san sẻ không những Tin Mừng của Thượng Đế mà còn san sẻ chính mình chúng tôi nữa. Anh chị em đã trở nên thân thiết với chúng tôi.

⁹ Thưa anh chị em, chắc anh chị em còn nhớ công khó của chúng tôi. Trong khi rao giảng Tin Mừng của Thượng Đế cho anh chị em chúng tôi làm lụng ngày đêm để khỏi trở thành gánh nặng cho anh chị em.

¹⁰ Còn khi ở giữa anh chị em, chúng tôi sống một cuộc đời thánh thiện, không thể chê trách được. Anh chị em biết điều đó và Thượng Đế cũng biết như thế.

¹¹ Anh chị em biết rằng chúng tôi đối với anh chị em như cha đối với con.

¹² Chúng tôi khuyến khích, giúp đỡ và nài xin mỗi người trong anh chị em hãy sống một cuộc đời tốt đẹp cho Thượng Đế là Đấng gọi

anh chị em vào nước vinh hiển của Ngài.

¹³ Ngoài ra, chúng tôi cũng luôn luôn tạ ơn Thượng Đế vì khi nghe lời của Ngài từ chúng tôi, anh chị em đã tiếp nhận như là lời của Thượng Đế chứ không phải của loài người. Thật thế, đó là thông điệp của Thượng Đế hành động trong anh chị em là những người tin.

¹⁴ Thưa anh chị em, kinh nghiệm của anh chị em cũng giống như của các hội thánh Chúa Cứu Thế tại miền Giu-đi-a†. Anh chị em chịu khổ vì đồng bào mình cũng như họ đã chịu khổ trong tay người Do-thái

¹⁵ là những kẻ đã giết Chúa Giê-xu cùng các tiên tri và cũng chính họ săn đuổi chúng tôi ra khỏi nước. Hành động của họ khiến Thượng Đế bất bình. Họ chống nghịch tất cả mọi người.

¹⁶ Họ tìm cách ngăn cản không cho chúng tôi giảng dạy những người không phải Do-thái để những người ấy được cứu. Hành động của họ đã gia tăng tội lỗi của họ lên quá mức. Sau cùng cơn giận của Thượng Đế đã giáng trên họ.

Phao-lô muốn thăm các anh em lần nữa

¹⁷ Thưa anh chị em, thân chúng tôi tuy xa cách anh chị em nhưng lòng không cách. Chúng tôi rất muốn thăm anh chị em và cố gắng đến.

¹⁸ Thật vậy, chúng tôi muốn đến thăm anh chị em. Chính tôi, Phao-lô, đã hơn một lần cố gắng đến thăm anh chị em nhưng bị Sa-tăng ngăn trở.

¹⁹ Anh chị em là hi vọng, niềm vui và mào triều mà chúng tôi rất

* 2:7: *nhưng ... mềm mại* Nhiều bản Hi-lạp ghi "Nhưng chúng tôi trở nên như trẻ thơ."

† 2:14: *Giu-đi-a* Miền đất Do-thái nơi Chúa Giê-xu ở, dạy dỗ và cũng là nơi hội thánh đầu tiên được thành lập.

hãnh diện khi Chúa Cứu Thế trở lại.

²⁰ Thật vậy, anh chị em là vinh hiển và niềm vui của chúng tôi.

3

¹ Khi không thể chờ đợi được nữa thì chúng tôi quyết định nên ở lại A-thên một mình

² và gọi Ti-mô-thê đến với anh chị em. Ti-mô-thê, anh em chúng tôi cùng hầu việc Chúa chung và giúp chúng tôi rao tin Mừng về Chúa Cứu Thế. Chúng tôi sai anh đi để khích lệ và làm vững mạnh đức tin của anh chị em

³ để không một ai trong anh chị em nản lòng vì những cảnh khó khăn ấy. Anh chị em biết rằng chúng ta phải đương đầu với những khó khăn.

⁴ Ngay khi còn ở với anh chị em, chúng tôi thường nói rằng tất cả chúng ta sẽ phải chịu khổ và như anh chị em thấy, cảnh khổ ấy đã xảy ra rồi.

⁵ Vì thế, khi không chờ đợi được nữa, tôi sai Ti-mô-thê đi thăm cho biết đức tin anh chị em. Vì tôi sợ rằng ma quỷ đã cám dỗ anh chị em khiến cho công khó của chúng tôi hóa ra vô ích.

⁶ Nhưng Ti-mô-thê mới trở về thuật lại tin vui về đức tin và lòng yêu thương của anh chị em. Anh kể rằng anh chị em luôn luôn nhớ đến chúng tôi và rất mong gặp chúng tôi cũng như chúng tôi mong gặp anh chị em.

⁷ Cho nên, thưa anh chị em, mặc dù đang gặp khốn khó và lao khổ nhưng chúng tôi được khích lệ vì đức tin của anh chị em.

⁸ Đời sống chúng tôi xem như toàn vẹn nếu anh chị em đứng vững trong Chúa.

⁹ Chúng tôi có lý do vui mừng trong Chúa vì anh chị em. Chúng tôi không biết lấy lời gì để tạ ơn Ngài về niềm vui trong lòng chúng tôi.

¹⁰ Chúng tôi ngày đêm hết lòng cầu nguyện để có thể viếng thăm anh chị em lần nữa đang giúp anh chị em vững mạnh trong đức tin.

¹¹ Hiện nay chúng tôi cầu xin Thượng Đế, là Cha và Chúa Giê-xu chúng ta, để Ngài mở đường cho chúng tôi có thể viếng thăm anh chị em.

¹² Nguyện Chúa giúp tình yêu anh chị em thêm lớn mạnh, càng yêu thương lẫn nhau và yêu thương mọi người như chúng tôi yêu thương anh chị em.

¹³ Nguyện xin lòng anh chị em được vững mạnh để anh chị em trở nên thánh khiết toàn vẹn trước mặt Thượng Đế là Cha khi Chúa Cứu Thế chúng ta trở lại cùng với các con dân thánh của Ngài.

4

Một đời sống làm đẹp lòng Thượng Đế

¹ Thưa anh chị em, chúng tôi đã khuyên bảo anh chị em phải sống thế nào để đẹp lòng Thượng Đế và anh chị em hiện đang sống như thế. Trong Chúa Giê-xu chúng tôi khuyên anh chị em nên sống đẹp lòng Ngài hơn nữa.

² Anh chị em biết những gì chúng tôi dặn bảo anh chị em là nhân danh thẩm quyền của Chúa Giê-xu.

³ Thượng Đế muốn anh chị em thánh hóa và tránh tội nhục dục.

⁴ Ngài muốn mỗi người trong anh chị em biết tự kìm hãm thân

* 4:4: **biết ... thân thể** Hay "Thượng Đế muốn các anh em biết sống với vợ mình theo lối thánh khiết để mang vinh dự về cho Ngài."

thể* mình trong đường lối thánh khiết và đáng trọng.

⁵ Dùng dùng thân thể mình cho tội nhục dục như những kẻ không biết Thượng Đế.

⁶ Ngoài ra, không nên làm hại hoặc lường gạt anh em tín hữu khác theo lối ấy. Chúa sẽ trừng phạt những kẻ hành động như thế, như tôi đã thường răn bảo anh chị em.

⁷ Thượng Đế đã gọi chúng ta để được thánh hóa. Ngài không muốn chúng ta sống trong tội lỗi.

⁸ Cho nên ai không vâng theo lời dạy dỗ này tức không vâng phục Thượng Đế chứ chẳng phải không vâng lời dạy của loài người. Thượng Đế là Đấng ban Thánh Linh Ngài cho chúng ta.

⁹ Chúng tôi không cần viết cho anh chị em về vấn đề yêu thương gia đình con cái Chúa vì Thượng Đế đã dạy anh chị em phải yêu thương nhau.

¹⁰ Và anh chị em đã yêu thương các tín hữu thuộc khắp miền Ma-xê-đoan. Anh chị em yêu dấu, tôi khuyên anh chị em phải yêu thương họ hơn nữa.

¹¹ Hãy cố gắng sống trong hòa bình. Lo chuyện mình và tự mình kiếm sống theo như chúng tôi đã dặn bảo anh chị em.

¹² Làm như thế thì những người không phải tín hữu sẽ kính nể anh chị em và anh chị em sẽ không phải sống lệ thuộc vào người khác.

Chúa sắp đến rồi

¹³ Thưa anh chị em, chúng tôi muốn anh chị em biết về các tín hữu đã qua đời để anh chị em không quá buồn rầu như những người không có niềm hi vọng.

¹⁴ Chúng ta biết Chúa Giê-xu đã chết và sống lại. Cho nên vì Ngài, Thượng Đế cũng sẽ khiến những

người trong Chúa Giê-xu đã qua đời được sống lại.

¹⁵ Điều chúng tôi sắp nói với anh chị em đây là lời của chính Chúa. Chúng ta là những người còn sống khi Chúa trở lại sẽ không đi trước những người đã chết.

¹⁶ Sẽ có tiếng kêu lớn khi Chúa từ thiên đàng trở lại, cùng với tiếng thiên sứ trưởng và tiếng kèn vang dội của Thượng Đế. Lúc ấy những tín hữu đã qua đời sẽ sống lại trước hết.

¹⁷ Sau đó, chúng ta, là những người còn sống, sẽ được tiếp lên cùng với họ trong đám mây để gặp Chúa giữa không trung. Rồi chúng ta sẽ ở với Chúa mãi mãi.

¹⁸ Cho nên hãy dùng những điều này mà khích lệ nhau.

5

Hãy sẵn sàng khi Chúa đến

¹ Thưa các anh chị em, hiện chúng tôi không cần viết cho anh chị em biết về ngày và giờ.

² Anh chị em biết là ngày Chúa đến bất thần như kẻ trộm lúc ban đêm.

³ Trong khi người ta tuyên bố, "Chúng ta đang hưởng hòa bình và an ninh," thì họ bị tiêu diệt nhanh chóng. Giống như đàn bà đang khâu áo, họ không thoát được đâu.

⁴ Nhưng anh chị em không nên sống trong bóng tối để ngày ấy bất chợt đến với anh chị em như kẻ trộm.

⁵ Anh chị em là những người thuộc về ánh sáng và ban ngày. Chúng ta không phải thuộc về ban đêm hay bóng tối.

⁶ Chúng ta không nên ngủ mê như kẻ khác mà phải sáng suốt và tiết độ.

⁷ Ai ngủ thì ngủ ban đêm, say thì say ban đêm.

⁸ Còn chúng ta thuộc ban ngày nên phải tiết độ. Chúng ta hãy lấy đức tin và tình yêu thương mà tự vệ. Đội mũ sắt bằng hi vọng về sự cứu rỗi chúng ta.

⁹ Thượng Đế không định cho chúng ta gánh chịu cơn giận của Ngài mà cho chúng ta nhận được sự cứu rỗi qua Giê-xu, Chúa Cứu Thế chúng ta.

¹⁰ Ngài chịu chết vì chúng ta để chúng ta có thể cùng sống với Ngài dù chúng ta còn sống hay qua đời lúc Ngài trở lại.

¹¹ Cho nên hãy khích lệ và nâng đỡ nhau như anh chị em hiện đang làm.

Lời dặn dò sau cùng và chào thăm

¹² Thưa anh chị em, chúng tôi xin anh chị em hãy biết ơn những người có công khó giữa vòng mình là những người hướng dẫn trong Chúa và dạy dỗ anh chị em.

¹³ Hãy tôn trọng họ bằng một tình yêu đặc biệt vì công tác họ làm.

Hãy sống hòa thuận với mọi người.

¹⁴ Hãy cảnh cáo những kẻ không chịu làm việc. Hãy khuyến khích những kẻ sợ sệt, giúp đỡ kẻ yếu đuối, kiên nhẫn với mọi người.

¹⁵ Đừng ai lấy ác trả ác nhưng bao giờ cũng cư xử tốt với nhau và với tất cả mọi người.

¹⁶ Hãy vui mừng luôn luôn,

¹⁷ thường xuyên khẩn nguyện.

¹⁸ Dù trong hoàn cảnh nào cũng hãy dâng lời tạ ơn. Đó là ý muốn của Thượng Đế đối với anh chị em trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.

¹⁹ Đừng cản trở công tác của Thánh Linh.

²⁰ Chớ xem thường các lời tiên tri

²¹ nhưng hãy trải nghiệm mọi điều. Điều gì tốt thì giữ lấy,

²² còn điều ác thì hãy tránh xa.

²³ Nguyên Thượng Đế, Chúa của hòa bình, khiến anh chị em trở nên thánh sạch để thuộc về một mình Ngài. Nguyện toàn thể con người anh chị em từ tinh thần, linh hồn đến thể xác đều được bình an, không chỗ chê trách khi Chúa Cứu Thế Giê-xu của chúng ta trở lại.

²⁴ Anh chị em có thể tin cậy Đấng đã kêu gọi mình vì Ngài làm được mọi điều ấy.

²⁵ Thưa anh chị em, hãy cầu nguyện cho chúng tôi.

²⁶ Hãy lấy cái hôn thánh chào nhau.

²⁷ Nhân danh thẩm quyền của Chúa, tôi xin anh chị em đọc thư này cho tất cả các tín hữu.

²⁸ Nguyên xin ân phúc của Chúa Cứu Thế Giê-xu ở với anh chị em.

Thư thứ hai gửi cho người Tê-sa-lô-ni-ca

¹ Phao-lô, Xi-la và Ti-mô-thê, kính gửi hội thánh Tê-sa-lô-ni-ca trong Thượng Đế, Cha chúng ta và trong Giê-xu, Chúa Cứu Thế chúng ta.

² Nguyên xin ân phúc và sự bình an từ Thượng Đế, Cha chúng ta và từ Giê-xu, Chúa Cứu Thế chúng ta, ở với anh chị em.

³ Chúng tôi phải luôn luôn tạ ơn Thượng Đế về anh chị em vì đức tin anh chị em càng ngày càng vững mạnh, đồng thời tình yêu anh chị em dành cho nhau càng ngày càng gia tăng.

⁴ Chúng tôi thường khoe về anh chị em với các hội thánh khác của Thượng Đế. Chúng tôi thuật cho họ biết anh chị em mạnh mẽ và vững niềm tin mặc dù hiện thời đang bị ngược đãi và chịu nhiều cảnh khổ đau.

Phao-lô nói đến sự xét xử của Thượng Đế

⁵ Đây là bằng chứng Thượng Đế rất công bằng khi xét xử. Ngài muốn anh chị em xứng đáng cho nước Ngài vì thế mà anh chị em đang chịu khổ.

⁶ Thượng Đế rất công bằng. Ngài sẽ làm khổ những kẻ đã làm khổ anh chị em.

⁷ Ngài sẽ ban sự bình an cho anh chị em là những người đang chịu khổ và cho chúng tôi khi Chúa Giê-xu hiện ra trong đám lửa hừng từ thiên đàng cùng với đoàn thiên sứ hừng hậu của Ngài.

⁸ Lúc ấy Ngài sẽ trừng phạt những kẻ không biết Thượng Đế

và chống nghịch Tin Mừng về Chúa Cứu Thế Giê-xu.

⁹ Họ sẽ bị hình phạt đời đời tức là bị phân cách khỏi Chúa cũng như khỏi quyền năng vinh hiển của Ngài.

¹⁰ Việc đó sẽ xảy ra trong ngày Chúa Giê-xu hiện đến để nhận vinh hiển cùng với con dân thánh của Ngài. Và những người tin sẽ kinh ngạc về Chúa Giê-xu. Anh chị em cũng thuộc nhóm người ấy vì anh chị em tin điều chúng tôi nói.

¹¹ Vì thế mà chúng tôi luôn luôn cầu nguyện để Thượng Đế chúng ta giúp anh chị em sống xứng đáng với nếp sống mà Ngài đã gọi anh chị em. Chúng tôi nguyện rằng với quyền năng Ngài, Thượng Đế sẽ giúp anh chị em hoàn thành những việc phúc đức mà anh chị em muốn làm và thực hiện những kết quả phát xuất do đức tin anh chị em.

¹² Chúng tôi cầu xin danh Chúa Giê-xu sẽ được hiển vinh trong anh chị em và anh chị em cũng được vinh hiển trong Ngài. Vinh hiển ấy do ân phúc của Thượng Đế và của Chúa Cứu Thế chúng ta.

2

Những điều ác sẽ đến

¹ Thưa anh chị em, chúng tôi muốn nói qua về sự hiện đến của Chúa Giê-xu chúng ta và lúc mà chúng ta sẽ gặp gỡ Ngài.

² Đừng quá sốt ruột và lo âu trong lòng khi nghe nói rằng ngày của Chúa đã đến rồi. Có kẻ dám tuyên bố như thế, bảo đó là lời tiên tri, lời giảng hoặc thư từ như thể là do chúng tôi viết.

³ Đừng để ai phỉnh gạt anh chị em điều gì. Ngày của Chúa chưa đến cho tới khi có sự chối bỏ*

* 2:3: *chối bỏ* Hay "phản nghịch."

Thượng Đế xảy ra và Con Người Tội Ác, trên con đường xuống hỏa ngục†, xuất hiện.

⁴ Hẳn sẽ chống nghịch và tự tôn mình lên trên những gì được gọi là thần hoặc những gì được người ta tôn thờ. Con Người Tội Ác ấy sẽ dám đi vào đền thờ‡ Thượng Đế và xưng mình là Trời.

⁵ Lúc còn ở với anh chị em, tôi thường nhắc rằng những chuyện ấy sẽ đến. Anh chị em quên rồi sao?

⁶ Nay anh chị em biết điều gì ngăn trở Con Người Tội Ác ấy để cho nó chỉ xuất hiện đúng kỳ mà thôi.

⁷ Quyền lực gian ác bí mật đã hành động trong thế gian nhưng có một Đấng ngăn chặn quyền lực ấy. Ngài sẽ tiếp tục ngăn chặn đến khi Ngài bị cất đi.

⁸ Lúc đó Con Người Tội Ác sẽ xuất hiện nhưng Chúa Giê-xu sẽ giết nó bằng hơi của miệng Ngài. Ngài sẽ diệt nó bằng vinh quang của sự hiện đến của Ngài.

⁹ Con Người Tội Ác sẽ đến trong quyền lực Sa-tăng. Nó sẽ có quyền lực lớn lao và làm được nhiều phép lạ giả cùng các dấu kỳ để lường gạt người ta.

¹⁰ Nó sẽ dùng mọi mưu chước gian ác để phỉnh gạt những kẻ đang trên đường bị chết mất vì họ không thích sự thật. Nếu họ thích sự thật thì họ chắc chắn đã được cứu.

¹¹ Vì thế Thượng Đế sẽ sai đến một quyền lực khiến những kẻ lầm lạc rời xa sự thật để họ tin theo sự dối trá.

¹² Cho nên kẻ bị kết tội là những ai không tin sự thật, mà chỉ thích làm ác.

Được chọn lựa để nhận ơn cứu rỗi

¹³ Thưa anh chị em yêu dấu của Chúa, Thượng Đế đã chọn lựa anh chị em từ đầu§ để nhận ơn cứu rỗi. Do đó chúng tôi luôn luôn tạ ơn Thượng Đế vì anh chị em. Anh chị em được cứu do Thánh Linh, Đấng thánh hóa anh chị em và cũng do lòng tin vào sự thật của anh chị em.

¹⁴ Thượng Đế đã dùng Tin Mừng do chúng tôi rao giảng cứu anh chị em để anh chị em được dự phần trong vinh hiển của Chúa Cứu Thế chúng ta.

¹⁵ Cho nên xin anh chị em hãy vững tin vào những điều chúng tôi giảng dạy và qua thư từ.

¹⁶⁻¹⁷ Nguyên xin chính Chúa Giê-xu Cứu Thế và Thượng Đế Cha chúng ta thúc giục và thêm sức cho anh chị em trong mọi điều tốt lành về hành động lẫn lời nói. Thượng Đế đã yêu chúng ta, nên qua ân phúc Ngài đã ban cho chúng ta hi vọng tốt đẹp và sự thúc giục sẽ còn mãi mãi.

3

Hãy cầu nguyện cho chúng tôi

¹ Xin anh chị em nhớ cầu nguyện cho chúng tôi để những lời dạy dỗ của Chúa được loan truyền nhanh chóng và được tôn trọng như anh chị em đã chứng tỏ.

² Cũng hãy cầu nguyện để chúng tôi tránh khỏi kẻ ngoan cố và người gian ác vì không phải ai cũng chịu tin đầu.

³ Nhưng Chúa chúng ta là Đấng thành tín, Ngài sẽ thêm sức cho anh chị em và giữ anh chị em khỏi Kẻ Ác.

† 2:3: *xuống hỏa ngục* Hay “con của sự hủy diệt.” ‡ 2:4: *đền thờ* Rất có thể đó là một tòa nhà đặc biệt ở Giê-ru-sa-lem nơi Thượng Đế truyền dặn dân Do-thái thờ phụng Ngài.

§ 2:13: *từ đầu* Hay theo một vài bản Hi-lạp, “những người đầu tiên.”

4 Chúa khiến chúng tôi tin chắc những gì anh chị em hiện đang làm và sẽ làm những điều tôi chỉ bảo anh chị em.

5 Nguyện Chúa hướng dẫn lòng anh chị em vào trong tình yêu của Thượng Đế và sự kiên nhẫn của Chúa Cứu Thế.

Bổn phận phải làm việc

6 Thưa anh chị em, nhân danh Giê-xu Cứu Chúa chúng ta, chúng tôi khuyên anh chị em hãy tránh xa những kẻ biếng nhác không chịu làm việc và gạt bỏ lời chúng tôi dạy dỗ.

7 Anh chị em biết phải sống giống như chúng tôi. Khi ở với anh chị em chúng tôi không hề biếng nhác.

8 Hễ ăn của ai chúng tôi đều trả tiền sòng phẳng. Ngày và đêm chúng tôi chịu khó làm việc để không hao tổn cho bất cứ ai trong anh chị em.

9 Mặc dù chúng tôi có quyền yêu cầu anh chị em giúp đỡ nhưng chúng tôi tự lo lấy để làm gương cho anh chị em.

10 Khi ở với anh chị em chúng tôi thường bảo rằng: "Ai không chịu làm việc thì cũng không nên ăn nữa."

11 Chúng tôi nghe nói một vài người trong anh chị em không chịu làm việc. Không những họ ở không mà còn xen vào chuyện người khác.

12 Trong Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng tôi răn bảo và van lơn những người ấy phải yên lặng làm việc để tự kiếm sống.

13 Anh chị em chớ mệt mỏi khi làm việc lành.

14 Ai không vâng theo lời chúng tôi viết trong thư này thì hãy lưu ý và đừng giao tiếp với họ để họ tự xấu hổ.

15 Tuy nhiên không nên xem họ như kẻ thù mà hãy răn bảo họ như anh em tín hữu.

Lời chào cuối thư

16 Nguyên xin Chúa bình an luôn ban sự bình an của Ngài cho anh chị em trong mọi cách. Nguyên xin Chúa ở cùng anh chị em.

17 Tôi, Phao-lô chính tay viết phần cuối của thư này. Tất cả các thư của tôi, tôi đều làm như thế để chứng tỏ là thư của tôi. Đây là lối tôi viết.

18 Nguyên xin ân phúc của Chúa Giê-xu Cứu Thế chúng ta ở với tất cả anh chị em.

Thư thứ nhất cho Ti-mô-thê

¹ Phao-lô, sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu, theo mệnh lệnh của Thượng Đế, Cứu Chúa chúng ta và của Chúa Giê-xu, niềm hi vọng chúng ta.

² Gửi cho Ti-mô-thê, con thật của ta trong đức tin:

Nguyên xin con nhận được ân phúc, lòng nhân ái và bình an từ Thượng Đế, Cha chúng ta và từ Giê-xu, Chúa Cứu Thế chúng ta.

Dặn dò về những lời dạy dỗ sai lạc

³ Khi ta đi qua Ma-xê-đoan, ta yêu cầu con ở lại Ê-phê-sô thêm ít lâu để ngăn cấm một số người không được dạy những điều sai lạc.

⁴ Hãy khuyên răn họ không được phí thì giờ kể chuyện bông lông hay thuật gia phả dài dòng vì chỉ đưa đến cãi vã và tranh luận thôi chứ chẳng giúp ích gì cho công việc Chúa, là công tác phải thực hiện trong đức tin.

⁵ Mục đích của lời răn dạy này là để mọi người có tình yêu, một tình yêu phát xuất từ tấm lòng tinh sạch, lương tâm tốt và đức tin chân thành.

⁶ Một số người đã từ bỏ mục đích ấy và phí thì giờ nói những chuyện bông lông.

⁷ Họ muốn làm giáo sư luật* mà chẳng hiểu điều mình dạy hoặc điều mình tin nữa.

⁸ Chúng ta biết luật pháp rất tốt lành nếu biết dùng phải phép.

⁹ Luật pháp không phải được đặt ra cho người lương thiện mà cho những kẻ chống luật hoặc bất kính. Luật pháp cũng dành cho

những kẻ chống nghịch Thượng Đế, kẻ phạm tội, kẻ vô luân và phàm tục, kẻ giết cha mẹ, kẻ sát nhân,

¹⁰ kẻ chìm sâu trong tội nhục dục, kẻ đồng tính ái, kẻ buồn tội mọi, kẻ nói dối, kẻ đặt điều cũng như những kẻ làm những việc nghịch với sự dạy dỗ chân thật của Thượng Đế.

¹¹ Sự dạy dỗ ấy là một phần của Tin Mừng về Thượng Đế đáng chúc tụng mà Ngài giao cho ta rao giảng.

Cảm tạ lòng nhân ái của Thượng Đế

¹² Ta cảm tạ Giê-xu, Chúa Cứu Thế chúng ta, Đấng thêm sức cho ta vì Ngài đã tín nhiệm ta và trao cho ta công tác này để phục vụ Ngài.

¹³ Trước kia ta chống nghịch Chúa Cứu Thế, tác hại Ngài và làm đủ điều tổn thương Ngài. Nhưng Thượng Đế đã tỏ lòng nhân ái đối với ta vì lúc ấy ta dại dột, chẳng biết mình làm gì và vì ta chưa tin.

¹⁴ Nhưng ân phúc của Chúa đã đổ ra trên ta, cùng với đức tin và tình yêu trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.

¹⁵ Điều ta nói đây là thật, con nên chấp nhận hoàn toàn: Chúa Cứu Thế Giê-xu đã đến thế gian để cứu tội nhân, trong số đó ta là người nặng tội nhất.

¹⁶ Nhưng lòng nhân ái của Ngài đã tỏ ra cho ta, là tội nhân hàng đầu, để Chúa Cứu Thế Giê-xu bày tỏ lòng kiên nhẫn vô hạn của Ngài, khiến ta làm một thí dụ điển hình cho những ai sẽ tin nhận Ngài để được sự sống đời đời.

¹⁷ Nguyên danh dự, vinh hiển thuộc về Vua trị vì đời đời, là Đấng sống mãi mãi, Đấng không

* **1:7: luật** Có lẽ là luật Do-thái mà Thượng Đế ban cho Mô-se trên núi Si-nai. Xem Xuất 19 và 20. Xem thêm câu 8.

ai thấy được, là Thượng Đế duy nhất. A-men.

¹⁸ Ti-mô-thê, con ta ơi, ta cho con một mệnh lệnh giống như những lời tiên tri[†] mà con đã học trước kia. Ta nhắc con điều này để con nhớ những lời tiên tri ấy và chiến đấu anh dũng trong đức tin.

¹⁹ Hãy giữ vững niềm tin và lương tâm. Một số người đã từ bỏ lời dạy này, nên đức tin của họ đã bị hủy hoại[‡].

²⁰ chẳng hạn như Hy-mê-nê và A-léc-xăng-đơ, là hai người ta đã giao cho Sa-tăng để học biết mà dùng phạm thượng nữa.

2

Vài qui tắc dành cho đàn ông và đàn bà

¹ Trước hết ta dặn con phải cầu nguyện cho mọi người, khẩn xin Thượng Đế ban cho họ những gì họ cần, đồng thời tạ ơn Ngài.

² Hãy cầu nguyện cho các quan quyền để chúng ta có được cuộc sống an lành mà thờ kính Thượng Đế.

³ Đó là điều phải và vừa lòng Thượng Đế, Chúa Cứu Thế chúng ta.

⁴ Ngài muốn cho mọi người được cứu và hiểu biết sự thật.

⁵ Chỉ có một Thượng Đế và một con đường dẫn nhân loại đến với Ngài mà thôi. Con đường ấy là Chúa Cứu Thế Giê-xu, chính Ngài đã làm người.

⁶ Ngài hi sinh tính mạng làm giá trả để giải thoát mọi người. Chúa Giê-xu đến đúng lúc. Ngài là bằng chứng cho thấy Thượng Đế muốn cứu chúng ta.

[†] **1:18: lời tiên tri** Những điều mà các nhà tiên tri nói về đời sống Ti-mô-thê trước khi những sự việc ấy xảy ra. [‡] **1:19: hủy hoại** Nguyên văn, “chìm tàu.” * **2:12: đàn ông** Có thể dịch là “chồng.” [†] **2:14: Và cũng ... phỉnh gạt** Ma quỷ phỉnh gạt Ê-va, rồi Ê-va khiến cho A-đam phạm tội. Xem Sáng 3:1-13. * **3:1: Ai mong ... trưởng lão** Nguyên văn, “ai ao ước vai trò giám thị.” [†] **3:2: Trưởng lão** Nguyên văn ở đây là “người giám thị.” Xem “trưởng lão” trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ.

⁷ Vì lý do ấy mà ta được chọn rao Tin Mừng và làm sứ đồ. (Ta nói thật, không nói dối đâu.) Ta được chọn để dạy bảo những người không phải Do-thái để họ tin và hiểu chân lý.

⁸ Cho nên ta muốn mọi người đàn ông khắp nơi cầu nguyện, giơ tay thánh sạch lên trời, không giận dữ hoặc cãi cò.

⁹ Ngoài ra, đàn bà cũng phải ăn mặc chỉnh tề để chứng tỏ tinh thần tự trọng và tiết chế, không dùng tóc kết, vàng bạc, ngọc ngà hoặc y phục đắt tiền.

¹⁰ Trái lại, phải làm việc phước đức là điều phù hợp với những đàn bà nào cho rằng mình thờ phụng Thượng Đế.

¹¹ Đàn bà phải yên lặng nghe, sẵn sàng hợp tác trong mọi việc.

¹² Ta không cho phép đàn bà dạy dỗ hay cầm quyền trên đàn ông* nhưng phải im lặng nghe,

¹³ vì A-đam được dựng nên trước rồi mới đến Ê-va.

¹⁴ Và cũng không phải A-đam bị phỉnh gạt[†] mà là người đàn bà bị phỉnh mà phạm tội.

¹⁵ Tuy nhiên, người đàn bà sẽ được cứu do việc sinh con nếu họ bền vững trong đức tin, yêu thương, thánh khiết và tiết độ.

3

Các trưởng lão trong hội thánh

¹ Điều ta nói đây là thật. Ai mong làm trưởng lão*, đó là điều ao ước tốt.

² Trưởng lão[†] không được làm gì để người khác chỉ trích mình, chỉ có một vợ. Phải tiết độ, khôn ngoan, được người khác kính nể,

hiếu khách và có khả năng dạy dỗ.

³ Không được nghiện rượu hoặc gây gỗ, nhưng phải dịu dàng và hòa nhã, không tham tiền.

⁴ Người ấy phải khéo hướng dẫn gia đình mình, con cái phải nết na, lễ độ.

⁵ Nếu ai không hướng dẫn nổi gia đình mình thì làm sao chăm sóc được hội thánh của Thượng Đế?

⁶ Tín hữu mới tin không được làm trưởng lão vì có thể đâm ra tự phụ và bị kết tội như ma quỷ chẳng.

⁷ Trưởng lão cũng phải được những người ngoài hội thánh kính nể để khỏi bị chỉ trích hoặc rơi vào mưu chước của ma quỷ.

Các trợ tá trong hội thánh

⁸ Cũng vậy, các trợ tá trong hội thánh phải được người khác kính nể, đừng ăn nói bừa bãi. Không được nghiện rượu hoặc thủ lợi bằng cách lường gạt người khác.

⁹ Họ phải dùng lương tâm trong sạch đi theo sự nhiệm mầu của đức tin mà Thượng Đế đã tỏ ra cho chúng ta.

¹⁰ Phải trải nghiệm họ trước. Nếu không có khuyết điểm thì mới được làm trợ tá.

¹¹ Cũng vậy, đàn bà[‡] cũng phải được người khác kính nể. Không được nói xấu. Phải tiết độ và đáng tin trong mọi phương diện.

¹² Các trợ tá chỉ được có một vợ, khéo hướng dẫn con cái và gia đình mình.

¹³ Người làm trợ tá giỏi tạo một địa vị đáng kính cho chính mình, bạo dạn trong đức tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu.

[‡] **3:11: đàn bà** Đây có thể những người đàn bà đóng vai trợ tá đặc biệt (xem La-mã 16:1). Cũng có thể dịch, “vợ của các người ấy,” nghĩa là vợ của các trợ tá đặc biệt, mặc dù trong bản Hi-lạp không ghi cụm từ “của họ.” **§ 3:15: gia đình** Nguyên văn, “nhà.” Đây cũng có thể nghĩa là con dân Thượng Đế giống như đến thờ của Ngài. * **3:16: Chúa Cứu Thế** Nguyên văn, “Đấng.” Vài bản Hi-lạp ghi “Thượng Đế.”

Điều bí mật về cuộc sống chúng ta

¹⁴ Dù rằng ta mong sớm đến gặp con, nhưng ta viết thư này cho con

¹⁵ để nếu ta có chậm đến thì con biết cách sống trong gia đình[§] của Chúa. Gia đình đó là hội thánh của Thượng Đế hằng sống, cột trụ và nền tảng của chân lý.

¹⁶ Thật vậy, điều bí mật về đời đạo lý của chúng ta quả là lớn:

Chúa Cứu Thế* đã được tỏ ra cho chúng ta
trong thân thể loài người,
được Thánh Linh chứng minh
rằng Ngài đáng tin,
được thiên sứ trông thấy,
được rao giảng cho những người
không phải Do-thái,
được thế gian tin nhận,
và được cất lên trong vinh hiển.

4

Lời dặn dò về các giáo sư giả

¹ Thánh Linh nói rõ ràng rằng trong tương lai một số người sẽ không còn niềm tin. Họ đi theo các thần nói dối và lời dạy dỗ của ma quỷ.

² Những lời dạy ấy phát xuất từ những lời xảo trá của các kẻ nói dối có lương tâm đã bị chai lì như bị thanh sắt đỏ nung đốt.

³ Họ sẽ cấm cưới gả và bắt kiêng cử một số thức ăn mà Thượng Đế đã dựng nên cho chúng ta là những người tin và biết chân lý, để dùng trong tinh thần cảm tạ.

⁴ Mọi vật Thượng Đế dựng nên đều tốt lành, không có vật gì phải kiêng cử nếu cảm tạ mà dùng lấy,

⁵ vì nhờ lời phán của Thượng Đế và lời cầu nguyện mà vật đó được thánh hóa.

Hãy làm đầy tớ tốt của Chúa Cứu Thế

⁶ Con dạy dỗ những điều ấy cho anh chị em thì con sẽ là đầy tớ tốt của Chúa Cứu Thế Giê-xu. Những lời của đức tin và những sự dạy dỗ tốt lành mà con vâng theo sẽ làm con thêm vững mạnh.

⁷ Nhưng con đừng nghe theo những chuyện nhằm không xứng hợp với chân lý của Thượng Đế, mà hãy tự luyện tập để phục vụ Ngài.

⁸ Việc tập luyện thân thể có ích một phần, nhưng phục vụ Thượng Đế giúp ích mọi đường vì con nhận được ân phúc trong đời này và cả đời sau nữa.

⁹ Điều ta nói đây là thật, con nên nhận lấy.

¹⁰ Lý do chúng ta làm việc và chiến đấu là vì chúng ta hi vọng nơi Thượng Đế hằng sống, Chúa Cứu Thế của mọi người và nhất là của các tín hữu.

¹¹ Hãy khuyên răn và dạy bảo những điều ấy.

¹² Đừng để ai xem thường con vì trẻ tuổi, nhưng hãy làm gương cho các tín hữu qua lời nói, việc làm, lòng yêu thương, đức tin và đời sống thanh sạch.

¹³ Hãy chăm chỉ đọc Thánh Kinh cho mọi người nghe, khích lệ và dạy dỗ họ tới khi ta đến.

¹⁴ Hãy dùng ân tứ con có qua lời tiên tri* được ban cho con khi nhóm trưởng lão đặt tay lên con.

¹⁵ Hãy cố gắng làm cho xong mọi điều ấy; hãy hết lòng mà làm để mọi người nhìn thấy sự tiến bộ của con.

¹⁶ Hãy thận trọng trong cách sống và lời dạy dỗ của con. Nếu con cứ sống và dạy dỗ phải cách thì con và những kẻ nghe con sẽ được cứu.

5

Qui tắc sống với người khác

¹ Đừng nặng lời quả trách người lớn tuổi, nhưng hãy khuyên họ như cha. Đối với người trẻ tuổi thì đối xử như anh em,

² đàn bà lớn tuổi xem như mẹ, thiếu nữ như chị em. Luôn luôn đối với họ một cách trong sạch.

³ Hãy chăm sóc các quả phụ sống một mình không nơi nương tựa.

⁴ Nhưng nếu các quả phụ có con cháu thì con cháu trước hết phải tỏ lòng tôn kính Thượng Đế bằng cách lo tròn bổn phận đối với gia đình và báo đáp cha mẹ hoặc ông bà vì điều đó đẹp lòng Chúa.

⁵ Quả phụ đứng nghĩa là người sống cô đơn. Họ đặt hết hi vọng vào Thượng Đế, ngày đêm cầu nguyện xin Chúa cứu giúp.

⁶ Nhưng quả phụ nào dùng đời mình để thỏa mãn riêng tư thì dù sống cũng như chết.

⁷ Hãy khuyên các tín hữu làm theo những lời dạy ấy để không bị ai chỉ trích.

⁸ Ai không chăm sóc thân thuộc mình, nhất là người trong gia đình mình, tức là đã chối bỏ đức tin và còn tệ hơn người chưa tin Chúa nữa.

⁹ Muốn được vào danh sách quả phụ thì người đàn bà phải được ít nhất sáu mươi tuổi. Phải đã tỏ ra trung thành với chồng.

¹⁰ Phải được nhiều người biết đến vì những việc phúc đức—chẳng hạn như nuôi dạy con cái,

* **4:14: lời tiên tri** Lời tiên đoán về đời sống Ti-mô-thê trước khi việc ấy xảy ra. * **5:10: rửa chân** Hay “phục vụ nhu cầu.” Rửa chân là một phong tục vào thế kỷ thứ nhất vì thời ấy người ta mang dép đi trên đường rất bụi bặm.

tiếp đãi khách, rửa chân* các con dân Chúa, giúp đỡ những kẻ gặp khó khăn và dành đời mình làm nhiều việc đáng khen.

11 Nhưng không nên cho các quả phụ trẻ vào danh sách trên, vì sau khi họ đã hứa nguyện dâng mình cho Chúa Cứu Thế rồi thì rút lui vì nhu cầu thể xác và muốn kết hôn trở lại.

12 Họ sẽ bị hình phạt vì không giữ lời hứa lúc ban đầu.

13 Ngoài ra, họ hoang phí thì giờ, la cà từ nhà này sang nhà khác. Không những họ phí thì giờ mà còn ngồi lê đôi mách, xen vào chuyện người khác, nói những điều không đáng nói.

14 Cho nên ta muốn những góa phụ còn trẻ nên lấy chồng, sinh con cái, lo chăm sóc gia đình để kẻ thù không có cơ phê phán.

15 Vì có vài người đã quay đi theo Sa-tăng rồi.

16 Nếu nữ tín hữu nào có quả phụ trong gia đình thì người ấy† phải lo cho họ. Đừng để họ làm gánh nặng cho hội thánh vì hội thánh còn phải lo cho những quả phụ theo đúng nghĩa của danh từ ấy.

17 Các trưởng lão khéo léo hướng dẫn hội thánh phải nhận tưởng thưởng gấp đôi‡, nhất là những người có công giảng dạy.

18 Vì Thánh Kinh viết: “Đừng khớp miệng con bò đang đập lúa”§ và “ai làm việc phải được trả công.”*

19 Đừng nghe ai kiện cáo trưởng lão nếu không có hai hoặc ba người làm chứng.

20 Hãy răn bảo những kẻ phạm tội. Răn bảo họ công khai trước mặt hội thánh để kẻ khác lấy đó làm gương.

21 Trước mặt Thượng Đế và trước mặt Chúa Cứu Thế Giê-xu cùng các thiên sứ được lựa chọn, ta bảo con hãy làm theo như vậy, đừng có thành kiến hay thiên vị bên nào.

22 Hãy cân nhắc kỹ lưỡng trước khi đặt tay lên người nào, đừng tham dự vào tội lỗi người khác. Giữ mình con cho luôn luôn thanh sạch.

23 Không nên uống nước mà thôi, nhưng thỉnh thoảng nên uống một ít rượu để giúp bao tử của con và vì con hay đau yếu.

24 Tội lỗi một số người bị phơi bày trước khi họ bị trừng phạt, nhưng có người thì về sau tội lỗi mới bị phơi ra.

25 Cũng thế, việc tốt rất dễ nhận ra còn những việc chưa thấy thì trước sau rồi cũng không giấu kín mãi được.

6

1 Những kẻ ở dưới ách nô lệ phải tôn trọng chủ mình về mọi phương diện để không ai bêu xấu danh Chúa và sự dạy dỗ của chúng ta.

2 Người nô lệ nào có chủ là tín hữu thì không nên xem thường. Trái lại phải càng phục vụ chủ mình đặc lực hơn vì chẳng khác nào giúp đỡ tín hữu mình yêu mến.

Sự dạy dỗ giả trá và sự giàu có thật

3 Con phải giảng dạy điều này cho họ. Ai dạy khác đi tức là đi sai lạc với sự dạy dỗ chân thật của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta, cùng sự dạy dỗ dẫn đến một đời sống đúng đắn để phục vụ Thượng Đế.

† 5:16: *quả phụ ... người ấy* Vài bản Hi-lạp ghi “góa bụa nam hay nữ ... thì người ấy.”

‡ 5:17: *tưởng thưởng gấp đôi* Hay “huởng lương gấp đôi.” § 5:18: *Đừng khớp ... đập*

lúa Phục 25:4. * 5:18: *ai làm ... trả công* Lu 10:7.

4 Người đó kiêu căng, không biết gì cả, nhưng có tật thích cãi vã, tranh biện về từ ngữ. Tác phong đó chỉ đưa đến đổ kỵ, gây gổ, nói xấu nhau và nghĩ xấu cho nhau.

5 và đưa đến cãi vã thường xuyên từ những kẻ có đầu óc gian tà đã đánh mất chân lý. Họ xem việc phục vụ Thượng Đế là phương cách làm giàu.

6 Thật vậy, sự hầu việc Chúa khiến chúng ta rất sung túc nếu chúng ta biết vừa lòng với những gì mình có.

7 Chúng ta không mang gì vào khi chào đời thì cũng sẽ chẳng mang gì theo được khi lìa đời.

8 Nếu đủ ăn đủ mặc thì nên mãn nguyện.

9 Những ai tham giàu tự mang cám dỗ đến cho mình và rơi vào cạm bẫy. Họ ham muốn nhiều điều dại dột và có hại, là những điều hủy hoại nhiều người.

10 Yêu tiền tài là nguyên nhân mọi điều ác. Vì người, vì muốn có thêm tiền của mà bỏ đức tin, đã chuốc lấy lắm điều buồn khổ.

Vài điều nên nhớ

11 Nhưng con là người của Thượng Đế, hãy tránh xa những việc ấy. Trái lại hãy sống một đời đàng hoàng, phục vụ Ngài, vững đức tin, đầy lòng yêu thương, kiên nhẫn và hòa nhã.

12 Hãy chiến đấu anh dũng để giữ vững niềm tin, nắm chắc sự sống đời đời. Con đã được kêu gọi để nhận sự sống ấy khi con công khai xưng nhận trước mặt nhiều nhân chứng.

13 Trước mặt Thượng Đế, Đấng ban sự sống cho mọi loài, và trước mặt Chúa Cứu Thế Giê-xu, ta ban mệnh lệnh cho con. Chúa Cứu Thế Giê-xu khi đứng trước Bôn-ti Phi-lát cũng đã công khai xưng nhận.

14 Hãy làm theo những điều con được dặn bảo một cách toàn hảo cho đến khi Giê-xu, Chúa Cứu Thế chúng ta trở lại.

15 Thượng Đế sẽ làm điều ấy theo đúng thời điểm. Ngài là Đấng đáng chúc tụng, Lành tụ duy nhất, Vua các vua, Chúa các chúa.

16 Là Đấng sống mãi mãi, Ngài ở nơi ánh sáng rực rỡ, không ai đến gần được. Chưa ai từng thấy Ngài. Nguyên vinh dự và quyền năng thuộc về Ngài đời đời. Amen.

17 Hãy răn bảo kẻ giàu có đời này đừng tự phụ. Khuyến họ hãy đặt hi vọng nơi Thượng Đế, đừng y lại vào của cải bấp bênh. Ngài là Đấng ban cho chúng ta dư dật mọi điều để vui hưởng.

18 Khuyến họ hãy làm điều nhân đức, giàu có trong các việc lành, rộng rãi và sẵn sàng san sẻ của cải với người khác.

19 Như thế họ sẽ xây cho mình một kho báu làm nền tảng vững chắc cho tương lai. Họ sẽ nhận được sự sống thật.

20 Ti-mô-thê ơi, con hãy cẩn thận giữ gìn những gì Chúa đã giao cho con. Tránh xa những chuyện nhằm nhĩ vô ích và những lời biện luận theo kiểu "tri thức" giả tạo.

21 Vì tự cho mình có "tri thức" mà nhiều người đã bỏ mất đức tin thật.

Nguyên xin ân phúc ở với con.

Thư thứ hai cho Ti-mô-thê

¹ Phao-lô, sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu theo ý muốn Thượng Đế. Ngài sai ta rao giảng lời hứa về sự sống trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.

² Gửi cho Ti-mô-thê, con yêu dấu của ta: Nguyên xin con được ân phúc, lòng nhân từ và bình an từ Thượng Đế, Cha chúng ta và từ Giê-xu, Chúa Cứu Thế của chúng ta.

Lời khích lệ Ti-mô-thê

³ Ta tạ ơn Thượng Đế và luôn nhắc đến con mỗi khi cầu nguyện cả ngày lẫn đêm. Ta hầu việc Ngài và làm những gì ta cho là phải, như tổ tiên ta đã làm.

⁴ Nhớ nước mắt của con, nên ta rất muốn thăm con để ta được vui mừng.

⁵ Ta cũng nhớ đức tin thật của con. Đức tin đó trước hết đã ở trong Lô-ít, bà ngoại con và trong O-nít, mẹ con, và ta biết hiện nay cũng ở trong con.

⁶ Vì thế mà ta nhắc con nên dùng ân tứ mà Thượng Đế ban cho con khi ta đặt tay lên con. Hãy để ân tứ ấy lớn lên như ngọn lửa nhỏ bùng cháy.

⁷ Thượng Đế không ban cho chúng ta tinh thần nhút nhát mà là tinh thần mạnh mẽ, có tình yêu thương và tiết độ.

⁸ Đừng xấu hổ khi nói về Chúa Giê-xu cho người khác và cũng đừng xấu hổ về việc ta ngồi tù, nhưng hãy cùng ta chịu khổ vì Tin Mừng. Thượng Đế là Đấng ban cho chúng ta sức lực để thực hiện điều đó.

⁹ Ngài đã cứu chúng ta, khiến chúng ta trở nên con dân thánh

của Ngài, không phải vì công đức gì của chúng ta mà do mục đích và ân phúc Ngài. Từ trước khi có trời đất Ngài đã ban ân tứ ấy cho chúng ta qua Chúa Cứu Thế Giê-xu.

¹⁰ Nay Ngài đã sai Cứu Chúa Giê-xu đến để tỏ bày ân tứ ấy cho chúng ta. Ngài tiêu diệt sự chết và qua Tin Mừng Ngài chỉ cho chúng ta con đường để nhận sự sống bất diệt.

¹¹ Vì lý do ấy mà ta đã được chọn rao Tin Mừng, làm sứ đồ và giáo sư.

¹² Nay ta đang chịu khổ vì Tin Mừng nhưng ta không xấu hổ vì ta biết Chúa Giê-xu, Đấng ta tin. Và ta tin chắc Ngài có thể gìn giữ điều Ngài ủy thác cho ta đến ngày ấy*.

¹³ Hãy noi theo khuôn mẫu về sự dạy dỗ chân thật mà con đã nghe từ ta qua đức tin và tình yêu trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.

¹⁴ Hãy giữ gìn chân lý mà con đã nhận bằng Thánh Linh là Đấng sống trong chúng ta.

¹⁵ Con biết mọi người thuộc vùng Tiểu Á đã bỏ ta, trong số có Phi-gê-lu và Hết-mô-gen.

¹⁶ Cầu Chúa tỏ lòng nhân ái đối với gia đình Ô-ni-sê-phô-rơ, người đã thường giúp ta và không hề xấu hổ về việc ta bị tù tội.

¹⁷ Khi đến La-mã, anh hết sức kiếm ta mãi cho đến khi kiếm được.

¹⁸ Nguyện Chúa cho anh nhận được lòng nhân từ của Ngài vào ngày ấy. Con biết anh đã giúp ta rất nhiều khi ta còn ở Ê-phê-sô.

2

*Người lính trung thành của
Chúa Cứu Thế*

* **1:12: ngày ấy** Ngày mà Chúa Cứu Thế đến để xét xử mọi người đồng thời mang con dân Ngài về ở với Ngài. Xem câu 18.

1 Ti-mô-thê, con ta, con hãy mạnh dạn trong ân phúc mà chúng ta nhận lãnh trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.

2 Con hãy dạy những điều con đã nghe nơi ta và các người khác cho những người đáng tin để họ dạy lại kẻ khác.

3 Hãy chịu gian khổ như người lính giỏi của Chúa Giê-xu.

4 Binh sĩ nào muốn làm vừa lòng sĩ quan tuyển mộ mình thì không thể vừa phục vụ trong quân ngũ mà lại bận tâm đến việc dân sự.

5 Lực sĩ tham dự một cuộc tranh tài phải tôn trọng qui luật mới mong thắng cuộc.

6 Người làm ruộng vất vả phải là người đầu tiên hưởng được hoa quả mình trồng.

7 Hãy suy nghĩ những lời ta nói đây vì Chúa sẽ ban cho con khả năng hiểu biết mọi điều.

8 Hãy nhớ lại Chúa Cứu Thế Giê-xu, thuộc dòng họ vua Đa-vít, Ngài đã sống lại từ kẻ chết. Đó là Tin Mừng mà ta rao giảng,

9 đồng thời ta cũng đang chịu khổ đến nỗi bị xiềng như phạm nhân. Nhưng lời dạy của Thượng Đế không bị xiềng dẫu.

10 Cho nên ta nhẫn nhục, cam chịu mọi khổ cực để những người được Thượng Đế chọn có được sự cứu rỗi trong Chúa Cứu Thế. Cùng với sự cứu rỗi là vinh hiển không bao giờ dứt.

11 Lời dạy dỗ sau đây là thật:

Nếu chúng ta chết với Ngài
thì cũng sẽ sống với Ngài.

12 Nếu chúng ta chấp nhận gian khổ
thì cũng sẽ đồng cai trị với Ngài.

Nếu chúng ta từ bỏ Ngài
thì Ngài cũng từ bỏ chúng ta.

13 Dù chúng ta không thành tín, nhưng Ngài vẫn thành tín vì Ngài không thể tự dối mình được.

Người làm công đẹp lòng Thượng Đế

14 Hãy tiếp tục dạy bảo những điều này. Trước mặt Thượng Đế hãy răn dạy mọi người là chớ nên cãi vã về từ ngữ vì chẳng những không ích gì mà còn làm thiệt hại người nghe.

15 Hãy cố gắng dâng mình cho Chúa bằng con người mà Thượng Đế chấp nhận. Hãy chứng tỏ con là người làm công dạn dĩ, giảng dạy chân thật.

16 Hãy tránh những cuộc tranh luận vô bổ vì những việc ấy chỉ kéo con người ta xa cách Thượng Đế mà thôi.

17 Lời dạy dỗ xấu xa của họ lan ra như bệnh tật trong cơ thể. Hy-mê-nê và Phi-lê-tu giống như vậy.

18 Họ đã từ bỏ lời dạy dỗ chân thật, bảo rằng sự sống lại đã đến rồi mà tiêu hủy đức tin của một số người.

19 Nhưng nền tảng vững chắc của Thượng Đế còn đứng mãi. Những lời sau đây được đóng ấn: "Chúa biết người thuộc về Ngài."* và "Người nào thuộc về Chúa phải thôi phạm tội."

20 Trong một cái nhà lớn, ngoài những đồ bằng vàng hay bạc, cũng còn có những đồ bằng gỗ hay đất sét. Có thứ dành cho những công dụng đặc biệt, có thứ dùng cho những việc tầm thường.

21 Người nào tẩy sạch mình khỏi những điều ác thì được dùng vào những công dụng đặc biệt. Họ sẽ được thánh hóa, ích lợi cho chủ mình, sẵn sàng làm mọi việc phúc đức.

* 2:19: *Chúa biết ... về Ngài* Dân 16:5.

22 Nhưng hãy tránh xa những điều ác mà thanh thiếu niên thích làm. Cùng với những người tin cậy Chúa bằng tấm lòng trong sạch hãy cố gắng sống phải cách, có đức tin, tình yêu thương, hòa thuận.

23 Hãy tránh những lời biện luận đại dốt ngu xuẩn vì chỉ đưa đến cãi vã.

24 Tôi tớ Chúa không nên cãi vã nhưng phải nhân hậu với mọi người, khéo dạy dỗ và nhẫn nhục.

25 Tôi tớ Chúa phải ôn tồn dạy dỗ những người không đồng ý với mình. Mong rằng Thượng Đế sẽ thay đổi lòng họ để họ nhận chân lý

26 và tỉnh ngộ để thoát khỏi cạm bẫy ma quỷ vì ma quỷ đang muốn bắt họ làm theo ý muốn nó.

3

Ngày cuối cùng

1 Con hãy ghi nhớ điều này: Vào thời kỳ cuối cùng sẽ có nhiều khó khăn,

2 vì người ta chỉ lo cho mình, tham tiền, khoe khoang và tự phụ. Họ sẽ bêu xấu nhau, không vâng lời cha mẹ, bội bạc, không sống theo ý muốn Thượng Đế.

3 Họ cũng chẳng yêu thương kẻ khác, không tha thứ, nói xấu và không tự chế. Họ độc ác, ghét điều phải,

4 phản bạn và làm những điều ngu xuẩn mà không thêm suy nghĩ. Họ kiêu căng, yêu thú vui hơn là yêu mến Thượng Đế,

5 và hành động như thể họ hầu việc Thượng Đế nhưng lại chẳng có chút sức mạnh gì của Ngài. Hãy tránh xa những người như thế.

6 Một số vào nhà dụ dỗ những phụ nữ đại dốt, đầy tội lỗi và bị các ham muốn xấu xa xúi giục.

7 Những phụ nữ ấy lúc nào cũng học điều mới lạ, vậy mà họ vẫn không thể hiểu tường tận chân lý.

8 Như xưa kia Gian-nét và Giã-rê* chống đối Mô-se ra sao thì họ cũng chống đối chân lý như thế. Tư tưởng họ bị hư hỏng, họ không còn đi theo đức tin nữa.

9 Nhưng họ sẽ thất bại trong mọi việc vì như Gian-nét và Giã-rê, mọi người đều thấy họ quả là đại dốt.

Vâng theo lời dạy dỗ

10 Nhưng con đã vâng theo lời ta dạy bảo, cách ta sống, mục đích, đức tin, kiên nhẫn và lòng yêu thương của ta. Con biết ta không khi nào chịu bỏ cuộc.

11 Con vốn biết ta bị tổn hại và khổ sở ở các thành phố như Ăng-ti-tốt, Y-cô-ni và Lý-trà. Mặc dù ta chịu khổ nhưng Chúa đã giải cứu ta khỏi mọi cảnh khốn khó.

12 Những ai muốn sống theo ý Thượng Đế trong Chúa Cứu Thế Giê-xu sẽ gặp khốn khó do những kẻ không tin gây ra.

13 Còn những người gian ác và lường gạt người khác sẽ đi xuống dốc. Họ tưởng gạt được người khác nhưng thật ra họ chỉ tự gạt mình thôi.

14 Nhưng con nên tiếp tục sống theo lời dạy dỗ mà con đã học. Con biết những lời dạy đó là thật vì con tin cậy nơi người dạy mình.

15 Vì từ khi còn nhỏ con đã biết Thánh Kinh† có thể khiến con khôn ngoan để dẫn tới sự cứu rỗi trong đức tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu.

* 3:8: *Gian-nét và Giã-rê* Có thể là hai thầy pháp chống đối Mô-se trước triều đình Pha-ra-ôn. Xem Xuất 7:11-12, 22. † 3:15: *Thánh Kinh* Những quyển sách mà người Do-Thái và các tín hữu của Chúa Cứu Thế công nhận là do Thượng Đế ban cho—tức Cựu Ước.

16 Toàn thể Thánh Kinh đều do Thượng Đế soi dẫn, có ích cho việc dạy dỗ, khiển trách, sửa sai và dạy cách sống ngay thật.

17 Nhờ Thánh Kinh, người hầu việc Thượng Đế sẽ có đủ khả năng làm điều phúc đức.

4

1 Trước mặt Thượng Đế và trước mặt Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đấng sẽ xét xử kẻ sống và kẻ chết cùng sự trở lại và nước của Ngài, ta dặn con:

2 Hãy rao giảng Tin Mừng. Lúc nào cũng phải sẵn sàng nói cho mọi người những điều phải làm. Khuyến họ đừng phạm tội và sửa dạy nếu họ phạm tội. Dùng lòng kiên nhẫn để khuyến khích và dạy dỗ cẩn thận

3 vì thời kỳ đến, người ta sẽ không chịu nghe lời dạy dỗ chân thật nữa mà đi tìm những giáo sư nói những lời êm tai để vừa lòng mình.

4 Họ sẽ không nghe chân lý mà chạy theo các chuyện giả tạo.

5 Nhưng con phải luôn luôn tự chế, chấp nhận gian lao, thực hiện công tác rao giảng Tin Mừng và hoàn tất nhiệm vụ của đầy tớ Thượng Đế.

6 Đời sống ta đang được dâng lên làm của lễ cho Thượng Đế vì sắp đến lúc ta lìa đời rồi.

7 Ta đã chiến đấu anh dũng, hoàn tất cuộc đua và giữ được đức tin.

8 Hiện nay mả triều đang dành cho ta. Chúa là quan án công minh sẽ đội mả đó cho ta trong ngày ấy*, không những cho ta thôi mà còn cho tất cả những ai trông đợi Ngài trở lại.

Lời dặn riêng

9 Con hãy cố gắng mau đến với ta,

10 vì Đê-ma ham mến thế gian nên đã bỏ ta đi qua Tê-sa-lô-ni-ca. Cơ-rết-xen đi Ga-la-ti, còn Tít thì đi Đan-ma-tia.

11 Lu-ca là người duy nhất đang ở với ta. Khi con đến hãy đem Mác đi với con vì Mác có thể giúp đỡ công việc ta ở đây.

12 Ta gọi Ti-chi-cơ đi Ê-phê-sô.

13 Hồi ở Trô-ách ta bỏ quên áo ngoài nơi nhà Cát-bu cho nên khi con đến nhớ mang cho ta cùng với các sách vở của ta, nhất là những tài liệu viết trên cuộn giấy da.†

14 A-léc-xăng-đơ, thợ kim khí đã làm hại ta nhiều chuyện lắm. Chúa sẽ trừng phạt điều hấn làm cho ta.

15 Con phải cẩn thận về hấn nếu không hấn cũng làm hại con vì hấn khăng khăng chống đối lời dạy dỗ của chúng ta.

16 Lần đầu tiên khi ta tự bào chữa, không có một người nào giúp đỡ ta, ai cũng bỏ ta. Cầu Chúa tha tội cho họ.

17 Nhưng Chúa ở cùng ta và thêm sức cho ta để ta được tự do rao Tin Mừng cho những người không phải Do-thái. Ta cũng được cứu thoát khỏi miệng sư tử.

18 Chúa sẽ cứu ta khi có ai muốn làm hại ta. Ngài sẽ đưa ta an toàn vào nước thiên đàng của Ngài. Nguyên vinh hiển thuộc về Ngài đời đời. A-men.

Lời chào cuối thư

19 Kính lời ta chào thăm Bích-xi-la và A-qui-la cùng gia đình Ô-nê-si-phô-rô.

20 Ê-ra-túc vẫn ở Cô-rinh, còn Trô-phi-múc bị đau ta để ở lại Mi-lê.

21 Cố gắng đến với ta trước mùa đông.

* **4:8: ngày ấy** Ngày mà Chúa Cứu Thế đến để xét xử mọi người đồng thời mang con dân Ngài về ở với Ngài. † **4:13: giấy da** Một loại giấy viết làm bằng da chiên hay cừu.

Êu-bu-lúc chào thăm con. Bunden, Li-núc, Lau-đia và các anh chị em trong Chúa chào thăm con.

²² Nguyên Chúa ở với tâm linh con. Nguyên ân phúc Ngài ở cùng con.

Thư gửi cho Tít

¹ Phao-lô, tôi tớ của Thượng Đế, sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu, được sai đi để nâng đỡ đức tin của các con dân mà Ngài đã chọn và giúp đỡ họ biết chân lý soi dẫn họ về phương cách hầu việc Chúa.

² Đức tin và sự hiểu biết đó do hi vọng vào sự sống đời đời mà Thượng Đế đã hứa từ thuở tạo thiên lập địa. Ngài không thể nói dối.

³ Đến đúng kỳ Thượng Đế tỏ lời của Ngài ra cho thế gian biết qua sự giảng dạy của tôi tớ Ngài. Ngài ủy thác cho ta nhiệm vụ ấy và ta rao giảng theo mệnh lệnh của Thượng Đế, Cứu Chúa chúng ta.

⁴ Gửi cho Tít, con thật của ta trong cùng một đức tin.

Nguyên xin ân phúc và sự bình an từ Thượng Đế, Cha chúng ta và từ Chúa Cứu Thế Giê-xu ở cùng con.

Công tác của Tít ở Co-rét

⁵ Ta để con ở lại Co-rét để lo cho xong mọi việc cần và cũng để con bổ nhiệm các trưởng lão ở mỗi thị trấn, như ta đã dặn con.

⁶ Trưởng lão phải là người có uy tín, chồng của một vợ và con cái phải tin Chúa*. Chúng nó không được mang tiếng hoang đàng hay bất hợp tác.

⁷ Với vai trò quản lý nhà Chúa, trưởng lão không được làm điều gì tai tiếng, không tự phụ, hay nóng tính. Trưởng lão không được ghiền rượu, hung hăng hoặc gạt gẫm kẻ khác để làm giàu.

⁸ Trưởng lão† phải là người hiếu khách, mến điều lành, khôn

ngoan, sống phải cách, thánh khiết và tiết độ.

⁹ Họ phải gắn bó với lời đáng tin mà chúng ta đã dạy để có thể hướng dẫn người khác bằng giáo lý lành mạnh, và chứng tỏ cho những kẻ chống nghịch giáo lý ấy thấy mình sai lầm.

¹⁰ Có nhiều người bất hợp tác, chuyên nói chuyện nhằm và hướng dẫn kẻ khác đi trong đường lầm lạc—nhất là một số tín hữu Do-thái.

¹¹ Con phải ngăn chặn họ vì họ quấy rối gia đình bằng cách dạy điều không nên dạy để tìm cách làm giàu bất chính.

¹² Đến nỗi một trong các nhà tiên tri của họ đã nói, “Người Co-rét chuyên nói dối, là thú dữ, lười biếng và tham ăn.”

¹³ Lời của nhà tiên tri họ nói rất đúng. Cho nên hãy thẳng thắn trách họ để họ trở nên lành mạnh trong đức tin.

¹⁴ Đừng nghe những huyền thoại của người Do-thái hay lời dạy của những kẻ gạt bỏ chân lý.

¹⁵ Đối với người tinh sạch, mọi sự đều tinh sạch nhưng đối với người dơ bẩn và vô tín thì chẳng có gì tinh sạch cả. Trí óc và lương tâm của họ đã bị hư hỏng rồi.

¹⁶ Họ tự nhận là biết Thượng Đế nhưng qua hành động thì chối bỏ Ngài. Họ đáng ghê tởm, không vàng phục và không thể làm điều phúc đức nào.

2

Hãy noi theo lời dạy dỗ chân thật

¹ Con hãy dạy những gì phù hợp với giáo lý lành mạnh.

² Dạy người lớn tuổi phải biết tiết độ, nghiêm trang, khôn

* **1:6: tin Chúa** Từ ngữ này cũng có nghĩa là “trung tín” hay “đáng tin cậy.” † **1:8: Trưởng lão** Nguyên văn, “người giám thị.” Xem “trưởng lão” trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ.

ngoan, vững vàng trong đức tin, yêu thương và kiên nhẫn.

³ Cũng thế, hãy dạy các phụ nữ lớn tuổi phải có tác phong thánh khiết, đừng nói xấu người khác, đừng nghiện rượu, phải biết dạy điều lành.

⁴ Sau đó họ mới có thể dạy các thiếu nữ trẻ tuổi yêu chồng con,

⁵ khôn ngoan và trong sạch, chăm lo việc nhà và thuận phục chồng để lời dạy của Chúa không bị phê phán.

⁶ Khuyến các thanh niên phải khôn ngoan.

⁷ Trong mọi sự con phải nêu gương về việc làm phúc. Khi dạy dỗ, con hãy tỏ ra chân thật và nghiêm trọng.

⁸ Hãy nói chân lý lành mạnh để không ai chỉ trích và để những người chống đối chúng ta sẽ xấu hổ vì họ chẳng có dịp để bêu xấu chúng ta.

⁹ Dạy kẻ nô lệ phải luôn luôn vâng phục chủ, cố gắng làm vừa lòng chủ, không được cãi lại.

¹⁰ Không được trộm cắp đồ của chủ nhưng trái lại phải tỏ ra mình hoàn toàn đáng tin để trong mọi việc đạo lý của Chúa thu hút mọi người.

¹¹ Đó là cách chúng ta phải sống vì ân phúc của Thượng Đế để cứu mọi người đã đến rồi.

¹² Ân phúc ấy dạy chúng ta từ bỏ nếp sống chống nghịch Thượng Đế trước kia và những điều gian ác theo thể gian nhưng phải luôn luôn sống khôn ngoan, đoan chính và thánh thiện để chứng tỏ chúng ta phục vụ Thượng Đế.

¹³ Chúng ta nên sống như vậy trong khi chờ đợi hi vọng lớn lao và sự hiện đến vinh hiển của Thượng Đế cùng Đấng Giải Cứu là Chúa Giê-xu chúng ta.

¹⁴ Ngài đã hi sinh mạng sống để giải thoát chúng ta khỏi mọi điều ác để rửa sạch một dân cho Ngài tức những người sốt sáng làm điều phúc đức.

¹⁵ Con hãy dạy dỗ những điều ấy, khích lệ họ và làm cho họ tỉnh ngộ khỏi nếp sống tội lỗi, dùng mọi thẩm quyền con có. Đừng để ai xem thường con.

3

Phải sống cách nào

¹ Nhắc nhở các tín hữu phải vâng phục các bậc cầm quyền, các nhà lãnh đạo, sẵn sàng làm điều lành.

² Đừng nói xấu ai, hãy sống trong hòa thuận, ân cần và lễ độ với mọi người.

³ Trước kia chúng ta đại dột, không vâng phục, lầm lạc, làm nô lệ cho đủ thứ ham mê và dục vọng. Chúng ta chuyên làm ác, đổ kị. Mọi người ghét chúng ta đồng thời chúng ta cũng ghét nhau nữa.

⁴ Nhưng khi Thượng Đế, Cứu Chúa chúng ta tỏ lòng nhân từ và yêu thương

⁵ thì Ngài đã cứu chúng ta do lòng nhân ái của Ngài chứ không phải nhờ vào việc lành nào của chúng ta cả. Ngài cứu chúng ta do sự rửa sạch chúng ta bằng sự tái sinh và đổi mới qua Thánh Linh.

⁶ Thượng Đế đã ban Thánh Linh dồi dào trên chúng ta qua Chúa Cứu Thế Giê-xu

⁷ để chúng ta được Thượng Đế chấp nhận qua ân phúc của Ngài, và chúng ta trở thành người thừa kế vì mang niềm hi vọng đời đời.

⁸ Lời dạy này là đáng tin, ta muốn con nhấn mạnh để ai nấy đều am hiểu mọi điều ấy. Như thế các tín hữu sẽ thận trọng biết dùng đời mình làm việc phúc đức

vì những việc đó rất tốt và có ích cho mọi người.

⁹ Nhưng hãy tránh xa những kẻ tranh luận ngu dại về gia phổ vô bổ, hoặc tranh cãi về luật pháp. Những điều ấy thật vô dụng, không ích lợi gì cho ai cả.

¹⁰ Sau khi cảnh cáo họ một hai lần thì nên tránh xa những kẻ hay gây sự.

¹¹ Con có thể biết những người như thế thuộc loại gian ác vì chính tội lỗi của họ tự kết án họ.

Vài điều cần nhớ

¹² Khi ta sai Át-tê-ma và Ti-chi-cơ đến với con thì con hãy cố gắng gặp ta ở Ni-cô-bô-li vì ta định ở suốt mùa đông tại đó.

¹³ Cố gắng giúp luật sư Xê-na và A-bô-lô đủ đồ cần dùng trong cuộc hành trình của họ.

¹⁴ Những người của chúng ta phải học cách dùng đời mình vào những việc phúc đức để cung ứng nhu cầu khẩn cấp cho người khác và để đời mình khỏi trở thành vô dụng.

¹⁵ Tất cả anh em ở với ta chào thăm con. Hãy chào thăm những thân hữu có cùng niềm tin như chúng ta.

Nguyên xin ân phúc Thượng Đế ở với các anh em.

Thư gửi cho Phi-lê-môn

¹ Phao-lô, tù nhân của Chúa Giê-xu Cứu Thế và Ti-mô-thê, anh em chúng ta, gửi cho Phi-lê-môn, bạn đồng công yêu dấu;

² cùng chị A-phia, A-chíp, chiến hữu với chúng tôi và hội thánh họp lại tại nhà anh.

³ Nguyên xin anh chị em được ân phúc và bình an từ Thượng Đế, Cha chúng ta và từ Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Lòng yêu thương và đức tin của Phi-lê-môn

⁴ Mỗi khi cầu nguyện tôi luôn luôn tạ ơn Chúa khi nhắc đến anh

⁵ vì tôi nghe về lòng yêu thương của anh dành cho các con dân Chúa và về đức tin của anh trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.

⁶ Tôi cầu xin cho đức tin và sự tương giao mà anh san sẻ với mọi người sẽ giúp anh hiểu được mọi ơn lành mà chúng ta nhận được trong Chúa Cứu Thế.

⁷ Thưa anh, tôi rất vui và được an ủi vì lòng yêu thương của anh dành cho các con dân Chúa đã làm tươi mát lòng họ rất nhiều.

Hãy nhận lại Ô-nê-xim như anh em

⁸ Cho nên, trong Chúa Cứu Thế tôi có thể bạo dạn bảo anh làm điều phải.

⁹ Nhưng vì tôi quý mến anh nên tôi van xin anh. Tôi, Phao-lô, nay đã già rồi và còn bị tù tội vì Chúa Cứu Thế Giê-xu nữa.

¹⁰ Tôi van xin anh vì con tôi là Ô-nê-xim, người đã trở nên con tôi trong đức tin khi tôi đang ngồi tù.

¹¹ Trước kia anh ta chẳng có ích gì cho anh nhưng bây giờ anh ấy rất ích lợi* cho cả anh lẫn tôi.

¹² Tôi gửi anh ta về với anh đồng thời gửi cho anh tấm lòng tôi.

¹³ Tôi rất muốn giữ anh ấy lại với tôi để anh ta có thể thay anh mà giúp đỡ tôi trong khi tôi ngồi tù vì Tin Mừng.

¹⁴ Nhưng tôi không muốn làm điều mà anh không đồng ý để những gì anh làm cho tôi là tự ý anh chứ không phải vì tôi ép buộc.

¹⁵ Có thể Ô-nê-xim đã xa cách anh tạm thời để anh nhận lại anh ấy vĩnh viễn—

¹⁶ không phải nhận lại một tên tôi mọi nữa mà khác tôi mọi—nghĩa là một anh em yêu dấu. Tôi rất mến anh ấy nhưng tôi chắc anh sẽ mến anh ấy nhiều hơn vì là một thân hữu và tín hữu.

¹⁷ Cho nên nếu anh xem tôi là bạn đồng công thì xin anh hãy tiếp đón anh ta như tiếp đón tôi.

¹⁸ Nếu anh ấy đã làm thiệt hại hay mắc nợ anh điều gì thì cứ tính cho tôi.

¹⁹ Tôi, Phao-lô, chính tay viết điều này. Tôi sẽ trả cho anh nhưng còn về điều anh thiếu tôi, tức là đời sống của anh thì tôi sẽ không nhắc đến.

²⁰ Cho nên, thưa anh, xin anh làm ơn giùm tôi điều này†. Hãy làm tươi mát lòng tôi trong Chúa Cứu Thế.

²¹ Tôi viết thư này cho anh, tin chắc nơi sự vâng phục của anh, biết rằng anh sẽ làm hơn điều tôi yêu cầu.

²² Còn một việc nữa—xin anh chuẩn bị một phòng trọ cho tôi vì tôi hi vọng Thượng Đế sẽ đáp lời

* 1:11: **chẳng có ích ... ích lợi** Ô-nê-xim có nghĩa là “ích lợi” hay “hữu dụng.” Ở đây Phao-lô dùng lối chơi chữ. † 1:20: **làm ơn giùm tôi điều này** Phao-lô cũng dùng lối chơi chữ của tên Ô-nê-xim, nhưng dùng hình thức động từ.

cầu nguyện của anh để tôi có thể đến thăm anh.

Lời chào cuối thư

²³ Ê-pháp-ra, bạn đồng tù với tôi trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, gửi lời chào thăm anh.

²⁴ Mác, A-ri-tác, Đê-ma và Luca, các bạn đồng công với tôi cũng gửi lời chào thăm anh.

²⁵ Nguyên xin ân phúc của Chúa Cứu Thế Giê-xu ở với tâm linh anh.

Thư gởi cho người Hê-bơ-rơ

Thượng Đế phán qua Con Ngài

¹ Xưa kia Thượng Đế dùng các nhà tiên tri phán dạy tổ tiên chúng ta nhiều lần, nhiều cách.

² Nhưng trong những ngày cuối cùng này Ngài phán cùng chúng ta qua Con Ngài là Con mà Ngài đã chọn để làm chủ tế mọi loài. Ngài cũng đã tạo dựng toàn thể thế gian qua Con ấy.

³ Con tượng trưng cho vinh hiển của Thượng Đế và là hình ảnh trung thực của bản chất Ngài. Nhờ lời đầy quyền năng Ngài, các vật được kết hiệp lại bền vững. Khi Con tẩy sạch tội lỗi loài người thì trở về ngôi bên phải* Thượng Đế, Đấng Cao cả trên thiên đàng.

⁴ Con được tôn trọng hơn các thiên sứ vì Thượng Đế cho Con một danh trổi hơn danh các thiên sứ.

⁵ Vì Thượng Đế chưa hề phán với thiên sứ nào rằng,

“Người là Con ta.

Ngày nay ta đã sinh người.”

Thi thiên 2:7

Ngài cũng không bảo với thiên sứ nào,

“Ta sẽ sinh con ra,
còn người sẽ làm Con ta.” *II Sa-mu-ên 17:4*

⁶ Còn khi đưa Con đầu lòng vào thế gian thì Ngài phán,

“Các thiên sứ của Thượng Đế phải thờ lạy Con.”†

⁷ Đây là lời Thượng Đế phán về các thiên sứ:

“Thượng Đế khiến các thiên sứ giống như gió‡.

Ngài làm cho các tôi tớ Ngài như ngọn lửa.” *Thi thiên 104:4*

⁸ Còn về Con Ngài thì Thượng Đế phán:

“Lạy Thượng Đế, ngôi Ngài vững bền đời đời.

Ngài sẽ lấy sự công chính cai trị nước của Ngài.

⁹ Chúa thích điều thiện, ghét điều ác,

cho nên Thượng Đế đã chọn người

từ giữa các bạn hữu người;

Ngài ban cho người sự vui mừng lớn hơn tất cả các bạn hữu người.” *Thi thiên 45:6-7*

¹⁰ Thượng Đế cũng phán,

“Lạy Chúa, từ ban đầu Ngài dựng nên trái đất

tay Ngài tạo ra các bầu trời.

¹¹ Chúng sẽ bị tiêu diệt,

nhưng Ngài sẽ còn đời đời.

Chúng sẽ cũ mòn như áo,

¹² Ngài sẽ cuốn chúng lại như cái áo,

và thay chúng như thay áo.

Nhưng Chúa không thay đổi,

các năm tháng Ngài không bao giờ chấm dứt.” *Thi thiên 102:25-27*

¹³ Thượng Đế cũng chưa bao giờ bảo với thiên sứ nào:

“Hãy ngồi bên phải ta,

cho đến khi ta đặt kẻ thù con

* **1:3: bên phải** Chỗ ngồi danh dự và quyền hành. † **1:6: “Các thiên sứ ... Con.”** Câu này được chép ở Phục 32:43 trong bản Bảy Mươi (LXX), tức bản dịch Cựu Ước bằng tiếng Hi-lạp, và cũng có ghi trong một bản Hê-bơ-rơ trong số Các Cuộn Sách tìm được ở Biển Chết. ‡ **1:7: gió** Đây cũng có nghĩa là “thần linh.”

dưới quyền cai trị của con. §”
Thi thiên 110:1

14 Các thiên sứ là thần linh hầu việc Thượng Đế được sai đến để giúp những kẻ sẽ nhận được sự cứu rỗi.

2

Sự cứu rỗi của chúng ta thật lớn lao

¹ Cho nên chúng ta càng nên thận trọng giữ theo những điều đã được dạy bảo để khỏi bị trôi lạc khỏi chân lý.

² Sự dạy dỗ Thượng Đế phán qua các thiên sứ đã chứng tỏ là đúng, người nào không vâng theo đều chịu trừng phạt xứng đáng.

³ Vì thế chúng ta cũng sẽ bị trừng phạt nếu chúng ta xem thường sự cứu rỗi lớn lao ấy. Chính Chúa đã cho chúng ta biết sự cứu rỗi này và những ai nghe Ngài đều chứng tỏ sự cứu rỗi ấy là chân thật.

⁴ Thượng Đế cũng đã minh chứng điều đó bằng nhiều dấu kỳ, phép lạ cùng ân tứ qua Thánh Linh theo ý muốn Ngài.

Chúa Cứu Thế trở thành người

⁵ Thượng Đế không chọn thiên sứ để quản trị thế giới mới sắp đến mà chúng ta đã nói.

⁶ Như Thánh Kinh có chỗ viết,

“Tại sao Ngài xem loài người là quan trọng?

Tại sao Ngài lo cho con người?”

⁷ Ngài làm cho con người hơi thấp hơn các thiên sứ một ít đội cho người mỗ triệu vinh hiển và tôn trọng.

⁸ Ngài đặt mọi vật dưới quyền quản trị* của con người.”
Thi thiên 8:4-6

Khi Thượng Đế đã đặt mọi vật dưới quyền quản trị của con người thì không có gì mà con người không quản trị. Tuy nhiên, chúng ta vẫn chưa thấy con người quản trị mọi loài.

⁹ Nhưng chúng ta thấy Chúa Giê-xu là Đấng đã được đặt thấp hơn các thiên sứ một chút trong một thời gian ngắn. Nay Ngài đang đội mỗ triệu vinh hiển và tôn trọng vì Ngài đã chịu khổ và chết. Do ân phúc Thượng Đế, Ngài chết thay cho mọi người.

¹⁰ Thượng Đế là Đấng tạo dựng muôn loài và muôn loài được sáng tạo để làm vinh hiển Ngài. Ngài muốn nhiều con cái cùng san sẻ vinh hiển với mình, nên Ngài tạo ra Đấng đưa dắt các con cái đó đến sự cứu rỗi hoàn toàn bằng cách để cho Đấng ấy phải chịu khổ hình.

¹¹ Chúa Giê-xu, Đấng thánh hóa con người, cùng những ai đã được thánh hóa đều thuộc chung một gia đình. Cho nên Ngài không xấu hổ mà gọi họ là anh chị em.

¹² Ngài phán,

“Rồi tôi sẽ thuật về Ngài
cho các anh chị em Ít-ra-ên
tôi;

Tôi sẽ ca ngợi Ngài
giữa buổi họp công cộng.”
Thi thiên 22:22

¹³ Ngài cũng phán,

“Tôi sẽ tin cậy Thượng Đế.” *Thi thiên 8:17*

và Ngài phán thêm,

“Tôi đang hiện diện đây,
cùng với các con cái

§ 1:13: *dưới quyền cai trị của con* Nguyên văn, “cho đến khi ta đặt kẻ thù làm bệ chân cho con.” * 2:8: *quyền quản trị* Nguyên văn, “dưới chân.”

mà Thượng Đế đã ban cho
tôi.” *Thi thiên 8:18*

¹⁴ Vì con cái là người có thân thể nên Chúa Giê-xu đã trở nên giống như con cái. Như thế để nhờ sự chết Ngài, Chúa Giê-xu có thể tiêu diệt kẻ cầm quyền sự chết là ma quỷ

¹⁵ và giải thoát những kẻ suốt đời làm tội mọi vì sợ chết.

¹⁶ Hiển nhiên Ngài không làm điều đó cho các thiên sứ mà cho con cháu Áp-ra-ham.

¹⁷ Vì thế mà Ngài phải trở nên giống như anh em Ngài trong mọi phương diện để Ngài có thể làm thầy tế lễ tối cao trung tín và nhân ái trong khi phục vụ Thượng Đế, nhờ đó có thể xóa tội con người.

¹⁸ Vì chính Ngài đã chịu khổ và bị cám dỗ cho nên có thể giúp người bị cám dỗ.

3

Chúa Giê-xu cao trọng hơn Mô-se

¹ Cho nên thưa các anh chị em thánh là người được Thượng Đế kêu gọi, hãy nhớ tới Chúa Giê-xu, Đấng được sai đến với chúng ta và làm thầy tế lễ tối cao cho đức tin của chúng ta.

² Chúa Giê-xu trung tín với Thượng Đế là Đấng chọn Ngài làm thầy tế lễ tối cao như Mô-se trung tín trong gia đình Thượng Đế.

³ Chúa Giê-xu cao trọng hơn Mô-se, cũng như thợ xây nhà cao trọng hơn cái nhà.

⁴ Bất cứ nhà nào cũng phải có thợ xây, nhưng thợ tạo nên mọi loài là Thượng Đế.

⁵ Mô-se trung tín trong gia đình Thượng Đế như một tôi tớ. Ông

thuật lại lời Thượng Đế sẽ phán trong tương lai.

⁶ Nhưng Chúa Cứu Thế trung tín như con trung tín trong nhà cha mình. Chúng ta là nhà của Thượng Đế nếu chúng ta giữ lòng can đảm và nắm chắc vào hi vọng lớn lao của chúng ta.

Chúng ta phải tiếp tục theo Chúa

⁷ Cho nên như Thánh Linh phán:

“Ngày nay khi nghe tiếng Ngài phán,

⁸ thì đừng ương ngạnh như tổ tiên các người xưa kia

khi họ phản nghịch Thượng Đế và thách thức Ngài trong sa mạc.

⁹ Nơi đó họ thử ta và thách thức ta mặc dù đã thấy những điều ta làm trong bốn mươi năm.

¹⁰ Ta nổi giận cùng họ.

Ta bảo, ‘Ý tưởng chúng nó luôn luôn lầm lạc

chúng không hề hiểu biết đường lối ta.’

¹¹ Ta nổi giận và cam kết rằng,

‘Chúng nó sẽ không bao giờ được vào sự an nghỉ* ta.’ ” *Thi thiên 95:7-11*

¹² Cho nên thưa anh chị em, hãy thật trọng đừng ai có lòng độc ác, chẳng tin, quay khỏi Thượng Đế hằng sống.

¹³ Nhưng hằng ngày hãy khích lệ giục giã nhau trong khi còn gọi là “ngày nay.”† Hãy giúp nhau để không ai trong anh chị em cứng lòng vì bị tội lỗi phỉnh gạt.

¹⁴ Chúng ta cùng dự phần trong Chúa Cứu Thế nếu chúng ta bền

* 3:11: *an nghỉ* Nơi an nghỉ Thượng Đế hứa ban cho dân sự Ngài. † 3:13: *ngày nay* Từ ngữ này lấy ở câu 7. Có nghĩa là phải làm những điều này ngay bây giờ.

giữ cho đến cuối cùng đức tin mà chúng ta có từ ban đầu.

¹⁵ Đây là lời Thánh Kinh dạy:

“Ngày nay khi nghe lời Ngài phán thì đừng ương ngạnh như xưa kia khi các người chống nghịch Thượng Đế.” *Thi thiên 95:7-8*

¹⁶ Ai nghe tiếng phán Thượng Đế mà chống nghịch Ngài? Đó là những kẻ mà Mô-se dẫn ra khỏi Ai-cập.

¹⁷ Ngài nổi giận với ai suốt bốn mươi năm?—Với những kẻ phạm tội đã bỏ xác trong sa mạc.

¹⁸ Ngài phán về ai khi Ngài thề rằng họ sẽ không được vào sự an nghỉ Ngài?—Ngài phán về những kẻ chống nghịch.

¹⁹ Cho nên chúng ta thấy họ không được phép vào sự an nghỉ của Thượng Đế vì chẳng chịu tin.

4

¹ Vì hiện nay Thượng Đế đã để lại cho chúng ta lời hứa vào sự an nghỉ Ngài nên chúng ta phải rất thận trọng kẻo có ai không được vào sự an nghỉ ấy.

² Tin Mừng được giảng ra cho chúng ta cũng như đã giảng ra cho họ. Nhưng lời dạy dỗ họ nghe chẳng ích lợi gì vì họ nghe mà không chịu tiếp nhận bằng đức tin.

³ Còn chúng ta là người đã tin thì được hưởng sự an nghỉ của Thượng Đế như Ngài phán,

“Ta nổi giận và thề,
Chúng nó không được hưởng sự an nghỉ ta.” *Thi thiên 95:11*

Ngài phán như thế mặc dù công tác của Ngài đã làm xong từ khi sáng tạo thế gian.

⁴ Trong Thánh Kinh Ngài nói đến ngày thứ bảy trong tuần: “Rồi đến ngày thứ bảy Thượng Đế nghỉ ngơi các công việc Ngài.”*

⁵ Và cũng trong Thánh Kinh Ngài lại phán, “Chúng nó sẽ không được vào sự an nghỉ ta.”

⁶ Đành rằng có một số người sẽ vào sự an nghỉ của Thượng Đế nhưng những người đầu tiên đã nghe Tin Mừng ấy không vào được vì không vâng lời.

⁷ Vì thế, Thượng Đế định cho một ngày khác gọi là “Ngày nay.” Mãi về sau Ngài nói với Đa-vít về ngày ấy và được chép trong cùng khúc Thánh Kinh đã nói trước đó:

“Ngày nay khi các người nghe lời Ngài dạy,
thì đừng ương ngạnh.” *Thi thiên 95:7-8*

⁸ Chúng ta biết Giô-suê không có dẫn dân chúng vào sự an nghỉ ấy vì về sau Thượng Đế nói về một ngày an nghỉ khác.

⁹ Do đó ta thấy sự an nghỉ† của dân Chúa là việc sắp đến.

¹⁰ Ai được vào sự an nghỉ của Thượng Đế cũng sẽ nghỉ ngơi khỏi các công việc mình như Thượng Đế đã nghỉ.

¹¹ Cho nên chúng ta hãy cố gắng vào sự nghỉ ngơi của Thượng Đế để không ai bị loại ra vì bắt chước các gương phản nghịch.

¹² Lời Thượng Đế‡ rất sống động, sắc bén hơn gươm hai lưỡi, cắt sâu vào chúng ta, thấu đến hồn, linh, xương, tủy, cân nhắc tư tưởng và cảm nghĩ trong lòng.

* **4:4: Rồi đến ... việc Ngài** Sáng 2:2. † **4:9: sự an nghỉ** Nguyên văn, “nghỉ ngày Sa-bát,” có nghĩa là cùng có được sự nghỉ ngơi mà Thượng Đế chỉ định sau khi Ngài tạo lập xong thế giới. ‡ **4:12: Lời Thượng Đế** Những điều giáo huấn và mệnh lệnh của Thượng Đế.

¹³ Không điều gì trên thế gian có thể che giấu khỏi Thượng Đế được. Mọi việc đều sẽ phơi bày rõ ràng trước mặt Ngài, là Đấng mà chúng ta sẽ phải giải thích nếp sống của mình.

Chúa Giê-xu, thầy tế lễ tối cao của chúng ta

¹⁴ Vì chúng ta có một thầy tế lễ tối cao rất lớn là Chúa Giê-xu, Con Thượng Đế, đã về thiên đàng nên chúng ta hãy giữ vững đức tin.

¹⁵ Vì thầy tế lễ tối cao của chúng ta có thể thông cảm những yếu kém của chúng ta. Khi còn sống trên đất, Ngài đã bị cám dỗ đủ cách như chúng ta nhưng không phạm tội.

¹⁶ Cho nên chúng ta hãy dạn dĩ đến trước ngai ân phúc của Thượng Đế để nhận được lòng nhân ái và ân phúc hầu giúp chúng ta lúc cần.

5

¹ Thầy tế lễ tối cao nào cũng được chọn trong vòng dân chúng và được giao phó nhiệm vụ thay mặt dân chúng đến trước Thượng Đế để dâng của lễ và sinh tế chuộc tội.

² Vì chính thầy tế lễ cũng yếu đuối cho nên có thể khoan dung đối với những người kém hiểu biết hoặc lầm lỡ.

³ Vì chính mình cũng yếu đuối nên thầy tế lễ tối cao phải dâng sinh tế chuộc tội mình và tội dân chúng.

⁴ Chức tế lễ tối cao là một vinh dự nhưng không ai tự chọn lấy chức ấy cho mình. Người đó phải được Thượng Đế kêu gọi như A-rôn.

⁵ Cũng vậy, Chúa Cứu Thế không chọn vinh dự tế lễ tối cao ấy cho mình nhưng Thượng Đế,

là Đấng chọn Ngài, phán cùng Ngài,

“Con là Con ta.
Ngày nay ta sinh Con ra.” *Thi thiên 2:7*

⁶ Cũng trong một khúc Thánh Kinh khác Thượng Đế phán,

“Con làm thầy tế lễ đời đời,
y như Mên-chi-xê-đéc.” *Thi thiên 110:4*

⁷ Trong khi sống trên đất, Chúa Giê-xu cầu xin Thượng Đế giúp mình. Ngài cầu nguyện và lớn tiếng kêu khóc cùng Đấng có thể cứu mình khỏi chết; lời cầu nguyện Ngài được nghe vì Ngài tôn kính và vâng phục Thượng Đế.

⁸ Dù là Con Thượng Đế nhưng Ngài cũng đã học tập vâng phục bằng cách chịu khổ đau.

⁹ Và vì Ngài đã trở nên toàn thiện cho nên có thể ban sự cứu rỗi đời đời cho những ai vâng phục Ngài.

¹⁰ Đó là cách Thượng Đế khiến Ngài trở thành thầy tế lễ tối cao, một chức tế lễ giống như Mên-chi-xê-đéc.

Hậu quả của sự thoái lui

¹¹ Chúng tôi còn muốn nói thêm nữa về vấn đề này nhưng hơi khó giải thích vì anh chị em không chịu hiểu.

¹² Đến bây giờ đáng lý ra anh chị em đã làm thầy rồi nhưng anh chị em vẫn còn cần người dạy lại những điểm sơ đẳng về lời của Thượng Đế. Anh chị em vẫn còn phải dùng những điều nhẹ như sữa chứ chưa sẵn sàng dùng thức ăn cứng.

¹³ Ai còn sống bằng sữa là còn thơ ấu, chưa biết sự dạy dỗ về điều chân chính.

14 Nhưng thức ăn cứng dành cho người trưởng thành. Nhờ luyện tập thường xuyên mà họ phân biệt được thiện và ác.

6

1 Cho nên chúng ta hãy học những điều trưởng thành. Đừng đi trở lại những bài vỡ lòng khi chúng ta mới học về Chúa Cứu Thế. Chúng ta không cần học lại về đức tin nơi Thượng Đế hoặc làm thế nào để tránh khỏi những việc đưa đến cái chết.

2 Chúng ta không nên trở về những bài học về lễ báp-têm*, về sự đặt tay, về sự sống lại của kẻ chết và về sự trừng phạt đời đời.

3 Và nếu Thượng Đế cho phép, chúng ta sẽ bước lên những bài học trưởng thành.

4-6 Có vài người mà chúng ta không thể làm cho họ ăn năn được. Trước kia họ đã ở trong ánh sáng của Thượng Đế, vui hưởng ân phúc thiên đàng và nhận lãnh Thánh Linh. Họ đã nếm lời Thượng Đế ngọt ngào biết bao nhiêu và cũng đã biết quyền phép của cuộc đời tương lai trong Ngài. Nhưng họ quay lưng khỏi Chúa Cứu Thế cho nên không thể nào khiến họ ăn năn hối hận vì họ đã đóng đinh Con Thượng Đế một lần nữa và làm nhục Ngài trước mặt kẻ khác.

7 Còn có người giống như đất thấm nhuần mưa, sinh ra mùa màng tốt đẹp cho người trồng trọt và nhận ân phúc Thượng Đế.

8 Kẻ khác giống như đất mọc đầy chông gai và cỏ dại, hoàn toàn vô dụng. Đất ấy bị Thượng Đế nguyên rửa và sẽ bị lửa tiêu hủy.

9 Các anh chị em thân mến, chúng tôi nói với các anh chị em như thế nhưng thật tình chúng tôi mong anh chị em làm nhiều điều tốt hơn nữa là những điều dẫn anh chị em đến sự cứu rỗi.

10 Thượng Đế rất công bằng; Ngài không quên công khó của anh chị em và tình yêu anh chị em tỏ ra với Ngài khi giúp đỡ dân Ngài. Ngài nhớ rằng anh chị em vẫn đang giúp họ.

11 Chúng tôi muốn mỗi người trong anh chị em tiếp tục chịu khó suốt đời để chắc chắn nhận lãnh điều mình trông mong.

12 Chúng tôi không muốn anh chị em biếng nhác. Hãy noi gương những người đã nhận được điều Thượng Đế hứa vì họ có đức tin và lòng nhẫn nhục.

13 Khi lập lời hứa với Áp-ra-ham, vì không có Đấng nào lớn hơn nên Thượng Đế chỉ chính mình mà thề cùng Áp-ra-ham

14 rằng, "Ta chắc chắn sẽ ban phúc cho ngươi và cho ngươi có con cháu đông vô số."[†]

15 Áp-ra-ham kiên nhẫn chờ đợi điều ấy và nhận được điều Thượng Đế đã hứa.

16 Người ta thường chỉ Đấng lớn hơn mình khi thề thốt. Lời thề cam đoan rằng điều mình nói là thật, để không còn tranh biện nữa.

17 Thượng Đế cũng muốn chúng tỏ rằng lời hứa của Ngài là thật cho những kẻ sẽ nhận. Ngài muốn họ hiểu rõ mục đích bất biến của Ngài nên Ngài thề.

18 Cho nên khi Ngài hứa và thề thì hai điều ấy không thể thay đổi được. Hai điều ấy thúc giục chúng ta đến với sự che chở

* **6:2: lễ báp-têm** Từ ngữ này có thể có nghĩa là phép báp-têm (trầm mình chốc lát trong nước) của tín hữu Cơ-đốc hoặc có nghĩa là phép tẩy sạch của người Do-thái. † **6:14: Ta chắc chắn ... vô số** Sáng 22:17.

của Thượng Đế và giúp chúng ta mạnh dạn nắm chắc hi vọng đã cho chúng ta.

¹⁹ Chúng ta có hi vọng này như cái neo vững chắc cho linh hồn. Hi vọng ấy đi vào phía sau bức màn[‡] của Nơi Chí Thánh trên thiên đàng,

²⁰ chỗ Chúa Giê-xu đã đi trước chúng ta. Ngài đã trở thành thầy tế lễ đời đời giống như Mên-chi-xê-đéc.

7

Thầy tế lễ Mên-chi-xê-đéc

¹ Mên-chi-xê-đéc là vua Xa-lem và là thầy tế lễ của Thượng Đế Chí Cao. Ông ra đón Áp-ra-ham lúc Áp-ra-ham trở về sau khi chiến thắng các vua. Lúc hai người gặp nhau, Mên-chi-xê-đéc chúc phước cho Áp-ra-ham,

² còn Áp-ra-ham dâng cho vua một phần mười của các món cướp được từ quân giặc. Trước hết, tên Mên-chi-xê-đéc nghĩa là “vua nhân đức” và là vua của Xa-lem, nghĩa là “vua hòa bình.”

³ Không ai biết gốc gác Mên-chi-xê-đéc,* hoặc ông từ đâu đến, sinh ra khi nào hoặc chết lúc nào. Mên-chi-xê-đéc giống như Con Thượng Đế. Ông làm thầy tế lễ đời đời.

⁴ Như vậy anh chị em thấy Mên-chi-xê-đéc cao trọng đến mức nào vì Áp-ra-ham, tổ phụ đáng kính của chúng ta dâng cho vua một phần mười những chiến lợi phẩm.

⁵ Luật pháp buộc những người thuộc chi tộc Lê-vi đang giữ chức tế lễ thu một phần mười từ dân chúng—tức đồng bào mình—mặc

dù cả thầy tế lễ và dân chúng đều cùng thuộc gia đình Áp-ra-ham.

⁶ Mên-chi-xê-đéc không thuộc chi tộc Lê-vi nhưng ông lại thu một phần mười từ Áp-ra-ham. Ông chúc phước cho Áp-ra-ham là người nhận được lời hứa của Thượng Đế.

⁷ Ai cũng biết rằng người bậc trên chúc phước cho kẻ bậc dưới là lẽ đương nhiên.

⁸ Các thầy tế lễ thu một phần mười dù rằng họ cũng chỉ là người sống rồi cũng chết. Nhưng Mên-chi-xê-đéc, người nhận được một phần mười từ Áp-ra-ham, sống mãi, theo như Thánh Kinh ghi.

⁹ Chúng ta cũng có thể nói Lê-vi, người nhận một phần mười, cũng đã trả một phần mười qua Áp-ra-ham khi Áp-ra-ham dâng một phần mười cho Mên-chi-xê-đéc.

¹⁰ Mặc dù khi Mên-chi-xê-đéc ra đón Áp-ra-ham thì Lê-vi lúc ấy chưa sinh ra vì còn ở trong lòng của tổ tiên.

¹¹ Dân chúng được ban cho luật pháp[†] dựa trên một hệ thống thầy tế lễ thuộc chi tộc Lê-vi, nhưng họ không thể nhờ hệ thống ấy mà trở nên toàn thiện cho nên phải cần một thầy tế lễ khác, giống như Mên-chi-xê-đéc chứ không như A-rôn.

¹² Và khi một loại thầy tế lễ khác đến thì luật pháp cũng phải thay đổi.

¹³ Những điều này chỉ về Chúa Cứu Thế. Ngài thuộc về một chi tộc khác. Chưa có ai thuộc chi tộc ấy phục vụ chức tế lễ nơi bàn thờ cả.

[‡] 6:19: *bức màn* Bức màn thiêng liêng được thể hiện qua bức màn thật phân cách nơi thánh bên trong (nơi Thượng Đế hiện diện) và các phần các của Lều Thánh và của đền thờ tại Giê-ru-sa-lem. Xem “bức màn” trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ. * 7:3: *Không ai biết gốc gác Mên-chi-xê-đéc* Nguyên văn, “Mên-chi-xê-đéc không cha, không mẹ, không gia phả.” † 7:11: *Dân chúng ... luật pháp* Đây nói về dân Ít-ra-en được ban cho luật pháp của Mô-se.

14 Hiển nhiên là Chúa chúng ta xuất thân từ chi tộc Giu-đa. Mô-se không hề đề cập đến các thầy tế lễ thuộc chi tộc ấy.

Chúa Giê-xu giống Mên-chi-xê-đéc

15 Điểm này sẽ trở nên rõ ràng hơn khi chúng ta thấy một thầy tế lễ sẽ đến giống như Mên-chi-xê-đéc.

16 Ngài được lập làm tế lễ không phải theo qui tắc và luật pháp loài người, căn cứ vào gia thế nhưng qua quyền năng của đời sống Ngài, là một đời sống còn mãi mãi.

17 Có lời viết về Ngài như sau, “Con làm thầy tế lễ đời đời, như Mên-chi-xê-đéc.”[‡]

18 Qui tắc cũ được gác qua một bên vì yếu kém và vô dụng.

19 Luật pháp Mô-se không thể làm cho điều gì toàn thiện được. Nhưng nay chúng ta được ban cho một hi vọng tốt hơn và nhờ hi vọng ấy chúng ta có thể đến gần Thượng Đế.

20 Điều này quan trọng đến nỗi Thượng Đế phải thực hiện bằng lời thề. Các thầy tế lễ khác lãnh chức vụ mà không cần lời thề.

21 Nhưng Chúa Cứu Thế trở thành thầy tế lễ bằng lời thề của Thượng Đế. Ngài phán:

“Chúa đã thề và sẽ không đổi ý.
‘Con làm thầy tế lễ đời đời.’ ”
Thi thiên 110:4

22 Điều này có nghĩa là Chúa Giê-xu là sự bảo đảm về một giao ước tốt hơn do Thượng Đế kết lập với dân sự Ngài.

23 Khi một trong những thầy tế lễ qua đời thì chức vụ của thầy

tế lễ ấy bị gián đoạn nên cần có nhiều thầy tế lễ.

24 Nhưng Chúa Giê-xu sống mãi cho nên bao giờ Ngài cũng giữ chức tế lễ.

25 Nghĩa là lúc nào Ngài cũng có quyền cứu những người đến cùng Thượng Đế qua Ngài, vì Ngài luôn luôn sống để nài xin Thượng Đế giúp họ.

26 Chúa Giê-xu chính là thầy tế lễ mà chúng ta cần. Ngài thánh thiện, không tội lỗi, trong sạch, không bị tội nhân ảnh hưởng và trỗi cao hơn các từng trời.

27 Ngài không như các thầy tế lễ khác phải dâng sinh tế mỗi ngày, trước vì tội mình, sau vì tội dân chúng. Chúa Cứu Thế dâng chính mình Ngài làm sinh tế một lần đủ cả.

28 Luật pháp chọn lựa các thầy tế lễ tối cao là những người bất toàn như mọi người nhưng lời thề của Thượng Đế đến sau khi có luật pháp. Lời ấy lập Con Thượng Đế làm thầy tế lễ tối cao, và Con ấy là Đấng toàn thiện đời đời.

8

Chúa Giê-xu là thầy tế lễ tối cao của chúng ta

1 Đây là điểm chúng ta đang nói: Chúng ta có một thầy tế lễ tối cao đang ngồi bên phải* ngôi của Thượng Đế trên thiên đàng.

2 Thầy tế lễ tối cao của chúng ta phục vụ Nơi Chí Thánh†, chỗ thờ phụng thật sự‡, không phải do loài người lập mà do Thượng Đế lập ra.

3 Thầy tế lễ nào cũng được chỉ định dâng của lễ và hi sinh cho Thượng Đế, nên thầy tế lễ tối cao

[‡] 7:17: *Con làm ... Mên-chi-xê-đéc* Thi 110:4. * 8:1: *bên phải* Vị trí tôn trọng và quyền lực. † 8:2: *Nơi Chí Thánh* Nguyên văn, “chỗ cực thánh,” một nơi thiêng liêng nơi Thượng Đế ngự và được thờ kính. ‡ 8:2: *chỗ thờ phụng thật sự* Nguyên văn, “Đền Tạm” hay “Lều Tạm.”

của chúng ta cũng phải dâng món gì cho Ngài.

⁴ Nếu thầy tế lễ tối cao của chúng ta vẫn đang sống trên đất thì không phải là thầy tế lễ nữa, vì đã có các thầy tế lễ khác trên đất đang tuân theo luật pháp mà dâng của lễ cho Thượng Đế rồi.

⁵ Nhiệm vụ tế lễ chỉ là tượng trưng và hình bóng của những việc trên thiên đàng. Vì thế Thượng Đế cần dặn Mô-se rất kỹ khi ông chuẩn bị dựng Lều Thánh: “Hãy thận trọng làm y theo như sơ đồ ta chỉ cho người trên núi.”[§]

⁶ Nhưng nhiệm vụ tế lễ giao cho Chúa Giê-xu lớn hơn nhiệm vụ của các thầy tế lễ kia rất nhiều. Cũng thế, giao ước mới mà Chúa Giê-xu mang từ Thượng Đế xuống cho dân Ngài lớn hơn giao ước cũ. Giao ước mới dựa trên lời hứa về những điều tốt đẹp hơn.

⁷ Nếu giao ước đầu tiên không có khuyết điểm gì thì không cần phải thay thế bằng giao ước thứ nhì.

⁸ Nhưng Thượng Đế thấy dân sự Ngài sơ xuất nên Ngài phán:

“Chúa phán, thời kỳ đến
khi ta lập một giao ước mới
với dân Ít-ra-en và dân Giu-
đa.

⁹ Không giống như giao ước
ta lập với tổ tiên họ
khi ta dắt họ ra khỏi Ai-cập.
Nhưng vì họ không tôn trọng giao
ước ấy,

nên ta quay mặt khỏi họ,
Chúa phán vậy.

¹⁰ Chúa phán,
Đây là giao ước ta sẽ lập
với dân Ít-ra-en lúc bấy giờ,

Ta sẽ đặt luật lệ ta trong trí họ,
ghi những lời ấy vào lòng họ.

Ta sẽ làm Thượng Đế của họ,
còn họ sẽ làm dân ta.

¹¹ Không ai còn cần dạy
xóm giềng hay thân quyến
mình
học biết về Chúa nữa,
vì mọi người đều sẽ biết ta,
từ người thấp kém nhất
cho đến người cao trọng
nhất.

¹² Ta sẽ tha thứ họ
về những điều ác họ làm,
Ta sẽ không nhớ đến tội lỗi họ
nữa.” *Giê-rê-mi 31:31-34*

¹³ Thượng Đế gọi giao ước này
là mới cho nên Ngài biến giao ước
đầu tiên thành cũ. Cái gì đã cũ và
vô dụng thì sẽ biến mất.

9

Giao ước cũ

¹ Giao ước cũ có những qui tắc
thờ phụng và nơi thờ phụng do
tay người dựng nên.

² Lều Thánh có hai phần riêng
biệt. Phần đầu tiên của Lều gọi là
Nơi Thánh. Trong đó có cái đèn và
cái bàn chưng bánh được Thượng
Đế thánh hóa.

³ Sau bức màn thứ nhì là một
phòng gọi là Nơi Chí Thánh.

⁴ Trong đó có bàn thờ bằng
vàng để đốt hương và Rương
Giao ước bọc vàng, bên trong hộp
đựng giao ước cũ. Bên trong hộp
có một cái bình đựng bánh ma-na,
cây gậy trở hoa của A-rôn và hai
bảng đá của giao ước cũ.

⁵ Phía trên hộp là các thiên sứ*
phô bày sự vinh hiển của Thượng
Đế và các cánh che nắp hộp. Các
thiên sứ ngồi trên nắp thương
xót†. Nhưng bây giờ chúng ta

§ 8:5: *Hãy thận trọng ... trên núi* Xuất 25:40. * 9:5: *thiên sứ* Còn gọi là Chê-ru-bim, có khi gọi là hình nhân. † 9:5: *nắp thương xót* Hay “ngôi thương xót,” một nơi trên nắp “Hộp Giao Ước,” chỗ mà thầy tế lễ tối cao rưới huyết của thú vật mỗi năm một lần để chuộc tội cho dân chúng.

không thể mô tả tỉ mỉ những vật ấy.

⁶ Khi mọi vật trong Lều được sắp xếp sẵn sàng như thế rồi thì mỗi ngày các thầy tế lễ đi vào gian phòng đầu tiên để thờ phụng.

⁷ Nhưng chỉ có một mình thầy tế lễ tối cao mới được vào gian phòng thứ nhì, mỗi năm một lần thôi. Thầy tế lễ tối cao không thể vào phòng ấy mà không mang huyết theo dâng cho Thượng Đế để chuộc tội mình và chuộc tội vô tình của dân chúng.

⁸ Thánh Linh dùng điều này để cho thấy rằng khi hệ thống Lều Thánh cũ vẫn đang được dùng thì đường vào Nơi Chí Thánh[‡] chưa mở ra.

⁹ Đây là ví dụ về thời hiện tại. Hình ảnh ấy cho thấy rằng các của lễ và sinh tế không thể khiến lương tâm kẻ thờ phụng toàn thiện được.

¹⁰ Các của lễ và sinh tế chỉ liên quan đến thực phẩm, thức uống và nghi thức tẩy sạch. Đó là những qui luật cho thân thể phải tuân theo cho đến khi Thượng Đế chỉ cách thức mới.

Giao Ước Mới

¹¹ Khi Chúa Cứu Thế Giê-xu đến làm thầy tế lễ tối cao mang những điều tốt đẹp chúng ta hiện đang hưởng, thì Ngài đi vào một lều lớn hơn và hoàn toàn hơn, không do tay người làm ra và cũng không thuộc về trần gian này.

¹² Chúa Cứu Thế đi vào Nơi Chí Thánh một lần đủ cả. Ngài không mang theo huyết của dê hoặc bò con. Sinh tế của Ngài mang vào là chính huyết mình, nhờ huyết ấy

Ngài giải thoát chúng ta đời đời khỏi tội lỗi.

¹³ Nếu huyết của dê, bò đực và tro của bò cái rắc lên những người không tinh sạch còn làm cho thân thể họ được sạch,

¹⁴ huống chi huyết của Chúa Cứu Thế còn hữu hiệu đến mức nào nữa. Ngài dâng chính mình qua Thần linh[§] đời đời để làm một sinh tế toàn vẹn cho Thượng Đế. Huyết Ngài tẩy sạch lương tâm chúng ta khỏi những hành vi dẫn đến cái chết để chúng ta có thể thờ kính và phục vụ Thượng Đế hằng sống.

¹⁵ Do đó, Chúa Cứu Thế mang đến cho dân chúng một Giao Ước Mới từ Thượng Đế. Những ai được Thượng Đế kêu gọi thì bây giờ có thể hưởng được phúc lành đời đời mà Ngài đã hứa. Họ nhận được những phúc lành ấy là vì Chúa Cứu Thế chịu chết để ai sống dưới giao ước cũ đều được giải thoát khỏi tội.

¹⁶ Khi có tờ di chúc thì phải chứng tỏ rằng người viết di chúc đó đã qua đời.

¹⁷ Di chúc ấy chẳng có giá trị gì khi người đó còn sống; nó chỉ có hiệu lực sau khi người ấy qua đời.

¹⁸ Vì thế giao ước đầu tiên không thể bắt đầu nếu không có huyết để chứng tỏ đã có một cái chết.

¹⁹ Trước hết, Mô-se dạy dân sự mọi mệnh lệnh mà luật pháp dặn bảo. Sau đó ông lấy huyết của bò con và dê trộn với nước, rồi lấy len đỏ và nhánh kinh giới rưới lên sách luật và trên dân chúng.

²⁰ Ông nói, “Đây là huyết để bắt đầu Giao ước mà Thượng Đế

[‡] 9:8: *Nơi Chí Thánh* Nguyên văn, “chỗ cực thánh,” nơi thiêng liêng mà Thượng Đế ngự và được thờ kính. Xem câu 12, 24. § 9:14: *Thần linh* Có thể là Thánh Linh, thần linh của chính Chúa Cứu Thế hoặc bản chất thiêng liêng và đời đời của sự hi sinh Ngài. Xem “Thánh Linh” ở Bảng Giải Thích Từ Ngữ.

* 9:20: *Đây là ... vâng giữ* Xuất 24:8.

truyền cho các người phải vâng giữ.”*

²¹ Cũng thế, Mô-se rưới huyết lên Lều Thánh và trên mọi vật dùng trong việc thờ phụng.

²² Luật pháp qui định rằng mọi việc phải được tẩy sạch nhờ huyết vì nếu không đổ huyết thì không thể được tha tội.

Sự chết Chúa Giê-xu xóa sạch tội lỗi

²³ Cho nên những gì tượng trưng cho các việc thật trên trời phải được tẩy sạch qua của lễ bằng thú vật; nhưng những việc thật trên trời cần những sinh tế tốt hơn thú vật.

²⁴ Chúa Cứu Thế Giê-xu không phải đi vào Nơi Chí Thánh do tay người làm ra, một nơi tiêu biểu cho Nơi Chí Thánh thật. Ngài đi vào chính thiên đàng và hiện nay đang ở trước mặt Thượng Đế để cầu khẩn cho chúng ta.

²⁵ Thầy tế lễ tối cao mỗi năm đi vào Nơi Chí Thánh một lần mang theo huyết mà không phải huyết mình. Nhưng Chúa Cứu Thế Giê-xu không cần phải hi sinh mạng Ngài nhiều lần.

²⁶ Nếu không thì kể từ khi tạo thiên lập địa, Ngài đã phải chịu khổ nhiều lần. Nhưng Ngài chỉ đến một lần đủ cả vào thời kỳ cuối cùng này để xóa tội lỗi đi bằng cách hi sinh chính mình.

²⁷ Vì đã định cho mọi người phải chết một lần rồi chịu xét xử,

²⁸ cho nên Chúa Cứu Thế Giê-xu dâng mình Ngài làm sinh tế một lần đủ cả để xóa tội lỗi của nhiều người. Ngài sẽ trở lại lần thứ hai, không phải để hi sinh vì tội lỗi nữa, mà là đem sự cứu rỗi đến cho những kẻ chờ đợi Ngài.

10

Sự hi sinh của Chúa Cứu Thế xóa sạch tội lỗi

¹ Luật pháp chỉ là tượng trưng những điều tốt đẹp hơn sẽ đến trong tương lai; luật pháp không phải là hình ảnh chính xác của vật thật. Những ai ở dưới luật pháp cứ phải dâng sinh tế mỗi năm, nhưng những sinh tế ấy không thể làm cho những kẻ đến gần để thờ phụng Thượng Đế trở thành toàn thiện được.

² Vì nếu luật pháp có thể khiến họ toàn thiện thì khỏi cần phải dâng sinh tế nữa. Nếu những kẻ thờ phụng nhờ đó mà được tẩy sạch thì không còn mặc cảm tội lỗi nữa.

³ Nhưng mỗi năm những sinh tế ấy nhắc họ nhớ lại tội lỗi,

⁴ vì huyết của bò đực và dê đực không thể nào xóa tội lỗi được.

⁵ Cho nên khi Chúa Cứu Thế đến thế gian thì Ngài phán,

“Chúa chẳng muốn sinh tế và của lễ
nhưng đã chuẩn bị cho tôi
một thân thể.

⁶ Ngài không hài lòng về của lễ
thieu
và của lễ xóa tội lỗi.

⁷ Rồi tôi nói, ‘Lạy Thượng Đế, tôi
đến.
Trong sách có viết về tôi.

Tôi đến để làm theo ý muốn
Ngài.’ ” *Thi thiên 40:6-8*

⁸ Trong khúc Thánh Kinh này lúc đầu Ngài nói, “Chúa không muốn sinh tế và của lễ, Chúa không hài lòng về của lễ thiêu và của lễ xóa tội lỗi” mặc dù đó là những của lễ mà luật pháp qui định.

⁹ Rồi Ngài nói, “Lạy Thượng Đế, tôi đến để làm theo ý muốn Ngài.” Thượng Đế đã bãi bỏ hệ thống hi sinh cũ để thiết lập hệ thống mới.

10 Vì thế, chúng ta được thánh hóa qua sự hi sinh thân thể của Chúa Cứu Thế một lần đủ cả.

11 Mỗi ngày các thầy tế lễ đứng thi hành nhiệm vụ bao giờ cũng dâng cùng một loại sinh tế. Những sinh tế ấy không bao giờ xóa tội được.

12 Nhưng sau khi Chúa Cứu Thế hi sinh vì tội lỗi một lần đủ cả thì Ngài ngồi bên phải Thượng Đế.

13 Hiện nay Ngài đang chờ đợi kẻ thù bị đặt dưới quyền Ngài*.

14 Chỉ cần một của lễ hi sinh thôi, Ngài đã làm cho toàn thiên đài đòi những kẻ đã được thánh hóa.

15 Thánh Linh cũng có đề cập về điều này cho chúng ta. Trước Ngài nói,

16 “Chúa phán,
Đây là giao ước† ta sẽ lập với họ lúc ấy.

Ta sẽ đặt luật lệ ta trong lòng họ và ghi những lời đó vào tâm trí họ.” *Giê-rê-mi 31:33*

17 Rồi Ngài phán,

“Ta sẽ không nhớ những tội lỗi và điều ác họ làm nữa.” *Giê-rê-mi 31:34*

18 Sau khi những tội lỗi ấy đã được tha thứ thì không cần sinh tế để chuộc tội nữa.

Hãy vững tin nơi Thượng Đế

19 Cho nên, thưa anh chị em, bây giờ chúng ta nay được hoàn toàn tự do và dạn dĩ đi vào Nơi

Chí Thánh‡ do sự chết§ của Chúa Giê-xu mang lại.

20 Chúng ta có thể đi trên con đường mới và sống mà Chúa Giê-xu đã mở ra cho chúng ta, dẫn chúng ta qua bức màn*—tức xác Ngài.

21 Và vì chúng ta có một thầy tế lễ tối cao rất lớn quản trị cả nhà Thượng Đế

22 cho nên chúng ta hãy lấy lòng chân thành với đức tin vững chắc mà đến gần Thượng Đế vì chúng ta đã được tẩy sạch khỏi lương tâm tội lỗi, thân thể được rửa bằng nước trong.

23 Hãy nắm vững hi vọng mà chúng ta đã xưng nhận vì tin chắc Thượng Đế sẽ làm được điều Ngài hứa.

Hãy giúp mọi người thêm vững mạnh

24 Chúng ta hãy suy nghĩ đến nhau và tìm cách khuyến khích nhau, bày tỏ tình yêu thương và làm điều thiện.

25 Đừng xao lãng các cuộc nhóm họp, như một số người đang làm, nhưng hãy siêng năng nhóm họp và khích lệ nhau. Khi thấy ngày ấy† đến gần chừng nào thì anh chị em hãy càng sốt sắng thêm chừng này.

Đừng quay khỏi Chúa Cứu Thế

26 Nếu sau khi đã học biết chân lý mà chúng ta nhất quyết tiếp tục phạm tội thì không còn sinh tế nào để chuộc lỗi nữa.

27 Chỉ còn có lo sợ chờ đợi sự trừng phạt và lửa khủng khiếp

* 10:13: **bị đặt dưới quyền Ngài** Nguyên văn, “làm bệ chân Ngài.” † 10:16: **giao ước** Giao ước mới và tốt hơn và Thượng Đế ban cho dân sự Ngài qua Chúa Giê-xu. Xem Bảng Giải Thích Từ Ngữ. ‡ 10:19: **Nơi Chí Thánh** Nguyên văn, “chỗ cực thánh,” một nơi thiêng liêng nơi

Thượng Đế ngự và được thờ kính. § 10:19: **sự chết** Nguyên văn, “huyết.” * 10:20: **bức màn** Bức màn thiêng liêng được thể hiện qua bức màn thật phân cách nơi thánh bên trong (nơi Thượng Đế hiện diện) và các phần các của Lều Thánh và của đền thờ tại Giê-ru-sa-lem. Xem “bức màn” trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ. † 10:25: **ngày ấy** Có thể là ngày Chúa Cứu Thế trở lại để xét xử mọi người và đem dân sự Ngài về ở với Ngài.

tiêu diệt những kẻ chống nghịch Thượng Đế mà thôi.

²⁸ Ai không vâng giữ luật pháp Mô-se thì bị kết tội dựa theo bằng cứ của hai hoặc ba nhân chứng và bị xử tử, không khoan hồng.

²⁹ Cho nên anh chị em nghĩ phải đối xử thế nào với những kẻ coi thường Con Thượng Đế, xem huyết giao ước đã thánh hóa họ chẳng khác nào một thứ huyết khác, sỉ nhục Thánh Linh của ân phúc Thượng Đế? Chắc chắn họ phải bị trừng phạt nặng hơn.

³⁰ Chúng ta biết Thượng Đế phán, “Ta sẽ trừng phạt kẻ phạm tội; ta sẽ báo trả họ.”[‡] Ngài cũng phán thêm, “Chúa sẽ xét xử dân Ngài.”[§]

³¹ Rơi vào tay Thượng Đế hằng sống là điều khủng khiếp.

Hãy giữ lòng can đảm và tỉnh kiên nhẫn đang có

³² Hãy nhớ lại trước kia lúc anh chị em mới học biết chân lý. Anh chị em phải chiến đấu gay go với nhiều khổ đau nhưng vẫn vững mạnh.

³³ Đôi khi bị chế giễu và bị ngược đãi công khai và đôi lúc anh chị em cùng san sẻ với những người gặp đồng hoàn cảnh.

³⁴ Anh chị em giúp đỡ và chia sẻ nỗi khổ của những kẻ tù tội và khi bị người ta tước đoạt tài sản mà vẫn vui dù vì biết mình có những của cải tốt hơn và bền vững hơn.

³⁵ Cho nên đừng mất lòng can đảm của anh chị em, vì có phần thưởng rất lớn đi theo.

³⁶ Anh chị em hãy bền lòng vâng theo ý muốn Thượng Đế và nhận được điều Ngài hứa.

³⁷ Vì ít lâu nữa thôi,

“Đấng phải đến sẽ đến.”

Ngài không chậm trễ đâu.

³⁸ Người đã giảng hòa cùng ta sẽ sống bằng đức tin.

Nhưng nếu sợ hãi mà quay đi, thì ta sẽ không vui lòng chút nào.” *Ha-ba-cúc 2:3-4**

³⁹ Nhưng chúng ta không phải là những kẻ quay đi để bị chết mất. Chúng ta là những người có đức tin và đã được cứu rồi.

11

Các anh hùng đức tin

¹ Đức tin là nắm chắc những gì mình hi vọng và vững tin vào những điều mình chưa thấy.

² Đức tin khiến chúng ta nhớ lại các vĩ nhân xưa kia sống vừa lòng Thượng Đế.

³ Nhờ đức tin chúng ta biết cả vũ trụ được dựng nên bằng lời phán của Thượng Đế, cho nên vật hữu hình đều đến từ những cõi vô hình.

⁴ Cũng nhờ đức tin, A-bên dâng cho Thượng Đế một của lễ tốt hơn của Ca-in. Thượng Đế nói rằng Ngài vui nhận lễ vật của A-bên và gọi ông là người công chính vì đức tin của ông. Dù A-bên đã chết nhưng qua đức tin, ông vẫn còn đang nói.

⁵ Nhờ đức tin, Ê-nóc được tiếp về thiên đàng, không hề nếm cái chết. Không ai thấy ông nữa, vì Thượng Đế đã tiếp ông đi bởi vì trước khi được tiếp đi, Thánh Kinh nói rằng ông sống vừa lòng Thượng Đế.

⁶ Nếu không có đức tin thì không ai có thể sống vừa lòng Thượng Đế được. Ai đến cùng Ngài phải tin rằng có Thượng Đế và Ngài thưởng cho người thật lòng tìm kiếm Ngài.

[‡] 10:30: *Ta sẽ ... báo trả họ* Phục 32:35.

^{*} 10:38: Theo bản Cựu Ước tiếng Hi-lạp.

[§] 10:30: *Chúa sẽ ... dân Ngài* Phục 32:36.

7 Nhờ đức tin Nô-ê nghe lời Thượng Đế cảnh cáo về những điều ông chưa thấy. Ông vâng lời Ngài và đóng một chiếc tàu lớn để cứu gia đình mình. Nhờ đức tin, Nô-ê chứng tỏ thể gian sai lầm vì ông là người được giảng hòa với Ngài qua đức tin.

8 Nhờ đức tin, Áp-ra-ham vâng theo tiếng gọi của Thượng Đế đi đến một nơi Ngài hứa ban cho ông. Ông rời quê hương mà không biết mình sẽ đi đâu.

9 Qua đức tin mà ông sống như dân tạm trú trên xứ mà Thượng Đế hứa ban cho. Ông sống trong các lễ giống như Y-sác và Gia-cốp là những người cùng nhận lời hứa từ Thượng Đế.

10 Áp-ra-ham chờ đợi một thành* có nền thật sự—do Thượng Đế vẽ kiểu và xây dựng.

11 Áp-ra-ham quá cao tuổi không thể nào có con, còn Sara thì không thể sinh sản được. Nhưng nhờ đức tin ông đã sinh con vì ông tin Thượng Đế có quyền thực hiện được lời hứa của Ngài.

12 Do đó, từ một người già gần qua đời mà lại sinh ra vô số con cháu đông như sao trên trời, cát bãi biển, không thể đếm được.

13 Tất cả các vĩ nhân ấy đều chết trong đức tin, chưa nhận được điều Thượng Đế hứa cho dân Ngài nhưng chào mừng những điều ấy đang đến từ tương lai rất xa. Họ nhận mình là lữ khách xa lạ trên đất.

14 Những ai nói như thế đều chứng tỏ đang đi tìm quê hương.

15 Nếu họ tưởng nhớ đến quê hương mà họ đã ra đi thì họ đã có thể trở về rồi.

16 Nhưng trái lại, họ mơ ước một quê hương tốt hơn—trên thiên đàng. Cho nên Thượng Đế không xấu hổ mà nhận mình làm Thượng Đế của họ vì Ngài đã chuẩn bị cho họ một thành.

17 Cũng nhờ đức tin mà khi Thượng Đế thử nghiệm Áp-ra-ham, ông dâng con một của mình là Y-sác làm của lễ hi sinh. Tuy ông đã nhận lời hứa của Thượng Đế nhưng vẫn sẵn sàng dâng con mình làm sinh tế.

18 Thượng Đế phán cùng ông, “Dòng dõi mà ta đã hứa cho người sẽ ra từ Y-sác.”†

19 Áp-ra-ham tin rằng Thượng Đế có thể khiến người chết sống lại và thật thế, việc ấy chẳng khác nào Áp-ra-ham nhận lại con mình từ chốn người chết.

20 Nhờ đức tin, Y-sác chúc phước cho tương lai của Gia-cốp và Ê-sau.

21 Cũng nhờ đức tin, Gia-cốp lúc sắp qua đời chúc phước cho các con trai của Gia-cốp. Rồi ông cúi mình bái lạy đang khi tì trên cây gậy.

22 Cũng nhờ đức tin, Giô-xép lúc sắp chết, nói đến việc dân Ít-ra-en ra khỏi nước Ai-cập và dặn dò về thân xác mình.

23 Nhờ đức tin, khi mới sinh, Mô-se được cha mẹ đem giấu trong ba tháng. Hai ông bà thấy con mình ngộ nghĩnh cho nên không sợ trái lệnh vua.

24 Nhờ đức tin, khi khôn lớn thì Mô-se từ bỏ danh hiệu là con trai của công chúa vua Ai-cập.

25 Ông chọn phần chịu khổ với dân của Thượng Đế thay vì tạm hưởng sự vui sướng nhất thời của tội lỗi.

* **11:10: thành** “Thành phố” thiêng liêng nơi Thượng Đế sống cùng với dân Ngài. Cũng còn gọi là “thành Giê-ru-sa-lem trên trời.” Xem Hê 12:22. † **11:18: Dòng dõi ... Y-sác** Sáng 21:22.

²⁶ Ông cho rằng chẳng thà chịu khổ vì Chúa Cứu Thế còn hơn là hưởng châu báu xứ Ai-cập vì ông trông mong phần thưởng từ Thượng Đế.

²⁷ Cũng nhờ đức tin cho nên Mô-se rời bỏ xứ Ai-cập mà không sợ vua nổi giận. Mô-se đứng vững vàng như nhìn thấy Thượng Đế là Đấng không ai thấy được.

²⁸ Qua đức tin Mô-se chuẩn bị lễ Vượt Qua và bôi huyết trên khung cửa để thiên sứ hủy diệt[‡] không giết con trai đầu lòng của dân Ít-ra-en.

²⁹ Nhờ đức tin mà dân chúng băng qua Hồng hải như đi trên đất khô. Nhưng khi người Ai-cập thử băng qua thì đều bị chết đuối hết.

³⁰ Nhờ đức tin mà các tường thành Giê-ri-cô sập xuống sau khi dân chúng đi vòng quanh bảy ngày.

³¹ Nhờ đức tin mà Ra-háp, một cô gái làng chơi, đón tiếp các gián điệp cho nên cô không bị giết cùng với những kẻ không tin Thượng Đế.

³² Tôi có cần đưa thêm dẫn chứng nào khác nữa không? Tôi không đủ thì giờ để thuật cho anh chị em nghe về Ghi-đê-ôn, Ba-rác, Sam-sôn, Giép-thê, Đa-vít, Sa-mu-ên và các nhà tiên tri.

³³ Nhờ đức tin họ chiến thắng các vương quốc. Họ làm điều phải. Họ nhận lời hứa từ Thượng Đế và bịt mồm sự tử,

³⁴ dập tắt ngọn lửa hùng và được cứu khỏi lưỡi gươm. Họ tuy yếu đuối nhưng lại mạnh mẽ. Họ can đảm trong chiến trận nên đánh bại các đạo quân thù.

³⁵ Nhiều người đàn bà nhận thân nhân sống lại từ kẻ chết. Những người khác thà chịu bị

hành hạ chứ không đổi lấy tự do để được sống lại vào một đời tốt đẹp hơn.

³⁶ Một số bị nhạo cười, đánh đập. Kẻ khác bị xiềng xích và bị tống giam vào ngục tối.

³⁷ Họ bị ném đá chết, bị cưa xẻ làm đôi, bị gươm giết. Người thì lang thang rày đây mai đó, phải che thân bằng da cừu, da dê. Họ khốn khổ, bị hành hạ và ngược đãi.

³⁸ Thế gian này không xứng đáng cho họ! Họ lưu lạc trong sa mạc, rừng núi, sống trong hang hốc dưới đất.

³⁹ Tất cả những người ấy đều được nổi danh vì đức tin, nhưng chưa ai trong họ nhận được điều Thượng Đế đã hứa.

⁴⁰ Thượng Đế đã dự liệu cho chúng ta một điều tốt hơn để cho họ chỉ trở trên toàn thiện cùng với chúng ta mà thôi.

12

Nơi gương Chúa Giê-xu

¹ Những người ấy vây quanh chúng ta và chứng minh ý nghĩa của đức tin qua đời sống họ. Cho nên chúng ta hãy tham dự cuộc chạy đua trước mặt chúng ta, đừng bỏ cuộc. Chúng ta hãy dẹp bỏ khỏi đời sống những chướng ngại vật và tội lỗi để trì kéo chúng ta lại.

² Chỉ nhìn xem Chúa Giê-xu, Đấng khởi đầu và làm toàn thiện đức tin chúng ta. Ngài chịu chết trên cây thập tự. Ngài chấp nhận và xem thường sự sỉ nhục vì nhắm vào niềm vui Thượng Đế đã đặt trước mặt mình. Hiện nay Ngài đang ngồi bên phải ngai Thượng Đế.

[‡] 11:28: *thiên sứ hủy diệt* Nguyên văn, "kẻ hủy diệt." Để trừng phạt người Ai-cập, Thượng Đế sai một thiên sứ đến giết con đầu lòng của mỗi gia đình. Xem Xuất 12:29-32.

³ Hãy nhìn gương Chúa Giê-xu là Đấng chịu đựng những cuộc ngược đãi của kẻ có tội để chúng ta không mỗi một và chán nản.

Thượng Đế như Cha

⁴ Anh chị em đang chiến đấu chống tội lỗi nhưng những cuộc chiến đấu ấy chưa khiến anh chị em phải thiệt mạng.

⁵ Anh chị em đã quên lời giục giã kêu gọi anh chị em là con:

“Con ơi, đừng xem thường sự sửa trị của Chúa, và đừng bỏ cuộc khi Ngài sửa dạy.

⁶ Vì Chúa sửa trị kẻ Ngài yêu, và Ngài sửa phạt người nào Ngài nhận làm con.” *Châm ngôn 3:11-12*

⁷ Cho nên khi chịu khổ hãy bền lòng vì những điều ấy chẳng khác nào sự sửa trị của người cha. Thượng Đế xem anh chị em như con cái Ngài. Con nào mà không bị cha răn dạy?

⁸ Nếu anh chị em không bao giờ bị cha sửa dạy thì anh chị em chưa phải là con thật, không thuộc gia đình Thượng Đế.

⁹ Tất cả chúng ta đều có cha trên đất này sửa dạy chúng ta. Chúng ta kính sợ cha mình. Chúng ta lại càng phải chấp nhận kỷ luật của Cha về phần tâm linh để được sự sống.

¹⁰ Cha trên đất sửa trị chúng ta trong một thời gian ngắn theo cách mà người cha cho là tốt nhất. Nhưng sự sửa trị của Thượng Đế là để giúp chúng ta trở nên thánh thiện như Ngài.

¹¹ Lúc đang bị sửa trị thì chúng ta không thích vì đau đớn, nhưng về sau, khi đã học được ý nghĩa của sự sửa trị ấy rồi, thì chúng ta

sẽ được bình an vì bắt đầu sống phải cách.

Hãy cẩn thận về nếp sống của mình

¹² Anh chị em đã trở nên yếu đuối, hãy làm mình thêm mạnh trở lại.

¹³ Hãy sống cho phải cách để được cứu và để cho sự yếu đuối anh chị em không khiến mình bị chết mất.

¹⁴ Hãy sống cuộc đời thanh sạch và hòa thuận với mọi người. Chẳng ai có thể thấy Chúa được nếu đời sống không thánh thiện.

¹⁵ Hãy thận trọng vì e rằng có người không nhận được ân phúc của Thượng Đế. Đừng ai trở thành nguyên nhân gây rối giữa vòng anh chị em. Một người như thế có thể làm hư hỏng nhiều người trong anh chị em.

¹⁶ Hãy thận trọng, đừng ai phạm tội nhục dục, hoặc như Ê-sau là người không bao giờ nghĩ đến Thượng Đế. Với địa vị con trưởng, đáng lý ra Ê-sau được hưởng trọn tài sản của cha mình, nhưng chỉ vì một bữa ăn mà ông bán hết mọi thứ.

¹⁷ Anh chị em còn nhớ là sau khi Ê-sau làm như thế, ông muốn cha mình chúc phước nhưng bị cha từ chối. Ê-sau hối hận thì đã quá trễ mặc dù ông ao ước phước lành đó đến nỗi phát khóc.

¹⁸ Anh chị em chưa đến gần hòn núi có thể rờ được và đang bốc cháy, hoặc đến chỗ tắm tối, buồn bã và giông bão.

¹⁹ Anh chị em chưa đến gần tiếng kèn thổi hoặc tiếng nói mà dân Ít-ra-en nghe và nài nỉ xin đừng nghe thêm tiếng nào nữa.

²⁰ Họ không muốn nghe lệnh cấm: “Bất cứ vật gì dù là súc vật

* 12:20: *Bất cứ ... ném đá chết* Xuất 19:12-13.

đi nữa, đừng đến núi sẽ bị ném đá chết.”*

²¹ Điều mắt họ thấy, kinh hoàng đến nỗi Mô-se thú nhận, “Ta hết sức run sợ.”†

²² Nhưng anh chị em đã đến gần núi Xi-ôn, thành của Thượng Đế hằng sống, Giê-ru-sa-lem‡ trên trời. Anh chị em đã đến nơi hàng ngàn thiên sứ hân hoan nhóm họp.

²³ Anh chị em đã đến nơi gặp gỡ của các con đầu lòng^S của Thượng Đế được ghi tên trên thiên đàng. Anh chị em đã đến cùng Thượng Đế, quan án của mọi người, và đến cùng các thần linh của những người tốt đã trở nên toàn thiện.

²⁴ Anh chị em đã đến cùng Chúa Giê-xu, Đấng mang giao ước từ Thượng Đế đến cho dân Ngài, và anh chị em đã đến cùng huyết rưới* ra, huyết mang theo một ý nghĩa tốt hơn huyết A-bên.

²⁵ Cho nên hãy thận trọng, đừng bỏ ngoài tai lời Thượng Đế phán. Những kẻ khác không chịu nghe lời Ngài thì Ngài đã cảnh cáo họ trên đất, họ không thoát khỏi trừng phạt. Cho nên nếu chúng ta không nghe lời Ngài khi Ngài cảnh cáo chúng ta từ thiên đàng thì số phận chúng ta còn bi đát đến thế nào nữa.

²⁶ Trước kia khi Ngài phán, tiếng phán Ngài làm rung chuyển đất. Nay thì Ngài hứa, “Một lần nữa ta sẽ không những làm rung chuyển đất mà còn rung chuyển cả trời nữa.”†

²⁷ Từ ngữ, “một lần nữa” cho chúng ta thấy những gì được dựng nên—tức những vật có thể

bị rung chuyển—đều sẽ bị tiêu hủy. Chỉ những gì không bị rung chuyển mới còn lại thôi.

²⁸ Cho nên chúng ta hãy cảm tạ vì chúng ta có một quốc gia vững bền, không lay chuyển. Chúng ta hãy lấy lòng kính sợ mà thờ phụng Thượng Đế cho đẹp lòng Ngài,

²⁹ vì Thượng Đế của chúng ta là ngọn lửa đốt cháy mọi vật.

13

1 Hãy yêu nhau như anh chị em.

2 Hãy niềm nở tiếp đón khách vào nhà vì có người đã vô tình tiếp đón thiên sứ mà không biết.

3 Hãy nhớ những người bị tù tội như thể mình cũng đồng tù với họ. Hãy nhớ những kẻ đang chịu khổ như thể mình cũng chịu khổ với họ.

4 Mọi người phải kính trọng hôn nhân, vợ chồng phải giữ hôn nhân cho tinh sạch. Thượng Đế sẽ kết tội những kẻ phạm tội ngoại tình và các hình thức khác của tội nhục dục.

5 Hãy tránh việc tham tiền trong cuộc sống. Hãy bằng lòng với những gì mình có. Thượng Đế đã hứa,

“Ta không bỏ người;

Ta không rời người đâu.”

Phục truyền luật lệ 31:6

6 Cho nên chúng ta vững vàng khi nói,

“Tôi không sợ gì cả

vì Chúa là Đấng giúp đỡ tôi.

Con người không làm gì được tôi.”

Thi thiên 118:6

† 12:21: *Ta hết sức run sợ* Phục 9:19. ‡ 12:22: *Giê-ru-sa-lem* Thành thiêng liêng của dân sự của Thượng Đế. § 12:23: *con đầu lòng* Con đầu lòng trong gia đình Do-thái có một địa vị đặc biệt và nhận những ơn phước đặc biệt. Mọi con cái Thượng-Đế đều được biệt đãi như thế. * 12:24: *huyết rưới* Huyết của sự chết Chúa Giê-xu. † 12:26: *Một lần nữa ... cả trời nữa* A-gai 2:6.

7 Hãy nhớ những người lãnh đạo đã dạy lời của Thượng Đế cho mình. Hãy nhớ cách họ sống và chết ra sao mà học đòi đức tin họ.

8 Chúa Cứu Thế Giê-xu hôm qua, ngày nay và muôn đời không thay đổi.

9 Đừng để những lời dạy dỗ xa lạ dắt dẫn anh chị em lâm lạc. Lòng anh chị em phải vững mạnh nhờ ân phúc chứ không phải nhờ vâng theo các qui tắc ăn uống, là những qui tắc không ích gì cho người vâng giữ.

10 Chúng ta có một sinh tế* mà các thầy tế lễ phục vụ nơi Lều Thánh không được phép ăn.

11 Thầy tế lễ tối cao mang huyết thú vật vào Nơi Chí Thánh† để dâng lên làm của lễ chuộc tội. Nhưng xác thú vật thì đem đốt ngoài vòng đai của doanh trại.

12 Cho nên Chúa Giê-xu cũng đã chịu khổ bên ngoài thành để thánh hóa dân Ngài bằng chính huyết Ngài.

13 Chúng ta cũng hãy đi ra ngoài vòng đai của doanh trại đến cùng Chúa Giê-xu để cùng chịu sỉ nhục như Ngài.

14 Trên đất này chúng ta không có thành còn muôn đời nhưng chúng ta trông đợi một thành chúng ta sẽ có trong tương lai.

15 Cho nên, qua Chúa Giê-xu chúng ta hãy luôn luôn dâng lên Thượng Đế sinh tế của chúng ta bằng lời ca ngợi từ môi miệng xứng nhận Ngài.

16 Hãy luôn đối xử tốt với kẻ khác, chia xẻ của cải với họ vì những sự hi sinh như thế đẹp lòng Thượng Đế.

17 Hãy vâng lời các bậc lãnh đạo và phục tùng quyền hành của họ.

Họ chăm sóc linh hồn anh chị em vì họ chịu trách nhiệm trước mặt Chúa về anh chị em. Hãy vâng lời họ để họ thi hành nhiệm vụ một cách vui vẻ chứ không buồn rầu. Đừng gây khó khăn cho công việc của họ vì chẳng ích gì cho anh chị em.

18 Hãy cầu nguyện cho chúng tôi. Chúng tôi biết chắc mình có lương tâm trong sạch vì chúng tôi luôn muốn làm điều phải.

19 Đặc biệt, tôi nài xin anh chị em cầu nguyện để Thượng Đế sẽ sớm sai tôi đến cùng anh chị em.

20-21 Tôi cầu Thượng Đế hòa bình ban cho anh chị em đủ mọi điều tốt lành để làm theo ý Ngài. Thượng Đế đã khiến Chúa Giê-xu chúng ta sống lại từ trong kẻ chết, Ngài là Đấng Chấn Chiên Cao Cả do huyết Ngài đã đổ ra. Huyết Ngài khởi đầu giao ước muôn đời mà Thượng Đế đã lập với dân Ngài. Tôi cầu xin Thượng Đế thực hiện trong chúng ta điều đẹp lòng Ngài, qua Chúa Cứu Thế Giê-xu. Nguyên vinh hiển thuộc về Ngài đời đời. A-men.

22 Thưa anh chị em, tôi nài xin anh chị em hãy nhẫn nhục vâng theo lời tôi viết đây vì thư này không dài lắm đâu.

23 Tôi muốn anh chị em biết rằng anh em chúng ta là Ti-mô-thê đã được thả. Nếu anh ấy sớm đến với anh chị em thì cả hai chúng tôi sẽ gặp lại anh chị em.

24 Hãy chào hết các bậc lãnh đạo của anh chị em và các con dân Thượng Đế. Những anh em từ nước Ý chào thăm anh chị em.

25 Nguyên xin ân phúc ở với tất cả anh chị em.

* 13:10: **sinh tế** Nguyên văn, "bàn thờ." Đây có nghĩa là sự hi sinh của Chúa Giê-xu. Ngài chịu chết để chuộc tội lỗi của con người. † 13:11: **Nơi Chí Thánh** Nguyên văn, "nơi cực thánh," một chỗ trong Đền Tam Do-thái hay đền thờ nơi Thượng Đế gặp thầy tế lễ tối cao.

Thư của Gia-cơ

¹ Gia-cơ, tôi tớ của Thượng Đế và của Chúa Cứu Thế Giê-xu, kính gửi các dân Chúa* đang sống tản lạc khắp nơi trên thế giới.

Kính thăm anh chị em.

Đức tin và khôn ngoan

² Thưa anh chị em, khi gặp đủ thứ nghịch cảnh, hãy nên vui mừng,

³ vì biết rằng nghịch cảnh thử nghiệm đức tin anh chị em, từ đó tạo ra tính nhẫn nhục.

⁴ Hãy để tính nhẫn nhục nẩy nở đầy đủ trong việc làm, để anh chị em được hoàn toàn, không khiếm khuyết điều gì.

⁵ Trong anh chị em có ai thiếu khôn ngoan, hãy cầu xin Thượng Đế. Ngài là Đấng rộng rãi, sẵn sàng ban cho mọi người, nên chắc hẳn Ngài sẽ cho anh chị em sự khôn ngoan.

⁶ Tuy nhiên khi cầu xin phải có lòng tin, không được ngờ vực; vì người hoài nghi giống như sóng biển nhấp nhô theo luồng gió.

⁷⁻⁸ Những người hoài nghi như thế hay phân vân giữa hai việc, lòng không ổn định. Người như vậy đừng mong nhận được gì từ nơi Chúa.

Sự giàu có thật

⁹ Các tín hữu đang ở địa vị thấp hèn nên hãnh diện vì Thượng Đế đã khiến họ giàu có về tâm linh.

¹⁰ Còn người giàu cũng nên hãnh diện vì Thượng Đế đã khiến họ nghèo về tâm linh. Kẻ giàu sẽ chết như hoa dại trong đồng cỏ.

¹¹ Mặt trời lên, nắng cháy khiến cỏ cây khô héo. Hoa rơi, vẻ đẹp tồi tàn. Cũng vậy, người giàu sẽ biến mất trong khi mải lo công việc làm ăn.

Sự cám dỗ không phải do Chúa đưa đến

¹² Ai bị cám dỗ mà còn đứng vững, hãy vui mừng; vì sau khi đã chứng tỏ đức tin mình thì Thượng Đế sẽ ban thưởng cho họ sự sống đời đời là điều Ngài đã hứa cho những ai yêu mến Ngài.

¹³ Khi bị cám dỗ thì không nên nói, “Thượng Đế cám dỗ tôi.” Thượng Đế không bị điều ác nào cám dỗ, mà chính Ngài cũng không cám dỗ ai.

¹⁴ Người ta bị cám dỗ khi dục vọng xấu xa bên trong thúc đẩy họ lầm lạc và khiến họ sập bẫy.

¹⁵ Dục vọng đó đưa đến tội lỗi, tội lỗi sinh sôi nẩy nở và dẫn đến sự chết.

¹⁶ Các anh chị em yêu dấu, chớ mắc lừa về điều này.

¹⁷ Mọi hành vi tốt đẹp và mọi ân tứ hoàn toàn đều từ Thượng Đế mà đến là Đấng dựng nên mặt trời, mặt trăng, các vì sao. Ngài không thay đổi như bóng di động của các tinh tú đó.

¹⁸ Ngài đã ban cho chúng ta sự sống qua lời của chân lý để chúng ta đứng đầu trong mọi vật Ngài dựng nên.

Nghe và làm theo

¹⁹ Anh chị em yêu dấu, lúc nào cũng phải mau nghe mà chậm nói. Đừng nóng tính,

²⁰ vì sự nóng giận không giúp anh chị em sống đẹp lòng Thượng Đế đâu.

²¹ Cho nên, hãy dẹp khỏi đời sống anh chị em mọi điều gian ác,

* 1:1: các dân Chúa Nguyên văn, “mười hai chi tộc.” Các tín hữu của Chúa Cứu Thế giống như các chi tộc của Ít-ra-en là dân tộc được Thượng Đế chọn trong thời Cựu Ước.

mọi hành động sai bậy. Hãy hiền hòa đón nhận lời dạy của Thượng Đế đã được trồng trong lòng, là lời có thể cứu rỗi anh chị em.

²² Hãy làm theo lời dạy của Thượng Đế, vì nếu chỉ nghe mà không làm, thì chỉ tự gạt mình thôi.

²³ Kẻ nào nghe lời Thượng Đế mà không làm theo, giống như người soi gương,

²⁴ trông thấy mặt mình rồi bỏ đi, quên mất mặt mình ra sao.

²⁵ Nhưng người hạnh phúc thật là người học hỏi kỹ càng luật pháp toàn vẹn của Thượng Đế để giải thoát con người, họ tiếp tục học mãi. Họ không quên điều mình nghe, nhưng làm theo lời dạy của Thượng Đế.

Phương cách thờ phụng Thượng Đế

²⁶ Ai cho mình ngoan đạo mà ăn nói lừa bịp thì chỉ tự gạt mình. “Đạo” của người đó thật vô dụng.

²⁷ Đạo được Thượng Đế xem như thanh sạch và hoàn toàn là: chăm sóc trẻ mồ côi và người góa bụa cần giúp đỡ, giữ mình khỏi bị ảnh hưởng xấu xa của thế gian.

2

Yêu mọi người

¹ Thưa anh chị em yêu dấu là tín hữu của Chúa Cứu Thế Giê-xu vinh hiển, đừng thiên vị người nào.

² Giả sử có một người mặc áo quần sang trọng, đeo nhẫn vàng bước vào lúc đang thờ phụng, đồng thời cũng có một người nghèo mặc áo quần rách rưới, dơ bẩn cũng bước vào.

³ Anh chị em niềm nở nói với người mặc áo quần sang trọng,

“Mời ông ngồi chỗ tốt này.” Rồi bảo người nghèo, “Đứng đằng kia,” hoặc “Ngồi dưới đất nơi chân ta.”

⁴ Vậy nghĩa là sao? Anh chị em đã thiên vị, do ác tưởng trong lòng, trọng người này khinh người kia.

⁵ Anh chị em yêu dấu, hãy nghe đây! Thượng Đế đã chọn những người nghèo trên thế gian để họ giàu có trong đức tin và nhận được Nước Trời mà Ngài đã hứa cho những ai yêu mến Ngài.

⁶ Nhưng anh chị em xem thường người nghèo. Chính kẻ giàu là những người muốn cai quản cuộc đời anh chị em, lôi anh chị em ra tòa.

⁷ Họ cũng là những người nói phạm đến danh Chúa Giê-xu là Đấng chủ tể của anh chị em.

⁸ Khuôn vàng thước ngọc sau đây được chép trong Thánh Kinh, “Hãy yêu người láng giềng như mình.”* Nếu anh chị em vâng theo khuôn phép đó thì anh chị em làm đúng.

⁹ Nhưng nếu anh chị em thiên vị tức là anh chị em vi phạm luật pháp của Thượng Đế.

¹⁰ Ai vâng giữ tất cả luật pháp của Thượng Đế mà chỉ vi phạm một điều thôi thì xem như vi phạm toàn thể luật pháp.

¹¹ Thượng Đế là Đấng đã phán, “Người chớ phạm tội ngoại tình,”† cũng là Đấng phán, “Người chớ giết người.”‡ Cho nên, nếu anh chị em không phạm tội ngoại tình nhưng giết người thì xem như anh chị em đã vi phạm toàn thể luật pháp của Thượng Đế.

¹² Trong bất cứ điều gì anh chị em nói và làm, nên nhớ rằng anh

* 2:8: “Hãy yêu ... như mình.” Hay “những người khác.” Lời dạy của Chúa Giê-xu trong Lu 10:25-37 cho thấy láng giềng bao gồm tất cả những ai cần được giúp đỡ. Lê-vi 19:18.

† 2:11: *Người chớ ... ngoại tình* Xuất 20:14; Phục 5:18. ‡ 2:11: *Người chớ giết người* Xuất 20:13; Phục 5:17.

chị em sẽ bị xét xử theo luật pháp là luật giải thoát con người.

¹³ Cho nên, hãy tỏ lòng nhân từ đối với người khác nếu không thì khi Thượng Đế xét xử anh chị em, Ngài cũng sẽ không tỏ lòng nhân từ đối với anh chị em. Còn ai tỏ lòng nhân ái thì không có gì phải sợ ngày xét xử.

Đức tin và việc làm

¹⁴ Thừa anh chị em, nếu có ai nói mình có đức tin mà không chứng tỏ được bằng việc làm thì đức tin đó vô dụng. Đức tin có cứu người ấy được không?

¹⁵ Giả sử có một tín hữu trong Chúa Cứu Thế đang thiếu ăn, thiếu mặc,

¹⁶ mà nếu anh chị em bảo họ, “Nguyện Chúa ở cùng anh chị, tôi mong anh chị ăn no mặc ấm,” nhưng không cho họ đồ cần dùng gì cả, thì lời nói của anh chị em vô ích.

¹⁷ Cũng vậy, đức tin không có việc làm kèm theo là đức tin chết.

¹⁸ Có người sẽ bảo, “Anh có đức tin, còn tôi có việc làm.” Hãy cho tôi thấy đức tin không có việc làm của anh rồi tôi sẽ cho anh thấy đức tin bằng việc làm của tôi.

¹⁹ Anh chị em tin có Thượng Đế. Tốt lắm! Nhưng ma quỷ cũng tin như vậy và còn run sợ nữa.

²⁰ Kê đại ơi! Anh có muốn trông thấy đức tin mà thiếu việc làm là vô ích không?

²¹ Áp-ra-ham, tổ phụ chúng ta, được xưng công chính trước mặt Thượng Đế qua việc làm khi ông dâng con là Y-sác trên bàn thờ.

²² Cho nên, anh chị em thấy đức tin và việc làm của Áp-ra-ham đi đôi với nhau. Đức tin ông được toàn thiện qua việc làm.

²³ Do đó, chúng ta thấy ý nghĩa đầy đủ của lời Thánh Kinh, “Áp-ra-ham tin Thượng Đế, Ngài chấp nhận đức tin của ông, đức tin đó khiến ông trở nên công chính trước mặt Ngài.”^S Và Áp-ra-ham được gọi là bạn của Thượng Đế.*

²⁴ Cho nên người ta được trở nên công chính trước Thượng Đế không những chỉ qua đức tin mà còn qua việc làm nữa.

²⁵ Một dẫn chứng khác là Ra-háp, cô gái làng chơi. Cô được trở nên công chính trước Thượng Đế qua việc làm khi cô tiếp đón các người do thám vào nhà mình và giúp họ thoát thân qua con đường khác[†].

²⁶ Xác không có hồn thì chết, đức tin không dẫn đến việc làm cũng chết như vậy.

3

Cẩn thận điều mình nói

¹ Thừa anh chị em, trong vòng anh chị em không nên có quá nhiều người mong làm thầy vì sẽ bị phê phán gắt gao hơn.

² Chúng ta ai cũng có sơ xuất. Nếu ai không hề sơ xuất trong lời nói, người đó thật hoàn toàn, biết kiểm soát cả con người mình.

³ Khi chúng ta tra khớp vào miệng ngựa, bắt nó vâng theo mình thì có thể kiểm soát toàn thân nó.

⁴ Chiếc tàu mặc dù to lớn, bị gió mạnh xô đẩy, nhưng chỉ cần một bánh lái rất nhỏ cũng đủ điều khiển chiếc tàu lớn đó đi theo ý người cầm lái.

⁵ Cái lưới cũng tương tự như vậy. Tuy chỉ là một chi thể nhỏ nhưng khoe khoang nhiều chuyện lớn. Chỉ cần một ngọn lửa nhỏ là có thể bắt đầu đám cháy rừng lớn.

^S 2:23: *Áp-ra-ham ... mặt Ngài* Sáng 15:6. 20:7; Ê-sai 41:8. [†] 2:25: *Cô ... đường khác*

* 2:23: *Áp-ra-ham ... Thượng Đế* II Sử Câu chuyện về Ra-háp được ghi trong Giôs 2:1-21.

⁶ Cái lưỡi cũng giống như ngọn lửa. Trong tất cả mọi chi thể nó tập trung cả khối gian ác và rả ngọc độc ra toàn thân. Nó bị hỏa ngục bắt cháy rồi chính nó cũng khởi đầu một đám cháy ảnh hưởng cả đời người.

⁷ Loài người có thể chế ngự mọi dã thú, từ chim chóc, loài bò sát cho đến cá. Loài nào cũng chế ngự được,

⁸ nhưng chưa ai chế ngự được cái lưỡi. Nó hung hăng, gian ác, đầy rả ngọc độc chết người.

⁹ Chúng ta dùng cái lưỡi để ca ngợi Chúa là Cha chúng ta, nhưng cũng dùng chính cái lưỡi ấy để chửi rủa người khác, là người được Thượng Đế tạo dựng theo hình ảnh Ngài.

¹⁰ Vừa khen ngợi, vừa chửi rủa, cả hai đều phát xuất từ một môi miệng sao? Thưa anh chị em, không nên làm như vậy.

¹¹ Có lý nào từ một con suối mà ra cả hai loại nước vừa ngọt vừa mặn sao?

¹² Thưa anh chị em, có thể nào cây vả sinh ra trái ô-liu, hoặc cây nho sinh ra trái vả không? Không thể được! Cũng vậy, giếng nước mặn chẳng thể cho nước ngọt được.

Sự khôn ngoan thật

¹³ Trong anh chị em có ai thật sự khôn ngoan hiểu biết chăng? Người ấy nên chứng tỏ qua nếp sống tốt đẹp và hành vi đáng khen phản ảnh qua tính mềm mại do khôn ngoan mà ra.

¹⁴ Nhưng nếu anh chị em ích kỷ và đổ kỵ cay đắng trong lòng, thì chớ nên khoe khoang, vì khoe như thế là giả dối, giấu giếm sự thật.

¹⁵ Loại "khôn ngoan" đó không phải từ Thượng Đế đến đâu mà từ thế gian ra. Khôn ngoan đó không thuộc tâm linh mà thuộc ma quỷ.

¹⁶ Nơi nào có đổ kỵ và ích kỷ, nơi đó có hỗn loạn và đủ thứ gian ác.

¹⁷ Nhưng sự khôn ngoan đến từ Thượng Đế thì trước hết là tinh sạch, rồi tới hòa thuận, dịu dàng và chân thật. Loại khôn ngoan này lúc nào cũng sẵn sàng giúp đỡ những người gặp khó khăn và làm ích cho kẻ khác. Lúc nào cũng phải chăng và lương thiện.

¹⁸ Người làm việc cho hòa bình gieo trồng hoa màu tốt cho nếp sống phải lễ.

4

Dâng đời mình cho Thượng Đế

¹ Anh chị em có biết những hục hặc và cãi vã giữa anh chị em đến từ đâu không? Chúng đến từ lòng ham muốn ích kỷ đang tranh chiến bên trong con người anh chị em.

² Anh chị em thèm muốn nhiều thứ mà không được, thành thử anh chị em sẵn sàng giết chóc và ganh tị với người khác nhưng vẫn không nhận được điều mình ham muốn rồi đâm ra cãi vã, giành giật. Anh chị em không được điều mình muốn là vì không xin Thượng Đế.

³ Hoặc xin mà vẫn không nhận được vì động lực cầu xin của anh chị em sai lầm cốt để thỏa mãn tư dục mình.

⁴ Anh chị em không trung thành với Thượng Đế! Nên biết rằng yêu thế gian tức là ghét Thượng Đế. Ai làm bạn với thế gian đương nhiên trở thành thù nghịch với Thượng Đế.

⁵ Đừng cho rằng Thánh Kinh nói đùa khi viết, "Thánh Linh mà Thượng Đế khiến sống trong lòng

chúng ta chỉ muốn chúng ta thuộc về một mình Ngài mà thôi.”*

⁶ Nhưng Ngài ban cho chúng ta ân phúc lớn hơn nữa như Thánh Kinh viết, “Thượng Đế chống kẻ kiêu ngạo, nhưng ban ân phúc cho người khiêm nhường.”†

⁷ Cho nên, hãy hiến dâng toàn thân cho Thượng Đế. Hãy chống cự ma quỷ thì nó sẽ bỏ chạy khỏi anh chị em.

⁸ Hãy đến gần Thượng Đế, Ngài sẽ đến gần anh chị em. Kẻ có tội, hãy tẩy sạch nếp sống mình đi. Người nào vừa theo Chúa vừa theo đời, hãy rửa sạch lòng mình‡ đi.

⁹ Hãy buồn bã, than vãn, khóc lóc! Hãy đổi cười ra khóc, vui ra buồn.

¹⁰ Trước mặt Chúa đừng quá tự phụ thì Ngài sẽ cất nhắc anh chị em lên.

Anh chị em không phải là quan án

¹¹ Thừa anh chị em, đừng bêu xấu nhau. Vì bêu xấu hoặc phê phán tìn hữu khác tức là anh chị em phê phán và nói xấu luật pháp. Mà khi phê phán luật pháp thì anh chị em không phải là người tôn trọng luật mà là quan án.

¹² Chỉ có một mình Thượng Đế là Đấng ban hành luật và là Quan Án. Chỉ một mình Ngài là Đấng có thể cứu vớt và tiêu diệt. Cho nên, đừng phê phán người láng giềng mình.

Hãy để Thượng Đế hoạch định cuộc đời mình

¹³ Có người trong vòng anh chị em tuyên bố, “Nay mai tôi sẽ đi

đến thành phố nọ, ở đó một năm để kinh doanh rồi làm giàu.”

¹⁴ Nhưng anh chị em không biết ngày mai sẽ ra sao! Sự sống anh chị em chẳng khác gì sương mù, xuất hiện trong chốc lát rồi tan mất.

¹⁵ Anh chị em nên nói, “Nếu Chúa muốn và tôi còn sống thì tôi sẽ làm công này việc nọ.”

¹⁶ Nhưng anh chị em tự phụ và khoe khoang. Khoe khoang như thế không tốt.

¹⁷ Ai biết điều phải mà không làm là phạm tội.

5

Lời cảnh cáo người giàu

¹ Các anh chị em là người giàu, hãy nghe đây! Hãy khóc lóc và buồn bã vì nghịch cảnh sẽ đến trên anh chị em.

² Sự giàu có của anh chị em bị mục nát rồi, áo quần anh chị em bị mối mọt ăn hự hết.

³ Vàng bạc anh chị em bị rỉ sét. Rỉ sét đó là bằng chứng cho thấy anh chị em đã lầm. Chúng nó sẽ gặm nhấm thân thể anh chị em như lửa. Anh chị em đã để dành của báu cho những ngày sau cùng.

⁴ Tiền lương của nhân công gạt ruộng mà anh chị em không chịu trả kều la nghịch cùng anh chị em. Tiếng kêu của họ đã lên thấu đến Chúa Toàn Năng.

⁵ Đời sống anh chị em sung túc, dư dật mọi thứ mình muốn. Anh chị em đã mập béo như con thú sẵn sàng bị hạ thịt*.

⁶ Anh chị em đã kết án rồi giết người vô tội mà họ không chống lại anh chị em.

* 4:5: “*Thánh Linh ... mà thôi.*” Câu này có thể dịch như sau “Thượng Đế rất ưa muốn Thánh Linh mà Ngài khiến sống trong lòng chúng ta.” Hay “Thánh Linh mà Ngài khiến sống trong lòng chúng ta đây ghen tương.” Xem Xuất 20:5. † 4:6: *Thượng Đế ... khiêm nhường* Châm 3:34. ‡ 4:8: *hãy rửa sạch lòng mình* Nguyên văn, “hãy rửa tay cho sạch đi.” * 5:5: *Anh chị em ... hạ thịt* Nguyên văn, “Anh em đã làm cho lòng mình mập béo trong ngày chém giết.”

Hãy nhẫn nhục

⁷ Thưa anh chị em, hãy nhẫn nhục cho tới khi Chúa đến. Nông gia cũng phải kiên nhẫn chờ đợi mùa màng tốt đẹp từ đất sinh ra và được thấm nhuần mưa thu và mưa xuân[†].

⁸ Anh chị em cũng phải kiên nhẫn. Đừng tuyệt vọng vì Chúa sắp đến rồi.

⁹ Thưa anh chị em, đừng phàn nàn lẫn nhau, nếu không anh chị em sẽ mang tội. Quan Án sẵn sàng đến rồi.

¹⁰ Thưa anh chị em, hãy noi gương các nhà tiên tri nói thay cho Chúa. Họ chịu đựng nhiều khổ đốn nhưng vẫn nhẫn nhục.

¹¹ Chúng ta cho họ có phúc vì họ không bỏ cuộc. Anh chị em đã nghe về sự nhẫn nhục của Gióp[‡] và biết mục đích cuối cùng Chúa dành cho ông như thế nào. Anh chị em biết Chúa đầy lòng nhân từ.

Phải thận trọng trong lời nói

¹² Thưa anh chị em, điều quan trọng là đừng bao giờ thề thốt khi hứa nguyện. Đừng chỉ trời, đất hay bất cứ điều gì để cam đoan lời mình nói. Điều gì phải thì nói phải, không thì nói không để khỏi bị kết tội.

Năng lực của sự cầu nguyện

¹³ Ai đang gặp nghịch cảnh hãy cầu nguyện. Ai đang vui mừng hãy hát ca ngợi.

¹⁴ Người nào đau yếu hãy mời các trưởng lão của hội thánh đến. Họ sẽ nhân danh Chúa cầu nguyện và xức dầu[§] cho người đó.

¹⁵ Lời cầu nguyện trong đức tin sẽ chữa lành người đau, Chúa sẽ chữa bệnh cho người ấy; nếu họ phạm tội cũng sẽ được tha.

¹⁶ Hãy xưng tội cùng nhau và cầu nguyện cho nhau để Thượng Đế chữa lành anh chị em. Khi một tín hữu cầu nguyện, những việc lớn có thể xảy ra.

¹⁷ Ê-li cũng là người như chúng ta thôi. Ông cầu nguyện xin đừng mưa, thì trời không mưa trên khắp nước suốt ba năm rưỡi.

¹⁸ Rồi Ê-li cầu xin thì mưa xuống, đất lại sinh sản hoa màu.

Cứu một linh hồn

¹⁹ Thưa anh chị em, nếu một người trong anh chị em đi sai lạc khỏi chân lý mà có ai đưa dắt người đó trở về,

²⁰ thì hãy nhớ điều này: Ai giúp một tội nhân trở lại khỏi đường lầm lạc, là cứu linh hồn người đó khỏi chết, khiến cho bao nhiêu tội lỗi đều được tha thứ hết.

[†] 5:7: *mưa thu ... mưa xuân* "Mưa đầu tiên" vào mùa thu, và "mưa cuối" vào mùa xuân.

[‡] 5:11: *sự nhẫn nhục của Gióp* Xem sách Gióp trong Cựu Ước. [§] 5:14: *xức dầu* Dầu được dùng như một loại thuốc.

Thư thứ nhất của Phia-rơ

¹ *Phia-rơ, sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu,*

Kính gửi dân được Thượng Đế chọn lựa hiện đang sống ly hương rải rác quanh các miền Bông-tu, Ga-la-ti, Cáp-ba-đốc, Á-châu và By-thi-ni.

² Từ xưa Thượng Đế là Cha đã tru liệu việc lựa chọn anh chị em làm dân thánh cho Ngài. Đó là công tác của Thánh Linh. Ngài muốn anh chị em vâng phục Ngài và trở nên tinh sạch nhờ huyết* qua sự chết của Chúa Cứu Thế Giê-xu. Nguyên xin ân phúc và sự bình an ở với anh chị em càng thêm.

Chúng ta có một hi vọng sống

³ Chúc tụng Thượng Đế, Cha của Giê-xu, Chúa Cứu Thế chúng ta. Nhờ lòng nhân ái lớn lao của Ngài chúng ta được sinh lại để nhận một hi vọng sống vì Chúa Cứu Thế Giê-xu đã sống lại từ trong kẻ chết.

⁴ Hiện nay chúng ta nuôi hi vọng về ân phúc Thượng Đế đã dành cho con cái Ngài. Ân phúc ấy không tiêu mất, không hư hỏng, không tàn héo hiện đang được để dành trên thiên đàng cho anh chị em.

⁵ Quyền năng của Thượng Đế đã giữ gìn anh chị em qua đức tin cho đến khi sự cứu rỗi được tỏ ra cho anh chị em vào lúc tận thế.

⁶ Anh chị em rất vui về điều này, mặc dù hiện nay những khốn khổ tạm thời đang khiến anh chị em buồn bã trong ít lâu.

⁷ Những khốn khổ xảy đến để chứng tỏ đức tin anh chị em thật tinh khiết, quý hơn vàng đã được thử lửa. Tuy nhiên sự tinh khiết của đức tin anh chị em sẽ khiến anh chị em nhận được sự khen ngợi, vinh hiển và tôn trọng khi Chúa Cứu Thế Giê-xu hiện ra.

⁸ Anh chị em chưa thấy Ngài nhưng yêu mến Ngài. Hiện anh chị em chưa thể thấy Ngài nhưng vẫn tin Ngài. Do đó, anh chị em tràn ngập vui mừng khôn tả, một niềm vui đầy vinh hiển.

⁹ Anh chị em đang nhận mục đích của đức tin tức là sự cứu rỗi cho linh hồn mình.

¹⁰ Các nhà tiên tri đã tìm tòi kỹ lưỡng và cố gắng học biết về sự cứu rỗi này. Họ đã nói tiên tri về ân phúc sẽ đến với anh chị em.

¹¹ Thánh Linh của Chúa Cứu Thế ngự trong các nhà tiên tri và báo cho họ biết trước về những khổ hình mà Đấng Cứu Thế phải chịu cùng với vinh hiển đến sau đó. Các nhà tiên tri ấy cố gắng học hỏi điều Thánh Linh đã tiết lộ cho họ, để biết khi nào những sự việc ấy sẽ xảy ra và thế gian sẽ như thế nào vào thời kỳ ấy.

¹² Họ được biết rằng công tác của họ không phải ích lợi cho chính họ mà cho anh chị em, khi họ giảng cho anh chị em biết về chân lý mà anh chị em hiện đang nghe. Những người rao giảng Tin Mừng thuật cho anh chị em các điều ấy—những điều mà chính các thiên sứ cũng ao ước được thấy—qua sự soi dẫn của Thánh Linh, Đấng từ thiên đàng sai xuống.

Kêu gọi sống thánh khiết

* **1:2: tinh sạch nhờ huyết** Hay “sự rưới huyết,” câu này có thể so sánh giao ước mới do sự hi sinh bằng huyết của Chúa Cứu Thế (Mác 14:23) với sự rưới huyết của súc vật chịu hi sinh mà Mô-se làm trên toàn dân Ít-ra-en để buộc chặt giao ước mà Thượng Đế lập với họ (Xuất 24:3-8). Xem thêm Hê 9:15-26.

13 Cho nên anh chị em hãy chuẩn bị tinh thần phục vụ và hãy tiết độ. Anh chị em hãy đặt hết hi vọng nơi ân phúc mà Thượng Đế sẽ cho anh chị em khi Chúa Cứu Thế hiện ra.

14 Hiện nay anh chị em đã trở nên con cái vàng phục của Thượng Đế nên đừng sống theo lối cũ nữa. Trước kia anh chị em không hiểu biết nên làm những điều ác theo ý mình.

15 Nhưng hãy thánh hóa trong mọi hành vi, như Thượng Đế, Đấng gọi anh chị em là thánh, thì anh chị em cũng hãy thánh hóa.

16 Thánh Kinh viết, “Các người hãy thánh hóa vì ta là thánh.”†

17 Anh chị em cầu nguyện với Thượng Đế và gọi Ngài là Cha, Ngài cân nhắc công việc mỗi người một cách công bằng. Cho nên trong khi còn là lữ khách trên đất hãy sống một cuộc đời kính sợ Thượng Đế.

18 Trước kia anh chị em sống một cuộc đời vô dụng, theo nếp sống của tổ tiên truyền lại. Nhưng nay anh chị em đã được cứu khỏi cuộc sống vô dụng ấy rồi. Anh chị em được cứu chuộc, không phải bằng thứ có thể hư nát như vàng hay bạc,

19 nhưng là bằng chính huyết quý báu của Chúa Cứu Thế. Như chiên con tinh sạch hoàn toàn,

20 Chúa Cứu Thế đã được chọn từ trước khi sáng thế nhưng vì anh chị em mà Ngài được tỏ ra cho thế gian vào các thời kỳ cuối cùng này.

21 Nhờ Chúa Cứu Thế, anh chị em tin nhận Thượng Đế, là Đấng khiến Ngài sống lại từ kẻ chết và ban cho Ngài sự vinh hiển. Vì

thể đức tin và hi vọng anh chị em được đặt trong Thượng Đế.

22 Nay anh chị em đã làm linh hồn mình tinh khiết do vàng phục chân lý để có một tình yêu chân thành đối với các anh chị em tín hữu khác, vậy hãy hết lòng yêu mến nhau.

23 Anh chị em đã được sinh lại, sự sống mới này không phải đến từ hạt giống mục nát mà đến từ hạt giống còn sống mãi qua lời còn đời đời của Thượng Đế.

24 Thánh Kinh viết,

“Mọi người đều như cỏ,
và mọi vinh hiển họ giống
như hoa đồng nội.

Cỏ héo, hoa rơi,
25 nhưng lời của Thượng Đế còn
đời đời.” Ê-sai 40:6-8

Đó là lời đã được giảng ra cho anh chị em.

2

Chúa Giê-xu là tảng đá sống

1 Cho nên hãy dẹp khỏi anh chị em mọi điều gian ác, mọi thứ dối trá, giả hình, ganh tị và lời hiểm độc.

2 Như trẻ sơ sinh cần sữa, anh chị em hãy ham thích sự dạy dỗ thiêng liêng trong sạch. Nhờ đó anh chị em sẽ lớn lên và được cứu,

3 vì anh chị em đã nếm biết Chúa rất tốt lành.

4 Hãy đến cùng Chúa Giê-xu là “tảng đá”* sống. Người thể gian gặt bỏ tảng đá ấy nhưng Ngài là tảng đá đã được Thượng Đế chọn lựa, vô cùng quý giá.

5 Hãy làm những tảng đá sống, xây đền thờ† thiêng liêng—làm thầy tế lễ thánh, dâng của lễ

† 1:16: *Các người ... là thánh* Lê-vi 11:44; 19:2; 20:7. * 2:4: *tảng đá* Tảng đá quan trọng nhất trong đền thờ thiêng liêng hoặc nhà của Thượng Đế (tức dân Ngài). † 2:5: *đền thờ* Nhà của Thượng Đế—nơi dân sự của Thượng Đế thờ phụng Ngài. Đây có nghĩa là các tín hữu là đền thờ thiêng liêng nơi Thượng Đế ngự.

thiên liêng cho Thượng Đế. Ngài sẽ nhận các của lễ ấy qua Chúa Cứu Thế Giê-xu.

⁶ Thánh Kinh viết,

“Ta sẽ đặt một tảng đá ở Giê-ru-sa-lem.

Một tảng đá quan trọng và quý báu.

Ai tin vào tảng đá ấy sẽ không bị thất vọng.” Ê-sai 28:16

⁷ Tảng đá ấy rất quý báu đối với anh chị em là người tin. Nhưng cho những kẻ không tin thì,

“tảng đá bị thợ xây nhà loại bỏ lại trở thành đá góc nhà.” Thi thiên 118:22

⁸ Ngoài ra, Ngài là

“hòn đá gậy vấp ngã, tảng đá gậy vấp ngã.” Ê-sai 8:14

Họ vấp ngã vì họ không vâng lời Thượng Đế, vì thế Thượng Đế đã dự liệu việc ấy xảy đến cho họ.

⁹ Nhưng anh chị em là dân được lựa chọn, giữ chức tế lễ nhà vua, là dân thuộc riêng về Thượng Đế. Anh chị em được chọn để rao truyền những việc diệu kỳ của Ngài, Đấng đã gọi anh chị em ra khỏi chốn tối tăm để bước vào ánh sáng huyền diệu của Ngài.

¹⁰ Trước kia anh chị em không phải là một dân tộc nhưng nay anh chị em là con dân của Thượng Đế. Trước kia, anh chị em không nhận được lòng từ ái, nhưng nay anh chị em nhận ơn từ ái[‡] của Ngài.

Sống cho Thượng Đế

¹¹ Các bạn yêu dấu ơi, anh chị em như kiều dân và lữ khách trên

đất. Tôi khuyên anh chị em đừng sống theo ước muốn thế gian là những điều chống nghịch với linh hồn anh chị em.

¹² Những kẻ không tin đang sống ở chung quanh anh chị em và vu khống rằng anh chị em là người gian ác. Hãy sống một cuộc đời đạo đức để họ thấy những hành vi đáng khen của anh chị em mà dâng vinh hiển cho Thượng Đế khi Ngài đến.

Hãy vâng phục các nhà cầm quyền

¹³ Vì danh Chúa, mọi người hãy vâng lời các nhà cầm quyền[§] trên thế gian: vua chúa là người có thẩm quyền tối cao,

¹⁴ và các quan quyền được vua sai đến để trừng phạt kẻ làm quấy và khen ngợi người làm phải.

¹⁵ Ý muốn của Thượng Đế là khi anh chị em làm phải thì anh chị em bịt miệng những kẻ ngu dại để họ khỏi nói những điều ngu xuẩn về anh chị em.

¹⁶ Hãy sống như người tự do nhưng đừng lạm dụng tự do ấy để làm ác. Hãy sống như những tôi tớ của Thượng Đế.

¹⁷ Hãy tôn trọng mọi người: Yêu anh chị em, kính Thượng Đế, trọng vua.

Hãy noi gương Chúa Cứu Thế

¹⁸ Hỡi kẻ tôi tớ, hãy vâng phục quyền hành của chủ mình với lòng tôn kính. Không những chỉ vâng phục những người chủ tốt và nhân từ mà cũng phải vâng lời người chủ bất công nữa.

¹⁹ Nếu chịu khổ trong cảnh bất công mà nhớ đến Thượng Đế là điều đáng khen.

[‡] 2:10: *Trước kia ... từ ái* Xem Ô-sê 2:23. Văn, “mỗi định chế con người,” có nghĩa là nhà cầm quyền, tổng đốc, tổng thống, hay các nhà lãnh đạo khác của chính phủ.

[§] 2:13: *mọi người ... cầm quyền* Nguyên

20 Nếu bị đòn vì làm quấy thì dù cam chịu cũng chẳng có gì đáng khen, nhưng nếu chịu khổ vì làm điều phải thì được Thượng Đế ban phúc lành.

21 Đó là điều Thượng Đế kêu gọi anh chị em làm, vì Chúa Cứu Thế đã chịu khổ thay cho anh chị em để nêu gương cho anh chị em noi theo. Cho nên hãy làm như Ngài đã làm.

22 “Ngài chưa hề phạm tội, chưa hề nói dối.” Ê-sai 53:9

23 Khi bị sỉ nhục, Ngài không trả miếng. Chúa Cứu Thế chịu khổ nhưng không hề hăm dọa. Ngài để Thượng Đế, Đấng xử đoán công bằng, lo cho mình.

24 Chúa Cứu Thế đã gánh tội lỗi chúng ta trong thân thể Ngài trên thập tự giá để chúng ta không sống cho tội lỗi nữa mà sống theo điều thiện. Nhờ vết thương Ngài mà anh chị em được chữa lành.

25 Trước kia anh chị em như chiên lạc nhưng nay đã trở về với Người Chăn và là Đấng Bảo Bọc cho linh hồn mình.

3

Tương quan vợ chồng

1 Cũng vậy, vợ phải vâng phục chồng mình, để nếu có người chồng nào không vâng theo lời dạy của Thượng Đế thì sẽ được cảm hóa do nếp sống của người vợ, không cần ai khuyên bảo.

2 Chồng của các chị em sẽ thấy nếp sống tinh sạch và kính sợ Thượng Đế của chị em.

3 Về đẹp của chị em không phải do làm tóc, đeo nữ trang vàng bạc, hoặc mặc áo quần lõe loét đầu.

4 Về đẹp của chị em là do bề trong—một cái đẹp thùỳ mị, dịu dàng và tâm thần bình thản

không bao giờ tiêu mất mới quý báu trước mặt Thượng Đế.

5 Các nữ thánh xưa cũng sống như thế, nhờ tin cậy Thượng Đế, vâng phục chồng mình mà họ trở nên đẹp.

6 Sa-ra vâng phục Áp-ra-ham, chồng mình, gọi ông là chủ mình. Chị em sẽ là con cháu thật của Sa-ra nếu chị em luôn luôn làm điều phải, không sợ hãi gì.

7 Ngược lại, chồng cũng phải thông cảm vợ vì vợ yếu đuối hơn mình. Hãy biết quý trọng vợ, vì nàng cũng được thừa kế phần ân phúc của sự sống, để không có gì cản trở sự cầu nguyện của anh em.

Chịu khổ vì làm điều phải

8 Sau hết, tất cả các anh chị em phải sống hòa thuận với nhau, thông cảm nhau, yêu thương nhau như người trong gia đình, hãy nhân từ và khiêm nhường.

9 Đùng lấy ác trả ác, lấy sỉ nhục trả sỉ nhục, nhưng hãy đáp lại bằng lời chúc phước vì anh chị em được kêu gọi phải đối xử với mọi người như thế để nhận được ân phúc.

10 Thánh Kinh viết,

“Ai muốn vui hưởng cuộc đời và sống hạnh phúc, thì nên sống như thế.

Không nên nói lời cay độc, không nên nói dối.

11 Phải tránh điều ác, theo đuổi điều thiện.

Hãy tìm kiếm và phục vụ cho hòa bình.

12 Mắt Chúa trông chừng người nhân đức,

lỗ tai Ngài nghe lời cầu nguyện của họ.

Nhưng Ngài nghịch lại những kẻ làm ác.” *Thi thiên 34:14-16*

13 Nếu anh chị em cố gắng làm lành thì ai có thể hại anh chị em được?

14 Nhưng nếu anh chị em chịu khổ vì làm điều phải thì anh chị em có phúc. “Đừng sợ điều họ sợ; đừng kinh hãi vì những điều ấy.”*

15 Hãy tôn Chúa Cứu Thế làm thánh trong lòng mình. Luôn luôn sẵn sàng trả lời bất cứ người nào yêu cầu anh chị em giải thích về hi vọng của mình,

16 hãy trả lời một cách ôn hòa, lễ độ. Hãy giữ lương tâm cho trong sạch để những kẻ chê bai nếp sống tốt đẹp của anh chị em trong Chúa Cứu Thế cảm thấy xấu hổ.

17 Thà chịu khổ vì làm lành còn hơn chịu khổ vì làm ác, nếu đó là ý muốn Thượng Đế.

18 Chính Chúa Cứu Thế đã chịu khổ khi Ngài chịu chết vì anh chị em. Nhờ sự chết ấy Ngài đền tội cho anh chị em. Ngài là Đấng vô tội, nhưng đã chịu khổ thay cho kẻ có tội để đưa anh chị em về với Thượng Đế. Thân thể Ngài chịu giết nhưng đã được sống lại nhờ Thánh Linh.†

19 Và nhờ Thánh Linh, Ngài đi loan báo sự đắc thắng của Ngài cho các linh hồn trong tù,

20 là những người không vâng phục Thượng Đế từ xưa lắm, vào thời Nô-ê. Trong khi Nô-ê đóng tàu thì Thượng Đế kiên nhẫn chờ đợi. Thế mà chỉ có vài người—tất cả chỉ có tám người—được cứu qua nước mà thôi.

21 Nước ấy cũng giống như phép báp-têm ngày nay cứu rỗi anh chị em—không phải rửa sạch thân thể nhưng là lời cam kết với Thượng Đế để sống bằng lương tâm trong sạch. Được như thế là

nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu đã sống lại từ trong kẻ chết.

22 Nay Ngài đã trở về thiên đàng, ngồi bên phải Thượng Đế và đang cai quản các thiên sứ, các bậc cầm quyền và mọi thế lực.

4

Hãy thay đổi nếp sống

1 Vì Chúa Cứu Thế đã chịu khổ về phần xác thể cho nên hãy lấy tư tưởng này làm khí giới. Ai chịu khổ về phần xác thì đã cắt đứt liên quan với tội lỗi.

2 Làm như thế để khi còn sống trên đất này thì anh chị em sẽ làm theo ý muốn Thượng Đế chứ không theo điều ác mà kẻ khác muốn.

3 Trước kia, anh chị em phí quá nhiều thì giờ làm theo những điều các kẻ không tin ưa thích. Anh chị em phạm tội nhục dục, theo đuổi ham muốn xấu xa, say sưa, nhậu nhẹt chè chén và thờ cúng thần tượng gớm ghiếc.

4 Hiện nay thì những kẻ không tin ngạc nhiên vì anh chị em không còn làm những điều trụy lạc như họ nên họ sỉ nhục anh chị em.

5 Nhưng họ sẽ phải giải thích điều ấy với Thượng Đế, Đấng sẵn sàng xét xử kẻ sống và kẻ chết.

6 Vì lý do đó mà Tin Mừng đã được rao giảng cho kẻ hiện đã chết, để họ được xét xử như loài người theo phần xác ở thế gian nhưng được sống về phần hồn* trước mặt Thượng Đế.

Hãy dùng ân tứ Chúa cho một cách khôn ngoan

* 3:14: **Đừng sợ ... điều ấy** Ê-sai 8:12. † 3:18: **nhờ Thánh Linh** Hay “trong Thánh Linh.”

Xem thêm câu 19. * 4:6: **phần hồn** Hay “qua Thánh Linh,” nghĩa là quyền năng của Thánh Linh.

7 Thời tận thế đã gần rồi cho nên hãy suy nghĩ rõ ràng và tiết độ để anh chị em có thể khẩn nguyện.

8 Nhất là hãy hết lòng yêu nhau và tình yêu khóa lấp vô số tội lỗi.

9 Hãy mở rộng cửa nhà đón tiếp nhau, đừng phàn nàn.

10 Mỗi người trong anh chị em nên dùng ân tứ mình có để giúp kẻ khác. Hãy quản lý khéo léo các ân tứ của Thượng Đế.

11 Ai rao giảng hãy như nói ra lời của Thượng Đế. Ai phục vụ hãy phục vụ theo sức Chúa cho để trong mọi việc Thượng Đế sẽ được vinh hiển qua Chúa Cứu Thế Giê-xu. Nguyện quyền năng và vinh hiển thuộc về Ngài đời đời. A-men.

Chịu khổ vì làm tín hữu

12 Các bạn ơi, đừng ngạc nhiên vì cảnh khó khăn ghê gớm đang đến để thử nghiệm các bạn như lửa. Đừng xem việc ấy như là chuyện khác thường.

13 Nhưng hãy vui mừng vì được dự phần trong sự đau khổ của Chúa Cứu Thế để anh chị em được hớn hở khi Ngài trở lại trong vinh hiển.

14 Nếu vì theo Chúa Cứu Thế mà bị sỉ nhục thì anh chị em có phúc vì Thánh Linh vinh hiển của Thượng Đế ở với anh chị em.

15 Chớ có ai chịu khổ vì giết người, trộm cắp, phạm pháp hoặc gây chuyện với người khác.

16 Nhưng nếu anh chị em chịu khổ vì làm tín hữu của Chúa thì đừng xấu hổ. Hãy ca ngợi Thượng Đế vì được mang danh hiệu ấy.

17 Nay đã đến lúc xét xử, bắt đầu từ trong gia đình của Thượng Đế. Nếu chúng ta còn bị xét xử thì thử hỏi những người không vâng

theo Tin Mừng của Thượng Đế sẽ ra sao?

18 “Nếu người nhân đức còn khó được cứu rỗi, thì kẻ chống Thượng Đế và tội nhân sẽ ra sao?” *Châm ngôn 11:31**

19 Cho nên những ai đang chịu khổ theo ý muốn Thượng Đế hãy phó thác mạng sống mình cho Đấng Tạo Hóa thành tín và cứ tiếp tục làm điều phải.

5

Bầy chiên của Thượng Đế

1 Bây giờ tôi có vài điều dặn dò các trưởng lão trong vòng anh chị em. Tôi cũng là trưởng lão. Tôi đã chứng kiến sự đau khổ của Chúa Cứu Thế và tôi sẽ dự phần trong sự vinh hiển được bày tỏ cho chúng ta. Tôi kêu gọi các trưởng lão

2 hãy chăn bầy chiên* Của Thượng Đế, là bầy đã được giao phó cho anh chị em. Hãy chăm sóc bầy vì muốn làm chứ không phải vì miễn cưỡng. Đó là điều Thượng Đế muốn. Hãy làm vì anh em vui mừng hầu việc chứ không phải vì cần tiền.

3 Đừng làm như thể anh chị em thống trị họ nhưng hãy nêu gương tốt cho bầy.

4 Khi Chúa Cứu Thế là Đấng Chăn Chiên Trưởng đến, anh em sẽ nhận được mào triều vinh hiển không bao giờ phai.

5 Người trẻ tuổi phải sẵn lòng dưới quyền người lớn tuổi. Mọi người hãy đối xử với nhau trong sự khiêm nhường.

“Thượng Đế chống nghịch kẻ kiêu ngạo,

* 4:18: Theo bản Cựu Ước tiếng Hi-lạp. * 5:2: *bầy chiên* Của Thượng Đế Tức dân sự của Thượng Đế. Họ giống như bầy chiên cần được chăm sóc.

những ban ân phúc cho
người khiêm nhường.”
Châm ngôn 3:34

⁶ Hãy khiêm nhường dưới tay
toàn năng của Thượng Đế để đến
đúng kỳ Ngài sẽ nâng anh chị em
lên.

⁷ Hãy giao mọi lo âu cho Ngài vì
Ngài chăm sóc anh chị em.

⁸ Hãy tiết độ và thận trọng!
Kẻ thù anh chị em là ma quỷ, đi
rình quanh như sư tử rống để
tìm người mà nó có thể cắn nuốt
được.

⁹ Hãy đứng vững trong đức tin
để chống cự nó. Nên biết rằng gia
đình tín hữu Cơ đốc khác ở khắp
thế gian cũng đang chịu khổ như
mình.

¹⁰ Sau khi anh chị em đã chịu
khổ một thời gian ngắn, Thượng
Đế sẽ chỉnh đốn lại mọi việc. Ngài
sẽ khiến anh chị em mạnh mẽ, sẽ
nâng đỡ và giữ anh chị em khỏi
ngã. Ngài đã gọi anh chị em vào
trong vinh hiển Chúa Cứu Thế,
một vinh hiển còn mãi mãi.

¹¹ Nguyên vinh hiển thuộc về
Ngài đời đời. A-men.

Lời chào cuối thư

¹² Tôi nhờ Xi-la, anh em rất
trung tín trong Chúa Cứu Thế trao
bức thư ngắn này để giục giã anh
chị em vì điều tôi viết đây bày tỏ
ân phúc thật của Thượng Đế. Hãy
vững vàng trong ân phúc ấy.

¹³ Hội thánh ở Ba-by-lôn[†] là hội
thánh cũng được chọn lựa như
anh chị em gửi lời thăm. Mác, con
tôi trong Chúa Cứu Thế cũng kính
lời chào thăm anh chị em.

¹⁴ Hãy lấy cái hôn thánh trong
tình yêu của Chúa Cứu Thế mà
chào nhau. Nguyên sự bình an
ở với tất cả các anh chị em trong
Chúa Cứu Thế.

[†] 5:13: **Hội thánh ở Ba-by-lôn** Nguyên văn, “Chị ở Ba-by-lôn.”

Thư thứ hai của Phia-ơ

¹ Xi-môn Pia-ơ, tôi tớ và sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu,

Kính gửi các anh chị em là những người đã nhận cùng một đức tin quý báu như chúng tôi qua sự công chính của Thượng Đế và Giê-xu, Chúa Cứu Thế chúng ta.

² Nguyễn xin anh chị em nhận được ân phúc và bình an càng ngày càng thêm vì anh chị em thật biết Thượng Đế và Giê-xu, Chúa chúng ta.

Thượng Đế ban nhiều ân phúc

³ Vì có quyền năng của Thượng Đế nên Chúa Giê-xu đã dùng quyền năng ấy mà cho chúng ta mọi sự để sống và phục vụ Ngài. Chúng ta nhận được mọi điều ấy qua sự hiểu biết về Đấng đã kêu gọi chúng ta do vinh hiển và lòng nhân từ Ngài.

⁴ Nhờ đó, Ngài đã cho chúng ta những lời hứa rất lớn lao và quý báu để chúng ta được dự phần trong bản tính của Thượng Đế và tránh dục vọng xấu xa trong thế gian làm hại con người.

⁵ Vì đã nhận được những ân phúc ấy nên anh chị em hãy thêm các điều này vào đời sống mình: có niềm tin, thêm nhân đức; có nhân đức, thêm hiểu biết;

⁶ có hiểu biết, thêm tiết độ; có tiết độ, thêm nhẫn nhục; có nhẫn nhục, thêm thánh thiện;

⁷ có thánh thiện, thêm lòng nhân từ đối với anh chị em và có nhân từ, thêm tình yêu thương.

⁸ Nếu anh chị em có được những điều đó và đang nẩy nở thì các đức tính ấy sẽ khiến anh chị

em hữu dụng trong sự hiểu biết về Giê-xu Chúa Cứu Thế chúng ta.

⁹ Nhưng ai không có những đức tính ấy thì bị mù lòa; quên rằng mình đã được tẩy sạch khỏi tội lỗi trước kia.

¹⁰ Thưa anh chị em, phải cố gắng để biết chắc rằng mình thật được Thượng Đế kêu gọi và chọn lựa. Như thế anh chị em sẽ không bao giờ vấp ngã

¹¹ mà còn được đón nhận vào nước đời đời của Chúa chúng ta, là Chúa Cứu Thế Giê-xu.

¹² Anh chị em đã biết những điều này và rất vững mạnh trong sự thật, nhưng lúc nào tôi cũng muốn nhắc anh chị em nhớ.

¹³ Tôi nghĩ rằng ngày nào tôi còn sống trong xác thịt này thì tôi nên giúp anh chị em nhớ.

¹⁴ Vì tôi biết mình sắp rời thân thể này như Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta đã cho tôi biết.

¹⁵ Tôi sẽ cố gắng giúp anh chị em luôn nhớ những điều ấy ngay cả sau khi tôi qua đời.

Chúng tôi đã thấy vinh hiển Chúa

¹⁶ Khi chúng tôi thuật cho anh chị em về sự trở lại oai nghi của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta, không phải chúng tôi kể lại chuyện bịa đặt từ người khác đâu. Nhưng chúng tôi đã tận mắt chứng kiến sự uy nghi cao cả của Chúa Giê-xu.

¹⁷ Ngài đã nghe tiếng nói của Thượng Đế, Đấng Hiển Vinh Cao Cả khi Ngài nhận vinh hiển và danh dự từ Thượng Đế là Cha Ngài. Tiếng đó phán rằng, “Đây là Con ta, người ta yêu dấu, ta rất hài lòng về Con.”

¹⁸ Chính chúng tôi nghe tiếng đó vọng xuống từ thiên đàng khi

* 1:18: *Ngài đã nghe ... núi thánh* Biếm cổ này được mô tả trong các sách Tin Mừng. Xem Ma 17:1-8; Mác 9:2-8; Lu 9:28-36.

chúng tôi ở với Chúa Giê-xu trên núi thánh*.

¹⁹ Do đó chúng tôi lại càng tin chắc lời các nhà tiên tri nói. Anh chị em nên theo sát lời họ nói như theo sát ngọn đèn chiếu trong nơi tối tăm cho đến khi bình minh ló dạng và sao mai mọc lên trong lòng anh chị em.

²⁰ Trên hết anh chị em hãy biết điều này: Không có lời tiên tri nào trong Thánh Kinh là do sự diễn giải riêng của cá nhân nhà tiên tri ấy.

²¹ Không có một lời tiên tri nào do nhà tiên tri ấy tự ý nói nhưng họ được soi dẫn bởi Thánh Linh mà nói ra lời phán của Thượng Đế.

2

Các giáo sư giả

¹ Trước kia đã có một số tiên tri giả giữa vòng con dân của Thượng Đế cũng như anh chị em sẽ có một vài giáo sư giả trà trộn giữa vòng mình. Họ sẽ dạy dỗ những điều sai bậy—những điều hủy diệt con người. Đến nỗi họ cũng chối bỏ Đấng Chủ Tể đã mua sự tự do cho họ. Vì thế họ sẽ chuốc lấy sự diệt vong.

² Nhiều người sẽ chạy theo đường vô luân và làm nhục chân lý.

³ Các giáo sư giả ấy chỉ muốn móc túi các anh chị em thôi cho nên họ sẽ dối gạt anh chị em. Hình phạt dành cho họ đã được định đoạt từ lâu rồi và đang dần tới. Sự diệt vong của họ là điều chắc chắn.

⁴ Khi các thiên sứ phạm tội, Thượng Đế chẳng để họ yên mà không trừng phạt. Ngài tổng họ xuống hỏa ngục, nhất trong hầm tối cho đến ngày xét xử.

⁵ Thượng Đế cũng đã trừng phạt thế gian xưa kia khi Ngài sai

nước lụt tiêu diệt một thế giới đầy những người chống nghịch Ngài. Nhưng Thượng Đế cứu Nô-ê, là người giảng sự công chính, cùng với bảy người khác.

⁶ Ngài cũng tiêu diệt hai thành phố độc ác là Xô-đôm và Gô-mô-rơ bằng cách hỏa thiêu ra tro. Ngài dùng hai thành ấy để làm gương về số phận của những ai chống nghịch Ngài.

⁷ Nhưng Ngài cứu Lót ra khỏi hai thành ấy. Lót là người tốt nên lòng ông đau xót khi thấy nếp sống trụy lạc của những kẻ gian ác ấy.

⁸ Lót tuy là người tốt, nhưng vì sống chung đụng với những người gian ác mỗi ngày nên ông đau lòng trước những điều độc ác ông nghe thấy.

⁹ Cho nên Chúa sẽ cứu những kẻ phục vụ Ngài đang gặp thử thách. Ngài sẽ để dành những kẻ gian ác và trừng phạt họ trong khi chờ đợi Ngày Xét Xử.

¹⁰ Sự trừng phạt ấy dành riêng cho những kẻ lúc sống chuyên làm ác theo ham muốn dơ bẩn của thể gian và khinh dể các bậc cầm quyền.

Mấy giáo sư giả ấy táo bạo, dám làm đủ thứ chuyện, đến nỗi dám nói xấu các thiên sứ.

¹¹ Ngay như các thiên sứ, dù mạnh hơn họ rất nhiều, mà khi tố cáo họ trước mặt Thượng Đế cũng không sỉ nhục họ.

¹² Nhưng họ dám chống nghịch điều mình không biết. Họ như con thú hung hăng không suy nghĩ, tức những con thú sinh ra để bị bắt làm thịt. Số phận họ rồi cũng như những con thú kia, nghĩa là đi đến diệt vong thôi.

¹³ Họ làm cho nhiều người chịu khốn khổ, để chính mình họ cũng khốn khổ. Đó là hậu quả của việc

họ làm. Họ thích làm ác công khai như những vết dơ bẩn giữa vòng anh chị em. Dù đang khi ăn chung với anh chị em, họ cũng lấy những chuyện ấy làm thích thú.

¹⁴ Mỗi khi họ nhìn đàn bà là động lòng tham muốn. Ao ước phạm tội trong lòng họ không bao giờ thỏa mãn. Họ dụ dỗ những người yếu đuối rơi vào cạm bẫy tội lỗi, họ tự dặn lòng là hãy vợ đây túi tham. Thượng Đế sẽ trừng phạt họ*.

¹⁵ Các giáo sư giả ấy rời bỏ con đường ngay thẳng, đâm ra lằm lạc, theo con đường của tiên tri Ba-la-am, con của Bê-ô, thích được người ta mướn để làm quấy.

¹⁶ Nhưng một con lừa, vốn không biết nói, trách Ba-la-am rằng ông đang phạm tội. Nó nói tiếng người và cảnh được ý tưởng ngông cuồng của nhà tiên tri ấy.

¹⁷ Họ giống như suối cạn nước, như mây bị gió bão thổi dạt đi. Nơi tối tăm nhất đang dành cho họ.

¹⁸ Họ khoe khoang và khoác lác. Họ dùng dục vọng xấu xa đưa người ta vào cạm bẫy tội lỗi—tức những người vừa mới thoát khỏi tay của những kẻ ăn ở bậy bạ.

¹⁹ Họ tự hứa cho mình sự tự do nhưng chính mình chẳng có tự do. Họ làm tội mọi cho nếp sống bại hoại. Vì hề điều gì làm chủ mình tức là mình đã làm nô lệ cho điều ấy.

²⁰ Họ đã được giải thoát khỏi sự gian ác của thế gian vì nhìn biết Chúa Cứu Thế, nhưng nếu họ trở lại làm điều ác và những điều trước kia thống trị họ thì lại còn tệ hại hơn lúc đầu nữa.

²¹ Thật thế, chẳng thà họ chưa bao giờ biết đường ngay còn hơn

biết rồi mà lui đi khỏi sự dạy dỗ thánh đã được ban cho họ.

²² Điều họ làm thật đúng như câu ngôn ngữ, “Chó ăn lại đồ nó đã mửa† ra,” và “heo tắm rồi lại lăn lóc trong bùn lầy.”

3

Chúa Giê-xu sẽ trở lại

¹ Các bạn yêu dấu, đây là bức thư thứ hai tôi viết để giúp các anh chị em nhớ và gọi lòng hiểu biết của anh chị em.

² Tôi muốn các anh chị em nhớ những lời các nhà tiên tri thánh đã nói từ xưa, và nhớ lại mệnh lệnh của Chúa là Đấng Cứu Thế chúng ta truyền qua các sứ đồ.

³ Anh chị em phải biết những gì sẽ xảy đến trong những ngày cuối cùng. Người ta sẽ nhạo cười anh chị em. Họ sẽ sống để làm điều ác theo ý muốn mình.

⁴ Họ sẽ bảo, “Chúa Giê-xu hứa sẽ trở lại. Vậy Ngài đâu rồi? Cha ông chúng ta đều chết, nhưng mọi vật vẫn y nguyên như hồi tạo thiên lập địa.”

⁵ Nói như thế là họ cố tình làm ngơ trước những gì đã xảy ra từ xưa rằng nhờ lời Thượng Đế mà trời đất được tạo dựng từ nước và bằng nước.

⁶ Rồi cũng do lời Thượng Đế mà cả thế giới bị nước lụt tiêu diệt.

⁷ Cũng nhờ lời Thượng Đế mà trời đất chúng ta thấy ngày nay được tồn tại để dành cho lửa thiêu đốt. Cả thế gian được dành cho Ngày Xét Xử và tiêu diệt những kẻ không kính sợ Thượng Đế.

⁸ Nhưng thưa các bạn, đừng bao giờ quên điều này: Đối với Chúa một ngày như ngàn năm và ngàn năm như một ngày.

* 2:14: *Thượng Đế sẽ trừng phạt họ* Nguyên văn, “con cái bị nguyên rửa.” † 2:22: *Châm 26:11.*

9 Thượng Đế không chậm trễ thực hiện lời hứa như một số người lầm tưởng. Nhưng Ngài đang nhẫn nhục với anh chị em. Ngài không muốn cho một người nào bị chết mất nhưng muốn cho mọi người đều ăn năn.

10 Ngày của Chúa sẽ đến như kẻ trộm. Trời sẽ biến đi trong tiếng kêu lớn. Mọi công trình trong đó đều sẽ bị lửa thiêu đốt, đất và muôn vật trên đất cũng sẽ bị cháy tiêu.*

11 Mọi vật đều sẽ bị tiêu diệt như thế cho nên các anh chị em phải ăn ở ra sao?—Anh chị em nên sống cuộc đời thánh thiện và hầu việc Thượng Đế

12 để trông chờ Ngài và làm cho ngày Chúa mau đến. Vào ngày ấy, trời sẽ bị tiêu diệt bằng lửa và những công trình trong đó đều sẽ tan chảy dưới sức nóng của lửa.

13 Nhưng Thượng Đế đã lập một lời hứa với chúng ta, nên chúng ta hãy trông chờ một trời mới, đất mới, nơi sự công chính ngự trị.

14 Các bạn yêu dấu, vì chúng ta đang chờ đợi ngày ấy nên hãy cố gắng hết sức sống thánh thiện và hòa thuận với Ngài.

15 Nên nhớ rằng Ngài nhẫn nhục để chúng ta được cứu rỗi. Anh Phao-lô yêu dấu của chúng ta cũng đã đề cập đến vấn đề này qua bức thư anh viết cho anh chị em nhờ sự khôn ngoan mà Thượng Đế đã cho anh.

16 Trong tất cả các thư anh đều đã nói về điều này. Có vài điểm trong các thư anh viết hơi khó hiểu cho nên những kẻ dốt nát và yếu đức tin giải thích sai lạc. Họ cũng giải thích sai lạc những phần khác của Thánh Kinh nên họ phải lãnh lấy sự tiêu diệt cho chính họ.

17 Các bạn thân mến, vì các bạn đã biết những điều này cho nên hãy thận trọng. Đừng để kẻ ác hướng dẫn mình đi lầm lạc bằng những điều sai quấy họ làm. Hãy cẩn thận để không rơi khỏi đức tin vững mạnh của anh em.

18 Nhưng hãy để ân phúc và sự hiểu biết Chúa và Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta giúp anh chị em lớn mạnh. Nguyên vinh hiển thuộc về Ngài từ nay cho đến muôn đời! A-men.

* 3:10: **sẽ bị cháy tiêu** Nhiều bản Hi-lạp ghi “sẽ bị phơi bày,” bản khác ghi, “sẽ biến mất.”

Thư thứ nhất của Giảng

¹ Điều đã có từ đầu, điều chúng tôi đã nghe, chứng kiến tận mắt, đã ngắm nhìn, và đã rời tận tay. Đó là lời* của sự sống.

² Sự sống đã hiện ra. Chúng tôi đã thấy Ngài và làm chứng về Ngài. Bây giờ chúng tôi thuật cho anh chị em biết sự sống đời đời. Ngài ở với Thượng Đế và đã được bày tỏ ra cho chúng ta.

³ Chúng tôi thuật lại cho anh chị em điều chúng tôi nghe thấy, vì chúng tôi muốn anh chị em được tương giao† với chúng tôi. Chúng tôi tương giao với Thượng Đế, là Cha và Con Ngài là Chúa Cứu Thế Giê-xu.

⁴ Chúng tôi viết thư này để anh chị em cùng tràn ngập niềm vui với chúng tôi.

Thượng Đế đã tha tội cho chúng ta

⁵ Đây là điều chúng tôi đã nghe từ Chúa Cứu Thế và truyền lại cho anh chị em: Thượng Đế là ánh sáng, trong Ngài không có chút tối tăm nào.

⁶ Vì thế nếu chúng ta tương giao với Ngài mà còn tiếp tục sống trong tối tăm tức là chúng ta nói dối, không đi theo sự thật.

⁷ Nhưng nếu chúng ta sống trong ánh sáng như chính Ngài ở trong ánh sáng thì chúng ta tương giao với nhau. Huyết của Chúa Giê-xu, Con Thượng Đế tẩy sạch mọi tội lỗi chúng ta.

⁸ Nếu chúng ta nói mình không có tội là tự gạt, sự thật của Ngài không có trong chúng ta.

⁹ Còn nếu chúng ta xưng tội mình thì Ngài là Đấng đáng tin và công bình sẽ xóa tội và tẩy sạch mọi điều ác trong chúng ta.

¹⁰ Nếu chúng ta cho mình chưa hề phạm tội tức là chúng ta cho Ngài nói dối, lời dạy của Ngài không có trong chúng ta.

2

Chúa Giê-xu là Đấng Trợ Giúp chúng ta

¹ Các con yêu dấu. Ta viết thư này cho các con để các con không phạm tội. Nhưng nếu ai phạm tội thì chúng ta có một Đấng Bênh Vực đứng trước mặt Cha để bào chữa cho chúng ta. Ngài là Chúa Cứu Thế, Đấng Công Bình.

² Ngài là con sinh tế chuộc tội không những cho chúng ta mà cho cả thế gian.

³ Chúng ta có thể tin chắc mình biết Ngài nếu chúng ta vâng theo mệnh lệnh Ngài.

⁴ Ai nói, "Tôi biết Thượng Đế," nhưng không vâng giữ mệnh lệnh Ngài là người nói dối, sự thật không có trong người ấy.

⁵ Nhưng nếu ai vâng giữ lời dạy dỗ của Ngài thì tình yêu của Thượng Đế thật là hoàn toàn trong người ấy. Chúng ta biết chắc mình được sống trong Thượng Đế là như sau:

⁶ Ai nói mình tương giao với Thượng Đế thì cũng phải sống như chính Chúa Giê-xu đã sống.

Mệnh lệnh: Phải yêu thương người khác

* **1:1:** *lời* Nguyên văn Hi-lạp là "logos," nghĩa là bất cứ phương tiện truyền thông nào. Đây có nghĩa là Chúa Cứu Thế, tức là phương cách Thượng Đế dùng để nói cho con người biết về Ngài. † **1:3:** *tương giao* Tiếp xúc và kết hợp với người khác và chia sẻ những điều mình có với họ. Các tín hữu chia sẻ tình yêu, niềm vui mừng, buồn bã, niềm tin và những điều khác với nhau và với Thượng Đế. Xem câu 7.

⁷ Các bạn yêu dấu, tôi truyền cho các bạn, không phải một mệnh lệnh mới mà là một mệnh lệnh cũ mà các bạn đã nghe từ ban đầu. Đó là điều dạy dỗ mà các bạn đã nghe theo một nghĩa khác.

⁸ Nhưng tôi cũng truyền cho các bạn mệnh lệnh này một lần nữa, vì sự thật đã được chứng tỏ qua sự sống của Chúa Cứu Thế cũng như qua các bạn. Các bạn thấy sự thật này là đúng trong Ngài, trong Chúa Giê-xu, và trong các bạn nữa vì tâm tối đã qua đi, ánh sáng thật đang chiếu rọi.

⁹ Ai nói, "Tôi ở trong ánh sáng," mà ghét anh chị em mình thì vẫn còn ở trong tối tăm.

¹⁰ Ai yêu thương anh chị em mình thì sống trong ánh sáng và không có điều gì trong họ khiến họ vấp ngã.

¹¹ Nhưng ai ghét anh chị em mình thì còn sống trong tối tăm, dò dẫm trong đêm vì bóng tối đã làm mù mắt người ấy.

¹² Các con yêu dấu, ta viết cho các con vì tội lỗi các con đã được tha thứ qua Chúa Cứu Thế.

¹³ Các bậc cha mẹ, tôi viết cho anh chị em vì anh chị em đã biết Đấng có từ ban đầu.

Các bạn trẻ, tôi viết cho các bạn vì các bạn đã chiến thắng Kẻ Ác.

¹⁴ Các con trẻ, ta viết cho các con, vì các con biết Cha.

Các bậc cha mẹ, tôi viết cho các anh chị em, vì anh chị em đã biết Đấng có từ ban đầu.

Các bạn trẻ, tôi viết cho các bạn, vì các bạn mạnh dạn;

lời dạy của Thượng Đế sống trong các bạn và các bạn đã chiến thắng Kẻ Ác.

¹⁵ Đừng yêu thế gian tội lỗi cùng những gì thuộc về thế gian. Vì nếu ai yêu thế gian thì lòng yêu mến Cha không có trong người ấy.

¹⁶ Những điều thuộc về thế gian là khêu gợi nhục dục, thèm muốn của mắt, và tự hào về của cải đời này hoặc những gì mình có. Những điều ấy không phải từ Cha mà đến đâu nhưng từ thế gian ra.

¹⁷ Thế gian và những dục vọng nó đều qua đi nhưng ai làm theo ý muốn Thượng Đế thì còn đời đời.

Hãy xua đuổi kẻ thù của Chúa Cứu Thế

¹⁸ Các con yêu dấu ơi, thời kỳ cuối cùng gần đến rồi. Các con đã nghe rằng kẻ thù của Chúa Cứu Thế đang đến và hiện nay có nhiều kẻ thù của Chúa Cứu Thế đã xuất hiện. Vì thế mà chúng ta biết nay là thời kỳ cuối cùng.

¹⁹ Những kẻ thù ấy từ chúng ta mà ra nhưng họ vốn không thuộc về chúng ta, vì nếu họ thuộc về chúng ta thì họ đã ở với chúng ta. Nhưng họ đã bỏ đi, chứng tỏ rằng họ chẳng hề thuộc đoàn thể chúng ta.

²⁰ Các con đã được Đấng Thánh* ban cho Thánh Linh†, nên các con đều hiểu sự thật.

²¹ Ta viết cho các con, không phải vì các con chẳng biết sự thật mà là vì các con đã biết sự thật. Các con biết rằng trong sự thật không có điều dối trá nào.

²² Ai là kẻ nói dối? Đó là kẻ không nhìn nhận Giê-xu là Chúa Cứu Thế và là Kẻ Thù của Chúa Cứu Thế vì chối bỏ Cha và Con.

* **2:20: Đấng Thánh** Thượng Đế hay Chúa Cứu Thế. † **2:20: ban cho Thánh Linh** Nguyên bản là "xức dầu." Đây có nghĩa là Thánh Linh. Hay cũng có nghĩa là lời dạy dỗ hay chân lý dùng trong câu 24. Xem thêm câu 27.

²³ Ai không chịu tiếp nhận Con cũng không thể có mối tương giao với Cha. Còn ai tiếp nhận Con thì cũng có mối tương giao với Cha.

²⁴ Hãy luôn luôn tuân giữ lời dạy mà các con đã nghe từ ban đầu. Nếu các con tuân giữ lời dạy mình nghe từ ban đầu thì các con ở trong Con và ở trong Cha.

²⁵ Lời hứa của Con dành cho chúng ta là sự sống đời đời.

²⁶ Tôi viết thư này để nói đến những người đang tìm cách dẫn các con đi lầm lạc.

²⁷ Thánh Linh mà Chúa Cứu Thế đã cho các con, sống trong các con, cho nên các con không cần ai dạy mình. Ngài dạy các con mọi điều. Thánh Linh mà các con được Đấng Thánh ban cho là chân thật, không phải giả. Cho nên hãy cứ ở trong Chúa Cứu Thế Giê-xu theo như Ngài dạy.

²⁸ Thật vậy, các con yêu dấu ơi, hãy cứ sống trong Ngài để khi Chúa trở lại, chúng ta có thể mạnh dạn đứng trước mặt Ngài mà không xấu hổ.

²⁹ Nếu các con biết rằng Chúa Cứu Thế làm điều công chính thì những ai làm điều công chính đều là con cái Thượng Đế.

3

Chúng ta là con cái Thượng Đế

¹ Cha đã quá yêu chúng ta đến nỗi nhận chúng ta làm con cái Ngài. Và chúng ta quả thật là con cái Ngài. Lý do người đời không biết chúng ta là vì họ không biết Chúa Cứu Thế.

² Các bạn thân mến, hiện chúng ta là con Thượng Đế, còn tương lai chúng ta ra sao thì Ngài chưa cho chúng ta biết. Nhưng chúng ta biết khi Chúa Cứu Thế đến, chúng ta sẽ giống như Ngài, vì

chúng ta sẽ nhìn thấy Ngài thật sự.

³ Chúa Cứu Thế rất tinh sạch cho nên ai có hi vọng này trong Ngài đều phải giữ mình tinh sạch như Ngài.

⁴ Ai phạm tội tức là phạm luật Thượng Đế vì tội lỗi là sự phạm luật Thượng Đế.

⁵ Các con biết Chúa Cứu Thế Giê-xu đến để xóa tội lỗi đi. Trong Ngài không hề có chút tội lỗi nào.

⁶ Cho nên ai sống trong Chúa Cứu Thế không thể tiếp tục phạm tội. Người nào cứ mãi phạm tội là người chưa hề hiểu biết gì về Chúa Cứu Thế cả.

⁷ Các con cái yêu dấu ơi, đừng để ai dẫn các con vào đường lầm lạc. Chúa Cứu Thế làm điều công chính cho nên ai muốn giống như Ngài đều phải làm điều công chính.

⁸ Ma quỷ là đấng phạm tội từ ban đầu cho nên ai cứ mãi phạm tội đều thuộc về ma quỷ. Con của Thượng Đế đến thế gian để hủy phá công việc của nó.

⁹ Người nào làm con Thượng Đế thì không thể nào cứ mãi phạm tội vì trong họ có bản tính* của Ngài. Họ không thể nào cứ tiếp tục phạm tội vì họ đã trở thành con Thượng Đế.

¹⁰ Cho nên chúng ta có thể phân biệt con Thượng Đế với con ma quỷ như sau: Ai không làm điều ngay thẳng thì không phải là con Thượng Đế, và người nào không yêu thương anh chị em mình cũng vậy.

Chúng ta phải yêu nhau

¹¹ Đây là lời dạy dỗ các con đã nghe từ ban đầu: Chúng ta phải yêu nhau.

* **3:9: bản tính** Hay "đời sống mới." Nguyên văn, "hột giống."

¹² Đừng như Ca-in, vốn thuộc về Kẻ Ác nên ra tay giết em mình. Tại sao Ca-in làm như thế? Vì những việc ông làm là ác, còn những việc em ông làm là thiện.

¹³ Thừa các anh chị em, đừng ngạc nhiên khi thế gian ghét anh chị em.

¹⁴ Chúng ta biết mình từ chết qua sống khi chúng ta yêu mến nhau. Ai không yêu thì vẫn còn ở trong sự chết.

¹⁵ Ai ghét anh chị em mình là kẻ giết người† và các con biết không một kẻ giết người nào có sự sống đời đời trong mình.

¹⁶ Do đó chúng ta biết được tình yêu chân thật là gì: Chúa Giê-xu đã hi sinh mạng sống Ngài vì chúng ta. Cho nên chúng ta cũng phải hi sinh mạng sống cho anh chị em mình.

¹⁷ Giả sử có người sống sung túc mà thấy anh chị em mình thiếu thốn lại không chịu giúp đỡ thì làm sao nói được rằng tình yêu của Thượng Đế ở trong lòng mình?

¹⁸ Các con ơi, đừng chỉ yêu bằng lời nói mà phải yêu bằng việc làm và chăm sóc thật sự.

¹⁹⁻²⁰ Chúng ta biết mình thuộc về sự thật là như sau: Dù khi lòng mình cắn rứt nhưng chúng ta vẫn được an tịnh trước mặt Thượng Đế. Ngài lớn hơn lòng chúng ta và biết hết mọi điều.

²¹ Các bạn yêu dấu, nếu lòng mình không cắn rứt thì chúng ta có thể dạn dĩ đến trước mặt Thượng Đế.

²² Bất cứ điều gì chúng ta cầu xin, Thượng Đế sẽ cho vì chúng ta vâng theo mệnh lệnh Ngài và làm đẹp lòng Ngài.

²³ Đây là mệnh lệnh của Ngài: Chúng ta phải tin nơi Con Ngài là Chúa Cứu Thế Giê-xu và yêu thương nhau như Ngài truyền dạy.

²⁴ Ai vâng giữ mệnh lệnh Thượng Đế thì sống trong Ngài, và Ngài sống trong họ. Chúng ta biết Thượng Đế sống trong chúng ta do Thánh Linh mà Ngài ban cho chúng ta.

4

Lời dặn dò về các giáo sư giả

¹ Các bạn yêu dấu, nhiều thiên tri giả đã xuất hiện khắp thế gian. Cho nên đừng tin hết mọi thần linh nhưng hãy thử xem thần linh nào đến từ Thượng Đế.

² Đây là cách chúng ta thử nghiệm để biết thần linh nào đến từ Thượng Đế: Thần linh nào xưng nhận Chúa Cứu Thế Giê-xu trở thành người đến thế gian thì thần linh ấy đến từ Thượng Đế.

³ Thần nào không nhìn nhận Chúa Giê-xu theo cách ấy đều không phải từ Thượng Đế đến. Đó là thần của kẻ thù Chúa Cứu Thế mà các con đã nghe là đang đến, và hiện đã đến trong thế gian.

⁴ Các con yêu dấu, các con thuộc về Thượng Đế và đã chiến thắng chúng nó; vì Thánh Linh của Thượng Đế, Đấng đang ngự trong các con lớn hơn ma quỷ là kẻ ở trong thế gian.

⁵ Những kẻ nghịch lại Thượng Đế thuộc về thế gian và những gì chúng nói đều từ thế gian mà ra và thế gian bằng lòng nghe theo chúng.

⁶ Nhưng chúng ta thuộc về Thượng Đế và những ai biết Thượng Đế thì bằng lòng nghe

† 3:15: **Ai ghét ... giết người** Nếu ai ghét anh chị em mình thì trong lòng đã giết anh chị em ấy rồi. Chúa Giê-xu dạy về tội này cho các môn đệ trong Ma 5:21-26.

chúng ta. Còn ai không thuộc về Thượng Đế thì không chịu nghe chúng ta. Bởi thế mà chúng ta biết được thân nào có sự thật, thân nào dẫn người ta đi lầm lạc.

Tình yêu đến từ Thượng Đế

⁷ Các bạn thân mến, chúng ta nên yêu thương nhau vì tình yêu đến từ Thượng Đế. Người nào yêu thương đã trở thành con Thượng Đế và biết Ngài.

⁸ Ai không yêu, không nhìn biết Thượng Đế vì Thượng Đế là tình yêu thương.

⁹ Thượng Đế đã tỏ tình yêu thương của Ngài cho chúng ta như sau: Ngài sai Con Một của Ngài đến thế gian để chúng ta được sống nhờ Con ấy.

¹⁰ Tình yêu thật là thế này: Không phải vì chúng ta đã yêu Thượng Đế nhưng vì Thượng Đế đã yêu chúng ta nên sai Con Ngài chịu chết chuộc tội cho chúng ta.

¹¹ Các bạn thân mến, nếu Thượng Đế đã yêu chúng ta nhiều như thế thì chúng ta cũng phải yêu thương nhau.

¹² Chưa hề có ai thấy Thượng Đế, nhưng nếu chúng ta yêu nhau thì Thượng Đế sống trong chúng ta, và tình yêu của Ngài được hoàn thành trong chúng ta.

¹³ Chúng ta biết mình sống trong Thượng Đế và Ngài sống trong chúng ta vì Ngài ban Thánh Linh cho chúng ta.

¹⁴ Chúng tôi đã thấy nên làm chứng rằng Cha sai Con đến làm Chúa Cứu Thế của nhân loại.

¹⁵ Ai xưng nhận Chúa Giê-xu là Con Thượng Đế thì có Thượng Đế sống trong người ấy, và người ấy sống trong Thượng Đế.

¹⁶ Chúng ta biết tình yêu Thượng Đế dành cho chúng ta và chúng ta tin cậy vào tình yêu ấy vì

Thượng Đế là tình yêu thương. Ai sống trong tình yêu là sống trong Thượng Đế và Thượng Đế sống trong người ấy.

¹⁷ Tình yêu được hoàn thành trong chúng ta như sau: Đến ngày Thượng Đế xét xử, chúng ta sẽ không sợ hãi gì vì trong thế gian chúng ta đã sống giống như Ngài*.

¹⁸ Trong tình yêu không có sự sợ hãi vì tình yêu hoàn toàn xua đuổi sự sợ hãi. Sự hình phạt gây ra sự sợ hãi cho nên ai sợ hãi không thể có tình yêu toàn vẹn được.

¹⁹ Chúng ta yêu vì Thượng Đế đã yêu chúng ta trước.

²⁰ Nếu ai nói, "Tôi yêu Thượng Đế," nhưng ghét anh chị em mình, đó là người nói dối. Ai không yêu anh chị em mình thấy thì làm sao yêu Thượng Đế là Đấng mình không thấy được?

²¹ Thượng Đế cho chúng ta mệnh lệnh này: Ai yêu Ngài cũng phải yêu anh chị em mình.

5

Đức tin nơi Con Thượng Đế

¹ Ai tin nhận Chúa Giê-xu là Chúa Cứu Thế, thì người ấy là con Thượng Đế, và người nào yêu Cha cũng yêu con cái của Cha.

² Chúng ta biết mình yêu con cái Thượng Đế khi chúng ta yêu Thượng Đế và vâng theo mệnh lệnh Ngài.

³ Yêu Chúa tức là vâng giữ mệnh lệnh Ngài. Mệnh lệnh Ngài không phải quá khó khăn

⁴ vì người nào là con Thượng Đế đều chiến thắng thế gian. Nguyên nhân giúp chúng ta chiến thắng thế gian là niềm tin trong Ngài.

⁵ Thế thì ai chiến thắng thế gian? Đó là những người tin nhận Chúa Giê-xu là Con Thượng Đế.

* 4:17: Ngài Tức là Chúa Cứu Thế hay Thượng Đế.

Thượng Đế bày tỏ con Ngài cho chúng ta

⁶ Chúa Cứu Thế Giê-xu là Đấng đến bằng nước và huyết*. Không phải Ngài đến bằng nước mà thôi nhưng bằng nước và huyết. Thánh Linh làm chứng cho điều ấy vì Thánh Linh là sự thật.

⁷ Cho nên có ba điều làm chứng:

⁸ Thánh Linh, nước và huyết; cả ba hoàn toàn đồng ý với nhau.

⁹ Nếu chúng ta nhận lời chứng của người thì lời chứng của Thượng Đế còn quan trọng hơn. Lời chứng ấy như sau: Thượng Đế đã làm chứng về chính Con Ngài.

¹⁰ Ai tin nơi Con Thượng Đế cũng có lời chứng ấy trong mình. Ai không tin Thượng Đế thì cho Ngài là kẻ nói dối vì gạt bỏ lời chứng của Thượng Đế về Con Ngài.

¹¹ Đây là lời chứng ấy: Thượng Đế đã cho chúng ta sự sống đời đời, sự sống ấy ở trong Con Ngài.

¹² Ai có Con thì có sự sống, còn ai không có Con Thượng Đế sẽ không có sự sống.

Hiện chúng ta đang nhận sự sống đời đời

¹³ Ta viết thư này cho các con là những người tin nơi Con Thượng Đế để các con biết mình đã nhận được sự sống đời đời.

¹⁴ Chúng ta có được sự bạo dạn khi đến với Thượng Đế: Điều gì chúng ta cầu xin theo ý Ngài thì Ngài nghe chúng ta.

¹⁵ Chúng ta biết Ngài nghe chúng ta mỗi khi chúng ta cầu xin thì chúng ta chắc chắn nhận được điều mình cầu xin Ngài.

¹⁶ Nếu ai thấy anh chị em mình phạm tội, loại tội chưa đưa đến cái chết, người ấy nên cầu nguyện

cho anh em mình để Thượng Đế ban sự sống cho người có tội ấy. Ta muốn nói đến tội chưa dẫn tới cái chết. Có tội dẫn đến cái chết. Ta không bảo chúng ta nên cầu nguyện cho loại tội lỗi ấy.

¹⁷ Làm quấy bao giờ cũng là tội lỗi nhưng có loại tội không đưa đến cái chết.

¹⁸ Chúng ta biết ai làm con cái Thượng Đế không thể cứ mãi phạm tội. Con Thượng Đế giữ người ấy an toàn†, Kẻ Ác không thể đụng tới họ được.

¹⁹ Chúng ta biết mình thuộc về Thượng Đế mặc dù thế gian quanh chúng ta ở dưới quyền Kẻ Ác.

²⁰ Chúng ta cũng biết Con Thượng Đế đến ban cho chúng ta trí hiểu để chúng ta biết Đấng Chân Thật. Chúng ta ở trong Đấng Chân Thật qua Con Ngài là Chúa Cứu Thế Giê-xu. Ngài là Thượng Đế thật và là nguồn gốc của sự sống đời đời.

²¹ Cho nên, các con yêu dấu của ta ơi, hãy tránh xa các thần.

* **5:6: nước và huyết** Đây có thể có nghĩa là nước trong lễ báp-têm của Chúa Giê-xu huyết của sự chết Ngài trên thập tự giá. † **5:18: Con Thượng Đế ... an toàn** Nguyên văn, “Đấng sinh ra từ Thượng Đế giữ người ấy an toàn” hay “... giữ Đấng ấy an toàn.”

Thư thứ hai của Giảng

1 Trưởng lão*

Kính gửi chị† được Chúa chọn cùng các con của chị:

Tôi yêu tất cả các con trong sự thật‡, không những tôi mà thôi nhưng tất cả mọi người biết sự thật đều yêu mến chị.

2 Vì sự thật đang sống trong chúng ta và sẽ ở mãi trong chúng ta.

3 Nguyên xin ân phúc, lòng nhân ái và sự bình an từ Thượng Đế là Cha và từ Con Ngài là Chúa Cứu Thế Giê-xu, ở cùng chúng ta trong sự thật và tình yêu.

4 Tôi rất vui khi nghe một số con cái chị đi theo sự thật như Cha đã truyền dạy cho chúng ta.

5 Chị yêu dấu, đây không phải là mệnh lệnh mới nhưng là mệnh lệnh chúng ta đã nghe từ ban đầu. Tôi khuyên chị là chúng ta hãy yêu nhau.

6 Yêu thương tức là sống theo cách Thượng Đế đã truyền dạy chúng ta. Như chị đã nghe từ ban đầu, mệnh lệnh của Ngài là: Hãy sống một cuộc đời yêu thương.

7 Nhiều kẻ phỉnh gạt đã xuất hiện khắp thế gian. Chúng không nhìn nhận Chúa Giê-xu Cứu Thế làm người đến thế gian. Ai không nhìn nhận điều này đều là kẻ phỉnh gạt và là kẻ thù của Chúa Cứu Thế.

8 Chị và con cái hãy thận trọng, nếu không thì công khó của chị từ trước tới giờ hóa ra vô ích. Nhưng

tôi mong chị và các con nhận được phần thưởng xứng đáng với công khó ấy.

9 Ai đi quá xa lời dạy dỗ về Chúa Cứu Thế và không tin lời dạy dỗ ấy đều không có Thượng Đế. Nhưng ai tin lời dạy dỗ về Ngài thì có được cả Cha và Con.

10 Ai đi đến với các con mà không mang theo lời dạy dỗ này thì đừng tiếp họ vào nhà.

11 Nếu các con tiếp họ vào nhà tức các con cũng đồng lõa với việc ác của họ.

12 Tôi còn nhiều điều muốn viết cho các con nhưng không muốn viết qua giấy mực. Tôi mong đến thăm và nói chuyện với các con, mặt đối mặt để chúng ta tràn ngập vui mừng.

13 Con cái của chị được Thượng Đế chọn kính lời thăm chị§.

* **1:1: Trưởng lão** "Trưởng lão" nghĩa là người cao tuổi. Đây cũng có thể có nghĩa là một người lãnh đạo đặc biệt trong hội thánh (như trong Tít 1:5). † **1:1: chị** Đây có thể có nghĩa là người đàn bà hoặc theo như thư này có thể có nghĩa là hội thánh. Nếu là hội thánh thì cụm từ "con cái" có nghĩa là những người trong hội thánh. Xem câu 5. ‡ **1:1: sự thật** Hay "Tin Mừng" về Chúa Cứu Thế Giê-xu. Tin Mừng đó kết hợp mọi người với nhau. § **1:13: chị** Hay chị em của "chị" trong câu 1. Đây có thể là một phụ nữ hay một hội thánh khác.

Thư thứ ba của Giảng

1 Trưởng lão*

Kính gửi bạn Gai-út thân mến, người tôi yêu trong sự thật†.

2 Bạn thân mến, tôi biết đời thiêng liêng của bạn tốt đẹp và tôi cầu mong rằng bạn được mạnh khoẻ và may mắn trong mọi sự.

3 Tôi rất vui khi nghe các anh chị em đến thuật với tôi về đời sống bạn cùng tinh thần vâng giữ sự thật của bạn.

4 Không có gì vui mừng hơn là khi nghe con cái tôi đi theo sự thật.

5 Bạn thân mến, bạn giúp đỡ các anh chị em như vậy là tốt lắm, bạn lại còn giúp cả những người mà bạn không quen biết.

6 Họ thuật cho hội thánh nghe về tình yêu thương của bạn. Xin bạn hãy cứ giúp họ trên lộ trình theo ý muốn Thượng Đế.

7 Các anh chị em đó bắt đầu phục vụ Chúa Cứu Thế mà không nhận một món gì từ những người không phải tín hữu.

8 Giúp đỡ những người như vậy là dự phần với họ trong công việc của sự thật.

9 Tôi có viết thư cho hội thánh nhưng Di-ô-trê-phe, người thích lãnh đạo, không chịu nghe chúng tôi.

10 Cho nên khi tôi đến, tôi sẽ vạch ra điều hấn làm cùng việc hấn nói dối và bêu xấu chúng tôi ra sao. Không những hấn không đón tiếp họ mà còn ngăn cản những ai muốn đón tiếp các anh chị em đó bằng cách đuổi họ ra khỏi hội thánh.

11 Bạn thân mến, đừng theo điều xấu mà hãy theo điều tốt. Người làm điều tốt thuộc về Thượng Đế nhưng kẻ làm điều xấu không hề biết Thượng Đế là ai.

12 Mọi người đều làm chứng tốt cho Đê-mê-tri-ô và đời sống anh ấy chứng tỏ anh sống theo sự thật. Chúng tôi cũng làm chứng tốt về anh ấy và bạn biết điều chúng tôi nói là thật.

13 Tôi còn nhiều điều muốn viết cho bạn nhưng không muốn viết qua giấy mực.

14 Tôi mong sớm gặp bạn, mặt đối mặt để nói chuyện.

15 Nguyên xin bạn được bình an. Các bạn hữu có mặt ở đây chào thăm bạn. Xin chuyển lời tôi chào thăm đích danh từng người.

* 1:1: **Trưởng lão** "Trưởng lão" có nghĩa là người cao tuổi. Đây cũng có thể có nghĩa là một nhà lãnh đạo đặc biệt trong hội thánh (như trong Tit 1:5). † 1:1: **sự thật** Hay "Tin Mừng" về Chúa Cứu Thế Giê-xu. Tin Mừng đó kết hợp mọi người với nhau. Xem các câu 8, 12.

Thư của Giu-đê

¹ Giu-đê, tôi tớ của Chúa Cứu Thế Giê-xu và là anh em của Gia-cơ.

Kính gửi tất cả mọi người được Thượng Đế kêu gọi, được yêu thương và che chở trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.

² Nguyên xin anh chị em nhận được lòng nhân ái rộng, sự bình an và tình yêu thương.

Thượng Đế sẽ trừng phạt kẻ có tội

³ Các bạn thân mến, tôi muốn viết cho các bạn về sự cứu rỗi mà chúng ta cùng san sẻ nhưng tôi thấy cần phải viết cho các bạn về một điều khác: Tôi khuyên các bạn hãy hết lòng chiến đấu cho đức tin mà các con dân thánh của Thượng Đế đã được ban cho một lần đủ cả.

⁴ Có một vài người đã lên vào nhóm của các bạn. Từ xưa các nhà tiên tri đã nói về họ là những người sẽ bị án phạt. Họ chống nghịch Thượng Đế và chuyển ân phúc của Thượng Đế chúng ta ra thành ra cơ để phạm tội nhục dục. Họ cũng từ chối không chịu vâng phục Chúa Cứu Thế Giê-xu là Chủ và Chúa duy nhất của chúng ta.

⁵ Tôi muốn nhắc các bạn nhớ điều các bạn đã biết: Chúa đã cứu dân Ngài khi giải thoát họ ra khỏi Ai-cập. Nhưng sau đó Ngài diệt những kẻ không tin.

⁶ Còn về các thiên sứ không chịu giữ địa vị và quyền hành mà rời bỏ chỗ của mình thì Chúa nhốt họ trong nơi tối tăm, xiềng lại đời đời chờ Ngày Xét Xử lớn.

⁷ Hãy nhớ lại hai thành Xô-đôm và Gô-mô-rơ và các thành chung quanh, giống như các thiên sứ ấy, là những thành đầy ngập tội nhục dục, dân cư chúng nó ham muốn hành dục. Chúng phải chịu trừng phạt trong lửa đời đời để làm gương cho chúng ta.

⁸ Những kẻ lên vào trong đoàn thể anh chị em cũng thế. Họ bị các mộng ước dốt dẫn và làm mình ra như nhuốc vì tội lỗi. Họ gạt bỏ uy quyền Thượng Đế và nhục mạ các thiên sứ vinh hiển*.

⁹ Ngay như thiên sứ trưởng Mi-chen khi tranh dành xác Mô-se với ma quỷ cũng không dám si và nó về tội nhục mạ. Người chỉ nói, "Cầu Chúa trừng phạt người."

¹⁰ Còn bọn này thì lại dám mạ ly những điều mình không hiểu và những gì mà chúng không nhận biết qua bản năng, như thú vật ngu si không biết lý luận, đó là những điều sẽ tiêu diệt chúng.

¹¹ Số phận chúng nó sẽ khốn đốn. Vì đi theo con đường của Ca-in và vì tham tiền nên chúng phạm tội như Ba-la-am. Chúng chống nghịch Thượng Đế như Co-ra† và chắc chắn rồi cũng sẽ bị diệt như Co-ra thôi.

¹² Chúng giống như những vết dơ trong bữa ăn của anh chị em. Chúng ăn chung với anh chị em, không biết liêm sỉ là gì mà chỉ biết nuôi thân. Chúng nó như mây không chứa mưa, bị gió thổi dạt đi đây đó. Chúng như cây mùa thu chẳng ra trái đúng mùa, bị nhổ bật gốc giống như chết hai lần.

¹³ Chúng như sóng cuồng trong biển cả, xô đẩy các hành động như nhuốc mình như bọt sóng. Chúng như sao lạc trên bầu trời.

* **1:8: thiên sứ vinh hiển** Nguyên văn, "đấng vinh hiển." Đây có thể có nghĩa là các thiên sứ. † **1:11: Co-ra** Người chống lại Mô-se. Xem Dân 16:1-40.

Nơi tối tăm nhất đang dành cho chúng nó đời đời.

¹⁴ Ê-nóc, cháu bảy đời của A-đam cũng nói về chúng như sau, “Kìa, Chúa đến với muôn ngàn thiên sứ thánh để

¹⁵ xét xử mọi người. Ngài đến để trừng phạt mọi người về những điều ác họ làm nghịch lại Thượng Đế và những điều chúng nhục mạ Ngài.”

¹⁶ Bọn này phàn nàn chỉ trích người khác, làm ác theo ý mình. Chúng khoe khoang khoác lác và nịnh bợ người khác để lấy lợi về cho mình.

Lời dặn dò về những điều phải làm

¹⁷ Các bạn thân mến, hãy nhớ lời các sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu đã dặn,

¹⁸ “Trong thời kỳ cuối cùng, người ta sẽ nhạo cười Thượng Đế, đi theo những dục vọng xấu xa để chống nghịch Ngài.”

¹⁹ Đó là những người chia rẽ anh chị em, tư tưởng bị dục vọng ích kỷ cai trị, trong lòng không có Thánh Linh.

²⁰ Nhưng các bạn thân mến, hãy gây dựng lẫn nhau trên đức tin. Hãy nhờ Thánh Linh mà cầu nguyện.

²¹ Hãy giữ mình trong tình yêu Thượng Đế trong khi chờ đợi Chúa Cứu Thế Giê-xu ban cho các anh chị em sự sống đời đời qua lòng nhân ái của Ngài.

²² Hãy tỏ lòng nhân đối với những kẻ đang lưỡng lự.

²³ Hãy kéo kẻ khác ra khỏi lửa bỏng để cứu họ. Hãy tỏ lòng nhân cùng niềm lo sợ đối với kẻ khác, gồm ghét cả đến những quần áo ô dơ vì tội của họ.

²⁴ Thượng Đế toàn năng có thể giúp các anh chị em khỏi vấp ngã, cho các anh chị em đứng trước sự hiện diện vinh hiển của Ngài, hoàn toàn không vết dơ, đồng thời ban cho các anh chị em niềm vui tốt đỉnh.

²⁵ Ngài là Thượng Đế duy nhất, Đấng cứu chúng ta. Nguyên vinh hiển, oai nghi, quyền năng, thế lực qua Giê-xu, Chúa Cứu Thế chúng ta từ xa xưa, hiện nay và cho đến đời đời thuộc về Ngài. Amen.

Ca ngợi Thượng Đế

‡ 1:23: *gồm ghét ... của họ* Nguyên văn, “gồm ghê đến áo lót bị ô dơ vì da thịt của họ.”

Khái thị

Giảng trình bày về sách này

¹ Khái thị* của Chúa Cứu Thế Giê-xu, ban từ Thượng Đế, để trình bày cho các tôi tớ Ngài những việc sắp xảy ra. Chúa Giê-xu sai thiên sứ bày tỏ cho tôi tớ Ngài là Giảng được biết.

² Giảng thuật lại mọi điều mình chứng kiến. Đây là lời của Thượng Đế và là thông điệp của Chúa Cứu Thế Giê-xu.

³ Phúc cho ai đọc thông điệp của Thượng Đế; phúc cho người nào nghe thông điệp này và làm theo những lời đã được ghi chép vì những việc ấy sắp xảy đến.

*Lời của Chúa Giê-xu phán
cùng các hội thánh*

⁴ Giảng kính gọi bảy hội thánh thuộc miền Á-châu.

Nguyên xin ân phúc và bình an ở cùng anh em. Bình an và ân phúc do Đấng đã đến, đang đến và sắp đến cùng do bảy thần linh trước ngôi Ngài,

⁵ và do Chúa Cứu Thế Giê-xu. Ngài là nhân chứng chân thật, người đầu tiên sống lại từ trong kẻ chết và là vua các vua trên đất.

Ngài yêu chúng ta, giải thoát chúng ta khỏi tội lỗi bằng huyết của sự chết Ngài.

⁶ Ngài biến chúng ta thành một nước và thầy tế lễ để phục vụ Thượng Đế, Cha Ngài. Nguyên vinh hiển và quyền năng thuộc về Chúa Cứu Thế Giê-xu đời đời! A-men.

⁷ Kia, Chúa Giê-xu đang đến giữa đám mây, mọi người sẽ nhìn thấy, kể cả những kẻ đã đâm Ngài.

Mọi dân tộc trên thế gian sẽ than khóc về Ngài. Thật vậy, các điều ấy sẽ xảy đến! A-men.

⁸ Chúa là Thượng Đế phán, “Ta là An-pha và Ô-mê-ga.† Ta là Đấng hiện có, trước đã có và sẽ còn đời đời. Ta là Đấng Toàn Năng.”

⁹ Tôi, Giảng là anh em của anh chị em. Tất cả chúng ta đều dự phần trong sự đau khổ của Chúa Cứu Thế, trong Nước Trời và trong sự nhẫn nhục. Tôi bị đày trên đảo Bát-mô‡ vì rao giảng lời Thượng Đế và lời của Chúa Giê-xu.

¹⁰ Vào ngày của Chúa, khi được cảm nhận Thánh Linh, thì tôi nghe tiếng vang sau lưng tôi như tiếng kèn.

¹¹ Tiếng ấy nói rằng, “Hãy viết điều người thấy vào một quyển sách rồi gởi cho bảy hội thánh: Ê-phê-sô, Xi-miêc-nơ, Bết-gãm, Thi-a-ti-rơ, Xat-đi, Phi-la-đen-phia và Lao-đi-xê.”

¹² Tôi quay lại để xem ai nói với tôi. Vừa quay lại, tôi bỗng thấy bảy chân đèn vàng

¹³ và có ai trông “giống như Con Người” đứng giữa bảy chân đèn. Ngài mặc áo dài, thắt đai vàng ngang ngực.

¹⁴ Đầu và tóc Ngài giống len trắng như tuyết, mắt như ngọn lửa.

¹⁵ Chân Ngài giống như đồng cháy đỏ khi nung trong lửa, tiếng Ngài như tiếng nước lũ ào ào.

¹⁶ Tay phải Ngài cầm bảy ngôi sao, miệng Ngài thò ra gươm hai lưỡi sắc bén. Ngài giống như mặt trời rực sáng.

¹⁷ Vừa thấy Ngài, tôi té xuống chân Ngài như chết nhưng Ngài đặt tay phải trên tôi và bảo,

* **1:1: Khái thị** Sự tiết lộ một điều huyền bí đã được giấu kín. † **1:8: An-pha và Ô-mê-ga** Chữ đầu và chữ cuối của tự mẫu Hi-lạp. Đây có nghĩa là “đầu tiên và cuối cùng.” ‡ **1:9: Bát-mô** Một đảo nhỏ trong biển Ê-giê gần duyên hải Tiểu Á (nay là Thổ-nhĩ-kỳ).

“Đừng sợ. Ta là Đầu tiên và Cuối cùng.

¹⁸ Ta là Đấng sống. Ta đã chết nhưng bây giờ ta sống đời đời! Ta cầm chìa khóa của sự chết và âm phủ.

¹⁹ Cho nên hãy viết điều người thấy, điều đang xảy đến và sắp xảy đến.

²⁰ Đây là ý nghĩa bí mật về bảy ngôi sao mà người thấy ta đang cầm trong tay phải và bảy chân đèn vàng. Bảy chân đèn vàng là bảy hội thánh, còn bảy ngôi sao là thiên sứ của bảy hội thánh ấy.”

2

Thư gửi cho hội thánh Ê-phê-sô

¹ “Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh Ê-phê-sô như sau:

Đấng cầm bảy ngôi sao trong tay phải và đi giữa bảy chân đèn vàng phán:

² Ta biết điều người làm, người chịu khó và không bao giờ bỏ cuộc. Ta biết người không dung túng những kẻ ác. Người đã thử nghiệm những kẻ mạo xưng là sứ đồ mà thật ra không phải, người biết chúng nó nói dối.

³ Người kiên nhẫn và chịu khổ vì danh ta, không bỏ cuộc.

⁴ Nhưng có điều ta không bằng lòng về người: Người đã bỏ tình yêu buổi đầu.

⁵ Cho nên hãy nhớ lại người sa sút từ đâu. Hãy ăn năn, trở lại như lúc đầu vì nếu người không thay đổi, ta sẽ đến rút chân đèn người ra khỏi chỗ nó.

⁶ Nhưng người có điểm đáng khen: Người ghét việc bọn Ni-cô-la* làm như ta ghét vậy.

* **2:6: bọn Ni-cô-la** Đây là tên của một đoàn thể tôn giáo tin theo tà giáo và những tư tưởng lầm lạc. Xem câu 15. † **2:9: hội** Hay “đoàn thể.” Nguyên văn, “hội đường.” ‡ **2:13: nhân chứng trung thành** Một người trung thành truyền đạt thông điệp của Thượng Đế, ngay cả trong những lúc nguy nan.

⁷ Ai có tai nghe, hãy lắng nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh. Kẻ nào thắng ta sẽ ban cho quyền ăn trái cây sự sống trong vườn của Thượng Đế.”

Thư gửi cho hội thánh Xi-miêc-nơ

⁸ “Hãy viết cho hội thánh Xi-miêc-nơ như sau:

Đấng Đầu tiên và Cuối cùng, Đấng đã chết và sống lại, phán:

⁹ Ta biết những khốn khổ người, người tuy nghèo nhưng thật ra là giàu! Ta biết những điều kẻ khác nói xấu người. Chúng tự xưng là người Do-thái nhưng không phải Do-thái thật. Chúng thuộc hội† của quỷ Sa-tăng.

¹⁰ Đừng sợ những nỗi khổ người sắp chịu. Ta cho người biết, ma quỷ sẽ ném một số trong các người vào ngục để thử người. Người sẽ chịu khổ trong mười ngày. Nhưng hãy trung tín cho đến chết, rồi ta sẽ cho người mảo triều của sự sống.

¹¹ Ai có tai nghe, hãy lắng nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh. Kẻ nào thắng sẽ không bị hại gì về cái chết thứ nhì.”

Thư gửi cho hội thánh Bệc-găm

¹² “Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh Bệc-găm như sau:

Đấng có gươm hai lưỡi sắc bén phán như sau:

¹³ Ta biết nơi người ở, đó là ngôi của quỷ Sa-tăng. Nhưng người chân thật đối với ta. Người không chối bỏ đức tin nơi ta dù lúc An-ti-ba, nhân chứng trung thành‡ của ta bị giết ở thành người, là nơi Sa-tăng ở.

¹⁴ Nhưng có điều ta không bằng lòng về người: Trong người có

những kẻ đi theo lời dạy của Ba-la-am là người dạy Ba-lác xui cho dân Ít-ra-en phạm tội bằng cách ăn của cúng thần tượng và phạm tội nhục dục.

¹⁵ Trong người cũng có mấy người nghe theo lời dạy của bọn Ni-cô-la.

¹⁶ Cho nên hãy ăn năn hối hận đi vì nếu không ta sẽ vội đến và lấy gươm của miệng ta mà giao chiến với chúng nó.

¹⁷ Ai có tai nghe, hãy lắng nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh.

Kẻ nào thắng ta sẽ cho ma-na kín giấu. Ta sẽ cho mỗi người một viên sỏi trắng có khắc một tên mới. Ngoài kẻ nhận viên sỏi ra, không ai biết được tên ấy.”

Thư gửi cho hội thánh Thi-a-ti-rơ

¹⁸ “Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh Thi-a-ti-rơ như sau:

Con Thượng Đế, Đấng có mắt rực như lửa và chân như đồng sáng phán:

¹⁹ Ta biết điều người làm. Ta biết tình yêu, đức tin, tinh thần phục vụ và lòng nhẫn nhục của người. Ta biết hiện nay người đang làm nhiều hơn lúc đầu.

²⁰ Nhưng có điều ta không bằng lòng về người: Người dung túng Giê-sa-bên, người đàn bà gieo rắc đạo lạc. Nó mạo xưng là nữ tiên tri^S nhưng các lời dạy dỗ của nó đưa dân ta vào tội nhục dục và ăn uống đồ cúng thần tượng.

²¹ Ta đã cho nó thì giờ để ăn năn, quay khỏi tội lỗi nhưng nó không chịu.

²² Cho nên ta sẽ ném nó trên giường đau khổ. Những kẻ phạm tội nhục dục với nó cũng sẽ khổ nếu chúng không ăn năn, từ bỏ tội lỗi của nó.

²³ Ta cũng sẽ giết những kẻ theo nó. Rồi mọi hội thánh sẽ biết rằng ta là Đấng dò xét tâm trí loài người và tùy công việc làm của mỗi người mà báo lại.

²⁴ Nhưng ở Thi-a-ti-rơ có những người không theo lời dạy ấy và không học đòi điều mà một số người gọi là bí mật sâu kín của Sa-tăng. Ta cho người biết, ta sẽ không chất thêm gánh nặng trên người.

²⁵ Miễn là người giữ vững điều mình có cho tới khi ta đến.

²⁶ Ai thắng và bền lòng vững phục ta đến cuối cùng ta sẽ ban cho quyền cai quản mọi dân tộc.

²⁷ Người ấy sẽ cai trị chúng nó bằng một cây roi sắt, đập bể chúng ra tan tành như bình gốm.

²⁸ Đó là quyền ta nhận từ nơi Cha. Ta cũng sẽ cho người ấy ngôi sao mai.

²⁹ Ai có tai nghe, hãy lắng nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh.”

3

Thư gửi hội thánh Sạt-đi

¹ “Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh Sạt-đi như sau:

Đấng có bảy linh thần và bảy ngôi sao phán: Ta biết công việc người. Người có tiếng là sống mà thật ra là chết.

² Hãy thức dậy! Hãy tỏ ra mạnh bạo trước khi những gì còn sót trong người bị chết mất hoàn toàn. Ta thấy công việc người còn thiếu sót lắm trước mặt Thượng Đế ta.

³ Cho nên đừng quên những gì mình đã nhận và nghe. Hãy vững theo đó và ăn năn. Người hãy tỉnh giấc, nếu không ta sẽ đến bất ngờ như kẻ trộm, vì người cũng không biết lúc nào ta đến.

§ 2:20: nữ tiên tri Giê-sa-bên là một nhà tiên tri giả. Bà ta mạo xưng là nói thay cho Thượng Đế, nhưng thực ra bà ta không nói ra chân lý của Thượng Đế.

4 Nhưng ở Sạt-đi người còn có một số ít người chưa làm đơ áo xống mình cho nên họ sẽ cùng đi với ta và được mặc áo trắng vì họ xứng đáng.

5 Kể nào thắng cũng sẽ được mặc áo trắng như họ. Ta sẽ không xóa tên họ khỏi sách sự sống nhưng sẽ nhìn nhận họ là những người của ta trước mặt Cha ta và các thiên sứ.

6 Ai có tai nghe, hãy lắng nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh.”

Thư gửi hội thánh Phi-la-đen-phia

7 “Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh Phi-la-đen-phia như sau:

Đây là lời phán của Đấng thánh và chân thật, Đấng cầm chìa khóa của Đa-vít. Hễ Ngài mở cửa thì không ai đóng được và hễ Ngài đóng thì không ai mở được.

8 Ta biết công việc người. Ta đã mở một cửa trước mặt người, không ai có thể đóng được. Ta biết người tuy sức nhẹ nhưng chịu vâng theo lời dạy của ta, không chối bỏ danh ta.

9 Có những kẻ thuộc hội* quỉ Sa-tăng tự nhận là người Do-thái nhưng thật ra không phải vì chúng nói dối. Ta sẽ khiến chúng nó đến quỉ dưới chân người để chúng biết rằng ta yêu người.

10 Người đã vâng theo lời dạy của ta, không chối bỏ đức tin mình cho nên ta sẽ tránh cho người khỏi gặp cảnh khổ sẽ đến trên khắp thế gian. Cảnh khổ ấy là cách ta thử nghiệm mọi người trên thế gian.

11 Ta sắp đến rồi. Hãy giữ vững điều người có để không ai lấy mào triều thiên của người.

12 Kể nào thắng ta sẽ cho làm cột trụ của đền thờ† Thượng Đế ta, họ sẽ ở đó mãi mãi. Ta sẽ khắc trên họ danh của Thượng Đế ta và tên của thành Thượng Đế, tức Giê-ru-sa-lem‡ mới từ trời xuống. Ta cũng ghi trên họ tên mới của ta.

13 Ai có tai nghe, hãy lắng nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh.”

Thư gửi hội thánh Lao-đi-xê

14 “Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh Lao-đi-xê như sau:

Đấng A-men§, là người làm chứng chân thật, nguồn sáng tạo của Thượng Đế, phán như sau:

15 Ta biết công việc người, người không lạnh cũng không nóng. Ta ước gì người hoặc nóng hoặc lạnh thì tốt!

16 Nhưng vì người âm ảm—không nóng cũng không lạnh—cho nên ta sẽ phun người ra khỏi miệng ta.

17 Người nói, ‘Ta giàu có rồi nên ta không cần gì cả.’ Nhưng người không biết mình khốn đói, đáng thương, nghèo khó, đui mù và trần truồng.

18 Ta khuyên người hãy mua vàng đã thử lửa của ta để người giàu có thật sự. Hãy mua áo trắng của ta để mặc và che giấu sự trần truồng xấu hổ của người. Hãy mua thuốc xức mắt của ta để người thấy cho rõ.

19 Ta sửa trị kẻ ta yêu. Cho nên người hãy hăng hái làm điều phải, hãy ăn năn hối hận đi.

20 Nay ta đang đứng gõ nơi cửa. Nếu ai nghe tiếng ta và mở cửa thì ta sẽ vào dùng bữa với người ấy và người ấy với ta.

* 3:9: *hội* Nguyên văn, “hội đường.” † 3:12: *đền thờ* Nhà của Thượng Đế—nơi dân CHÚA thờ phụng và phục vụ Ngài. ‡ 3:12: *Giê-ru-sa-lem* Thành phố thiêng liêng mà dân CHÚA cùng sống với Ngài. Xem thêm Khải 21:22. § 3:14: *A-men* Chỉ về Chúa Giê-xu; cũng có nghĩa là hoàn toàn đồng ý với điều người nào nói.

21 Kẽ nào thắng sẽ được ngồi với ta trên ngôi ta, cũng như ta đã thắng và đang ngồi với Cha ta trên ngôi Ngài.

22 Ai có tai nghe, hãy lắng nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh."

4

Giảng nhìn thấy thiên đàng

¹ Sau các việc ấy, tôi nhìn trước mặt thì thấy có một cửa mở ra trên thiên đàng. Tiếng tôi nghe trước đây vang như tiếng kèn, lại nói, "Hãy lên đây, ta sẽ cho người thấy những gì sắp xảy đến."

² Tôi lập tức cảm nhận Thánh Linh, thấy trước mặt tôi một ngôi trên thiên đàng, trên ngôi có Đấng đang ngồi.

³ Đấng ngồi trên ngôi giống loại đá quý, như cẩm thạch và mã não. Quanh ngôi có cái móng, màu như bửu thạch.

⁴ Quanh ngôi lại có hai mươi bốn ngôi khác, trên đó có hai mươi bốn trưởng lão đang ngồi. Tất cả đều mặc áo trắng, đầu đội mũ triều thiên vàng.

⁵ Sấm chớp vang rầm lòi ra từ ngôi. Trước ngôi có bảy ngọn đèn đang cháy là bảy thần linh của Thượng Đế.

⁶ Lại cũng có vật gì trông giống như biển bằng gương, trong suốt như pha lê. Ở chính giữa và quanh ngôi có bốn con vật, trên thân đầy mắt, phía trước và phía sau.

⁷ Con vật thứ nhất giống như sư tử. Con vật thứ hai giống như bò con. Con vật thứ ba có mặt giống như người và con vật thứ tư giống như phượng hoàng đang bay.

⁸ Mỗi con vật có sáu cánh, mình đầy những mắt, bên trong và bên ngoài. Đêm ngày chúng kêu lên không nghỉ:

"Thánh thay, thánh thay, thánh thay.

Chúa là Thượng Đế Toàn Năng. Ngài trước đã có, nay hiện có và đang đến."

⁹ Mỗi khi bốn con vật dâng vinh hiển, danh dự và cảm tạ cho Đấng ngồi trên ngôi là Đấng sống đời đời

¹⁰ thì hai mươi bốn trưởng lão cúi mình trước Đấng ngồi trên ngôi và bái lạy Ngài là Đấng sống đời đời. Họ đặt mũ triều thiên xuống trước ngôi và thưa rằng:

11 "Lạy Chúa là Thượng Đế, Ngài đáng được vinh hiển, danh dự và quyền năng, vì Ngài đã tạo nên muôn vật. Mọi vật hiện có đều được tạo dựng theo ý muốn Ngài."

5

Ai có thể mở cuộn sách?

¹ Sau đó tôi thấy Đấng ngồi trên ngôi cầm một cuộn sách trong tay phải. Cuộn sách được viết bên trong lẫn bên ngoài và được niêm phong bằng bảy ấn.

² Rồi tôi thấy một thiên sứ đứng mạnh mẽ lớn, "Ai xứng đáng bẻ ấn và mở cuộn sách?"

³ Trên trời, dưới đất hoặc dưới lòng đất không ai có thể mở cuộn sách hoặc nhìn vào trong đó.

⁴ Tôi khóc thảm thiết vì không ai xứng đáng mở cuộn sách hoặc nhìn vào trong.

⁵ Nhưng một trong các trưởng lão bảo tôi, "Đừng khóc! Vì Sư tử* của chi tộc Giu-đa, con cháu Đa-vít đã chiến thắng, cho nên Ngài có thể mở cuộn sách và bẻ ấn ấy."

* 5:5: *Sư tử* Đây nói về Chúa Giê-xu.

6 Rồi tôi thấy một Chiên Con đứng giữa ngôi, và giữa các con vật cùng các trưởng lão. Chiên Con trông giống như vừa mới bị giết. Chiên Con có bảy sừng và bảy mắt tức bảy thần linh của Thượng Đế được sai đi đến khắp thế gian.

7 Chiên Con bước đến lấy cuộn sách khỏi tay phải của Đấng ngồi trên ngôi.

8 Khi Ngài vừa lấy cuộn sách thì bốn con vật và hai mươi bốn trưởng lão sấp mình xuống bái lạy trước Chiên Con. Mỗi người cầm một cây đờn cầm, lư hương vàng đựng đầy hương tức là lời cầu nguyện của các thánh đồ.

9 Họ đồng ca bài hát mới tôn vinh Chiên Con:

“Ngài xứng đáng lấy cuộn sách và mở các ấn, vì Ngài đã bị giết, và dùng huyết của sự chết Ngài đã chuộc lại cho Thượng Đế một dân gồm mọi chi tộc, mọi thứ tiếng, mọi chủng tộc, mọi quốc gia.

10 Ngài biến họ trở nên một nước và làm thầy tế lễ phục vụ Thượng Đế, và họ sẽ cai trị thế gian.”

11 Rồi tôi nhìn thì nghe tiếng của nhiều thiên sứ đứng quanh ngôi, của bốn con vật và của các trưởng lão. Hàng ngàn hàng vạn thiên sứ

12 kêu lớn lên rằng:

“Chiên Con đã bị giết đáng nhận quyền năng, giàu có, khôn ngoan, sức lực, danh dự, vinh hiển và tôn ngợi!”

13 Rồi tôi nghe mọi vật được tạo dựng trên trời, trên đất, dưới đất và trong biển kêu lên:

“Nguyễn Đấng ngồi trên ngôi và Chiên Con được tôn cao, danh dự cùng vinh hiển và quyền năng cho đến đời đời.”

14 Bốn con vật nói, “A-men,” rồi các trưởng lão sấp mình xuống bái lạy.

6

Chiên Con mở cuộn sách

1 Tôi nhìn trong khi Chiên Con mở ấn đầu tiên trong bảy ấn. Tôi nghe một trong bốn con vật nói vang rền như tiếng sấm, “Hãy đến đây!”

2 Tôi nhìn thì trước mặt tôi có một con ngựa bạch. Người cỡi ngựa cầm một cây cung và được trao cho một mào miện, rồi thúc ngựa đi như người đã đắc thắng và đi ra để chiến thắng.

3 Khi Chiên Con mở ấn thứ nhì, tôi nghe con vật thứ hai nói, “Hãy đến đây!”

4 Rồi một con ngựa hồng xuất hiện. Người cỡi ngựa được ban quyền cướp lấy sự hòa bình trên thế gian để người ta chém giết nhau. Người được trao cho một cây gươm lớn.

5 Khi Chiên Con mở ấn thứ ba, tôi nghe con vật thứ ba nói, “Hãy đến!” Tôi nhìn thì thấy một con ngựa ô trước mặt, người cỡi ngựa cầm trong tay một cái cân.

6 Rồi tôi nghe như có tiếng phát ra từ giữa bốn con vật. Tiếng ấy nói rằng, “Một lít* lúa mì đổi một ngày công, ba lít lúa mạch đổi

* 6:6: *lít* Nguyên văn, “xoa-nít,” một đơn vị khẩu phần ngũ cốc của một binh sĩ. Khoảng 1 lít ta.

một ngày công, còn dầu ô liu và rượu thì đừng làm hư!”

⁷ Khi Chiên Con mở ấn thứ tư, tôi nghe con vật thứ tư nói, “Hãy đến đây!”

⁸ Tôi nhìn thì trước mặt tôi có con ngựa xanh tái. Người cỡi ngựa tên là sự chết và Ha-đe đi theo sau. Chúng được trao quyền trên một phần tư địa cầu để gây chết chóc bằng chiến tranh, đói kém, dịch hạch và bằng các thú dữ trên đất.

⁹ Khi Chiên Con mở ấn thứ năm, tôi thấy dưới bàn thờ, có các oan hồn của những người bị giết vì lời làm chứng của họ và vì trung tín với lời Thượng Đế.

¹⁰ Các oan hồn đó kêu la, “Lạy Chúa thánh và chân thật, chừng nào Ngài mới xét xử những người trên đất và trừng phạt họ về tội giết chúng con?”

¹¹ Rồi mỗi người trong vòng họ được cấp cho một áo dài trắng và dặn phải chờ thêm ít lâu nữa vì có những đây tở và các anh chị em khác phục vụ Chúa Cứu Thế cũng sẽ bị giết như họ vậy. Họ phải chờ cho đến khi những chuyện ấy xảy ra xong xuôi.

¹² Tôi nhìn, khi Chiên Con mở ấn thứ sáu thì có cơn động đất dữ dội. Mặt trời trở nên tối sầm lại như tấm vải sô† đen còn mặt trăng hóa đỏ như máu.

¹³ Các ngôi sao trên trời rụng xuống đất như trái vả rơi khỏi cành khi gió thổi.

¹⁴ Bầu trời biến mất như quyển sách cuộn lại còn núi non và hải đảo cũng dời chỗ.

¹⁵ Lúc ấy các vua chúa trên đất, các bậc cầm quyền, các tướng lãnh, các bậc giàu sang, quyền thế, các kẻ nô lệ và tự do đều ẩn

trốn trong hang hốc và kẽ đá trên núi.

¹⁶ Họ kêu la cùng núi và đá rằng, “Hãy rơi trên chúng ta. Hãy che chúng ta khỏi mặt Đấng ngồi trên ngôi và khỏi cơn giận của Chiên Con!

¹⁷ Vì ngày thịnh nộ lớn đã đến, ai có thể chịu nổi?”

7

144.000 người trong dân Ít-ra-en

¹ Sau những việc ấy tôi thấy bốn thiên sứ đứng ở bốn góc trên đất. Các thiên sứ nắm bốn hướng gió lại không cho thổi trên đất, biển hoặc cây cối nữa.

² Rồi tôi thấy một thiên sứ khác từ phía Đông đi đến, trong tay có ấn của Thượng Đế hằng sống. Người kêu lớn cùng bốn thiên sứ đã được Thượng Đế trao quyền làm hại đất và biển

³ rằng, “Đừng làm hại đất, biển và cây cối cho đến khi chúng ta đã đánh dấu xong trên trán những người phục vụ Thượng Đế chúng ta.”

⁴ Rồi sau đó tôi nghe số người được đóng dấu. Tất cả các chi tộc Ít-ra-en có một trăm bốn mươi bốn ngàn người được đánh dấu.

⁵ chi tộc Giu-đa mười hai ngàn người được đánh dấu,

chi tộc Ru-bên mười hai ngàn, chi tộc Gát mười hai ngàn,

⁶ chi tộc A-se mười hai ngàn, chi tộc Náp-ta-li mười hai ngàn,

chi tộc Ma-na-xe mười hai ngàn,

⁷ chi tộc Xi-mê-ôn mười hai ngàn,

chi tộc Lê-vi mười hai ngàn, chi tộc Y-xa-ca mười hai ngàn,

⁸ chi tộc Xê-bu-lôn mười hai ngàn,

† 6:12: *vải sô* Nguyên văn, “vải sô bằng lông.” Đây là một loại vải sần sùi, màu đậm làm bằng lông dê hay lông lạc đà mà đôi khi người ta dùng để làm dấu hiệu chỉ sự than khóc hay buồn thảm.

chi tộc Giô-xép mười hai ngàn,
và chi tộc Bê-n-gia-min mười hai
ngàn người được đánh dấu.

*Đoàn người đông đảo thờ
phụng*

Thượng Đế

⁹ Sau các việc ấy, tôi nhìn thì thấy một đoàn người vĩ đại, đông vô số, không thể đếm được. Họ từ mọi quốc gia, mọi chi tộc, mọi dân, mọi thứ tiếng trên thế giới. Tất cả đứng trước ngôi và Chiên Con, mặc áo trắng, tay cầm nhánh chà là.

¹⁰ Họ kêu lớn, “Sự cứu rỗi thuộc về Thượng Đế chúng ta, Đấng ngồi trên ngôi và về Chiên Con.”

¹¹ Tất cả các thiên sứ đứng quanh ngôi cùng các trưởng lão và các con vật. Ai nấy đều sấp mặt trước ngôi và bái lạy Thượng Đế.

¹² Kêu lên rằng, “A-men! Nguyện sự ca ngợi, vinh hiển, khôn ngoan, cảm tạ, danh dự, quyền lực thuộc về Thượng Đế đời đời. A-men!”

¹³ Rồi một trong các trưởng lão hỏi tôi, “Những người mặc áo dài trắng đó là ai vậy? Họ từ đâu đến?”

¹⁴ Tôi đáp, “Thưa ngài, ngài biết điều ấy.”

Trưởng lão nói với tôi, “Đó là những người đã thoát cơn khốn khổ lớn. Họ đã giặt áo* mình và làm sạch trong huyết Chiên Con.”

¹⁵ Nhờ đó họ được đứng trước ngôi Thượng Đế. Họ thờ phụng ngày và đêm trong đền thờ Ngài. Đấng ngồi trên ngôi sẽ ở với họ mãi mãi.

¹⁶ Họ sẽ không còn đói hay khát nữa. Mặt trời cũng không làm hại họ, sức nóng cũng không làm phỏng họ.

¹⁷ Vì Chiên Con ở giữa ngôi sẽ chặn dốt họ. Ngài sẽ dẫn họ đến suối nước sự sống. Thượng Đế sẽ lau hết nước mắt khỏi họ.

8

Ấn thứ bảy

¹ Khi Chiên Con mở ấn thứ bảy thì trên thiên đàng im phăng phắc khoảng nửa giờ.

² Rồi tôi thấy bảy thiên sứ đứng trước Thượng Đế được cấp cho bảy cái kèn.

³ Một thiên sứ khác đến đứng nơi bàn thờ, tay cầm lư hương vàng. Người được cấp cho rất nhiều hương để dâng lên cùng với lời cầu nguyện của các thánh đồ. Thiên sứ đặt của lễ trên bàn thờ vàng trước ngôi.

⁴ Khói hương từ tay thiên sứ nghi ngút bay tỏa lên đến Thượng Đế cùng với lời cầu nguyện của các thánh đồ.

⁵ Rồi thiên sứ lấy lửa từ bàn thờ bỏ vào lư hương và ném xuống đất, lập tức có chớp, sấm vang rầm và động đất.

Bảy thiên sứ và bảy cây kèn

⁶ Tiếp đó bảy thiên sứ cầm kèn chuẩn bị thổi.

⁷ Khi thiên sứ thứ nhất thổi kèn liền có mưa đá lẫn với lửa và máu đổ xuống đất. Một phần ba mặt đất, mọi cỏ xanh, và một phần ba cây cối đều bị cháy tiêu.

⁸ Lúc thiên sứ thứ hai thổi kèn liền có vật gì giống như hòn núi lớn đang cháy rực, bị ném xuống biển. Một phần ba biển hóa ra máu,

⁹ một phần ba sinh vật trong biển đều chết và một phần ba tàu bè bị tiêu diệt.

¹⁰ Rồi thiên sứ thứ ba thổi kèn liền có một ngôi sao lớn, cháy

* **7:14: giặt áo** Đây có nghĩa là họ đã tin Chúa Giê-xu để nhờ huyết Ngài mà được sạch tội lỗi. Xem Khải 5:9; Hê 9:14; 10:14-22; Sứ đồ 22:16; I Gi 1:7.

sáng như đuốc từ trời rơi xuống đất. Ngôi sao đó rơi trên một phần ba các sông và các suối nước.

¹¹ Tên của ngôi sao đó là Ngải cứu*. Một phần ba nước hóa đắng, và nhiều người bị chết vì uống nước đắng ấy.

¹² Sau đó thiên sứ thứ tư thổi kèn, thì một phần ba mặt trời, mặt trăng và các ngôi sao liền bị mất ánh sáng. Vì thế một phần ba các tinh tú hóa tối, ban ngày mất đi một phần ba ánh sáng và ban đêm cũng vậy.

¹³ Trong khi tôi nhìn thì nghe chim phượng hoàng bay giữa trời kêu lớn, “Khốn thay, khốn thay, khốn thay cho dân cư trên đất vì tiếng kèn của ba thiên sứ còn lại sắp thổi nữa!”

9

¹ Lúc thiên sứ thứ năm thổi kèn, thì tôi thấy một ngôi sao trên trời rơi xuống đất. Ngôi sao ấy được trao cho chìa khóa của lỗ sâu dẫn tới hố không đáy.

² Khi ngôi sao mở lỗ dẫn đến hố không đáy thì có luồng khói bay lên như khói của lò lửa lớn. Luồng khói ấy che mặt trời khiến bầu trời tối sầm lại.

³ Từ luồng khói tủa ra vô số cào cào tràn lan trên đất. Chúng được trao cho quyền chích như bọ cạp.

⁴ Chúng được lệnh không được làm hại cây cỏ mà chỉ được phép làm hại những người không có dấu của Thượng Đế trên trán thôi.

⁵ Chúng không được quyền giết ai nhưng chỉ được gây đau nhức cho người ta trong vòng năm tháng. Cái đau nhức đó giống như khi bị bọ cạp chích.

⁶ Trong những ngày ấy người ta tìm cái chết mà không được. Họ mong chết nhưng sự chết tránh xa.

⁷ Các con cào cào ấy giống như ngựa sắt sà ra trận. Trên đầu chúng đội giống như mũ triều thiên vàng, mặt giống mặt người.

⁸ Tóc chúng như tóc đàn bà và răng như răng sư tử.

⁹ Ngực chúng giống như thuẫn che ngực, tiếng vỗ cánh bay của chúng nghe như tiếng ngựa rầm rập và chiến xa đổ ra trận.

¹⁰ Chúng có đuôi mang nọc như bọ cạp và chúng dùng đuôi để làm khổ người ta trong vòng năm tháng.

¹¹ Chúng có một vua là thiên sứ của hố không đáy. Tên của vua ấy theo tiếng Hê-bơ-rơ là A-ba-đôn*, còn tiếng Hi-lạp gọi là A-bô-li-ôn.†

¹² Nạn thứ nhất vừa qua thì còn hai nạn nữa sắp đến.

¹³ Đến lượt thiên sứ thứ sáu thổi kèn thì tôi liền nghe có tiếng phát ra từ các sừng nơi bàn thờ vàng trước mặt Thượng Đế.

¹⁴ Tiếng đó nói với thiên sứ thứ sáu cầm kèn rằng, “Hãy mở trói cho bốn thiên sứ đang bị cột nơi bờ sông lớn Ơ-phơ-rát đi.”

¹⁵ Người ta liền mở trói cho bốn thiên sứ là những người đã được chuẩn bị sẵn sàng cho đến ngày, giờ, năm và tháng này để tiêu diệt một phần ba dân cư trên đất.

¹⁶ Tôi nghe con số quân sĩ cỡi ngựa trong đạo quân họ—hai trăm triệu.

¹⁷ Ngựa và người cỡi mà tôi thấy trong khả tượng giống thế này: Họ mang thuẫn che ngực màu đỏ lửa, xanh đậm và vàng đậm như diêm sinh. Đầu của ngựa giống

* 8:11: *Ngải cứu* Tên của một loại thảo mộc rất đắng; dấu hiệu đau khổ của họ. * 9:11: *A-ba-đôn* Trong tiếng Hê-bơ-rơ từ ngữ này có nghĩa là “sự chết” hay “sự hủy phá.” Xem Gióp 26:6 và Thi 88:11. † 9:11: *A-bô-li-ôn* Từ ngữ này có nghĩa là “Kẻ hủy diệt.”

như đầu sư tử, miệng phun lửa, khói và diêm sinh.

¹⁸ Một phần ba dân số thế giới bị giết do những đại nạn khủng khiếp phát ra từ miệng các con ngựa: lửa, khói và diêm sinh.

¹⁹ Quyền lực của các con ngựa là ở miệng và đuôi chúng; đuôi chúng giống như rắn có đầu và chúng dùng đuôi để làm hại người ta.

²⁰ Còn những người không bị giết bởi những đại nạn ấy vẫn không ăn năn hoặc từ bỏ những gì do tay họ làm ra. Họ cũng không từ bỏ việc thờ cúng ma quỷ và các thần tượng bằng vàng, bạc, đồng, đá và gỗ—là những vật không thấy, không nghe cũng không đi được.

²¹ Họ cũng không ăn năn, quay khỏi tội giết người hoặc phù phép gian ác, khỏi tội nhục dục và trộm cắp.

10

Thiên sứ với cuộn sách nhỏ

¹ Rồi tôi thấy một thiên sứ đứng mãnh khác từ thiên đàng xuống có đám mây bao bọc, trên đầu có cái móng, mặt giống như mặt trời, chân như trụ lửa.

² Người cầm trong tay một cuộn sách nhỏ mở ra. Chân phải người đặt trên biển và chân trái đặt trên đất.

³ Rồi người kêu lớn như tiếng sư tử rống. Khi vừa kêu xong thì có bảy tiếng sấm rền đáp lại.

⁴ Khi các tiếng sấm vừa đáp lại thì tôi định viết. Nhưng tôi nghe tiếng từ trời vọng xuống rằng, “Hãy giữ kín những điều các tiếng sấm nói, đừng viết xuống làm gì.”

⁵ Rồi thiên sứ mà tôi thấy đứng trên biển và trên đất giơ tay phải lên trời,

⁶ và thề, nhân danh quyền của Đấng sống đời đời là Đấng dựng nên trời, đất, biển và mọi vật trong đó. Thiên sứ thề rằng, “Sẽ không còn chần chờ gì nữa!

⁷ Vào ngày mà thiên sứ thứ bảy thổi kèn thì những chương trình giấu kín của Thượng Đế sẽ làm xong. Bí mật ấy là Tin Mừng mà Thượng Đế trình bày ra cho các tôi tớ Ngài tức các nhà tiên tri của Ngài.”

⁸ Sau đó cũng nghe tiếng từ thiên đàng phán xuống lần nữa với tôi rằng, “Hãy đến lấy cuộn sách nơi tay của thiên sứ đang đứng trên biển và đất.”

⁹ Tôi liền bước đến xin thiên sứ trao cho tôi cuộn sách nhỏ. Người bảo tôi, “Hãy lấy cuộn sách này và ăn đi. Nó sẽ chua trong bụng người nhưng trong miệng người sẽ ngọt như mật.”

¹⁰ Tôi liền lấy cuộn sách nơi tay thiên sứ và ăn. Trong miệng tôi nó ngọt như mật nhưng sau khi ăn xong bụng tôi thấy chua.

¹¹ Rồi người bảo tôi, “Người còn phải nói tiên tri thêm về nhiều dân tộc, quốc gia, ngôn ngữ và về các vua chúa.”

11

Hai nhân chứng

¹ Tôi được trao cho một thước đo giống cái roi và được dặn, “Hãy đi đo đền thờ* của Thượng Đế và bàn thờ, đồng thời đếm số người thờ phụng tại đó.

² Nhưng đừng đo sân ngoài đền thờ. Hãy để yên vì phần ấy đã được giao cho những người không thuộc dân Chúa. Họ sẽ chà

* **11:1:** *đền thờ* Nhà của Thượng Đế—nơi dân CHÚA thờ phụng và phục vụ Ngài. Ở đây Giảng hình dung đền thờ ấy như một toà nhà đặc biệt ở Giê-ru-sa-lem để dân Do-thái thờ phụng. Xem thêm câu 19.

đạp thành thánh trong bốn mươi hai tháng.

³ Ta sẽ giao quyền lực cho hai nhân chứng. Họ sẽ nói tiên tri trong một ngàn hai trăm sáu mươi ngày. Họ sẽ ăn mặc vải xô để bày tỏ sự buồn thảm.”

⁴ Hai nhân chứng ấy tức là hai cây ô-liu và hai chân đèn đứng trước mặt Chúa của cả thế gian.

⁵ Nếu ai muốn làm hại họ, lửa sẽ ra từ miệng họ giết mọi kẻ thù. Nếu ai muốn hại họ cách nào khác thì cũng sẽ bị giết như thế.

⁶ Hai nhân chứng ấy có quyền ngăn không cho mưa xuống đất trong thời gian họ nói tiên tri. Họ cũng có quyền biến nước ra máu và gây ra đủ thứ khốn khổ trên đất bao nhiêu lần cũng được.

⁷ Sau khi hai nhân chứng làm xong công tác thì một con vật từ hố không đáy lên chiến đấu cùng họ. Con vật sẽ thắng và giết họ.

⁸ Xác của họ sẽ nằm phơi trên phố của thành lớn nơi Chúa bị đóng đinh vào thập tự giá. Thành ấy gọi là Xô-đôm và Ai-cập, mang ý nghĩa thiêng liêng.

⁹ Mọi người từ mọi dân, mọi chi tộc, mọi thứ tiếng, mọi quốc gia sẽ nhìn thấy xác hai nhân chứng ấy trong ba ngày rưỡi vì chúng không cho phép ai chôn cất họ.

¹⁰ Dân cư trên đất sẽ vui mừng sung sướng vì hai người ấy đã chết. Họ gửi quà biếu lẫn nhau vì hai tiên tri ấy đã gây khốn khổ nhiều cho mọi người trên đất.

¹¹ Nhưng sau ba ngày rưỡi, Thượng Đế cho hơi sống vào hai tiên tri trở lại. Họ sẽ đứng lên, mọi người sẽ trông thấy và hết hoảng.

¹² Rồi hai tiên tri sẽ nghe tiếng gọi lớn từ thiên đàng rằng, “Hãy lên đây!” Rồi họ sẽ cất lên trời

trong đám mây trước mắt các kẻ thù.

¹³ Cùng lúc ấy có cơn động đất dữ dội, một phần mười thành phố sẽ sụp đổ. Bảy ngàn người chết trong cơn động đất, còn những kẻ sống sót rất kinh sợ và dâng vinh hiển cho Thượng Đế trên trời.

¹⁴ Nạn thứ nhì vừa xong. Xin lưu ý: Nạn thứ ba sắp đến ngay sau đó.

Kèn thứ bảy

¹⁵ Khi thiên sứ thứ bảy thổi kèn liền có nhiều tiếng lớn từ thiên đàng kêu lên rằng:

“Quyền cai trị thế gian nay thuộc về Chúa chúng ta và Đấng Cứu Thế của Ngài, Ngài sẽ cai trị đời đời.”

¹⁶ Rồi hai mươi bốn trưởng lão đang ngồi trên ngai trước mặt Thượng Đế, sấp mặt xuống bái lạy Thượng Đế.

¹⁷ Họ nói:

“Lạy Chúa Toàn Năng, chúng tôi tạ ơn Ngài, là Đấng hiện có, trước đã có vì Ngài đã dùng quyền năng lớn lao và bắt đầu cai trị!

¹⁸ Dân cư trên thế giới nổi giận, nhưng cơn thịnh nộ Ngài đã đến.

Tới lúc Ngài xét xử kẻ chết và ban thưởng cho các tôi tớ Ngài là các nhà tiên tri và các dân thánh của Ngài, những người kính sợ Ngài cả lớn lẫn nhỏ.

Đã đến lúc hủy diệt những kẻ hủy diệt thế gian!”

¹⁹ Rồi đền thờ của Thượng Đế trên thiên đàng mở ra. Người ta có thể thấy Rường Giao Ước trong đền thờ, trong đó đựng giao ước

của Thượng Đế lập với dân Ngài. Tiếp sau có chớp, sấm vang rầm, động đất và cơn mưa đá lớn.

12

Người đàn bà và con rồng

¹ Sau đó có một dấu lạ lớn hiện ra trên trời: Một người đàn bà mặc áo bằng mặt trời, có mặt trăng dưới chân, đầu đội mào triều có mười hai ngôi sao.

² Nàng đang mang thai và kêu la đau đẻ vì gần đến giờ sinh nở.

³ Rồi có một dấu lạ khác hiện ra trên trời: Một con rồng khổng lồ màu đỏ có bảy đầu, mỗi đầu có bảy mào triều. Con rồng cũng có mười sừng.

⁴ Đuôi nó quét một phần ba ngôi sao trên trời và ném xuống đất. Nó đứng trước mặt người đàn bà sắp sinh nở để chực hễ đứa nhỏ lọt lòng là nuốt sống nó ngay.

⁵ Người đàn bà sinh ra một bé trai, đứa bé đó sẽ cai trị mọi dân tộc với một cây roi sắt. Đứa bé được tiếp lên nơi Thượng Đế và ngôi Ngài.

⁶ Còn người đàn bà thì chạy trốn vào sa mạc, đến một nơi Thượng Đế đã chuẩn bị sẵn để được chăm sóc trong một ngàn hai trăm sáu mươi ngày.

⁷ Rồi có cuộc tranh chiến trên trời. Mi-chen* và các thiên sứ người chiến đấu cùng con rồng, con rồng cùng các thiên sứ nó cũng chống trả lại.

⁸ Nhưng con rồng không thắng nổi họ, nên nó và các thiên sứ nó mất chỗ đứng trên thiên đàng.

⁹ Con rồng khổng lồ bị ném ra khỏi thiên đàng. Nó là cơn rân đời xưa, tức ma quỷ hay Sa-tăng, chuyên đi lường gạt thế gian. Con

rồng cùng các thiên sứ nó bị ném xuống đất.

¹⁰ Sau đó tôi nghe tiếng vang trên thiên đàng rằng:

“Sự cứu rỗi và quyền năng cùng nước của Thượng Đế chúng ta và quyền của Đấng Cứu Thế hiện đã đến.

Kẻ tố cáo anh chị em chúng ta, đã tố cáo họ ngày và đêm trước mặt Thượng Đế chúng ta đã bị ném xuống.

¹¹ Anh chị em chúng ta đã chiến thắng nó bằng huyết của Chiên Con và bằng lời giảng của họ.

Họ đã không coi trọng mạng sống mình vì chẳng sợ chết.

¹² Cho nên, các tầng trời và mọi vật trong đó hãy vui lên!

Nhưng khốn cho đất và biển vì ma quỷ đã đến trên người! Nó đầy lòng căm giận vì nó biết nó không còn bao nhiêu thì giờ nữa.”

¹³ Khi con rồng thấy đã bị ném xuống đất nó liền đuổi theo người đàn bà đã sinh bé trai.

¹⁴ Nhưng người đàn bà được ban cho cặp cánh chim phượng hoàng lớn để bay đến chỗ đã dành sẵn nơi sa mạc. Nơi đó nàng được chăm sóc trong một ngàn hai trăm sáu mươi ngày, tránh xa khỏi con rồng†.

¹⁵ Con rồng liền lấy miệng phun nước như sông theo sau để làm nước lụt cuốn người đàn bà đi.

¹⁶ Nhưng đất giúp người đàn bà bằng cách há miệng nuốt con sông phun ra từ miệng con rồng.

* **12:7: Mi-chen** Thiên sứ trưởng—tức người lãnh đạo các thiên sứ của Thượng Đế (Giu-de 9). † **12:14: con rồng** Nguyên văn, “con rắn.”

17 Con rồng vô cùng tức giận người đàn bà nên nó đi tranh chiến với con cái nàng—tức những người vâng theo mệnh lệnh của Thượng Đế và giữ lời dạy của Chúa Giê-xu.

18 Rồi con rồng đứng trên bờ biển.

13

Hai con vật

1 Sau đó tôi thấy một con vật từ biển lên. Nó có mười sừng và bảy đầu, mỗi sừng có một mào triều. Trên mỗi đầu có viết một danh phạm thượng.

2 Nó giống như con beo, chân như chân gấu và miệng như miệng sư tử. Con rồng cho nó mọi quyền thế và ngôi.

3 Một trong những đầu của con vật trông giống như đã chết vì một vết thương nhưng được chữa lành, cho nên cả thế giới kinh ngạc và đi theo nó.

4 Dân chúng thờ lạy con rồng vì con rồng đã cấp quyền phép cho con vật. Họ cũng thờ lạy con vật và nói rằng, “Ai giống như con vật? Ai tranh chiến với nó được?”

5 Con vật được phép nói những lời xấu xược và phạm thượng. Nó được dùng quyền lực của nó trong bốn mươi hai tháng.

6 Nó dùng miệng nói phạm thượng, phạm đến danh Ngài, nơi Ngài ngự và phạm đến mọi người sống trên thiên đàng.

7 Nó lại được cấp cho quyền gây chiến với các thánh đồ và thánh họ. Nó được ban quyền trên mọi chi tộc, mọi dân, mọi thứ tiếng và mọi nước.

8 Mọi người trên đất sẽ thờ lạy con vật tức là tất cả những người từ thuở sáng thế mà không có tên

trong sách sự sống của Chiên Con. Chiên Con là Đấng đã bị giết.

9 Ai có tai nghe, hãy lắng nghe:

10 Nếu số ai phải bị cầm tù thì sẽ bị cầm tù.

Nếu số ai phải bị giết bằng gươm thì sẽ bị gươm giết.

Như thế có nghĩa là dân thánh Chúa phải nhẫn nhục và có đức tin.

11 Rồi tôi thấy một con vật khác từ đất lên. Nó có hai sừng giống như chiên con nhưng tiếng nói giống như con rồng.

12 Con lên sau đứng trước mặt con thứ nhất và dùng đủ quyền giống như con trước. Với quyền ấy nó bắt mọi người sống trên đất phải thờ lạy con vật đầu tiên tức con vật có vết thương suýt chết nhưng được lành.

13 Con vật thứ nhì còn làm nhiều phép lạ* lớn, đến nỗi nó có thể khiến lửa từ trời rơi xuống đất trước mắt mọi người.

14 Nó phỉnh gạt dân cư trên đất bằng những phép lạ mà nó được phép làm. Nó dùng phép lạ để phục vụ con vật trước. Con vật thứ nhì còn bắt người ta tạc tượng thờ con vật trước, tức con vật bị thương vì lưỡi gươm giết hại nhưng vùng sống lại.

15 Con vật thứ nhì còn có quyền ban sự sống cho tượng của con vật trước để tượng nói được. Tượng ấy còn có quyền ra lệnh giết những người không chịu bái lạy nó.

16 Nó còn buộc mọi người lớn nhỏ, giàu nghèo, tự do hay nô lệ phải ghi dấu trên tay mặt và trên trán.

* 13:13: *phép lạ* Những dấu lạ giả tạo—những điều kỳ diệu thực hiện do quyền năng của ma quỷ.

¹⁷ Không ai có thể mua bán gì nếu không có dấu đó tức tên con vật hay mã số của tên nó.

¹⁸ Phải cần khôn ngoan để hiểu điều này. Người nào khôn ngoan hãy tìm hiểu ý nghĩa con số, tức con số của một người. Số đó là sáu trăm sáu mươi sáu.

14

Bài ca của những người được cứu

¹ Rồi tôi thấy trước mặt tôi là Chiên Con đang đứng trên núi Xi-ôn*. Cùng với Ngài có một trăm bốn mươi bốn ngàn người có ghi tên Ngài và tên cha Ngài nơi trán.

² Liền đó tôi nghe một tiếng lớn từ thiên đàng như tiếng nước lụt và tiếng sấm lớn. Tiếng tôi nghe như người ta chơi đàn cầm.

³ Họ hát một bài ca mới trước ngôi, trước bốn con vật và các trưởng lão. Không ai biết được bài ca ấy ngoài một trăm bốn mươi bốn ngàn người đã được chuộc khỏi đất.

⁴ Đó là những người chưa bị ô dơ với đàn bà vì họ còn giữ mình tinh sạch. Chiên Con đi đâu thì họ đều đi theo đó. Một trăm bốn mươi bốn ngàn người này được chuộc từ dân cư trên đất để làm của lễ dâng lên cho Thượng Đế và Chiên Con.

⁵ Họ chưa hề nói dối; họ hoàn toàn thánh thiện.

Ba thiên sứ

⁶ Rồi tôi thấy một thiên sứ khác bay thật cao giữa trời. Người có Tin Mừng đòi đòi để rao truyền cho dân cư trên đất—cho mọi nước, mọi chi tộc, mọi ngôn ngữ và mọi dân.

⁷ Người lớn tiếng kêu lên rằng, “Hãy kính sợ và ca ngợi Thượng Đế vì đã đến giờ Ngài xét xử mọi

người. Cho nên hãy thờ lạy Ngài là Đấng dựng nên trời, đất, biển cùng các suối nước.”

⁸ Tiếp đó, thiên sứ thứ hai đi theo thiên sứ thứ nhất và kêu lên, “Thành Ba-by-lôn lớn đã sụp đổ, sụp đổ rồi! Nó khiến mọi quốc gia uống rượu thịnh nộ của Thượng Đế nghịch lại tội nhục dục của nó.”

⁹ Rồi thiên sứ thứ ba nhập chung với hai thiên sứ trước, kêu lên, “Người nào thờ lạy con vật và hình tượng nó cùng có dấu của nó nơi trán và nơi tay,

¹⁰ sẽ phải uống rượu phần nộ của Thượng Đế đã được pha rất mạnh trong ly của Ngài. Người ấy sẽ bị khốn khổ trong lửa diêm sinh trước mặt các thiên sứ thánh và Chiên Con.

¹¹ Khói của sự khốn khổ họ sẽ bốc lên cho đến đời đời. Dù ngày hay đêm sẽ không có lúc nào nghỉ ngơi cho những kẻ thờ con vật, thờ tượng nó hay có ghi dấu của tên nó trên người.”

¹² Như thế nghĩa là dân thánh của Chúa phải nhẫn nhục. Họ phải vâng mệnh lệnh của Thượng Đế và giữ vững niềm tin nơi Chúa Giê-xu.

¹³ Sau đó tôi nghe tiếng từ trời nói rằng, “Hãy viết đi: Phúc thay cho những người từ nay về sau chết trong Chúa.”

Thánh Linh nói, “Phải, họ sẽ nghỉ ngơi khỏi sự vất vả của mình và phần thưởng công khó của họ sẽ luôn luôn theo họ.”

Mùa gặt trên đất

¹⁴ Sau đó tôi nhìn thì trước mặt tôi có một đám mây trắng, trên mây có ai giống như Con Người đang ngồi. Đầu Ngài đội mão triều thiên vàng, tay Ngài cầm lưỡi liềm bén.

* **14:1:** *núi Xi-ôn* Tên khác Giê-ru-sa-lem; đây có nghĩa là thành phố thiêng liêng của dân Chúa.

¹⁵ Có một thiên sứ nữa từ đền thờ[†] đi ra kêu lớn cùng Đấng ngồi trên mây rằng, “Hãy lấy lưỡi liềm của Ngài mà gặt hái đất vì mùa gặt đã đến, trái trên đất đã chín.”

¹⁶ Đấng ngồi trên mây liên vùng lưỡi liềm xuống đất thì cả đất được gặt hái.

¹⁷ Rồi một thiên sứ khác từ đền thờ trên thiên đàng đi ra, cũng cầm lưỡi liềm bén.

¹⁸ Một thiên sứ khác nữa có quyền trên lửa, từ bàn thờ đi ra. Thiên sứ này gọi thiên sứ có lưỡi liềm bén rằng, “Hãy lấy lưỡi liềm bén của người gặt các chùm nho trên đất vì nho đã chín rồi.”

¹⁹ Thiên sứ liền vùng lưỡi liềm trên đất. Người gom hết nho trên đất và ném vào máy ép nho lớn của cơn thịnh nộ Thượng Đế.

²⁰ Nho bị chà đạp trong máy ép bên ngoài thành và máu chảy ra từ máy ép dâng lên đến cổ ngựa dài khoảng ba trăm cây số[‡].

15

Đại nạn sau cùng

¹ Sau đó tôi trông thấy một dấu lớn hết sức kỳ lạ trên thiên đàng. Có bảy thiên sứ mang bảy cơn khốn khổ lớn. Đây là những cơn khốn khổ cuối cùng vì sau đó cơn giận của Thượng Đế sẽ nguôi.

² Tôi thấy có cái gì giống như biển thủy tinh trộn với lửa. Tất cả những người chiến thắng con vật và hình tượng nó cùng thắng con số của tên nó đều đứng bên cạnh biển thủy tinh. Họ ôm đờn cầm mà Thượng Đế đã trao cho.

[†] 14:15: *đền thờ* Nhà của Thượng Đế—nơi dân CHÚA thờ phụng và phục vụ Ngài. Xem thêm các câu 17; 15:5; 16:1. [‡] 14:20: *ba trăm cây số* Nguyễn Văn, “1.600 ếch-ta-đi-a” (khoảng 300 cây số).

* 15:5: *Lều Giao Ước* Hay “Lều Thánh nơi Thượng Đế hiện diện.” Trong thời Cựu Ước từ này chỉ Lều Thánh, là một toà nhà di động nơi CHÚA ở với dân Ngài. Trong lều ấy có bảng đá ghi Mười Mệnh lệnh, là “bảng chứng” hay “chứng cứ” của Giao Ước Thượng Đế lập với dân Ngài. Xem Xuất 25:8-22.

³ Họ hát bài ca Mô-se, tôi tớ của Thượng Đế và bài ca Chiên Con như sau:

“Ngài làm những việc lớn lao và diệu kỳ,

Lạy Chúa là Thượng Đế Toàn Năng.

Mọi điều Ngài làm đều đúng và chân thật,

Lạy Vua của mọi dân tộc.

⁴ Lạy Chúa, mọi người sẽ kính sợ Ngài,

và ca ngợi Ngài.

Chỉ một mình Ngài là thánh.

Mọi dân tộc sẽ đến thờ phụng Ngài,

vì những điều phải Ngài làm nay đã phơi bày ra.”

⁵ Sau đó tôi thấy đền thờ tức Lều Giao Ước* trên thiên đàng mở ra.

⁶ Bảy thiên sứ mang bảy cơn đại nạn từ đền thờ đi ra. Tất cả đều mặc áo vải gai sạch và sáng, ngực thắt đai vàng.

⁷ Rồi một trong bốn con vật trao cho mỗi thiên sứ một chén vàng đựng đầy cơn thịnh nộ của Thượng Đế là Đấng sống đời đời.

⁸ Đền thờ đầy đặc khói của vinh hiển và quyền năng Thượng Đế. Không ai được vào đền thờ cho đến khi bảy cơn khốn khổ của bảy thiên sứ đã xảy ra xong xuôi.

16

Các chén thịnh nộ của Thượng Đế

¹ Sau đó tôi nghe một tiếng lớn từ đền thờ bảo bảy thiên sứ, “Hãy đi ra trút bảy chén thịnh nộ của Thượng Đế xuống đất.”

² Thiên sứ thứ nhất đi ra trút chén xuống đất liền có ung nhọt ghê tởm trên những người có dấu con vật và thờ lạy hình tượng nó.

³ Thiên sứ thứ hai trút chén trên biển thì biển hóa ra như máu người chết, mọi sinh vật trong biển đều chết hết.

⁴ Thiên sứ thứ ba trút chén trên các sông và suối nước thì tất cả liền hóa ra máu.

⁵ Rồi tôi nghe thiên sứ của nước nói rằng,

“Lạy Đấng Thánh, Ngài là Đấng hiện đang có và trước đã có.

Ngài rất công bình khi phán quyết những điều này.

⁶ Họ đã làm đổ máu của dân thánh và các nhà tiên tri Ngài cho nên nay Ngài cho chúng nó uống máu là phải.”

⁷ Rồi tôi nghe tiếng từ bàn thờ nói rằng,

“Phải, lạy Chúa là Thượng Đế Toàn Năng,

Ngài trừng phạt những người gian ác như thế là đúng và công bằng.”

⁸ Thiên sứ thứ tư trút chén trên mặt trời thì mặt trời được phép đốt cháy người ta.

⁹ Họ bị sức nóng cháy phỏng nên nguyên rửa Thượng Đế là Đấng có quyền trên các sự khốn khổ ấy. Họ vẫn không chịu ăn năn hối hận để dâng vinh hiển cho Ngài.

¹⁰ Thiên sứ thứ năm trút chén trên ngôi con vật thì liền có bóng tối bao phủ toàn nước nó. Người ta cắn lưỡi vì đau đớn.

¹¹ Họ cũng nguyên rửa Thượng Đế vì đau đớn và ghê tởm, nhưng

họ vẫn không chịu ăn năn hối hận để quay khỏi điều ác họ làm.

¹² Thiên sứ thứ sáu trút chén trên sông lớn Ô-phơ-rát để sông cạn nước đặng chuẩn bị cho các vua từ phương Đông đến.

¹³ Rồi tôi thấy ba ác linh giống như ếch nhái bò ra từ miệng con rồng, miệng con vật và miệng của tiên tri giả.

¹⁴ Mấy ác linh ấy là tà linh của ma quỷ, có quyền làm phép lạ*. Chúng đi ra cùng các vua trên thế gian, tập họp họ lại để chuẩn bị trận chiến trong ngày lớn của Chúa Toàn Năng.

¹⁵ “Nghe đây! Ta sẽ đến như kẻ trộm! Phúc cho người nào thức tỉnh và mặc áo quần, khỏi trần truồng để mọi người không thấy sự xấu hổ của mình.”

¹⁶ Rồi các tà linh tập họp các vua tại một nơi mà tiếng Hê-bơ-rơ gọi là A-ma-gê-đôn.

¹⁷ Thiên sứ thứ bảy trút chén trong không khí liền có tiếng lớn từ ngôi trong đền thờ kêu rằng, “Xong rồi!”

¹⁸ Liền có chớp, sấm rền trời và động đất dữ dội—cơn động đất lớn chưa từng có kể từ khi con người sống trên đất.

¹⁹ Thành lớn bị nứt ra làm ba còn các thành phố của các quốc gia đều bị tiêu hủy. Thượng Đế nhớ lại tội lỗi của thành Babylon lớn cho nên Ngài bắt nó uống chén đầy rượu thịnh nộ kinh hoàng của Ngài.

²⁰ Các hải đảo đều trốn đi, núi cũng biến mất.

²¹ Có những tảng mưa đá khổng lồ, mỗi tảng nặng khoảng 36 kí-lô[†] từ trời rơi xuống trên người ta. Dân chúng nguyên rửa Thượng

* **16:14: phép lạ** Những dấu lạ giả tạo—những điều kỳ diệu thực hiện do quyền năng của ma quỷ. † **16:21: 36 kí-lô** Nguyên văn, “ta-lăng-tông” hay “ta-lăng.” Một ta-lăng cân nặng khoảng 27 đến 37 kí-lô.

Đế do nạn mưa đá vì cơn khốn khổ đó quá khủng khiếp.

17

Người đàn bà cỡi con vật

¹ Sau đó, một trong bảy thiên sứ đã cầm bảy chén đến nói với tôi, “Hãy đến đây, ta sẽ cho ngươi thấy sự trừng phạt giáng trên con điểm lớn đang ngồi trên nhiều nguồn nước.

² Các vua trên đất đã ăn nằm với nó và các dân trên đất đã say sưa vì rượu dâm dục nó.”

³ Rồi thiên sứ nhờ Thánh Linh đưa tôi vào sa mạc. Ở đó tôi thấy một người đàn bà đang cỡi một con vật màu đỏ. Mình mấy nó ghi toàn những danh hiệu phạm thượng. Nó có bảy đầu và mười sừng.

⁴ Người đàn bà mặc áo tím và đỏ, trên người đeo đầy nữ trang sáng chói bằng vàng, đá quý và ngọc trai. Trong tay nó cầm một chén vàng chứa đầy những điều gian ác và ghê tởm của tội dâm dục nó.

⁵ Trên trán nó ghi một danh hiệu bí mật. Danh đó như sau:

BA-BY-LÔN LỚN,
Mẹ của ĐĨ ĐIỂM

VÀ CỦA MỌI GIAN ÁC TRÊN THẾ GIAN

⁶ Tôi thấy người đàn bà đó say huyết của con dân thánh Thượng Đế và của những người bị giết vì xưng nhận niềm tin mình nơi Chúa Giê-xu.

Khi nhìn thấy người đàn bà tôi hết sức kinh ngạc.

⁷ Thiên sứ bảo tôi, “Tại sao ngươi ngạc nhiên? Ta sẽ cho ngươi biết về bí mật của người đàn bà này cùng con vật mà nó cỡi—con vật có bảy đầu và mười sừng.

⁸ Con vật mà ngươi thấy đang sống trước đây nhưng nay không

sống nữa. Ít lâu nữa nó sẽ từ hố không đáy đi lên để rồi bị tiêu diệt. Có những người sống trên đất mà tên không được ghi vào sách sự sống từ thuở trời đất được dựng nên. Họ sẽ kinh ngạc khi thấy con vật vì trước kia nó sống, bây giờ chết, rồi lại sống.

⁹ Người cần có một trí khôn ngoan mới hiểu được điều này. Bảy đầu của con vật là bảy hòn núi mà người đàn bà ngồi lên.

¹⁰ Đó cũng là bảy vua. Năm vua đã bị tiêu diệt rồi, một vua còn đang sống và một vua nữa sắp đến. Khi vua ấy đến thì chỉ tồn tại một thời gian ngắn thôi.

¹¹ Con vật trước kia sống nhưng bây giờ không còn sống là vua thứ tám. Vua đó thuộc về bảy vua trước nhưng rồi sẽ đi đến chỗ chết mất.

¹² Mười sừng mà ngươi thấy là mười vua chưa cai trị nhưng họ sẽ nhận được quyền cùng cai trị với con vật trong một tiếng đồng hồ.

¹³ Tất cả mười vua đều có cùng một mục đích, và họ sẽ trao quyền hành cho con vật.

¹⁴ Họ sẽ gây chiến với Chiên Con nhưng Chiên Con sẽ thắng họ vì Ngài là Chúa các Chúa và Vua các Vua. Ngài cùng các môn đệ trung thành của Ngài là những người được gọi và chọn lựa sẽ chiến thắng họ.”

¹⁵ Rồi thiên sứ nói với tôi, “Các suối nước mà ngươi thấy, nơi con điểm ngồi là các dân, các chủng tộc, các quốc gia và các thứ tiếng trên thế gian.

¹⁶ Mười sừng và con vật mà ngươi thấy sẽ ghét con điểm ấy. Chúng nó sẽ lột hết mọi thứ con điểm có khiến nó trần trụi. Chúng nó sẽ ăn xác con điểm và thiêu nó trong lửa.

¹⁷ Thượng Đế khiến mười sừng thực hiện mục tiêu của Ngài bằng cách cho con vật quyền cai trị đến khi lời Thượng Đế phán được thành sự thật.

¹⁸ Người đàn bà mà người thấy là thành lớn đã cai trị các vua trên đất.”

18

Ba-by-lôn bị tiêu hủy

¹ Sau khi chứng kiến những việc ấy, tôi thấy một thiên sứ khác từ thiên đàng đi ra. Người có quyền rất lớn và vinh hiển của người sáng rực khắp đất.

² Người la lớn lên rằng:

“Thành Ba-by-lôn lớn đã sụp đổ, sụp đổ rồi!

Nó đã trở nên sào huyết của ác quỷ
và ngục thất của tà ma,
của mọi loài chim dơ bẩn
và của mọi loài vật không sạch.

³ Nó đã bị sụp đổ
vì mọi dân trên đất
đã uống rượu thịnh nộ của
Thượng Đế,
nghịch lại sự dâm dục của nó.

Nó cũng đã bị sụp đổ
vì các vua trên đất
đã ăn nằm cùng nó,
và các lái buôn trên đất đã
làm giàu
nhờ sự xa hoa của nó.”

⁴ Rồi tôi nghe một tiếng nữa từ thiên đàng phán xuống rằng:

“Hỡi dân ta, hãy ra khỏi thành ấy, để khỏi tham gia vào tội lỗi nó,
và tránh thảm họa sẽ đổ xuống trên nó.

⁵ Tội lỗi nó đã chồng chất cao đến tận trời,

vì Thượng Đế không hề quên tội ác nó đã phạm.

⁶ Xin hãy báo trả cho thành ấy những gì nó đã làm cho kẻ khác.

Xin hãy báo trả gấp đôi điều nó làm.

Xin hãy pha sẵn rượu cho nó mạnh gấp hai lần rượu nó pha cho kẻ khác.

⁷ Nó đã tự tôn vinh và sống xa hoa.

Xin hãy cho nó nhiều khốn khổ và đau buồn.

Nó tự nhủ,

“Ta là nữ hoàng ngự trên ngôi.

Ta không phải đàn bà góa.

Ta sẽ không biết buồn bã là gì.”

⁸ Nên nội trong một ngày, những thảm họa sau đây sẽ đến trên nó:

chết chóc, khóc lóc và đói khổ,

nó sẽ bị diệt bằng lửa,

vì Chúa là Thượng Đế,

Đấng xét xử nó có quyền năng vô cùng.”

⁹ Các vua trên đất là những kẻ đã ăn nằm cùng nó và chia xẻ sự giàu sang nó sẽ thấy khói bốc lên do lửa thiêu đốt nó. Họ sẽ kêu khóc và buồn thảm vì cái chết của nó.

¹⁰ Họ sẽ hoảng sợ về sự khốn khổ nó cho nên đứng xa và kêu rằng:

“Thật khốn cho người,
thành lớn và hùng cường Ba-by-lôn ơi,

vì chỉ trong một giờ,

sự hình phạt đã đến trên người!”

¹¹ Các lái buôn trên đất sẽ khóc lóc sâu thảm về nó vì nay không còn ai mua hàng hóa của họ nữa

— ¹² hàng hóa gồm vàng, bạc, nữ trang, ngọc trai, vải gai mịn, vải tím, tơ, vải đỏ; đủ loại gỗ thanh

yên và đủ loại đồ làm bằng ngà, gỗ quý, đồng, sắt, và cẩm thạch;
¹³ quế, gia vị, trầm hương, nhũ hương, mộc dược, rượu, dầu ô-liu, bột mịn, lúa mì, gia súc, chiên cừu, ngựa, xe ngựa, tôi mọi và nhân mạng.

¹⁴ Các lái buôn sẽ nói,

“Ba-by-lôn ơi, những gì tốt đẹp mà người ao ước đã bị cất khỏi người.

Mọi vật giàu có và sang trọng của người đã biến mất.

Người sẽ không bao giờ có được những thứ ấy nữa.”

¹⁵ Các lái buôn trước kia làm giàu vì bán các món hàng ấy cho nó sẽ sợ hãi vì sự khốn khổ của nó cho nên tránh xa. Họ sẽ khóc lóc buồn thảm

¹⁶ và thốt lên:

“Thật khốn cho thành lớn!

Nó đã mặc vải gai mịn,

vải tím và đỏ,

nó đeo vàng chói lói,

cùng bửu thạch và ngọc trai!

¹⁷ Chỉ trong một giờ tất cả những giàu sang đó bị tiêu diệt!”

Các thuyền trưởng, hành khách và thủy thủ cùng những người sinh sống bằng nghề biển đều tránh xa khỏi Ba-by-lôn.

¹⁸ Khi nhìn thấy khói của thành đó bốc cháy lên, họ khóc lớn, “Chưa hề có thành nào vĩ đại như thành này!”

¹⁹ Họ hát bụi lên đầu, kêu khóc lớn rất thảm nào. Họ than,

“Thật khốn cho thành lớn!

Mọi người có thuyền bè vượt biển đã trở nên giàu có

vì sự sung túc của nó!

Nhưng chỉ trong một giờ nó bị diệt!

²⁰ Hỡi trời hãy vui mừng!

Hỡi các con dân thánh của Thượng Đế hãy hôn hở

cùng với các sứ đồ và các nhà tiên tri!

Thượng Đế đã trừng phạt nó

vì những điều nó đã làm cho các người.”

²¹ Rồi một thiên sứ đứng mãi nhắc một tảng đá lớn, như đá người ta dùng xay lúa và ném xuống biển. Người nói,

“Thành lớn Ba-by-lôn cũng bị ném xuống giống như vậy, không ai tìm ra được nó nữa.

²² Trong người sẽ không còn

ai nghe tiếng đàn cầm,

tiếng nhạc khí, tiếng sáo, tiếng kèn nữa.

Sẽ không ai tìm được giữa người những tay thợ khéo.

Sẽ không còn ai nghe

tiếng xay lúa nơi người nữa.

²³ Sẽ không còn đèn nào

chiếu nơi người nữa,

cũng không còn ai nghe tiếng dẫu rẻ trong vòng người nữa.

Các lái buôn của người trước kia là những người có thể lực trên thế giới

và mọi quốc gia

bị phỉnh gạt vì phù phép của người.

²⁴ Người phải chịu tội về cái chết của các nhà tiên tri

và các dân thánh của Chúa,

cùng những người đã bị giết trên đất.”

19

*Công dân trên thiên đàng
 ca ngợi Thượng Đế*

¹ Sau các việc ấy, tôi nghe như tiếng của rất đông người trên thiên đàng hô lên rằng:

* **19:1: Ha-lê-lu-gia** Nghĩa là “ca ngợi Thượng Đế!” Xem thêm câu 3, 4, 6.

“Ha-lê-lu-gia*!

Sự đắc thắng, vinh hiển và quyền
năng

thuộc về Thượng Đế,

² vì những sự xét xử của Ngài
là chân thật và công bằng.

Ngài đã trừng phạt con điem
đã khiến cả đất mang tội ác
vì tội nhục dục của nó.

Ngài đã báo trả nó
về cái chết của các tội tớ
Ngài.”

³ Họ lại kêu lên,

“Ha-lê-lu-gia!

Nó bị thiêu đốt
và khói nó bốc lên đời đời.”

⁴ Rồi hai mươi bốn trưởng lão
và bốn con vật cúi xuống bái lạy
Thượng Đế tức là Đấng ngồi trên
ngôi. Họ thưa,

“A-men, Ha-lê-lu-gia!”

⁵ Rồi có tiếng từ ngôi nói rằng,

“Hãy ca ngợi Thượng Đế,
hỡi tất cả những kẻ hầu việc
và kính sợ Ngài,
cả lớn lẫn nhỏ!”

⁶ Sau đó tôi nghe như tiếng của
rất đông người, như tiếng nước
lụt và tiếng của sấm rền. Họ đồng
nói,

“Ha-lê-lu-gia!
Thượng Đế là Chúa chúng ta,
Đấng Toàn Năng cai trị.

⁷ Chúng ta hãy vui mừng và hớn
hở
dâng vinh hiển cho Thượng
Đế

vì lễ cưới Chiên Con đã đến,
và nàng dâu của Chiên Con đã
sẵn sàng.

⁸ Nàng được cấp cho vải gai mịn,
sáng và sạch để mặc.”

Vải gai mịn là những việc phước
đức của các thánh đồ.

⁹ Rồi thiên sứ ấy nói với tôi,
“Hãy viết: Phúc cho người nào
được mời đến dự tiệc cưới Chiên
Con!” và thiên sứ tiếp, “Đây là
những lời chân thật của Thượng
Đế.”

¹⁰ Tôi cúi xuống bái lạy nơi chân
thiên sứ nhưng người bảo tôi,
“Đừng bái lạy ta! Ta cũng chỉ
là tội tớ như ngươi và là anh chị
em cùng nhận sự dạy dỗ chân
chính của Chúa Giê-xu. Hãy bái
lạy Thượng Đế vì lời Ngài là tinh
thần của lời tiên tri.”

Người cỡi ngựa bạch

¹¹ Rồi tôi thấy trời mở ra, trước
mặt tôi có con ngựa bạch. Người
cỡi ngựa tên là Đấng Trung Tín và
Chân Thật. Ngài luôn luôn công
bằng khi xét xử và gây chiến.

¹² Mắt Ngài sáng rực như ngọn
lửa, đầu đội nhiều mào triều
thiên. Trên người Ngài có ghi một
tên, ngoài Ngài ra không ai biết
được tên ấy.

¹³ Ngài mặc áo đã nhúng trong
huyết và tên Ngài là Lời của
Thượng Đế.

¹⁴ Các đạo quân trên trời đều
mặc áo vải gai mịn, trắng và sạch,
cỡi ngựa bạch đi theo sau Ngài.

¹⁵ Từ miệng người cỡi ngựa thò
ra lưỡi gươm bén dùng để chiến
thắng các dân tộc. Ngài sẽ cai
trị họ bằng một cây roi sắt và sẽ
ép rượu từ bàn ép rượu thịnh nộ
kinh khiếp của Thượng Đế Toàn
Năng.

¹⁶ Trên áo và đùi Ngài có ghi
danh hiệu:

VUA CÁC VUA VÀ CHÚA CÁC CHÚA

¹⁷ Sau đó tôi thấy một thiên sứ
đứng giữa mặt trời. Người kêu
lớn cùng các loài chim đang bay

giữa trời rằng, “Hãy đến nhóm lại dự tiệc lớn của Thượng Đế

¹⁸ để các người ăn thịt các vua, các quan tướng, các người thể lực, ngựa và người cỡi cùng xác của mọi người—từ tự do đến nô lệ, cả lớn lẫn nhỏ.”

¹⁹ Rồi tôi thấy con vật và các vua trên đất. Các đạo quân chúng nó tập hợp lại để tranh chiến cùng người cỡi ngựa và đạo quân Ngài.

²⁰ Nhưng con vật bị bắt cùng với tiên tri giả đã làm nhiều phép lạ† cho nó. Tiên tri giả đã dùng các phép lạ để phỉnh gạt những người có dấu của con vật và thờ lạy hình tượng nó. Tiên tri giả và con vật bị ném vào lò lửa diêm sinh.

²¹ Các đạo quân chúng nó đều bị giết bằng lưỡi gươm thò ra từ miệng người cỡi ngựa còn tất cả các chim trời ăn xác chúng nó no nê.

20

Thời kỳ một ngàn năm

¹ Tôi thấy một thiên sứ từ thiên đàng xuống. Người cầm chìa khóa của hố không đáy và dây xiềng lớn trong tay.

² Người bắt con rồng, tức con rắn xưa, là ma quỷ và Sa-tăng, xiềng nó lại trong một ngàn năm.

³ Rồi quảng nó xuống hố không đáy, đóng và khóa hố lại, nhốt nó trong đó. Như thế để nó không còn đi phỉnh gạt dân cư trên đất cho đến hết một ngàn năm. Sau một ngàn năm, nó sẽ được thả ra trong ít lâu.

⁴ Rồi tôi thấy có các ngòi và những người ngồi trên ngòi được quyền xét xử. Tôi thấy linh hồn của những người đã bị giết vì xưng nhận Chúa Giê-xu và truyền bá lời Thượng Đế. Họ chưa bái

lạy con vật hay hình tượng nó và chưa nhận dấu của nó trên trán hay trên tay. Họ được sống lại để cai trị với Chúa Cứu Thế trong một ngàn năm.

⁵ Còn những người khác sẽ không sống lại cho đến khi mãn một ngàn năm. Đó là sự sống lại thứ nhất.

⁶ Phúc cho người nào được dự phần trong sự sống lại thứ nhất vì sự chết thứ hai không có quyền gì trên họ. Họ sẽ làm thầy tế lễ cho Thượng Đế, cho Chúa Cứu Thế và sẽ cai trị với Ngài trong một ngàn năm.

Sa-tăng bị đánh bại

⁷ Cuối một ngàn năm thì Sa-tăng sẽ được thả ra khỏi ngục.

⁸ Nó sẽ đi phỉnh dỗ các dân trên đất—dân Gốc và dân Ma-gốc—để tập hợp họ lại chuẩn bị chiến tranh. Chúng nó đông như cát bờ biển.

⁹ Đạo quân của Sa-tăng tràn qua mặt đất và bao vây doanh trại của dân Thượng Đế và thành yêu dấu của Ngài. Nhưng lửa từ trời giáng xuống thiêu đốt chúng nó.

¹⁰ Còn Sa-tăng là kẻ phỉnh dỗ chúng bị ném vào hồ lửa diêm sinh nơi có con vật và tiên tri giả đã bị ném. Chúng sẽ bị trừng phạt khổ sở ngày đêm cho đến đời đời.

Toàn dân trên thế giới sẽ bị xét xử

¹¹ Rồi tôi thấy một ngai trắng và lớn cùng Đấng ngự trên ngai. Trước mặt Ngài trời đất trốn mất hết.

¹² Tôi thấy những người chết, cả lớn lẫn nhỏ đều đứng trước ngai. Các sách mở ra, rồi một sách khác là sách sự sống cũng mở ra nữa. Những người chết bị xét xử theo

† 19:20: **phép lạ** Những dấu lạ giả—những việc diệu kỳ thực hiện do quyền năng của ma quỷ.

những điều họ đã làm đã được ghi trong các sách.

¹³ Biển đem trả lại những kẻ chết nó chứa, còn Sự Chết và Ha-đe cũng mang trả những kẻ chết chúng chứa. Mỗi người đều bị xét xử theo điều mình làm.

¹⁴ Rồi Sự Chết và Ha-đe bị ném vào hồ lửa. Hồ lửa là sự chết thứ hai.

¹⁵ Người nào không có tên trong sổ sự sống đều bị ném xuống hồ lửa.

21

Thành Giê-ru-sa-lem mới

¹ Rồi tôi thấy trời mới và đất mới vì trời và đất thứ nhất đã biến mất, biển cũng không còn.

² Tôi cũng thấy thành thánh là Giê-ru-sa-lem* mới từ thiên đàng của Thượng Đế xuống. Thành ấy được chuẩn bị như cô dâu ăn mặc sẵn sàng chờ chồng mình.

³ Rồi tôi nghe một tiếng lớn phát ra từ ngôi rằng, “Bây giờ lều tạm của Thượng Đế ở giữa dân Ngài, Ngài sẽ sống giữa họ còn họ sẽ làm dân Ngài. Chính Ngài sẽ ở giữa họ và làm Thượng Đế của họ.

⁴ Ngài sẽ lau hết nước mắt khỏi mắt họ; sẽ không còn chết chóc, buồn thảm, khóc lóc hay đau đớn nữa vì những việc cũ đã qua rồi.”

⁵ Đấng ngồi trên ngai nói, “Này, ta làm mới lại mọi việc!” Rồi Ngài tiếp, “Hãy viết, vì đây là những lời chân thật và đáng tin.”

⁶ Đấng ngồi trên ngai phán cùng tôi, “Xong rồi. Ta là An-pha và Ô-mê-ga,† là Đầu cũng là Cuối. Ta sẽ tặng không nước từ suối sự sống cho kẻ nào khát.

⁷ Kẻ nào thắng sẽ nhận được các ân phúc ấy. Ta sẽ làm Thượng Đế của họ, và họ sẽ làm con cái ta.

⁸ Còn những kẻ hèn nhát, kẻ vô tín, kẻ làm ác, kẻ giết người, kẻ dâm dục, kẻ phù phép, kẻ thờ thần tượng và kẻ nói dối—chỗ của chúng nó là hồ lửa diêm sinh. Đó là cái chết thứ hai.”

⁹ Rồi một trong bảy thiên sứ trước cầm bảy chén đầy bảy nỗi khốn khổ cuối cùng đến nói với tôi, “Hãy đi với ta, ta sẽ cho người thấy cô dâu là vợ của Chiên Con.”

¹⁰ Tôi được thiên sứ nhờ quyền năng của Thánh Linh mang đến một hòn núi rất lớn và cao. Người chỉ cho tôi thấy thành thánh Giê-ru-sa-lem từ thiên đàng của Thượng Đế xuống.

¹¹ Thành sáng rực do vinh hiển Thượng Đế và chói như bửu ngọc, giống như bích ngọc, trong như pha lê.

¹² Thành có tường cao lớn với mười hai cửa, mỗi cửa có một thiên sứ đứng gác, trên mỗi cửa có khắc tên của một trong mười hai chi tộc Ít-ra-en.

¹³ Ba cửa hướng Đông, ba cửa hướng Bắc, ba cửa hướng Nam và ba cửa hướng Tây.

¹⁴ Tường thành xây trên mười hai tảng đá nền và trên các tảng đá có ghi tên mười hai sứ đồ của Chiên Con.

¹⁵ Vị thiên sứ nói chuyện với tôi cầm một thước đo bằng vàng để đo thành, cổng và tường.

¹⁶ Thành xây hình vuông, chiều dài và chiều rộng bằng nhau. Thiên sứ lấy thước đi đo thành. Chiều dài của thành là mười hai ngàn éch-ta-điạ‡, chiều rộng

* **21:2: Giê-ru-sa-lem** Thành phố thiêng liêng nơi Thượng Đế ở với dân Ngài. † **21:6: An-pha và Ô-mê-ga** Chữ đầu và chữ cuối trong tự mẫu Hi-lạp. Đây nghĩa là “đầu tiên và sau cùng.” ‡ **21:16: éch-ta-điạ** Một éch-ta-điạ khoảng hai trăm thước, tức khoảng một phần tám dặm La-mã.

cũng mười hai ngàn ếch-ta-đĩa, và chiều cao cũng vậy.

¹⁷ Thiên sử cũng đo vách thành. Vách cao một trăm bốn mươi bốn bộ[§], theo thước đo loài người mà thiên sử dùng.

¹⁸ Tường làm bằng bích ngọc, thành xây bằng vàng ròng, giống như thủy tinh trong suốt.

¹⁹ Các nền thì làm bằng đủ thứ ngọc. Nền thứ nhất làm bằng bích ngọc, nền thứ nhì làm bằng lam bửu thạch, nền thứ ba bằng lục mã não, nền thứ tư bằng lục bửu thạch,

²⁰ nền thứ năm bằng hồng ngọc, nền thứ sáu bằng hồng bửu thạch, nền thứ bảy bằng hoàng ngọc, nền thứ tám bằng ngọc thủy thương, nền thứ chín bằng ngọc hồng bích, nền thứ mười bằng ngọc phỉ tủy, nền thứ mười một bằng ngọc da cam, nền thứ mười hai bằng ngọc tử bửu.

²¹ Mười hai cửa làm bằng mười hai hột ngọc trai khổng lồ, mỗi cửa làm bằng một hột ngọc trai nguyên khối. Đường thì làm toàn bằng vàng ròng, trong vắt như thủy tinh.

²² Tôi không thấy một đền thờ nào khác trong thành vì Chúa, Thượng Đế Toàn Năng và Chiên Con là đền thờ của thành.

²³ Thành cũng không cần mặt trời, mặt trăng chiếu sáng vì vinh hiển của Thượng Đế là ánh sáng cho thành và Chiên Con là đèn của thành.

²⁴ Nhờ ánh sáng ấy các dân trên thế giới sẽ bước đi còn các vua trên đất sẽ mang vinh hiển mình vào đó.

²⁵ Các cổng thành chẳng bao giờ đóng vì ở đó không còn có đêm nữa.

²⁶ Các dân tộc sẽ mang vinh hiển và uy danh vào đó.

²⁷ Mọi điều dơ bẩn, các kẻ làm những việc nhơ nhuốc và các kẻ nói dối đều không được vào. Chỉ những người có tên trong sách Chiên Con mới được phép vào thành thôi.

22

¹ Rồi thiên sử chỉ cho tôi thấy sông nước sự sống trong suốt như pha lê chảy ra từ ngôi Thượng Đế và ngôi Chiên Con

² giữa phố thành. Cây sự sống mọc hai bên bờ sông. Mỗi năm ra trái mười hai lần, mỗi tháng một lần. Lá của cây dùng chữa lành cho các dân.

³ Những gì bị Thượng Đế nguyên rửa không được phép vào thành. Ngôi của Thượng Đế và của Chiên Con ngự ở đó và các tôi tớ Thượng Đế sẽ thờ phụng Ngài.

⁴ Họ sẽ nhìn mặt Ngài và trán họ ghi tên Ngài.

⁵ Cũng không còn đêm nữa. Họ không cần ánh sáng đèn hay mặt trời vì Thượng Đế là ánh sáng cho họ còn họ sẽ làm vua cai trị đến muôn đời.

⁶ Thiên sử bảo tôi, “Những lời này đáng tin và trung thực.” Chúa là Thượng Đế của các thần linh soi dẫn các nhà tiên tri đã sai thiên sử Ngài đến báo cho các tôi tớ Ngài những gì sắp xảy đến.

⁷ “Hãy nghe đây! Ta sắp đến rồi! Phúc cho những ai vâng giữ những lời tiên tri trong sách này.”

⁸ Tôi, Giăng là người đã nghe và thấy những điều này. Khi tôi nghe thấy như vậy, tôi cúi xuống nơi chân thiên sử là người đã chỉ cho tôi mọi việc này để báo lại.

⁹ Nhưng người bảo tôi, “Đừng thờ lạy ta! Ta cũng chỉ là tôi tớ như người, như các anh em là các

§ 21:17: **bộ** Một bộ khoảng nửa thước, tức chiều dài từ khủy tay cho đến ngón út.

nhà tiên tri và những kẻ vâng giữ lời trong sách này. Hãy thờ lạy Thượng Đế!”

¹⁰ Rồi thiên sứ bảo tôi, “Đừng niêm phong những lời tiên tri trong sách này vì những điều ấy sắp đến rồi.

¹¹ Người nào làm ác thì cứ tiếp tục làm ác. Người nào dơ dáy thì cứ tiếp tục dơ dáy. Ai làm điều phải cứ tiếp tục làm phải. Kẻ thánh thiện hãy cứ tiếp tục thánh thiện.”

¹² “Hãy nghe đây! Ta sắp đến rồi! Ta sẽ đem phần thưởng theo và sẽ ban thưởng mỗi người theo điều họ làm.

¹³ Ta là An-pha và Ô-mê-ga,* là Đầu Tiên và Cuối Cùng, Khởi Điểm và Kết Thúc.

¹⁴ Phúc cho kẻ nào giặt áo† mình để họ được quyền ăn trái cây sự sống và được phép đi qua cổng vào thành.

¹⁵ Bên ngoài thành là những loài chó, kẻ làm phù phép, kẻ dâm dục, kẻ giết người, kẻ thờ thần tượng, kẻ thích điều giả trá và kẻ nói dối.

¹⁶ Ta, Giê-xu đã sai thiên sứ ta cho người biết những điều này cho các hội thánh. Ta là dòng dõi của gia đình Đa vít, ta là Sao Mai sáng.”

¹⁷ Thánh Linh và cô dâu nói, “Hãy đến!” Kẻ nào nghe hãy nói, “Hãy đến! Kẻ nào khát hãy đến; kẻ nào muốn hãy đến nhận nước sự sống như quà biếu không.”

¹⁸ Tôi cảnh cáo những người nghe lời tiên tri trong sách này: Nếu ai thêm vào điều gì trong những lời này, Thượng Đế sẽ thêm sự khốn khổ đã ghi trong sách này cho người ấy.

¹⁹ Còn nếu ai bớt điều gì trong sách tiên tri này thì Thượng Đế sẽ bớt phần của họ nơi cây sự sống và thành thánh đã được mô tả trong sách này.

²⁰ Chúa Giê-xu, Đấng xác nhận rằng những lời này là chân thật phán, “Phải, ta sắp đến rồi.”

A-men. Lạy Chúa Giê-xu xin hãy đến!

²¹ Nguyễn xin ân phúc của Chúa Giê-xu ở với mọi người. A-men.

* 22:13: *An-pha và Ô-mê-ga* Chữ đầu và chữ cuối trong tự mẫu Hi-lạp. Đây nghĩa là “đầu tiên và sau cùng.” † 22:14: *giặt áo* Đây có nghĩa là họ tin Chúa Giê-xu để nhờ huyết Ngài mà tội lỗi được tha thứ. Xem thêm Khải 5:9; 7:14; Hê 9:14; 10:14-22; Sứ đồ 22:16; I Gi 1:7.

Thi thiên Quyển 1

1

(Thi thiên 1-41)

Hai lối sống

- 1 Phúc cho người nào
không nghe lời kẻ ác,
không bước trong nẻo tội
nhân,
chẳng làm như kẻ xác lác.
- 2 Nhưng yêu mến lời dạy của
CHÚA,
và suy tư lời ấy đêm ngày.
- 3 Họ lớn mạnh như cây mọc cạnh
suối nước,
sinh hoa quả đúng mùa,
lá chẳng khô héo.
- Mọi việc họ làm đều thành công.
- 4 Kẻ ác chẳng được như thế.
Chúng giống như trấu bị gió
thổi bay tứ tung.
- 5 Cho nên kẻ ác sẽ chẳng thoát
khỏi
sự trừng phạt của Thượng
Đế.
Tội nhân cũng không thể nào
thờ phụng chung với dân
CHÚA*.
- 6 Vì CHÚA chăm sóc con dân Ngài,
còn kẻ ác sẽ bị tiêu diệt.

2

Vua được Chúa chọn

- 1 Tại sao các quốc gia nổi giận,
và dân chúng lập mưu vô
ích?
- 2 Các vua trên đất chuẩn bị chiến
đấu,
mọi lãnh tụ âm mưu cùng
nhau chống lại CHÚA

và vua được Ngài bổ nhiệm*.

- 3 Họ bảo, “Chúng ta hãy bề
xiềng trời và ném bỏ các dây
buộc chúng ta.”
- 4 Nhưng Đấng ngự trên trời cười;
CHÚA chế nhạo họ.
- 5 Rồi Ngài khiển trách họ
và dùng cơn giận Ngài
làm chúng hoảng sợ.
- 6 Ngài bảo, “Ta đã chỉ định vua ta
trị vì tại Giê-ru-sa-lem,
trên Xi-ôn là núi thánh ta.”
- 7 Bây giờ ta sẽ cho các người biết
điều CHÚA đã phán:
Ngài nói cùng ta, “Con là con ta.
Ngày nay ta sinh ra con†.
- 8 Nếu con xin, ta sẽ cho con các
quốc gia;
mọi dân trên đất sẽ thuộc về
con.
- 9 Con sẽ cai trị họ bằng một cây
roi sắt.
Con sẽ đập nát chúng như đồ
gốm.”
- 10 Cho nên, các vua ơi, hãy khôn
ngoan,
các quan quyền ơi, hãy học
bài này.
- 11 Hãy kính sợ và vâng phục
Thượng Đế.
Hãy run sợ mà phục vụ Ngài.
- 12 Hãy tỏ lòng trung thành với con
Ngài‡,
nếu không Ngài sẽ nổi giận
tiêu diệt các người
vì Ngài rất dễ nóng giận.
- Nhưng phúc cho người nào
nhờ cậy Ngài bảo vệ mình.

* 1:5: **Tội nhân ... dân CHÚA** Hay “Kẻ ác không được phép ngồi làm quan án; tội nhân cũng không được vào hội người nhân đức.”

† 2:2: **vua được Ngài bổ nhiệm** Hay “Đấng chịu xức dầu của Ngài.” ‡ 2:7: **Ngày nay ta sinh ra con** Nguyên văn câu này có nghĩa là Thượng Đế nhận vua làm con nuôi Ngài. † 2:12: **Hãy tỏ lòng ... con Ngài** Nguyên văn, “Hãy hôn con Ngài.”

3

Bài cầu nguyện buổi sáng

Đa-vít hát bài này khi đang chạy trốn khỏi Áp-xa-lôm, con trai mình.

1 CHÚA ôi, kẻ thù tôi quá đông!
Vô số người chống lại tôi.

2 Nhiều người nói về tôi rằng,
“Thượng Đế sẽ không giải cứu hần đâu.”

Xê-la

3 CHÚA ôi, xin hãy đứng dậy*!
Ngài là cái thuẫn đỡ cho tôi,
Thượng Đế kỳ diệu của tôi
giúp tôi thêm can đảm.

4 Tôi sẽ cầu nguyện CHÚA,
từ núi thánh Ngài sẽ trả lời
tôi.

Xê-la

5 Tôi nằm xuống ngủ rồi thức dậy
vì CHÚA ban thêm sức cho
tôi.

6 Hàng ngàn quân thù vây quanh
tôi,
nhưng tôi không sợ.

7 Lạy CHÚA, xin đứng dậy!
Thượng Đế tôi ơi, xin đến cứu
tôi!

Ngài tát vào má kẻ thù tôi;
Ngài bẻ hết răng kẻ ác.

8 Sự đắc thắng† thuộc về Ngài.
Lạy CHÚA, xin ban phúc cho
dân Ngài.

Xê-la

4

Bài cầu nguyện buổi chiều

Soạn cho nhạc trưởng. Dùng với nhạc cụ bằng dây. Thi thiên của Đa-vít.

1 Lạy CHÚA là Đấng làm điều ngay
thẳng,
xin đáp lời khi tôi khẩn cầu
Ngài.

Khi tôi lâm nguy, xin giải cứu tôi.
Xin thương xót tôi và nghe lời
cầu nguyện của tôi.

2 Này các người*, các người sẽ
biến
vinh dự ta ra điều hổ nhục
trong bao lâu nữa?

Các người sẽ yêu mến
và chạy theo điều giả dối vô
ích cho đến bao giờ?

Xê-la

3 Các người biết CHÚA đã chọn
cho mình những kẻ trung
thành.

CHÚA sẽ nghe khi tôi khẩn
cầu cùng Ngài.

4 Lúc người đang nổi giận
thì chớ phạm tội†.

Đang khi nằm trên giường ngủ
hãy thăm lạng suy nghĩ
những điều đó.

Xê-la

5 Hãy dâng của lễ phải lẽ
cho Thượng Đế và nhờ cậy
Ngài.

6 Nhiều người hỏi, “Ai sẽ cho
chúng ta điều tốt đẹp?”

Lạy CHÚA, xin ban phúc lành
cho chúng tôi‡.

7 Ngài khiến tôi hết sức vui mừng,

* 3:3: *xin hãy đứng dậy* Dân chúng nói câu này khi họ khiêng Rương Giao Ước và mang theo vào mặt trận để chứng tỏ Thượng Đế ở với họ. Xem Dân 10:35-36. † 3:8: *Sự đắc*

thắng Hay “sự cứu rỗi.” * 4:2: *Này các người* Nguyên văn, “Hỡi các con người.” Đây có thể là một danh xưng tôn kính dùng cho các lãnh tụ đang cân nhắc người viết thi thiên này.

† 4:4: *Lúc người đang nổi giận thì chớ phạm tội* Hay “Giận thì giận nhưng đừng phạm tội.” Xem Êph 4:26. Câu này dựa trên bản cổ Hi-lạp. ‡ 4:6: *Lạy CHÚA ... cho chúng tôi*

Hay “Lạy CHÚA, xin chiếu sáng mặt Ngài trên chúng tôi.”

vui hơn những kẻ khác vào
mùa gặt,
lúc họ đang dồi dào ngũ cốc
và rượu mới.

⁸ Tôi nằm ngủ yên giấc,
vì CHÚA ƠI, chỉ một mình
Ngài
giữ cho tôi được an toàn.

5

*Bài cầu nguyện buổi sáng
xin Chúa gìn giữ*

Soạn cho nhạc trưởng. Dùng với
sáo*. Thi thiên của Đa-vít.

¹ CHÚA ôi, xin hãy nghe tiếng tôi
khẩn cầu,
Xin hiểu nỗi buồn thảm của
tôi.

² Xin nghe tiếng kêu cứu của tôi,
lạy Vua là Thượng Đế tôi
vì tôi khẩn nguyện cùng Ngài.

³ Lạy CHÚA, mỗi sáng Ngài nghe
tiếng tôi.
Mỗi sáng tôi dâng lên lời
khẩn xin cùng Ngài
và chờ đợi Ngài trả lời.

⁴ Ngài là Thượng Đế không thích
điều ác;
Ngài không chịu được kẻ làm
ác†.

⁵ Những kẻ ngu dại‡ không thể
đứng trước mặt Ngài.
Ngài ghét mọi kẻ làm ác.

⁶ Ngài diệt những kẻ nói dối;
CHÚA ghét bọn giết người và
kẻ lường gạt người khác.

⁷ Vì lòng yêu thương lớn lao
của CHÚA, tôi có thể đến
trong đền thờ Ngài.

Vì tôi kính sợ CHÚA nên tôi có thể
thờ phụng

trong đền thánh Ngài.

⁸ Lạy CHÚA, vì kẻ thù tôi rất đông,
xin chỉ cho tôi biết cách hành
động.

Xin cho tôi biết rõ phải sống
thế nào để đẹp lòng Ngài.

⁹ Môi miệng kẻ thù tôi không hề
biết nói thật;
trong lòng chúng nó lúc nào
cũng muốn hại người khác.

Họng chúng nó như huyết mả mở
ra;
chúng dùng lưỡi để lường gạt
người khác§.

¹⁰ Lạy CHÚA xin lên án chúng nó!
Hãy cho chúng nó tự rơi vào
chính bẫy mình giăng ra.
Hãy đuổi chúng nó đi vì
chúng

phạm tội quá nhiều;
chúng đã chống nghịch Ngài.

¹¹ Nhưng xin hãy cho những ai
tin cậy Ngài được vui sướng;
để họ hát mừng mãi mãi.
Xin hãy bảo vệ những người yêu
mến Ngài để họ vui thích
trong Ngài.

¹² Lạy CHÚA, Ngài ban phúc
cho những ai làm theo lẽ
phải;
Ngài bảo vệ họ như cái thuẫn
đỡ của chiến sĩ.

6

*Cầu nguyện xin Chúa thương
xót*

trong khi gặp cảnh khốn khó
Soạn cho nhạc trưởng. Dùng với
nhạc khí bằng dây. Theo điệu sê-
mi-nít. Thi thiên của Đa-vít.

¹ CHÚA ôi, xin đừng sửa trị tôi
trong khi Ngài nổi giận;

* **5:** *Dùng với sáo* Đây có thể là một điệu nhạc chứ không hẳn là dùng với một nhạc cụ.

† **5:4:** *Ngài không chịu được kẻ làm ác* Hay "Ngài là Thượng Đế không thích kẻ ác vì chúng nó không kính sợ Ngài." ‡ **5:5:** *kẻ ngu dại* Đây nghĩa là những người không vâng

theo Thượng Đế và sự dạy dỗ khôn ngoan của Ngài. § **5:9:** *chúng dùng lưỡi ... người khác* Hay "Chúng nói ngon ngọt với người khác mà cốt chỉ để gài bẫy họ thôi."

- xin đừng trừng phạt tôi khi
Ngài đang thịnh nộ.
- ² Lạy CHÚA, xin thương xót tôi,
vì tôi đuối sức.
CHÚA ôi, xin chữa lành tôi,
vì xương cốt tôi run rẩy.
- ³ Tôi rất lo sợ,
CHÚA ôi, chùng nào thì Ngài
sẽ chữa lành cho tôi?
- ⁴ Lạy CHÚA xin trở lại giải cứu tôi;
hãy cứu tôi vì lòng nhân từ
của CHÚA.
- ⁵ Kẻ chết không nhớ đến CHÚA
đâu;
người nằm trong mồ làm sao
ca ngợi CHÚA được?
- ⁶ Tôi mệt mỏi vì than vãn cùng
Ngài.
Mỗi đêm tôi khóc ướt giường
tôi;
dầm nó trong nước mắt.
- ⁷ Mắt tôi mờ vì kêu khóc;
lòa vì than khóc kẻ thù tôi.
- ⁸ Hỡi những kẻ làm ác hãy đi khỏi
ta
vì CHÚA đã nghe tiếng kêu
than ta.
- ⁹ CHÚA đã nghe tiếng kêu cứu của
ta;
CHÚA sẽ đáp lời cầu nguyện
ta.
- ¹⁰ Các kẻ thù tôi sẽ xấu hổ và lo
sợ.
Chúng nó sẽ bắt thần bỏ đi vì
nhục nhã.

7

Câu xin được đối xử công bằng
Bài ca của Đa-vít theo điệu Si-gai*.
Ông hát bài này cho CHÚA về vụ
Cút, người Bên-gia-min.

- ¹ Lạy CHÚA là Thượng Đế tôi,
tôi trông cậy Ngài che chở tôi.

- Xin giải cứu tôi khỏi các kẻ
đang rượt đuổi tôi.
- ² Nếu không chúng nó sẽ xé xác
tôi như sư tử.
Chúng sẽ phanh thây tôi,
không ai cứu giúp.
- ³ Lạy CHÚA là Thượng Đế tôi ôi,
tôi đã làm gì?
Tay tôi có làm gì quấy không?
- ⁴ Tôi có đối xử bất công với bạn
hữu† tôi
hay vô cớ ăn cắp đồ của kẻ
thù tôi không?
- ⁵ Nếu tôi có làm những điều ấy thì
cầu cho kẻ thù tôi rượt theo
bắt được tôi.
Mong cho nó chà đạp tôi dưới cát
bụi
và chôn vùi tôi xuống đất
đen.
- Xê-la
- ⁶ Lạy CHÚA, xin hãy nổi thịnh nộ
đứng dậy‡;
chống lại cơn giận của kẻ thù
tôi.
Thượng Đế tôi ơi, xin hãy đứng
dậy và định ngày xét xử.
- ⁷ Xin hãy nhóm họp các dân lại
quanh Ngài
và trên ngôi cao từ trời xét xử
chúng.
- ⁸ Lạy CHÚA xin hãy xét xử các
dân.
Lạy CHÚA, xin bênh vực tôi vì
tôi làm điều phải,
Lạy Thượng Đế tối cao,
tôi không làm điều gì quấy.
- ⁹ Lạy Thượng Đế, Ngài luôn luôn
làm điều phải.
Ngài biết tư tưởng và cảm
nghĩ
của lòng chúng tôi.
Xin hãy ngăn chặn hành vi kẻ ác
và cứu giúp kẻ làm điều phải.

* 7:: *điệu Si-gai* Có thể là một điệu hát buồn thảm và đầy tình cảm. † 7:4: *bạn hữu* Hay "đồng minh." ‡ 7:6: *Lạy CHÚA, ... đứng dậy* Dân chúng nói câu này khi họ mang Rương Giao Ước vào mặt trận để chứng tỏ Thượng Đế ở với họ. Xem Dân 10:35-36.

- 10 Thượng Đế che phủ tôi
như cái thuẫn đỡ;
Ngài cứu những kẻ có lòng
ngay thật.
- 11 Thượng Đế phân xử theo lẽ
công bằng,
Ngài luôn sẵn sàng trừng
phạt kẻ ác.
- 12 Nếu kẻ ác không ăn năn,
thì Thượng Đế sẽ mài gương;
Ngài đã gương cung và nhắm.
- 13 Ngài đã chuẩn bị các khí giới
độc hại; và chế tên lửa.
- 14 Có những kẻ âm mưu điều ác,
gieo rối loạn và tung lời láo
khoét.
- 15 Chúng đào hố để kẻ khác sụp,
nhưng chính mình lại rơi vào
đó.
- 16 Chính chúng sẽ lâm vào cảnh
khốn đốn;
sự hung ác mà chúng gây ra
sẽ trở lại gây hại cho chúng.
- 17 Tôi ca ngợi CHÚA vì Ngài làm
điều công bằng.
Tôi ca tụng Thượng Đế Chí
cao.

8

Sự cao cả của Chúa

Soạn cho nhạc trưởng theo điệu
ghi-tít. Thi thiên của Đa-vít.

- 1 Lạy CHÚA là chủ tôi, danh CHÚA
thật diệu kỳ trên khắp đất!
Danh đó khiến trời cao ca
ngợi Ngài.
- 2 Vì có kẻ thù nên Ngài dạy cho trẻ
thơ
và hài nhi ca ngợi Ngài
để chúng bị câm miệng

và để diệt những kẻ định báo
thù.

- 3 Tôi nhìn bầu trời do tay Ngài tạo
nên.
Tôi ngắm mặt trăng và các
ngôi sao mà Ngài đã dựng
nên.
- 4 Thì con người là gì mà Ngài bận
tâm?
Tại sao CHÚA chăm sóc loài
người*?
- 5 CHÚA tạo nên con người† dưới
thiên sử một chút
rồi ban cho người vinh hiển
và danh dự.
- 6 Ngài đặt con người quản trị
mọi loài Ngài đã tạo dựng.
Ngài đặt mọi vật dưới quyền
kiểm soát của con người:
- 7 tất cả chiên cừu, gia súc, muông
thú,
- 8 chim trời, cá biển và mọi sinh
vật trong biển.
- 9 Lạy CHÚA là chủ tôi,
danh CHÚA thật diệu kỳ trên
khắp đất!

9

Cảm tạ vì đắc thắng

* Soạn cho nhạc trưởng theo điệu
“Cái chết của Con†.” Thi thiên của
Đa-vít.

- 1 Lạy CHÚA, tôi sẽ hết lòng ca ngợi
Ngài.
Tôi sẽ thuật lại các phép lạ
Ngài đã làm.
- 2 Tôi sẽ vui mừng vì Ngài;
lạy Thượng Đế Chí Cao,
tôi sẽ ca ngợi danh Ngài.
- 3 Các kẻ thù tôi lùi lại;
vì có Ngài chúng bị vây khốn
và tiêu diệt.

* **8:4: *Thì con người ... loài người*** Nguyên văn, “Ê-nóc ... con cái A-đam.” Đây là lối nói của người Hê-bơ-rơ để ám chỉ loài người—con cháu của A-đam và Ê-nóc. † **8:5: *con người*** Tức là loài người nói chung. * **9:1:** Trong nhiều bản Hê-bơ-rơ và bản cổ Hi-lạp thì Thi thiên 9 và 10 nhập chung làm một. † **9:1: *Cái chết của Con*** Nguyên văn, “A-la-mốt của Ben.” Đây là một điệu nhạc hay là một bản hòa tấu trong đền thờ. Xem I Sứ 15:20.

4 Ngài đã nghe lời than vãn của
tôi;
Ngài ngự trên ngai và phân xử
công bằng cho tôi.

5 CHÚA quở trách các quốc gia
và tiêu diệt kẻ ác;
Ngài vĩnh viễn xóa sạch tên
chúng nó.

6 Kẻ thù tôi bị tiêu diệt đời đời.
Ngài hủy phá thành của
chúng nó;
không ai còn nhớ đến chúng
nữa.

7 Nhưng CHÚA ngự trị đến muôn
đời.
Ngài ngự trên ngai và phân
xử,

8 dùng lẽ công bằng phân xử thế
gian;
Ngài sẽ phân xử chính trực
cho mọi dân.

9 CHÚA bênh vực kẻ khốn khổ;
Ngài bênh vực họ khi họ
lâm cảnh khốn cùng.

10 Những ai biết uy danh CHÚA
sẽ đặt lòng tin cậy nơi Ngài
vì Ngài không xua đuổi
kẻ tìm kiếm Ngài.

11 Hãy ca ngợi CHÚA là vua ngự
trên núi Xi-ôn[‡].
Hãy thuật cho các dân biết
những việc lớn lao Ngài làm.

12 Ngài ghi nhớ kẻ giết người;
Ngài không quên tiếng kêu
của kẻ khốn cùng.

13 Lạy CHÚA, xin thương xót tôi.
Hãy xem kẻ thù hại tôi biết
bao nhiêu.
Đừng để tôi đi qua cổng chết.

14 Rồi tại cửa thành Giê-ru-sa-lem,
tôi sẽ ca ngợi Ngài;
tôi sẽ vui mừng vì Ngài đã cứu
tôi.

15 Các dân rơi vào hố chúng đã
đào.
Chân chúng vướng phải lưới
chúng đã giăng.

16 CHÚA đã tỏ mình qua những
phán quyết công bình của
Ngài;
kẻ ác bị sập bẫy do điều
chúng làm.

Hi-gai-on[§] Xê-la

17 Kẻ ác đi xuống mồ
và những ai quên CHÚA cũng
vậy.

18 Nhưng những kẻ khốn cùng
sẽ không bị quên lãng.
Hi vọng của kẻ nghèo không
bao giờ tiêu mất.

19 Lạy CHÚA, xin đừng dậy phân
xử các nước.
Đừng để các dân tưởng mình
mạnh mẽ.

20 Lạy CHÚA, xin hãy dạy họ kính
sợ Ngài.

Các dân nên biết rằng mình
chẳng qua chỉ là người phàm.
Xê-la

10

Lời phàn nàn về kẻ ác

1 CHÚA ôi, sao Ngài đứng xa?
Trong khi tôi gặp khốn khó,
sao Ngài lánh mặt đi?

2 Kẻ ác hung hăng rượt đuổi người
khốn khổ.
Cầu cho chúng nó sập bẫy
chúng giăng ra.

3 Chúng nó khoe khoang về lòng
tham muốn mình.
Chúng chúc phước cho kẻ
tham lam nhưng ghét
Thượng Đế.

4 Kẻ ác quá sức kiêu căng.

[‡] 9:11: *Hãy ca ngợi ... trên núi Xi-ôn* Hay "Hỡi cư dân Xi-ôn, hãy ca ngợi CHÚA." Xem "Xi-ôn" trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ. [§] 9:16: *Hi-gai-on* Hay "suy tư." Cùng với dấu hiệu Xê-la, dấu hiệu này có thể nghĩa là hãy ngưng lại và suy tư.

Chúng không bao giờ tìm kiếm Thượng Đế.
 Trong đầu chúng không có chỗ nào cho CHÚA.
 5 Chúng luôn luôn thành công,
 Sự xét đoán của CHÚA cao quá
 điều hiểu biết của chúng;
 chúng chế diễu kẻ thù mình.
 6 Rồi tự nhủ, “Sẽ không có tai họa
 gì xảy đến cho ta;
 ta sẽ chẳng bao giờ bị tàn hại.”
 7 Môi miệng chúng nó đầy lời
 chửi rủa, dối trá và đe dọa;
 chúng dùng lưỡi mình để
 phạm tội và làm điều ác.
 8 Chúng lẩn khuất ở các làng mạc,
 tìm người vô tội để giết;
 chúng núp nơi kín để bắt kẻ
 khốn cùng.
 9 Chúng rình mò như sư tử rình
 mồi.
 Chúng rình bắt kẻ nghèo;
 chụp bắt kẻ khốn khó,
 kéo họ vào trong lưới chúng.
 10 Kẻ nghèo bị xô đẩy và giày đạp;
 họ bị thua thiệt vì kẻ thù họ
 mạnh hơn.
 11 Kẻ ác thâm nghĩ, “CHÚA đã
 quên chúng ta rồi.
 Ngài không thấy gì hết.”
 12 Lạy CHÚA, xin đứng dậy và ra
 tay.
 Xin đừng quên kẻ khốn cùng.
 13 Tại sao kẻ ác ghét CHÚA?
 Chúng tự nhủ, “Thượng Đế sẽ
 không trừng phạt chúng ta
 đâu.”
 14 Lạy CHÚA, Ngài hẳn đã thấy
 những điều hung bạo và
 gian ác này;
 xin nhìn đến và ra tay.
 Những kẻ khốn cùng trông cậy
 Ngài giúp đỡ.

Ngài là Đấng cứu giúp kẻ mồ
 côi.

15 Xin bẻ gãy quyền lực kẻ ác.
 Xin trừng phạt tội phạm của
 chúng cho đến khi không
 còn điều ác nào.
 16 CHÚA làm vua đến đời đời.
 Ngài đã tiêu diệt các dân
 ngoại quốc khỏi mặt đất.
 17 Lạy CHÚA, Ngài đã nghe nguyện
 vọng kẻ nghèo.
 Xin đáp lời họ van xin
 và nghe tiếng kêu cầu của họ.
 18 Xin bảo vệ kẻ mồ côi,
 kéo họ ra khỏi cảnh khốn khổ
 để họ không còn sợ kẻ ác nữa.

11

Hãy tin cậy Thượng Đế

Thi thiên của Đa-vít. Soạn cho
 nhạc trưởng.

1 Tôi nhờ cậy Thượng Đế bảo vệ.
 Vậy sao người hỏi ta rằng,
 “Hãy bay lên núi như chim đi.”
 2 Kẻ ác giương cung như thợ săn;
 Gài sẵn tên vào dây cung.
 Từ trong bóng tối, chúng núp bắn
 người lương thiện.
 3 Nếu nền móng bị sụp đổ*,
 thì người công chính sẽ làm
 sao?
 4 CHÚA ngự trong đền thánh Ngài;
 Ngài ngự trên ngôi trời,
 Thấy hết hành động mỗi người;
 Mắt Ngài quan sát từng
 người.
 5 CHÚA thử nghiệm người thiện và
 kẻ ác,
 Ngài ghét kẻ mưu hại người
 khác.
 6 Nguyện Ngài xối than lửa đỏ với
 diêm sinh cháy bùng lên
 đầu kẻ ác.

* 11:3: Nếu nền móng bị sụp đổ Hay “Nếu cơ cấu xã hội bị tiêu diệt thì sao?”

Nguyện chúng nhận lấy bão
lốc.

- 7 CHÚA luôn công chính, Ngài
chuộng công lý;
nên những người ngay thẳng
sẽ được thấy mặt Ngài.

12

*Câu xin được tránh khỏi kẻ dối
gạt*

Soạn cho nhạc trưởng. Theo điệu
sê-mi-nít. Bài ca của Đa-vít.

- 1 Lạy CHÚA xin giải cứu tôi
vì người nhân đức không còn
nữa;
không còn tín hữu chân thật
trên mặt đất.
- 2 Ai cũng lừa dối người láng giềng
mình;
chúng nói một đằng, định
bụng một nẻo.
- 3 Xin CHÚA hút môi người nịnh
hót,
cắt lưỡi kẻ khoe khoang.
- 4 Chúng bảo, “Lưỡi chúng ta sẽ
giúp chúng ta đắc thắng.
Chúng ta muốn nói gì cũng được;
chẳng ai cai trị chúng ta cả.”

- 5 Nhưng CHÚA phán, “Bây giờ ta
sẽ đứng dậy
vì kẻ nghèo bị ức hiếp quá
mức.
Vì họ rên siết nên ta sẽ cứu giúp
họ.”

- 6 Lời CHÚA rất tinh sạch,
như bạc đã được tinh luyện
bằng lửa, đến bảy lần.

- 7 Lạy CHÚA, xin giữ gìn chúng tôi;
Ngài luôn bảo vệ chúng tôi
khỏi những kẻ như thế.

- 8 Kẻ ác vây quanh chúng tôi,
khi con người đề cao việc ác.

13

Câu nguyện xin Chúa ở gần

Soạn cho nhạc trưởng. Bài ca của
Đa-vít.

- 1 CHÚA ơi, Ngài sẽ quên tôi cho
đến bao giờ?
Ngài sẽ tránh mặt tôi cho đến
bao giờ?
- 2 Tôi phải mang gánh lo âu
và buồn thảm trong lòng mỗi
ngày đến chừng nào?
Kẻ thù tôi sẽ thắng tôi đến bao
giờ?
- 3 Lạy CHÚA, xin hãy đoái thương
tôi.
Lạy Thượng Đế tôi, xin hãy đáp
lời tôi;
thêm sức cho tôi kéo tôi qua
đời.
- 4 Nếu không kẻ thù tôi sẽ bảo,
“Ta thắng nó rồi!”
Những kẻ nghịch tôi sẽ reo
mừng,
vì tôi bị thua thiệt.

- 5 Tôi tin cậy nơi tình yêu Ngài.
Lòng tôi vui mừng vì Ngài
cứu tôi.
- 6 Tôi sẽ hát cho CHÚA vì Ngài đã
chăm sóc tôi.

14

Kẻ vô tín ngu dại

Soạn cho nhạc trưởng. Bài ca của
Đa-vít.

- 1 Kẻ ngu dại nghĩ thầm, “Chẳng có
Thượng Đế đâu.”
Bọn ngu dại ấy đều độc ác và
hành động như nhuốc;
Chẳng có ai làm điều thiện.

- 2 Từ trời CHÚA nhìn xuống
loài người xem thử có ai hiểu
biết,
hoặc tìm kiếm Thượng Đế để
xin Ngài hướng dẫn chẳng.
- 3 Nhưng ai nấy đều quay đi.

Tất cả đều gian ác.
 Chẳng có ai làm điều thiện,
 không có lấy một người

⁴ Kẻ ác không hiểu biết sao?
 Chúng tiêu diệt dân ta như ăn
 bánh.
 Chúng không hề nhờ cậy
 CHÚA.

⁵ Nhưng kẻ ác bị kinh hoàng
 vì CHÚA ở cùng những người
 làm điều phải.

⁶ Mưu mô kẻ ác nghịch cùng
 người nghèo sẽ thất bại,
 vì CHÚA gìn giữ họ.

⁷ Tôi cầu mong cho chiến thắng
 đến với Ít-ra-en từ núi Xi-
 ôn!
 Khi CHÚA phục hồi dân của Ngài,
 thì con cháu Gia-cốp sẽ vui
 mừng,
 và dân Ít-ra-en sẽ hớn hở.

15

Điêu Thượng Đế đòi hỏi

Bài ca của Đa-vít.
¹ Lạy CHÚA, ai được vào Lều
 Thánh* Ngài?
 Ai được phép ở trên núi thánh
 của CHÚA?

² Chỉ có những người thanh sạch,
 và làm điều ngay thẳng.
 Họ nói lời chân thật từ lòng
 mình.

³ Những ai không dối gạt kẻ khác;
 không làm hại người láng
 giềng,
 không đi nói xấu.

⁴ Họ không kiêu ngạo kể gian ác
 nhưng tôn trọng kẻ kính sợ
 CHÚA.
 Họ giữ lời hứa với người láng
 giềng, dù phải thiệt hại đi
 nữa.

⁵ Kẻ không tính tiền lời khi cho
 vay,
 không nhận của hối lộ để làm
 hại người vô tội.

Những ai làm các điều đó sẽ
 không bao giờ bị tiêu diệt.

16

Chúa chăm sóc dân Ngài
 Bài "mịch-tâm" của Đa-vít.

¹ Lạy Thượng Đế, xin hãy bảo vệ
 tôi vì tôi tin cậy nơi Ngài.

² Tôi* thưa cùng CHÚA, "Ngài là
 CHÚA tôi.
 Mọi ơn phước tôi có là do
 CHÚA ban."

³ Tôi rất ưa thích những người
 thánh thiện trên đất.

⁴ Những kẻ chạy theo hình tượng
 sẽ khổ.
 Tôi sẽ không dâng huyết cho
 các thần tượng ấy,
 và cũng không nhắc đến tên
 tuổi chúng nó nữa.

⁵ Tôi chỉ cần một mình CHÚA thôi.
 Ngài chăm sóc tôi.

⁶ Đòi sống† tôi trên đất rất tốt đẹp;
 phần số‡ tôi thật tuyệt diệu.

⁷ Tôi ca ngợi CHÚA vì Ngài chỉ dạy
 tôi.
 Còn ban đêm, lương tâm tôi
 dạy dỗ tôi.

⁸ Tôi luôn luôn để CHÚA đứng
 trước mặt.
 Vì Ngài ở bên tôi,
 tôi sẽ không bị tổn hại gì.

⁹ Nên lòng tôi vui mừng,
 thâm tâm tôi hớn hở.
 Thân thể tôi được yên ổn,
¹⁰ vì Ngài sẽ không bỏ tôi trong
 huyết mã,

* **15:1: Lều Thánh** Một cái lều đặc biệt để dân Ít-ra-en thờ phụng Thượng Đế. Trong câu này có lẽ muốn nói đến đền thờ trên "núi thánh" tức Giê-ru-sa-lem. * **16:2: Tôi** Một số bản ghi, "Vài người trong các người." † **16:6: Đòi sống** Hay "phần đất." ‡ **16:6: phần số** Hay "di sản." Đây rất có thể ám chỉ phần đất mà mỗi người Ít-ra-en nhận.

cũng chẳng để người thánh
của CHÚA bị mục nát.

¹¹ Lạy CHÚA, xin dạy tôi sống đời
thánh thiện.

Được ở cùng CHÚA khiến tôi
tràn đầy niềm vui;

Ở bên tay phải CHÚA tôi vô
cùng sung sướng.

17

Cầu nguyện xin Chúa bảo vệ

Lời cầu nguyện của Đa-vít*.

¹ Lạy CHÚA, xin nghe lời tôi nài
xin được đối xử công bằng;
xin nghe tiếng kêu cứu tôi.

Xin nghe lời cầu nguyện tôi
vì tôi chân thật.

² Ngài sẽ xử rằng lẽ phải về tôi;
mắt Ngài thấy điều chân thật.

³ Ngài đã dò xét lòng tôi;
thử nghiệm tôi suốt đêm.

Ngài tra xét tôi nhưng không thấy
có gì quấy.

Miệng tôi cũng không phạm
tội.

⁴ Tôi vâng giữ các mệnh lệnh
CHÚA,
tôi không làm giống kẻ ác.

⁵ Tôi làm theo lời Ngài dạy bảo;
không hề đi sai lệch.

⁶ Lạy CHÚA, tôi kêu cầu cùng
Ngài,
và Ngài trả lời tôi.

Bây giờ xin lắng nghe tôi,
nghe lời tôi thưa.

⁷ Tình yêu CHÚA thật tuyệt diệu.
Quyền năng Ngài cứu những kẻ
tìn cậy Ngài khỏi tay các kẻ
thù nghịch.

⁸ Xin hãy giữ gìn tôi như con
người[†] của mắt Ngài.
Xin che phủ tôi dưới bóng
cánh Ngài.

⁹ Xin giữ tôi khỏi kẻ ác

đang tấn công tôi,
khỏi các kẻ thù đang vây
quanh tôi.

¹⁰ Chúng nó ích kỷ
và khoe khoang.

¹¹ Chúng đuổi theo tôi cho đến khi
vây được tôi.
Chúng dự định xô tôi ngã
xuống đất.

¹² Chúng như sư tử sắp giết con
mồi;
chúng rình rập như sư tử.

¹³ Lạy CHÚA, xin hãy đứng dậy,
đổi đầu với kẻ thù tôi,
và đánh hạ chúng nó.

Xin hãy dùng gươm Ngài giải cứu
tôi khỏi kẻ ác.

¹⁴ Lạy CHÚA, xin dùng quyền lực
Ngài cứu tôi,
khỏi những kẻ trông cậy đời
này.

Xin dành nhiều sự trừng phạt cho
con cái chúng,
và dành sự khốn khổ cho
dòng dõi chúng.

¹⁵ Vì tôi sống ngay thẳng, nên tôi
sẽ nhìn thấy mặt CHÚA.

Lúc thức dậy, tôi sẽ mãn nguyện
khi nhìn thấy Ngài.

18

Bài ca đặc thánh

* Soạn cho nhạc trưởng. Do Đa-
vít, tôi tớ CHÚA sáng tác. Đa-vít
ca bài này cho Chúa khi Ngài cứu
ông khỏi tay Sau-lơ và mọi kẻ thù.

¹ Lạy CHÚA, tôi yêu mến Ngài.
Ngài là sức mạnh tôi.

² CHÚA là tảng đá, nguồn che chở
tôi, Đấng Cứu Rỗi tôi.

CHÚA là khối đá, nơi tôi chạy đến
ẩn núp lúc lâm nguy.

* **17::** *Lời cầu nguyện của Đa-vít* Hay "Lời cầu nguyện cho Đa-vít." † **17:8:** *con người*

Trung tâm của con mắt mà ai cũng bảo vệ và giữ gìn. * **18::** Thi thiên này cũng có trong II Sam 22.

Ngài là cái thuẫn và là sức
 mạnh cứu tôi[†], Đấng bênh
 vực tôi.

- 3 Tôi kêu xin cùng CHÚA,
 chỉ một mình Ngài là Đấng
 đáng được ca ngợi.
 Tôi sẽ được giải thoát khỏi tay
 kẻ thù.
- 4 Các dây sự chết đã vây quanh
 tôi;
 sông sự chết bao phủ tôi.
- 5 Các dây sự chết quấn chặt tôi.
 Bẫy sự chết ở trước mặt tôi.
- 6 Trong cơn khốn khó,
 tôi kêu cầu cùng CHÚA.
 Tôi van xin Ngài giúp đỡ.
 Từ đền thánh Ngài nghe tiếng
 tôi;
 Lời kêu cứu tôi thấu đến tai
 CHÚA.
- 7 Đất rung chuyển mạnh.
 Các nền núi non bị lay động.
 Chúng rung chuyển vì CHÚA nổi
 giận.
- 8 Khói xịt ra từ lỗ mũi Ngài,
 miệng Ngài phát ra ngọn lửa
 hùng,
 than hồng đi trước mặt Ngài.
- 9 CHÚA xé toạc các tầng trời và
 ngự xuống trong đám mây
 đen kịt dưới chân.
- 10 Ngài cỡi thú có cánh và bay.
 Ngài lượn trên cánh gió.
- 11 CHÚA dùng bóng tối che phủ
 mình,
 nơi ở Ngài có mây mù vây kín.
- 12 Từ sự hiện diện rực rỡ của Ngài
 phát ra mây chứa mưa đá và
 sấm chớp.
- 13 CHÚA làm sấm rền trời;
 Đấng Tối Cao lên tiếng,
 liền có mưa đá và sấm sét[‡].
- 14 Ngài bắn tên làm quân thù chạy
 tán loạn.

Ngài làm sấm chớp khiến
 chúng lúng túng và kinh
 hãi.

- 15 Lạy CHÚA, Ngài nạt một tiếng.
 Gió xịt ra từ lỗ mũi Ngài.
 Các đáy biển sâu lộ ra,
 và các nền lục địa phơi bày.
- 16 Từ trên cao CHÚA vói tay nắm
 tôi;
 kéo tôi lên khỏi đáy nước sâu.
- 17 Ngài cứu tôi khỏi tay kẻ thù
 mạnh hơn tôi,
 khỏi tay kẻ ghét tôi,
 vì chúng nó mạnh hơn tôi.
- 18 Trong cơn khốn khó
 chúng tấn công tôi,
 nhưng CHÚA nâng đỡ tôi.
- 19 Ngài đưa tôi đến chỗ an toàn.
 Vì ưa thích tôi nên Ngài cứu
 tôi.
- 20 Ngài thưởng cho tôi vì tôi sống
 ngay thẳng.
 Ngài ban thưởng tôi vì tôi
 không làm điều gì ác.
- 21 Tôi đã đi theo đường lối CHÚA
 dạy;
 Tôi không làm điều ác bằng cách
 quay khỏi CHÚA.
- 22 Tôi không quên luật lệ CHÚA,
 không vi phạm qui tắc của
 Ngài.
- 23 Tôi trong sạch trước mặt CHÚA;
 tôi tránh không làm điều ác.
- 24 CHÚA thưởng tôi vì tôi
 điều ngay thẳng,
 và làm điều đẹp ý CHÚA.
- 25 Lạy CHÚA, người nào trung tín,
 Ngài cũng trung tín lại,
 người nào nhân từ Ngài cũng
 nhân từ lại.
- 26 Đối với kẻ trong sạch,
 CHÚA tỏ ra trong sạch

[†] 18:2: *Ngài là cái thuẫn và là sức mạnh cứu tôi* Nguyên văn, "Ngài là sừng cứu rỗi của tôi." [‡] 18:13: *liền có mưa đá và sấm sét* Đây là theo bản cổ Hi-lạp.

- nhưng Ngài nghịch lại kẻ xấu xa.
- 27 CHÚA cứu người khiêm nhường,
nhưng hạ kẻ tự phụ xuống.
- 28 Lạy CHÚA, Ngài ban ánh sáng cho ngọn đèn tôi.
Thượng Đế chiếu sáng chỗ tối quanh tôi.
- 29 Nhờ Ngài giúp đỡ, tôi có thể tấn công cả đạo binh.
Nhờ Ngài yểm trợ, tôi có thể nhảy qua tường thành.
- 30 Đường lối Thượng Đế vô cùng hoàn hảo.
Lời CHÚA rất tinh sạch.
Ngài là thuẫn đỡ cho kẻ nào tin cậy nơi Ngài.
- 31 Ai là Thượng Đế? Chỉ một mình CHÚA thôi.
Ai là Khối Đá? Chỉ một mình Thượng Đế của chúng ta thôi.
- 32 Thượng Đế là Đấng khiến tôi thêm sức mạnh.
Ngài khiến các lối đi của tôi không vấp vấp.
- 33 Ngài làm cho tôi chạy nhanh như nai mà không vấp ngã;
Ngài giúp tôi đứng trên các núi cao.
- 34 Ngài luyện tay tôi thành thiện chiến,
nên cánh tay tôi có thể giương nổi cung đồng.
- 35 Ngài che chở tôi bằng cái khiên cứu rỗi của Ngài.
Ngài dùng tay phải nâng đỡ tôi.
Sự giúp đỡ của Ngài khiến tôi thêm mạnh mẽ.
- 36 Ngài ban cho tôi một lối sống tốt đẹp hơn,
để tôi sống theo ý muốn Ngài.
- 37 Tôi rượt đuổi theo kẻ thù và bắt kịp chúng.

- Tôi không ngưng tay cho đến khi chúng nó hoàn toàn bị tiêu diệt.
- 38 Tôi chà đạp chúng nó đến nỗi chúng không ngóc đầu dậy được.
Chúng nằm mọp dưới chân tôi.
- 39 Ngài thêm sức cho tôi trong chiến trận.
Ngài khiến kẻ thù phải quì lạy trước mặt tôi.
- 40 Ngài khiến kẻ thù lui bước,
tôi tiêu diệt những kẻ ghét tôi.
- 41 Chúng kêu cứu nhưng không ai đến giúp.
Chúng kêu cầu CHÚA nhưng Ngài chẳng trả lời.
- 42 Tôi đánh tan nát các kẻ thù tôi, giống như bụi bị gió thổi bay.
Tôi trút chúng ra như bùn trên đường.
- 43 Khi chúng tấn công tôi thì Ngài đến cứu tôi.
Ngài lập tôi làm lãnh tụ các quốc gia.
Những dân chưa hề biết tôi sẽ phục vụ tôi.
- 44 Khi nghe đến tôi, họ sẽ vâng phục tôi.
Các người ngoại quốc cũng sẽ khúm núm trước mặt tôi.
- 45 Họ sẽ sợ hãi và run rẩy khi bước ra khỏi nơi trú ẩn của mình.
- 46 CHÚA muôn đời!
Khối Đá tôi đáng được ca ngợi.
Đáng tôn vinh Thượng Đế là Đấng cứu tôi!
- 47 Thượng Đế giúp tôi đắc thắng kẻ thù tôi,
Ngài đặt mọi dân dưới quyền tôi.
- 48 Ngài cứu tôi khỏi tay kẻ thù.
Ngài đặt tôi lên trên kẻ ghét tôi.
Ngài cứu tôi khỏi kẻ hung ác.

49 Cho nên, CHÚA ôi,
tôi sẽ ca ngợi Ngài giữa các
dân.
Tôi sẽ hát khen danh Ngài.

50 CHÚA ban sự đắc thắng cho vua
của Ngài.
Ngài thành tín đối với vua Ngài đã
lập,
với Đa-vít và dòng dõi người
cho đến mãi mãi.

19

*Công việc và lời phán của
Thượng Đế*

Soạn cho nhạc trưởng. Bài ca của
Đa-vít.

¹ Các tầng trời thuật lại sự vinh
hiển của Thượng Đế,
bầu trời loan báo công việc
tay Ngài làm.

² Ngày này sang ngày khác,
chúng thuật chuyện,
đêm nọ sang đêm kia*,
chúng bày tỏ quyền năng
Ngài.

³ Chúng chẳng dùng tiếng hay lời;
không ai nghe âm thanh
chúng.

⁴ Thế nhưng thông điệp chúng
vang dội bốn phương;
lời nói chúng truyền ra khắp
đất.

Ngài tạo không gian làm chỗ
ở của mặt trời.

⁵ Mặt trời xuất hiện như chàng
rể bước ra khỏi phòng tân
hôn.
Hớn hờ như lực sĩ sẵn sàng
chạy đua.

⁶ Mặt trời mọc từ phương trời này
chạy giáp vòng đến phương
trời kia.

Không gì tránh khỏi sức nóng của
nó được.

⁷ Những lời dạy dỗ CHÚA thật
hoàn hảo
để tăng thêm sức mới.

Qui tắc CHÚA thật đáng tin
khiến kẻ tâm thường nên
khôn ngoan.

⁸ Mệnh lệnh của CHÚA đều đúng,
khiến con người vui mừng.

Mệnh lệnh của CHÚA rất tinh
sạch,
soi sáng lối đi.

⁹ Sự kính sợ CHÚA là tốt lành,
sẽ còn mãi mãi.

Phán đoán CHÚA là thật,
hoàn toàn hợp lý.

¹⁰ Chúng quý giá hơn vàng,
thật báu hơn cả vàng ròng.

Ngọt hơn mật,
hơn cả mật nguyên chất.

¹¹ Những điều đó cảnh tỉnh tôi tớ
CHÚA.
Ai vâng giữ thì được phần
thưởng lớn.

¹² Người ta thường không thấy lỗi
lầm của mình.

Xin CHÚA tha các tội của tôi.

¹³ Xin đừng để tôi phạm tội tự
phụ;

đừng để chúng cai trị tôi.

Thì tôi sẽ trong sạch
và không bị hoen ố bởi những
tội trọng.

¹⁴ Nguyện những lời nói và tư
tưởng của tôi đẹp lòng
Ngài.

Lạy CHÚA, Ngài là Khối Đá,
Đấng cứu tôi.

20

Lời cầu nguyện của vua

Soạn cho nhạc trưởng. Bài ca của
Đa-vít.

¹ Nguyện CHÚA đáp lời người
trong cơn nguy khốn.

* 19:2: *đêm nọ sang đêm kia* Hay "Nhu người ta đổi phiên gác, ngày này chuyển sang cho ngày kia, đêm này qua đêm nọ, chúng chuyển nhau tin tức."

Nguyện Thượng Đế của Gia-cốp bảo vệ người.

² Nguyện Ngài sai ơn cứu giúp người từ đền thánh Ngài, phù trợ người từ núi Xi-ôn.

³ Nguyện Ngài nhớ lễ vật người và chấp nhận sinh tế của người.

Xê-la

⁴ Nguyện Ngài ban cho người điều lòng người ước ao, và hoàn thành các dự định người.

⁵ Chúng ta sẽ reo vui khi Ngài giúp đỡ người, Chúng ta sẽ ca ngợi danh Ngài.

Nguyện Ngài ban cho người điều người cầu xin.

⁶ Nay ta biết CHÚA giúp đỡ vua là người được Ngài bổ nhiệm. Từ trên trời thánh, Ngài sẽ trả lời người, và dùng tay phải mạnh mẽ giải cứu người.

⁷ Có người ỷ vào xe cộ, kẻ khác nhờ vào binh sĩ, nhưng chúng tôi nhờ cậy CHÚA là Thượng Đế chúng tôi.

⁸ Chúng bị vây phủ và bị đánh bại, nhưng chúng tôi cứ tiến tới và đắc thắng.

⁹ Lạy CHÚA, xin bảo vệ vua Ngài! Xin đáp lời kêu cứu của chúng tôi.

21

Lời cảm tạ vì vua

Soạn cho nhạc trưởng. Bài ca của Đa-vít.

¹ Lạy CHÚA, vua vui mừng trong sức mạnh Ngài;

vua hớn hở khi được Ngài cứu!

² Ngài ban cho vua điều người ao ước và không từ chối điều gì người xin.

Xê-la

³ Ngài đặt mọi điều tốt đẹp trước mặt người và đội mão triều bằng vàng trên đầu người.

⁴ Người xin được sống lâu, CHÚA liền ban cho, nên năm tháng người kéo dài vô tận.

⁵ Người được hiển vinh vì Ngài cho người sự đắc thắng. Ngài ban cho người vinh dự và lời ca tụng.

⁶ Ngài luôn ban phước cho người; Ngài khiến người vui mừng vì Ngài ở với người.

⁷ Vua thật tin cậy nơi CHÚA. Vì Thượng Đế Chí cao luôn yêu mến người cho nên người sẽ không dao động.

⁸ Tay CHÚA chống lại các kẻ thù nghịch mình; những kẻ ghét Ngài sẽ ném biết quyền năng Ngài.

⁹ Khi Ngài xuất hiện, Ngài sẽ thiêu chúng trong lò lửa.

Đang cơn giận, Ngài sẽ thiêu đốt chúng trong lửa*.

¹⁰ Ngài sẽ diệt gia đình chúng khỏi đất, và con cháu chúng cũng không còn.

¹¹ Chúng âm mưu ác nghịch cùng Ngài, nhưng mưu mô chúng bất thành.

¹² Ngài khiến chúng nó xoay lưng

* 21:9: *Khi Ngài ... trong lửa* Hay "Ngài sẽ khiến vua như lò lửa cháy khi Ngài đến giúp vua. Và trong cơn giận Ngài, CHÚA sẽ tuyệt diệt chúng."

khi Ngài nhắm tên bắn chúng nó.

- 13 Lạy CHÚA, chúng tôi sẽ tôn cao Ngài bằng bài ca,
Sẽ ca ngợi quyền năng cao cả của Ngài.

22

Lời cầu nguyện của kẻ đau khổ

Soạn cho nhạc trưởng theo điệu “Con nai bình minh.” Bài ca của Đa-vít.

- 1 Thượng Đế tôi ơi, Thượng Đế tôi ơi, sao Ngài lia bỏ tôi?
Sao Ngài đứng xa, không cứu giúp tôi,
không nghe tiếng tôi rên rỉ?
- 2 Lạy Thượng Đế tôi, ban ngày tôi kêu xin cùng Ngài,
nhưng Ngài chẳng đáp lời,
ban đêm cũng vậy, tôi có im lặng đâu.
- 3 Ngài là Đấng thánh đang ngự trị.
Lời ca ngợi của Ít-ra-en là ngợi Ngài.
- 4 Tổ tiên chúng tôi tin cậy Ngài;
Vì họ tin cậy Ngài cho nên Ngài cứu họ.
- 5 Họ kêu xin cùng CHÚA liền được giải cứu.
Họ tin cậy Ngài nên không thất vọng.
- 6 Nhưng tôi là loài sâu bọ chứ không phải con người.
Ai cũng khinh chê và ganh ghét tôi.
- 7 Ai thấy tôi đều chê cười.
Chúng trẻ môi, lắc đầu.
- 8 Chúng giễu, “Hãy kêu CHÚA cứu giúp đi.
Có thể Ngài sẽ cứu người.
Nếu Ngài thích người, Ngài sẽ giải cứu người!”

- 9 Ngài để mẹ tôi sinh ra tôi.
Khi tôi còn là hài nhi Ngài khiến tôi tin cậy Ngài.
- 10 Từ khi mới chào đời tôi đã nương cậy nơi CHÚA,
Ngài đã là Thượng Đế tôi từ khi tôi lọt lòng mẹ.
- 11 Cho nên Thượng Đế ôi, xin đừng đứng xa tôi.
Nay cơn khốn khó gần kề,
không ai cứu giúp.
- 12 Người ta vây tôi đông như bò đực hung tợn.
Chúng vây kín tôi bốn phía,
như bò đực cường bạo của Ba-san.
- 13 Chúng hả miệng chực ăn nuốt tôi
như sư tử đói gầm thét.
- 14 Sức lực tôi tiêu tan như nước đổ xuống đất.
Xương cốt tôi rời rã.
Tinh thần tôi như sáp,
tan chảy trong lòng tôi.
- 15 Sức lực tôi khô cạn như bình thợ gốm,
lưỡi tôi dính nơi vòm họng.
Ngài để tôi nằm trong bụi đất của sự chết.
- 16 Kẻ ác vây tôi; chúng đánh bẫy tôi như lũ chó.
Chúng cắn xé tay và chân tôi*.
- 17 Tôi có thể đếm được các xương cốt tôi;
mọi người nhìn chăm vào tôi.
- 18 Chúng chia nhau áo xống tôi,
và bắt thăm lấy quần áo tôi.
- 19 Nhưng CHÚA ôi, xin chớ đứng xa tôi.
Ngài là sức lực tôi.
Xin hãy mau đến cứu giúp tôi.
- 20 Xin hãy cứu tôi khỏi lưỡi gươm;
và cứu mạng tôi khỏi loài chó.
- 21 Xin hãy cứu tôi khỏi hàm sư tử;

* 22:16: *Chúng cắn xé tay và chân tôi* Hay “Chúng đâm thủng tay và chân tôi.”

và khỏi sừng bò đực†.

22 Rồi tôi sẽ thuật về CHÚA
cho đồng bào Ít-ra-en của tôi;
tôi sẽ ca ngợi Ngài trong buổi
hợp công cộng.

23 Tất cả những ai kính sợ CHÚA,
hãy ca ngợi Ngài.

Các con cháu Gia-cốp ơi,
hãy tôn trọng Ngài;
Toàn dân Ít-ra-en, hãy kính
sợ Ngài.

24 Ngài không bỏ quên kẻ lâm
cảnh khổ.

Ngài không lánh mặt khỏi họ
nhưng nghe tiếng kêu xin của
họ.

25 Lạy CHÚA, tôi ca ngợi Ngài giữa
hội lớn của dân CHÚA;
những kẻ thờ phụng Ngài sẽ
thấy tôi thực hiện lời hứa.

26 Này kẻ nghèo, hãy đến và ăn no
nê‡;
những ai trông đợi CHÚA sẽ
ca ngợi Ngài.

Nguyện lòng các người vui
mừng§ mãi mãi!

27 Dân chúng khắp nơi sẽ nhớ và
quay về cùng Ngài.
Mọi gia tộc trên thế gian
sẽ thờ phụng Ngài;

28 vì CHÚA là Vua, Ngài cai quản
mọi quốc gia.

29 Dân chúng đã ăn no nê,
rồi cúi xuống thờ phụng Ngài.
Thật vậy, mọi người sẽ cúi mình
trước mặt Ngài—

tất cả những người sẽ qua
đời.

30 Những kẻ hậu sinh sẽ phục vụ
Ngài;
Thế hệ mai sau sẽ nghe biết
CHÚA.

31 Chúng sẽ rao ra rằng Ngài làm
điều công chính;
Những kẻ sắp chào đời
sẽ nghe biết những điều
Thượng Đế đã làm.

23

Chúa là Đấng chặn giữ

Bài ca của Đa-vít.

1 CHÚA là Đấng chặn giữ tôi;
nên tôi có đầy đủ mọi sự cần
dùng*.

2 Ngài để tôi nghỉ ngơi nơi đồng
cỏ tươi xanh.
Dẫn tôi đến suối nước an
tĩnh.

3 Ngài thêm sức mới cho tôi,
đặt tôi vào các lối ngay thẳng†
vì danh tốt của Ngài.

4 Dù phải băng qua thung lũng tối
tăm‡,
tôi sẽ không sợ hãi gì,
vì Ngài cùng đi với tôi.

Cây trượng và cây gậy§ của CHÚA
an ủi tôi.

5 Ngài bày tiệc cho tôi trước mặt
kẻ thù tôi,
Ngài đổ dầu lên đầu tôi;
và rót tràn chén tôi.

6 Chắc chắn lòng nhân từ và tình
yêu của Ngài sẽ ở cùng tôi
suốt đời.

† 22:21: **hãy cứu tôi ... khỏi sừng bò đực** Hay "Ngài đã trả lời tôi và bảo vệ tôi khỏi sừng bò đực." Đây có thể là lời cầu cứu (như nửa phần đầu của chương này) và là câu xác nhận rằng Thượng Đế đã trả lời cho tác giả (như nửa phần sau của chương). ‡ 22:26: **hãy đến và ăn no nê** Tác giả dâng lên của lễ cảm tạ mà nhiều khác người cùng tham dự ở đền thờ. Đó là cách người ta san sẻ niềm vui khi Thượng Đế ban phúc cho họ. Xem Lê-vi 3:1-5 và Phục 14:22-29. § 22:26: **vui mừng** Nguyên văn, "sống." * 23:1: **tôi có đầy đủ mọi sự cần dùng** Nguyên văn, "Tôi không thiếu gì hết." † 23:3: **các lối ngay thẳng** Nguyên văn, "các lối tốt lành." ‡ 23:4: **thung lũng tối tăm** Hay "thung lũng của sự chết." § 23:4: **trượng và cây gậy** Hai thanh cây dùng để đập và để chống đi mà người chăn cừu dùng để bảo vệ và hướng dẫn đàn cừu. * 23:6: **nhà** Hay "đền thờ." † 23:6: **Còn tôi ... mãi mãi** Hay "Bao lâu mà tôi còn sống thì tôi đi vào đền thờ CHÚA mãi mãi."

Còn tôi sẽ ở trong nhà* CHÚA
mãi mãi†.

Đó là CHÚA Toàn Năng, Ngài
là vua vinh hiển.

Xê-la

24

*Nghênh đón Thượng Đế vào
đền thờ*
Bài ca của Đa-vít.

¹ Đất và muôn vật trên đất đều
thuộc về CHÚA.

Thế gian và mọi dân trên
hoàn cầu
cũng thuộc về Ngài.

² Vì Ngài lập đất trên các khối
nước,
và đặt nó đứng vững trên các
sông.

³ Ai có thể lên núi của CHÚA*?
Ai có thể đứng trong đền
thánh Ngài?

⁴ Chỉ những người có tay tinh sạch
và lòng thánh khiết,
những ai không thờ lạy hình
tượng,
không hứa nguyện nhân
danh các thần giả.

⁵ Họ sẽ nhận phước lành từ CHÚA;
Thượng Đế, Đấng cứu họ sẽ
tuyên bố họ là công bình.

⁶ Họ cố gắng đi theo Thượng Đế;
trông cậy Thượng Đế của Gia-
cốp giúp đỡ mình.

Xê-la

⁷ Này các cửa, hãy mở toang ra.
Còn các cửa lâu đời, hãy mở rộng
ra,

để vua vinh hiển vào.

⁸ Vua vinh hiển này là ai?
Chính là CHÚA mạnh dạn và
quyền năng.

CHÚA là chiến sĩ dũng cảm.

⁹ Này các cửa, hãy mở toang ra.
Các cửa lâu đời, hãy mở rộng ra
để vua vinh hiển vào.

¹⁰ Vua vinh hiển này là ai?

* 24:3: *núi của CHÚA* Tức núi Xi-ôn. Ngọn núi ở Giê-ru-sa-lem nơi đền thờ được xây lên.

† 25:1: Trong tiếng Hê-bơ-rơ, mỗi câu trong Thi thiên này bắt đầu bằng một tự mẫu liên tục.

25

Lời cầu xin Chúa hướng dẫn

Bài ca của Đa-vít.

¹ Lạy CHÚA*, tôi đặt mạng sống
tôi trong tay Ngài;

² Lạy Thượng Đế, tôi tin cậy nơi
Ngài.

Xin đừng để tôi bị xấu hổ;
đừng để kẻ thù chế nhạo tôi.

³ Không ai tin cậy Ngài mà lại bị
xấu hổ,
chỉ những kẻ vô cơ phạm tội
mới bị xấu hổ.

⁴ Lạy CHÚA xin chỉ cho tôi biết
đường lối Ngài;
Dạy tôi cách sống.

⁵ Hãy hướng dẫn tôi đi trong chân
lý của Ngài, và dạy dỗ tôi,
lạy Thượng Đế là Đấng Cứu
Chuộc tôi.

Hằng ngày tôi tin cậy CHÚA.

⁶ Lạy CHÚA, xin nhớ lại lòng nhân
từ
và tình yêu Ngài
mà Ngài đã tỏ ra từ xưa.

⁷ Xin đừng nhớ lại tội lỗi và hành
vi sai quấy của tôi lúc tôi
còn trẻ tuổi.

Nhưng xin CHÚA luôn nhớ
yêu thương tôi
vì Ngài là Đấng nhân từ.

⁸ CHÚA rất nhân từ và chính trực;
Ngài hướng tội nhân vào
đường ngay thẳng.

⁹ Dạy kẻ khiêm nhường làm điều
phải,
và chỉ cho họ đường lối Ngài.

¹⁰ Các đường lối CHÚA đều là
nhân từ và chân thật

cho những người làm theo
giao ước Ngài.

- 11 Lạy CHÚA, vì danh Ngài,
xin hãy tha thứ các tội lỗi tôi.
- 12 Ai là người kính sợ CHÚA?
Ngài sẽ chỉ cho họ con đường
chính đáng.
- 13 Họ sẽ hưởng một đời phước
hạnh,
và con cháu họ sẽ thừa hưởng
đất đai.
- 14 CHÚA sẽ tỏ sự bí mật cho người
kính sợ Ngài;
và cho họ biết giao ước Ngài.
- 15 Mắt tôi luôn trông mong CHÚA
cứu giúp.
Ngài sẽ giữ chân tôi khỏi rơi
vào bẫy[†].
- 16 Xin CHÚA hãy quay lại và
thương xót tôi,
vì tôi cô đơn và đau khổ.
- 17 Những nỗi nguy khốn của tôi
tăng thêm nhiều;
xin hãy giải thoát tôi khỏi
hoạn nạn.
- 18 Xin hãy xem xét những đau khổ
và khốn khó tôi;
và cất lấy các tội lỗi tôi.
- 19 Xin CHÚA hãy xem tôi có biết
bao nhiêu kẻ thù!
Chúng ghét tôi quá sức.
- 20 Xin hãy bảo vệ và cứu giúp tôi.
Tôi tin cậy nơi Ngài,
xin đừng để tôi bị xấu hổ.
- 21 Nguyên sự nhân từ và ngay
thẳng giữ gìn tôi,
vì tôi đặt hi vọng trong Ngài.
- 22 Lạy CHÚA, xin hãy cứu Ít-ra-en
khỏi mọi khốn khó.

26

*Lời cầu nguyện của một tín hữu
thanh liêm*

Bài ca của Đa-vít.

- ¹ Lạy CHÚA, xin hãy bênh vực tôi
vì tôi sống đời thanh liêm.
Tôi đã tin cậy nơi Ngài,
không hề lay động.
- ² Lạy CHÚA, xin hãy thử nghiệm
tôi;
dò xét lòng dạ và tâm trí tôi.
- ³ Tôi thấy được tình yêu CHÚA nên
tôi sống trong chân lý Ngài.
- ⁴ Tôi không giao du với người dối
trá,
cũng không kết bạn với kẻ
che giấu tội lỗi mình.
- ⁵ Tôi ghét giao du với kẻ ác,
không ngồi chung với bọn
gian tà.
- ⁶ Lạy CHÚA, tôi rửa tay để chứng
tỏ mình vô tội,
rồi bước đến bàn thờ Ngài.
- ⁷ Tôi lớn tiếng ca ngợi và thuật lại
những phép lạ Ngài làm.
- ⁸ Lạy CHÚA, tôi yêu đền thánh,
nơi Ngài ngự,
chỗ có vinh hiển Ngài.
- ⁹ Xin chớ giết tôi chung với kẻ có
tội,
hoặc cất mạng sống tôi chung
với kẻ giết người.
- ¹⁰ Trong lòng chúng nó đầy dẫy
gian ác,
chúng nhận hối lộ để làm
quấy.
- ¹¹ Nhưng tôi đã sống một đời
thanh liêm,
nên xin Ngài hãy giải cứu
và thương xót tôi.
- ¹² Tôi đứng một nơi vững vàng.
Lạy CHÚA, tôi ca ngợi Ngài
giữa buổi hội lớn.

[†] 25:15: *Ngài sẽ ... vào bẫy* Nguyên văn, "Ngài sẽ gỡ chân tôi ra khỏi lưới."

27

Bài ca tin cậy Thượng Đế

Bài ca của Đa-vít.

¹ CHÚA là ánh sáng và là Đấng cứu tôi,

tôi sẽ chẳng sợ ai.

Ngài bảo vệ mạng sống tôi,
tôi sẽ không e ngại người nào.

² Kẻ ác tìm hại mạng sống tôi.
Bọn thù nghịch và những kẻ ghét tôi tấn công tôi
nhưng chúng nó lúng túng và bị đánh bại.

³ Dù cho cả đạo quân vây quanh tôi,
tôi sẽ chẳng nao núng.
Nếu tranh chiến xảy ra, tôi sẽ tin cậy CHÚA.

⁴ Tôi sẽ xin CHÚA một điều
và là điều tôi ao ước:
Đó là trọn đời được ở trong nhà CHÚA,
để ngắm xem vẻ đẹp của CHÚA và cầu hỏi trong đền thờ Ngài.

⁵ Trong cơn nguy biến Ngài sẽ cho tôi chỗ trú ẩn an toàn.

Ngài sẽ ẩn núp trong Lều Thánh* của Ngài,
mang tôi đến nơi an toàn của Ngài.

⁶ Nếu Ngài giúp tôi đánh bại kẻ thù quanh tôi,
thì tôi sẽ dâng sinh tế trong đền thánh Ngài với lòng hân hoan.

Tôi sẽ đờn hát ca tụng CHÚA.

⁷ Lạy CHÚA, xin nghe khi tôi kêu cầu;
xin thương xót và trả lời tôi.

⁸ Khi lòng tôi bảo tôi, "Hãy đi thờ phụng Ngài!"

Lạy CHÚA, tôi liền đi thờ phụng Ngài.

⁹ Xin đừng quay khỏi tôi.

Đang khi giận xin chớ xua đuổi kẻ tôi tớ Ngài;
Ngài đã giúp tôi.

Lạy Thượng Đế là Đấng cứu giúp tôi,
xin đừng xua đuổi hay để tôi cô đơn.

¹⁰ Dù cho cha mẹ tôi từ bỏ tôi,
thì CHÚA sẽ tiếp nhận tôi.

¹¹ Lạy CHÚA xin chỉ dạy tôi đường lối Ngài,
hướng dẫn tôi làm điều ngay thẳng
vì tôi có vô số kẻ thù.

¹² Xin đừng trao tôi vào tay kẻ thù
vì chúng đặt điều nói dối về tôi
và hăm dọa hại tôi.

¹³ Tôi tin chắc tôi sẽ sống để thấy sự nhân từ của CHÚA trước khi tôi qua đời†.

¹⁴ Hãy trông đợi sự cứu giúp của CHÚA.
Hãy vững chí, can đảm và chờ đợi Ngài tiếp cứu.

28

Lời cầu nguyện trong cơn khốn

khó

Bài ca của Đa-vít.

¹ Lạy CHÚA là Khố Đá tôi,
tôi kêu cứu cùng Ngài.

Xin đừng làm ngơ.

Nếu Ngài làm thinh thì tôi sẽ giống như kẻ đi xuống huyệt.

² Xin nghe lời khẩn nguyện tôi,
khi tôi kêu Ngài cứu giúp,

lúc tôi giơ tay hướng về Ngài trong đền thánh Ngài.

³ Xin đừng lôi tôi đi chung với kẻ ác,
cùng những kẻ xấu xa;

* **27:5: Lều Thánh** Nơi Thượng Đế sống giữa dân Ngài. Đây là đền thờ ở Giê-ru-sa-lem. Xem "Lều Thánh" và "đền thờ" trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ. † **27:13: trước khi tôi qua đời** Hay "trong đất người sống."

là kẻ ngoài miệng nói hòa
 bình cùng người láng giềng
 mà trong lòng thì âm mưu ác.

4 Xin CHÚA phạt chúng nó cho
 xứng với điều ác chúng
 làm.
 Vì những hành vi gian tà của
 chúng,
 xin hãy báo trả chúng cho
 tương xứng.

5 Chúng chẳng hề biết những việc
 Ngài làm
 hay những gì Ngài tạo nên.
 Cho nên Ngài hất chúng nó
 xuống,
 không thêm đỡ dậy.

6 Hãy ca ngợi Thượng Đế vì Ngài
 nghe tiếng kêu cứu của tôi.

7 CHÚA là sức mạnh và là cái
 khiến che chở tôi.
 Tôi tin cậy nơi Ngài,
 Ngài liền giúp tôi.
 Tôi vui mừng hát ca ngợi Ngài.

8 CHÚA ban sức mạnh cho dân
 Ngài;
 Ngài giải cứu người được
 chọn lựa* của Ngài.

9 Xin hãy cứu dân CHÚA
 và ban phúc lành cho những
 người thuộc về Ngài.
 Xin chặn giữ và chăm sóc† họ đời
 đời.

29

Thượng Đế hiện diện trong thời

tiết

Bài ca của Đa-vít.

1 Này các thiên sứ*, hãy ca ngợi
 CHÚA;

* **28:8: người được chọn lựa** Hay “người được xúc dầu của Ngài.” Đây có thể là bất cứ người nào được Thượng Đế chọn lựa theo một cách đặc biệt nào đó, nhưng thường thường là vua mà Ngài đã chọn. † **28:9: chăm sóc** Hay “nâng đỡ.” * **29:1: các thiên sứ** Nguyên văn, “con trai của Thượng Đế.” Đây có thể là các thiên sứ của Ngài được mô tả như là các thầy tế lễ đang thờ phụng Ngài. † **29:8: sa mạc Ca-đê** Một sa mạc ở Xy-ri. Đây cũng có nghĩa là “sa mạc thánh.” ‡ **29:9: rung chuyển cây sồi** Hay “làm cho con nai hoảng sợ.”

hãy ca ngợi CHÚA vinh hiển
 và quyền năng.

2 Hãy ca ngợi vinh hiển của danh
 Ngài;
 hãy thờ phụng Ngài vì Ngài là
 thánh.

3 Tiếng của CHÚA vang trên các
 biển.
 Thượng Đế vinh quang trong
 sấm sét;
 Ngài làm sấm chớp trên các
 đại dương.

4 Tiếng CHÚA rất hùng mạnh;
 tiếng CHÚA vô cùng uy nghi.

5 Tiếng CHÚA bẻ gãy cây cối;
 làm gãy cây hương nam Li-
 băng.

6 Ngài khiến đất Li-băng nhảy
 múa như bò con
 và núi Hết-môn nhảy dựng
 như bò con đực.

7 Tiếng CHÚA tạo ra lằn sét.

8 Tiếng CHÚA làm rung chuyển sa
 mạc;
 làm rung động sa mạc Ca-đê†.

9 Tiếng CHÚA rung chuyển cây
 sồi‡
 và khiến lá cây trong rừng
 rụng hết.
 Trong đền thờ Ngài, mọi người
 đều nói,
 “Thượng Đế đáng được vinh
 hiển!”

10 CHÚA cai quản nước lụt.
 CHÚA làm vua đến muôn đời.

11 CHÚA ban sức lực cho dân Ngài;
 và chúc bình an cho họ.

30

Cảm tạ Chúa vì thoát chết

Bài ca của Đa-vít vào dịp khánh
 thành đền thờ.

- 1 Lạy CHÚA, tôi sẽ ca ngợi Ngài
vì Ngài đã giải cứu tôi.
Ngài không để kẻ thù nhạo cười
tôi.
- 2 Lạy CHÚA là Thượng Đế tôi, tôi
kêu xin Ngài,
Ngài đã chữa lành cho tôi.
- 3 Ngài đem tôi lên khỏi mồ mả;
không để tôi xuống âm phủ.
- 4 Hỡi những người thuộc về CHÚA
hãy hát tôn vinh Ngài;
hãy ca tụng danh* thánh của
Ngài.
- 5 Con giận Ngài chỉ trong chốc lát,
còn lòng nhân từ Ngài kéo dài
suốt đời.
Tiếng khóc than đến trú ban đêm,
nhưng buổi sáng đến mang
theo vui mừng.
- 6 Khi tôi cảm thấy an ninh, tôi liền
nói,
“Tôi sẽ không sợ hãi gì.”
- 7 Lạy CHÚA, nhờ lòng nhân từ
Ngài
núi tôi được vững chắc.
Nhưng khi Ngài quay đi, tôi đâm
ra hoảng sợ.
- 8 Tôi nói, “Lạy CHÚA, tôi kêu cầu
cùng Ngài,
và nài xin Ngài thương xót
tôi.”
- 9 Tôi thưa, “Nếu tôi qua đời
hay đi xuống mồ mả thì có ích
gì chẳng?
Bụi đất không thể ca ngợi CHÚA;
chúng không thể rao truyền
chân lý của Ngài.
- 10 CHÚA ơi, xin nghe tiếng tôi và
thương xót tôi.
Lạy CHÚA, xin giúp đỡ tôi.”
- 11 Ngài biến nỗi sầu thảm của tôi
ra vui mừng.
Ngài cất lấy bộ áo tang buồn thảm
của tôi,

và mặc niềm vui mừng cho
tôi.

- 12 Lạy Thượng Đế là CHÚA tôi, tôi
sẽ ca tụng Ngài,
tôi sẽ không im lặng.
Tôi sẽ đòi đòi ca ngợi CHÚA.

31

Lời cầu nguyện xin thêm đức

tin

trong cơn khốn khó

Soạn cho nhạc trưởng. Bài ca của
Đa-vít.

- 1 Lạy CHÚA tôi tin cậy nơi Ngài;
xin đừng để tôi bị sỉ nhục.
Xin giải cứu tôi vì Ngài là Đấng
làm điều ngay thẳng.
- 2 Xin hãy nghe tiếng tôi,
mau đến giải cứu tôi.
Xin làm khối đá bảo vệ tôi,
làm thành lũy vững chắc
để cứu tôi.
- 3 Ngài là khối đá và là nơi trú ẩn
tôi.
Vì danh tốt của Ngài, xin hãy
hướng dẫn tôi.
- 4 Xin giải thoát tôi ra khỏi bẫy mà
chúng nó gài để bắt tôi,
vì Ngài là nguồn che chở tôi.
- 5 Tôi dâng đời* tôi cho Ngài;
lạy CHÚA là Thượng Đế chân
thật, xin hãy cứu tôi.
- 6 Tôi ghét những kẻ thờ thần giả.
Tôi chỉ tin cậy một mình
CHÚA thôi.
- 7 Tôi sẽ vui mừng trong tình yêu
CHÚA
vì Ngài thấy được nỗi khổ của
tôi;
biết những khốn khó tôi.
- 8 CHÚA không giao tôi vào tay kẻ
thù
nhưng để tôi nơi an toàn.
- 9 Lạy CHÚA, xin thương xót vì tôi
gặp khốn đốn.
Mắt tôi lòa vì than khóc,
người tôi rã rời vì buồn thảm.

* 30:4: *đanh* Nguyên văn, “kỷ niệm.” * 31:5: *đời* Nguyên văn, “thần linh.”

10 Sinh mạng tôi gần tàn vì sầu khổ,
 các năm tháng tôi tiêu hao vì than khóc.
 Những nỗi khổ làm tiêu hao sức lực tôi,
 xương cốt tôi run rẩy.
 11 Vì những hoạn nạn tôi,
 các kẻ thù ganh ghét tôi,
 cả đến những láng giềng cũng quay mặt đi.
 Khi bạn hữu nhìn thấy tôi,
 họ đều lo sợ và tránh xa.
 12 Tôi như mảnh bể của bình gốm.
 Tôi bị quên lãng như kẻ đã qua đời.
 13 Tôi đã nghe nhiều điều sỉ nhục.
 Sự kính hoàng bao quanh tôi.
 Chúng âm mưu hại tôi,
 muốn giết tôi đi.
 14 Lạy CHÚA, tôi trông cậy nơi Ngài.
 Tôi thưa, “Ngài là Thượng Đế tôi.”
 15 Mạng sống tôi ở trong tay CHÚA.
 Xin giải cứu tôi khỏi các kẻ thù
 và những kẻ rượt đuổi tôi.
 16 Xin hãy tỏ lòng nhân từ cùng tôi
 là tôi tớ Ngài†.
 Xin hãy giải cứu tôi vì tình yêu thương của Ngài.
 17 Lạy CHÚA, tôi kêu xin Ngài giúp đỡ,
 xin đừng để tôi bị xấu hổ.
 Nguyên xin cho kẻ ác bị sỉ nhục
 và nằm lạng thình nơi mồ mả.
 18 Do kiêu căng và ganh ghét
 chúng bêu xấu người làm điều thiện.
 Xin hãy khiến môi dối trá của chúng câm lặng.
 19 Sự nhân từ mà Ngài dành cho
 những người kính sợ và tin cậy Ngài thật lớn lao.
 Ngài làm điều đó cho mọi người xem thấy.

20 Nhờ sự hiện diện của Ngài,
 CHÚA bảo vệ họ khỏi những kẻ âm mưu ám hại họ.
 Ngài che chở họ khỏi những lời độc ác.
 21 Cảm tạ CHÚA, vì khi tôi bị tấn công như thành bị vây hãm,
 thì tình yêu CHÚA đối cùng tôi thật lạ lùng.
 22 Trong cơn nguy khốn, tôi thưa,
 “CHÚA không nhìn thấy tôi nữa!”
 Nhưng khi tôi kêu cứu cùng Ngài
 thì Ngài nghe tiếng tôi.
 23 Hãy yêu mến CHÚA, hỡi tất cả những ai thuộc về Ngài.
 CHÚA bảo vệ những người thật tâm tin cậy;
 nhưng Ngài trừng phạt những kẻ tự phụ như kẻ phạm tội.
 24 Hỡi tất cả những ai đặt hi vọng nơi CHÚA,
 hãy can đảm và vững chí.

32

Nên xưng tội

Bài mạch-kinh của Đa-vít.

- 1 Phúc cho người nào mà tội lỗi được tha,
 mọi lầm lỗi được bôi xóa.
 2 Phước cho người mà CHÚA không kết tội
 và trong lòng không có gì giả dối.
 3 Khi tôi im lặng, tôi cảm thấy yếu đuối.
 Tôi rên rỉ suốt ngày.
 4 Ngày và đêm tay CHÚA đè nặng trên tôi.
 Sức lực tôi suy yếu vì sức nóng mùa hè.

Xê-la

† 31:16: *Xin hãy ... tôi tớ Ngài* Nguyên văn, “Xin chiếu sáng mặt Ngài trên tôi tớ Ngài.”

5 Rồi tôi xưng tội cùng CHÚA,
không giấu diếm tội lỗi tôi.
Tôi nói, "Tôi sẽ xưng tội cùng
CHÚA,"
còn Ngài sẽ tha thứ cho tôi.

Xê-la

6 Vì thế những ai vâng lời Ngài
hãy cầu nguyện trong khi còn
có cơ hội.

Để khi khốn khó xảy đến như
nước lụt,
họ sẽ không bị tổn hại gì.

7 Ngài là nơi trú ẩn của tôi.
Ngài bảo vệ tôi khỏi mọi gian nan
và khiến lòng tôi đầy dẫy
những bài ca cứu rỗi của
CHÚA.

Xê-la

8 CHÚA phán, "Ta sẽ khiến con
khôn ngoan,
và sẽ chỉ cho con biết đường
phải đi.

Ta sẽ dắt dẫn và trông nom con.

9 Đừng giống như lừa và ngựa
vốn không hiểu biết gì.

Người ta phải dùng hàm khớp và
dây cương để dắt dẫn,
nếu không chúng sẽ chẳng
chịu đến gần con."

10 Kẻ ác gặp nhiều nỗi khổ đau
nhưng tình yêu CHÚA bao
phủ những kẻ tin cậy Ngài.

11 Hỡi những người nhân đức,
hãy hớn hở vui mừng trong
CHÚA.

Còn những ai có lòng ngay thẳng,
hãy ca hát lên.

1 Hỡi những người làm điều ngay
thẳng,
hãy hát tôn vinh CHÚA;
và những ai lương thiện hãy
ca ngợi Ngài.

2 Hãy dùng đàn cầm mà ca ngợi
CHÚA;
hát khen Ngài bằng đàn sắt
mười dây.

3 Hãy hát một bài ca mới* cho
Ngài;
hãy đạo đàn thật hay và thật
vui.

4 Lời CHÚA rất chân thật,
mọi việc Ngài làm đều thành
tín.

5 Ngài chuộng sự công bình và
ngay thẳng;
tình yêu Ngài phủ đầy cả đất.

6 Trời đất được tạo nên do lời
phán của Ngài.

Do hơi thở từ miệng Ngài,
các ngôi sao xuất hiện.

7 Ngài gom nước lại thành một
khối;
và đặt nước biển trong kho
chứa.

8 Khắp đất nên thờ phụng Ngài;
muôn dân nên kính sợ Ngài.

9 Ngài phán, thì sự vật liền có.
Ngài ra lệnh, sự vật liền xuất
hiện†.

10 CHÚA làm đảo lộn mưu kế các
quốc gia;
phá hỏng mọi chương trình
của họ.

11 Nhưng những kế hoạch CHÚA
còn muôn đời;
các chương trình của Ngài
tồn tại mãi mãi.

12 Phúc cho quốc gia nào chọn
Thượng Đế làm CHÚA
mình,
hay dân tộc nào được Ngài
nhận làm của riêng Ngài.

33

*Ca ngợi Chúa là Đấng sáng tạo
và cứu rỗi*

* 33:3: *bài ca mới* Hễ khi nào Thượng Đế làm một việc gì lạ lùng cho dân Ngài thì họ sáng tác một bài ca mới để ca ngợi điều ấy. † 33:9: *Ngài ra lệnh, sự vật liền xuất hiện* Hay "Khi Ngài ra lệnh ngưng! Thì mọi việc đều ngưng."

- 13 Từ trời cao CHÚA nhìn xuống
thấy từng người.
14 Từ ngôi Ngài, Chúa quan sát
những kẻ sống trên đất.
15 Ngài tạo dựng lòng họ,
nên hiểu hết những hành vi
của họ.
16 Không vua nào nhờ vào quân
số đông mà được giải cứu.
Không chiến sĩ nào thoát chết
nhờ sức mạnh.
17 Ngựa không mang lại chiến
thắng;
sức mạnh chúng chẳng cứu
được ai.
18 Nhưng CHÚA chăm sóc người
kính sợ Ngài,
và kẻ đặt hi vọng nơi tình yêu
Ngài.
19 Ngài cứu họ thoát chết
và giữ gìn sinh mạng họ trong
cơn đói kém.
20 Vì thế chúng tôi đặt hi vọng nơi
CHÚA.
Ngài là Đấng cứu giúp,
là thuẫn bảo vệ chúng tôi.
21 Chúng tôi vui mừng trong Ngài,
tin cậy nơi danh thánh Ngài.
22 Lạy CHÚA, xin hãy tỏ tình yêu
Ngài đối với chúng tôi
vì chúng tôi đặt hi vọng nơi
Ngài.

34

*Thượng Đế là Đấng phân xử và
giải cứu*

Bài ca của Đa-vít khi ông giả vờ
điên dại trước mặt A-bi-mê-léc,
vua xứ Gát để bị đuổi đi.

- 1 Tôi* sẽ chúc tụng CHÚA luôn
luôn;
lời ca ngợi Ngài lúc nào cũng
ở trên môi tôi.
2 Toàn thân tôi là bài ca tôn vinh
CHÚA.

- Những người nghèo khổ sẽ
nghe và vui mừng.
3 Hãy cùng tôi tôn vinh Thượng
Đế,
chúng ta hãy chung nhau ca
ngợi danh Ngài.
4 Khi tôi kêu cứu cùng Thượng Đế,
thì Ngài đáp lời tôi.
Ngài giải cứu tôi khỏi những
điều làm tôi sợ hãi.
5 Ai kêu xin CHÚA thì vui mừng,
không bao giờ bị sỉ nhục†.
6 Kẻ khốn cùng này kêu cầu thì
CHÚA nghe
và giải cứu người khỏi mọi
gian nan.
7 Thiên sứ của Thượng Đế đóng
trại
quanh những người kính sợ
Ngài và giải cứu họ.
8 Hãy nếm biết CHÚA tốt lành biết
bao.
Phúc cho ai tin cậy Ngài.
9 Hỡi những người thuộc về CHÚA
hãy kính sợ Ngài!
Những ai kính sợ CHÚA
không hề thiếu thốn gì hết.
10 Sự tử có lúc ốm yếu vì thiếu
môi,
nhưng những ai trông cậy
nơi CHÚA
sẽ luôn luôn nhận được điều
tốt lành.
11 Các con ơi, hãy đến nghe ta.
Ta sẽ dạy các con biết cách
thờ phụng Thượng Đế.
12 Các con hãy làm điều đó
thì sẽ sống phước hạnh
và vui thỏa.
13 Đừng nói xấu cũng đừng nói
dối.
14 Hãy tránh điều ác, làm điều
lành.
Tìm sự hoà bình mà theo
đuổi.
15 CHÚA nhìn thấy người ngay
thẳng,

* 34:1: Trong thi thiên (chương) này bằng tiếng Hê-bơ-rơ, mỗi câu đều bắt đầu bằng một tự
mẫu liên tục. † 34:5: Ai kêu xin ... sỉ nhục Nguyên văn, "Hãy nhìn Ngài mà chiếu sáng.
Đừng để gương mặt người nhợt nhạt."

- Ngài nghe lời cầu nguyện của họ.
 16 Nhưng Ngài nghịch lại kẻ làm điều ác;
 Ngài khiến thế gian không còn nhớ đến chúng nữa.
- 17 Người ngay lành kêu xin cùng CHÚA, Ngài liền nghe và giải cứu họ khỏi cảnh khổ.
- 18 CHÚA ở cạnh những người có lòng tan vỡ và nâng đỡ những người lụn bại tinh thần.
- 19 Người ngay thẳng có thể gặp nhiều hoàn cảnh khó khăn nhưng CHÚA giúp người thoát khỏi hết.
- 20 Ngài giữ gìn các xương cốt người, chẳng một cái nào bị gãy.
- 21 Điều ác sẽ giết kẻ ác; những kẻ ghét người ngay thẳng sẽ bị kết tội.
- 22 Nhưng CHÚA giải cứu mạng sống tôi tớ Ngài; chẳng ai tin cậy Ngài mà bị kết tội.

35

Lời cầu xin Chúa giúp đỡ

- Bài ca của Đa-vít.
 1 Lạy Chúa, xin hãy chống nghịch cùng kẻ chống nghịch tôi.
 Hãy chiến đấu cùng kẻ chiến đấu chống tôi.
- 2 Xin hãy lấy khiên và áo giáp, đứng lên giúp đỡ tôi.
- 3 Xin rút gươm giáo lớn và nhỏ, ngăn chặn kẻ rượt đuổi tôi.
 Xin trấn an tôi rằng, "Ta sẽ giải cứu ngươi."
- 4 Xin khiến kẻ lăm le giết tôi bị sỉ nhục.
 Xin làm cho những kẻ âm mưu hại tôi quay lưng chạy trốn.

- 5 Xin khiến chúng như trấu bị gió thổi bay tứ tung,
 giống như thiên sứ Ngài làm chúng chạy tán loạn.
- 6 Nguyện lối đi chúng nó bị tối tăm và trơn trượt,
 giống như đang bị thiên sứ CHÚA rượt đuổi.
- 7 Chúng nó vô cơ giăng lưới đánh bẫy tôi;
 chẳng hiểu lý do gì mà chúng đào hố cho tôi sụp.
- 8 Cầu cho sự tàn hại bắt lấy chúng thành linh.
 Nguyện chúng nó mắc vào lưới mình đã giăng,
 rơi vào hố mình đã đào và chết trong đó.
- 9 Bảy giờ tôi sẽ vui mừng trong CHÚA;
 tôi sẽ hơn hở khi Ngài giải cứu tôi.
- 10 Ngay đến xương cốt tôi cũng nói,
 "Lạy CHÚA, có ai giống như Ngài không?
 Ngài giải thoát kẻ yếu khỏi tay kẻ mạnh,
 cứu kẻ kém thế và nghèo khổ khỏi tay kẻ cướp bóc."
- 11 Bọn làm chứng gian xuất hiện.
 Chúng tra hỏi những điều tôi không hề biết.
- 12 Chúng lấy xấu trả tốt,
 khiến tôi hết sức buồn nản.
- 13 Còn khi chúng nó đau yếu,
 tôi mặc áo quần bằng vải xô và buồn rầu cử ăn.
 Tôi cúi đầu cầu xin
 nhưng không được đáp lại.
- 14 Tôi đối với chúng như bạn hữu hay anh em.
 Tôi buồn bã gục đầu như đang than khóc mẹ tôi.
- 15 Nhưng khi tôi gặp khốn khó,
 chúng vui cười hợp lại;
 tụ tập để hãm hại tôi nhưng tôi chẳng biết.
 Chúng không ngừng sỉ nhục tôi.

16 Chúng chế giễu tôi và độc ác đối với tôi, chúng nghiêng răng nghịch tôi.

17 CHÚA ơi, Ngài chứng kiến chuyện này cho đến bao giờ?

Xin giải cứu tôi khỏi sự công kích của chúng nó; cứu tôi khỏi tay những kẻ hung dữ như sư tử.

18 Tôi sẽ ca ngợi Thượng Đế giữa hội lớn.

Tôi sẽ tôn vinh Ngài giữa đám quần chúng đông đảo.

19 Xin đừng để kẻ thù nghịch cười giễu tôi; chúng nó ghét tôi vô cớ.

Xin đừng để chúng chế nhạo tôi và ghét tôi vô cớ*.

20 Chúng nó không nói lời ôn hòa nhưng lòng gặt kẻ yêu hoà bình.

21 Chúng chống nghịch tôi bảo rằng,

“A ha, ta đã thấy điều ngươi làm rồi!”

22 Lạy CHÚA, Ngài đã thấy. Xin đừng làm thinh.

Lạy CHÚA, xin đừng để tôi cô đơn.

23 Lạy Thượng Đế và CHÚA tôi, xin hãy thức dậy và đến bênh vực tôi, tranh chiến hộ tôi.

24 Lạy CHÚA xin lấy lễ phải của Ngài mà bênh vực tôi.

Đừng để chúng cười nhạo tôi.

25 Đừng để chúng la lên, “A ha, ta đã đạt được ý nguyện rồi!”

Xin đừng để chúng reo lên, “Ta đã diệt được hần rồi.”

26 Nguyện chúng bị sỉ nhục và xấu hổ,

vì chúng hơn hờ khi tôi bị thiệt hại.

Nguyên cho sự sỉ nhục và xấu hổ trùn lầy chúng

vì chúng nghĩ chúng tốt hơn tôi.

27 Nguyên cho các bạn hữu tôi hát và reo vui.

Nguyên cho họ luôn luôn nói, “Đáng ca tụng sự cao cả oai nghi của CHÚA

là Đấng muốn tôi tớ Ngài thành công.”

28 Tôi sẽ thuật lại sự nhân từ CHÚA,

ca ngợi CHÚA mỗi ngày.

36

Thượng Đế nhân từ và kẻ ác

Soạn cho nhạc trưởng. Do Đa-vít, tôi tớ Chúa sáng tác.

¹ Tội lỗi nói trong lòng kẻ ác.

Chúng không hề kính sợ Thượng Đế.

² Chúng tin chắc rằng

tội lỗi của chúng sẽ không bị phơi bày.

³ Lời nói chúng nó toàn là gian ác đối gặt;

chúng không còn khôn ngoan hay nhân đức nữa.

⁴ Ban đêm chúng lập mưu ác;

chẳng có hành vi nào của chúng gọi là tốt lành cả.

Chúng không bỏ qua chuyện làm ác.

⁵ Lạy CHÚA, tình yêu Ngài cao

đến tận trời;

sự thành tín Ngài vút đến mây xanh.

⁶ Lòng nhân từ Ngài như núi cao hùng vĩ.

Sự công bình Ngài như vực sâu đại dương.

* 35:19: *Xin đừng ... tôi vô cớ* Nguyên văn, “Xin đừng để kẻ ghét tôi nheo mắt chế giễu tôi.”

- Lạy CHÚA, Ngài bảo tồn nhân loại và sinh vật.
- 7 Lạy Thượng Đế, tình yêu Ngài thật cao quý vô cùng!
Ngài bảo vệ con người dưới bóng cánh của Ngài.
- 8 Họ ăn những món ngon trong nhà Ngài.
Ngài cho họ uống nước sông khoái lạc.
- 9 Vì Ngài là Đấng ban nguồn sống.
Ánh sáng CHÚA khiến chúng tôi an hưởng cuộc đời.
- 10 Xin hãy cứ yêu những kẻ biết Ngài
và làm ơn cho những người ngay lành*.
- 11 Xin đừng để kẻ tự phụ tấn công tôi
hoặc kẻ ác đánh đuổi tôi.
- 12 Những kẻ làm ác đã bị đánh bại.
Chúng bị xô ngã; không còn làm ác được nữa.

37

Thượng Đế sẽ báo trả công bằng

Bài ca của Đa-vít.

- 1 Đừng bất bình vì kẻ ác.
Chớ ganh tị với kẻ làm quấy,
- 2 vì chẳng bao lâu chúng sẽ bị khô héo như cỏ
và chết khô như cây xanh.
- 3 Hãy tin cậy CHÚA và làm điều lành.
Hãy cứ ngụ trong xứ và nuôi mình bằng sự trung tín.
- 4 Hãy vui thỏa trong CHÚA
thì Ngài sẽ ban cho điều người ao ước.
- 5 Hãy tin cậy nơi CHÚA
thì Ngài sẽ chăm sóc người.
- 6 Ngài sẽ chứng tỏ người rõ ràng vô tội,

- Mọi người sẽ thấy rằng người công chính.
- 7 Hãy chờ đợi và tin cậy CHÚA.
Đừng bức tức khi người này được giàu có,
hay người kia thành công.
- 8 Đừng nổi giận hay bức mình vì những điều đó chỉ đưa đến rắc rối.
- 9 Kẻ ác sẽ bị tiêu diệt
nhưng ai tin cậy CHÚA sẽ hưởng được đất.
- 10 Chẳng bao lâu nữa kẻ ác sẽ không còn.
Người tìm nhưng chúng đã biến mất rồi.
- 11 Người khiêm nhường sẽ thừa hưởng đất đai
và sống vui sướng trong sung túc.
- 12 Kẻ ác lập mưu hại người lành.
Chúng nghĩ rằng giận dữ cùng họ.
- 13 Nhưng CHÚA sẽ cười chúng nó vì thấy phần số chúng đã gần kề.
- 14 Kẻ ác rút gươm và giương cung định giết kẻ nghèo và những người cô thế,
cùng tìm cách hãm hại những người lương thiện.
- 15 Nhưng gươm chúng nó sẽ trở lại đâm vào lòng chúng nó,
còn cung chúng nó sẽ bị gãy.
- 16 Thà có ít của mà ngay thẳng,
còn hơn có của nhiều mà cong queo.
- 17 Sức mạnh của kẻ ác sẽ bị bẻ gãy,
nhưng CHÚA phù hộ người ngay thẳng.
- 18 CHÚA trông nom mạng sống người vô tội
và phần thưởng Ngài dành cho họ còn mãi mãi.
- 19 Trong hoàn cảnh khó khăn họ không bị xấu hổ.

* 36:10: *ngay lành* Hay "có tấm lòng thành thật."

Vào thời kỳ đói kém họ được
no đủ.
20 Nhưng kẻ ác sẽ bị tiêu diệt.
Những kẻ thù nghịch CHÚA
sẽ khô héo như hoa cỏ trong
đồng nội;
chúng sẽ tan biến như khói.
21 Kẻ ác mượn mà không trả,
nhưng người ngay thẳng
có lòng nhân từ và ban phát
rộng rãi.
22 Người được CHÚA ban phúc
lành sẽ hưởng được đất
nhưng những kẻ bị Ngài
nguyền rủa sẽ bị tiêu diệt.
23 CHÚA trông chừng bước đi
của người làm vừa lòng
Thượng Đế.
24 Dù người vấp cũng không té
ngã
vì CHÚA nắm tay người.
25 Trước tôi trẻ, nay tôi già
nhưng chưa hề thấy người
nhân từ lâm cảnh khổn khó,
hoặc con cháu người đi ăn
xin.
26 Người nhân từ cho kẻ khác vay
mượn rộng rãi,
còn con cháu người là nguồn
phúc cho người.
27 Hãy tránh điều ác, làm điều
lành
để người được sống mãi.
28 CHÚA yêu công lý,
Ngài không từ bỏ kẻ thờ
phụng Ngài.
Ngài luôn bảo vệ họ,
nhưng dòng dõi kẻ ác sẽ bị
tiêu diệt.
29 Người nhân từ sẽ hưởng được
đất
và cư ngụ ở đó mãi mãi.
30 Người tốt nói chuyện khôn
ngoan,
ngôn ngữ người chứa điều
hợp lý.

31 Lời dạy dỗ của Thượng Đế ở
trong lòng người ấy,
và người luôn luôn giữ lời đó*.
32 Kẻ ác rình rập và tìm cách hãm
hại người lành.
33 Nhưng Thượng Đế luôn luôn
bảo vệ người
và không khi nào để kẻ nhân
từ bị kết tội.
34 Hãy chờ đợi CHÚA giúp đỡ
và bước theo Ngài.
Ngài sẽ tôn trọng người và cho
người hưởng được đất,
rồi người sẽ thấy kẻ ác bị xua
đuổi.
35 Tôi đã thấy kẻ ác trông có vẻ
hung bạo
như cây mọc vũng vàng
trong đất tốt.
36 Nhưng nó chết đi và biến mất.
Tôi tìm nó nhưng không thấy
nữa.
37 Hãy để ý người ngay thẳng
và quan sát kẻ lương thiện.
Người có lòng hiền hoà
sẽ có con cháu nối dòng.
38 Nhưng tội nhân sẽ bị tiêu diệt;
chúng sẽ không có con để nối
dòng†.
39 CHÚA giải cứu người ngay
thẳng;
Ngài là sức mạnh của họ
trong cơn nguy biến.
40 CHÚA giúp đỡ và giải cứu họ;
Ngài cứu họ khỏi kẻ ác vì họ
trông cậy Ngài.

38

*Lời cầu nguyện trong khi đau
yếu*

Bài ca của Đa-vít để ghi nhớ*.

¹ Lạy CHÚA, xin đừng sửa phạt tôi

* 37:31: *người luôn luôn giữ lời đó* Hay "các bước chân người không trượt ngã." † 37:38: *chúng sẽ ... nối dòng* Hay "Dòng dõi chúng sẽ bị tiêu diệt." * 38:: *để ghi nhớ* Bản cổ Hi-lạp ghi "để dùng vào ngày Sa-bát."

đang khi Ngài nổi giận.
 Đừng trừng trị tôi đang khi Ngài
 bực tức.
 2 Các mũi tên CHÚA làm tổn
 thương tôi,
 tay CHÚA hành hại tôi.
 3 Toàn thân tôi đau yếu vì bị Ngài
 trừng phạt.
 Vì tôi lỗi tôi, thịt xương tôi
 không còn lành lặn.
 4 Tôi lỗi tôi tràn ngập tôi,
 đè trên tôi như gánh nặng.
 5 Vì các lỗi lầm tôi nên những vết
 lở của tôi tanh hôi và làm
 độc.
 6 Tôi đi khòm lưng;
 suốt ngày buồn thảm.
 7 Thân thể tôi nóng sốt,
 tứ chi tôi đau nhức.
 8 Tôi yếu ớt và xây xẩm.
 Tôi rên rỉ vì đau buồn.
 9 Lạy CHÚA Ngài biết các nhu cầu
 tôi;
 tiếng khóc tôi không giấu
 được CHÚA.
 10 Tim tôi hồi hộp,
 sức lực tôi tiêu tan. Mắt tôi
 mù lòa.
 11 Vì các thương tích tôi,
 cho nên bạn hữu và láng
 giềng đều xa lánh,
 còn các thân nhân cũng tránh
 né.
 12 Có kẻ giăng bẫy định giết tôi.
 Những kẻ rắp tâm hại tôi lập
 mưu ác;
 suốt ngày chúng tính chuyện
 đối gạt.
 13 Tôi như người điếc, không nghe
 thấy gì.
 Tôi như kẻ câm, chẳng nói
 tiếng nào.
 14 Tôi như người không biết nghe,
 chẳng đáp một lời.
 15 Lạy CHÚA, tôi tin cậy nơi Ngài.
 Lạy CHÚA là Thượng Đế tôi,
 Ngài sẽ trả lời.

16 Tôi thưa, “Xin đừng để chúng
 cưỡi nhạo
 hay huênh hoang khi tôi bị
 thua thiệt.”
 17 Tôi sắp chết, tôi không thể quên
 những đau đớn tôi.
 18 Tôi xưng tội tôi ra;
 các tội lỗi tôi khiến tôi bối rối.
 19 Những kẻ thù nghịch tôi mạnh
 dạn,
 lắm người ghét tôi vô cớ.
 20 Chúng lấy dữ trả lành.
 Chúng chống đối tôi,
 vì tôi muốn làm điều ngay
 thẳng.
 21 CHÚA ôi, xin đừng lia bỏ tôi;
 Lạy Thượng Đế, xin đừng bỏ
 đi.
 22 Xin hãy mau mau đến giúp tôi,
 lạy CHÚA là Đấng Cứu Chuộc
 tôi.

39

Đời sống ngắn ngủi

Soạn cho nhạc trường theo điệu
 Giê-đu-thun*. Bài ca của Đa-vít.

1 Tôi nói, “Tôi sẽ thận trọng về
 những hành vi tôi
 và sẽ không phạm tội trong
 lời nói.
 Trong khi ở gần kẻ ác tôi phải hết
 sức thận trọng lời ăn
 tiếng nói†.”

2 Cho nên tôi giữ im lặng.
 Thậm chí đến lời lành cũng không
 ra khỏi miệng tôi,
 nhưng vì vậy mà tôi càng
 thêm bực bội.
 3 Trong lòng tôi tức giận,
 càng nghĩ đến, tôi càng tức
 tối.
 Nên tôi phải lên tiếng;

4 Lạy CHÚA, xin cho tôi biết bao
 giờ đời tôi sẽ chấm dứt

* **39::** *điệu Giê-đu-thun* Hay “cho Giê-đu-thun,” một trong ba nhạc sĩ chính của đền thờ.
 Xem I Sứ 9:16; 16:38-42. † **39:1:** *thận trọng lời ăn tiếng nói* Nguyên văn, “Tôi khờp
 miệng tôi lại.”

và tôi còn sống được bao lâu
nữa.

Xin cho tôi biết đời tôi dài bao
nhiều.

⁵ Ngài cho tôi một đời ngắn ngủi;
mạng sống tôi chẳng nghĩa lý
gì đối với Ngài.

Đời người giống như hơi thở.

Xê-la

⁶ Đời người như bóng thoáng
qua[‡].

Công trình họ làm thật vô ích;
họ tích lũy của cải nhưng
chẳng biết ai sẽ hưởng thụ.

⁷ Cho nên, CHÚA ơi, hi vọng tôi
là gì?

Ngài là hi vọng của tôi.

⁸ Xin cứu tôi khỏi mọi tội lỗi tôi.
Đừng để kẻ ác ngu dại chế
diễu tôi.

⁹ Tôi im lặng, không mở miệng
vì Ngài là Đấng làm việc ấy.

¹⁰ Xin đừng trừng phạt tôi;
roi vọt của CHÚA hầu như sắp
giết tôi.

¹¹ Ngài sửa phạt và trừng trị tội
lỗi con người;

Ngài tiêu diệt điều họ ưa thích
như con thiêu thân.
Mạng sống con người chẳng
khác gì hơi thở.

Xê-la

¹² Lạy CHÚA, xin nghe lời cầu
nguyện tôi,
nghe tiếng kêu than của tôi.

Đừng quên nước mắt tôi.

Tôi như lữ khách trên đời này
với Ngài.

Đời tôi chỉ tạm thời thôi,

chẳng khác nào các tổ tiên
tôi.

¹³ Xin cho tôi yên thân[§] để tôi
được vui mừng
trước khi tôi biến mất, không
còn nữa.

40

*Ca ngợi và cầu xin được cứu
giúp*

Soạn cho nhạc trưởng. Bài ca của
Đa-vít.

¹ Tôi kiên nhẫn chờ đợi* CHÚA.

Ngài đã quay lại nghe tiếng
kêu xin của tôi.

² Ngài nhắc tôi lên khỏi hố hủy
diệt[†],
khỏi vũng bùn nhão[‡].

Ngài đặt tôi đứng trên tảng đá,
khiến chân tôi vững vàng.

³ Ngài đặt một bài ca mới vào
miệng tôi,
bài ca ngợi tôn Thượng Đế.

Nhiều người sẽ thấy điều đó và
thờ phụng Ngài.

Rồi họ sẽ tin cậy Chúa.

⁴ Phước cho người tin cậy Chúa,
không quay sang lũ kiêu ngạo
hay chạy theo kẻ lường gạt[§].

⁵ Lạy Chúa là Thượng Đế tôi,
Ngài đã làm nhiều phép lạ.

Các chương trình của Ngài cho
chúng tôi thật nhiều,
không ai có thể so với Ngài.

Nếu tôi thử thuật lại các chương
trình đó,
thật quá nhiều đếm không
hết.

⁶ Ngài không muốn sinh tế hay các
của dâng.

[‡] 39:6: *Đời người như bóng thoáng qua* Hay "Cuộc đời này không có thực—nó chỉ là cái bóng" hoặc "Mọi người đều dò dẫm trong bóng tối—chẳng biết chuyện gì sẽ xảy ra."

[§] 39:13: *Xin cho tôi yên thân* Hay "Xin đừng nhìn tôi nữa." * 40:1: *kiên nhẫn chờ đợi* Hay "kêu xin." [†] 40:2: *hố hủy diệt* Hay "mồ mả." Nghĩa là âm phủ, nơi người chết ở.

[‡] 40:2: *vũng bùn nhão* Trong nhiều truyện xưa, người ta nghĩ là Sê-ôn hay âm phủ là một nơi tối tăm đầy bùn như mỡ mả. [§] 40:4: *lũ kiêu ngạo ... kẻ lường gạt* Hay "ma quỷ và những thần giả." * 40:6: *Ngài đã mở lối tai cho tôi* Đây là dựa theo bản Hê-bơ-rơ. Bản cổ Hi-lạp ghi "Ngài đã chuẩn bị một thân thể cho tôi."

Ngài đã mở lỗ tai cho tôi*
 để nghe và vâng lời Ngài.
 Ngài không muốn của lễ thiêu
 hay sinh tế chuộc tội.
 7 Rồi tôi nói, “Này tôi đến.
 Trong sách có viết về tôi.
 8 Lạy Thượng Đế, tôi đến để làm
 theo ý muốn Ngài.
 Lời dạy dỗ của Ngài ở trong
 lòng tôi.”
 9 Tôi sẽ thuật lại sự nhân từ† Chúa
 trong các hội lớn.
 Chúa ơi, Ngài biết môi tôi
 không im lặng.
 10 Tôi không giấu diếm sự nhân từ
 Ngài trong lòng tôi.
 Tôi rao ra sự thành tín và sự cứu
 rỗi của Ngài.
 Trong hội lớn đông người,
 tôi không giấu diếm tình yêu
 và chân lý Ngài.
 11 Lạy Chúa xin đừng khép lòng
 nhân từ Ngài đối với tôi.
 Xin hãy để tình yêu và chân lý
 luôn luôn bảo vệ tôi.
 12 Những nỗi khốn khổ vây phủ
 tôi;
 nhiều quá không đếm nổi.
 Tội lỗi đã bắt lấy tôi
 khiến tôi không còn lối thoát.
 Tội lỗi tôi còn nhiều hơn tóc trên
 đầu tôi,
 cho nên tôi đâm ra thất vọng.
 13 Lạy Chúa xin hãy cứu tôi.
 Lạy Chúa, xin mau mau đến
 giúp tôi.
 14 Nhiều kẻ tìm giết mạng sống
 tôi.
 Xin khiến chúng nó bị hổ
 nhục và nhuốc nhơ.
 Kẻ nào muốn hại tôi,
 xin khiến chúng nó bỏ chạy vì
 xấu hổ.
 15 Kẻ nào chế giễu tôi,

xin khiến chúng nó cảm
 miệng vì xấu hổ.

16 Nhưng xin hãy cho những ai
 theo Ngài được vui mừng
 hơn hổ.
 Họ yêu mến Ngài vì Ngài cứu
 họ.

Nguyễn cho họ luôn luôn nói,
 “Đáng ca ngợi Chúa!†”

17 Lạy Chúa, vì tôi nghèo khổ và
 khốn đốn, xin hãy nhớ đến
 tôi.

Ngài là Đấng giúp đỡ và là Đấng
 cứu chuộc tôi.

Lạy Thượng Đế, xin đừng
 chậm trễ.

41

*Lời cầu nguyện trong khi đau
 yếu*

Soạn cho nhạc trưởng. Bài ca của
 Đa-vít.

1 Phúc cho người nào giúp đỡ kẻ
 nghèo*.

Khi gặp hoạn nạn, Ngài sẽ giải
 cứu người.

2 Chúa sẽ gìn giữ mạng sống người
 và ban phước cho người trên
 đất.

Ngài không để kẻ thù nghịch
 thắng hơn người.

3 Khi bị đau yếu, Ngài sẽ thêm sức
 cho người,
 và khiến người lành mạnh lại.

4 Tôi nói, “Lạy Chúa, xin thương
 xót tôi.
 Chữa lành tôi vì tôi phạm tội
 cùng Chúa.”

5 Những kẻ thù tôi trù ẻo tôi rằng,
 “Chừng nào thì hãn qua đời
 và bị quên lãng?”

6 Vài người đến thăm tôi nhưng
 lòng chúng không thật.

Chúng đến để mong kiếm tin
 dữ.

† 40:9: *sự nhân từ* Hay “sự đắc thắng.” ‡ 40:16: *Đáng ca ngợi Chúa* Nguyễn văn,
 “CHÚA đáng được tôn cao.” * 41:1: *Phúc cho ... kẻ nghèo* Hay “Những ai dạy dỗ kẻ
 nghèo sẽ rất may mắn.”

Rồi chúng đi ra đồn đãi.
 7 Nhiều kẻ thù xâm xì nghịch tôi,
 mong tôi gặp điều chẳng
 lành.
 8 Chúng nói, “Hắn mắc cơn bệnh
 hiểm nghèo,
 Hắn sẽ không thể nào ngồi
 dậy khỏi giường nổi.”
 9 Đến nỗi người bạn thân nhất
 của tôi, vốn ăn chung bàn
 cùng tôi
 cũng quay lại phản tôi.
 10 Lạy Chúa xin thương xót tôi.
 Thêm sức để tôi báo thù
 chúng nó.
 11 Vì kẻ thù tôi không thể đánh bại
 tôi
 nên tôi biết Ngài hài lòng về
 tôi.
 12 Vì tôi thanh liêm, nên Ngài yểm
 trợ tôi
 và ở cùng tôi mãi mãi.
 13 Hỡi ca ngợi Chúa là Thượng Đế
 của Ít-ra-en,
 Từ nay cho đến muôn đời.
 A-men, A-men.

Quyển 2

42

(Thi thiên 42-72)

Mong được gần Chúa

Soạn cho nhạc trưởng. Bài mạch-
 kinh của con cháu Cô-rê.

1 Thượng Đế ôi, tôi khao khát Ngài
 như con nai thèm suối nước.
 2 Tôi khát khao Thượng Đế hằng
 sống.
 Chừng nào tôi mới được đi
 gặp Ngài?
 3 Ngày đêm nước mắt làm thức ăn
 cho tôi.
 Người ta luôn luôn hỏi tôi,
 “Thượng Đế anh đâu?”

4 Khi tôi nhớ lại thời tươi đẹp ấy,

thì tôi thốt ra nỗi lòng của tôi.
 Trước kia tôi thường đi cùng dân
 chúng,
 hướng dẫn họ vào đền thờ để
 hát ca ngợi Ngài.

5 Tại sao tôi buồn bã đến thế?
 Tại sao tôi bức dọc đến thế?
 Tôi phải tiếp tục hi vọng nơi
 Thượng Đế,
 và sẽ vẫn ca ngợi Ngài là Cứu
 Chúa
 6 và Thượng Đế tôi.
 Tôi rất buồn thảm.
 Tôi nghĩ đến Ngài nơi nguồn sông
 Giô-đanh,
 gần đỉnh núi Hết-môn và núi
 Mít-xa.
 7 Thác lũ của Ngài vang động.
 Những đợt sóng Chúa ập vào
 tôi*.

8 Mỗi ngày Chúa tỏ lòng nhân từ
 của Ngài cùng tôi.
 Mỗi tối tôi hát ca ngợi Ngài,
 như lời cầu nguyện cùng
 Thượng Đế hằng sống.
 9 Tôi thưa cùng Thượng Đế,
 là Khôi Đá của tôi rằng,
 “Sao Chúa quên tôi?
 Tại sao tôi buồn thảm và bị kẻ
 thù quấy rối?”
 10 Những sự sỉ nhục của kẻ thù
 muốn giết chết tôi.
 Chúng luôn luôn hạch hỏi,
 “Thượng Đế anh đâu rồi?”
 11 Tại sao tôi buồn thảm?
 Tại sao tôi bức dọc?
 Tôi sẽ tiếp tục đặt niềm hi vọng
 nơi Chúa,
 và sẽ vẫn ca ngợi Ngài
 là Cứu Chúa và là Thượng Đế
 tôi.

43

Lời cầu xin được che chở

* 42:7: **Những đợt sóng Chúa ập vào tôi** Câu này mô tả những hình ảnh và cảm nghĩ của tác giả về những nỗi khổ mà CHÚA cho tác giả trải qua.

- 1 Lạy Chúa, xin hãy bênh vực tôi.
Xin biện hộ cho tôi chống lại
những kẻ chẳng theo Ngài.
Xin giải cứu tôi khỏi những kẻ dối
trá
và những kẻ làm ác.
- 2 Lạy Thượng Đế, Ngài là sức
mạnh của tôi.
Sao Ngài từ bỏ tôi?
Tại sao tôi phải buồn thảm
và bị kẻ thù quấy rối?
- 3 Xin Ngài ban cho tôi ánh sáng
cùng chân lý để hướng dẫn
tôi.
Cầu xin ánh sáng và chân lý
đó dẫn tôi đến núi thánh,
nơi Ngài ngự.
- 4 Rồi tôi sẽ đi đến đền thờ Chúa,
đến cùng Thượng Đế là niềm
vui
và nguồn hạnh phúc của tôi.
Tôi sẽ lấy đàn cầm ca ngợi Ngài,
là Thượng Đế tôi.
- 5 Tại sao tôi buồn thảm?
Tại sao tôi bực dọc?
Tôi sẽ tiếp tục đặt niềm hi vọng
nơi Thượng Đế
và sẽ vẫn ca ngợi Ngài, Cứu
Chúa và là Thượng Đế tôi.

44

Cầu xin Chúa cứu giúp

- Soạn cho nhạc trưởng. Bài mạch-
kinh của con cháu Cô-rê.
- 1 Lạy Chúa, chúng tôi có nghe về
Ngài.
Tổ tiên chúng tôi đã thuật lại
những điều Ngài làm trong
đời họ,
ngày xưa lâu lắm rồi.
- 2 Ngài dùng quyền năng đánh
đuổi các dân tộc ra khỏi đất
rồi cho tổ tiên chúng tôi vào
sinh sống trong đất ấy.
Ngài tiêu diệt các dân tộc khác
nhưng Ngài giải thoát tổ tiên
chúng tôi.

- 3 Họ chiếm được đất không nhờ
gươm giáo,
cũng chẳng phải nhờ sức
mạnh của họ
mà là nhờ quyền năng lớn lao
và sức mạnh của Ngài.
Ngài ở cùng họ vì Ngài yêu
thương họ.
- 4 Lạy Thượng Đế, Ngài là vua của
tôi.
Nhờ mệnh lệnh Ngài dân cư
Gia-cốp được đắc thắng.
- 5 Nhờ sự giúp đỡ Ngài chúng tôi
đánh đuổi được kẻ thù.
Nhân danh Ngài chúng tôi
chà đạp đối phương.
- 6 Tôi chẳng nhờ cung tên để giúp
tôi
hay gươm giáo để cứu tôi.
- 7 Ngài mới là Đấng cứu chúng tôi
khỏi tay kẻ thù,
Ngài khiến kẻ nghịch chúng
tôi xấu hổ.
- 8 Chúng tôi sẽ ca ngợi Chúa mỗi
ngày;
ca tụng danh Chúa mãi mãi.
Xê-la
- 9 Nhưng Chúa đã từ bỏ chúng tôi,
khiến chúng tôi xấu hổ.
Chúa không còn ra trận với
đạo binh chúng tôi nữa.
- 10 Ngài để cho kẻ thù xua đuổi
chúng tôi
và để những kẻ ghét chúng
tôi cướp đoạt của cải chúng
tôi.
- 11 Chúa đưa chúng tôi đi như
chiên sắp bị làm thịt,
phân tán chúng tôi trong các
nước.
- 12 Ngài bán dân sự Ngài với giá rẻ
mạt,
và không buồn kiếm lời khi
bán họ nữa.
- 13 Ngài khiến chúng tôi thành
lời giễu cợt cho láng giềng
chúng tôi;
những người sống quanh
chúng tôi

- trêu chọc chúng tôi.
 14 Ngài khiến chúng tôi thành trò
 đùa
 giữa các nước;
 mọi người nhìn chúng tôi lắc
 đầu.
 15 Tôi luôn luôn bị nhục nhã
 và sự xấu hổ bao trùm lấy tôi.
 16 Các kẻ thù tôi trả đũa tôi bằng
 lời mắng chửi và nguyên
 rủa.
 17 Mọi điều đó xảy đến cho chúng
 tôi,
 nhưng chúng tôi không quên
 Chúa,
 hay phá lời giao ước Ngài.
 18 Lòng chúng tôi không quay
 khỏi Ngài,
 chúng tôi vẫn luôn luôn theo
 Ngài.
 19 Nhưng Chúa đã đê bẹp chúng
 tôi
 nơi chó rừng ở
 và lấy bóng tối bao trùm
 chúng tôi.
 20 Nếu chúng tôi quên Chúa
 hay giơ tay hướng về các thần
 lạ,
 21 Ngài hẳn đã biết
 vì Ngài thấy rõ đáy lòng
 chúng tôi.
 22 Vì Chúa mà chúng tôi luôn luôn
 bị đe dọa tính mạng.
 Người ta xem chúng tôi như
 chiến sắp bị làm thịt.
 23 Lạy Chúa, xin hãy thức dậy!
 Sao Ngài ngủ?
 Xin hãy thức dậy! Đừng quên
 chúng tôi mãi mãi.
 24 Sao Chúa giấu mặt khỏi chúng
 tôi?
 Sao Chúa quên những nỗi
 đau khổ và gian nan của
 chúng tôi?
 25 Chúng tôi đã bị chà đạp xuống
 đất đen;

- chúng tôi nằm sấp mặt xuống
 đất*.
 26 Xin hãy đứng dậy giúp chúng
 tôi.
 Vì tình yêu Ngài, xin hãy cứu
 chúng tôi.

45

Bài ca chúc mừng hôn lễ vua

Soạn cho nhạc trưởng theo điệu
 "Hoa huệ." Thể mạch-kinh. Một
 khúc nhạc tình ái do con cháu Cô-
 rê soạn.

- ¹ Lòng tôi tràn đầy những lời hoa
 mỹ.
 Tôi hát bài ca cho vua.
 Lưỡi tôi như ngòi viết của văn sĩ
 có tài.

- ² Ngài đẹp trai hơn tất cả mọi
 người,
 Ngài ăn nói hoạt bát
 cho nên Thượng Đế đã ban
 phúc lành
 cho Ngài đến đời đời.

- ³ Hỡi chiến sĩ anh dũng,
 hãy đeo gươm vào.
 Hãy chúng tỏ sự oai nghi của
 Ngài.

- ⁴ Hãy xông ra trong chiến thắng
 oai nghi,
 vì lẽ phải và công bằng.
 Hãy dùng quyền năng Ngài* làm
 nhiều điều diệu kỳ.

- ⁵ Các mũi tên bén nhọn của Ngài
 đâm thủng tim kẻ thù.
 Các quốc gia sẽ bị đại bại trước
 mặt Ngài.

- ⁶ Lạy Thượng Đế, ngôi vua còn
 bền mãi vô cùng.
 Ngài lấy sự công minh cai trị
 nước mình.

- ⁷ Ngài yêu điều lành và ghét điều
 ác

* 44:25: **Chúng tôi ... xuống đất** Chúng tỏ dân chúng bị đối xử như tôi mọi, phải cúi mọp trước mặt chủ mình. * 45:4: **quyền năng Ngài** Nguyên văn, "tay phải Ngài." Câu này mô tả Thượng Đế như một vua và chiến sĩ. Tay phải tiêu biểu cho sức mạnh và quyền lực.

cho nên Thượng Đế đã chọn
Ngài riêng ra từ giữa các
bạn hữu Ngài†;

Thượng Đế đã vui mừng biệt Ngài
riêng ra,
Xức dầu sang trọng trên đầu
Ngài.

8 Áo xông Ngài thơm phức mùi
mộc dược,
trầm hương và nhục quế.

Từ trong điện bằng ngà
có tiếng nhạc trỗi lên làm vui
lòng Ngài.

9 Các con gái vua thuộc vào hàng
phụ nữ đáng kính.

Cô dâu‡ Ngài đứng bên phải Ngài,
đeo vàng Ô-phia quý giá.

10 Hỡi con gái ta, hãy nghe đây!
Hãy để ý và chú tâm.

Hãy quên dân tộc và gia đình
cha của con đi.

11 Vua ưa thích nhan sắc con.
Vì Ngài là Chúa của con,
con hãy vâng lời Ngài.

12 Dân chúng thành Tia đã mang
đến một lễ vật.

Nhiều người giàu có sẽ muốn
gặp con.

13 Nàng công chúa thật xinh đẹp.
Áo xông nàng dệt bằng vàng.

14 Nàng sẽ mặc áo đẹp ra mắt vua.
Các nàng phụ dâu sẽ đi theo sau
và cũng sẽ được trình diện
vua.

15 Họ sẽ vui mừng và hôn hờ đi
đến rồi vào cung vua.

16 Ngài sẽ có các con trai để thay
thế tổ tiên mình.

Ngài sẽ đặt chúng cai trị cả
đất.

17 Từ nay về sau tôi sẽ làm cho
danh Ngài vẻ vang,

để dân chúng sẽ ca ngợi Ngài
đời đời.

46

Thượng Đế gìn giữ dân Ngài
Soạn cho nhạc trưởng. Theo điệu
a-la-mốt*. Thi thiên của con cháu
Cô-rê.

1 Thượng Đế là nơi che chở và là
sức mạnh của chúng tôi.

Ngài luôn luôn cứu giúp trong
lúc nguy nan.

2 Cho nên chúng tôi chẳng sợ dù
cho đất rung động

hay núi non sụp xuống biển,

3 Dù cho biển gầm và sủi bọt,
hay núi lay chuyển vì sóng vỗ
ầm ầm cũng vậy.

Xê-la

4 Có một con sông mang lại niềm
vui

cho thành của Thượng Đế,
nơi thánh mà Thượng Đế Chí
Cao ngự.

5 Thượng Đế ở trong thành đó,
nó sẽ không bị rúng động.

Vừa bình minh Chúa sẽ giúp
đỡ thành ấy.

6 Các dân tộc và vương quốc
chuyển lay.

Thượng Đế gầm thét, đất liền
sụp đổ.

7 Chúa Toàn Năng ở cùng chúng
tôi;

Thượng Đế của Gia-cốp là
Đấng bảo vệ chúng tôi.

Xê-la

8 Hãy đến xem những việc Chúa
làm,

những điều diệu kỳ Ngài đã
làm ra trên đất.

9 Ngài dẹp yên giặc khắp nơi trên
đất.

† 45:7: **chọn Ngài ... các bạn hữu Ngài** Nguyên văn, “đổ dầu vui mừng trên bạn hữu Ngài.” Đây muốn nói đến loại dầu đặc dùng trong đền thờ vào các dịp tấn phong hay các lễ lộc. ‡ 45:9: **Cô dâu** Hay “hoàng hậu.” * 46:: **điệu a-la-mốt** Đây có thể là một loại nhạc khí, một điệu nhạc, hoặc một nhóm nhạc sĩ chơi đàn cầm trong ban nhạc của đền thờ. Xem I Sử 15:21.

Ngài bẻ gãy cung tên, gươm giáo
và thiêu rụi các chiến xa.

¹⁰ Thượng Đế phán, “Hãy im lặng
và biết ta là Thượng Đế.

Ta là Chủ Tể các dân tộc;
Ta là Đấng Chí Cao trên khắp
đất.”

¹¹ CHÚA Toàn Năng ở cùng chúng
ta;

Thượng Đế của Gia-cốp là
Đấng bảo vệ chúng ta.

Xê-la

47

Thượng Đế, vua của thế gian

Bài ca của con cháu Cô-rê.

¹ Này các dân, hãy vỗ tay.

Hãy reo vui cho Thượng Đế.

² Thượng Đế Chí Cao là Đấng
diệu kỳ.

Ngài là vua cao cả trên khắp
thế gian!

³ Ngài giúp chúng ta đánh bại các
quốc gia,

và đặt chúng dưới quyền
quản trị của chúng ta.

⁴ Ngài chọn đất cho chúng ta thừa
hưởng.

Chúng ta là con cái Gia-cốp,
tức những kẻ được Ngài
yêu.

Xê-la

⁵ Thượng Đế thăng lên trong tiếng
reo hò;

Chúa ngự lên trong tiếng kèn
thổi vang dấy.

⁶ Hãy ca ngợi Thượng Đế.

Hãy xướng hát lên.

Hãy hát ca tụng vua chúng ta.

Hãy ca lên.

⁷ Thượng Đế là Vua trên khắp thế
gian

nên chúng ta hãy hát ca ngợi*
Ngài.

⁸ Thượng Đế là vua các dân tộc.
Ngài ngự trên ngôi thánh
Ngài.

⁹ Những nhà lãnh đạo các dân tộc
cùng nhóm lại

chung với dân cư của Thượng
Đế của Áp-ra-ham

vì các nhà lãnh đạo trên đất
đều thuộc về Ngài.

Ngài là Đấng cao cả.

48

Giê-ru-sa-lem, thành thánh

của Thượng Đế

Bài ca của con cháu Cô-rê.

¹ Chúa là Đấng cao cả;

Ngài đáng được ca ngợi trong
thành của Thượng Đế,
trên núi thánh Ngài.

² Núi ấy rất cao, ngoằn ngoèo
là nguồn vui cho cả thế giới.

Núi Xi-ôn nổi cao lên về hướng
Bắc*;

đó là thành của vua lớn.

³ Thượng Đế ngự trong đền Ngài;
Ngài là Đấng bảo vệ thành ấy.

⁴ Các vua họp nhau lại để tấn công
Xi-ôn.

Họ tiến về phía thành ấy.

⁵ Nhưng khi họ thấy thành thì
sững sốt,

và hoảng sợ bỏ chạy.

⁶ Họ đâm ra sợ hãi
và quặn thắt như đàn bà đau
đẻ.

⁷ Thượng Đế dùng ngọn gió Đông
hủy diệt các tàu lớn.

⁸ Trước kia chúng tôi đã nghe,
nay chúng tôi thấy rằng

Thượng Đế luôn luôn bảo
vệ thành Ngài.

Đó là thành của CHÚA Toàn Năng,

* **47:7:** *hát ca ngợi* Nguyên văn, “mạch-kinh.” * **48:2:** *Núi Xi-ôn ... hướng Bắc* Nguyên văn, “Núi Xi-ôn thật là ngọn núi của Thượng Đế,” hay “đó là đỉnh Xa-phôn.” Trong truyền cổ Ca-na-an, núi Xa-phôn là nơi các vị thần ở.

thành của Thượng Đế chúng
tôi.
Xê-la

⁹ Lạy Chúa, chúng tôi đi vào đền
thờ Ngài
để suy tư về tình yêu Ngài.

¹⁰ Lạy Thượng Đế, Ngài nổi danh
khắp nơi.
Khắp đất mọi người đều ca ngợi
Ngài.
Tay phải Chúa đầy sự cứu rỗi.

¹¹ Núi Xi-ôn vui mừng,
các thành của Giu-đa hớn hờ
vì những quyết định của
Chúa rất công minh.

¹² Hãy đi quanh Giê-ru-sa-lem
và đếm các tháp canh của nó.

¹³ Xem chúng vững chắc ra sao.
Hãy nhìn các đền đài trong đó.
Rồi các người hãy kể lại cho
con cháu mình biết.

¹⁴ Chúa là Thượng Đế chúng ta
cho đến đời đời.
Từ nay trở đi Ngài sẽ hướng
dẫn chúng ta.

49

Ý lại vào của cải là đại dột

Soạn cho nhạc trưởng. Bài ca của
con cháu Cô-rê.

¹ Này các dân hãy nghe đây;
các người sống trên đất hãy
để ý.

² Tất cả những người thượng lưu
hay hạ lưu,
giàu sang hay nghèo hèn, hãy
nghe đây.

³ Những lời tôi nói ra đều là khôn
ngoan,
lòng tôi phát ra sự thông
sáng.

⁴ Tôi sẽ chú tâm đến những châm
ngôn;
và giải câu đố tôi qua đờn
cầm.

⁵ Tại sao tôi phải sợ hãi trong ngày
khốn khó?
Tại sao tôi lo sợ khi kẻ ác vây
quanh tôi?

⁶ Chúng y lại vào tiền tài,
lợi lộc và khoe khoang của
cải.

⁷ Không ai có thể chuộc được
mạng sống kẻ khác.
Chẳng ai có thể hối lộ*
Thượng Đế,
⁸ vì giá trả cho mạng sống mình
vô cùng đắt, không ai trả
nổi.

⁹ Có ai sống mãi mãi đâu?
Trước sau mọi người cũng
phải lìa đời.

¹⁰ Người khôn ngoan cũng phải
chết như kẻ dại dột†.
Kẻ điên dại và ngu xuẩn
cũng qua đi,
để lại của cải cho người khác.

¹¹ Nơi ở cuối cùng của chúng
là nấm mồ.
Đó là nơi ở của chúng từ nay về
sau
dù cho chúng lấy tên mình
đặt cho các địa danh đi
nữa.

¹² Người giàu sang cũng không thể
sống mãi;
rốt cuộc chúng cũng phải
chết đi như thú vật.

¹³ Đó là số phận của những kẻ y
lại vào chính mình
và những kẻ tin tưởng nơi
chúng.
Xê-la

¹⁴ Chúng sẽ chết như đàn cừ, mờ
mả là chuồng của họ,
và cái chết là người chặn giữ
chúng.
Nhưng bình minh đến thì người
thanh liêm sẽ đắc thắng,
còn thân xác chúng sẽ bị mục
nát trong mồ mả, cách xa
nơi ở sang trọng của mình.

* **49:7: hối lộ** Đây nghĩa là dâng sinh tế hay của lễ để Thượng Đế không trừng phạt người có tội. † **49:10: kẻ dại dột** Hay "thú vật."

- 15 Nhưng Thượng Đế sẽ cứu mạng
sống tôi
và rút tôi ra khỏi mồ mả.
Xê-la
- 16 Đừng thấy nhà cửa kẻ giàu sang
đẹp đẽ hơn mà sợ hãi họ.
- 17 Họ chẳng mang được gì theo
khi xuống huyệt;
của cải họ cũng chẳng xuống
mồ với họ đâu.
- 18 Dù cho khi còn sống họ được
tán dương,
người ta hay ca tụng những
kẻ thành công
- 19 nhưng rốt cuộc họ cũng nổi gót
tổ tiên.
Chẳng bao giờ còn nhìn thấy
ánh sáng nữa.
- 20 Những kẻ giàu mà thiếu khôn
ngoan
cũng giống như thú vật chết
mất thôi.

50

*Thượng Đế muốn sự thờ phụng
chân thật*

Bài ca của A-sáp.

- 1 Thượng Đế, Chúa của các Chúa,
phán.
Từ hướng mặt trời mọc cho
đến hướng mặt trời lặn
Ngài gọi cả thế giới.
- 2 Ngài chiếu sáng ra từ Giê-ru-sa-
lem,
thành phố có vẻ đẹp tuyệt
vời*.
- 3 Thượng Đế của chúng tôi đến,
Ngài không im lặng đâu.
Trước mặt Ngài có ngọn lửa cháy,
và quanh Ngài có trận bão dữ
đội.
- 4 Ngài bảo trời cao và đất thấp làm
nhân chứng,
khi Ngài phân xử dân sự Ngài.

- 5 Ngài phán, “Hỡi những kẻ thờ
phụng ta hãy tập họp lại
đây,
là những người đã dùng sinh
tế lập giao ước với ta.”
- 6 Thượng Đế là quan án,
đến nổi trời cao kia cũng
tuyên bố sự công chính của
Ngài.
Xê-la
- 7 Thượng Đế phán, “Hỡi dân Ít-ra-
en ta, hãy nghe đây.
Ta sẽ làm chứng nghịch các
người.
Ta là Thượng Đế, Chúa của
các người.
- 8 Ta sẽ chẳng trách người
vì các của lễ người.
Các người luôn dâng cho ta
các của lễ thiêu.
- 9 Nhưng ta không cần bò đực
trong chuồng hay dê đực
trong ràn của các người
- 10 vì tất cả muôn thú trong rừng
đều thuộc về ta.
Các gia súc ăn cỏ trên ngàn
núi cũng là của ta.
- 11 Ta biết từng con chim trên núi,
mọi sinh vật trong đồng nội
cũng thuộc về ta.
- 12 Nếu ta đói, ta chẳng nói cho
người biết,
vì đất và mọi vật trong đất
đều thuộc về ta.
- 13 Ta không ăn thịt bò đực hay
uống huyết dê đực.
- 14 Hãy dâng của lễ để tỏ lòng cảm
 tạ Thượng Đế.
Hãy dâng cho Thượng Đế Chí
Cao điều người đã hứa.
- 15 Hãy kêu cầu ta trong khi gặp
gian nan.
Ta sẽ giải cứu người rồi người
sẽ tôn kính ta.”

* 50:2: *Ngài chiếu sáng ... tuyệt vời* Hay “Ánh sáng của Thượng Đế chiếu từ Xi-ôn thật
tuyệt đẹp.”

- 16 Nhưng Thượng Đế phán cùng kẻ ác rằng,
 “Tại sao người nói đến luật lệ ta,
 và đề cập đến giao ước ta làm gì?”
- 17 Người ghét lời dạy ta
 và quay lưng khỏi điều ta dặn bảo.
- 18 Khi người thấy kẻ trộm liền nhập bọn với nó.
 Người tham dự vào chuyện ngoại tình.
- 19 Miệng người tuôn ra lời nói xấu,
 lưỡi người phát ra điều dối trá.
- 20 Người nói xấu anh em người,
 và đặt điều dối trá về con của mẹ người.
- 21 Trong khi người làm như vậy thì ta làm thinh,
 cho nên người tưởng ta† cũng như người.
- Nhưng ta sẽ quả phạt người tận mắt.
- 22 “Vậy, hỡi những người quên Thượng Đế hãy suy nghĩ điều này.
 Nếu không ta sẽ xé phanh xác người,
 không ai giải cứu nổi.
- 23 Kẻ nào dâng của lễ tỏ lòng biết ơn ta
 là kẻ tôn kính ta.
 Còn những kẻ đi trong đường lối ta,
 Ta là Thượng Đế sẽ giải cứu họ.”

51

Lời cầu nguyện xin Chúa tha thứ

Soạn cho nhạc trưởng. Bài ca của Đa-vít soạn khi nhà tiên tri Nathan khiển trách ông sau khi ông phạm tội với Bát-sê-ba.

- 1 Thượng Đế ôi, xin hãy đối nhân từ cùng tôi vì Ngài là Đấng thành tín,
 Xin hãy xoá sạch các sai lầm tôi vì Ngài là Đấng vị tha.
- 2 Xin hãy rửa tội lỗi tôi và làm cho tôi tinh sạch trở lại.
- 3 Tôi biết các sai lầm tôi, tôi không bao giờ quên chúng được.
- 4 Tôi đã phạm tội với riêng Chúa; làm điều Chúa ngăn cấm.
 Ngài rất công minh khi phán xử, và phán quyết Ngài dành cho tôi rất công bằng.
- 5 Tôi chào đời trong vi phạm.
 Mẹ tôi sinh tôi ra trong tội lỗi.
- 6 Chúa muốn tôi hoàn toàn chân thật,
 nên xin hãy dạy tôi khôn ngoan.
- 7 Xin cất lấy tội lỗi tôi thì tôi sẽ tinh sạch*.
 Hãy rửa tội thì tôi sẽ trắng hơn tuyết.
- 8 Xin cho tôi nghe tiếng mừng rỡ và ân hoan;
 Xin hãy làm cho các xương cốt tôi mà Chúa đã bẻ gãy được vui sướng trở lại.
- 9 Xin hãy ngoảnh mặt làm ngơ khỏi các tội lỗi tôi và lau sạch mọi gian ác tôi.
- 10 Lạy Thượng Đế, xin hãy tạo một tấm lòng trong sạch trong tôi và chỉnh đốn tâm linh tôi lại.
- 11 Xin đừng đuổi tôi đi khỏi mặt Ngài
 hay cất Thánh Linh Ngài ra khỏi tôi.
- 12 Xin hãy ban lại cho tôi niềm vui về về sự cứu rỗi Chúa.
 Xin giữ tôi vững mạnh qua ý muốn sẵn lòng.

† 50:21: *tưởng ta* Hay “tưởng Đấng Hằng Hữu.” * 51:7: *Xin cất lấy ... sẽ tinh sạch* Nguyên văn, “Xin lấy nhành kinh giới tẩy sạch tội lỗi tôi.” Xem “kinh giới” trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ.

- 13 Rồi tôi sẽ dạy đường lối Ngài cho những kẻ làm quấy, và tội nhân sẽ quay về cùng Ngài.
- 14 Lạy Chúa là Thượng Đế của sự cứu rỗi tôi, xin giải cứu tôi khỏi tội giết người[†], rồi tôi sẽ hát ngợi ca sự nhân từ Ngài.
- 15 Lạy Chúa, xin cho phép tôi nói để tôi ca ngợi Ngài.
- 16 Chúa không thích của lễ, nếu không thì tôi đã dâng. Ngài không màng của lễ thiêu.
- 17 Cửa lễ đẹp lòng Ngài là tấm lòng tan vỡ.
Lạy Thượng Đế, Ngài không gạt bỏ tấm lòng tan vỡ và hối hận.
- 18 Xin Chúa hãy làm điều tốt lành cho Giê-ru-sa-lem theo ý muốn Ngài.
Xin hãy xây lại vách thành Giê-ru-sa-lem
- 19 rồi Chúa sẽ vui lòng nhận sinh tế[‡] và của lễ toàn thiêu, và người ta sẽ dâng bò đực trên bàn thờ Ngài.

52

Chúa sẽ trừng phạt kẻ tự phụ

Soạn cho nhạc trưởng. Bài mạch kinh của Đa-vít khi Đô-E người Ê-đôm đến mách với Sau-lơ rằng “Đa-vít hiện trú trong nhà A-hi-mê-léc.”

¹ Này dừng sĩ, sao người khoe khoang việc ác mình?

Tình yêu của Thượng Đế sẽ còn đòi đời.

² Người lập mưu ác.

Lưỡi người như dao cạo bén,

[†] 51:14: *xin giải cứu ... giết người* Hay “xin tha chết cho tôi.” [‡] 51:19: *Chúa sẽ ... sinh tế* Hay “của lễ công chính thì Chúa vui lòng nhận.” * 52:9: *tin cậy danh Ngài* Hay “nói đến danh Ngài.” * 53: *ma-ha-lát* Có thể là một danh từ âm nhạc, nói về một nhạc khí hay một điệu ca.

- toàn bịa đặt điều dối trá.
- ³ Người thích điều quấy hơn lẽ phải, ưa chuyện dối trá hơn sự thật.
Xê-la
- ⁴ Người thích lời cay cú và lưỡi bịa đặt.
- ⁵ Nhưng Thượng Đế sẽ tàn hại người đến đời đời.
Ngài sẽ tóm lấy người, ném ra khỏi trại người;
Ngài sẽ kéo người ra khỏi đất người sống.
- ⁶ Người thanh liêm sẽ thấy điều đó và kính sợ Thượng Đế.
Họ sẽ cười người và bảo,
- ⁷ “Hãy xem số phận của kẻ không nhờ cậy Thượng Đế mà y lại vào tiền tài.
Nó càng ngày càng mạnh thêm trong mưu ác.”

- ⁸ Còn tôi như cây ô-liu mọc trong đền thờ Chúa.
Tôi sẽ tin cậy nơi tình yêu Chúa mãi mãi.
- ⁹ Lạy Thượng Đế, tôi sẽ cảm tạ Ngài muôn đời về những việc Ngài làm.
Tôi sẽ tin cậy danh Ngài* cùng với những người thờ phụng Ngài vì Ngài nhân từ.

53

Kẻ vô tín thật đại dột

Soạn cho nhạc trưởng theo điệu “ma-ha-lát*.” Một bài mạch kinh của Đa-vít.

¹ Kẻ ngu đại nghĩ thầm,

“Chẳng có Thượng Đế đâu.”

Kẻ đại dột đều gian ác và hành động như nhuốc;

Chẳng có ai làm điều phải.

2 Thượng Đế từ trời nhìn xuống
loài người
xem thử có ai khôn ngoan,
hoặc tìm kiếm Ngài để xin chỉ
dạy chẳng.

3 Nhưng mọi người đều quay đi.
Ai nấy đều gian ác.
Chẳng có ai làm điều thiện,
kiếm một người cũng không
ra.

4 Kẻ ác không biết sao?
Chúng ăn nuốt dân ta như ăn
bánh.
Chúng không hề nhờ cậy
Chúa.
5 Kẻ ác bị kinh hoàng dù không có
gì phải sợ.
Thượng Đế sẽ phân tán
xương cốt của kẻ thù người.
Chúng sẽ bị ô nhục,
vì Thượng Đế đã từ bỏ chúng.

6 Tôi cầu xin cho chiến thắng
đến với Ít-ra-en từ núi Xi-ôn!
Cầu Chúa mang họ trở về.
Lúc đó dân của Gia-cốp sẽ vui
mừng,
còn người Ít-ra-en sẽ hơn hở.

54

Cầu xin Chúa giúp đỡ

Soạn cho nhạc trưởng để dùng
với nhạc khí bằng dây. Bài mạch
kinh của Đa-vít làm khi người Xíp
đến mách với Sau-lơ rằng, “Đa-vít
hiện trốn giữa chúng tôi.”

1 Lạy Chúa, xin hãy vì danh Chúa
mà giải cứu tôi.
Dùng năng lực Ngài để chứng
minh tôi vô tội*.
2 Xin hãy nghe lời cầu nguyện tôi;
lắng nghe tiếng kêu của tôi.
3 Biết bao người lạ nổi lên chống
nghịch tôi,

Những kẻ hung ác muốn giết
tôi.
Chúng không cần biết đến
Ngài.

Xê-la

4 Nay, Thượng Đế sẽ giúp đỡ tôi;
Chúa sẽ yểm trợ tôi.
5 Cầu cho kẻ thù tôi bị trừng
phạt chung với mưu ác của
chúng.
Xin hãy tiêu diệt chúng vì
Ngài thành tín đối với tôi.
6 Tôi sẽ dâng sinh tế cho Chúa.
Lạy CHÚA, tôi sẽ cảm tạ Ngài
vì Ngài nhân từ.
7 Ngài đã giải cứu tôi khỏi mọi gian
nan,
mắt tôi đã thấy kẻ thù tôi bị
đánh bại.

55

Lời cầu nguyện vì gặp bạn già

Soạn cho nhạc trưởng để dùng
với nhạc khí bằng dây. Bài mạch
kinh của Đa-vít.

1 Thượng Đế ôi, xin nghe lời cầu
nguyện tôi,
đừng làm ngơ trước tiếng kêu
cứu tôi.
2 Xin lắng nghe và đáp lời tôi.
Tôi bị bối rối và buồn bực
3 vì những lời của kẻ thù
và cách kẻ ác nhìn tôi.
Chúng gây khó khăn cho tôi
và tấn công tôi trong khi giận
dữ.
4 Lòng tôi lo sợ;
sự kinh hoàng về cái chết
hăm bắt tôi.
5 Tôi lo sợ và run rẩy;
kinh khiếp chập lấy tôi.
6 Tôi nói, “Ước gì tôi có cánh như
bồ câu.
Tôi sẽ bay đi để được yên
thần.
7 Tôi sẽ bay thật xa

* 54:1 *Lạy Chúa, ... vô tội* Nguyên văn, “Lạy Thượng Đế xin dùng danh Ngài giải cứu tôi, dùng quyền năng Ngài xét xử tôi.”

đến trú ẩn nơi sa mạc.

Xê-la

8 Tôi sẽ vội vã đến nơi trú ẩn của tôi,
xa khỏi giông bão mãnh liệt.”

9 Lạy Chúa, xin hãy tiêu diệt
và làm rối loạn tiếng nói
chúng nó,
vì tôi chứng kiến sự hung bạo
và cãi vã trong thành.

10 Ngày và đêm chúng đi quanh
vách thành,
bên trong đó toàn là điều ác
và chuyện rối loạn.

11 Sự tàn phá xảy ra khắp nơi
trong thành;
những chuyện rối loạn và dối
 trá không khi nào ra khỏi
đường phố.

12 Dù kẻ thù sỉ nhục tôi cũng
không sao,
Tôi có thể chịu được.
Dù kẻ ghét tôi cũng không đáng
kể.

Tôi có thể trốn khỏi nó.

13 Nhưng chính là người, kẻ thân
thiết,
thân hữu và bạn đồng hành.

14 Chúng tôi trước kia là bạn thân.
Cùng nhau đi đến đền thờ
Chúa.

15 Cầu cho cái chết chụp bắt kẻ thù
tôi.

Cầu cho chúng nó chết non*
vì lòng chúng âm mưu điều
ác.

16 Nhưng tôi sẽ kêu cứu cùng
Thượng Đế,
CHÚA sẽ giải cứu tôi.

17 Sáng, trưa, chiều lòng tôi bối
rối và bực dọc,
nhưng Ngài sẽ nghe tiếng tôi.

18 Nhiều kẻ chống nghịch tôi

nhưng Chúa giữ tôi an toàn
trong chiến trận.

19 Thượng Đế là Đấng sống đời
đời
sẽ nghe tôi và trừng phạt
chúng nó.

Xê-la

Nhưng chúng nó không thay đổi
cũng chẳng kính sợ Thượng
Đế.

20 Người vốn trước là bạn tôi
tấn công bằng hữu mình và
bội ước.

21 Miệng lưỡi nó trơn láng như mỡ
nhưng trong lòng đầy chiến
tranh.

Lời nói nó dịu dàng hơn dầu
nhưng sắc bén hơn dao.

22 Hãy trao những nỗi lo âu cho
Chúa,
Ngài sẽ chăm sóc người.

Ngài không bao giờ để người nhân
đức bị thất vọng.

23 Nhưng Chúa ơi, Ngài sẽ hạ kẻ
gian ác
xuống nơi mồ mả.

Kẻ sát nhân và kẻ dối trá chỉ sống
được nửa đời người.

Nhưng tôi sẽ tin cậy nơi Ngài.

56

Trông cậy Thượng Đế giúp đỡ

Soạn cho nhạc trưởng theo điệu
“Chim bồ câu của cây sồi phương
xa.” Thể dịch-tâm của Đa-vít khi
người Phi-li-tin bắt được ông ở
Gát.

1 Lạy Chúa, xin hãy thương xót tôi
vì người ta rượt đuổi tôi;
chiến trận vây tôi bốn bề.

2 Kẻ thù tôi suốt ngày đuổi theo
tôi;

vô số kẻ đánh nhau với tôi*.

* 55:15: **Cầu cho ... chết non** Nguyên văn, “Cầu cho chúng nó đang sống mà phải đi vào âm phủ.” Xem Dân 16:31-33. * 56:2: **vô số kẻ đánh nhau với tôi** Hay “Có vô số kẻ tấn công tôi từ trên cao.”

57

³ Khi tôi sợ hãi, tôi liền tin cậy nơi Ngài.

⁴ Tôi ca ngợi vì lời Ngài.

Tôi tin cậy nơi Ngài nên chẳng sợ hãi gì.

Loài người chẳng làm gì được tôi.

⁵ Hằng ngày chúng xuyên tạc lời nói tôi;
lập mưu ác chống nghịch tôi.

⁶ Chúng chờ đợi, ẩn núp,
theo dõi các bước đi của tôi
để chực giết tôi.

⁷ Lạy Thượng Đế, hãy xua đuổi chúng vì điều ác chúng làm;
xin nổi giận trừng phạt chúng.

⁸ Chúa đã ghi nhớ những nỗi khổ tôi.

Ngài ghi sổ những giọt nước mắt tôi.

Chẳng phải chúng đều nằm trong nhật ký Ngài sao?

⁹ Ngày nào tôi kêu cứu, kẻ thù tôi sẽ quay lưng bỏ chạy.

Tôi biết rõ điều ấy vì Thượng Đế đứng về phía tôi.

¹⁰ Tôi ca ngợi Thượng Đế về lời Ngài phán cùng tôi.

Tôi ca ngợi lời Ngài.

¹¹ Tôi tin cậy nơi Thượng Đế.

Tôi sẽ không sợ hãi gì.

Loài người làm gì tôi được đâu?

¹² Lạy Thượng Đế, tôi sẽ giữ lời hứa tôi cùng Ngài.

Tôi sẽ dâng của lễ cảm tạ cho Ngài,

¹³ vì Ngài đã cứu tôi khỏi chết.

Ngài giữ chân tôi khỏi vấp té.

Cho nên tôi bước đi với Chúa trong ánh sáng của sự sống.

Lời cầu nguyện trong cơn khốn khó

Soạn cho nhạc trưởng theo điệu “Chớ tiêu hủy.” Bài mịch-tâm Đa-vít làm khi ông trốn trong hang khỏi tay Sau-lơ.

¹ Thượng Đế ôi, xin thương xót tôi, đoái đến tôi
vì tôi chạy đến xin Ngài che chở.

Xin cho tôi núp dưới bóng cánh Chúa
cho đến lúc tai họa qua đi.

² Tôi kêu cầu cùng Thượng Đế Chí Cao,
Đấng thực hiện mọi điều cho tôi.

³ Từ thiên đàng Ngài cứu giúp tôi.
Ngài trừng phạt kẻ rượt đuổi tôi.

Xê-la
Sai tình yêu và sự chân thật
Ngài đến cùng tôi.

⁴ Kẻ thù tôi vây quanh tôi như sư tử.

Tôi phải nằm giữa đám sư tử.

Rằng chúng nó nhọn như lưỡi giáo và mũi tên,

lưỡi chúng nó sắc bén như gươm.

⁵ Thượng Đế cao cả hơn các tầng trời;

sự oai nghiêm Ngài bao trùm cả đất.

⁶ Chúng giăng bẫy cho tôi sập.

Chúng đào hố trên lối đi tôi,
nhưng chính chúng lại té xuống đó.

Xê-la

⁷ Thượng Đế ôi, tôi đã sẵn sàng cả linh hồn và tấm lòng,

để hát ca ngợi Ngài.

⁸ Linh hồn ơi, hãy thức dậy.

Tôi sẽ đánh thức bình minh.
Đòn cầm và đòn sắt ơi, hãy tỉnh giấc!

⁹ Lạy Chúa, tôi sẽ ca ngợi Ngài giữa muôn dân;

Tôi sẽ hát ca ngợi Ngài giữa
các nước.
10 Tình yêu cao cả của Chúa vượt
trên các tầng trời;
chân lý Ngài vút đến tận mây
xanh.
11 Lạy Chúa, Ngài vượt cao hơn
các tầng trời.
Nguyện vinh hiển Ngài bao
phủ khắp đất.

58

Các quan án bất công

Soạn cho nhạc trưởng theo điệu
“Chớ tiêu hủy.” Bài mạch-tâm của
Đa-vít.

1 Hỡi các quan cai trị, các người
cân nhắc đúng đắn chẳng?
Có phân xử công minh
chẳng?
2 Không, lòng các người chỉ âm
mưu điều ác;
Các người dự định chuyện
hung tàn trong xứ này.
3 Từ lúc mới sinh, kẻ ác đã xa lánh
Thượng Đế;
vừa mới lọt lòng chúng đã xa
lìa và học nói dối.
4 Con giận chúng như rắn độc*,
như rắn hổ mang điếc, bịt
tai lại
5 để không nghe tiếng sáo của
thầy ém chú,
dù thổi hay đến mấy đi nữa.
6 Lạy Thượng Đế, xin bẻ răng
trong miệng chúng!
Lạy CHÚA, xin nhổ nanh các
sư tử ấy.
7 Cho chúng biến mất như nước
chảy đi.
Xin cho chúng bị dẫm lên như
cỏ, khô héo tàn tạ đi†.
8 Xin khiến chúng như ốc sên,
vừa bò vừa tan chảy.

Nguyện chúng nó như đứa con
sảo thai,
sinh ra không thấy ánh mặt
trời.
9 Con giận Ngài sẽ thổi bay
chúng nó, nhanh hơn gai gốc
đun nóng ấm nước.
10 Người thanh liêm sẽ vui mừng
khi thấy hần bị báo trả.
Họ sẽ rửa chân mình trong
huyết kẻ ác.
11 Bấy giờ người ta sẽ nói,
“Quả có phần thưởng cho kẻ làm
điều ngay thẳng.
Quả có Thượng Đế phân xử
thế gian‡.”

59

Cầu xin Chúa bảo vệ

Soạn cho nhạc trưởng theo điệu
“Chớ tiêu hủy.” Bài mạch-tâm của
Đa-vít khi Sau-lơ cho người tới
canh gác nhà để giết ông.

1 Thượng Đế ôi, xin cứu tôi khỏi
kẻ thù tôi.
Xin bảo vệ tôi khỏi tay kẻ
chống nghịch tôi.
2 Xin giải thoát tôi khỏi kẻ làm ác
và kẻ giết người.
3 Kìa, chúng rình phục kích tôi.
Những kẻ hung ác tấn công
tôi
nhưng Chúa ôi, tôi có phạm
tội hay làm gì quấy đâu.
4 Dù tôi không làm gì hại chúng,
nhưng chúng chực tấn công
tôi.
Xin thức dậy giúp tôi, xin
Ngài hãy nhìn.
5 Ngài là Chúa Toàn Năng,
Thượng Đế của Ít-ra-en.
Xin đứng dậy trừng phạt chúng
nó.

* 58:4: *Cơn giận chúng như rắn độc* Một lối chơi chữ trong tiếng Hê-bơ-rơ. Từ ngữ “con
giận” cũng có nghĩa là “nọc độc.” † 58:7: *Cho chúng ... tàn tạ đi* Hay “Nguyện Ngài bần
tên, cắt sạch chúng nó như cỏ khô.” ‡ 58:11: *Quả có ... thế gian* Hay “Quả thật có các
quan án trong xứ này đang thi hành nhiệm vụ.”

Đừng thương xót bọn phản
bội.

Xê-la

⁶ Buổi tối chúng trở lại,
gằm gừ như chó và đi rảo
quanh thành.

⁷ Xin để ý lời ra từ miệng chúng
nó.
Môi chúng nó nói toàn lời xấu
xược
vì chúng bảo, “Có ai nghe
đâu?”

⁸ Nhưng Chúa ơi, Ngài sẽ cười và
chế diễu chúng nó.

⁹ Lạy Thượng Đế là sức mạnh
tôi, tôi trông cậy Ngài cứu
giúp*,

vì Ngài là Đấng bảo vệ tôi.

¹⁰ Thượng Đế tôi yêu thương tôi,
Ngài đi trước tôi.

Ngài sẽ giúp tôi đánh bại kẻ
thù.

¹¹ Lạy Chúa là Đấng bảo vệ chúng
tôi,
xin đừng giết chúng,
nếu không dân cư tôi sẽ quên.

Hãy dùng quyền năng Chúa
phân tán chúng và đánh hạ
chúng.

¹² Xin hãy trừng phạt chúng về
điều chúng nói.

Chúng chưởi rủa và nói dối,
nguyên cho sự kiêu căng
chúng đánh bại chúng.

¹³ Xin Ngài nổi giận tiêu diệt
chúng đi;
xin hãy tiêu diệt chúng hoàn
toàn!

Lúc đó chúng sẽ biết Thượng Đế
cai trị trên Ít-ra-en
và đến tận cùng trái đất.

Xê-la

¹⁴ Buổi tối chúng trở lại,
gằm gừ như chó và đi rảo
quanh thành.

¹⁵ Chúng đi lang thang tìm môi

và nếu không tìm đủ miếng
ăn liền tru lên.

¹⁶ Nhưng tôi sẽ hát ca ngợi sức
mạnh Chúa.

Buổi sáng tôi sẽ ca ngợi tình yêu
Ngài.

Ngài là Đấng bảo vệ tôi,
nơi trú ẩn trong lúc gian nan.

¹⁷ Lạy Thượng Đế, sức mạnh tôi,
tôi sẽ hát ca ngợi Ngài.

Lạy Thượng Đế, Đấng bảo vệ tôi,
Ngài là Thượng Đế yêu
thương tôi.

60

Lời cầu nguyện khi thua trận

Soạn cho nhạc trưởng theo điệu
“Hoa huệ giao ước.” Bài mịch-
tâm của Đa-vít. Dùng để dạy dỗ
khi ông đánh dân A-ram ở phía
tây bắc Mê-sô-bô-ta-mi và Xô-ba
và khi Giô-áp trở lại đánh bại
mười hai ngàn quân Ê-đôm trong
Thung lũng Muối.

¹ Thượng Đế ôi, Ngài đã từ bỏ và
phân tán chúng tôi.

Ngài đã nổi giận, nhưng xin
hãy trở lại cùng chúng tôi.

² Ngài làm đất rung động và nứt
nẻ.

Xin hãy hàn gắn lại các khe
nứt vì đất rung chuyển.

³ Chúa khiến dân Ngài gặp khốn
khổ.

Ngài cho chúng tôi uống
ly rượu khiến chúng tôi đi
loạng choạng.

⁴ Ngài đã giương cờ lên cho những
người kính sợ Ngài,

để tập họp họ lại xa tầm tên
bắn của kẻ thù.

Xê-la

⁵ Xin hãy đáp lời và dùng quyền
năng Ngài giải cứu chúng
tôi

* 59:9: *Lạy Thượng Đế ... cứu giúp* Hay “Tôi sẽ hát bài ca tụng Ngài.” Xem Thi 59:17.

để dân Ngài yêu dấu được
giải thoát.

6 Từ đền thờ Ngài*, Chúa đã phán
rằng,
“Sau khi ta thắng trận,
ta sẽ phân chia Sê-chem
và do thung lũng Su-cốt.

7 Ghi-li-át và Ma-na-xe đều thuộc
về ta.
Ép-ra-im là mũ sắt ta.
Giu-đa cầm cây trượng vàng
ta.

8 Mô-áp là chậu ta tắm rửa.
Ta ném giày dép ta qua Ê-đôm.
Ta quát tháo Phi-li-tin.”

9 Ai sẽ đưa tôi đến thành có vách
kiên cố?

Ai sẽ dẫn tôi đến Ê-đôm?

10 Lạy Chúa chính Ngài là Đấng đã
tử bỏ chúng tôi;
Ngài không còn ra trận với
đạo quân chúng tôi nữa.

11 Xin giúp chúng tôi chiến đấu
chống kẻ thù
vì sự giúp đỡ của loài người
thật vô dụng.

12 Nhưng chúng tôi có thể thắng
được nhờ Ngài giúp đỡ.
Ngài sẽ đánh bại kẻ thù chúng
tôi.

61

Cầu xin được bảo vệ

Soạn cho nhạc trưởng để dùng
với nhạc khí bằng dây. Bài ca của
Đa-vít.

1 Chúa ôi, xin nghe tiếng kêu và
lời khẩn nguyện tôi.

2 Từ cuối đất, khi tôi sợ hãi liền
kêu xin Ngài.

Xin mang tôi lên một ngọn
núi cao hơn.

3 Ngài là nơi che chở tôi,
như tiền đồn kiên cố chống
địch quân.

4 Xin cho tôi ở trong Lều Thánh*
Ngài mãi mãi,
và được an ninh khi núp dưới
cánh Ngài.

Xê-la

5 Lạy Chúa Ngài đã nghe
hứa nguyện tôi.
Những gì kẻ thù kính Ngài có
được là do Ngài ban cho.

6 Nguyện vua được sống lâu;
để người được trường thọ.

7 Hãy để người cai trị trước mặt
Chúa đời đời.
Xin dùng tình yêu và chân lý
Ngài bảo bọc vua.

8 Rồi tôi sẽ ca ngợi danh Chúa
muôn đời,
và hằng ngày tôi sẽ giữ lời tôi
hứa nguyện.

62

Chỉ nên nhờ cậy Thượng Đế

Soạn cho nhạc trưởng theo điệu
“Giê-đu-thun”*. Bài ca của Đa-vít.

1 Tôi tìm được sự an nghỉ trong
Thượng Đế;
chỉ một mình Ngài có thể cứu
tôi.

2 Ngài là khối đá và là sự cứu rỗi
tôi.
Ngài là Đấng bảo vệ tôi;

tôi sẽ không bao giờ bị đánh
bại.

3 Các người sẽ tấn công ta cho đến
chừng nào?

Tất cả các người sẽ tìm giết ta sao?
Ta giống như vách nghiêng
hay một hàng rào sắp sập.

4 Các người âm mưu khiến xô ta
ngã.

* 60:6: *Từ đền thờ Ngài* Hay “Từ nơi thánh Ngài.” * 61:4: *Lều Thánh* Nơi Thượng Đế ngự giữa dân Ngài. Đây muốn nói đến đền thờ ở Giê-ru-sa-lem. Xem “Lều Thánh” và “đền thờ” trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ. * 62:: *điệu “Giê-đu-thun”* Hay “cho Giê-đu-thun,” một trong ba nhạc sĩ chính trong đền thờ. Xem I Sứ 9:16; 16:38-42.

Các người thích đặt điều nói
dối về ta.

Ngoài miệng thì nói ngon ngọt,
mà trong lòng thì nguyên rửa
ta.

Xê-la

5 Tôi tìm được sự an nghỉ nơi
Thượng Đế;
chỉ một mình Ngài ban cho tôi
hi vọng.

6 Ngài là khối đá và là sự cứu rỗi
tôi.

Ngài là Đấng bảo vệ tôi;
tôi sẽ không khi nào bị đánh
bại.

7 Vinh dự tôi và vinh hiển tôi đến
từ Thượng Đế.

Ngài là khối đá vững mạnh và
là nơi che chở tôi.

8 Hỡi muôn dân, hãy luôn luôn tin
cậy nơi Chúa.

Hãy trút hết tâm sự mình với
Ngài,
vì Thượng Đế là nguồn che
chở của chúng tôi.

Xê-la

9 Người hạ lưu chỉ như hơi thở,
còn kẻ thượng lưu chỉ là giả
dối.

Để lên cân, chúng chống lên;
chung nhau lại, chúng giống
hơi thở.

10 Đừng ỷ vào sức mạnh.
Trộm cắp cũng vô ích.

Dù người giàu sang đến đâu,
cũng đừng ỷ lại vào của cải.

11 Thượng Đế đã phán một lần;
lỗi tai tôi lại nghe nhiều lần:

Thượng Đế rất quyền năng.

12 Thượng Đế là Đấng yêu
thương.

Ngài báo trả mỗi người theo việc
họ làm.

63

Ao ước được gần Chúa

Bài ca của Đa-vít khi ông trốn
trong sa mạc Giu-đa.

¹ Lạy Chúa, Ngài là Thượng Đế tôi.
Tôi tìm kiếm Ngài.

Tôi khao khát Ngài như người
đi lạc trong đất khô khan,
hoang vu, không nước.

² Tôi đã thấy Ngài trong đền thờ*,
đã nhìn sức mạnh và vinh
hiển Ngài.

³ Vì tình yêu Ngài quý hơn mạng
sống,
nên tôi sẽ ca ngợi Ngài.

⁴ Tôi sẽ ca ngợi Chúa suốt đời tôi.
Tôi sẽ giơ tay lên cầu nguyện
cùng danh Ngài.

⁵ Tôi sẽ thích thú như được nếm
thức ăn ngon.

Môi tôi sẽ hát, miệng tôi sẽ
tôn vinh Ngài.

⁶ Đang khi nằm trên giường, tôi
nhớ đến Ngài;
tôi suy nghĩ về Ngài suốt đêm.

⁷ Ngài là sự cứu giúp tôi;
vì được Ngài bảo vệ nên tôi
hát.

⁸ Tôi ở gần Ngài;
tay phải Ngài nâng đỡ tôi.

⁹ Có mấy kẻ tìm giết tôi
nhưng chúng sẽ đi xuống
huyệt.

¹⁰ Chúng sẽ bị gươm giết
và bị chó sói xé xác.

¹¹ Nhưng vua sẽ vui mừng nơi
Thượng Đế mình.

Những ai hứa nguyện trong danh
Ngài sẽ ca ngợi Ngài.

Còn miệng của kẻ dối trá sẽ
ngậm lại.

64

Lời cầu nguyện vì kẻ thù

Soạn cho nhạc trưởng. Bài ca của
Đa-vít.

* 63:2: *đền thờ* Hay "nơi thánh Ngài."

1 Lạy Chúa xin nghe lời kêu xin
của tôi.
Tôi sợ kẻ thù; xin bảo vệ tôi
khỏi tay chúng.

2 Xin giấu tôi khỏi kẻ lập mưu ác,
khỏi lũ tính chuyện gian tà.

3 Chúng mài lưỡi mình cho bén
như gươm,
và bắn ra những lời cay đắng
như tên.

4 Từ nơi ẩn núp, chúng lén bắn
người vô tội;
chúng bắn bất chợt, không sợ
hãi gì.

5 Chúng thi nhau làm quấy,
bàn định chuyện giăng bẫy,
nghĩ rằng không ai thấy.

6 Chúng lập mưu ác và tự nhủ,
“Chúng ta có kế hoạch hoàn
hảo.”

Tâm địa con người thật khó
lường.

7 Nhưng Chúa đã lấy tên bắn
chúng nó;
chúng bất ngờ bị bắn ngã.

8 Lời nói chúng trở lại hại chúng.
Mọi người thấy chúng sẽ lắc
đầu.

9 Bấy giờ mọi người sẽ kính sợ
Chúa.
Họ thuật lại những việc Thượng
Đế làm,
và học được từ đó.

10 Những người ngay thẳng sẽ vui
mừng trong CHÚA
và được Ngài bảo vệ.
Những ai ngay thẳng hãy ca ngợi
Ngài.

65

Bài hát tạ ơn

Soạn cho nhạc trưởng. Bài ca
ngợi của Đa-vít.

1 Lạy Chúa, Ngài đáng được tán
dương tại Giê-ru-sa-lem.

Chúng tôi sẽ giữ lời hứa cùng
Ngài.

2 Ngài nghe lời cầu xin của chúng
tôi.
Mọi dân sẽ đến cùng Ngài.

3 Tội lỗi chúng tôi bao phủ chúng
tôi,
nhưng Chúa tha hết.

4 Phúc cho người được Chúa chọn
ở trong triều đình Ngài.
Trong nhà Chúa, trong đền thánh
Ngài chúng tôi nhận lãnh
mọi điều tốt lành.

5 Lạy Chúa là Đấng Cứu chuộc
chúng tôi,
Ngài đáp lời chúng tôi bằng sự
giải thoát diệu kỳ.
Muôn dân trên đất
và bên kia các đại dương sẽ
trông cậy vào Ngài.

6 Ngài dùng quyền năng dựng nên
núi non;
nai nịt bằng sức mạnh.

7 Ngài dẹp tiếng biển gào thét,
ngăn chặn các lượn sóng ầm
ầm,
và sự náo loạn của các dân.

8 Thậm chí các dân ở cuối đất
cũng sợ hãi các phép lạ
Chúa.
Người ta ca ngợi Ngài từ
hương mặt trời mọc đến
hương mặt trời lặn.

9 Chúa chăm sóc đất và nuần
tưới nó;
khiến nó ra phì nhiêu.
Các sông ngòi Chúa đầy nước.
Ngài khiến ngũ cốc mọc lên.

10 Ngài sai mưa tưới các luống cây,
tràn ngập các luống bừa.
Ngài cho mưa làm mềm đất
và ban phúc cho mùa màng.

11 Đầu năm Ngài ban cho trủng
mùa
cuối năm Ngài ban cho nhiều
hoa lợi*.

12 Cỏ xanh mọc kín sa mạc,

* 65:11: **Đầu năm ... hoa lợi** Thời xưa xứ Ít-ra-en có hai niên lịch. Niên lịch đầu tiên ghi các lễ lạc tôn giáo bắt đầu vào mùa xuân, tức mùa gặt lúa mạch. Niên lịch thứ hai bắt đầu vào mùa thu, khi người ta gặt các loại hoa màu khác.

sự vui mừng bao phủ đồi núi.
 13 Các đồng cỏ đầy đầy gia súc,
 các thung lũng tràn ngập ngũ
 cốc.
 Mọi thứ trên đất đều reo mừng.

66

*Ca ngợi Chúa vì những việc
 cao cả Ngài làm*
 Soạn cho nhạc trưởng. Bài ca
 ngợi.
 1 Hỡi cả trái đất, hãy reo vui cho
 Thượng Đế.
 2 Hãy ca ngợi uy danh của Ngài!
 Hãy ca ngợi Ngài.
 3 Hãy thưa cùng Chúa rằng,
 “Các công việc Ngài làm thật
 lạ lùng!
 Vì quyền năng cao cả Ngài,
 các kẻ thù đều phải phục
 tùng Ngài.
 4 Cả đất thờ phụng Ngài
 và ca ngợi Ngài.
 Chúng hát khen danh Ngài.”

Xê-la

5 Hãy đến xem điều Thượng Đế
 đã làm,
 những việc kỳ diệu Ngài thực
 hiện cho con người.
 6 Ngài hóa biển ra đất khô*.
 Người ta đi bộ qua sông†.
 Chúng ta hãy hát mừng
 vì công việc Ngài làm.
 7 Chúa dùng quyền năng cai trị
 đời đời.
 Ngài trông chừng các dân
 để chúng không chống
 nghịch Ngài.

Xê-la

8 Hỡi các dân, hãy ca ngợi Thượng
 Đế chúng ta;
 hãy lớn tiếng hát khen Ngài.
 9 Ngài bảo vệ mạng sống chúng
 ta,

trông nom chúng ta.

10 Lạy Thượng Đế, Ngài đã thử
 chúng tôi;
 Ngài đã luyện chúng tôi như
 luyện bạc.
 11 Chúa khiến chúng tôi sập bẫy,
 chất gánh nặng trên chúng
 tôi.
 12 Ngài để kẻ thù đè đầu cỡi cổ
 chúng tôi.
 Chúng tôi đi qua lửa và lụt lội,
 nhưng Chúa đưa chúng tôi
 đến nơi tốt lành.
 13 Tôi sẽ mang của lễ thiêu vào
 đền thờ Chúa.
 Tôi sẽ thực hiện điều tôi hứa,
 14 là những điều tôi cam kết đang
 khi gặp khốn khó.
 15 Tôi sẽ mang cho Ngài súc vật
 mập béo,
 dâng cho Ngài chiên, bò đực
 và dê đực.

Xê-la

16 Tất cả những ai kính sợ Chúa,
 hãy đến nghe,
 ta sẽ cho các người biết điều
 Chúa đã làm cho ta.
 17 Miệng tôi kêu cầu cùng Thượng
 Đế
 và lưỡi tôi hát ca ngợi Ngài.
 18 Nếu lòng tôi có chứa điều ác,
 chắc hẳn Chúa sẽ không nghe
 tôi.
 19 Nhưng Thượng Đế đã nghe;
 Ngài nhận lời khẩn nguyện
 tôi.
 20 Chúc tụng Thượng Đế
 vì Ngài không bỏ ngoài tai lời
 cầu nguyện tôi
 hay rút lại tình yêu Ngài đối
 với tôi.

* 66:6: *Ngài hóa biển ra đất khô* Phép lạ này do Mô-se thực hiện ở Hồng hải. Xem Xuất 14. † 66:6: *Người ta đi bộ qua sông* Hay “Người ta đi bộ qua nước.” Đây có lẽ ám chỉ việc dân Ít-ra-en băng qua sông Giô-đanh được chép trong Giôs 3:14-17.

67

Mọi người nên ca ngợi Thượng

Đế

Soạn cho nhạc trưởng. Dùng với nhạc khí bằng dây. Bài ca ngợi.

¹ Lạy Chúa, xin thương xót chúng tôi,

xin ban phước và tỏ lòng nhân từ Ngài với chúng tôi,
Xê-la

² để thế gian học biết đường lối Ngài

và muôn dân sẽ biết quyền năng cứu chuộc của Ngài.

³ Lạy Thượng Đế, muôn dân phải ca ngợi Ngài;

mọi người hãy tôn vinh Ngài.

⁴ Các dân hãy vui vẻ

và hát khen Ngài vì Ngài phân xử các dân một cách công minh.

Ngài hướng dẫn các dân trên đất.
Xê-la

⁵ Lạy Thượng Đế, muôn dân nên ca ngợi Ngài;

mọi người phải tôn vinh Chúa.

⁶ Đất đã sinh sản hoa màu.
Thượng Đế chúc tôi ban phúc cho chúng tôi.

⁷ Ngài ban phúc lành cho chúng tôi

để mọi người trên đất kính sợ Ngài.

68

Ca ngợi Thượng Đế,

Đấng giải cứu dân tộc

Soạn cho nhạc trưởng. Bài ca ngợi của Đa-vít.

¹ Nguyện Chúa đứng lên phân tán các kẻ thù Ngài;

nguyện những kẻ ghét Ngài trốn chạy trước mặt Ngài.

² Xin hãy thổi bay chúng nó như khói bị gió thổi tạt.

Như sáp tan chảy trước lửa ra sao
nguyện kẻ ác cũng bị tan biến trước Thượng Đế như thế.

³ Nhưng những ai làm điều công chính sẽ vui mừng,

và hớn hở trước mặt Thượng Đế;

họ sẽ mừng rỡ.

⁴ Hãy hát cho Thượng Đế; ca ngợi danh Ngài.

Hãy ca tụng Đấng cỡi trên mây gió,

danh Ngài là CHÚA*.

Hãy reo vui trước mặt Ngài.

⁵ Thượng Đế ngự trong đền thánh Ngài.

Ngài là cha của kẻ mồ côi,

Đấng bênh vực kẻ góa bụa.

⁶ Thượng Đế chuẩn bị nơi ở cho kẻ cô đơn không nhà.

Ngài giải phóng tù nhân trong tiếng reo mừng,

còn những kẻ chống nghịch Ngài sẽ phải sống trong đất khô cằn.

⁷ Lạy Thượng Đế, Ngài dẫn dắt dân Ngài ra khỏi Ai-cập,

khi Ngài đi qua sa mạc.
Xê-la

⁸ Đất rung chuyển, các tầng trời đổ mưa xuống

khi Thượng Đế của Ít-ra-en ngự đến núi Si-nai,

⁹ Lạy Thượng Đế Ngài sai mưa nhuần tưới;

Ngài phục hồi lại đất khô cằn.

¹⁰ Dân Ngài định cư tại đó.
Lạy Thượng Đế, Ngài chăm sóc kẻ nghèo khổ do lòng nhân từ Ngài.

¹¹ Chúa truyền lệnh,
thì vô số người loan tin:

¹² “Các vua và đạo binh họ bỏ chạy.

* **68:4: CHÚA** Nguyên văn, “YAH” nghĩa là Thượng Đế trong tiếng Hê-bơ-rơ, có khi dịch là CHÚA.

- Trong trại quân họ chia nhau
của cướp được nơi chiến
trận.
- 13 Những kẻ ngồi quanh lửa trại
sẽ phân chia những của cướp
nơi chiến trận.”
- 14 Đấng Toàn Năng phân tán các
vua
như tuyết trên núi Sanh-môn.
- 15 Núi Ba-san cao vút;
núi Ba-san có nhiều chóp.
- 16 Tại sao núi có nhiều chóp ganh
tị
nhìn ngọn núi Thượng Đế
đã chọn làm nơi ở Ngài?
- Chúa sẽ ngự ở đó đời đời.
- 17 Thượng Đế đến cùng với hàng
ngàn quân xa;
từ núi Si-nai Chúa đi đến nơi
thánh Ngài.
- 18 Khi Ngài lên núi cao,
đắt theo một đoàn tù nhân.
Ngài nhận lễ vật của loài người[†],
ngay cả lễ vật của kẻ chống
nghịch,
không muốn Ngài là Thượng
Đế ở đó.
- 19 Hãy ca ngợi Chúa, Thượng Đế
của chúng ta,
Đấng cứu giúp chúng ta mỗi
ngày.
- Xê-la
- 20 Thượng Đế chúng ta là Thượng
Đế giải cứu;
Ngài cứu chúng ta khỏi chết.
- 21 Thượng Đế sẽ đập đầu kẻ thù
Ngài,
là đầu tóc của những kẻ hay
phạm tội.
- 22 Chúa phán, “Ta sẽ dắt kẻ thù ta
về từ Ba-san;
Ta sẽ mang chúng về từ đáy
biển sâu.
- 23 Lúc đó các người sẽ dẫm trong
huyết chúng,
cho đến mấy con chó các
người cũng liếm láp được
phần của chúng nó.”
- 24 Lạy Thượng Đế, người ta đã
thấy Ngài bước đi trong
chiến thắng;
Lạy Thượng Đế tôi, vua
chúng ta đi vào nơi thánh
Ngài[‡].
- 25 Các ca sĩ đi trước, nhạc khí trở
lên sau;
còn các thiếu nữ đánh trống
cơm đi ở giữa.
- 26 Hãy ca ngợi Thượng Đế ở nơi
nhóm họp[§];
hãy ca tụng Ngài giữa hội
chúng Ít-ra-en.
- 27 Bên-gia-min, một chi tộc nhỏ
nhất hướng dẫn họ.
Trong số có các trưởng tộc Giu-đa
cùng các trưởng tộc Xê-bu-
lôn và Nép-ta-li.
- 28 Lạy Thượng Đế, xin tỏ ra sức
mạnh Ngài;
xin tỏ ra quyền năng Ngài đã
thi thố cho chúng tôi trước
đây.
- 29 Các vua sẽ đem của cải đến cho
Ngài,
đến đến thờ Ngài tại Giê-ru-
sa-lem.
- 30 Xin hãy trừng phạt dân Ai-cập.
Chúng như con thú sống
trong đầm lầy,
như bò đực ở giữa các bò con.
Xin hãy sỉ nhục chúng,
Hãy để chúng bò đến cùng Ngài,
mang theo của lễ bằng bạc.
- 31 Các sứ giả của Ai-cập mang của
lễ đến;

[†] 68:18: *Ngài nhận lễ vật của loài người* Hay “nhận loài người làm lễ vật” hoặc “ban lễ vật cho loài người,” theo bản cổ Xy-ri và A-ram. Xem Êph 4:8. [‡] 68:24: *vua chúng ta ... thánh Ngài* Hay “Thượng Đế thánh và vua dẫn chúng ta.” [§] 68:26: *nơi nhóm họp* Hay “giữa tiếng kèn báo tin nhóm họp!”

Ê-thi-ô-bi cũng dâng đồ triều
cống cho Ngài.

³² Hỡi các vua trên đất, hãy hát
khen Chúa;
hãy ca tụng Ngài.

Xê-la

³³ Hãy hát ca tụng Đấng cỡi trên
các tầng trời thái cổ.
Tiếng Ngài rền như sấm.

³⁴ Hãy cho mọi người biết Thượng
Đế vô cùng quyền năng.

Ngài cai trị trên Ít-ra-en,
quyền năng Ngài ở trong các
tầng trời.

³⁵ Lạy Thượng Đế, Ngài thật diệu
kỳ trong đền thờ Ngài.

Thượng Đế của Ít-ra-en ban cho
dân Ngài sức lực và quyền
năng.

Hãy ca tụng Ngài!

69

Lời kêu cứu

Soạn cho nhạc trưởng theo điệu
"Hoa huệ." Bài ca của Đa-vít.

¹ Lạy Chúa, xin hãy cứu tôi
vì nước đã ngập đến cổ tôi.

² Tôi đang lún xuống bùn huyệt
chân.

Tôi chìm trong nước sâu,
nước lụt bao phủ tôi.

³ Tôi mệt mỏi vì kêu cứu;
cổ họng tôi khan.

Mắt tôi lòa vì trông đợi Ngài
cứu tôi.

⁴ Số người ghét tôi vô cơ nhiều hơn
tóc trên đầu tôi;

Nhiều kẻ muốn diệt tôi.

Lắm kẻ thù vu cáo tôi.
Chúng bắt tôi trả lại vật mà tôi
không hề lấy.

⁵ Lạy Thượng Đế, Ngài biết tôi
phạm tội.

Tôi không thể che đậy tội
minh trước mặt Ngài.

⁶ Lạy Chúa là Thượng Đế Toàn
Năng,

xin đừng để kẻ đặt hi vọng
nơi Ngài

bị xấu hổ vì tôi.

Lạy Thượng Đế của Ít-ra-en,
xin đừng để kẻ thờ phụng
Ngài bị sỉ nhục vì tôi.

⁷ Vì Ngài mà tôi mang nhục,
mặt tôi đầy nhơ nhuốc.

⁸ Tôi như người xa lạ đối với thân
nhân,
như người ngoại quốc đối với
các con trai của mẹ tôi.

⁹ Lòng sốt sắng về đền thờ Chúa
hoàn toàn chế ngự tôi.

Tôi đau đớn khi người ta sỉ
nhục Ngài.

¹⁰ Khi tôi hạ mình và cử ăn,
điều đó chỉ khiến chúng chế
giễu tôi.

¹¹ Chúng trêu chọc tôi
khi tôi mặc áo quần tang.

¹² Chúng chế giễu tôi giữa chốn
công cộng.

Kẻ say rượu đặt bài ca chế
nhạo tôi.

¹³ Nhưng, Chúa ôi, tôi cầu khẩn
Ngài đáp lời tôi,

vào thời điểm CHÚA định,
vì tình yêu lớn lao của Ngài.

Chỉ Ngài mới cứu tôi được thôi.

¹⁴ Xin rút tôi lên khỏi bùn lầy,
đừng để tôi lún xuống.

Xin hãy cứu tôi khỏi những kẻ
ghét tôi

và khỏi nước sâu.

¹⁵ Đừng để nước lụt khiến tôi chết
đuối,

hoặc để nước sâu trùm lấy tôi
hay mờ mả khép kín quanh
tôi.

¹⁶ Lạy Chúa, xin hãy trả lời tôi
vì tình yêu Ngài thật tuyệt
diệu.

Vì lòng nhân từ lớn lao Ngài
xin hãy quay sang tôi.

¹⁷ Xin đừng giấu mặt Ngài khỏi
tôi, kẻ tôi thờ Chúa.

Tôi đang gặp khốn khó.
Xin hãy mau giúp đỡ tôi!

- 18 Xin hãy đến gần và cứu tôi;
cứu tôi khỏi kẻ thù tôi.
- 19 Chúa thấy sự sỉ nhục và xấu hổ
tôi.
Chúa biết các kẻ thù tôi.
- 20 Những lời sỉ nhục đã làm tan vỡ
lòng tôi, khiến tôi kiệt lực.
Tôi mong có người thông cảm
nhưng chẳng có ai;
tôi tìm người an ủi, nhưng
chẳng thấy người nào.
- 21 Chúng bỏ thuốc độc vào thức
ăn tôi,
cho tôi uống giấm.
- 22 Nguyên bữa tiệc chúng trở
thành bẫy sập cho chúng,
thành bẫy cho bạn bè chúng.
- 23 Nguyên chúng nó bị đui mù để
không còn nhìn thấy.
Nguyên lưng chúng nó khòm
xuống vì khốn khổ.
- 24 Xin hãy đổ cơn giận trên chúng
nó;
nguyên cơn thịnh nộ Ngài bắt
lấy chúng.
- 25 Nguyên chỗ ở chúng bỏ hoang;
cầu cho không ai trú trong lều
chúng.
- 26 Chúng nó rượt đuổi kẻ Ngài đã
đánh,
và bàn tán về nỗi đau của kẻ
mà Ngài đã làm tổn thương.
- 27 Xin Chúa kết án chúng từ tội ác
này đến tội ác khác,
đừng tha cho chúng.
- 28 Xin hãy xóa tên chúng khỏi
sách sự sống,
và đừng kể tên chúng nó vào
sổ chung với người công
chính.
- 29 Tôi đau buồn.
Lạy Thượng Đế, nguyện
quyền năng cứu vớt của
Ngài đến giúp tôi.
- 30 Tôi sẽ lấy bài hát ca tụng Ngài
và tôn vinh Ngài bằng lời cảm
tạ.
- 31 Điều đó sẽ làm vừa lòng Ngài
hơn dâng súc vật,
hơn cả sinh tế bằng bò đực

- có sừng và có móng.
- 32 Người khốn khổ sẽ thấy điều
này và vui mừng.
Hỡi những ai kính thờ Thượng
Đế,
hãy vững lòng lên.
- 33 Chúa lắng nghe những kẻ cùng
khốn,
Ngài không khinh dễ người bị
 giam cầm.
- 34 Trời đất hãy ca ngợi Ngài,
biển và mọi sinh vật trong
biển hãy hát tôn vinh Ngài.
- 35 Thượng Đế sẽ cứu Giê-ru-sa-
lem
và xây lại các thành Giu-đa.
Rồi dân chúng sẽ sống ở đó và
nhận lấy nó làm tài sản.
- 36 Dòng dõi của kẻ tôi tớ Ngài sẽ
 hưởng đất ấy,
những người yêu mến Ngài sẽ
 sống trong đó.

70

*Lời kêu xin Chúa mau đến cứu
giúp*

Soạn cho nhạc trưởng: Bài ca của
Đa-vít để nhắc nhở.

- 1 Lạy Chúa, xin mau đến cứu tôi.
Lạy Chúa xin đến giúp tôi
ngay.
- 2 Xin hãy khiến những kẻ định
giết tôi
phải hổ nhục và nhuốc nhơ.
Nguyện những kẻ muốn hại tôi
phải bỏ chạy vì xấu hổ.
- 3 Nguyện những kẻ chế giễu tôi
ngưng lại vì nhục nhã.
- 4 Nhưng nguyện cho những kẻ thờ
phụng Ngài vui mừng hơn
hở.
Nguyện những người yêu mến sự
cứu rỗi Ngài luôn luôn nói,
“Đáng ca ngợi sự cao cả của
Thượng Đế.”
- 5 Tôi nghèo khổ và cùng khốn;

lạy Chúa xin hãy mau đến với
tôi.
Chúa giúp đỡ và cứu rỗi tôi.
Lạy Chúa, xin đừng chậm trễ.

71

Lời cầu nguyện của người già

cả
1 Lạy Chúa, Ngài là nơi che chở tôi.
Xin đừng để tôi bị sỉ nhục.
2 Vì Ngài luôn làm điều công
chính,
xin hãy cứu tôi;
hãy lắng nghe và giải cứu tôi.
3 Xin làm nơi trú ẩn an toàn cho
tôi.
Xin làm đồn lũy bảo vệ tôi,
vì Ngài là khối đá và là nơi tôi
ẩn náu.
4 Lạy Thượng Đế, xin cứu tôi khỏi
quyền lực kẻ ác,
khỏi tầm tay của kẻ bất công
và người hung ác.
5 Lạy Chúa, Ngài là hi vọng của
tôi,
là Đấng tôi tin cậy từ buổi ấu
thơ.
6 Tôi đã nhờ cậy Ngài từ khi mới
lọt lòng mẹ;
Chúa đã giúp tôi từ lúc tôi mới
chào đời.
Tôi sẽ luôn luôn ca ngợi Ngài*.
7 Tôi sẽ là một tấm gương cho
nhiều người,
vì Ngài là Đấng che chở tôi.
8 Tôi luôn luôn ca tụng Ngài;
suốt ngày tôi tôn kính Ngài.
9 Xin đừng từ bỏ tôi khi tôi về già;
đừng xa tôi khi sức tôi suy
tàn.
10 Kẻ thù lập mưu hại tôi,
chúng nhóm họp lại định giết
tôi.
11 Chúng bảo nhau, “Thượng Đế
bỏ nó rồi.
Chúng ta hãy đuổi theo bắt lấy nó
vì chẳng ai cứu nó đâu.”
12 Lạy Thượng Đế, xin chớ đứng
xa.

Lạy Chúa của tôi, xin hãy
mau đến giúp tôi.
13 Xin hãy khiến những kẻ tố cáo
tôi
bị xấu hổ và tiêu diệt.
Nguyện kẻ lập tâm hại tôi
bị sỉ nhục và nhuốc nhơ bao
trùm.
14 Nhưng tôi sẽ luôn luôn nuôi hi
vọng
và ca tụng Ngài càng ngày
càng gia tăng.
15 Tôi sẽ thuật lại sự công chính
của Chúa.
Suốt ngày tôi sẽ kể lại sự cứu rỗi
Chúa,
dù tôi không đếm hết được.
16 Lạy Chúa, tôi sẽ thuật lại các
việc quyền năng Chúa.
Tôi sẽ nhắc nhở mọi người
rằng chỉ một mình Ngài
làm điều công chính.
17 Lạy Thượng Đế, Ngài đã dạy tôi
từ khi tôi còn thơ ấu.
Cho đến nay tôi vẫn thuật lại
phép lạ Ngài làm.
18 Dù khi tôi già yếu, tóc bạc hoa
râm,
lạy Chúa, xin đừng rời tôi cho
đến khi tôi thuật lại cho con
cháu tôi biết quyền năng
Chúa;
cho đến khi tôi kể lại cho
dòng dõi đến sau tôi về sức
mạnh Ngài.
19 Lạy Chúa, sự công minh Chúa
vượt cao hơn các tầng trời.
Chúa đã làm nhiều việc lớn lao;
Thượng Đế ôi, không ai giống
như Ngài.
20 Chúa đã cho tôi gặp nhiều cảnh
khốn khó gian nan,
nhưng Ngài sẽ hồi sức lại cho
tôi.
Dù khi tôi gần qua đời,
Chúa sẽ khiến tôi sống.
21 Chúa sẽ khiến tôi được sang
trọng hơn bao giờ hết,
Ngài sẽ an ủi tôi trở lại.

* 71:6: *ca ngợi Ngài* Hay “câu nguyện cùng Ngài.”

22 Tôi sẽ ca ngợi Chúa bằng đờn cầm,
Về sự thành tín của Ngài là Thượng Đế tôi.
Lạy Đấng thánh của Ít-ra-en,
tôi sẽ hát cho Ngài bằng đờn sắt.
23 Tôi sẽ lớn tiếng vui mừng ca ngợi Ngài vì Ngài đã cứu tôi.
24 Suốt ngày tôi sẽ thuật lại sự công minh của Chúa.
Còn những kẻ muốn hại tôi sẽ xấu hổ và bị sỉ nhục.

72

Lời cầu nguyện cho vua

Bài ca tặng Sô-lô-môn*.

1 Lạy Chúa, xin ban sự công minh cho vua
và ban sự nhân từ Ngài cho hoàng tử.
2 Xin giúp vua biết phân xử dân chúng
một cách công bằng
và bênh vực kẻ nghèo khó.
3 Nguyện các núi mang lại hoà bình
và các đồi mang lại nhân từ.
4 Xin giúp vua đối xử công bằng cho kẻ nghèo,
cứu người túng thiếu
và trừng phạt kẻ hiếp đáp.
5 Hỡi mặt trời còn chiếu sáng và mặt trăng còn soi bóng bao lâu,
nguyện họ biết kính sợ Chúa bấy lâu.
6 Nguyện vua như mưa rơi xuống cỏ,
như mưa rào tưới đất.
7 Nguyện sự nhân từ được dồi dào trong đời vua.
Nguyện sự hoà bình còn mãi như mặt trăng.

8 Nguyện nước vua trải rộng từ biển này đến biển kia,
và từ sông Ơ-phơ-rát cho đến tận cùng trái đất†.
9 Nguyện dân cư sống trong sa mạc cúi đầu trước Ngài
và các kẻ thù Ngài phải liếm bụi đất.
10 Nguyện các vua Tạt-si và các vùng đất xa xăm
hãy mang tặng vật đến cho vua.
Các vua Sa-ba và Sê-ba
hãy mang của lễ đến cho Ngài.
11 Nguyện các vua cúi đầu trước Ngài,
và các dân tộc phục vụ Ngài.
12 Ngài sẽ giúp kẻ nghèo khổ khi họ kêu cầu
và cứu kẻ túng thiếu không ai giúp đỡ.
13 Ngài sẽ tỏ lòng nhân ái đối với kẻ yếu đuối nghèo nàn,
cứu vớt mạng sống họ.
14 Ngài sẽ cứu họ khỏi tay kẻ hung bạo đang tìm cách ức hiếp họ
vì mạng sống họ là quý trước mặt vua.
15 Vua vạn tuế!
Cầu cho vua nhận được vàng từ Sê-ba.
Mọi người hãy cầu nguyện cho vua,
hằng ngày chúc phước cho vua.
16 Nguyện ruộng đất sinh sản đầy ngũ cốc,
các đồi đầy hoa màu,
và phì nhiêu như Li-băng,
các thành trì mọc lên như cỏ trong đồng nội.
17 Nguyện vua được uy danh mãi mãi;
hỡi mặt trời còn chiếu sáng bao lâu,

* 72:: *tặng Sô-lô-môn* Thi thiên này có thể nghĩa là do Sô-lô-môn sáng tác, hoặc được soạn và tặng cho Sô-lô-môn, hoặc có thể là một bài trong những tuyển tập thi thiên ca ngợi.

† 72:8: *đến tận cùng trái đất* Khi nói như thế này thường ám chỉ các quốc gia quanh Địa-trung-hải.

nguyên vua được ghi nhớ bấy lâu.
 Nguyên các dân được phước vì vua,
 muôn dân chúc phước cho người.

18 Chúc tụng Chúa là Thượng Đế,
 Thượng Đế của Ít-ra-en
 là Đấng duy nhất làm được
 các phép lạ đó.

19 Nguyên danh vinh hiển Ngài
 được ca ngợi mãi mãi.
 Nguyên vinh hiển Ngài đầy
 đầy đất.
 A-men! A-men!

20 (Đến đây chấm dứt các bài
 cầu nguyện của Đa-vít, con trai
 Giê-xê.)

Quyển 3

73

(Thi-thiên 73-89)

Kẻ ác có giàu được không?

Bài ca ngợi của A-sáp.

1 Thượng Đế thật nhân từ
 cùng Ít-ra-en,
 cùng những kẻ có lòng trong
 sạch.

2 Nhưng chân tôi gần vấp té;
 suýt nữa tôi trượt ngã vào tội
 lỗi.

3 Tôi ganh tức với kẻ tự phụ.
 Tôi thấy kẻ ác được thịnh
 vượng.

4 Chúng chẳng gặp đau khổ;
 chúng khoẻ mạnh và sung
 sức.

5 Chúng chẳng hề gặp khốn khó
 như người khác;
 không vướng hoạ nạn như
 kẻ khác.

6 Chúng mang tính tự kiêu như
 kiềng đeo cổ,
 mặc sự hung bạo như áo
 quần.

7 Mắt chúng sáng rỡ vì của cải,

chẳng kiếm chế dục vọng ích
 kỷ.

8 Chúng chế diễu kẻ khác,
 buông lời bêu xấu kẻ khác;
 kiêu căng đe dọa mọi người.

9 Chúng khoe khoang chuyện trời
 đất,
 hành động như thể đất này
 là của chúng.

10 Đến nỗi dân của Thượng Đế
 cũng chạy theo chúng,
 nghe theo điều chúng nói*.

11 Chúng bảo, "Làm sao Trời biết
 được?
 Đấng Chí Cao có biết gì đâu?"

12 Dân này là dân độc ác,
 nhưng chúng sống thoải mái,
 càng ngày càng hưng thịnh.

13 Vậy thì tôi lo giữ lòng thanh
 sạch để làm gì?

Tại sao tôi phải giữ cho tay
 mình khỏi phạm tội?

14 Suốt ngày tôi chịu khổ sở;
 mỗi sáng tôi chịu hình phạt.

15 Lạy Thượng Đế, nếu tôi bảo,
 tôi sẽ nói những điều ấy,
 thì tôi hẳn đã phản bội dân
 Chúa.

16 Tôi cố gắng hiểu thấu việc ấy,
 thấy khó giải thích vô cùng,

17 mãi đến khi vào đền thờ của
 Thượng Đế,
 tôi mới hiểu chung cuộc của
 chúng nó.

18 Ngài đưa chúng vào chỗ hiểm
 nguy;
 khiến chúng bị tiêu diệt.

19 Trong chốc lát chúng bị tiêu
 diệt;
 bị cơn kinh hoàng thổi bay đi.

20 Giống như người tỉnh mộng
 liền quên hết chiêm bao.
 Lạy Chúa, khi Ngài đứng lên,
 chúng sẽ tan biến.

21 Khi lòng tôi buồn bã và bực tức,

* 73:10: **Đến nỗi ... chúng nói** Câu này hơi khó hiểu trong nguyên tác Hê-bơ-rơ.

22 tôi không hiểu biết và ngu xuẩn.
 Tôi hành động như thú vật đối cùng Ngài.

23 Nhưng tôi ở cùng Chúa luôn luôn;
 Ngài nắm tay phải tôi.

24 Ngài dùng lời để khuyên dạy tôi,
 rồi nghênh tiếp tôi trong vinh dự.

25 Trên trời, tôi không có ai ngoài Chúa;
 Dưới đất, tôi chẳng mong ai ngoài Ngài.

26 Thân thể và tinh thần† tôi suy yếu,
 nhưng Thượng Đế là sức mạnh tôi‡.

Ngài là di sản của tôi cho đến đời đời.

27 Những kẻ lìa xa Chúa sẽ chết;
 Ngài tiêu diệt các kẻ bất trung.

28 Nhưng tôi sống gần Chúa, đó là điều tốt.
 Chúa, Thượng Đế là nơi trú ẩn của tôi.
 Tôi sẽ thuật hết các công việc Ngài.

74

Lời cầu nguyện của một dân tộc đang gặp khốn đốn
 Bài ca theo thể mạch-kinh của A-sáp.

1 Lạy Thượng Đế, sao Ngài từ bỏ chúng tôi quá lâu?
 Sao Ngài nổi giận cùng chúng tôi là bầy chiên của đồng cỏ Ngài?

2 Xin nhớ lại rằng dân mà Ngài đã chuộc từ xưa.

Ngài cứu chúng tôi, chúng tôi thuộc riêng về Ngài.
 Ngài ngự tại núi Xi-ôn.

3 Xin hãy bước đến các nơi đổ nát lâu đời này;
 kẻ thù đã phá tan đền thờ Ngài.

4 Những kẻ chống nghịch Ngài hò hét trong nơi nhóm họp,
 gương cờ của chúng nó tại đó.

5 Chúng đến giờ cao búa rìu,
 lăm le chặt phá mọi thứ như đốn cây.

6 Chúng dùng rìu và búa nhỏ,
 đập phá các vật chạm trổ.

7 Chúng thiêu rụi đền thờ Ngài;
 làm như nhớp nơi mang danh Ngài.

8 Chúng nghĩ thầm, “Ta sẽ phá hết!”
 Chúng thiêu đốt hết những nơi thờ phụng* của Ngài trong xứ.

9 Chúng tôi không còn thấy dấu hiệu† gi cho chúng tôi.
 Không còn nhà tiên tri,
 cũng chẳng ai biết chuyện này sẽ kéo dài đến bao giờ.

10 Lạy Chúa, Ngài để kẻ thù trên chọc Ngài đến bao giờ?
 Chẳng lẽ chúng sỉ nhục Ngài mãi sao?

11 Sao Ngài không thi thố quyền năng Ngài?
 Xin hãy tỏ quyền năng Ngài ra để diệt chúng đi!

12 Lạy Thượng Đế, Ngài là vua chúng tôi từ xưa.
 Ngài mang sự cứu rỗi đến cho đất.

13 Dùng quyền uy tách biển ra
 và đập bể đầu các quái vật trong biển.

† 73:26: *tinh thần* Nguyên văn, “tám lòng.” ‡ 73:26: *sức mạnh tôi* Nguyên văn, “Khối Đá của lòng tôi.” * 74:8: *nơi thờ phụng* Hay “nơi thánh” tức là nơi dân chúng đến thờ phụng CHÚA. † 74:9: *dấu hiệu* Đây có thể là những dấu hiệu bằng lửa mà dân chúng đốt lên để báo từ thành này sang thành khác. Trong chiến tranh, dấu hiệu bằng lửa cho thấy kẻ thù chưa tiêu diệt thành phố.

- 14 Ngài đập nát đầu quái vật Lê-vi-a-than, ném nó làm thức ăn cho muông thú trong sa mạc.
- 15 Ngài mở các suối và khe; khiến các sông ngòi đang chảy xiết bỗng cạn khô.
- 16 Ngày cũng như đêm đều thuộc về Chúa; Ngài làm ra mặt trời và mặt trăng.
- 17 Ngài đặt giới hạn trên đất; Ngài làm ra mùa hè và mùa đông.
- 18 Lạy Chúa, xin nhớ rằng kẻ thù sỉ nhục Ngài. Đừng quên một dân ngu dại chế giễu danh Ngài.
- 19 Xin đừng trao chúng tôi là bò cày của Ngài cho dã thú. Xin đừng quên dân chúng đáng thương của Ngài mãi mãi.
- 20 Xin nhớ lại giao ước Ngài lập với chúng tôi, vì sự hung tàn tràn ngập mọi ngõ ngách đen tối[‡] của xứ này.
- 21 Xin đừng để dân chúng đau khổ của Ngài bị sỉ nhục. Nguyên kẻ nghèo khó khốn cùng ca ngợi Ngài.
- 22 Lạy Thượng Đế, hãy đứng lên và tự vệ. Xin đừng quên lời nhục mạ Chúa hằng ngày của dân ngu dại.
- 23 Xin đừng quên tiếng kẻ thù Ngài; hay tiếng gầm thét của bọn luôn luôn dấy nghịch cùng Ngài.

75

Thượng Đế là thẩm phán

Soạn cho nhạc trưởng theo điệu “Chớ tiêu hủy.” Một bài ca ngợi của A-sáp.

- 1 Lạy Thượng Đế, chúng tôi cảm tạ Ngài; Chúng tôi cảm tạ Ngài vì Ngài ở gần. Chúng tôi thuật lại các phép lạ Ngài làm.
- 2 Ngài phán, “Ta đã định kỳ hạn cho thiên xử, ta sẽ phân xử công minh.
- 3 Đất cùng mọi dân trên đất xao động, nhưng ta là Đấng khiến nó đứng vững vàng. Xê-la
- 4 Ta bảo kẻ tự phụ, ‘Chớ khoe khoang,’ và nói với kẻ ác, ‘Đừng tìm cách phô trương sức mạnh người ra.
- 5 Đừng huênh hoang, tự phụ. Chớ ương ngạnh.’”
- 6 Sự cao sang không đến từ Đông, Tây hay vùng núi trong sa mạc.
- 7 Nhưng Thượng Đế là quan án; Ngài hạ người này xuống, nâng người khác lên.
- 8 Chúa cầm chén trong tay; là chén đầy rượu hòa với ngũ vị hương. Ngài trút chén ra. Kẻ ác sẽ uống cạn chén ấy.
- 9 Tôi sẽ mãi mãi thuật lại điều này; tôi sẽ ca ngợi Thượng Đế của Gia-cốp.
- 10 Ngài sẽ lấy sức mạnh khỏi kẻ ác, nhưng sức mạnh của người nhân đức sẽ gia tăng.

‡ 74:20: *ngõ ngách đen tối* Hay “những nơi đen tối.”

76

Chúa là Đấng luôn đắc thắng
Soạn cho nhạc trưởng để dùng
với nhạc khí bằng dây. Bài ca ngợi
của A-sáp.

1 Tại Giu-đa người ta biết đến
Thượng Đế;
Ngài được cả Ít-ra-en tôn
kính.

2 Lều Ngài ở Giê-ru-sa-lem;
nơi ngự Ngài trên núi Xi-ôn.

3 Nơi đó Chúa bẻ gãy các tên lửa,
thuần, gươm và khí giới chiến
tranh.

Xê-la

4 Lạy Thượng Đế, Ngài thật diệu
kỳ!

Ngài oai nghi hơn đồi núi đầy
súc vật*.

5 Kẻ thù Ngài tưởng mình mạnh
mẽ lắm,
nhưng nay chúng nằm chết la
liệt ngoài đồng.

Người ta lột những cửa cướp khỏi
thây chúng.

Chúng không còn đủ sức tự vệ.

6 Lạy Thượng Đế của Gia-cốp,
khi Ngài nạt, ngựa và người
cỡi đều sững sốt như chết.

7 Ngài thật đáng sợ;
khi Ngài nổi giận không ai
đứng nổi trước mặt Ngài.

8 Từ trời Chúa ra quyết định,
cả đất đều sợ hãi và im lặng.

9 Lạy Thượng Đế, Ngài đứng lên
phân xử
và cứu vớt kẻ khốn cùng trên
đất.

Xê-la

10 Mọi người ca ngợi Ngài vì cơn
giận Ngài nghịch lại điều
ác.

Ngài ngăn không để những
kẻ thoát khỏi cơn giận Ngài
làm ác nữa.

11 Hãy hứa nguyện và giữ lời
hứa với Chúa là Thượng Đế
người.

Mọi người khắp nơi hãy mang lễ
vật dâng cho Thượng Đế,
Đấng đáng kính sợ.

12 Ngài làm các nhà lãnh đạo mất
tinh thần;
các vua trên đất kính sợ Ngài.

77

*Nhắc lại những sự giúp đỡ của
Thượng Đế*

Soạn cho nhạc trưởng theo điệu
Giê-đu-thun. Một bài ca ngợi của
A-sáp.

1 Tôi kêu la cùng Thượng Đế;
tôi kêu cầu cùng Ngài,
thì Ngài liền nghe tiếng tôi*.

2 Trong ngày hoạn nạn tôi tìm
kiếm Chúa.
Suốt đêm tôi giơ tay ra, lòng
tôi bất an.

3 Khi nhớ đến Thượng Đế;
Tôi muốn nói nỗi lòng tôi ra
nhưng không biết nói sao.

Xê-la

4 Chúa không cho tôi chợp mắt.
Tôi không nói nên lời vì quá
bực dọc.

5 Tôi nhớ lại thuở xưa, những năm
về trước.

6 Ban đêm tôi hồi tưởng lại
các bài ca của tôi.
Tôi suy nghĩ và tự hỏi:

7 “Chúa sẽ từ bỏ chúng ta mãi sao?
Ngài sẽ không còn tỏ lòng nhân từ
đối với chúng ta nữa sao?”

8 Tình yêu của Ngài tan biến rồi
sao?

Ngài không còn phán với
chúng ta nữa sao?

9 Phải chăng Thượng Đế đã quên
mất lòng thương xót Ngài?
Phải chăng vì Ngài quá nóng
giận,

* 76:4: *Ngài oai nghi ... súc vật* Hay “Ngài oai nghi hơn các núi cổ xưa.” * 77:1: *tôi kêu cầu ... tôi* Hay “Tôi kêu cầu cùng Chúa. Tôi trông mong Ngài nghe tiếng tôi.”

không còn tội nghiệp cho
chúng ta nữa hay sao?"
Xê-la

20 Ngài dùng Mô-se và A-rôn
dẫn dắt dân Ngài như bầy
chiên.

10 Rồi tôi suy nghĩ lại và nói,
"Đây là điều khiến tôi buồn
bã:
Quyền năng của Thượng Đế
Chí Cao đã lừa bỏ chúng ta."

78

*Thượng Đế giải cứu dân Ít-ra-
en
ra khỏi Ai-cập*

Bài dạy dỗ* của A-sáp.

11 Tôi nhớ những điều Ngài làm;
hồi tưởng lại những điều kỳ
diệu Ngài làm xưa kia.

1 Hỡi dân ta hãy lắng nghe
lời dạy dỗ ta;
hãy để ý lời ta nói đây.

12 Tôi suy gẫm những điều ấy,
và xem xét các điều Ngài đã
làm.

2 Ta sẽ dùng truyện tích để nói
chuyện;
sẽ tiết lộ những bí mật từ xưa.

13 Lạy Thượng Đế, các đường lối
Ngài thật thánh thiện.
Không có thần nào cao cả như
Thượng Đế chúng ta.

3 Chúng ta đã nghe biết những
chuyện đó
vì tổ tiên đã kể lại cho chúng
ta.

14 Ngài là Thượng Đế của những
việc diệu kỳ;
Ngài chứng tỏ quyền năng
Ngài
cho người ta thấy.

4 Chúng ta sẽ không giấu các
chuyện ấy với con cháu;
chúng ta sẽ thuật cho những
kẻ hậu sinh về Ngài.

15 Ngài đã dùng quyền năng giải
cứu dân Ngài
tức con cháu Gia-cốp và Giô-
xép.
Xê-la

Chúng ta sẽ ca ngợi Chúa
về các phép lạ Ngài làm.
5 Chúa đã lập ước với Gia-cốp,
Ngài ban luật lệ cho Ít-ra-en,
truyền dạy tổ tiên chúng ta
dạy lại cho con cháu mình.

16 Lạy Thượng Đế, các dòng nước
trông thấy Ngài;
chúng thấy Ngài liền đâm ra
sợ hãi; đến nơi các vực nước
sâu cũng run rẩy.

6 Thì chúng nó sẽ biết những lời
dạy ấy,
cả đến thế hệ sau chúng ta là
các con cháu chưa sinh ra
nữa.

17 Trời đổ mưa xuống. Mây rền
sấm.
Các tia chớp xẹt qua lại như
tên bay.

Rồi chúng sẽ tiếp tục dạy lại cho
con cháu chúng.

18 Tiếng sấm Ngài vang rền
trong gió lốc.

7 Để chúng nó tin cậy Thượng Đế,
không quên những điều Ngài
làm,
nhưng luôn luôn vâng theo
mệnh lệnh Ngài.

Chớp lòa sáng thế gian.
Đất rung động mạnh.

8 Chúng sẽ không như các tổ tiên
mình
vốn ương ngạnh và bướng
bỉnh.

19 Ngài bước đi qua biển,
vạch lối qua các vực nước
sâu,
nhưng không để lại dấu
chân.

Lòng họ không trung thành cùng
Thượng Đế,
không thành thật cùng Ngài.

* 78: dạy dỗ Hay "thể mạch-kinh."

- 9 Người Ép-ra-im dùng cung tên làm vũ khí, nhưng bỏ chạy trong ngày chiến trận.
- 10 Họ không giữ giao ước với Thượng Đế cũng không nghe theo lời dạy dỗ Ngài.
- 11 Họ quên những điều Ngài làm cùng những việc diệu kỳ Ngài thực hiện trước mặt họ.
- 12 Ngài làm các việc diệu kỳ ngay trước mắt các tổ tiên, trong cánh đồng Xô-an xứ Ai-cập.
- 13 Ngài rẽ biển ra, dắt họ đi qua. Ngài khiến nước dựng đứng lên như vách tường.
- 14 Ban ngày Ngài dẫn dắt họ bằng đám mây, ban đêm bằng ánh lửa.
- 15 Ngài chẻ đá trong sa mạc cho họ uống nước tràn trề như nước phun ra từ biển sâu.
- 16 Ngài khiến suối phun ra từ tảng đá, cho nước chảy ào ào như sông.
- 17 Nhưng họ cứ tiếp tục phạm tội cùng Ngài; họ phản nghịch Thượng Đế Tối Cao trong sa mạc.
- 18 Họ thách thức Thượng Đế, đòi Ngài ban cho thức ăn mình muốn.
- 19 Rồi họ thách Ngài rằng, “Thượng Đế làm sao cấp thức ăn trong sa mạc được?”
- 20 Khi Ngài đập tảng đá, nước liền phun ra tuôn tràn như sông.
- Nhưng làm sao Ngài ban bánh cho chúng ta được?
Làm sao Ngài cấp thịt cho dân Ngài được?”
- 21 Khi Chúa nghe biết liền nổi giận, cơn thịnh nộ Ngài nổi phừng cùng Gia-cốp; cơn giận Ngài nghịch cùng Ít-ra-en.
- 22 Họ không tin Thượng Đế và không nhờ cậy Ngài giải cứu họ.
- 23 Tuy nhiên Ngài ra lệnh cho các đám mây trên cao, mở cửa các tầng trời.
- 24 Cho mưa ma-na[†] xuống nuôi họ; Ngài ban cho họ thức ăn từ trời.
- 25 Họ được ăn bánh của các thiên sứ. Ngài cho họ ăn no nê.
- 26 Ngài đưa gió đông đến từ trời, dùng quyền năng Ngài dẫn gió Nam lại.
- 27 Ngài cho mưa thịt rơi xuống phủ họ như bụi. Chim bay đến nhiều như cát biển.
- 28 Ngài khiến chim rơi xuống trong doanh trại, quanh các lều.
- 29 Nên họ ăn uống no nê. Thượng Đế ban cho họ thứ họ thèm khát.
- 30 Trong khi họ còn muốn ăn thêm, thức ăn còn trong miệng,
- 31 Ngài bỗng nổi giận cùng họ; giết một số người khoẻ mạnh trong đám họ; đánh ngã những thanh niên tráng kiện nhất trong Ít-ra-en.
- 32 Nhưng họ vẫn cứ phạm tội. Dù đã trông thấy các việc diệu kỳ, họ vẫn cứ không chịu tin.
- 33 Cho nên Ngài chấm dứt chuỗi ngày vô nghĩa

[†] 78:24: *ma-na* Một thức ăn đặc biệt mà Thượng Đế cấp cho dân Ít-ra-en lúc họ đi trong sa mạc suốt 40 năm. [‡] 78:33: *Ngài chấm dứt ... của họ* Hay “Ngài khiến chuỗi ngày của họ tan biến như mây khói.”

- và những năm tháng kinh hoàng của họ[‡].
- 34 Khi Ngài đánh giết họ, họ liền kêu cứu cùng Ngài; họ trở lại cùng Thượng Đế và tìm kiếm Ngài.
- 35 Họ nhớ lại rằng Thượng Đế là Khối Đá mình và Đấng Tối Cao là Đấng đã giải cứu mình.
- 36 Nhưng lời nói họ không thành thật, lời họ dối trá.
- 37 Lòng họ không trung thành cùng Thượng Đế; chẳng giữ giao ước với Ngài.
- 38 Tuy vậy Thượng Đế vẫn nhân từ. Ngài tha thứ và không tiêu diệt họ. Nhiều lần Ngài nén giận, không tuôn ra cơn thịnh nộ Ngài.
- 39 Ngài nhớ lại rằng họ chẳng qua chỉ là con người, như gió thoảng qua, không bao giờ trở lại.
- 40 Trong sa mạc họ chống nghịch Ngài và làm Ngài buồn lòng nhiều lần.
- 41 Họ cứ thách thức Ngài, làm đau lòng Đấng Thánh của Ít-ra-en.
- 42 Họ không hề nhớ lại quyền năng Ngài hoặc lúc Ngài giải cứu họ khỏi tay kẻ thù.
- 43 Họ quên những dấu kỳ Ngài làm ở Ai-cập và phép lạ trong cánh đồng Xô-an.
- 44 Ngài biến các sông ra máu để không ai uống nước sông được.
- 45 Ngài sai ruồi mòng chích người Ai-cập, sai ếch nhái tàn hại họ.
- 46 Ngài cho cào cào ăn nuốt mùa màng họ, và ném nông sản họ cho châu chấu ăn.
- 47 Ngài sai mưa đá hủy phá vườn nho họ, và tàn hại các cây sung.
- 48 Ngài cho mưa đá tiêu diệt các súc vật, và sét đánh giết gia súc.
- 49 Ngài đổ cơn thịnh nộ Ngài ra trên họ. Ngài phát cơn thịnh nộ và sai thiên sứ hủy diệt đến với họ.
- 50 Ngài tìm cách tỏ ra cơn giận Ngài. Ngài không tha chết cho họ, nhưng giết họ bằng dịch hạch.
- 51 Thượng Đế giết các con đầu lòng xứ Ai-cập, các con trưởng nam của Cham[§].
- 52 Rồi Ngài dẫn dân Ngài ra như đàn chiên, dắt họ như bầy chiên băng qua sa mạc.
- 53 Ngài đưa họ đến nơi an toàn không sợ hãi gì, còn kẻ thù họ bị chết đuối trong biển sâu.
- 54 Thượng Đế đưa dân Ngài vào đất thánh Ngài, đến hòn núi Ngài đã chiếm lấy bằng quyền năng Ngài.
- 55 Ngài đánh đuổi các dân tộc khác, cho dân Ngài thừa hưởng đất đai họ. Ngài cho các chi tộc Ít-ra-en định cư tại đó, trong các lều trại.
- 56 Nhưng họ thách thức Thượng Đế, chống nghịch Đấng Tối Cao; họ không tuân giữ luật lệ Ngài.

§ 78:51: **Cham** Một trong các con trai của Nô-ê và là tổ tiên của dân Ai-cập.

57 Họ quay đi và bắt trung y như
tổ tiên mình.
Họ giống như cây cung cong vẹo,
không thể bắn thẳng được.
58 Họ chọc giận Thượng Đế bằng
cách xây những bàn thờ
cho các thần khác;
chọc giận Ngài bằng các thần
tượng họ.
59 Khi nghe họ làm như vậy, Ngài
liền nổi giận
và từ bỏ dân Ít-ra-en hoàn
toàn.
60 Ngài rời khỏi nơi ngự tại Si-lô*,
Lều mà Ngài ở với dân chúng.
61 Ngài để cho rương Giao Ước,
tức quyền năng Ngài bị cướp
đoạt;
Ngài để rương Giao Ước,
dấu hiệu của quyền năng và
vinh hiển Ngài bị kẻ thù
cướp đi.
62 Ngài để dân Ngài bị giết
vì Ngài tức giận con cái Ngài.
63 Thanh niên thì bị lửa thiêu,
thiếu nữ trẻ không còn được
nghe bài ca hôn lễ.
64 Các thầy tế lễ ngã chết vì lưỡi
gươm,
nhưng các vợ goá của họ
không được phép than
khóc chồng mình.
65 Rồi Chúa như thức giấc,
Ngài thức dậy như người vừa
tỉnh rượu.
66 Ngài đánh hạ kẻ thù
và sỉ nhục chúng đòi đòi.
67 Nhưng Thượng Đế đã từ bỏ nhà
Giô-xép;
Ngài không còn chọn chi tộc
Ép-ra-im.
68 Thay vào đó, Ngài chọn chi tộc
Giu-đa
và núi Xi-ôn mà Ngài ưa
thích.
69 Ngài xây đền thờ trên ngọn núi
cao ấy.
Ngài dựng nó vững bền

như trái đất.
70 Ngài chọn Đa-vít, tôi tớ Ngài,
và mang người ra từ các ràn
chiên.
71 Ngài mang người ra từ nghề
chăn chiên,
để người dắt dẫn dân Ngài,
tức Gia-cốp,
dân Ít-ra-en, tài sản Ngài.
72 Đa-vít lãnh đạo họ với tấm lòng
trong sạch
và dắt dẫn họ do tay khéo léo
của người.

79

*Quốc gia than khóc về Giê-ru-
sa-lem*

Bài ca của A-sáp.

1 Thượng Đế ôi, các dân đã chống
nghịch lại dân được chọn
lựa của Ngài.
Chúng đã làm dơ bẩn đền
thánh Ngài,
biến Giê-ru-sa-lem ra nơi
hoang tàn.
2 Chúng đã ném xác các đầy tớ
Ngài làm thức ăn cho chim
trời;
quăng thây kẻ thờ phụng
Ngài làm mồi cho dã thú.
3 Chúng đổ huyết chảy lên láng
như nước quanh Giê-ru-sa-
lem.
Không còn ai để chôn kẻ chết.
4 Chúng tôi trở thành lời giễu cợt
cho các dân tộc khác;
chúng cười đùa và chế giễu
chúng tôi.
5 Chúa ôi, việc này kéo dài đến
bao lâu?
Ngài sẽ tức giận mãi sao?
Cơn thịnh nộ của Ngài sẽ tiếp
tục cháy phừng mãi sao?
6 Xin hãy nổi giận cùng các quốc
gia không biết Ngài
và các vương quốc không kêu
cầu Ngài.

* 78:60: *nơi ngự tại Si-lô* Hay "Lều Thánh ở Si-lô." Xem I Sam 4:4-11; Giê 7:17.

7 Chúng ăn nuốt dân cư Gia-cốp
và tiêu hủy đất đai họ.
8 Xin đừng phạt chúng tôi vì tội lỗi
xưa kia của chúng tôi.
Xin sớm tỏ lòng thương xót
Ngài đối với chúng tôi vì
chúng tôi kiệt quệ.
9 Lạy Thượng Đế là Đấng Cứu Rỗi
chúng tôi,
vì sự vinh hiển của danh
Ngài, xin cứu giúp chúng
tôi;
vì uy danh Ngài xin cứu giúp
và tha tội chúng tôi.
10 Đừng để các dân có cơ để hỏi,
“Thượng Đế chúng đâu rồi?”
Trước mặt Ngài xin hãy cho các
dân khác và chúng tôi thấy
rằng,
Ngài sẽ trừng phạt những kẻ
giết hại các đầy tớ Ngài.
11 Xin hãy nghe lời rên rỉ của các
tù nhân.
Xin dùng quyền năng vĩ đại
của Ngài giải cứu kẻ bị án
tử hình.
12 Chúa ôi, xin báo trả bảy lần
những điều chúng sỉ nhục
Ngài.
13 Chúng tôi là dân Ngài, bày
chiên của Ngài.
Chúng tôi sẽ luôn luôn cảm tạ
Chúa;
muôn đời chúng tôi sẽ ca ngợi
Ngài!

80

Câu xin Chúa mang dân Ít-ra-en trở về
Soạn cho nhạc trưởng theo điệu
“Hoa Huệ Giao ước.” Bài ca của
A-sáp.

1 Lạy Đấng chặn dất Ít-ra-en, xin
hãy nghe chúng tôi.
Ngài dẫn dắt dân cư Giô-xép*
như một đàn chiên.

Ngài ngự trên ngôi giữa
các sinh vật bằng vàng có
cánh.
Xin hãy tỏ sự cao cả của Ngài
2 cho dân Ép-ra-im,
Bên-gia-min và Ma-na-xe
thấy.
Xin hãy dùng sức mạnh Ngài đến
giải cứu chúng tôi.
3 Thượng Đế ôi, xin mang chúng
tôi trở về.
Xin tỏ lòng nhân từ Ngài
cùng chúng tôi để chúng
tôi được giải cứu.
4 Lạy Chúa là Thượng Đế Toàn
Năng,
Ngài sẽ tức giận về lời cầu
nguyện của con dân Ngài
cho đến bao giờ?
5 Ngài khiến dân Ngài sống bằng
nước mắt;
Ngài bắt họ uống giọt lệ tràn
trề.
6 Ngài khiến những kẻ quanh
chúng tôi dành giựt chúng
tôi,
khiến chúng tôi làm trò cười
cho các dân tộc chung
quanh chúng tôi.
7 Lạy Thượng Đế Toàn Năng,
xin mang chúng tôi trở về.
Xin tỏ lòng nhân từ Ngài cùng
chúng tôi để chúng tôi
được giải cứu.

8 Ngài búng chúng tôi ra khỏi Ai-
cập như dây nho.
Ngài đánh đuổi các dân khác
và trồng chúng tôi vào đất
ấy.
9 Ngài dọn đất cho chúng tôi.
Chúng tôi đâm rễ và mọc tràn
đất.
10 Bóng mát chúng tôi che phủ các
núi.

* **80:1:** *dân cư Giô-xép* Giô-xép là cha của Ép-ra-im và Ma-na-xe. Hai chi tộc này thường được dùng để chỉ toàn thể các chi tộc miền Bắc Ít-ra-en.

- Nhánh của chúng tôi che phủ
các cây hương nam hùng
mạnh.
- 11 Cành lá chúng tôi đâm ra đến
Địa-trung-hải,
và các chồi chúng tôi mọc
đến sông Ơ-phơ-rát.
- 12 Lạy Thượng Đế, tại sao Ngài
phá sập các vách tường che
chở nó?
Nay thì người qua kẻ lại đều
hái trái nó.
- 13 Heo rừng đạp trên nó;
thú hoang ăn nuốt lá nó.
- 14 Lạy Đấng Toàn Năng, xin hãy
trở lại.
- Từ trời xin hãy nhìn xuống mà
xem.
Xin hãy che chở cây nho của
Ngài.
- 15 Chính tay Ngài trồng mầm non[†]
này và vun xới nó.
- 16 Nhưng nay nó bị chặt và chum
lửa;
Cái nhìn giận dữ của Ngài
cũng đủ tiêu diệt chúng tôi.
- 17 Xin hãy dùng tay Ngài tiếp sức
cho kẻ Ngài đã chọn lựa[‡].
Xin giúp đỡ những người[§] mà
Ngài đã nuôi nấng.
- 18 Như thế chúng tôi sẽ không lìa
xa Ngài.
Xin khiến chúng tôi sống lại,
thì chúng tôi sẽ kêu cầu Ngài.
- 19 Lạy Chúa là Thượng Đế Toàn
Năng,
xin mang chúng tôi trở về.
Xin tỏ lòng nhân từ Ngài với
chúng tôi để chúng tôi
được giải cứu.

81

Bài hát lễ

- Soạn cho nhạc trưởng để dùng
với đàn ghi-tít. Bài ca của A-sáp.
- 1 Hãy hát mừng cho Thượng Đế,
sức mạnh của chúng ta;
hãy cất tiếng hoan hô Thượng
Đế của Gia-cốp.
- 2 Hãy thổi nhạc và đánh trống cơm
vang rền.
Hãy tấu nhạc dịu dàng bằng
đòn cầm và đòn sắt.
- 3 Hãy thổi kèn vào ngày Trăng
Mới*,
trỗi lên lúc trăng tròn[†] để ăn
mừng.
- 4 Đây là luật lệ cho Ít-ra-en;
và là mệnh lệnh của Thượng
Đế của Gia-cốp.
- 5 Ngài ban qui tắc này cho nhà
Giô-xép,
khi họ ra khỏi đất Ai-cập.
Tôi nghe một thứ tiếng mà tôi
không hiểu bảo rằng,
- 6 "Ta đã cất gánh nặng khỏi vai
chúng nó;
Ta lấy giỏ nặng khỏi tay
chúng.
- 7 Khi gặp khốn đốn người kêu van,
ta liền giải cứu người.
Ta trả lời người qua tiếng
sấm.
Ta thử người tại các suối Mê-ri-
ba[‡].
- Xê-la
- 8 Hỡi dân ta, hãy nghe. Ta muốn
cảnh tỉnh các người.
Hỡi Ít-ra-en, hãy lắng nghe
ta!
- 9 Người không được có các thần
khác;
người không được thờ phụng
các thần ngoại quốc.

[†] 80:15: *mầm non* Nguyên văn, "con trai." [‡] 80:17: *kẻ Ngài đã chọn lựa* Nguyên văn, "người mà Ngài chọn làm cánh tay phải của Ngài." [§] 80:17: *người* Nguyên văn, "con người." * 81:3: *ngày Trăng Mới* Ngày đầu tiên của tháng theo lịch Hê-bơ-rơ. Trong ngày đó có nhiều buổi nhóm họp, dân chúng cùng dùng chung các của lễ thân hữu họ mang lại trong khi họ thờ phụng Thượng Đế. [†] 81:3: *trăng tròn* Ngày giữa tháng theo lịch Hê-bơ-rơ. Có nhiều buổi nhóm họp và lễ lạc bắt đầu vào ngày này. [‡] 81:7: *Mê-ri-ba* Xem Xuất 17:1-7.

10 Ta, Chúa và là Thượng Đế
người,
Đấng mang người ra khỏi Ai-
cập.

Hãy há miệng ra ta sẽ đút cho
người ăn.

11 Nhưng dân ta không chịu nghe
ta;

Ít-ra-en không muốn có ta.

12 Cho nên ta để họ tự ý đi đường
ương ngạch,
tự làm theo ý muốn riêng
mình.

13 Ta mong dân ta lắng nghe ta;
Ta ao ước Ít-ra-en sống theo
đường lối ta.

14 Như thế ta mới có thể mau
chống đánh bại kẻ thù của
họ
và trở tay nghịch lại địch thủ
họ.

15 Những kẻ ghét Chúa sẽ cúi đầu
trước mặt Ngài.
Chúng sẽ bị trừng phạt đời
đời.

16 Nhưng ta sẽ ban cho người lúa
mì hảo hạng
và cho người no nê mật ong
từ tảng đá.”

82

Lời kêu xin công lý

Bài ca ngợi của A-sáp.

1 Thượng Đế chủ tọa hội của các
thần*;

Ngài phân xử giữa các thần.

2 Ngài hỏi, “Các người bênh vực
kẻ ác cho đến chừng nào?
Các người thiên vị người bất
lương cho đến bao giờ?”

Xê-la

3 Hãy bênh vực người yếu thế và
kẻ mồ côi;

hãy bênh vực quyền của
người nghèo khó và kẻ
khốn khổ.

4 Hãy cứu người yếu đuối và kẻ cô
thế;
giải thoát họ khỏi quyền lực
kẻ ác.

5 “Các người† chẳng biết gì cả.
Các người không hiểu gì hết.
Các người dò dẫm đi trong bóng
tối trong khi thế gian đang
sụp đổ.”

6 Ta bảo, “Các người là thần‡.
Các người đều là con của
Thượng Đế Chí Cao.

7 Nhưng các người sẽ chết như
loài người;
sẽ sụp đổ như mọi lãnh tụ.”

8 Thượng Đế ôi, xin hãy đến phân
xử thế gian
vì tất cả các dân đều thuộc về
Ngài.

83

Cầu xin Chúa diệt kẻ thù

Bài ca ngợi của A-sáp.

1 Thượng Đế ôi, xin chớ làm thịnh
và bất động.

2 Kẻ thù Ngài đang tự phụ,
những kẻ ghét Ngài đang
chuẩn bị tấn công.

3 Chúng âm mưu chống lại dân
Ngài;
chúng định tâm nghịch
những kẻ Ngài yêu dấu.

4 Chúng bảo, “Chúng ta hãy tiêu
diệt toàn quốc gia này đi

* **82:1: hội của các thần** Các dân tộc khác dạy rằng thần En (Thượng Đế) và các thần khác họp lại để quyết định những gì cần phải làm cho các dân trên đất. Tuy nhiên nhiều khi các vua và các lãnh tụ cũng được gọi là “thần.” Cho nên thi thiên này có thể là lời cảnh cáo của Thượng Đế cho các lãnh tụ của Ít-ra-en. † **82:5: Các người** Đây ám chỉ những vị “thần” hay các lãnh tụ. Thượng Đế bảo rằng họ không biết rằng vì sự bất công và làm quấy của họ, họ đang làm hư hỏng thế gian. ‡ **82:6: thần** Hay “quan án.”

- để không ai còn nhớ tên 'Ít-ra-en' nữa."
 5 Chúng liên kết lập mưu.
 Bọn đó đã lập ước nghịch Ngài:
 6 các gia tộc Ê-đôm cùng người Ích-ma-ên, Mô-áp và Ha-ga-rít,
 7 các dân Ghê-banh*, Am-môn, A-ma-léc,
 Phi-li-tin và Tia.
 8 Đến cả A-xy-ri cũng nhập chung với chúng để giúp Am-môn và Mô-áp,
 là dòng dõi của Lót.
 Xê-la
 9 Thượng Đế ôi, xin ra tay đánh chúng nó như Ngài đã ra tay đánh Mi-đi-an,
 và như Ngài đã làm cho Si-sê-ra và Gia-bin ở sông Kít-sôn.
 10 Chúng ngã chết tại Ên-đô-rơ, thấy chúng mục nát trên đất.
 11 Xin đối xử với các lãnh tụ chúng như Ngài đã làm cho Ô-rép và Xê-ép.
 Xin phạt các lãnh tụ chúng như Ngài đã làm cho Xê-ba và Xanh-mu-na.
 12 Chúng bảo, "Chúng ta hãy chiếm lấy các đồng cỏ của Thượng Đế."
 13 Lạy Thượng Đế, xin hãy khiến chúng như cỏ rơm,
 như trấu bị gió thổi bay.
 14 Xin Ngài hãy thiêu đốt chúng như lửa đốt rừng,
 như các luồng lửa thiêu rụi các đồi núi.
 15 Xin dùng giông bão của Ngài rượt đuổi chúng,
 và dùng gió lốc khiến chúng hoảng sợ.
 16 Xin lấy sỉ nhục bao phủ chúng.
 Lạy Chúa, bấy giờ chúng sẽ tìm kiếm Ngài.

- 17 Xin khiến chúng sợ hãi và sỉ nhục mãi mãi.
 Xin hãy sỉ nhục và tiêu diệt chúng đi.
 18 Bấy giờ chúng sẽ biết Ngài là Chúa,
 và rằng chỉ một mình Ngài là Đấng Chí Cao cai trị khắp thế gian.

84

Ao ước được ở trong đền thờ Chúa

Soạn cho nhạc trưởng để dùng với đàn ghi-tít. Bài ca của con cháu Cô-rê.

- ¹ Lạy Chúa Toàn Năng, đền thờ Ngài thật đẹp!
² Tôi chỉ ao ước được ở trong sân của đền thờ Ngài.
 Con người tôi chỉ muốn hát ca ngợi Thượng Đế hằng sống.
³ Con chim sẻ tìm được nơi ở,
 và chim én tìm được nơi xây tổ.
 Chúng nó nuôi con gần bàn thờ Ngài.
⁴ Phúc cho người được sống trong đền thờ Ngài;
 họ sẽ luôn luôn ca ngợi Ngài.
 Xê-la
⁵ Phúc cho người nhận được sức lực từ nơi Ngài,
 tức những người muốn đi đến Giê-ru-sa-lem.
⁶ Đang khi họ đi qua thung lũng Ba-ca,
 họ sẽ biến nó ra suối nước.
 Mưa thu làm ngập các vũng nước.
⁷ Họ càng bước tới Giê-ru-sa-lem càng sung sức,
 mỗi người ra mắt Thượng Đế tại đó.
⁸ Lạy Thượng Đế Toàn Năng,
 xin hãy nghe lời cầu nguyện tôi,

* 83:7: *Ghê-banh* Hay "Bi-lót."

Thượng Đế của Gia-cốp ôi, xin
hãy lắng nghe tôi.

Xê-la

⁹ Lạy Thượng Đế, Đấng che chở*
chúng tôi;

xin hãy đối xử nhân từ cùng
vua mà Ngài đã bổ nhiệm.

¹⁰ Một ngày trong sân đền thờ
Thượng Đế,

quí hơn một ngàn ngày ở nơi
khác.

Tôi thà giữ làm người gác cửa cho
đền thờ Chúa,

hơn là sống trong nhà kẻ ác.

¹¹ Chúa là Thượng Đế giống như
mặt trời và cái thuẫn;

Chúa ban nhân từ và vinh dự.

Ngài không từ chối ban
những điều tốt cho những
ai ăn ở lương thiện.

¹² Lạy Chúa Toàn Năng, phúc cho
những ai tin cậy nơi Ngài.

85

Lời cầu nguyện cho quốc gia

Soạn cho nhạc trưởng. Bài ca
ngợi của con cháu Cô-rê.

¹ Lạy Chúa, Ngài đã tỏ lòng nhân
từ cùng đất nước Ngài;

Ngài mang con dân Gia-cốp
trở về.

² Ngài tha thứ lầm lỡ của họ
và xóa bỏ tội lỗi họ.

Xê-la

³ Ngài không còn tức giận;
và thu hồi cơn thịnh nộ Ngài.

⁴ Lạy Thượng Đế là Đấng Cứu
Chuộc chúng tôi,

xin hãy mang chúng tôi trở
về.

Xin đừng giận chúng tôi nữa.

⁵ Ngài sẽ giận chúng tôi mãi sao?

* 84:9: **Đấng che chở** Hay "cái thuẫn" hoặc "cái khiên." * 85:9: **đất nước ... vinh hiển Ngài** Hay "Chúng ta sẽ sống vinh hiển trong đất nước." † 85:11: **Sự trung thành ... xuống từ trời** Nghĩa là "Mọi người trên đất sẽ trung thành với Ngài, còn Thượng Đế sẽ tỏ lòng nhân từ với họ."

Ngài vẫn còn tức giận từ đời
này sang đời kia sao?

⁶ Ngài sẽ không khiến chúng tôi
sống lại nữa sao?

Dân Ngài sẽ vui mừng trong
Ngài.

⁷ Lạy Chúa, xin hãy tỏ ra tình yêu
Ngài và cứu chúng tôi.

⁸ Tôi sẽ lắng nghe lời Chúa là
Thượng Đế tôi.

Ngài nói về sự an bình cho dân
Ngài và những người thờ
kính Ngài.

Họ không nên trở lại con
đường ngu dại nữa.

⁹ Thượng Đế sẽ sớm cứu những kẻ
kính sợ Ngài,

và đất nước chúng ta sẽ nhận
được vinh hiển Ngài*.

¹⁰ Tình yêu và lòng trung tín của
Chúa sẽ gặp nhau;

sự công chính và hoà bình sẽ
chào nhau,

để ban phúc cho dân Ngài.

¹¹ Sự trung thành sẽ mọc lên từ
đất,

và sự công chính sẽ nhìn
xuống từ trời†.

¹² Thật vậy, Chúa sẽ ban những
điều tốt lành,

đất đai chúng ta sẽ sinh sản
hoa màu.

¹³ Sự công chính sẽ đi trước
Thượng Đế để dọn đường
cho Ngài.

86

Lời kêu cứu

Lời cầu nguyện của Đa-vít.

¹ Chúa ôi, xin hãy nghe và đáp lời
tôi,

vì tôi khốn khổ và bị áp bức.

² Xin hãy bảo vệ tôi vì tôi trung
thành với Ngài.

- Xin hãy cứu tôi, kẻ tôi tớ
hằng tin cậy nơi Ngài, là
Thượng Đế tôi.
- ³ Lạy Chúa, xin hãy thương xót
tôi vì suốt ngày tôi kêu cầu
cùng Ngài.
- ⁴ Lạy Chúa, xin ban hạnh phúc
cho tôi, kẻ tôi tớ Chúa,
vì Chúa ôi, tôi dâng mạng
sống tôi cho Ngài.
- ⁵ Lạy Chúa, Ngài nhân từ và hay
tha thứ,
Ngài hằng tỏ lòng yêu thương
lớn lao cho những kẻ kêu
xin Ngài.
- ⁶ Chúa ôi, xin hãy nghe lời cầu
nguyện tôi,
lắng nghe khi tôi nài xin ơn
thương xót.
- ⁷ Tôi kêu cầu Ngài đang khi gặp
khốn khó vì Ngài đáp lời tôi.
- ⁸ Lạy Chúa, không có thần nào
giống như Ngài,
cũng không có công việc nào
giống công việc Chúa làm.
- ⁹ Lạy Chúa, các nước mà Ngài đã
lập sẽ đến thờ phụng Ngài.
Họ sẽ tôn trọng Ngài.
- ¹⁰ Ngài là Đấng cao cả và hay làm
những điều kỳ diệu.
Chỉ một mình Chúa là
Thượng Đế.
- ¹¹ Lạy Chúa, xin chỉ cho tôi biết
ý muốn Ngài,
thì tôi sẽ sống bằng chân lý
Ngài.
- Xin dạy cho đời tôi biết hết lòng
kính sợ Ngài.
- ¹² Lạy Chúa là Thượng Đế tôi,
tôi sẽ hết lòng ca ngợi Ngài,
và tôn kính danh Chúa muôn
đời.
- ¹³ Ngài đã tỏ tình yêu lớn lao đối
với tôi.
Ngài đã cứu tôi khỏi chết.
- ¹⁴ Lạy Thượng Đế, bọn kiêu căng
tấn công tôi;

- một lũ côn đồ tìm cách giết
tôi.
Chúng không kính sợ Ngài.
- ¹⁵ Nhưng Chúa ơi, Ngài là Thượng
Đế giàu lòng thương xót và
nhân từ.
Ngài chậm giận, dạt dào tình
yêu và thành tín.
- ¹⁶ Xin hãy quay qua tôi và tỏ lòng
thương xót.
Xin thêm sức cho kẻ tôi tớ Chúa.
Xin hãy cứu vớt con trai* của
tớ gái Ngài.
- ¹⁷ Xin hãy tỏ dấu hiệu rằng Ngài
lo cho tôi.
Để các kẻ thù của tôi nhìn thấy
thì chúng sẽ bị xấu hổ
vì Ngài là Đấng giúp đỡ và an
ủi tôi.

87

- Chúa ưa thích Giê-ru-sa-lem*
Bài ca ngợi của con cháu Cô-rê.
- ¹ Chúa xây dựng Giê-ru-sa-lem
trên các núi thánh.
- ² Ngài ưa thích các công Xi-ôn hơn
các nơi khác trong Ít-ra-en.
- ³ Hỡi thành của Thượng Đế,
người ta nói rất nhiều điều kỳ
diệu về người.
Xê-la
- ⁴ Thượng Đế phán, "Ta sẽ đặt Ai-
cập* và Ba-by-lôn
trong danh sách các quốc gia
biết ta.
Các dân Phi-li-tin, Tia và Ê-thi-ô-bi
đều sinh trưởng từ nơi đó."
- ⁵ Họ nói về Giê-ru-sa-lem như sau,
"Người này, người nọ sinh ra ở
đó."
Thượng Đế Chí Cao sẽ thêm
sức cho thành ấy.
- ⁶ Chúa sẽ giữ một danh sách các
quốc gia.
Ngài ghi chú rằng, "Người
này sinh tại đó."

* **86:16: con trai** Hay "con trai trung thành của Ngài." * **87:4: Ai-cập** Nguyên văn, "Ra-háp." Từ ngữ này có nghĩa là "con Rồng." Sau này trở thành một tên phổ thông để chỉ Ai-cập.

Xê-la

7 Họ sẽ nhảy múa hát xướng,
 “Mọi điều tốt lành đều từ
 người mà ra, hỡi Giê-ru-sa-
 lem.”

88

Lời kêu ca buồn thảm

Bài ca ngợi của con cháu Cô-rê
 soạn cho nhạc trưởng. Lời cầu
 nguyện xin CHÚA chữa bệnh.
 Theo giọng Ma-ha-lát Lê-an-
 nốt. Thể mạch-kinh của Hê-man
 người Êch-ra-hít.

1 Chúa ôi, Ngài là Thượng Đế,
 Đấng cứu tôi.

Cả ngày lẫn đêm, tôi kêu cầu
 cùng Chúa.

2 Xin hãy nghe lời khẩn nguyện
 tôi,
 lắng nghe tiếng kêu xin của
 tôi.

3 Đòi tôi đây khốn khổ, tôi hầu
 như sắp chết.

4 Người ta nghĩ rằng tôi đang đi
 xuống mồ.

Tôi như người kiệt sức.

5 Tôi bị bỏ mặc cho chết,
 như xác nằm trong mồ,
 như những kẻ mà Ngài không
 nhớ tới nữa,
 hoàn toàn bị cách xa quyền
 năng Chúa.

6 Chúa đã đặt tôi trong mồ sâu thăm
 tối của sự chết.

7 Con giận Ngài nổi phùng cùng
 tôi;
 các lượn sóng Chúa bao trùm
 tôi.

Xê-la

8 Chúa đã làm cho bạn hữu tôi xa
 lánh tôi,
 khiến họ ghét tôi.

Tôi bị mắc kẹt không thoát được.

9 Mắt tôi lòa vì than khóc.

Chúa ôi, tôi cầu nguyện cùng
 Chúa mỗi ngày.

Tôi giơ tay lên cầu nguyện
 cùng Chúa.

10 Ngài có tỏ phép lạ cho người
 chết không?

Họ có sống dậy để ca ngợi
 Ngài không?

Xê-la

11 Tình yêu Ngài có được rao
 truyền nơi huyết mã
 không?

Sự thành tín Ngài có được rao
 giảng nơi cõi chết* không?

12 Phép lạ Ngài có được biết
 đến trong mồ mã đen tối
 không?

Sự nhân từ Ngài có được
 biết đến nơi đất lãng quên
 không?

13 Nhưng Chúa ôi, tôi đã kêu cứu
 cùng Ngài;

mỗi sáng tôi cầu nguyện với
 Ngài.

14 Lạy Chúa, sao Ngài lìa bỏ tôi?
 Sao Ngài ẩn mặt cùng tôi?

15 Tôi yếu ớt và hấp hối từ khi còn
 trẻ.

Tôi gánh chịu sự kinh khiếp
 của Ngài,
 tôi hoàn toàn kiệt quệ.

16 Ngài đã nổi giận cùng tôi,
 cơn kinh khiếp của Chúa tàn
 hại tôi.

17 Chúng vây tôi hằng ngày như
 nước lụt.

Chúng đến quanh tôi.

18 Ngài đã lấy người thân và bạn
 bè tôi đi.

Tôi phải làm bạn với bóng tối.

* **88:11: cõi chết** Hay “A-ba-đôn.” Tiếng Hê-bơ-rơ nghĩa là “chết” hay “hủy diệt.” Xem Khải 9:11.

89

Bài ca về sự thành tín của Thượng Đế

Do Ê-than người Êch-ra-hít soạn theo thể mạch-kinh.

¹ Tôi sẽ luôn luôn ca ngợi tình yêu Chúa;

Từ nay về sau tôi sẽ thuật lại sự thành tín Ngài.

² Tôi sẽ nói, "Tình yêu Chúa còn đời đời; sự thành tín Chúa vững bền như bầu trời,"

³ Ngài phán, "Ta đã lập giao ước với người ta đã chọn;

Ta đã hứa cùng tôi tớ ta là Đa-vít.

⁴ Ta hứa với người, "Ta sẽ khiến gia tộc ngươi còn mãi. Nước ngươi sẽ còn đời đời." "

Xê-la

⁵ Lạy Chúa, các tầng trời ca ngợi phép lạ Ngài.

Các người thánh Chúa ca tụng sự thành tín Ngài.

⁶ Trên trời có ai bằng Chúa?

Không có thần nào giống như Ngài.

⁷ Những người thánh, tức các thiên sứ quanh ngôi, họp nhau lại

thì họ kính sợ Ngài;

Ngài đáng kính sợ hơn cả các thiên sứ chầu quanh Ngài.

⁸ Lạy Chúa là Thượng Đế Toàn Năng, có ai giống như Ngài?

Chúa ôi, Ngài quyền năng và thành tín.

⁹ Ngài cai quản đại dương gầm thét

và dẹp các lượn sóng cồn.

¹⁰ Chúa đập nát Ra-háp*, con quái vật của nó trở thành xác chết.

Ngài dùng sức mạnh phân tán các kẻ thù Ngài.

¹¹ Trời đất đều thuộc về Chúa.

Chúa tạo nên thế giới và muôn vật trong đó.

¹² Chúa lập ra phương Bắc và phương Nam.

Các núi Ta-bô và Hết-môn hát mừng.

¹³ Cánh tay Ngài có quyền năng lớn lao.

Tay Ngài mạnh mẽ; tay phải Ngài giơ cao lên.

¹⁴ Nước Ngài được xây dựng trên nền công bằng và chính trực.

Tình yêu và sự thành tín đi trước Ngài.

¹⁵ Phúc cho người học tập ca ngợi† Ngài.

Lạy Chúa, đó là những người bước đi trong ánh sáng của sự hiện diện Ngài.

¹⁶ Họ vui mừng trong Chúa mỗi ngày,

luôn luôn ca tụng lòng nhân ái Ngài.

¹⁷ Ngài là sức mạnh vinh hiển của họ,

Quyền năng của họ do Ngài mà ra.

¹⁸ Thuần chế chở của chúng tôi là vua, Đấng thánh của Ít-ra-ên.

¹⁹ Trước đây, trong sự hiện thấy, Chúa phán với những kẻ trung thành đi theo Ngài.

Ngài bảo, "Ta đã ban sức mạnh cho dũng sĩ,

Từ trong dân ta, ta đã cất nhắc một chàng trai trẻ.

²⁰ Ta đã tìm được Đa-vít, kẻ tôi tớ ta;

Ta đã đổ dầu thánh ta lên người để bổ nhiệm người.

²¹ Tay ta sẽ giữ người đứng vững, cánh tay ta sẽ thêm sức mạnh cho người.

* **89:10: Ra-háp** Là con rồng. Theo một truyền thuyết, Ra-háp bị đánh bại. Đôi khi danh từ Ra-háp được dùng để chỉ Ai-cập là nước sẽ bị đánh bại. † **89:15: ca ngợi** Hay "trỗi tiếng kèn ca tụng."

22 Không có kẻ thù nào kiểm soát người,
 cũng không có kẻ ác nào đánh thắng người được.

23 Ta sẽ đè bẹp kẻ thù người trước mặt người;
 Ta sẽ đánh bại các kẻ ghét người.

24 Lòng thành tín và tình yêu ta sẽ ở cùng người.
 Người sẽ vững mạnh trong ta.

25 Ta sẽ ban cho người quyền trên đại dương,
 và quyền kiểm soát các sông ngòi.

26 Người sẽ thừa với ta, 'Ngài là Cha tôi,
 Là Thượng Đế, Khối Đá và là Đấng Cứu Rỗi tôi.'

27 Ta sẽ lập người làm con trưởng nam ta,
 vua cao sang nhất trên đất.

28 Tình yêu ta sẽ chăm nom người mãi mãi,
 giao ước ta với người sẽ không bao giờ chấm dứt.

29 Ta sẽ làm cho gia tộc người còn mãi,
 và nước người bền như bầu trời.

30 Nếu con cháu người gạt bỏ sự dạy dỗ ta,
 không theo luật lệ ta,

31 nếu chúng không đếm xỉa đến điều ta muốn,
 bất vâng phục mệnh lệnh ta,

32 thì ta sẽ trị tội chúng bằng roi,
 chỉnh sự sai lầm chúng bằng roi quất.

33 Nhưng ta sẽ không rút lại tình yêu ta cho Đa-vít,
 hay ném bỏ sự thành tín ta.

34 Ta sẽ không phá giao ước hoặc thay đổi điều ta đã hứa.

35 Ta đã hứa qua sự thánh khiết ta,
 ta sẽ không nói dối với Đa-vít,

36 Gia tộc người sẽ còn đời đời.

Nước người sẽ bền mãi trước mặt ta như vàng thái dương.

37 Vương quốc người sẽ còn đời đời,
 như mặt trăng, một nhân chứng đáng tin trên bầu trời."
 Xê-la

38 Nhưng nay Chúa đã từ chối và gạt bỏ vua Ngài bổ nhiệm.
 Chúa đã nổi giận cùng người.

39 Chúa đã bỏ giao ước với tôi tớ Ngài
 và ném mào triều người xuống đất.

40 Chúa đã phá sập các tường thành người;
 biến các thành kiên cố người ra nơi hoang tàn.

41 Người qua kẻ lại đều cướp đoạt người.
 Láng giềng người sỉ nhục người.

42 Chúa đã tiếp tay cho kẻ thù nghịch,
 khiến chúng đâm ra khoái trá.

43 Chúa khiến gươm giáo người ra vô dụng;
 Ngài không giúp đỡ người trong chiến trận.

44 Chúa khiến người bại trận,
 và dẹp quyền cai trị vinh hiển của người.

45 Chúa đã cắt ngắn đời người,
 bao phủ người bằng sỉ nhục.
 Xê-la

46 Lạy Chúa, tình trạng này kéo dài đến bao giờ?
 Chúa sẽ lánh mặt mãi sao?
 Cơn giận phùng của Chúa sẽ còn đến bao giờ?

47 Xin nhớ rằng đời tôi rất ngắn ngủi.

Phải chăng Chúa muốn
 chúng tôi trở nên vô dụng?⁴
 48 Có người nào sống mà không
 phải chết?
 Có ai thoát được sức mạnh
 của mồ mả đâu?
 Xê-la

49 Lạy Chúa, tình yêu xưa kia mà
 Ngài đã hứa?
 Ngài hứa với Đa-vít rằng Ngài
 sẽ thành tín với gia đình
 người.

50 Chúa ôi, xin nhớ rằng chúng sĩ
 nhục các tội tớ Chúa;
 đừng quên rằng tôi đã gánh
 chịu sự sỉ nhục của các dân.
 51 Chúa ôi, các kẻ thù nghịch đã
 chế giễu tôi;
 hễ gặp vua được Ngài chọn ở
 đâu thì chúng sĩ nhục đến
 đó.

52 Ca ngợi Chúa mãi mãi!
 A-men! A-men!

Quyển 4

90

(Thi thiên 90-106)

*Thượng Đế còn đời đời; còn
 con người*

chỉ sống tạm thời

Lời cầu nguyện của Mô-se, người
 của Thượng Đế.

¹ Lạy Chúa, từ xưa đến nay Ngài là
 nguồn cứu giúp của chúng
 tôi.

² Trước khi núi non sinh ra,
 trước khi Ngài sáng tạo trái
 đất và thể gian,

Chúa là Thượng Đế, Ngài có từ
 xưa và còn đời đời.

³ Ngài biến loài người trở thành
 bụi đất.

Ngài phán, "Hỡi loài người,
 hãy trở về với cát bụi."

⁴ Đối với Chúa, ngàn năm như
 một ngày qua đi,

hay một vài giờ trong đêm.
 5 Đòi sống chúng tôi như giắc
 mộng,
 chấm dứt khi buổi sáng đến.

Chúng tôi giống như cỏ,
 6 buổi sáng đâm chồi và mọc lên,
 nhưng đến chiều đã chết héo.

7 Chúng tôi bị cơn giận Ngài tiêu
 diệt;
 và kinh hoàng vì cơn thịnh nộ
 Ngài.

8 Chúa đặt những điều ác mà
 chúng tôi làm trước mặt
 Ngài;
 Ngài thấy rõ các tội lỗi kín
 giấu của chúng tôi.

9 Chuỗi ngày chúng tôi chấm dứt
 khi Ngài nổi giận.
 Các năm tháng chúng tôi kết
 thúc như tiếng thở dài.

10 Đòi chúng tôi chỉ có bảy mươi
 tuổi
 còn nếu khỏe mạnh
 thì được tám mươi.

Nhưng các năm tháng ấy đều đầy
 lao khổ.

Chúng qua mau, rồi chúng tôi
 biến mất.

11 Ai biết được sức mạnh của cơn
 giận Ngài?
 Sự kính sợ của chúng tôi đối
 với Ngài cũng lớn bằng cơn
 giận Ngài.

12 Xin dạy chúng tôi biết đời mình
 ngắn ngủi ra sao để chúng tôi
 thêm khôn ngoan.

13 Chúa ơi, bao giờ thì Chúa sẽ trở
 lại
 và tỏ lòng nhân từ cho các tôi
 tớ Ngài?

14 Mỗi sáng xin hãy đổ tình yêu
 Ngài trên chúng tôi.

Thì trọn đời chúng tôi sẽ hát
 mừng.

15 Chúng tôi đã thấy những năm
 tháng khốn khó.

Bây giờ xin hãy ban sự vui mừng
 cho chúng tôi

tương xứng với những khổ
đau mà Ngài đặt trên
chúng tôi.

16 Xin hãy cho các tôi tớ Ngài
thấy những việc diệu kỳ
của Ngài;

hãy tỏ sự cao cả Ngài cho con
cái họ.

17 Lạy Chúa là Thượng Đế chúng
tôi,
xin ban ơn cho chúng tôi.

Xin giúp chúng tôi thành công
trong mọi việc.

Xin giúp chúng tôi thành
công.

91

An ninh trong Chúa

1 Người nào ẩn nấu trong Đấng
Chí Cao
sẽ được Đấng Toàn Năng bảo
vệ.

2 Tôi thưa cùng Chúa rằng,
“Ngài là nơi ẩn nấu và thành
lũy tôi.

Ngài là Thượng Đế tôi,
nên tôi tin cậy nơi Ngài.”

3 Chúa sẽ giải cứu người
khỏi những hiểm nguy ngầm
và những bệnh tật hiểm
ngheo.

4 Ngài sẽ che phủ người,
Người có thể ẩn nấu dưới
cánh Ngài.

Sự thành tín Ngài là cái thuẫn
che chở người.

5 Người sẽ không sợ nguy hiểm
ban đêm hay tên bay ban
ngày.

6 Cũng không sợ dịch lệ trong
bóng tối,
hay bệnh tật tàn phá giữa
trưa.

7 Dù bên cạnh người có hàng ngàn
người chết,
bên phải người hàng vạn
người gục ngã,
nhưng người sẽ không bị tổn
hại gì.

8 Người chỉ cần nhìn và chứng
kiến kẻ ác bị trừng phạt.

9 Chúa là nơi che chở người;
người đã chọn Đấng Chí Cao
làm nơi trú ẩn của mình.

10 Sẽ không có điều gì chẳng lành
đến cho người,
cũng chẳng có thảm họa nào
viếng lều người.

11 Ngài đã sai thiên sứ chăm nom
người bất cứ nơi nào người
đi.

12 Các thiên sứ sẽ giữ người trong
tay để chân người khỏi vấp
nhằm đá.

13 Người sẽ đạp trên sư tử và rắn;
người sẽ dẫm lên sư tử hung
hăng và rắn rít.

14 Chúa phán, “Ai yêu mến ta,
ta sẽ giải cứu người ấy.

Ta sẽ bảo vệ những người biết ta.
15 Họ sẽ kêu xin ta, ta sẽ đáp lời.

Ta sẽ ở cùng họ trong cảnh nguy
khốn;

Ta sẽ giải cứu họ và tôn trọng họ.

16 Ta sẽ cho họ mãn nguyện sống
lâu,
và họ sẽ thấy ta sự cứu rỗi của
ta.”

92

Cảm tạ sự nhân từ Chúa

Bài ca dùng vào ngày Sa-bát.

1 Ca ngợi Chúa và chúc tụng Đấng
Chí Cao là điều tốt.

2 Thuật lại sự yêu thương Chúa
vào buổi sáng và sự thành tín
Ngài vào buổi chiều là điều
tốt.

3 Kèm theo đàn sắt mười dây
và đàn cầm diu đặt.

4 Lạy Chúa, những việc Ngài làm
khiến tôi hớn hở;

Tôi sẽ hát mừng về những
việc tay Ngài làm.

5 Lạy Chúa, Ngài đã làm những
việc lớn lao!

Tư tưởng Ngài vô cùng sâu
sắc!

- 6 Kẻ ngu si không thể hiểu biết,
người điên dại không am
tường.
- 7 Lũ gian ác mọc lên như cỏ.
Bọn gian tà thịnh vượng,
nhưng chúng sẽ bị tiêu diệt
đời đời.
- 8 Nhưng, Chúa ôi, Ngài sẽ được
tôn cao muôn đời.
- 9 Lạy Chúa, hãy nhìn các kẻ thù
Ngài,
Chúng sẽ bị tiêu diệt.
Tất cả các kẻ gian ác sẽ bị tản
lạc.
- 10 Nhưng Ngài làm cho tôi mạnh
như trâu*.
Ngài đổ dầu hảo hạng trên
tôi.
- 11 Khi tôi nhìn thì tôi thấy kẻ thù
tôi bị ngã xuống;
tôi nghe tiếng kêu la của bọn
gian ác nghịch tôi†.
- 12 Nhưng người nhân đức
sẽ lớn mạnh như cây chà là,
sẽ cao vút như cây hương
nam ở Li-băng.
- 13 Những người được trồng trong
đền thờ Chúa,
họ lớn mạnh trong sân
Thượng Đế.
- 14 Dù đã già, họ vẫn sinh hoa quả;
vẫn khoẻ mạnh xanh tươi.
- 15 Họ chứng tỏ rằng Chúa rất
nhân lành.
Ngài là Khối Đá tôi, luôn làm
điều chân chính‡.

93

Sự oai nghi của Chúa

- 1 Chúa là vua, Ngài mặc sự uy
nghi.
Chúa mặc oai nghi và nai nịt
bằng sức mạnh.
Thế gian đã được an bài,

* 92:10: *Ngài làm cho ... mạnh như trâu* Nguyên bản, "Ngài khiến tôi như con trâu ngẩng
sừng lên." † 92:11: *tôi nghe ... tôi* Câu này trong nguyên bản không rõ nghĩa. ‡ 92:15:

điều chân chính Hay "trong Ngài không có điều cong vẹo." * 93:5: *luật lệ Ngài vững
bền mãi* Hay "chúng ta có thể hoàn toàn tin cậy nơi giao ước của Ngài."

- sẽ không lay chuyển.
- 2 Nước Ngài vững lập từ xưa;
Ngài còn đời đời.
- 3 Chúa ôi, biển vang dội,
các đại dương gầm thét,
biển cả đập sóng âm âm vào bờ.
- 4 Tiếng nước sóng vang rền;
các luồng phong ba mãnh
liệt,
nhưng Chúa còn vĩ đại hơn.
- 5 Lạy Chúa, luật lệ Ngài vững bền
mãi*
Đền thờ Ngài muôn đời thánh
khiết.

94

Thượng Đế sẽ báo trả kẻ thù nghịch Ngài

- 1 Lạy Chúa là Thượng Đế trừng
phạt.
Xin hãy đến trừng phạt
chúng.
- 2 Hỡi quan án của thế gian,
hãy đứng dậy và trừng phạt
đích đáng bọn kiêu căng.
- 3 Bọn gian ác sẽ hờn hở đến bao
giờ?
Bao lâu nữa, thưa Chúa?
- 4 Chúng nói toàn lời ngạo mạn;
Những kẻ gian ác huênh
hoang chuyện chúng làm.
- 5 Chúa ôi, chúng chà đạp dân
Ngài,
làm khổ những kẻ thuộc về
Ngài.
- 6 Chúng giết kẻ góa bụa,
lữ khách tạm trú trong xứ
chúng ta.
Chúng tàn sát trẻ mồ côi.
- 7 Chúng ngạo nghễ bảo rằng,
"Chúa không thấy đâu;
Thượng Đế của Gia-cốp
chẳng thèm biết đến."

- 8 Này bọn ngu xuẩn, hãy chú ý,
Còn kẻ điên cuồng, bao giờ
các người mới hiểu?
- 9 Đấng tạo ra lỗ tai mà không
nghe được sao?
Đấng tạo ra con mắt mà
không thấy à?
- 10 Đấng sửa trị thế gian mà không
trừng phạt các người sao?
Ngài là Đấng dạy khôn cho
loài người.
- 11 Chúa biết ý nghĩ con người.
Ngài biết tư tưởng họ chỉ như
luồng gió thoảng*.

- 12 Lạy Chúa, kẻ được Ngài sửa trị
thật có phúc.
Ngài dạy họ luật lệ Ngài.
- 13 Ngài cho họ nghỉ ngơi khỏi cảnh
khốn khổ
cho đến khi hố dành cho kẻ
ác đã đào xong.
- 14 Chúa không lia bỏ dân Ngài
hay bỏ rơi những kẻ thuộc về
Ngài.
- 15 Sự công chính sẽ trở lại, mang
theo sự công bình,
Những người ngay thẳng
sẽ có mặt ở đó và nhìn thấy
điều ấy.
- 16 Ai sẽ giúp tôi chống kẻ ác?
Ai sẽ cùng tôi chống lại
kẻ gian tà?
- 17 Nếu Chúa không giúp đỡ
thì chắc trong phút chốc tôi
đã mất mạng rồi.
- 18 Tôi thưa, "Tôi sắp ngã," nhưng,
Chúa ôi, tình yêu Ngài nâng
đỡ tôi.
- 19 Tôi rất lo lắng nhưng Ngài an
ủi tôi và khiến tôi vui vẻ.
- 20 Những kẻ lãnh đạo bất lương
không thể kết thân với
Chúa được.

- Chúng dùng luật lệ để gây
khổ đau.
- 21 Chúng hợp lực chống lại người
làm điều phải,
và kết án tử hình kẻ vô tội.
- 22 Nhưng Chúa là Đấng bảo vệ tôi,
Thượng Đế tôi là Khối Đá che
chở tôi.
- 23 Chúa sẽ trừng phạt tội lỗi chúng
và sẽ diệt chúng vì tội ác
chúng làm.
- Chúa là Thượng Đế chúng tôi sẽ
tiêu diệt chúng.

95

*Khuyên mọi người hãy ca ngợi
và vang phục Thượng Đế*

- 1 Hãy đến hát mừng Chúa.
Hãy lớn tiếng ca ngợi Khối Đá
đã giải cứu chúng ta.
- 2 Hãy đến với Ngài bằng bài ca tạ
ơn*.
Hãy hát tôn vinh Ngài,
- 3 vì Chúa là Thượng Đế cao cả,
vua lớn trên tất cả các thần.
- 4 Mọi vực thẳm sâu nhất trên đất
thuộc về Ngài,
các núi cao tột đỉnh cũng là
của Ngài.
- 5 Biển cả là của Chúa vì Ngài tạo
nên chúng,
Ngài tạo đất khô bằng chính
tay mình.
- 6 Hãy đến cúi xuống thờ kính.
Chúng ta hãy quì gối trước
mặt Chúa
là Đấng dựng nên chúng ta.
- 7 Ngài là Thượng Đế chúng ta,
chúng ta là dân mà Ngài
chăm sóc,
là đàn chiên Ngài chăn giữ.

Hôm nay hãy nghe tiếng Ngài
phán dạy:

- 8 "Đừng ương ngạnh như tổ tiên
các người tại Mê-ri-ba,

* 94:11: *Ngài biết ... gió thoảng* Hay "Ngài biết loài người chỉ như gió thoảng." * 95:2:
bài ca tạ ơn Hay "của lễ cảm tạ." † 95:8: *Mê-ri-ba, ... Mát-xa* Xem Xuất 17:1-7.

- và như việc các người làm tại
Mát-xa[†] trong sa mạc,
9 Nơi mà tổ tiên các người thách
thức
và thử ta mặc dù họ đã thấy
mọi điều ta làm.
10 Ta nổi giận với họ trong bốn
mười năm.
Ta bảo, 'Họ không trung thành
cùng ta,
chẳng hiểu đường lối ta.'
11 Ta nổi giận và thề quyết,
'Họ sẽ không bao giờ' được
vào sự an nghỉ ta.' "

96

Ca ngợi vinh quang Chúa

- 1 Cả trái đất, hãy hát một bài ca
mới* cho Chúa;
hãy hát tôn vinh Ngài.
2 Hãy hát xướng cho Chúa và ca
ngợi Ngài;
mỗi ngày hãy thuật lại ơn giải
cứu lớn lao của Ngài.
3 Hãy thuật cho các nước biết vinh
quang Ngài,
và muôn dân biết các điều
diệu kỳ Ngài làm,
4 vì Chúa rất cao cả; Ngài đáng
được ca ngợi luôn luôn.
Ngài đáng được tôn trọng
hơn tất cả các thần.
5 Các thần khác hoàn toàn vô ích,
nhưng Chúa tạo lập các tầng
trời.
6 Chúa đầy vinh hiển và uy
ngghiêm;
Ngài có năng lực và vẻ đẹp
trong đền thánh Ngài.
7 Hỡi các nước trên đất, hãy ca
ngợi Chúa;
hãy ca ngợi sự vinh hiển và
quyền năng Ngài.
8 Hãy ca ngợi xứng đáng với vinh
hiển Ngài.

- Hãy mang của lễ đi vào sân
của đền thờ Ngài.
9 Hãy thờ phụng Chúa vì Ngài là
thánh[†];
Mọi người trên đất, hãy run
sợ trước mặt Ngài.
10 Hãy bảo cho các nước rằng,
"Chúa là vua."
Trái đất đã được Chúa an bài,
sẽ không lay chuyển.
Ngài sẽ phân xử các dân tộc một
cách công minh.
11 Các tầng trời hãy reo vui,
đất hãy mừng rỡ;
biển và mọi vật trong biển
hãy la lớn lên.
12 Đồng ruộng và mọi vật trong đó
hãy hớn hở,
Mọi cây cối trong rừng
hãy hát mừng
13 trước mặt Chúa vì Ngài đang
ngự đến.
Ngài đến để phân xử thế gian;
Ngài sẽ phân xử thế gian
bằng sự công chính và các
dân tộc bằng sự thành tín.

97

Bài hát ca ngợi quyền năng Chúa

- 1 Chúa là Vua. Cả trái đất hãy reo
vui;
các hải đảo hãy hớn hở.
2 Quanh Ngài có đám mây đen kịt.
Nước Ngài được xây trên nền
chính trực và công bằng.
3 Trước mặt Ngài có đám lửa
thieu đốt các thù nghịch Ngài
bốn phía.
4 Lũn chớp Ngài chiếu sáng khắp
thế gian;
trái đất thấy liền run sợ.
5 Núi non tan chảy như sáp trước
mặt Chúa,

* **96:1: bài ca mới** Khi Thượng Đế làm một điều mới lạ cho dân Ngài thì họ viết một bài ca mới cảm tạ về điều đó. † **96:9: vì Ngài là thánh** Hay "bằng y phục thánh," hoặc "trong nơi thánh rất tốt đẹp." Câu này tiếng Hê-bơ-rơ không rõ nghĩa.

trước mặt Chúa của cả trái đất.
 6 Các tầng trời thuật lại lòng nhân từ Ngài
 mọi người thấy vinh hiển Ngài.
 7 Những kẻ thờ phụng tượng chạm sẽ bị xấu hổ;
 họ khoe khoang về các thần vô dụng của mình.
 Tất cả các thần đều thờ phụng Chúa*.
 8 Giê-ru-sa-lem nghe liền hớn hở,
 các thành Giu-đa vui mừng.
 Chúng vui mừng vì sự phân xử của Ngài, thưa Chúa.
 9 Lạy Chúa, Ngài là Đấng Chí Cao trên khắp đất;
 Ngài được suy tôn trên tất cả các thần.
 10 Những ai yêu mến Chúa ghét điều ác.
 Chúa chăm nom những kẻ trung tín theo Ngài
 và giải thoát họ khỏi quyền lực của kẻ ác.
 11 Ánh sáng chiếu trên những ai làm theo lẽ phải;
 sự vui mừng đi theo những kẻ lương thiện.
 12 Hỡi những ai làm theo lẽ phải,
 hãy vui mừng trong Chúa.
 Hãy ca ngợi danh Ngài.

98

Chúa quyền năng và công minh

Bài ca ngợi

1 Hãy hát một bài ca mới cho Chúa
 vì Ngài đã làm những việc diệu kỳ.
 Tay phải mạnh mẽ và thánh*
 của Ngài giúp Ngài chiến thắng.

* 97:7: *Tất cả ... thờ phụng Chúa* Hay "Tất cả các thần, hãy thờ phụng CHÚA." * 98:1: *Tay phải mạnh mẽ và thánh* Câu này mô tả Thượng Đế là vua và chiến sĩ. Tay phải tiêu biểu cho quyền năng và sức mạnh của Ngài, còn "thánh" có thể là nguyên tắc tấy uế mà dân Ít-ra-en làm trước khi ra trận.

2 Chúa đã dùng quyền năng giải cứu;
 cho muôn dân thấy sự đắc thắng của Ngài dành cho dân tộc Ngài.
 3 Ngài nhớ lại tình yêu và sự thành tín mà Ngài dành cho dân Ít-ra-en.
 Các nơi xa xăm của đất đã thấy quyền năng giải cứu của Thượng Đế.
 4 Cả thế gian hãy reo hò vui vẻ cho Chúa;
 hãy trở tiếng ca và dạo nhạc.
 5 Hãy dạo nhạc cho Chúa bằng đàn cầm,
 dùng đàn cầm và âm nhạc.
 6 Hãy thổi kèn cùng tù và;
 hãy lớn tiếng hát mừng cho Chúa, là vua.
 7 Biển và mọi vật trong biển hãy nổi tiếng âm âm lên,
 thế gian và mọi người đang sống trên đất hãy xướng hát lên.
 8 Các sông hãy vỗ tay;
 các núi hãy cùng nhau hát mừng.
 9 Tất cả hãy hát xướng trước mặt Chúa,
 vì Ngài đến để phân xử thế gian.
 Ngài sẽ phân xử thế gian bằng sự công bằng;
 Ngài sẽ phân xử các dân trong công chính.

99

Chúa, vua công bằng và thánh khiết
 1 Chúa là Vua.
 Các dân hãy run sợ trước mặt Ngài.
 Ngài ngự giữa các con thú bằng vàng có cánh.

Đất hãy rung động.

² Chúa của Giê-ru-sa-lem rất vĩ đại;

Ngài được suy tôn trên khắp các dân.

³ Mọi người hãy ca ngợi danh Ngài;

danh Ngài rất lớn,

Ngài là Đấng thánh và đáng sợ.

⁴ Vua có quyền năng, Ngài chuộng công lý.

Ngài thiết lập sự công bằng;

Ngài thi hành điều công chính và phải lẽ giữa dân Gia-cốp.

⁵ Hãy tôn cao Chúa là Thượng Đế chúng ta,

hãy thờ phụng Ngài nơi bệ chân* Ngài.

Ngài là Đấng thánh.

⁶ Mô-se và A-rôn là thầy tế lễ của Ngài,

Sa-mu-ên cũng kêu cầu cùng Ngài.

Họ kêu xin cùng Chúa,

Ngài liền đáp lời họ.

⁷ Ngài phán với họ trong trụ mây.

Họ giữ các qui tắc và luật lệ Ngài ban cho.

⁸ Lạy Chúa là Thượng Đế chúng tôi,

Ngài đáp lời họ.

Ngài cho họ thấy Ngài là Đấng hay tha thứ,

nhưng sửa trị xứng đáng những hành vi sai lầm của họ.

⁹ Hãy tôn cao Chúa là Thượng Đế chúng ta,

hãy cúi xuống thờ phụng Ngài trên núi thánh Ngài,

vì Chúa, Thượng Đế chúng ta là Đấng thánh.

100

Khuyên mọi người hãy ca ngợi Chúa

Bài ca cảm tạ.

¹ Hỡi cả thế gian, hãy reo vang ca ngợi Chúa.

² Hãy vui mừng phục vụ Chúa; hát xướng mà đến trước mặt Chúa.

³ Phải biết rằng Chúa là Thượng Đế.

Ngài tạo nên chúng ta, chúng ta thuộc về Ngài.

Chúng ta là dân Ngài, là bầy chiên Ngài chăn giữ.

⁴ Hãy hát cảm tạ mà đi vào thành thánh Ngài

và bước vào sân đền Ngài bằng tiếng ca tôn vinh.

Hãy cảm tạ và ca ngợi danh Ngài.

⁵ CHÚA rất nhân từ.

Tình yêu Ngài còn đời đời,

sự thành tín Ngài kéo dài vô tận.

101

Lời cam kết sẽ trị nước công minh

Bài ca của Đa-vít.

¹ Tôi sẽ hát ca về tình yêu và lòng công minh;

Chúa ôi, tôi sẽ ca ngợi Ngài.

² Tôi sẽ cố gắng sống cuộc đời toàn thiện.

Bao giờ thì Ngài sẽ đến cùng tôi*?

Tôi sẽ sống cuộc đời toàn thiện trong nhà tôi.

³ Tôi sẽ không nhìn điều gì xấu xa†.

Những điều ấy sẽ không bám vào tôi.

⁴ Tôi không muốn liên can đến điều bất lương;

Tôi không muốn dính vào việc ác.

⁵ Tôi sẽ ngăn chặn kẻ nói lén người láng giềng mình,

* **99:5: bệ chân** Còn có nghĩa "đền thờ" hay "Rường Giao ước." * **101:2: Bao giờ ... tôi** Còn có nghĩa "Khi nào thì đời toàn thiện sẽ đến với tôi." † **101:3: điều gì xấu xa** Hay "hình tượng."

luôn cả những kẻ tự phụ và
kiêu căng.

- 6 Tôi sẽ tìm người đáng tin trong
xứ để sống chung với tôi.
Chỉ những ai có đời sống
thanh liêm
mới được làm tôi tớ cho tôi
thôi.
- 7 Kẻ bất lương không được ngu
trong nhà tôi;
bạn nói dối phải dang xa khỏi
tôi.
- 8 Mỗi sáng tôi sẽ tiêu diệt mọi kẻ
ác trong xứ.
Tôi sẽ trừ khử mọi kẻ gian tà
khỏi thành của Chúa.

102

Lời kêu xin cứu giúp

Lời cầu nguyện của người đang
khốn khổ khi người yếu đuối và
bày tỏ lòng buồn bực cùng Chúa.

- 1 Lạy Chúa, xin nghe lời cầu
nguyện tôi;
nguyện lời kêu xin của tôi lên
đến Ngài.
- 2 Xin đừng lánh mặt trong khi tôi
gặp khốn khó.
Xin hãy lưu ý đến tôi.
Khi tôi kêu cầu, xin Ngài nghe
tiếng tôi.
- 3 Đòi tôi tan đi như mây khói,
xương cốt tôi cháy như than
đỏ.
- 4 Lòng tôi như cỏ bị cắt và phơi
khô.
Tôi quên cả ăn.
- 5 Vì quá sâu khổ,
tôi chỉ còn da bọc xương.
- 6 Tôi như chim cú trong sa mạc,
như chim cú sống trong các
nơi đổ nát.
- 7 Tôi nằm thao thức.
Tôi giống như chim lẻ bạn
đậu trên mái nhà.
- 8 Suốt ngày kẻ thù sỉ nhục tôi;

những kẻ chế giễu tôi nguyên
rửa tội*.

- 9 Thức ăn của tôi là điều buồn bã,
nước mắt là thức uống.
- 10 Trong cơn giận,
Chúa đã tóm bắt và ném tôi
thật xa.
- 11 Những ngày tháng của tôi sắp
qua đi như bóng câu;
Tôi héo như cỏ.
- 12 Nhưng Chúa ôi, Ngài cai trị
muôn đời,
uy danh Ngài còn đời này qua
đời kia.
- 13 Ngài sẽ đến và thương xót Giê-
ru-sa-lem,
đã đến lúc Ngài tỏ lòng nhân
từ cùng thành ấy;
nay chính là thời điểm đó.
- 14 Các kẻ tôi tớ Chúa yêu thích
các tảng đá của thành ấy,
cả đến bụi bặm của nó nữa.
- 15 Các dân sẽ kính sợ danh Chúa,
các vua trên đất sẽ tôn trọng
Ngài.
- 16 Chúa sẽ xây lại Giê-ru-sa-lem;
người ta sẽ nhìn thấy vinh
hiến Ngài ở đó.
- 17 Ngài sẽ đáp lời cầu nguyện
của kẻ khốn cùng,
và không từ chối lời khẩn cầu
của họ.
- 18 Hãy viết những điều này để thế
hệ mai sau ca ngợi Chúa.
- 19 Từ nơi thánh Ngài trên cao
Chúa trông xuống;
từ thiên đàng Ngài nhìn
xuống đất.
- 20 Ngài nghe tiếng than vãn của
các tù nhân,
Ngài giải thoát những kẻ bị
kêu án tử hình.
- 21 Để người ta sẽ rao truyền danh
Chúa tại Giê-ru-sa-lem;
lời ca ngợi Ngài sẽ được nghe
ở đó.
- 22 Các dân sẽ cùng họp nhau,
các nước sẽ phục vụ Ngài.

* 102:8: *nguyên rửa tội* Hay "dùng tên tôi để nguyên rửa."

- 23 Chúa khiến tôi chán sống;
Ngài đã cắt ngắn đời tôi.
- 24 Cho nên tôi thưa, “Lạy Chúa tôi
ôi,
xin đừng cắt mạng tôi nữa
chừng.
Các năm Chúa còn mãi mãi.
25 Thuở xưa Chúa dựng nên trái
đất,
bàn tay Ngài làm ra các bầu
trời.
26 Trời đất sẽ tiêu tan,
nhưng Chúa sẽ tồn tại mãi.
Trời đất sẽ mòn cũ như áo quần,
Ngài sẽ thay và ném bỏ chúng
đi như quần áo.
27 Nhưng Chúa không bao giờ
thay đổi,
các năm tháng CHÚA không
hề chấm dứt.
28 Con cái chúng tôi sẽ sống trong
sự hiện diện của Ngài,
và cháu chắt chúng tôi sẽ
được bình an trước mặt
Ngài.”

103

Ca ngợi Chúa của tình yêu

- Bài ca của Đa-vít.
1 Linh hồn ta ơi, hãy ca ngợi Chúa;
toàn thân ta ơi, hãy ca tụng
danh thánh Ngài.
2 Linh hồn ta ơi, hãy ca ngợi Chúa,
đừng quên sự nhân từ Ngài.
3 Ngài tha thứ mọi tội lỗi tôi,
chữa lành mọi bệnh tật tôi.
4 Ngài cứu tôi khỏi mồ mả,
Ngài lấy tình yêu và lòng
thương xót làm mào triều
đội cho tôi.
5 Ngài ban cho tôi mọi điều tốt
lành,
và làm tôi trẻ lại như chim
phượng hoàng.
6 Chúa làm điều phải lẽ và công
bằng cho những kẻ bị ức
hiếp.
7 Ngài cho Mô-se biết đường lối
Ngài

- và cho Ít-ra-en biết việc làm
của Ngài.
8 Chúa đầy lòng thương xót
và nhân từ.
Ngài chậm giận, giàu tình
yêu.
9 Không phải lúc nào Ngài cũng
luôn luôn bắt tội chúng ta,
Ngài không căm giận mãi.
10 Chúa không trừng phạt chúng
tôi xứng với tội lỗi chúng
tôi;
không báo trả chúng tôi đáng
với sự gian ác chúng tôi.
11 Hể các tầng trời cao hơn đất
bao nhiêu,
thì tình yêu Ngài dành cho kẻ
kính sợ Ngài cũng lớn bấy
nhiều.
12 Phương đông xa phương tây
bao nhiêu,
thì Ngài cũng mang tội lỗi xa
khỏi chúng tôi bấy nhiêu.
13 Chúa tỏ lòng nhân từ đối cùng
những ai kính sợ Ngài,
như cha tỏ lòng nhân từ
cùng con cái mình.
14 Ngài biết chúng tôi được tạo
nên như thế nào;
Ngài nhớ rằng chúng tôi chỉ
là bụi đất.
15 Đời người giống như cỏ;
Nó trở hoa trong đồng.
16 Gió thổi, hoa bay mất,
không còn để lại dấu tích.
17 Nhưng tình yêu Chúa dành cho
những kẻ kính sợ Ngài còn
đời đời,
và lòng nhân từ Ngài kéo dài
đến con cháu họ
18 là những người giữ giao ước
Ngài
và vâng theo mệnh lệnh Ngài.
19 Chúa đặt ngôi Ngài trên trời,
nước Ngài quản trị mọi loài.
20 Hỡi các thiên sứ Ngài, hãy ca
ngợi Ngài.
Các người là những chiến sĩ
bạo dạn,

làm theo lời phán và vâng
theo mệnh lệnh Ngài.

- 21 Hỡi các đoàn quân của Chúa* là
các tôi tớ Chúa
làm theo ý muốn Chúa,
hãy ca ngợi Ngài;
Các người là tôi tớ Chúa,
hãy làm theo ý muốn Ngài.
22 Mọi vật Chúa dựng nên hãy ca
ngợi Ngài
bất cứ chỗ nào Ngài cai trị.
Linh hồn ta ơi, hãy ca ngợi Chúa.

104

*Ca ngợi Thượng Đế, Đấng Tạo
Hóa*

- 1 Linh hồn ta ơi, hãy ca ngợi Chúa.
Lạy Chúa là Thượng Đế, Ngài
rất cao cả.
Ngài mặc vinh hiển và oai nghi;
2 áo Ngài là ánh sáng.
Ngài giăng bầu trời ra như cái
lều.
3 Xây phòng Ngài trên các đám
mây*.
Ngài dùng mây làm xe,
và lượn trên cánh gió.
4 Ngài dùng gió làm sứ giả mình,
ngọn lửa làm tôi tớ mình.
5 Chúa xây trái đất trên nền nó,
nó sẽ không bị di động.
6 Ngài phủ trái đất như chiếc áo;
nước dâng ngập các ngọn núi
cao.
7 Nhưng khi Chúa ra lệnh,
nó liền hạ xuống.
Khi Ngài gầm thét, nó vội
vàng trôi mất.
8 Nước chảy qua núi non; rồi
xuống thung lũng,
đến nơi Ngài định cho nó.
9 Ngài đặt ranh giới biển, không
cho nó vượt qua,

để nước không còn làm ngập
lụt đất nữa.

- 10 Ngài khiến suối đổ vào các sông
ngòi;
chúng chảy giữa các núi non.
11 Suối cấp thức uống cho muông
thú;
các lừa hoang đến đó uống
nước.
12 Chim muông làm tổ gần nước;
hót thánh thót giữa các cành
cây.
13 Từ trời Ngài tưới các núi non.
Đất đầy đầy những thành quả
của công trình Ngài.
14 Ngài khiến cỏ mọc lên cho súc
vật,
và rau cỏ cho con người.
Ngài khiến đất sinh ra thực phẩm.
15 Ngài cho chúng tôi rượu ngon
khiến chúng tôi vui vẻ,
và dầu ô liu làm mặt chúng
tôi sáng rỡ.
Ngài ban bánh mì để chúng tôi
thêm sức.
16 Cây cối của Chúa được tưới đầy
đủ;
đó là các cây hương nam
của Li-băng mà Ngài đã
trồng.
17 Chim trời làm tổ trên đó;
con cò xây tổ trong các nhánh
thông.
18 Núi cao là lãnh thổ của dê rừng.
Các khe đá là nơi trú ẩn của
con rái đồng†.
19 Ngài dùng mặt trăng để định
ngày tháng,
mặt trời luôn biết giờ lặn.
20 Chúa khiến nó tối lại, thì hóa ra
đêm.
Bây giờ các thú rừng đi ra.
21 Sư tử gầm thét khi kiếm mồi.

* **103:21: đoàn quân của Chúa** Đây có thể nghĩa là “các đạo quân,” “các thiên sứ” hay “các tinh tú trên trời.” Từ ngữ này là một phần của danh từ “CHÚA Vạn quân” hay “Thượng Đế Toàn Năng,” nghĩa là Ngài kiểm soát tất cả các thế lực trong vũ trụ. * **104:3: đám mây** Hay “trên bầu trời.” † **104:18: rái đồng** Đây là một loại động vật ăn cỏ, lớn cỡ con hổ nhà, sống trong các kẽ đá.

Chúng trông đợi Thượng Đế
 ban thức ăn.
 22 Khi mặt trời mọc lên,
 chúng trở về hang động để
 nghỉ ngơi.
 23 Rồi con người đi ra làm việc,
 mãi đến chiều tà.
 24 Lạy Chúa, Ngài đã làm thật
 nhiều điều;
 nhờ sự khôn ngoan Ngài dựng
 nên tất cả mọi thứ.
 Đất đầy đầy các vật mà Ngài
 tạo nên.
 25 Hãy nhìn đại dương to rộng,
 cùng vô số sinh vật lớn nhỏ
 sống trong đó.
 26 Tàu bè đi lại trên biển,
 cũng có Lê-vi-a-than[‡] mà
 Ngài khiến nó đùa trong đó.
 27 Tất cả đều trông đợi Ngài ban
 thức ăn theo giờ.
 28 Khi Ngài ban thức ăn thì chúng
 nhận lấy.
 Khi Ngài xoè tay ra, chúng
 được no nê thức ăn ngon.
 29 Khi Ngài quay đi, chúng đâm ra
 hoảng sợ.
 Ngài lấy hơi thở[§] chúng,
 chúng dãy chết và trở về bụi
 đất.
 30 Khi Ngài hà hơi sống trên
 chúng,
 chúng được dựng nên,
 Ngài làm đất trở nên mới.
 31 Nguyện vinh hiển của Chúa còn
 mãi mãi.
 Nguyện Chúa vui hưởng điều Ngài
 sáng tạo.
 32 Ngài nhìn đất, đất liền rung
 chuyển,
 Ngài sờ vào núi, núi liền bốc khói.
 33 Tôi sẽ hát xướng cho Chúa suốt
 đời tôi;
 Tôi còn sống bao lâu,

thì tôi sẽ ca ngợi Thượng Đế
 tôi bấy lâu.
 34 Nguyện tư tưởng tôi đẹp lòng
 Ngài;
 Tôi vui mừng trong Chúa.
 35 Nguyện tội nhân bị diệt khỏi
 đất,
 nguyện kẻ ác không còn tồn
 tại.
 Linh hồn ta ơi, hãy ca ngợi Chúa.
 Hãy ca ngợi Chúa.

105

Tình yêu Thượng Đế dành cho

Ít-ra-en

¹ Hãy cảm tạ Chúa và rao truyền
 danh Ngài.
 Hãy thuật cho các quốc gia
 những việc Ngài làm.
 2 Hãy hát xướng; hãy ca ngợi
 Ngài.
 Hãy thuật lại các việc diệu kỳ
 của Ngài.
 3 Hãy vui mừng trong sự kiêu
 hãnh;
 những người tìm kiếm Chúa
 hãy vui mừng.
 4 Hãy tìm kiếm nơi Chúa và sức
 mạnh của Ngài;
 hãy luôn luôn đến cùng Ngài
 để xin cứu giúp.
 5 Hãy nhớ lại các việc diệu kỳ Ngài
 đã làm;
 những việc lạ lùng và các
 phán quyết của miệng
 Ngài.
 6 Các người là dòng dõi của tôi tớ
 Ngài là Áp-ra-ham,
 con cháu Gia-cốp, dân được
 lựa chọn của Ngài.
 7 Chúa là Thượng Đế chúng ta.
 Ngài cai trị toàn thế giới.
 8 Ngài sẽ mãi mãi tôn trọng giao
 ước Ngài,

[‡] 104:26: *Lê-vi-a-than* Quái vật ở biển, có thể là con cá sấu hay cá voi. Nói chung là “quái vật ở biển.” Thỉnh thoảng còn gọi là “con Rồng” hay “Ra-háp.” Con vật này tiêu biểu cho quyền lực ở biển, nhưng Thượng Đế kiểm soát nó. § 104:29: *hơi thở* Hay “thần linh.”

- và luôn luôn giữ lời hứa.
- 9 Ngài giữ giao ước đã lập với Áp-ra-ham
và lời hứa Ngài cùng Y-sác.
- 10 Ngài xác nhận giao ước cho Gia-cốp;
lập thành giao ước với Ít-ra-en cho đến đời đời.
- 11 Chúa phán, "Ta sẽ cho người
đất Ca-na-an,
xứ đó sẽ thuộc về các người."
- 12 Khi Ngài tuyên bố những điều
ấy thì dân cư của Ngài hãy
còn ít ỏi.
Họ là kiều dân trong xứ.
- 13 Họ lưu lạc từ nước này sang
nước khác,
từ vương quốc này đến
vương quốc nọ.
- 14 Tuy nhiên Chúa không cho ai
ức hiếp họ;
Ngài cảnh cáo các vua không
được làm hại họ.
- 15 Ngài bảo, "Chớ có đụng đến dân
được chọn lựa của ta,
không được làm hại các nhà
tiên tri ta."
- 16 Thượng Đế đưa thời kỳ đói kém
đến trong xứ,
Ngài tiêu hủy mọi nguồn thực
phẩm.
- 17 Sau đó Ngài sai một người đi
trước họ tức Giô-xép, bị
bán làm nô lệ.
- 18 Chúng xiềng chân người
và đeo gông vào cổ người.
- 19 Cho đến thời kỳ mà người đã
tiên đoán xảy đến,
lời của Chúa chứng tỏ Giô-xép
nói đúng.
- 20 Vua Ai-cập cho gọi Giô-xép đến
và thả người ra;
nhà lãnh đạo quần chúng
phóng thích người.
- 21 Vua đặt người cai quản cả cung
vua;
Giô-xép quản trị mọi tài sản
vua.
- 22 Người có quyền sai khiến các
hoàng thân.
Người dạy khôn cho các bậc
lão thành.
- 23 Sau đó cha người là Ít-ra-en đến
Ai-cập;
Gia-cốp trú ngụ tại xứ Cham.*
- 24 Chúa khiến dân Ngài sinh sôi
nảy nở,
làm cho họ lớn mạnh hơn kẻ
thù họ.
- 25 Ngài làm cho người Ai-cập ghét
dân Ngài
để họ nghịch các tội tớ Ngài.
- 26 Rồi Ngài sai tội tớ Ngài là Mô-se,
và A-rôn là người Ngài đã
chọn.
- 27 Họ làm các dấu lạ giữa người
Ai-cập
và thực hiện các phép lạ
trong xứ Cham.
- 28 Chúa sai bóng tối đến khiến xứ
tối mịt,
nhưng người Ai-cập chống
nghịch lời Ngài.
- 29 Chúa liền biến nước ra máu
khiến cá đều chết.
- 30 Rồi xứ bị ếch nhái tràn ngập,
thậm chí tràn vào phòng ngủ
của các quan cai trị.
- 31 Chúa phán thì ruồi nặng bay
đến,
muỗi mòng tràn lan khắp xứ.
- 32 Ngài khiến mưa đá rơi xuống
thay vì mưa
và sai sấm vang chớp loè
khắp xứ.
- 33 Ngài tàn phá các dây nho và cây
vả họ,
Ngài tiêu diệt cây cối khắp xứ.
- 34 Ngài phán thì cào cào liền bay
tới ào ạt nhiều vô kể.
- 35 Chúng ăn sạch các cây xanh
trong xứ
cùng những gì do đất họ sinh
ra.
- 36 Chúa cũng giết các con trai đầu
lòng trong xứ,

* **105:23: Cham** Một trong ba con trai của Nô-ê: Sem, Cham, Gia-phết. Xứ Cham là "xứ Ai-cập." Xem Sáng 10:6-20.

- tức con trưởng nam của mỗi gia đình.
- 37 Sau đó Ngài dẫn dân Ngài ra khỏi Ai-cập, họ mang theo bạc và vàng, không một ai trong vòng họ vấp té hay bị bỏ lại.
- 38 Dân Ai-cập quá mừng khi dân sự Ngài ra đi, vì người Ai-cập rất sợ họ.
- 39 Chúa dùng đám mây làm bóng mát cho họ, và soi sáng bóng đêm bằng ánh lửa.
- 40 Họ xin, Ngài liền sai chim cút đến và cho họ ăn no nê bánh từ trời.
- 41 Chúa chẻ tảng đá, nước liền phun ra; chảy như sông giữa sa mạc.
- 42 Chúa nhớ lại lời hứa thánh mà Ngài lập với Áp-ra-ham tôi tớ Ngài.
- 43 Thượng Đế mang dân Ngài ra trong niềm hân hoan, là dân chọn lựa của Ngài trong tiếng ca hát.
- 44 Ngài cấp cho họ đất đai của các dân tộc khác, họ nhận lãnh công lao của kẻ khác.
- 45 Ngài làm như thế để họ giữ mệnh lệnh Ngài và vâng theo lời dạy của Ngài.

Hãy ca ngợi Chúa!

106

Dân Ít-ra-en không tin cậy Thượng Đế

¹ Hãy ca ngợi Chúa!
Hãy cảm tạ Chúa vì lòng nhân từ của Ngài.

Tình yêu Ngài còn mãi mãi.

² Không ai có thể thuật hết

các việc quyền năng Chúa đã làm.
Không ai có thể hát hết lời ca ngợi Ngài.

³ Phúc cho ai làm điều công chính, và kẻ luôn làm điều phải.

⁴ Chúa ôi, xin nhớ đến tôi khi tỏ lòng nhân từ cùng dân tộc Ngài; giúp tôi khi Ngài cứu họ.

⁵ Xin hãy cho tôi thấy sự sung túc của dân Ngài lựa chọn.
Xin cho tôi cùng chung vui với dân Ngài;
cùng nhập chung với dân Chúa mà ca ngợi Ngài.

⁶ Chúng tôi đã phạm tội giống như tổ tiên chúng tôi trước kia.
Chúng tôi làm quấy, chúng tôi gian ác.

⁷ Trong xứ Ai-cập, tổ tiên chúng tôi không hiểu được các phép lạ Chúa.

Họ chẳng ghi nhớ lòng yêu thương bao la của Ngài, trái lại họ chống nghịch Ngài tại Biển Sậy*.

⁸ Nhưng vì danh Ngài, Chúa đã cứu họ, để tỏ ra quyền năng lớn lao của Ngài.

⁹ Ngài ra lệnh cho biển Sậy, nó liền cạn khô.
Ngài dẫn họ qua biển sâu như thể bước đi trong sa mạc.

¹⁰ Ngài cứu họ khỏi những kẻ ghét họ, giải thoát họ khỏi tay kẻ thù,

¹¹ Ngài khiến nước phủ ngập lên kẻ thù họ.
Không một ai thoát chết.

¹² Bấy giờ họ tin điều Chúa phán, và ca ngợi Ngài.

* 106:7: *Biển Sậy* Hay "Hồng hải."

- 13 Nhưng rồi họ vội vàng quên
điều Ngài làm;
không chờ đợi huấn lệnh
Chúa.
- 14 Họ thèm muốn đang khi ở trong
sa mạc,
thách thức Ngài tại đó.
- 15 Ngài cho họ điều họ ao ước,
nhưng sai dịch lệ đến với họ.
- 16 Dân chúng trong doanh trại đổ
kỵ với Mô-se và A-rôn,
thầy tế lễ thánh của Chúa.
- 17 Đất liền nứt ra nuốt Đa-than
và chôn sống bê lũ A-bi-ram.
- 18 Một ngọn lửa thiêu đốt những
kẻ đi theo chúng,
hỏa thiêu bọn gian ác.
- 19 Dân chúng tạc một bò con vàng
tại núi Hô-rếp,
bái lạy một tượng đúc,
- 20 Họ đánh đổi Thượng Đế vinh
hiển của mình
lấy hình tượng con bò ăn cỏ.
- 21 Họ quên Thượng Đế là Đấng
đã giải cứu và làm những
phép lạ trong xứ Cham[†],
- 22 Đấng đã làm nhiều phép lạ ở
Ai-cập
và những việc diệu kỳ nơi
biển Sậy.
- 23 Nên Thượng Đế nhất quyết tiêu
diệt họ.
Nhưng Mô-se, người được
Chúa chọn,
đứng trước mặt Ngài,
cản không để cơn thịnh nộ
Ngài tiêu diệt họ.
- 24 Họ không chịu đi vào xứ Ca-na-
an đẹp đẽ;
không tin lời hứa của Ngài.
- 25 Trong lều trại họ oán trách và
không vâng lời Chúa.
- 26 Nên Ngài thề là họ sẽ chết trong
sa mạc.
- 27 Ngài phán rằng con cháu họ sẽ
bị các dân khác đánh bại,
và rằng họ sẽ bị tản lạc trong
các nước khác.
- 28 Họ họp nhau bái lạy thần Ba-
anh Phê-ô,
và ăn đồ đã được cúng cho
các người chết[‡].
- 29 Chúa nổi giận cùng họ,
nên nhiều người mắc bệnh
hiểm nghèo.
- 30 Nhưng Phi-nê-a đứng lên
và can thiệp[§].
- 31 Thượng Đế xem đó là việc làm
phải lẽ,
sẽ được mãi mãi ghi nhớ.
- 32 Họ cũng chọc Ngài giận ở các
suối nước Mê-ri-ba,
và vì họ mà Mô-se lãnh hậu
quả không hay.
- 33 Dân chúng phản nghịch lại
Thánh Linh của Chúa,
khiến Mô-se nổi giận.
- 34 Dân chúng cũng không tiêu diệt
các dân khác như Chúa dặn
bảo.
- 35 Nhưng lại sống chung chạ với
chúng
và học đòi theo phong tục của
các dân ấy.
- 36 Thần tượng của các dân khác
trở thành cạm bẫy cho họ.
- 37 Đến nỗi họ giết con trai con gái
mình làm của lễ hi sinh cho
các ác quỷ.
- 38 Họ giết trẻ con vô tội,
tức chính con trai con gái
mình
để làm sinh tế cho các thần
tượng xứ Ca-na-an.

[†] 106:21: **Cham** Hay "Ai-cập." Người Ai-cập là dòng dõi của Cham. Xem Sáng 10:6-20.

[‡] 106:28: **các người chết** Đây muốn nói đến "các thần không có sự sống" hay các bạn hữu hoặc thân nhân đã chết mà người ta kỷ niệm bằng cách dùng bữa ăn nơi mồ mã họ.

[§] 106:30: **can thiệp** Hay "câu khẩn." Phi-nê-a không những cầu khẩn cùng Thượng Đế nhưng ông ta cũng hành động ngăn không cho dân chúng phạm tội. Xem Dân 25:1-16.

Cho nên đất trở nên dơ bẩn vì huyết chúng.

³⁹ Họ tự làm cho mình dơ bẩn vì các hành động của họ;

Họ không trung thành bằng các hành động của họ.

⁴⁰ Nên Ngài tức giận và chán ngán con dân Ngài.

⁴¹ Ngài trao họ cho các quốc gia khác, cho phép kẻ thù cai trị họ.

⁴² Kẻ thù áp bức và thống trị họ.

⁴³ Nhiều lần Chúa giải cứu dân Ngài, nhưng họ tiếp tục phản nghịch Ngài.

Càng suy sụp trong tội lỗi.

⁴⁴ Nhưng khi nghe tiếng kêu than, Ngài thấy cảnh khốn đốn họ.

⁴⁵ Ngài nhớ lại giao ước với họ và an ủi họ do lòng yêu thương lớn lao của Ngài.

⁴⁶ Ngài khiến các kẻ áp bức họ cũng thương hại họ.

⁴⁷ Lạy Chúa là Thượng Đế chúng tôi, xin hãy cứu và mang chúng tôi trở về từ các nước khác. Chúng tôi sẽ cảm tạ Ngài và vui mừng ca ngợi Ngài.

⁴⁸ Hãy ca ngợi Chúa, là Thượng Đế của Ít-ra-en. Đấng sẽ còn mãi mãi.

Mọi người hãy nói, "A-men!"

Hãy ca ngợi CHÚA!

Quyển 5

107

(Thi thiên 107-150)

Thượng Đế giải cứu khỏi nhiều gian nguy

¹ Cảm tạ Chúa vì Ngài nhân từ. Tình yêu Ngài còn đời đời.

² Hỡi những ai được Chúa cứu hãy ca ngợi như thế.

Ngài đã giải cứu họ khỏi tay kẻ thù

³ và đã tập họp họ lại từ các quốc gia, từ Đông đến Tây, từ Bắc đến Nam*.

⁴ Một số đã lưu lạc trong sa mạc, không tìm được thành nào để sống.

⁵ Họ bị đói khát, chán nản cùng cực.

⁶ Trong cơn khốn đốn họ kêu la cùng Thượng Đế, thì Ngài giải thoát họ khỏi mọi cảnh khốn khổ.

⁷ Ngài dẫn họ thẳng đến thành có thể ở được.

⁸ Họ phải cảm tạ Chúa vì tình yêu và những phép lạ Ngài làm cho dân Ngài.

⁹ Ngài cho họ đã khát và no đủ.

¹⁰ Một số ngồi trong cảnh âm đạm tăm tối; họ đang đau khổ trong xiềng xích.

¹¹ Họ đã chống báng lời phán của Thượng Đế, không thèm nghe lời khuyên của Đấng Chí Cao.

¹² Do đó Ngài bắt họ lao khổ để hạ tính tự phụ của họ, không ai giúp đỡ họ.

¹³ Trong cơn khốn đốn, họ kêu xin cùng Chúa, Ngài liền giải cứu họ ra khỏi cảnh hiểm nghèo.

¹⁴ Ngài mang họ ra khỏi cảnh âm đạm đen tối, bẻ xiềng xích họ.

¹⁵ Họ phải cảm tạ Chúa vì lòng yêu thương và các phép lạ Ngài làm cho dân Ngài.

¹⁶ Ngài phá các cổng đồng và cắt song sắt.

* **107:3: Nam** Hay "Biển." Đây ám chỉ các vùng bờ biển quanh Địa-trung-hải.

17 Một số ngu dại chống nghịch
Thượng Đế,
mang lấy khốn khổ do hậu
quả của việc ác mình làm.

18 Họ không thiết ăn uống đến nỗi
suyt chết.

19 Trong cơn khốn đốn họ kêu la
cùng Chúa,
Ngài liền giải cứu họ ra khỏi
cảnh khốn khổ.

20 Ngài ra huấn lệnh và chữa lành,
cứu họ khỏi chết.

21 Họ phải cảm tạ Chúa vì tình yêu
và các phép lạ Ngài làm cho
dân Ngài.

22 Họ phải dâng của lễ cảm tạ
Ngài.
Hơn hử thuật lại những việc
tay Chúa làm.

23 Có kẻ dùng tàu biển buôn bán
trên các đại dương.

24 Họ thấy những điều Chúa có thể
làm,
những phép lạ Ngài thực hiện
trong biển sâu.

25 Chúa phán thì giông tố nổi lên,
thối sóng cuộn cuộn.

26 Tàu bè bị chòng chành,
khí trời lên cao chói vót,
lúc sụp xuống nơi thẳm sâu.
Trận bão dữ dội đến nỗi họ
hết hi vọng.

27 Họ đi lảo đảo và ngã té như
người say.
Họ lúng túng không biết làm
sao.

28 Trong cơn khốn khổ họ kêu la
cùng Chúa,
Ngài liền giải cứu họ khỏi nỗi
hiểm nguy.

29 Ngài khiến bão lặng
và dẹp yên các lượn sóng.

30 Họ vui mừng vì bão yên.
Thượng Đế hướng dẫn họ
đến bến mà họ muốn đi.

31 Họ phải cảm tạ Chúa về tình yêu
và các phép lạ Ngài làm cho
dân Ngài.

32 Họ phải ca ngợi sự cao cả Ngài
trong hội các dân;
họ phải ca ngợi Ngài trong
buổi hội các bô lão.

33 Ngài biến sông ngòi ra sa mạc,
và suối nước ra đất khô.

34 Ngài biến đất màu mỡ ra đất
mặn
vì dân cư sống ở đó gian ác.

35 Chúa biến sa mạc ra ao hồ,
và đất khô ra suối nước.

36 Ngài cho kẻ đói khổ lập nghiệp
tại đó để họ xây thành định
cư.

37 Họ gieo giống trong đồng ruộng
và vườn nho,
họ được trúng mùa.

38 Thượng Đế ban phước cho họ,
dân số họ gia tăng.
Gia súc cũng không sụt giảm.

39 Nhưng vì thiên tai, khốn khổ và
buồn thảm,
dân số gia đình họ sút giảm
và suy yếu.

40 Chúa cho thấy Ngài bất bình với
các nhà lãnh đạo họ
cho nên Ngài bắt họ lưu lạc
trong sa mạc không lối đi.

41 Nhưng Ngài mang kẻ nghèo khó
ra khỏi cảnh khổ,
khiến gia đình họ gia tăng
như bầy cừu.

42 Những người ngay thẳng vui vẻ
khi nhìn thấy điều này,
nhưng kẻ ác làm thinh.

43 Kẻ nào khôn ngoan sẽ ghi nhớ
việc đó
và suy gẫm về tình yêu của
Chúa.

108

Lời cầu xin được chiến thắng

Bài ca ngợi của Đa-vít.

¹ Lạy Thượng Đế, lòng tôi ổn
định.

Linh hồn tôi sẽ hát ca ngợi
Chúa.

- 2 Hỡi đòn sắt và đòn cày, hãy tỉnh giấc!
 Tôi sẽ đánh thức binh minh dậy.
- 3 Chúa ôi, tôi sẽ ca ngợi Ngài giữa các dân;
 tôn vinh Ngài trong các nước.
- 4 Tình yêu lớn lao của Ngài vượt trên các tầng trời,
 chân lý Ngài cao vút đến mây xanh.
- 5 Lạy Thượng Đế, nguyện Ngài được tôn cao hơn các tầng trời.
 Nguyện vinh quang Ngài lan tràn khắp đất.
- 6 Xin hãy trả lời chúng tôi qua quyền năng Ngài,
 để dân mà Chúa yêu được giải cứu.
- 7 Từ đền thánh Ngài Thượng Đế phán,
 “Sau khi thắng, ta sẽ chia Sê-chem
 và đo thung lũng Xu-cốt.
- 8 Ghi-lê-át và Ma-na-xe đều thuộc về ta.
 Ép-ra-im là mũ sắt ta.
 Giu-đa cầm cây trượng vàng ta.
- 9 Mô-áp là chậu ta rửa ráy.
 Ta ném giày dép ta ở Ê-đôm*.
 Ta reo hò đắc thắng trên Phi-li-tin.”
- 10 Ai sẽ đưa tôi đến thành có vách kiên cố?
 Ai sẽ dẫn tôi đến Ê-đôm?
- 11 Chính là Thượng Đế, Đấng đã từ bỏ chúng tôi;
 Ngài không còn ra trận với đạo quân chúng tôi nữa.
- 12 Xin hãy giúp chúng tôi đánh quân thù.
 Sự giúp đỡ loài người thật vô dụng,
 13 nhưng nhờ Thượng Đế giúp,
 chúng tôi có thể chiến thắng quân thù.

Ngài sẽ đánh bại kẻ thù chúng tôi.

109

Lời cầu nguyện chống kẻ thù
 Soạn cho nhạc trưởng. Bài ca của Đa-vít.

- 1 Thượng Đế ôi, tôi ca ngợi Ngài.
 Xin đừng im lặng.
- 2 Bọn gian ác và dối trá phao vu về tôi;
 chúng đặt điều nói dối về tôi.
- 3 Chúng đồn đãi tiếng xấu cho tôi
 và vô cớ tấn công tôi.
- 4 Dù rằng tôi yêu thương và cầu nguyện cho chúng,
 chúng vẫn công kích tôi.
- 5 Chúng lấy xấu báo tốt, lấy dữ trả lành.
 Tôi yêu thương chúng, nhưng chúng ghét tôi.
- 6 Chúng nói về tôi rằng,
 “Hãy kiếm một tên gian ác chống lại nó,
 hãy cho một kẻ tố cáo nó.
- 7 Khi nó bị phân xử, mong cho nó bị xử có tội,
 nguyện lời cầu nguyện của nó phô bày tội lỗi nó ra.
- 8 Nguyện đời nó bị rút ngắn,
 nguyện không ai thay thế địa vị lãnh đạo của nó.
- 9 Nguyện con cái nó thành mồ côi
 và vợ nó thành góa bụa.
- 10 Nguyện con cái nó thất thế đi ăn xin.
 Nguyện chúng bị đuổi khỏi chốn hoang tàn mà chúng đang trú ngụ.
- 11 Nguyện chủ nợ tịch thu hết các tài sản nó,
 nguyện kẻ xa lạ ăn cắp hết những gì nó làm ra.
- 12 Nguyện không có ai thương nó
 hay tội nghiệp cho đàn con côi cút của nó.

* 108:9: *Ta ném giày ... Ê-đôm* Nghĩa là “Ê-đôm thuộc về ta.”

- 13 Nguyên dòng dõi nó chết không còn lưu lại kỷ niệm cho hậu thế.
- 14 Chúa ôi, xin nhớ lại tổ tiên chúng nó gian ác ra sao, xin đừng bôi xóa tội lỗi của mẹ nó.
- 15 Chúa ôi, xin luôn nhớ tội lỗi chúng nó.
Xin Ngài khiến chúng nó bị lãng quên hoàn toàn.
- 16 Nó không hề nghĩ đến chuyện làm ơn.
Nó làm hại người nghèo, kẻ túng thiếu và kẻ đau buồn cho đến khi họ gần chết.
- 17 Nó thích nguyên rửa người khác, nguyện những lời trù ẻo đó lại rơi trên nó.
Nó không thích chúc lành cho kẻ khác, nên nguyện nó không nhận được ơn lành nào.
- 18 Nó nguyện rửa người khác hằng ngày như mặc áo.
Nguyên rửa kẻ khác là bản tính của nó, giống như uống nước hay dùng dầu thoa thân thể.
- 19 Nguyên những lời nguyện rửa phủ nó như áo xông, quần nó như cái nịt.”

- 20 Nguyên Chúa đối như vậy cho kẻ tố cáo tôi, tức những kẻ bêu xấu tôi.
- 21 Nhưng, Chúa ôi, xin tỏ lòng nhân từ cùng tôi, để kẻ khác biết rằng Ngài nhân hậu.
Vì tình yêu Chúa rất tốt lành, xin hãy cứu tôi.
- 22 Tôi nghèo khổ, khốn đốn và buồn thảm.

- 23 Tôi hấp hối như bóng chiều ngã dài;
bị xua đuổi như cào cào.
- 24 Đầu gối tôi run rẩy vì thiếu ăn, tôi trở nên ốm yếu.
- 25 Kẻ thù tôi sỉ nhục tôi; chúng nhìn tôi lắc đầu.
- 26 Lạy Chúa là Thượng Đế tôi, xin giúp đỡ tôi;
vì Ngài nhân ái, xin hãy cứu tôi.
- 27 Bấy giờ chúng sẽ biết rằng Ngài làm việc ấy;
và hiểu rõ rằng chính quyền năng Chúa đã giúp đỡ tôi.
- 28 Chúng nguyện rửa tôi, nhưng Ngài ban phước cho tôi.
Chúng công kích tôi, nhưng sẽ bị hổ nhục.
Bấy giờ, tôi là kẻ tôi tớ Chúa sẽ vui mừng.
- 29 Nguyên những kẻ tố cáo tôi bị hổ nhục và bị nhục nhơ bao trùm như cái áo.
- 30 Tôi sẽ dùng môi miệng ca ngợi Chúa;
tôi sẽ ca tụng Ngài trước mặt mọi người.
- 31 Ngài bênh vực kẻ cô thế, cứu họ khỏi tay kẻ tố cáo họ.

110

Chúa chỉ định một vua

Bài ca của Đa-vít.

- ¹ Chúa phán cùng chúa tôi*,
“Hãy ngồi bên phải ta cho đến khi ta đặt mọi kẻ thù con dưới quyền quản trị của con.”
- ² Chúa sẽ nới rộng nước con quá ranh giới Giê-ru-sa-lem, rồi con sẽ cai trị kẻ thù con.
- ³ Trong ngày chiến trận, dân tộc con sẽ nhập với con.

* 110:1 *chúa tôi* Nghĩa là “vua tôi.” † 110:3 *Từ khi ... đũa trẻ* Câu văn Hê-bơ-rơ ở chỗ này hơi khó hiểu. Nguyên văn, “Dân chúng của con sẽ như của lễ thân hữu vào ngày con cầm quyền. Từ bình minh sáng rỡ giọt sương tươi trẻ sẽ thuộc về con.”

Từ khi mới sinh con đã được mặc
đức thánh thiện;
Con tươi mát như đứa trẻ†.

4 Chúa đã hứa và sẽ không đổi ý
ràng,
“Con là thầy tế lễ đời đời,
giống như Mên-chi-xê-đéc.”

5 Chúa sẽ ở bên con để giúp con.
Khi nổi giận, Ngài sẽ đê bẹp
các vua.

6 Ngài sẽ xử đoán các nước,
làm khắp nơi đầy xác chết;
Ngài sẽ đánh bại các lãnh tụ của
mọi quốc gia trên thế giới.

7 Vua sẽ uống nước khe đang khi
đi đường.
Rồi người ngược đầu lên và
trở nên mạnh mẽ‡.

111

Cảm tạ sự nhân từ Chúa

- * 1 Ca ngợi Chúa!
Tôi sẽ hết lòng cảm tạ Chúa
trong buổi họp của các
người ngay thẳng.
- 2 Chúa đã làm những việc lớn lao;
hơn mọi điều chúng ta cầu
xin.
- 3 Điều Chúa làm thật hiển vinh và
rực rỡ,
lòng nhân ái Ngài còn đến
đời đời.
- 4 Ngài nổi danh qua các phép lạ
Ngài làm.
Chúa đầy lòng nhân từ và
thương xót.
- 5 Ngài ban thức ăn cho kẻ kính sợ
Ngài.
Ngài mãi mãi ghi nhớ giao
ước mình.
- 6 Ngài chứng tỏ quyền năng

khi ban đất của các nước
khác cho dân Ngài.

7 Mọi điều Ngài làm đều tốt đẹp
và công bằng;
Các huấn lệnh Ngài thật đáng
tin cậy.

8 Các huấn lệnh ấy sẽ còn đời đời,
vì chúng đều được thực hiện
trong sự thành tín và chân
thật.

9 Chúa giải phóng dân Ngài.

Ngài lập giao ước đời đời.
Ngài là Đấng thánh và kỳ diệu.

10 Kính sợ Chúa là khởi điểm của
khôn ngoan;
ai theo vâng theo huấn lệnh
Ngài có tri thức lớn.

Ngài đáng được ca ngợi muôn đời.

112

*Người thanh liêm sẽ được
phước*

- * 1 Hãy ca ngợi Chúa!
Phúc cho người kính sợ Chúa,
ao ước làm theo ý muốn Ngài.
- 2 Dòng dõi người sẽ cường thịnh
trong xứ;
con cháu của người thanh
liêm sẽ được phước.
- 3 Nhà người sẽ đầy dẫy của cải,
và sự nhân từ người sẽ còn
mãi.
- 4 Ánh sáng chiếu trong tối cho
những người thanh liêm,
và cho những ai có lòng phúc
hậu,
nhân từ và ngay thẳng.
- 5 Con người nên tỏ ra nhân từ và
rộng rãi,
phải chăng trong công việc.
- 6 Vì họ sẽ không bao giờ bị lay
chuyển.

† 110:7: *người ngược đầu lên và trở nên mạnh mẽ* Trong câu này tác giả muốn nói hai
điều: “người sẽ ngược đầu lên sau khi uống nước,” và “người sẽ trở nên mạnh mẽ hay quan
trọng.” * 111:: Trong tiếng Hê-bơ-rơ, mỗi câu trong thi thiên này bắt đầu bằng một tự

mẫu kế tiếp nhau. * 112:: Trong tiếng Hê-bơ-rơ, mỗi câu trong Thi thiên này bắt đầu bằng
một tự mẫu liên tục.

Người ta sẽ luôn ghi nhớ
người ngay thẳng.

- 7 Họ không sợ tin dữ;
lòng họ ổn định vì họ tin cậy
nơi Chúa.
8 Họ rất tin tưởng nên không sợ
hãi gì.
Họ sẽ chứng kiến sự thất bại
của kẻ thù.
9 Họ bỏ thí rộng rãi cho kẻ nghèo.
Lòng nhân từ của họ sẽ còn
mãi.
Họ sẽ được tôn trọng trong chiến
thắng.
10 Kẻ ác sẽ thấy điều ấy và đâm
tức giận.
Chúng sẽ tức tối nghĩ rằng
rồi biến mất.
Những ao ước của kẻ ác sẽ chẳng
đi đến đâu.

113

Ca ngợi lòng nhân từ của Chúa

- 1 Hãy ca ngợi Chúa!
Hỡi các tôi tớ CHÚA, hãy ca
ngợi danh Ngài.
2 Danh Chúa đáng được tán tụng
từ nay cho đến mãi mãi.
3 Danh Chúa đáng được ca ngợi
từ phía mặt trời mọc cho đến
phía mặt trời lặn.
4 Chúa được suy tôn trong các
quốc gia;
vinh quang Ngài lên đến tận
các tầng trời.
5 Không ai giống như Chúa là
Thượng Đế chúng ta,
Đấng cai trị từ thiên đàng,
6 Đấng nhìn xuống các tầng trời
và đất.
7 Chúa nâng người nghèo khổ lên
khỏi đất đen,
đem kẻ cô thế ra khỏi bụi tro.
8 Ngài đặt họ ngồi với các kẻ
quyền quý,
với các lãnh tụ của dân Ngài.
9 Ngài khiến đàn bà hiếm muộn
sinh con cái,
được hơn hở làm mẹ.

Hãy ca ngợi Thượng Đế!

114

*Thượng Đế mang dân Ít-ra-en
ra khỏi Ai-cập*

- 1 Khi dân Ít-ra-en ra khỏi Ai-cập,
nhà Gia-cốp rời bỏ một xứ
ngoại quốc.
2 Giu-đa trở thành nơi thánh cho
Chúa;
Ít-ra-en trở nên đất Ngài cai
trị.
3 Hồng hải nhìn xong liền bỏ chạy;
sông Giô-đanh chảy lùi lại.
4 Núi nhún nhảy như dê đực,
và đồi nhảy nhót như cừu
non.
5 Này biển, sao ngươi bỏ chạy?
Này sông Giô-đanh, sao ngươi
chảy lùi lại?
6 Này núi, sao các ngươi nhảy
như dê đực?
Còn đồi, sao các ngươi nhảy
nhót như cừu non vậy?
7 Hỡi trái đất, hãy run sợ trước
mặt Chúa,
trước mặt Thượng Đế của
Gia-cốp.
8 Ngài biến tảng đá ra ao nước,
biến khối đá cứng ra suối
nước.

115

*Chỉ có một Thượng Đế chân
thật mà thôi*

- 1 Chúa ôi, vì tình yêu và sự thành
tín Ngài,
vinh hiển thuộc về Chúa,
chứ không thuộc về chúng
tôi!
2 Tại sao các dân hỏi,
“Thượng Đế của chúng đâu
rồi?”
3 Thượng Đế chúng tôi trên thiên
đàng.
Ngài làm điều Ngài thích.

- 4 Các tượng chạm của họ bằng bạc và bằng vàng, do tay người làm ra.
- 5 Chúng có miệng mà chẳng nói được.
Có mắt chẳng thấy.
- 6 Có lỗ tai chẳng nghe.
Có mũi chẳng ngửi được.
- 7 Có tay không sờ được.
Có chân chẳng đi được.
Cổ họng chẳng phát ra được tiếng nào.
- 8 Người nào tạc tượng cũng sẽ y như thế,
còn ai tin tưởng vào các tượng ấy cũng vậy.
- 9 Hỡi dòng họ Ít-ra-en, hãy tin cậy Thượng Đế.
Ngài là Đấng cứu giúp và bảo vệ người.
- 10 Hỡi gia đình A-rôn, hãy tin cậy Thượng Đế.
Ngài là Đấng giúp đỡ và bảo vệ các người.
- 11 Những ai tôn kính Thượng Đế hãy tin cậy Ngài.
Vì Ngài là Đấng giúp đỡ và bảo vệ người.
- 12 Chúa nhớ chúng ta và chúc phước cho chúng ta.
Ngài sẽ ban phước cho dòng họ Ít-ra-en;
Ngài sẽ ban phúc lành cho gia đình A-rôn.
- 13 Chúa sẽ ban ân phúc cho những ai tôn trọng Ngài,
từ người lớn nhất cho đến người nhỏ nhất.
- 14 Nguyện Chúa ban cho người thành công,
nguyện Ngài giúp người và con cái người được may mắn.

- 15 Nguyện người được phúc lành từ Chúa*,
Đấng tạo nên trời đất.
- 16 Trời thuộc về Chúa,
nhưng Ngài ban đất cho dân Ngài.
- 17 Người chết không thể ca ngợi Chúa;
kẻ nằm trong mồ mả im lặng.
- 18 Nhưng chúng tôi sẽ ca ngợi Chúa từ nay cho đến mãi mãi.

Hãy ca ngợi Chúa!

116

Tạ ơn Chúa vì thoát chết

- 1 Tôi yêu mến Chúa vì Ngài nghe tiếng kêu cứu của tôi.
- 2 Ngài để ý đến tôi,
cho nên hề tôi còn sống bao lâu thì tôi sẽ kêu xin Ngài bấy lâu.
- 3 Dây tử thần trói buộc tôi,
và mối lo sợ về cái chết nắm giữ tôi.
Tôi lo lắng và buồn bã.
- 4 Tôi liền kêu đến danh Chúa.
Tôi thưa, "Chúa ôi, xin cứu tôi!"
- 5 Chúa rất nhân từ và làm điều phải;
Thượng Đế chúng tôi đầy lòng thương xót.
- 6 Chúa trông chừng kẻ yếu thế;
khi tôi bị cô thế thì Ngài liền cứu tôi.
- 7 Tôi tự nhủ, "Hãy yên tâm,
vì Chúa sẽ lo cho người."
- 8 Lạy Chúa, Ngài đã cứu tôi khỏi chết.
Lau nước mắt cho tôi;
Giữ tôi khỏi bị thua thiệt.
- 9 Cho nên tôi sẽ cùng đi với Chúa trong đất người sống.
- 10 Tôi tin nên tôi nói,
"Tôi hoàn toàn thất thế rồi."

* 115:15: *Nguyện người ... từ Chúa* Hay "CHÚA chào mừng người bằng phúc lành."

- 11 Trong cơn nguy biến tôi bảo,
“Người nào cũng nói dối
cả.”
- 12 Tôi sẽ lấy gì đền đáp những ơn
lành Chúa ban cho tôi?
- 13 Tôi sẽ nâng chén cứu rỗi lên,
rồi cầu nguyện cùng Chúa.
- 14 Tôi sẽ thực hiện lời tôi hứa
với Chúa trước mặt dân của
Ngài.
- 15 Sự chết của những kẻ theo Chúa
rất quý báu trước mặt Ngài.
- 16 Chúa ôi, tôi là tôi tớ Chúa;
tôi là đầy tớ, con trai của kẻ
nô lệ Ngài.
- Ngài đã giải thoát tôi khỏi xiềng
xích.
- 17 Tôi sẽ dâng của lễ cảm tạ Ngài,
tôi sẽ cầu nguyện cùng Chúa.
- 18 Tôi sẽ thực hiện lời tôi hứa cùng
Chúa trước mặt dân Ngài,
- 19 trong sân đền Ngài ở Giê-ru-sa-
lem.

Hãy ca ngợi Chúa!

117

Bài ca chúc tụng

- 1 Hỡi các nước, hãy ca ngợi Chúa.
Hỡi các dân hãy chúc tụng
Ngài
- 2 vì Chúa rất yêu chúng ta, chân
lý Ngài còn đời đời.

Hãy ca ngợi Chúa!

118

Tạ ơn vì đắc thắng

- 1 Cảm tạ Chúa vì Ngài nhân ái.
Tình yêu Ngài còn đến đời
đời.
- 2 Toàn dân Ít-ra-en hãy nói,
“Tình yêu Ngài còn đến đời
đời.”
- 3 Nhà A-rôn* hãy nói rằng,

* 118:3: *Nhà A-rôn* Nghĩa là “các thầy tế lễ.”

- “Tình yêu Ngài còn đến đời
đời.”
- 4 Những người tôn kính Chúa hãy
nói,
“Tình yêu Ngài còn đến đời
đời.”
- 5 Khi tôi bị khốn đốn, tôi kêu la
cùng Chúa.
Ngài trả lời tôi và giải thoát
tôi.
- 6 Tôi không sợ vì Chúa ở với tôi.
Không ai làm gì được tôi.
- 7 Chúa ở với tôi và giúp đỡ tôi,
tôi sẽ thấy kẻ thù tôi bị đánh
bại.
- 8 Nên tin cậy Chúa hơn tin cậy
loài người.
- 9 Nên tin cậy Chúa hơn tin cậy
các kẻ tước vị.
- 10 Các quốc gia vây tôi,
nhưng tôi nhờ quyền năng
Chúa đánh bại chúng.
- 11 Chúng vây tôi tứ phía,
nhưng nhờ quyền năng
Chúa, tôi đánh bại chúng.
- 12 Chúng vây tôi như bầy ong,
nhưng chúng tàn lụi nhanh
như gai cháy.
- Nhưng nhờ quyền năng Chúa, tôi
đánh bại chúng.
- 13 Chúng đuổi theo tôi
cho đến khi tôi gần bại trận
nhưng Chúa giúp tôi.
- 14 Chúa là nguồn năng lực và là
chủ đề của bài ca tôi.
Ngài đã cứu tôi.
- 15 Từ lâu của những người thanh
liêm
vang tiếng reo hò vui vẻ rằng,
“Chúa đã làm những việc quyền
năng.”
- 16 Quyền năng Chúa đã mang đến
chiến thắng;
nhờ quyền năng Ngài Chúa
đã làm nhiều việc lớn lao.

- 17 Tôi sẽ không chết nhưng được sống để thuật lại những việc Chúa làm.
 18 Chúa đã dạy tôi một bài học đắt giá nhưng Ngài không để tôi phải chết.
 19 Xin hãy mở cửa đền thờ cho tôi. Thì tôi sẽ vào cảm tạ Chúa.
 20 Đây là cửa của Chúa; chỉ có những người nhân đức mới được vào đó.
 21 Lạy Chúa, tôi cảm tạ Ngài vì Ngài đã trả lời tôi. Ngài đã giải cứu tôi.
 22 Tảng đá bị thợ xây nhà loại ra lại trở thành viên đá góc nhà.
 23 Đó là điều Chúa làm, thật là kỳ diệu dưới mắt chúng ta.
 24 Hôm nay là ngày Chúa đã dựng nên. Chúng ta hãy hớn hở vui mừng trong ngày ấy!
 25 Lạy Chúa, xin hãy cứu chúng tôi. Lạy Chúa xin giúp chúng tôi thành công.
 26 Nguyên Chúa ban phúc cho Đấng đến trong danh Ngài.
 Từ đền thờ Chúa, ta chúc phước cho tất cả các người.
 27 Chúa là Thượng Đế, Ngài tỏ lòng nhân từ đối với chúng ta. Hãy cầm nhành chà là cùng nhau nhập tiệc vui. Hãy đến gần bàn thờ.
 28 Ngài là Thượng Đế tôi, tôi sẽ cảm tạ Ngài; Ngài là Thượng Đế tôi, tôi sẽ ca ngợi sự cao cả của Ngài.

- 29 Hãy cảm tạ Chúa vì Ngài nhân từ. Tình yêu Ngài còn đến đời đời.

119

Lời của Thượng Đế

*A-lép**

- 1 Phúc cho những ai sống cuộc đời trong sạch, và đi theo sự dạy dỗ của Chúa.
 2 Phúc cho những ai giữ theo các qui tắc Ngài, hết lòng vâng lời Chúa.
 3 Họ không làm điều sai bậy; nhưng đi theo các đường lối Ngài.
 4 Lạy Chúa, Ngài đã truyền các mệnh lệnh Ngài để người ta tuyệt đối tuân theo.
 5 Tôi ao ước được thêm trung tín khi tuân theo những điều Chúa dạy.
 6 Để tôi không cảm thấy xấu hổ khi nghiên cứu luật lệ Ngài.
 7 Khi tôi hiểu ra luật lệ Chúa là công bằng thì tôi hết lòng ca ngợi Ngài.
 8 Tôi sẽ luôn luôn vâng theo các qui luật Chúa, xin đừng lia bỏ tôi.

Bết

- 9 Người trẻ tuổi làm thế nào để sống cuộc đời trong sạch? Bằng cách vâng theo lời Chúa.
 10 Tôi hết lòng vâng lời Ngài. Đừng để tôi vi phạm các mệnh lệnh của Chúa.
 11 Tôi ghi tạc lời Chúa trong lòng tôi để tôi không phạm tội cùng Ngài.

* **119:: A-lép** Chữ đầu tiên trong tự mẫu Hê-bơ-rơ. Thi thiên này cứ mỗi khúc bắt đầu bằng một tự mẫu, và mỗi 8 câu trong mỗi khúc bắt đầu bằng tự mẫu cho khúc ấy.

12 Lạy Chúa, Ngài đáng được ca ngợi.

Xin hãy dạy tôi các luật lệ Ngài.

13 Môi tôi sẽ thuật lại những luật lệ mà Chúa đã phán ra.

14 Tôi vui thích sống theo qui tắc của Ngài như người ta ham thích của cải.

15 Tôi học hỏi mệnh lệnh Chúa và đi theo đường lối Ngài.

16 Tôi vui thích vâng theo luật lệ Chúa, sẽ không bao giờ quên lời Ngài.

Ghi-men

17 Xin hãy tỏ lòng nhân từ đối với tôi,

kể tôi tớ Ngài,

để tôi được sống và vâng theo lời Chúa.

18 Xin mở mắt tôi để tôi được nhìn thấy

những điều lạ lùng trong lời dạy của Chúa.

19 Tôi là khách lạ trên đất.

Xin đừng giấu luật lệ Ngài khỏi tôi.

20 Tôi mòn mỏi vì luôn ao ước luật lệ Ngài.

21 Chúa quả trách những kẻ tự phụ;

những kẻ lơ là đối với luật lệ Ngài sẽ bị nguyên rủa.

22 Xin đừng để tôi bị sỉ nhục hay bị ghét bỏ

vì tuân theo qui tắc của Ngài.

23 Dù cho các quan quyền bàn luận nghịch tôi,

thì tôi là kẻ tôi tớ Chúa vẫn suy tư về luật lệ Chúa.

24 Luật lệ Chúa mang cho tôi niềm vui sướng;

Luật lệ Chúa hướng dẫn tôi.

Đa-lét

25 Tôi sắp sửa qua đời.

Xin hãy cho tôi sống như Ngài đã hứa.

26 Tôi thuật cho Ngài biết về đời tôi, Chúa liền trả lời tôi.

Xin hãy dạy tôi các luật lệ Chúa.

27 Xin hãy giúp tôi hiểu mệnh lệnh Ngài.

Tôi sẽ suy tư về phép lạ Ngài.

28 Tôi buồn bã và mệt mỏi.

Xin hãy thêm sức cho tôi như Ngài đã hứa.

29 Xin đừng để tôi trở nên bất lương;

xin thương mà giúp tôi vâng theo lời dạy của Ngài.

30 Tôi đã chọn con đường chân lý; Tôi đã dùng luật lệ Ngài làm hướng đi cho tôi.

31 Tôi hết lòng tuân theo các qui tắc của Ngài.

Chúa ôi, xin đừng để tôi bị xấu hổ.

32 Tôi sẽ nhanh nhẹn vâng theo luật lệ Ngài,

vì Ngài làm tôi vui mừng.

Hê

33 Lạy Chúa, xin hãy dạy tôi luật lệ Ngài,

thì tôi sẽ vâng giữ chúng đến cùng.

34 Xin giúp tôi hiểu,

để tôi giữ lời dạy của Chúa, hết lòng vâng theo.

35 Xin dẫn tôi đi trong con đường luật lệ Chúa

vì điều ấy khiến tôi vui mừng.

36 Xin hãy khiến tôi vâng giữ qui luật Ngài,

chứ đừng thềm khát của cải.

37 Xin đừng để tôi chú tâm về những chuyện vô ích.

Hãy cho tôi sống nhờ lời Ngài.

38 Xin hãy giữ lời hứa cùng tôi, kể tôi tớ Chúa,

là những người tôn kính Chúa.

39 Xin hãy cất khỏi tôi sự hổ nhục mà tôi sợ,

vì luật lệ Chúa rất tốt lành.

40 Tôi mong muốn vâng theo mệnh lệnh Ngài.

Vì Ngài nhân từ xin hãy cho
tôi sống.

Vau

- 41 Chúa ôi, xin tỏ tình yêu Ngài đối
với tôi
và cứu giúp tôi như Ngài đã
hứa.
42 Tôi đối đáp kẻ sỉ nhục tôi
vì tôi tin cậy điều Chúa phán.
43 Xin đừng ngăn cấm tôi nói ra
chân lý của Chúa,
vì tôi nhờ cậy vào luật lệ tốt
lành của Ngài.
44 Tôi sẽ vâng theo lời dạy dỗ của
Ngài mãi mãi.
45 Để tôi được sống trong tự do,
vì tôi mong muốn vâng theo
mệnh lệnh Ngài.
46 Tôi sẽ trình bày các qui luật
Chúa với các vua,
không ngượng ngùng gì.
47 Tôi vui thích vâng theo luật lệ
Ngài;
là điều tôi yêu mến.
48 Tôi ca ngợi phép tắc Ngài, là
điều tôi thích,
và suy tư về các điều đòi hỏi
của Chúa.

Gia-in

- 49 Xin đừng quên lời hứa của Ngài
cùng tôi,
kẻ tôi tớ Chúa vì lời hứa đó
mang cho tôi hi vọng.
50 Khi tôi gặp khốn khổ, thì tôi
được an ủi;
vì lời hứa Ngài khiến tôi sống.
51 Những kẻ tự phụ chế giễu tôi,
nhưng tôi không ném bỏ lời
dạy của Ngài.
52 Chúa ôi, khi tôi nhớ lại luật lệ
Chúa ban ra từ xưa,
thì lòng tôi được an ủi.
53 Tôi nổi giận với kẻ gian ác
là kẻ không nghe theo lời dạy
của Ngài.
54 Hễ tôi ở đâu thì tôi sẽ ca ngợi
luật lệ Ngài ở đó.
55 Chúa ôi, ban đêm tôi nhớ đến
Ngài,

tôi sẽ vâng theo lời dạy của
Ngài.

- 56 Đây là điều tôi thường làm:
Tôi vâng theo mệnh lệnh
Ngài.

Hết

- 57 Lạy Chúa, Ngài là sản nghiệp
của đời tôi;
Tôi đã hứa vâng theo lời Ngài.
58 Tôi hết lòng cầu nguyện cùng
Ngài,
Xin hãy tỏ lòng nhân từ cùng
tôi như Ngài đã hứa.
59 Tôi suy tư về đời sống tôi,
rồi tôi nhất quyết theo các qui
tắc của Ngài.
60 Tôi mau mắn vâng theo luật lệ
Ngài,
không chậm trễ.
61 Kẻ ác đã trói buộc tôi,
nhưng tôi không quên sự dạy
dỗ Chúa.
62 Giữa đêm tôi thức dậy để cảm
tạ Ngài
vì luật lệ Chúa là đúng.
63 Tôi là bạn thân của những
người kính sợ Chúa
và kẻ vâng theo mệnh lệnh
Ngài.
64 Chúa ôi, tình yêu Chúa tràn đầy
mặt đất.
Xin hãy dạy tôi điều Chúa
muốn.
Tết
65 Lạy Chúa Ngài đã đối tốt
cùng kẻ tôi tớ Ngài như Ngài
đã hứa.
66 Xin dạy tôi khôn ngoan
và hiểu biết vì tôi tin cậy nơi
các luật lệ Ngài.
67 Trước kia tôi bị khốn khổ, và
làm điều sai lầm,
nhưng nay tôi vâng theo lời
Ngài.
68 Chúa là Đấng nhân đức, hay
làm điều nhân đức.
Xin hãy dạy tôi luật lệ Ngài.
69 Những kẻ tự phụ đặt điều phao
vu về tôi,

nhưng tôi vẫn hết lòng vâng theo mệnh lệnh Ngài.

70 Lòng chúng nó chai đá, nhưng tôi yêu mến lời dạy của Ngài.

71 Cảnh khổ là điều tốt cho tôi; tôi đã học các luật lệ Ngài.

72 Sự dạy dỗ Chúa đối với tôi quý hơn hàng ngàn lượng vàng và bạc.

Giốt

73 Ngài đã chính tay tạo ra và uốn nắn tôi.

Xin cho tôi tri thức để tôi học hỏi các luật lệ Ngài.

74 Nguyện những ai kính sợ Chúa vui mừng khi thấy tôi vì tôi đặt hi vọng nơi lời hứa của Ngài.

75 Lạy Chúa, tôi biết luật lệ Ngài là đúng và khi Ngài trừng phạt tôi cũng đúng nữa.

76 Xin hãy lấy tình yêu Ngài an ủi tôi, như Ngài đã hứa cùng tôi, kẻ tôi tớ Ngài.

77 Xin hãy thương xót tôi để tôi được sống.

Tôi yêu mến sự dạy dỗ Ngài.

78 Xin hãy khiến kẻ tự phụ xấu hổ vì chúng đặt điều phao vu cho tôi.

Nhưng tôi sẽ suy tư về mệnh lệnh Chúa.

79 Nguyên những ai kính sợ Chúa trở lại cùng tôi, tức những người biết luật lệ Chúa.

80 Nguyện tôi hoàn toàn vâng theo qui tắc của Ngài để tôi không bị xấu hổ.

Cáp

81 Tôi mòn mỏi vì trông đợi Ngài giải cứu tôi, nhưng tôi hi vọng nơi lời Ngài.

82 Mắt tôi mòn mỏi vì tìm kiếm lời hứa Ngài. Chẳng nào Ngài sẽ an ủi tôi?

83 Dù cho tôi như bầu rượu bằng da bị ném vào đồng rác, tôi sẽ không quên luật lệ Ngài.

84 Tôi còn sống bao lâu nữa? Chẳng nào thì Ngài sẽ phân xử bọn làm khổ tôi?

85 Những kẻ tự phụ đã đào hố cho tôi sụp. Chúng chẳng hề quan tâm đến sự dạy dỗ Ngài.

86 Tất cả các qui luật Ngài đều đáng tin.

Những kẻ dối trá đang hại tôi. Xin hãy giúp tôi!

87 Chúng suýt đưa tôi xuống mồ, nhưng tôi không từ bỏ mệnh lệnh Chúa.

88 Xin cho tôi sống do tình yêu Ngài để tôi vâng theo các qui tắc Ngài.

La-mết

89 Lạy Chúa, lời Ngài còn đòi đòi; lời Chúa tồn tại mãi trên thiên đàng.

90 Sự thành tín Ngài kéo dài vô tận;

Ngài tạo lập trái đất, nó vẫn đứng vững.

91 Mọi vật còn đến ngày nay là do luật lệ Chúa, vì muôn vật phải phục vụ Ngài.

92 Nếu tôi không yêu mến sự dạy dỗ Ngài, tôi hẳn đã chết trong sự khốn khổ tôi.

93 Tôi sẽ không quên các mệnh lệnh Ngài, vì nhờ đó mà Chúa cho tôi sống.

94 Tôi thuộc về Ngài, xin hãy cứu tôi. Tôi muốn vâng theo mệnh lệnh Ngài.

95 Kẻ ác chực giết hại tôi, nhưng tôi sẽ suy tư về qui luật Chúa.

96 Tôi nhìn thấy mọi vật mà Ngài dựng nên đều có giới hạn, nhưng luật lệ Chúa có những lợi ích vô hạn.

Mem

97 Tôi yêu mến lời dạy Chúa biết bao!
Suốt ngày tôi suy tư về lời dạy ấy.

98 Luật lệ Chúa khiến tôi khôn ngoan hơn kẻ thù tôi, vì đời đời luật lệ ấy thuộc về tôi.

99 Tôi khôn ngoan hơn các giáo sư tôi, vì tôi suy tư về các qui tắc Chúa.

100 Tôi hiểu biết hơn các vị lãnh đạo lão thành, vì tôi tuân theo các mệnh lệnh Chúa.

101 Tôi đã tránh mọi lối gian tà để tôi vâng theo lời Ngài.

102 Tôi không đi lạc xa các luật lệ Chúa, vì Ngài dạy dỗ tôi.

103 Lời hứa Ngài rất ngọt ngào cho tôi, ngọt hơn mật trong miệng tôi!

104 Những mệnh lệnh Ngài giúp tôi hiểu biết, nên tôi ghét con đường dối trá.

Nun

105 Lời Chúa là đèn soi bước chân tôi và là ánh sáng chiếu trên lối tôi đi.

106 Tôi sẽ làm điều tôi hứa nguyện và vâng theo luật lệ công minh của Ngài.

107 Tôi chịu khổ quá lâu.
Chúa ôi, xin hãy cho tôi sống theo lời Ngài đã hứa.

108 Chúa ôi, xin hãy chấp nhận lời ca ngợi tôi và dạy tôi luật lệ Ngài.

109 Mạng sống tôi hằng gặp nguy biến, nhưng tôi không quên lời dạy của Chúa.

110 Kẻ ác giảng bẫy bắt tôi, nhưng tôi không đi lạc xa khỏi mệnh lệnh Ngài.

111 Tôi sẽ vâng theo các qui luật Ngài mãi mãi, vì chúng làm tôi vui mừng.

112 Tôi sẽ mãi mãi làm theo điều Ngài đòi hỏi, cho đến cùng.

Xa-méc

113 Tôi ghét kẻ bất trung, nhưng yêu lời dạy của Chúa.

114 Ngài là nơi tôi ẩn náu và là cái khiên che chở tôi; tôi đặt hi vọng vào lời Ngài.

115 Hỡi kẻ làm ác, hãy tránh xa khỏi ta để ta giữ các luật lệ của Thượng Đế ta.

116 Xin Chúa hãy hỗ trợ tôi như Ngài đã hứa thì tôi sẽ sống. Tôi tin cậy Ngài, xin đừng làm tôi thất vọng.

117 Xin giúp tôi thì tôi sẽ được cứu. Tôi sẽ luôn luôn tôn trọng luật lệ Ngài.

118 Chúa gạt bỏ những kẻ không tôn trọng luật lệ Ngài. Vì chúng bị lâm lạc bởi những sự dối trá của chúng.

119 Chúa ném bọn gian ác như người ta ném rác. Cho nên tôi yêu mến các qui tắc Ngài.

120 Tôi run sợ trước mặt Chúa; tôi tôn trọng luật lệ Chúa.

A-in

121 Tôi đã làm điều phải và công chính.
Xin đừng để tôi rơi vào tay kẻ hãm hại tôi.

122 Xin hứa giúp tôi, kẻ tôi thờ Chúa.
Xin đừng để kẻ tự phụ làm hại tôi.

123 Mắt tôi mờ vì trông đợi sự cứu rỗi và lời hứa tốt lành của Chúa.
124 Xin hãy cho tôi, kẻ tôi thờ Chúa,

thấy tình yêu Ngài và dạy tôi
điều Ngài muốn.
125 Tôi là kẻ tội tớ Chúa.
Xin cho tôi sự khôn ngoan để
tôi hiểu qui luật Ngài.
126 Chúa ôi, đến lúc Ngài phải ra
tay,
vì loài người đã bất tuân sự
dạy dỗ Chúa.
127 Tôi yêu mến luật lệ Chúa
hơn yêu vàng ròng.
128 Tôi tôn trọng các mệnh lệnh
Ngài,
nên tôi ghét con đường giả
dối.

Bê

129 Các qui tắc Chúa thật diệu kỳ,
nên tôi tuân theo.
130 Việc học hỏi lời Chúa mang lại
sự khôn ngoan,
và ban hiểu biết cho người
kờ dại.
131 Tôi rất thêm khát, muốn học
hỏi luật lệ Ngài.
132 Xin hãy nhìn tôi và thương xót
tôi
như Ngài thương xót kẻ yêu
mến Ngài.
133 Xin hãy chỉ dẫn các bước của
tôi như Ngài đã hứa;
đừng để tội lỗi kiểm soát tôi.
134 Xin hãy cứu tôi khỏi kẻ ác hại
để tôi vâng theo mệnh lệnh
Ngài.
135 Xin hãy tỏ lòng nhân từ cùng
tôi,
kẻ tội tớ Ngài.
Xin dạy tôi các luật lệ của
Ngài.
136 Tôi rơi lệ
vì người ta không vâng theo
lời dạy của Ngài.

Xa-đê

137 Lạy Chúa, Ngài làm điều phải,
luật lệ Ngài thật công minh.
138 Những qui tắc Chúa truyền
đều đúng và hoàn toàn
đáng tin cậy.
139 Tôi bực dọc và mòn mỏi,

vì kẻ thù tôi đã quên lời Ngài.
140 Những lời hứa Chúa đã được
trắc nghiệm,
cho nên kẻ tội tớ Chúa yêu
mến lời ấy.
141 Tôi vô danh và bị ghét bỏ,
nhưng tôi không quên mệnh
lệnh Ngài.
142 Lòng nhân từ Ngài còn mãi
mãi,
những lời giáo huấn của Ngài
là chân thật.
143 Tôi gặp khó khăn và khốn khổ,
nhưng tôi yêu mến luật lệ
Ngài.
144 Các qui tắc Chúa đều mãi mãi
tốt lành.
Xin giúp tôi hiểu để tôi được
sống.

Cốp

145 Chúa ôi, tôi hết lòng kêu xin
Ngài.
Xin trả lời tôi thì tôi sẽ tuân
giữ các điều đòi hỏi của
Ngài.
146 Tôi kêu cầu Ngài.
Xin giải cứu tôi để tôi vâng
theo các qui tắc Ngài.
147 Buổi sáng tôi dậy sớm và kêu
xin.
Tôi đặt hi vọng nơi lời Ngài.
148 Tôi thao thức suốt đêm
để suy tư về lời hứa Ngài.
149 Vì tình yêu Ngài xin hãy lắng
nghe tôi;
Chúa ôi, xin cho tôi sống
bằng luật lệ Ngài.
150 Những kẻ làm điều ác đang
theo sát gần tôi,
nhưng chúng rất xa lời giáo
huấn Ngài.
151 Nhưng Chúa ôi, Ngài cũng ở
gần,
mọi luật lệ Ngài đều chân
thật.
152 Xưa kia tôi học biết qui tắc
Ngài
là những qui tắc Ngài lập nên
còn đời đời.

Rết

- 153 Xin hãy nhìn sự khốn khổ tôi
và giải cứu tôi,
vì tôi không quên lời dạy của
Chúa.
- 154 Xin hãy bào chữa cho tôi
và cứu tôi.
Hãy cho tôi sống theo lời hứa
Ngài.
- 155 Kẻ ác sẽ không được cứu đâu,
vì chúng nó không tuân theo
các luật lệ Ngài.
- 156 Lạy Chúa nhân từ;
xin cho tôi sống bằng luật lệ
Ngài.
- 157 Vô số kẻ thù đuổi theo tôi,
nhưng tôi không ném bỏ luật
lệ Chúa.
- 158 Tôi nhìn thấy kẻ phản bội, tôi
ghét chúng,
vì chúng không vâng lời Ngài
dạy.
- 159 Hãy xem tôi yêu mến mệnh
lệnh Ngài biết bao nhiêu.
Lạy Chúa, xin hãy cho tôi
sống bằng tình yêu Ngài.
- 160 Từ đầu, lời Chúa vốn chân
thật,
các luật lệ Ngài đều công
chính cho đến đời đời.

Sin

- 161 Các quan quyền tấn công tôi
vô cớ,
nhưng lòng tôi luôn kính sợ
luật lệ Ngài.
- 162 Tôi vui mừng về lời hứa Ngài
như vừa tìm được của báu.
- 163 Tôi gớm ghét và khinh bỉ
chuyện dối trá,
nhưng tôi yêu mến lời dạy
Ngài.
- 164 Tôi ca ngợi Ngài bảy lần mỗi
ngày
vì luật lệ Ngài rất công chính.
- 165 Những ai yêu mến lời dạy của
Ngài
sẽ tìm được sự bình an thật,
không gì thắng nổi họ được.
- 166 Chúa ôi, tôi trông đợi Ngài giải
cứu tôi,

- Tôi sẽ vâng theo luật lệ Ngài.
167 Tôi tuân theo qui tắc Ngài,
hết lòng yêu mến các qui tắc
ấy.
- 168 Tôi vâng theo mệnh lệnh
và qui tắc Ngài,
vì Chúa biết mọi điều tôi làm.

Tau

- 169 Chúa ôi, xin nghe tiếng kêu
cứu tôi.
Nguyên lời Ngài giúp cho tôi
hiếu.
- 170 Xin lắng nghe lời cầu xin tôi;
và cứu tôi như Ngài đã hứa.
- 171 Xin cho tôi ca ngợi Ngài,
vì Ngài đã dạy tôi các điều đòi
hỏi của Ngài.
- 172 Xin cho tôi hát chúc tụng lời
hứa Ngài,
vì các luật lệ Ngài đều công
chính.
- 173 Xin giơ tay giúp đỡ tôi,
vì tôi đã chọn luật lệ Ngài.
- 174 Lạy Chúa, tôi mong Ngài cứu
tôi.
Tôi yêu mến lời giáo huấn của
Ngài.
- 175 Xin cho tôi sống để tôi ca ngợi
Ngài.
Xin để các luật lệ Ngài nâng
đỡ tôi.
- 176 Tôi đã đi lang thang như chiến
lạc.
Xin hãy tìm kiếm tôi tớ Ngài,
vì tôi không quên các luật lệ
Chúa.

120

- Lời cầu nguyện của kẻ xa nhà*
Bài ca khi đang đi lên đền thờ.
- 1 Khi tôi gặp khốn đốn,
tôi kêu xin Chúa,
Ngài đáp lời tôi.
- 2 Chúa ôi, xin cứu tôi khỏi kẻ nói
dối
cùng những kẻ lập mưu ác.
- 3 Ê bọn lập mưu ác,

Thượng Đế sẽ đối xử với các người ra sao?

Ngài sẽ trừng phạt các người như thế nào?

⁴ Ngài sẽ lấy tên nhọn của chiến sĩ và than lửa đỏ mà phạt các người.

⁵ Thật kinh khủng khi tôi sống trong đất Mê-siéc, ở giữa lều của dân Kê-đa*.

⁶ Tôi đã sống quá lâu giữa bọn ghét hòa bình.

⁷ Khi tôi nói hoà bình, chúng lại thích chiến tranh.

121

Chúa gìn giữ dân Ngài

Bài ca khi đang đi lên đền thờ.

¹ Tôi ngược trông lên đồi, ơn cứu giúp tôi đến từ đâu?

² Ôn cứu giúp tôi đến từ Chúa, Đấng tạo nên trời đất.

³ Ngài sẽ không để người bị thất bại.

Đấng canh giữ người không hề chớp mắt.

⁴ Đấng canh giữ Ít-ra-en không hề mệt mỏi, Ngài không cần ngủ nghỉ.

⁵ Chúa gìn giữ người. Ngài là bóng mát che người khỏi nắng nóng.

⁶ Mặt trời không cháy sém người ban ngày, mặt trăng cũng không hại người ban đêm.

⁷ Chúa sẽ gìn giữ người khỏi mọi nguy hiểm;

Ngài sẽ bảo vệ mạng sống người.

⁸ Chúa sẽ gìn giữ khi người đi vào, lúc người bước ra*, từ nay cho đến mãi mãi.

122

Dân cư hạnh phúc ở Giê-ru-sa-lem

Bài ca khi đang đi lên đền thờ. Do Đa-vít sáng tác.

¹ Tôi hân hoan khi người ta bảo tôi, “Chúng ta hãy đi đến đền thờ Chúa.”

² Hỡi Giê-ru-sa-lem, chúng ta đang đứng tại cổng người.

³ Giê-ru-sa-lem mới là thành được xây bằng một khối.

⁴ Các chi tộc sẽ đi lên đó, tức những chi tộc thuộc về Chúa.

Thế lệ buộc Ít-ra-en phải ca ngợi Chúa tại Giê-ru-sa-lem.

⁵ Đó là nơi dòng dõi Đa-vít đặt ngôi để phân xử dân chúng.

⁶ Hãy cầu hoà bình cho Giê-ru-sa-lem;

“Nguyện những ai yêu mến thành ấy được an ninh.

⁷ Nguyện sự hoà bình ngự bên trong các vách người, và sự an ninh ở bên trong các tháp kiên cố người.”

⁸ Vì cố các thân nhân và bạn hữu ta, ta nói, “Nguyện Giê-ru-sa-lem hưởng thái bình.”

⁹ Vì cố đền thờ của Chúa là Thượng Đế chúng ta, ta cầu cho người được phúc lành.

123

Lời cầu xin được thương xót

Bài ca khi đang đi lên đền thờ.

¹ Lạy Chúa, tôi hướng lòng về Ngài, Đấng ngự trên thiên đàng.

* 120:5: *Mê-siéc, ... Kê-đa* Nơi sản xuất ra những chiến sĩ hung tợn. * 121:8: *Chúa sẽ ... bước ra* Đây ám chỉ khi đi ra trận.

- 2 Kẻ tôi mọi trông chờ nơi chủ mình,
 đưa tớ gái trông chờ bà chủ mình.
 Cũng vậy, chúng tôi trông chờ nơi Chúa là Thượng Đế chúng tôi.
 Chúng tôi trông chờ Ngài tỏ lòng thương xót.
- 3 Chúa ôi, xin thương xót chúng tôi.
 Xin thương xót chúng tôi vì chúng tôi đã bị sỉ nhục.
- 4 Chúng tôi mang sự sỉ nhục của những kẻ tự phụ,
 gánh sự hung hăng của kẻ tự phụ.

124

Chúa cứu giúp dân Ngài

Bài ca khi đang đi lên đền thờ. Do Đa-vít sáng tác.

- 1 Ít-ra-en nên nói,
 Nếu Chúa không đứng về phía chúng ta thì sao?
- 2 Nếu Chúa không đứng về phía chúng ta
 khi chúng ta bị tấn công thì sao?
- 3 Chắc hẳn kẻ thù đã ăn tươi nuốt sống chúng ta trong cơn nóng giận.
- 4 Chúng có thể như nước lụt ào đến chìm chết chúng ta;
 hay tràn ngập chúng ta như sông lớn.
- 5 Chúng có thể cuốn trôi chúng ta đi như thác lũ.
- 6 Ca ngợi Chúa, Ngài không để chúng ăn nuốt chúng ta.
- 7 Chúng ta thoát như chim thoát khỏi bẫy sập.
 Bẫy bị hỏng, nên chúng ta thoát.
- 8 Sự tiếp trợ chúng ta đến từ Chúa,
 Đấng tạo nên trời đất.

125

Thượng Đế gìn giữ người tin cậy Ngài

Bài ca khi đang đi lên đền thờ.

- 1 Những ai tin cậy Chúa giống như núi Xi-ôn vững chãi,
 2 Các rặng núi bao bọc Giê-ru-sa-lem ra sao,
 Chúa cũng bao bọc dân Ngài như vậy,
 từ nay cho đến mãi mãi.
- 3 Kẻ ác không thể cai trị người thanh liêm.
 Nếu không người thanh liêm có thể dùng quyền lực đó để làm ác.

- 4 Lạy Chúa, xin hãy đối nhân từ cùng kẻ nhân từ,
 tức những người có lòng ngay thẳng.
- 5 Nhưng khi Ngài diệt kẻ ác,
 thì Ngài cũng sẽ diệt luôn những kẻ từ bỏ Ngài.

Nguyện sự hoà bình ngự trên Ít-ra-en.

126

Lời cầu xin Chúa mang dân Ngài

trở về

Bài ca khi đang đi lên đền thờ.

- 1 Lúc Chúa mang các tù nhân trở về Giê-ru-sa-lem*,
 thì chúng tôi tưởng như đang nằm mơ.
- 2 Chúng tôi vui cười sung sướng,
 hát lên bài ca hân hoan.
 Các nước khác thấy thế liền nói,
 “Chúa đã làm các việc lớn cho họ.”
- 3 Chúa đã làm những việc lớn lao cho chúng ta,
 chúng ta lấy làm mừng rỡ.

* 126:1: *trở về Giê-ru-sa-lem* Hay “khi CHÚA phục hồi lại Xi-ôn.” Xem chữ “Xi-ôn” trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ.

- 4 Chúa ôi, xin mang các tù nhân
chúng tôi về,
như Ngài đã mang suối nước
vào sa mạc.
- 5 Kẻ nào vừa trồng vừa khóc,
sẽ hát mừng vào mùa gặt.
- 6 Kẻ vừa gieo giống[†] vừa rơi nước
mắt,
sẽ trở về vui hát, mang bó lúa
mình.

127

*Mọi điều tốt lành đều do
Thượng Đế*

ban cho
Bài ca khi đang đi lên đền thờ. Do
Sô-lô-môn sáng tác.

- 1 Nếu Chúa không cất nhà,
thì thợ xây cũng trở thành vô
dụng.
- Nếu Chúa không canh giữ thành,
thì các lính canh chẳng làm
được gì.
- 2 Ủng công cho các người là kẻ
thức dậy sớm,
đi ngủ trễ, lo làm ăn.
- Chúa ban giấc ngủ ngon cho kẻ
Ngài yêu.

- 3 Con cái là món quà* Chúa ban;
trẻ thơ là phần thưởng của
lòng mẹ.
- 4 Con cái sinh ra trong khi cha còn
trẻ
như mũi tên trong tay chiến
sĩ.
- 5 Phước cho người nào có đầy tên
trong giỏ.
Họ sẽ có ưu thế khi chống
nhau với kẻ thù nơi cửa
thành[†].

[†] 126:6: **gieo giống** Hay "mang theo của cải." * 127:3: **món quà** Hay "di sản." Từ ngữ này thường ám chỉ đất đai mà Thượng Đế cấp cho mỗi gia đình trong Ít-ra-en. [†] 127:5: **cửa thành** Đây có thể nghĩa là đánh nhau với quân thù để bảo vệ thành phố hay là thắng một vụ kiện được xét xử nơi cửa thành.

128

Gia đình hạnh phúc

Bài ca khi đang đi lên đền thờ.

- 1 Phước cho người nào kính sợ
Thượng Đế và vâng lời
Ngài.
- 2 Người sẽ vui hưởng điều tay
mình làm ra,
người sẽ được phước về mọi
phương diện.
- 3 Vợ người sẽ sinh nhiều con cho
người,
như dây nho sai trái.
Con cái người cũng mang niềm
vui cho người,
như nhánh ô liu sai trái.
- 4 Người kính sợ Chúa được phước
như vậy.
- 5 Nguyện Chúa ban phước cho
người từ núi Xi-ôn;
nguyện người vui hưởng
những
điều tốt lành từ Giê-ru-sa-lem
trọn đời người.
- 6 Nguyện người nhìn thấy cháu
chít mình.

Nguyện hoà bình ngự giữa Ít-ra-
en.

129

Cầu nguyện xin Chúa phạt kẻ

thù

Bài ca khi đang đi lên đền thờ.

- 1 Ít-ra-en hãy nói,
Suốt đời tôi bị kẻ thù tấn
công.
- 2 Tuy chúng đã ngược đãi tôi suốt
đời tôi
nhưng chưa đánh thắng tôi.
- 3 Như nông gia cày ruộng, chúng
cày bừa trên lưng tôi,
để lại những luống thương
tích dài.
- 4 Nhưng Chúa đã làm điều phải;

Ngài đã giải thoát tôi khỏi tay kẻ ác.

- ⁵ Nguyện những người ghét Giê-ru-sa-lem phải lùi lại vì xấu hổ.
⁶ Nguyện họ giống như cỏ mọc trên mái nhà, bị chết héo trước khi đâm rễ.
⁷ Không đẩy một nắm tay hay bó cho được một ôm.
⁸ Người qua kẻ lại cũng không nói, “Cầu Chúa ban phúc cho người. Chúng tôi nhân danh quyền năng Chúa ban phúc lành cho người.”

130

Cầu xin ơn thương xót

Bài ca khi đang đi lên đền thờ.

- ¹ Chúa ôi, tôi đang gặp nguy khốn, nên kêu cứu cùng Ngài.
² Lạy Chúa, xin nghe tiếng tôi; lắng nghe lời cầu cứu tôi.
³ Chúa ôi, nếu Ngài trừng phạt con người theo tội lỗi họ, thì Chúa ôi, còn ai sống sót?
⁴ Nhưng Chúa tha tội lỗi chúng tôi, vì thế Ngài được tôn kính.
⁵ Tôi trông đợi Chúa giúp tôi, tôi tin cậy lời Ngài.
⁶ Tôi mong đợi Ngài cứu giúp tôi hơn người lính canh trông chờ sáng.
⁷ Hỡi dân Ít-ra-en, hãy đặt hi vọng của các người trong Chúa vì Ngài là Đấng yêu thương và đầy lòng cứu rỗi.
⁸ Ngài sẽ cứu Ít-ra-en khỏi mọi tội lỗi của họ.

131

Hãy tin cậy Thượng Đế như trẻ thơ

Bài ca khi đang đi lên đền thờ. Do Đa-vít sáng tác.

- ¹ Lạy Chúa, lòng tôi không tự phụ; tôi không xem thường kẻ khác. Tôi không nghĩ đến những việc lớn lao, hay những điều không thể làm được.
² Nhưng tôi nằm yên lặng, như hài nhi nằm trong tay mẹ. Tôi an bình như hài nhi nằm với mẹ.

- ³ Hỡi dân Ít-ra-en, hãy đặt hi vọng mình trong Chúa từ nay cho đến đời đời.

132

Ca ngợi đền thờ Chúa

Bài ca khi đang đi lên đền phụng.

- ¹ Lạy Chúa, xin nhớ lại Đa-vít và những cảnh khốn khổ người chịu.
² Người đã thề cùng Chúa, hứa nguyện cùng Đấng Toàn Năng của Gia-cốp.
³ Người hứa, “Tôi sẽ không đi vào nhà tôi, hay nằm xuống giường,
⁴ chợp mắt, hay ngủ
⁵ cho đến khi tôi tìm được một nơi cho Chúa ngự.
 Tôi muốn tìm một nơi ở cho Đấng Toàn Năng của Gia-cốp.”
⁶ Chúng tôi đã nghe về Rương Giao Ước Chúa tại Bết-lê-hem. Chúng tôi tìm được rương ấy ở Ki-ri-át Giê-a-rim.
⁷ Chúng ta hãy đi đến nhà Chúa. Chúng ta hãy thờ phụng nơi bệ chân Ngài.

- 8 Lạy Chúa, xin đứng dậy đi đến
nơi nghỉ ngơi của Ngài;
bước vào cùng với Rương
Giao Ước để tỏ ra quyền
năng Ngài.
- 9 Nguyện các thầy tế lễ của Ngài
luôn làm điều phải.
Nguyện dân Ngài ca hát
mừng rỡ.
- 10 Vì cố Đa-vít kẻ tôi tớ Ngài,
xin đừng từ bỏ vua mà Ngài
đã bổ nhiệm.
- 11 Chúa đã hứa cùng Đa-vít,
lời hứa chắc chắn không thay
đổi.
Ngài hứa rằng,
"Ta sẽ đặt một người trong
dòng dõi ngươi làm vua kế
vị ngươi.
- 12 Nếu con cái ngươi giữ giao ước
và các qui tắc mà ta dạy
chúng,
thì con cháu chúng nó sẽ tiếp
tục ngôi trên ngôi ngươi
mãi mãi."
- 13 Chúa đã chọn Giê-ru-sa-lem;
Ngài chọn thành ấy làm nơi ở
Ngài.
- 14 Ngài phán,
"Đây là nơi ta nghỉ ngơi.
Đây là nơi ta muốn ngự.
- 15 Ta sẽ ban phước nhiều cho
thành này;
cho những kẻ nghèo đói dào
thức ăn.
- 16 Ta sẽ lấy sự cứu rỗi mặc cho các
thầy tế lễ
và những kẻ thờ phụng ta sẽ
vui hát.
- 17 Ta sẽ chọn ra một vị vua từ gia
tộc Đa-vít.
Ta sẽ chọn trong dòng dõi
người một người làm vua
để kế vị Đa-vít.
- 18 Ta sẽ lấy sỉ nhục bao trùm kẻ
thù nghịch ngươi,
nhưng muôn triệu người sẽ
sáng chói."

133*Tình yêu của dân Chúa*

Bài ca khi đang đi lên thờ phụng
Do Đa-vít sáng tác.

- 1 Khi con dân Chúa cùng chung
sống trong hoà thuận thật
rất tốt đẹp.
- 2 Giống như dầu thơm đổ lên đầu
thầy tế lễ chảy xuống râu.
Chảy xuống râu A-rôn
và chảy lên cổ áo người.
- 3 Như sương trên núi Hết-môn
rơi xuống các đồi quanh Giê-
ru-sa-lem.
Đó là nơi hưởng phước lâu dài
của Chúa cho đến đời đời.

134*Mọi người hãy ca ngợi Ngài*

Bài ca khi đang đi lên thờ phụng.

- 1 Hỡi các tôi tớ Chúa,
là những kẻ phục vụ ban đêm
ở đền thờ,
hãy ca ngợi Ngài.
- 2 Hãy giơ tay lên trong đền thờ mà
ca ngợi Chúa.
- 3 Nguyện Chúa ban phước cho các
người tử núi Xi-ôn,
Ngài là Đấng dựng nên trời
đất.

135

*Chúa là Đấng cứu, các thần
tượng*

đều vô ích

- 1 Hãy ca ngợi Chúa!
Hãy ca ngợi danh Chúa;
Hỡi các tôi tớ Chúa và
2 những kẻ đứng trong đền thờ
Chúa
cùng trong sân đền thờ,
hãy ca ngợi Ngài.
- 3 Hãy ca ngợi Ngài,
vì Ngài nhân từ;
hãy hát ca ngợi Ngài vì Ngài
tuyệt vời.

4 Chúa đã chọn dân Gia-cốp cho mình;
 Ngài tuyển chọn dân Ít-ra-en cho chính mình.
 5 Tôi biết Chúa là Đấng cao cả.
 Chúa chúng tôi vĩ đại cao cả hơn tất cả các thần.
 6 Ngài làm điều đẹp ý Ngài, ở trên trời và dưới đất, trên biển và trong các đại dương sâu.
 7 Ngài mang mây đến từ cuối trái đất,
 Sai sấm chớp đến với mưa.
 Mang gió ra từ các kho chứa mình.
 8 Ngài tiêu diệt các con trai đầu lòng xứ Ai-cập của người lẫn gia súc.
 9 Ngài làm nhiều dấu kỳ và phép lạ ở Ai-cập nghịch lại vua và các tôi tớ người.
 10 Ngài đánh bại các quốc gia và giết các vua hùng mạnh:
 11 Tức Si-hôn, vua dân A-mô-rít, Óc, vua của Ba-san, và tất cả các vua Ca-na-an.
 12 Rồi Ngài ban đất của họ làm món quà cho dân Ngài, tức dân Ít-ra-en.
 13 Lạy Chúa, danh Chúa còn đến đời đời;
 Lạy Chúa, Ngài sẽ được ghi nhớ mãi mãi.
 14 Chúa bênh vực dân Ngài và tỏ lòng thương xót cho các tôi tớ Ngài.
 15 Hình tượng của các dân đều làm bằng bạc hay vàng, sản phẩm của tay người.
 16 Chúng nó có miệng mà không nói được.
 Có mắt mà chẳng thấy.
 17 Có lỗ tai mà không nghe.
 Miệng không hơi thở.
 18 Những kẻ tạc hình tượng cũng giống như các hình tượng ấy,

những ai tin chúng nó cũng như vậy.

19 Hỡi nhà Ít-ra-en,
 hãy ca ngợi Chúa.
 Hỡi nhà A-rôn, hãy ca ngợi Chúa.
 20 Hỡi nhà Lê-vi hãy ca ngợi Chúa.
 Những ai kính sợ Chúa
 hãy ca ngợi Ngài.
 21 Hỡi cư dân Giê-ru-sa-lem,
 hãy ca ngợi Chúa trên núi Xi-ôn.

Hãy ca ngợi Chúa!

136

Tình yêu Chúa vững bền mãi mãi

1 Hãy cảm tạ Thượng Đế vì Ngài nhân từ.
 Tình yêu Ngài vững bền đời đời.
 2 Hãy cảm tạ Thượng Đế của các thần.
 Tình yêu Ngài vững bền đời đời.
 3 Hãy cảm tạ Chúa các Chúa.
 Tình yêu Ngài vững bền đời đời.
 4 Chỉ một mình Ngài làm được các phép lạ.
 Tình yêu Ngài còn đời đời.
 5 Nhờ sự khôn ngoan,
 Ngài tạo nên bầu trời.
 Tình yêu Ngài vững bền đời đời.
 6 Ngài trải đất ra trên biển.
 Tình yêu Ngài vững bền đời đời.
 7 Ngài tạo ra mặt trời và mặt trăng.
 Tình yêu Ngài vững bền đời đời.
 8 Ngài đặt mặt trời cai trị ban ngày.
 Tình yêu Ngài vững bền đời đời.
 9 Ngài để mặt trăng và các ngôi sao cai trị ban đêm.
 Tình yêu Ngài vững bền đời đời.

- 10 Ngài giết các con đầu lòng của người Ai-cập.
Tình yêu Ngài vững bền đời đời.
- 11 Ngài mang dân Ít-ra-en ra khỏi Ai-cập.
Tình yêu Ngài vững bền đời đời.
- 12 Ngài dùng quyền năng và sức mạnh lớn lao mình thực hiện điều đó.
Tình yêu Ngài vững bền đời đời.
- 13 Ngài rẽ Hồng hải* ra.
Tình yêu Ngài vững bền đời đời.
- 14 Ngài đưa dân Ít-ra-en đi ngang giữa biển.
Tình yêu Ngài vững bền đời đời.
- 15 Nhưng vua và toàn thể đạo quân Ai-cập bị chết đuối trong Hồng hải.
Tình yêu Ngài vững bền đời đời.
- 16 Ngài dẫn dân Ngài ra qua sa mạc.
Tình yêu Ngài vững bền đời đời.
- 17 Ngài đánh bại các vua lớn.
Tình yêu Ngài vững bền đời đời.
- 18 Ngài giết các vua hùng mạnh.
Tình yêu Ngài vững bền đời đời.
- 19 Ngài đánh bại Si-hôn, vua dân A-mô-rít.
Tình yêu Ngài vững bền đời đời.
- 20 Ngài đánh bại Óc, vua của Basan.
Tình yêu Ngài vững bền đời đời.
- 21 Ngài ban đất của họ cho chúng ta.
Tình yêu Ngài vững bền đời đời.
- 22 Ngài ban đất ấy cho dân Ít-ra-en, tôi tớ Ngài như một quà biếu.

- Tình yêu Ngài vững bền đời đời.
- 23 Ngài nhớ chúng ta khi chúng ta gặp khốn đốn.
Tình yêu Ngài vững bền đời đời.
- 24 Ngài giải thoát chúng ta khỏi tay kẻ thù.
Tình yêu Ngài vững bền đời đời.
- 25 Ngài ban thực phẩm cho mọi sinh vật.
Tình yêu Ngài vững bền đời đời.
- 26 Hãy cảm tạ Thượng Đế của các tầng trời.
Tình yêu Ngài vững bền đời đời.

137

Dân Ít-ra-en bị lưu đày

- 1 Chúng tôi ngồi bên các sông Baby-lôn và khóc khi tưởng nhớ đến Giê-ru-sa-lem.
- 2 Chúng tôi treo đờn cầm trên cây dương liễu gần đó.
- 3 Những kẻ bắt chúng tôi làm tù binh bảo chúng tôi hát;
Kẻ thù chúng tôi muốn nghe bài ca vui.
Chúng bảo,
“Hãy hát cho chúng ta nghe một bài về Giê-ru-sa-lem đi!”
- 4 Nhưng chúng tôi làm sao hát về Chúa được trong khi chúng tôi đang bị lưu đày ở nước người?
- 5 Giê-ru-sa-lem ơi, nếu ta quên người,
nguyện tay phải ta mất khả năng đi.
- 6 Nếu ta không còn nhớ người nữa hay nếu ta không nghĩ đến người như là niềm vui nhất của ta
thì nguyện lưỡi ta kẹt dính nơi vòm họng.

* 136:13: *Hồng hải* Hay “Biển Sậy.” Khối nước nằm giữa Phi-châu và bán đảo Ả-rập.

- 7 Lạy Chúa, xin hãy nhớ lại điều dân Ê-đôm làm trong ngày Giê-ru-sa-lem thất thủ. Chúng bảo, "Hãy phá sập nó đi! Hãy phá sập cho đến tận nền nó đi!"
- 8 Hỡi dân Ba-by-lôn, các người sẽ bị tiêu diệt. Những kẻ báo trả các người về điều các người làm cho chúng ta sẽ vui mừng.
- 9 Chúng sẽ bắt con nhỏ các người ném vào tảng đá.

138

Bài hát tạ ơn

Thi thiên của Đa-vít.

- 1 Lạy Chúa, tôi hết lòng cảm tạ Ngài;
Tôi sẽ hát ca ngợi Ngài trước mặt các thần.
- 2 Tôi sẽ cúi mình hướng về đền thờ Ngài,
và cảm tạ Chúa vì tình yêu và sự thành tín của Ngài.
Ngài đã làm cho danh Chúa và lời Ngài được tôn cao.
- 3 Trong ngày tôi kêu cầu cùng Chúa,
Ngài trả lời tôi.
Ngài làm cho tôi mạnh mẽ và can đảm.
- 4 Lạy Chúa, nguyện các vua trên đất ca ngợi Ngài
khi họ nghe lời Ngài phán.
- 5 Họ sẽ ca ngợi Ngài về những điều Ngài làm,
vì sự vinh hiển của Ngài rất lớn.
- 6 Dù là Đấng Chí Cao,
Chúa cũng chăm sóc đến những kẻ khiêm nhường,
nhưng Ngài lánh xa kẻ tự phụ.
- 7 Chúa ôi, khi những cảnh nguy khốn vây quanh tôi tứ phía,
Ngài sẽ gìn giữ mạng sống tôi.

- Khi kẻ thù tôi nổi giận,
Chúa sẽ lấy quyền năng với tay xuống cứu tôi.
- 8 Lạy Chúa, Ngài làm mọi sự cho tôi.
Lạy Chúa, tình yêu Ngài còn đòi đòi.
Xin đừng lia bỏ chúng tôi,
là những kẻ Ngài dựng nên.

139

Thương Để biết hết mọi việc

Thi thiên của Đa-vít. Soạn cho nhạc trưởng.

- 1 Lạy Chúa, Ngài đã tra xét và thấu hiểu tất cả về tôi.
- 2 Chúa biết khi tôi ngồi,
lúc tôi đứng dậy.
Ngài rõ các tư tưởng tôi,
trước khi tôi nghĩ tới chúng.
- 3 Chúa biết chỗ tôi đi,
nơi tôi nằm xuống.
Ngài thấu rõ mọi hành vi tôi.
- 4 Trước khi tôi mở miệng nói nửa câu, thì, Chúa ôi,
Ngài đã biết trước rồi.
- 5 Ngài bao quanh tôi phía trước lẫn phía sau,
và đặt tay Ngài trên tôi.
- 6 Sự khôn ngoan của Ngài thật quá diệu kỳ đối với tôi;
vượt quá khả năng hiểu biết của tôi.
- 7 Tôi đi đâu để tránh khỏi Thánh Linh Chúa?
Chạy đâu để tránh mặt Chúa?
- 8 Nếu tôi lên trời,
Chúa có ở đó.
Nếu tôi nằm trong mồ mả,
Chúa cũng có ở đó.
- 9 Nếu tôi mọc lên từ phía Đông cùng với mặt trời,
hay lặn xuống phía Tây quá bên kia biển,
10 thì Chúa cũng có ở đó để dẫn dắt tôi.
Tay phải Chúa sẽ nắm tôi.
- 11 Nếu tôi nói,

“Bóng tối sẽ che kín tôi.
 Nguyện xin ánh sáng quanh tôi
 biến thành bóng tối.”
 12 Nhưng bóng tối không che
 được mắt Ngài.
 Bóng tối cũng sáng như ban
 ngày;
 Vì đối với Chúa tối và sáng chẳng
 khác gì nhau.
 13 Chúa đã tạo nên con người tôi;
 Ngài nắn nên tôi từ trong bụng
 mẹ.
 14 Tôi ca ngợi Ngài vì Ngài dựng
 nên tôi một cách kỳ diệu.
 Điều Chúa làm thật lạ lùng.
 Tôi biết rất rõ.
 15 Chúa thấy xương cốt tôi được
 tạo nên trong khi tôi thành
 hình trong bụng mẹ tôi.
 Khi tôi được tạo dựng nên
 trong đó,
 16 Ngài thấy thân thể tôi thành
 hình.
 Trước khi tôi chào đời được
 một ngày
 thì số các ngày đã định cho tôi
 đã được ghi vào sổ Chúa.
 17 Thượng Đế ôi,
 tư tưởng Chúa thật quá quý
 báu đối với tôi.
 Số tư tưởng đó thật quá nhiều.
 18 Nếu tôi thử đếm
 thì nhiều hơn cát bãi biển.
 Khi tôi thức giấc, tôi vẫn ở với
 Chúa.
 19 Chúa ôi, tôi mong Ngài diệt kẻ
 ác!
 Bớ bọn sát nhân,
 hãy đi xa khỏi ta!
 20 Chúng nói xấu Ngài.
 Kẻ thù Chúa dùng danh Chúa
 cách bừa bãi.
 21 Chúa ôi, tôi ghét kẻ ghét Chúa;
 Tôi ghét kẻ chống nghịch
 Ngài.
 22 Tôi ghét chúng quá sức;
 chúng nó là kẻ thù tôi.

23 Lạy Chúa, xin hãy tra xét tôi và
 hiểu lòng tôi;
 xin thử nghiệm tôi và biết các
 sự lo lắng trong lòng tôi.
 24 Xin đừng để tôi bước trên lối sai
 lạc.*
 Xin dẫn tôi vào con đường
 phải lẽ.†

140

Cầu xin được bảo vệ

Thi thiên của Đa-vít. Soạn cho
 nhạc trưởng.

1 Chúa ôi, xin giải cứu tôi khỏi kẻ
 ác;
 bảo bọc tôi khỏi người hung
 bạo
 2 là những kẻ lập mưu ác,
 lúc nào cũng gây hấn.
 3 Lưỡi chúng chích như rắn;
 lời nói chúng như nọc rắn.
 Xê-la
 4 Lạy Chúa, xin giữ gìn tôi khỏi
 quyền lực kẻ dữ;
 bảo vệ tôi khỏi những kẻ
 hung bạo chỉ lăm le đánh
 bẫy tôi.
 5 Kẻ tự phụ lén gài bẫy hại tôi.
 Chúng giăng lưới bên đường;
 Chúng gài bẫy cho tôi sụp.
 Xê-la

6 Tôi thưa cùng Chúa,
 “Ngài là Chúa tôi.”
 Lạy Chúa, xin nghe tiếng
 kêu cứu của tôi.
 7 Lạy Chúa là Thượng Đế,
 Đấng Cứu Chuộc mạnh mẽ
 của tôi,
 Ngài gìn giữ tôi trong chiến trận.
 8 Lạy Chúa, xin đừng ban cho kẻ
 ác điều chúng ao ước.
 Xin đừng để các mưu mô
 chúng thành tựu,

* 139:24: *Xin đừng để ... sai lạc* Hay “Xin đừng để tôi thờ lạy hình tượng.” † 139:24: *Xin dẫn tôi ... phải lẽ* Hay “Xin dẫn tôi đi trên lối cổ xưa.”

Nếu không chúng sẽ đâm ra tự phụ.

Xê-la

⁹ Những kẻ quanh tôi âm mưu mờ ám.

Nguyện âm mưu đó trở lại hãm hại chúng.

¹⁰ Nguyện than lửa rơi trên đầu chúng.

Xin hãy ném chúng vào lửa hay vào hố không lối thoát.

¹¹ Xin đừng để kẻ gian dối thành công.

Nguyện tai họa theo đuổi chúng.

¹² Tôi biết Chúa sẽ mang công lý đến cho kẻ nghèo,

Ngài sẽ bênh vực kẻ khốn khó nơi tòa án.

¹³ Người nhân đức sẽ ca ngợi danh Ngài;

Kẻ lương thiện sẽ sống trong sự hiện diện của Ngài.

141

Cầu xin được tránh xa tội lỗi

Thi thiên của Đa-vít.

¹ Lạy Chúa, tôi kêu xin Ngài.

Xin hãy mau mau đến cùng tôi.

Khi tôi kêu cầu, xin hãy lắng nghe.

² Nguyện lời cầu nguyện tôi như trầm hương bay tỏa lên trước mặt Ngài,

và lời ca ngợi tôi như của lễ buổi chiều.

³ Lạy Chúa, xin giúp tôi kiềm chế lưỡi tôi;

giúp tôi thận trọng trong lời ăn tiếng nói.

⁴ Xin cất khỏi tôi ý muốn làm ác hay nhập bọn làm điều sai bậy.

Xin đừng để tôi ngồi ăn tiệc chung với kẻ ác.

⁵ Hãy để người chân chính sửa trị tôi,

vi đó là điều tốt cho tôi.

Nếu người sửa dạy tôi, tôi sẽ vui mừng đón nhận.

Tôi sẽ mãi cầu xin được chống nghịch lại kẻ làm ác.

⁶ Nguyện các người lãnh đạo chúng bị xô xuống vực.

Bấy giờ mọi người sẽ biết rằng tôi nói đúng:

⁷ “Đất đã bị cày lên và bề vụn ra.

Cũng vậy, xương cốt chúng sẽ bị phân tán trong huyết mã.”

⁸ Thượng Đế ôi, tôi trông đợi Ngài cứu giúp.

Lạy Chúa, tôi tin cậy nơi Ngài.

Xin đừng để tôi phải chết mất.

⁹ Xin bảo hộ tôi khỏi những cạm bẫy mà chúng gài để bắt tôi và khỏi lưới kẻ ác giăng ra.

¹⁰ Nguyện kẻ ác mắc vào lưới chúng nó đã giăng,

Nhưng nguyện tôi đi qua vô sự.

142

Cầu xin được an toàn

Bài mạch kinh của Đa-vít khi ông trốn trong hang. Lời cầu nguyện.

¹ Tôi kêu xin cùng Chúa;

Tôi nài xin Chúa thương xót.

² Tôi trút đổ tâm tư tôi cùng Ngài;

Tôi trình bày cùng Chúa nỗi sầu khổ của tôi.

³ Chúa ôi, khi tôi lo sợ, thì Chúa chỉ cho tôi lối ra.

Trên đường tôi đi,

Có cái bẫy gài kín.

⁴ Xin hãy nhìn quanh tôi.

Chẳng ai lo lắng cho tôi.

Tôi chẳng tìm được chỗ nào an ninh cả.

Nào có ai lo cho mạng sống tôi.

⁵ Chúa ôi, tôi kêu cầu cùng Ngài.

Tôi thưa, “Ngài là nơi bảo vệ
tôi.
Ngài là niềm mong ước tôi trên
đời này.”

⁶ Xin hãy lắng nghe tiếng kêu của
tôi.

Vì tôi cô thế.
Xin giải cứu tôi khỏi những kẻ
rượt đuổi tôi,
Vì chúng mạnh hơn tôi.

⁷ Xin giải thoát tôi khỏi ngục tù,
rồi tôi sẽ ca ngợi danh Ngài.
Những người nhân đức sẽ ở
chung quanh tôi,
vì Ngài chăm sóc tôi.

143

Cầu xin được thoát chết

Thi thiên của Đa-vít.

¹ Lạy Chúa, xin nghe lời cầu xin
tôi.

Lắng nghe tiếng tôi kêu xin
được cứu giúp.

Xin cho tôi thấy Ngài thành tín và
nhân từ.

² Xin đừng xét xử tôi,
kẻ tôi tớ Chúa,
vì không có con người nào vô tội
trước mặt Ngài.

³ Kẻ thù tôi đang rượt đuổi tôi;
Chúng chà đạp tôi xuống đất.

Chúng bắt tôi sống trong tăm tối
như kẻ đã chết lâu đời rồi.

⁴ Tôi quá run sợ; tôi hết can đảm
rồi.

⁵ Tôi nhớ lại ngày xưa;
Tôi xem xét mọi việc Chúa
làm.

Tôi suy nghĩ những kỳ công của
Ngài.

⁶ Tôi giơ tay lên cùng Ngài và cầu
nguyện.

Như đất khô hạn cần nước.
Tôi khao khát Ngài.

Xê-la

⁷ Lạy Chúa, xin hãy mau mau trả
lời tôi,
vì tôi đang suy yếu.

* 144:2: *thuần* Hay “mộc” hoặc “khiên.”

Xin đừng tránh mặt tôi,
Nếu không tôi sẽ giống như
kẻ đã qua đời.

⁸ Buổi sáng xin tỏ cho tôi biết tình
yêu Ngài,
vì tôi tin cậy nơi Chúa.

Xin cho tôi biết điều tôi phải làm,
Vì lời cầu xin tôi lên đến trước
mặt Ngài.

⁹ Chúa ôi, xin giải cứu tôi khỏi kẻ
thù tôi;
Tôi ẩn núp trong Ngài.

¹⁰ Xin dạy tôi biết ý muốn Ngài,
vì Ngài là Thượng Đế tôi.

Xin Thánh Linh nhân lành của
Chúa
đặt tôi đứng trên thế đất
bằng phẳng.

¹¹ Lạy Chúa, xin cho tôi được sống
để người ta ca ngợi Ngài.

Vì sự nhân từ Chúa,
xin hãy cứu tôi ra khỏi mọi
gian nan.

¹² Vì tình yêu Ngài,
xin hãy đánh bại kẻ thù tôi.

Xin hãy tiêu diệt mọi kẻ quấy rối
tôi,
Vì tôi là tôi tớ Ngài.

144

Lời cầu xin được chiến thắng

Do Đa-vít sáng tác.

¹ Tôi ca ngợi Chúa là Khối Đá tôi,
Đấng dạy tôi đánh giặc,

Ngài dạy tôi chiến đấu.
² Ngài yêu thương và bảo vệ tôi.

Ngài là nơi ẩn náu an toàn của
tôi trên núi cao.

Ngài là Đấng bảo vệ và Đấng
Cứu Chuộc tôi,

Là cái thuẫn* và nguồn che chở
tôi.

Ngài giúp tôi quản trị dân tộc
tôi.

³ Lạy Chúa, loài người là gì mà
Chúa lưu tâm?

- Tại sao Chúa lo nghĩ đến con người?
- ⁴ Loài người như hơi thở;
sự sống con người như bóng thoáng qua.
- ⁵ Lạy Chúa, xin mở bầu trời và nhìn xuống.
Xin đừng đến núi cho chúng bốc khói lên.
- ⁶ Xin sai sấm chớp xuống làm kẻ thù tôi chạy tán loạn.
Xin hãy bắn tên để chúng bỏ chạy.
- ⁷ Xin hãy vớ tay xuống từ trời.
Giải cứu tôi khỏi nước lũ, khỏi các kẻ thù nghịch, và khỏi tay bọn ngoại quốc.
- ⁸ Bọn chúng là đồ láo khoét và bất lương.
- ⁹ Lạy Thượng Đế, tôi sẽ hát một bài ca mới cho Ngài;
Tôi sẽ khảm đờn cầm mười dây cho Ngài thưởng thức.
- ¹⁰ Ngài ban chiến thắng cho các vua.
Ngài cứu Đa-vít kẻ tôi tớ Ngài khỏi lưỡi gươm hiểm độc.
- ¹¹ Xin hãy giải cứu tôi khỏi bọn ngoại quốc này.
Chúng nó toàn là dối trá và bất lương.
- ¹² Xin cho các con trai thanh xuân của chúng tôi lớn lên như cây cối,
và con gái chúng tôi như đá chạm trở trong đền thờ.
- ¹³ Xin hãy cho các kho chứa chúng tôi tràn đầy hoa lợi đủ loại.
Xin cho bầy chiên chúng tôi ngoài đồng sinh sản hằng ngàn hằng vạn chiên con.
- ¹⁴ Xin khiến bầy gia súc chúng tôi sinh sôi nẩy nở.
Nguyện không có kẻ trộm lẻn vào.

Không có tranh chiến hay tiếng la hã hùng trên đường phố chúng tôi.

- ¹⁵ Phúc cho người nào được hưởng khung cảnh như vậy;
Phúc cho dân tộc nào có Thượng Đế làm Chúa mình.

145

Ca ngợi Thượng Đế là vua

Thi thiên ca ngợi của Đa-vít.

- ¹ Lạy Chúa là vua,
tôi ca ngợi sự cao cả của Ngài;
Tôi sẽ ca ngợi Ngài mãi mãi.
- ² Hằng ngày tôi sẽ ca ngợi Ngài.
Tôi sẽ ca ngợi Ngài đời đời kiếp kiếp.
- ³ Chúa là Đấng cao cả đáng được tán tụng;
không ai dò được sự cao cả của Ngài.
- ⁴ Cha mẹ thuật lại cho con cái điều Ngài đã làm.
Họ sẽ thuật lại những kỳ công của Ngài,
- ⁵ sự oai nghi lạ lùng và vinh hiển Ngài.
Tôi sẽ suy nghĩ về những phép lạ Ngài.
- ⁶ Họ sẽ thuật lại những việc diệu kỳ Ngài đã làm,
còn tôi sẽ thuật lại sự cao cả của Ngài.
- ⁷ Họ sẽ nhớ lại sự nhân từ lớn lao của Ngài,
và ca tụng sự công chính Ngài.
- ⁸ Chúa thật nhân từ, giàu lòng từ ái.
Ngài chậm giận và đầy lòng yêu thương.
- ⁹ Chúa nhân từ đối với mọi người;
Ngài luôn thương xót những vật Ngài tạo nên.
- ¹⁰ Lạy Chúa, mọi vật Ngài làm nên sẽ ca ngợi Ngài;

những ai thuộc về Ngài sẽ
 chúc tụng Ngài.
 11 Họ sẽ thuật lại sự vinh hiển của
 nước Ngài,
 và kể lại quyền năng Ngài.
 12 Mọi người sẽ biết những việc
 lớn lao Ngài làm
 cùng quyền năng và sự oai
 nghi của nước Ngài.
 13 Nước Ngài sẽ còn đời đời,
 Ngài sẽ mãi mãi cai trị.

Chúa sẽ luôn luôn giữ lời hứa
 Ngài;
 Ngài thành tín đối với những
 vật Ngài tạo nên.
 14 Chúa giúp những ai đang bị
 thất thế
 và chăm sóc những kẻ đang
 lâm cảnh khó khăn.
 15 Mọi sinh vật đều trông đợi
 Chúa ban thức ăn.
 Ngài cho chúng đồ ăn đúng
 giờ.
 16 Chúa xòe tay ra, thoả mãn
 muôn vật.
 17 Mọi điều Chúa làm đều đúng.
 Ngài thành tín đối với những
 vật Ngài tạo nên.
 18 Chúa ở gần những kẻ cầu xin
 Ngài,
 tức những ai thật lòng tìm
 kiếm Ngài.
 19 Ngài ban cho những kẻ tôn kính
 Ngài
 điều họ ao ước.
 Ngài nghe tiếng họ khi họ kêu cứu
 và giải cứu họ.
 20 Chúa bảo vệ những ai yêu mến
 Ngài,
 nhưng Ngài tiêu diệt kẻ ác.
 21 Tôi sẽ ca ngợi Chúa.
 Tất cả mọi người hãy ca ngợi danh
 thánh của Ngài
 cho đến đời đời.

146

*Ca ngợi Thượng Đế vì Ngài
 giúp đỡ kẻ yếu thế*

1 Hãy ca ngợi Chúa!
 Hỡi linh hồn ta, hãy ca ngợi
 Ngài.
 2 Tôi sẽ ca ngợi Ngài trọn đời tôi;
 Hễ tôi còn sống bao lâu tôi sẽ
 ca ngợi Chúa bấy lâu.
 3 Chớ nên tin cậy vua chúa hay
 loài người,
 là những kẻ không thể cứu
 người.
 4 Khi con người chết, họ bị chôn
 trong đất.
 Bao nhiêu dự định họ đều tan
 theo mây khói.
 5 Phúc cho những kẻ được
 Thượng Đế của Gia-cốp
 giúp đỡ.
 Họ đặt hi vọng đặt trong
 Chúa là Thượng Đế của
 mình.
 6 Ngài tạo nên trời, đất,
 biển và mọi vật trong đó.
 Ngài giữ lòng thành tín đến đời
 đời.
 7 Ngài xử công bằng cho kẻ bị ức
 hiếp.
 Ban thức ăn cho kẻ đói khổ.
 Chúa giải phóng người bị tù.
 8 Khiến kẻ mù được sáng mắt.
 Chúa nâng đỡ kẻ gặp khó
 khăn.
 Ngài yêu mến người làm điều
 phải.
 9 Chúa bảo vệ các ngoại kiều.
 Ngài bênh vực trẻ mồ côi và
 người góa bụa,
 Nhưng Ngài cản đường kẻ ác.
 10 Chúa sẽ làm vua cho đến đời
 đời,
 Hỡi Giê-ru-sa-lem, Thượng
 Đế người còn đời đời.
 Ngợi ca Chúa!

147

*Ca ngợi Chúa là Đấng giúp đỡ
 dân Ngài*

1 Hãy ca ngợi Chúa!

Hãy nên ca tụng Thượng Đế
 chúng ta vì đó là điều tốt
 lành.
 Ngài đáng được chúng ta ca ngợi.
 2 Chúa xây dựng lại Giê-ru-sa-
 lem,
 Ngài mang các tù nhân Ít-ra-
 en trở về.
 3 Ngài hàn gắn lại những tấm lòng
 tan vỡ,
 băng bó các vết thương họ.
 4 Ngài đếm các ngôi sao và đặt
 từng tên cho chúng.
 5 Chúa chúng ta vô cùng vĩ đại và
 quyền năng.
 Sự thông hiểu Ngài thật vô
 hạn.
 6 Ngài bênh vực người khiêm
 nhường,
 nhưng xô kẻ ác té xuống đất.
 7 Hãy ca ngợi Chúa;
 hãy đờn cầm mà chúc tụng
 Ngài.
 8 Ngài phủ mây đầy bầu trời,
 sai mưa tưới đất
 và khiến cỏ mọc phủ các đồi
 núi.
 9 Ngài ban thức ăn cho súc vật và
 các chim non kêu riu rít.
 10 Ngài không quan tâm đến sức
 mạnh của ngựa
 hay sức lực của con người.
 11 Ngài hài lòng với người kính sợ
 Ngài,
 với những người tin cậy nơi
 tình yêu Ngài.
 12 Hỡi Giê-ru-sa-lem,
 hãy ca ngợi Chúa;
 Hỡi Giê-ru-sa-lem,
 hãy ca ngợi Thượng Đế người.
 13 Ngài củng cố các cửa thành
 người,
 ban phước cho các con cái
 sống trong thành người.
 14 Ngài ban hòa bình cho xứ người
 và cho người đầy dẫy ngũ cốc
 tốt nhất.
 15 Ngài ra lệnh cho đất,
 nó liền vâng lời Ngài.
 16 Ngài trải tuyết ra như lông
 chiên

và rải sương tuyết ra như tro.
 17 Ngài rắc mưa đá xuống như sỏi.
 Không ai chịu nổi luồng gió
 lạnh của Ngài.
 18 Rời Ngài ra lệnh, tuyết giá liền
 tan.
 Ngài sai luồng gió đến, nước
 liền chảy.
 19 Ngài ban mệnh lệnh cho Gia-
 cốp,
 và luật lệ cùng mệnh lệnh
 Ngài cho Ít-ra-en.
 20 Không có quốc gia nào khác
 được ân huệ đó.
 Họ không biết luật lệ Ngài.

Hãy ca ngợi Chúa!

148

Cả thế giới nên ca ngợi Chúa

1 Hãy ca ngợi Chúa!
 Hãy ca tụng Chúa từ các tầng
 trời.
 Hãy ca ngợi từ chốn không trung.
 2 Hỡi các thiên sứ,
 hãy ca ngợi Ngài.
 Hỡi các đạo binh thiên quốc,
 hãy ca tụng Ngài.
 3 Hỡi mặt trời, mặt trăng hãy ca
 ngợi Chúa.
 Hỡi các ngôi sao sáng hãy ca
 tụng Ngài.
 4 Hỡi các tầng trời cao và nước
 trên các tầng trời hãy ca
 ngợi Ngài.
 5 Tất cả hãy ca ngợi Chúa,
 vì mọi vật được tạo nên đều
 do mệnh lệnh Ngài.
 6 Ngài đặt chúng vào vị trí cho
 đến đời đời,
 Ngài đặt ra luật pháp bất di
 bất dịch.
 7 Hãy ca ngợi Chúa từ dưới đất,
 hỡi các sinh vật to lớn sống
 trong biển cùng các đại
 dương,
 8 Hỡi sấm chớp và mưa đá,
 tuyết và sương,

gió bão vâng lời Ngài.

⁹ Hỡi các núi đồi,
các cây trái và các cây hương
nam,

¹⁰ các dã thú và gia súc,
các sinh vật bò sát cùng các
loài chim muông,

¹¹ hỡi các vua thế gian cùng các
dân tộc,
các quan tước và các nhà cầm
quyền trên đất,

¹² hỡi các thanh niên thiếu nữ,
người già cả cùng trẻ em,

¹³ Hãy ca tụng Ngài vì chỉ một
mình Ngài là Đấng cao cả.
Sự oai nghi Ngài vượt hơn trời
đất.

¹⁴ Thượng Đế đã ban cho dân Ngài
một vị vua.
Những ai thuộc về Ngài hãy
ca ngợi Ngài.

Toàn dân Ít-ra-en hãy ca ngợi
Chúa,
tức là dân thuộc về Ngài.

Hãy ca ngợi Chúa!

149

Ca ngợi Thượng Đế của Ít-ra-en

¹ Hãy ca ngợi Chúa!
Hãy hát một bài ca mới cho
Ngài;

Hãy ca ngợi giữa buổi họp của dân
Ngài.

² Toàn dân Ít-ra-en hãy vui mừng
vì Thượng Đế,
Đấng dựng nên mình.

Dân cư Giê-ru-sa-lem hãy vui
mừng vì vua mình.

³ Hãy nhảy múa mà ca ngợi Ngài.
Hãy đánh trống cơm và dùng
đòn cầm mà ca tụng Chúa.

⁴ Chúa hài lòng với dân Ngài;
Ngài cứu kẻ khiêm nhường.

⁵ Hỡi những ai thờ phụng Ngài

hãy vui mừng trong vinh hiển
Ngài.

Dù khi đang nằm trên giường
cũng hãy ca tụng Ngài!

⁶ Mọi người hãy lớn tiếng ca tụng
Chúa

bằng gươm hai lưỡi trong tay.

⁷ Họ sẽ trừng phạt các nước,
đánh bại các dân.

⁸ Họ sẽ trói các vua bằng xiềng
và cột những người có quyền
thế bằng xích sắt.

⁹ Họ sẽ trừng phạt chúng theo bản
án Thượng Đế định.

Đó là vinh dự cho những kẻ
theo Ngài.

Hãy ca tụng Chúa!

150

*Hãy dùng âm nhạc mà ca ngợi
Chúa*

¹ Hãy ca ngợi Chúa!

Hãy ca tụng Thượng Đế trong
đền thờ Ngài;

Hãy tán dương Chúa trên các
tầng trời hùng vĩ.

² Hãy ca ngợi sức mạnh Ngài,
tán tụng Chúa vì sự cao cả của
Ngài.

³ Hãy thổi hồi kèn vang dội mà ca
tụng Chúa.

Hãy khảy đàn cầm với đàn sắt
mà tán dương Ngài.

⁴ Hãy đánh trống cơm và nhảy
múa mà ca ngợi Ngài.

Hãy dùng nhạc khí bằng dây
và sáo mà ca tụng Chúa.

⁵ Hãy đánh chập chửa
và phèn la vang rền để ca
ngợi Ngài.

⁶ Mọi vật có hơi thở hãy ca ngợi
Chúa.

Hãy ca tụng Ngài!